

Tống Nhân Loan

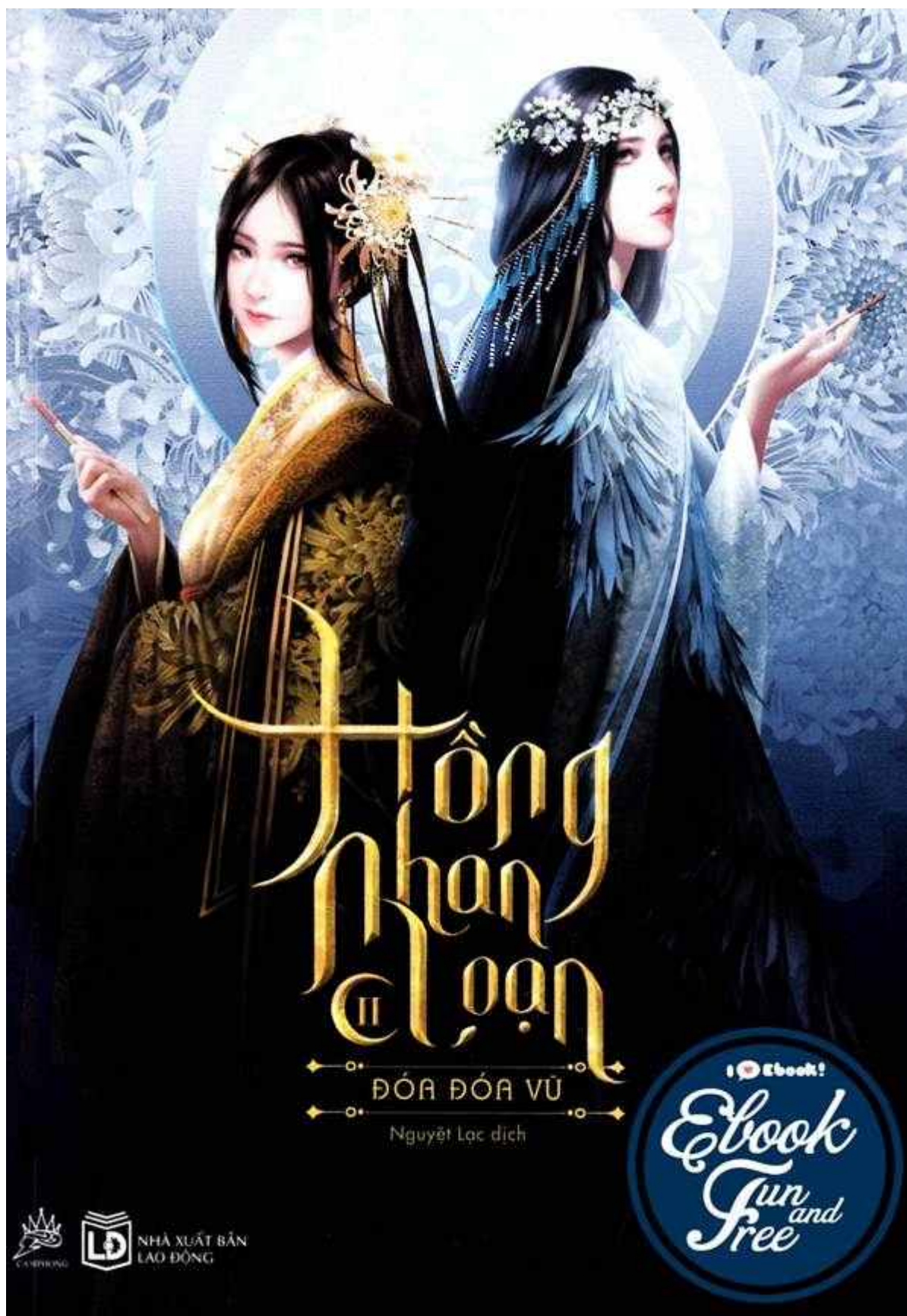
ĐOÀ ĐOÀ VŨ





NHÀ XUẤT BẢN
LAO ĐỘNG





Thống Nhân Loạn II Đóa Đóa Vũ

ĐỎA ĐỎA VŨ

Nguyệt Lạc dịch



NHÀ XUẤT BẢN
LAO ĐỘNG



Hồng nhan loạn

Tác giả: Đóa Đóa Vũ



Dịch giả: Nguyệt Lạc



Ebook Fun&Free – Lưu hành nội bộ

<https://www.facebook.com/groups/eff.fff/>



Sách: Lang Thang



Typers:

1-6 Cười Lên Nhé

7-12 Phương Tâm Phạm

13-18 Mỹ Linh Phạm

19-25 Thảo Phương Nguyễn

26-32 Lê Diệu Linh

33-39 Ngan Doan

40-46 Lyn Nguyen

47-53 Thy Tran

54-58 Meow Meow

59-64 Lê Hồng Mỹ Vân

65-70 Trương Thu

71-76 Minh Hien

77-hết Lan Anh



Beta lần 1:

Bích Liên 1-32

Diễm Hương 33-58

Thuy Vu 59-hết



Beta lần 2:

Mei Chau 1-32

Ngọc Nguyễn 33-58

Lan Hương Mai 59-hết



Chụp pic và Làm ebook: Horcrux



Ebook được thực hiện dựa trên tiểu thuyết *Hồng nhan loạn* do *Cẩm Phong* phát hành.

(đã có sự chỉnh sửa so với sách xuất bản)

CHÚ Ý

Ebook *Hồng nhan loạn* được thực hiện **phi thương mại** bởi các thành viên nhóm Ebook Fun&Free vì niềm yêu thích, chỉ trao đổi giữa các thành viên, **lưu hành trong nội bộ nhóm** và **khuyến khích mua sách đã được phát hành**.

Bản quyền truyện thuộc về tác giả và đơn vị phát hành. Nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân truyền bá, sao chép, chỉnh sửa và upload dưới mọi hình thức. Nếu yêu thích hãy mua sách xuất bản.

Các cá nhân không hài lòng về group EFF và admin EFF vui lòng không đọc ebook này
– tránh tự ngược.

Xin cảm ơn!

Giới thiệu

“Đế Vương Yến”, truyền thuyết kể rằng, nữ tử nào rút được que này mệnh đã định sẽ trở thành vợ vua.

Ngày xuân ấy, “Đế Vương Yến” lại cùng xuất hiện trong tay hai người con gái tú mỹ tuyệt luân, một như vàng dương rực rỡ, một như khuôn nguyệt lấp lánh. Mặt trăng và mặt trời cùng xuất hiện, tất sẽ biến loạn.

“Họa quốc chi nguyên”, rốt cuộc, ai mới đích thực là “Họa quốc chi nguyên”?

Cùng rút được que “Đế Vương Yến” trăm năm khó gặp, một người trở thành quý phi độc sủng hậu cung, một người lại là phu nhân Thừa tướng, thế nhưng chỉ có một trong hai người con gái tài sắc vẹn toàn ấy nhận được yêu thương.

Quy Vãn chẳng để tâm, dấu phu quân nàng mang trong tim bóng hình một người con gái khác. Có được lời hứa sẽ bảo vệ suốt kiếp từ người ấy, nàng còn cần gì hơn? Dù sao trong tim nàng cũng không phải là chàng. Chưa phải là chàng.

Chỉ muốn bình lặng đi qua hết kiếp, nhưng số mệnh nào buông tha một ai...

Mục lục

[1](#) [2](#) [3](#) [4](#) [5](#) [6](#) [7](#)

[8](#) [9](#) [10](#) [11](#) [12](#) [13](#)

[14](#) [15](#) [16](#) [17](#) [18](#) [19](#)

[20](#) [21](#) [22](#) [23](#) [24](#) [25](#)

[26](#) [27](#) [28](#) [29](#) [30](#)

[31](#) [32](#) [33](#) [34](#) [35](#)

[36](#) [37](#) [38](#) [39](#) [40](#)

[41](#) [42](#) [43](#) [44](#)

[Ngoại truyện 1](#)

[Ngoại truyện 2](#)



PHẦN I
PHONG VÂN DUYÊN KHỞI
(Nguồn cơn bão táp)

1

Đêm vào thành bên

Trời vào đông, ngày vừa mới rạng, sương móc mù mịt, bốn bề ngập trong sắc trắng bạc mông lung, thanh lãnh vô ngần. Thành nhỏ vốn hoang vu khuất nẻo, nay càng đậm vẻ đìu hiu, tiêu điều.

“Tôn Nhị ca, Tôn Nhị ca!”. Một chàng tuổi trẻ, mắt to mày rậm, dáng vẻ chính trực đôn hậu, thân vận binh phục, tay xách lồng đèn, miệng thổi ra khói trắng đang đứng bên cổng thành hướng về phía chòi canh mà réo gọi.

Lát sau, một nam tử luống tuổi từ trong chòi đi ra, nhác thấy chàng trai trẻ bên cổng, gương mặt đầy đà tức khắc nở một nụ cười: “Ta tưởng kẻ nào chứ, Tiểu Tô à, sớm thế này đã tới đổi phiên sao?”

Chàng trai trẻ cười chân chất: “Đúng vậy, Tôn Nhị ca, trực suốt một đêm mệt mỏi rồi. Huynh mau về đi, chắc chị dâu ở nhà đã đun nước nóng chờ huynh rồi đấy!”

Tôn Nhị thẳng thắn khoát tay, nói: “Tiểu Tô, trông khắp bốn bề, lính canh cổng này có riêng chú là sốt sắng nhiệt tình thế. Xem lại cái thân chú đi, trên còn mẹ già cần chăm sóc, mới sớm ngày ra đã mò tới cổng thành làm gì? Trời lạnh như cắt, rồi cổng thành vẫn còn sớm quá.”

Chàng trai trẻ tiến về phía chòi canh, đặt lồng đèn trong tay xuống, quay đầu lại nói với Tôn Nhị: “Tôn Nhị ca, thằng em có xách theo hai bầu rượu, lão ca ném thử xem. Đất trời lạnh lẽo, ấm áp thân ta.”

“Tiểu tử này thật hiểu lòng người, rượu đúng là cực hợp...”

Chàng trai trẻ rút một hồ rượu từ trong lòng ra đưa cho Tôn Nhị. Tôn Nhị đón lấy, rượu còn ấm, y cao hứng cười mãi, vôi vàng nhấp thử hai ngụm; tay buông bầu rượu, mặt đã thoáng hồng: “Tiểu Tô, rượu thật không tệ, bao lâu rồi mới được thử thứ rượu tròn vị đến vậy, chú mày kiếm đâu ra thế?”

Chàng trai trẻ ngượng ngùng gãi gãi đầu, đáp: “Mấy hôm trước Lâm Tướng quân đi ngang thành chúng ta đứng phiên gác của thành em, là ngài ấy tiện tay quăng cho.”

Thành này không phải chốn trù phú gạo nhiều cá lắm, cũng chẳng phải nơi quân sự trọng yếu, chỉ là một thành nhỏ xa xôi nhất của Khai Lăng quốc mà thôi. Ngày thường ngoài quan chức địa phương căn bản chẳng có quan lại trên bậc thất phẩm nào tìm tới đây; tháng trước đột nhiên một vị trọng thần, chiến tướng được cả nước xưng tụng “Khai Lăng chi tường”(*), Lâm Thụy Ân Tướng quân trong kinh lại ghé qua chốn này, khiến cả thành được một phen lộn xộn rồi ren. Tướng quân ghé qua một ngày rồi đi ngay, nhưng vậy cũng đủ để dân chúng trong thành bàn tán cả năm không hết chuyện.

(Khai Lăng chi tường: Bức tường che chắn của Khai Lăng quốc.*

“Cái vị Lâm tướng quân ấy.” Tôn Nhị lộ ra dáng vẻ cảm khái vô hạn, “Người ta tuổi tác cũng không hơn kém chú bao nhiêu, vậy mà đường đường là Tướng quân, đúng là thiếu niên anh hùng mà!”

“Đúng thật, tính tình cũng tốt, không quan cách, quả là một vị tướng tài.”

Tôn Nhị tợp thêm một ngụm rượu, ngồi xôm xuống cửa chòi canh, cả người nóng rực, nhắc tới Lâm Tướng quân là tính hay chuyện của y lại nổi lên: “Lại nói, giờ đúng là thời đại của thiếu niên anh hùng. Nay quyền lực tối cao trong kinh, ngoài Thừa tướng Lô Triệt nắm trọn triều chính còn có Lâm Tướng quân giữ binh hùng tướng mạnh. Cả hai đều xấp xỉ tuổi chú,

mà nghe nói đương kim Thánh thượng năm ngoái mới có long tử thứ hai, cũng đều là anh hùng xuất thiếu niên cả,”

“Lâu Thừa tướng cũng trẻ vậy sao? Tiểu đệ nhớ ngài ấy nắm quyền cũng mấy năm rồi mà.”

“Tiểu Tô, chú không biết gì sao? Ngài ấy chính là Thừa tướng trẻ nhất triều ta, lúc ngài ấy nhậm chức Thừa tướng chưa quá hai mươi hai tuổi, đến giờ được hơn bốn năm, tính ra không tới hai mươi sáu, hai mươi bảy. Tuổi trẻ mà quyền khuynh thiên hạ.”

“Còn trẻ vậy...” Tiểu Tô cũng không tránh khỏi buông lời cảm khái, “Thiếu niên đắc chí, hẳn là anh tài kiệt xuất nhỉ.” Mắt thấy Lâm Tướng quân nhã nhặn tuấn mỹ, phong thái xuất chúng, cứ vậy mà nghĩ, nhất định Lâu Thừa tướng cũng là nhân tài hiếm gặp.

Tôn Nhị nghe lời cảm khái, cười lạnh một tiếng, lại thấy ánh mắt nghi hoặc của chàng trẻ tuổi mới nhấp một ngụm rượu, chậm rãi giải thích: “Nghe nói Lâu Thừa tướng tài năng thật như người Trời, nhưng xét nhân phẩm lại thua xa Lâm tướng quân. Thừa tướng bốn cột quyền binh, một tay che trời cũng chẳng phải chuyện ngày một ngày hai nữa rồi.”

“Nói vậy, ngài ấy là nịnh thần sao?” Chàng trẻ tuổi ngo ngác hỏi.

Tôn Nhị lại thở dài: “Cũng không thể coi người này là nịnh thần được, nắm quyền chùng ấy năm chưa từng nghe ngài ấy áp bức dân chúng hay vơ vét mồ hôi nước mắt nhân dân, chỉ có thể nói là... Lâu Thừa tướng được khen nhiều mà chê cũng không ít thôi.”

Hai người đang sôi nổi bàn luận, bỗng có một chiếc xe ngựa lao nhanh về phía cổng thành, Tôn Nhị và Tiểu Tô cùng ngẩng đầu, chớp mắt đã thấy xe còn cách chòi canh chỉ hơn trăm thước. Tôn Nhị từ mép chòi đứng dậy,

lắc lắc bầu rượu trong tay, bực bội nhìn chiếc xe lạ. Còn sớm thế này, cổng thành chưa mở, sao lại có xe ngựa chạy vội vã thế kia?

Xe ngựa lớn hơn xe ngựa thông thường một chút, hình thức bình thường, không có vẻ lộng lẫy xa hoa, nhưng Tôn Nhị liếc mắt cũng biết chủ nhân chiếc xe lai lịch hẳn rất đáng kể, tuyệt không phải người tầm thường. Chiếc xe trông thật đơn sơ, có điều đôi ngựa kéo là bảo mã hiếm thấy, thân mình trắng muốt như tuyết, cao lớn béo tốt, đặc biệt hai con vật như một khuôn tạc ra, bước chạy nhanh hay chậm cũng giống hệt nhau, cỗ xe vững vàng, chạy trên đường gồ ghề mà như lướt trên đất bằng, tốc độ nhanh hơn xe ngựa thông thường rất nhiều.

Nháy mắt, xe ngựa đã tới trước mắt hai người, đánh xe là một nam nhân cường tráng đã cứng tuổi, cương ngựa trong tay vừa kéo, song mã nhất tề dừng bước, nghiêm chỉnh, đẹp mắt. Ước đoán trong lòng Tôn Nhị càng được củng cố, y không dám chậm trễ, vội vàng tiến lên: “Xin hỏi đại huynh ruổi mã, giờ cổng thành còn chưa mở, đại huynh có việc gì cần vào thành sớm vậy?”

Vừa ngẩng đầu, gương mặt người đánh xe đập thẳng vào mắt, Tôn Nhị nhất thời ngẩn người, hai vết sẹo do đao chém chạy từ đuôi mắt tới khóe miệng, dáng vẻ hung thần ác sát, có phần giống cường đạo.

Dẫu thấy biểu cảm kinh ngạc không ngớt của Tôn Nhị, nhưng tráng hán đánh xe không hề phật ý, ngược lại mặt còn lộ vẻ tươi cười, nhẹ nhàng nói với y: “Quan gia à, chúng tôi muốn vào thành sớm, không biết các vị có thể châm chước hay không?”

Gương mặt tráng hán vốn có chút đáng sợ, đến giờ tươi cười lại càng thêm vẻ dữ tợn, thật không tương xứng với giọng nói bị gượng sức đè thấp. Tôn Nhị giật mình, lát sau mới lấy lại tinh thần: “Chuyện này e không được rồi. Không có thủ lệnh của thượng cấp chúng tôi không thể ưu tiên để các vị vào thành được.” Chôn này dẫu chỉ là tiểu thành hẻo lánh nhưng lại nằm

ngay biên cảnh quốc gia, vì thế trình tự kiểm tra trước khi ra vào thành cũng rầy rà, cẩn trọng hơn bình thường.

Tráng hán tỏ vẻ khó xử, bàn tay thô kệch đưa ra sau gãi đầu: “Quan gia, không có thủ lệnh nhưng chúng tôi tuyệt không phải phường đầu trộm đuôi cướp đâu, mong các vị giúp đỡ cho chúng tôi!”

Nghe hai người nói chuyện, Tiểu Tô tiến lại, nói với tráng hán: “Vị đại huynh này, huynh đừng làm khó Tôn Nhị ca nữa, chúng tôi là lính thủ thành, không có mệnh lệnh cấp trên tuyệt không thể tùy tiện cho người khác qua. Tội này gánh không nổi đâu.”

Nghe Tiểu Tô nói vậy, tráng hán cũng ngăn người không biết phải nói sao.

Đang lúc giằng co, trong xe bỗng truyền tới một giọng nữ êm ái, khẽ gọi tên tráng hán: “Lâu Thịnh.”

Nghe tiếng, tráng hán được gọi là Lâu Thịnh lập tức cung kính nhảy xuống, khẽ dựa vào thân xe, đưa tay cuộn tấm rèm xe dày nặng, động tác vô cùng nhẹ nhàng, cẩn trọng từng chút một.

Nhìn động tác cực kì không tương xứng với vẻ ngoài của y, Tôn Nhị và Tiểu Tô không thể kìm được tò mò cùng hướng ánh mắt về phía người trong xe.

Xe ngựa rộng rãi, đặt một ghế dựa nhỏ, một cô gái tựa mình trên ghế, tư bực cột hồ giữ nửa mái tóc đen huyền mềm như lụa óng, phần còn lại buông xõa trên bờ vai. Cô gái khoác một chiếc áo lông chồn tuyết trắng muốt.

Tiểu Tô không được đèn sách học hành, thường chỉ nghe người ta dùng từ “quốc sắc thiên hương” để miêu tả mỹ nữ, từng nghe Vương bà nhà bên trầm trồ khen nhị tiểu thư Lý gia chính là thiên hương quốc sắc, hẳn đã gặp

vị tiểu thư kia, ngoài vẻ xinh đẹp đơn thuần thanh tân không còn gì đặc biệt, nhưng tới giờ vừa thấy cô gái trong xe, bốn chữ ấy lại hiện ra rõ mồn một trong đầu hẳn.

Mấy chục năm sống trên đời tới giờ hẳn chưa từng được gặp cô gái nào đẹp đến nhường ấy, ba phần cao nhã, ba phần kiều diễm, lại dung hòa cùng ba phần sang quý, cuối cùng là một phần khí chất bức nhân, khiến người ta phách khiếp hồn kinh.

Cô gái trong xe nhắc thấy biểu cảm có phần si ngốc của Tôn Nhị và Tiểu Tô liền cười nhẹ một tiếng: “Nhị vị quan gia, chúng ta thật không phải người xấu. Hôm nay gấp rút vào thành vì muốn đuổi theo thân nhân sắp xuất quan, xin các vị châm chước cho.” Dứt lời, bàn tay ngọc đưa ra, trong tay nắm một thỏi vàng năm lượng.

Gặp nụ cười mỹ nhân thật như được thấy băng tuyết vừa tan, hoa xuân bùng nở, Tiểu Tô chột ngậy ngẩn bần thần không cách nào suy xét rạch ròi, nhưng vừa thấy thỏi vàng trong tay mỹ nhân, hẳn như bị sét đánh ngang tai, choáng váng mà hỏa khí dâng trào, mặt đỏ bừng bừng: “Không phải bọn ta muốn vòi tiền. Các người có việc gấp thì có thể qua, bọn ta không hề có ý dọa dẫm, bắt chẹt.”

Cảm giác bị vũ nhục, hơn nữa lại ngay trước mặt một cô gái xinh đẹp tựa thiên tiên khiến Tiểu Tô cảm thấy vô cùng xấu hổ, lửa giận ngùn ngụt.

Tôn Nhị muốn nói thêm gì đó nhưng cuối cùng lời cũng không thốt ra miệng.

Cô gái lộ vẻ kinh ngạc, nàng lập tức thu vàng lại, cười nói: “Là ta hiểu nhầm hai vị rồi, thật không phải. Hôm nay có điều đặc tội, xin hai vị rộng lòng bỏ qua cho.”

Trời vừa sáng rõ, công thành bật mở, một chiếc xe ngựa lướt như bay qua công, chớp mắt đã khuất dạng nơi góc đường.

Tôn Nhị trông mãi theo con đường không bóng người, bộ dạng như đang có điều suy nghĩ, chợt quay lại nói với Tiểu Tô: “Có lẽ, thành chúng ta sắp xảy ra chuyện lớn rồi.”

Tiểu Tô không hiểu: “Lão ca có ý gì?”

“Người trẻ tuổi, còn thiếu trải đời lắm...” Tay cầm bầu rượu, lại đưa lên miệng tợp một ngụm, Tôn Nhị vừa như nói với Tiểu Tô lại như lầm bầm một mình: “Chòn tuyệt chuyên sống vùng địa cực, có thể dùng thứ lông ấy may áo, thử hỏi thiên hạ này được mấy kẻ?”

Tiểu Tô không nghe rõ Tôn Nhị nói gì: “Nhị ca, người bảo sao?”

Tôn Nhị quay đầu: “Tiểu Tô, chú nói xem, hôm nay có phải là có biến hay không?”

Xe ngựa lao trên những con phố chật hẹp, vội vã nhưng vẫn thật vững vàng, tráng hán chuyên chú đánh xe, bỗng nói với vào trong xe: “Phu nhân, vì sao vừa rồi không đưa thủ lệnh Lâm Tướng quân trao ra?”

Lát sau mới thấy tiếng truyền ra: “Nơi này dấu hỏ lính vẫn trong phạm vi chịu ảnh hưởng của triều đình, vạn nhất thân phận bại lộ, lại dựa vào quyền lực của người đó, chỉ e chúng ta càng khó xuất quan hơn.”

Tráng hán nghe ra ngụ ý bất đắc dĩ của người trong xe, lập tức xoay sang chủ đề khác: “Nhắc tới cũng kì lạ, sao suốt dọc đường không thấy ai vò tiền, đến hai vị tiểu ca vừa rồi cũng vậy, nửa xu cũng không đòi. Thật sự kì quái!”

“Có gì mà kì lạ, càng là những chốn xa rời phồn hoa phù phiếm lại càng là nơi mộc mạc thuần phác. Mĩ mai làm sao, không còn những thứ xa xỉ giả dối ngược lại có thể tìm thấy được nét chân thật.” Giọng cô gái đượm chút mơ hồ, lại ngập tràn khoan thai ôn hòa.

Tráng hán im lìm, chỉ còn tiếng bánh xe lộc cộc lăn cùng tiếng vó ngựa dồn dập nện trên đường vắng.

Người trong thành nhất định không thể ngờ được, chính tràng vó ngựa này đã đưa họ tiến vào một thời đại rối ren đầy biến động trong văn chương sách sử.

Sử gia chép lại: “Đầu đông năm Thiên Tái thứ tư, thê tử đương triều Thừa tướng Lâu Triệt gấp rút rời khỏi kinh thành hướng về biên ải, xét thấy việc này có quan hệ mật thiết tới ‘cuộc chiến Ngọc Đốc’ sau đó...”

Sử sách thường gọi cuộc biến thiên này bằng cái tên: **“HỒNG NHAN LOẠN”**.

2

Đế Vương Yên

Năm Thiên Tái thứ nhất, Hoàng tử Trịnh Lưu được vạn người yêu kính dâng cơ nô nghiệp đế vương, cơ hồ là chuyện muôn lòng người hướng về, chính hợp ý dân. Tiết xuân vừa sang, vạn sự chảnh đốn, quốc gia hưng thịnh.

Hôm nay là ngày náo nhiệt nhất của Hồng Phúc tự, khách hành hương bốn phương tụ hội, không chỉ có chúng dân bình thường tới tham quan, lễ Phật mà còn không ít gia đình quan lại, quyền quý hiển đạt trong kinh cũng ghé qua. Đặc biệt hơn, hôm nay cả hai vị mỹ nhân nức tiếng kinh thành cũng muốn tới chùa dâng hương.

Dẫu nói hòa thượng bước vào cửa Phật là tứ đại giai không, nhưng sư sãi sống mãi trong chùa miếu lâu dần vẫn cảm thấy có chút mệt mỏi, đến nay được nghe tin hai vị mỹ nhân ghé thăm, người trong chùa hết thảy ít nhiều phấn chấn.

Hai vị mỹ nhân ấy, một người là thiên kim nhà Học sĩ đại thần Hàn lâm viện họ Diêu tên Huỳnh, người kia là thiên kim Đề đốc ty kinh thành tên Dư Quy Vãn. Có người thư sinh được gặp qua hai nàng đã từng thốt lên: Một người rục rờ yêu kiều như hoa soi bóng nguyệt, nét duyên dáng tựa hoa xuân; người kia thướt tha yếu điệu như tơ liễu đón gió, vẻ trong sáng tựa trăng thu. Một cỗ kiệu mái đỏ sẫm bốn người khiêng dừng trước cửa lớn điện Quảng Lục, khuất sâu trong lòng Hồng Phúc tự. Kiệu vừa chạm đất, một nha hoàn bước tới bên, đưa tay vén rèm, bảm báo với người ngồi trong: “Tiểu thư, chúng ta tới nơi rồi.”

Một người khoan thai bước khỏi kiệu, bốn kiệu phu dẫu đã quen diện kiến dung mạo tiêu thư nhưng khoảnh khắc ấy vẫn cảm thấy nghệt thờ như thể không khí xung quanh đã bị rút kiệt.

Quy Văn từ trong kiệu bước ra, ngẩng đầu ngược nhìn, Quảng Lục điện vời vời, thanh u tịch mịch không ngoài dự liệu, chính hợp tâm ý nàng. Một thoáng dư quang, lại thấy ngoài điện còn hai chiếc kiệu; trong lòng không khỏi hơi lầy làm lạ, chẳng biết người nào cũng có ý chọn chốn này để né xa tai mắt tọc mạch của thế nhân.

Khóe miệng treo nụ cười nhàn nhạt, phân phó kiệu phu đi nghỉ ngơi, nàng quay đầu dẫn theo nha hoàn Linh Lung hướng thẳng về nội điện Hồng Phúc tự.

Trong điện Quảng Lục đã có người chờ sẵn, nhắc thấy bóng chủ tử Quy Văn và Linh Lung khoan thai tiến vào, người đó vội vàng nghênh đón. Vừa trông rõ dung mạo Quy Văn, y nhất thời ngẩn ngơ, thật không ngờ trên đời có mỹ nhân tuyệt sắc nhường ấy. Đến giờ y đã hiểu tại sao sư phụ Đạt Ma đường lại phải cắt cử đệ tử có định lực cao nhất trong số sư tăng trẻ là mình tới chờ bên cửa.

Định thần lại, y hành lễ với Quy Văn: “Dư thí chủ, sư phụ đang đợi người, mời theo ta.”

Nha hoàn Linh Lung liếc nhìn vị hòa thượng trẻ mấy lần, trong mắt tràn ngập vẻ tán thưởng.

Quy Văn gật đầu: “Cảm tạ sư phụ dẫn đường”

Ba người hướng về phía trung tâm đại điện, suốt quãng đường dài không ai lên tiếng, càng làm nổi bật nét trầm mặc, trang nghiêm không bút nào tả xiết của tự viện thâm u này.

Vừa bước tới đại điện được để trống dành riêng cho dịp này, ngoài Hoàng Viễn đại sư của Đạt Ma đường, Quy Văn còn bất ngờ thấy một đôi nam nữ. Tuy chỉ nhác qua bóng dáng vẫn nhận ra khí chất bất phàm, cứ theo phục sức đẹp đẽ hoa lệ mà xét, họ không phải xuất thân sang quý cũng là thế gia giàu có.

Sắc mặt Hoàng Viễn đại sư có phần ngưng trọng, không biết ba người đang luận bàn chuyện gì, chỉ thấy trong tay nữ tử nắm một thẻ bài, xem ra vừa rút que đang xin giải thăm; nam tử tuấn tú phiêu dật, đứng thẳng táp bên nàng. Quy Văn, Linh Lung và vị hòa thượng trẻ tuổi lẳng lạng đứng đó, ba người kia đang mải miết trò chuyện không hề nhận ra đoàn người mới tới.

Thiếu nữ rút que bỗng nhiên vỗ khẽ một tiếng, đặt thẻ bài lên mặt bàn, đứng dậy xoay người, vừa vắn chạm ánh mắt Quy Văn. Quy Văn ngăn người, thiếu nữ kia cũng ngơ ngác, mà người đứng bên lại càng ngây ngất.

Tựa như vàng dương rực rỡ và khuôn nguyệt lấp lánh cùng chiếu rọi, nhất thời cảm thấy đại điện bừng sáng huy hoàng. Những người chứng kiến ngày ấy hẳn vĩnh viễn không thể quên được khung cảnh diệu kỳ này, hai nữ tử tú mỹ tuyệt luân cùng mặt đối mặt giữa điện đường, một bên khuynh quốc khuynh thành, bên kia tao nhã vô song.

Một tiếng cười dịu dàng vang lên phá tan cục diện căng thẳng, nam tử đứng bên cô gái rút que chợt bật cười, Quy Văn nghe tiếng nhìn lại, không ngờ được giữa đại điện còn một nhân vật xuất chúng đến vậy. Một nam tử tuấn tú phiêu dật, cao ngạo rắn rỏi, ánh mắt nhu hòa, diện như quan ngọc(*).

() Diện như quan ngọc: Nghĩa là mặt mũi sáng như ngọc quan, dùng để nói về những người có tướng phú quý, “quan ngọc” là loại ngọc tốt, không tỳ vết, thường được người xưa dùng để gắn lên mũ các quan đại thần.*

Chàng trai nhoèn miệng cười, xoay sang nói với thiếu nữ đứng bên: “Nàng xem, ta đâu có nói sai.”

Mấy hôm trước, chàng vừa nói với nàng, bản thân nàng vẫn tự phụ khắp thiên hạ, có biết chẳng thế gian vẫn còn có người không hề thua kém nàng?

Cô gái kia chúm chím môi cười, rục rờ như nụ hoa xuân, nói với Quy Vãn: “Nàng hẳn là Du tiểu thư rồi.”

Quy Vãn mỉm cười đáp lại, dáng vẻ như bóng trăng đêm thu: “Vậy nàng là Diêu tiểu thư?”

Hai người không trả lời, đều thẩu suốt thân phận đối phương rồi. Diêu Huỳnh bấy lâu vẫn tự phụ nhan sắc thiên phú, đến nay được gặp Quy Vãn cũng có phần giật mình hoảng hốt, vừa định tiếp lời, lại nhắc thấy biểu cảm rầu rĩ của Hoảng Viễn đại sư, sắc mặt âm đạm, lộ ra một vẻ ưu thương.

Quy Vãn thấy vậy có chút kinh ngạc, thấy Diêu Huỳnh khẽ gật đầu với vẻ áy náy cũng không kiềm lòng được mà đáp lễ; rốt cuộc Diêu Huỳnh không nói gì nữa, lặng thinh đi về phía cửa điện. Khi Diêu Huỳnh lướt qua bên mình, Quy Vãn mơ hồ cảm thấy khoe mắt nàng rung rung lệ châu. Vị nam tử tuấn tú đi cùng nàng vẫn mỉm cười, ôn nhu tao nhã, chân mày khẽ nhíu ẩn hiện chút bất đắc dĩ rất khó nhận biết.

Hoảng Viễn đại sư ngẩng đầu, dành một nụ cười từ bi hòa ái cho Quy Vãn, hai tay chấp lễ, bình thản cất lời: “Du thí chủ, xin hỏi hôm nay thí chủ muốn nghe giảng thiền hay muốn dâng hương bái Phật?”

Lòng Quy Vãn còn vấn vương mãi bóng dáng cặp gái sắc trai tài ban nãy, bỗng một ý tưởng lóe lên trong đầu, nàng đáp: “Hôm nay, tiểu nữ muốn xin quẻ.”

Hoàng Viễn đại sư có chút kinh ngạc, ngài liếc nhìn Quy Vãn một cái, ánh nhìn chăm chú chứa đầy cảm giác trang nghiêm. Đầu hơi cúi, chuyện vừa xảy ra lại hiện ngay trước mắt.

Thiếu nữ vừa vào kia tên gọi Diêu Huỳnh, người cũng như tên, nhan sắc như mộng ảo, tựa như luôn có một vẻ u sầu bao phủ quanh nàng, dung mạo xinh đẹp mãi ẩn ước tầng tầng ưu sầu khắc khoải. Nàng xin một quẻ, là quẻ tốt, chẳng những là quẻ tốt mà còn là quẻ tốt nhất trong những quẻ tốt, từ ngày ngài xuất gia Hồng Phúc tự tới nay đã gần bốn mươi năm, mới thấy một người duy nhất bắt được quẻ này. Người ấy, vốn là Thái hậu đời trước, phú quý vinh hoa thiên hạ vô bì. Đáng tiếc, sau này vì dây dưa tới vụ án Thái tử mà chịu liên lụy, một ly rượu độc vùi một kiếp hoa.

Hôm nay lại được chứng kiến quẻ “Đế Vương Yên”, trăm mối cảm xúc ngổn ngang vò xé cõi lòng Hoàng Viễn đại sư. Xưa có truyền thuyết rằng nữ tử nào rút được quẻ này ắt trở thành nhân tố xáo động khắp lượt triều cương, khiến cho giang sơn một phen rung chuyển đổi dời. Thái hậu đời trước bắt trúng quẻ này cũng từng chuyên quyền triều chính, hiếp đáp Thánh thượng. Lẽ nào nữ tử rút phải quẻ này lại có dính dáng tới vương quyền?

Nữ tử xinh đẹp nhường ấy, có gì lại bước vào con đường quyền thế hư hoa phù phiếm kia?

“Đại sư à...” Quy Vãn khe khẽ lên tiếng. Hôm nay Hoàng Viễn đại sư có chút kì lạ, nét trầm lắng nặng nề trên mặt không hợp đệ tử Phật môn chút nào, tựa như gương sáng bỗng chốc phủ mờ bi ai chôn hồng trần.

Hoàng Viễn lấy lại bình tĩnh, ngài nhìn thiếu nữ tuyệt đại phong hoa trước mắt, trầm trầm an tĩnh cất giọng: “Nếu Dư thí chủ đã có lòng xin quẻ, lão tăng cũng xin thành tâm giải quẻ.”

Quy Văn gật đầu: “Tiểu nữ cậy nhờ đại sư.” Hoàng Viễn là cao tăng nức tiếng, kiến giải sâu xa, phàm là lời tiên tri ngài đoán định, ắt thành sự thực.

Hoàng Viễn đứng một bên, nhìn Quy Văn tới quỳ trước mặt Phật tổ, thành tâm xin quẻ, lòng bàn tay ngài khẽ mở ra, đã thấy thẻ bài “Đế Vương Yên” nằm gọn trong tay, hai tay chấp lại, khẽ niệm: “Phật tổ bao dung, A di đà Phật!” Chỉ thấy song thủ sát lại với nhau, một làn bụi phấn mỏng manh không thể nhận rõ khẽ trượt ra ngoài, đến khi ngài dứt lời, bàn tay đã trơn trơn không còn gì.

Mở mắt, Quy Văn đang quỳ dưới đất đã rút xong quẻ, nàng đứng lên nhẹ bước về phía đại sư. Thoáng chốc ấy, Hoàng Viễn lại nhớ hơn ba mươi năm trước, thiếu nữ xinh đẹp, hồn nhiên trong sáng ấy cũng cầm một thẻ bài, chạy tới tìm vị hòa thượng vai vế không cao này xin giải quẻ, quẻ ấy đề:

Đế Vương Yên...

Thật sự là Đế Vương Yên...

Sao có thể như vậy? Không phải ảo giác, thật không phải ảo giác, run run tiếp nhận thẻ bài từ tay Quy Văn, Hoàng Viễn đại sư còn tưởng mình đã điên rồi. Thẻ bài trong Hồng Phúc tự mỗi ngày được rút ngẫu nhiên từ Đạt Ma viện, mỗi quẻ duy nhất một cây, thẻ bài này vừa rồi đã bị chính ngài dùng nội lực hóa thành tro bụi, tới giờ cứ sao vẫn nằm trong tay mình, lẽ nào bản thân đã điên thật rồi?

Nhìn kỹ lại một lần nữa, rõ ràng vẫn là quẻ “Đế Vương Yên” kia.

Quy Văn giật mình ngược nhìn Hoàng Viễn đại sư, trước nay nàng chưa từng thấy ngài khác lạ như vậy. Hoàng Viễn là cao tăng đắc đạo, vẫn luôn hiển lộ vẻ trầm tĩnh, bình ổn, lại có nhãn quan nhìn xa trông rộng, đến nay đột nhiên thái độ thật khác lạ, hơn nữa vừa rồi khi ngài nhận quẻ kia, thần

sắc như vừa gặp quý, miệng làm bầm: “Đế Vương Yên, sao có thể, Đế Vương Yên...”

Nha hoàn Linh Lung bước lên, muốn kéo Quy Vãn lùi lại một chút, nhìn bộ dạng Hoàng Viễn, có khi nào ngài ấy hóa điên rồi không?

Quy Vãn lắc đầu ý bảo Linh Lung lui xuống.

Một lát sau, Hoàng Viễn mới trấn định lại được, ngài khẽ nở nụ cười nhàn nhạt, dịu dàng nói với Quy Vãn: “Dư thí chủ, hôm nay lão tăng không thể giải quẻ cho tiểu thư rồi, quẻ này, lão tăng thật không thể giải được. Chẳng hay tiểu thư người có muốn nghe lão tăng kể lại một đoạn cổ sự hay không?”

Quy Vãn không phản đối, thành tâm gật đầu. Chẳng biết có phải vì ảo giác hay không, nàng chợt cảm thấy ánh mắt Hoàng Viễn đại sư có phần tàn mác rã rời, hết như ban nãy. Sau những hành động có phần điên rồ, ngài đã trở về với vẻ trấn định ngày thường, chỉ là đột nhiên trong khoảnh khắc ấy nhìn ngài như già thêm mười tuổi.

Hoàng Viễn đưa tay vẫy tiểu hòa thượng dẫn đường vẫn đứng canh ngoài cửa điện: “Con cũng lại cùng nghe đi!” Rồi không đợi nhà sư trẻ đáp lời, ngài nhoẻn miệng cười, mơ màng bắt đầu kể lại câu chuyện khó quên nhất đời mình: “Quẻ này, tên gọi ‘Đế Vương Yên’, hơn ba mươi năm trước có một nữ tử...”

Các thành viên EFF thực hiện ebook này

Tháng Chín, mùa thu, hôm nay là ngày lành hoàng đạo, là ngày thành hôn của Thủ phụ đương triều - Thừa tướng Lô Triệt, không chỉ thế, phu nhân còn là mỹ nhân nức tiếng kinh kỳ. Khắp kinh thành được dịp bàn tán xôn xao, vô cùng náo nhiệt.

Trong sân Dur gia tập nập người ra kẻ vào, ai nấy vội vã đủ thứ công việc nhưng mặt mày lại rạng rỡ mừng vui.

“Linh Lung” Quy Vãn cất tiếng gọi nha đầu hầu cận. Sắc mặt điềm tĩnh, tự nhiên, không mảy may bối rối, cũng không có vẻ hân hoan vui mừng pha chút ngượng ngùng e thẹn của thiếu nữ sắp về nhà chồng.

Linh Lung chậm rãi tiến vào, vừa đi vừa đáp: “Tiểu thư, người gọi em có chuyện gì ạ?”

Quy Vãn nhìn nha hoàn, mỉm cười: “Mang hỉ phục lại cho ta, người vừa trốn đi đâu vậy?”

“Tiểu thư, hỉ phục treo trong tủ phía sau người mà.” Linh Lung người thật như tên, lanh lợi hiểu chuyện, hành sự khéo léo gọn ghẽ, tư thái nhanh nhẹn mẫn tiệp.

Quy Vãn đứng lên, mở ngăn tủ phía sau, quả nhiên, váy áo tân nương đỏ thắm, tinh xảo, mỹ lệ bày ra trước mắt. Nàng đưa tay khẽ vuốt ve hoa văn tinh tế thêu trên thân áo, mỗi đường kim mũi chỉ đều ẩn ước bao lời chúc phúc và nguyện ước an lành mỹ lệ nhất thế gian.

Không còn nhiều thời gian để cảm thán, cần thay y phục ngay, Quy Vãn đưa tay nâng bộ hỉ phục, bỗng nghe “soạt” một tiếng, y phục tân nương bị xé một đường dài chừng hai tấc. Linh Lung nghe động, lập tức chạy lại, đến gần Quy Vãn.

Hỉ phục bị rách vốn là điềm vô cùng không lành, nhất định phải tìm ra thủ phạm làm chuyện này.

Linh Lung vừa đưa tay vào trong tủ áo định lục tìm, đột nhiên bắt gặp ánh mắt Quy Vãn đang đăm đăm nhìn vào tủ, Linh Lung có điều khó hiểu, cũng trông theo ánh mắt tiểu thư, mới hay tủ áo trống trơn không ngoại vật,

duy nhất một thẻ bài đã cầu được nửa năm trước vẫn chưa bỏ đi - “Đế Vương Yên”.

Nhớ lại câu chuyện được nghe nửa năm trước, Linh Lung có chút bực bội cầm thẻ bài lên, miệng lầm bầm: “Thứ quẻ không an lành này tốt nhất là không cần đến!” Dứt lời, tiện tay ném ra ngoài cửa sổ.

Quy Vãn cũng không buồn ngăn trở, chỉ cười, đón lấy hỉ phục, nói với Linh Lung: “Được rồi, giờ phải tìm cách sửa lại y phục đã.”

Hai chủ tớ mau mắn lấy kim chỉ, vội vã sửa sửa sang sang.

Có điều, Quy Vãn vẫn bất giác liếc nhìn về phía cửa sổ, như thể trong lòng đang nghĩ suy gì.

3

Loạn

Đình đài liền kề hồ nước thanh u tịch mịch, không có bao lơn ngăn cách, sắc nước xanh biếc như quỳện thành một khối với thềm ngọc bạch sắc, một bóng người thướt tha đang ngồi trên bậc thềm, như tạc vào ngọc, như hòa vào nước.

Mái tóc đen nhánh, mềm mại, bông bênh như gấm lụa buộc bởi dải tơ sắc bạc càng làm nổi bật làn da trắng như tuyết của Quy Vãn, gương mặt tú lệ vô song treo lên một nét cười nhợt nhạt. Đơn côi lặng lẽ ngồi trên thềm ngọc, trầm ngâm đắm chìm trong thế giới của riêng mình.

Tay ngọc khua động làn nước, vô số đợt sóng lăn tăn từ bàn tay nàng lan dần ra xa. Dường như cảm thấy điều này có chút thú vị, nàng lập đi lập lại động tác ấy mãi không chán, dòng suy tư cũng theo đó mà trôi xa tới tận đâu. Những chuyện phát sinh trong nửa tháng nay, ý vị sâu xa khiến người ta phải nặng lòng suy tư, nàng cần phải cẩn thận sắp xếp lại mạch suy nghĩ.

Nửa tháng trước, nàng là thiếu nữ vẻ vang nhất kinh thành, nàng được gả vào phủ Thừa tướng, gả cho người dưới một người mà trên vạn kẻ.

Hỉ phục chẳng may rách một đường, nhờ bàn tay khéo léo của Linh Lung đã sửa sang nguyên vẹn, không nhìn ra một chút tí vết. Có điều, không nhận ra nghĩa là chưa từng có chuyện sao? Vết rách bị chỉ thêu giấu che thì vết rách sẽ không tồn tại sao?

Nàng vốn không thích lừa mình dối người.

Gợn sóng lăn tăn từng vòng từng vòng, bàn tay ngấm dần hơi lạnh từ làn nước, nàng vẫn không có ý định rút tay lại.

Phu quân của nàng, quyền bính ngất trời, trong triều ngoài nội không người sánh bằng, hơn nữa, còn là nam tử anh tuấn diu dàng, lễ độ nho nhã, lại rất biết quan tâm người khác. Con người ấy tựa hồ không có bất cứ khuyết điểm nào. Nàng nở nụ cười có phần tự trào chua chát.

Ấy vậy mà thật không ngờ, đêm tân hôn, ngay cả vị phu quân vô cùng hoàn mỹ trong truyền thuyết của mình dáng hình ra sao nàng cũng chưa được tỏ tường.

Người đã vào cung rồi, trong cung có chuyện cấp bách, dẫu là tân lang cũng không thể né tránh. Nàng là Thừa tướng phu nhân nên biết thông cảm cho người một chút, dù sao cũng là thiếu niên đặc chí, sau này việc của người còn phải cậy nhờ nàng đỡ đần, Trương ma ma tươi cười giải thích cho nàng.

Chẳng phải nam nhân không thể ở lại trong cung qua đêm sao?

Thừa tướng đâu phải người thường, người có lệnh bài vua ban, có thể tự do ra vào hoàng cung, thậm chí Hoàng thượng còn ban riêng cho người một biệt quán trong cung nữa.

...

Phu quân của nàng đúng là quyền thế che trời.

Đêm tân hôn cứ mơ hồ trôi đi trong những hoa ngôn sáo ngữ, những lời tán tụng nịnh hót như thế.

Hôm sau, còn những nỗi bàng hoàng lớn hơn chờ đón nàng. Đang dùng bữa sáng đột nhiên phu quân nàng gấp gấp trở về, nàng vĩnh viễn không sao

quên được khoảnh khắc ấy, vừa ngẩng đầu đã lạng người thất thần.

Phu quân của nàng chính là nam nhân cùng xin quẻ với Diêu Huỳnh nửa năm trước, có điều người giờ hơi khác xưa, so với lần đầu gặp gỡ nét mặt đã dày thêm một phần thâm trầm, lại nặng một phần uy nghiêm bất lộ.

Đầu óc nàng bỗng chốc rối bời, nửa năm trước bắt gặp không hề hay biết thân phận, vốn còn tưởng chàng và Diêu Huỳnh là một đôi trai anh hùng gái thuyên duyên. Vậy mà, một tháng sau ngày lễ Phật ấy chợt hay tin Diêu Huỳnh được triệu vào cung làm phi. Lúc đó, nàng còn cảm khái không thôi, bất chợt cũng từng nghĩ tới chàng trai tuấn nhã đi cùng hôm ấy.

Thật không ngờ được, giờ người lại đột nhiên xuất hiện trước mắt nàng, mà lại với thân phận như vậy.

Bờ môi hé mở, nàng muốn nói chuyện, mà chẳng biết xưng hô sao cho phải, tốt nhất là im lặng chờ chàng mở lời trước.

Lâu Triệt mỉm cười chân thành, nhìn cô gái xinh đẹp động lòng người trước mắt, lòng có biết bao áy náy muốn bày tỏ lại không biết bắt đầu ra sao, ngẫm ngợi một chút, lời đầu tiên lại là: “Bữa sáng hợp khẩu vị nàng chứ?”

Chàng lại có thể hỏi nàng đồ ăn sáng có ngon không ư? Quy Vãn không kiềm được bật cười khúc khích, thật không tưởng được đây chính là cái người quyền thế khuynh đảo trong ngoài đó sao?

Tiếng cười của nàng phá vỡ cục diện bế tắc, Lâu Triệt có ý tán thưởng, nhìn nụ cười như hoa xuân bùng nở của Quy Vãn, đột nhiên như nhớ tới điều gì, sắc mặt không thay đổi nhưng trong mắt không mấy may ý cười.

Nhận thấy sóng mắt không động của chàng, Quy Vãn thu lại ý cười, bình thản nhìn chàng, lòng tự dặn lòng, phu quân hẳn đang có chuyện quan trọng

muốn nói.

Truyền cho tất cả người hầu ra ngoài, sảnh rộng thênh thang chỉ còn hai người.

Tuy trong lòng đã cân thận dự tính mọi bề, nhưng những điều được nghe thấy tiếp theo vẫn khiến nàng chấn động vạn phần.

Lâu Triệt nói với nàng, chàng không thể trở thành một người chồng tốt, sẽ cần rất nhiều rất nhiều cảm thông thấu hiểu và tha thứ từ nàng.

Nàng cười, hỏi chàng, phải chăng vì Diêu Huỳnh?

Lâu Triệt lặng người, bất đắc dĩ trả lời, đúng vậy.

Nghe lời đáp chắc nịch như chém đinh chặt sắt ấy, người giật mình lại là Quy Vãn, nàng ngẩng đầu, nhìn Lâu Triệt.

Nam tử nho nhã mỉm cười nhợt nhạt, nụ cười như gió xuân lướt qua mặt, ánh mắt đượm chút chua chát không dễ nhận ra.

Hóa ra, ngay cả nam nhân quyền thế ngút trời này cũng có những chuyện không thể làm được, có những tiếc nuối bất đắc dĩ.

Chứng kiến biểu cảm bình thản của Quy Vãn, Lâu Triệt có cảm giác như được giải thoát, bất kể thế nào, chàng cũng không thể nói cho tận sự áy náy, bày tỏ cho hết nỗi hồ thẹn với nàng.

Hai người yên lặng hồi lâu, Quy Vãn bất chợt lên tiếng, sau này thiếp phải làm sao đây?

Lâu Triệt dịu dàng nói với nàng, ngoại trừ tình yêu, bất kể cái gì ta cũng có thể dâng hết cho nàng.

Quy Văn kinh ngạc nhìn chàng, nàng hiểu Lâu Triệt vừa hứa hẹn với nàng, một lời hứa vô cùng trân quý.

Lâu Triệt chân thành, dịu dàng tiếp lời, nàng có thể xem ta như ca ca, chỉ cần nàng đồng ý, ta sẽ săn sóc nàng, chở che nàng, sủng ái nàng. Chỉ cần là thứ nàng muốn, dầu bạc vàng châu báu, kỳ trân dị bảo hay địa vị quyền thế, ta đều hết lòng hết sức thành toàn cho nàng.

Quy Văn thật sự ngỡ ngàng, chăm chú nhìn thẳng vào mắt chàng, nàng hỏi, chàng sẽ thỏa mãn mọi ước nguyện của thiếp?

Phải, thỏa mãn mọi ước nguyện của nàng, ta sẽ cho nàng những hư vinh mà tất cả nữ nhân trên đời này đều ao ước có được.

...

Có thể thỏa mãn mọi ước nguyện của nàng.

Bàn tay ngâm trong nước giá lạnh như băng, nàng thu tay lại, nhìn theo làn sóng gợn lăn tăn tan dần vào tĩnh lặng. Nàng mỉm cười, bóng dáng nàng in xuống mặt hồ phẳng lặng, tựa như có hai mỹ nhân tuyệt sắc đang mặt đối mặt, lộ ra một vẻ đẹp đẽ quý dị.

Nên làm sao đây? Rốt cuộc nàng nên làm sao đây?

Lớn lên trong gia tộc phú quý, nàng đã quen với chuyện giành giật, minh tranh ám đấu, cũng chẳng lạ chuyện tam thê tứ thiếp, đối với tình ái, lòng nàng đã lạnh nhạt, tuyệt không thiết tha cưỡng cầu. Phu quân như vậy chẳng phải là tốt nhất sao.

Chẳng những không hề yêu cầu nàng điều gì, cũng không ép uổng bắt nàng gánh vác trọng trách gì; còn hứa hẹn cho nàng đủ đầy địa vị, quyền thế, thể diện, để nàng được hưởng thụ những thứ sang quý nhất trên đời. Nửa tháng qua, đúng như lời chàng hứa hẹn, hai người bên nhau như huynh muội thân thiết. Hơn nữa, chàng còn vô cùng cung chiêu nàng, kỳ trân dị bảo khắp trong nước nườm nượp dâng tới trước mắt nàng, ca ca nàng thăng quan tam phẩm chỉ sau một đêm. Hết thủy vinh hoa, phú quý khoác lên người nàng.

Chàng đang lấy lòng nàng, tận tâm tận lực thỏa mãn nàng.

Có được phu quân như vậy, nàng còn thiếu gì?

Còn thiếu gì nữa đây?

Bờ môi Quy Vãn hé ra một nụ cười, nàng cười, cười thật yêu kiều yếu điệu, cười thật ngạo nghễ kiêu kỳ, cười đến khinh cuồng. Nàng không hiểu, thật sự không hiểu nổi, tưởng chừng nàng có được tất cả đầy đủ mà lại như chẳng có gì; rốt cuộc, nàng mong muốn điều gì đây, đến chính nàng cũng mơ hồ không rõ.

Bàn tay vẫn lạnh băng, nàng vươn tay, chăm chú dõi theo mười ngón tay ngọc thon dài mảnh mai, bắt chợt ánh mắt trầm ngâm ngắm nhìn vòng ngọc mang trên cổ tay. Chất ngọc sáng trong, lấp lánh óng ả như da thịt mịn màng của nàng, bạch ngọc thanh thuần ẩn hiện vân hoa li li đỏ thắm như tơ máu. Tay khê nhác, hoa văn nhẹ nhàng lưu động, tựa như vật sống. Người bình thường tuyệt đối không thể mơ tưởng tới vật như vậy, vòng này dùng bạch ngọc Dương Chi nức tiếng thiên hạ dày công chế tác thành, càng quý giá hơn chính là vân hoa hồng sắc lưu động trong khối ngọc. Vòng tay Hồng ngâm Dương Chi - công phẩm vô giá của Đại Quỳnh quốc - giờ đây đang trên tay nàng.

Chiếc vòng thế này, giá trị đủ nuôi cả kinh thành suốt ba tháng; trân quý biết bao, xa hoa biết bao, cũng mĩa mai, chua chát biết bao.

Không thể kìm lòng, nửa tháng nay nàng thường nghĩ về Diêu Huỳnh.

Cô gái dẫn mình chốn thâm cung thăm thăm kia, rốt cuộc số kiếp nàng ấy là may mắn hay là bất hạnh đây?

Quy Văn cất tiếng thở dài nhẹ nhõm, nàng thật không hiểu bản thân mình đang nghĩ gì. Suốt nửa tháng qua, ít nhiều nàng đã thấu suốt ngọn ngành sự tình, nhưng với cô gái vừa quen thuộc lại vừa lạ lẫm với mình ấy, nàng vẫn không thể phân biệt rạch ròi, suy cho cùng là oán hận, là muộn phiền hay là bất đắc dĩ.

Nghe nói Diêu Huỳnh được tuyển vào cung, được Thánh thượng hết lòng hết dạ sủng ái nên chưa đầy nửa năm đã được phong Quý phi. Nhưng Huỳnh phi tựa hồ vẫn không cách nào thích nghi được với cuộc sống tranh đấu, giành giật trong thâm cung; mọi sự đều nhờ Lâu Triệt hậu thuẫn cho nàng, che mưa chắn gió cho nàng, giúp nàng củng cố địa vị và quyền thế.

Huỳnh phi kia đã nghĩ gì, có cảm thấy hổ thẹn áy náy chẳng, nên mới ráng tìm cho tình nhân một thế tử không hề thua kém mình? Chẳng trách lúc nhận được ngự chỉ ban hôn với Thừa tướng, chính Quy Văn nàng cũng cảm thấy thật lạ lùng, hóa ra bên trong còn ẩn tàng nguyên do nhường ấy.

Còn phu quân nho nhã của nàng đang nghĩ gì đây? Cùng yêu một nữ nhân với Hoàng đế, chỉ vì quyền thế thiên lệch nên không thể không buông tay, nhưng vẫn không cam tâm vì nữ nhân ấy mà ngoan lộng quyền thuật, sự thành cũng bởi quyền mưu mà bại cũng bởi hai chữ quyền mưu.

...Loạn, loạn hết rồi, tất thấy đều loạn. Mơ mơ màng màng cũng loạn, đến khi thấu suốt tỏ tường vẫn thấy loạn.

Không màng tới vẫn loạn, chủ tâm tới cũng loạn, có khi còn loạn càng thêm loạn.

Không nhớ nữa, không nghĩ nữa, lòng đã thấy phiền chán.

Bàn tay chống đỡ nâng cả cơ thể lên, nhẹ nhàng xoa bóp cổ chân có phần tê dại, nàng vén những sợi tóc mềm tản mát, cúi người soi bóng xuống mặt hồ trong vắt, chỉnh trang dung nhan.

Lâu Triệt tìm vào hậu hoa viên trong phủ, bắt gặp mỹ cảnh tuyệt diệu đang bày trước mắt.

Nước trong bầu bạn cùng thêm ngọc, Quy Văn tựa mình trên bậc thềm, đang soi bóng xuống mặt nước trong veo như gương sáng, vuốt lại mái tóc mây bông bành. Động tác tự nhiên, thanh nhã, dung nhan tuyệt mỹ mê đắm lòng người, thật là nhân diện phù dung, tư thái ngọc liễu, phong tình không lời nào kể hết, tao nhã không mắt nào xem chán.

Thê tử của mình kiêu diễm nhường nào, chàng tự biết rõ.

Ngoài vẻ xinh đẹp mỹ lệ, nàng còn nhiều điểm đặc biệt khác, bản tính nàng lãnh đạm dửng dưng, cao quý mà vẫn mang một nét tiêu sái tự nhiên.

Chàng đã khiến nàng chịu nhiều thiệt thòi, nợ nàng một hạnh phúc, vì vậy chàng tận tâm tận lực bù đắp cho nàng những thứ khác.

Chàng đã hứa với nàng, sẽ thỏa mãn mọi ước nguyện của nàng. Lúc nàng đòi hỏi hạnh phúc, chàng sẵn sàng nguyện ý để nàng tự do, như một vị đại ca chấp cánh cho tiểu muội mình được bay cao, bay xa.

Tiến lại phía sau Quy Vãn, Lâu Triệt dịu dàng gọi tên nàng: “Quy Vãn!”

Nàng quay đầu lại, vừa thấy chàng liền nở nụ cười rục rờ như hoa thắm: “Phu quân đại nhân!”

Sau ngày cưới nàng bắt đầu gọi chàng như thế, phu quân chỉ thân phận, đại nhân là địa vị, cách xưng hô mới thật chuẩn xác làm sao.

Lâu Triệt nghe tiếng nàng, bật cười, chẳng biết từ bao giờ chính chàng cũng quen với cách xưng hô đầy ngọt ngào của nàng.

“Ở nhà có buồn không?” Nửa tháng nay, ngày nào cũng có phu nhân các vị quan lại quyền quý viếng thăm Thừa tướng phủ, chàng biết nàng có thể an bài gọn ghẽ mọi chuyện. Đối phó với chúng nhân thế tục, nàng luôn có cách riêng của mình, thậm chí còn xử lý vô cùng thành thạo.

Về bản chất nàng khác hẳn nữ tử nhu ngược, yếu đuối trong thâm cung kia.

Nàng không hề hồn nhiên, ngây thơ như biểu hiện bề ngoài; nàng có chính kiến, lòng nàng rất kiên cường, hơn hẳn đáng vẻ mỏng manh kia.

Đối diện ánh mắt mang ý thăm dò của nàng, Lâu Triệt đề nghị: “Ta đưa nàng ra ngoài chơi, được không?” Giọng nói ảm ước biết bao ý cung nụng.

Vậy là có thể ra ngoài sao? Lòng Quy Vãn rộn lên hân hoan, nàng vội vã đứng bật dậy, thành thật đáp: “Thiếp buồn muốn chết rồi, chàng đưa thiếp ra ngoài sao? Mình đi đâu vậy?”

Nhìn bộ dạng hào hứng của nàng, Lâu Triệt cũng cảm thấy vui vẻ theo, chàng cười cười: “Hôm nay ngoài thành rất náo nhiệt, hẳn nàng sẽ thích lắm!”

“Ừm, lâu lắm rồi thiếp không được ra ngoài.” Phũ sạch bụi bặm trên người, nàng liền bước thẳng ra ngoài, chợt quay đầu lại: “Không phải nói đưa thiếp đi chơi sao? Mau đi thôi, mặt trời sắp lặn rồi kìa!”

Lâu Triệt trông theo vẻ mặt háo hức như trẻ con của Quy Vãn, cũng cảm nhiễm niềm khoan khoái không dứt ấy, bước theo sau nàng.

Hai người vừa ra đến cửa, lão quản gia đã gấp gáp chạy tới, sắc mặt nghiêm túc.

Quy Vãn vừa trông, lòng tự đoán được hẳn đã xảy ra chuyện, thoáng qua một nụ cười nhạt như gió.

Quản gia cung kính thi lễ: “Gia, phu nhân, thưa có lệnh truyền gấp trong cung đưa tới!”

Quả như vậy, Quy Vãn bình lặng không động. Lâu Triệt nhận thư, nhanh chóng liếc xem, sắc mặt không chút biến đổi, chàng mỉm cười quay đầu nhìn Quy Vãn, áy náy nói: “Quy Vãn, trong cung có chuyện rồi, hôm nay không đi cùng nàng được. Thật không phải.”

Nhìn nụ cười âm áp, phong thái dịu dàng của chàng, nàng không để bụng: “Không sao đâu. Thiếp đi một mình cũng được mà.”

“Lúc ra ngoài nhớ đem theo nhiều người một chút.” Thiếu nữ ra khỏi cửa, nhất là một thiếu nữ xinh đẹp xuân sắc không gì sánh bằng, chuyện an toàn hẳn nhiên là mối quan ngại hàng đầu.

Quy Vãn mỉm cười, có chút tinh quái giảo hoạt: “Phu quân cứ an lòng”

Thấy nụ cười của nàng, Lâu Triệt an tâm, quay người bước nhanh ra phía cổng, chớp mắt bóng dáng đã biến mất khỏi tầm mắt Quy Vãn.

Quay lại, thấy quản gia vẫn cung kính đứng một bên, Quy Văn phân phó: “Chuẩn bị cho ta một bộ nam trang vừa người.”

Quản gia gật đầu một cái, không hỏi thêm lời nào, cũng không thể hiện thái độ gì, nhất mực cung kính lui xuống. Nhìn bộ dáng người này, Quy Văn biết rõ, không đầy một nén nhang nữa thôi, áo quần chần chu sẽ được đặt sẵn trước mặt nàng. Chỉ cần nhìn qua kẻ hầu người hạ trong nhà nàng cũng đủ hiểu vì sao giữa chốn quan trường khốc liệt mà hoạn lộ của Lâu Triệt có thể thông suốt như ý đến vậy rồi.

Cười thầm tự giễu bản thân nghĩ quá sâu xa, tốt nhất nên nhanh chóng thay đổi y phục, lát nữa đi dạo phố thì hơn. Chưa đầy một nén nhang sau, cửa sau Thừa tướng phủ thường ngày vốn im im cửa đóng then cài nay bỗng chốc mở toang, một thân ảnh mảnh mai bước ra, áo bào thêu chỉ bạc, hông chít đai ngọc, tay phe phẩy quạt giấy, dung mạo tú mỹ tuyệt luân, mắt liếc bốn bề, tỏa ra thần thái khiếp người.

Sau khi nhận định rõ phương hướng, nàng liền hướng về chốn xa hoa, náo nhiệt nhất kinh thành - Bách Hoa phố - mà đi tới.

Suốt dọc con phố, đèn giăng hoa kết rục rờ tung bừng, quả thực cực kỳ náo nhiệt, Quy Văn chưa từng ra ngoài vào lúc thế này, mọi thứ xung quanh đều có vẻ vô cùng mới mẻ.

Người trên đường ai nấy sắc mặt mừng vui, nàng không khỏi có chút khó hiểu, hôm nay đâu phải ngày hội, có gì đâu đâu cũng rộn rã như đang ăn mừng vậy? Vừa hay bắt gặp một ông lão sắc mặt hòa ái đang bày quán ven đường, nàng sáp lại gần, thấp giọng thì thầm: “Lão bá à, hôm nay kinh thành náo nức quá nhỉ, có chuyện gì sao?”

Ông lão chẳng buồn ngẩng mặt: “Chàng trai trẻ này, chắc bình thường chỉ biết rong chơi vui đùa không màng chuyện quốc gia đại sự phải không? Hôm nay là ngày Lâm Thiếu tướng quân đại thắng dẫn binh trở về, lát nữa quân khai hoàn sẽ đi qua Bách Hoa phố này.”

Là thiếu niên chiến tướng được xưng tụng “Khải Lãng chi tướng” đó sao? Con người Quy Vãn khẽ chuyển, cũng có chút tò mò muốn xem thử vị thiếu niên anh hùng nghe nói ngang tài ngang sức với phu quân nàng rốt cuộc ra sao.

Ông lão lâu bà: “Người trẻ tuổi thời nay đúng là...” Lời chưa nói hết, ngẩng mặt thấy Quy Vãn đang mỉm miệng cười, ông lão nhất thời ngây người, bao nhiêu ý còn chưa nói đã vội nuốt trọn lại, không thốt nên lời.

Quy Vãn gật đầu với ông lão một cái, tươi cười cảm ơn rồi thẳng đường tiến về phía trung tâm Bách Hoa phố.

Ông lão vẫn đứng ngây tại trận, miệng còn lẩm bẩm: “Người trẻ tuổi thời nay... trông đều đẹp đẽ vậy sao?”

4

Thiếu niên như sương

Lần đầu tiên Quy Vãn được tự mình trải nghiệm không khí tung bừng, náo nhiệt như vậy. Trước kia, nàng cũng từng được tham gia khánh tiết long trọng, nhưng thân là thiên kim lá ngọc cành vàng nhà danh môn đại thần nên lần nào nàng cũng phải ngồi trên lầu cao, ghé mắt nhìn dân chúng bên dưới vui vẻ, náo nức. Tựa như có một bức màn mờ ảo mông lung đang ngăn cách đôi bên, còn nàng chỉ là một người bên ngoài đứng nhìn cuộc vui. Tới giờ nàng mới biết, hóa ra khi đứng lẫn trong bách tính, chính bản thân mình cũng có thể cảm nhận được niềm hân hoan và tâm tư lại bị kích thích lớn đến vậy.

Tân hoàng đăng cơ, biên quan báo tin thắng trận, dân chúng ai nấy hớn hở chúc tụng; niềm vui sướng và vẻ gån gũi ánh trên từng gương mặt tươi cười. Bị cuốn theo dòng cảm xúc ấy, Quy Vãn cũng nhoẻn miệng cười.

Len lỏi rong chơi trong chợ gần một canh giờ, bóng tối đang đổ sụp xuống, tuy nơi nơi đồn đại Lâm Thiếu tướng quân sắp dẫn quân khai hoàn qua Bách Hoa phố, nhưng tới giờ vẫn chưa thấy bóng dáng binh mã đâu.

Quy Vãn không khỏi có chút thất vọng, hơn nữa, bụng nàng đã bắt đầu réo vang, đang lúc do dự, liếc mắt chợt thấy đầu phố có một tòa “Lai Phúc lâu” hương đưa ngào ngạt. Trong đầu còn bộn bề phân vân có nên dùng cơm bên ngoài không thì hai chân đã thành thực bước tới trước cửa.

Giữa chốn kinh kỳ phồn hoa đô hội này, “Lai Phúc lâu” chỉ đáng là thứ tửu lâu hạng hai, thượng vàng hạ cám, long xà lẫn lộn, đón tiếp từ quan khách có thân phận đến người giang hồ lang bạt. Tiệm rượu đã kín chỗ, cũng thật náo nhiệt.

Quy Văn chưa từng lui tới những tửu lâu dạng này, cũng may bản tính nàng vốn tự nhiên tiêu sái, khả năng tiếp nhận và thích nghi với những điều mới mẻ hơn hẳn thiên kim khuê các bình thường. Nét mặt bình thản, nàng bước vào tửu lâu, không lộ chút ngần ngại, ngượng ngùng nào.

Tiểu nhị chạy tít tít khắp khách sảnh đầy người, vô cùng bận rộn, đảo mắt chợt thấy có khách nhân vừa vào cửa, hơn nữa, vị khách ăn vận dáng chừng không tầm thường, hần lập tức chạy tới nghênh đón, miệng rôi rít mời chào: “Khách quan, mời vào trong.” Lại gần thêm chút, trong lòng rúng động, hần làm chạy bàn cho lâu Lai Phúc đã ba, bốn năm nay, nhưng đây là lần đầu được thấy một thiếu niên tuấn mỹ nhường này.

Quy Văn dợm bước, tiến vào lâu, trong lòng không khỏi than thở, khách sảnh huyên náo, nhộn nhạo, kiếm không ra một bàn trống.

Tựa hồ nhìn thấu tâm tư nàng, tiểu nhị trưng ra bộ mặt tươi cười, trấn an: “Công tử, xin chớ lo lắng, tiểu nhân giúp người tìm một chỗ đẹp, xin công tử chờ chút!” Lời chưa dứt đã thấy hần len lỏi giữa những bàn khách chật kín, độ linh hoạt thật miễn chê!

Quy Văn mỉm cười, bắt đầu cẩn thận nhìn quanh đánh giá, thật không ngờ bản thân cũng cảm thấy vui lây. Lúc nàng còn mãi quan sát xung quanh, tiểu nhị đã gấp gáp chạy lại, miệng cười hì hì nói: “Đã tìm được chỗ rồi ạ.”

Nàng theo tiểu nhị vào trong, hóa ra chỗ ngồi gần cửa sổ, khung cửa mở hờ, từ góc này có thể thu hết khung cảnh tung bưng, náo nức bên ngoài vào tầm mắt. Bàn đã có hai người ngồi, một người trung tuổi, ăn vận kiêu cách

văn sĩ, y phục thông thường, miệng tươi cười, dáng vẻ có lẽ cũng là người phong nhã; người kia là một thiếu niên ước chừng ngoài hai mươi tuổi, gương mặt anh tuấn, ánh mắt sáng rực như sao trời, có điều biểu cảm thật lạnh đạm, khắp mình tỏa ra một thứ khí tức như thể cảnh cáo người lạ chớ lại gần.

Thấy Quy Văn tiến tới, người trung niên dáng vẻ văn sĩ khẽ gật đầu như chào hỏi nàng, Quy Văn cũng y cách đáp lại, trả lễ, còn thiếu niên băng lãnh như sương kia vẫn bất động, tựa hồ không thấy nàng.

Ngồi xuống bàn, nàng thuận miệng gọi vài món chiêu bài của quán mà tiểu nhị giới thiệu, sau đó thư thái đưa mắt quan sát cảnh vật xung quanh. Vị trí này thật không tồi, có thể ngắm toàn cảnh trong khách sảnh lẫn đường lớn phố nhỏ bên dưới. Lúc nhìn ra, nàng chợt phát hiện vị thiếu niên băng lãnh đối diện cũng đang chăm chú quan sát tình hình bên dưới; tuy che dấu rất khéo nhưng vẫn nhận ra, lúc người đó đăm đăm hướng ra bên ngoài, toàn thân vẫn toát ra vẻ nghiêm nghị lạ lùng.

Lát sau, đồ ăn Quy Văn gọi đã được mang tới, sẵn cơm đống bụng, miếng nào đưa tới miệng đối với nàng cũng là mỹ vị khó kiếm.

Văn sĩ ngồi cùng bàn vừa dùng bữa vừa trò chuyện với chàng thiếu niên kế bên, tất cả chỉ xoay quanh mấy chuyện thú vị chốn kinh thành và những chủ đề đang được râm ran truyền tụng trong dân chúng. Dầu người đó một mình độc thoại, chàng thiếu niên trước sau chỉ yên lặng lắng nghe, nhưng người đó thật có tài ăn nói, Quy Văn nghe lỏm cũng thấy rất hứng thú.

“Huỳnh phi được Thánh thượng chiêu chuộng vô cùng, có thể nói hậu cung ba ngàn mỹ nữ phi tần chỉ sủng ái mình nàng. Nghe nói Huỳnh phi yêu thích phong cảnh Giang Nam, Thánh thượng đã truyền lệnh cho xây một tòa Cảnh Nghi viện trong cung.” Văn sĩ bất chợt chuyển sang đề tài này, Quy Văn nghe thấy chuyện liên quan tới Diêu Huỳnh, không dằn lòng được cũng để tâm hơn.

Chàng thiếu niên lạnh lùng nghe xong tin ấy, sắc mặt càng trầm lạnh hơn, mày khẽ cau lại, ý chừng có điều bất mãn.

Vậy ra con người này cũng biết biểu lộ cảm xúc, Quy Vãn thầm nghĩ.

Trung niên văn sĩ cũng nhận ra biểu cảm bất mãn của chàng trẻ tuổi, lại cười cười tiếp lời: “Chuyện thú vị không chỉ có một đâu, Lâu Thừa tướng mới đây cũng thành thân rồi, nghe nói cũng cung chiêu vô cùng; người đó gần đây dốc sức thu thập kỳ trân dị bảo khắp thiên hạ chỉ hòng đánh đổi nụ cười vui của phu nhân.”

Miếng thịt bò thái sợi thơm mềm nức tiếng của “Lai Phúc lâu” vừa tới miệng, nghe tới đây nàng chợt ngẩn người, quên cả nhai, miếng thịt cứ thế trượt thẳng xuống tận cổ họng, nghẹn cứng lại đó. Quy Vãn cảm thấy không thoải mái, khẽ ngẩng đầu, muốn nghe tiếp người kia bình phẩm chuyện này ra sao.

Văn sĩ đã ngừng lời, ngược lại chàng thiếu niên anh tuấn vốn không chút biểu cảm lại quay đầu, thu ánh mắt trước giờ hướng về phía cửa sổ trở về, đúng lúc bắt gặp ánh mắt hiếu kỳ đầy vẻ dò xét của Quy Vãn, cặp mày càng nhíu sát vào nhau hơn.

Thì ra người này có đôi mắt đẹp đến thế, Quy Vãn cảm thán, có điều sao lại lạnh lùng, hờ hững quá vậy.

Chàng thiếu niên quét nhanh ánh mắt về phía vị văn sĩ, nói: “Không còn chuyện gì đáng nói hơn sao?”. Tựa hồ đối với chủ đề văn sĩ vừa nhắc tới bản thân hẳn rất phiền chán.

Văn sĩ tao nhã mỉm cười, đáp: “Có thể nói hai chuyện này là những sự kiện chấn động nhất kinh thành gần đây rồi đó. Bất luận là Huỳnh phi hay phu nhân Lâu Thừa tướng, thì hai nhà Diêu, Dư bỗng chốc một bước lên

trời, nếu không phải quan lộ hanh thông, một đêm thăng liền ba cấp cũng được Thánh thượng ban thưởng cơ man vàng bạc, ruộng tốt.”

Chàng thiếu niên trước sau trầm mặc đột nhiên hỏi: “Chỉ vì hai nữ nhân?”

Văn sĩ bật cười thành tiếng: “Hử rồi, đó đâu phải nữ nhân tầm thường, là hai mỹ nhân dung mạo kiêu mị, đến phù dung mẫu đơn cũng phải hờn ghen thua thối, kém tươi đấy.” Nhìn thấy biểu cảm có phần xem thường của thiếu niên, vị văn sĩ lại thêm: “Có lúc, vẻ đẹp của nữ nhân cũng là một thứ vũ khí, nữ nhân càng đẹp sẽ càng nguy hiểm, thậm chí còn đáng sợ hơn cả giáo nhọn gươm sắc ấy chứ!”

Quy Văn nghe hết lời bỗng thần người, vị thiếu niên lạnh lùng lộ ra nét mặt như đang ngẫm ngợi xa xăm. Lát sau, hử hừ một tiếng, buông lời lạnh tanh: “Mâm họa!”

Tới đây Quy Văn không nhịn nổi nữa, bật cười thành tiếng, lòng thầm nghĩ, nếu biết người đang ngồi dùng cơm trước mặt chính là kẻ mình vừa gọi mâm họa thì không biết chàng thiếu niên kia sẽ phản ứng ra sao,

Vị văn sĩ và chàng thiếu niên không hẹn mà cùng nhìn sang, chẳng hiểu vì sao “y” lại cười. Bắt gặp nụ cười của Quy Văn, gương mặt lạnh như băng của chàng thiếu niên lộ ra vẻ mờ mịt ý chừng cảm thấy rất khó hiểu, còn văn sĩ cũng kinh hãi, sau đó buông tiếng thở dài khe khẽ.

Lát sau, văn sĩ im lìm không nói chuyện nữa, còn chàng thiếu niên đã trở về với vẻ mặt cảnh giác lúc đầu, ánh mắt lại hướng về phía cửa sổ. Không biết có phải do ảo giác hay không nhưng Quy Văn cảm thấy binh sĩ qua lại ngoài phố mỗi lúc một đông hơn.

Nàng mơ hồ cảm thấy một bầu không khí căng thẳng đầy bất an, cũng may bụng đã ăn no, tốt nhất vẫn nên sớm rời đi, nhìn sang hai người phía

đôi diện thấy họ vẫn bình thản như cũ, dáng chùng chưa có ý đứng lên.

Vẫy tay kêu người đến thanh toán, liếc thấy vẻ mặt ân cần đầy nịnh bợ của tiểu nhị, nàng cũng muốn thưởng thêm chút tiền cho hắn, đầu đã nghĩ vậy, đến khi với tay lấy túi tiền giắt bên eo, mặt nàng chợt biến sắc.

Lúc rời nhà rõ ràng đã mang theo túi tiền cơ mà, tại sao giờ không cánh mà bay? Lẽ nào ban nãy mãi tránh đám trẻ con chạy ủa tới đã không cẩn thận đánh rơi, hay vô ý bị trộm mất rồi? Nguyên nhân thế nào không quan trọng, mất chút tiền cũng không đáng gì, có điều...

Hiện giờ lấy đâu ra tiền trả, thật là quẫn bách, mất mặt quá đi!

Gương mặt tươi cười ban nãy của tiểu nhị nay đã hóa ra lạnh lùng không lộ vẻ gì. Nếu bình thường gặp phải loại người ăn xong rồi không trả tiền thế này hẳn hẳn đã sớm la mắng om sòm, có điều đối với thiếu niên đẹp quá mức này, hẳn không nỡ nói ra những lời nặng nề đến thế. Huống chi, hẳn đã chạy bàn mấy năm rồi, mắt nhìn người thừa tình tường, nhắc qua cũng đoán được thiếu niên này rành rành là người xuất thân thế gia quyền quý, nói không chừng gặp chuyện nhầm lẫn mới không có tiền trả.

Quy Văn xác thực trên người mình thật không còn nửa phân tiền, bắt đầu thấy đau đầu. Gặp tình cảnh này biết làm sao bây giờ? Nàng giả dạng nam nhi ra ngoài nên bao nhiêu trang sức đáng giá đều bỏ lại nhà, mà bên người giờ lại không tiền...

Bất gặp ánh mắt văn sĩ chăm chú nhìn mình, Quy Văn cười khỏ một tiếng, nhất thời không biết nên làm sao.

Nhận ra tình cảnh khó xử của nàng, ngay cả chàng thiếu niên lãnh mạc kia cũng hướng mắt trông sang, Quy Văn âm thầm kêu khỏ không thôi. Đang lúc nàng tính gọi tiểu nhị mang giấy bút lại lập cam kết hay giấy ghi nợ gì đó thì chàng thiếu niên đã rút ra một thỏi bạc, đặt lên bàn.

Tiểu nhị hớn hờ cầm tiền com và tiền thưởng rời đi, bỏ lại Quy Vãn ngồi ngây ra giữa đường; thật không ngờ thiếu niên băng lãnh kia là kiểu người ngoài lạnh trong ấm. Nàng mỉm cười tỏ ý cảm ơn, thấp giọng nói: “Đa tạ!”

Thiếu niên buông một tiếng: “Khỏi!” rồi im lìm không nói thêm chữ nào.

Quy Vãn không đành lòng, ngẫm kỹ đôi phương không phải người thích kết giao, nhưng cứ như vậy thiếu nợ một người xa lạ thì thật không thỏa đáng. Lòng đã quyết, nàng hỏi: “Chẳng hay huynh đài ngụ ở đâu? Ngày mai ta nhất định mang tiền tới trả.”

Thiếu niên cúi đầu nhấp một ngụm rượu, nghe lời nói mới ngẩng đầu nhìn nàng: “Khỏi cần. Nhắc tay làm phúc thôi!”

Vị văn sĩ cũng tươi cười với nàng: “Phải đó, tiểu huynh đệ à, ra ngoài khó tránh những khi gặp điều sa cơ, người không cần quá khách khí đâu.”

Đôi phương đã nói đến vậy, nàng còn cố chấp thì thật không phải, Quy Vãn nghĩ vậy liền đứng lên, khom người với thiếu niên và văn sĩ: “Vậy xin đa tạ, tại hạ cáo từ trước.”

Xoay người bước đi, nàng rời khỏi tử lâu cũng là lúc nhà nhà đã lên đèn, một trận gió lạnh xộc tới trước mặt, Quy Vãn nhận thấy so với lúc nàng bước vào tử lâu, người trên phố giờ đã thưa thớt hơn nhiều. Thế nhưng, quan binh lại đông thêm không ít, cứ hai ba người nhóm thành một tổ đạo quanh ngõ nhỏ đường lớn, chẳng rõ đang kiếm tìm cái gì.

Lẽ nào thật sự xảy ra chuyện gì sao. Nghĩ tới đây, ngay cả hứng thú dạo chơi cũng bay biến đâu mất, hướng hồ giờ trên người nàng không xu dính túi, nghĩ cảnh mình lúc này, lại nhớ tới chuyện ban nãy, Quy Vãn thật

không nhin nổi bật cười một mình. Từ nhỏ tới giờ, đây là lần đầu tiên nàng được trải nghiệm những chuyện như thế, đúng là rất mới mẻ, thú vị.

Chàng thiếu niên vừa gặp nhất định không phải là người bình thường. Khí chất thản nhiên lãnh đạm ấy, lại thêm ánh mắt nghiêm nghị, đáng nể như thế, còn cả vị trung niên văn sĩ đi cùng nữa, nói năng bất phàm, hai người này hẳn lai lịch không hề tầm thường.

Ngẩng đầu, thấy sắc trời tối sẫm, tốt nhất nên về nhà thôi. Dẫu biết, đêm nay chắc chắn Lô Triệt không thể xuất cung về nhà, nhưng nếu nàng về muộn Linh Lung sẽ lo lắng lắm.

Xoay người, nàng quyết định men theo đường nhỏ, lách qua cửa sau hồi phủ. Nếu để hạ nhân thấy mình cải nam trang ra ngoài vui chơi sẽ làm tổn hại mỹ danh Thừa tướng phu nhân của nàng mất. Dẫu rằng thứ danh tiếng giả dối này khiến người ta cảm thấy thật rầy rà phiền phức, nhưng nàng lúc nào cũng phải cẩn trọng, nhọc lòng gìn giữ. Đúng là nghịch lý bất đắc dĩ quá mà.

Buông lời cảm thán, Quy Vãn đi thẳng tới cuối Bách Hoa phố, quẹo vào một ngõ nhỏ tĩnh mịch.

Sau này, Quy Vãn từng không ít lần hối hận cái quyết định nhỏ nhoi của mình lúc ấy. Nếu nàng chịu chọn đường lớn mà về hẳn sẽ không vướng vào nhiều sự phiền hà đến vậy. Đáng tiếc, khi đó nàng đâu hay biết.

Con ngõ nhỏ vừa sạch sẽ vừa yên tĩnh, nơi này thông tới cửa sau phủ của mấy vị đại quan trong kinh thành, bao gồm cả Thừa tướng phủ nên dẫu đêm tối vẫn cực kỳ an toàn.

An toàn, đó là nói chung những khi bình thường. Đương nhiên vẫn có lúc ngoại lệ.

Mà chẳng biết sao, Quy Văn cơ hồ lại gặp trùng khi ngoại lệ đó. Lúc nàng vừa tiến vào ngõ nhỏ, chưa đi được mấy bước đã thấy một bóng đen lướt qua trước mặt; vốn còn tưởng mình hoa mắt, ngay sau đó, một mũi chủy thủ đã kề ngang cổ.

Một giọng nói cứng ngắt, giọng gạo vang lên bên tai nàng: “Cấm quay đầu, đi tiếp, chậm thôi.”

Nàng ngoan ngoãn nghe lời, tiến thẳng lên phía trước, không hề phản kháng; đi được một đoạn, đến khi không còn nghe thấy âm thanh huyền ảo phía sau nữa, giọng nói cứng ngắt kia mới ra lệnh tiếp: “Dừng!” Quy Văn ngoan ngoãn dừng lại.

Phía sau không có chút động tĩnh gì, đến giờ Quy Văn có chút hoảng hốt, thứ tĩnh lặng tới ngột thở này khiến nàng hãi hùng không biết phải làm sao. Nàng bỗng cảm thấy hơi thở của kẻ đứng sau có vẻ hỗn loạn, lúc mạnh lúc nhẹ.

Lẽ nào kẻ đó bị thương sao? Suy nghĩ này lướt thật nhanh qua tâm trí Quy Văn, ngẫm cho cùng, đối phương biết võ công, đấu cho hẳn có bị thương, nàng cũng không thể cậy sức mà thắng được.

Giữa lúc nàng đang khỏ sở tính cách, lưỡi dao chọt tách khỏi cổ nàng một chút, người phía sau lại lên tiếng: “Cởi quần áo ra!”

Nghe đến đây, Quy Văn không khỏi đau đầu, nếu hẳn muốn cướp tài sản tiền bạc nàng còn có thể dễ dàng ứng phó, có điều giờ hẳn lại đưa ra thứ yêu cầu kỳ cục đến khó tưởng tượng thế này... Nàng phải giữ gìn danh dự cao quý của Thừa tướng phu nhân, nàng quyết không thể đáp ứng yêu cầu của hẳn.

Trong cái rủi cũng có cái may, dựa vào hơi thở yếu ớt khi hắn nói chuyện, nàng có thể khẳng định kẻ này đang bị thương, hơn nữa, thương thế không hề nhẹ. Huống hồ, giọng nói cứng nhắc gượng gạo kia càng khiến nàng nghi ngờ dữ hơn, thừa lúc đao rời cổ, nàng bất chợt xoay người.

5

Độc Cổ hoàn

Bất ngờ xoay người lại, một gương mặt nhợt nhạt bơ phờ đập thẳng vào mắt nàng; ánh trăng chiếu rọi trên cao, mặt mũi đối phương hiện lên rõ nét dưới bóng trăng; Quy Văn thầm than không hay rồi, lại chuốc lấy phiền phức vào thân.

Mặt mày sáng sủa, đường nét phân minh như tạc khắc trên khuôn, ngũ quan sắc sảo, dáng người cao lớn, tráng kiện hơn nam tử bình thường rất nhiều, cộng thêm giọng nói gượng gạo, cứng nhắc, rõ ràng là người dị tộc. Hơn nữa, áo trên mình hẳn là trang phục của tù nhân, những da thịt lộ ra khỏi bộ áo tù rách rưới đều in hằn vết dấu roi đập lửa nung, hẳn nhiên kẻ này là trọng phạm vượt ngục. Liên tưởng những sự kiện gần đây, biên cương tin thắng trận về, trước cửa tửu lâu thấy quan binh được điều động tăng cường, Quy Văn đã đại khái đoán được thân phận của đối phương: Kẻ này nhất định là bại tướng của Nỗ tộc bị bắt làm tù binh. Nghĩ tới đây, nàng không hỏi ai thán, xót xa trong lòng, có gì bao nhiêu sự bất hạnh tựa như rủ nhau kéo tới viếng thăm nàng cùng một ngày thế này?

Gia Lịch sắp không siết chặt nổi thanh chủ thủ trên tay nữa rồi, hẳn đã vất cạn toàn lực mới thoát được tới đây, dầu sức đã cùng, lực đã tận nhưng tuyệt đối không thể ngã gục ở nơi này được. Giờ là lúc ý chí hẳn lên cao nhất, tâm hẳn quyết liệt nhất, chỉ cần đối được áo quần, lẩn khuất trong đêm tối thì vẫn còn cơ hội trốn khỏi kinh thành, bằng không đến khi trời sáng, tất thấy đã hết rồi. Đúng lúc hẳn muốn hít một hơi thật sâu lấy sức thì gã trẻ tuổi bị hẳn không chế bất ngờ quay đầu lại, hẳn không kịp phản ứng.

Giết y? Ý định lập tức xẹt qua trong óc, hấn đề khí, bây giờ mới trông tỏ mặt gã trẻ tuổi.

Hấn chột nghi hoặc, lẽ nào Nguyệt thần đã thấu lời nguyện cầu thiết tha của hấn nên mới giáng thể hiện thân ngay trước mắt?

Gương mặt kẻ đó hiện ra, một nửa sáng rực dưới ánh trăng, nửa kia chìm trong bóng đêm thăm thẳm. Nửa hiện rành rành một vẻ tú mỹ vô song, nửa ẩn mờ hồ một nét thanh thuần, kiêu diễm tuyệt luân. Ánh trăng huyền ảo nhuộm cho khuôn dung thơ ngây một tầng kiêu mị mộng lung.

Tâm thần một phen hoảng loạn, đao bén đã sẵn lại không nỡ xuống tay. Người Nữ tộc đời đời phụng thờ Nguyệt thần, thiếu niên trước mắt gây cho hấn chấn động quá lớn, giữa giờ khắc sinh tử quan đầu, hiểm nguy trùng trùng này, hấn lại không thể phân rõ rốt cuộc đây là mộng tưởng hay huyền hoặc. Tâm đã quyết, chủ thủ trong tay một đường chém xuống, cửa dọc cổ tay, máu tuôn như xối, đau thấu xương tủy, đau đốn ít nhiều lay động thần trí hấn. Tỉnh táo, hấn tiếp tục trầm ngâm nhìn thiếu niên trước mặt.

Thường nghe lời đồn Khải Lăng quốc có những nam tử dung mạo thanh tú tựa nữ nhân, chưa thấy tận mắt hấn không cách gì tin nổi. Tới giờ Gia Lịch chột cảm thấy có chút thất vọng, vốn hấn còn tưởng trước lúc nhắm mắt có thể được một lần diện kiến Nguyệt thần.

Hai bên đều nín lặng, bầu không khí trầm mặc vây lấy họ.

Tim Quy Văn đập nhanh, nàng hồi hận ban nãy đã quay lại. Vừa lúc xoay người, nàng đã nhắc thấy sát ý ánh lên trong đôi mắt kẻ dị tộc kia, khắc ấy lòng nàng trầm xuống một nửa, tay đã chực thò vào tay áo. Không phải lúc vạn bất đắc dĩ, nàng tuyệt không muốn dùng tới vật bảo mệnh này. Nàng còn do dự, nam tử kia lại đột nhiên lộ ra dáng vẻ kinh hãi, pha thêm chút ngờ vực như thể không sao tin nổi, miệng khẽ niệm: “Sách Cách Thập?”

Sách Cách Tháp là cái gì? Hấn là ngôn ngữ của Nỗ tộc bọn hấn rồi. Mặc kệ nó có ý gì, một từ này đã cứu mạng nàng, cũng cứu mạng đối phương. Bằng không, nhất định cả hai đã bị đẩy vào thế lưỡng bại câu thương rồi. Suy nghĩ quần quanh trong óc, nàng đang bần tĩnh đường thoát thân, chợt thấy ánh mắt đối phương nhìn mình mỗi lúc một kỳ quái, thậm chí còn có vẻ mê mẩn, bần thần. Đang nghĩ không biết có nên lợi dụng lúc này để chạy trốn hay không, đối phương đã làm ra một chuyện khiến nàng sững sờ không dám động đậy. Hấn dám dùng chủy thủ tự đâm chính mình một nhát, vết cắt rất sâu, máu tuôn xối xả.

Quy Văn lập tức hiểu ra ý đồ của hấn, giờ thì ánh mắt mơ màng thất thần lúc trước đã hóa sắc lém đăm đăm hướng về phía mình, thật chẳng hiểu nổi hấn đang nghĩ gì. Quy Văn không dám nhúc nhích, sợ rằng chỉ một cử động nhỏ cũng có thể khiến hấn kích động mà làm ra chuyện càng điên rồ hơn. Hấn tự đâm hấn cũng chẳng sao, vạn nhất mũi đao chuyển hướng, rạch lên người nàng thì nguy rồi.

Mồ hôi lạnh trên lưng đổ ròng ròng, Quy Văn vẫn tươi cười thân thiện nhìn đối phương, hy vọng có thể xoa dịu thái độ thù địch của hấn.

Gia Lịch nhìn con tin của mình, đã biết đối phương là một thiếu niên tuấn mỹ quá đỗi nhưng ngay trong tình cảnh thế này, y vẫn không hề kêu gào, la hét cũng chẳng hoảng loạn hay bối rối, thậm chí còn có thể mỉm cười tự nhiên, trong lòng hấn không khỏi bội phục. Nhất thời, Gia Lịch cảm thấy phân vân không biết có nên giết y hay không. Thời gian từng giây từng phút trôi đi, sức lực mỗi lúc một cạn kiệt, giờ có giết y cũng không ích gì, hòng hồ kẻ này sao giống Sách Cách Tháp giáng thế đến vậy. Đang tận lực nghĩ cách, hấn chợt thấy thiếu niên cũng đang trầm ngâm, một ý tưởng xoẹt qua óc. Thiếu niên này dung mạo quá đẹp, thái độ lại trầm ổn, trấn tĩnh đến thế, ắt không phải là người tầm thường, biết đâu có thể lợi dụng y để thoát thân; hơn nữa, hấn cũng cảm thấy thiếu niên thanh tú kia tuyệt đối không phải người mỏng manh, yếu ớt như vẻ bề ngoài.

Lời kể lẽ thật đông dài, sự diễn ra lại thật mau, nam tử chộp lấy tay Quy Vãn, nhân lúc nàng còn chưa kịp phản ứng mà nắm lấy cằm, siết chặt tới phát đau, miệng nàng vừa hé mở đã thấy hấn nhét một viên gì đó vào, vị chưa tới đầu lưỡi đã trôi tọt xuống họng. Nàng hoảng hốt, trực giác mách bảo bản thân phải lập tức nhè thứ đó ra; Quy Vãn dồn hết sức đẩy bật nam nhân kia ra, nàng quỳ sụp xuống, sổng chết nôn bằng hết, không buồn quan tâm kẻ vừa bị đẩy ra sao.

Nam tử dùng hết chút sức tàn, nhận một cú đẩy mạnh của Quy Vãn liền ngã phịch ra đất. Hấn yên lặng nhìn hành động của nàng một hồi, mới hừ lạnh lên tiếng: “Vô ích thôi, đây là độc ‘Cổ hoàn’ bí truyền của Nỗ tộc chúng ta, người không nôn ra được đâu”.

Nghe tới đây lòng Quy Vãn trầm xuống đầy muộn phiền, nàng từng nghe danh “Cổ hoàn” – thứ độc được bí truyền chỉ những người địa vị cao quý trong Nỗ tộc mới có thể dùng. Quay đầu lại, nàng quét ánh mắt lạnh lùng qua nam nhân đang nằm trên đất, im lặng suy nghĩ một chút, cuối cùng ý chừng đã thông suốt, nàng mới mỉm cười không có vẻ gì là bực bội hay phẫn nộ: “Giờ người chỉ còn đường chết nên mới muốn lợi dụng ta để thoát thân?”

Thông minh thật, Gia Lịch mỉm cười theo: “Người cũng đâu còn lựa chọn nào khác, phải không?”

Hừ lạnh một tiếng, Quy Vãn thôi nôn mửa, nàng đứng thẳng dậy, hé mắt nhìn xuống Gia Lịch, trưng ra vẻ mặt thản nhiên mà nói: “Thế lực của ta khuynh đảo cả kinh thành này, phẩy tay cũng đủ hô gió gọi mưa, người còn lo ta không thể kiếm ra người giải độc sao?” Nực cười, nàng là Thừa tướng phu nhân, hơn nữa Thừa tướng từng hứa sẽ bảo vệ nàng, đâu muốn xói tung kinh thành này lên, với quyền thế của Lâu Triệt còn khó lắm sao?

“Cứ coi như người đủ sức lật cả kinh thành này lên cũng chẳng tìm thấy thuốc giải”. Thấy Quy Vãn vừa mở miệng, hắn đã chặn trước phủ đầu: “Đến khi người tìm được người của Nỗ tộc thì độc cũng phát tác rồi, huống hồ đâu phải cứ người Nỗ tộc là biết chế thuốc giải cho ‘Cổ hoàn’”.

Biết hắn không nói dối, Quy Vãn trầm ngâm: “Sao ta biết được thứ vừa rồi người ép ta nuốt đúng là ‘Cổ hoàn’ chứ không phải thập toàn đại bổ hoàn?”

Nam nhân kia bật cười khanh khách, chợt đưa tay ra, vận hết khí lực moi từ đai lưng ra một chiếc gậy bạc dài chừng một tấc, kề sát miệng, khẽ thổi một tiếng.

Không thấy âm thanh gì, còn đang hồ nghi, chợt dạ dày nhói lên một cơn đau buốt đến tê tâm liệt phế. Cơn đau khiến Quy Vãn suýt ngất lịm, mất hết tri giác, cơ thể không chịu nổi cơn đau vò xé, nàng ngã khuỵu xuống. Đau, đau dai dẳng, đau đến thấu tim, đau không nói nên lời, bàn tay nàng gắt gao siết chặt vị trí trái tim quần quai. Đợi chờ, chờ cơn đau lắng xuống. Chừng một tuần trà, cơn đau mới dần dần dịu đi, Quy Vãn có cảm giác như nàng vừa phải chịu đựng giày vò suốt nửa ngày trời.

Đến khi đờn đau hoàn toàn biến mất, nàng mới chậm rãi đứng lên, lòng thảm oán hận, trừng mắt liếc nam nhân Nỗ tộc kia, nàng phát hiện hắn đang nằm thẳng đờ một bên, không hề nhúc nhích, không phải chết rồi chứ.

Quy Vãn hốt hoảng, ghé sát lại, kẻ này tuyệt đối không thể chết được.

Lại gần liếc xem, dấu hơi thở vô cùng mỏng manh nhưng hắn còn chưa chết.

Lòng còn oán hận, nhưng đầu óc nàng đã bắt đầu quay cuồng trong vô vàn suy nghĩ, Quy Vãn nhìn gã Nỗ tộc xa lạ, do dự không biết có nên cứu hắn hay không. Nếu không cứu hắn, nàng nhất định phải nhanh chóng hồi

phủ, tìm phu quân, để chàng điều động binh mã, nghĩ cách tìm người Nỗ tộc biết giải độc. Như vậy sẽ lại phát sinh xung đột với Nỗ tộc, có điều chiến sự vừa kết thúc chưa được bao lâu, nhớ tới cảnh tượng dân chúng ủa ra đường ra ăn mừng chiến tranh chấm dứt ban này, Quy Vãn cảm thấy có chút không đành lòng.

Đã vậy, biện pháp duy nhất lúc này là phải cứu nam nhân Nỗ tộc kia. Dấu sao mạng hắc cũng nằm trong tay mình, không lo hắc sẽ đổi ý, dựa trên kinh nghiệm nhìn người của nàng, những lời hắc nói trước khi ngắt chắc đều là thật. Có điều, bắt nàng phải cứu hắc, thế này quả có chút tổn thương tự tôn của nàng, dấu sao nàng cũng bị uy hiếp, đã vậy thân thể còn phải chịu thương tích.

Ngẫm ngợi một lát, Quy Vãn oán hận nghiêng rặng, nàng quyết phải cứu kẻ này.

Lưỡng giả tương hoành thủ kỳ khinh(*), giữa hai biện pháp, xem thế nào cũng thấy cách thứ hai dễ làm hơn nhiều.

() Lưỡng giả tương hoành thủ kỳ khinh: Hai bên tương đương nhau, chọn bên nhẹ nhàng hơn.*

Nhưng Quy Vãn nàng tuyệt không phải kiểu người ngây ngô thiện lương đến nực cười, xưa giờ nàng chưa từng có suy nghĩ lấy ân báo oán, nàng nhất định phải cho tên Nỗ tộc này biết tay.

Suy tính cặn kẽ rạch ròi rồi, Quy Vãn lạnh mặt nhìn xuống tên Nỗ tộc đang hôn mê trên mặt đất, dùng chất giọng trong trẻo khôn bì nói khẽ, cho bản thân nghe cũng là cho kẻ đang thêm thiếp kia nghe: “Rồi người sẽ phải hối hận đã ép ta phải cứu ngươi, ngươi cũng đừng mong có thể sống sót thoát khỏi kinh thành này”.

Nói xong, nàng lại bình tĩnh suy nghĩ, làm thế nào để cứu được hắc đây? Chỉ dựa vào sức lực mình nàng chắc chắn không thể xử trí gọn ghẽ chuyện

này, xem ra buộc phải lợi dụng thân phận một chút rồi.

Nàng đi ngược về phía đầu hẻm, đưa mắt nhìn quanh, bốn phía không một bóng người rảnh rang, bất chợt nhác thấy một tên lính ở đầu phố đang đi tới, trông cách ăn vận, hóa ra là lính thủ thành. Nàng thở phào, thầm nghĩ được cứu rồi, đưa tay ra vẫy vẫy đối phương lại phía mình.

Gã tiểu binh lại gần, đang muốn lớn tiếng nạt nộ, “y” ăn phải gan hùm mật gấu hay sao mà dám sai khiến cả quan binh.

Một tấm kim bài rực rỡ chói sáng khẽ lay động trước mắt gã, bên trên khắc rành rành một chữ “Lâu”. Hai chân gã mềm nhũn, khuỵu xuống, tiểu binh cung kính quỳ rạp trên mặt đất.

Quy Văn cười nhẹ: “Không cần căng thẳng quá làm gì, ta có hai chuyện cần ngươi làm giúp”.

6

Kinh thành rất nhỏ

Ánh dương rực rỡ chiếu rọi, chim ca hót véo von, hoa thắm hương tỏa bốn bề, thiếu niên đứng trong tòa gác cổ kính, ánh mắt dõi theo cảnh sắc phía ngoài khung cửa. Gương mặt thiếu niên không lộ vẻ gì, y chỉ trầm ngâm trông mãi về phương xa, đắm chìm trong tâm tư riêng mình.

Gió nổi lên rồi.

Gió thổi tung mái tóc thiếu niên, tà áo phất phơ trong gió lộng, Quy Vãn có chút bực dọc, lấy từ trong tay áo ra một dải tơ bạc, cột gọn mái tóc. Nàng chau mày, nhìn về phía xa, nhẫn nại chờ đợi.

Bỗng nhiên, một con bồ câu sắc trắng như tuyết từ phía Đông bay lại, bồ câu chao mấy vòng trên nóc lầu, thỉnh thoảng đập đập cánh, ồn ã đáp xuống bao lơn, cái đầu nhỏ lắc qua lắc lại. Quy Vãn đến gần, khe khẽ lẩm bẩm: “Rốt cuộc cũng tới rồi”. Tóm lấy con bồ câu, nàng đưa tay rút mẫu tin nhắn gắn bên chân nó, cẩn thận xem nội dung bên trong, trên mặt có chút thất vọng.

Ngảng đầu, ngẫm ngợi một chút, nàng xoay người bước vào trong lầu.

Trong lầu bày biện tinh tế, đẹp đẽ khác hẳn vẻ cũ nát bề ngoài. Lầu có hai gian, bên ngoài là một thư phòng đơn sơ, trong là phòng ngủ. Quy Vãn tiến thẳng vào phòng ngủ, một nha hoàn đang ngồi trên giường.

Nghe động, Linh Lung quay đầu lại xem, hơi thất vọng lên tiếng: “Hắn vẫn chưa tỉnh”.

Ánh mắt nàng chuyển về phía giường, nơi đó có một nam tử ngoại tộc hai mắt nhắm nghiền, hơi thở đều đặn, dáng vẻ an tĩnh như người đang ngủ. Chỉ trong bộ dạng ấy, người không hay chuyện còn tưởng hắn đang chợp mắt nghỉ ngơi một lát, chỉ chút nữa thôi sẽ tỉnh giấc.

Rõ ràng hắn đã mê man ba ngày ba đêm, có gì vẫn chưa tỉnh lại? Còn nhớ hai hôm trước, đại phu đã hứa chắc như đinh đóng cột rằng hôm nay nhất định hắn sẽ tỉnh, mà giờ đã gần xế chiều, người vẫn không mảy may một dấu hiệu dù là nhỏ nhất nào báo hiệu sắp hồi tỉnh. Nhìn gương mặt điềm tĩnh đang say ngủ của hắn, Quy Văn không khỏi cười mỉa mai, giờ khắc nào rồi hắn còn có thể bình thản mà tận hưởng hương vị ngọt ngào của giấc ngủ như vậy chứ?

Khẽ buông tiếng thở dài, nàng nói với nha hoàn đang ngồi bên giường: “Linh Lung, ngươi về trước đi”. Ba hôm nay, mình Linh Lung chạy như con thoi giữa phủ Thừa tướng và nơi này, hết truyền tin lại chăm sóc người bệnh, đã khiến nàng ta mệt mỏi nhiều rồi.

“Tiểu thư à, Tướng gia lo lắng cho người lắm đó”. Linh Lung dịu dàng nhắc nhở.

Nàng không sao hiểu nổi, có gì tiểu thư của nàng phải nhọc lòng cứu nam nhân dị tộc lai lịch bất tường này? Tiểu thư của nàng trước giờ làm việc luôn thỏa đáng, chừng mực vô cùng. Người khác thường nói với Linh Lung nàng người cũng như tên: Mau mắn lanh lẹ, cơ trí khôn ngoan, kỳ thực tiểu thư của nàng mới chân chính là người sắc sảo, khéo léo, mẫn tiệp. Nàng theo tiểu thư bao nhiêu năm như vậy, chưa từng thấy tiểu thư làm chuyện gì kém phải chăng. Rốt cuộc lần này là sao?

Nhìn thấu nỗi lo lắng của Linh Lung, Quy Văn chỉ biết cười khô, nàng đâu muốn khiến sự tình trở nên lộn xộn thế này, nhưng chuyện liên quan tới tính mạng, nàng cũng hết cách rồi. Chuyện này cũng không thể giải thích

tường tận được, nếu nói rõ cho Linh Lung không biết chừng còn bỗng dung chuốc thêm họa.

Khẽ nhếch khóe miệng, nàng cười thật ung dung: “Linh Lung, người lo gì chứ?” Thấy Linh Lung nghe được lời mình đã có vẻ an lòng, Quy Vãn mới giục: “Mau hồi phủ đi, nói với quản gia những gì ta phân phó tuyệt đối không được để người ngoài biết. Mọi chuyện phải tiến hành thật bí mật”.

Linh Lung vâng dạ, sửa sang lại y phục, chuẩn bị ra về. Đột nhiên Quy Vãn gọi nàng ta lại dặn dò: “Linh Lung, mọi chuyện phải giữ kín, nhất định không thể nói cho phu quân, hiểu chứ?”

Linh Lung ra chiều thắc mắc, song thấy tiểu thư có vẻ không muốn giải thích thêm, nàng ta chỉ biết ngoan ngoãn gật đầu rồi đi.

Nha hoàn đã đi rồi, Quy Vãn liền tiến lại bên giường, ngồi xuống chỗ Linh Lung ban nãy, trên ghế còn vương lại chút hơi ấm. Nhìn sang người trên giường chỉ thấy hấn vẫn thiêm thiếp nằm đó, nhưng sắc mặt đã khá hơn ba hôm trước rất nhiều.

Bồi bổ sáu cây nhân sâm trăm tuổi, đương nhiên khí sắc phải tốt rồi. Quy Vãn bực bội oán than, nàng chăm sóc hấn, không tiếc nhân sâm linh chi cho hấn ăn, thế mà hấn tổn thương nàng, còn tặng nàng kịch độc bí truyền. Đúng là khác biệt một trời một vực!

Đang muốn đứng lên, chợt thấy mi mắt của kẻ trên giường giật giật, Quy Vãn lặng người, ngồi lại như cũ, mắt chăm chăm nhìn, trong lòng thâm kinh hãi: Sắp tỉnh rồi.

Gia Lịch cảm nhận cơn đau nhói lên ở tay trái, đau thấu xương, cơn đau giục hấn tỉnh lại. Hai mắt từ từ mở ra, trước mắt một mảng mơ hồ, giữa quầng sáng mờ lung lúng ấy, hấn lơ mơ trông thấy một bóng người, kẻ nào?

Là y, chính là thiếu niên tuấn mỹ mà hắn gặp trong hẻm tối đó.

Đầu óc choáng váng, hắn cảm thấy bốn bề chao đảo chỉ chực sụp xuống, bất chợt có một bàn tay đỡ lấy hắn. Quay đầu nhìn lại đã thấy thiếu niên ở bên, hắn hỏi: “Ta ngủ mấy ngày rồi?” Giọng nói khàn khàn, nghe thật đáng sợ.

“Ba ngày!” Thanh âm của thiếu niên trong veo vang lên, giọng nói thanh thúy khác xa đám dững sĩ Nỗ tộc. Miệng khô khốc, hắn cảm giác như thể có lửa nóng rùng rục thiêu đốt trong cổ họng. Còn đang ngẫm nghĩ, một chén canh nóng đưa tới trước mặt, hắn ngẩng đầu, bắt gặp gương mặt tươi cười của y.

Nhận lấy chén canh, lòng hắn có chút hồ thẹn, mình đầu độc y, y lại sẵn sóc mình chu đáo đến vậy. Uống một ngụm canh lớn, hắn cảm thấy toàn thân ấm áp, khí lực hồi phục, đây hẳn là canh nhân sâm? Với người Nỗ tộc bọn hắn, nhân sâm là vật phẩm vô cùng trân quý, chỉ khi vương phải bệnh nan y mới có thể dùng tới, vậy mà ở Khải Lăng quốc đâu đâu cũng thấy.

Thấy hắn uống canh rồi có vẻ sảng sốt, Quy Văn thúc giục: “Canh không ngon sao?”

Khẽ lắc đầu, ực một cái húp cạn chén canh, Gia Lịch buông chén, nhẹ nhàng nói với nàng: “Cảm tạ!”

Quy Văn ngẩn người, mãi mới đáp: “Có gì đâu”. Thấy hắn đã uống xong chén canh và tinh thần đã khá lên, Quy Văn muốn dò hỏi hắn, những chuyện này nàng đã phải đợi ba ngày rồi.

Nàng còn chưa kịp mở miệng, Gia Lịch đột nhiên lên tiếng trước: “Tiểu huynh đệ, ngươi tên gì?” Chẳng hiểu sao hắn rất muốn biết tên y.

“Sách Cách Thập!”

“Gì cơ?” Gia Lịch kêu to.

Thấy sắc mặt biến đổi hẳn và tiếng la đầy kinh ngạc của Gia Lịch, Quy Vãn thâm buồn cười. Hôm đó nàng nghe hẳn lắm bả “Sách Cách Thập”, lúc hôn mê cũng kêu đi kêu lại cái tên ấy, nàng thật tò mò muốn thử một chút, không ngờ hẳn lại phản ứng dữ dội như vậy.

Đối diện ánh mắt kỳ quái, kinh nghi thậm chí còn có phần cảm thán của hẳn đang rơi vào mình, nàng không nhịn được bật cười: “Đùa ngươi chút thôi, sao ta có thể có cái tên cổ quái thế được, ta gọi Du Vãn”.

Nghe y nói vậy, Gia Lịch mới thở phào nhẹ nhõm, hóa ra chỉ là đùa cợt cho vui, nhưng chẳng hiểu tại sao cảm giác thất vọng lại cuộn trào trong lòng hẳn.

Kẻ này thật thú vị, nghe thấy cái tên giả kia thì hoảng hốt, mặt mũi biến sắc, vậy đã đủ kỳ quái rồi, thế mà đến khi nói tên thật ra lại thấy hẳn có phần thất vọng. Xem ra người Nỗ tộc cũng đơn thuần, chất phác đấy chứ, nghĩ vậy Quy Vãn lại hỏi: “Ngươi biết tên ta rồi, vậy còn tên ngươi?”

Trầm mặc một lúc, đến khi Quy Vãn tưởng hẳn không muốn trả lời lại thấy hẳn nắm chặt bàn tay, đưa lên trước ngực, niệm một câu tiếng Nỗ rồi quay đầu lại, nhìn thẳng nàng mà nói: “Ta vốn không muốn nói tên mình cho bất cứ kẻ nào ở đây, nhưng ngươi đã cứu mạng ta, người Nỗ chúng ta trọng nhất ân tình.” Hẳn chợt ngừng lại, ánh mắt quét nhanh về phía Quy Vãn: “Ta tên Gia Lịch.”

“Cái gì?” Lần này đến lượt Quy Vãn thốt lên ngỡ ngàng.

Tiếng nàng rất nhẹ, nhưng ánh mắt như điện xẹt của Gia Lịch đã liếc sang: “Sao vậy? Ngươi nghe tên này rồi?”

Đương nhiên nàng phải nghe rồi, chẳng trách hấn phải trốn từ trong ngục ra, chẳng trách ba ngày nay kinh thành đề phòng nghiêm ngặt đến thế, cũng chẳng trách Lâm Tướng quân phải đích thân lãnh binh đi tróc nã tù nhân đào tẩu, hóa ra hấn chính là Hoàng tử Nỗ tộc.

Quy Văn mím miệng cười thật tự nhiên, mặt không đổi sắc: “Chưa nghe!”, lại thấy ánh mắt không thật tin tưởng của hấn, nàng bổ sung: “Vì ở Khải Lăng quốc chưa từng nghe thấy họ Gia thôi”.

Cát được gánh nặng, Gia Lịch thở phào, biểu cảm nghiêm khắc của hấn thoáng buông lơi. Hấn không muốn thân phận bại lộ, buộc phải giết người diệt khẩu. Trong thâm tâm, hấn không hề muốn giương đao bạt kiếm với thiếu niên này.

Nhưng thiếu niên này chắc chắn không phải kẻ tầm thường, có thể che dấu hấn an toàn suốt ba ngày qua là chuyện người thường không thể làm nổi. Nghĩ thế, hấn lại nhắc nhở bản thân phải cẩn trọng, đề cao cảnh giác, chợt nhớ ra một chuyện vô cùng nghiêm trọng, hấn hỏi: “Đây là đâu?”

“Là hậu viện lâu Lai Phúc”. Quy Văn thấy vẻ mặt không hiểu của Gia Lịch, lại nhớ ra hấn là người Nỗ tộc, mới bổ sung: “Là Bách Hoa phố, cách không xa con hẻm hôm trước.”

Nhắc tới con hẻm nhỏ kia, Gia Lịch chau mày: “Sao lại ở đây?” Tự nhiên lại chui vào trung tâm kinh thành, thật không an toàn chút nào.

“Nơi này mới là chốn an toàn nhất.” Quy Văn đã xem tỏ suy nghĩ trong lòng hấn, nàng cất giọng đều đều, tựa như đang kể chuyện vặt vãnh trong nhà, giảng cho hấn nghe: “Có hai lý do, thứ nhất nơi này đã bị quan binh lục soát ngay từ hôm người mới trốn ngục, thứ hai nếu hôm đó đi xa chỉ e cái mạng người không còn nữa rồi.”

Gia Lịch gật đầu tỏ vẻ đồng tình, Quy Văn tiếp lời: “Giờ ta đã cứu người, người cũng nên giải ‘Cố Hoàn’ độc trên người ta đi chứ!” Đợi suốt ba ngày, bao nhiêu kiên nhẫn của nàng đã bốc hơi hết.

Gia Lịch hướng ánh mắt khó xử về phía Quy Văn, trầm ngâm một lúc hẳn mới nói: “Ta không thể giải độc cho người ngay được”.

Bầu không khí trong phòng chợt chìm xuống nặng nề và lạnh lẽo, hai bên đưa mắt nhìn nhau, cùng rơi vào trầm mặc. Mỗi người một tâm sự, trăm ngàn toan tính quay cuồng hỗn loạn trong đầu.

Gia Lịch nghĩ: Hiện tại không thể giải độc cho y, y không phải thiếu niên yếu đuối, nhu nhược như vẻ ngoài, không chừng còn có thể giúp mình. Muốn rời khỏi kinh thành nhất định cần sự hỗ trợ của y, chỉ cần có thể an toàn rời khỏi kinh thành, sau này vẫn còn cơ hội báo đáp ân tình.

Quy Văn cũng suy tính: Hẳn không chịu đưa thuốc giải ra, nhất định còn muốn ép ta giúp hắn trốn khỏi kinh thành. Đúng là được đằng chân lân đằng đầu, đã vậy tạm thời đành nín nhịn một chút, đến khi ta có được thuốc giải rồi, hẳn đừng mơ sống sót thoát khỏi chốn này.

Nghĩ vậy, Gia Lịch chân thành nói: “Dư tiểu huynh đệ, chỉ cần ta có thể trốn khỏi kinh thành, ta nhất định sẽ giải độc cho người. Người cũng không cần quá lo lắng đâu, chỉ cần không thổi Cốc địch thì cỏ độc trong người người cả đời cũng không phát tác.”

Quy Văn không tức giận, vẫn tươi cười: “Gia Lịch đại ca, huynh cũng an tâm, tiểu đệ sẽ tìm biện pháp, nhất định tiễn người rời thành bình an”.

Hai bên mỉm cười nhìn nhau, vậy là đã thành “giao ước”.

Đạt được giao ước bất thành văn, Quy Văn tạm thời giải toả được nỗi lo cỏ độc có thể phát tác bất cứ lúc nào, lòng nàng nhẹ bẫng như thể mới trút

được một khối đá đè nặng. Hai người thân mật xưng huynh gọi đệ, phòng ngủ nhỏ bé rộn lên tiếng chuyện trò đủ việc dưới bể trên trời, vô cùng thú vị. Đặc biệt là khi Gia Lịch kể chuyện phong cảnh, nhân văn, lịch sử vùng Bắc Trường Thành, Quy Vãn được mở rộng tầm mắt không ít.

Đột nhiên như nhớ ra điều gì, Quy Vãn không ngăn được tò mò, lên tiếng hỏi: “Gia lịch đại ca, Sách Cách Thập rốt cuộc là gì?”

Gia Lịch đang định mở miệng, chợt bắt gặp nụ cười rục rờ trên môi Quy Vãn, tình cảnh trong con hẻm vắng người đêm trước, việc hấn gây đại tướng nhằm vị thiếu niên tuấn mỹ này là thần linh lại hiện ra trước mắt, nhất thời á khẩu không biết trả lời ra sao.

Thấy hấn nín thinh không đáp lại, Quy Vãn còn tưởng mình đã mạo phạm vào điều cấm kỵ nào của Nỗ tộc rồi, nằng phen búa: “Mới rồi mong huynh rộng lượng bỏ qua, tiểu đệ trẻ người non dạ, dám mạo nhận tên của Nỗ tộc.”

Nhắc lại chuyện vừa rồi Gia Lịch liền khoát tay: “Không sao đâu.” Sắc mặt hấn trầm xuống, có chút nghiêm túc, Quy Vãn đã nhận ra biến đổi, không biết tiếp lời thế nào.

Bầu không khí thình lặng ngọt ngào lại bủa vây hai người, mặt Gia Lịch có chút khó xử, Quy Vãn lại trầm hiếu kỳ, đột nhiên hấn mở miệng: “Kỳ thực, tiểu huynh đệ ngươi cũng xứng với cái tên này lắm.” Nói xong sắc mặt càng tệ hơn, tựa hồ đang oán trách gì bản thân.

Nghe vậy, Quy Vãn mơ hồ một chập, còn muốn hỏi rốt cuộc hấn có ý gì thì một tràng đập cửa rầm rầm cắt ngang cuộc trò chuyện của họ.

Quy Vãn biến sắc, đưa mắt nhìn Gia Lịch, ngón tay chỉ xuống gầm giường. Gia Lịch nhanh chóng hiểu ra ý tứ, hấn bật dậy, lập tức lao về phía được chỉ.

Thấy hắn đã an vị trong đó, Quy Vãn mới bình tĩnh vượt phảng giường chiếu rồi ung dung bước ra mở cửa.

Cánh cửa bật mở, ánh mắt nàng gặp ngay một cặp mắt tuyệt đẹp, thấy người này Quy Vãn không khỏi hơi kinh hãi. Đôi mắt đẹp đẽ, gương mặt lạnh giá như tuyết băng, rõ ràng là chàng thiếu niên tuấn lãng đã giúp mình trả tiền cơm ba hôm trước. Hơn nữa, gặp mặt lần này, lại thấy bao nhiêu quan binh vây quanh chàng thiếu niên, Quy Vãn có chút bối rối. Hai tên lính lúp xúp chạy tới, cúi chào vị thiếu niên lãnh mạc bên cửa theo cách của quân đội, rồi cùng lên tiếng: “Bẩm Tướng quân, đã lục soát khắp tiền viện, không phát hiện điều gì khả nghi.”

Vậy ra người này chính là Lâm Tướng quân, nhân tài xuất thiếu niên, cùng với Lô Triệt một văn một võ là hai cánh tay đắc lực phò tá Hoàng đế. Quy Vãn đoán ra thân phận người này, cũng đồng thời nhận thấy nguy cơ đang rình rập.

Nhắc thấy đôi phương cũng có chút giật mình nhìn mình nhưng nàng vẫn tỉnh bơ, tươi cười đón tiếp: “Xem ra kinh thành cũng thật nhỏ bé!”

7

Sách Cách Tháp

Quy Văn cười khỏ, vẫn nghe kỳ nhân tất có kỳ ngộ, phải chăng chính để chỉ loại tình huống này.

Nhận ra trong mắt đối phương cũng lóe lên một tia sừng sốt, Quy Văn suy tính một chút, thậm nghĩ có thể coi đây là một cơ hội tốt, cứ giao Gia Lịch cho Lâm Tướng quân, sau đó nhờ Tướng quân tìm cách truy đòi thuốc giải, không tin Gia Lịch có thể cắn răng ngậm miệng trước trọng hình ở Hình bộ.

Đang phân vân, chợt thấy một tia sáng bạc lóe lên trong góc gầm giường, lòng Quy Văn tức thời chùng xuống, đương nhiên nàng biết đó là ánh sáng từ cây Cốc địch của Gia Lịch. Nàng vẫn còn nhớ như in nỗi đau tê tâm liệt phế, thấu xương buốt óc ấy. Là Gia Lịch, hẳn đang muốn nhắc nhở nàng chớ mong phản bội “giao ước”.

Hiện tại có thể coi là tình thế tiến thoái lưỡng nan.

“Hóa ra người chính là Lâm Tướng quân tiếng tăm lẫy lừng, hôm ấy thật đa tạ người.” Quay sang chào hỏi đối phương, Quy Văn thậm nhủ nhất định phải thật bình tĩnh, tự nhiên.

Khẽ gật đầu, Lâm Thụy Ân nhất thời im lặng. Ba hôm trước trọng phạm Nỗ tộc bị áp giải về kinh đột nhiên trốn thoát, hẳn mặc thường phục trốn nã. Phạm nhân trốn tới vùng này, hẳn bày thiên la địa võng nhưng không bắt được người. Ba ngày qua, lẽ nào Gia Lịch bốc hơi giữa nhân gian sao? Đã

lật tung kinh thành lên kiểm tìm, nhưng vẫn chưa bắt được, rốt cuộc máu chốt ở đâu?

Phải chăng đã bỏ sót điều gì ư? Hôm nay Lâm Thụy Ân đành mang theo người tiếp tục lục soát thêm lần nữa, thật không ngờ gặp lại thiếu niên này.

Kinh thành thật sự bé nhỏ vậy sao? Lâm Thụy Ân nghe câu đầu tiên y nói, chợt có chút nghi hoặc.

Tại sao bản thân lại nhớ kỹ y đến vậy? Bởi vì hôm đó y ăn vận thanh nhã cao quý nhưng lại không có nổi một đồng trả tiền cơm nên mình mới khắc sâu ấn tượng về y sao?

Mơ hồ cảm thấy đáp án không thể đơn giản như vậy, Lâm Thụy Ân chau mày, lên tiếng: “Ta tới tróc nã tội phạm đào thoát. Mấy hôm nay ngươi có gặp một gã ngoại tộc bị thương hay không?” Giọng nói lạnh băng giống người.

Đương nhiên có gặp, giờ hắn còn trốn trong gầm giường kia.

“Không có, mấy ngày nay ta đều ở trong phòng, không ra ngoài.” Quy Văn thành khẩn đáp.

Khẽ gật đầu, Lâm Thụy Ân hướng mắt quét một vòng quanh trong phòng: “Chúng ta làm theo phép công, ngươi không phiền để lục soát một chút chứ?”

“Đương nhiên không sao.” Quy Văn đáp, giọng điệu thoải mái nhẹ nhàng nhưng trong lòng thật căng thẳng.

Dẫn người vào lầu, trăm ngàn suy nghĩ vụt qua trong óc Quy Văn, chợt một sáng kiến lóe lên, thật không ngờ có thể tìm được một giải pháp lưỡng toàn đến vậy. Quay lại nhìn gương mặt trầm ổn, lạnh lùng của Lâm Tương

quân, nàng thản nhiên cười, miệng nói: “Tướng quân, mấy hôm trước được người tương trợ, tiêu đề vẫn ghi khắc trong lòng.”

Lâm Thụy Ân nhíu chặt cặp mày, nam nhân sao có thể cười yêu kiều thế này? Do vẻ tuấn mỹ của y nên nụ cười nhu mì hiện trên khuôn mặt mới thành nét xinh đẹp, thơ ngây đến thế sao?

Vô phương hồi đáp, chợt để ý thấy đôi phương dẫn mình vào buồng trong, Lâm Thụy Ân bước chân chậm lại.

Thấy hắn ngừng lại, Quy Văn giơ tay dắt người theo, đưa tới bên giường, chỉ chiếc ghế bên cạnh: “Tướng quân, mời ngồi.”

Nếu người khác đột nhiên chìa tay về phía hắn, hắn sẽ không do dự bẻ gập cánh tay đó, nhưng khi thiếu niên này đưa tay kéo hắn, hắn chỉ thấy nao nao trong lòng, không kịp phản ứng gì. Lúc bàn tay vươn tới, hắn vốn định đẩy y ra, bỗng nhiên bắt gặp một cảm giác mịn màng, mềm mại; cúi đầu nhìn, ngón tay trắng nõn, mảnh mai, tinh tế như ngọc như ngà.

Đầu óc choáng váng, rõ ràng đây là bàn tay nữ tử.

Trần tĩnh lại, thấy “y” chỉ vào chiếc ghế bên giường mời mình ngồi, Lâm Thụy Ân vụt buông bàn tay “y” ra, nhìn chiếc ghế, phân vân không biết có nên ngồi xuống

Trái tim Quy Văn như muốn nhảy vọt khỏi lồng ngực khi Lâm Thụy Ân trừng mắt nhìn chiếc ghế. Kế này của nàng quả thực quá mạo hiểm, dẫn Lâm Thụy Ân đến bên giường, đúng là nàng có ý đồ riêng, quân lính thấy nơi Tướng quân ngồi, nhất định không dám tới kiểm tra gầm giường. Về phía Lâm Thụy Ân, hắn cũng như người thường, đối với những vật xung quanh, chỉ cần có thể chạm tới nhất định sẽ không quá chú tâm.

Nàng phải đánh cược, cược vào điểm mù duy nhất khi Lâm Thụy Ân ngồi xuống.

Có điều, lúc này hắn trừng mắt nhìn chiếc ghế, lẽ nào đã phát hiện ra chuyện gì?

Do dự một lúc, thấy “y” nhìn mình tựa hồ có chút bất an, Lâm Thụy Ân chợt nghĩ “y” cải nam trang hẳn có nỗi khổ riêng, bản thân việc gì phải vạch mặt “y”. Nghĩ tới đây, hắn bèn ngồi xuống.

Quy Văn khẽ thở phào một hơi, nhìn ra cửa. Bốn binh sĩ đã tủa vào phòng bắt đầu khám xét.

Càng nhìn mày liễu càng chau, Quy Văn không nhịn được lẩm bẩm: “Sao thô lỗ đến vậy?” Binh lính ở phòng ngoài lật trái, xáo phải, ra tay không biết kiêng dè.

Lâm Thụy Ân quan sát thủ hạ lục soát, nghĩ lại “y” thân nữ nhi, động tác bọn lính trong mắt cũng có chút thô bạo. Đang trầm ngâm chợt nghe “y” nhẹ nhẹ buông một lời có vẻ bực bội, hắn không kiềm được đành lên tiếng: “Nhẹ tay một chút!”

Bốn binh sĩ bên ngoài chẳng hẹn cùng ngẩng đầu trông qua phía Lâm Thụy Ân, chỉ thấy gương mặt lạnh tanh của Tướng quân, không khỏi hoang mang đưa mắt nhìn nhau, trong đầu nhất tề một ý: Tướng quân hôm nay thật kỳ lạ. Nghĩ thì nghĩ, động tác vẫn phải kiềm chế lại, lần đầu tiên họ đi khám xét nhẹ nhàng như vậy.

Chẳng mấy chốc đã khám xét toàn bộ gian ngoài, bốn binh sĩ cùng đi đến trước mặt Lâm Thụy Ân, cung kính đứng bên chờ lệnh.

Lẽ thường còn phải lục soát cả buồng trong, nhưng ngẩng đầu lướt qua “y” một chút, Lâm Thụy Ân lại có phần do dự, nhìn cả phòng một lượt, rất

cuộc hấn mở miệng: “Ta đã xem qua trong này, không có gì bất thường.”

Nghe được lời này, Quy Vãn âm thầm mừng rỡ, cuối cùng cũng lừa được vị thiếu niên Tướng quân lãnh mạc này. Nghĩ tới đây, nàng quay qua nhìn Lâm Thụy Ân, mắt vừa chạm mắt, hấn đã quay mặt sang phía khác.

Bốn binh sĩ lui ra, Lâm Thụy Ân chuẩn bị đứng lên rời đi, Quy Vãn đột nhiên hỏi: “Tướng quân, người vừa nói trọng phạm đào tẩu là người Nỗ tộc sao?”

Lâm Thụy Ân gật gật đầu, nghi hoặc nhìn “y”, không hiểu sao “y” lại hỏi chuyện này.

Quy Vãn giải thích: “Ta nghĩ, nếu Tướng quân cứ lực soát thế này có thể không mang lại kết quả, chi bằng đem quân phục kích trên đường hấn quay về Nỗ tộc, biết đâu sẽ có tác dụng.”

Thật không ngờ nhận được lời như vậy, Lâm Thụy Ân liếc “y” một cái đầy thâm ý rồi xoay người hướng về phía cửa.

Dẫu không thấy hấn trả lời, nhưng Quy Vãn biết Lâm Thụy Ân nhất định đã nghe được sáng kiến này, nhất thời trong lòng có chút vui mừng, chỉ cần hấn làm theo thì kế hoạch của nàng đã thành công một nửa rồi.

Trông rõ quân lính đã rút, Lâm Tướng quân cũng đi thẳng rồi, Quy Vãn mới chậm rãi khép chặt cửa, cả người tựa hấn trên cánh cửa, thở dài một hơi. Sau đó, nàng nghiêng đầu, nhìn về phía giường: “Có thể ra được rồi.”

Gia Lịch cẩn trọng bò ra, dùng ánh mắt kỳ quái đánh giá Quy Vãn: “Vi sao ngươi lại khuyên hấn phục kích trên đường về nhà của ta?”

Hiểu được bất mãn giấu trong lời hấn, Quy Vãn nhoẻn miệng cười, từ từ nhả từng chữ: “Ta làm vậy ngươi mới có cơ hội thoát về tới nhà đấy!”

Nhìn vẻ mặt mù mờ không hiểu và không tin nổi của hắn, Quy Văn dịu giọng trấn an: “Người đừng gấp, để ta từ từ giải thích cho.”

Đêm tối thăm thẳm, không có bóng trăng. Hai bóng người chậm rãi tiến về cổng thành phía Bắc, trông dáng vẻ nhàn nhã còn tưởng chỉ là hai người đi tản bộ, tản bộ trong một đêm trăng vắng, sao thưa, bốn bề gió dậy.

Quy Văn vẫn ung dung như thường, bước đi chậm chậm, vừa đi vừa thưởng thức cảnh sắc xung quanh. Nghiêng đầu, thấy ánh mắt người bên cạnh cực kỳ thận trọng, nghiêm cẩn, nàng bật cười: “Không cần nghiêm túc đến vậy đâu.”

Thấy nụ cười tiêu sái của nàng, Gia Lịch giải thích: “Người Nỗ tộc chúng ta chỉ thấy an toàn khi ở nhà mình, một khi ra ngoài luôn phải đề cao cảnh giác.”

“Vậy cũng là thói quen tốt.” Quy Văn đáp lại, lời nói thản nhiên, vừa như vui vẻ lại như bất đắc dĩ kèm một chút cảm thán.

Đã nghe ra hàm ý khác lạ trong lời nàng, Gia Lịch ngoái đầu lại, trời tối quá, hắn không trông rõ nét mặt, cũng không thấu suốt được tâm tư nàng.

Chớp mắt đã tới cổng thành, ngẩng đầu nhìn trời, Quy Văn dừng bước: “Tới rồi!”

Gia Lịch dừng theo, thấy cổng thành chỉ có hai bóng người mới ngỡ vực hỏi: “Có thực thoát được không?”

“Tất nhiên, hiện tại Lâm Tướng quân đã giăng đủ loại thiên la địa võng ở mặt Đông chờ người vì đó là hướng người trở về. Giờ người theo phía Bắc

mà đi, chắc chắn sẽ không chạm mặt quân lính. Lại nói, đường dài xa hơn, nhưng sau một tháng từ Phong Đô chuyên hướng là có thể về tới Nỗ tộc, muốn mất mạng hay muốn vòng đường đó về nhà, người nên sớm tính toán đi.”

Nói liền một mạch, Quy Vãn vẫn chưa chịu yên, không cho hắn kịp thở, nàng liền giục ngay: “Đêm nay người từ đây xuất phát là tiện nhất. Nếu không đi ngay, sau này không còn cơ hội.”

Gia Lịch chăm chú nhìn Quy Vãn một hồi, cuối cùng gật gật đầu.

“Nói vậy,” Quy Vãn cười cười nhắc nhở hắn, “Chuyện hứa với người, ta đã thực hiện cả rồi.”

Gia Lịch trầm mặc, cuộn ống tay áo, thấy Quy Vãn có phần e dè lùi về phía sau, hắn bật cười: “Đừng hiểu nhầm, thật ra ta dùng máu mình nuôi cỏ độc, nên máu ta chính là giải dược.”

Nghe vậy Quy Vãn sực tỉnh, lòng thầm bực bội, nếu sớm biết thuốc giải nằm chình ình trước mặt mình suốt ba ngày thì nàng đâu cần phải vất vả lao vào phiền phức như vậy.

Nàng mỉm cười nhìn Gia Lịch dùng dao rạch một đường trên cổ tay mình, máu từ từ chảy ra, Quy Vãn hơi run, khoan nói việc phải uống máu hắn, giờ bên mình không chén bát, lẽ nào muốn nàng đến gần uống trực tiếp sao?

“Sao vậy?” Gia Lịch lên tiếng đầy ngờ vực, không hiểu tại sao y không uống thuốc giải ngay, đã vậy còn có vẻ khó xử, lẽ ra y phải cao hứng khi có thể giải độc chứ?

Thôi đi, tính mạng quan trọng hơn hết thảy, lòng tâm niệm như vậy, Quy Vãn bước lên, ghé gần vết thương của hắn, uống máu.

Gia Lịch chân động, khoanh khắc Quy Vãn chạm khẽ vết thương trên tay hắn, một thứ cảm giác tê dại lan ra, không còn đau đớn, khắp thân mình đê mê chỉ riêng miệng vết thương nóng lên rần rật.

Đang nghĩ gì vậy chứ, cứ cho đôi phương tú mỹ động lòng người thì y vẫn là nam nhân kia mà. Hai ngày qua hắn bao lần thần hồn ngây ngẩn, tinh thần không tập trung cũng coi là xong rồi, đến giờ đột nhiên lại có cảm giác lay động tâm can. Gia Lịch à Gia Lịch, rốt cuộc người làm sao vậy?

Thiên lý, lòng phàm liên tục quần đảo trong tâm hắn, hắn không nhìn được, cúi đầu nhìn chàng thiếu niên đang uống máu, tóc đen óng mềm như tác lụa, da thịt trắng mịn như ngọc như ngà, cằm xinh đẹp, cần cổ duyên dáng. Bất chợt chụp mạnh cánh tay thiếu niên, Gia Lịch kích động không ngừng: “Người... Người không phải nam nhân?”

Đột nhiên bị tóm cánh tay, Quy Vãn hơi đau, ngẩng đầu nhìn gương mặt pha lẫn cả khiếp sợ; nghi hoặc và kinh hãi của Gia Lịch, nghe hắn hỏi, nàng sững sốt một chút rồi bình tĩnh trả lời: “Phải, ta chưa từng nói mình là nam nhân.”

Nhìn nét mặt bình thản của Quy Vãn, bờ môi còn vương một vệt máu mỏng, đêm tối càng tô đậm vẻ diễm lệ như hoa đào hoa mận. Gia Lịch như thông tỏ điều gì, niềm vui từng chút từng chút kéo tới, hắn bật cười sang sảng.

Quy Vãn thấy hắn cười cuồng dại như người điên bèn nhắc nhở: “Cổng thành còn vệ binh!”

Lời vừa dứt sự cũng ứng nghiệm, hai thủ binh gấp gấp chạy từ cổng thành lại, Gia Lịch không buồn nhìn tới, hướng ánh mắt sáng quắc về phía Quy Vãn: “Quả nhiên là Sách Cách Tháp.”

Hai tên lính đã tới kế bên, thân mình Gia Lịch đột nhiên chuyển động, linh hoạt như báo gấm chuyên mình, cướp lấy thanh kiếm đối phương đeo bên hông, hất ra tay nhanh chóng, chuẩn xác. Hai binh sĩ không kịp bật một tiếng đã sang cõi khác trình diện.

Lạnh lùng nhìn hành động của đối phương, trong mắt Quy Vãn ánh lên một tia thần bí khó lường.

Xử lý gọn ghẽ hai tên lính, Gia Lịch xoay người, nhét kiếm vào bao, lướt nhanh về phía Quy Vãn.

Hắn vừa giết người, tựa hồ trên người còn đọng lại mùi máu tanh, Quy Vãn khẽ lùi về sau nhưng hắn nhanh hơn một bước, chụp lấy bả vai kéo nàng tới sát mặt, Gia Lịch vui vẻ lắm nhảm: “Sách Cách Tháp, người đứng là Sách Cách Tháp!”

Quy Vãn không hiểu hắn đang hồ ngôn loạn ngữ lắm bả cái gì, nàng vận sức đẩy bật hắn ra, lạnh giọng nhắc nhở: “Nếu người không đi sẽ không kịp đâu.”

Không màng chuyện bị đẩy ra, nhưng một lời kia khiến Gia Lịch bùng tỉnh, hắn buông tay, trấn tĩnh nhìn Quy Vãn nhấn từng chữ: “Ta sẽ trở lại.”

Dứt lời lập tức xoay người, chạy tới cầu thang bên cổng thành, rồi như nhớ ra chuyện gì, thân hình hắn khựng lại giữa chừng, quay đầu hứa hẹn với Quy Vãn: “Sách Cách Tháp, ta sẽ trở lại!”

Quy Vãn im lặng, nhìn thân ảnh hắn dần chìm khuất trong đêm đen, sau đó nghe tiếng cổng thành bật mở, đoán được hắn đã rời khỏi kinh thành, nét mặt nàng chợt biến hóa khôn lường, khóe miệng treo lên một nụ cười mỉa mai, nàng nhẹ giọng: “Người Nỗ tộc lúc nào cũng phải đề cao cảnh giác ư?” Khẽ cười một tiếng, cánh tay vung lên, hai bóng người vọt ra từ bóng đêm vắng lặng, trong chớp mắt đã đến gần nàng, rõ ràng là hai cao thủ.

Hai chiếc bóng sóng vai đứng sau lưng nàng, một người dùng giọng nói nặng nề, trầm khàn bẩm báo: “Đã thông tri tới Lâm Tướng quân, hấn ra khỏi đây chỉ có đường chết.”

Đôi mắt xoáy mãi vào màn đêm đen thẳm, Quy Vãn không lộ vẻ gì, chỉ nhẹ nhàng lên tiếng, tựa như nói cho người phía sau, cũng tựa như nói cho chính mình nghe: “Người cũng đâu còn đường sống mà trở về, làm sao có thể quay lại đây?” Ngừng lời, lại có cảm giác không đành lòng, nàng nhẹ giọng thủ thỉ: “Thật sự là tàn nhẫn, ai bảo người là người dị tộc? Mới hay số mệnh bất đắc dĩ làm sao!”

Không ai đáp lời nàng, chỉ còn gió, gió thổi rì rào mang tiếng nàng đi xa, tan giữa mênh mang kinh thành.

PHẦN II

THÁC CHỦNG HỌA NGUYÊN

(Gieo nhâm mâm họa)

8

Hoàng cung mở tiệc

Hoa thắm ngày xuân, đĩ duyên khóc đêm hạ, lá đỏ đỏ chiều thu...

Ta bỏ lại gì giữa nhân gian này? ()*

() Lấy ý từ bài thơ thiền sư Ryokan viết trên giường bệnh khi hấp hối gửi một người bạn là Teishin, nguyên văn chữ Hán: “Thu phong xuân hoa dĩ dĩ duyên, An lưu tha vật tại nhân gian”.*

Gió thu mênh mang bốn bề, hồ thu sớm vắng bóng sen hồng, ý thu mỗi lúc mỗi nồng đượm. Lá phong rụng toì bời, xác lá phủ kín mặt hồ, tính ra cũng có chút phong vị, lá đỏ dập dờn trên sóng nước, sắc đỏ ngập ánh mắt, chốc chốc lại xao động. Đêm qua lúc trở về Quy Vãn không nhận ra phong diệp điêu tàn, lẽ nào lá trút chỉ trong một đêm? Đêm qua không biết hoa đã rụng, hôm nay sâu giăng mái đầu.

Chuyện ta làm là đúng mà, hử không có sai trái chứ? Hử vốn là kẻ địch của Khải Lăng quốc, nếu thả hổ về rừng, có lẽ sau này còn kéo tới bao nhiêu sinh mệnh điêu linh. Nếu nghĩ vậy có thể xoa bớt phiền não trong tâm, lấy lại an định, nàng sẽ luôn tự nhủ với mình như thế, rằng nàng không làm gì sai.

“Quy Vãn.” Giọng nói dịu dàng đầy quan tâm vọng tới, rất gần, thanh âm ôn nhu ấm áp như vậy ngoại trừ phu quân nàng đâu còn ai khác.

Từ từ quay đầu, thấy Lâu Triệt từ hành lang quanh co hướng tới, giống như bước ra từ trong sương mờ, chợt nhớ lại những chuyện đã xảy ra mấy

ngày nay thật mơ màng, thảng thốt tựa trong mộng, như khói như sương. Nàng nhoẻn miệng cười: “Phu quân đại nhân, tan triều rồi sao?”

Nụ cười mong manh hư ảo đến vậy là lần đầu tiên Lâu Triệt được thấy. Đêm qua trời gần sáng Quy Vãn mới hồi phủ, vừa thấy chàng, lờ đầu tiên mang biết bao mệt mỏi, mắt mát: “Thiếp về rồi, mệt quá đi!” Không biết mấy hôm nay rốt cuộc nàng đã gặp chuyện gì, nàng không nói, chàng không hỏi, cũng mơ hồ biết nàng đã dùng tới quân hộ vệ và mật thám, nhưng chính mình đã hứa, tất thảy mọi chuyện của nàng chàng không cần truy cứu, chỉ cần bao dung là đủ rồi.

Nét mặt ngập tràn ôn nhu, Lâu Triệt nhìn xuống chén canh đặt trên lan can, thấy nàng chưa động một li mới dò hỏi: “Sao không chịu ăn uống thế này, canh không vừa miệng nàng ư?”

“Tại thiếp không muốn ăn!” Quy Vãn cười cười, ánh mắt xao động bất định, môi đào hé mở, dường như trong tâm đang đấu tranh gì đó, một lát sau mới mở miệng: “Trong triều không xảy ra chuyện lớn gì chứ?”

Lâu Triệt kinh ngạc nhìn nàng, có chút tò mò và lấy làm lạ thăm dò: “Ta không biết nàng cũng có hứng thú chuyện triều chính.”

Nghe vậy, Quy Vãn im lặng, Lâu Triệt nhìn nàng, cảm giác nàng có rất nhiều chuyện không nói ra. Dáng vẻ ngây ngẩn mắt hờn, lại mang thêm nỗi u sầu nói không nên lời, lòng không đành lại thêm xót xa trước niềm hoang mang ẩn trong mắt nàng, chàng chậm rãi lên tiếng: “Trong triều đúng là có chuyện lớn.” Nhận ra Quy Vãn có vẻ chú ý tới chuyện này, chàng tiếp lời: “Nghe nói hôm qua Lâm Tướng quân truy bắt Hoàng tử Nỗ tộc nhưng để hắn chạy thoát.”

Quy Vãn ngẩng đầu, hỏi lại lần nữa: “Chạy thoát ư?”

“Ừ, vốn đã bị dồn vào thế chim trong lưới, cá trong chậu, thật không ngờ giữa chừng có người Nỗ tộc tới cứu viện giúp hấn chạy thoát.” Trong lời nói ẩn ước chút tiếc nuối.

Lòng Quy Vãn rối bời, trăm thứ cảm xúc đan xen, những chuyện đã xảy ra hôm qua lần lượt hiện về trước mắt. Nàng vốn không phải người máu lạnh, nên nàng hoang mang, lo lắng, mâu thuẫn. Gia Lịch là kẻ địch của quốc gia, là tướng lĩnh trọng yếu của Nỗ tộc, hấn chết là nguyện vọng của biết bao dân chúng Khải Lăng quốc, những chuyện nàng làm hôm qua là hoàn toàn đúng đắn. Nhưng giờ nghe được tin hấn trốn thoát, lòng nàng như gỡ bỏ được một khối đá nặng nề, nàng không hại chết hấn. Có lẽ ngay cả trong tiềm thức nàng cũng mong mình không phải nguyên nhân trực tiếp hay gián tiếp hại chết hấn, chỉ mong bản thân không phải dính líu tới chuyện gió tanh mưa máu này.

Quy Vãn nhợt nhạt hé ra một nụ cười, đáy lòng tăm tối bỗng chốc hóa hư không, nàng đưa tay cầm chén canh, chậm rãi húp một ngụm.

Thấy nàng đã muốn ăn uống, nét u sầu hằn trên hàng mi cũng tan biến, Lâu Triệt có vẻ an tâm hơn: “Nguội mất rồi, để hạ nhân hâm nóng lại đã.”

“Không sao đâu.” Quy Vãn ngậm canh, đáp lời.

Có lẽ tâm tình đã thoải mái, chén canh lạnh cũng thành mỹ vị, nàng thỏa mãn ngâm nga một tiếng. Thấy Lâu Triệt vẫn còn đứng đó, nàng kinh ngạc hỏi: “Phu quân đại nhân, chàng sao vậy?”

Lâu Triệt chậm rãi tiến lại, ngồi đối diện Quy Vãn, nhìn nàng, tựa như có gì muốn nói, rốt cuộc lại im lặng, không thốt một lời.

Rõ ràng, thấy ánh mắt Lâu Triệt hướng về phía mình, kỳ thực chàng trông ra mặt hồ ngập lá đỏ. Nhìn ánh mắt dịu dàng của Lâu Triệt, lòng Quy Vãn mềm lại, dịu giọng hỏi: “Phu quân đại nhân đang nghĩ chuyện gì sao?”

“Chắc vậy!” Lâu Triệt vĩnh viễn mang theo nét cười, nụ cười ôn như như gió xuân tháng Ba, khiến người ta chỉ thấy ấm áp, mát lành: “Quy Vãn, đầu tháng sau, chúng ta phải vào cung một chuyến.”

Đầu tháng sau? Là năm ngày nữa ư? Quy Vãn hỏi: “Trong cung có hỷ sự gì đáng chúc mừng sao?”

Lâu Triệt gật đầu xác nhận suy đoán của nàng: “Cảnh Nghi viện đã dựng xong rồi, tiểu Hoàng tử cũng tròn hai tuổi, Thánh thượng mở tiệc mừng song hỷ lâm môn.”

Cảnh Nghi viện? Cái tên thật quen thuộc, chẳng biết đã từng nghe ở đâu? Chợt nhớ lại ngày ấy ở tửu lâu đã nghe vị trung niên văn sĩ dùng giọng điệu mỉa mai nhắc tới chuyện Hoàng thượng vì Huỳnh phi mà lập cung dựng điện. Về như sực tỉnh, Quy Vãn hỏi Lâu Triệt: “Thiếp cũng phải tham dự sao?” Tưởng tượng hôm đó sẽ xảy ra tình cảnh gì, nàng bỗng thấy run run.

Cùng Lâu Triệt đi gặp Huỳnh phi, chuyện mới thật kỳ quái làm sao.

“Tất nhiên rồi, nàng là thê tử của ta cơ mà.” Giọng nói ôn hòa như lời khẳng định chắc nịch.

Nghe vậy Quy Vãn đành im lặng, chăm chú nhìn gương mặt trầm ổn không lộ một chút cảm xúc nào của Lâu Triệt rồi đột nhiên hỏi: “Không mâu thuẫn gì chứ?”

Lâu Triệt nhướn mày, hỏi lại: “Mâu thuẫn gì cơ?”

Quy Vãn buông bát, ngược lên bầu trời phía xa, nghĩ ngợi một chút mới chậm rãi lên tiếng: “Phu quân đại nhân là thủ phụ đương triều, quyền khuynh góc trời, thiên hạ có chuyện gì mà chàng không hay, biết rõ việc

mình làm là đúng, là nên làm, nhưng dẫu đã biết rõ vậy cũng biết sau này sẽ phải hối hận, chàng vẫn làm sao?”

Bất gặp ánh mắt chân thành cùng lời nói dịu ngọt của nàng, Lâu Triệt có chút mơ hồ, vô thức hỏi lại: “Lại có thứ chuyện biết là mình làm đúng, mà còn biết chắc sau này sẽ hối hận sao?”

“Không phải chàng đã từng làm một lần rồi ư?” Quy Vãn cười giảo hoạt, đáp lời.

Chân kinh, Lâu Triệt quét ánh mắt bén nhọn về phía nàng. Lần đầu thấy ánh mắt sắc lạnh của phu quân, Quy Vãn vẻ như vô tội nói tiếp: “Hoàng thượng là quân, phu quân là thần, vương quyền là cương, cảm tình là thường, vậy không phải mâu thuẫn sao?”

Lâu Triệt lặng thinh, im lìm đánh giá Quy Vãn. Lúc ánh nhìn của chàng chăm chăm hướng về mình, Quy Vãn thoáng cười như gió, đứng lên, khẽ quơ tay áo, xoay người tiến ra ngoài hành lang, tùy ý buông lại một câu: “Thật đúng là người trong cuộc tay cầm cờ.”

Hiểu được điều nàng ám chỉ, Lâu Triệt có chút buồn bực, vấn đề thường ngày tận lực tránh né đến nay bất ngờ bị đưa tới tận mặt, chàng phiến não nhìn theo thân ảnh như gió thoảng mây trôi, hững hờ lùi xa dần, nói nhẹ: “Xem cờ không nói mới thật quân tử.”

Nghe thấy lời chàng nhưng thân ảnh vẫn không ngừng bước, tiếp tục hướng về phía ngoài, Quy Vãn trầm nghĩ, ai bảo bọn họ kéo nàng tới xem cờ chứ. Huỳnh phi, Lâu Triệt và cả nàng nữa vốn đều có thể cục riêng, tới giờ không phải tất cả đã bị kéo chung vào một cuộc cờ sao, nàng cũng chỉ vì số mệnh bức bách mà thôi. Bất quá, trong rủi vẫn còn có may, nàng không phải người chơi cờ.

Năm bước một lầu, mười bước một gác, mái hiên san sát, ngút ngàn tầm mắt, ngẩng đầu thấy nguy nga lộng lẫy không biết đâu mới là nóc. Dấn thân giữa đại viện ngói đỏ thắm, Quy Vãn không khỏi cảm thán, hoàng cung quá thực xa hoa tráng lệ hơn cả trong tưởng tượng của nàng.

“Đúng là lộng lẫy, xa hoa quá!” Quy Vãn cảm thán, tiếng nàng hòa lẫn cùng âm thanh bánh xe lộc cộc trên đường.

Nghe tiếng cảm thán của nàng, Lâu Triệt giải thích: “Tiên hoàng vốn yêu thích vẻ đẹp hoa lệ, sang quý nên từng hạ lệnh trùng tu khắp lượt hoàng cung một lần.” Lời nói ản ước một chút muộn phiền.

Nghiêng mặt nhìn Lâu Triệt, ánh mắt không động, khuôn dung bình thản khẽ hé nụ cười: “Nói vậy chắc Cảnh Nghi cung cũng hoa lệ lắm.”

Lâu Triệt không đáp, cười tươi đưa tay kéo màn xe, dịu dàng khẽ ôm nàng, trả lời không ăn nhập câu hỏi: “Đừng để gió lùa như vậy, cẩn thận cảm lạnh mất.” Quy Vãn không quen với những cử chỉ thân thiết đến vậy, vốn muốn đẩy chàng ra chột nghe được lời ân cần, nàng bèn buông tay.

Chính lúc mỗi bên đều có tâm tư riêng, xe ngựa chậm rãi dừng lại, đã nghe đàn sáo vang động khắp trong ngoài, tiếng nói cười xôn xao đưa tới tận trong幔, bị thứ âm thanh đó cuốn hút, Quy Vãn cũng cảm thấy háo hức muốn nhập cuộc. Nghe báo quan hô vang một tiếng: “Lâu Thừa tướng và phu nhân tới”, thấy bên mình trống không, Lâu Triệt đã xuống xe từ lúc nào, Quy Vãn khẽ chuyển thân mình, đang muốn mau mau bắt kịp thì rèm đã vén lên, một bàn tay đưa tới trước mắt. Nàng ngẩng mặt trông lên, thấy đám đông náo nhiệt trước cổng điện, bách quan trong triều cùng phu nhân, ái nữ đang chăm chú trông lại phía này.

Nhoẻn miệng cười như hoa nở, nàng nắm tay Lâu Triệt chậm rãi bước xuống, người tại đương trường tất thấy sững sờ. Đến khi tinh thần trấn định,

lập tức có vài người thân vận quan phục vây lại quanh hai người, xun xoe bên cạnh, hết nịnh lại hót với Lâu Triệt, những lời hoa ngôn sáo ngữ, dối trá, siểm nịnh tuân như suối chảy. Nhìn gương mặt giả dối của bọn họ, Quy Vãn cười thâm trong dạ, rồi bỗng ngơ ngẩn, đây gọi là quyền lực sao? Đúng là quyền lực đâu đâu cũng thấy mà!

Giữa đám quan lại hét tốp này tới tốp khác kéo tới triều bái, nàng bỗng nhận ra một người sừng sững bất động trong tận góc xa. Vậy ra vẫn còn người không biết e ngại quyền thế, lòng tò mò, Quy Vãn chăm chú nhìn sang, nhất định kinh ngạc, bóng người đỉnh tú bên ấy chẳng phải Lâm Thụy Ân Tướng quân đó sao?

Hôm nay Lâm Thụy Ân vận một bộ nho phục trắng tinh, khí chất lãnh mạc nhờ áo quần mà khác hẳn, có vẻ nhã nhặn tuấn tú, nếu chỉ nhìn bề ngoài chẳng ai dám tin người này là chiến tướng anh dũng vô song trên chiến trường. Lâm Thụy Ân lánh xa một bên, rất nhiều quan lại vây quanh nhưng phần lớn là võ tướng, không biết có phải do ảo giác mà Quy Vãn cảm thấy hẳn hình như đang chú ý về phía này.

Cuối cùng cũng ứng phó xong đám người ồn ào tới ân cần thăm hỏi, đến khi khách nhân đã tản đi đôi chút thì Quy Vãn cũng thấm mệt. Lẽ nào đây chính là yến hội chôn cung đình sao? Giả dối, hoa lệ, mang theo cảm giác xa hoa, phung phí.

Nhận thấy thần thái có điểm kỳ lạ của nàng, Lâu Triệt thấp giọng hỏi: “Quy Vãn, thấy mệt sao?” Lời nói ả ước niềm thương xót.

Quy Vãn nghiêng đầu, mỉm cười chế nhạo: “Phu quân đại nhân à, yến tiệc còn chưa bắt đầu cơ mà!”

Lâu Triệt hơi ngây ngẩn, bật cười thành tiếng, tiếng cười sang sảng thu hút ánh nhìn đăm đăm của quan lại chung quanh.

“Đúng là mỹ nhân tuyệt đại phong hoa!” Trong góc xa, một nam nhân thân thể cao lớn tráng kiện, vận áo bào võ tướng vừa nhìn vừa bình phẩm. Cung Cảnh Nghi bốn bề nhiệt náo, chỉ riêng chỗ này ngoại lệ, bốn năm người đứng bên Lâm Thụy Ân, người vừa bình luận là La Thừa - tiên phong đắc lực của Lâm Tướng quân.

Một nam tử cao gầy đứng bên trái cũng hòa theo, buông lời than thở: “Bọn lão tử liêu sống liêu chết chốn biên quan, còn đám người này cả ngày chỉ biết múa bút làm thơ, sống sung sướng vui vẻ giữa kinh thành. Các người coi Lâu phu nhân kia, lão tử sống chừng này tuổi đầu rồi chưa từng thấy qua nữ nhân nào đẹp đến vậy đâu.”

Đương kim Thánh thượng trọng văn khinh võ, chuyện ấy thiên hạ khắp trong ngoài đều biết, trong triều võ quan không thể thăng chức mau lẹ được như văn quan, đãi ngộ bổng lộc cũng thua kém xa văn quan. Tất thủy tướng sĩ dân thân biên ải, sa trường đều ít nhiều oán hận.

“Châu Tướng quân cần trọng lời nói, có biết đây là đâu không?” Người vừa quát lên chính là một trung niên văn sĩ đang đứng cạnh Lâm Thụy Ân, y là quân sư, nổi danh nhờ tài nhìn xa trông rộng cùng đa mưu túc trí. Trong quân, địa vị của quân sư rất cao, nam tử cao gầy kia bị y quát cũng không dám phản đối.

Xoay người, nhận ra nét mặt thần bí của Lâm Thụy Ân, trung niên văn sĩ khe khẽ thở dài, lên tiếng: “Tướng quân, thiết nghĩ với nhãn lực của người, hẳn đã nhận ra vị Lâu phu nhân kia rồi. Chúng ta cũng coi như đã gặp nàng một lần.”

Lâm Thụy Ân im lặng, để những lời nói ấy ngoài tai, trước sau duy trì bộ dạng lạnh như băng tuyết.

Quân sư vẫn chưa muốn dừng, lại tiếp lời: “Thật không ngờ nàng lại chính là Lâu phu nhân.” Những lời này không giống lời y tự kể, giống như

nói thay Lâm Thụy Ân hơn. Lâm Thụy Ân nhíu mày, chực nói điều gì, bỗng thấy Lâu Triệt cúi đầu, dịu dàng nói gì đó còn Quy Vãn nghiêng đầu cười rạng rỡ yêu kiều; Lâm Thụy Ân ngậy người, mày kiếm chau thật sát, quên luôn lời định nói ra.

Chúng kiến bộ dạng của hấn, quân sư bên cạnh cũng nhíu mày, buông tiếng thở dài: “Hồng nhan tự cổ đều là mằm họa mà!”

Nghe tiếng thở than, Lâm Thụy Ân còn chưa kịp phản ứng thì nam tử cao gầy bên cạnh đã mở miệng: “Thật không ngờ đến Lục quân sư mà cũng có hứng thú với mỹ nhân đó.” Ngừng lời lại sực nhớ ra điều gì, hấn nói thêm: “Thế này không được nha! Lục quân sư, con ngài cũng sắp ra trận giết giặc được rồi mà ngài còn tư tưởng tới nữ nhân trẻ trung xinh đẹp như vậy thật không phải với phu nhân ở nhà. Muốn ta nói thì nữ nhân đẹp nhường ấy chỉ xứng đôi với Tướng quân của chúng ta thôi!”

Hấn nói xong, còn hì hì cười, tưởng chừng mình nói thật chuẩn xác.

“Câm miệng!” Lâm Thụy Ân gầm lên một tiếng, “Ăn nói bậy bạ gì vậy?”

Mọi người xung quanh đều quay lại, lần đầu tiên bá quan văn võ được thấy khuôn dung giận dữ của chàng thiếu niên lạnh lẽo băng sương này. Nam tử cao gầy ngẩng ra giữa đương trường, không biết phải phản ứng ra sao, tất cả những người có mặt đều sững sờ trước biểu hiện kì dị của Lâm Thụy Ân.

Lời ra khỏi miệng, Lâm Thụy Ân cũng có chút hối hận, đều là huynh đệ đồng sinh cộng tử trên chiến trường, vậy mà mình lại không thể kiềm chế tâm tình, song bản thân không thể nhẫn nhịn trước những lời nhảm nhí điên rồ đầy vọng tưởng ấy. Tâm tình bị khuấy đảo trầm trọng, hấn nghiêng đầu, bắt gặp vẻ mặt như đã tỏ tường tâm can của quân sư, nổi bực dọc lại cuồn

cuộn dâng lên. Chuyển qua hướng khác vừa vặn lại thấy vẻ mặt kinh ngạc của Quy Văn, hẳn quay ngoắt đầu, làm như không nhận ra.

Trong lúc Lâm Thụy Ân bực dọc không thôi, một thân ảnh vận áo xanh đen lướt vào trong điện, cao giọng hô vang: “Hoàng thượng, Hoàng hậu, Huỳnh phi nương giá lâm...”

9

Cuộc hẹn bí mật trong hậu viên

Tất cả quan viên và gia quyến có mặt trong điện đều cúi đầu hành lễ, đại điện tức thời lặng ngắt như tờ, chỉ còn tiếng bước chân tiến vào, cuối cùng một giọng nói thật ôn hòa cất lên: “Miễn lễ!”

Quy Văn chậm rãi ngẩng đầu, Hoàng thượng đang đứng giữa đại điện cao ngất, hai nữ tử xinh đẹp phụng bồi hai bên. Bên phải là Huỳnh phi mang tới cho Quy Văn cảm giác vừa thân thuộc lại vừa xa lạ, bên trái là Hoàng hậu mẫu nghi thiên hạ. Từng nghe trong hậu cung, người đối đầu trực tiếp với Huỳnh phi chính là Hoàng hậu, Quy Văn không nén được tò mò ngược mắt nhìn, Hoàng hậu thân vận lễ phục tím nhạt, tay áo bông bành như nước chảy, dầu dung mạo không khuynh quốc khuynh thành như Huỳnh phi nhưng mắt phượng mày ngài, rành rành một giai nhân tú lệ. Hơn nữa, Hoàng hậu khí chất thanh tao lễ độ, vừa mang lại cảm giác ung dung, thân thiết gần gũi lại hàm ẩn một vẻ lộng lẫy, uy nghiêm sang quý khiến người thường khó có thể tới gần.

Cùng là nữ nhân nhưng Quy Văn không khỏi thầm buồn một lời tán thưởng, không hổ mẫu nghi một nước. Trông lại, Hoàng thượng đã an tọa, Quy Văn và Lâu Triệt cũng ngồi xuống bàn tiệc đầu tiên bên trái.

Tiệc đã bày xong xuôi, nhưng chưa có lệnh truyền của Thánh thượng nên không ai dám động đũa. Quy Văn ngược mắt nhìn Hoàng đế, quả thật khác xa tướng tượng của nàng. Hoàng thượng khuôn nghi anh tuấn, dầu gần ba mươi nhưng được bảo bọc trong nhung lụa an nhàn nên thoát nhìn vẫn thấy khí độ nhanh nhẹn, trẻ trung. Có điều, chuyện khiến Quy Văn nuối tiếc nhất chính là Hoàng thượng thiếu hẳn nhuệ khí và sự cương liệt quyết đoán của

bậc đế vương. Khi Thánh thượng còn ở Đông cung giữ ngôi Thái tử, nhờ khí độ bình bình dị gần gũi mới được dân chúng kính yêu, nhưng đã đăng cơ Hoàng đế mà vẫn giữ nét ôn hòa như vậy, hẳn là thiếu sót quá.

Thấy Hoàng thượng nâng bình ngọc, Quy Vãn cũng đỡ lấy chén bạch ngọc trước mặt, còn chưa nghe rõ rốt cuộc bệ hạ đang nói gì, đã thấy bên tai râm ran những tiếng “Thiên hạ thái bình”, “Mùa màng bội thu”, “Thời đại hưng thịnh hiếm thấy từ ngày khai triều lập quốc đến nay”, “Thánh thượng anh minh”... Những lời nịnh bợ này xem chừng là chuyện bình thường trong những trường hợp như vậy. Quy Vãn cười thầm, trước sau vẫn giữ nguyên dáng ngồi.

“Đây là ái thiê của Lâu khanh gia sao?” Chợt nghe lời truyền tới bên tai, thấy có người nhắc tới mình, Quy Vãn ngẩng đầu, thấy Hoàng thượng đang cười dịu dàng, chăm chú nhìn về hướng này.

Lâu Triệt bên cạnh đã lên tiếng: “Thưa phải.” Quy Vãn nhoẻn miệng cười, khẽ cúi đầu chào.

Hoàng thượng tựa hồ rất thưởng thức, cười vui tán thưởng: “Lâu phu nhân quả nhiên phong tư vô song, sánh đôi với Lâu khanh đúng là một cặp trai anh hùng gái thùyên quyên.”

Nghe vậy, cả Huỳnh phi và Hoàng hậu cũng liếc sang, Quy Vãn ngẩng đầu bắt gặp ánh mắt Huỳnh phi, đúng là sông xuân nước biếc đều thu cả vào đôi mắt lấp lánh của nàng ta, nhưng giờ đây trong ánh mắt ấy chỉ còn hoang mang, nghi hoặc, ôn nhu điềm đậm, thậm chí còn chút không cam tâm và cả một loại cảm giác mà Quy Vãn không hiểu, càng không thể gọi thành tên.

Bắt gặp đôi mắt ấy, Quy Vãn lập tức cảm thấy lòng nặng trĩu, nàng cứng rần quay đi mới nhận ra Hoàng hậu cũng đang nhìn mình, trên mặt mang nét cười nhưng thần sắc lại thật phức tạp.

Thật may Hoàng thượng đã chuyển hướng chú ý sang những đại thần khác, ánh mắt rời đi, Quy Vãn thở phào một hơi.

Dẫu biết yến tiệc hôm nay là dòng chảy ngầm hung hiểm nhưng chỉ khi đối mặt rồi mới biết rõ tư vị, nàng tự thề với lòng, sau này ngàn lần vạn lần không tham gia những bữa tiệc như vậy nữa, thật là tổn hao cả sức khỏe và tinh thần. Nâng chén, nàng khẽ nhấp một ngụm nước, nhờ động tác này để tránh né vài ánh mắt phức tạp đang hướng về phía mình. Cũng không dám ngược trông lên chính điện cao vòi vọi nữa, mắt nàng dời xuống một chút.

Ngồi ngay bên dưới Hoàng thượng là hoàng đệ của người, quả nhiên huynh đệ đồng bào, người này cũng có đôi nét giống thiên tử, có điều khí chất bất đồng, Hoàng thượng ôn hòa, thân mật còn Đao vương nổi danh lãnh mạc vô tình. Đã vậy Đao vương còn có công cứu giá nên càng lộ vẻ ngang ngược khó sánh bằng. Đao vương hình như nhận ra có người đang liếc nhìn mình nên xoay đầu lại, ánh mắt sắc như mắt ưng quét về phía nàng; tim Quy Vãn hơi rung lên loạn nhịp khi phải đối mặt với ánh mắt lãnh khốc ấy, nàng khẽ mỉm cười như không có chuyện gì rồi quay mặt.

Đao vương thấy nàng thân nhiên quay mặt đi liền ngẩn ngơ. Người thường bắt gặp ánh mắt của y nếu không khúm núm dạ dạ vâng vâng thì cũng sợ tới cứng người, không dám nhúc nhích. Vậy mà nữ tử kia khác hẳn, Lâu Triệt này đúng là vận khí không phải tầm thường, lúc trước đã có một Huỳnh phi xinh đẹp vô song, sau lại có một thê tử phong tu tuyệt luân. Diễm phúc trong thiên hạ mình hẳn chiếm một nửa rồi.

Đã quay mặt đi nhưng Quy Vãn vẫn cảm thấy cảm giác bức bách từ Đao vương truyền tới, nhìn xuống thấy bá quan đang vui vẻ nâng chén, muôn hình vạn trạng, đủ mọi tư thái, tiếng nói cười râm ran mà lòng nàng thật buồn bực. Quy Vãn khẽ kéo tay áo Lâu Triệt. Lâu Triệt hơi cúi đầu, nhìn nàng đầy khó hiểu.

“Phu quân đại nhân, ánh mắt Đao vương vô lễ quá đi.” Quy Văn thò thẻ.

Nghe vậy Lâu Triệt ngẩng đầu nhìn về phía Đao vương, ý cười nhàn nhạt trên mặt, trong mắt ánh lên một tia cảnh cáo lạnh lẽo.

Lâu Triệt dùng gương mặt tiểu lý tàng đao mà nhìn, sắc mặt Đao vương càng trầm xuống, hiện tại không phải lúc để đối đầu với Thừa tướng, y rửa thềm một tiếng quay mặt sang phía khác.

Lần đầu tiên được chứng kiến biểu hiện này của Lâu Triệt, Quy Văn nhất thời không thể thích ứng. Lúc ở nhà Lâu Triệt luôn ân cần, dịu dàng như gió xuân, lần đầu tiên nàng nhìn thấy bộ dạng nét cười như bọc dao sắc của phu quân, đây hẳn cũng là một phần của Lâu Triệt. Nói cách khác, đây là cách chàng giữ được địa vị và quyền thế giữa chốn quan trường hung hiểm người lừa ta gạt này.

Tự nhắc bản thân đã nghĩ ngợi quá nhiều, dấu sao chàng cũng từng hứa sẽ không bao giờ làm tổn thương tới mình rồi. Nếu chàng đã hứa không làm tổn hại tới mình thì nàng cần gì quan tâm thủ đoạn và phương pháp của chàng với kẻ khác.

Đang trầm ngâm trong thế giới của riêng mình, Quy Văn chợt bị tiếng đàn sáo vang dội kéo khỏi cơn mơ, lúc ấy nàng mới kịp nhận ra màn ca vũ góp vui đã bắt đầu. Ngẩng đầu nhìn thấy mấy vũ nữ thanh tân mơn mớn đang nhảy múa trước mặt, dáng điệu uyển chuyển, tư thế động lòng người, thoát ngừng thoát động, khi xòe quạt khi uốn lượn. Tiếng đàn tiếng sáo êm ái dặt dìu, vũ nữ dung mạo quyền rũ, nhất thời cảm thấy mông lung mơ hồ, như lạc giữa cõi mộng huyền.

Phút chốc, ca đã tận, vũ đã ngừng, lại nghe tiếng truyền quan xướng giờ giắc; Quy Văn giật mình, mới quá nửa canh giờ thôi ư, lẽ nào nàng sống

một ngày dài tựa một năm nên mới thấy quãng thời gian ngắn ngủi ấy gian nan đến thế?

Nghe truyền quan trông báo, màn ca vũ chỉ là tiết mục đệm giữa yến tiệc, phần trọng yếu chính là hí kịch sau khi bãi tiệc rượu. Quy Văn bật cười, một bữa tiệc mừng sinh nhật Hoàng tử hai tuổi lại có thể tổ chức long trọng đến thế sao, phải chăng có phần quá đổi xa xỉ rồi? Sau đó nàng mới phát hiện mình đã nhầm, mang chuyện chúc mừng tiều Hoàng tử ra tô vẽ tên tuổi cho bữa tiệc, thực chất đây là tiệc mừng Cảnh Nghi điện hoàn thành mà thôi. Dùng danh nghĩa sinh nhật một đứa trẻ để mua lấy niềm vui cho một nữ tử, hết thấy mọi sự trong cung đều mang vẻ mập mờ khó tin đến vậy.

Tiệc rượu gần tàn thì Hoàng thượng, Hoàng hậu và Huỳnh phi đã rời đi trước, tạm thời nghỉ ngơi. Từ giờ tới lúc diễn kịch còn nửa canh giờ, bá quan văn võ lập tức tản ra, bắt đầu thưởng thức vẻ đẹp của Cảnh Nghi cung mới dựng. Phu nhân, ái nữ các vị quan gia tùm năm tùm ba, quan lại cũng hợp nhau lại ba hoa khoác lác những chuyện viễn vông, không khí có vẻ thoải mái hơn lúc dùng bữa rất nhiều, tiếng nói cười truyền đi không ngớt.

Quy Văn cảm thấy có chút nhàm chán, lúc rời tiệc rượu, Lâu Triệt nói có chuyện quan trọng cần thương nghị với Hoàng thượng nên đã sớm rời đi, hiện tại chỉ còn mình nàng ở lại, làm sao cho hết nửa canh giờ đây? Đảo mắt nhìn quanh, thấy nữ quyến các nhà đang tùm tùm có nơi chuyện phiếm, có chỗ đuôi bướm vờn hoa, nàng chỉ biết buông tiếng thở dài. Đáng tiếc bản thân thường ngày không thể tâm tình với phu nhân, tiều thư các vị đại quan, nếu không giờ cũng không buồn chán tới mức này.

Ngồi mãi một chỗ cũng không ổn, Quy Văn đứng dậy, thầm nghĩ vẫn nên đi dạo một vòng, thử xem cung điện mới kiến tạo ra sao, nếu không ngay cả mục đích vào cung lần này của nàng cũng bị lãng quên.

Cung Cảnh Nghi cấu tạo không khác những tòa ngang dãy dọc trong hoàng cung, lầu vàng điện ngọc lộng lẫy nguy nga, đi được vài bước Quy

Văn đã thấy chán ghét, trong lòng thầm nghĩ, Hoàng thượng muốn mua vui cho Huỳnh phi tại sao lại chẳng nghĩ ra ý tưởng gì mới mẻ hơn vậy? Lại bước lại bước tiếp, đến khi đã xa khỏi đám người ồn ã mà nàng vẫn mơ hồ không hay. Đến khi lấy lại được tinh thần đã thấy mình lạc bước giữ hậu viên Cảnh Nghi cung, nơi này đèn đuốc tản mát khác hẳn đại điện rực rỡ lung linh, nhìn vào trong vườn, Quy Văn thất thần tại chỗ.

Hồ sen, lá phong, hành lan uốn lượn quanh co như đúc cùng một khuôn với Thừa tướng phủ, ngay đến lá đỏ dập dờn trên mặt hồ cũng không thua kém một phân. Nếu trông không kỹ, cả Quy Văn chắc cũng nhận nhầm nơi đây chính là Tướng phủ.

Trong lòng thất kinh, Quy Văn đi vòng quanh bờ hồ, dáng vẻ khác hẳn với lúc nàng đi tản bộ trong nhà. Lòng nàng trĩu nặng, nghĩ đến hàm ý Huỳnh phi làm ra như vậy mà mồ hôi lạnh thấm đẫm khắp mình. Nếu chuyện này để kẻ khác biết mà vạch trần chính là trọng tội, đáng tru di cử tộc. Đến khi hoàn hồn nàng mới nghĩ, trời dẫu sập đã có Lâu Triệt chống đỡ, bản thân nàng lo sợ gì đây.

Lòng nàng mỗi lúc một rối bời, chẳng biết có phải cố tình an bài hay không nhưng khắp hậu viên không một bóng thị vệ cung nữ, đến khi tâm thần đã định, Quy Văn lại có chút tò mò nơi này có thật giống hệt Tướng phủ hay không. Nhớ lại bên hồ sen còn một bậc thềm ngọc mình thường nán lại, chẳng biết nơi đây có bậc thềm như vậy hay không. Nghĩ thế, Quy Văn liền tiến bước hướng vào trong vườn.

Đến gần hồ sen, quả nhiên thềm ngọc ở đó, lúc này Quy Văn không khỏi bội phục Huỳnh phi, xem ra nàng cũng là một kẻ si tình.

Chứng thực suy đoán của mình, Quy Văn đang muốn xoay người lại, chợt nghe phía sau có tiếng bước chân rộn lên, nàng kinh ngạc, suốt dọc đường không một bóng người, giờ này lại có ai vào tận sau vườn?

Trông lại, mới hay phía xa hai bóng người đang tới, không ngờ chính là Lâu Triệt và Huỳnh phi!

Suy nghĩ của Quy Vãn chợt ngừng một giây, nửa muốn bước sang chào hỏi, lại không biết phải làm sao mở miệng, chợt thấy bên cạnh hai người không còn ai, không khí có chút quỷ dị, nếu nàng bước ra đúng lúc này có phải rất kỳ quái hay không? Lòng đã quyết, nàng liền ẩn mình phía sau hòn giả sơn bên thềm ngọc, cũng may nơi này kiến tạo không khác trong phủ, trốn ở đây sẽ không bị người khác phát hiện.

“Huỳnh phi nương nương, rốt cuộc người muốn dẫn thân đi đâu?” Lâu Triệt gọi Huỳnh phi, ngữ khí mang theo chút xa cách.

Diêu Huỳnh quay lại, khuôn dung diễm lệ phảng phất nét u oán, nàng nhìn thẳng Lâu Triệt, nam tử mà nàng ái mộ mến yêu sao giờ đây có thể dùng thanh âm lạnh lùng, bất cận nhân tình như vậy mà gọi nàng chứ? Nàng cảm thấy trái tim như bị bóp nghẹt, đau đớn vô cùng, cất tiếng, giọng nói thật ôn nhu: “Chàng không biết nơi đây là chốn nào sao?”

Làm sao lại không nhận ra chứ? Lâu Triệt trước sau vẫn vô cảm trả lời: “Đây là Cảnh Nghi cung mới dựng.”

“Không phải!” Diêu Huỳnh dùng sức lắc đầu, giọng nói chắt chứa biết bao bi thương: “Đây không phải cung Cảnh Nghi, tuyệt không phải.” Nàng trở ngón tay về phía khu vườn, giọng nức nở: “Đây là hoa sen ta thích nhất, là hồ sen chàng tạo, đây là hành lang ta thích nhất, là hành lang chàng dựng, kia là thềm ngọc ta yêu nhất, là bậc thềm chàng xây...” Tiếng không thành lời, Diêu Huỳnh nức nở mãi không thôi.

Nhìn Diêu Huỳnh trước mặt khóc lóc khổ đau, bộ dạng như cánh lê trắng đọng giọt mưa nguồn, Lâu Triệt thất thần không thể kìm lòng chợt nhớ tới dáng vẻ Quy Vãn, cùng là hai nữ tử xinh đẹp tú lệ nhưng lại khác biệt đến

vậy sao? Diêu Huỳnh bề ngoài xinh đẹp, nội tâm lại quá ủy mị ướm át; Quy Văn thoạt nhìn tú nhả trong lòng lại cười mở tiêu sái.

“Chàng đang nghĩ gì?” Diêu Huỳnh thảng thốt nhìn dáng vẻ lơ đãng không tập trung của Lâu Triệt vừa rồi.

Khôi phục thần trí, Lâu Triệt thờ dài nhìn Diêu Huỳnh, ôn hòa khuyên nhủ: “Huỳnh nhi, nàng có biết mình đang làm gì không? Nơi này là hoàng cung, khắp nơi tai vách mạch rừng, nàng đã đáp ứng ta mọi sự sẽ cần trọng. Nếu giờ để người ta trông thấy sẽ rước lấy họa sát thân đấy.”

Thấy chàng đổi cách xưng hô, Diêu Huỳnh mới từ từ yên lòng, yếu ớt lên tiếng: “Vì ta lo lắng, hôm nay thấy chàng đối tốt với Dư tiểu thư như vậy, ta... ta cảm thấy rất đau lòng, cho nên...”

Lâu Triệt nhướn mày, trả lời: “Quy Văn là thê tử chính nàng chọn cho ta, rốt cuộc nàng muốn ta phải làm sao?” Lòng thật muộn phiền, rắc rối.

Diêu Huỳnh hơi ngơ ngác, cuối cùng hé ra một nụ cười còn khó coi hơn cả lúc khóc: “Phải, là ta chọn nàng ấy cho chàng. Ta vốn nghĩ, nếu không có ta bên cạnh sẽ chọn cho chàng một thê tử không thua kém mình. Có điều, đến giờ thấy chàng và nàng ấy, ta lại không thể nhịn được ghen ghét. Trời ạ! Ta thật đê tiện biết bao, đến ta cũng cảm thấy chán ghét chính mình!” Hai tay che mặt, Huỳnh phi nước mắt như mưa.

Khi mới tiến cung còn mong Lâu Triệt có thể kiếm được một thê tử thật tốt, nhớ tới Dư Quy Văn xinh đẹp kinh diễm đã từng gặp ở Hồng Phúc tự, nàng liền cầu lấy ngự chỉ ban hôn cho hai người. Có điều, khổ tâm khi ấy là gì, chính là nàng vẫn không thể buông bỏ được nam nhân ôn nhuận như ngọc trước mắt, nên đêm tân hôn mới nhất quyết cho đòi người tiến cung. Nàng trăm phương ngàn kế quyết giữ cho được chàng ở bên mình, chỉ cần nàng ở trong cung bị các phi tần khác khinh dễ, chàng nhất định sẽ tới bên bảo vệ nàng. Vì vậy nàng tuyệt không phản kháng, thà rằng cứ cậy dựa sự

chờ che của chàng, để rồi người người đều coi nàng là yếu đuối nhu nhược, nào ai hay nàng còn có ý đồ riêng?

Chỉ cần trong cung nàng còn ở vào thế yếu nhược ắt hẳn có thể giữ chàng vĩnh viễn bên mình, vì vậy nàng không bận tâm, không ngần ngại tổn thương chính mình, để đánh đổi lấy sự quyến luyến không rời bỏ của chàng.

Trên mình Diêu Huỳnh ngập tràn một cảm giác ai oán bi thương, ngay cả Quy Vãn phía xa cũng có thể cảm nhận được, lòng nàng cũng thấy bùi ngùi, thật là tình cảm biết bao sâu đậm!

Lâu Triệt im lặng, chỉ biết nhìn Diêu Huỳnh đứng bên, từ khi nào không rõ, trên mình thiếu nữ này bắt đầu phủ mờ thứ u sầu bi phần không cách nào hóa giải như vậy. Chàng thở dài, lấy một vuông khăn từ trong tay áo ra, dịu dàng lau đi những giọt nước mắt ướt đẫm trên gương mặt sứt mướt của Diêu Huỳnh.

Nghe hơi thở dịu dàng của chàng bên cạnh, Diêu Huỳnh thấy thực an lòng, nhẹ nhàng tựa vào bờ vai nam tử ấy, lại thấy chàng có ý lui về sau né tránh, nàng liền đưa tay siết lấy hông chàng, dịu giọng thỏ thẻ: “Đừng rời bỏ thiếp, sau này thiếp sẽ không quản chuyện chàng có người khác hay không, chỉ xin chàng đừng bao giờ rời bỏ thiếp là đủ rồi.”

Lâu Triệt nghe vậy, không nói gì nhưng cũng không đẩy nàng ra.

Cuối cùng Quy Vãn cũng không thể nhịn được, đành ló mặt khỏi giả sơn nhìn ra, thật không ngờ lại thấy Huỳnh phi đang ôn nhu tựa vào Lâu Triệt, cảnh sắc mỹ lệ như họa như thi. Kỳ thực hai người họ đúng là một đôi trai tài gái sắc, đáng tiếc vận mệnh trêu ngươi. Chẳng biết sao, hôm nay bản thân nàng cũng thấy có phần cảm thương, dẫu Lâu Triệt không phải người nàng yêu nhưng thấy Lâu Triệt và Huỳnh phi thân thiết như vậy, trong lòng vẫn có chút khó chịu.

Bản thân mình không vương bận yêu thương còn có chút khó chịu, nếu để Hoàng thượng vốn sủng ái Huỳnh phi biết được thì thật không dám nghĩ tới hậu quả. Quy Vãn âm thầm tự nhắc nhở bản thân quên hết những chuyện chứng kiến hôm nay.

Đợi khi hai người đã đi xa, Quy Vãn mới thở phào một hơi, thân mình dựa vào giả sơn quá lâu bắt đầu tê dại. Nàng ráng đứng thẳng lên, có lẽ sắp đến giờ diễn kịch rồi, cũng nên chậm rãi trở lại là vừa. Vừa quay người định rời đi, Quy Vãn chợt nghe có tiếng truyền từ trong bụi cây tới, nàng cả kinh, lẽ nào có người nấp trong bụi cây?

Bước lùi lại một chút, nàng chăm chú nhìn về phía phát ra âm thanh, trong bóng đêm một ánh mắt vừa vặn chạm mắt nàng, Quy Vãn hoảng hốt.

10

Đời người như kịch, kịch tựa cuộc đời

Thật không ngờ trong bụi cây còn có người, Quy Vãn có chút kích động, nếu để lộ chuyện hôm nay sẽ mang tới họa sát thân. Tim đập rộn rã trong lồng ngực, nàng chăm chăm nhìn về phía thân ảnh trong bóng đêm, khẽ quát một tiếng: “Ai ở bên đó?”

Người nấp trong bụi tựa hồ cũng hoảng hốt vì tiếng quát của nàng, rụt về phía sau, đụng phải nhánh cây kêu xào xạc, giữa đêm tối vắng lặng càng nghe rõ mồn một.

Thấy đối phương còn hoảng loạn hơn mình, Quy Vãn bình tĩnh trấn định tâm thần, nàng lạnh giọng ra lệnh: “Mau ra đây!” Cây cối bất động, lát sau mới thấy một bóng người chậm rãi chui khỏi bụi cây, thân hình gầy guộc bé nhỏ, mình mặc một bộ trường y sắc xanh đen. Hắn thực sự hoảng hốt, áo quần vướng vào cành cây, dùng tay gạt ra nhưng gạt vài lần vẫn không thoát được.

Thấy bộ dạng chật vật của đối phương, gánh nặng trong lòng Quy Vãn như được dỡ bỏ, nàng hơi tức cười, bóng người còn khuất trong đêm tối ngẩng đầu trông lên, nàng chăm chú nhìn xuống.

Thật không ngờ kẻ trốn trong bụi cây lại là một thiếu niên dáng vẻ thanh tú, nước da trắng nõn có thể sánh với nữ nhân, ngũ quan tinh xảo, cặp mắt sáng trong không lời nào tả hết. Bất gặp một thiếu niên thơ ngây, tuấn mỹ như vậy, Quy Vãn nhất thời im lặng.

Điều chỉnh lại cảm xúc, Quy Vãn bảy giờ mới lên tiếng, giọng nói bình tĩnh không động: “Người là ai?” Xem y phục của hắn rõ ràng không giống vương hầu quý tộc, khí chất lại càng khác biệt, người trong giới quý tộc không thể có được ánh mắt thuần chân, trong sáng như vậy.

Thiếu niên lộ vẻ kinh ngạc rồi nhanh chóng bình tĩnh lại, trả lời: “Tiểu nhân đi theo gánh hát Côn Viên.”

Điềm lại một lượt trong lòng, Quy Vãn mới nhớ ra gánh hát sắp diễn là gánh hát nổi danh kinh thành tên Côn Viên hay gì đó. Lòng đã trấn định, chỉ cần hắn không phải người trong hoàng cung thì muốn xử lý không có gì khó khăn.

“Nếu thật là người trong gánh hát, vì sao người không ở tiền điện chuẩn bị diễn kịch lại chạy tới nơi này?”

Thiếu niên nghe vậy liền ngậy người một lát, chưa trả lời ngay, im lặng một chút mới lên tiếng: “Tiểu nhân không phải người hát kịch, chỉ đi theo gánh hát mà thôi, thừa lúc mọi người chuẩn bị diễn xướng mới tới đây nghỉ ngơi đọc sách một chút.” Nói xong hắn cúi đầu, ánh mắt điềm tĩnh của hắn không giống người đang nói dối.

Lúc này Quy Vãn mới chú ý tới việc lúc thiếu niên hốt hoảng bò ra có đánh rơi một cuốn sách bên mình, nàng cúi xuống đưa tay nhặt cuốn sách lên. Trước ánh mắt kinh ngạc của thiếu niên, nàng lật mở vài trang, xem mấy lần, trong lòng kinh ngạc không ngớt, thật không ngờ thiếu niên này đang xem “Phụ quốc kỳ mưu” (kế hay giúp nước), hắn có thể xem hiểu thứ sách lược ảo diệu sâu xa đến vậy sao?

Thoáng trầm ngâm, lòng Quy Vãn có chút phức tạp: “Vừa rồi... Người thấy hết rồi sao?”

Đôi mắt trong suốt của thiếu niên lập tức ánh lên vẻ bối rối, mấp máy môi, cuối cùng không biết nói sao. Nhìn bộ dạng ấy, Quy Vãn có thể khẳng định hẳn đã thấy hết mọi sự vừa xảy ra, chuyện này thật không ổn.

Khóe môi nàng chột cong lên một nụ cười thản nhiên, Quy Vãn hỏi: “Năm nay ngươi bao nhiêu tuổi?” Tiếng nói ôn nhu tựa gió xuân.

Thiếu niên có chút quái lạ, dùng giọng nói trong veo êm tai đáp lại: “Mười chín tuổi.”

Quy Vãn mỉm cười, hơn mình một tuổi, vậy mà còn giữ được ánh mắt trong veo thuần khiết như vậy thật không phải chuyện dễ dàng. Có điều, dẫu cho hồn nhiên đến đâu, vô tội đến mấy một khi đã liên lụy vào chuyện này, nhất định không thể thoát thân.

Trông bộ dáng thiếu niên, Quy Vãn nhất thời chưa nghĩ ra cách gì vẹn toàn. Tiền điện vô cùng nhiệt náo, nơi này lại quanh quẽ phi thường, đúng là vô cùng đối nghịch, chia nơi này ra thành một khoảng không gian thật kỳ quái, Một thiếu nữ vận y phục hoa lệ cùng một thiếu niên trong veo như nước đang mặt đối mặt nhưng hai bên đều nín lặng không thốt một lời.

Không thể trì hoãn mãi như vậy được, Quy Vãn thăm nhủ, nàng nhìn thiếu niên đăm đăm, giải thích cho hẳn hiểu: “Ngươi đã thấy sự không nên thấy, thật sự vô cùng phiền toái, từ giờ trở đi sinh mạng của ngươi đã không còn thuộc về ngươi nữa rồi.”

Chứng kiến biểu cảm căng thẳng và hoang mang của thiếu niên, Quy Vãn không đành lòng phải lộ ra một chút thương xót: “Hiện tại ngươi chỉ có hai con đường để chọn...”

“Tiểu nhân sẽ không nói ra đâu...” Thiếu niên đột nhiên ngắt lời nàng với một dáng vẻ thật kiên định, giọng nói thoáng ngân cao vì sự kiên quyết ấy.

Quy Vãn khẽ gật đầu, mỉm cười: “Ta tin tưởng ngươi...” Thấy thiếu niên mỉm cười khi nghe câu này, Quy Vãn nhắc nhở hắn: “Có điều ta không thể trao mạng sống của biết bao người vào tay ngươi được. Chuyện này quá thực rất hệ trọng... Hiện tại ngươi chỉ còn hai con đường mà thôi.”

Gương mặt tái nhợt của thiếu niên nổi bật trong đêm đen, hắn trầm tư lắng nghe từng lời của Quy Vãn.

“Đường thứ nhất, ngươi phải chết!” Quy Vãn không buồn chú ý xem lời mình nói ra tàn nhẫn cỡ nào, lời nàng nói ra không chút xao động, tựa hồ đang bàn một chuyện bình thường trong nhà: “Giờ ta có thể lớn tiếng gọi người tới, vậy là mạng ngươi coi như xong... Có điều, ngươi cam tâm chết như vậy sao?” Ngừng lời, Quy Vãn nhìn xuống thiếu niên, muốn nhìn thấu đáy mắt trong veo như thủy tinh kia xem tâm tư của hắn rốt cuộc ra sao.

Thấy nụ cười khổ của thiếu niên, Quy Vãn mới đề ra kế hoạch thứ hai: “Vẫn còn một con đường cho ngươi chọn.” Cảnh trọng nhìn thiếu niên thêm một lần nữa, nàng mới lên tiếng: “Ngươi nguyện ý rời bỏ gánh hát kia đi theo ta.”

Thiếu niên nghe vậy liền chấn động.

Đối phó với kẻ nắm giữ bí mật, xưa nay vẫn thường có hai cách, thứ nhất là giết người diệt khẩu, thứ hai là thu nhận làm thuộc hạ giữ bên mình. Đối với thiếu niên dạng này, Quy Vãn có khuynh hướng theo cách thứ hai hơn. Bất kể hoàng cung này tàn khốc bất nhân cỡ nào, nàng cũng không muốn được chằng hay chớ rẻ rúng mạng người. Huống hồ, thiếu niên này còn mang tới cho nàng cảm giác có thể đào tạo thành tài.

Nhìn dáng vẻ trầm mặc của thiếu niên, không có vẻ gì là mất kiên nhẫn, nàng yên lặng chờ hắn cho nàng một câu trả lời.

Ánh mắt thiếu niên càng lúc càng sáng rực kiên định trong bóng đêm, hấn ngẩng đầu, nhìn thẳng vào mắt Quy Vãn mà nói: “Tiểu nhân nguyện ý theo người.”

Nhất thời, Quy Vãn lại có cảm giác mơ hồ như lạc trong mộng, thiếu niên kia kiên định nói với nàng... rằng ta nguyện ý theo người.

Đây là một tuồng kịch.

Quy Vãn ngồi trên ghế nhìn trên đài gỗ trống khua chiêng, bóng người loang loáng trước mắt, chợt thấy mặt mày choáng váng, nàng quay đầu nhìn quanh một lượt. Quan viên nghe kịch có người si mê, như ngây ngất như say sưa, lại có người thần trí không tập trung, còn mãi liếc mắt với nữ quyền bên cạnh, nhìn tình cảnh như vậy, Quy Vãn không khỏi cảm thấy tức cười. Lâu Triệt chưa về, Huỳnh phi lấy cớ không khỏe không xuất hiện, Hoàng thượng cũng chẳng thấy đâu, rốt cuộc chỉ còn lại quan lại và gia quyền xem cuộc vui.

Nhìn không được, Quy Vãn bật cười thành tiếng, bao nhiêu diễn viên thật sự đều đã bỏ đi cả rồi, chỉ còn lại một đám người xem trò vui. Những quan viên kia chính là người xem, trước sau vẫn chuyên chú xem diễn mà không hề phát hiện ra diễn viên chính đã rời sân khấu cả rồi, còn bản thân nàng, đâu biết diễn viên đã bỏ đi nhưng vẫn buộc phải ngồi xem cho trọn màn kịch không người diễn chính này.

Hoàng cung này mới thật nực cười làm sao!

Lòng không kiềm được, nàng lại nghĩ tới thiếu niên trong sáng vừa rồi. Lúc dẫn hấn tới gặp chủ gánh hát, chủ gánh hát vừa trông đã biết người trước mặt chính là phu nhân đương kim Thừa tướng, liền không nói hai lời đáp ứng toàn bộ yêu cầu. Mới hay, thiếu niên kia vốn sinh trưởng trong gia

tộc thư hương, chẳng may gặp cơn sa cơ, gia cảnh lụn bại, cuộc sống bần hàn cơ khổ mới phải theo gót gánh hát tới kinh thành chờ ứng tuyển kỳ thi đầu xuân sau.

Một thiếu niên thuần phác trong sạch như vậy cũng ước mong dân thân vào chốn quan trường sao? Thật tàn khốc quá.

Chính là, vừa rồi thiếu niên nghe được người ta gọi nàng là Thừa tướng phu nhân thì có vẻ vô cùng khiếp sợ. Hắn không sao hiểu nổi có gì nàng tận mắt thấy phu quân mình hẹn hò với Quý phi mà vẫn để yên, hơn thế còn thay họ xử trí kẻ gây phiền loạn. Nhớ tới bộ dạng trợn mắt há miệng của thiếu niên, Quy Vãn chợt thấy buồn cười.

Kịch tới màn cao trào, đúng lúc này một thân ảnh tiến tới ghé bên phải, ngồi xuống, người cùng bàn ngẩng mặt kinh ngạc cất tiếng hỏi: “Tướng quân? Sao giờ người mới tới? Kịch diễn quá nửa rồi.” Nam tử cao gầy trước sau vẫn không thể ít lời được.

Lâm Thụy Ân gật đầu: “Không sao.” Hắn im lặng ngồi xuống, vẻ mặt có chút hoảng hốt.

Quân sư ghé lại gần, có chút âu lo, quan tâm hỏi han: “Tướng quân, vừa rồi người đi đâu vậy, ta sai thuộc hạ đi tìm cũng không thấy người.”

Lâm Thụy Ân ngăn người một chút mới do dự đáp: “Ta vừa đi dạo trong hậu viên Cảnh Nghi điện.”

“Á!” Quân sư lộ ra vẻ kinh ngạc, thấp giọng rỉ tai Lâm Thụy Ân: “Huỳnh phi nương nương đã có lệnh người thường không được phép vào vườn đó, Tướng quân, người không biết sao?”

Lâm Thụy Ân cười khỏ một tiếng, ấn đường khẽ chau tựa như đang ngẫm ngợi chuyện gì, cuối cùng quay đầu hướng về ghế đầu tiên bên dãy trái, hơi xa một chút nhưng vẫn có thể nhìn rõ dung nhan người ngồi đó, miệng đáp: “Ta không biết có quy định đó.”

“Chỉ cần không nói ra thì không sao đâu.” Quân sư cười cười an ủi, với địa vị của Tướng quân có xông vào vườn một chút thì đáng gì chứ, chẳng qua đó là sủng phi của Thánh thượng mà thôi, không nhất thiết phải hao tổn tinh thần vì chút chuyện nhỏ nhặt ấy.

“Vậy sao? Chỉ cần không nhắc tới là không chuyện gì sao?” Lâm Thụy Ân vô thức nhắc lại từng chữ quân sư vừa nói.

Chú ý thấy thái độ kỳ lạ của hắn, quân sư cũng nhìn sang bên trái, nương theo ánh mắt Lâm Thụy Ân, không khỏi thở dài, trong lòng cũng rầu rĩ.

Trên sân khấu, lời ca vẫn rạo rục cất lên như cũ.

Rốt cuộc kịch cũng vãn, Quy Vãn cảm thấy như trút được một gánh nặng, đầu chẳng nghe được mấy câu nàng cũng cảm thấy vở kịch thực đặc sắc ngoạn mục, thoát vui thoát buồn, đáng tiếc hiện tại nàng không có tâm trạng lắng nghe. Cuộc đời vốn cũng đa đoan như hí kịch rồi, cần gì phải ngồi xem diễn tuồng chứ.

Hướng thẳng ra khỏi điện, xe ngựa đã chờ sẵn bên ngoài. Quy Vãn cũng có chút mệt mỏi, hôm nay về nhà phải nghỉ ngơi tử tế mới được. Lúc tới không để ý, hóa ra đường tới đại điện xa như vậy, mới hay tâm tình của mình đã đổi khác mất rồi.

“Lâu phu nhân...” Một tiếng gọi lớn kéo nàng dừng lại, ngoảnh đầu, thấy Đoan vương mang theo ý cười đang đứng cách chừng ba bước.

Cúi người, Quy Vãn cười nhẹ, đáp lời: “Đoan vương có điều chỉ giáo?” Thứ ánh mắt lãnh khốc ấy khiến người ta sợ hãi cùng cực nhưng vẫn không thể không mỉm cười ngênh đoán.

Đoan vương tiến lại gần Quy Vãn, sóng bước cùng nàng hướng về phía ngoài điện: “Ta thấy Lâu Thừa tướng không có đây nên muốn dẫn đường cho phu nhân mà thôi.”

Quy Vãn theo gót, thản nhiên mỉm cười: “Thật phiền Đoan vương lo lắng.”

Đoan vương bật cười, ngay đến tiếng cười cũng hung hãn khoa trương hơn người thường rất nhiều: “Lâu Thừa tướng cũng thật say mê quốc sự quá, trẻ thế này rồi còn định nghỉ lại trong cung luôn sao?”

“Phu quân tận lực báo quốc là chuyện nên làm thôi mà.” Lời thoát khỏi miệng, Quy Vãn nhận ra chẳng biết từ khi nào mà bản thân nàng cũng dần thích ứng với nơi này.

“Chỉ đơn giản vậy thôi sao?” Đang nói lại thấy Quy Vãn không hề có biểu cảm gì, Đoan vương chuyển đề tài: “Trong nhà có ái thiếp như vậy, nếu là ta, ta quyết không ở lại trong cung đâu.” Lời nói có phần cợt nhả, cố tình muốn thăm dò một chút, xem lòng nhẫn nại của nữ nhân này tới đâu.

Nghe lời y nói, Quy Vãn khẽ chau mày, rồi lại cười nhẹ một tiếng: “Nếu vậy Đoan vương phi thật có phúc.” Thấy xe ngựa đã ở trước mặt, nàng thâm thở phào một hơi, nghiêng đầu chào: “Vương gia, đã phiền người phải lo lắng, thần thiếp đã tới nơi rồi. Hôm nay thật lòng cảm tạ Vương gia!” Dứt lời, không đợi Đoan vương kịp nói thêm gì, nàng đi thẳng không ngoái đầu lại.

Đoan vương ngăn ra tại trận, không biết phản ứng làm sao. Một viên quan vận áo bào đỏ sẫm mon men lại gần y, buông lời ton hót: “Vương gia thích nữ nhân đó sao?”

Thấy Đoan vương không buồn phản ứng, tự cho mình đã đoán đúng, hấn nhỏ to thì thầm như kẻ trộm: “Lâu phu nhân này không động tới được, nhưng ta có thể kiếm mỹ nhân có sáu bảy phần tựa như cô ta dâng cho Vương gia thưởng thức.”

Bỗng nhiên, Đoan vương bật ra một tiếng cười lạnh: “Ai nói bản vương ưa thích nữ nhân này?” Lời nói như thoát khỏi kẽ răng rin rít, y nghiêng người lạnh lùng nhìn kẻ trước mặt: “Dẫu bản vương có cần cũng không cần thứ đồ giả, Châu Thái Thú, nếu ngươi có thời gian nghiên ngẫm tâm tư bản vương, sao không dành ra chút thời gian nghĩ xem làm cách nào để giữ được cái mũ ô sa trên đầu lâu lâu một chút.”

Dứt lời, y lướt đi như lưu tinh xẹt qua bầu trời, bỏ lại viên quan nọ đang run cầm cập, mồ hôi túa ra đầy mặt.

Quy Văn lại gần xe ngựa mới hay thiếu niên kia đã chờ mình tự bao giờ. Thấy bóng dáng hấn nghiêm trang đứng chờ, nàng chợt cảm thấy ấm lòng, không biết vì lẽ gì, đối mặt với những thứ gian dối xảo trá trong hoàng cung, nhìn thấy thiếu niên trong veo như nước này lại mang đến cho nàng một thứ cảm giác như đã thân thiết từ lâu.

An vị trên xe ngựa rồi, nàng mới đưa tay vẫy thiếu niên lên xe, vốn làm như vậy có chút không thỏa đáng nhưng giờ trời đã muộn, không còn xe ngựa khác, cũng không thể để hấn chạy theo xe ngựa về tận phủ Thừa tướng được.

Hai người vừa mới ngồi yên thì xe ngựa bắt đầu lăn bánh. Quy Văn thở phào nhẹ nhõm, muốn đưa tay kéo rèm nhìn ra ngoài một chút, đột nhiên

thấy một bàn tay khác trước mặt nhẹ nhàng kéo sát tấm rèm, thanh âm thiếu niên ôn nhu vang lên: “Ngoài trời gió lớn, cẩn thận cảm lạnh!”

Kinh ngạc nhìn đôi phương, Quy Vãn giật mình, hành động này mới quen thuộc làm sao, rõ ràng khi tới đây Lâu Triệt cũng nói như vậy.

Thiếu niên nhận thấy phản ứng của Quy Vãn, lập tức đỏ mặt, rút tay về. Phải rồi, người đó thân phận cao quý nhường ấy, lẽ đâu có thể dung cho hắn được khoa chân múa tay trước mặt, nghĩ tới đây thiếu niên lộ ra vẻ mặt luống cuống.

Nhận ra vẻ hấp tấp của thiếu niên, Quy Vãn duyên dáng cười: “Cảm ơn người!”, lại nhìn đôi con ngươi trong suốt của hắn, tâm khê động, nàng hỏi: “Người tên gì?”

Thiếu niên trả lời: “Tiểu nhân tên gọi Quản Tu Vãn.”

Quy Vãn nhìn hắn một lượt, nhắm mắt lại, khẽ tựa mình trên tấm đệm bên xe, nàng lắng tai nghe tiếng bánh xe lăn trên đường, trầm tư một hồi mới dừng dung hỏi: “Người đã chuẩn bị xong chưa? Muốn dẫn bước vào chốn quan trường còn hung hiểm hơn xông pha ngoài chiến trường. Nếu không có đủ niềm tin kiên định, làm sao có thể bước tiếp trên con đường này đây. Người bây giờ chưa đủ để tiến xa.”

Thanh âm nhẹ nhàng, xa xôi mỏng manh như vậy lại như sóng dội âm âm vào lòng Quản Tu Vãn. Hắn chuyên chú ngắm nhìn nữ nhân đang nhắm mắt dưỡng thần trước mặt. Nữ tử này đã thân nhiên buông lời muốn giết hắn, cũng chính nữ tử này đã cải biến hoàn toàn số mệnh hắn, đột nhiên cảm thấy mơ màng, rốt cuộc hắn nên mang theo thứ tín nhiệm như thế nào khi dẫn bước trên con đường tương lai đây?

Xe ngựa vẫn lộc cộc lăn bánh trên đường, bỏ hoàng cung tường đỏ ngói vàng lại phía sau. Giờ khắc này, nào ai hay, một đêm nay đã thay đổi số

phận của vài người.

Mọi sự mới chỉ bắt đầu.

11

Nước mắt mẫu nghi

Trời tạnh ven rừng màu hừng sáng

Trong thành chiều tối lạnh thêm sâu. ()*

() Nguyên văn: “Lâm biểu minh tễ sắc, thành trung tăng mộ hàn”, trích từ “Chung Nam vọng dư tuyết” của Tô Vịnh, Trần Trọng San dịch.*

Chớp mắt đã sang đầu năm Thiên Tai thứ hai, năm nay trời giáng một trận tuyết lớn hiếm thấy xuống kinh thành, ứng với câu ngạn ngữ “tuyết lành trút xuống, báo trước năm được mùa”, đúng là điềm lành trăm năm khó gặp. Đáng tiếc, mới ngay đầu năm đã xảy ra đại sự chấn động cả kinh thành, Thánh thượng thân chinh tới chùa lễ Phật cầu cho năm sau mưa thuận gió hòa, điềm lành lai đáo, đột nhiên ở Hộ Quốc tự lại xuất hiện một vị tăng nhân buông lời gièm pha, rằng đương kim Huỳnh phi là “họa quốc chi nguyên” (*). Thánh thượng nổi trận lôi đình, sai người lôi tăng nhân ra chém, sự đã rồi mới hay tăng nhân là hòa thượng vô cùng nổi danh trong dân gian, được người đời xưng tụng “Phật tăng” Chí Không đại sư. Ngay lập tức, kinh thành một phen giông tố vùn vữa, người người sôi nổi bàn tán chuyện này.

() Họa quốc chi nguyên: Mầm họa đất nước.*

Thế nhưng chuyện lớn kinh động trong ngoài lại chẳng mấy may ảnh hưởng đến phủ Thừa tướng, năm nay Tướng phủ mới rước về một vị phu nhân, không khí vô cùng tưng bừng, náo nhiệt. Ngoài trời, tuyết sa kín đất, trắng xóa một mảnh đất trời, tuyết trắng dát ánh bạc lạnh lẽo lên vạn vật.

Trong Thừa tướng phủ, hoa đăng giăng mắc lấp lánh sắc màu, vô cùng nhiệt náo. Giữa đại viện Tướng phủ, một lão nhân vận y phục quản gia, cước bộ ổn trọng sải bước tiến về phía lầu tây. Thấy cửa phòng khép chặt, có điều bất ngờ, dợm bước tiến lên, nhịp nhàng gõ cửa, miệng cất tiếng gọi: “Quản công tử, Quản công tử!”

Trong lầu nghe tiếng người gọi, cánh cửa hé mở, một công tử đang tuổi thiếu niên bước ra, áo lụa sắc xanh đậm, mày thanh mắt sáng, dáng vẻ văn nhã tuấn mỹ, mang theo nụ cười thân mật, lại tỏa ra một thứ cảm giác sang quý, thanh sạch, đẹp đẽ khó nói thành lời. Bản thân quản gia kiến thức lịch duyệt, đã gặp qua biết bao loại người, trông thấy thiếu niên này vẫn phải tấm tắc không thôi, quản gia cung kính thi lễ: “Quản công tử, hôm nay tiền viện đang nấu rượu mai hoa, Tướng gia và phu nhân có lời mời người sang tiền viện.”

Quản Tu Văn đã vào Tướng phủ được tròn hai tháng. Nhớ lại hai tháng trước, thật như đang lạc trong mộng huyền, hắn ôn hòa gật đầu với quản gia: “Phiền quản gia!” Tiện tay đóng cửa, hắn theo gót quản gia hướng thẳng về phía tiền viện.

Suốt dọc đường đi, nha hoàn ma ma tấp nập ngược xuôi, thấy Quản Tu Văn đi qua ai nấy đều cúi đầu hành lễ, hắn cũng mỉm cười đáp lại. Quản gia tự đáy lòng có phần tán thưởng, người người trong phủ đều biết, ít lâu trước phu nhân vào cung dẫn về một công tử nhược quán(*), chẳng ai biết lai lịch của hắn, chỉ biết phu nhân nói hắn là nhân tài có thể trau dồi. Vừa vào Tướng phủ không được bao lâu, ngay đến Tướng gia cũng rất thưởng thức tài năng của hắn, thu nhận là học trò, thậm chí còn tiên đoán, khoa thi mùa xuân năm nay nhất định hắn sẽ đậu cao. Thân làm quản gia ở Tướng phủ đã bao năm, lão thừa hiểu lời Tướng gia nói ra chưa từng sai.

(* *Nhược quán: Cách thời xưa dùng để gọi thanh niên khoảng hai mươi tuổi.*

Phải chăng vị này chính là Trọng nguyên tương lai? Lão quản gia đưa mắt liếc người đang bước bên cạnh một cái, đáng quý là người này dầu học rộng tài cao nhưng không hề kiêu ngạo, đối xử với người xung quanh trước sau vô cùng thân mật, lễ nghĩa.

Hai người vừa tới cửa tiền viện lại bắt gặp Lâu Triệt đang từ đối diện đi tới, hai người dừng bước, Lâu Triệt tới gần, nụ cười như gió xuân thoảng tới trước mặt.

Quản Tu Văn khom mình hành lễ, miệng gọi: “Tiên sinh.” Nhìn bộ dạng có phần gấp gáp của Lưu Triệt, hắn cũng đoán được Lưu Triệt nhất định đang muốn vào cung, trong lòng vô thức dậy lên một thứ cảm giác bài xích. Sẵn tiện đang cúi đầu, hắn khép hờ hai mắt, giấu đi một tia chán ghét đang dâng trong đáy mắt.

Lâu Triệt vừa nhận được cấp báo từ trong cung, Hoàng thượng lòng như lửa đốt triệu chàng nhập cung, xem ra lại là chuyện liên quan tới lời đồn “Họa quốc” mới đây. Lòng vốn đã ngao ngán nhưng quân vương có lệnh, thân làm thần tử sao có thể chống lại.

Nhìn thiếu niên đang đứng trước mặt, Lâu Triệt lại nhớ tới chính mình ngày trước, Quản Tu Văn thiên tư hơn người, đích thực đáng tài Trọng nguyên, có điều không hiểu vì có gì mà Lâu Triệt và chàng thiếu niên trong sáng này không cách nào thân mật được. Dầu mang thân phận thầy trò nhưng vẫn có cảm giác giữa hai người còn một bức tường xa cách. Lâu Triệt cười thầm tự giễu bản thân đã nghĩ ngợi quá nhiều, nói không chừng về sau thiếu niên này sẽ trở thành trợ thủ đắc lực cho mình. Lâu Triệt gật đầu với Quản Tu Văn, chân không dừng bước tiến thẳng ra ngoài.

Người đã đi xa, quản gia mới dám ngẩng đầu nhìn về phía thiếu niên đứng cạnh mình, hết hồn, lại nhìn kỹ một lần nữa – vẫn là thiếu niên trong sáng đang mỉm cười – mới hay vừa rồi quả nhiên là hoa mắt, chẳng biết thế

nào lại nhìn ra gương mặt lãnh lẽo không chút biểu cảm của thiếu niên được chứ.

Quản Tu Văn theo quản gia vào tiền viện, chái đông tiền viện khác với hồ sen ở chái tây, nơi này là một vườn mai. Bước vào mai viện thật có cảm giác tạo vật đất trời.

Trong thế giới lấp lánh ánh bạc, vô vàn điểm hồng tươi hút lấy ánh mắt, cánh mai đỏ thắm nổi bật trên nền tuyết trắng, trên cành, trên cả bàn tay nha hoàn. Tuyết đọng đầu cành, nụ mai li ti lấp ló trong tuyết trắng, thật là bạch lí thấu hồng, đẹp không bút mực nào tả xiết, văn chương kim cổ cũng vì những khi hồng bạch tương gian này mà hiển lộ biết bao tình thơ ý họa. Hương mai đưa ngan ngát, hương rượu thanh thanh thoảng qua, hai thứ hương quyện lấy nhau, mê mẩn đoạt hồn, lại gần đã nghe hương thơm thấu tận tâm can.

Bọn nha hoàn tay cầm kéo sắc len lõi giữa những cội mai, nói cười râm ran, thiếu chút nữa Quản Tu Văn còn tưởng mình lạc vào chốn tiên cảnh.

Bất giác nở nụ cười, hẩn nhìn về phía trong rừng mai, đột nhiên cảm thấy nghẹn thở.

Áo trắng như tuyết, vạt hồng như mai, tóc đen óng ả như lụa mềm, chân mày thanh thanh như dáng núi xa, ánh mắt như ánh sao đêm lấp lánh, dung mạo tựa mai hoa trong giá lạnh, nước da thanh khiết hơn bạch tuyết, nét cười dịu dàng như nước chảy, quả thật phong tình vạn chủng.

Lòng không kìm được, bước chân ngưng lại giữa chừng, hẩn ngưng thần dõi theo mỹ cảnh bày trước mắt. Đến tận khi thấy nữ tử kia mỉm cười vẫy tay gọi mình, hẩn mới từ từ định thần, thu lại ánh mắt, chậm rãi bước lại gần, ghé tới bên bàn, khom mình hành lễ: “Phu nhân!”

Quy Văn nhìn thiếu niên trước mặt, có chút sửng sốt, kẻ này thật hợp y phục hoa lệ, vận lên mình rồi rất có dáng một công tử quyền quý, nàng mỉm cười đáp lại: “Tu Văn, ngồi đi!” Dẫu biết bản thân và thiếu niên này không có chút quan hệ huyết thống, nhưng vẫn cảm thấy ở hắn có một chút cảm giác thân mật, gần gũi.

Quản Tu Văn ngồi xuống, nha hoàn bưng một ly mai hoa tửu đến bên, hắn đưa tay nhận chén, thoáng ngửi, quả thực thanh hương đậm viễn, khuấy động tâm tư. Thấy bộ dạng ngẩn ngơ như tỉnh như say của hắn, Quy Văn bật cười thành tiếng, buông lời châm chọc: “Thế nào, không uống cất công tới đây một chuyến chứ?”

Mỉm cười đáp lại, Quản Tu Văn không nói gì, nhẹ nhàng nâng chén nhấp một ngụm rượu, vị rượu thanh mà không nhạt, êm mà không gắt, mùi hương vương vấn mãi trong khoang miệng thật lâu không tan, hắn nhìn không được cất lời khen tặng: “Quả là cực phẩm.”

“Hắn nhiên rồi.” Quy Văn nâng ly rượu mới nấu xong, khẽ nhấp một ngụm, giải thích: “Đây là mỹ tửu Hoàng hậu ban cho, vốn còn tưởng vị rượu rất nhạt, thật không ngờ nấu cùng mai hoa lại thành thứ rượu ngon đến vậy.” Lời vừa dứt, nét cười đã hơi nhạt đi, nghĩ tới Hoàng hậu trong thâm cung, Quy Văn lại có chút xót xa. Sau hôm mở tiệc trong cung ba ngày, Hoàng hậu gửi thiệp mời triệu nàng tiến cung, những tưởng Hoàng hậu có ý làm khó dễ, ai ngờ mẫu nghi thiên hạ thanh tao cao nhã, mẫn tiệp khéo léo, cư xử lễ độ ân cần, khiến nàng không tìm được có vài phần thân thiết, lại càng cảm thấy yêu quý Hoàng hậu. Hai người thường xuyên qua lại, đã kết thành bằng hữu.

Hoàng hậu thanh tao, tú lệ tựa như mai hoa trong gió sương, vô vàn cánh hồng diễm xuyên, chịu nghe, chịu xem, chịu thưởng thức mới thấy hết vẻ đẹp. Đáng tiếc, trong mắt Hoàng thượng chỉ có Huỳnh phi khuynh thành, tựa đóa mẫu đơn kiều diễm. Chứng kiến ánh mắt đìu hiu cô quạnh của Quy Văn, Quản Tu Văn khẽ nhăn mày, một khắc ấy, đất trời nín lặng không một

tiếng động, chỉ còn tiếng nói cười văng vẳng giữa rừng mai và mùi hương thoang thoảng quấn quanh bên cánh mũi.

Quy Vãn bản tính tiêu sái tự nhiên, nhận ra không khí đang có vẻ chùng xuống lạnh băng, liền ung dung nở nụ cười: “Trạng nguyên gia, sao lại nín thinh rồi? Lẽ nào mai hoa tửu hương nồng nàn đã câu dẫn thần hồn người rồi sao?” Từ khi Lâu Triệt nói Quán Tu Văn nhất định đậu cao, mỗi khi muốn châm chọc Quy Vãn đều dùng ba chữ “Trạng nguyên gia” để gọi hắn.

Nghe nàng gọi vậy, thiếu niên kia lộ ra biểu cảm ngu ngơ thẹn thùng, thấy Quy Vãn đang ngó nghiêng, bật ra nụ cười tinh quái, lòng hắn thất kinh, buột miệng: “Đâu có!”

Mỗi lần thấy hắn ngượng ngùng vì bị gọi là Trạng nguyên gia, Quy Vãn lại bật cười, không khí trong mai viên ấm áp chan hòa, vui vẻ an lành.

Giữa lúc hai người đang vui vẻ chuyện trò, quản gia hốt hải chạy từ ngoài vào, nhìn biểu cảm có chút kích động của lão quản gia, Quy Vãn nghiêm mặt trông lão lại gần.

Quản gia khẽ khom người, trên tay hé ra một tấm thiệp mời vàng chói, hồng hên bậm báo: “Bẩm phu nhân, Hoàng hậu truyền người gấp.”

Cau mày đỡ tấm thiệp mời, trên thiệp nguệch ngoạc mấy chữ tựa hồ viết trong lúc gấp gáp. Quy Vãn thất kinh, Hoàng hậu tính tình cẩn trọng trước sau, chữ viết ra đoan chính tú lệ như chính con người nàng, đến giờ thiệp mời vài chữ viết láu, không lẽ đã xảy ra chuyện gì rồi sao?

Quy Vãn bật dậy, lập tức truyền lệnh: “Chuẩn bị xe, ta tới cung Hoàng hậu.” Quay đầu nhìn thiếu niên sau lưng bằng vẻ mặt xin lỗi, nàng gấp gáp ra ngoài.

Thiếu niên tay nâng chén rượu, lo lắng trông theo bóng lưng nàng mỗi lúc một xa dần.

Hai tháng qua nàng đã ra vào tâm cung của Hoàng hậu vài lần, chưa từng bị ngăn tại cửa; hôm nay điện Hoàng hậu lại canh chừng cẩn trọng, có vẻ nghiêm ngặt khác hẳn ngày thường. Mặc cho thị nữ hầu cận Hoàng hậu hết lời giải thích, thị vệ nhất định không cho nàng qua cửa.

Quy Văn có chút bực bội, lấy kim bài vẫn mang bên mình ra, kim bài chói sáng lấp lánh, trên mặt chỉ có một chữ “Lâu”. Thị vệ thoáng trông thấy kim bài, dáng vẻ bề vệ không biết bay biến đi đâu, lùi sang một bên nhường đường cho nàng. Không tưởng được, lệnh bài của Lâu Triệt lại uy quyền hơn cả khẩu dụ của Hoàng hậu; Quy Văn nhất thời im lặng, đây vốn là một thế giới vô cùng hoang đường mà, kẻ chân chính nắm thực quyền trong tay mới là kẻ mạnh.

Gặp chuyện không hay ngay trước đại điện, Quy Văn càng không thể an lòng, nàng theo cung nữ tiến vào trong điện.

Hoàng hậu đang tựa mình trên ghế quý phi, có vẻ đang trầm tư ngẫm ngợi chuyện gì, hoàn toàn không nhận ra Quy Văn đã vào đến nơi. Cung nữ bước tới bẩm báo, Hoàng hậu mới hé mắt phượng, hai mắt mơ hồ róm rộ, trông thấy Quy Văn bèn nở nụ cười dịu dàng: “Quy Văn đó sao?” Một câu này chứa đựng thứ tình cảm gì? Quy Văn không nhận ra được, chỉ biết lúc nghe Hoàng hậu gọi tên mình, lòng nàng khẽ run.

“Hoàng hậu!” Quy Văn từ từ tiến lại gần, đến bên ghế quý phi mới dịu giọng thăm hỏi: “Thân thể có điếm bất an sao?”

Khẽ lắc đầu, Hoàng hậu ngời thẳng người dậy, hỏi Quy Văn: “Quy Văn, ta phải làm sao bây giờ?” Lời nói hàm chứa biết bao hoang mang, bất đắc

đĩ, lo sợ thậm chí còn có phần hoảng loạn.

Thấy tay Hoàng hậu khe khẽ run lên, Quy Vãn đưa tay nắm lấy đôi tay ấy, cất tiếng hỏi: “Hoàng hậu đừng gấp, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?”

Lòng bàn tay truyền tới từng đợt sức lực, Hoàng hậu cuối cùng cũng hé ra được một nụ cười: “Quy Vãn, người có biết sự kiện chùa Hộ Quốc không?” Giọng nói run rẩy cho thấy Hoàng hậu đang vô cùng băn khoăn bất an.

“Thưa biết, là chuyện Hoàng thượng xử tử Chí Không đại sư sao?”

“Hoàng thượng muốn tra cho rõ chuyện này, cả ta và phụ thân đều dính líu vào đó.” Hoàng hậu dứt lời, khuôn mặt càng âm sâu đau khổ, “Hoàng thượng đã đổi khác rồi, người thay đổi rồi, không chịu nghe ta giải thích một lời. Không phải ta, ta không có làm mà.” Hoàng hậu vốn uyển chuyển thâm hiểm đến nay thất thần, mất hết dáng vẻ sang quý thường ngày, chỉ biết nức nở không thành tiếng.

Quy Vãn sững sờ, đây mới chân chính là chính trị, không có chỗ nào cho tình nghĩa lên tiếng. Bình tĩnh siết nhẹ tay Hoàng hậu, Quy Vãn ôn nhu hỏi: “Chuyện này không phải do người và quốc trượng gây ra?”

Hoàng hậu đột nhiên chấn kinh, nức nở đáp: “Đến cả người cũng không tin ta sao? Không phải ta, cha ta cũng không làm, chúng ta không làm ra chuyện như thế. Tại sao ngay cả người cũng không tin tưởng ta?”

Vội vã lắc đầu tỏ ý không phải, Quy Vãn bình tĩnh nói: “Không phải vậy, thần thiếp chỉ muốn hiểu tường tận mọi chuyện trước, sau đó mới có thể tính toán đưa ra đối sách được. Trước tiên người chớ nên hoảng hốt.” Nghe được những lời dịu dàng êm ái của Quy Vãn, Hoàng hậu đã thôi kích động, từ từ lấy lại nét bình tĩnh ngày thường, nhận ra mình có phần thất thố, bèn ngượng ngùng cười chân thật với nàng.

Rốt cuộc cũng thấy lại được vẻ dịu dàng và bình tĩnh thường ngày của Hoàng hậu, Quy Vãn thở ra một hơi nhẹ nhõm. Hoàng hậu đứng lên, bước đi vài bước trong phòng, dường như nhớ ra điều gì, mới kể ngọn ngành sự tình, Hoàng thượng ra lệnh xử tử vị hòa thượng đó rồi mới hay người đó chính là Chí Không đại sư, Hoàng thượng bưng bưng cơn giận, phái người điều tra cho rõ mọi chuyện, cuối cùng chẳng hiểu sao kết quả lại nhằm thẳng về phía Hoàng hậu. Sáng nay không biết vì lẽ gì, Hoàng thượng sai cấm quân bao vây tấm cung của Hoàng hậu lại, đến lúc ấy Hoàng hậu mới ý thức được tình thế nghiêm trọng tới mức nào rồi.

Hoàng hậu đứng bên cửa sổ, trông ra ngoài tuyết trắng mịn mờ, khuôn dung lộ rõ nét u sầu: “Trước kia khi người còn là Thái tử đã từng thề vĩnh viễn tin tưởng ta. Ngày ấy chúng ta vui vẻ khoái hoạt biết bao nhiêu.” Nhớ lại những chuyện xưa cũ, trên mặt Hoàng hậu cũng ánh lên ý cười dạt dào, lầm bầm: “Tới giờ người đã đổi khác rồi, đã nói chúng ta cùng chung tay gìn giữ một dải sơn hà gấm vóc này cơ mà.”

Quy Vãn không biết an ủi Hoàng hậu ra sao. Đến giờ khắp trong triều ngoài nội, trên dưới bốn bề chẳng ai không biết người Hoàng thượng cưng chiều yêu thương là Huỳnh phi. Quy Vãn mở miệng muốn nói gì, mới phát hiện vốn từ ngữ của bản thân thật nghèo nàn.

Hoàng hậu quay người, trên mặt còn vương một dòng lệ trong suốt, đăm đăm nhìn Quy Vãn: “Quy Vãn à, ngươi có biết cảm giác muốn bảo vệ một điều gì đó ra sao không?”

Không đợi Quy Vãn trả lời, Hoàng hậu lại nói tiếp: “Ta muốn bảo vệ người. Dẫu Huỳnh phi mới là kẻ người muốn chở che nhưng ta vẫn muốn được bảo vệ người. Nhất định người cảm thấy ta nực cười lắm phải không, ta mà lại muốn chở che cho quân vương một nước, nhưng ta muốn bảo vệ một dải gấm vóc giang sơn này. Đây là thiên hạ của người và ta, ta muốn gìn giữ nó.” Ánh mắt từ từ đanh lại, lộ ra một vẻ quyết tâm đầy kiên định.

Mơ hồ cảm thấy không ổn, Quy Vãn đứng lên, tiến nhanh về phía Hoàng hậu, dịu giọng hỏi: “Hoàng hậu, giờ người tính làm gì tiếp?”

“Ta muốn giết Huỳnh phi.” Hoàng hậu hé ra một nụ cười mang theo niềm mát mát, đau thương. “Không phải vì ta ghen tỵ, ta sẽ đi theo Huỳnh phi, ta chỉ muốn Hoàng thượng tỉnh táo lại, anh minh xử trí chuyện triều chính.”

Nghe vậy, Quy Vãn khiếp sợ không nói nên lời, sức nhớ ra chuyện gì, nàng khe khẽ nói: “Không được đâu, người sao đâu lại được họ.”

Hoàng hậu nghiêng đầu liếc mắt nhìn Quy Vãn một cái, bộ dáng như thể đã tỏ tường. Ánh mắt ấy khiến Quy Vãn có chút hoảng hốt, Hoàng hậu cười nhạt: “Người muốn nói tới Lâu Thừa tướng sao?”

Quy Vãn kinh ngạc ngây người, không biết phải phản ứng ra sao, Hoàng hậu lại hỏi: “Người nghĩ ta không hay biết gì sao? Từ lần đầu tiên gặp Huỳnh phi, ta đã nhận ra ở ta đâu có thương yêu gì Hoàng thượng. Ta cũng là nữ nhân mà, ta có thứ trực giác này. Ta không thể tiếp tục khoan dung được nữa, ta muốn bảo vệ Hoàng thượng.”

Quy Vãn chau mày, muốn khuyên nhủ Hoàng hậu lại không biết nên khuyên nhủ ra sao. Hoàng hậu đã quyết tuyệt đến vậy, không còn đường để thương lượng nữa rồi.

Nữ nhân đến khi cuồng điên sẽ như vậy sao? Ngay cả mẫu nghi thiên hạ cũng không ngoại lệ sao?

Nhận ra ánh mắt không đồng tình của Quy Vãn, Hoàng hậu lấy lại sắc diện ung dung, mang theo ánh mắt khẩn cầu quỳ xuống trước mặt Quy Vãn. Quy Vãn hốt hoảng đang định nâng Hoàng hậu dậy thì Hoàng hậu đã lên tiếng: “Quy Vãn, phu quân của người và ta cùng yêu chung một nữ nhân,

ngươi hiểu thấu tâm tư của ta mà, phải không? Ta cầu xin ngươi một chuyện, nhi tử của ta mới có hai tuổi, van cầu ngươi, nếu có chuyện không hay xảy ra với ta, xin ngươi từ nay về sau hãy giúp ta chiếu cố nó, hậu thuẫn cho nó. Phụ thân ta tuổi cao sức yếu rồi, nhờ ngươi thay ta bảo hộ cho người. Van cầu ngươi, cầu xin ngươi hãy đáp ứng ta.” Hoàng hậu dập đầu ba lạy cầu xin nàng.

Quy Văn ngạc nhiên giữa đương trường, hơi nóng rần rật lan tỏa trên mặt, nàng bất giác đưa tay chạm vào, là nước mắt. Lệ châu bất tri bất giác chảy dài trên má, nàng nâng Hoàng hậu dậy, nhẹ giọng hỏi: “Vậy có đáng không?”

Hoàng hậu mỉm cười, không một lời đáp, nụ cười ấy sao mà thâm thương đến thế, mang theo một vẻ mỹ lệ đến tuyệt vọng khiến người ta không đành lòng cự tuyệt lời khẩn cầu của nàng.

12

Lòng như tơ vò

Quy Vãn rời khỏi tẩm cung của Hoàng hậu mà lòng rối bời, trăm mối cảm xúc ngổn ngang, không sao làm rõ được cảm thụ trong lòng. Nụ cười thê lương của Hoàng hậu vẫn quanh quẩn trong tâm trí nàng, không cách nào xua tan. Vừa ra khỏi điện nàng bất ngờ thấy Hoàng thượng đã đứng ngoài cửa từ bao giờ. Hoàng thượng sắc diện u ám, đi đi lại lại, do dự chưa bước vào.

Nàng dừng chân, lùi lại mấy bước, tựa vào cửa hiên cẩn thận quan sát hành động của Hoàng thượng. Hoàng thượng tựa hồ vô cùng bối rối khó xử, buồn lo phủ mờ gương mặt khôi ngô anh tuấn của người, Quy Vãn nhất thời vui mừng, xem ra quân vương cũng không phải đáng vô tình.

Hoàng thượng vẫn do dự ngoài điện, Quy Vãn thấy người đi đi lại lại, trong lòng cũng có chút căng thẳng, nàng thật mong mỗi người có thể vào trong điện, an ủi Hoàng hậu một lần, như vậy Hoàng hậu sẽ không tuyệt vọng đến nhường ấy.

Bên ngoài điện Hoàng hậu tĩnh lặng như tờ, thời gian chậm rãi nhỏ từng giọt tí tách, Hoàng thượng trước sau vẫn chưa bước lên bậc thang vào điện. Quy Vãn quan sát mà lòng như lửa đốt, nghĩ tới Hoàng hậu đơn cô vò võ đợi chờ trong tẩm cung, nàng cũng có phần buồn bực.

Rốt cuộc Hoàng thượng cũng chịu bước lên bậc thang tiến về phía trước, nỗi âu lo trĩu nặng trong lòng Quy Vãn cuối cùng cũng vợi bớt, một bước này của Hoàng thượng cũng đủ để cứu vớt một vận mệnh đầy bất hạnh. Nàng đang mừng thầm trong dạ, bỗng đâu một thái giám vội vã từ ngoài

điện chạy vọt vào, miệng kinh hô: “Hoàng thượng, Hoàng thượng...” Hoàng thượng đột nhiên quay đầu, bước chân cũng dừng lại, thái giám lại gần thì thầm bên tai người điều gì. Hoàng thượng lộ ra vẻ mặt sừng sốt, xuống khỏi bậc thềm đi thẳng không một lần ngoái đầu trông lại.

Thấy người vội vã rời đi, Quy Văn thất vọng vô cùng, nằng ra khỏi điện, chậm rãi bước xuống bậc thềm, ngoắc tay gọi tên thị vệ đứng cạnh, lạnh lùng hỏi: “Hoàng thượng vội vã như vậy rốt cuộc là đi đâu?”

Thị vệ ngơ ngác, không hiểu nổi vì sao Thừa tướng phu nhân lại hỏi chuyện này, chỉ cung kính đáp: “Bẩm, nghe nói phía Huỳnh phi nương nương có chuyện, nên...” Quy Văn phát tay ngắt lời hần, mặt lộ vẻ giận.

Quay đầu lại, tâm cung của Hoàng hậu quạnh quẽ thê lương, ngoài đám thị vệ không nói không rằng cũng chẳng còn thanh âm nào khác, đâu thấy cảnh tượng đông đúc, náo nức như triều hội thường ngày, than nhẹ một tiếng, Quy Văn rời khỏi đại điện.

Chôn hoàng cung này gọi cho nàng thật nhiều cảm khái, nổi ai oán tủi hờn của những nữ tử cả đời bị vây hãm trong thâm cung xuyên thấu hết tầng tầng lớp lớp ngói vàng tường đỏ, ngập tràn từng ngõ ngách trong hoàng cung mênh mông. Lắng tai nghe, ngay cả tiếng gió vi vu thổi qua bên mình cũng tựa như những tiếng thở than chứa chất vô vàn oán hận cùng những cuộc vật lộn, tranh giành tuyệt vọng trước khi bị cuốn vào trầm luân.

An vị trên xe ngựa, Quy Văn gấp gấp rời khỏi hoàng cung, rềm xe được vén lên, một làn gió lùa vào trong khoang, nhất thời hơi lạnh se se bủa vây lấy cỗ xe. Gió lạnh thổi tấp vào mặt, Quy Văn cảm thấy một niềm khoái cảm tự nhiên ủa tới, suy tính một chút nàng phân phó mã phu: “Đừng phô trương quá, đi đường vòng đi, qua chợ xem.”

Xe ngựa quay đầu hướng về phía chợ.

Vừa đúng lúc đèn hoa bùng sáng rực rỡ một góc trời, trên đường không quá đông người nhưng xe ngựa tiến vào chợ đã phải giảm tốc độ xuống. Quy Vãn vén rèm trông ra khung cảnh bên ngoài, thấy dân chúng bình thường, nét mặt bình phàm, giản dị chất phác đang vui vẻ nói cười. Suy nghĩ vẫn vũ theo từng vòng bánh xe lăn trên mặt đường, lẽ nào đây chính là thứ Hoàng hậu muốn gìn giữ bảo vệ sao? Thoáng hiện một tia tiêu ý, nàng đã phần nào hiểu thấu chấp niệm của Hoàng hậu.

Lời Hoàng hậu lại vang lên trong óc, ta muốn bảo hộ một dải giang sơn gấm vóc như họa như thi này...

Xe ngựa đột nhiên ngừng lại, do bất ngờ thân mình Quy Vãn bị dúi về phía trước, tay vịn chặt thành xe, nàng trầm giọng hỏi: “Xảy ra chuyện gì?”

Tiếng mã phu truyền qua tấm rèm: “Bẩm phu nhân, phía trước có người đánh nhau, đường đã bị bọn họ choán hết mất rồi, không đi được nữa ạ.” Mã phu lo sợ, trong lời nói hàm chứa chút bất đắc dĩ.

Dám gây sự náo loạn cả đoạn đường đông đúc bậc nhất kinh thành, kẻ nào mà to gan đến vậy? Khẽ vén rèm che, nàng đưa mắt trông ra ngoài. Bên ngoài, hết thấy khách qua đường dừng chân, nán lại xem có chuyện gì, người xem vây thành một vòng lô nhô vừa vặn đứng giữa đường lớn làm tắc nghẽn cả con đường. Thấy cảnh này Quy Vãn cũng không cách nào giải quyết, chỉ đành dặn dò mã phu: “Đánh xe qua một bên chờ bọn họ tản ra rồi đi tiếp.”

Ngả mình trong xe, Quy Vãn nhắm mắt dưỡng thần, mơ mơ màng màng tựa như muốn ngủ, đột nhiên giữa lúc chập chờn cơn tỉnh cơn mê, cái tên Huỳnh phi lại lạc vào tai nàng. Quy Vãn khẽ cau mày, tại sao đã rời khỏi hoàng cung rồi mà vẫn phải nghe thấy cái tên này? Nàng chậm rãi mở mắt, tiếng cãi nhau bên ngoài mỗi lúc một vang dội, tấm rèm cửa dày cộp nặng

nề cũng không thể cản hết nhiệt náo bên ngoài, lờ mờ nghe thấy cái tên Huỳnh phi xuất hiện giữa những lời cãi vã, nàng lấy làm kỳ lạ.

Lại vén rèm lên, nàng hỏi mã phu: “Ai đang tranh cãi ở phía trước vậy?”

Mã phu đang cung kính đứng bên, nghe tiếng chủ nhân hỏi lập tức trả lời: “Hình như là người phủ quốc trượng đại nhân và người Diêu phủ giữa đường xảy ra tranh chấp nên mới náo loạn hết nơi này lên ạ.”

Người trong cung đấu đá chưa chán hay sao mà đến thân thích ngoài cung cũng phải tranh đấu với nhau? Quy Vãn lạnh lùng trông về phía trước, một nỗi muộn phiền vô lực dâng lên trong lòng nàng.

“Phu nhân!” Mã phu thấy sắc mặt hỉ nộ vô thường của Quy Vãn, trong dạ có phần lo lắng, hấn chưa từng thấy phu nhân kỳ lạ như vậy, bèn hỏi: “Có cần kêu bọn họ tránh đường chúng ta đi trước hay không ạ?”

“Không cần!” Trên mặt ánh lên một nụ cười mơ hồ, Quy Vãn âm thầm nói: “Ta muốn xem nốt.”

Mã phu im lặng, lui sang một bên nhưng càng nghĩ càng thấy không phải, hấn vội vã chạy tới cửa tiệm bên cạnh, tìm một tên hầu bàn nhét cho y ít bạc vụn, ghé sát tai y dặn dò mấy câu. Tên chạy bàn quýnh quáng gật đầu lia lịa, hướng về phía chiếc xe xuất hiện lao như bay.

Hai bên cãi vã tựa hồ không hề có ý ngừng, chỉ thấy càng lúc càng hung hăng gay gắt hơn. Hai bên cùng ngang ngạnh không ai nhường ai, mắt thấy đã chán động khẩu muốn chuyển sang động thủ. Chợt nghe tiếng vó ngựa dồn dập vọng tới, Quy Vãn quay đầu trông lại, thấy một đội cấm vệ quân cưỡi khoái mã đang ào ào lướt tới, dẫn đầu là... Lâu Triệt.

Sắc mặt ôn nhuận như quan ngọc, nụ cười dịu dàng như gió xuân, uy nghiêm bất lộ, thần thái khiếp người, khí vũ hiên ngang không bút nào tả

xiết, bất luận người đứng ngoài xem cuộc hay thân quyền hai phủ đang mãi cãi vã đều không hện cùng dạt sang một bên nhường lối.

Quy Vãn đứng xem, phu quân của nàng quả nhiên thủ đoạn cao minh, vừa thi ân vừa răn đe, dọa cho người hai phủ thoái lui. Không còn trò hay để xem, người vây bốn phía nhanh chóng tản đi, dòng người tấp nập như nước tức thì giảm bớt phân nửa.

Cưỡi ngựa tiến lại gần xe ngựa, Lâu Triệt nhìn vào trong với ánh mắt âu lo, ôn nhu hỏi: “Nàng sao vậy? Sao còn chưa về nhà?”

Nàng ngẩng đầu, tươi cười: “Thiếp muốn đi dạo hít thở không khí một chút, sao phu quân đại nhân lại tới đây?”

Thấy nụ cười hàm chứa nét u sầu của nàng, Lâu Triệt không an tâm, thờ dãi xoay người xuống ngựa, lại gần xe ngựa, thấy gió lạnh thổi tung mái tóc đen huyền của nàng, Lâu Triệt đưa tay vén gọn những sợi tóc tản mát, tiện tay kéo kín rèm che lại, quay đầu phân phó mã phu: “Hồi phủ.” Dứt lời, bản thân cũng nhảy lên xe.

Hơi lạnh bủa vây lấy khoang xe, Quy Vãn lộ vẻ mệt mỏi, bờ mi khép mờ, không biết vì sao hiện tại nàng không muốn đối mặt với Lâu Triệt.

Lâu Triệt nhìn nàng, thấy sắc mặt ửng oải, nhọc mệt của nàng, cảm thấy đau lòng. Chàng vốn quan tâm săn sóc, cưng chiều sủng ái thiếu nữ này như báu vật, bất tri bất giác đã thành thói quen, ngày ngày đặc biệt thích nhìn nàng mỉm cười tiêu sái. Vừa rồi đột nhiên có người chạy tới cấp báo, nàng hồi phủ bị ngăn lại giữa đường, chàng lập tức bỏ hết mọi việc gấp gáp tới xem. Đến giờ thấy nàng mệt mỏi ưu sầu, chàng không kìm lòng được đưa tay vuốt ve chân mày nàng, lại thấy Quy Vãn khẽ run lên, nhẹ nhàng nghiêng đầu tránh né. Ngón tay chàng hệt hẫng giữa khoảng không, Lâu Triệt có chút sững sốt, thu tay về.

“Quy Vãn!” Lâu Triệt dịu dàng khẽ gọi, “Đã xảy ra chuyện gì vậy?”

Hai mắt vẫn nhắm chặt, Quy Vãn lên tiếng, chất giọng trong trẻo ngọt ngào: “Phu quân đại nhân, không có chuyện gì đâu, hôm nay thiếp hơi mệt thôi.”

Bất chợt cảm thấy tiếng “Phu quân đại nhân” này còn hàm chứa chút mỉa mai châm chọc, Lâu Triệt ngơ ngác, chưa kịp ý thức được bản thân mình muốn làm gì, chàng đã đưa tay kéo Quy Vãn lại. Quy Vãn kinh ngạc trợn mắt, chăm chăm nhìn Lâu Triệt.

Lâu Triệt nắm lấy bàn tay lạnh như băng của Quy Vãn, dịu dàng cười: “Trời lạnh vậy nàng còn vén rèm lên làm gì, bắt bọn họ nhường đường không phải được rồi sao?” Lời nói mang theo ý trách cứ nhẹ nhàng.

Rút tay lại, Quy Vãn cười nhạt: “Bọn họ một bên là gia tộc Hoàng hậu, bên kia là thân quyến Huỳnh phi nương nương, thiếp làm sao dám... Sao có thể?”

Lâu Triệt không bằng lòng cười cười, khẽ gạt mái tóc Quy Vãn, giọng nói trước sau vẫn thật ôn hòa: “Sao không thể chứ?” Nhận ra nàng chỉ vận một bộ cung trang, chàng khẽ nhíu mày: “Trời lạnh giá, tuyết rơi băng kết, nàng không lạnh sao?”

Quy Vãn khẽ dịch thân mình, dựa vào phía trong xe ngựa, không đáp.

Lâu Triệt trầm mặc một lát, bỗng nói: “Phía Nam vừa tiến cống hai bộ long tuyết hồ địa cực quý hiếm, mùa đông giữ ấm rất tốt, ta bảo người làm cho nàng một bộ y phục được không?”

Quy Vãn bật cười: “Không phải để dành cho Hoàng hậu và Huỳnh phi sao?”

Lâu Triệt nét mặt ôn hòa, ý cười không dứt: “Áo cho Hoàng hậu đã không cần nữa rồi.”

Quy Vãn lặng thinh nhìn Lâu Triệt, tựa như lần đầu chứng kiến biểu cảm này của chàng, trượng phu của nàng bề ngoài ôn hòa như ngọc, bên trong lại băng lãnh như sương tuyết. Nhớ tới tình cảnh Hoàng hậu một mình vô võ âu sầu trong thâm cung, nàng không khỏi xót xa, hỏi: “Chuyện của Hoàng hậu là chàng làm sao?”

Lâu Triệt sững sốt, thật không ngờ Quy Vãn lại thẳng thừng nói trắng hết mọi chuyện đến vậy, chuyện xảy ra bao nhiêu người chỉ dám nhỏ to xì xào sau lưng, chưa từng có ai dám đặt câu hỏi như thế, chưa từng có. Nhớ tới chuyện gần đây Quy Vãn và Hoàng hậu có vẻ gần gũi thân mật với nhau, Lâu Triệt chợt hiểu thấu thái độ khác thường của nàng hôm nay: “Quy Vãn, việc triều chính không nên bận tâm vẫn hơn, vấn đề này liên qua tới rất nhiều chuyện khác.”

“Chàng biết Hoàng hậu vô tội mà.” Quy Vãn nói, “Chàng đã biết vậy, nhưng vì Huỳnh phi, chàng vẫn quyết phải nắm lấy cơ hội này để diệt trừ phe cánh Hoàng hậu phải không? Sao chàng có thể làm những chuyện như vậy? Vì một nữ nhân, chàng đang tâm hủy luôn cả hậu cung sao?” Quy Vãn có chút cao giọng, tâm tình rõ ràng rất bất ổn.

“Quy Vãn...” Lâu Triệt nắm lấy cánh tay nàng, “Nàng nghe ta nói đã...”

Quy Vãn im lặng, lạnh lùng chờ chàng giải thích. Lâu Triệt bất đắc dĩ cười cười, chậm rãi nói: “Chuyện cũng không hề đơn giản như nàng nghĩ đâu, chuyện này đúng là gián tiếp liên quan tới Hoàng hậu, mà sau đó còn hệ lụy tới cả vấn đề các gia tộc và việc phân chia thế lực trong triều đình. Nàng không nên chỉ nghe lời một phía từ Hoàng hậu.”

Nghe vậy, sắc mặt Quy Vãn đã giãn ra ít nhiều, nàng nhẹ giọng hỏi: “Nếu Hoàng hậu có liên quan gì đến chuyện này, vậy cuối cùng sẽ ra sao?”

Rồi không đợi Lâu Triệt trả lời nàng lại tiếp: “Chàng có thể đừng làm tổn hại tới Hoàng hậu được không? Tha cho nàng ấy một con đường sống đi mà, dẫu sao nàng ấy cũng là quốc mẫu, là mẫu thân của Đại hoàng tử.”

Chưa từng thấy Quy Vãn thấp thòm âu lo đến như vậy bao giờ, nữ tử này vốn luôn đứng đưng, lãnh đạm, nay lại lộ ra nét thùy mị nhu mì nhường ấy, Lâu Triệt không đành lòng nghịch lại thỉnh cầu của nàng, đành buông một tiếng thở dài, gật đầu đồng ý.

Quy Vãn mừng vui trong lòng, chỉ cần Lâu Triệt đồng ý thì mọi chuyện sẽ không còn nghiêm trọng như vậy nữa. Nàng hé ra một nụ cười dịu dàng: “Phu quân đại nhân, cảm ơn chàng!”

Được thấy nụ cười như vậy, Lâu Triệt cũng mỉm cười, nụ cười dịu dàng như gió tháng Ba giữa mùa xuân.

13

Điềm báo

Mùa xuân năm Thiên Tái thứ hai, án “Hộ Quốc tự” cuối cùng cũng có hồi kết, vì điều tra không tìm ra chứng cứ xác thực, cuối cùng lâm vào bế tắc đành phải gác sang một bên không giải quyết. Tuy vậy, tin đồn lan truyền Hoàng hậu có liên quan tới án này, ít lâu sau Hoàng thượng mở cuộc đại thanh trừng, bãi quan rất nhiều người thuộc phe quốc trượng khiến trong triều ngoài nội xôn xao bàn tán. Ngược lại, thế lực của gia tộc Huỳnh phi trên triều lại càng vững vàng thêm vài phần, lẽ đời “thử tiêu bỉ trường”(*) nhất bên thăng, nhất bên giáng, phong quang phủ quốc trượng đã hư hao ít nhiều.

() Thử tiêu bỉ trường: Nghĩa đen ý chỉ việc bên này mất, bên kia mới sinh ra; là mối quan hệ tỷ lệ nghịch, bên này giảm thì bên kia tăng.*

“Ít ra cấm quân bao vây quanh tâm cung của Hoàng hậu cũng lui cả rồi, ngôi vị Hoàng hậu vẫn được bảo toàn, chẳng thể cưỡng cầu thêm gì nữa.” Tay ngọc ngón nhỏ thuôn dài bẻ một nhánh liễu mỏng mỏng mới nhú, nhẹ nhàng đưa tới trước mặt, đã nghe xuân ý dạt dào trong hương liễu tinh khôi, Quy Văn hé ra nụ cười thờ ơ, buông nhánh liễu, quay đầu hỏi quản gia: “Không còn chuyện gì nữa chứ?”

Quản gia cúi đầu, giọng nói đều đều cứng nhắc không mấy may mắn trầm bổng tuôn ra như đã học thuộc: “Thưa không còn chuyện gì khác, nửa tháng nay dân chúng xôn xao bàn tán nhất vẫn là chuyện vụ án ‘Hộ Quốc tự’ mà thôi.”

“Bên ngoài cứ việc truyền tụng, truyền đến nhiều đến chán cũng không vấn đề gì.” Quy Vãn cười cười. Quả nhiên chuyện Lâu Triệt hứa với nàng đã thành sự thực, Hoàng hậu giữ yên được địa vị, hậu cung tránh được một phen phong ba dậy sóng, mọi sự theo tiết trời xuân mà tiến triển theo hướng tốt đẹp. Nghĩ vậy, một niềm phấn chấn bùng nở trong lòng Quy Vãn.

“Phía Hoàng hậu thế nào, có phản ứng gì không?”

“Thưa không có gì!” Quản gia vẫn điềm tĩnh bẩm báo “Không có bất kỳ phản ứng nào, hậu cung đã yên ắng lại như thường.”

Cắm nhánh liễu vào trong bình hoa, tùy tiện chỉnh sửa một chút, Quy Vãn cảm thấy an lòng, khối đá lớn đè nặng tâm can đến nay đã trút được xuống. Nửa tháng trôi qua, chuyện vẫn canh cánh trong lòng từ ngày diện kiến Hoàng hậu đến nay xem chừng đã được giải quyết êm thấm, khoe miệng Quy Vãn cong lên một đường, vẽ ra một nụ cười. Đang muốn truyền quản gia lui xuống, nàng bỗng cảm thấy mọi chuyện có gì đó thật lạ, nghĩ đi nghĩ lại vẫn không ổn. Tính cách Hoàng hậu khéo léo lại luôn biết giữ chừng mực, nhưng một lời đã nói ra nhất định phải làm cho kỳ được mới thôi, đúng chuẩn mẫu người ngoài mềm trong cứng, người đã nói phải xuống tay giết Huỳnh phi, lẽ nào giờ đột nhiên dừng tay bỏ cuộc sao?

Không thể nào, nhất định người chỉ ản nhẫn đợi thời cơ tốt nhất mà thôi. Nghĩ tới đây, gương mặt tú mỹ mang nét cười thê lương của Hoàng hậu lại một lần nữa hiện lên trước mắt, Quy Vãn bất giác gia tăng lực đạo, nhánh liễu trong tay phát ra một tiếng “tách”, thân đã lìa đôi. Nàng cúi đầu, ngắm nhánh liễu tơi, có gì mỏng manh yếu ớt nhường ấy, mày liễu khẽ chau, nàng xoay người phân phó quản gia: “Phải thêm người giám sát nhất cử nhất động phủ quốc trượng, có động tĩnh khác thường, lập tức báo lại cho ta.” Sự yên ả dị thường hiện tại đem tới cho nàng một cảm giác bất an, chừng như cảm giác an ổn trước một trận gió mưa mù mịt đất trời, nàng không thể không có phòng bị.

Hoàng hậu à, Hoàng hậu, ngàn lần vạn lần người tuyệt đối không được liêu.

Quản gia kinh ngạc ngẩng đầu, trên mặt lộ ra biểu cảm khó có thể luận bàn là gì. Lần đầu tiên Quy Vãn bắt gặp một chút xao động trên gương mặt bình thản của vị quản gia già, nàng nhìn lão, hỏi: “Sao vậy?”

Quản gia lại cúi đầu, mọi biểu cảm trên gương mặt phút chốc biến mất, ông ta đáp một lời gọn ghẽ: “Thưa vâng, tiểu nhân sẽ phái người ngày đêm giám sát phủ quốc trượng.” Thật là kỳ quái, mới sáng nay Tướng gia có lệnh truyền, đến nay phu nhân cũng phân phó hết như vậy, không biết có nên bám lại hay không, quản gia phân vân, há miệng muốn nói nhưng ngẫm nghĩ rồi lại thôi, rớt cuộc bao nhiêu lời đành nuốt lại trong lòng.

Thấy quản gia đã lặng lẽ rời đi, Quy Vãn lại chăm chú ngắm nhìn nhánh cây mới trẩy, bàn tay nâng lấy nhánh cây mảnh mai, lòng kìm không đặng buông một tiếng than: “Trời đã sang xuân, có gì còn lạnh đến vậy?”

- *Cỏ non xanh biếc vùng Yên, cành dâu xanh ngả ở bên đất Tân.*

- *Lòng em đau đớn muôn phần, phải chăng là lúc phu quân nhớ nhà. (*)*

(*) Nguyên văn: “*Yên thảo như bích ti, Tân tang đệ lục chi*” và “*Đương quân hoài quy nhật, thị thiếp đoạn trường thì*”, trích từ bài thơ “*Xuân tứ*” (Ý xuân) của Lý Bạch, Tản Đà dịch.

Lời vừa dứt đã nghe một tiếng ngâm vịnh du dương họa theo, dáng người uyển chuyển dịu dàng mang theo ý cười hờ hững như gió thoảng như mây trôi.

Quản Tu Văn buông bút, xoay người lại, quả nhiên thấy Quy Vãn đã đứng bên hiên từ lúc nào, hấn nở nụ cười bắt chuyện: “Phu nhân, có chuyện

gì mà hạ cổ tới tây sương(*) thế này?”

() Tây sương: Mái tây hay chái tây. Từ hợp viện là kiểu kiến trúc truyền thống của người Trung Quốc, trong đó phòng chính quay về phía nam là nơi chủ nhân ngôi nhà ở, phòng ở hai bên gọi là chái nhà. Chái đông (đông sương) thường là nơi ở của con cả, chái tây (tây sương) là nơi ở của con thứ.*

Gặp nụ cười trong sáng thuần chân cùng câu hỏi vô cùng chân thành của hắn, Quy Văn khoan thai bước vào thư phòng tây sương, tòm tòm cười: “Trạng nguyên gia tương lai có gì lại ngâm vịnh ‘Xuân tứ’ thế này?” Mỗi lần nhìn thấy nụ cười trong veo động lòng người của Quản Tu Văn, nàng lại không kiềm được lòng muốn trêu chọc hắn vài câu, thật không tưởng được bản thân vẫn còn cái tính cách nhí nhảnh trẻ con như vậy.

Quản Tu Văn đã sớm bị hai chữ “Trạng nguyên” mài cho dày mặt, hắn ung dung vòng qua bàn sách, đáp lời Quy Văn: “ ‘Xuân tứ’ vốn là bài thơ tuyệt bút, hiện tại vừa đúng xuân phong tam nguyệt, thành ra có phần tức cảnh mà sinh tình thôi.”

Nhận thấy lời giải thích của hắn có phần gượng gạo, “Xuân tứ” vốn là bài thơ bày tỏ nỗi lòng nhớ thương của người thiếu phụ vò vố ngóng trông phu quân trở về, làm sao lại có thể khiến hắn tức cảnh sinh tình được chứ. Bỏ qua những suy nghĩ lặt vặt trong đầu, Quy Văn không quá chấp nhất, nàng ngồi xuống ghế cho khách trong thư phòng, nghiêng người, hỏi Quản Tu Văn: “Tháng sau triều đình mở cuộc thi rồi, ngươi đã chuẩn bị rồi chứ?”

“Tất tã đã chuẩn bị xong cả rồi.” Quản Tu Văn ngượng ngừng nở một nụ cười ngây thơ, khiêm tốn đáp: “Hy vọng có thể đậu khoa thi này.” Chỉ có trước mặt nữ tử này, hắn mới có thể tự nhiên bày tỏ hết tất cả suy nghĩ, cảm xúc thật ra, có phải vì nàng chính là người đã thay đổi vận mệnh của hắn hay không?

Quy Vãn đã nghe Lâu Triệt nói hẳn có tài đáng bậc Trạng nguyên từ lâu nên không có chút nào kinh ngạc, ý cười vẫn nồng đậm trên môi: “Ta muốn hỏi người chuẩn bị sẵn sàng dần thân vào chốn quan trường hay chưa?” Lời nàng nói ra nhàn nhã thanh thoi tựa như đang đàm luận chuyện nhỏ nhặt trong nhà.

Quản Tu Vãn giật mình, nhất thời không biết đáp ra sao, hẳn chăm chú nhìn Quy Vãn, rất lâu sau mới lên tiếng: “Tiểu nhân đã chuẩn bị sẵn sàng để tiến nhập quan trường, có điều, vẫn chưa tìm được thứ khiến bản thân cảm thấy đáng để gìn giữ, chớ che.” Lời nói nhẹ bẫng thoát ra, mang theo niềm tiếc nuối mệnh mang và nỗi cô tịch không thể gọi tên.

Tình cảnh của thiếu niên này cũng không khác bản thân mình bao nhiêu, ý nghĩ ấy lướt qua óc Quy Vãn, không có niềm tin kiên định làm mục tiêu, con đường sau này sẽ càng gặp ghềnh khó đi đây. Thiếu niên trong sáng thuần chân như nước rồi sẽ có ngày bị nhuộm đen thành hồ mực sao? Quy Vãn có chút lo lắng nhìn Quản Tu Vãn, chất vấn: “Nếu có một ngày người phát hiện ra tình cảm của bản thân mâu thuẫn với hoàng quyền, người sẽ chọn cái gì, vứt bỏ cái gì đây?” Cũng chẳng biết vì sao nàng đột nhiên muốn hỏi hẳn vấn đề này - một vấn đề mà chính nàng cũng chưa có đáp án thỏa đáng. Thiếu niên này không có hậu thuẫn, không vương bận vòng danh lợi chính trị, lại thêm cơ duyên xảo hợp khiến hẳn biết được chân tướng một số sự việc, nên nàng mới có thể hỏi hẳn những lời này, không mang gánh nặng, không cần lo lắng hậu quả.

Nghe nàng hỏi, Quản Tu Vãn trước sau vẫn ngỡ người ngây ngốc. Hẳn không biết nên trả lời nàng ra sao, chuyện mắt thấy ba tháng trước tới giờ vẫn còn in hẳn rõ nét trong ký ức, ngoài Quy Vãn không còn ai biết được chuyện này, đây là bí mật riêng của hai người bọn hắn, cũng chính là chiếc chìa khóa cải biến vận mệnh của hắn. Giữa những cơn mơ, hẳn đã mấy phen hồi tưởng lại cảnh tượng ngày hôm ấy, giữa đêm đen trùng trùng, cô gái kia bắt gặp hắn, nàng đã hỏi hắn, hỏi rằng người có nguyện ý rời bỏ gánh hát theo ta hay không? Nhất định khi đó bị quỷ dẫn lối, ma đưa đường

nên hắn mới dám bắt chấp sự thật rằng mình chẳng biết gì về nàng, không biết nàng rốt cuộc là ai, thậm chí khuất trong bóng tối nên ngay cả nhận diện, bộ dạng của nàng cũng chưa trông rõ, vậy mà hắn lại lập tức đáp nguyện ý theo nàng.

Mỗi lần hồi tưởng lại chuyện hôm đó, hắn liền cảm thấy vô cùng buồn bực, vẫn không thể hiểu nổi vì sao hôm đó lại đáp ứng nhanh như vậy? Lẽ nào vì sợ chết? Đó chỉ là một nguyên nhân rất nhỏ mà thôi. Rốt cuộc, nguyên nhân thực sự của quyết định ấy là gì tới giờ hắn vẫn mơ hồ không biết. Thật rối rắm.

Thấy Quy Vãn lộ ý cười nhàn nhạt chờ hắn hỏi đáp, hắn chợt nghĩ, không hề hối hận quyết định kia. Nếu bây giờ cho hắn cơ hội chọn lại, hắn nhất định vẫn chọn như vậy, miễn là có thể được nhìn thấy nét mặt tươi cười như hoa này. Lòng đã trấn định, hắn đáp: “Tiểu nhân cũng không biết phải chọn ra sao.” Hai đáp án không phải hoàn toàn đúng, nhưng cũng đâu có sai, trong hoàn cảnh ấy lựa chọn có ích gì.

Lòng ôm chút thất vọng, Quy Vãn không nói gì, nàng cũng hiểu rõ trong trường hợp này muốn lựa chọn không phải chuyện đơn giản, thế nhưng nàng vẫn mong ai đó có thể cho nàng một lời đáp hay ít nhất cũng có thể gợi ý cho nàng lời giải cho vấn đề này, để nàng còn có thể vững vàng đối mặt với những phong ba bão táp trong tương lai.

Khẽ lắc đầu hai lượt, nàng nghiêng mặt trông về phía cửa sổ, miệng khẽ ngâm nga:

“Gió xuân quen biết chi mà, có chi lọt bức màn là tới ai?”()*

() Nguyên văn: “Xuân phong bất tương thức, hà sự nhập la vi”, trích “Xuân tứ” của Lý Bạch, Tân Đà dịch.*

Quản Tu Văn nghe tiếng thơ mà lòng rung động, đây là hai câu thơ cuối trong bài “Xuân tứ” của Lý Bạch, mà Quy Văn ngâm lên, mang theo vài phần xa xôi mênh mang, lẽ nào nàng gặp chuyện khó khăn gì sao? Hấn nhin không được phải cất tiếng hỏi: “Phu nhân, người gặp chuyện gì phiền lòng ư?”

“Phải!” Quy Văn thẳng thắn đáp, “Rất nhiều chuyện phiền lòng.” Nửa tháng trôi qua rồi nhưng Hoàng hậu vẫn chưa có bất kỳ động tĩnh gì, nàng bắt đầu có chút bất an lo lắng.

Quản Tu Văn khẽ cau mày, ôn hòa hỏi: “Còn chuyện gì có thể khiến phu nhân phiền lòng được đây?” Lẽ nào là chuyện của Thừa tướng? Ba tháng trước, cảnh ở hoa viên bất ngờ đập thẳng vào mắt, tới giờ lòng hấn vẫn có chút bài xích với Lâu Triệt.

Quy Văn chợt muốn thử nhận thức của hấn về tình hình triều chính ra sao, nàng cất tiếng hỏi: “Người biết sự kiện ‘Hộ Quốc tự’ chứ?”

Quản Tu Văn âu sầu không thôi, nở nụ cười ẩn giấu hàm ý hỏi lại nàng: “Hộ Quốc tự, ý phu nhân muốn nói tới chuyện Hoàng Hậu và Huỳnh phi cùng lên chùa dâng hương lần này sao?”

“Sao cơ?”

Quy Văn thất kinh, còn tưởng mình đã nghe nhầm, mày liễu chau lại, giọng nói trầm xuống: “Khi nào, bao giờ Huỳnh phi và Hoàng hậu cùng đi dâng hương?” Giọng nói đầy mộng lung, không xác định nổi, vì sao chứ? Vì sao nàng không hay biết chút gì về chuyện này, có phải trong chuyện này còn có hiểu nhầm, hay là...

Quản Tu Văn nhận thấy phản ứng hơi kỳ lạ của nàng, hấn từ tốn giải thích: “Từ ba hôm trước, Huỳnh phi và Hoàng hậu cùng tới chùa Bái Phật dâng hương, lễ tạ thần linh, qua đó bình ổn nôt dư âm dai dẳng sau sự kiện

‘Hộ Quốc tự’. Chuyện này khắp lượt kinh thành ai ai cũng biết, mọi người còn có chút hiếu kỳ, làm thế nào mà hai kẻ thù không đội trời chung lại có thể sánh bước cùng lễ chùa dâng hương.”

Quy Vãn thất thân, hàn ý dâng cao ngàn ngút, nàng đã hoàn toàn hiểu được vấn đề ẩn khuất ở đây. Nhất định là Hoàng hậu muốn động thủ nên mới lấy cớ đi dâng hương để kéo Huỳnh phi cùng rời khỏi kinh thành, bởi vì chỉ khi đó người mới có thể xuống tay. Tất cả sự tình, Lâu Triệt đã nắm rõ rồi, nên quân gia mới che giấu sự thật, tất cả tin tức bẩm báo mỗi ngày đều là lừa gạt nàng. Vấn đề trọng yếu là, Lâu Triệt đã hiểu thấu toan tính của Hoàng hậu, giờ đây Hoàng hậu thua là chuyện không còn gì phải nghi ngờ. Càng nghĩ càng thấy sự tình quá đổi nghiêm trọng, hai phe tranh đấu tất có một bên thất bại, hơn nữa Hoàng hậu lại càng dễ dàng thua thiệt. Từ xưa tới nay, tranh đoạt vương quyền, kẻ thất bại thường chỉ có một con đường, nghĩ tới đây trái tim Quy Vãn lạnh xuống.

Nàng vụt đứng bật dậy, giọng nói lạnh lẽo, mắt hẩn đi nét nhàn nhã thông dong lay động lòng người thường thấy: “Hai người họ đã rời kinh được mấy ngày rồi sao? Đi từ ba ngày trước ư?”

Quản Tu Văn bị động tác bất ngờ của nàng dọa cho kinh khiếp một phen, hẩn cuống quýt: “Phải ạ, đã rời đi từ ba ngày trước. Theo tính toán thì sáng sớm mai trở về.” Không hiểu chuyện gì khiến Quy Vãn đột nhiên tái mặt, nhưng trông thái độ cũng đủ hiểu sự tình vô cùng nghiêm trọng.

Không được, Quy Vãn xoay người lao vọt ra ngoài, chuyện này tuyệt đối không thể xảy ra.

Vội vã tóm lấy cánh tay Quy Vãn, Quản Tu Văn cũng có phần kinh ngạc nhìn xuống tay mình, vừa rời hẩn không kịp suy nghĩ gì đã đưa tay bắt lấy tay nàng, thậm chí còn chưa kịp nghĩ xem động tác này mạo phạm cỡ nào, chỉ là hẩn không thể cứ đứng trơ đó nhìn nàng hoảng hốt rời đi. Quản Tu Văn lo lắng hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

Cánh tay bất ngờ bị tóm lại, lực đạo mãnh liệt khiến Quy Văn thoáng đau đón, cơn đau giúp nàng thanh tỉnh ít nhiều. Nghe tiếng thiếu niên bên cạnh hỏi han, nàng định thần tự nhủ giờ khắc này không thể hoảng loạn, cần phải thật bình tĩnh, vẫn còn cơ hội để xoay chuyển tình thế. Mặt gọn lên một nét cười, nàng căn dặn thiếu niên: “Tu Văn, mau giúp ta kiếm một chiếc xe ngựa, đừng dùng xe trong phủ, cũng đừng kinh động tới quản gia và mọi người. Ta cần ra ngoài.”

Có lẽ do một tiếng gọi Tu Văn kia khiến trái tim hắn khẽ rung lên, hoặc cũng có thể do ánh mắt ẩn giấu niềm bất lực của nàng khiến Quản Tu Văn không dám hỏi thêm gì nữa. Thấy Quy Văn đã dần dần bình tĩnh lại, hắn lập tức chạy ra ngoài.

Một khắc sau đã thấy một chiếc xe ngựa vội vã lướt qua con đường lớn trước cổng Tướng phủ, để lại bụi vàng cuồn cuộn mịt mù phía sau. Chiếc xe hối hả lao đi trong tiếng bánh xe cuồn cuộn đã nện xuống mặt đường.

Xe ngựa rung lắc điên cuồng khiến Quy Văn cảm thấy không thoải mái, nhưng nàng phải nín nhịn, phải chịu đựng. Một tay bám chắc càng xe, thân mình cúi thấp, nàng tận lực suy nghĩ mọi chuyện, nàng mơ hồ có thể nhận ra rốt cuộc Hoàng hậu sẽ ra tay như thế nào. Từ lâu đã nghe nói phủ quốc trượng có âm thầm nuôi dưỡng một đội tử sĩ vô cùng lợi hại, nhất định lần này sẽ dùng cách ngăn đường cướp của giết người. Làm vậy có thể thoái thác được trách nhiệm, giữ được tính mạng của quốc trượng, ý Hoàng hậu là vậy chăng? Có điều, còn bản thân Hoàng hậu sẽ ra sao đây? Người đã sớm hạ quyết tâm phải lấy cái chết đền mạng, lẽ nào...

Trái tim rung lên theo nhịp xe ngựa xóc nảy trên mặt đường, Quy Văn cảm thấy lòng rùng rục như lửa đốt, lần trước Lâu Triệt đã đáp ứng mong muốn của nàng nên mới bỏ qua Hoàng hậu. Lần này, chàng tuyệt đối không thể hạ thủ lưu tình thêm nữa.

Lòng lạnh giá quá! Phải làm gì đây? Như vậy làm sao có thể kịp ngăn cản Hoàng hậu? Lẽ nào không còn ai có thể giúp nàng được sao?

Đang lạc giữa dòng suy nghĩ miên man, bỗng xe ngựa dừng lại, nàng thâm bực bội, trầm giọng hỏi mã phu: “Có chuyện gì vậy? Tại sao dừng lại?” Nàng giờ không thể chậm trễ thêm nữa.

Giọng mã phu sợ sệt truyền tới: “Thưa đã tới Bắc môn, ở đây đang có tra xét.”

Đã tới cổng thành rồi sao? Kéo rèm qua, nàng nhìn ra ngoài, binh lính bên cổng thành đang nhất nhất kiểm tra, đảo mắt một vòng lại thấy một nhóm người dáng vẻ tướng lĩnh túm tụm bên cạnh không biết đang sôi nổi bàn tán gì. Trong đó có một người – là Lâm Thụy Ân.

Vị thiếu niên tướng quân trong ấm ngoài lạnh, thiên hạ đệ nhất tướng quân, người duy nhất đủ sức đối chọi với Lâu Triệt giữa triều đình. Thấy người này, trái tim Quy Văn rộn rã, niềm vui dâng ngập trong lòng, được cứu rồi.

Lần ranh sống chết

“Oa, lần đầu tiên được thấy nữ nhân xinh đẹp như vậy!” Một binh sĩ đứng gác ở cổng thành phía bắc sững sờ thốt lên, đang muốn nhìn kỹ lại một chút nhưng vừa liếc ngang đã gặp ngay ánh mắt lạnh giá của Lâm Tướng quân. Hắn run rẩy buốt sống lưng, không dám mở miệng nữa.

Bao nhiêu đồng bạn bên cạnh cười thầm, đang lúc Lâm Tướng quân phân phó công việc mà thần trí không tập trung, còn dám xì xào bàn tán bình phẩm, gã này cũng to gan quá. Cứ cho là tiểu tử này chưa được nhìn thấy mỹ nhân nhưng đây là Bắc môn hoang vu hẻo lánh, thử hỏi mỹ nhân nào thèm xuất hiện ở đây chứ? Mấy người lính bên cạnh cùng nhất tề trông lại hướng tên lính bị mắng vừa nhìn, tức thì cùng phát ra tiếng than kinh diễm.

Lâm Thụy Ân có chút không hài lòng, binh sĩ một khi rời xa chiến trường sẽ đặc biệt biếng nhác, binh lính ngụ tại kinh thành lại càng thiếu tập trung. Nghiêm sắc mặt, đang muốn giáo huấn bọn chúng một chút, đột nhiên thấy tên lính vừa than thở kia hối hả chỉ trở mãi về phía sau, Lâm Thụy Ân khó hiểu, quay đầu lại, bắt gặp một bóng dáng thướt tha tiến lại phía mình, lòng hắn thoáng chốc kinh ngạc.

Nàng mang theo nụ cười thư thái tĩnh tại, lại ẩn chứa chút lo lắng đi thẳng tới bên hắn. Những tưởng mình nhận lầm, Lâm Thụy Ân đánh mắt sang hướng khác, đến khi nhìn lại vẫn thấy nàng, quả nhiên là nàng, nhưng tại sao nàng lại ở đây? Còn đang ngờ vực, bỗng nhận ra nụ cười trên mặt không hề ăn nhập với ánh mắt ngập đầy do dự băn khoăn, nàng nhẹ nhàng tới trước mặt Lâm Thụy Ân, yêu kiều hành lễ, nhàn nhạt cười khỏ, mở lời:

“Tướng quân, ngài có thể giúp thiệp chứ?” Lời nói đầy thành khẩn, vì âu lo, nôn nóng nên càng hiện vẻ ôn nhu vô bì.

Lâm Thụy Ân ngơ ngác, vẫn chưa thể hiểu hết những ý tứ sâu xa trong lời này, hấn kinh ngạc hỏi: “Lâu phu nhân?”. Nghe giọng nói mang theo cảm giác bất lực của nàng, hấn bắt đầu nhận thấy sự việc không hề đơn giản, trầm ngâm một lúc, để ý thấy chút bất đắc dĩ và khó xử trên mặt nàng, Lâm Thụy Ân ra lệnh cho tất cả binh sĩ bên cạnh rời đi. Cổng thành phía Bắc chỉ còn chơ vơ hai bóng người.

Đứng dưới cổng thành, gió lạnh thấu xương táp vào mặt, Quy Vãn cảm thấy hai tai văng vát đau nhức, chợt thấy Lâm Thụy Ân chuyển mình đứng sang phía khác, gió lạnh tức thời bị cản lại, nàng hỏi ngơ ngác, lẽ nào người ấy cố tình làm vậy? Lòng nàng bỗng chốc gợn lên một cảm giác ấm áp. Thấy bên cạnh đã không còn ai, Quy Vãn mới vắn tắt vài điểm trọng yếu kể lại sự tình.

Nghe từ đầu đến cuối những lời trần thuật của Quy Vãn, Lâm Thụy Ân cảm thấy có điều kỳ lạ, cũng nhận ra nàng đã cố tình lược bỏ rất nhiều tình tiết, hấn cũng không nhất định phải tra cứu tới cùng tận, ý thức được tình huống vô cùng cấp bách, Lâm Thụy Ân lập tức triệu binh lính lại, phân phó: “Dắt ngựa của ta tới đây.”

Nghe được câu này, Quy Vãn cảm thấy an tâm hơn một chút. Chỉ cần Lâm Thụy Ân chịu tới, nhất định tình thế sẽ đổi khác ít nhiều. Có điều không hiểu sao lòng nàng vẫn thật hoảng hốt, chỉ e sắp sinh chuyện lớn. Lâm Thụy Ân nhỏ giọng phân phó công việc lại cho binh sĩ dưới quyền, quay đầu nói với Quy Vãn: “Cách Hộ Quốc tự một đoạn có một nơi gọi là đốc Phượng Tê (chim phượng đậu), nơi này địa hình hiểm yếu, nếu muốn động thủ rất có khả năng sẽ chọn chỗ này; ta đã truyền lệnh điều cầm quân tới. Hiện tại ta sẽ lập tức tới xem xét tình hình, xin phu nhân cứ an tâm.” Giọng nói cứng cỏi, thanh âm trầm ồm hữu lực, mang tới cảm giác an tâm cho người nghe.

Quy Vãn khẽ gật đầu, lời cam đoan của Lâm Thụy Ân khiến nàng cảm thấy an tâm hơn nhiều, nhỏ giọng hỏi: “Dốc Phượng Tê ư?” Lòng chột dấy lên một dự cảm bất tường, nhìn lại đã thấy binh lính dắt ngựa tới, Lâm Thụy Ân xoay thân nhảy phắt lên ngựa, vội vã thẳng tiến. Quy Vãn vươn tay giữ chặt yên ngựa, nhìn thẳng vào đôi mắt có phần kinh ngạc của Lâm Thụy Ân, nàng nói: “Tướng quân, ngài có thể đưa thiếp đi cùng không?”

Cô gái này luôn có khả năng khiến người ta kinh ngạc, nhìn gương mặt nàng, âu lo giăng giăng phủ mờ dung nhan như hoa, ánh mắt kiên định không thể lay chuyển, Lâm Thụy Ân trầm mặc, cuối cùng không nín được bật ra một tiếng thở dài, cúi mình, nhìn thẳng vào mắt Quy Vãn, nhẹ giọng nói: “Lâu phu nhân, thất lễ!”

Quy Vãn nghe tiếng liền ngẩng đầu, ánh nhìn dõi thẳng vào đôi mắt đẹp đẽ kia mới phát hiện ra đằng sau vẻ mặt lạnh lùng ẩn giấu lớp lớp sóng tình không cách nào hiểu được. Còn chưa kịp hiểu thâm ý trong lời nói của hắn đã thấy người nhẹ bẫng, phần eo bị siết chặt, thân mình đã bị Lâm Thụy Ân ôm lên ngựa, Quy Vãn kinh ngạc, ngay người không kịp phản ứng lại.

Một tay giữ chặt Quy Vãn trước người, tay kia kéo dây cương, khua tay mạnh mẽ, chiến mã lập tức lao đi như mũi tên rời cung.

Còn chưa kịp nói gì, ngựa đã lướt đi như bay, ngựa của Lâm Thụy Ân vốn là chiến mã thượng hạng, tốc độ vượt xa ngựa thường. Ngựa vừa cất vó, đầu Quy Vãn ong lên một trận, nàng choáng váng tối tăm mặt mày; so với xe ngựa xóc nảy ban nãy, chiến mã vững vàng hơn một chút nhưng tốc độ lại quá nhanh. Quy Vãn chưa từng cưỡi chiến mã, đến giờ đầu óc chỉ còn một mảnh trống rỗng mơ hồ, hai mắt nhắm nghiền, nghe tiếng gió rít từng chập lướt bên tai. Trời mới vào đầu xuân, gió lạnh len lõi qua lớp áo của Quy Vãn, hơi lạnh giá giục nàng run lên không ngừng.

Nhận ra Quy Vãn có vẻ không thoải mái lắm, Lâm Thụy Ân hơi do dự, cuối cùng kiên quyết giảm tốc độ, lại thấy hình như nàng nói gì, có điều tiếng gió quá lớn, át mất giọng nàng, Lâm Thụy Ân đành ghé sát lại, lắng tai nghe giọng nói yếu ớt: “Đừng chạy chậm lại...”

Một thiếu nữ mỏng manh yếu nhược như vậy sao có thể có được ý chí kiên định, vững vàng đến thế? Lâm Thụy Ân ngờ vực, liền siết chặt vòng tay, gắt gao ôm nàng sát tới ngực mình, biết rõ chuyện này thật không hợp lẽ nghĩa, nhưng trong khoảnh khắc buông lỏng tay cương, ngựa chậm bước chân, hấn lập tức cởi áo choàng của mình quàng lên người Quy Vãn. Một tấm áo, che kín thân người, thuận tiện che đậy nỗi xao xuyến bất an trong tâm mình.

Chiến mã liều mình lao đi như lưu tinh lướt qua bầu trời, trong gió dữ đang gào rít, cõi lòng của Quy Vãn tạm thời được an tĩnh. Tinh thần căng thẳng dần dần được thả lỏng, chỉ có âu lo trong lòng mãi không nguôi ngoai, bàn tay bất giác siết chặt vạt áo Lâm Thụy Ân, nàng vùi sát mặt vào tấm áo choàng, ý thức dần mờ nhạt, lẫn lộn...

Âm thanh khuyên nao dậy đất truyền thẳng tới tai, kéo Quy Vãn sự tỉnh giữa cơn mơ hồ, ý thức lập tức thanh tỉnh trở lại, nàng mở choàng mắt, không dám tin vào cảnh tượng đang diễn ra trước mắt. Đây là một triền núi dựa vào sơn cốc, bờ dốc thẳng đứng cao vút, giờ đây một nửa triền núi đang chìm trong biển lửa rừng rực, đứng từ xa mà hơi nóng vẫn tấp tới mặt. Trên dốc, quan binh và đạo tặc đang giao chiến quyết liệt. Ở trên nhìn xuống vẫn thấy đạo tặc chiếm thế thượng phong, trong lòng tự minh bạch, đạo tặc này nhất định là tử sĩ trong phủ quốc trượng giả trang thành, nếu không sao có thể có võ công cao cường và hành động có tính toán, tổ chức chặt chẽ đến vậy.

Hoàng hậu à Hoàng hậu, lẽ nào Quy Vãn ta đã đến chậm một bước sao? Quy Vãn thất thần đứng nhìn, lòng bỗng nảy sinh một niềm thất vọng vô bờ.

Lâm Thụy Ân thấy cảnh tượng trước mặt cũng sững sờ, gấp gáp chạy đuổi suốt hai canh giờ cuối cùng vẫn không kịp, thật chưa bao giờ nghĩ ra cục diện có thể biến hóa ra như vậy. Hoàng hậu dịu dàng ôn nhu lại có thể gây ra một chuyện dữ dội cùng cực đến thế, thật khiến người ta không cách nào tưởng tượng nổi. Lẽ nào nữ nhân đều trong ngoài bất đồng như vậy sao? Ngay cả cô gái trong lòng cũng vậy, rõ ràng đáng đáp, điệu bộ mỏng manh như nhành tơ liễu nhưng nội tâm lại quá đỗi kiên cường.

Bàn tay siết chặt dây cương, hai chân quắp sát thân ngựa, Lâm Thụy Ân nói với Quy Vãn đã tỉnh táo: “Cẩn thận!”, hét lên một tiếng uy vũ, vó ngựa cất cao, dũng mãnh xông tới, chớp mắt đã thấy ngựa lao vọt vào vòng lửa. Không vội vã giao tranh cùng đám tử sĩ, Lâm Thụy Ân nhìn đông ngó tây, tìm kiếm bóng dáng Huỳnh phi và Hoàng hậu giữa cơn hỗn chiến.

Tiếng đao kiếm chạm nhau, tiếng người hò hét, tiếng than, tiếng rên rỉ, gào khóc như lời chú ngữ truyền tới tai Quy Vãn, rung chấn quá mức khiến đầu nàng đau nhức không thôi. Vẫn tưởng bản thân đã chuẩn bị tâm lý sẵn sàng, thật không ngờ đến khi thật sự đối mặt với cảnh tượng tàn nhẫn như vậy nàng vẫn cảm thấy quá sức chịu đựng, không thể tiếp nhận. Quy Vãn hít một hơi thật sâu, bình tĩnh trông khắp bốn phía, bóng dáng Hoàng hậu và Huỳnh phi vẫn vô thanh vô tức giữa biển lửa rừng rực. Hơi nóng tấp tới trước mặt, Quy Vãn cảm thấy tức ngực, khó chịu vô cùng.

Chiến pháp của đám tử sĩ vô cùng đáng sợ, một mực xông lên liều đánh không màng tới an nguy của bản thân, khí thế hùng hực quyết một mạng, đòi một mạng khiến quan quân triều đình lâm vào hỗn loạn, đội hình rối bời không thành quy tắc, chẳng do ai lo được cho ai, cuối cùng máu tươi rùng rùng, xác người la liệt.

Không còn nhận rõ được cục diện xung quanh, Lâm Thụy Ân kéo cương ngựa, chuẩn bị quay đầu, thật sự không cách nào phân định tình huống rạch ròi, lại không tìm thấy cả Huỳnh phi lẫn Hoàng hậu, vì thế không thể mạo hiểm thêm nữa, chỉ mình mình có hề gì, nhưng còn con người mảnh mai, yếu nhược trong lòng.

Đang lúc ngựa quay đầu, chuẩn bị chạy về chợt một tử sĩ nhận ra Quy Vãn đang nép mình sau chiếc áo choàng, hấn chân động la to: “Huỳnh phi đây rồi, là Huỳnh phi, ở trong này!” Thanh âm cứng nhắc thiếu trầm bổng nhưng tiếng vang rất xa, nháy mắt một đám tử sĩ đã quây lại phía này.

Quy Vãn chưa bao giờ hoảng hốt đến vậy, tim đập rộn rã như muốn vọt khỏi lồng ngực, nghe thấy tiếng hét vang của đối phương, nàng giật mình hoảng hốt, tại sao lại nhận nhầm nàng thành Huỳnh phi đây? Nghĩ lại mới thấy, rõ ràng đám tử sĩ này cũng chưa gặp được Huỳnh phi nên hiện tại mới tưởng nhầm nàng chính là Diêu Huỳnh. Có điều giữa lúc sinh tử quan đầu như vậy nàng không cách gì lên tiếng phản bác cho được, căn bản đâu có người chịu nghe. Lòng thất lại gắt gao, đầu đón thể xác và tinh thần ùn ùn đổ ập xuống, nàng vô thức với tay kiếm tìm, lại vô tình tóm được một tà áo đượm hơi ẩm, ngẩng đầu trông, một gương mặt lãnh mạc như băng, từng đường nét phân minh ánh lên trong mắt nàng, lòng an định lại không ít. Bàn tay nàng siết chặt lấy y phục người đó, hy vọng có thể mượn lấy cho chính mình một chút dũng khí và sức mạnh.

Cảm nhận được sự căng thẳng và bối rối của Quy Vãn, Lâm Thụy Ân nhíu mày, lúc đi quên không mang theo đao, tới giờ hồi hận cũng muộn rồi. Bàn tay phải đưa tới bên hông, kéo nhẹ một đường, ngân quang lóe lên, trong tay đã thêm một thanh nhuyễn kiếm. Cổ tay khẽ động, ngân quang loang loáng rạch trời, mọi người còn chưa kịp định thần phản ứng đã thấy bốn tử sĩ gục dưới vó ngựa. Quy Vãn nhìn kỹ lại mới thấy vết thương do nhuyễn kiếm tạo ra rất mảnh, máu khó chảy ra, miếng vết thương chỉ ánh lên một đường chỉ hồng, lòng nàng thất kinh.

Thật khó hình dung tình cảnh khi ấy, thiếu niên tướng quân anh dũng tuấn lãng, sắc mặt lạnh lẽo như băng tuyết, ngân quang lấp lánh trên tay, ánh sáng đi tới đâu, mở ra một con đường tới đó, có những kẻ còn chưa nhìn rõ vũ khí trong tay hắn đã ngã gục trên đất. Góc độ biến hóa bất thường, chiêu thức tự nhiên khoáng đạt như ngựa thần đạp gió tung mây. Dung mạo như sương hợp cùng kiếm pháp mạnh mẽ vô song gọi lên một vẻ quý dị khác thường, khiến người người strong trận khiếp đảm thần hồn.

Đám tử sĩ đã bắt đầu rối loạn, một kẻ dáng điệu đầu lĩnh lẫn trong nhóm chợt nhận ra Lâm Thụy Ân trước sau chỉ dùng một tay, rõ ràng còn phải che chở nữ nhân trên ngựa, hắn lập tức quát đám thuộc hạ đang hoảng loạn, dùng tay ra hiệu sai chúng bọc đánh sai trái, xuống tay với Quy Vãn.

Lâm Thụy Ân tức thời có chút căng thẳng, bên trái có phần không chịu nổi gánh nặng, càng lúc càng nhiều tử sĩ vây lại phía này. Hắn mãi lo lắng cho Quy Vãn không thể chú tâm đột phá vòng vây, mày kiếm nhíu chặt, biên độ cánh tay mỗi lúc một mở rộng, ánh bạc loang loáng trên tay từ vô số điểm hóa thành một đường liên tục, nhất thời có cảm giác vòng vây dần ra. Quy Vãn hoa mắt, tận dụng thời cơ, Lâm Thụy Ân thúc mạnh vào bụng ngựa, lao ra ngoài.

Đúng lúc sắp thoát được ra ngoài, một sát na ấy chiến mã bất ngờ giật mình hoảng hốt, lồng lên chạy như điên, Lâm Thụy Ân siết chặt dây cương, cúi đầu trông xuống mới phát hiện đuôi ngựa trúng một mũi tên. Không kịp lo tới ngựa, chỉ biết nắm chắc sợi cương, kiếm trên tay nhất thời ngừng một nhịp, tử sĩ nhân cơ hội ấy áp lại gần, vung vào tới tấp giáng về phía Quy Vãn. Lâm Thụy Ân ôm chặt lấy nàng, xoay người về hướng bên cạnh, loạn đao chém xuống thân ngựa, chiến mã chịu đau đón lồng lên, không chịu khống chế, điên cuồng chạy loạn giữa trận.

Quy Vãn nín thở, bàn tay siết chặt lấy Lâm Thụy Ân, đầu óc nàng đã không còn kịp phản ứng được với hoàn cảnh lúc đó nữa, chỉ đành trơ mắt

nhìn đao quang kiếm ảnh sáng chói lập lòe trước mắt, hơi thở dồn dập, sinh mệnh treo sợi chỉ mảnh.

Nháy mắt, chiến mã điên cuồng chạy tới bên triền núi, bên dưới là sơn cốc thăm thẳm không thấy đáy. Chạy đến đây, Lâm Thụy Ân cũng không kiềm được, mặt mày biến sắc, ngoảnh đầu trông lại đã thấy tử sĩ đang đuổi lại gần, không còn đường lui, chiến mã dưới thân đã sớm không thể khống chế được nữa. Lâm Thụy Ân hít sâu một ngụm, muốn vòng lại phía sau, chợt một ánh đao lóe lên phía trái. Nếu vòng lại như vậy, Quy Văn nhất định sẽ bị thương, ai thán một tiếng, tránh được một đao trí mạng này, vó ngựa khua, đập giữa không khí...

Lâm Thụy Ân ôm chặt Quy Văn, hai người một ngựa không kịp bật lên một tiếng kinh hô đã rút gọn xuống sơn cốc thâm sâu mịt mù...

Chạng vạng tối, tại trường đình cách dốc Phượng Tê mười dặm đường, một đội cấm quân đã hạ trại, một bóng người cao ngạo đang đứng trong đình, tùy tiện lật giở cuốn sách trong tay. Người ngọc tỏa ra thứ cảm giác phóng khoáng tiêu sái tự nhiên, nụ cười trên mặt thoảng qua như gió xuân tháng Ba.

Một thân ảnh rảo bước về phía trường đình, quỳ gối, cao giọng bẩm báo: “Bẩm Thừa tướng đại nhân, mọi chuyện ở dốc Phượng Tê sắp hoàn thành rồi, đã chuẩn bị xong tên lửa, chỉ chờ lệnh người truyền xuống sẽ nhất loạt bắn về phía trong dốc.”

Lâu Triệt dịu dàng cười: “Hậu cung nữ quyến không bị kinh động, hoảng loạn gì chứ?” Thanh âm nghe thật biếng nhác, không giống như thật tâm chú ý.

Tên lính không dám ngẩng đầu, vô cùng cung kính đáp: “Thưa không có hoảng loạn gì, mọi người đã an ổn nghỉ ngơi ở cách nơi này hai dặm đường.”

“Hoàng hậu đâu?” Lâu Triệt thấp giọng hỏi.

Tên lính khẽ ngừng một chút, không biết nên trả lời sao mới phải, mặt lộ vẻ khó khăn, cuối cùng cũng mở được miệng: “Lôi Tướng quân hiện đang canh giữ Hoàng hậu.”

Lâu Triệt mỉm cười nhàn nhạt, ánh mắt hướng về phía dốc Phượng Tê, xa xa trông lại vẫn mơ hồ thấy ánh lửa chập chờn.

Thấy nét mặt tươi cười của Lâu Triệt, tên lính hoang mang khôn cùng, nam tử ôn nhu khiến người ta có cảm giác như tắm gió xuân trước mặt rất cuộc là kiểu người thế nào? Sáng sớm hôm nay người này bất ngờ mang theo cấm quân tới chặn đường Hoàng hậu và Huỳnh phi, lệnh giam lỏng Hoàng hậu, đã biết trước mặt có tử sĩ đang chực chờ sẵn để một đoàn cung nữ, thái giám làm con mồi dẫn thân vào chỗ chết. Khó trách khắp triều đình không ai dám đối địch với con người này.

“Nếu không có sai lệch gì thì cứ theo kế hoạch mà tiến hành, đợi thêm chút nữa là có thể nhất loạt bắt tên, tiêu trừ sạch đám loạn đảng.” Thanh âm nhàn nhã vang lên, cắt đứt dòng suy nghĩ miên man của tên lính.

Tên lính gật đầu, đã chuẩn bị lĩnh mệnh lui gót, lại như đột nhiên nhớ ra chuyện gì, ngập ngừng không biết có nên mở miệng hay không. Lâu Triệt thấy thế mới hỏi: “Sao vậy? Còn có chuyện khác?”

Tên lính nghiêm mặt, hỏi đáp: “Thưa vừa rồi ở dốc Phượng Tê phát sinh một chuyện lạ.”

“Chuyện lạ?” Lâu Triệt nghe vậy, cúi đầu cười hai tiếng, tựa hồ có chút tò mò: “Có sự gì lạ đây?”

“Vừa rồi đột nhiên có một nam một nữ xông tới đốc Phượng Tê, bị loạn đảng vây công dữ dội.”

Lâu Triệt trước sau vẫn giữ nụ cười nhạt nhạt, trầm ngâm một chút, hỏi tiếp: “Bọn họ là ai, vì sao bị vây hãm?”

“Đám loạn đảng tưởng nhầm cô gái kia là Huỳnh phi nương nương.” Tên lính thành thật khai báo.

Mày kiếm khế chau. Lâu Triệt lẩm bẩm: “Nhầm nhầm thành Huỳnh phi? Rốt cuộc là ai đây?”

Tên lính nghe được tiếng thì thềm của Lâu Triệt, tựa hồ hiểu được nỗi băn khoăn của Thừa tướng, lại tiếp lời: “Theo người có mặt ở chỗ đó kể lại, nàng kia đẹp tựa thiên tiên, tuyệt không thua kém Huỳnh phi nương nương.” Ban đầu tên lính còn tưởng đây cũng là kế sách của Lâu Thừa Tướng, đến giờ xem ra không phải. Tên lính nom nớp ngẩng đầu, bắt gặp gương mặt ôn hòa như gió xuân của Thừa tướng biến sắc.

“Cô gái đó đáng vẻ thế nào? Có gì đặc biệt không?” Lời nói ẩn ước vẻ căng thẳng, cảm giác có điều không lành đột nhiên dấy lên.

Tên lính thềm than thở, lẽ nào mỹ miều như thiên tiên còn chưa phải điểm đặc biệt sao, đáng tiếc lời này không dám thốt khỏi miệng, chợt nhớ ra chuyện gì, tên lính đáp: “Cô gái đó dùng một sợi dây cột tóc màu bạc.”

Lâu Triệt tức thời chấn kinh, lòng nhói lên đau đớn, lại hỏi: “Nàng thế nào rồi? Có bị thương không?” Lời nói có phần run rẩy, mắt hẳn sự điềm tĩnh thường ngày.

Tên lính kinh ngạc không ngớt, chưa từng thấy Thừa tướng đại nhân có những biểu cảm như vậy, hẳn e sợ không biết phải khai báo thế nào đành nói thật: “Một nam một nữ đó đã rớt xuống sơn cốc rồi ạ!” Bốn chữ “sống chết chưa rõ” chưa tới miệng đã bị hắn gắt gao nuốt lại, sung quân đã nhiều năm như vậy, hẳn cũng sớm hiểu được chuyện quan sát sắc mặt bề trên, đã thấy sắc mặt Lâu Triệt càng lúc càng kém, biến hóa khó lường, nếu còn nói thêm gì nữa, chỉ e kẻ “sống chết chưa rõ” lại chính là mình.

Lòng mỗi lúc mỗi quặn đau, một nỗi lo lắng, hoảng hốt không thể gọi tên phủ ngập lấy Lâu Triệt, trong nháy mắt chàng không biết phản ứng ra sao. Chợt Lâu Triệt đứng vụt dậy, cao giọng truyền lệnh: “Tới đốc Phượng Tê, điều toàn bộ binh lính tới đốc Phượng Tê, nhất định phải xuống khe núi tìm bằng được nữ tử đó, đưa nàng nguyên vẹn trở về cho ta.” Lệnh xong, sải bước ra ngoài, sắc mặt âm u, phân phó: “Lập tức chuẩn bị ngựa!”

Tên lính ngây ngốc đứng đó, lát sau lập tức chạy theo hỏi thêm: “VẬY ĐÁM LOẠN ĐANG GIẢI QUYẾT RA SAO Ạ?”

Quay đầu trừng mắt với tên lính, thanh âm Lâu Triệt vang lên, lạnh lẽo như băng kết: “Phải tìm được Quy Vãn trước đã.”, nói rồi bước chân không dừng, tiến thẳng về phía trước. Chợt nhớ ra Quy Vãn bị chính đám loạn đảng đó vây hãm, ép rơi xuống sơn cốc, cơn giận dữ bùng bùng bốc lên thiêu đốt gan ruột, tuyệt không thể tha cho đám người đó.

Giọng nói không bớt lạnh lẽo, Lâu Triệt bổ sung thêm lệnh cho tên lính: “Giết sạch đám loạn đảng cho ta!”

15

Một đêm nọ

Đầu đau quá, một cơn đau buốt như kim đâm từ tứ chi xông thẳng lên tận óc, mí mắt chậm rãi mở ra, một mảnh xuân sắc dạt dào lọt vào tầm mắt, xanh non mơn mớn, ý xuân mỏng manh, hương vị tự nhiên thanh thuần thấm sâu tận tâm phách. Nơi này là sơn cốc sao? Quy Vãn nghi hoặc, trông ra bốn bề, tìm kiếm bóng dáng Lâm Thụy Ân.

Đảo mắt vài vòng vẫn chưa thấy bóng dáng Lâm Thụy Ân đâu, Quy Vãn có phần hốt hoảng, bàn tay chống xuống định dựng thân mình đứng lên, một trận choáng váng xộc tới, xây xẩm mặt mày, tay chân mềm nhũn, không gượng dậy nổi. Không còn sức lực, nàng đành dựa mình lên một gờ đá, dần dần điều chỉnh nhịp thở, nhắm mắt, trấn định lại nỗi hoảng loạn trong lòng.

“Nàng tỉnh rồi sao?” Thanh âm lạnh băng phảng phất sự quan tâm khó nhận biết truyền tới bên tai Quy Vãn.

Quay đầu lại, đã thấy Lâm Thụy Ân đang tiến lại gần, nhìn kỹ đối phương một lượt, Quy Vãn nhin không được bật cười thành tiếng. Lăn dọc từ triền núi xuống, quần áo đại khái đã không còn lạnh lặn mà rách nát tả tơi, vị Tướng quân thường ngày lãnh mạc như băng sương giờ lại mặc một bộ quân phục như vậy, thật nói không hết lời quái dị và ngao ngán.

Nhận ra sắc mặt khác thường của Lâm Thụy Ân, Quy Vãn thu lại nụ cười, yên lặng nhìn hắn.

Mặt hiện ra một chút biểu cảm khó xử, Lâm Thụy Ân đem miếng thịt ngựa mới xén lấy tới, đặt trên một tảng đá rồi ngồi xuống bên cạnh, nhìn thẳng Quy Vãn, thản nhiên nói: “Nàng hôn mê một ngày, ta đã đi vòng quanh xem xét...” Lời bỗng ngừng lại, lông mày cau chặt, tựa hồ không biết dùng từ ngữ ra sao. “...Cứ theo tình cảnh hiện tại, chúng ta không cách nào lên được bên trên.”

Nghe vậy, sắc mặt Quy Vãn cũng âm trầm theo, lại nhớ tới bản thân vừa rồi không cách gì đứng dậy nổi, lòng dâng lên nỗi sợ hãi, liền hỏi: “Vừa rồi sao thiếp không đứng dậy nổi, lẽ nào lúc rơi xuống cốc đã bị thương sao?” Nghĩ đến đây, đầu vẫn tiêu sái nhưng đã không còn cười được nữa.

Hiểu được lo lắng của nàng, Lâm Thụy Ân hé ra một nụ cười an ủi. Khóe miệng vẽ nên một đường cong nhợt nhạt.

Gương mặt băng sương nhất thời dịu xuống vài phần: “Không cần lo lắng, lúc rơi xuống núi nàng bị va chạm nhẹ thôi. Hơn nữa đã ngủ suốt một ngày nên huyết khí không thuận, chờ chút nữa sẽ ổn lại.”

Lời nói của người này luôn có khả năng khiến người nghe cảm thấy an tâm và tin tưởng, Quy Vãn xoa xoa cánh tay, chậm rãi ngồi dậy, quả nhiên cảm thấy khá hơn lúc trước nhiều, khí lực đã hồi phục không ít. Tâm an định lại, nàng mới ngẩng đầu nhìn Lâm Thụy Ân đang gom những cành củi khô lại dựng lên một cái giá, có vẻ toan tính muốn nướng thịt ngựa. Đột nhiên Quy Vãn biến sắc, hơi cao giọng kinh ngạc hỏi: “Vì sao ngài không dùng tay trái?”

Lâm Thụy Ân dùng tay phải xếp củi, nghe tiếng Quy Vãn hỏi, không ngừng tay, chỉ bình thản đáp: “Lúc ngã xuống bị thương một chút.” Giọng điệu vẫn thật bình tĩnh như không có chuyện gì xảy ra.

Rất dễ bị người này lừa nha, Quy Vãn nghĩ thầm, nếu không nhìn thấy một vết ô màu đỏ sậm thấp thoáng sau tay áo bên trái, hẳn nàng cũng tin

đây chỉ là vết thương nhẹ mà thôi. Nhớ tới lúc cả hai cùng rơi xuống, là người này đã gắt gao chở che cho nàng, lòng cảm thấy vô cùng áy náy, hiện giờ nàng đã hiểu được vì sao hai người không thể leo lên được.

Thấy Quy Vãn không nói thêm gì, Lâm Thụy Ân cũng im lặng, chú tâm xếp củi thành bếp, chuẩn bị thịt ngựa ra nướng ăn. Chiến mã này đã từng theo mình xông pha quyết chiến chốn sa trường, thực không ngờ đến giờ lại muốn đem thân ngựa xả thịt khỏa lấp cơn đói. Quay đầu lại, bắt gặp ánh mắt đầy lo âu của Quy Vãn, Lâm Thụy Ân hơi kinh ngạc, trầm ngâm suy nghĩ quá sâu khiến hắn không nhận ra Quy Vãn đã lại gần từ lúc nào, còn đang ngơ ngác đã thấy một bàn tay rất đẹp đưa tới, nhẹ nhàng chạm vào tay trái của mình. Hắn muốn né tránh theo bản năng, có điều không hiểu được vì sao thân mình lại không hề nhúc nhích, cứ đứng yên mặc cho nàng kéo lấy ống tay áo bên trái.

Kéo ống tay áo của Lâm Thụy Ân ra, Quy Vãn cau chặt hai mày, dưới tay áo là một vết rách kéo dài quá nửa cánh tay, vết rách ăn rất sâu, có chỗ còn nhìn thấy xương cốt lấp ló trong máu thịt. Trên vết thương thoa một lớp thuốc mỏng, máu đã ngừng chảy nhưng miệng vết thương khủng khiếp dọa nàng hết hồn, lòng thầm nghĩ có lẽ bản thân chịu một nửa trách nhiệm cho vết thương này.

Ngảng đầu, môi khẽ hé ra nụ cười, Quy Vãn trầm tĩnh hỏi: “Bị thương thế này, liệu có ổn không?”

Nghe ra lo lắng và tự trách ắn sâu trong giọng nói nàng, Lâm Thụy Ân kéo tay áo xuống, che vết thương xấu xí kia đi, cao giọng nói: “Xương cốt đã nối lại rồi, không có gì to tát, lúc về nghỉ ngơi vài ngày là được.”

Quy Vãn tròn tròn hai mắt, nàng sửng sốt như thể không tin nổi mà nhìn Lâm Thụy Ân, xương cốt gãy mà hắn có thể dễ dàng thốt ra những lời như thế. Trầm ngâm một chút, Quy Vãn quả quyết tới bên đống củi, rút ra hai nhánh củi nhẵn nhụi, thẳng thớm, quay lại kẹp lên tay trái của Lâm Thụy

Ân trước ánh mắt sững sờ của hắn. Lâm Thụy Ân võ lữ, nàng muốn giúp hắn cố định cánh tay, đề phòng xương cốt chệch khỏi vị trí ư? Lòng hơi chấn động, một dòng nước ấm áp âm ỉ chảy tràn trong lòng, lan tới toàn thân.

Nhận ra không có vài vóc gì để buộc chặt hai thanh nẹp tay, Quy Vãn có chút bối rối, y phục của Lâm Thụy Ân đã tả tơi rồi, không thể xé thêm nữa, mà y phục của mình càng không thể xé. Ngẫm nghĩ cuối cùng nàng đưa tay gỡ dải tơ bạc mang trên đầu xuống.

Sắc bạc nhàn nhạt lóe lên, mái tóc óng ả như tác lụa xõa tung trước mắt, Lâm Thụy Ân có cảm giác lòng mình cũng mềm xuống, tan ra theo suối tóc đen huyền, dường như đã bị mê hoặc, cánh tay phải còn cử động được đưa tới, nhẹ nhàng vén mấy sợi tóc tơ tản mát trước mặt, đột nhiên tay trái bị nẹp gỗ siết chặt sinh đau đớn, hắn mới giật mình, tay phải lập tức buông xuống, tim đập loạn không thể khống chế.

Không nhận thấy sự khác thường, Quy Vãn buộc xong, mặt hiện lên ý cười, đưa tay tùy tiện gom mái tóc xõ tung của mình lại, liếc mắt trông sang phía sơn cốc thấy một chiếc ao nhỏ, lòng reo một tiếng mừng vui, vội vã chạy tới. Lâm Thụy Ân thấy vậy có chút khó hiểu, nghĩ tới thân thể yếu nhược của nàng, đang muốn dặn nàng cẩn thận chợt thấy nàng ngồi ngay xuống bên ao nước, lấy nước hồ phẳng lặng làm gương soi, nàng chải đầu, rửa mặt chỉnh trang lại dung nhan, Lâm Thụy Ân nín thở, nhìn không được bật ra một tiếng cười nhẹ.

Tiếp tục gom củi, Lâm Thụy Ân đem thịt ngựa mắc vào giá đỡ, nhóm lửa nướng thịt, nhớ ra Quy Vãn đã mê man suốt một ngày qua chưa ăn gì, hắn quay người định gọi nàng lại nhưng mắt vừa liếc sang, miệng đã không thể cất nên lời.

Sơn cốc địa hình đặc thù nên tương đối ấm áp, ý xuân lại càng nồng đượm, cảnh sắc bốn bề đẹp như thơ như họa, có điều cảnh sắc dầu sinh

động tú lệ đến vậy vẫn chỉ trở thành nền cảnh cho nàng, thực như sen mọc nước biếc, không cần tô vẽ(*); không nhuộm màu phân sáp lại càng lộ vẻ thanh diễm vô song.

() Nguyên văn: “Thanh thủy xuất phù dung, thiên nhiên khứ điêu sức”, trích từ “Tặng Giang Hạ Vi thái thú lương tế” của Lý Bạch, ý nói nét đẹp chỉ cần tự nhiên là đủ, không cần phục sức, tô vẽ quá nhiều.*

Lòng nặng trĩu tâm tư, kìm khôngặng nhớ lại bộ dạng nàng lần đầu gặp, hấn vì tróc nã Hoàng tử Nỗ tộc mà vận thường phục, lập ra thiên la địa võng quanh “Lai Phúc lâu”, lúc đang ăn cơm lại thấy một thiếu niên tới ngồi cùng bàn. Đó là lần đầu tiên hấn thấy gặp được một thiếu niên tuấn mỹ, cử chỉ động tác thanh nhã, tiêu sái, tự nhiên đến vậy, tùy tiện một cái phát tay của “y” cũng mang theo một thứ mị lực riêng biệt.

Chùng đó vẫn đó vẫn chưa đủ để mê hoặc hấn, nhưng nụ cười mà hấn bắt gặp trong bữa cơm đã làm rung động trái tim hấn. Mấy năm trời quần thảo giữa sa trường khốc liệt, hấn chưa từng gặp một nụ cười nào trong suốt, tự nhiên, thanh thuần đến thế. Thấy “y” không trả được tiền mà lâm vào cảnh quẫn bách, ngượng ngùng, lòng hấn chợt mềm lại, đột nhiên muốn giúp “y” giải vây. Vốn tưởng đây chỉ là một việc nhỏ nhặt qua đường, thật không ngờ ba ngày sau có thể tương ngộ được “y”, cánh cửa bật mở đã thấy thiếu niên tuấn mỹ vô song đứng trước mặt, lộ ra ý cười trong veo, giờ khắc ấy hấn đã thực sự bị mê hoặc, phát hiện ra “y” là nữ nhân, kìm lòng không được còn có chút mừng rỡ.

Lần thứ ba tái ngộ, nàng lại cho hấn một phen kinh khiếp, thật không tưởng nổi nàng chính là thê tử của Thừa tướng Lâu Triệt, thấy nàng nghi thái vận thiên(*) bước xuống xe ngựa, lúc ấy tâm tình hấn rối bời, trăm ngàn suy nghĩ quần đảo trong óc. “Ngài đang nghĩ gì vậy?” Tiếng oanh tho thê lọt tới bên tai kéo hấn ra khỏi mạch suy tưởng, Lâm Thụy Ân sức tỉnh, nhìn sang Quy Vãn, đã thấy nàng khéo léo bện mái tóc dài thành một đuôi

sam thả bên mình, dáng điệu thư thái thanh lệ như tinh linh trong núi bước ra.

() Nghi thái vạn thiên: Ý nói diện mạo, dáng dấp, cử chỉ điệu bộ tất thảy đều đẹp đẽ, sang quý.*

Từ khi rớt xuống sơn cốc, thấy nàng vui vẻ phấn chấn hơn rất nhiều, so với vẻ bối rối, bất lực lúc chạy tới dốc Phượng Tê, đúng là khác nhau một trời một vực, tựa hồ trong lòng không hề mảy may lo lắng tới chuyện lớn xảy ra bên ngoài. Âm thầm cảm thấy hiếu kỳ, Lâm Thụy Ân nhin không được cất tiếng hỏi: “Nàng không lo lắng gì sao?” Nói xong mới thấy thật hối hận, khó khăn lắm tinh thần nàng mới khá lên một chút, chẳng hiểu bản thân gọi nhắc cho nàng những chuyện hao tổn tinh thần làm gì, giờ đây muốn bù đắp lại cũng không biết phải nói thế nào.

Một nét âm đạm thoáng qua khuôn dung, ngược lại nàng có vẻ như tươi cười: “Chẳng còn gì cần thiết lo lắng nữa, không phải sự tình đã ngã ngũ cả rồi sao?” Nụ cười đầy rực rỡ, xán lạn vẫn mơ hồ một niềm mát mát.

Lâm Thụy Ân gật đầu, nhất thời không biết nói gì mới phải, bỗng nhiên nghe được mùi thịt ngựa đưa tới cánh mũi, liền chuyển đề tài: “Xem ra thịt ngựa sắp chín rồi.”

Chẳng mấy chốc, thịt ngựa đã được nướng chín.

Thịt ngựa vừa cứng vừa khô, khó mà vừa miệng, có thể coi là món khó ăn nhất mà Quy Văn từng được nếm trong đời, nhưng giờ đây nàng đã đói meo, vì thế bất chấp mùi vị không thơm ngon, vẫn cố gắng nuốt xuống. Lâm Thụy Ân thấy nàng ăn có vẻ khó khăn cũng thấy không đành lòng, mở miệng nói: “Chờ thêm hai ngày nữa là chúng ta có thể trở về.”

“Một ngày thôi!” Không để tâm tới ánh mắt chứa đầy nghi ngờ của Lâm Thụy Ân, Quy Văn tự tin nói: “Không đến một ngày nữa, sẽ có người

xuống đây tìm chúng ta thôi.” Nàng đưa mắt nhìn ngó xung quanh, nụ cười lấp lánh tự tin bừng sáng.

Lâm Thụy Ân im lặng, ánh mắt lơ đãng nhìn quanh bốn phía, đáy cốc khiến người ta mê mải quên đi thế tục này mang tới cho hắn một cảm giác luyến lưu khó cưỡng.

Quy Văn nếm thịt ngựa thật chẳng cảm nhận được ra vị gì đặc biệt, nhưng thần sắc lại vô cùng rạng rỡ, ý cười ngập tràn, hàng mi rủ xuống giấu đi niềm u sầu và mát mát trong đáy mắt. Liếc mắt khắp sơn cốc có chút ngả lòng, cảnh sắc tự nhiên thoát tục như vậy gọi lên trong lòng nàng một thứ tình cảm yêu thích, thật không nỡ rời xa nơi này.

Đáng tiếc, thế giới trên kia, vẫn còn nhiều chuyện đang chờ đón nàng.

Trên dốc Phượng Tê, cấm quân mãi miết tìm kiếm không ngừng nghỉ, một binh sĩ chạy tới chạy lui, liên tục ra chỉ đạo. Đột nhiên một binh sĩ khác xáp lại lên tiếng: “Đội phó, có thể cho quân lính chúng tôi nghỉ ngơi một chút được không? Đã tìm kiếm suốt một ngày một đêm, các huynh đệ đều mệt mỏi quá rồi.”

Người được gọi là đội phó lộ ra vẻ mặt lúng túng, không kìm lòng được hướng mắt trông về sườn dốc cao cao bên trái, một thân ảnh tuấn lãng thanh thoát đứng nơi đó, tựa như không hề nhúc nhích, cuối cùng hắn quay đầu lại đáp: “Không thể nghỉ ngơi được đâu, không thấy sắc mặt Thừa tướng kém thế nào sao? Chán sống rồi hay sao mà dám dè nghị vậy?” Nhớ lại hôm qua, Lô Triệt nghe tin cấp báo lên xong liền biến thành dạng này, hắn âm thầm thở dài, kể từ khi biết người bị loạn đảng vây hãm rơi xuống sơn cốc chính là Lô phu nhân, Thừa tướng nổi giận đùng đùng, mỗi khắc trôi đi, sắc mặt lại càng nặng nề trầm trọng hơn.

Tên lính báo cáo tình hình cũng cảm khái vô hạn, nhỏ giọng oán hận: “Mất hơn một ngày mới dập tắt được lửa lớn ở dốc Phượng Tê này, tới giờ trời đã tối rồi, căn bản không có cách nào xuống núi tìm người được mà.”

Đội phó nghe vậy cũng thờ dài lên tiếng: “Hết cách rồi, nếu thật không tìm được người, chỉ e chúng ta...” Nói tới đây cuối cùng không biết làm sao để nói cho hết câu, ngẫm lại càng thấy sợ hãi khôn nguôi.

Tên lính bất đắc dĩ nhìn về phía Lô Triệt đang đứng, một luồng khí lạnh không rõ từ đâu nhói lên, chạy dọc sống lưng, hấn đột nhiên quay đầu lại hỏi: “Phải rồi, còn cậu thiếu niên kia làm sao giờ?” Giọng nói trầm thấp, lộ ra vẻ mệt mỏi.

Đội phó cau mày, nhớ tới chàng thiếu niên hồi hả cưỡi ngựa lao tới chiều qua lại thấy đau đầu. Thừa tướng báo tin về, cả Tướng phủ biết tin Lô phu nhân rơi xuống vực thẳm. Xế chiều hôm qua, một thiếu niên gấp gấp ruổi mã tới, người đáp xuống đất, ngựa vì mệt nhọc mà ngã vật xuống chết, tới giờ nghĩ lại cảnh tượng ấy, hình ảnh thiếu niên vẫn còn rõ ràng trước mắt.

Chàng thiếu niên đó là kiểu người bất kể ai gặp rồi cũng không thể quên được, nghe nói hấn là môn sinh tâm đắc của Thừa tướng Lô Triệt. Con người tuấn tú, lịch sự nho nhã, hơn nữa còn mang trên mình một thứ khí chất trong veo như nước, đúng là một thiếu niên tuấn tú! Đầu quân đã bao nhiêu năm như vậy hai người hấn được gặp hôm nay là những nhân vật xuất sắc nhất. Hôm qua đội phó vẫn còn buồn bực, lẽ nào tất cả những nhân vật xuất chúng trong thiên hạ đều đã tụ hội cả về Lô phủ rồi sao?

Người như chàng thiếu niên tuấn tú, ân cần kia có ai là không ưa thích đây? Thế nhưng hấn vừa đến đã thấy mặt mũi đượm vẻ âu lo, sốt ruột, tựa như có mỗi thống khổ đeo đẳng. Rõ ràng bản thân chỉ là một thư sinh văn nhược, vậy mà nhất quyết phải đích thân xuống tận đáy thâm cốc, có ai dám liều mình mạo hiểm hơn thế, hơn nữa suốt ngày hôm qua dốc Phượng Tê

vẫn ngùn ngụt lửa cháy. Chuyện kì dị nhất xảy ra là chàng thiếu niên thanh tú ấy đứng ngây như hóa đá bên sườn núi suốt một đêm, cơm không ăn, nước không động, tới một lời cũng không hé răng, sáng nay trông lại đã như một người hoàn toàn khác.

Hôm qua gặp, hắn còn là một thiếu niên vô cùng chân thuần, tuấn mỹ đến quá phận; đến nay nhìn lại mái tóc bị gió lớn thổi rối tung, khuôn dung thể lương tiêu tụy, ánh mắt hôm qua còn lấp lánh trong veo đến nay đã lạnh lẽo như hàn băng. Thiếu niên trong sáng ngây thơ chỉ qua một đêm đã hóa thành nam nhân thâm trầm sao? Một con người có thể thay đổi nhiều đến vậy chỉ trong một đêm ngắn ngủi thôi sao?

“Đội phó à, cái cậu thiếu niên đó cũng thực đáng sợ nha, hôm qua trông có như vậy đâu.” Người lính bắt đắ dĩ hỏi thêm: “Hắn đã không ăn không uống suốt một ngày một đêm rồi, có cần mang gì tới cho hắn hay không đây?”

Đội phó gật đầu, lát sau lại lắc đầu, nói: “Thôi cứ để ta đi vậy.” Đón lấy giỏ trúc trong tay người lính, bước về phía bên phải triền dốc. Còn chưa tới trước mặt đã thấy chàng thiếu niên quay đầu hỏi: “Có thể xuống cốc rồi sao?” Mới hôm trước còn nghe thanh âm trong treo như rót vào tai, vậy mà nay đã thành một vẻ gay gắt, lạnh lẽo như băng sương.

Lắc đầu, đội phó đang muốn đưa giỏ trúc đựng đồ ăn tới bên lại thấy thiếu niên quay ngoắt đầu, mắt không buồn trông lại, hắn trước sau chỉ dăm dăm về phía vực sâu thăm thẳm. Lòng thầm thở than, đội phó chăm chú dõi ánh mắt về phía thiếu niên, vốn còn muốn khuyên nhủ đôi câu, chợt nghĩ ra có khuyên cũng chẳng thể khuyên nổi, cuối cùng đành im lặng.

Mái tóc thiếu niên bị gió thổi tung lên, qua một đêm gương mặt thanh tú đánh lại như đông cứng, ánh mắt lộ ra vẻ kiên cường trầm ổn không cách gì lay chuyển được, quả thực thâm sâu khó lường. Gương mặt tuấn nhã đã hư hao một nét thuần chân như nước, lại dày thêm một tầng lãnh khốc và có

chấp không lời nào nói tận. Thay đổi hoàn toàn chỉ sau một đêm, từ trên người thiếu niên tỏa ra một vẻ tuấn mỹ dị tà, khiến người ta không thể rời ánh nhìn.

Phần III

ĐÔNG PHONG NAN TÚY

(Gió xuân khó say)

16

Ngõ đã mấy kiếp(*)

() Nguyên văn: “Hoảng như cách thế”, ngõ như đã trải qua mấy kiếp, ý nói tới sự thay đổi vô cùng lớn lao.*

Nơi này là dốc Phượng Tê, đứng tại nơi này trông ra xa là có thể thu toàn cảnh sơn cốc vào gọn trong tầm mắt. Sắc trời hôn ám ảm đạm, trước mặt một mảnh tăm tối mịt mờ, hun hút như động sâu không đáy, không nhìn thấy gì dưới kia, hấn chỉ biết im lặng đứng mãi đó. Lâu, rất lâu, rốt cuộc đã bao lâu rồi?

Gió lớn quá, gió thổi qua bên tai nghe như tiếng rít gào thê lương, không còn nghe được bất cứ thanh âm nào khác nữa. Nàng hiện ở chốn nào? Dưới đáy cốc hoang vu đó có xảy ra chuyện gì không? Nghĩ tới đây tim hấn chợt nhói đau, tựa như thiếu đi một góc, đau đớn cuộn cuộn dâng lên, đau tới khắc cốt ghi tâm, đau đến độ hấn không còn tâm trí suy xét chuyện gì khác, chỉ còn biết bất lực trông ngóng mãi về phía đáy cốc thăm thẳm như kẻ mất hồn.

Ngày đó, gặp được nàng cũng giữa một đêm tăm tối như vậy.

Ngày đó, gánh hát vào cung biểu diễn một màn hí kịch, ông chủ gánh hát vô cùng hớn hờ phấn chấn, còn ba hoa cái gì mà gánh hát Côn Viên từ nay về sau đã thành gánh hát lừng danh đệ nhất thiên hạ, còn người trong đoàn ai nấy đều có vẻ vui sướng khác thường. Chỉ riêng mình hấn không thể hòa chung vào niềm vui của chùng ấy con người.

Hắn sinh ra trong một gia tộc vốn dòng dõi thư hương giữa cơn suy biến mà ra lụn bại, từ thuở nhỏ đã phải trải qua cuộc sống bần hàn khốn khó. Có lẽ do ảnh hưởng từ phụ thân mà hắn sinh ra bản tính vô dục vô cầu, trước sau không màng bất cứ chuyện gì. Người người hết lời khen ngợi thứ khí chất thân thiện, trong sáng của hắn; nhưng chẳng ai hay nội tâm hắn cũng tựa như dòng nước khiết, trong suốt vô ngã, bất luận là kẻ nào đối với hắn cũng chỉ là cái bóng ngược in trên mặt nước, người đi, bóng cũng biến mất không vương lại dấu tích. Mãi đến tận giờ hắn vẫn mãi miết kiếm tìm, bản thân muốn thứ gì? Rốt cuộc ai mới có thể in lại dấu vết sâu đậm dài lâu trong lòng hắn đây?

Yên tiệc trong cung đã bắt đầu rồi, hắn né mình ra xa, tìm một chốn nào đó thật yên vắng thanh tĩnh để đọc sách, thật không ngờ được bản thân lại có thể bắt gặp một cảnh tối cảm kỳ chốn cung đình. Đợi khi người khác đã đi cả rồi, hắn vừa thở phào tưởng chừng có thể lánh xa phiền phức, thì hắn gặp nàng. Giữa đêm tối mịt mờ, không trông rõ mặt nàng, có điều giọng nói trong trẻo êm tai pha chút điềm tĩnh hờ hững nhưng vô cùng tiêu sái tự nhiên của nàng khiến hắn có chút thích thú.

Ngươi nguyện ý rời bỏ gánh hát đi theo ta chứ?

Lời nàng nói ra vừa đúng việc hắn đang muốn làm nhất, hắn đã sớm ngán ngẩm chán chường hoàn cảnh trong gánh hát, vừa quyết định sẽ ghi danh theo đuổi nghiệp khoa trường. Có lẽ được làm quan sẽ là chuyện vô cùng thú vị, lúc ấy hắn chỉ nghĩ có vậy mà thôi.

Tiền đồ hoạn lộ bỗng chốc sáng bừng trước mắt, lòng cuộn sóng dạt dào, nhưng không sợ hãi hoảng loạn, cũng chẳng hào hứng phấn chấn, hắn chỉ đơn thuần tiếp nhận. Hắn vẫn luôn tin tưởng, chắc chắn rằng biết đâu thay đổi hoàn cảnh sẽ có thể giúp mình tìm được thứ gì đó đáng để bản thân phải trân trọng.

Người con gái đã cải biến số mệnh cả cuộc đời hấn tên Quy Vãn, người người đều tán tụng nàng là đại mỹ nhân, lần đầu hấn không chú ý tới chuyện đó, hấn chỉ cảm thấy vô cùng ưa thích giọng nói của nàng, trong veo, nhàn nhạt, mang theo một vẻ ưu mỹ khiến người ta khó có thể kháng cự được. Giọng nói ấy, nghe mãi đã thành quen vậy mà khiến hấn nhưng nhớ, được nghe giọng nói nàng mỗi ngày cũng là một chuyện đáng để mừng vui. Chẳng biết từ khi nào hấn đã vương vấn nhớ thương giọng nói của nàng.

Lại nhớ ngày đó thấy nàng giữa rừng mai, khi ấy hấn mới chân chính hiểu được hàm ý của hai chữ “mỹ nhân”. Sớm xuân xán lạn huy hoàng, nàng hé môi cười như gió xuân thoảng qua, thanh khiết động lòng người. Ngày hạ bốn bề cỏ cây xanh mướt, nàng tĩnh như phiến đá trong mưa, u nhã mê mẩn thế nhân. Thu sang lá đỏ úa sầu, nàng nhàn nhã ung dung tựa bóng trăng đêm sâu, trong veo làm say đắm vạn cõi lòng. Trời đông tuyết sa tiêu điều, nàng ngạo nghễ như đóa mai hoa giữa lạnh giá, rục rờ khuynh đảo nhân gian.

Đêm hôm ấy, hương mai hoa ngan ngát thoảng tới cả giấc mộng của hấn.

Từ khi nào, hương mai hoa tửu quân quanh bên cánh mũi, muốn quên không được?

Từ khi nào, hấn hạ bút động tình, ngâm thơ hàm ý, muốn buông không đành?

Cũng từ khi nào, tâm lặng như gương trong của hấn lăn tăn sóng gợn, trần tĩnh không xong?

Hấn vốn vô dục vô cầu, vậy mà từ khi gặp nàng, lòng lại tự sinh ra một niềm quyến luyến không thể lý giải. Nàng thường hỏi, hấn không có tín niệm của bản thân làm sao có thể dẫn bước chốn quan trường, lòng mơ hồ

hiện ra một đáp án nhưng hấn vẫn hết lần này đến lần khác ra sức lơ là. Rốt cuộc là tại sao chứ? Hấn không biết, cũng không thật muốn biết cho tường.

Trời cao trừng phạt hấn, đúng lúc hấn buông bỏ, liền nhận được tin nàng rớt xuống thâm cốc thăm thẳm, sống chết chưa rõ. Nghe tin ấy, hấn tưởng mình đã chết rồi, tim buốt nhói đến nghẹn nhíp, giờ đây hấn đã hiểu, hóa ra cõi lòng phẳng lặng như gương của hấn cũng biết đau.

Không muốn tiếp tục gặm nhấm cái cảm giác đau tận tâm phé ấy nữa, hấn lẳng lặng cúi đầu nhìn mãi xuống vách núi. Hấn đợi, thời gian từng khắc từng khắc trôi đi, mỗi phút giây trôi đi hấn càng xác định rõ lòng mình. Mười chín năm qua, hấn chưa từng có thứ dục vọng khao khát như vậy, bản thân mỗi lúc một tham lam cuồng dã, vốn ban đầu chỉ mong được nghe thanh âm nàng, dần dần hấn muốn được thưởng thức vẻ đẹp của nàng, cuối cùng lại muốn ở cạnh bầu bạn với nàng, đến giờ hấn khao khát nàng biết bao.

Hấn muốn cười, muốn cười thật lớn, hấn tìm ra rồi, tìm ra được thứ khiến hấn kiên trì ngoan cường, khiến hấn trân trọng nâng niu, cõi lòng trong vắt của hấn từ nay đã không còn hoang vụ tịch liêu nữa. Nhưng hấn cũng muốn khóc, muốn khóc cho thật lớn, xưa nay hấn đâu biết, vị tình lại có thể chua chát, xót xa như vậy, lại buồn đau khổ sở đến thế.

“Tìm được rồi, tìm được Lâu phu nhân rồi!” Tiếng reo dội đến bên tai, lay tỉnh thần trí hoảng loạn tới mức muốn điên cuồng của hấn, chân không nghe ý người cứ thế hướng thẳng tới nơi truyền ra thanh âm. Bàn chân đã sớm tê dại mỗi lúc một cặp rập hơn, cất bước chạy tới, giữa tiếng người ồn ào, hấn nghe được nhịp đập trái tim mình, nhịp tim ấy mạnh mẽ, kiên định vững vàng, con tim hấn đang đập, hấn cảm thấy con tim mình đã đập lại lần nữa.

Hấn tìm thấy rồi, tìm thấy thứ mà hấn muốn trân trọng.

Thứ hấn muốn chính là...

“Tìm được rồi, tìm được Lâu phu nhân rồi.” Binh lính vội vội vàng vàng chạy lên bờ dốc, vừa chạy vừa la lớn, âm thanh vui vẻ vọng khắp dốc Phượng Tê.

Nghe được câu này, mặt Lâu Triệt rớt cuộc cũng dẫn ra, ban đầu là cao hứng mừng rỡ, tiếp sau là âu lo, cuối cùng lại thêm cả cảm phần giận dữ, gương mặt lần lượt biến hóa ba lần, cảm xúc dao động không ngừng, không đợi quân sĩ xung quanh nhận thức được, chàng lao như bay ra ngoài, nhắm thẳng vách đá sừng sững mà chạy tới.

Trời vừa tảng sáng, bên cốc xôn xao một trận, tìm được Lâu phu nhân khiến toàn bộ binh lính có mặt tại đây đều cảm thấy mừng rỡ từ đáy lòng. Suốt hai ngày liền miệt mài tìm kiếm không ngơi nghỉ, rớt cuộc cũng có thể tạm yên được rồi, thấy Lâu Triệt sắc mặt hỗn loạn lao vọt về phía này, tất cả đều tự giác nhường ra một lối đi.

Quy Vãn vừa được cứu lên đang tựa mình bên vách đá, lần đầu tiên Lâu Triệt thấy nàng lâm vào cảnh chật vật đến thế, quần áo có phần rách nát, mặt mũi tái nhợt, lòng chàng nhói đau, cảm giác như toàn thân bị muôn vạn mũi kim châm chích, sắc mặt trầm xuống. Chàng vốn còn định hung hăng mắng nàng một trận, nhưng vừa thấy tình trạng hiện tại của nàng, bao nhiêu giận dữ ngập đầy trong dạ đành chùng xuống, hóa thành một tiếng thở dài. Lâu Triệt cúi người, ôm chầm lấy nàng, ôm nàng vào lòng rồi mới dịu dàng hỏi: “Có bị thương không?”

Những lời ấy, đơn giản thôi mà sao có thể ôn nhu, dịu dàng đến thế? Chẳng biết vì sao một lời như nước mát lành này, chỉ một giọt thôi, nhỏ vào đáy lòng Quy Vãn, mở ra biến hóa khôn lường. Sắc mặt phức tạp, xao xuyên bất tận, còn chưa kịp phản ứng đã thấy Lâu Triệt đưa tay lại gần, nhẹ

nhàng mờ man trên gương mặt nàng, lúc ấy Quy Văn mới nhận ra mình đã rơi lệ từ lúc nào.

Một giọt, hai giọt, lệ châu tuôn mãi không ngừng, ngay đến chính nàng cũng không hiểu nổi vì sao mình lại khóc, vì sợ hãi phải đối diện cảnh sinh tử ư? Hay nổi bi ai vì bất lực? Hay là...

Thấy nàng im lặng rơi lệ, tim Lôu Triệt lại đập rộn ràng, bàn tay đưa tới dịu dàng lau đi nước mắt hoen trên mắt nàng, chàng những muốn xóa mờ hết ưu sầu, sợ hãi mà nàng phải gánh chịu. Nhưng bàn tay vừa chạm tới, chợt cảm thấy một luồng hơi nóng hầm hầm kèm đau đớn khôn cùng thiêu đốt ngón tay, mới hay giọt lệ kia, nặng trĩu.

Ôm nhẹ lấy nàng, phớt lờ mọi ánh nhìn kinh ngạc đang hướng về mình, Lôu Triệt cảm thấy lòng bối rối, đang muốn đưa nàng trở về bỗng chàng nhận ra một bóng người được quân lính dìu từ dưới cốc lên. Là nam tử đã rớt xuống đáy cốc cùng Quy Văn sao? Thấy kẻ đó cũng được cứu lên, chàng liếc sang, một dải sáng bạc nhàn nhạt đập vào mắt, tựa hồ dây cột tóc của Quy Văn đang buộc trên cánh tay bị thương của kẻ đó, chăm chú một lát, nhìn thấy mặt người kia, Lôu Triệt ngẩn người, đây chẳng phải là Lâm Thụy Ân sao?

Nhìn thẳng vào mắt Lâm Thụy Ân, có chút lãnh đạm, người này nắm quyền lực ngang ngửa với mình, đáng tiếc hẳn quanh năm quân thảo chốn biên thù, hai người chẳng mấy khi có thể cùng xuất hiện. Lòng khẽ động, cảm thấy thật kì lạ vì sao người này và Quy Văn lại ở cùng một chỗ. Đáng tiếc giờ không phải lúc chú tâm truy cứu những chuyện như vậy, Lôu Triệt bình tĩnh lên tiếng: “Lâm Tướng quân, thương thế không đáng ngại chứ?”

Gương mặt băng lãnh như sương, không chút dao động, Lâm Thụy Ân gật nhẹ vài cái: “Không sao.” Bất giác, ánh mắt dời về phía thân ảnh mảnh mai kia, vừa bắt gặp nàng xoay người lại vì nghe thấy tiếng nói, gương mặt mơ màng nhòa ánh lệ. Lâm Thụy Ân chân động, sắc mặt chợt biến.

“Lâm tướng quân!” Quy Văn khẽ tránh khỏi vòng tay Lâu Triệt, có phần ngại ngùng vì việc khóc lóc ban nãy, lễ phép mỉm cười nói với Lâm Thụy Ân: “Đa tạ ơn cứu mạng của ngài.”

Lâm Thụy Ân gật đầu, bị nước mắt nàng làm cho chấn kinh, không sao dòi mắt được.

“Lâm Tướng quân!” Lời Lâu Triệt lạnh lùng cắt đứt ánh nhìn đăm đăm của Lâm Thụy Ân, Lâm Thụy Ân nhìn thẳng vào đôi mắt trầm tĩnh phẳng lặng của chàng.

Lâu Triệt do dự một chút, rớt cuộc lên tiếng, dẫu ít nhiều không cam lòng nhưng vẫn có vài phần cảm kích: “Lâm Tướng quân, ơn ngài cứu thể tử, ta cảm kích vạn phần. Sau này có điều gì cần tương trợ, xin ngài cứ có lời, ta còn nợ ngài một món nhân tình.”

Lâm Thụy Ân không đáp, mặt không đổi sắc, tựa hồ lời nói ban nãy không hề liên quan gì tới mình. Một nhóm đại phu đã sớm chờ sẵn một bên, thừa dịp này chạy tới, mọi người ồn ào xúm về phía Lâm Thụy Ân, thay nhau kiểm tra vết thương, xử lý thương thế.

Trước sự im lặng của Lâm Thụy Ân, Lâu Triệt cũng chẳng buồn bực, Lâm Tướng quân nổi danh lãnh mạc, bản thân đã hứa hẹn với hắn, cũng chẳng quản hắn có muốn tiếp nhận hay không. Cảm nhận được một trận gió quét qua sơn cốc, Lâu Triệt vội vã kéo Quy Văn sát vào trong lòng. Nàng vừa rớt xuống sơn cốc, trời giờ trời vừa hửng sáng, tiết trời lạnh lẽo, chỉ ngại thân thể nàng không được khỏe, chàng ôm nàng sát vào lòng, xoay người định trở về lều trại.

Quay lại mới phát hiện một thiếu niên vẫn yên ắng đứng sau, thoáng trông thấy hắn, cả Lâu Triệt và Quy Văn đều kinh ngạc.

Từ khi được cứu khỏi sơn cốc, Quy Vãn trước sau vẫn mơ mơ màng màng không biết bản thân đang ở chốn nào, hơn nữa vừa rồi mới khóc suốt một trận, tựa hồ đã khóc trôi rất nhiều thứ, lòng nàng mênh mang một khoảng trống rỗng, tựa như một con rối gỗ bị người ta kéo cho nhảy múa. Một phen quanh quẩn giữa vòng sinh tử thật như đã trải đủ mấy kiếp người, tới giờ ngoảnh đầu trông lại, khoảnh khắc thấy thiếu niên, nàng sực tỉnh, lẽ nào thực sự đã qua một đời rồi ư?

Thiếu niên này làm thế nào có thể hóa thành lớn mạnh đến thế, một mình lạnh lẽo trong gió, gió dữ thổi tung tóc hắn, mái tóc mềm mượt rối bời, hỗn loạn như tơ vò, gương mặt thanh tú đã đánh lại vài phần, nét mặt hiu quạnh buồn thương, uất ức nói không nên lời, ánh mắt trong veo giờ phút này hóa thành thâm trầm hun hút không thấy đáy. Gương mặt đã không còn nụ cười như nước trước kia, hắn đứng đó không chút biểu cảm, toát ra khí chất kiên nghị, vững vàng.

Kinh ngạc trước những biến hóa đột ngột của hắn, Quy Vãn trầm ngâm hỏi: “Tu Vãn, ngươi làm sao vậy?”

Bị giọng nói dịu dàng của nàng lay tỉnh, sung sướng dậy lên trong lòng Quán Tu Vãn, hắn đã đứng lặng hồi lâu, đã thấy nàng suốt một buổi, nàng ngỡ ngàng, nàng lo lắng bất an, hắn đều thấy cả; nhưng nàng trước sau vẫn không chú ý tới hắn, không nhận ra hắn. Vậy là hắn cứ chờ, cuối cùng cũng chờ được tới khi nàng khẽ gọi hắn.

Thoáng chốc, tựa như nghe được tiếng băng giá của lòng mình vỡ vụn, Quy Vãn tròn mắt nhìn thiếu niên mỉm cười thân mật, vẫn nụ cười trong suốt như nước trước kia, giống như tất cả khổ liệt vừa rồi chỉ là giả dối, thiếu niên trước mặt vẫn là Quán Tu Vãn ngày trước, chưa từng thay đổi. Nàng an lòng, thở phào nhẹ nhõm, biểu cảm của Quán Tu Vãn vừa rồi thật khiến người ta có phần sợ hãi.

Thiếu niên mừng rỡ mỉm cười, nụ cười xuất phát từ đáy lòng, hấn tiến lại gần, ôn hòa thăm hỏi: “Phu nhân có sao không? Không bị thương chứ?” Quy Vãn lắc đầu, hấn an tâm, mỉm cười chăm chú nhìn nàng, ánh mắt ẩn ước một thứ tình cảm đầy phức tạp.

Người thực sự cảm thấy khiếp sợ là Lâu Triệt, chứng kiến một thoáng đó của thiếu niên, chàng cũng cảm giác được có chuyện gì đó thật kỳ quái, tựa như đã xảy ra biến hóa vô cùng lớn lao trong tâm khảm thiếu niên này mới có thể khiến hấn trở nên lạ lùng, đáng sợ đến thế. Trên mình mang một thứ cảm giác mạnh mẽ như đao bén, ánh mắt tăng thêm một phần sắc lạnh, chuyên chú, Lâu Triệt nhận ra ánh mắt si dại của hấn hướng về phía Quy Vãn, thâm trầm quá mức, lòng không vui, còn vẫn vơ ít nhiều cảm giác bực bội, bèn lên tiếng: “Quản Tu Vãn, ngươi cũng mệt rồi, mau về nghỉ ngơi đi.” Dứt lời, bỏ mọi người lại, chàng đưa Quy Vãn về lều trại, đồng thời phân phó đại phu vào trường khám và chữa trị cho Quy Vãn.

Thấy hai người đã đi xa dần, nụ cười trong veo trên miệng Quản Tu Vãn cũng tức thời mất tăm, hấn lạnh lùng đứng giữa gió lớn trông theo bóng dáng kia, trăm ngàn cảm xúc vò xé trong lòng, càng khắc sâu hơn một cảm giác, hấn cần quyền lực, cần của cải, cần địa vị. Đột nhiên, một thứ dục vọng cuồng dã cuộn cuộn rạo rục trong hấn.

Chính mình phải đủ sức đối kháng với Lâu Triệt mới có thể tiếp cận được khát vọng của bản thân.

Dốc Phượng Tê lại rộn lên một chập, binh lính ngược xuôi giải quyết những chuyện lật vặt, đại phu liên tục ra ra vào vào doanh trường, vô số binh sĩ ngã mình nghỉ ngơi trên mặt cỏ, một thiếu niên đứng lặng trong gió sớm, lạc lõng và cô độc lánh xa thế nhân.

Trời đã hửng sáng, đáng tiếc không ai ngẩng đầu trông lên, không ai nhận ra, từ bao giờ mây đen đã vùn vủ giữa thiên không.

Thế sự khó lường

“Tình hình thế nào rồi?” Lâu Triệt đứng trước doanh trưởng hỏi đại phu đứng bên, thanh âm như gió mát ẩn chứa âu lo.

“Phu nhân khí huyết suy nhược, hơn nữa còn gặp một trận kinh hãi!” Đại phu nhìn vị Thừa tướng quyền lực ngất trời nhưng tuổi đời còn rất trẻ trước mắt, có chút hoang mang lo sợ. Lão đã giữ chức ngự y trong cung nhiều năm nhưng chưa từng thấy người này biểu lộ cảm xúc ra ngoài rõ rệt như thế, đại phu khiêm nhường cung kính bẩm báo: “Thương thế của phu nhân không quá nghiêm trọng, chỉ cần chú ý cẩn thận điều dưỡng một thời gian sẽ bình phục.”

Mi tâm rút cuộc cũng dẫn ra, Lâu Triệt nhẹ nhàng gật đầu: “Vậy phiền ngài kê đơn thuốc đi.” Nói rồi quay người, vén rèm tiến vào trong trướng.

Trong trướng im lìm không một tiếng động, làn hương an thần phảng phất vờn bên cánh mũi, bước về phía bàn, mở lư hương, dập tắt hương trầm đang đốt trong lò, Lâu Triệt xoay người, định thần nhìn về chiếc giường đặt chính giữa trướng. Một thân ảnh mảnh mai đang say ngủ trên giường trải thảm lông cừu mềm mại, mái tóc đen huyền tản mát trên lớp chăn lông, ánh lên một vẻ xinh đẹp nhuốm màu nhạt nhạt bệnh hoạn..

Tới bên giường, nhẹ nhàng ngồi xuống, dịu dàng kéo tấm chăn lông cừu kín tận cổ Quy Vãn, cẩn thận ủ kín lấy nàng, chợt nhận ra tấm chăn trên tay động đậy, chàng chuyển mắt, thấy mí mắt Quy Vãn hơi run run. Nàng từ từ mở mắt, đồng tử đen láy trong veo, thăm thẳm như bầu trời đêm ngập ánh tinh tú.

“Phu quân đại nhân...” Quy Vãn chậm rãi lên tiếng, đầu óc còn mơ màng.

Lâu Triệt chăm chú nhìn Quy Vãn không đáp, sắc mặt không chút thay đổi, thấy nàng muốn ngồi dậy, chàng liền với lấy chiếc gối thêu kê sau lưng nàng.

Nhận ra sắc mặt không cảm xúc của chàng, Quy Vãn giật mình, cất tiếng hỏi: “Phu quân đại nhân, giận thiếp sao?” Vừa ngồi thẳng người, chợt cảm thấy đầu óc quay cuồng, choáng váng, nàng nghiêng người tựa trên chiếc gối thêu.

Lòng tích tụ bao điều không nói lên lời, Lâu Triệt hơi lạnh mặt, thấy thân thể Quy Vãn không được khỏe lại không khỏi đau lòng, nhin không được nhẹ giọng quở trách: “Nàng chán sống rồi ư? Sao lại muốn tới chỗ này?” Thiếu chút nữa là nàng táng mạng nơi cùng cốc rồi.

Quy Vãn nhợt nhạt cười: “Thiếp muốn tới ngăn cản, thật không tưởng được, đến đây rồi mới thấy bản thân thật nhỏ bé.” Giọng nói trầm trầm ẩn khuất biết bao tiếc thương sâu nã.

Nghe những lời bi thương như vậy, Lâu Triệt không kịp phản ứng, vốn còn muốn mắng nàng một trận, cuối cùng không thốt nổi một câu. Tận mắt chứng kiến cô gái bản thân vẫn tận lực yêu chiều che chở lần này gặp phải chuyện nguy hiểm như vậy đã khiến chàng đủ lo lắng bứt rứt rồi. Muốn quở trách vài câu lại không đành lòng, cuối cùng chàng đành thở dài bất đắc dĩ dò hỏi: “Quy Vãn, vì sao nàng nhất định phải để tâm chuyện của Hoàng hậu đến vậy?”

Quy Vãn mỉm cười, trầm ngâm một lát, cuối cùng đúng lúc Lâu Triệt còn tưởng rằng nàng không muốn đáp lại, nàng mới khoan thai lên tiếng: “VẬY

phu nhân đại nhân vì lẽ gì cũng nhất nhất lưu tâm chuyện Hoàng hậu như vậy chứ?”

Lâu Triệt nín thinh, có cảm giác muốn nói không được, nhìn sắc mặt trắng bệch của Quy Vãn, nói: “Cũng không phải ta cố tình muốn nhắm vào Hoàng hậu, chuyện hôm nay đều do Hoàng hậu tự mình chuốc lấy thôi.” Nặng nề nói xong, giọng nói cũng nhu hòa hơn một chút: “Quy Vãn, nàng không cần quan tâm tới chuyện này nữa, cứ để ta xử lý.” Lâu Triệt đưa tay vén lại mái tóc tản mát, giúp nàng kéo cao tấm chăn ấm, chỉ lo không khí lạnh lẽo âm hiểm ở dốc Phượng Tê khiến thương thể của nàng nặng thêm.

“Không thể không lo được..” Quy Vãn nhẹ nhàng thở than giữa ánh mắt kinh ngạc của Lâu Triệt.

Lâu Triệt nhíu mày, lòng kinh ngạc không thôi, không đợi chàng kịp lên tiếng, Quy Vãn đã tiếp: “Phu quân đại nhân, chàng có muốn nghe thiếp kể lại một câu chuyện cũ không?”

Biết nàng đang muốn kể lại một câu chuyện vô cùng quan trọng, Lâu Triệt không nói gì, chỉ trầm mặc chờ đợi.

Quy Vãn chuyển tầm mắt, ngưng thần nhìn chiếc lư hương trên mặt bàn, chậm rãi mở lời: “Hai mươi năm trước, thân mẫu của thiếp cũng là một mỹ nhân nức tiếng gần xa, trời sinh bản tính cởi mở tự nhiên, còn thêm ba phần cứng rắn chua ngoa...”

Lâu Triệt khẽ giật mình, nhớ lại lúc hai người thành thân thì phụ thân Quy Vãn vừa mới từ quan ra đi, ngay cả hôn lễ con gái cũng không tham dự, còn thân mẫu của nàng nghe nói đã theo hạc về cõi tiên từ mấy năm trước, không hiểu vì sao giờ nàng đột nhiên nhắc tới thân thể mình, lẽ nào trong lòng có điều gì khổ tâm? Chăm chú nhìn sắc mặt mơ màng mà nàng để lộ ra, chàng định thần lắng nghe tiếp.

“Lúc còn tuổi trẻ, mẫu thân từng đem lòng yêu thương một chàng thư sinh, người không ngại gia tộc phản đối mà gả cho hắn, còn sinh hạ một cô con gái. Có điều hai người sau này sống không hạnh phúc, mẫu thân rời bỏ người đàn ông kia, gả về cho phụ thân thiếp.” Vài lời đơn giản tóm lược lại cả cuộc đời một người phụ nữ, lời nói lộ ra ý vị thâm lương. Nghe đến đây, mi tâm Lâu Triệt chậm chậm nhú chặt, mơ hồ đoán ra hàm ý trong câu chuyện.

Quy Văn ngừng lời, hé ra một nụ cười khổ, nói tiếp: “Thiếp sống trong phủ bao nhiêu năm chưa từng thấy mẫu thân có một ngày thực sự vui vẻ, người trước sau luôn âu sầu trầm mồi, chẳng bao giờ thấy mặt mũi giãn ra. Mẫu thân rất thương yêu thiếp, có thể nói là hết sức cung chiều, nhưng lại thờ ơ hờ hững với đại ca, phụ thân thì ngược lại chỉ yêu thương ca ca, không ưa thích thiếp. Mẫu thân thân thể yếu nhược, năm thiếp mười bốn tuổi, mẫu thân bệnh nặng dai dẳng, đầu phụ thân hết lòng cầu thầy cầu thuốc bốn phương nhưng không cách nào xoay chuyển tình thế. Trước khi mẫu thân qua đời rất muốn được gặp lại đứa con gái đã bị người bỏ rơi suốt mười mấy năm, người đã dồn cả tình yêu thương vốn dành cho cô gái kia cho thiếp, chỉ hy vọng về sau thiếp có thể thay người trả lại món nợ nhân tình cho người tử tử vô duyên kia.” Nói tới đây, Quy Văn ngả người xuống, tựa hồ không muốn nói thêm gì nữa.

Lâu Triệt thất thần, đáp án đã quá rõ ràng rồi nhưng chàng vẫn cố gắng hỏi: “Tỷ tử của nàng...”

Quy Văn quay sang, dăm dăm nhìn Lâu Triệt, hờ hững hỏi: “Không phải chàng đã đoán ra rồi sao? Hoàng hậu chính là người thiếp còn nợ ân tình.” Trong ánh mắt tự nhiên tiêu sái hàm chứa một vẻ kiên quyết vững vàng không hề dao động.

Trầm ngâm một lát, Lâu Triệt cũng không biết phải phản ứng thế nào, chàng chỉ đưa mắt nhìn Quy Văn, vẻ mặt dăm chiêu.

Quy Vãn cười nhẹ một tiếng, đưa tay vén gọn mái tóc về một phía, lại như thoải mái hỏi: “Phu quân đại nhân, thiếp phải làm sao bây giờ?”

Lâu Triệt chăm chú nhìn nàng có chút khó hiểu, một dự cảm xấu chột dâng trong lòng khiến chàng có chút phiền não, nhất thời nói không nên lời.

“Làm sao bây giờ?” Quy Vãn cười cười hỏi, chột thấy buồn bã, “Thiếp phải bảo vệ Hoàng hậu, chàng muốn chở che cho Huỳnh phi, có lẽ giờ đây lập trường của hai ta đối địch nhau mất rồi.”

“Không thể nào.” Một lời quả quyết cắt đứt những suy đoán của nàng, Lâu Triệt nghiêm giọng nói: “Đây vốn không phải vấn đề giữa hai ta.” Phiền muộn, từng đợt phiền muộn dội vào đáy lòng, chàng chưa bao giờ nghĩ tới cảnh có ngày chính miệng nàng nói ra hai tiếng “đối địch” này, khiến tâm chàng nặng trĩu.

“Quy Vãn, người nhắm vào Hoàng hậu không phải là ta mà là Hoàng thượng, là đấng quân vương của đất nước này, nàng có hiểu không?” Lâu Triệt giải thích, lời nói lẫn lộn cả những bối rối không thể kể rõ.

Quy Vãn nhoẻn miệng cười, hiện rõ vẻ lưỡng lự, cuối cùng u sầu hỏi lại: “Không có Huỳnh phi liệu Hoàng thượng có cần nhọc lòng làm vậy không?”

Lâu Triệt im lặng, đáp án quá rõ ràng rồi, chàng không còn đường thoái lui.

Thời gian lê thê kéo qua, còn trong doanh trướng tưởng chừng thời gian đã đóng băng, đông cứng lại, mơ hồ một cảm giác dồn ép mãnh liệt lan tỏa trong bầu không khí nặng nề.

“Quy Vãn à!” Lâu Triệt mở miệng, nhẹ nhàng gọi tên nàng, thanh âm dịu dàng trầm thấp.

Nghe tiếng gọi, Quy Vãn kiềm không dặng run lên nhè nhẹ, nàng cảm thấy chua chát, xót xa, gương mặt vẫn mang theo nét cười dịu dàng: “Phu quân đại nhân, chàng từng hứa sẽ hết lòng thỏa mãn mọi ước nguyện của thiếp, thiếp vẫn tin vậy, nhưng nếu ý nguyện của thiếp tổn hại tới lợi ích của Huỳnh phi, liệu chàng có còn đứng bên thiếp như trước kia không?”

Ngọt ngọt đến không thở nổi, bầu không khí trầm trọng tựa hồ bóp nghẹt con người, Lâu Triệt im lặng, sắc mặt nặng nề, không biết đang bận đăm chiêu nghĩ ngợi gì. Quy Vãn khẽ thở dài, cảm thấy vô cùng mỏi mệt, tổn hại tinh thần, hư hao tình cảm, đau đớn tâm tư, nàng vụt thoát khỏi tầm chần lộng cừu ám áp, vươn tay ôm lấy cổ Lâu Triệt trong ánh mắt ngỡ ngàng của chàng, mang theo vẻ ôn nhu, thướt tha vô hạn mà tựa đầu trên vai Lâu Triệt, tóc mây đen mượt lòa xòa trước ngực chàng, từng sợi từng sợi, nàng thở thê: “Phu quân à.”

Sững sờ một giây, chàng thiếu chút nữa đã ngừng thở, từ trước tới nay Quy Vãn chưa từng chủ động thân mật với người khác, nhưng giờ phút này, khi làn hương nhàn nhạt quấn quanh bên thân, tâm khẽ rung lên, Lâu Triệt bất giác đưa tay vuốt ve mái tóc đen huyền mềm như lụa óng của nàng. Chàng kinh ngạc nhận ra bản thân không thể không chế nhịp tim, có chút tham lam muốn tận hưởng thời khắc tuyệt diệu này. Thanh âm mê đắm lòng người của Quy Vãn dịu ngọt thoảng qua tai: “Nghĩ tới một ngày nếu hai ta buộc phải ở vào thế đối địch, trở thành kẻ thù, thiếp sẽ đau đớn lắm.” Lời nói ngọt ngào mà đau đớn thấu tâm can, lại ẩn ước một tiếng thở than bất đắc dĩ.

Lâu Triệt cảm thấy cần cổ ẩm ướt, hơi ẩm dịu dàng quấn lấy cần cổ, nước mắt thấm tới cổ áo khiến chàng bỏng rát như bị lửa nóng thiêu cháy, một niềm chua chát kỳ lạ dấy lên, khiến lòng chàng nặng trĩu.

Quy Vãn bỗng nhiên rút tay, lùi lại phía sau, buông lơ vòng tay đang ôm lấy Lâu Triệt, nàng tựa mình trên gối, thất thần nhìn chàng.

Làn hương quần quanh đột nhiên biến mất, hơi ẩm tiêu tan, Lâu Triệt kinh ngạc đưa tay muốn tóm lại, bàn tay chỉ còn vương được mấy sợi tóc. Chàng sững sốt nhìn lại Quy Vãn, thấy đôi mắt đen láy thăm thẳm như bầu trời ngập ánh tinh tú của nàng đang ẩn ước ánh lệ, rõ ràng đang nhìn mình mà ánh mắt xa xăm ở tận nơi nào, nửa phiến môi đào mang theo nụ cười nhàn nhạt, đẹp tới cô tịch thê lương không kể xiết.

Cõi lòng trống rỗng, có phần ghen ngào đau đớn, Lâu Triệt vươn thẳng tay, tóm lấy người trước mặt, ôm chặt lấy nàng trong lòng: “Quy Vãn à, chúng ta sẽ không đối địch nhau đâu.”

Cảm nhận được người trong lòng bất an muốn thoái lui, chàng siết chặt eo nàng, mỗi lúc một chặt hơn, tâm hồn loạn, thủ thi: “Quy Vãn à, ta nên bắt nàng làm gì bây giờ?”

Ta nên bắt nàng làm gì bây giờ?

* * *

Mùa xuân năm Thiên Tái thứ hai, vụ án “Hộ Quốc tự” cuối cùng cũng có hồi kết, việc đã tra rõ, sự này liên lụy sâu xa, loạn đảng hơn ba trăm kẻ nhất loạt bị tiêu diệt, gia tộc quốc trượng cũng có dính dáng. Thánh nhan nổi trận lôi đình, rất nhiều quan chức theo phe quốc trượng bị giáng chức, phát vãng hoặc biếm đi xa, vốn tưởng Hoàng hậu sẽ bị phế, nào hay trọng thân trong triều nhất loạt cầu xin Thánh thượng nương tay, tỏ bày Hoàng hậu vô tội, rốt cuộc ngôi Hoàng hậu được bảo toàn, hậu cung khôi phục được bình yên.

Chớp mắt đã cuối xuân, cả nước rộn rã bước vào khoa thi, sự kiện “Hộ Quốc tự” cũng không hề ảnh hưởng gì tới chuyện thi cử, hết thầy cứ theo lẽ thường mà tiến hành.

Năm nay dân chúng kinh thành đặc biệt hân hoan, cũng chẳng có gì kỳ lạ, tân khoa Trạng nguyên trẻ trung tài ba, tuấn mỹ phi thường, rất có phong thái của Lâu Thừa tướng năm xưa, đã vậy còn nghe nói người đó chính là môn sinh tâm đắc của Thừa tướng. Lập tức, khắp trong triều ngoài nội, trên dưới kinh thành náo động, nơi nơi xôn xao bàn tán vấn đề này.

Năm nay người đề tên bảng vàng tên Quán Tu Văn. Lúc ấy thật chẳng ai hay, thiếu niên anh tuấn kia lại chính là kẻ dẫn tới một trận mưa gió.

Mỹ nhân trong tranh

“Thừa tướng, Thừa tướng...” Nghe tiếng gọi xa xa vọng lại, Lâu Triệt ngừng bước chân, quay đầu nhìn lại, thấy một lão thần tuổi tác đã cao, thân vận trường bào lam sắc đang vội vã chạy về phía mình. Người này vốn là đại thần Nghiêm Cương, nguyên lão tam triều, Thượng thư bộ Lại được tiên đế vô cùng tín nhiệm. Nở nụ cười ôn hòa, Lâu Triệt vững vàng như núi chờ lão lại gần.

Nghiêm Cương tới trước mặt Lâu Triệt, hơi thở hỗn hên, sắc mặt đỏ bừng vì gấp gáp chạy đuổi. Vừa gặp Lâu Triệt, lão mừng vui hơn hờ bắt chuyện: “Thừa tướng, nghe nói tân khoa Trạng nguyên năm nay là môn sinh đặc ý của ngài sao?”

Lâu Triệt mỉm cười gật đầu, chờ cho lão từ từ điều hòa nhịp thở, hai người cùng sóng bước hướng tới triều đường. Nghiêm Cương vội vã bắt kịp được Lâu Triệt rồi liền không ngừng khen ngợi: “Thật là tài trí hơn người, giống hệt ngài năm xưa, đúng là anh hùng xuất thiếu niên.” Nhớ tới tân khoa Trạng Nguyên tài hoa xuất chúng, người thường khó có thể sánh bằng, Nghiêm Cương vạn phần cảm khái, đúng là thời đại của thiếu niên tuấn tài mà.

Nghe người bên cạnh buông tiếng thở dài, Lâu Triệt như hiểu thấu tâm tư lão, đột ngột mở miệng hỏi: “Nghiêm lão đại nhân gươm báu chưa mòn, có gì phải buông lời cảm thán như vậy?”

Đón được bốn chữ “gươm báu chưa mòn”, Nghiêm Cương không nhịn được lại cao hứng: “Đâu có, đâu có, giờ là thời của những người trẻ tuổi

rồi!” Dứt lời lại thỏn thức khôn nguôi. Đột nhiên nhớ ra một chuyện hết sức trọng yếu, vị lão thần vội hỏi: “Lâu Thừa tướng, chẳng hay ngài có biết hôm qua sứ giả Nỗ tộc đã tới kinh thành, hôm nay muốn xin diện kiến Thánh thượng hay không?”

Lâu Triệt khẽ cau mày, đơn giản phát ra một tiếng: “A!”

Thấy chàng tựa hồ không hề hay biết chuyện này, Nghiêm Cương vội vã giải thích: “Nỗ tộc và Khải Lăng quốc chúng ta giao tranh đã lâu, suốt bao nhiêu năm sa trường chưa một ngày thật sự im tiếng giáo gươm, vậy mà lần này xem ra quả thực kỳ quái, Nỗ tộc lại phái sứ thần tới đây mang theo hảo ý. Chuyện này có phải còn ẩn chứa huyền cơ gì hay không?” Lão trần trọc một đêm không ngủ, vì việc này mà lo lắng không yên, vậy nên sáng nay trước khi lên triều phải gấp rút tìm Lâu Triệt để thương lượng.

Lâu Triệt nghe vậy cũng có phần ngạc nhiên, Nỗ tộc cầu hòa chẳng phải chưa từng có tiền lệ, nhưng nửa năm trước mới bắt được Hoàng Tử Nỗ tộc làm con tin, người Nỗ tộc vốn ghi khắc oán cừu đậm sâu, còn tưởng bọn họ sẽ tùy cơ mà trả thù, ai ngờ lại yên ắng lâu như vậy, tới giờ đột nhiên muốn cầu hòa? Mơ hồ cảm thấy có chút gì đó không thỏa đáng, nhưng trong chốc lát chưa thể đoán định ra lẽ ảo diệu trong đó, Lâu Triệt trước sau vẫn cười như gió thoảng: “Chuyện này cứ đợi lát nữa lên kim điện diện Thánh tự khắc có đáp án thôi mà.”

Nghiêm Cương gật gật đầu, hai người sóng bước vào tới đại điện.

Văn võ bá quan cơ hồ đã tề tựu đông đủ, trong triều đường xôn xao tiếng đàm đạo, Hoàng thượng chưa tới, mọi người tranh thủ trước khi lâm triều say sưa bàn tán. Thấy Lâu Triệt đã tới, tiếng nghị luận ít nhiều nhỏ xuống, bá quan tới tập gật đầu chào hỏi, hoặc cúi đầu thật thấp. Lâu Triệt hướng về vị trí gần long ý nhất trong đại điện, chợt nhác thấy một bóng người áo đỏ sẫm đứng ở góc phía Bắc đại điện, nhìn kỹ mới nhận ra là tân khoa Trạng nguyên Quản Tu Văn. Quản Tu Văn tựa hồ cũng cảm nhận được ánh mắt

Lâu Triệt đang dõ vào mình, hấn xoay người nhìn chàng, cung kính gật đầu gọi một tiếng “Tiên sinh”, giọng nói không lớn không nhỏ, vừa vắn tới tai Lâu Triệt.

Lâu Triệt mơ hồ “ừ” một tiếng, không nói thêm gì, bước chân không ngừng tiến sâu vào giữa đại điện, đứng phía trái long ý, song song với Đao vương.

Đao vương trông thấy Lâu Triệt, bật cười sang sảng một tiếng, mở miệng hỏi: “Nghe nói gần đây Tướng phủ đã mời về vài vị cao nhân đương thời, Thừa tướng chăm chỉ học hành nghiên cứu như vậy, thật khiến bản vương vô cùng bội phục.”

“Đâu có, đâu có, Đao vương thông thái học rộng hiểu nhiều, Lâu Triệt nào dám so sánh.” Lâu Triệt cũng châm biếm lại, trong lòng ngầm cảnh giác, thật không ngờ Đao vương có thể nghe ngóng được tin tức trong Tướng phủ rõ ràng đến vậy. Nghe Đao vương nhắc tới chuyện này, chính Lâu Triệt cũng phiền muộn không ngớt.

Chuyện Tướng phủ mời thầy tới thật ra là ý của Quy Vãn, từ sau vụ án “Hộ Quốc tự” tới nay, dẫu Hoàng hậu vẫn có thể giữ được địa vị nhưng gần như bị giam lỏng trong cấm cung. Một tháng nay Quy Vãn không hề nhắc lại chuyện đã xảy ra trong doanh trướng hôm ấy, mọi cử chỉ hành động vẫn trước sau như một, nhưng chàng lại cảm thấy có điểm gì đó không phải. Lần này nàng đột nhiên mời mấy vị sư phó từ khắp nơi tới phủ, tất cả đều là những vị sư phụ học vấn uyên thâm, những chiến lược gia, quyền mưu gia danh tiếng lẫy lừng, Lâu Triệt mơ hồ có chút bất an.

Phần lớn mọi việc Lâu Triệt vẫn luôn thuận theo Quy Vãn, nghĩ nàng nghi ngại điều dưỡng hơn nửa tháng thân thể mới khá lên, trong lòng lại có chút âu lo. Chàng không muốn kéo cả Quy Vãn vào vòng xoáy quyền lực khốc liệt, thà rằng cả đời bảo vệ chở che cho nàng. Nếu không có chuyện của Hoàng hậu, Lâu Triệt chợt cảm thấy bất đắc dĩ cảm khái, một câu thể sự

vô thường thật không sai, không thể ngờ được chuyện này lại có thể liên lụy tới nhiều mối quan hệ phức tạp như vậy. Quy Văn rốt cuộc muốn làm gì đây?

Thấy Lô Triệt vẫn giữ nụ cười dịu dàng, sắc mặt không hề biến đổi nhưng có chút thất thần. Đoan vương cười lạnh một tiếng, đang muốn mở miệng thì ngoài cửa đã truyền tới một tiếng hô vang: “Hoàng thượng giá lâm...”

Đại điện nhất thời im phăng phắc, chúng quan quỳ sụp tại chỗ, nghe tiếng bước chân lướt qua và một giọng nói ôn hòa vang lên: “Các khanh bình thân!”, lập tức toàn bộ người trên đại điện đứng dậy, nghiêm chỉnh xếp thành hai hàng.

Lô Triệt đứng ở vị trí đầu tiên bên trái, hờ hững lắng nghe các quan báo cáo chuyện triều chính, gương mặt thanh tú, tuấn lãng mang một nụ cười tươi tắn bất động. Chốc lát, những việc cần bẩm tấu đều đã hết, không còn chuyện lớn gì khác. Đại điện nhất thời im ắng, lúc này một vị đại thần đứng hàng bên phải mới lên tiếng bẩm báo: “Bẩm, sứ thần Nỗ tộc xin được diện kiến Hoàng thượng, hình như có ý cầu hòa.”

Văn võ bá quan trong triều nhất thời cùng “ồ” lên một tiếng, Nỗ tộc vốn là tộc người hiếu chiến, giờ đây chủ động cầu hòa đúng là chuyện kỳ quái.

Hoàng thượng cũng có vẻ kinh ngạc, hơi lưỡng lự, theo quán tính quay đầu nhìn sang bên trái, hỏi người xếp ngay đầu hàng: “Lô khanh thấy chuyện này thế nào?”

Bày ra một vẻ cung kính, Lô Triệt nói: “Trước hết cứ để sứ thần vào tiếp kiến nói rõ ra ý đồ tới đây của bọn họ đã, sau đó Bệ hạ định đoạt cũng chưa muộn.” Xuân phong thoáng qua, mang theo một vẻ ôn nhu giúp lòng người an ổn.

Hoàng thượng gật đầu, đồng ý với phương pháp này, nhẹ phất tay cho sứ giả Nỗ tộc đã chờ sẵn ngoài điện này giờ vào triều.

Một nam tử ngoại tộc chậm rãi bước vào điện, dáng người cường tráng, nét mặt cương nghị, thoát trông là biết đường đường một đấng anh hào. Thái độ chùng mực, cước bộ vững vàng mạnh mẽ, y tiến thẳng vào giữa điện, hướng về phía Hoàng thượng khẽ cúi đầu.

Nghiêm Cương đứng bên xốn mắt nhìn không được, lên tiếng khiển trách: “Thấy Thánh thượng của chúng ta, có gì không quỳ lễ?”

Sứ thần vẻ nghiêm túc, thanh âm sang sảng đáp rằng: “Cũng chẳng phải Đại vương của chúng ta, có gì phải quỳ lễ?” Thái độ gan dạ, khí khái, thật khiến người ta không dám khinh dễ.

Nghiêm Cương còn muốn tiếp tục tranh cãi liền nhận được cái phẩy tay ý ngắt lời của Hoàng thượng, Hoàng thượng nhìn xuống sứ thần, lên tiếng hỏi: “Người vất vả đường sá xa xôi tới đây có chuyện gì?”

“Thần phụng mệnh Hoàng tử điện hạ, đặc biệt tới đây xin cầu hòa.”

Vừa rồi râm ran bàn tán, suy đoán là một chuyện, giờ đây được nghe đích thân sứ thần nói ra lại là một chuyện khác, cả triều đình tức thời lại xôn xao, tiếng xì xào bàn tán vang động bốn bề.

Sứ thần thấy quần thần túm tụm lại bàn tán, Hoàng thượng có vẻ sừng sốt, mới tiếp lời: “Hoàng tử đã chuẩn bị ba món lễ vật xin dâng cho Thiên tử Khải Lăng quốc, để bày tỏ lòng thành cầu hòa.”

Thanh âm vang dội khắp đại điện, mọi người phục hồi tinh thần, chăm chú nhìn lại sứ thần, Hoàng thượng cũng có chút khó hiểu và nghi hoặc, người Nỗ tộc nổi danh hiếu chiến, thiên tính dã man, bấy lâu vẫn là mối họa trong lòng Khải Lăng quốc, tựa như một khối u ác tính cắt mãi không rời.

Xưa nay chỉ nghe người Nỗ tộc đánh phá cướp giạt vùng biên ải, Khải Lăng quốc chưa từng nhận được thứ gì Nỗ tộc dâng tặng.

Bệ hạ do dự lại trông về phía Lâu Triệt, thấy chàng vững vàng gặt đầu, chúng quan cũng không có ý phản đối mới truyền lệnh: “Dâng đồ vật lên đi.”

Nghe được lời này, sứ thần lập tức nhích sang một bên, dùng tiếng Nỗ tộc gọi đám người ngoài điện; ngoài cửa truyền đến tiếng người rộn rã, bốn chiếc rương được chuyển vào trước ánh mắt kinh ngạc sững sờ của tất cả mọi người trên điện.

Kỳ lạ chính là, chiếc rương đầu tiên được đưa vào vô cùng lớn, cao cỡ nửa thân người, tám người trai tráng hợp sức mới đưa được tới đại điện, nhưng rương thứ hai thì ngược lại nhỏ xíu nằm vừa trong lòng bàn tay, hoàn toàn trái ngược như vậy thật khiến người ta cảm thấy kỳ lạ. Vật thứ ba là một món đồ hình vuông dùng vải dày che phủ, còn vật cuối cùng là một chiếc hộp dài một thước rộng sáu tấc.

Không phải nói chỉ có ba lễ vật thôi sao? Tại sao giờ lại có bốn chiếc rương thế này? Tất cả mọi người đều thắc mắc như vậy.

Không để mọi người kịp suy đoán, sứ thần sai người mở chiếc rương thứ nhất ra. Rương vừa mở ra, một làn hương thanh khiết nhàn nhạt lan tỏa, mọi người cùng trông lại chiếc rương, trong đó chỉ có một khúc cây. Nhất thời cả đại điện lặng ngắt như tờ, thậm chí có người còn thở ra một tiếng thất vọng.

Sứ thần mặt không đổi sắc, hiên ngang nói: “Đây là Đồng Tiên Mộc ngàn năm tuổi.” Dứt lời, trong điện lại rộn lên một tiếng hít vào.

Đồng Tiên Mộc là một trong những loài thực vật hiếm gặp khó tìm nhất trên đời. Suốt một dải đất đai rộng lớn mà Nỗ tộc sinh sống cũng ít khi

được thấy loại cây này. Giống cây này có tác dụng thông máu, hóa ứ, là thứ thần dược ngăn chặn tuổi già, nghe nói còn có tác dụng giải độc, bàn ghế, chén bát làm từ gỗ cây này là bảo vật khó cầu trên đời, huống hồ đây còn là Đồng Tiên Mộc ngàn năm. Vật phẩm đầu tiên quả nhiên là quý giá.

Quần thần im lặng, tận mắt chứng kiến thứ bảo vật trân quý như vậy ai cũng tin Nỗ tộc thật tâm muốn cầu hòa, nhưng trong lòng vẫn còn chút lẩn cẩn, Khải Lăng quốc không chiếm ưu thế về quân sự so với Nỗ tộc, vì thế chuyện tộc này xin giao hảo cầu hòa thật có chút khó tin.

Không đợi tới khi đại thần trong điện có phản ứng, chiếc rương thứ hai chỉ lớn bằng cỡ bàn tay đã được mở ra, bên trong chỉ có một cây sáo nhỏ màu đỏ tươi. Nhìn thấy vật này, mọi người đều nghi hoặc, nhưng lần này không ai xì xào kỳ quái, mơ hồ đoán định vật nhỏ bé trông có vẻ tầm thường này rất có thể mang lai lịch đáng kể.

Người đầu tiên phản ứng khi nhìn thấy vật này chính là Lâm Thụy Ân Tướng quân. Rương vừa bật mở, hấn liền chấn kinh, lộ vẻ mặt sững sốt khó tin. Cây sáo nhỏ này tên gọi sáo Vạn Tiêu, là bảo vật chuyên dùng để không chế các loại côn trùng. Nỗ tộc khó đối phó không chỉ vì dũng sĩ của họ thân thể cường tráng, vạm vỡ hơn quân sĩ Khải Lăng quốc mà còn vì họ nghiên cứu rất rành rẽ các loại cỏ trùng. Mỗi lần giao chiến cùng Nỗ tộc quân Khải Lăng thường xuyên gặp cao thủ có khả năng không chế các loại độc trùng, thực sự rất khó phòng bị. Mà sáo Vạn Tiêu đặc biệt ở chỗ bất kể lúc nào chỉ cần thanh âm của nó vang lên, tất cả các loài sâu trùng đều đồng loạt thối lui. Đây đúng là bảo bối trên đời.

Nghe sứ thần giải thích công dụng của sáo Vạn Tiêu quần thần trong triều liền hào hứng theo, thật không thể ngờ được một cây sáo nhỏ như vậy lại có thể giải quyết được vấn đề phức tạp khiến bao người đau đầu như thế.

Giữa tiếng xô xao bàn tán, chiếc rương thứ ba lại được lật mở. Lốp vải phủ trên chiếc rương được tháo xuống, trên chiếc rương chỉ chít những lỗ nhỏ, tiếp tục mở rương, mấy vị đại thần đứng ngay cạnh nhìn rõ mồn một vật trong rương, ai nấy sợ đến co rúm người, một vị đại quan còn hét lên chói tai. Hóa ra trong rương có một con bọ cạp thân thể tỏa ra dạ quang xanh lục, vô cùng quý dị khủng bố.

Mọi người đều kinh hãi, chỉ có Lâu Triệt, Đoan vương, Lâm Thụy Ân cùng vài vị võ tướng, ngoài ra còn thêm Quản Tu Văn vẫn bất động, vững vàng như Thái Sơn. Sứ giả mỉm cười, cất giọng sang sảng: “Đây là Cổ vương năm trước của Nỗ tộc chúng ta, mang tên ‘Bích tuyết hạt’, một khi ăn nó có thể phòng chống được các loại độc, có thể nói là bách độc bất xâm.” Dứt lời, y thuận tay đóng nắp hòm lại.

Mọi người như trút được gánh nặng, tất cả cùng ngẩng đầu nhìn Hoàng thượng trên điện, sắc mặt Hoàn thượng ánh lên vàng vọt(*), hé môi cười nhẹ, ôn hòa nói: “Cám ơn hảo ý của quý Hoàng tử, lễ vật này trăm xin nhận.” Dứt lời liền truyền lệnh cho người nhận các rương lễ vật, một thái giám đáng thương phải ôm lấy rương chứa bọ cạp độc, chân tay run lẩy bẩy.

() Theo y học Trung Quốc, xem sắc mặt có thể nhận biết được tình trạng sức khỏe của người đó, qua đó giúp nhận diện nhanh chóng các vấn đề về sức khỏe, giúp phòng tránh bệnh tật. Đông y phân ra năm loại sắc mặt theo ngũ hành: Mộc ứng với sắc mặt xanh, hỏa ứng với sắc mặt đỏ, thổ ứng với sắc mặt vàng vọt, kim ứng với sắc mặt trắng và thủy tương ứng với sắc mặt đen. Nếu một người có sắc diện bình thường đột nhiên sắc mặt có biến đổi chứng tỏ cơ thể đang gặp vấn đề.*

Lễ vật đã được đem đi, đại diện bỗng chốc trông không rộng rãi, quân thần cũng có vẻ ung dung hơn, ai nấy vui vẻ lộ ý cười. Tất cả cùng dồn ánh mắt hiếu kỳ lên chiếc rương thứ tư.

Thấy mọi người đều tò mò về chiếc rương thứ tư, sứ thần lên tiếng: “Khởi bẩm Thánh thượng Khải Lăng quốc, Hoàng tử muốn bày tỏ lòng

thành dâng lên ba món bảo vật của Nỗ tộc, liệu Hoàng thượng có thể tặng một món lễ vật cho Nỗ tộc để biểu đạt thành ý hay không?”

Hoàng thượng gật đầu, đáp: “Đó là tất nhiên.” Thấy sứ thần còn lời muốn nói, Hoàng thượng ngừng lời chờ sứ thần nói tiếp.

Sứ thần ôm quyền hành lễ, chậm rãi nói: “Hoàng tử Nỗ tộc chúng thần muốn xin Hoàng thượng một người.”

Hoàng thượng ngẩn người, quần thần cũng ngỡ ngác, trầm nghĩ, nếu người y muốn xin là Lâm Thụy Ân Tướng quân – đối thủ số một của Nỗ tộc, chẳng lẽ chúng ta cũng phải giao ra sao?

Giữa lúc mọi người còn ngỡ vực không chắc, sứ thần lại giải thích thêm: “Người này là một nữ nhân.” Lời vừa dứt, sắc mặt mọi người cũng tươi lên, hóa ra bọn chúng chỉ cần một cô gái.

Một võ tướng đứng bên phải nghe xong liền bật cười, lớn tiếng nói: “Đừng nói một nữ nhân, có cần một trăm nữ nhân cũng không vấn đề gì!” Nghe hẳn nói xong, đại diện cười ồ.

Từ xưa chuyện hòa thân giữa các nước láng giềng không còn là chuyện xa lạ, việc dùng nữ nhân đổi lấy thanh bình cũng không phải vấn đề gì quá đổi to tát. Nghĩ đến việc một nữ nhân có thể đánh đổi lại hòa bình, người trên điện đều thở phào một hơi, vẫn còn tưởng Nỗ tộc muốn đòi hỏi điều kiện gì vô cùng hà khắc.

Sứ thần tới gần chiếc rương thứ tư, đưa tay mở rương. Chiếc rương này không giống vật thường, thậm chí còn trân quý hơn so với ba chiếc trước, rương làm từ gỗ Ngọc Lê thượng hạng, trên mặt còn khảm một vòng ngọc trai, chỉ nhìn chiếc rương cũng có thể nhận ra thái độ trân trọng của người Nỗ tộc với nó.

Rương mở ra, bên trong cất một cuốn tranh, sứ giả cẩn thận nâng cuộn tranh lựa ra khỏi rương, từ từ mở ra giữa đại điện, mọi người đều không hẹn mà cùng nhìn lại bức tranh.

Ngoảnh đầu nhoẻn miệng cười, son phấn thế gian tựa hồng trần khói bụi. ()*

() Nguyên văn: “Chúng lý yên nhiên thông nhất cổ, nhân gian nhan sắc như trần thổ.” Lấy ý từ bài làm theo điệu “Điệp luyến hoa” của Vương Quốc Duy, có thể hiểu là: “Giữa trăm vạn người, (mỹ nhân) ngoảnh đầu nhìn lại, khẽ nhoẻn miệng cười, (một khắc ấy) chợt cảm thấy hết thảy nữ nhân trên thế gian đều như bụi đất tầm thường.*

Dùng hai câu này để hình dung người trong bức họa là thích hợp nhất. Trong tranh là hình một mỹ nữ cải nam trang, nụ cười trong veo, cử chỉ như ngọc, thần thái tựa thiên tiên, ánh mắt rạng ngời, phong tình vô hạn.

Người trong điện sững sờ trước mỹ nhân trong họa, nghe càng đắm, ngắm càng say; chợt nghe một tiếng thở dài nhẹ, bá quan văn võ định thần lại. Lâu Triệt đứng bên trái sắc mặt đại biến, thâm trầm khó dò; còn Đoan vương đứng bên phải lại cong khóe miệng hứng thú mỉm cười. Lâm Thụy Ân cũng giật mình, vẻ mặt vô cùng phức tạp, một bầu không khí quý dị nhất thời vây lấy đại điện. Tất thảy đại thần có đầu óc và hiểu biết đều nhận thấy có gì không ổn, còn những người con mắt tinh tường cũng vì có phần quen thuộc với trang tuyệt sắc trong họa mà mơ hồ đoán được thân phận người trong tranh.

Người trong bức họa chính là...

19

Đổi trắng thay đen

... Là Quy Văn...

Cuộn tranh vừa bày ra, Lâu Triệt chỉ liếc mắt lập tức nhận ra mỹ nhân trong tranh là ai, không kiềm nổi sắc mặt biến đổi, ánh mắt phức tạp, tâm tình bất định, chàng nhìn bức họa, tỏ vẻ không hài lòng.

Tiếng bàn tán trên điện mỗi lúc một xôn xao, ồn ào hơn; phần đông quần thần xì xào nghị luận bình phẩm với nhau, nếu không phải kinh ngạc cảm thán không ngớt trước dung mạo người trong tranh cũng là tò mò về thân phận của nàng. Số ít đại thần im lặng, trong đó vài người từng thoáng bắt gặp dung nhan kinh diễm kia trong yến tiệc tại hoàng cung, thật là một người nhìn rồi khó có thể quên được, chột nhìn sang sắc mặt Lâu Triệt, liền nín thinh.

Vị võ tướng vừa lên tiếng là người đứng gần bức tranh nhất, trước sau không rời được ánh mắt khỏi người trong tranh, luôn miệng tấm tắc ngợi khen: “Nỗ tộc coi vậy mà cũng tinh mắt thật, lại có thể yêu cầu một mỹ nhân tuyệt sắc đến thế.” Nói xong liền cười hai tiếng với sứ thần, lớn tiếng khen ngợi con mắt tinh tế của Hoàng tử Nỗ tộc.

Thấy hần bày ra bộ dạng ngu ngốc không hề hay biết tai họa sắp giáng xuống đầu, Thượng thư bộ Binh đứng trước liền quát khễ: “Giữa đại điện cấm gây tiếng ồn ào!” Lúc ấy mọi người mới dần yên lặng lại.

Đúng lúc bầu không khí trầm xuống, Đoan vương đột nhiên bật cười thành tiếng, trước vô số ánh mắt đầy suy tư của mọi người, y tự cười tự nói:

“Người tinh mắt đâu chỉ có mình Hoàng tử Nỗ tộc, nhãn quang của Lâu Thừa tướng chúng ta cũng vô cùng độc đáo đấy!”

Nghe được câu nói hàm chứa ẩn ý của y, chúng quan lắng tai nghe, hết liếc mắt coi sắc mặt Thừa tướng lại trông sang vẻ mặt Đao vương. Hai bên đều không phải người có thể dễ động vào, đại thần khôn ngoan thức thời đều hiểu tốt nhất nên im lặng.

Hoàng thượng ngự trên long ỷ tò mò không dứt, thấy quần thần nhìn tranh rồi phản ứng không đồng nhất cũng muốn thưởng lãm, đáng tiếc bức tranh ở quá xa, nhìn không rõ. Hoàng thượng liền ngoắc tay, bảo sứ thần mang bức tranh lại gần, tỉ mỉ xem xét, nhất thời ngẩn ngơ, buột miệng hỏi: “Đây không phải là... của Lâu khanh gia...” Lập tức ngậm miệng, liếc mắt nhìn xuống người đứng đầu hàng bên trái.

Lâu Triệt mỉm cười như gió xuân, sắc mặt ôn hòa, xoay người nói với sứ thần: “Phiền sứ giả Nỗ tộc để bức họa này lại, triều đình sẽ xem xét kỹ càng và có lời đáp thích đáng cho các vị. Xin mời các vị nghỉ lại kinh thành vài ngày.” Dứt lời liền vung tay, không để cho người ta có cơ hội trả lời và cự tuyệt.

Sứ giả Nỗ tộc có chút kinh ngạc, nhất thời không biết nói gì, thấy thị vệ gác điện tiến lại đỡ lấy bức tranh, y do dự một chút, cuối cùng vừa cuộn tranh lại vừa nói: “Bức họa này là vật báu của Hoàng tử chúng ta... Hoàng tử có lệnh tranh này là vật bất khả ly thân, nếu Khải Lăng quốc cần dựa vào bức họa này để tìm người thì có thể cho họa sư tới sao chép lại vài bức.” Nói xong, liền cẩn trọng cất tranh lại trong rương.

Đao vương nhin không được bật cười thành tiếng, tựa hồ tâm tình vô cùng vui vẻ: “Quý Hoàng tử đúng là người có lòng nha!” Dứt lời ánh mắt đã liếc về phía Lâu Triệt.

Hoàng thượng cũng cảm thấy bầu không khí có vẻ căng thẳng ngọt ngào, liền lệnh cho thái giám bên cạnh lại, nhẹ giọng nói: “Trước hết hãy tiễn sứ thần về dịch quán nghỉ ngơi, sau đó cho họa sư tới chép lại một bức tranh.”

Thấy sứ thần chớp nhoáng rời đi, vẻ mặt quần thần trong điện mỗi người mỗi khác, yên ắng tới khó tin.

Hoàng thượng khẽ ho một tiếng, phá tan bầu không khí nặng nề, thấy ánh mắt tất cả quần thần đều hướng về phía mình, bản thân cũng không biết nói sao cho phải, chỉ biết cười nhẹ.

Võ tướng đứng bên phải mờ mịt không hiểu gì, lớn tiếng đề đạt: “Hoàng thượng, chỉ cần tìm được người trong tranh là ổn rồi, giờ có thể yết tin bằng vàng để tìm người.” Chinh chiến sa trường bao nhiêu năm cuối cùng cũng có được một tia hy vọng hòa bình, trong lòng có chút kích động, chỉ hận không thể lập tức hòa hảo để xoa dịu tình trạng cấp bách vùng biên ải mà thôi.

Lời vừa nói ra, người có con mắt tinh tường đều hơi biến sắc, ngay cả Hoàng thượng cũng có chút khó xử không thể tiếp lời, ngược lại Đao vương lại hé ra một gương mặt hài hước, nói: “Ha ha, muốn vậy phải xem ý tứ của Thừa tướng đại nhân ra sao đã. Chẳng phải Thừa tướng đại nhân cũng vừa hay quen biết người trong tranh hay sao?”

Điện đường càng lặng ngắt, một số đại thần chưa từng gặp qua Quy Vãn lại càng hiếu kỳ, chân động không thôi, dồn dập hướng ánh mắt về phía Lâu Triệt. Lâu Triệt điềm nhiên cười, giọng nói không hề biến đổi: “Thiên hạ, vật có vật tương tự, người có người giống nhau. Lẽ nào được vẽ thành tranh thì nhất định là người thật hay sao? Chỉ cần tìm được người có bảy phần giống trong tranh là được rồi.”

“Theo ta thấy thì đáng đáp, diện mạo người trong bức họa này vừa khéo giống hệt người thật ấy!” Đao vương không thuận theo, nhất định không

buông tha.

Khắp triều đình yên ắng, không ai dám lên tiếng, chỉ có vị võ tướng xếp ở hàng bên phải là kinh ngạc không thôi, ngậy ngốc hỏi lại: “Là ai vậy?”

Đoan vương xoay người, hướng mắt về phía Lâu Triệt, tựa như vô tình mà nói: “Ngoại trừ mỹ nhân nhu mỹ phủ Thừa tướng ra, còn nữ nhân nhà ai có được phong tư như vậy đây?”

Một lời nói thẳng ra điều quan trọng nhất, triệt để xé toạc bức màn bí mật, khắp đại điện im phăng phắc, đại thần đưa mắt nhìn nhau không ai dám mở miệng. Đặc biệt là vị võ tướng vừa rồi mồm mép ba hoa, giờ sắc mặt tái nhợt, nghĩ lại những điều mình vừa nói ra, nhất thời mồ hôi lạnh tuôn như xối.

Lâu Triệt mặt không đổi sắc, trước sau vẫn dùng thứ âm thanh ôn hòa khiến lòng người thư thái mà đáp lại: “Lẽ nào Lâu Triệt ta ngay cả thê tử của mình cũng không nhận ra hay sao? Thật muốn nhờ Đoan vương chỉ giáo cho!”

Trong đại điện ai nấy đều hiểu rõ, lần này Lâu Triệt đã thực sự nổi giận rồi. Vị Thừa tướng trẻ tuổi này vốn nổi danh con người kín kẽ nguy hiểm, nụ cười ẩn giấu muôn ngàn đao bén, gương mặt đẹp đẽ đượm nét xuân phong, đoạt mạng kẻ địch đương khi nói cười, khắp trong triều ngoài nội cũng chỉ có vài vị đại thần dám đứng trước mặt người này thẳng thắn tranh luận, còn dám phản bác có lẽ chỉ mình Đoan vương.

Đoan vương cười lạnh một tiếng, không hề đáp lại, xoay người nhìn lên long y, Lâu Triệt liếc mắt nhìn khắp triều đường, lại cười cười hỏi: “Những vị đã gặp qua thê tử của Lâu Triệt ta, chỉ bằng phiên các vị nói cho ta hay, người trong tranh có phải thê tử của ta hay không?”

Một luồng khí lưu khiếp người lộ ra, ngấp kín đại điện, bá quan văn võ tới tấp cúi đầu, tất cả im lặng, không ai dám nói thẳng để tránh mũi nhọn hướng về phía mình. Lâm Thụy Ân nhăn mặt, ngẫm ngợi một hồi, rớt cuộc vẫn mím môi không hé một lời.

Bỗng một thanh âm nhẹ nhàng vang lên: “Người trong tranh xem ra cũng chỉ nhang nhác Lâu phu nhân mà thôi, vừa rồi đúng là có chút dễ nhầm lẫn.” Thấy Lâu Triệt đảo mắt về phía mình, y vội vã thêm vào: “Sau này sẽ không còn ai nhầm lẫn như vậy nữa.”

Khấp triều đình không biết ai trước ai sau, đều phụ họa theo lời người kia, nhất thời ai nấy đều cười nói: “Quả nhiên là tưởng nhầm mà.”

“Bức họa Lâu phu nhân sao có thể lọt vào tay người man tộc được chứ?”

“Chính thế.”

“Ta đã gặp Lâu phu nhân rồi, căn bản không hề giống gì người trong tranh đâu.”

Nghe mọi người sôi nổi bàn tán như vậy, Lâu Triệt mỉm cười, không bình luận gì thêm, chỉ nghiêng mình đối mặt Hoàng thượng.

Hoàng thượng thấy cảnh như vậy liền ngăn người, sắc mặt biến hóa phức tạp, bình tĩnh hỏi: “Theo các khanh chuyện này nên xử lý sao cho phải?”

Lại thêm một vấn đề khó giải quyết, trải qua chuyện vừa rồi, giờ phút này còn ai dám đứng ra gánh vác, tất thảy đều nhất trí giữ im lặng. Triều đường chìm trong bầu không khí lặng yên, lúng túng và đầy gượng gạo.

Giữa bầu không khí quỷ dị một cách khó hiểu như vậy, đột nhiên một bóng người vận áo đỏ sẫm đứng cuối hàng bên phải đứng dậy, khom lưng, lên tiếng: “Hoàng thượng, chuyện này cứ giao cho vi thần đi!” Giọng nói

thanh thúy êm tai mang tới cảm giác trong suốt, mát lạnh, khiến người nghe dịu lòng, phấn chấn lên.

Thân hình cao ráo, mảnh mai, khí chất thanh tú, tân khoa Trạng nguyên tựa như một làn gió xuân tươi mát thổi qua triều đường. Thấy người này đứng ra gánh vác, mọi người đều thoải mái thở phào một hơi, thầm nghĩ hẳn là môn sinh của Thừa tướng, chắc chắn không vấn đề gì rồi.

Lâu Triệt quay đầu nhìn lại, thấy Quản Tu Văn đứng cuối hàng bên phải, niềm kính nghi chợt lóe lên trong ánh mắt, cần nhìn nhận đánh giá lại thiếu niên này thêm lần nữa. Lâu Triệt đột nhiên cảm thấy thật kỳ quái, tựa hồ chàng chưa từng nhìn thấu thiếu niên này, chưa từng nhận ra rằng bản thân hẳn cũng ẩn giấu một thứ khí tức ngập đầy nguy hiểm.

Hoàng thượng gật đầu khen ngợi, vừa thấy vị thiếu niên tuấn tài này cũng cảm giác vô cùng hài lòng. Đầu lại hướng sang bên trái hỏi ý kiến Lâu Triệt.

Lâu Triệt lặng lẽ gật đầu, một nửa số người trên đại điện thở phào nhẹ nhõm, Hoàng thượng lập tức phân phó Quản Tu Văn xử trí việc này, trong lòng thầm nghĩ chỉ cần tìm một người giống người trong tranh sáu bảy phần là được rồi, sự tình cũng coi như được giải quyết hoàn hảo.

Thời gian của buổi thiết triều hôm nay đặc biệt kéo dài, cuối cùng cũng có thể an lành kết thúc. Hoàng thượng vừa rời gót, mọi người cũng dần dần tản đi, Lâu Triệt đang định bước ra ngoài điện thì tiếng của Đao vương đã truyền tới bên tai: “Mỹ nhân trong bức họa kia quả thực không giống người thường, phong tư tuyệt thế vô song, chẳng trách đám Nỗ tộc phải ngàn dặm xa xôi bôn ba tới kinh thành tìm người.”

Khẽ ngừng bước, Lâu Triệt quay người lại im lặng nhìn Đao vương, ánh mắt thâm trầm không nhìn ra được cảm giác gì trong đó.

Đoan vương lạnh lẽo cười, nói thẳng: “Chẳng lẽ Thừa tướng cũng không hề nhận ra là người trong họa vô cùng động lòng người sao? So ra cũng không thua kém Thừa tướng phu nhân đâu.”

Trên đại điện vẫn còn vài vị quan viên lưu lại chưa rời đi, tất cả đều dôn ánh mắt về phía hai người, Lâu Triệt và Đoan vương xưa nay không hòa hợp, luôn ở vào thế một núi chẳng thể có hai hổ. Lần này Đoan vương cố tình kiếm cớ gây chuyện cũng có nguyên nhân ẩn tàng.

Lâu Triệt chỉ cười nhạt một tiếng, không nói gì, lạnh lùng liếc nhìn Đoan vương rồi xoay người rời đi. Tất cả mọi người đều mờ mịt không hiểu, mơ hồ có chút thất vọng, vốn còn tưởng lần này sẽ nổ ra một cuộc đấu đá ác liệt giữa hai người.

Còn lại một mình Đoan vương đứng ngây tại chỗ, sắc mặt u ám, cảm xúc bất định, lẳng lẳng nhìn bóng dáng Lâu Triệt rời đi. Lòng y dâng lên một niềm bất an, thật sự cảm nhận được sự uy hiếp nặng nề của Lâu Triệt; cái nụ cười tươi rói như gió xuân dịu ngọt nhưng kín kẽ không chút sơ hở của kẻ đó khiến y lạnh gáy sờn da gà. Hơn nữa, còn cái liếc mắt đầy thâm ý trước khi rời đi nữa...

Ám dạ kinh hồn

“Ngày xuân dùng dăng chân đi,

Thanh bông thảo mộc xanh rì tốt tươi.

Tiếng oanh riu rít đầu cành,

Kìa ai tới tấp ngắt hương quê nhà. ()”*

() Nguyên văn: “Xuân nhật trì trì, Huy mộc thê thê. Thương canh kẻ kẻ, Thái phiền kỳ kỳ.”, trích từ bài thứ 6 “Xuất xa” (Lộc Minh 8) thuộc Tiểu Nhã – Kinh thi.*

“Ý xuân dẫu chậm chạp, nhưng cuối cùng cũng tới rồi.” Quy Vãn khẽ ngâm nga, nét mặt tựa cười mà không phải cười, nhanh nhẹn quay đầu, thấy người vừa tới liền cất tiếng hỏi: “Ca ca, ngọn gió nào thổi huynh tới đây thế này?”

Người vừa tới khuôn dung thật bình thường, tựa hồ không có nét nào liên quan tới mấy chữ anh tuấn tiêu sái, khiến người ta không cách nào liên tưởng được hai người đang ngồi đối diện nhau kia là huynh muội ruột thịt. Dư Ngôn Hòa mỉm cười, gương mặt bình phàm hiện lên vẻ chính trực và chân thành: “Huynh sắp đi xa rồi, tới thăm muội một chút.”

Quy Vãn cười cười, không có vẻ gì là ngạc nhiên, sững sốt; đáy mắt ánh lên một tia u tịch hiu quạnh, nàng rầu rầu cất tiếng hỏi: “Nhất định phải đi sao?”

Nghe thấy câu hỏi u hoài không giấu được niềm cảm thương của Quy Vãn, Du Ngôn Hòa hơi kinh ngạc, kiên định gật đầu hai cái tỏ rõ quyết tâm của bản thân, lại gọi: “Quy Vãn...” Những lời tiếp sau không cách nào nói tiếp ra được, bi thương dậy sóng trong lòng, càng in hằn sâu sắc trên gương mặt chất phác của hắn. Bỏ Quy Vãn một mình ở lại kinh thành, hắn mang nỗi áy náy, day dứt không nói hết lời, vậy nhưng không cách nào mở miệng giải bày.

“Muội hiểu rồi!” Ngăn đối phương nói thêm, Quy Vãn hé ra một nụ cười đẹp đẽ, nói: “Muội chỉ không hiểu được, vì sao ca ca lại kiên quyết chọn tới thành Tấn Dương(*).” Nơi đó rõ ràng là cố hương của Hoàng hậu... Thật không muốn miên man đi sâu hơn về hàm nghĩa của nơi này, bởi càng nghĩ càng cảm thấy trong đó ẩn chứa một thứ dự cảm khiến nàng kinh hãi.

() Tấn Dương thành được Triệu Giản Tử xây dựng vào khoảng năm 500 TCN, đến thời nhà Tần được đổi tên thành Thái Nguyên, chính là tỉnh lỵ của tỉnh Sơn Tây ngày nay. Thành phố còn được gọi là “Long Thành” hay “Cửu triều cổ đô”, là một trong những thành có số hạng mục di sản văn hóa nhiều nhất Trung Quốc.*

“... Tình thế hiện tại của Hoàng hậu quả thực rất khốn đốn, Quy Vãn à.” Một lời bình thản lại như tiếng sấm dậy giữa ngày xuân, thanh âm vang dội, dư chấn kinh người.

Khẽ cau mày, Quy Vãn thản nhiên nói: “Vậy cũng đâu có liên quan gì tới ca ca.” Lòng những muốn bài xích vấn đề này nhưng một niềm luống cuống kinh hãi đã lâu không gặp lại rộn lên trong óc.

“Tại sao lại không liên quan chứ? Quy Vãn, muội biết rõ tình hình hiện tại bết bát tới mức nào rồi.” Vừa nhắc tới người tỷ tỷ vô duyên vô phận đang ở trong thâm cung, nỗi áy náy vô hạn lại cuộn cuộn trong lòng, gương mặt mẫu thân hiện ra trước mắt, dấu sinh thời mẫu thân chưa từng một lần thương yêu hắn, những trước lúc lâm chung, một lời ôn nhu của người, hắn một khắc cũng chưa dám lãng quên.

Quy Vãn mím chặt môi, không thốt được nửa lời, lại nhớ tới tình cảnh trong doanh trướng hôm đó cùng Lâu Triệt, lòng dội lên một vị chua chát. Nàng không muốn phải đối địch với chàng, trên chính trường chàng đã phải đối phó với biết bao kẻ thù đáng sợ, nếu phải đối địch với chàng ngay cả trên phương diện tình cảm, nàng thật lòng vô cùng khó xử và sầu não... Như sực nhớ ra điều gì, Quy Vãn ngạc nhiên hỏi: “Ca ca, làm sao huynh biết được thân phận thật của Hoàng hậu?”

“Trước lúc lâm chung, là mẫu thân nói cho huynh.” Gương mặt Dư Ngôn Hòa ánh lên vẻ chua xót.

“Ca ca!” Quy Vãn hơi cao giọng, nàng dăm dăm nhìn gương mặt tự nhiên chất phác trước mặt mình, nhắc nhở: “Thiên hạ là thiên hạ của nam nhân, hậu cung là hậu cung của nữ nhân. Đây không phải vấn đề huynh có thể can thiệp vào đâu.”

“Trước kia hậu cung và triều đình tiến chung một đường, thờ chung một nhịp; đến giờ uy thế của Huỳnh phi không ai sánh kịp, liệu địa vị của Hoàng hậu có thể giữ được bao lâu nữa, một năm, hai năm... hay là mười năm?”

Quy Vãn im lặng, bàn thần nhìn người trước mắt, cảm thấy cõi lòng nặng trĩu. Nàng trầm mặc hồi lâu, cuối cùng vẫn do dự, rốt cuộc phải lựa chọn ra sao? Bất luận nàng lựa chọn bên nào cũng là không đúng, chọn ai cũng đều phải hối hận, muốn làm suy yếu thế lực của Huỳnh phi là chuyện chẳng dễ dàng gì, Lâu Triệt rồi sẽ ra sao? Từng tầng từng tầng nghi vấn dồn lên trong lòng, khiến nàng hoảng loạn.

Nhận ra do dự của nàng, Dư Ngôn Hòa lấy trong tay áo ra một mảnh giấy nhỏ, mở ra đặt trước mặt Quy Vãn. Quy Vãn nhận lấy, liếc mắt nhìn qua những dòng chữ trên giấy, bút tích đẹp đẽ hơn người kia rõ ràng do đích tay Hoàng hậu thảo ra. Mặt chữ đỏ thắm, là một phong huyết thư, trên mặt giấy nho nhỏ ấy, người viết: “Bảo giang san, bảo hoàng nhi, bảo quốc

trượng” (Bảo toàn giang sơn, bảo vệ hoàng nhi, bảo hộ quốc trượng). Từng nét từng nét bày tỏ tâm can, mỗi lời mỗi chữ xúc động chân tình, nét bút run rẩy khắc khoải niềm đau của Hoàng hậu.

Lòng kim không đặng, trong óc nàng hiện lên nụ cười thê thảm của Hoàng hậu, cảnh tượng Hoàng hậu quỳ gối trước mặt nàng, nét thê lương ám đạm khi Hoàng hậu nhỏ lệ thỉnh cầu nàng bảo hộ cho nhi tử tuổi nhỏ và phụ thân già cả của người, sự rần rỏi kiên định khi người mỉm cười nói phải bảo toàn giang sơn gấm vóc này; nghĩ đi nghĩ lại, lòng càng xót xa. Quy Vãn cười khổ không thôi, giờ đây sao có thể bỏ mặc tử tử của mình rơi lệ ní non trong thâm cung chứ?

“Đây là thư Hoàng hậu gửi ra khỏi cung trước khi tới chùa Hộ Quốc, tới tay huynh được một tháng rồi. Mấy hôm trước trong cung vất vả lắm mới truyền thêm một mảnh giấy ra, muội xem đi, xem rồi tự mình quyết định phải làm sao.” Giữa lúc Quy Vãn đang trầm ngâm, Du Ngôn Hòa lại lấy ra một mảnh giấy nhỏ bằng tờ giấy trước, đưa tới cho nàng.

Lòng dậy lên thứ cảm giác không dám tiếp nhận, một mảnh thư nho nhỏ như vậy lại nặng nề đến thế. Trầm ngâm một lát, cuối cùng Quy Vãn vẫn đưa tay nhận lấy. Vừa lật ra xem, bên trong chỉ đề nửa bài thơ: “*Xuân phong tự hận vô tình thủy, xuy đắc đông lưu cánh nhật tây*(*).”

() Trích từ bài “Vãng niên túc qua bộ mộng trung đắc tiểu thi lục kỳ dân sự” của Tô Đông Pha, tạm dịch nghĩa: Gió xuân tự hận nước vô tình, thổi tới phía đông lại một mực chảy tây.*

Đặt hai tờ giấy ở cạnh nhau, Quy Vãn thoáng chốc không nói nên lời, vò nát hai tờ giấy, nàng ngẩng đầu nhìn Du Ngôn Hòa, hỏi: “Ca ca, huynh đã quyết định rồi sao?”

Không đáp lời, Du Ngôn Hòa chỉ bình tĩnh nhìn thẳng vào mắt nàng, trong mắt ánh lên một mảnh ôn nhu.

Như thể thời gian đã lắng đọng thật lâu, thật lâu, lâu đến độ Quy Vãn cũng cơ hồ quên mất bản thân đang ở đâu. Những sự việc diễn ra suốt nửa năm qua từng thứ từng thứ hiện lên trong trí nhớ, nàng đang tìm kiếm câu trả lời. Đã một tháng từ khi xảy ra chuyện ở dốc Phượng Tê, nàng ở nhà nghỉ ngơi dưỡng bệnh, một mực tránh khỏi vòng thị phi, chỉ đến khi biết được Hoàng hậu đã giữ được địa vị mới có thể thở phào một tiếng. Cùng lúc ấy, nàng tìm tới vài vị mưu lược gia và trí thức nổi danh thiên hạ, cố gắng học tập mưu kế và thuật ứng biến, lẽ nào từ trong tiềm thức nàng đã có ý chuẩn bị cho tương lai rồi sao?

Nghĩ ngợi, nghĩ hoài nghĩ mãi cuối cùng vẫn nghĩ không ra, Quy Vãn đành buông tiếng thở dài, nhận ra huynh trưởng còn chờ ở bên đợi câu trả lời của mình, nàng nhoẻn miệng cười, đã không có đáp án thì cứ để sau này từ từ tìm kiếm vậy, biết đâu có thể tìm ra một phương pháp vẹn cả đôi đường.

Thấy gương mặt tươi cười đã thoát khỏi u ám của nàng, biết nàng đã có được đáp án cho bản thân, Dư Ngôn Hòa cũng buông lỏng tâm tình, lại thấy nàng tiến về bàn viết, chuẩn bị giấy bút, đổ nước mài mực, hẳn cảm thấy có chút khó hiểu, tiến lại gần xem Quy Vãn muốn viết gì. Hắn vừa định tới gần, mảnh giấy đã đưa tới trước mặt, Quy Vãn nở nụ cười dịu dàng nói: “Ca ca, trước khi huynh đi hãy nghĩ cách chuyển cái này cho Hoàng hậu.”

Dư Ngôn Hòa im lặng đón lấy tờ giấy, ngưng thần nhìn xuống, chỉ thấy trên mặt thư tro trọi hai câu thơ ngắn:

“Phương phi quá tận hà nhu hận, hạ mực ảm ảm chính khả nhân().”*

() Tạm dịch nghĩa: Hoa thơm đã nở hết rồi thì đừng nên oán hận. Ngày hè xanh mướt mát chẳng phải cũng rất đáng yêu hay sao?*

Tiền ca ca rời đi, Quy Vãn một mình tĩnh tọa trong thư phòng, bốn bề cảnh sắc vắng lặng, nàng chợt cảm thấy một nỗi hiu quạnh và cô độc xưa nay chưa từng thấy. Một chuyến thăm của ca ca khiến cho vấn đề luôn muốn trốn tránh trước giờ thành ra không thể tránh được nữa, tương lai mịt mờ, nàng không thể nhận ra sau này rồi sẽ ra sao.

Còn đang trầm ngâm chợt một trận ồn ào xao động truyền tới trong phòng, nàng đứng lên, mở cửa, vừa muốn cất tiếng hỏi chuyện gì đã thấy Lâu Triệt đứng ngay bên ngoài, nụ cười tao nhã ẩn tàng thâm ý không thể suy xét rạch ròi. Phía sau chàng còn một đám thị vệ và hai nha hoàn nhanh nhẹn khôn ngoan.

Nàng hơi kinh ngạc, cất tiếng hỏi: “Phu nhân đại nhân, đã xảy ra chuyện gì vậy?”

Lâu Triệt thấy Quy Vãn trong thư phòng bước ra, khẽ nhíu mày, phẩy tay với đám thị vệ phía sau, thị vệ biết ý lập tức tản ra. Chàng bước tới bao lon, ngăn tầm mắt Quy Vãn, gọi hai nha hoàn lại, lấy ra một tấm áo khoác, dịu dàng choàng lên người Quy Vãn, giọng nói thanh khiết như nước vang lên: “Vừa mới khỏe lại... Nàng không chú ý gì sao?”

Nhác thấy gò má Quy Vãn ửng hồng như cánh đào mơn mớn, khuôn dung tú mỹ tuyệt trần, khiến người ta nhung nhớ dài lâu, Lâu Triệu không kìm được lòng, cúi đầu hôn khẽ lên gương mặt nàng. Vừa chạm vào gương mặt trắng nõn mịn màng của nàng, một hương thơm nhàn nhạt truyền tới quần quanh bên mình, Lâu Triệt như bị mê hoặc, dịu dàng hôn khắp trên mặt và cổ Quy Vãn.

Một cảm giác tê dại truyền khắp thân mình, Quy Vãn nghiêng đầu né tránh, từ khi ở dốc Phượng Tê trở lại, Lâu Triệt thường xuyên có những cử chỉ thân mật như vậy, khiến nàng vô cùng khó xử. Trong lòng có chút

hoảng loạn, khẽ liếc mắt thấy hai nha hoàn vẫn đứng đằng sau, nhất thời có phần xấu hổ, hai má đỏ bừng.

Lâu Triệt nhẹ buông nàng ra, nhận thấy ánh mắt nàng đang hướng vào hai nha hoàn phía sau, chàng cười cười nói: “Đây là hai nha hoàn ta chọn cho nàng, sau này những chuyện sinh hoạt thường ngày cứ để chúng chăm lo được rồi.”

Quy Vãn khẽ cau mày, trong lòng cảm thấy hồ nghi, trước giờ bên cạnh nàng đã có một nha hoàn là Linh Lung, hơn nữa trong phủ cũng không thiếu gì nô bộc thị tì, đến nay đột nhiên lại xuất hiện thêm hai nha hoàn săn sóc bên cạnh khiến nàng cảm thấy có chút kỳ lạ. Nàng mơ hồ nhận thấy đã có chuyện xảy ra, ánh mắt khẽ chuyển quanh, thấy thị vệ rải rác khắp nơi, rõ ràng đình viện đã được tăng cường bảo vệ, ngờ vực trùng trùng dâng lên.

Hai nha hoàn tiến lại, quỳ gối trước mặt Quy Vãn, cùng lên tiếng: “Nô tì là Như Tình và Như Minh, xin ra mắt phu nhân!” Hai nha hoàn động tác như một, nhất tề cùng nói cùng cười, thậm chí đến giọng nói, ngữ điệu cũng giống hệt nhau, Quy Vãn thềm cảm thấy lạ, không biết trong phủ lại có những nha hoàn được huấn luyện nghiêm cẩn đến vậy.

Thấy nàng không có ý từ chối sự sắp xếp của mình, Lâu Triệt cũng an lòng một chút. Sau khi bãi triều, chàng đã chuẩn bị rất nhiều chuyện, cần cần trọng bảo vệ cô gái trước mắt, chuyện của nàng rất dễ động tới lòng chàng, ảnh hưởng tới tâm tình chàng, hơn nữa tình hình này càng lúc càng trở nên nghiêm trọng. Lâu Triệt cười cười, thềm nghĩ, lẽ nào cung chiều sủng ái cũng thành nghiện được sao?

Cho hai nha hoàn đứng dậy, lòng Quy Vãn trăm mối ngổn ngang, nhớ tới mảnh giấy ban nãy nàng viết cho Hoàng hậu, lại nghĩ tới Huỳnh phi trong triều được Lâu Triệt chở che, nhất thời tâm tình trở nên phức tạp.

Lâu Triệt kéo Quy Văn tới nhà ăn dùng cơm tối, suốt dọc đường đi Quy Văn phát hiện ra hôm nay Tướng phủ canh gác nghiêm ngặt hơn hẳn ngày thường, suy đoán trong lòng càng được củng cố, nhất định đã xảy ra chuyện gì đó hết sức nghiêm trọng. Hơn nữa, nhìn hành động của Lâu Triệt, lẽ nào chuyện này liên quan tới mình? Có điều nàng nghĩ mãi không ra rốt cuộc là chuyện gì, nàng lắc đầu, cười mình nghĩ ngợi quá nhiều, giờ không phải lúc dây dưa nghĩ ngợi những vấn đề này. Hiện tại, việc nàng cần nghĩ là làm thế nào che được ánh mắt Lâu Triệt để ngấm ngấm giúp Hoàng hậu củng cố địa vị...

Đến tận lúc đi nghỉ, nàng vẫn suy tư vấn vương mãi chuyện này. Trong khi đó hai nha hoàn mới quả thực rất lanh lợi nhu thuận, mọi việc vừa nói đã hiểu, không hề thua kém Linh Lung, có điều hai người này không ưa nói cười, trước sau cứng đờ như người gỗ khiến nàng cảm thấy không quen.

Nằm trên giường rồi nàng vẫn mãi mê suy nghĩ, nghĩ đi nghĩ lại điếm mấu chốt của vấn đề, còn cần phải tìm ra một kế sách vẹn toàn để tương lai vừa có thể trợ giúp Hoàng hậu vừa không phương hại tới Huỳnh phi. Trầm ngâm nghĩ ngợi hồi lâu, cuối cùng sự loạn vẫn loạn, lẽ nào thế sự tàn khốc như vậy nên căn bản không thể tìm ra một biện pháp lưỡng toàn sao?

Đang lúc suy nghĩ rối ren hỗn loạn hết sức, nàng chợt ngửi thấy một làn u hương thoang thoảng truyền tới quán quanh bên cánh mũi, cảm giác thân thể bỗng nhiên nhẹ hẫng, mỗi lúc một chìm sâu, cảm giác thoải mái khiến người ta trầm trồ tán thưởng. Đầu óc hiện lên một cảm giác mơ màng, mơ hồ nhận thức được mùi hương này có chút vấn đề, nhưng không đợi nàng kịp phản ứng, bóng tối đã hoàn toàn phủ xuống...

Giữa cơn mơ mịt mờ, tựa hồ có người lưỡng lự bên giường của nàng, là ai?

Không phải, không phải mộng, Quy Vãn mở choàng mắt, bật dậy, một bóng đen lướt qua trước mắt, bị kinh hãi, Quy Vãn thốt lên một tiếng hô nho nhỏ. Không đợi nàng kịp hoàn hồn, bóng đen kia đã nhảy vèo ra ngoài cửa, thấy bóng hắt vút qua Quy Vãn mới thở phào nhẹ nhõm, chợt nghe có tiếng giao tranh bên ngoài, biết là kẻ áo đen đã chạm mặt thị vệ, Quy Vãn bước xuống giường, tới gần cửa, hướng mắt nhìn ra ngoài, một trận gió lạnh tấp tới tận mặt, nàng chợt phát hiện mình đang đổ mồ hôi lạnh rùng rùng.

Nhìn ra sân liền thấy hắc y nhân đang giao đấu với hai người, hai người kia rõ ràng là hai nha hoàn Như Tình, Như Minh bên cạnh mình. Võ công của kẻ áo đen vô cùng cao cường nhưng hai nha hoàn cũng không hề kém cạnh, chiêu thức xuất ra cực kì dứt khoát, tàn nhẫn chỉ chực đoạt mạng. Tiếng quần thảo của ba người truyền đi, chốc lát sau thị vệ túa ra như nấm mọc sau mưa, khóa kín kẻ áo đen trong vòng vây. Quy Vãn lạnh nhạt đứng xem, càng nhìn càng thấy kỳ quái, nàng không biết võ công, tại sao lại có cảm giác quen thuộc với động tác của kẻ đột nhập... Hình như đã từng gặp ở đâu...

21

Người say nằm mộng

Đêm đen mịt mù, ba bóng người giăng co không ngớt trong sân Tương phủ, thị vệ ùn ùn kéo tới, lập thành vòng vây trùng trùng siết chặt lấy ba người. Quy Vãn ngưng thần, chăm chú nhìn cuộc chiến; nàng không biết võ công vẫn có thể nhìn ra hai nha hoàn Như Minh, Như Tình phối hợp vô cùng ăn ý, hợp tác thật sát sao, không ngờ Lâu Triệt lại bố trí hai nha hoàn lợi hại như vậy ở cạnh nàng. Chuyển mắt sang người áo đen, càng nhìn kỹ Quy Vãn càng cảm thấy nghi ngờ; căn cứ vào những chuyện vừa xảy ra nàng có thể nhận ra kẻ thần bí này không hề có ý định gây tổn thương tới mình. Vậy rốt cuộc hắn tới đây làm gì?

Trăm ngàn luồng suy nghĩ quay cuồng trong óc, Quy Vãn đứng tới xuất thần bên cửa, đột nhiên nhận thấy một cảm giác ám áp bao phủ thân mình, trên người nàng đã có thêm một tầng áo khoác. Nghiêng mặt trông sang bắt gặp ánh mắt thoáng hiện âu lo của Lâu Triệt, giọng nói dịu dàng ám áp của chàng vọng tới bên tai: “Vào nhà đi, coi chừng cảm lạnh đấy.” Hóa ra chàng cũng bị tiếng người giao đầu thu hút, Quy Vãn khẽ lắc đầu với Lâu Triệt, vẫn đứng yên tại chỗ.

Lâu Triệt khoác thêm một tấm áo choàng lên cho Quy Vãn, giúp nàng vén lại mái tóc rối loạn rồi nhẹ nhàng nắm lấy tay nàng. Thấy bàn tay nàng giá lạnh, Lâu Triệt thềm bực bội, bất chợt tiến lên nửa bước, che khuất tầm mắt Quy Vãn, bàn tay khẽ nâng lên, ra dấu một cái. Thị vệ nhận được ám hiệu lập tức hành động, tất thấy tản ra rồi nhanh chóng tụ lại thành hình một phiến quạt, cung nỏ đã sẵn sàng, nhất tề nhắm thẳng hướng kẻ áo đen.

Chúng kiến thể trận như vậy, Quy Vãn cũng có thể suy đoán ra sự tình kế tiếp, chút nữa thôi chỉ sợ kẻ áo đen kia sẽ hóa thành con nhím mất. Lòng thảm than một tiếng, nàng xoay người định trở về phòng, nhưng đúng lúc quay mặt đi, nàng chợt bị thu hút bởi một động tác bất ngờ của kẻ áo đen. Hắc y nhân bị Như Tinh bức lui lại vài bước, y đột nhiên lôi từ trong ngực ra một món đồ dài chừng một tấc, ẩn ước ngân quang sắc lạnh. Quy Vãn ngẩn người, vật này, nàng vĩnh viễn không thể quên được, rõ ràng là cổ độc của Nỗ tộc...

Hắc y nhân khẽ cười sáo nhỏ bên miệng thổi một tiếng, nhưng không thấy âm thanh phát ra, khiến hai nha hoàn và bao nhiêu thị vệ sững sốt không thôi. Lục lại trong trí nhớ, Quy Vãn bỗng thét vang một tiếng hãi hùng: “Không ổn rồi!”

Thấy nàng buột miệng thét, Lâu Triệt chau mày, ra lệnh cho thị vệ bên ngoài: “Toàn bộ lui lại!” Bọn thị vệ nghe lệnh lui xuống vài bước, vòng vây tức thời được nói lỏng không ít. Giữa lúc mọi người còn ngơ ngác không hiểu chuyện gì, chợt nghe một tràng những tiếng vù vù vọng lại, ủa về phía sân lớn, đến khi người trong viện kịp định thần nhìn kỹ, mới nhận ra một đám côn trùng không rõ loại gì đang ùn ùn kéo tới.

Không ai ngờ tới sự việc như vậy, thị vệ có mặt tại đương trường nhất thời hoảng loạn. Giữa lúc rối ren nhất, Lâu Triệt lạnh lùng quát vang một tiếng: “Đốt đuốc lên!” Dù sao cũng là thị vệ ngày thường được huấn luyện nghiêm cẩn nên vừa nghe mệnh lệnh truyền ra, đám người hoảng loạn lập tức bình tĩnh lại, chẳng mấy chốc cả khoảng sân rộng sáng rực lên dưới ánh vô số ngọn đuốc, lửa đóm hừng hực soi tỏ như ban ngày. Sâu bọ côn trùng đa phần sợ ánh lửa, tới giờ đèn đuốc sáng trưng, đám sâu bọ liền biến mất không còn bóng dáng, nhưng kẻ áo đen thần bí cũng thừa dịp lộn xộn để đào tẩu.

Như Tinh, Như Minh cùng đám thị vệ nhất loạt quỳ sụp tại chỗ không dám nhúc nhích, Lâu Triệt sắc mặt thản nhiên, không nhìn ra cảm xúc gì,

chỉ nở nụ cười ôn hòa, ra lệnh: “Không sao rồi, lui cả xuống đi.” Nghe được một lời này từ chính miệng chàng, mọi người mới thở phào nhẹ nhõm, lập tức lui cả xuống, phút chốc khoảng sân rộng lớn lại chìm vào bóng tối.

Lâu Triệt xoay người, thấy gương mặt xinh đẹp của Quy Vãn chệnh chéch ẩn hiện trong bóng tối, chàng dịu dàng an ủi khuyên lơn: “Nàng không cần lo lắng đâu, cứ để ta xử lý.”

Quy Vãn hé ra một nụ cười nhợt nhạt, im lặng không biết nói gì, ánh mắt nàng rơi giữa khoảng sân rộng lớn, chỉ thấy một mảng bóng đêm đen kịt mịt mùng, cảm giác như ngay cả lòng nàng cũng đang chìm xuống, vô cũng vô tận.

Lâu Triệt im lặng đứng một bên, sắc mặt không mấy mảy may biến hóa nhưng vô vàn suy nghĩ cuộn lên trong lòng như sóng triều ào ạt dâng trào, chuyện vừa phát sinh sáng nay, tối đến lập tức có người Nỗ tộc xâm nhập Tướng phủ, lẽ nào trong triều có người ngầm ngầm tiết lộ tin tức...

... Suốt đêm hôm ấy, Quy Vãn chập chờn không thể chìm vào giấc ngủ.

Sáng sớm hôm sau, một chiếc xe ngựa gọn nhẹ, kiểu dáng đơn sơ mộc mạc dừng tại cổng sau Tướng phủ. Đám gia nô phụ trách coi sóc hậu viên tò mò không ngớt, đang định bước ra hỏi thăm, đột nhiên thấy một thiếu niên nhảy từ trên xe xuống. Thiếu niên tuấn tú thanh nhã, dáng vẻ phần chấn hào hứng, dấu y phục trên người chất liệu bình thường cũng không giấu che hết nét văn nhã phong lưu và khí độ thanh thuần như nước của hắn.

Đám gia nhân vừa nhắc qua đã nhận ra người vừa tới là đương kim Trạng nguyên gia, tức thời cảm thấy lúng túng. Một tháng trước, chủ nhân lấy lý do chuẩn bị tới khoa thi mà chuyển Quản Tu Văn tới biệt viện ở

ngoại thành, đến khi hấn đậu Trạng nguyên lại có lệnh truyền xuống, rằng nếu không có thông báo trước sẽ không được vào viện. Hiện giờ chủ tử không có tại phủ, chuyện này biết xử lý ra sao? Mà ngẫm lại, Trạng nguyên gia thân thiện dịu dàng, chủ nhân có điều phòng bị người này thật thiếu đạo lý quá.

Giữa lúc còn đang tiến thoái lưỡng nan, quản gia bất ngờ đi ngang qua, bắt gặp Quản Tu Văn, quản gia ngậy người một lát rồi cười ha ha tiến lại. Lão khề khom người, lên tiếng chào hỏi: “Lão nô còn chưa tới chúc mừng Quản công tử, thật là sơ suất quá...” Giọng nói rất đỗi thiết tha, thành khẩn động lòng người.

“Đâu có.” Quản Tu Văn tiến lên một bước, nở nụ cười thân thiện như dòng nước khiết chảy suốt tận nguồn: “Ta còn chưa tạ ơn ngài trước kia hết lòng chiếu cố cơ mà.”

Hai người hàn huyên hồi lâu, đều có chút cảm giác quyên luyện bịn rịn, rồi như vô tâm, Quản Tu Văn hỏi một câu: “Ta muốn vào trong viện cảm tạ ơn tái tạo của phu nhân, chẳng biết như vậy có tiện hay không?”

Quản gia cũng thoáng hiện nét lúng túng ngại ngần, nhớ tới lời Tướng gia từng phân phó xuống, lão không dám tự mình quyết định cho người này vào; lại đảo mắt chăm chú nhìn sang Quản Tu Văn bên cạnh, nét mặt hồn nhiên, thanh khiết, trong lòng không khỏi than thầm, thiếu niên nhã nhặn thân thiện như vậy có thể gây thương tổn gì được chứ. Hơn nữa, nói sao thì hấn vốn là người đích thân phu nhân đưa về phủ, giờ muốn được vào cảm tạ ơn nghĩa âu cũng là lẽ thường tình trên đời. Nghĩ tới đây lòng thoáng buông lơi, lão thấp giọng nói: “Mời Quản công tử vào, xin cẩn thận chớ để người khác thấy, phu nhân đang nghỉ ngơi ở thư phòng phía hậu đình.”

Mỉm cười khề gật đầu cảm tạ, Quản Tu Văn lướt qua đám người, hướng về phía hậu viện.

Vốn nắm rõ lẽ lối, bố cục Tượng phủ như lòng bàn tay, hấn cẩn thận lựa chọn đường nhỏ vắng vẻ để tránh gặp gia nhân trong nhà, chớp mắt đã tới cửa thư phòng phía hậu viện. Còn cách một luống hoa, hấn nhác thấy bóng hai nha hoàn từ trong phòng đi ra, cẩn trọng khép chặt cánh cửa, xoay người rời gót đi. Lòng thấy hơi kỳ lạ, hình như trước kia hấn chưa từng gặp hai nha hoàn này.

Mắt thấy hai nàng đã rời xa, Quán Tu Văn mới nhẹ nhàng bước lên bậc tam cấp, mặt ánh lên ý cười khoan khoái vui vẻ, đang chuẩn bị cất tiếng gọi liền nhận ra cửa thư phòng hé mở; ghé mắt trông vào phòng hấn lập tức ngậm miệng, không thốt được một lời.

Thư phòng phía sau đình viện dáng vẻ thanh nhã, không khí tịch mịch vắng lặng, Quy Vãn đang tựa mình say ngủ trên ghế quý phi bằng gỗ tử đàn, thanh tĩnh không nói nên lời, nơi đây phảng phất như bị tách biệt thành một không gian hoàn toàn khác.

Cẩn thận không gây ra tiếng động, Quán Tu Văn chậm rãi tiến sát lại ghế quý phi, cúi người chăm chú ngắm nhìn gương mặt Quy Vãn đang say ngủ. Ánh mắt lấp lánh sang rực ngày thường giờ phút này khép chặt, tựa như bông súng chum chim, nụ cười thường trực trên bờ môi những lúc thanh tĩnh đã tan biến đi đâu, gương mặt càng đượm thêm một vẻ thanh tĩnh, an nhiên tuyệt mỹ. Quán Tu Văn say sưa hết nhìn lại ngắm, thấy trái tim mình rộn rã trong lồng ngực, hấn đưa tay ra, bàn tay mỏng manh trên dung nhan đã vô số lần xuất hiện và khuấy đảo những cơn mơ của hấn, đầu ngón tay rung lên một cảm giác đê mê tuyệt diệu. Quán Tu Văn như người bị quỷ ám, hơi thở bỗng chốc dồn dập không thể điều tức lại được, trái tim nảy lên gấp gáp, hấn cúi mình, tiến sát lại gần Quy Vãn đến khi chỉ còn cách nàng một tấc mong manh, cảm nhận được hơi thở đều đều mềm mại của nàng, tim lại càng đập mau lẹ. Cuối cùng, dường như không thể kìm lòng trước sức hấp dẫn quá đổi mãnh liệt, hấn cúi đầu, mê man hôn nhẹ lên mái tóc, lên bờ mi khép chặt, lên chớp mũi tinh tế của nàng, rồi chợt giật mình nhận ra bản thân đang làm gì, hấn lập tức ngẩng đầu nhìn quanh. Nháy mắt bốn bề chìm

trong yên lặng tới nghệt thở, tưởng chừng có thể nghe được cả tiếng dòng máu rần rật chảy trong huyết quản của chính mình.

Người trên ghế vẫn chưa tỉnh lại, còn mãi miết chìm trong giấc ngủ say nồng, mi tâm lộ ra một chút mỗi mết, Quan Tu Văn nhẹ nhàng xoa ấn đường của nàng, những mong có thể xóa tan phiền não in hằn trên đó. Bàn tay chạm tới gương mặt, ngón tay như có như không mân mê thăm dò từng đường nét, tới cánh môi hồng, bờ môi hé mở so với hoa đào còn kiều mi hơn vài phần. Xao xuyên khó ngăn, hấn cúi mình hôn xuống, nhưng không dám kinh động tới người đang êm đềm trong mộng, chỉ lướt qua liền ngừng, nụ hôn hấn rơi trên bờ môi Quy Vãn, tựa như hẹn thề, tựa như nguyện ước...

Đây có thể coi là lời hẹn ước duy nhất trong đời hấn...

Ngồi lặng bên trường kỷ ngắm nhìn, hấn đã sớm quên hết thời gian, ánh mắt không cách nào rời được gương mặt hấn hằng nhưng nhớ ngày đêm kia, vốn hấn định sang hỏi thăm chuyện Tướng phủ bị tập kích đêm qua, vốn hấn chỉ mong được nghe giọng nói của nàng một chút, vốn... Hấn quên rồi, đã sớm quên mục đích ban đầu là gì, hấn chìm đắm tại nơi này, không thể thoát ra.

Lão quản gia đi tới cửa thư phòng, qua cánh cửa khép hờ nhìn vào trong, chứng kiến trọn vẹn một màn vừa rồi, cảm giác như sét đánh ngang tai, khiếp hãi không thốt nên lời. Thiếu niên kia ngồi lặng bên cạnh phu nhân, toàn thân bất động, nhu tình vô hạn chảy tràn trong ánh mắt, thứ ánh mắt đắm đuối si mê này... Mồ hôi lạnh đổ đầm đìa, lão quản gia run rẩy không dám nhúc nhích, phân vân không biết nên kinh động hấn hay chẳng...

Giữa lúc lão quản gia vừa kinh hoảng, vừa do dự và bất an, thiếu niên trong phòng đột nhiên đứng dậy, hướng ra ngoài xem xét động tĩnh, lão không tránh kịp, lập tức đối mặt ánh mắt hấn. Chuyện mới thật quý dị làm sao, vừa rồi ánh mắt kia còn trong suốt ngập nhu tình, thế nhưng giờ khắc

này, khi vừa bắt gặp ánh nhìn của lão quản gia, ánh mắt nhất thời băng lãnh như phủ một tầng sương giá, bắn ra một tia lăng lệ như đao bén, lão quản gia có cảm giác như thể phút chốc bị chìm trong băng đá.

Thiếu niên nhẹ nhàng bước về phía cửa, không nỡ rời quay đầu lại ngắm nhìn bóng dáng yếu điệu ngự trên tràng kỷ. Hắn khẽ đẩy cửa đi ra, ra dấu bảo quản gia im lặng, rồi đi thẳng ra ngoài, tựa như biết chắc quản gia sẽ đi theo. Hắn đi một mạch tới giữa đình viện đứng chờ, lão quản gia lúc này mới kịp phản ứng, hấp tấp tiến theo, chưa kịp mở miệng nói gì đã thấy Quản Tu Văn đột nhiên ngoảnh đầu lại, tựa cười mà không phải cười nhìn mình, thông thả lên tiếng: “Tôn nữ của Lâu quản gia thật sự ngây thơ đáng yêu...”

Không hiểu vì sao hắn thỉnh thoảng nhắc tới chuyện này, kinh hãi nhìn thiếu niên trước mặt, hắn thật sự là Quản Tu Văn mà lão từng biết sao? Tại sao lại băng lãnh đến thế, vô tình đến vậy, vì có gì thiếu niên thanh nhã lại trở thành tà dị như ông ấy...

Quản Tu Văn dợm bước lại gần, ghé sát tai quản gia thấp giọng thủ thỉ: “Không lo thân mình cũng nên biết nghĩ cho người nhà một chút, những chuyện vừa rồi, quên cả đi.” Nói xong mỉm cười đầy thâm ý liếc mắt trông quản gia một cái rồi xoay người trở gót.

Lão quản gia đứng trơ lại một mình trong đình viện, nghe gió thổi từng cơn bên tai, trong lòng đấu tranh không ngớt, lão hẳn nên đem sự này trình báo lại cho Tướng gia, để người đích thân định đoạt. Có điều, trước sau lão vẫn không thể cất bước cho được, lời Quản Tu Văn vẫn vang vọng trong óc, hết lần này đến lần khác ngăn trở hành động của lão, “Tôn nữ của Lâu quản gia thật sự ngây thơ đáng yêu...”

Thiếu niên kia đang nói thật ư, lão không thể không tin chuyện này.

Rất lâu sau đó, vị quản gia già vẫn đứng như trời trồng giữa đình viện...

Quản Tu Văn từ đầu đến cuối giữ một nụ cười rạng rỡ trên môi, theo công sau rời Tướng phủ, tâm tình vui vẻ không thể che giấu, hấn tiến thẳng đến xe ngựa, ngoái đầu nhìn lại Tướng phủ nguy nga, trầm ngâm chốc lát rồi xoay người lên xe, lệnh cho mã phu chờ đợi đã lâu: “Đi thôi!”

Xe ngựa chậm rãi rời phủ Thừa tướng, mã phu là một tráng niên ngoài ba mươi tuổi, thật thà chất phác, không bao giờ để tâm dò xét hay can dự vào chuyện của chủ nhân, con người đặc biệt chính trực, thẳng thắn. Y hỏi: “Công tử, giờ ta quay về phủ Trạng nguyên sao?” Hoàng thượng đã ngự ban cho tân khoa Trạng nguyên một tòa phủ đệ, dẫu chưa kiến tạo hoàn hảo nhưng đã có thể chuyển vào ở.

“Không cần!” Thanh âm sang sảng dứt khoát từ trong xe truyền ra, “Tới dịch quán gặp sứ giả Nỗ tộc!”

Mã phu sững sốt quay đầu lại, vốn muốn mở miệng hỏi gì cuối cùng lại thôi. Việc của chủ tử, không hỏi tới, không nói thêm vào, không nhiều chuyện xôn xao, ấy mới là nguyên tắc của kẻ làm nô bộc.

Đột nhiên, Quản Tu Văn chợt hỏi: “Khi nào thì sửa sang xong phủ Trạng nguyên?” Thanh âm đều đều nghe không ra âm sắc bỗng trầm.

“Bẩm công tử, còn khoảng hơn hai tháng nữa.” Cung kính trả lời, mã phu lại hỏi tiếp: “Công tử, trong viện nên trồng hoa gì thì đẹp? Hay là trồng thạch lựu đi, sắp sang mùa hạ rồi, hoa lựu trông cũng đẹp mà còn có quả ăn được nữa...”

“Trồng hoa mai.” Một tiếng lạnh lùng vang lên cắt đứt màn lý luận dài dòng lan man của gã mã phu.

Mã phu kinh ngạc hỏi: “Hoa mai? Đông qua rồi, cây trụi thế thì có gì đẹp...”, nhưng không thấy người trong xe có phản ứng gì, biết ngay lời

mình nói cũng chẳng thấm vào đâu, chuyện công tử đã quyết làm gì có ai lay chuyển nổi.

Cách một tấm rèm, tiếng lá nhải của mã phu còn truyền tới bên tai, Quản Tu Văn phớt lờ. Trông hoa gì ư? Đương nhiên phải là hoa mai... Đưa tay cầm lấy chiếc hộp trong xe, nhẹ nhàng mở hộp ra, cuộn tranh lụa còn nằm bên trong, hấn thất thần nhìn cuộn tranh, bất giác nhếch môi cười cười.

Ngẫm ngợi một hồi, hấn đóng nắp hộp, ý cười trên miệng cũng lặn mất tăm, nhớ tới Quy Văn hôm nay mệt mỏi ngủ vùi giữa ban ngày, nhất định vì đêm qua bị đám người Nỗ tộc tìm tới dò xét quấy phá, xem chừng đám người này hành động vô cùng nhanh chóng, thật không uổng công hấn để lộ ra tung tích người trong họa cho bọn chúng. Hàn quang lóe sáng trong mắt, sắc mặt Quản Tu Văn bỗng chốc u ám phiền muộn, miệng khẽ lẩm bẩm: “Còn rất nhiều chuyện phải làm...”

Bàn tay nhẹ nhàng mân mê chiếc hộp gỗ, Quản Tu Văn nhắm nghiền hai mắt, nghĩ ngợi xa xăm...

Lâu Triệt cũng vậy, mà Nỗ tộc cũng thế, tất cả đều không có quyền sở hữu bức tranh này, hấn gắt gao nắm lấy chiếc hộp, vì dùng sức quá mạnh, ngay cả đốt xương cũng thấp thoáng chuyển sang trắng bệch...

Mỗi người một hoài bão

Rừng trúc xanh biếc, lóng trúc óng ánh sắc ngọc trong veo, không khí thoang thoang đưa tới mùi hương thanh khiết mềm hơi nước, khí lạnh se sẽ ngấm sâu từng hơi thở, cảm giác như hương vị tươi mát len lõi tới từng ngõ ngách tận đáy tâm can.

Gác nhỏ dựng giữa trúc lâm xanh mướt, rèm châu từng chuỗi lả lướt buông trước mái hiên, bất kể kiểu dáng hay hình thức đều khác xa vật dụng thường thấy ở Khải Lăng quốc. Bóng người ẩn hiện mờ hồ sau tấm rèm châu buông rủ, còn chưa bước vào trong đã nghe thanh âm ôn hòa vọng ra ngoài, lòng rầu rĩ ngẩn ngơ, bước chân thiếu niên chột ngừng lại giữa chừng, thật không ngờ kẻ đó đang ở đây. Khựng lại một chút, hẳn do dự không biết có nên tiến vào hay thôi lui.

Tiếng trò chuyện bên trong bất chợt ngừng lại, rèm châu được vén lên, thanh âm trầm thấp động lòng người vọng ra: “Hóa ra cả Tu Văn cũng tới.” Diện dung tuấn nhã như quan ngọc, nụ cười thanh mát như ngọn gió xuân, Lâu Triệt đang đứng trên gác cao đáng vẻ tao nhã tôn quý. Chỉ có Quản Tu Văn đang đối diện mới hiểu rõ, trong ánh mắt nụ cười của người này ẩn tàng tàng tàng hàn quang và lãnh khốc đủ nghiền nát bất cứ kẻ nào.

“Tiên sinh.” Trên tay còn ôm hộp gỗ không tiện hành lễ, Quản Tu Văn cúi người, cung kính chào. Không ngờ được Lâu Triệt lại đột nhiên xuất hiện tại dịch quán của sứ thần Nỗ tộc, trong lòng chấn động không nhỏ, hơi thở gấp gấp hoảng loạn, hẳn cố gắng khôi phục tâm tình, lấy lại bình tĩnh, giấu kín tâm tư thâm trầm, ngoài mặt vẫn một vẻ thanh thuần như nước trong gương sáng.

Chỉ thấy Lâu Triệt bật cười khe khẽ, nhận không ra hàm ý ẩn trong tiếng cười, chàng nửa như vui đùa nửa như trêu chọc: “Không nghĩ hôm nay ngươi lại tới tận đây, cứ ngỡ là Đao vương...”

Tâm Quán Tu Văn nhất thời run lên, mơ hồ nhận ra ý tứ bất thường trong lời nói kia, lập tức khiêm nhường cười cười: “Đệ tử phụng mệnh Hoàng thượng mang tranh tới trả lại, nhân tiện muốn thăm hỏi sứ thần Nỗ tộc một chút.” Hắn cẩn thận trình rõ mục đích tìm tới, cố gắng làm giảm nghi ngờ trong lòng đối phương.

Lâu Triệt không nói gì, nghiêng người, buông rèm, lách mình trở lại phía trong gác lầu. Quán Tu Văn muốn lui không được, đành phải nói gót tiến vào theo. Bên trong, Lâu Triệt và sứ thần Nỗ tộc mỗi người ngồi một bên, trên bàn từng làn hương ấm áp thanh khiết lơ lửng, hương trà sực nức lan tỏa trong không gian. Quán Tu Văn im lặng không dám lên tiếng, ôm lấy hộp tranh, ngồi ngay ngắn ở vị trí phía dưới Lâu Triệt.

“Bọn ta đang bàn luận chuyện đêm qua Tướng phủ bị kẻ lạ mặt tập kích, ngươi cũng đến đây rồi, không ngại thì góp ý thêm đi.” Không đợi Quán Tu Văn ngồi ấm chỗ, Lâu Triệt đã lên tiếng, lời nói gọn ghẽ dứt khoát.

Hắn khẽ liếc mắt sang sứ thần Nỗ tộc, thấy Sắc mặt y lộ vẻ thiếu tự nhiên. Trước sau vẫn một điều kính cẩn khiêm nhường, Quán Tu Văn giả bộ thoáng giật mình, kinh ngạc hỏi: “Phủ của tiên sinh bị người lạ tập kích? Kẻ nào to gan đến vậy?”

Nghe hắn hỏi, Lâu Triệt bật cười vang, trong nét ôn nhu tuấn nhã hé lộ một chút khinh cuồng, tiếng cười trong veo lạnh buốt như băng đá. Bất gặp nụ cười của chàng, sứ thần không nhịn được sắc mặt khẽ biến. Quán Tu Văn mỉm cười không nói năng, lòng bàn tay nắm chặt âm thầm đổ mồ hôi lạnh.

“Không hổ là cao túc(*) của ta...” Một tiếng cười ấy, một lời nói này, không biết là tán dương hay là chê bai.

() Cao túc: Từ dùng để tôn xưng học trò của người khác.*

Sứ thần Nỗ tộc vẻ mặt nghiêm trang nhìn Lâu Triệt, cẩn thận lựa lời: “Hôm nay Thừa tướng tới đây, hẳn không phải chỉ để nói chuyện đêm qua Tướng phủ bị đột nhập chứ?” Sắp không thể chịu nổi bầu không khí nhuốm mùi quỷ dị đè nặng trong phòng, y đành lên tiếng phá tan cục diện bế tắc.

Thu lại ý cười, Lâu Triệt vẫn thật ôn nhã, nhân nha chưa thềm đáp lại câu hỏi của sứ thần, chàng đưa tay cầm chén trà trên mặt bàn, nhẹ nhàng nhấp một ngụm, lại có vẻ như thưởng thức hương vị, cuối cùng mới khoan thai trả lời: “Tất nhiên ta không tới chỉ vì chuyện Tướng phủ bị kẻ lạ tập kích, nhưng việc này có liên hệ sâu xa, ta không thể không đích thân tới một chuyến.” Dứt lời liền liếc sang Quản Tu Văn đang ngồi kế bên, ánh mắt bỗng chốc trầm xuống lạnh giá.

Cả sứ giả và Quản Tu Văn đều không dám tùy tiện tiếp lời, chỉ biết im lặng chờ đợi chàng nói thêm.

Đặt chén trà xuống, Lâu Triệt hướng sang sứ thần Nỗ tộc nói: “Sứ thần vất vả lặn lội ngàn dặm xa xôi tới đây, vậy cũng đủ thấy các vị lòng thành thật tâm muốn giảng hòa. Khải Lãng quốc chúng ta đường đường nước lớn, tất nhiên sẽ vui vẻ chấp nhận...” Nhận ra sắc mặt sứ thần có vẻ dịu xuống một chút, chàng lại tiếp thêm: “Nghe nói mùa đông năm nay Nỗ tộc hứng chịu đại họa vì tuyết lớn, ngựa cừu gia súc chết vô số, ngay cả mùa màng cũng không được thuận lợi?”

Vừa nghe vậy, sứ thần mặt mũi trắng bệch, hít sâu một hơi, thấp giọng trả lời: “Chuyện này đúng là có điều nói quá rồi, tai ương thật có nhưng cũng không nghiêm trọng lắm.”

“Lời của ngài đã giải tỏa nghi ngờ trong lòng Lâu Triệt này, ta cứ ngỡ rằng Nỗ tộc các người tự động cầu hòa thực ra là vì bản thân đã không còn đủ sức gây chiến nữa kia đấy.”

Sứ thần thất kinh, sắc mặt trở nên cực kỳ khó coi, đến cả Quán Tu Văn cũng có phần sững sờ, không ngờ phía sau việc cầu hòa của Nỗ tộc còn ẩn giấu nguyên nhân sâu xa như vậy.

Sứ giả âm thầm kinh hãi, quả thực lần này Nỗ tộc phải tới cầu hòa đúng là vì diện tích chịu thiệt hại do thiên tai giáng xuống quá lớn, bất kể là trồng hoa màu hay gia súc đều tổn thất nghiêm trọng. Chiến mã hao hụt đi nhiều khiến Nỗ tộc không thể tiếp tục gây chiến trong ngày một ngày hai được, buộc phải cầu hòa âu cũng là sự vạn bất đắc dĩ mà thôi.

Trầm mặc một hồi, sứ thần mới lên tiếng, tuôn ra một tràng tiếng Hán trôi chảy: “Nỗ tộc chúng ta đúng là có gặp thiên tai, nhưng chưa nghiêm trọng tới mức đó, Thừa tướng không cần quá bận tâm đâu.”

Quán Tu Văn yên lặng ngồi bên lắng nghe, trăm ngàn suy tưởng lướt qua trong óc, hết nhìn sứ giả lại quay sang nhìn Lâu Triệt, lòng do dự.

Lâu Triệt không phản ứng, chỉ thản nhiên chuyển đề tài: “Đêm qua thích khách đột nhập Tướng phủ của ta tựa hồ cũng không có ác ý, có điều phút máu chốt hấn lại dùng ‘Cổ’ của Nỗ tộc để tìm đường thoát thân.” Ánh mắt chăm chăm rơi vào gương mặt sứ thần Nỗ tộc, lại tiếp: “Phu nhân của ta bị kinh hãi một phen, suốt đêm không ngủ...” Vừa nhắc tới chuyện liên quan tới Quy Vãn, Lâu Triệt chột mềm lòng, giọng nói cũng có vẻ dịu xuống đôi chút.

Sứ thần lập tức mở miệng thanh minh: “Chuyện này nhất định có hiểu nhầm thôi.”

“Ta cũng tin trong chuyện này có hiểu nhầm, vì thế ta không hề có ý định truy cứu thêm.” Lâu Triệt đột nhiên đứng dậy, dạo bước tới bên cửa sổ, chăm chú ngắm nhìn rừng trúc xanh biếc bên ngoài: “Nguyên nhân khiến Nỗ tộc các vị tới xin giảng hòa, ta có thể bỏ qua; chuyện nửa đêm đột nhập, ta hà tất phải để ý tới. Nỗ tộc và Khải Lăng quốc có thể kết giao hòa hiếu là điều dân chúng khắp thiên hạ chờ mong...”

Nghe được những lời này từ chính miệng Lâu Triệt, sứ giả Nỗ tộc tỏ phào nhẹ nhõm, nhưng tự nhủ chắc chắn người này còn muốn đưa ra điều kiện gì đó, y liền nhanh chóng xốc lại tinh thần, cẩn trọng suy ngẫm những lời ý tại ngôn ngoại.

Xoay người lại, nhìn hai người trong phòng, Lâu Triệt mỉm cười: “Nỗ tộc các vị dâng lên Khải Lăng quốc chúng ta ba món lễ trọng, Khải Lăng quốc nhất định sẽ xuất ra kỳ trân báu vật đáp tạ. Nếu Hoàng tử Nỗ tộc ưa thích mỹ nữ Khải Lăng quốc, chúng ta cũng không ngại lựa ra năm vị giai nhân tặng cho các Vương tử. Còn bức tranh kia, nhất định là Hoàng tử của các vị trong lúc cao hứng mà họa ra thôi.”

Sứ giả Nỗ tộc nhất thời sững sờ, giương mắt nhìn Lâu Triệt, tâm tư chao đảo, y cẩn thận hỏi lại: “Ý của Thừa tướng có phải là...”

“Tu Văn!” Tiếng Lâu Triệt bất chợt vang lên khiến Quản Tu Văn âm thầm cả kinh, chỉ thấy Lâu Triệt tiến lại gần, “Đưa bức họa cho ta.”

Siết chặt chiếc hộp trong tay, Quản Tu Văn do dự không biết có nên đưa ra, đến khi định thần lại mới bất đắc dĩ chuyển bức tranh sang.

Lâu Triệt đưa tay đón lấy chiếc hộp, lập tức lấy cuộn tranh bên trong, từ từ hé ra xem. Quản Tu Văn và sứ thần Nỗ tộc đều quay sang nhìn, bức họa bày ra trước mắt, Lâu Triệt cũng buông lời tán thưởng. Tranh này quả là sống động như thật, sinh động phi thường, thật chẳng khác nào Quy Vãn

ngoài đời bước vào trong tranh. Chàng không khỏi nghi ngờ lẽ nào Vương tử Nỗ tộc đã từng gặp Quy Văn?

Quản Tu Văn nhìn theo bức tranh, ánh mắt phức tạp, ẩn ước một niềm thông khổ riêng, hắn đưa tay đỡ lấy tách trà mới pha để kê bên, không cẩn thận khiến trà trong cốc sóng ra ngoài, nước trà bỏng gắt tưới lên bàn tay mà hắn vẫn không nhận ra.

Lâu Triệt chăm chú ngắm nhìn bức tranh hồi lâu, không hề dời mắt, chàng chậm rãi buông từng chữ: “Người trong tranh này là thê tử của ta.”

Hai người còn lại nghe xong, chẳng ai giật mình kinh hãi, một người đã sớm biết sự thật, kẻ kia đêm qua đột nhập Tướng phủ đã dư sức khảo chứng thân phận người trong họa. Có điều, giờ đây tận tai được nghe chính Lâu Triệt xác nhận điều này vẫn không tránh khỏi sửng sốt, rõ ràng trên triều Lâu Triệt còn một mực phủ nhận, đến giờ bất ngờ xác thực, nhất định có nguyên nhân gì khác.

“Vì thế, sau này hi vọng không còn ai cầm bức họa thê tử của ta chạy lung tung tìm người nữa. Bức tranh nhất thời cao hứng vẽ ra này cứ đem đốt đi.” Chàng chậm rãi mang bức tranh tới bên cửa sổ, lấy hỏa tập trong người ra môi lửa châm một góc, ánh lửa bùng lên, ngọn lửa liếm quanh bức tranh, gắt gao nuốt lấy tấm giấy mỏng manh. Chớp mắt, bức tranh đã hóa thành tro tàn.

Ba người cùng giương mắt nhìn cuộn tranh tan biến trong lửa đỏ, sứ giả Nỗ tộc có chút ân hận, Vương tử giao cho y tìm kiếm tung tích người trong tranh, xem ra hiện tại chỉ có thể tay trắng về không. Đối với vị Thừa tướng nho nhã thanh tao của Khải Lăng quốc, y vẫn luôn có cảm giác thâm trầm lãnh mạc không thể dò tới, lại càng không tơ tưởng chuyện bất tuân ý nguyện của người này.

Quay đầu xem vẻ mặt khác lạ của hai người kia, Lâu Triệt lại tao nhã cười cười: “Tranh không còn nữa sẽ chẳng còn ai lắm miệng thừa hơi, Nỗ tộc và Khải Lăng quốc có thể thuận lợi giao hảo. Thật đúng là chuyện tốt, nhất cử tam tiện, không phải sao?”

Hôm sau, sứ thần Nỗ tộc liền xin diện kiến thánh nhan, cất lời cáo biệt, y im lặng không hề nhắc tới chuyện tìm người trong họa nữa, mang theo kì trân dị bảo và năm mỹ nhân Khải Lăng quốc rời khỏi kinh thành, thẳng đường tiến về Nỗ tộc.

Thánh thượng lộ nét mừng vui, thấy việc phiền lòng được giải quyết gọn nhẹ, lúc thượng triều hết sức hân hoan, bá quan văn võ trên dưới mặt mày rạng rỡ.

“Trạng nguyên gia, xin hãy thông thả...” Nghe được tiếng gọi sau lưng, Quản Tu Văn kinh ngạc nhìn người vừa gọi, nét mặt khẽ đánh lại cảnh giác, hần trăm ngờ vạn ngờ cũng chưa từng nghĩ người vừa gọi mình là Đoan vương Trịnh Cầu. Dẫu không đoán được người này tìm tới có ý đồ gì, nhưng không thể không đứng lại chờ.

Đoan vương mau chóng lại gần, sóng vai với Quản Tu Văn chậm rãi rời triều đường, nhắm thẳng hướng cửa cung đi tới, miệng không ngớt tán tụng: “Trạng nguyên gia tuổi trẻ tài cao, nhân phẩm phong lưu, thật khiến bản vương kính ngưỡng không thôi đó!”

Quản Tu Văn ngoài miệng liên tiếp than “Vương gia quá khen!”, trong lòng lại âm thầm đề cao cảnh giác, không biết Đoan vương tiếp cận có mục đích gì.

Nhận ra vẻ cấp bách mơ hồ trong mắt Quản Tu Văn, Đoan vương nở nụ cười thâm trầm, nhỏ giọng thì thầm: “Xem ra Trạng nguyên gia có thành

kiến sâu đậm với bốn vương rồi, bốn vương xưa nay chỉ cứ tài năng mà yêu kính thôi.”

“Đa tạ Đao vương tán thưởng...” Quán Tu Văn trước sau khiêm nhường cười cười, trên mặt không lộ ra bất kỳ cảm xúc nào.

“Đáng tiếc thật...” Đao vương buông một lời thở than, dẫn dụ sự chú ý của Quán Tu Văn, lại bày ra vẻ tiếc hận cảm thán: “Hình như Thừa tướng của chúng ta lại chẳng muốn dung ngài.”

Ý cười càng đậm, Quán Tu Văn vẫn ung dung như thường: “Đao vương thật khéo đùa, tiên sinh với ta có ân tái tạo, ơn nghĩa như cha như mẹ, làm gì có tâm đồ kị hiềm tài chứ.”

Chúng kiến nụ cười thanh thuần của hắn, Đao vương không khỏi thầm khen một tiếng, tuổi đời còn trẻ như vậy đã khéo giấu che cảm xúc, cứ như vậy vài năm nữa nhất định lại thành một quyền thần, đáng tiếc, hiện tại vẫn còn hơi non nớt. Y nghiêm mặt nói: “Là bốn vương lỡ lời, mong Trạng nguyên gia chớ trách tội.”

Hai người nói nói cười cười một chặp, miễn cưỡng qua loa đàm đạo vài câu, chớp mắt đã tới chỗ xe ngựa dừng chờ ngoài cửa cung. Đao vương vờ vô ý gọi chuyện: “Nói ra mới thấy thật lạ, hôm nay sứ thần Nỗ tộc này chưa nói gì đã nhanh chóng bỏ đi rồi. Trạng nguyên gia không thấy tò mò sao?”

“Hạ quan không có ý tò mò...”

“Trạng nguyên gia quả thực khiêm tốn.” Đao vương mỉm cười, “Chuyện này ngài phải tỏ tường hơn ai hết mới đúng chứ.”

Không một phút buông lời cảnh giác, Quán Tu Văn bày ra bộ dạng vô tội, nói: “Hạ quan thật sự không hiểu ý của Vương gia.”

Đoan vương chẳng hề tỏ vẻ căm giận, hướng ánh mắt ngập tràn ý vị về phía hắn, nhẹ giọng nói: “Cái tên sứ giả Nỗ tộc kia mang tranh tới tìm người cơ mà. Người trong tranh là ai, chắc hẳn Trạng nguyên gia còn tỏ tường hơn bốn vương.”

Thấy đối phương trước sau không mấy may có phản ứng, Đoan Vương nói tiếp: “Chúng ta làm người quang minh chính đại không nói chuyện ám muội dông dài. Bốn vương có chút lễ mọn tặng Trạng nguyên gia, muốn mời ngài xem thử.” Nói xong bàn tay đưa vào trong áo lấy ra một cuộn tranh, ngay khoảnh khắc cuộn tranh xuất hiện, Đoan vương nhận ra đáy mắt Quán Tu Văn phảng phất vẻ phức tạp.

Bàn tay run run, Quán Tu Văn không dám đón lấy bức tranh kia, tim đập dồn dập, hắn có cảm giác đã bị người khác nhìn thấu, Đoan vương cười nhét họa quyền vào tận tay hắn, nhìn hắn từ từ mở cuộn tranh.

Không thể tưởng tượng được, bức họa bị đốt kia đang hiện ra ngay trước mắt, Quán Tu Văn gần như ngừng thở, hắn ngơ ngẩn ngẩn ngẩn nhìn bức tranh trên tay, lòng dậy sóng cuộn cuộn.

Thu hết từng cử chỉ của hắn vào tầm mắt, Đoan vương mặt không đổi sắc, quả nhiên, giữa triều đường hôm đó, lúc bức tranh được mở ra, y vô tình phát hiện những thương yêu nhưng nhớ trào lên trong lòng vị Trạng nguyên trẻ tuổi này. Dẫu rằng hắn che giấu vô cùng tốt, nhưng vẫn không thể tránh được ánh mắt cố ý dõi theo. Đoan vương chậm rãi mở miệng: “Lúc họa sư trong cung chép lại tranh, ta đã nhờ họ thảo thêm một bức, chuyện này không ai hay biết đâu. Trạng nguyên gia cứ an tâm.”

Quán Tu Văn cẩn thận che giấu cảm xúc, ánh mắt chuyển dần sang lãnh đạm, mặt không biến sắc, hỏi lại: “Đoan vương làm thế này là có ý gì?”

Đoan vương đưa tay vỗ vỗ vai hắn, ý bảo hắn cứ thư giãn không cần lo lắng quá, rồi dùng giọng nói đầy ý lấy lòng thì thầm: “Trạng nguyên gia

không cần căng thẳng, bọn vương cũng chẳng có ý gì khác, chẳng qua thấy ngài thực thích tranh này nên tặng cho ngài mà thôi."

Quản Tu Văn lạnh lùng không trả lời, đã nhận ra kẻ kia có dụng ý không hề đơn giản, hấn bình tĩnh chờ đợi y nói tiếp.

"Tranh tất nhiên là đẹp, nhưng có thể nào cũng không thể so với người thật được." Đoan vương cười cười buông lời đùa cợt, bước chân cũng không chậm lại, "Nghe nói huynh trưởng của Lâu phu nhân sắp thuyền chuyển tới Tấn Dương thành, Lâu phu nhân cũng đi theo tiễn người tới tận Sâm Châu; sứ thần Nỗ tộc cũng về cả rồi, thật hay là đường của họ với lộ trình của Lâu phu nhân cũng kề cận nhau." Đoan vương như vô tình nhắc tới hai chuyện không hề liên quan tới nhau.

Quản Tu Văn chấn kinh, hai mắt tròn tròn, ánh mắt mãnh liệt bắn thẳng về phía Đoan vương, hấn mím chặt môi không nói câu nào.

Đoan vương lơ đãng nói tiếp: "Chẳng hay Trạng nguyên gia có hứng thú với lễ vật của ta hay không?"

Y đột nhiên dừng bước, khiến Quản Tu Văn cũng không thể không ngừng: "Thứ bọn vương muốn và thứ Trạng Nguyên gia cần đâu không hề tương đồng nhưng biện pháp vừa vặn giống nhau, không biết Trạng nguyên gia có nhã hứng hợp tác với bọn vương không?"

Lời y nói như gió thổi bên tai, suy nghĩ rần rật xoay chuyển trong đầu Quản Tu Văn, lòng hấn rối loạn ngổn ngang. Kẻ trước mặt không hề dễ đối phó, Lâu Triệt lại càng khó đối phó, nếu phải nhẫn nhịn chờ cơ hội rồi mới hành động tiếp thì rốt cuộc phải chờ đến năm nào, tháng nào đây... Bất chợt, gương mặt nàng lúc say ngủ hiện lên trong óc hấn, gợi lên nhu tình vô hạn trong tâm hấn, trăm ngàn ý niệm vụt tâm trí hấn.

Trầm ngâm một lát, Quán Tu Văn cuộn bức họa lại, giấu vào trong áo, nở một nụ cười giả lả, nhẹ nhàng cúi mình trước Đoan vương: “Lễ hậu của Vương gia đã khiến hạ quan thấu tỏ ý nặng tình sâu, hạ quan sao có thể cự tuyệt hảo tâm của người chứ.”

Nghe được lời hấn, Đoan vương bật cười sang sảng, tiếp lời: “Trạng nguyên không hổ là bậc tuấn tài đương thời, tình thâm ý trọng lại càng hiếm thấy, khiến người ta kính nể!” Ý kín đáo khích lệ.

Quán Tu Văn cũng cười vang, tiếng cười trong trẻo êm tai, giữa quan đạo tịch mịch vắng vẻ hiện ra hai bóng người nói nói cười cười vô cùng vui vẻ, nhưng đằng sau vẻ mặt tươi cười ấy lại hàm ẩn bao nhiêu toan tính sâu xa.

Rời khỏi kinh thành

Trên thành cảnh xuân rực rỡ, ý xuân vô hạn, yến oanh đua nhau ca hát.
Dưới thành sóng xanh khói biếc trập trùng xô ngợp bờ(*).

(* Nguyên văn: *“Thành thượng phong quang oanh ngữ loạn, thành hạ yên ba xuân phách ngân”, trích từ bài từ làm theo điệu “Ngọc lâu xuân” của từ nhân thời Bắc Tống tên Tiền Duy Diễn (977-1034), tự Hi Thánh, người Tiền Đường (nay là Hàng Châu, Chiết Giang). Ông học rộng, có tài văn chương nên được giao biên soạn “Sách phủ nguyên quy”, từng làm quan Tri chế cáo, Hàn Lâm học sĩ, Khu Mật phó sử, Công bộ Thượng thư, thường xuyên xướng họa với các danh sĩ đương thời như Lưu Quân, Dương Úc.*

Từ kinh thành muốn xuôi về phía Tây nhất định phải đi qua Khúc Châu. Phong cảnh Khúc Châu đặc sắc, mê đắm lòng người, lại thêm vị trí địa lý thuận lợi, nằm ngay giữa con đường giao thương huyết mạch, vì thế nơi đây sớm trở thành một trong những thành thị phồn hoa sầm uất nhất Khai Lăng quốc. So với kinh thành xa hoa mỹ lệ, cảnh sắc Khúc đô lại mạn mà một vẻ nhu mỹ, có thể nói “nơi nơi chim hát, chốn chốn mây giăng”.

Trời chạng vạng tối, một đoàn xe ngựa chậm rãi lăn bánh trên con đường cỏ ven thành Khúc Châu, đường cỏ thưa vắng, một vài bóng người vội vã lướt qua nhìn không đành thăm đoán định lai lịch đoàn xe. Giữa đội ngũ là một cỗ xe do tám con tuấn mã kéo, khí thế phi phàm, cấm quân đi theo lấy cỗ xe làm trung tâm, bày ra hàng ngũ tề chỉnh, bảo hộ cẩn mật, cả đoàn xe cứ thế tiến bước...

Giữa lúc đàn xe khoan thai dịch chuyển, một khoái mã từ phía sau mãi miết đuổi theo, đoàn xe không dừng bước, chờ khoái mã tới gần. Chốc lát

sau, khoái mã đã vọt tới trước mắt, người trên ngựa mình vận áo bào tử sắc, đầu đội mũ, rõ ràng là thái giám trong cung. Khoái mã lông lên, chân trước cất cao khỏi mặt đất, vừa đuổi tới phía sau đoàn xe, người trên ngựa đã lập tức mở miệng lớn tiếng hỏi: “Thừa tướng ở nơi nào?”

Cỗ xe tám ngựa kéo vô cùng rộng rãi, hơn nữa tốc độ bình ổn, thân xe vững chãi khiến khoang xe tựa như một căn phòng nhỏ. Như Tình ngồi mạn trái xe, tay nâng một đĩa hoa quả nhỏ, xoay người lại nhìn về phía Quy Vãn đang say sưa ngắm nhìn cảnh sắc bên ngoài, lên tiếng: “Phu nhân, mời người dùng chút hoa quả. Lúc chạng vạng chúng ta sẽ tới Khúc Châu.”

Như Minh ngồi bên cạnh Quy Vãn nhận lấy chiếc đĩa, chọn một trái dâu tây, đưa tới trước mặt nàng.

Quy Vãn nhận lấy trái dâu, vừa đưa tới miệng chợt thấy xe ngựa dừng lại, nàng buông cây tăm trúc xiên hoa quả đang cầm trong tay, chuyển mắt ra ngoài xe, sắc mặt trầm tĩnh, dáng vẻ tựa như đang có suy tư.

Như Tình và Như Minh nhìn nhau, tỏ vẻ bất đắc dĩ, tình cảnh này đã diễn đi diễn lại tới bốn lượt rồi. Đến giờ xe ngựa đột nhiên dừng, chẳng cần hỏi cũng biết trong cung lại truyền người tới mời Thừa tướng đại nhân quay lại. Hai hôm trước bắt đầu rời kinh thành, từ đó đến nay trong cung liên tiếp phái người tới, thật phiền phức hết chịu nổi.

Đợi một lúc lâu chưa thấy có động tĩnh gì, cỗ xe trước sau vẫn im lìm tại chỗ, Như Minh, Như Tình nổi lên ngờ vực, lần này xe ngựa tạm dừng lâu đến bất ngờ. Giữa lúc hai người đùn đẩy nhau đi xem chuyện gì đang xảy ra thì một bóng ngựa khoan thai tiến lại gần cỗ xe, Quy Vãn ngược mắt nhìn về phía người vừa tới, nhoẻn miệng cười gọi: “Ca ca.”

Dư Ngôn Hòa vẻ mặt bối rối, hẩn liếc nhìn Quy Vãn rồi nói: “Quy Vãn, trong cung xảy ra chuyện rồi...” Lời còn tiếp liền bị chặn lại, không thoát nổi thành tiếng.

Nghe đại ca nói vậy, Quy Vãn vẫn không hề phản ứng, chỉ nhàn nhã ngả người, một tay nâng cằm, dáng vẻ thảnh thơi như không hề lưu tâm, bình tĩnh chờ đợi. Thấy vậy, Dư Ngôn Hòa thảm than một tiếng, nhỏ giọng tiếp lời: “Huỳnh phi mang thai, nghe nói sớm nay đột nhiên đau bụng dữ dội, tình hình vô cùng nghiêm trọng, hiện giờ muốn triệu muội phu hồi cung gấp.”

Quy Vãn không phản ứng gì, cầm lấy cây tăm trúc xiên một trái dâu tây đưa lên miệng, khẽ nhai, trước sau vẫn im lặng. Dư Ngôn Hòa có chút sốt ruột, nhìn không được nói dồn: “Đây cũng chẳng phải tin tốt lành gì, Hoàng hậu...” Lời vừa thốt ra, bất gặp ánh mắt mang ý khiển trách của Quy Vãn liền khựng ngay lại, Dư Ngôn Hòa có chút hổ thẹn, lúc này mới nhớ ra quanh họ còn có người khác.

“Quy Vãn!” Thanh âm ôn hòa vang lên cắt đứt cuộc trò chuyện của hai người, Lâu Triệt thông dong ruỗi ngựa lại gần.

Miệng hé ra một nụ cười dịu dàng, Quy Vãn nhìn Lâu Triệt, hỏi: “Đã xảy ra chuyện gì sao?”

Áy náy trào dâng trong lòng, Lâu Triệt chăm chú ngắm nhìn người trong xe, còn nhớ hai hôm trước rời kinh thành, ban đầu đã định sẽ cùng Quy Vãn tiễn Dư Ngôn Hòa một đoạn rồi đưa nàng đi chơi tránh nắng một chuyến, vì thế suốt dọc đường đi, trong cung mấy phen phái người giục giã trở về chàng đều lờ đi. Nhưng hiện tại... Siết chặt phong thư trong tay, Lâu Triệt cảm thấy khó xử tới cực điểm.

Nhận ra sự do dự và khó xử của chàng, Quy Vãn chuyển mắt nhìn xa xăm, nụ cười nhàn nhạt vẫn đọng trên khóe môi nhưng sáng mắt khẽ lưu chuyển, lóe lên một tia cô tịch, thất vọng.

“Quy Vãn!” Một lời trầm trầm cất lên sao mà trác trở vô hạn, “Trong cung xảy ra việc gấp, ta phải quay lại một chút.” Không thể giải thích tường tận mọi chuyện, Lâu Triệt có chút buồn bực, chỉ thấy Quy Vãn cười cười tựa như thông cảm không hề lộ bất kỳ cảm xúc gì, tâm tình có phần phức tạp.

Thúc ngựa lại gần bên xe, trước mặt bao người, Lâu Triệt cúi mình, dịu dàng hôn lên hai má Quy Vãn, rồi tiến sát lại bên nàng, hơi thở ấm áp vương vít bên tai nàng, nhẹ giọng thì thầm: “Chờ ta nhé, ta đi một chút rồi quay lại ngay.” Dứt lời còn da diết nhìn nàng một lát mới chịu xoay người giục ngựa rời đi.

Tất cả thị vệ vây quanh xe chứng kiến cảnh ấy đều ghen hòng, trân trối nhìn chủ nhân. Dẫu khắp lượt triều đình biết chuyện Thừa tướng cung chiều theo ý nhưng tới giờ được thấy tận mắt vẫn cảm thấy có chút không thể thích ứng nổi. Dư Ngôn Hòa cũng kinh ngạc không thôi, hết nhìn Lâu Triệt vừa quay lại phía sau đoàn xe phân phó gì đó rồi mang theo tám cấm quân thị vệ nhằm đường ngược lại mà lao đi như bay, lại quay sang nhìn muội muội mình, mỉm cười nói: “Xem ra muội phu đối với muội...” Đang nói chợt khựng lại, Dư Ngôn Hòa kinh hãi nhìn nụ cười trên môi Quy Vãn, nụ cười mới nhạt nhòa, hư ảo làm sao, chỉ có phận làm huynh trưởng như hắn mới có thể hiểu thấu được trong nụ cười ấy còn giấu che bao nhiêu mất mát cô liêu.

“Quy Vãn à...” Dư Ngôn Hòa gọi khẽ, giọng nói ẩn ước niềm âu lo và quan tâm.

Lòng ngổn ngang trăm mối nhất thời khó có thể nhận biết, nghe được tiếng gọi khẽ của ca ca, Quy Vãn bật cười thành tiếng, tiếng cười nhàn nhạt thản nhiên, gương mặt tươi cười mà u uẩn xa xăm, ánh mắt chăm chú nhìn sang Dư Ngôn Hòa: “Ca ca đang lo lắng cho muội sao?” Lời cuối cùng thoát khỏi miệng thì vẻ u sầu đã hóa thành hư không.

Cảm giác được sự tình có liên quan tới chuyện Lâu Triệt rời đi, Dư Ngôn Hòa ôn nhu nói: “Chúng ta đừng ở phía trước đợi hai ngày, chờ muội phu quay lại đã.”

“Không cần!” Quy Văn quả quyết cự tuyệt đề nghị này, thờ ơ buông từng chữ, ngữ khí xa xôi khác thường: “Chàng không thể quay lại ngay được đâu. Chúng ta cứ tiếp tục đi đã, tới Khúc Châu còn rất nhiều việc phải làm.”

Nghe muội muội nói còn nhiều chuyện phải làm, Dư Ngôn Hòa ngây người một lúc, trầm ngâm suy xét hàm ý trong lời nói, đột nhiên hiện ra vẻ âu lo, không nhịn được lên tiếng “Phải chờ tới Tấn Dương mới có thể nghĩ cách...” Tình cảnh của Hoàng hậu hiện nay vô cùng khó khăn, trước giờ vốn chỉ có mình Hoàng hậu sinh được Hoàng tử, nhưng tới nay Huỳnh phi cũng mang bầu, nếu người này sinh hạ long tử thì chỗ dựa cuối cùng của Hoàng hậu cũng lung lay.

“Không cần phải đợi tới tận lúc đến được Tấn Dương. Ca ca, huynh cứ tới Tấn Dương nhậm chức trước đi. Muội lưu lại thành Khúc Châu này vài ngày.” Quy Văn phẩy tay truyền cho cấm quân lùi ra xa rồi mới giải thích với Dư Ngôn Hòa.

Dư Ngôn Hòa khó hiểu nhìn nàng, hơi giật mình hỏi tiếp: “Muội muội định ở lại Khúc Châu sao?”

Quy Văn đảo mắt trông quanh, toát ra thần thái lay động lòng người, đồng tử đen thẫm hòa cùng nét cười hư ảo thấp thoáng càng thêm vẻ thâm u mỹ lệ: “Tình hình hiện tại quả thực vô cùng bất lợi. Ba thứ ‘thiên thời, địa lợi, nhân hòa’, Huỳnh phi đã nắm được hai, muốn xoay chuyển tình thế này ngoại trừ thế lực địa phương còn cần một chữ.”

“Chữ gì?”

“Khẩu(*).”

() Khẩu: Miệng, miệng lưỡi.*

Quy Văn vô thức chơi đùa cây tăm trúc trong tay, tự nhiên nói nói cười cười: “Miệng lưỡi thế nhân vô số kẻ, ấy chính là ‘nhân hòa’, cũng là thứ Huỳnh phi không cách nào ra tay kiểm soát được. Đương kim Thánh thượng có thể ngồi lên ngôi vị Hoàng đế này, ban đầu cũng do lòng dân hướng về mà nên, hiện tại chúng ta cũng có thể y cách làm theo.”

Nghe vậy, Dư Ngôn Hòa đã hiểu rõ ý tứ của Quy Văn. Khúc Châu là đô thị giao thương bốn phương, tại những nơi như vậy bất kể tin tức gì cũng có thể lan truyền đi nhanh chóng; tin tức trong kinh muốn truyền ra ngoài cũng phải qua đây, tin tức các nơi cũng tập hợp cả về thành Khúc Châu này rồi mới lan ra các hướng. Lòng buồn rầu, Dư Ngôn Hòa lại hỏi thêm: “Làm thế nào nắm giữ được miệng lưỡi người trong thiên hạ?” Phải biết rằng hương lan truyền của tin tức rất khó xác định, nếu không chế không tốt rất có thể khéo quá hóa vụng.

Hai mắt khép hờ, thái độ ngạo mạn khinh đời, Quy Văn tay trái đỡ cằm, tay phải giơ cao cây tăm trúc, nhỏ giọng nói: “Trong thiên hạ, có khả năng ăn nói nhất không ai vượt được thư sinh, khoa cử vừa mới xong xuôi chưa bao lâu, vì thế nhất định vẫn còn nhiều sĩ tử lưu lại Khúc Châu. Chỉ cần lợi dụng miệng lưỡi bọn họ thì muốn truyền tin tức gì khắp thiên hạ còn khó sao?”

Một thứ dự cảm khó lường không cách nào không chế dội lên trong lòng Dư Ngôn Hòa, lòng nằng trĩu thêm vài phần, lẩm bẩm: “Chẳng biết kéo mọi vào chuyện này là đúng hay sai nữa!”

Quy Văn bật cười, tiếng cười trầm trầm, cất lời an ủi: “Trừ khi mọi nguyện ý muốn làm, nếu không ai có thể bắt ép được đây. Ca ca, huynh chớ nên tự trách mình.”

Khe khẽ gạt đầu vài cái, lòng sôi lên không biết là thứ tư vị gì, Dur Ngôn Hòa cẩn thận dặn dò lại vài chuyện rồi thúc ngựa rời đi. Nghỉ ngơi thêm một lát, đoàn người lại tiếp tục khởi hành, nhằm thẳng hướng Khúc Châu thành tiến tới.

Tựa mình vào thành xe, ánh mắt Quy Vãn dán chặt trên mình Như Minh và Như Tình, giọng nói trong veo không nghe ra cảm xúc gì: “Nãy giờ các người đã nghe hết chuyện rồi chứ?”

Như Tình, Như Minh nhất tề gạt đầu: “Thưa, đã nghe cả rồi.”

“Vậy giờ các người có thể lựa chọn!” Quy Vãn bày ra dáng vẻ tế nhị, nhỏ giọng nói: “Trung với ta hay là trung với phu quân đại nhân đây?”

Trăm ngàn lần cũng không ngờ được sẽ gặp phải vấn đề như vậy, Như Tình, Như Minh đưa mắt nhìn nhau, không rõ hàm ý trong lời nói vì thế nhất thời không dám trả lời.

Rèm xe đã buông xuống, trong xe ánh sáng nhạt nhòa, khoang xe rộng lớn im phăng phắc không tiếng người, chỉ còn tiếng bánh xe lộc cộc hòa cùng tiếng vó ngựa vọng tới bên tai, cảm giác nặng nề ngọt ngào bủa vây lấy người ngồi trong.

Nụ cười nhàn nhạt chợt tan biến, Quy Vãn bật cười thành tiếng giòn tan, nửa đùa nửa thật trấn an hai nha hoàn: “Không cần căng thẳng quá đâu... Các người cũng không cần vội trả lời.”

Hai nha hoàn không hẹn mà cùng thở phào một tiếng, những chuyện vừa xảy ra cứ ngỡ chỉ như một giấc mơ, liếc mắt trông sang Quy Vãn thấy một mảng thâm u khó dò giữa bóng tối mịt mờ. Như Tình, Như Minh chợt nghe nàng phân phó: “Chuẩn bị vài bộ nam trang cho ta, vào tới Khúc Châu chúng ta chỉ mang theo tám thị vệ, tất cả cấm quân sẽ lưu lại ngoài ô Khúc Châu.”

Như Minh không hiểu gì, ngỡ ngàng hỏi: “Như vậy có thể gặp nguy hiểm không ạ?”

“Chỉ phải đối phó với đám thư sinh văn nhược thôi, không có gì nguy hiểm đâu.”

Nhận ra Quy Văn không muốn giải thích thêm, Như Tình gật đầu đáp vâng, khoang xe rộng lớn lại chìm trong tĩnh lặng.

Trời tờ mờ tối, dịch trạm thành Khúc Châu trong ngoài nhiệt náo vô cùng. Khúc Châu vốn là trọng điểm giao thương của Khai Lăng quốc, ngựa xe ra vào tấp nập, kẻ đến người đi như nước, vô số thành phần phức tạp ghé qua nơi đây chỉ để kiếm tạm một chốn nghỉ chân chốc lát, ba hoa khoác lác đôi câu, bóng người loang loáng.

Trạm dịch trường tợp hai chén rượu, hứng chí dạt dào, đứng giữa đại sảnh cùng người ta cò qua kéo lại chơi oản tù tì đồ số. Đột nhiên, lỗ tai hắt đầu nhói như bị ai kéo, bật ra tiếng kêu la thảm thiết, ngoảnh mặt trông sang mới hay chính là phu nhân mình, vội vã cười cười nịnh bợ: “Phu nhân, nàng xuống đây làm gì chứ?” Phu nhân hắt, người khắp thành Khúc Châu không ai không nghe danh biết mặt, người ta gọi nàng ba chữ “Lạt Tây Thi”, nàng mang cái biệt danh ấy vừa vì dung nhan xinh đẹp cũng vì tính tình nóng nảy có tiếng.

“Tiểu Nhai Tử kêu ông mấy lượt rồi, ông còn cấm mặt ở đây oản tù tì, cả năm cả tháng chẳng làm được cái gì ra hồn hết...” Người xung quanh nhìn vào thấy hai vợ chồng họ cãi lộn âm ỉ cũng ào ào cười theo, dân thành này chẳng ai lạ chuyện này nữa, kể ra cũng coi như đạo vợ chồng của riêng nhà họ, sẵn tiện thành câu chuyện vui đùa lúc trà dư tửu hậu của cả Khúc Châu.

Hai người còn đang bận chí chóc, chợt thấy một tiểu nhị xộc vào đại sảnh, miệng lu loa: “Lão gia, phu nhân, ngoài cửa có khách tới!”

Lạt Tây Thi liếc xéo qua, quát to: “Có khách người còn không biết mời người ta vào, đứng đực ra đây âm ỉ cái gì?”

Lời vừa dứt, ngoài cửa liền xuất hiện một đoàn tráng hán sắc mặt lạnh tanh không cảm xúc, tám người tách thành hai hàng, mỗi bên bốn người đứng dọc lối vào đại sảnh, sảnh lớn tức thời lặng ngắt như tờ, tất cả chăm chú nhìn ra cửa chờ đón.

Tám người vừa yên chỗ, lại có ba người phía sau bước tới, hai người đi trước bất kể từng cử chỉ dáng vẻ, điệu bộ đều giống hệt nhau, cũng coi là thiếu niên thanh tú. Có điều, người tinh mắt nhìn kỹ sẽ dễ dàng nhận ra họ còn đậm đà vị son phấn, rành rành là nữ tử giả nam trang. Mọi người đều cảm thấy nghi hoặc khó hiểu, đành tiếp tục quay ra xem người cuối cùng, nhất thời nghệt thờ.

Hào quang lấp lánh, thanh tú tuyệt mỹ, xiêm y lam nhạt pha sắc bạch điệp phát phơ, ngọc quan phủ lấy búi tóc cột bằng tơ bạc óng ánh, ánh bạc ẩn hiện giữa làn tóc đen, dáng vẻ tú nhả tôn quý phi phàm, nét cười nhàn nhạt không rời bờ môi, tai trái đeo một chuỗi hắc trân châu sáng lòa buông xuống chạm vai, cử chỉ động tác hút mọi ánh nhìn, dáng vẻ lung linh kỳ dị, làm bật lên vẻ thanh diễm vô song, hết sức quý mị.

Biết rõ đối phương là nữ tử giả dạng nam nhân, những người có mặt vẫn ít nhiều cảm thấy nghệt thờ, nét tà mỹ vượt mọi giới hạn giới tính khiến người xem bất luận nam hay nữ đều rung động không nói nên lời.

Như Tình bước lên trước, nói với Lạt Tây Thi và vị trạm dịch trưởng đang đứng trong sảnh: “Chúng ta muốn bao hết nửa số phòng trên lầu hai.” Câu nói vang lên phá tan bầu không khí tĩnh lặng, tiếng nói cười lại xôn xao khắp sảnh đường.

Lạt Tây Thi vội vã gật đầu, nhìn không được liếc nhìn Quy Vãn, lòng thầm nghĩ thiên hạ có nhân vật tầm cỡ như vậy sao, ngoài miệng ân cần nói: “Thưa có, lầu hai còn phòng dành cho khách quý, bình thường không có người ở, vừa hay dành cho các vị vậy.” Nói rồi vẫy tay gọi tiểu nhị đang ngẩn ngơ một bên, đích thân dẫn đường lên lầu.

Quy Vãn nở một nụ cười lãnh đạm xa cách, bước theo lên lầu, nàng ngược mắt nhìn quanh đánh giá cảnh vật một chút, có vẻ ưng ý. Tâm tư lặng lẽ biến chuyển, nàng đã quyết định chính tại nơi này, sẽ mượn miệng lưỡi thế nhân dùng một chút.

Chẳng quản nổi say sưa

Bích đào sinh trưởng giữa trời xanh, chẳng phải loài hoa trần tục()*.

(*) Nguyên văn: “*Bích đào thiên thượng tài hòa lộ, bất thị phàm hoa số*”, trích từ bài từ làm theo điệu “*Ngũ Mỹ Nhân*” của Tần Quán (1049 – 1100), tự Thiệu Du, Thái Hư, hiệu Hoài Hải cư sĩ, người Giang Tô. Ông là học trò và kết hôn với em gái của Tô Thức (Tô Đông Pha), là người có tài văn chương, từng được Tô Thức khen tặng có tài Khuất Nguyên, Tống Ngọc.

Sắp sang tiết Hạ chí, ý lạnh đã tan, mới sáng sớm từng làn hơi ẩm áp tỏa xuống, phủ khắp thân mình, Lạt Tây Thi bị lay tỉnh khỏi giấc mộng lành, về mặt rầu rĩ cúi kính, liêu xiêu bước xuống lầu, miệng thảm rủa xả: “Đến ngủ cũng không được yên thân, càng ngày càng kéo nhau tới sớm hơn.”

Tiểu Nhai Tử đi phía trước nghe thấy lời nàng, quay đầu lại cười hì hì nói: “Từ ngày vị ‘Công tử’ trên lầu tới, dịch trạm chúng ta mỗi ngày một náo nhiệt hơn, phu nhân nhỉ?”

Trùng mắt quăng cho y một cái liếc xéo bén nhọn như đao, Lạt Tây Thi oán than: “Lắm lời!” Nghĩ tới lại thấy mọi thứ thật mù mờ, năm hôm trước vị “thiếu niên” tuyệt mỹ kia đột nhiên tìm tới giữa đêm hôm, từ ngày đó dịch trạm nhà nàng càng lúc càng đông đúc náo nhiệt. Sau khi vị thiếu niên không rõ quý tính đại danh kia tới đây nghỉ ngơi, suốt hai ngày liền mời vô số văn nhân nhã sĩ khắp lượt Khúc Châu thành tới thưởng trà đàm thơ. Đến hai hôm sau, dẫu chẳng ai mời, khách khứa vẫn nườm nượp kéo tới. Đối với chuyện lạ đời này, Lạt Tây Thi chẳng những không thấy mừng vui, ngược lại còn thêm âu lo kinh hãi, một thứ dự cảm không lành nhen nhóm trong tâm.

Lạt Tây Thi nàng đây đã gặp qua vô số kiêu người nhưng trước sau vẫn không thể đoán ra thân phận thật sự của vị khách quý kia. Có điều, chỉ nhìn những chuyện diễn ra suốt mấy ngày qua cũng có thể thấy đây chắc chắn không phải chuyện thường trà luận văn đơn giản, nhưng mấu chốt ở đâu nàng nhất thời chưa thể nói được.

“Phu nhân, tới rồi ạ!” Thanh âm thô kệch, tùy tiện của Tiểu Nhai Tử vang lên khiến nàng sực tỉnh, nhìn khắp đại sảnh một lượt chợt thấy thật nhức đầu, chẳng lẽ nho sinh trong thiên hạ rảnh rỗi quá chạy hết tới đây sao?

Dẫu trong dạ thầm khóc than không ngớt, ngoài mặt Lạt Tây Thi vẫn vui vẻ tươi cười, đón đả tiếp đón đám người chen chúc nhau trong đại sảnh: “Các vị, hôm nay dậy sớm vậy sao?”

Phân nửa đám văn sĩ có mặt ngẩng đầu nhìn người phụ nữ yêu kiều bước trên lầu xuống, một người ăn mặc kiêu thư sinh, vóc người cao gầy đứng dậy hành lễ: “Phu nhân, chẳng hay ‘công tử’ đã dậy chưa?”

Tất cả người tụ hội tại sảnh đường hôm nay đều không biết tên tuổi danh tính vị quý nhân kia, thậm chí có người còn chưa từng gặp mặt “y”, dẫu biết đối phương rất có thể là một tiểu thư, nhưng nghe tất cả tùy tùng đều gọi y một tiếng “Công tử”, vậy là, một chữ “Công tử” đã thành danh xưng để chỉ riêng người này.

Trên mặt treo nụ cười nghề nghiệp, Lạt Tây Thi đáp: “Các vị đâu phải không biết giờ giấc ‘Công tử’ thức dậy, có đến sớm chờ đợi cũng vô dụng thôi, qua một canh giờ nữa các vị hãy đến đi.” Nàng khẽ vung tay, khuyên họ trở về, đáng tiếc người trong sảnh chẳng mấy may phản ứng, không một ai muốn đi.

Thở dài một tiếng, Lạt Tây Thi quay lại phân phó Tiểu Nhai Tử đứng sau: “Mau đi chuẩn bị bữa sáng cho các vị đây, nếu không lát không còn sức mà ‘hội văn đàm thơ’ nữa đâu.” Lại thấy có khuyển giải đám đầu gối này mấy cũng chẳng ăn thua, ngay cả tâm trạng tiếp đãi khách cũng lặn mất tăm, Lạt Tây Thi xoay người hướng thẳng lên lầu.

Bước qua một loạt hành lang quanh co uốn khúc, tới nơi khách quý đang tá túc, nàng dừng chân, cẩn thận ngẫm nghĩ một hồi, cuối cùng mới chậm rãi tiến lại, không ngoài dự đoán thấy hai nha hoàn Như Tình, Như Minh tay ôm bình hương đã đốt hướng về phía phòng khách, hẳn đang chuẩn bị chút nữa tiếp khách. Lạt Tây Thi bước thêm vài bước, gọi với Như Tình: “Tình nha đầu này, ‘Công tử’ nhà các người đã dậy chưa vậy?”

Nghe tiếng, cả hai nha hoàn nhất loạt quay lại, thấy Lạt Tây Thi tức thì mỉm cười vui vẻ, đại khái Lạt Tây Thi tính tình rộng rãi thoải mái, lại nhanh nhẹn hiểu chuyện khiến Như Tình, Như Minh mới ở gần nàng ít lâu đã cảm thấy thân thiết. Như Tình lên tiếng trước: “Công tử dậy rồi đó, còn đang ở khách sảnh.” Lạt Tây Thi tắt tả tiến lại, nép sát vào hai nha hoàn, ba người vui vẻ cười cười nói nói, sánh bước hướng về phía phòng khách.

Bước vào khách sảnh, lập tức bắt gặp tám tráng hán mặt mũi lạnh tanh không cảm xúc đứng hầu ở góc, Lạt Tây Thi thấy sự quái dị nhưng lòng không kinh hãi. Nàng đã sớm nhận ra, kẻ trước sau không rời vị khách quý không phải hai nha hoàn Như Tình, Như Minh mà chính là tám người ăn vận như gia tướng, luôn luôn đề cao cảnh giác này.

“Là Tam Nương tới đó sao?” Từ sau tấm rèm vọng ra một giọng nói trong trẻo như ngọc khiết, giọng điệu chậm rãi khoan thai, vừa an tĩnh bình ổn vừa du dương trầm bổng, thấm sâu tận lòng người.

Lạt Tây Thi vốn tên Tam Nương, có điều cái tên này đã lâu không còn ai gọi tới, giờ đột nhiên được nghe lại có cảm giác mơ màng như lạc giữa cơn mộng, Lạt Tây Thi mau mắn đáp lại: “Là thiếp đây, thưa ‘Công tử’.” Nói

rồi tiến lại bên rèm, đến khi còn cách năm bước liền dừng lại. Năm ngày nay, “Công tử” đều buông rèm tiếp khách, quyết không cho ai lại gần trong vòng năm bước. Năm bước, đã thành một nguyên tắc bất di bất dịch.

“Tam Nương đâu phải người ngoài.” Bóng người khuất sau rèm dịu dàng lên tiếng, hai nha hoàn nghe được ý chủ nhân lập tức tiến lại, cuốn rèm lên.

Tận mắt thấy người trong rèm, Tam Nương không khỏi khen thầm một tiếng, người trước mặt đúng là tao nhã xuất chúng, dầu đều là nữ nhân, cũng không tránh được nảy sinh lòng ngưỡng mộ. Nàng ta vui vẻ mỉm cười bắt chuyện: “Hôm nay ‘Công tử’ dậy sớm vậy.”

Quy Văn nhìn Lạt Tây Thi có vẻ tán thưởng, khoe miệng vẽ lên một đường cong tú lệ, đã lâu rồi nàng chưa gặp được người tính tình thẳng thắn như vậy, nên vô cùng yêu thích: “Tam Nương cũng dậy sớm quá còn gì.”

“Các vị thư sinh nho sĩ càng ngày càng kéo tới sớm, thiếp cũng đành bắt đắc dĩ thôi.” Dứt lời liền im bặt, chăm chú quan sát thái độ của “Công tử”. Vậy mà đôi phương chỉ cười nhạt một tiếng, không biểu hiện thái độ gì rõ ràng.

Một cảm giác kỳ lạ không thể phân định là thất vọng hay là gì trôi dạt trong lòng, Lạt Tây Thi khe khẽ thở dài, bỗng nàng ta ngửi thấy một làn hương thoang thoảng như hương hoa, nhìn sang liền nhận ra trên chiếc bàn bên kia bức rèm bày sẵn một bầu rượu, có vẻ mùi hương tỏa ra từ đó. Một đời Lạt Tây Thi ưa nhất là rượu ngon, thấy vậy liền hỏi dồn không ngừng: “‘Công tử’, đây là rượu gì mà thơm vậy?”

“Mai hoa tửu.”

“Mai hoa tửu ư? Có phải thứ rượu dùng hoa mai ủ thành hay không? Chẳng trách mùi hương thanh khiết đến vậy.” Lạt Tây Thi vui vẻ tán thưởng.

Bàn tay nhẹ nhẹ mơn man bầu rượu bên cạnh, Quy Văn trầm mặc một chút rồi như sực nhớ ra điều gì liền nói: “Nếu Tam Nương đã thích thú vậy thì uống thử một chút đi.” Nói rồi khẽ đẩy hũ rượu ra bên ngoài để Như Minh chuyển cho Lạt Tây Thi.

Lạt Tây Thi mừng rỡ như mở cờ trong dạ, nhưng lại đưa đẩy: “Thế này chẳng phải chiếm đoạt thứ tốt của người hay sao? Sao thiếp có thể mặt dày không biết xấu hổ thế chứ?” Bất chợt nàng ta ngẩng đầu hỏi tiếp: “‘Công tử’, còn chưa dùng bữa sáng đã uống rượu rồi ư?”

“Đâu có uống, chỉ nghe hương thôi.” Quy Văn miễn cưỡng giải thích, mỉm cười nhìn Lạt Tây Thi đang nhấp một ngụm rượu lớn.

Hương vị tròn đầy, thỏa mãn vị giác, Lạt Tây Thi buông tiếng đùa cợt: “Lẽ nào chỉ ngửi hương cũng có thể no bụng sao?”

“Nào có thể no được, ta vốn còn tưởng ngửi hương rượu có thể say đắm vài phần, chẳng ngờ trước sau vẫn thật thanh tỉnh.” Quy Văn nhướng mi, lộ ra vẻ thuần chân, nửa đùa nửa thật trả lời Lạt Tây Thi.

Ngẩn ngơ một lát, Lạt Tây Thi bật cười khanh khách: “‘Công tử’ thật biết nói đùa, uống hết một hũ này may ra mới say nổi.”

Quy Văn cũng bật cười theo nàng ta, nét mặt kinh cuồng: “Tam Nương say mất rồi...” Ngữ khí như buông lời cảm thán của nàng khiến Lạt Tây Thi sững người.

Nàng ta nghiêm sắc mặt, cẩn thận đánh giá người đối diện thêm một lần, hỏi han: “‘Công tử’ sợ say sao?”

“Sợ chứ.” Quy Văn ngòai thẳng người, ánh mắt thâm trầm không thấy đáy, “Rượu, thứ này không phải nửa tỉnh nửa say mới thấy tư vị sao?”

“Chưa từng say túy lúy làm sao biết được cảm giác đắm chìm trong cơn say không hay hơn lúc chuẩn choáng? ‘Công tử’ chưa nghe người ta nói rượu có thể giải sầu sao? Người chưa say, sầu làm sao giải?”

Nghe Tam Nương nói, Quy Vãn như chìm vào ngẫm ngợi mông lung, nhẹ giọng lặp lại từng chữ của Lạt Tây Thi rồi như ngộ ra được chút gì, lại như có phần hồi hận... Nghĩ ngợi một chút, có vẻ như đã thông suốt, thanh âm trong trẻo càng thấu triệt, nàng dịu giọng ngâm nga: *“Thanh hàn tế vũ tình hà hạn, bất đạo xuân nan quản. Vì quân trầm túy hựu hà phương, chích phạ tửu tỉnh thì hậu đoạn nhân tràng(*)...”*

() Mượn ý bài từ làm theo điệu “Ngu Mỹ nhân” của Tần Quán. Dịch nghĩa: “Rét mướt mưa bay tình vô hạn, chẳng ngờ xuân sắc níu không lại. Vì người chẳng quản nổi say sưa, chỉ sợ đến khi tỉnh rượu, lại tan nát cõi lòng”. Tên chương cũng chính là bốn chữ “Hà phương trầm túy” được dùng trong câu này.*

Nửa bầu rượu sau uống thế nào cũng không xuôi, Lạt Tây Thi ngẩn ngơ nhìn “Công tử”, chỉ thấy nhất cử nhất động của nàng pha lẫn vẻ duyên dáng tiêu sái, mỗi tiếng thở than đều có thể khuấy đảo tâm tình người khác, giống như một làn gió nhẹ cuốn người ta nhảy múa theo nàng, rồi đắm đuối say sưa từ lúc nào chẳng hay. Vẻ u buồn thoáng hiện qua của nàng đã lan truyền rõ rệt sang ảnh hưởng tới cả tâm tư mình, Lạt Tây Thi âm thầm lấy lại vẻ bình tĩnh, cười cười: “‘Công tử’ thật có nhã hứng.”

Tựa như không nghe được lời nàng ta, Quy Vãn cảm khái cất lời: “Ta vốn tưởng thế nhân đều say, riêng mình ta tỉnh; thật không ngờ hóa ra người người thanh tỉnh, một mình ta say...” Giọng nói ôn nhu nhàn nhạt vọng ra, chẳng buồn quan tâm xung quanh có ai lắng nghe hay không. Ngẩng đầu bắt gặp Lạt Tây Thi đang ngơ ngác, Quy Vãn bật cười yêu kiều, chuyển đề tài: “Tam Nương, phiền nàng nói cho ta hay ngoài kia giờ đang lưu truyền tin tức gì?”

Thần trí đột nhiên được lay tỉnh, Lạt Tây Thi thầm cảm thấy kỳ quái, vị “Công tử” này cũng thật dễ đổi thay, thoát vui thoát buồn, lúc giận hờn khi âu lo, khiến người ngoài không thể hiểu thấu tâm tư, hành động càng không thể dùng lẽ thường mà suy diễn. Nghe Quy Vãn hỏi vậy, nàng ta đành chậm rãi kể tỉ mỉ mọi chuyện, gần đây trong thành bắt đầu lưu truyền một đoạn hát vè, hát rằng hồng nhan họa quốc, quân vương yêu mỹ nhân chẳng yêu giang sơn.

Nghe Lạt Tây Thi kể hai ngày nay Khúc Châu đột xuất hiện vô số lời đồn đoán, thần sắc Quy Vãn lộ vẻ bí hiểm, nét cười như có như không, chẳng thể nhận ra là mừng là lo hay là vui là sầu...

Đứng tại quán vừa tính sổ sách vừa tiễn khách đi, đầu óc Lạt Tây Thi xoay vần, trong lòng vẫn vương mãi cuộc trò chuyện ở khách sảnh ban sáng, trước sau vẫn cảm thấy vị “Công tử” kia thật thâm trầm khó đoán. Kể chuyện xong nàng liền hỏi “Công tử” cảm thấy bài vè đang truyền tụng kia là đúng hay sai, “Công tử” chỉ cười nhạt một tiếng, hỏi lại, trên đời này có chuyện gì là tuyệt đối đúng hoặc tuyệt đối sai hay sao, mỗi người tự có nhận định của riêng mình mà thôi.

Mỗi người tự có nhận định riêng ư? Lạt Tây Thi lắc đầu, thầm nghĩ chính mình cũng bị “Công tử” mê hoặc mất rồi, chỉ vì một câu nói của người đó mà cả ngày nay thần trí không yên.

Ngẩng đầu nhìn dịch trạm thấy khách khứa rời đi kha khá, lưng mỗi nhừ, nàng rời khỏi quầy, định gọi Tiểu Nhai Tử đang ngủ gà ngủ gật dậy đóng cửa, chợt trông ra thấy mấy thót ngựa và một chiếc xe đang dừng trước cửa dịch trạm. Xem ra lại có khách tới rồi, nàng tươi cười đứng bên cửa đón khách.

Đoàn khách vừa tới có cả thầy sáu người, khách dừng xe xuống ngựa, ý cười trên miệng Lạt Tây Thi càng đậm, lòng thầm tính toán, hai hôm nay dịch trạm lờn thêm một khoản của phi nghĩa, nhưng nhìn đoàn người tiến vào, ý cười đông cứng lại trên miệng nàng. Sáu người khách ăn mặc cổ quái, khác xa kiểu cách người Khai Lăng quốc, rõ ràng xuất thân Nỗ tộc. Có điều Nỗ tộc và Khai Lăng quốc xưa nay đối địch, dịch trạm nhà nàng chưa từng đón tiếp người Nỗ tộc. Tiến lên trước vài bước, Lạt Tây Thi chặn đường nhóm khách, cười cười cự tuyệt: “Các vị, dịch trạm nhà chúng tôi bữa nay hết phòng mát rồi.”

Một nữ tử dáng dấp xinh đẹp trong nhóm khách lạ mỉm cười tươi rói với Lạt Tây Thi, nàng còn chưa kịp tán thưởng nụ cười rực rỡ ấy đã thấy trước mắt tối sầm, bất giác khụy xuống...

“Mạc Na, hành động đừng quá phô trương, cẩn thận bị phát hiện.” Nam tử trẻ tuổi đứng sau khẽ quát một tiếng, người này thân thể tráng kiện, vóc dáng cao lớn hơn hẳn nam nhân Khai Lăng quốc, lộ ra khí chất anh tuấn bất phàm. Cặp mắt sắc bén như mắt chim ưng, sáng ngời bá khí anh dũng hiên ngang, hoàn hảo không tỳ vết.

“Vương tử an tâm, hiện tại trong sảnh không có ai, sẽ không bị phát hiện đâu.” Nữ tử tên gọi Mạc Na duyên dáng mỉm cười, đúng là diễm lệ vô song, vô cùng động lòng.

Nhè nhẹ gạt đầu, nam nhân hướng ánh mắt phức tạp quét về phía cầu thang lên lầu. Trên lầu cao kia chính là “y” sao, là người đã cứu hắn trong đêm trăng rồi lại tính kế hại hắn đó ư, là người khiến hắn không lúc nào an lòng, người khiến hắn mê mẩn thần hồn cũng oán hận thấu xương...

Tiểu Nhai Tử vẫn mãi gà gật trong mộng hoàn toàn không hay biết đã có sáu kẻ lạ mặt lén vào dịch trạm trong đêm.

Chỉ có hai chiếc đèn lồng treo trước cửa dịch trạm lay động xôn xao trong gió đêm, ánh đèn chập chờn chớp sáng chớp tối, làm tôn lên vẻ quý dị phi thường của bóng trăng đen đúa.

PHẦN IV

NỖ ĐÔ TÌNH TRỌNG

(Một mảnh thâm tình giữa Nỗ Đô)

Làm sao cho phải

Ngày thứ năm... Đã sang ngày thứ năm rồi sao?

Ngón tay nhẹ nhàng gõ trên bầu rượu, âm thanh phát ra mang nhịp điệu riêng, khoan thai chậm rãi, đầu ngón tay truyền tới một cảm giác lạnh lẽo băng giá, Quy Vãn cảm thấy thư thái hài lòng. Một làn hương nhẹ vãn vương bên cánh mũi, dần dần khiến đầu óc nàng rơi vào mộng lung, mắt dần tỉnh táo. Nàng ngẩn ngơ nhìn xoáy vào bầu rượu trước mắt, mỉm cười thâm than, lẽ nào ta đã say?

Lúc rời đi người kia còn luôn miệng nói sẽ mau mau trở lại, tới giờ vẫn chẳng thấy đâu... Không thể nói rõ là thất vọng hay muộn phiền, nàng trước sau vẫn giữ nụ cười nhàn nhạt, có điều trong lòng vẫn mơ hồ cảm thấy buồn bực, lơ đãng nghĩ ngợi khôn nguôi...

Bàn tay vẫn gõ nhịp trên nắp hồ rượu bỗng nghe một tiếng “tinh” nho nhỏ, Quy Vãn giật mình nhận ra mình đã dùng bao nhiêu sức lực. Nàng nhếch miệng cười, buông nắp bình rượu trong tay ra, đập kín miệng bình, cũng phong kín mùi hương mê người kia lại, dùng hết những suy tư miên man. Nhìn ra ngoài rèm thấy thư sinh nho sĩ đã lục tục rời đi cả rồi, chỉ còn Như Tinh, Như Minh vẫn kiên nhẫn đứng chờ bên sảnh.

Quy Vãn vén rèm rời khỏi phòng khách, ngẩng đầu nhìn trời đã sụp tối. Một mối cả ngày giờ cũng nên nghỉ ngơi, nàng cười nhẹ phát tay ý bảo về phòng.

Như Tình, Như Minh sóng đôi đi trước dẫn đường, tám thị vệ bám sát phía sau, cả đoàn người hướng thẳng phía phòng lớn trên lầu hai.

Lúc lên cầu thang, họ bất ngờ gặp một cô gái từ trên lầu đi xuống, sắc mặt vàng bủng như sáp ong, động tác chậm chạp, nhìn qua cũng có thể nhận ra là người mang bệnh. Tay cô gái lạ bung hai đĩa đồ ăn, đang hướng xuống lầu. Cầu thang chật chội, Như Minh, Như Tình phải nép sát người sang một bên để nhường cho cô gái xuống trước. Cô gái có vẻ ngạc nhiên khi thấy đoàn người đông đảo, chân run rẩy đứng không vững, cuối cùng mất thăng bằng trượt chân ngã. Như Tình, Như Minh đồng thời đưa tay, hai người một trái một phải cùng giữ cô gái đó lại; hai đĩa đồ ăn trên tay nàng ta bị nghiêng hất tung về phía họ. Hai người lo sẽ ảnh hưởng tới Quy Vãn đằng sau liền cau mày, không tránh né, hứng trọn cả đĩa đồ ăn và nước canh.

Cô gái kia nhận ra mình đã gây họa lớn với vàng nghiêng người tạ tội, không ngừng cúi đầu khom lưng, Như Tình, Như Minh thấy nàng ta đáng thương, không nỡ trách cứ nhiều cũng may chỉ bản quần áo, không thương tích gì.

Đoàn người trở lên lầu hai, tám thị vệ tự động tản ra về phòng riêng, Quy Vãn vội sai Như Tình, Như Minh đi thay quần áo. Nhìn hai nha hoàn lấy quần áo sạch sẽ, tất tả hướng về phía phòng tắm, nàng không khỏi mỉm cười. Bước vào phòng, tự rót cho mình một tách trà, bất chợt cúi đầu nhận ra áo khoác của mình cũng dính vài giọt nước sốt từ đĩa đồ ăn vừa rồi, nàng khẽ cau mày, buông tách trong tay, vào phòng trong, cởi bỏ dải ngọc bội thắt bên hông, thắt lưng gấm trượt khỏi tấm lưng ngọc ngà, nàng chậm rãi cởi áo khoác.

Đột nhiên có cảm giác vô cùng khác lạ, Quy Vãn nhận ra rõ ràng trong phòng còn hơi thở của một người khác nữa. Nàng ngừng tay, còn đang nghi ngại, chợt nghe phía sau phát ra thanh âm như thể ai đó đang uống trà, lòng chấn kinh, tim đập rộn rã, nàng hốt hoảng, từ từ ngoảnh đầu lại.

Là hấn!

Gia Lịch đang ngồi bên bàn, nhàn nhã nâng tách trà nàng vừa rót, ung dung nhấp nhấp từng ngụm. Thấy hấn ngồi đó, Quy Vãn cảm thấy thật hoang đường, đầu óc nàng rối bời, trống rỗng, lập tức cảm nhận được nguy hiểm đang rình rập. Khẽ nhấp cánh môi, nàng phân vân có nên kêu lớn giục đám thị vệ chạy lại, nhưng nhanh chóng bỏ qua ý định đó; vẻ thong dong nhàn tản của Gia Lịch cho nàng cảm giác còn chuyện gì đó mình chưa đoán ra.

“Thị vệ của ngươi không tới được đâu, không cần lo lắng quá làm gì.” Gia Lịch lại ung dung nhấp thêm một ngụm trà, ánh mắt gắt gao dán vào Quy Vãn, nửa tán dương thưởng thức nửa ẩn ước suy tính phức tạp, “Đã lâu không gặp, Dư Vãn tiểu huynh đệ.”

Tiếng gọi dài giọng kết hợp với khẩu âm giọng gạo cứng nhắc, hình như còn lẫn tiếng rít qua kẽ răng nghiền chặt, Quy Vãn hơi giật mình, cảm thấy đầu óc quay cuồng, nàng trấn tĩnh lại cảm xúc, bình tĩnh nở một nụ cười mong manh xinh đẹp, hỏi thăm như thân hữu lâu ngày gặp lại: “Hóa ra là Gia Lịch đại ca.”

Gia Lịch không ngờ nàng có thể giữ được vẻ tự nhiên như vậy, sắc mặt tối sầm lại, lãnh đạm nói: “Không tưởng tượng nổi là ta còn giữ được mạng này mà gặp lại ngươi?”

“Gia Lịch đại ca đâu phải phạm nhân, sao có thể gặp bất trắc được chứ!” Chất giọng trong trẻo, uyển chuyển dịu dàng, nụ cười sáng rõ trên môi, không những không bị bức lui còn thừa thế tiến tới. Quy Vãn tiến thêm vài bước, chậm rãi ra gian ngoài, làm như không thấy biểu cảm lạnh lùng của Gia Lịch, cầm lấy bình trà và một chiếc tách trên bàn, tiêu sái rót thêm một chén, đẩy tới trước mặt Gia Lịch, tươi cười gọi chuyện: “Đã đắc tội nhiều, mong Gia Lịch đại ca rộng lòng bỏ qua cho.”

Gia Lịch chăm chú nhìn tách trà trước mắt không biết nói gì, tình cảnh hiện tại khác xa với dự tính ban đầu của hắn, kẻ trước mặt không hề quanh co mà thẳng thắn châm trà nhận lỗi, khiến hắn có cảm giác không thể bắt kịp. Mắt nhìn thấy lá trà dập dờn trên làn nước sóng sánh, lòng càng thêm rối bời.

Bất giác nhớ lại lần trước bị trọng thương, cũng chính “thiếu niên” tuần mỹ này bung chén canh sâm tới bên giường, lòng hắn chợt bị kích thích, đưa tay nhận lấy tách trà, một hơi cạn sạch.

Thấy hắn uống cạn tách trà, lòng Quy Văn thoáng trấn tĩnh lại, ngồi xuống đối diện, hai người chung bàn, nàng bắt đầu gọi chuyện, thông thả ung dung như bàn chuyện lật vật trong nhà: “Nửa năm không gặp, Gia Lịch đại ca nhìn phong độ hơn hẳn, vết thương trước kia đã hồi phục hoàn toàn rồi chứ?”

Thanh âm trong trẻo du dương động lòng người, lời thăm hỏi ân cần nhiệt thành, Gia Lịch thoáng giật mình ngỡ ngàng, nét mặt lạnh lùng dịu xuống một chút, nhẹ nhàng trả lời: “Ừm.”

Hai người cùng ngồi im, Quy Văn tự nhiên tự tại nói đủ chuyện trên trời dưới đất, sắc mặt Gia Lịch cũng dần trở lại bình thường, hai người tựa như đã trở lại những ngày dưỡng thương trong căn gác nhỏ cũ kỹ.

Thấy Gia Lịch có vẻ không so đo nữa, Quy Văn thầm thở phào một hơi, vừa trò chuyện nàng vừa bắt đầu suy nghĩ kiếm cách thoát thân.

Trong lòng Gia Lịch không hề điềm tĩnh như ngoài mặt, thấy Quy Văn ngồi ngay trước mắt, cảm giác hỗn loạn khuấy đảo tâm tư khiến hắn không thể tập trung suy nghĩ được. Hắn bị người trước mặt bán đứng một lần, nhưng từ khi chạy thoát được về Nỗ Đô, nửa năm đã trôi qua, hắn từng giây từng khắc không thể quên được nữ tử này. Ngày đêm khắc khoải nhớ

nhưng, chỉ cần có cơ hội gặp được nàng, nhất định hắn sẽ không dễ dàng từ bỏ.

Hắn tìm họa sư tới vẽ một bức tranh của nàng, vì chỉ có thể dựa trên lời miêu tả mà vẽ lại nên tốn liền hai tháng tranh mới hoàn thành, đã thay tới mười mấy vị họa sư mới cho ra được tác phẩm khiến hắn hài lòng. Khi ấy hoàng huynh của hắn còn châm chọc nói thật chẳng giống tranh họa kẻ thù, giống tranh vẽ người trong mộng hơn.

Là người trong mộng ư? Nghiêng đầu nhìn nàng ngồi trước mặt nhovn miệng cười cười tươi thắm như đóa hoa xuân, rung động cực điểm, hắn vốn định tìm nàng báo thù, vậy mà hôm nay vừa gặp, hắn liền nhận ra mình đã nhầm hoàn toàn, hóa ra, chỉ vì hắn muốn được gặp nàng thêm lần nữa...

“Thật không ngờ người chính là thê tử của Lâu Triệt...” Vừa nghĩ tới đó, hắn chợt buột miệng nói ra.

Sững sờ, Quy Văn kinh ngạc, nàng chưa từng đề cập tới thân phận của mình, vì sao hắn biết? Lòng thầm than hồng hét rồi, nhưng ngoài miệng nàng vẫn tươi cười đáp: “Gia Lịch đại ca đúng là thần thông quảng đại.” Lời nói vừa như ngợi khen, lại như cảm thán.

Chăm chú nhìn nàng, ánh mắt Gia Lịch sáng rực: “Hắn là... phu quân của người vô cùng chiều chuộng người?”

Bắt gặp ánh mắt của hắn nàng cảm thấy không được tự nhiên, khẽ cười hỏi: “Gia Lịch đại ca rốt cuộc có ý gì đây?”

“Hắn chưa kể với người chuyện ta ngàn dặm dâng tranh sao?” Dứt lời, một cánh tay vươn qua chiếc bàn, chụp lấy cổ tay trắng nõn của Quy Văn.

Tự nhiên bị kẻ khác nắm chặt cổ tay, Quy Văn thất kinh, cố gắng giãy giụa nhưng không nhúc nhích được. Lòng thầm bực bội lại lo lắng cho tình

cảnh hiện tại, nàng tỉnh bơ nói: “Ta chẳng hiểu gì cả, rốt cuộc đã có chuyện gì?” Mơ hồ cảm thấy rõ ràng đã có người lén tiết lộ hành tung của mình cho Gia Lịch, lòng nàng dấy lên một dự cảm bất an.

Gia Lịch đứng lên, bước tới trước mặt Quy Vãn, nàng hơi giật mình, đứng bật dậy lui về phía sau, đáng tiếc bàn tay đã bị Gia Lịch túm chặt cứng. Hắn siết mạnh tay, kéo thẳng Quy Vãn vào lòng rồi ngồi xuống chính chiếc ghế của nàng.

Càng lúc càng bực bội, nụ cười của Quy Vãn đã pha lẫn băng giá: “Dẫu ngươi là Vương tử Nỗ tộc thì làm vậy cũng quá đáng lắm rồi!”

Nhận ra người ngồi trong lòng mình đang tức giận Gia Lịch cười cười mỉa mai: “Ta còn tưởng ngươi chẳng biết tức giận cơ...” Hắn say sưa ngắm nàng, chợt nói: “Nhưng ngay cả lúc tức giận cũng thật đẹp!”

Hít sâu một hơi lấy lại bình tĩnh, nàng cười nhạt: “Gia Lịch đại ca, giờ ngươi muốn thế nào?”

“Người Nỗ tộc chúng ta không mưu toan xảo trá thâm sâu như Khải Lăng quốc các ngươi. Gia Lịch bóng gió mỉa mai, rồi lại tiếp: “Chúng ta muốn gì sẽ trực tiếp đoạt lấy, mà hiện giờ ta...” Hắn lấp lửng nói, ngữ điệu mập mờ, ánh mắt đăm đúi si mê...

Quy Vãn nghiêng đầu, không ngờ lại bắt gặp ánh mắt nồng đậm ý tình của Gia Lịch, tim nàng đập rộn trong lồng ngực, nàng giật mình, miệng hé mở nhưng không thốt lên được một lời.

“Quy Vãn... Quy Vãn... Ngươi tên Quy Vãn phải không?” Gia Lịch kề tới sát mặt Quy Vãn khẽ gọi tên nàng, nhu tình vô hạn, chợt thấy thân thể người đang ngồi trong lòng đã cứng đờ, hắn lại thở dài: “Đến cả tên cũng đối ta.”

Nghe chính miệng hắn khe khẽ gọi tên mình, Quy Văn đờ người, càng khẳng định suy đoán của mình là chính xác, nhất định đã có người tiết lộ tin tức, nếu không cách ngàn núi vạn sông, làm sao Gia Lịch có thể nắm rõ lai lịch của nàng đến thế.

“Từ nay cứ gọi nàng là Sách Cách Tháp đi. Theo ta về tới Nỗ Đô rồi nàng chính là Sách Cách Tháp.” Lời Gia Lịch chắc nịch như chém sắt chặt đinh cho thấy niềm tin của hắn.

Giỏi cho một tên man nhân hôn xược, dám sửa cả tên của nàng. Quy Văn nhướn mày, bình tĩnh nói: “Gia Lịch đại ca thật khéo đùa, ta là Lâu phu nhân, sao có thể tới Nỗ Đô được chứ!” Lời nói như ngầm cảnh cáo, nơi này vẫn là thành trấn trung tâm của Khải Lăng quốc, thân phận của nàng không phải thứ kẻ nào cũng có thể tùy tiện khinh dễ.

Cười khẽ một tiếng, Gia Lịch nhin không được đưa tay chạm vào mái tóc nàng, nhìn suối tóc đen mượt như gấm lụa chảy tràn trên tay, lòng chìm trong một thứ cảm giác thỏa mãn khó hiểu: “Nếu ta không chuẩn bị kỹ lưỡng mọi đường, làm sao dám tùy tiện chạy tới đây... Sách Cách Tháp, theo ta tới Nỗ Đô đi, ta sẽ bảo vệ nàng cả đời.”

Lòng run lên, Quy Văn chết lặng, cảm xúc ngổn ngang, nàng mơ màng nhớ ra hình như cũng từng có người hứa hẹn những điều như thế với mình. Thầm buông một tiếng thở dài, nàng lên tiếng nhắc nhở, thanh âm lạnh tanh không tình cảm: “Chỉ cần ta mất tích ba ngày, tất cả quan đạo sẽ đề cao canh phòng, ngươi không thể bình an trở lại Nỗ Đô đâu.”

“Không thử làm sao biết được đây!” Gia Lịch bày ra vẻ mặt hài hước, kéo sát Quy Văn lại, nhả từng chữ bên tai nàng: “Theo ta về đi!”

Bực bội vô cùng, Quy Văn chưa kịp nói gì chợt thấy đầu óc choáng váng, cơ thể không thể kiểm soát được, khuỵu ra sau, nằm gọn hoàn toàn

trong lòng Gia Lịch. Khấp mình không còn chút sức lực, nàng hốt hoảng nhận ra đã bị chiếm mất tiên cơ, giờ nàng đã rơi vào thế hạ phong.

Biết nàng không cam tâm, Gia Lịch ôm chặt lấy nàng, thầm thì khuyên: “Hắn có thể cho nàng cái gì, ta cũng có thể cho nàng cái đó, đừng kháng cự ta, sẽ tổn thương chính nàng thôi.” Bàn tay hắn trơn mịn ve vuốt hai gò má mềm mại của nàng, ánh mắt chứa chất biết bao nhu tình cùng quyết liệt

Nhếch miệng, Quy Văn nhận ra giờ nàng chẳng còn đủ sức để nói, lòng trầm xuống, đành mặc kệ hắn đem mình tới đặt xuống giường, thấy hắn đi về phía cửa gọi người đứng ngoài. Một thân ảnh bước vào, chính là cô gái sắc mặt vàng vọt còn té ngã mà nàng đã gặp ở cầu thang, không khỏi thờ dài, hóa ra mình đã trúng kế ngay từ đầu.

Nữ tử sắc mặt nhợt nhạt kia vừa vào phòng liền chăm chú ngắm nhìn Quy Văn, sẫm soi đánh giá hồi lâu mới tươi cười nói: “Con mắt Vương tử thật tinh tường.”

Gia Lịch nhàn nhạt cười: “Không có nhiều thời gian đâu, Mạc Na. Mau hóa trang cho nàng ta đi.”

Cô gái có gương mặt tái nhợt gật gật đầu, lại nói tiếp: “Đợi ta chuẩn bị một chút.”, rồi rời phòng. lát sau nàng ta đã quay lại, tay còn bung theo một chậu rửa mặt, đi tới bên giường.

Quy Văn giật mình nhìn nàng ta, quần áo vẫn vậy nhưng gương mặt vàng bủng như nghệ đã biến mất chỉ còn lại khuôn dung nõn nà động lòng người. So với bộ dạng bệnh hoạn vừa rồi, nàng lập tức hiểu ra đây mới chính là dung nhan thật của cô gái này, cũng ý thức được trước mắt mình là một cao thủ dịch dung.

Gia Lịch mang theo cao thủ như vậy bên mình rõ ràng là có chuẩn bị trước khi tới đây, nàng đành thôi chống cự, để cô gái tên Mạc Na kia khua

tay động chân trên mặt mình, lòng tự nhủ, xem ra chỉ còn cách liệu đường hành động, chờ tìm đối sách.

Không biết làm sao

“Nương nương, nơi này gió lộng, thân thể người yếu nhược, xin nương nương mau hồi cung.” Cung nữ tên Diệu Diệu run rẩy lên tiếng, lòng đầy âu lo nhìn mỹ nhân trước mặt, nhẹ giọng khuyên nhủ.

Lời nàng ta như gió thoảng qua tai, hoàn toàn không đánh động được tới tâm trí người trước mặt, Diêu Huỳnh nghe tiếng thị nữ nhắc nhở chỉ biết vô thức gật đầu nhưng trước sau vẫn bất động, ánh mắt thất thần trông xuống dưới tường vây cung điện.

Âm thầm ai thán trong lòng, Diệu Diệu không nói thêm tiếng nào, im lìm đứng sau Huỳnh phi, lặng lẽ nhìn vị phi tần được ân sủng nhất trong cung cấm, ánh nhìn nặng nề, lòng nàng ta bùi ngùi lo lắng. Nàng ta theo hầu Huỳnh phi từ ngày người nhập cung, tai đã nghe, mắt đã thấy vô số chuyện, lòng hiểu rất rõ, chỉ tiếc không thể nói ra lời, bằng không nàng ta nhất định sẽ khuyên nhủ nữ tử tuyệt sắc trước mặt rằng thế sự không thể miễn cưỡng, buông lời cho người khác mới là buông tha cho chính mình.

Thời gian chậm rãi trôi từng giọt như chiếc giũa sắc lạnh lẽo vô tình mài mòn từng chút kiên nhẫn và tin tưởng của Diêu Huỳnh, nàng dần cảm thấy bối rối, lẽ nào chàng sẽ không quay lại thật? Nhẹ nhàng lắc đầu, xua đi những ý niệm hoang đường trong óc, nàng tự dặn lòng, sáng nay có tin chàng đã về tới kinh thành, không có chuyện chàng không tới đây... Vừa miên man suy nghĩ, vừa tự an ủi, Diêu Huỳnh mang tâm trạng phức tạp, trong lòng rối ren, tiếp tục lặng lẽ chờ đợi.

Diệu Diệp nhận ra sắc mặt Huỳnh phi mỗi lúc một tái nhợt, nghĩ tới chuyện nàng đang mang thai, Diệu Diệp nhin không nổi bèn cắn chặt răng, định bước tới, đầu thế nào cũng phải kéo bằng được Huỳnh phi xuống. Còn đang nghĩ ngợi, đột nhiên thấy Huỳnh phi trừng mắt, môi đào cong lên một đường ưu mỹ, hào quang tỏa bốn phía, rục rờ xán lạn động lòng người, Diệu Diệp sững sờ không biết phản ứng sao.

“Diệu Diệp, chàng tới rồi. Chúng ta mau về cung đợi chàng thôi.” Diệu Huỳnh mỉm cười duyên dáng, quay đầu lại, khiến đám thị nữ, thái giám sau lưng hoa mắt, nàng háo hức nói, nụ cười thuần chân, trong sáng động lòng người. Không đợi người khác kịp phản ứng, nàng đã vội xuống lầu, chạy thẳng về phía Cảnh Nghi cung.

Diệu Diệp hốt hải chạy theo, chưa kịp lên tiếng gọi Huỳnh phi chạy chậm một chút chợt thấy Huỳnh phi đang chạy phía trước bất ngờ đứng khựng lại, quay đầu về tần ngần lo lắng. Diệu Diệp hoang mang, bỗng nghe tiếng Huỳnh phi truyền tới bên tai, thanh âm chứa đầy nghi hoặc: “Có phải giờ trông ta rất xấu xí không?”

Thấy Huỳnh phi chân thành hỏi han như vậy, Diệu Diệp thành thật trả lời: “Sao lại xấu xí chứ, nô tì chưa từng gặp ai đẹp hơn nương nương mà.” Hơn nữa, mái tóc bị gió thổi tung hơi rối lại mang tới cho Huỳnh phi một vẻ phong lưu khác thường.

Đáng tiếc, câu trả lời của cung nữ như nàng ta chẳng tôn thêm chút tự tin nào cho Diệu Huỳnh, nàng đưa tay vén lại mái tóc rối, phân phó: “Mau về cung thôi, ta muốn sửa sang dung nhan một chút.” Nói rồi lập tức quay đầu bước nhanh về phía Cảnh Nghi cung.

Nữ nhân vĩnh viễn vì người mình thương mà chần chừ dung nhan, một lời người xưa dạy tới giờ vẫn chẳng sai. Nghĩ thế, Diệu Diệp liền gấp rút bám sát phía sau.

Khói hương thoang thoảng phiêu diêu trong không trung, ảm đạm u ám, khiến người ngây ngất như tỉnh như say. Cung nữ, thái giám đã bị điều đi hết khiến cả tòa cung điện chìm trong vẻ im lìm, tịch mịch, nặng nề hôn ám. Lâu Triệt bước vào Cảnh Nghi cung, mi tâm khẽ nhíu, trên mặt vẫn treo nụ cười nhàn nhạt quen thuộc, thong thả bước về phía nội cung, cất tiếng đều đều: “Thần Lâu Triệt tới thỉnh an nương nương, nương nương vạn an!”

Thanh âm trầm ồm truyền vào, tấm rèm buông dài trước mặt lập tức được vén lên, một mỹ nhân thân vận cung trang khoan thai bước ra. Y phục vốn là gấm vóc thượng hạng hiếm có trong thiên hạ, đường kim mũi chỉ tinh tế, khéo léo; phàm nhân mặc vào ắt chỉ thấy áo không thấy người, nhưng Huỳnh phi khoác lên mình càng thấy mỹ lệ vô song, quả thực khuynh quốc khuynh thành.

“Cuối cùng chàng cũng quay lại rồi.” Giọng điệu ai oán, nửa như trách hận nửa như hoan hỉ.

Thần nhiên lướt qua người trước mặt, Lâu Triệt bình tĩnh đáp lại: “Thần mới rời kinh thành có ba ngày thôi.”

“Ba ngày?” Tựa hồ vô cùng âu sầu đau khổ trước sự lãnh đạm của Lâu Triệt, Diêu Huỳnh khẽ lắc đầu, giọng nói ôn nhu lại như run rẩy, “Ba ngày còn dài hơn một năm.”

Lâu Triệt trầm mặc không đáp lại, cũng không tỏ thái độ gì, nghiêm túc đứng ở cửa nội cung.

Bất an và sầu muộn vụt biến mất khỏi gương mặt mỹ lệ, Diêu Huỳnh lại mỉm cười yêu kiều, nũng nịu cất tiếng gọi: “Triệt à, chàng vào đây ngồi đi.”

“Hạ thần không dám lỗ mãng, nương nương thân mang long thai, xin hãy giữ gìn sức khỏe. Hiện tại gặp được nương nương, thấy người bình an vô

sự, lòng thần đã yên, thần xin cáo từ.” Lâu Triệt cung kính cúi mình, định xoay gót rời đi.

“Khoan đã!” Một tiếng kêu khẽ bật ra, đến chính Diêu Huỳnh cũng cảm thấy sững sốt trước hành động của bản thân, nàng đau đớn hỏi: “Chàng cho rằng ta lấy có đau ốm để lừa chàng quay về chứ gì? Chàng giận ta sao... Ta không có lừa chàng.” Thanh âm rung rung như muốn khóc, bi thương vô hạn, những muốn vẫn hỏi lại chút ít những mát mát của mình.

Chăm chú ngắm nhìn dung nhan người thấy người thương của nàng, Lâu Triệt đành chùng xuống, ôn nhu khuyên nhủ ủi an: “Ta không trách người, cũng chẳng giận người...” Chỉ hỏi hận mà thôi, vì cái gì mà chàng bỏ lại Khúc Châu thành để quay về đây.

Nghe câu trả lời của chàng, lại chứng kiến vẻ mặt như người xa lạ của chàng, nàng không những chẳng cảm thấy thỏa nỗi nhớ mong, ngược lại còn bi thương gấp bội, trầm giọng nói: “Chàng đã không còn cần ta nữa ư? Giờ chàng không còn quan tâm ta nữa sao?”

Bị thanh âm u nhã của nàng động tới nỗi tình hoài, Lâu Triệt gượng cười: “Hiện tại người đang mang thai, chớ nên suy nghĩ nhiều, bảo trọng thân thể đi.”

“Sao ta phải bảo trọng chứ, vì cái gì chứ? Vì sao ta phải sinh con cho người đàn ông mình không yêu thương...” Cõi lòng như sụp đổ tan hoang, bị giày vò trong nỗi nghi hoặc ngờ vực đan xen thương nhớ khôn nguôi suốt một thời gian dài, Diêu Huỳnh chợt cảm thấy chẳng còn lý do gì để tiếp tục giả tạo, không buồn để ý tới bộ dáng, cũng chẳng cần lo lắng sửa sang dung nhan, nàng nức nở khóc.

Gặp cảnh trước mặt, Lâu Triệt dao động, khẽ nhíu mày tiến lại vài bước, nhìn gương mặt đăm lẹ của Diêu Huỳnh, nói: “Huỳnh nhi... Nàng hãy bình tĩnh lại đi, ta muốn nói chuyện với nàng.”

Ý thức được tình cảnh thất thố và quần bách của mình, Diêu Huỳnh cũng cảm thấy hơi xấu hổ, nàng hít sâu một ngụm, tiếng khóc dần ngưng, bình tĩnh trở lại, lấy lại dáng vẻ nghiêm túc, thùy mị nhìn Lâu Triệt, chờ nghe chàng nói.

Lâu Triệt ra hiệu cho nàng ngồi xuống ghế, bản thân mình cũng ngồi xuống, gương mặt ôn hòa tuấn nhã không lộ thái độ gì, chàng trầm giọng nói: “Sau này khi nàng sinh con, nếu là Hoàng tử rất có khả năng trở thành người nối nghiệp quân vương...” Lờ đi thần sắc phức tạp của Diêu Huỳnh, chàng tiếp tục phân tích: “Ta nghĩ nàng cũng cảm nhận được bệ hạ yêu nàng như thế nào, không quan tâm tới ánh mắt người khác, hậu cung ba ngàn mỹ nữ chỉ sủng ái mình nàng...”

“Có điều ta không yêu người.” Vội vàng lên tiếng cắt đứt lời Lâu Triệt, Diêu Huỳnh không khỏi bối rối.

“Hoàng thượng đối với nàng bao dung chưa từng thấy, nàng đừng tiếp tục chấp nhất quá khứ nữa.” Vừa như khuyên lơn, vừa như trách cứ, Lâu Triệt buông từng lời, trong lời nói ẩn ước lãnh ý.

Diêu Huỳnh không ngăn được nước mắt, dòng lệ tuôn dài trên má, hoen trên bờ mi, nàng cười cười, nụ cười còn u sầu hơn khi khóc: “Nếu người thật sự bao dung với ta sao không để ta đi?”

“Nàng nghĩ chuyện nàng làm Hoàng thượng không hề hay biết sao? Lẽ nào chuyện ta tới cung của nàng người cũng không biết? Vậy mà người chưa từng ngăn trở, nàng biết vì sao không? Vì người vẫn đợi, đợi nàng suy nghĩ cho chín chắn rõ ràng, đợi nàng buông xuôi chấp niệm. Có thể bao dung như vậy, không phải người đàn ông nào cũng làm nổi.”

Nước mắt giàn giụa trên mặt, nàng cẩn thận ngẫm nghĩ những lời chàng nói, lấy lại tinh thần, như có chút oán hận mà buồn rầu hỏi: “Tại sao hôm

nay chàng lại khuyên ta như vậy? Vì ta chẳng? Hay là vì chính chàng?”

Thầm than một tiếng, nụ cười nhàn nhạt lộ trên gương mặt Lâu Triệt: “Vi nàng, cũng là vì ta.”

“Vi ta ư?” Diêu Huỳnh “hừ” nhẹ một tiếng, “Chàng chỉ vì chính chàng thôi... Chàng đang thấp thỏm, đang nhớ nhung cái gì? Lòng chàng bỏ tận nơi nào rồi?” Từng câu hỏi vang lên, lòng nàng như vỡ vụn từng mảnh, nàng chẳng phải hỏi Lâu Triệt mà là hỏi thứ hiện thực tàn nhẫn nàng vốn trốn tránh không muốn đối mặt.

“Huỳnh nhi!” Lâu Triệt khe khẽ gọi một tiếng thật ôn nhu, chàng đứng lên: “So với chuyện cứ khư khư ôm lấy việc đã qua, chi bằng nhận cho rõ hiện thực, ta đã sớm không còn là người trước mặt nàng nữa rồi.” Nói rồi đột ngột xoay người, bước thẳng về phía cửa, trước sau không dừng bước.

Huỳnh phi ngơ ngác giữa đương trường, không thốt nổi một lời, đứng lặng nhìn bóng lưng Lâu Triệt dần xa khuất, đầu óc trống rỗng, miệng thì thào: “Chàng mặc kệ ta ư? Chàng không thềm quan tâm tới ta nữa sao?”

Không gian trống trải vắng lặng đưa tiếng nàng tới bên tai Lâu Triệt, chàng bất đắc dĩ quay đầu, nói với người đang thất thần ở đó: “Chỉ cần người còn một ngày ở trong cung, ta nhất định quan tâm người đến cùng.” Dứt lời lại quay gót, gấp rút rời đi, đến khi bên tai không còn vẳng tới tiếng khóc thê thiết nỉ non trong cung, mà hiện tại đâu có nghe thấy cũng chẳng động tâm nữa...

Rảo bước về phía cổng cung, chàng nôn nao muốn trở về, lo lắng tận sâu đáy lòng bỗng chốc hóa hư không, đã thấu suốt rất nhiều chuyện, cũng buông bỏ rất nhiều thứ, vì vậy chợt cảm thấy thoải mái tự tại xưa nay chưa từng có.

Một hồi chuông sắc lạnh đột ngột vang lên, tiếng chuông râm ran truyền khắp đình viện lớn nhỏ trong hoàng cung, Lâu Triệt ngừng bước, hơi ngạc nhiên ngẩng đầu, đây là hồi chuông “Ngự linh” chỉ sử dụng để báo trong cung gặp chuyện nguy cấp, không phải thời khắc khẩn thiết tuyệt không dùng tới. Tại sao giờ chuông này lại vang lên?

Còn chưa nghĩ ra lý do, một tràng tiếng bước chân đã dồn dập truyền tới gần, bóng cung nữ thái giám lướt qua loang loáng, tất thảy hỗn độn rồi ren. Một người kích động chạy lại gần Lâu Triệt, nhỏ giọng: “Không hay rồi, Huỳnh phi nương nương sảy thai... Không hay rồi...”

Lâu Triệt nghe xong liền ngậy người tại chỗ, khẽ nhướn mày, ý lạnh tràn khắp gương mặt, quay đầu trông lại cửa cung, lòng thâm nghĩ, Quy Vãn chỉ đi theo tiền huynh trưởng lên đường thôi, hẳn không gặp chuyện gì. Đưa mắt nhìn về phía thâm cung, cánh môi mỏng nhếch lên, bất đắc dĩ buông tiếng thở dài rồi quay đầu trở lại trong cung...

Lựa chọn ấy khiến chàng bị níu lại hoàng cung suốt bảy ngày, đến tận khi một tin tức kinh người truyền về phủ Thừa tướng.

Dẫu trăm ngàn lần tâm không cam, tình không nguyện nhưng có cái giận đến đâu cũng chẳng thấm tháp gì, Quy Vãn nằm nghiêng trên giường, lòng thâm nghĩ. Hiện tại trên mình không chút sức lực, muốn nói chuyện cũng khó khăn chứ đừng nói đến phản kháng, nàng đành trơ mắt nhìn nữ tử kiêu mị trước mắt gỡ dây cột tóc, tháo hoa tai của mình xuống, động chân động tay, thậm chí còn bôi bôi xoa xoa một chút gì đó dính dính trên mặt nàng.

Nhào nặn một hồi, cuối cùng nữ tử kiêu mị kia cũng chịu ngừng tay, nàng ta nhìn trái ngắm phải, có vẻ hài lòng thông báo: “Chuẩn bị xong rồi.”

Nghe vậy, Gia Lịch liền tiến lại gần, chăm chú ngắm nhìn Quy Vãn, hấn vô cùng sùng sốt, bật cười thành tiếng: “Mạc Na, mang gương qua đây.”

Mạc Na lập tức cầm một chiếc gương tới trước mặt Quy Vãn, Quy Vãn nhìn người trong gương, im lìm không nói. Dung mạo người trong gương đã bị biến đổi hoàn toàn, không những đường nét rất tầm thường mà sắc mặt còn trắng bệch, nhợt nhạt thiếu sức sống, giống như một nữ tử đau yếu lâu ngày. Lòng nàng trầm xuống, thâm ngẫm nghĩ, nếu rời thành với bộ dạng này chỉ e chẳng ai có thể nhận ra nàng chính là Thừa tướng phu nhân.

Cất gương đi, Mạc Na tươi cười hỏi: “Thấy sao nào, tay nghề của ta cũng không tệ lắm nhỉ?”

Nếu không phải người dùng cái tay nghề không tệ lắm đó lên chính ta, hấn ta cũng sẽ hết lòng tán thưởng, rất muốn trả lời như vậy nhưng Quy Vãn phát hiện ra mặt mình đã bị căng chặt, không thể nói nổi, đành chịu thua, trong lòng luống cuống.

Gia Lịch đã lại gần, rút ra một bộ áo vải chẳng biết đã chuẩn bị từ bao giờ phủ lên người Quy Vãn rồi đưa tay bế nàng lên, ra lệnh cho Mạc Na: “Sắp sáng rồi, mau lên đường.” Nói rồi đẩy cửa bước khỏi phòng.

Ba người lặn vào màn đêm mịt mù ra tới sân sau dịch trạm, đã thấy có bốn người dắt theo ngựa xe chờ sẵn. Quy Vãn vẫn nằm im không nhúc nhích trong lòng Gia Lịch, chỉ còn duy nhất ánh mắt được tự do theo ý mình. Nàng không khỏi chăm chú nhìn lại, đêm tối không nhìn rõ mặt người, chỉ biết có ba nam một nữ, hai người còn trẻ, hai người đã luống tuổi.

Đám người chứng kiến hành động của Gia Lịch hình như hơi kinh ngạc, nhưng vẫn im lặng, tự động tản ra chuẩn bị mọi thứ. Gia Lịch bế Quy Vãn lên xe ngựa, hấn chăm chú nhìn nàng, dịu giọng nói: “Đường đi sẽ hơi vất vả, ráng chịu một chút nhé!” Hấn đưa tay khẽ vuốt mặt nàng, chợt phát hiện

xúc giác có gì đó không đúng, bắt đắ dĩ thu tay về, chỉnh trang lại vạt áo cho nàng trước khi xoay người nhảy xuống xe.

Một lát sau, Mạc Na cũng vào trong xe, cô gái này tính tình có vẻ hoạt bát vui tươi, nàng ta cười nói: “Chúng ta làm bạn đường nhé!”

Mặc dù lập trường bất đồng, tận sâu trong lòng Quy Vãn vẫn không thể nào chán ghét nàng ta được, dù sao nữ tử tính cách thẳng thắn ngay thật như nàng ta rất hiếm gặp ở Khải Lăng quốc.

Mạc Na khéo miệng, lại thêm dung mạo kiều mị động lòng người, nói chuyện một mình nhưng chẳng hề tỏ ra khó chịu, không khí trong khoang xe cũng không nặng nề. Lúc đầu óc Quy Vãn còn đang quay cuồng trăm ngàn ý nghĩ thì xe ngựa đã xóc một cái, bắt đầu chuyển động.

Thầm than một tiếng, Quy Vãn không nhịn được một nụ cười khổ, lẽ nào nàng thực sự phải tới Nỗ Đô sao?

Chẳng có ai trả lời câu hỏi vô thanh của nàng, chỉ có tiếng cười nói khúc khích của Mạc Na và tiếng bánh xe lộc cộc nện trên mặt đường nhắc nhở nàng về hiện thực tàn khốc.

Tình si

“Mệt lắm không?” Tại một quán trà nhỏ ngoài thành Nhu Thủy, một nam nhân phong thái hiên ngang dịu dàng hỏi han thê tử ngồi cạnh, thanh âm cứng ngắt, gượng gạo không thể che lấp được hết ân cần ôn nhu trong lời nói, không ít nữ tử đang ngồi nghỉ trong quán trà nhao nhao trông về phía bàn nam nhân lạ mặt, ánh mắt đầy ao ước, khát khao.

Một nam nhân khí dũng hiên ngang, rắn rỏi đi cùng một nữ tử trắng bệch, ốm đau bệnh hoạn, còn thêm một mỹ nhân xinh đẹp động lòng người, trông thế nào cũng thấy nhóm người này thật kỳ quái. Nhưng chứng kiến hành động sẵn sóc ân cần tỉ mỉ cùng vẻ mặt ý tình nồng đượm của nam tử ngoại tộc kia, người chung quanh thực sự cảm động; tấm chân tình sâu đậm đối với thê tử bệnh tật, dung nhan bình phàm của hán thật trân quý biết bao.

Khẽ nhấp một ngụm nước trà được dâng tới miệng, Quy Vãn thu hết dáng vẻ và hành động của đám người ngồi quanh vào tầm mắt, chợt cảm thấy thật buồn cười. Lẽ nào người trên đời này tầm mắt hạn hẹp nông cạn tới vậy sao, nhìn vào mà không thể nhận ra sự thật? Thầm buông tiếng thở dài, nàng ngẫm nghĩ trong lòng, thật không biết làm thế nào để giải quyết gọn ghẽ tình cảnh khốn khó trước mắt, lẽ nào nàng thực sự bị ép tới Nỗ Đô sao?

“Ăn chút gì đi, chúng ta sắp tới thành Nhu Thủy rồi.” Tiếng nhắc nhở vọng tới bên tai, Quy Vãn nghiêng đầu, nhìn sang Gia Lịch, nghĩ tới những khốn khó của mình đều là do người trước mặt này gây nên, lòng buồn bực oán hận. Đáng tiếc, huyết đạo của nàng đã bị phong bế, không thể phát ra tiếng, chỉ có thể lạnh lùng trừng mắt lườm hán.

Nửa kính thán nửa đắm đuối mê say, Gia Lịch chăm chú nhìn Quy Vãn, hấn ghé sát lại bên nàng thì thầm: “Khó trách có người nói mỗi cái nhìn mặt chau mày của nữ nhân Khải Lăng quốc cũng chứa đầy phong tình, nàng bực bội oán hận cũng khiến ta động lòng khôn nguôi, nhớ sau này đừng để nam nhân khác nhìn thấy vẻ mặt giận dữ như vậy.”

Liếc mắt thấy Mạc Na đang cười cười, Quy Vãn chột thấy lúng túng, nghe Gia Lịch nói vậy nàng không thể vui nổi nhưng cũng không thể bực, nhất thời chẳng biết nên làm sao mới đúng. Đồng hành đã lâu, nàng sớm nhận ra tính cách người Nỗ tộc và Khải Lăng quốc hoàn toàn khác biệt, người Nỗ tộc tính tình bộc trực, làm việc thẳng thắn, mạnh dạn bày tỏ, ngay cả chuyện yêu đương cũng có vẻ trắng trợn. Đã vậy, Gia Lịch càng to gan lớn mật, bá đạo đến khó chấp nhận.

Cảm thấy Quy Vãn không vui vẻ hào hứng cho lắm, Gia Lịch cũng không dám làm gì quá đáng hơn nữa, chỉ cười cười bắt đầu ăn uống, bỗng đâu một tràng tiếng động âm âm dồn tới, hấn ngẩng đầu trông ra cửa quán trà.

Quan đạo mù mịt bụi đất, khói vàng rợp trời, loáng cái, một đội cấm quân ào ào xông tới quán trà, hàng ngũ chỉnh tề. Trong quán tức thời lặng ngắt, mọi người ngạc nhiên nhìn ra ngoài, cấm quân bất chợt xuất hiện ở nơi như thế này đã là chuyện kỳ lạ, mà quái dị hơn người dẫn đầu đoàn người là hai cô gái. Người trong quán ai nấy tò mò, xôn xao nhìn ngó.

Thấy cấm quân và hai nha hoàn Như Tình, Như Minh cùng xuất hiện, hai mắt Quy Vãn sáng rực, chột thấy đầu vai căng cứng, chút khí lực mỏng manh còn sót lại nháy mắt bị rút cạn, thân thể hơi ngửa về phía sau, ngã vào một vòng tay vững chãi, tiếng Gia Lịch truyền tới bên tai: “Sao vậy? Nương tử, nàng thấy khó chịu chỗ nào sao?” Giọng nói tràn đầy ôn nhu, lo lắng, chỉ có Quy Vãn đang ở sát bên mới nhận thấy ý cười cợt và dáng vẻ cảnh cáo hiện rõ ràng trên mặt hấn.

Bả vai bị khóa chặt, hoàn toàn không thể phản kháng, Quy Vãn bất đắc dĩ tựa vào Gia Lịch, người ngoài nhìn vào tưởng nữ tử ốm yếu nước da tái nhợt kia lại trở bệnh, cũng chẳng ai tò mò thêm. Quy Vãn thăm sốt ruột, mơ hồ cảm thấy bất an, nghĩ lại mọi chuyện, từ khi gặp ở Khúc Châu tới giờ, nàng đi tới đâu cũng rơi vào thế hạ phong, luôn mất đi tiên cơ, tuy cảm nhận rõ ràng có người khuấy sau màn giạt dây mọi chuyện nhưng tới tận lúc này nàng vẫn không hề có chút manh mối nào. Mấy hôm nay nàng đã lưu tâm dò hỏi nhưng Gia Lịch quả thực thâm trầm khó đoán, miệng kín như bưng nhất định không chịu để lộ chuyện gì.

Như Tình, Như Minh từ trên ngựa nhảy xuống, đi vào trong quán, cẩn thận dò xét bốn phía, nhìn hết một lượt hai người không hẹn cùng lộ vẻ thất vọng. Cả hai quay lại ra hiệu cho đám binh sĩ phía sau nghỉ ngơi, cấm quân ồn ào kéo xuống, định dừng một chút ở quán trà để lấy sức.

Như Tình tiến lại hỏi chủ quán: “Ông chủ, gần đây có thấy một nữ tử vô cùng xinh đẹp đi qua đây không?”

Chủ quán cười cười, cung kính trả lời: “Nữ tử xinh đẹp nơi này có nhiều lắm nha, cách đây tầm nửa dặm có một quả phụ bán đậu phụ, nàng ấy đẹp lắm đó, còn có cái cô kia nữa...” Người trong quán nghe thấy đều bật cười, Gia Lịch cũng không nhịn được cười nhẹ hai tiếng rồi cúi đầu nhìn Quy Vãn, ánh mắt lộ ra vẻ đắc ý và tức cười.

Nghe lão chủ quán liệt kê hàng loạt nữ nhân mà lão cho là xinh đẹp, Như Tình không nhịn được, Như Minh tiến lại gần, lạnh giọng cắt đứt tràng lời nhảm của ông ta: “Ai thèm hỏi tới đám người phạm hương tục phần ấy, bọn ta muốn tìm một người...” Nói tới đây chợt ngừng lại, nhất thời chính nàng cũng không biết làm sao để tả cho tường tận dáng vẻ của Quy Vãn, đành tóm lược chung chung: “Dù sao người chỉ cần biết đó là một người cực đẹp, gặp rồi khó có thể quên là được.”

Mọi người ngăn người, rồi bật cười vang, nói vậy có khác gì không nói đầu cơ chứ.

Như Tình phát tay ngăn Như Minh nói tiếp, khẽ lắc lắc đầu, hai người rời quán trà rồi Như Tình mới nói: “Làm việc chớ nên quá lộ liễu.”

Như Minh gật đầu đồng ý, mắt nhìn về phía xa, thấp giọng hỏi: “Rốt cuộc kẻ nào bắt mất phu nhân vậy? Một chút manh mối cũng không có...”

“Đều do chúng ta bảo vệ người không chu đáo.” Mặt Như Tình đầy hồ thẹn pha lẫn chút lo lắng, “Bà chủ dịch trạm ở Khúc Châu là người duy nhất gặp kẻ bắt cóc phu nhân, có điều khi tỉnh lại bà chủ lại chẳng nhớ được gì. Thật kỳ quái!”

“Mất trí nhớ như vậy có thể do tác động của một loại võ công có khả năng mê hoặc ý chí hoặc một thứ tà thuật nào đó.” Như Minh nghiêng răng khẽ đáp.

“Tướng phủ đã điều trình thám đi dò xét tình hình mấy hôm nay rồi, không lâu nữa sẽ có manh mối thôi.” Như Tình mỉm cười, nói như an ủi Như Minh, rồi lập tức thu lại nụ cười, hai người thăm thở dài, nghe có tiếng động phía sau truyền lại, trông ra là một đám thương buôn Nỗ tộc, trong đó có một người đang dìu thê tử có vẻ mắc bệnh nặng, đoàn người lướt qua trước mặt Như Minh, Như Tình. Như Minh thấy nữ tử dáng dấp bệnh hoạn kia bất giác lùi ra sau vài bước để nhường đường. Lúc bọn họ lướt qua, nam tử uy vũ như điều hâu kia trừng mắt liếc Như Tình, Như Minh một cái, hai người nhất thời lạnh gáy, bất giác sững sờ ngay tại chỗ, nhưng nữ tử kiêu mị đi phía sau lại mỉm cười đầy dụ hoặc, Như Tình, Như Minh cảm thấy thật quái dị.

Nhìn đám thương buôn Nỗ tộc cùng lên xe ngựa hướng về thành Nhu Thủy, Như Minh mới sực tỉnh, quay sang nói với Như Tình: “Nghỉ ngơi một chút rồi lên đường đi tiếp, còn phải tìm phu nhân nữa.”

Như Tình nhẹ nhàng gạt đầu, ánh mắt dõi mãi theo đoàn xe của thương buôn người Nỗ, chẳng hiểu vì sao lòng nàng chợt vắng lặng, tựa như vừa bỏ qua một chuyện gì...

Đã vài ngày đường không còn nghe thấy tiếng người huyên náo, Quy Vãn ngả mình trên xe, ánh mắt ảm đạm, cơ thể bị đánh thuốc mê hết sức lực, ngay một tấm rèm xe cũng không thể vén nổi. Lòng nàng rầu rĩ khôn nguôi, nàng biết rõ đoàn xe đã rời xa biên giới Khải Lăng quốc nên bốn bề mới quạnh hiu vắng lặng như vậy.

Giữa lúc nàng đang trầm tư, màn xe đột nhiên bị vén lên, một bóng người cao lớn, mang theo ánh sáng hiện ra trước mắt Quy Vãn. Gia Lịch tươi cười ngồi xuống bên cạnh nàng, khoang xe rộng lớn, hai người ngồi cũng không đến mức chật chội, Quy Vãn nhắm chặt hai mắt, lúc này nàng thật sự không có tâm tình để ý tới hắn.

Tựa hồ không nhận ra hành động cự tuyệt của nàng, Gia Lịch vươn tay tới, điểm nhẹ mấy huyệt vị trên thân mình Quy Vãn, nàng mở mắt nhìn hắn khó hiểu. Hắn cười cười nhún nhường, lấy ra một viên thuốc nhỏ, dịu dàng nâng cằm nàng, nhét viên thuốc vào miệng.

Tâm thức còn khắc sâu chuyện trúng cô độc lần trước, Quy Vãn bất giác lùi ra sau, lại phát hiện bản thân không còn đường rút lui, nàng nghi hoặc nhìn về phía Gia Lịch, hắn nhún vai ra vẻ vô tội, cười cười: “Đừng sợ, là thuốc giải Nhuyễn cân tán trên mình nàng thôi.”

Lòng căng thẳng, Quy Vãn ngọ nguậy tay, huyệt đạo đã được giải khai, quả nhiên sức lực khôi phục không ít, nàng lập tức nhòm dậy, vén tấm rèm cạnh xe lên, bất chấp toàn thân đau nhức đưa mắt nhìn ra ngoài, nhất thời ngây người. Ngoài kia phong cảnh xa lạ biết bao...

Sắc vàng bát ngát, ngợp trời không biết là cát hay đất vàng mênh mang, không gian rộng lớn khôn cùng mà trống trải quạnh hiu, bốn bề tịch mịch tựa hồ không một dấu vết con người. Mặt trời đang xuống núi, nửa vầng dương treo mãi chân trời xa, ánh chiều đỏ rực sắc máu, nhuộm hồng cả bầu trời. Cảnh sắc nơi đây tựa như một bức tranh sơn thủy diễm lệ, được khắc tạc trên nền trời bát ngát, lộ ra nét hoang sơ mông muội pha lẫn trong không khí hào sảng oai hùng. Nơi đây không có tơ liễu tha thuột buông mảnh Giang Nam thơ mộng, không có ánh sáng lộng lẫy của kinh thành phồn hoa, nơi đây là thiên nhiên hoang sơ, là thảo nguyên bao la trải tận chân trời chưa từng in dấu vết kiến tạo của con người.

Sững sờ trước cảnh tượng trước mắt, Quy Vãn không khỏi thì thầm tán thưởng: “Đẹp quá!...” Đứng trước thiên nhiên chấn động lòng người như vậy, con người bất giác cảm thấy bản thân mình nhỏ nhoi, cô lẻ tới nhường nào.

Gia Lịch mỉm cười im lặng nhìn Quy Vãn, hần cũng buông một tiếng thở dài, biết bao nữ tử Khải Lăng quốc từng bị đưa tới chốn này, nếu không ôm mặt khóc thút thít cũng giãy giụa náo loạn, chỉ vì nơi này tiêu điều hoang vu khiến các nàng cảm thấy kinh hãi. Chỉ riêng người con gái trước mắt vừa nhìn đã nhận nơi đây thật đẹp đẽ, đã cảm nhận được sức mạnh và nét hào hùng ẩn trong miền đất xa xôi này. Hần âm thầm tán thưởng Quy Vãn, đắm đuối ngắm nhìn gương mặt nghiêng nghiêng của nàng, bàn tay tài hoa của Mạc Na có thể giấu đi dung nhan tuyệt mỹ của nàng, nhưng không che lấp được phong tư, khí chất tao nhã vô song ấy.

Thất thần buông rèm xuống, lòng Quy Vãn rối bời, đầu nàng động tâm trước cảnh đẹp trước mắt, nhưng ý thức về tình cảnh khốn cùng hiện tại cũng lập tức bủa vây tâm khảm. Lần cuối cùng được thấy Như Tình, Như Minh là ở quán trà ven thành Nhu Thủy, đã qua gần hai mươi ngày đường, nàng đã rời xa quê hương, lẻ loi một mình trôi dạt tới quốc gia xa lạ này, giờ đây biết phải làm sao? Làm thế nào mới có thể trở lại?

“Sách Cách Thập...” Tiếng gọi khe khẽ lay động tâm tư trống trải của Quy Vãn, Gia Lịch ôn nhu hiếm thấy, nói: “Không cần lo lắng, chờ vài ngày nữa thân thể nàng sẽ tự động hồi phục, cảm giác đau nhức cũng không còn.” Có lẽ nhận ra hành động của mình mạo phạm ngang ngược ra sao nên hắn khá nhún nhường.

Quy Vãn nhìn Gia Lịch, nhìn cảnh vật ngoài xe, lòng đã trấn tĩnh ít nhiều, nàng âm thầm nhắc nhở bản thân ngàn vạn lần không được bối rối, nhất định phải tìm cách truyền tin tức của mình về tới Khải Lăng quốc, đây mới là việc quan trọng nhất. Nghĩ tới đủ loại phương cách xảo diệu Gia Lịch an bài suốt dọc đường đi để đưa nàng suôn sẻ rời khỏi Khải Lăng quốc, Quy Vãn nhận ra người trước mặt không phải nhân vật đơn giản, hơn nữa sau lưng hắn còn có kẻ ra tay làm trò, hiện giờ nàng tuyệt đối không thể hoảng loạn, sai một ly đi một dặm, nàng không được phép sai sót dù chỉ một ly.

Chân tay được tự do, đầu óc cũng bắt đầu xoay chuyển, Quy Vãn tựa mình vào thành xe, vừa nhắm mắt dưỡng thần vừa trầm tư suy nghĩ, chợt một thanh âm lạ thoảng qua bên tai nàng. Nàng nhẹ nhàng cựa mình, hé mắt trông ra ngoài, đồng hoang mênh mông không một bóng người, lòng thâm âu sầu không biết tiếng ca xa lạ từ đâu vọng lại. Tiếng ca văng vẳng tựa như nhạc của rợ Hồ(*), chẳng những âm luật, tiết tấu khác xa âm nhạc Khải Lăng quốc mà lời ca cũng là tiếng của người Nỗ. Nàng mơ hồ nghe ra trong lời hát có từ “Sách Cách Thập”, Quy Vãn kinh ngạc không ngót, dẫu rằng nàng đã nghe qua từ này vô số lần nhưng tới giờ vẫn chưa hiểu ý nghĩa thực sự của nó.

(): Hồ: Từ cổ dùng để chỉ chung người dị tộc ở phương Bắc và các dân tộc vùng Tây Vực của Trung Quốc.*

Thấy nàng nghiêng đầu lắng nghe tiếng hát xa xôi, Gia Lịch mỉm cười hỏi: “Nàng đang nghe bài hát đó sao? Đây là bài hát mà người Nỗ ai cũng

thuộc, nghe thế nào, hay chứ?”

Quy Vãn quay lại nhìn, vốn không định tranh luận với hấn nhưng nàng công nhận bài hát này quả thực rất hay, nghe thật cảm động, nhớ ra huyết đạo trên người đã được giải khai, miệng đã có thể nói chuyện, Quy Vãn hỏi: “Cũng hay lắm, bài hát này tên là gì vậy?” Lời nói ra, Quy Vãn mới phát hiện thanh âm của mình nhỏ xíu, như tiếng muỗi vo ve, yếu nhược vô cùng.

Gia Lịch hơi cau mày, đáp: “Nếu nói bằng tiếng Hán của nàng thì đây là bài hát để ca tụng nữ thần của chúng ta, cũng là bài hát mà người Nỗ thường dùng để biểu đạt tình yêu.”

Bất gặp biểu cảm bừng tỉnh nhàn nhạt trên gương mặt bị dịch dung của nàng, Gia Lịch cảm thấy buồn cười, ôn nhu hỏi: “Nàng muốn nghe ca từ không? Ta hát cho nàng nghe!”

Khẽ quay đầu đi, Quy Vãn buông lại một câu: “Khỏi cần làm phiền Gia Lịch đại ca.”

Biết nàng bản tính vẫn đậm phong khinh, cũng biết rõ nàng không muốn đây đưa gì tới mình, Gia Lịch tựa như không nghe thấy câu trả lời của nàng, khe khẽ cất giọng hát, hai mắt chăm chăm nhìn nàng, hấn dùng tiếng Hán:

“Sách Cách Tháp ơ Sách Cách Tháp,

Minh châu như nước

Mây tựa hộp ngà

Vóc dáng nàng uyển chuyển ngỡ thiên tiên

Ta người nô bộc trung thành

Vì nụ cười rực rỡ của nàng

Nguyện vứt bỏ tất cả báu vật trân quý trên đời.

Sách Cách Tháp ơi Sách Cách Tháp,

Bình minh trong veo

Mây vờn ngũ sắc

Dáng điệu nàng ngọc ngà như nữ thần trên cao

Ta người kỵ sĩ dũng mãnh

Vì lời nàng nói dịu dàng

Nguyện dang tay bảo vệ quê nhà bao la.

Sách Cách Tháp ơi Sách Cách Tháp,

Chân trời bát ngát

Biển bờ vô biên

Vóc dáng nàng mềm mại tựa tinh linh rừng thẳm

Ta kẻ ngưỡng mộ tình si

Vì tình nàng nhu thuận

Nguyện chẳng màng tự do cùng sinh mệnh...”

Tiếng ca trong vút của Gia Lịch trầm bổng vang vọng giữa đoàn xe, tiếng ca mềm mại du dương, như nam châm gút gao quấn chặt tầng tầng nhu tình, tiếng ca văng vẳng giữa thảo nguyên mênh mông không bến bờ. Quy Vãn nhắm hờ hai mắt, không dám nhìn thẳng vào Gia Lịch, nghe tiếng ca lay động tâm thần này, lòng nàng chợt mênh mang mịt mờ, nghĩ về chính mình, nhớ về Lâu Triệt, lại nhớ tới vạt dậm quê nhà tấp nập phồn hoa như gấm lụa.

Đoàn người đi theo bên ngoài nghe được tiếng ca du dương, trên miệng cũng nở nụ cười tươi tắn như hoa, giờ phút này bọn họ đều đã về tới quê nhà, nỗi niềm hoài hương dâng lên trong lòng...

Giữa lúc đoàn người đang mê mẩn say sưa, bất chợt một bóng khoái mã hiện ra giữa đường chân trời thăm thẳm vàng rục, thanh âm sang sảng truyền lại: “Gia Lịch điện hạ... Đại vương tử tới đón ngài đây...”

Tiếng ca trong xe chợt ngừng, Quy Vãn cũng mở choàng hai mắt, Gia Lịch có ca ca sao? Nàng ngược mắt nhìn Gia Lịch, thấy hấn nhãn thần phức tạp, ẩn chứa ý cười thành khẩn thiết tha, lại thêm một phần đăm đuối si mê cùng một phần âu lo quan tâm pha lẫn nhu tình triền miên.

Cảnh sắc Nỗ Đô

Bất chợt, xe ngựa tăng tốc, Quy Vãn nghiêng mình, quay mặt cố tình lờ ánh mắt nhu tình của Gia Lịch, nàng dõi mắt ra ngoài, ngắm nhìn cảnh sắc nơi tha hương. Tiếng ca văng vẳng trong xe nay đã ngừng bật, tiếng hát trầm trầm u uẩn khe khẽ từ xa truyền lại lẫn trong gió ngàn, từng đợt từng đợt vọng tới bên tai Quy Vãn, giai điệu uyển chuyển, du dương khác xa cảnh sắc mênh mang trống trải, khiến nàng như mơ màng lạc giữa đồng hoang, mông lung không biết bến bờ.

Trong xe yên tĩnh trở lại, nhưng không chìm vào không khí nặng nề, có lẽ vì tiếng ca vừa rồi, cũng có lẽ vì sắp về tới nhà, bầu không khí yên ắng này ngược lại khuấy lên những cảm giác rạo rục miên man trong lòng Gia Lịch khiến hấn hồi tưởng, nhưng nhớ khôn nguôi, hấn cũng làm ra vẻ trông ngóng phong cảnh phía ngoài xe, khước mắt lưu luyến bóng hình ngôi bên cửa sổ.

Tưởng chừng yên tĩnh còn kéo dài tới bất tận, thì từng đợt thanh âm ào tới vọng vào trong xe, Quy Vãn ghé mắt trông ra ngoài qua khung cửa nhỏ nhỏ trên xe, thấy một tòa thành phía xa xa, lòng không khỏi thán khen một tiếng, hóa ra nơi này chính là Nỗ Đô! Nàng nhìn ngắm hồi lâu mới nhận ra điều huyền ảo của tòa thành này. Xe ngựa từ xa tới, chỉ thấy mênh mang một dải sa mạc gió cát, nhìn ra bên ngoài, quả thực là sa mạc lấp lánh cát vàng, tận khi đến gần sát, nghe tiếng người huyên náo vẳng tới bên tai mới sực nhận ra một tòa thành thiên tạo. Tới sát cổng thành mới có thể thấy toàn cảnh thành thị dân cư đông đúc, vô cùng náo nhiệt bên trong.

“Đây là Nỗ Đô quê hương ta, thấy sao, so với kinh thành của Khải Lăng quốc thì thế nào?” Gia Lịch đột nhiên lên tiếng hỏi.

Gương mặt của Quy Vãn dưới bàn tay nhào nặn của Mạc Na đã biến thành một vẻ mặt cứng ngắc, chỉ có thể lộ ra rất ít biểu cảm, nàng hờ hững cười cười: “Thành quách thiên tạo, quả nhiên phi phạm.” Tạm ngừng một chút, nàng mới chậm rãi đưa ra đáp án, “Nhưng nếu đem so với kinh thành phong thái vương giả, an tĩnh, cổ kính của Khải Lăng quốc thì chỉ có ba chữ thôi, thua xa rồi!”

Gia Lịch nghe vậy bật cười sang sảng, không hề tức giận lên tiếng: “Nói đúng lắm, quả là như thế, kinh thành khí chất vương giả, cũng là nơi ta đã nhắm tới từ lâu.” Thanh âm nặng nề nhấn vào mấy chữ “nhắm tới từ lâu” khiến Quy Vãn khẽ cau mày.

Lời hần nói còn mang thâm ý khác, Gia Lịch vừa dứt lời thì xe ngựa cũng dừng lại, ngoài xe có người lớn tiếng: “Vương tử điện hạ, Đại vương tử đã chờ phía trước từ lâu.”

“Bắt đại ca phải chờ đợi lâu rồi!” Gia Lịch cười nhẹ một tiếng trả lời, thân mình hướng ra phía trước, vén rèm xe nhảy ra ngoài. Lúc tấm rèm được vén lên, Quy Vãn cẩn thận nhìn ra ngoài tìm hiểu tình hình, cách chỗ nàng chừng chục bước chân có một đám nhân mã chờ sẵn. Một nam tử ăn mặc sang quý đứng giữa đám người, kẻ này hẳn là Đại vương tử của Nỗ tộc. Liếc mắt nhìn qua, Quy Vãn cảm thấy vô cùng thất vọng, người này vóc dáng cao lớn, nhưng vẻ mặt hống hách, rõ ràng là dáng vẻ một nam nhân thô lỗ, ngạo ngược, nếu đem so với phong thái hiên ngang dũng mãnh của Gia Lịch, thì vẫn chỉ có ba chữ “thua xa rồi” kia thôi. Thật không tưởng được hai người này có thể là huynh đệ.

Gia Lịch nhảy xuống xe, xoay người nhìn thẳng vào mắt Quy Vãn, đưa tay lại muốn đỡ nàng xuống xe. Quy Vãn kín đáo rút người lại, vịn lấy đòn gổ trước xe, khua chân bước xuống, chân vừa chạm đất không ngờ thân thể

bủn rủn, cả người như mất hết sức lực, nàng lắc lư, chới với đứng không vững; chợt thấy khuỷu tay nóng bừng lên, Gia Lịch đã đỡ lấy nàng, thờ dài: “Đừng miễn cưỡng quá, cơ thể nàng vẫn chưa phục hồi đâu.”

Rất muốn đẩy tay hắn ra, đáng tiếc hiện giờ không còn chút khí lực nào, Quy Vãn thậm cười khỏ một tiếng, đành để yên cho hắn đỡ.

“Gia Lịch, nữ nhân này là ai?” Đại vương tử dáng vẻ vô cùng thô lỗ ngạo ngược kia kinh ngạc kêu lên, không thể hiểu nổi hành động của Gia Lịch. Đệ đệ cao ngạo của hắn có vẻ mặt ân cần và dáng điệu ôn nhu như vậy từ khi nào? Hắn liếc mắt cẩn thận ngắm nhìn nữ tử bộ dạng yếu đuối bệ rạc kia, tuy nàng ta dáng vẻ yếu điệu thướt tha nhưng dung mạo thật tầm thường, thậm chí còn chẳng bằng nửa Mạc Na nữa.

Nhận ra vẻ khó hiểu của Đại vương tử, Gia Lịch không dài dòng giải thích, chỉ ngắn gọn: “Ca ca, đệ trở về rồi. Đây là...” Hắn quay đầu lại nhìn Quy Vãn, nói: “Đây... là người trong bức họa kia, đệ đã đưa nàng ta về rồi.”

Đây chính là người trong bức họa đó sao? Đại vương tử hơi nghi hoặc quay sang nhìn Quy Vãn, hắn vốn rất hứng thú với bức tranh mà Gia Lịch trân quý coi như bảo bối kia, tới giờ gặp được người thật bao nhiêu hứng thú của hắn tan biến hoàn toàn. Người này chẳng những không có nổi nửa điểm tư sắc mà còn có vẻ bệnh hoạn ốm đau, tuyệt đối không hợp quan điểm thẩm mỹ của hắn.

Nhưng Đại vương tử cũng chẳng hơi đâu mà xen vào, hắn tiến lên vài bước, vỗ vai Gia Lịch, cười sang sảng: “Về đến nơi là tốt rồi, Phụ vương cũng đang chờ đệ đấy, còn muốn nói chuyện nghiêm túc với đệ nữa.”

Quy Vãn suýt nữa bị tiếng cười vang rền như tiếng sấm của Đại vương tử chọc thủng màng nhĩ, nàng nghiêng đầu, quay đi. Từ khi xuống xe bọn họ chỉ dùng toàn tiếng của Nỗ tộc, nàng chẳng hiểu nổi nửa câu, chỉ thấy

ánh mắt tên Đại vương tử kia thật càn rỡ. Hấn liếc mắt sẫm soi đánh giá nàng hai lần, ánh mắt lạnh lẽo còn chứa ý khinh thường. Quy Vãn thâm cười trong lòng, buông một tiếng thở than, có bao nhiêu cảm xúc đều bộc lộ hết ra ngoài như vậy, đối phương quả thực là một kẻ thô lỗ, cục mịch.

Gọi Mạc Na lại gần, ôn nhu dìu Quy Vãn giao cho nàng ta và nhỏ giọng phân phó vài câu, Gia Lịch và Đại vương tử sóng vai nhau tiến về phía trong thành, hai người vừa đi vừa cười cười nói nói, sắc mặt sáng bừng, vui vẻ không cần nói cũng đủ hiểu.

Mạc Na đỡ lấy Quy Vãn, hai người chậm rãi bước theo sau, cách Gia Lịch một khoảng thật xa rồi Quy Vãn mới có cơ hội đánh giá xung quanh. Nàng đưa mắt nhìn bốn bề, thấy cảnh sắc nơi đây thực sự khác xa Khai Lăng quốc. Suốt một tháng qua xe ngựa nhọc nhằn đã khiến thân thể nàng sớm mệt mỏi rã rời, giờ đây có thể nghỉ ngơi thỏa thích, tâm tình thoải mái nhẹ nhàng, tạm thời vứt bỏ hết âu lo trong lòng, toàn tâm toàn ý du ngoạn một chuyến.

Suốt một tháng ròng Mạc Na ở bên chăm sóc cho Quy Vãn, đây là lần đầu tiên thấy nàng vui vẻ thoải mái như vậy, bản thân cũng cảm thấy vui lây, nàng ta vừa dìu Quy Vãn vừa chỉ trỏ khắp nơi giới thiệu một chút về cảnh sắc, thổ nhưỡng, dân cư vùng này.

Đoàn người nhan chóng vào trong thành, Quy Vãn thấy Gia Lịch thân thiện chào hỏi người qua lại bên đường, còn mọi người ai nấy hoan hỉ mừng vui đón chào hai vị Vương tử, trong lòng không khỏi kinh ngạc. Ở Khai Lăng quốc, bá tính bình thường không cách nào quen biết hoàng thân quốc thích, còn ở đây dường như dân chúng ai nấy đều biết rõ các vị Vương tử. Ngẫm nghĩ một chút nàng mới hiểu ra đây chính là đặc điểm của Nỗ tộc, cũng là sức mạnh quy tụ của dân tộc này, một khắc ấy, sức sống bừng bừng của dân tộc trẻ trung này đã hiển lộ rõ ràng trước mắt nàng, riêng về điểm này Khai Lăng quốc thua xa Nỗ tộc.

Mạc Na khẽ kéo tay Quy Vãn, ra hiệu bảo nàng ngồi lên xe ngựa đã chuẩn bị sẵn ở cổng thành. Quy Vãn lộ vẻ khổ sở, vừa xuống xe giờ lại phải lên xe sao? Nàng nhìn Mạc Na đầy khó hiểu.

Mạc Na cười nhẹ một tiếng, giải thích: “Nơi này còn cách hoàng cung khá xa, Hoàng tử nói thân thể nàng không khỏe, không thể cưỡi ngựa được nên đã cho người chuẩn bị sẵn xe ngựa.”

Không thể phản bác, Quy Vãn hết cách, bèn lên xe ngồi cùng Mạc Na, Gia Lịch và Đại vương tử lên ngựa dẫn đường phía trước, đoàn ngựa xe cùng tiến về trung tâm Nỗ Đô.

Suốt dọc đường đi, khắp hang cùng ngõ hẻm không ngớt tiếng mừng vui chào đón, hoa tươi trong tay dân chúng tới tấp bay về phía đoàn ngựa xe của hai vị Vương tử, trẻ con rối rít chạy tới tặng hoa, còn biết bao thiếu nữ xinh xắn lẩn trong đám đông lén lút gửi trao ánh nhìn sóng sánh tựa nước thu. Quy Vãn cũng bị cuốn theo vẻ nhiệt tình hào hứng của dân tộc này, không kìm được cũng tươi cười theo, sự ủng hộ chân tình thật ý như vậy là chuyện căn bản không thể tìm thấy ở Khải Lăng quốc.

Quy Vãn đang tỉ mỉ quan sát và tán thưởng điểm đặc biệt của dân tộc này, liếc mắt trông sang đã thấy cung điện hiện ra trước mặt.

Nếu đem so sánh với hoàng cung nguy nga hoa lệ ở Khải Lăng quốc, hoàng cung của Nỗ tộc không tránh được có phần giản dị đơn sơ, nhưng kiến trúc và cảnh quan khác hẳn các tòa ngang dãy dọc ở Khải Lăng quốc. Ngắm nhìn tòa cung điện này, Quy Vãn chợt thấy trong lòng có chút mừng rỡ, kiến trúc bố cục như vậy, xem ra muốn trốn khỏi nơi đây sẽ dễ dàng hơn trong tưởng tượng của nàng một chút.

Quy Vãn im lặng theo Mạc Na tiến vào hoàng cung, để bọn họ tùy ý an bài. Từ lúc vào cung Gia Lịch đã biến mất không thấy bóng dáng, tựa hồ hẳn không đủ rảnh rỗi mà qua lại quan tâm tới chôn này, việc này khiến

Quy Vãn vững tâm hơn. Nàng bước vào căn phòng mà Mạc Na đã chuẩn bị sẵn, tắm rửa một chút, sau đó mệt mỏi ngã lưng xuống giường ngủ ngay. Giữa lúc mê man chập chờn, nàng mơ hồ cảm thấy Mạc Na lại tới bên cạnh, thi triển “xảo thủ” trên gương mặt mình.

Rốt cuộc, ý thức mỗi lúc một mơ hồ, nàng ngủ một giấc thật dài, thật sâu, giấc ngủ an ổn nhất trong suốt một tháng qua.

Không mộng không lo, Quy Vãn chậm rãi mở mắt, ánh mặt trời chiếu thẳng tới mặt khiến nàng cảm thấy hơi đau rát, nàng chớp mắt vài cái khó chịu, mở mắt ra mới nhận thấy mình đang nằm trong một căn phòng bài trí rất lạ. Mím cười nhàn nhạt, Quy Vãn ngồi dậy, đau đớn vì ảnh hưởng của thuốc khống chế thân thể đã voi bót, tâm tình khá hơn rất nhiều. Đưa mắt nhìn quanh một lượt, nàng nhận ra trong phòng chỉ có mình mình bèn sò soạng bước xuống giường.

Nàng ngồi ở mép giường, cúi đầu nhìn xuống, dưới chân trái một tấm thảm lông cừ trắng như tuyết, Quy Vãn buông bàn chân trần chạm xuống mặt đất, cảm nhận lớp lông cừ mềm mại, cảm giác êm ái như bước trên tầng mây xốp. Nàng đứng lên, nhìn ngắm xung quanh đánh giá căn phòng. Nơi này dẫu thua xa khuê phòng tao nhã lịch sự của nàng ở Tướng phủ nhưng rất thoải mái, không hề thiếu tự nhiên, có thể thấy người bài trí căn phòng này nhất định rất khéo léo. Lẽ nào là Mạc Na sao? Thầm than thở mình suy nghĩ quá nhiều, Quy Vãn xoay người hướng về phía cửa sổ.

Nơi này có lẽ là lầu hai, cửa sổ lớn nhưng rất thấp, có thể với nguyên nửa người ra ngoài. Quy Vãn khẽ dựa vào bên cửa sổ, cúi mình nhìn ra xung quanh, hoàng cung rộng lớn thu gần trọn trong tầm mắt, nàng lặng ngắm cảnh sắc bày trước mắt, miệng tùm tùm một nụ cười nhàn nhạt không rõ ý gì.

Đột nhiên bên dưới vang lên một tiếng kêu kinh hãi, Quy Văn ngưng thần nhìn ra, dưới lầu có một người ăn vận nho nhã, mặt mày ngạc nhiên ngó nàng, há hốc miệng, song không phát ra thanh âm. Chẳng mấy chốc, một đám người đã tụ tập dưới lầu đối diện cửa sổ, nhao nhao chỉ chỉ trỏ trỏ, xì xào không ngớt, nói những câu tiếng Nỗ mà nàng nghe không hiểu, trong đó còn xen kẽ vài tiếng than thở.

Tiếng ồn ào truyền đến bên tai, Quy Văn nhíu mày, xoay người rời cửa sổ. Một lúc sau bên ngoài mới yên tĩnh trở lại, nàng đang muốn đứng lên tới bên cửa sổ xem rốt cuộc có chuyện gì, chợt thấy tiếng gõ cửa bên ngoài.

Quy Văn chưa kịp nói “Mời vào”, cánh cửa bật mở, Gia Lịch tươi cười đi vào phòng, mắt ánh lên vẻ tán thưởng và kinh ngạc: “Sách Cách Tháp, nàng có nghe thấy tiếng chim hát buổi sớm không?”

Quy Văn không thừa hơi kháng cự cách xưng hô “Sách Cách Tháp” của Gia Lịch, nàng nhẹ nhàng vén gọn mái tóc, nhàn nhạt nói: “Hương hoa ngát tận phòng, chim chóc ca hát động lòng người, nơi này đúng là đất lành, địa linh nhân kiệt.”

“Vậy nàng thích nơi này chứ?” Gia Lịch dò hỏi.

“Hoa thắm vốn trồng trên mặt đất, nước kia dĩ nhiên là tốt, có điều người có thể đem hoa trồng trong nước, đánh bạn với cá được sao?” Quy Văn nhoẻn miệng cười, không đáp mà lại vặn hỏi.

“Như vậy thật không công bằng với con cá dưới nước kia, rõ ràng cá hết lòng kính ngưỡng đóa hoa.” Lại gần một chút, sắc mặt Gia Lịch u ám lạnh lẽo: “Cứ cho là đóa hoa không muốn, ta cũng nhất định dời nó xuống nước thử một lần.”

Biết người này tính tình cường liệt bá đạo, nhiều lời với hấn cũng vô ích, Quy Văn chùng vai, không tranh cãi, hai người mặt đối mặt nhưng không

nói một lời.

Gia Lịch điều chỉnh lại sắc mặt, lòng nghĩ giờ đây nàng đã ở Nỗ Đô, sau này ngày rộng tháng dài còn có thể từ từ thay đổi tất cả, giọng nói dịu lại vài phần: “Nàng đã ngủ suốt một ngày một đêm rồi, đêm nay trong cung mở tiệc chúc mừng, nàng cũng cùng tham dự đi.”

Quy Vãn vốn định lắc đầu cự tuyệt, lại nhớ tới tính cách độc đoán chuyên quyền của Gia Lịch, đành nuốt lại lời từ chối, chỉ nhu thuận gật đầu, rồi ngược mắt hỏi: “Đồ đạc của ta đâu, có thể đưa trả cho ta không?” Tất cả đồ đạc của nàng đã bị họ lấy mất, hiện tại ngay cả y phục mặc trên người cũng là trang phục kiểu cách Nỗ tộc, mặc như vậy cảm giác không quen lắm.

Gia Lịch đảo mắt nhìn nàng một lượt, giọng nói trầm trầm: “Đi dự tiệc nàng cứ mặc trang phục của Nỗ tộc đi, đồ đạc của nàng ta sẽ trả lại sau.”

Cúi đầu cười lạnh một tiếng, Quy Vãn không tỏ thái độ gì, nàng tự nhiên đứng lên, không để tâm tới Gia Lịch nữa, hướng mắt trông ra cửa sổ. Nàng muốn thu lấy khoảng trời rộng lớn hơn vào trong tầm mắt.

Gia Lịch điềm tĩnh đứng phía sau nàng, không thể xoay người, cũng không cách nào dời ánh mắt đi, hần nhẹ giọng than: “Thần dân của ta nhất định sẽ bị nàng thuyết phục, bọn họ nhất định sẽ si mê nàng.” Chợt nhớ lại một hồi ồn ào trong hoàng cung lúc nãy, hần sửa lại lời: “Có lẽ đã có người bị nàng khuất phục rồi...”

Lời Gia Lịch vọng tới bên tai Quy Vãn, nàng khoan thai quay đầu lại, như cười mà không phải cười, kiêu diễm nói: “Thứ ta muốn chẳng hề phức tạp đến thế, thứ ta muốn, có lẽ chỉ là trái tim một người trên đời này và một khoảng trời xanh mà thôi.” Nàng vừa nói vừa đưa bàn tay nhỏ nhắn chỉ về bầu trời phía xa, động tác tự nhiên tiêu sái, hợp hồn người đối diện.

Gia Lịch không nhìn được đưa mắt dõi theo bàn tay nàng, chỉ thấy một mảng màu lam ngợp tầm mắt, tim hấn nhói đau từng hồi, ánh nhìn âm đạm hướng về phía người trước mặt, tâm trí mơ hồ, hấn bật lên tiếng gọi khe khẽ: “Sách Cách Tháp!”

Không có tiếng trả lời, căn phòng chìm trong tịch mịch, trống trải.

Đêm xuống rất nhanh, hoàng cung đỏ rực trong ánh lửa bập bùng, tiếng hát lạnh lốt, vô cùng náo nhiệt. Quy Vãn vẫn ngồi yên trong phòng, để mặc Mạc Na chuẩn bị sửa sang. Một lát sau, Mạc Na lộ vẻ mặt thỏa mãn, tán thưởng: “Đây nhất định là tuyệt tác đỉnh cao nhất đời ta.”

Quy Vãn cười cười tiếp lời: “Đây nhất định là cuộc dạo chơi bất đắc dĩ nhất trong đời ta.” Lờ đi vẻ mặt phức tạp của Mạc Na, nàng đưa mắt trông ra cửa, từ lúc này đây, nàng phải tự đối mặt với mọi biến cố, mọi nguy nan, hơn nữa nàng còn phải tìm cách rời bỏ nơi không thuộc về mình này, dấu cho nó đẹp để tới nương nào...

29

Trao đổi

Thường nghe người Nỗ tộc tinh tường ca vũ, tới giờ được tận mắt chứng kiến, Quy Văn vẫn cảm thấy kinh ngạc, không tiếc lời tán thưởng. Bước khỏi cung điện, nhìn ra thấy lửa trại tung bùng trên bãi cỏ rộng giữa nội cung, vô số người không phân biệt nam nữ già trẻ vây quanh những đồng lửa lớn vừa nhảy múa vừa ca hát rộn rã. Đảo mắt nhìn quanh, nàng nhận thấy một đám lửa có đông người nhất cũng tung bùng náo nhiệt nhất, đoán ngay ra có lẽ đó là chỗ của Vương tộc, vì vậy nàng chậm rãi tiến về phía đó.

Gia Lịch đã nhận ra Quy Văn từ khi nàng mới bước chân khỏi cung điện, đầu hấn vẫn uống rượu trò chuyện vui vẻ nhưng ánh mắt một mực yên lặng dõi theo từng cử chỉ, hành động của nàng, một giây không rời, trong lòng âm thầm cảnh giác. Tựa hồ càng lúc hấn càng không muốn buông tha cho nàng, biết rõ nàng đã có chồng, hơn nữa phu quân của nàng còn là đương kim thủ phụ của Khải Lăng quốc, hấn vẫn nhất định phải cướp bằng được nàng đưa về. Ban đầu, hành động của hấn còn vì mục đích chính trị, dần dần hấn đắm đuối mê say mà quên bẵng mọi sự; chết người hơn hấn vì nàng mà ý loạn tình mê, còn nàng trước sau không lay chuyển mảy may. Lòng hấn không khỏi nảy sinh chút đố kỵ, ghen ghét với trượng phu của nàng. Lẽ nào Thừa tướng quyền uy của Khải Lăng quốc thực sự có mị lực tới vậy sao?

Nỗ tộc vương ngồi bên đồng lửa ở chính giữa nhận ra biểu hiện khác thường của Gia Lịch, ngài đưa mắt trông theo hướng nhìn của hấn, đôi mắt khép hờ chợt lóe lên một tia sáng quắc bén nhọn, ẩn trong ánh lửa bập bùng giữa đêm đen. Ngài bật cười sang sảng hỏi: “Gia Lịch, báu vật con cất công mang từ Khải Lăng quốc về đó sao?”

“Dạ phải, thưa phụ vương.” Gia Lịch nhấp một ngụm rượu, vị chua chát xông thẳng từ miệng theo cổ họng lan xuống nhưng hắn hoàn toàn không nhận ra.

“Quả là tuyệt sắc khó gặp.” Vị vua già cất tiếng khen ngợi, tinh thần ngài có vẻ sáng láng, linh lợi, bất chợt hàn ý rục lên trong đáy mắt, “Nhưng không đáng đánh đổi bằng đại nghiệp của chúng ta.”

Thanh âm lạnh lùng nghiêm nghị khiến Gia Lịch bất ngờ chấn động, hắn nhìn mặt phụ vương lại không biết đáp lời ra sao, đành nâng chén tợp một ngụm lớn, nuốt chút hương vị chua xót xuống tận đáy lòng.

Lửa trại rừng rục không xóa nhòa được thanh âm của Nỗ tộc vương, những người vây xung quanh đám lửa bỗng chốc yên ắng lại, cùng nhìn theo ánh mắt Nỗ Vương, nhận ra Quy Văn đang chậm rãi tiến lại. Thoáng chốc mọi người đều nín thở, vùng đất quê mùa mông muội này đã khi nào được thấy một mỹ nhân diễm lệ nhường ấy. Trong lúc mọi người vẫn đang thôn thức không ngừng, Quy Văn đã tới bên đám lửa.

Vị vua già cũng cảm thấy bội phục trước vẻ tự nhiên và trấn tĩnh của nàng, ngài tươi cười tiếp đón: “Phong thái của cô nương so với minh châu chốn thảo nguyên chỉ hơn chứ không có kém.”

Quy Văn không hề ngạc nhiên chuyện người Nỗ tộc có thể nói tiếng Hán, Nỗ tộc đã bị Khải Lăng quốc khống chế gần hai trăm năm qua, người Nỗ tộc ai ai cũng biết dùng Hán ngữ. Dẫu từ đời vua trước, Nỗ tộc đã bắt đầu muốn phản kháng, vùng lên thoát khỏi sự kiểm soát của Khải Lăng quốc để tách ra thành một quốc gia độc lập, nhưng Hán ngữ vẫn là một trong những ngôn ngữ thường dùng ở nơi đây. Quy Văn cười nhẹ, hơi cúi mình hành lễ đơn giản để tỏ lòng tôn kính với Nỗ Vương rồi dịu dàng lên tiếng: “Nỗ Vương anh kiện khiến cho phi ung chốn thảo nguyên cũng thua kém xa.”

Vị vua già bật cười sang sảng đầy vui thích, ánh mắt đầy vẻ tán thưởng: “Phong nhã như mây, sáng ngời như tuyết, cứng cỏi như gió, khó trách nhi tử của bọn vương mê đắm cô nương như vậy. Nếu bọn vương trẻ lại hai mươi tuổi, nhất định cũng không thể bỏ qua cô nương.”

Đã quen với thái độ nhiệt tình, hào sảng của người Nỗ tộc, Quy Vãn chỉ cười cười cho qua, nhận ra ý cười của Nỗ Vương vẫn chưa lan tận đáy mắt, nàng bình tĩnh chờ đợi.

“Cô nương là cành vàng lá ngọc của Khải Lăng quốc, lần này phải tới Nỗ Đô, vất vả đường sá gặp ghềnh khiến bọn vương cảm thấy áy náy vô cùng, có điều hiện tại vẫn phải cảm tạ cô nương.”

Ý thức được lời của đối phương còn có hàm ý khác, Quy Vãn liền ngồi xuống chiếc ghế dài hạ nhân vừa đưa tới: “Nỗ Vương khách khí quá, mặc dù dọc đường được ‘chiều cố đặc biệt’ nhưng có thể thưởng thức cảnh sắc như vậy với ta đã là vinh hạnh vô cùng rồi.”

“Không phải bọn vương khách khí, sở dĩ phải cảm kích cô nương vì chính sự xuất hiện của cô nương đã mang lại sinh cơ cho Nỗ tộc chúng ta.”

Im lặng một chút, Quy Vãn cười nhẹ: “Ta không nhớ ra mình đã làm gì cho Nỗ tộc các vị.”

“Cô nương cũng không cần làm gì, sự tồn tại của cô nương đã là sự giúp đỡ lớn nhất cho chúng ta rồi.” Vị vua già nói thẳng, giọng nói vang dội, vẻ mặt cương nghị.

Không hiểu rõ ý tứ của đối phương, Quy Vãn có ý giận, nụ cười như mây thoảng qua gương mặt điềm tĩnh như thường, thử dò hỏi: “Xin lắng tai nghe chỉ giáo.”

“Bỏn vương đã truyền tin tới thân nhân của cô nương, chắc hẳn hiện tại người nhà cô nương đang chuẩn bị hậu lễ từ kinh thành tới đây đón người rồi.”

Quy Văn sững sốt, trăm tính vạn toán chưa từng ngờ được nghe chính miệng Nỗ Vương nói ra những chuyện như vậy, trong lòng có cảm giác vô cùng xem thường, lấy chuyện bất cóc để tống tiền, vợ vét tài sản đâu phải là hành vi vua của một nước có thể làm. Đồng thời nàng cũng cảm thấy mơ hồ, rốt cuộc bọn họ muốn trao đổi vật gì mà phải ngàn dặm xa xôi bắt nàng tới tận Nỗ Đô này?

Chỉ có Gia Lịch chốc chốc cười khỏ, hắc khỏ tâm nhọc lòng tìm cách bắt nàng tới đây, tình cảm quý mến ban sơ nay đã nồng đượm hơn nhiều, rạo rức tới độ khiến hắc bức bối vô cùng, hơi nóng hầm hập như sóng cuộn trào trong lòng hắc. Gia Lịch đột nhiên bật dậy, không quan tâm ánh mắt kinh ngạc của người xung quanh, đưa tay chộp lấy cổ tay Quy Văn, tuyên bố với Nỗ Vương, lời lẽ cứng rắn như chém đinh chặt sắt: “Phụ vương, con không đồng ý!”

Bao nhiêu ánh mắt hoài nghi và kỳ quặc cùng rơi về phía hắc, Gia Lịch không bận tâm, trầm giọng kiên định: “Cá hay tay gấu con đều muốn!” Lời nói ra khí thế sắc bén như đao, bá khí ngàn ngạt như cầu vồng.

Trừ rất ít người trong cuộc, đa số người có mặt đều có vẻ khó hiểu, Nỗ Vương không nói năng gì, dăm dăm nhìn hắc, ánh mắt kiên định không lộ ra vui buồn.

Gia Lịch nghiêng đầu, yên lặng nhìn Quy Văn, chờ mong dù chỉ một chút, nàng cho hắc một chút cảm tình cũng được, một chút cổ vũ cũng được, hắc nguyện sẽ làm hết thủy vì nàng.

Ngây người một chút, do dự trong khoảnh khắc, nàng buông tay hắc ra, không thèm nhìn tới nét mặt Gia Lịch, nói với Nỗ Vương: “Ta ở đây dạo

chơi ngoạn cảnh chờ đợi thân nhân tới đón, lần này được Nỗ Vương và các vị thân tình khoản đãi, ta nguyện ghi khắc trong lòng, sau này có dịp sẽ báo đáp.”

“Không được!” Gia Lịch chột bật ra tiếng, ánh mắt khóa chặt trên mình nàng, một giây không rời: “Không được, ta sẽ không để nàng đi...”

Nụ cười mờ ảo thoáng qua khóe miệng, ánh mắt nàng lạnh lẽo nhìn hẳn: “Bầu trời của ta không ở nơi này.” Buông lại một câu không rõ hàm ý, nàng không thèm để ý tới người xung quanh, xoay gót rời đi, không mảy may do dự hay chùn bước.

Kinh thành, hơi nóng ngày hè đã từng bước xâm lấn, hiển hiện trong cảnh sắc, chỉ riêng trong sân Tướng phủ tựa hồ còn giữ được chút giá lạnh cuối mùa xuân.

Một bóng người vội vã tiến vào trong viện, bóng đen chột lóe lên, một cây trường mâu ngăn trước khuôn cửa cong cong như dáng vành trăng non, giọng nói một thị vệ vang lên thờ ơ không cảm xúc lại có vẻ máy móc dị thường: “Nội viện dừng bước, không được tùy ý vào trong.”

Người vừa tới thở dốc từng hơi, gương mặt đã sẫm trướng đỏ, hỏn hển từng câu đứt quãng: “Có... Có... tin tức của phu nhân.”

Thị vệ vốn luôn bình tĩnh nghe xong vừa sợ hãi vừa mừng vui, thầm nghĩ, có tin tức của phu nhân rồi, những ngày khôn khổ trong phủ Thừa tướng cũng có thể chấm dứt, do dự một chút, thu trường mâu lại, không kìm được buột miệng hỏi: “Thật sự là tin tức của phu nhân sao?”

Người đưa tin thở hỏn hển, chỉ biết gắng sức gật đầu.

“VẬY MAU VÀO ĐI!” Thị vệ lộ ra nụ cười hiểm hoi, lập tức cho qua.

Người truyền tin tức khắc phân chấn hẳn lên như được tiếp thêm sức lực, lại hồng hộc chạy tiếp vào trong, vừa chạy vừa hô: “Tin... Tin tức của phu nhân!”

Hơi nóng ngày hè trong thoáng chốc ủa vào nội viện Tướng phủ, cả phủ Thừa tướng náo nhiệt hẳn lên. Bầu không khí tịch mịch ngự trị suốt một tháng qua vì Tướng gia Lâu Triệt ử đột và tức giận đã bị tin tức mới đến kia đánh tan...

Gió mát hiu hiu xuyên qua lá màn kéo vào thư phòng trong nội viện phủ Thừa tướng, gió vờn qua chiếc chuông lưu ly trong suốt trên mái hiên, chuông phát ra tiếng lạnh lạnh, ngân nga vang vọng mãi những dư âm trong trẻo. Trong phòng lặng ngắt như tờ, chuông lưu ly chỉ lưu lại trong phòng những tiếng ngân thán thanh lãnh.

Một nam tử áo quần sang quý đẹp đẽ, dáng vẻ tuấn nhã thanh tú đang ngồi bên bàn, đôi mắt u lãnh chăm chú nhìn mảnh giấy trên mặt bàn, bờ môi mím chặt khiến gương mặt âm áp ẩn chứa vài phần hàn ý. Tay phải nam tử nắm chặt một chuỗi khuyên tai bằng trân châu đen, dẫu không nói một câu nhưng trên người vẫn ản ước một tầng uy nghiêm kinh người.

Người mang tin tới đang đứng cạnh bàn, mồ hôi nhỏ thành giọt trên trán nhưng hẳn chỉ cảm thấy khắp người lạnh run, không dám giơ tay lau mồ hôi, chỉ sợ một động tác nhỏ thôi cũng đủ hứng lấy sát thương từ khí lạnh thấu xương tỏa ra từ vị Thừa tướng trẻ tuổi quyền uy kia.

Lâu Triệt nắm chặt chuỗi hoa tai, hơi lạnh giá truyền từ lòng bàn tay xộc tới tận đáy lòng, động tới tận cùng suy nghĩ của chàng...

Lần đầu tiên thấy nàng đeo chuỗi hoa tai trên châu này là cuối năm ngoái, thứ hoa quang chuyển màu yêu mị này khiến người ta chỉ nhìn một lần tuyệt không thể quên. Vậy mà, giờ phút này hoa tai đã trở về còn nàng vẫn vời vợi ngàn dặm xa cách. Nghĩ đến đây, bất giác lực trong tay lại mạnh hơn. Lâu Triệt liếc mảnh giấy trên mặt bàn thêm một lần nữa, khẽ hừ lạnh một tiếng, lửa giận bùng bùng sôi lên trong lòng.

Nỗ tộc muốn dùng Quy Văn đổi lấy ngựa giống chiến mã, xem ra lần này Nỗ tộc phải chịu thiên tai hết sức nặng nề. Lâu Triệt đưa tay xé nát phong thư đưa tới, đứng dậy chậm rãi tiến về phía cửa sổ, ánh mắt dừng trước một mảng xanh biếc bên ngoài khung cửa, trăm mối cảm xúc lẫn lộn trong lòng, khó có thể nguôi ngoai.

Ngoài kia trời đã chuyển sang hè, ánh nắng đã chói chang từ khi nào, lẽ nào chàng đã quên bằng cả thời gian sao? Trong đầu chàng từ bao lâu nay tựa như chỉ dừng lại vào đúng ngày ấy, ven thành Khúc Châu, chẳng thể tưởng tượng nổi vừa mới từ biệt cũng là lúc mất hẳn tin tức của nàng. Khi nghe được tin nàng mất tích, trong lòng chàng cảm thấy sao? Là giận dữ? Là kinh hãi? Hay là khổ đau? Không thể nhận rõ thứ cảm giác đó suy cho cùng là gì, chỉ biết, dẫn cho phải đào ba thước đất, lật tung thành Khúc Châu cũng phải tìm cho được nàng trở lại.

Vậy mà nàng cứ thế biến mất, dù khắp Khai Lăng quốc canh gác nghiêm ngặt vẫn không tìm được tung tích nàng. Suốt một tháng nay, cơm ăn không biết vị, đêm ngủ chẳng ngon giấc, ngay đến những chuyện lớn như chuyện Huỳnh phi sảy thai, thư sinh cả nước công kích triều đình, lên án Thánh thượng sủng ái Huỳnh phi, chàng cũng không sao chú tâm xử lý được, tựa hồ giữa mệnh mang, chàng đã mất đi nửa linh hồn.

Hoa viên không thấy bóng dáng nàng, bên tai không nghe thấy tiếng nàng cười dịu ngọt, nàng xinh đẹp, nàng yêu kiều, nàng cười nói, cứ như vậy biến mất trong không khí, khi chàng đã bắt đầu quen thuộc và mê đắm, đột nhiên nàng tan biến khỏi thế giới của chàng.

Cảm giác chua xót tột đỉnh ấy, chàng ghi lòng tạc dạ, cho chàng ném trái tâm sự lo sợ được mắt; thứ cảm giác này, hẳn có thể gọi là yêu? Lâu Triệt lặng thinh cười khô, ngày tân hôn chàng và Quy Vãn đã thương lượng rõ ràng, xác định bản thân không thể yêu đối phương, vạch ra ranh giới “không thể yêu” giữa hai người. Vậy mà, bất tri bất giác chính chàng vượt khỏi lằn ranh mong manh ấy, đắm chìm không thoát, còn nàng, tựa hồ vẫn chần chừ lưỡng lự phía kia ranh giới...

Một tràng cười cuồng phóng vang động khắp phòng, người truyền tin đứng hầu ở bên hai chân sắp cứng đờ cả kinh, đôi mắt tròn tròn, vẻ mặt không dám tin liếc nhìn Lâu Triệt, trong lòng hoảng hốt.

Lâu Triệt cười lớn một hồi, bao nhiêu âu sầu ử dột suốt một tháng qua tuôn ra theo tràng cười điên cuồng; một khi đã phát hiện ra Quy Vãn ở đâu, chàng sẽ không do dự dù chỉ chốc lát. Nhớ lại chuyện Nỗ tộc xin cầu hòa, chuyện họ tìm kiếm mỹ nhân trong tranh, chấp vá lại từng chuyện từng chuyện rời rạc, mắt chàng lóe lên hàn quang lạnh giá, lửa giận hừng hực trong lồng ngực. Dám đem thể tử của Lâu Triệt này ra làm vật trao đổi, chàng nhất định khiến Nỗ tộc phải trả giá thật thảm khốc.

“Gia... Tướng gia...” Người truyền tin không chịu nổi không khí bức bối xung quanh đành run rẩy mở miệng, khẽ cất tiếng gọi.

“Lâu Dục, truyền cấm vệ Tướng phủ chuẩn bị, một canh giờ sau theo ta lên đường tới Nỗ Đô. Bây giờ lập tức tới bộ Binh điều vài thớt ngựa giống chiến mã khỏe mạnh.”

“Tướng gia... Lẽ nào người định đáp ứng yêu cầu của chúng sao? Có điều... Nói vậy...”

“Dám đem Quy Vãn ra làm điều kiện trao đổi, tưởng ta sẽ dễ dàng buông tha bọn chúng sao...” Trong lời nói nhàn nhạt của Lâu Triệt mang theo ý

cười nhẹ, tô đậm thêm lệ khí âm u vẩn vù trong không khí; dẫu biết đối tượng chàng muốn đối phó không phải là mình nhưng người truyền tin vẫn bị ấn ý âm lãnh của chàng ép cho toát mồ hôi lạnh đầy mình.

Khẽ nuốt nước bọt, người truyền tin áp ứng khe khẽ hỏi: “Có điều, nếu không đáp ứng yêu cầu của bọn chúng, không phải phu nhân sẽ gặp nguy hiểm...”

Tiếng cười trong vắt nhưng lạnh lẽo của Lâu Triệt không hề giảm, tựa hồ như đang cười nhạo đối phương ngu ngốc vô tri: “Chính trị đáng yêu ở chỗ, trong thế giới này không phải cái gì cũng có thể trao đổi đồng giá... Có khi người có thể sẽ mất cả chì lẫn chài.”

Người truyền tin bị khí thế lạnh giá từ Lâu Triệt tỏa ra dọa đến kinh hồn bạt vía, không dám nhiều lời, khom lưng cúi mình chậm rãi rời khỏi thư phòng. Cảm giác bức bối tức thời biến mất, hắn mới nhẹ nhẹ thở phào một hơi, yên ắng liếc qua khe cửa nhìn vào, rõ ràng gương mặt kia anh tuấn nho nhã như thế, sao có thể tỏa ra cảm giác lạnh lẽo như băng lãnh cả không gian vậy? Cảm giác bức bách vừa rồi tựa hư ảo, thứ duy nhất xác minh tất cả đều là sự thật chính là những giọt mồ hôi lạnh buốt còn đọng lại trên người hắn, không dám suy nghĩ nhiều thêm, Lâu Dục bước nhanh ra khỏi cửa.

Không còn ai quấy rầy, Lâu Triệt cầm lấy hoa tai trên châu, cẩn thận ngắm nhìn, trầm ngâm không nói. Một lát sau, chàng tiến lại phía bàn, bông chuỗi hoa tai trên tay, nhắc cây bút trên bàn định bụng viết một phong thư rồi cho người mang vào cung dâng Hoàng thượng. Suy nghĩ một chút, chàng đang do dự dùng có gì để bảo đảm lại nhận ra trong vô thức mình đã đặt bút viết xuống mấy chữ; liếc mắt nhìn dòng chữ trên giấy, Lâu Triệt không nhịn được môi hé ra ý cười như làn gió xuân. Trên mặt giấy đề năm chữ:

Thê tử ta Quy Vãn.

Quy Vãn buông chân trần ngồi trên tấm đệm lông cừu ấm áp, nàng tỉ mỉ quan sát những món đồ trang sức đặt trước mắt, gương mặt trầm tĩnh ánh lên vài tia giả hoạt không dễ đoán biết.

Mạc Na tiến vào phòng, không ngớt ngạc nhiên: “Phu nhân, người đang làm gì vậy?” Từ sau bữa tiệc tối hôm đó, Nỗ Vương đã ra lệnh nghiêm ngặt, người người đều biết nữ tử Khai Lăng quốc này là khách quý, không ai dám sơ suất, thất lễ với nàng.

Quy Vãn ngẩng đầu lên, nở nụ cười duyên dáng, hiện ra ý hân hoan đã lâu mới thấy lại: “Đang tự hỏi làm thế nào cho hết những ngày tháng này.”

“Sao phu nhân không thử dạo chơi một vòng quanh Nỗ Đô xem, thần dân khắp thành này đều mong được tận mắt chứng kiến phong thái của người!” Mạc Na cười nói. Suốt nhiều ngày qua, Quy Vãn cơ hồ đã hỏi nàng ta tường tận mọi chuyện ở Nỗ Đô, thậm chí những việc nhỏ nhặt nhất cũng không bỏ sót, dáng vẻ vô cùng hào hứng với chuyện ở nơi này.

Quy Vãn không trả lời ngay, cầm lấy mấy món đồ bên cạnh lên, dáng vẻ như đang suy tư, ánh sáng lấp lánh từ vật đó thu hút ánh nhìn của Mạc Na, nàng ta không kìm được tò mò bèn nhìn chăm chăm vào món đồ trong tay Quy Vãn. Những thứ này đều là đồ trang sức gỡ từ trên người Quy Vãn xuống lúc trước, có điều giờ xem lại hình như không giống lắm.

Quy Vãn nhận ra vẻ tò mò của nàng ta cũng không ngăn trở, để mặc nàng ta cẩn thận xem xét; Mạc Na cầm thứ đó trong tay lại thấy mình thật đa nghi, đây rõ ràng là món trang sức lúc trước, cũng chẳng có gì không giống... Nàng ta chuyển ánh mắt về phía Quy Vãn.

Quy Vãn trước sau vẫn cười nhàn nhạt, dịu dàng nói: “Nếu rảnh rỗi quá, vậy chúng ta đi dạo một vòng quanh Nỗ Đô đi!” Dứt lời, nàng đứng lên, trên mặt ánh lên vẻ mong chờ.

Thấy nàng cao hứng như vậy, Mạc Na cũng vội vã đứng lên. Theo ý kiến của Quy Vãn, hai người vận nam trang rời phòng, có Mạc Na đi cùng, hai người dễ dàng rời khỏi hoàng cung.

Rời khỏi hoàng cung một lát, hai người cùng bước trên một con đường nhỏ vắng người qua lại, Mạc Na có vẻ hào hứng, giới thiệu những món đặc sản chỉ có ở Nỗ Đô cho Quy Vãn, chợt nhận ra nàng có vẻ lơ đãng không tập trung, Mạc Na quay đầu hỏi: “Nơi này không đẹp bằng quê hương của người sao? Sao trông người không vui vậy?”

“Nỗ Đô và Khải Lăng quốc mỗi nơi một vẻ, ta rất thích.” Gương mặt nhàn nhạt ý cười lộ ra vẻ thê lương, Quy Vãn nghiêng đầu nói tiếp: “Nhưng bị đưa tới đây làm vật trao đổi... Có thể nào ta cũng không thể xem đây như cố hương của mình được.”

Nghe nàng nói vậy, Mạc Na có vẻ xấu hổ. Xưa nay, Nỗ tộc nổi danh hiếu chiến, lần này lại vì thiên tai nên chiến mã hao hụt quá nhiều, binh lực thiếu hụt trầm trọng, khiến khả năng đối mặt với kẻ thù ngoại bang của Nỗ tộc bị suy yếu nghiêm trọng, do đó Nỗ Vương mới phải dùng tới hạ sách đem một nữ nhân đổi lấy chiến mã, ngựa giống. Nhưng Vương tử Gia Lịch lại nổi lòng riêng, không những buộc nữ tử này tới Nỗ tộc, thậm chí còn muốn chiếm riêng lấy nàng, hành động như vậy quả thật có phần ti tiện.

Muốn nói lời xin lỗi, Mạc Na bèn quay đầu, vừa lúc đó bắt gặp gương mặt tươi cười như hoa xuân bùng nở của Quy Vãn, nàng ta ngẩn người, đang muốn hỏi nguyên do, chợt thấy có vật gì đâm vào cánh tay, thân thể nhói đau, lời chực nói vừa tới miệng đã hóa ra tiếng rên rỉ. Mạc Na gục xuống, gắng gượng tập trung tâm trí, nhưng nàng ta chỉ cảm thấy đầu óc mình chìm vào mơ hồ.

Quy Vãn ngồi xuống bên cạnh, nhìn hai mắt Mạc Na sắp khép chặt lại, ôn nhu thì thầm: “Loại thuốc này không phải chỉ mình Nỗ tộc các người mới có! Khải Lăng quốc chúng ta cũng có, ta vốn giữ bên mình chỉ để phòng thân, thật không ngờ tới nay phải dùng với người. Người cứ nghỉ ngơi một chút, bất luận thế nào cũng không cần xin lỗi ta, coi như chúng ta hòa nhau đi.”

Theo giọng nói ngọt ngào, ý thức của Mạc Na dần chìm vào hắc ám...

Quy Vãn đứng thẳng lên, cẩn thận kiểm tra toàn bộ trạng sức trên người một lần nữa, nàng đứng nguyên tại chỗ thêm một lát, đầu mấy ngày qua đã dò hỏi được toàn bộ tình hình trong Nỗ tộc, cũng đã lập ra kế hoạch tương tận để bỏ trốn nhưng nàng vẫn cần hết sức thận trọng, suy xét cẩn thận mới có thể thực sự thoát khỏi nơi này.

Ngẩng đầu nhìn bầu trời cao rộng phía trên, Quy Vãn hé ra nụ cười nhẹ, phẩy ống tay áo, nàng nhận rõ phương hướng rồi xoay người rời đi.

30

Dạ kiếp

“Quy Vãn, con phải nhớ kỹ, thế sự như cuộc cờ, ngàn vạn lần không được phép lạc bước một ly...” Gương mặt tuyết điểm ấy ghé sát lại trước mắt Quy Vãn, khóe mắt rung rung lệ, trong nét thê lương còn ẩn chứa vài phần kiên nghị.

Bàn tay bé nhỏ vươn ra, nhưng vươn cách mấy cũng không thể với được tới gương mặt trước mắt, nước mắt, thê lương, tuyết mỹ, tất cả tựa hồ cũng bắt đầu trở nên mơ hồ, Quy Vãn nhất thời luống cuống, miệng nỉ non: “Mẫu thân, mẫu thân... Người sao vậy?” Vì sao mẫu thân thường ngày tiêu sái, ngay thẳng của nàng lại lộ ra gương mặt bi thương đến vậy?

“...Dung nhan điểm lệ nương nào cũng có ngày hóa hồng nhan bạch cốt(*), thế gian này, không có gì là vĩnh hằng, tình cảm lại càng ngắn ngủi tựa như hoa khói giữa hồng trần. Sau này, con tuyệt đối không được dễ dàng tin tưởng kẻ khác...”

() Hồng nhan bạch cốt: Ý nói vẻ đẹp bề ngoài chẳng qua chỉ là thứ hời hợt không thể bền lâu.*

“Mẫu thân à... Người đừng khóc!” Bàn tay nhỏ xíu cuối cùng cũng chạm được tới gương mặt mẫu thân, nhẹ nhàng lau đi từng dòng nước mắt bóng rầy, Quy Vãn mỉm cười an ủi, “Sau này con nhất định không dễ dàng tin tưởng bất kỳ ai, mẫu thân đừng khóc nữa.”

Thiếu phụ xinh đẹp cuối cùng cũng lộ ra nụ cười nhàn nhạt, nàng kéo bàn tay bé nhỏ của Quy Vãn, hướng về phía trước, miệng khẽ ngâm nga:

“*Vì quân trăm túy hựu hà phương, chích phạt tửu tinh thì hậu đoạn nhân tràng*(*)... Quy Văn à, ta cho con vẻ đẹp gần như hoàn mỹ khiến nữ nhân cả thế gian này suốt đời mong cầu, nhưng chính ta dạy con từ nhỏ lãnh đạm với tình cảm thế nhân, con có hiểu nỗi khổ tâm của ta không?”

() Dịch nghĩa: Vì người chẳng quân nổi say sưa, chỉ sợ đến khi tinh rượu, lại tan nát cõi lòng.
Trích từ bài từ làm theo điệu Ngu mỹ nhân của Tần Quán (thời Tống).*

“Chỉ cần không thương yêu kẻ khác sẽ không biết tới thống khổ, chỉ cần lãnh đạm với tình cảm sẽ chẳng biết tổn thương...” Giọng nói mỗi lúc một nhỏ dần, tựa như cách một lớp sương khói mỏng manh, càng lúc càng mờ hồ.

Mẫu thân... Đừng... Đừng đau lòng nữa...

“Mẹ...” Một tiếng thét sắc nhọn cắt nát không gian, Quy Văn bừng tỉnh khỏi bóng tối hắc ám, nàng thở hổn hển, trái tim còn lạnh lạnh, đập rộn rã, bối rối không thể kiểm soát, mồ hôi lạnh thấm ướt sống lưng. Nàng hít sâu một hơi, điều chỉnh lại tâm thái. Ngẩng đầu nhìn lên, Quy Văn bắt gặp một gương mặt già nua hiện từ trước mặt.

“Cô nương, cô sao vậy?” Một bà già ghé sát tới nàng, trên gương mặt chẳng chịt những nếp nhăn lộ ra vẻ ân cần, quan tâm: “Gặp ác mộng sao?”

Ánh mắt tản mát dần khôi phục lại thần khí, Quy Văn mỉm cười trấn an, nhẹ giọng nói: “Không sao.” Mở miệng nói nàng mới phát hiện ra giọng mình khàn khàn. Nàng quay đầu trông bốn phía, thấy tiếng bánh xe lộc cộc cộc tới bên tai, cúi đầu nhìn thấy trong khoang xe ngựa còn ba người đang nằm, mỗi người một tư thế, tựa hồ còn ngủ rất say không hề bị lay tỉnh.

Khe khẽ thở dài một hơi nhẹ nhõm, Quy Văn nhẹ nhàng dựa mình vào vách xe, từ từ trấn tĩnh lại, đủ loại sự tình về một ngày vừa rồi tràn qua tâm trí nàng. Sau khi chuốc thuốc mê Mạc Na, nàng dựa vào những điều đã dò

hỏi được trước đó, chọn lấy một ngã đường vắng một mình hướng về phía Tây thành Nỗ Đô mà đi. Nơi đó hỗn tạp nhiều thứ người cả Khải Lăng quốc và Nỗ tộc, là nơi nàng có thể dễ dàng ẩn thân nhất. Quy Vãn đổi sang quần áo vải, dùng vải che kín dung nhan, nhưng đã cẩn thận như vậy nàng vẫn cảm thấy không thật an toàn, cho tới tận khi bắt gặp một thương đoàn cùng gánh hát đi kèm, nàng mới dùng một sợi tơ bạc trao đổi với ông chủ gánh hát đưa nàng theo cùng. Quy Vãn cười âm đạm, bàn tay bất giác sờn trón cổ tay áo. Tơ buộc tóc của nàng do Lôu Triệt mời nghệ nhân tài hoa khéo léo dùng sợi bạch kim bện với tơ thiên tằm mà thành, miễn bàn tới giá trị, trên đời cũng chỉ có bảy sợi mà thôi.

Nhưng tơ bạc có trân quý cỡ nào cũng không quý giá bằng an toàn của bản thân, hiện tại nàng phải trở lại Khải Lăng quốc, bắt chấp mọi thủ đoạn.

Cổ tay áo khẽ vung lên, suy nghĩ cũng hỗn loạn theo, cảnh tượng trong mơ vừa rồi lại quần quanh tâm trí nàng. Đã bao lâu... nàng không hề thấy lại giấc mộng này, vì sao đột nhiên lúc này lại nhớ tới? Khổ đau cùng chua xót nhàn nhạt cuộn lên trong lòng, lẽ nào vì mình lâm vào hiểm cảnh nên mới nhớ lại chuyện xưa...

Không thể tin nhiệm bất kỳ ai... Thế gian này, chỉ có thể dựa vào chính mình mà thôi...

Những lời mẩu thân lập đi lập lại vẫn văng vẳng bên tai, nghĩ tới lòng lại nhói đau như bị kim châm, bị thương chan chứa, ánh mắt thất thần, Quy Vãn cười khổ, mẩu thân à, không thể tin tưởng ai, con gái cảm thấy cô quạnh biết bao...

Bầu trời của con rớt cuộc ở tận nơi nào đây?

“Cô nương lại nhớ người nhà đây à?” Tiếng của bà lão đột nhiên vang lên bên tai, cắt đứt dòng suy tư ứ đọng của Quy Vãn.

“Phải, sực nhớ lại một chuyện xưa.” Quy Vãn nở nụ cười yếu ớt, dù trong bóng đêm thăm thẳm không thể trông rõ nhưng vẫn nghe thấy thoảng qua như có như không lẫn trong tiếng nói, có vẻ không chân thật.

“Cô nương, chờ đến lúc trời sáng là vào được vùng giao nhau giữa Khải Lăng quốc và Nỗ tộc rồi, đi thêm hai ngày nữa sẽ tới biên giới Khải Lăng quốc. Lúc ấy là có thể về nhà rồi...” Bà lão lòng đầy ngóng đợi, dầu tận lực hạ thấp thanh âm vẫn không giấu kín được niềm kích động.

“Cô nương gặp chuyện gì phiền lòng sao?” Thấy Quy Vãn im lặng, bà lão đành tự gọi chuyện ra nói, “Gặp chuyện phiền lòng cũng đừng quá phiền não, những chuyện nghĩ ngợi không thể quyết định được thì cứ dựa vào tâm mà quyết định. Có những khi, lý trí và tình cảm mâu thuẫn nhau, phải xem lòng mình nói thế nào...”

“Lòng...” Khẽ than thẳm một tiếng như tự giễu cợt bản thân, nàng muốn lên tiếng phản bác lại không nói nên lời. Đột nhiên nhớ lại một nam tử từng nói với nàng, sẽ thỏa mãn mọi ước muốn của nàng, khung cảnh khi ấy như đột nhiên hiện hiện trước mắt, Quy Vãn cả kinh.

“Cô nương, sao lại lưu lạc tới tận chốn này?” Lão bà hình như mất ngủ giữa đêm, bèn kéo Quy Vãn thì thẳm không ngừng, “Sao lại một mình lên đường thế này, phải nhớ, nữ nhân ra cửa không có nam nhân đi cùng không hay đâu...”

“Đọc đường quả thực không an toàn.” Bỗng nhiên có tiếng người phía dưới vọng lên, cúi đầu nhìn mới nhận ra ba người nằm ngủ trong khoang xe đã tỉnh lại, vô tình nghe được câu chuyện giữa bà lão và Quy Vãn, đều ngồi dậy cả. Trong đó có một cô gái mặc áo vàng nói: “Nếu không vì hoàn cảnh đặc biệt làm gì có ai một mình lặn lội xa xôi.”

Thấy ánh mắt nàng ta liếc về phía mình, Quy Vãn khẽ lùi lại, nép mình vào trong bóng tối.

Nữ nhân trong xe không ngủ được nữa, cuối cùng bèn tùm lại một chỗ tán gẫu, không gian vốn có vẻ vắng lặng nhất thời được lấp đầy.

Giữa lúc mấy người phụ nữ đang ríu rít chuyện trò, đột nhiên cô gái áo vàng quay đầu sang nhìn Quy Vãn, hỏi: “Cô thì sao?”

Chưa kịp phản ứng lại, Quy Vãn mơ hồ, buột miệng hỏi: “Sao gì cơ?”

“Bọn ta hỏi cô làm gì mà đi một mình?”

Trầm mặc một lát, tất nhiên nàng không thể kể hết chuyện của mình ra được, bèn dụi dàng đáp: “Ta không muốn trở thành gánh nặng của người khác nên mới tự mình bỏ đi.”

Ba người kia có vẻ không hiểu, chỉ riêng lão bà hình như đang nghĩ ngợi gì chứ không nói. Quy Vãn nhắm mắt lại, không nói thêm gì nữa.

Vì sao nàng phải một mình bỏ trốn, thật ra lý do hết sức đơn giản, nàng không muốn trở thành gánh nặng của Lâu Triệt. Nỗ tộc tìm mọi cách giữ nàng, Gia Lịch phải kiềm chế để không mạo phạm tới nàng, tất cả đều cho thấy một chuyện hết sức rõ ràng, thứ mà bọn họ muốn trao đổi vô cùng quan trọng, có lẽ còn liên quan tới cả quốc gia, dân tộc. Nàng chỉ có thể làm chuyện trong khả năng cho phép, đó là không biến mình thành gánh nặng của Lâu Triệt.

Hiện giờ việc quan trọng nhất là lập tức trở lại Khải Lăng quốc, gấp rút truyền tin tức, để Lâu Triệt không đồng ý trao đổi với Nỗ tộc.

Giá trị bản thân phải do chính nàng quyết định, không chịu để bất cứ kẻ nào an bài vận mệnh của nàng... Quy Vãn thầm khẳng định trong lòng.

Giữa lúc trong khoang xe râm ran náo nhiệt, bên ngoài đột nhiên vang lên những tiếng ồn ào, ban đầu chỉ vài ba tiếng lẻ tẻ, bỗng chốc lan ra, lớn dần, khoang xe lập tức yên tĩnh. Quy Văn khó hiểu, khẽ hỏi: “Bên ngoài có chuyện gì vậy?”

Sắc mặt mấy người phụ nữ tựa hồ căng thẳng theo những âm thanh vang dội. Cô gái áo vàng leo tới cửa xe, nhẹ nhàng mở cửa nhìn ra ngoài, quay đầu, sắc mặt trắng bệch, nghiêm túc nói: “Hình như gặp bọn mã tặc(*) rồi!”

() Mã tặc: Bọn cướp cướp cướp.*

Hai tiếng kinh hô vang lên, cô gái áo vàng hung hăng trừng mắt nhìn hai cô gái kia, lớn tiếng quát: “Sợ cái gì, im lặng!”

Trong xe khôi phục lại sự yên lặng. Chiếc xe này vốn đi sau đoàn thương lái và gánh hát, nên tiếng giao chiến tựa hồ chưa vẳng tới.

“Nguy hiểm quá, chúng ta mau thừa dịp này nhảy khỏi xe đi.” Một nữ nhân trong đám đưa ra đề nghị, vẻ mặt kích động, lời nói không còn liền mạch.

“Nhảy xuống thì sống được chắc? Đây là chỗ nào chứ, quanh đây là chốn hoang dã, không đi theo đoàn xe đảm bảo là chết dọc đường.” Cô gái áo vàng lại quát đám người ngừng lại, nét mặt có vẻ không kiên nhẫn: “Hiện tại không còn cách nào khác, mau lấy hết tiền tài ra đây, gom lại một chỗ. Mọi người lấy tro hay bùn đất gì đó trát lên mặt đi.”

Bị thái độ bình tĩnh của nàng ta ảnh hưởng, mấy người phụ nữ rồi rít lòi hết tiền tài trong người ra, rồi không biết kiếm đâu ra một ít bột phấn đen. Cô gái áo vàng nhón một nhúm bôi lên mặt, sau đó xoa tung tóc ra, lập tức trở nên đầu bù tóc rối, mặt mày nhem nhuốc; thấy Quy Văn ngồi im không động bèn kéo nàng, nói: “Chán sống rồi sao?” Tay nhón một ít phấn định

quẹt lên, chợt thấy gương mặt Quy Vãn lộ dưới ánh trăng, cô gái áo vàng ngân người thất thần.

“Cô...” Định thần, cô gái há miệng không biết nói gì, lập tức vơ một nắm lớn phấn đen, bôi trát lên mặt Quy Vãn. Nàng ta bôi vô cùng tỉ mỉ, vừa luôn tay làm vừa dặn dò: “Lát nữa phải tuyệt đối bám sát lấy ta, đừng làm gì lộ liễu.”

Buông tay xuống vẫn còn cảm thấy lo lắng, nàng ta lại lấy thêm một ít phấn đen, quẹt liên tiếp lên mình Quy Vãn, xong xuôi mới quay sang để ý tới những người khác.

Âm thanh bên ngoài mỗi lúc một lớn, càng ngày càng tiến lại gần, mấy người phụ nữ quay tròn lại, đưa mắt nhìn nhau. Quy Vãn cũng có chút hoảng hốt, nàng chưa từng lâm vào tình cảnh này, giờ đây cảm thấy bàng hoàng bất lực.

Hai ngày nay tinh thần nàng căng thẳng, nàng đã mệt mỏi quá đỗi, giờ khắc này lại gặp phải hiểm cảnh, đầu óc không còn suy tính được gì, lòng rối ren như tơ vò, bóng dáng mơ hồ kia vụt lên trong tâm trí, chính là người đã thề sẽ bảo vệ nàng, cung chiều nàng...

Nếu, nếu quả thực nàng có thể trở lại Khải Lăng quốc, trở lại bên cạnh người đó, lòng nàng đột nhiên dâng lên một ý niệm... Nếu nàng quả thật có thể trở về, nhất định nàng sẽ hỏi người đó:

Chàng có yêu thiếp không?

Chàng có thể yêu thiếp không?

Có thể yêu thiếp hơn bất cứ ai trên đời này không?

Bởi vì linh hồn thiếp... rất cô độc.

Không có âm thanh nào vang lên giữa bóng đêm, chỉ có tiếng thở hỗn hển căng thẳng trong khoang xe, Quy Văn trấn tĩnh trở lại, lòng nàng cảm thấy sáng tỏ.

Cửa xe đột nhiên vang lên tiếng đập gấp gáp, mấy người phụ nữ nhất thời trông ra... “Rắc!” một tiếng, cửa xe bật mở.

Ebook được thực hiện bởi các thành viên EFF

Cánh cửa xe ngựa vang lên một tiếng “rầm” lớn, tất cả phụ nữ trong xe đều cảm thấy một luồng chấn động dội thẳng vào trong. Tiếng “loảng xoảng” vang lên, cửa xe bật tung từ phía ngoài. Mấy người phụ nữ tùm lại cùng lùi về phía sau, run rẩy không dám nhúc nhích, Quy Văn nấp sau cô gái áo vàng, liếc mắt nhìn ra ngoài thấy ba gã đàn ông cao to lực lưỡng, vẻ mặt hung ác, mang theo sát khí.

“Ra ngoài, ra ngoài hết!” Gã đàn ông đứng gần nhất lớn tiếng quát, có vẻ bọn chúng thấy trong xe đều là phụ nữ nên không động thủ, chỉ gào thét miệng.

Năm người theo thứ tự chậm rãi xuống xe, cô gái áo vàng là người đầu tiên bước xuống; trong năm người còn một cô gái sợ đến chân tay bủn rủn, xuống khỏi xe lập tức đứng không vững, ngã nhào trên đất. Ba gã đàn ông mắt kiên nhẫn, lớn tiếng hò hét giục năm người tùm lại với đám người trong đội xe.

Trời chưa sáng, người của đoàn thương lái và gánh hát bị gom lại chung một chỗ, ai nấy sắc mặt bất an, riêng mặt ông chủ gánh hát và chủ đoàn buôn đã ngả sang vàng vọt như đất. Mấy người theo hộ vệ đoàn thương lái tựa hồ cũng bị thương, nằm la liệt trên đất gào khóc không ngừng nhưng chẳng ai để tâm.

Cùng nhau đi tới, Quy Văn vẫn cúi gầm mặt, theo sát phía sau cô gái áo vàng. Khung cảnh sau trận giao chiến hỗn loạn, thê lương vô cùng, máu đỏ loang lổ khắp nơi, ai nấy nhìn thấy đều run sợ. Năm người bọn họ bị giải tới chỗ của đám phụ nữ, những người này dựa sát vào nhau thành một cụm, tiếng khóc âm ỉ lan truyền trong không gian, khiến người xung quanh tâm phiến ý loạn.

Đám mã tặc cũng xếp thành một vòng, vây lấy những người bị bắt giữ, giờ cao tay đuốc soi tỏ một góc trời.

“Chỉ có chừng này tiền thôi sao?” Một giọng nói sắc lạnh vang lên, một gã áo đen gầy gò nhỏ thó đứng giữa đám người lớn tiếng nạt nộ ông chủ gánh hát và chủ đoàn buôn đang cúi đầu xin tha, dáng vẻ ngờ vực.

“Thực sự chỉ có nhiều đó thôi. Năm nay Nỗ tộc gặp đại họa, chẳng kiếm được bao nhiêu tiền nên chúng tôi mới phải trở về Khai Lăng quốc...” Thấy đối phương vẫn còn nghi ngờ, ông chủ đoàn buôn sắp phát khóc, thân hình to béo cuồn gập cả lại: “Thật sự không có, mong đại hiệp tha mạng cho...”

Lão chủ gánh hát ở bên đã sớm trợn tròn mắt, run cầm cập nín thin thít. Gã áo đen gầy còm nghe vậy liền trầm giọng quát một tiếng, chạy tới trước mặt một gã lực lưỡng có vẻ là thủ lĩnh cả đám. Không biết bọn chúng nhỏ to thì thàm những gì, chỉ thấy tráng hán kia đứng lên, nhằm thẳng chính giữa đi tới; đám huynh đệ thấy y tiến lại lập tức rào rào tỏa ra để chừa lại một lối đi.

Tráng hán tới giữa đám người, sẫm soi đánh giá lão chủ đoàn buôn và ông chủ gánh hát vài lượt; ông chủ gánh hát nhận vài cái trừng mắt sắc lạnh của y, cuối cùng không cầm cự được, chẳng rú nổi một tiếng đã ngất lịm. Những người còn lại cũng im lặng không dám lên tiếng, trong đám phụ nữ tựa hồ có người phát ra tiếng hô khê nhưng lập tức bật mất. Tráng hán liếc nhanh qua kẻ đã ngã sóng soài trên đất, rồi đi thẳng về nơi chắt tài vật cướp được, nhìn qua số vàng bạc châu báu la liệt trên mặt đất.

“Đám đạo tặc này hình như chỉ muốn cướp tiền không giết người, lần này xem ra vận khí của chúng ta không tệ lắm.” Cô gái áo vàng nhẹ giọng nói với Quy Văn đang nấp phía sau.

Quy Văn cười đáp lại, nhẹ giọng nói: “Hình như vậy thật!”

Thấy gương mặt bị bôi lem luốc của Quy Văn tựa hồ không có chút kinh hoảng nào, cô gái áo vàng không khỏi tò mò, lòng phân vân tự hỏi không biết đối phương rốt cuộc lai lịch ra sao.

Giữa lúc hai người đang thì thầm thì tráng hán đã xem xong đám tài vật vương vãi trên mặt đất, chuẩn bị rời đi, bất chợt y quay người lại, cẩn thận xem kỹ số tiền bạc châu báu, thậm chí còn ngồi sụp xuống, bới trong đó ra một sợi tơ bạc, trên mặt hiện ra vẻ kinh ngạc và ngẫm nghĩ. Mọi người cảm thấy khó hiểu, y không hề tỏ ra hứng thú với những thứ bạc vàng châu báu khác nhưng lại chọn một dải tơ bạc nhỏ xíu, quả thực rất kỳ quái. Tráng hán kia trầm tư một chút, phát tay gọi thuộc hạ lại gần, sai một người nắm chặt hai đầu dải tơ bạc, rồi rút thanh đao lớn đeo bên hông, vung đao chặt mạnh xuống chính giữa dải tơ.

Dải tơ bạc vẫn nguyên vẹn, không hề đứt rời thành hai mảnh như dự liệu của mọi người. Ai nấy ngẩn ngơ, sau đó rộ lên những tiếng xì xào bàn tán. Ngay cả cô gái áo vàng cũng lộ vẻ kinh ngạc, thì thầm thành tiếng: “Đó là... tơ thiên tằm sao?”

Quy Văn khẽ mím môi, nương theo ánh lửa đuốc rừng rực cẩn thận đánh giá tráng hán kia, gương mặt vuông vức hình chữ “quốc”, dáng vẻ oai nghiêm, thật không giống với đạo tặc thông thường. Lòng nàng có chút căng thẳng, Quy Văn chau mày, ngưng thần chờ đợi.

Tráng hán quát lớn: “Vật này là của ai?” Tiếng hét sang sảng lập tức truyền khắp đồng hoang trống trải, đám người nghe xong liền nín lặng,

không ai lên tiếng. Tất cả nhìn quanh, không hẹn cùng lộ vẻ hoảng hốt.

Lúc này ông chủ gánh hát nằm vật trên mặt đất đã dần dần hồi tỉnh, nghe tiếng thét lớn lập tức run lẩy bẩy, trông lên thấy dải tơ lấp lánh trong tay tráng hán, ông ta cuống cuống lắc đầu lia lịa, miệng lẩm bẫm: “Không phải... Không phải của ta...”

Không khỏi mắng thăm một tiếng trong lòng, Quy Văn cười khò, ông chủ gánh hát này không đánh đã tự khai, đúng là ngốc không gì bằng; rồi chợt nghĩ tới an nguy của bản thân, nàng lập tức lùi về phía sau, trốn gọn sau lưng cô gái áo vàng.

Ánh mắt tráng hán lóe lên dữ tợn, nhìn về phía ông chủ gánh hát đang lê lét dưới đất, hỏi: “Của người?”

“Không... Không phải... Phải, phải...” Trước sự quyết liệt của tráng hán, ông chủ gánh hát lắp bắp không thành lời, câu trước chối câu sau lại nhận, tráng hán chợt trừng mắt lạnh lẽo, ông ta run cầm cập, miệng hét lớn: “Là... là của người ta cho ta... Nên có thể nói là của ta.”

“Ồ?” Ý cười lạnh lẽo hiển hiện trên gương mặt như đang hứng thú gì, tráng hán thu đao lại: “Quý nhân nào có thể mang trên mình dải tơ thiên tằm kết bạch kim quý giá như vậy?”

Lão chủ gánh hát nghe hỏi lập tức đánh mắt tìm kiếm trong đám phụ nữ xung quanh, Quy Văn giao dải tơ cho ông ta giữa đêm khuya, khi ấy sắc trời tăm tối, hơn nữa nàng còn cẩn thận dùng khăn che mặt nên lão không thấy rõ dung mạo. Có điều, cặp mắt lấp lánh mỹ lệ hơn cả bầu trời sao của nàng vẫn lưu lại ấn tượng sâu đậm với ông bầu gánh, giờ phút này giữ mạng mình quan trọng hơn, lão liền vội vã tìm kiếm trong đám người.

Gương mặt Quy Văn đã bị bôi lấm lem, mình vận áo vải thô kệch, lẫn lộn trong đám người lô nhô, hướng chỉ trời còn chưa sáng tỏ, ánh đuốc xa

xôi chập chờn, lão bầu gánh đang hoảng hốt vì thế không cách gì nhận ra được nàng. Trông ngược trông xuôi chỉ thấy mờ mịt, sắc mặt lão càng tái nhợt, lẩm bẩm: “Rõ ràng là... một cô gái đưa cho ta... rõ ràng...”

Trên mặt trắng hán hiện ra biểu cảm hết kiên nhẫn, ông chủ gánh hát càng căng thẳng, run rẩy không thôi; lúc mọi người nghĩ ông bầu gánh phen này chết chắc rồi thì đột nhiên một tràng âm thanh từ xa truyền lại, ban đầu còn nhẹ nhàng dần dần hóa thành tiếng vang dội âm âm. Người có mặt ai nấy hoảng loạn, không biết đêm nay rồi sẽ còn đối mặt những chuyện gì nữa.

Cô gái áo vàng chú tâm nghe ngóng một hồi, sắc mặt có chút biến đổi, hiện lên vẻ phức tạp, nhỏ giọng thì thầm không biết là nói với Quy Vãn hay tự nói với chính mình: “Đây là tiếng vó ngựa của quân đội...”

Thanh âm rõ ràng truyền tới từ hướng ngược lại, Quy Vãn lòng căng như dây đàn, sắc mặt chuyển sang trắng bệch.

Mà sắc mặt của đám mã tặc có lẽ còn tệ hơn Quy Vãn, bọn chúng nhận ra tiếng vó ngựa của quân đội chính quy, tức thời khẩn trương, vơ bừa châu báu trên mặt đất, kiếm đường thoát thân. Đoàn thương lái như gặp được cứu tinh, reo hò mừng vui, tiếng reo ban đầu khe khẽ, lúc sau thấy đám mã tặc tính đường chạy trốn, thanh âm theo đó mà lớn dần, vang dội. Mấy hộ vệ đoàn buôn lớn gan và bị thương nhẹ thấy vậy càng bạo hơn, vài người thậm chí còn chạy đuổi theo định đoạt lại tài vật bị cướp đi, cuộc diện nhất thời rối loạn không thể dàn xếp.

Cô gái áo vàng quay đầu, nói với Quy Vãn: “Hình như là quan binh Nỗ tộc kéo tới...” Rồi chợt liếc thấy sắc mặt của Quy Vãn, nàng ta buồn bực hỏi: “Cô sao vậy?”

“Có lẽ quan binh tới, với ta cũng chẳng phải chuyện gì tốt lành.” Quy Vãn cười cười, đẩy vẻ chua xót.

Không ngờ cô gái áo vàng nghe xong, gương mặt lem luốc đen đúa lại lộ ra nét cười ngọt ngào, nàng ta vui vẻ nói: “Cô cũng vậy sao? Thật khéo quá, ta cũng thế. Chi bằng hai ta thừa dịp xung quanh hỗn loạn kiếm cách rời khỏi nơi này đi!”

Quy Vãn nhìn không được, vẻ mặt hiện ra ý kinh ngạc, nàng nhìn cô gái áo vàng nhớ tới những biểu hiện trước kia của nàng ta, quả thật không giống nữ tử tầm thường. Lòng đang cân nhắc, chợt thấy một tiếng vang lớn truyền tới bên tai, ngẩng đầu trông lại hóa ra một cánh quân Nỗ tộc đang kéo tới gần. Đoàn buôn có người kinh ngạc nói: “Đây là quân đội của Vương tử Gia Lịch mà!”

Quy Vãn khẽ cắn răng, gật đầu với cô gái áo vàng, giọng kiên định: “Được, vậy chúng ta thử xem!”

Nhận được sự đồng tình, cô gái áo vàng mỉm cười mừng rỡ, nhanh chóng kéo tay Quy Vãn, hai người lần mò tìm lối đi giữa đám người nhón nháo, vừa đi nàng ta vừa giải thích: “Từ đây tới ả Ngọc Hiệp tốn chưa đầy một ngày cưỡi ngựa. Chúng ta thừa lúc hỗn loạn cướp lấy một con ngựa trước đây!” Lời nói vừa dứt, bàn tay nàng ta đã vươn ra, một thanh đao bén nhọn rút ra, đánh gục một tên mã tặc đang hốt hoảng tìm đường tháo chạy.

Thấy động tác vô cùng linh hoạt của nàng ta, Quy Vãn ngây người rồi lập tức cùng nàng ta chạy miết về phía trước. Bên tai nghe vô số âm thanh ồn ào, bóng người loang loáng trước mắt, trong tình cảnh hỗn loạn không thể phân biệt này, Quy Vãn chỉ còn cách tin tưởng vào cô gái áo vàng trước mặt.

Binh lính Nỗ tộc nhanh chóng đuổi tới phía sau đoàn xe, giao chiến quyết liệt với một phần đám mã tặc nhưng quân chủ lực của Nỗ tộc lại phân

tán, lượn vòng vòng quanh đám người hỗn loạn, tựa hồ đang tìm kiếm thứ gì.

Cô gái áo vàng cảm thấy có gì đó không hợp lý, quay đầu lại, hé ra nụ cười giảo hoạt, hỏi: “Đám quân Nỗ tộc tìm kiếm cái gì vậy? Hay là tìm cô?”

Đáp lại nụ cười càng ngọt ngào, Quy Văn mỉm cười, trả lời ngắn gọn: “Cô thì sao? Sao cũng muốn trốn?” Nếu nói chuyện nàng phải chạy trốn là có nguyên nhân thì xét theo hành động của cô gái áo vàng kia cũng cho thấy thân phận nàng ta vô cùng khả nghi.

Không ngờ Quy Văn mặc nhận xong còn hỏi vặn lại mình, cô gái áo vàng xoay người một cước đá ngã một tên mã tặc trước mặt. Một tay nắm lấy dây cương, quay đầu nhìn Quy Văn đang thờ đốc, nàng ta bình tĩnh nói: “Thời điểm đặc biệt, bỏ chuyện thân phận sang một bên đi. Giờ không đi thì không kịp đâu!”

Quy Văn vội tiến lại gần, cô gái áo vàng nhảy phắt lên ngựa, kéo Quy Văn lên theo. Hai chân nàng ta kẹp chặt bụng ngựa, con ngựa cất vó chạy như bay, xông thẳng ra ngoài. Ngựa chạy băng qua giữa đám người, lại lo an toàn của người đứng dưới đất nên tốc độ cũng không nhanh lắm.

Chính lúc lòng Quy Văn buông chùng xuống một chút thì một tiếng thét vang dội đầy kích động truyền thẳng tới bên tai: “Sách Cách Thập...” Tiếng thét xé toạc đồng hoang, thậm chí còn át cả những bóng người trùng trùng điệp điệp xung quanh, xuyên thẳng tới bên tai Quy Văn.

Thân ngựa tròn tránh lắc lư, Quy Văn quay đầu lại nhìn về phía quân đội Nỗ tộc phía sau, Gia Lịch dẫn đầu đoàn quân Nỗ tộc đứng phía sau đoàn xe, mặt hấn lộ vẻ âu lo và phần nộ, hơn nữa còn mang dáng vẻ vô cùng phức tạp khiến người ta vừa nhìn lập tức cảm thấy đau đớn, thống khổ. Gia Lịch vung cao chiếc roi ngựa, xua hết đám người trước mặt, ra sức lao về phía trước.

Quy Vãn có chút hoảng loạn, nàng không ngờ đã bôi mặt mũi lấm lem mà vẫn không tránh được ánh mắt của hắn. Mắt thấy hắn đang đuổi gáp phía sau, khoảng cách mỗi lúc một thu hẹp dần, Quy Vãn kéo kéo áo cô gái áo vàng, lớn tiếng nói: “Phía sau sắp đuổi tới rồi!”

Cô gái áo vàng không buồn quay đầu, đáp lại, thanh âm vẫn trấn tĩnh như trước: “Không để hắn đuổi kịp đâu!”

Dáng vẻ nàng ta hình như rất tự tin, Quy Vãn liền bình tâm lại, siết chặt lấy eo cô gái áo vàng, chốc chốc lại quay đầu xem. Cách nửa cánh đồng, cục diện hỗn loạn vô cùng, nàng vẫn cảm thấy tình cảm rùng rợn tựa hồ có thể thiêu cháy người của Gia Lịch. Một cảm giác phức tạp hòa trộn giữa những vật lộn giằng xé, trầm luân, bút rút không cam lòng, đấu cho giữa cảnh binh đao khói lửa, tiếng oán khóc rợp trời, vẫn trầm trầm truyền tới.

Mắt thấy khoảng cách trước mặt mỗi lúc lại thu hẹp dần từng thước, từng thước, Gia Lịch lớn tiếng hét: “Sách Cách Tháp, quay lại đây...”

Cô gái áo vàng hơi nghiêng đầu, giữa lúc hoảng loạn còn cười hì hì nói: “Cô tên Sách Cách Tháp hả? Nguyệt thần sao... Thú vị ghê!” Rồi thoáng nhìn lại, thấy Gia Lịch đã bám sát theo chỉ cách chừng chục thước, sắc mặt nghiêm túc, cô gái áo vàng đưa tay lấy từ trong người ra một món đồ nhỏ, thuận tay vung về phía sau.

Quy Vãn thấy hoa mắt, chỉ cảm thấy như có những đóa hoa từ tay cô gái áo vàng rải ra, vô số những khối cầu xanh biếc lao vun vút về phía chân ngựa của Gia Lịch. Ngựa phía sau lưng hí vang một tràng, Quy Vãn không khỏi tò mò quay đầu nhìn lại, thấy ngựa của Gia Lịch lồng lên như hóa đại, nhảy khựng tại chỗ, khoảng cách giữa hai bên lập tức nở rộng ra.

“Sách Cách Tháp... Nàng không thể đi!” Gia Lịch vừa nhanh chóng ghi cương, vừa khàn giọng rống lên, như thể đã hóa điên muốn tiếp tục đuổi

theo. Tiếng hấn căng thẳng, run rẩy chứa chất vô vàn kích động.

Dẫu không muốn nghe nhưng âm thanh cứ khăng khăng xộc tới bên tai, Quy Vãn thoáng chần động, thấy vẻ mặt hốt hoảng của vị Vương tử ngoại tộc đã mờ dần trong gió. Lúc này, ngựa đã xuyên qua đám người, trước mắt có thể nhắm phương Đông mà thúc ngựa lao thẳng tới, chợt một luồng khí bén nhọn như lưu tinh lao vun vút về phía hai người.

Quy Vãn chưa kịp phản ứng, một cảm giác lạnh lạnh xoẹt qua cánh tay rồi mất hút, một mũi tên dài lướt qua y phục. Nàng hốt hoảng ngoảnh đầu trông lại.

Cách đó không xa, mấy binh lính Nỗ tộc đã nhận ra mục tiêu truy đuổi của Hoàng tử, liền giương cung lấp tên, nhắm thẳng về phía Quy Vãn.

Gia Lịch nhận ra tình cảnh hiện tại, mồ hôi lạnh túa ra đầm đìa, lòng rối loạn, giận dữ gầm lên: “Dừng tay! Dừng tay cho ta! Không ai được phép làm tổn thương nàng... Dừng tay ngay!”

Quân lính Nỗ tộc cảm thấy kỳ quái, đây là biện pháp tốt nhất mà họ vẫn dùng khi vây bắt tù binh trốn trại, nhưng hiện tại lệnh truyền xuống không được dùng cung tên khiến mọi người đều khó hiểu. Quân lính nghe được mệnh lệnh đều hạ cung tên xuống, không dám làm bậy; duy chỉ có một binh sĩ mãi sau đó mới nghe được lệnh, không kịp phản ứng, mũi tên trong tay đã rời cung lướt gió lao đi, nhắm thẳng về phía người trên ngựa.

Hấn buông tay, vừa quay đầu nhìn lại thấy Gia Lịch đã xuống ngựa, nổi giận ùng ùng hướng về phía mình. Tên lính chưa từng thấy vị Vương tử hiện ngang, dũng mãnh này giận dữ đến vậy, trong lòng hoảng hốt, chưa kịp mở miệng giải thích, Gia Lịch đã một đao chém xuống.

Thình lình, tất cả người có mặt đều bị chần động khi nhìn máu tươi phun ra từ thân thể người lính nọ, uốn cong thành một vòi đỏ ngầu giữa không

trung, máu đỏ rùng rùng chảy. Tên lính chưa kịp tỏ ra ngạc nhiên đã bị Gia Lịch chặt đứt ngang họng. “Bịch” – thây người đổ sụp xuống, lay tỉnh thần trí của những người chung quanh.

“Chẳng phải ta đã nói không được làm tổn thương tới nàng sao?” Thanh âm vô cùng lạnh lẽo từ miệng Gia Lịch thốt ra, từng dòng máu nhỏ ri ri trượt dài trên lưỡi đao sắc lẹm trong tay hắn, nhỏ xuống đồng hoang mênh mông. Sắc mặt Gia Lịch gian tà pha thêm cuồng nộ, còn ẩn ước một chút không cam lòng, hắn ngẩng đầu nhường mắt trông theo bóng ngựa đã mất hút trong hoang mạc.

Rất lâu sau tiếng gió thổi bên tai gầm gừ như tiếng rít vang mới ngừng lại, ngựa hí một tràng dài vang dội rồi dừng lại. Quy Vãn hít sâu một hơi mới dần dần hoàn hồn, từ sau lần trải qua một phen sinh tử ở dốc Phượng Tê, nàng sinh ra sợ hãi với chuyện cưới ngựa, nếu không phải lúc nguy cấp nhất định không dám cưới ngựa. Hơi trấn tĩnh trở lại, cô gái áo vàng trước mặt đã xoay người nhảy xuống, nàng ta ngửa đầu nhìn Quy Vãn, cười nói: “Giờ tạm thời không còn nguy hiểm nữa, có thể nghỉ ngơi một chút rồi!”

Quy Vãn cũng xuống ngựa theo, nàng đưa mắt ngắm nhìn bốn phía. Nơi này không còn là chốn đồng hoang mênh mông nữa, cỏ xanh trải dài bát ngát, một làn gió nhẹ thổi qua cũng đủ khiến cỏ xanh rập rờn thành từng làn sóng động lòng người, từng đợt từng đợt tựa như có một bàn tay mềm mại lướt qua mặt đất. Hương vị tự nhiên tươi mát ùa tới theo cơn gió mon man, cảnh đẹp ngỡ ngàng bừng lên trước mắt khiến Quy Vãn mê đắm, dấu nguy nan vẫn còn lẩn khuất trước mặt nàng.

“Nơi này là một thông đạo vô cùng bí mật cách ải Ngọc Hiệp một quãng, tên gọi Lục Hải, rất đẹp đúng không?” Thấy biểu cảm của Quy Vãn, cô gái áo vàng không nhịn được cười, chậm rãi giải thích.

Quy Văn gật đầu, mỉm cười đáp: “Quả là rất đẹp!”

Gió nhẹ thoảng qua, một mảng biển trời xanh lục cuộn lên rập rờn, cô gái áo vàng nhắm nghiền hai mắt, nhẹ hít thở, rồi đột nhiên nàng ta mở choàng mắt, ánh nhìn sắc lẹm, quay đầu liếc nhìn Quy Văn: “Cô là ai? Vì sao Vương tử Gia Lịch của Nỗ tộc phải đích thân truy đuổi cô? Cô chắc là người Khải Lăng quốc nhỉ?”

“Hỏi một mạch năm bảy câu như vậy ta biết trả lời cô sao đây?” Quy Văn nhẹ nhàng đáp.

“Vậy ta hỏi thẳng cô!” Cô gái áo vàng lại gần Quy Văn, ánh mắt xoáy vào mắt nàng, tựa hồ muốn nhìn thấu tất cả: “Cô là gian tế của Nỗ tộc sao?”

Quy Văn không vội trả lời, nàng cẩn thận đánh giá đối phương một chút, đắn đo rất lâu nàng mới dứt khoát trả lời: “Ta không phải gian tế!” rồi hỏi ngược lại cô gái kia: “Cô thì sao? Không những biết võ nghệ còn rất can đảm, rốt cuộc cô là ai?”

Cô gái áo vàng cũng nhìn Quy Văn một hồi, cuối cùng bật cười thành tiếng vui vẻ, toát ra cảm giác hào sảng hiếm thấy ở thiếu nữ: “Ta cũng đoán cô không phải gian tế.” Nói rồi nàng ta thả người ngồi xuống tại chỗ, bày ra dáng vẻ vô cùng khoan khoái.

“Ta tên Lâm Nhiễm Y, là hậu duệ của một tướng lĩnh Khải Lăng quốc.” Giới thiệu sơ qua một chút, nàng ta quay đầu sang nhìn Quy Văn.

Quy Văn mỉm cười tiêu sái, nghĩ lại những lúc hai người kề vai sát cánh cùng trải qua sinh tử, nàng cảm thấy có lòng tin với cô gái kia. Quy Văn mấp máy môi, định bụng giới thiệu danh tính với nàng ta, đột nhiên thấy mặt Lâm Nhiễm Y biến sắc, nàng ta bất chợt bật mình đứng lên khỏi bãi cỏ rồi kéo Quy Văn chạy theo.

Lâm Nhiễm Y kéo Quy Vãn chạy tới vùng cỏ rậm rạp tươi tốt nhất, ngòi sụp xuống, tiện tay lôi Quy Vãn nấp xuống cùng mình. Đến tận khi đã chắc cả hai người cùng khuất bóng trong đám cỏ cao, nàng ta mới nhẹ giọng giải thích: “Có người tới!”

Không hề giật mình, Quy Vãn cúi sát người, hỏi: “Lục cầu khi này còn không? Ném xuống lối đi trên bãi cỏ đi.”

Lâm Nhiễm Y hơi ngăn người một chút, nàng ta nhớ ra con ngựa đang gặm cỏ ở ngoài, nấp ở đây không phải biện pháp tối ưu, vì thế nàng ta bèn sờ tay vào ngực, lấy ra một nắm trái cầu xanh biếc, ném trên bãi cỏ ban này họ cưỡi ngựa chạy qua.

Quả nhiên tiếng vó ngựa vang lên, chỉ có một thớt ngựa phi nhanh tới, men theo dấu vết vừa rồi Quy Vãn và Lâm Nhiễm Y đi qua. Đến chỗ có rải những trái cầu màu xanh, ngựa đột nhiên hí vang, người trên ngựa kinh ngạc, không hiểu lý do, kéo mạnh dây cương, còn chưa kịp khống chế con ngựa thì Lâm Nhiễm Y đã nhảy vọt lên, vung đao chém tới cổ người trên ngựa.

Người trên ngựa đang hoảng loạn lập tức có phản ứng, vừa tránh một đòn đánh ra của nàng ta, vừa nhảy khỏi ngựa, đồng thời nhấc chân tung ra một tràng liên hoàn cước về phía Lâm Nhiễm Y.

Lâm Nhiễm Y dựa theo tình hình, lập tức biến chiêu, xoay người một cái, chém xuống hạ bàn của kẻ vừa cưỡi ngựa xông tới. Kẻ đó nhanh chóng thối lui vài bước, cả hai người ra tay đều không đắc thủ, tự giác lùi lại, đưa mắt trông về phía đối phương, Lâm Nhiễm Y kinh ngạc.

Ngay cả Quy Vãn cũng hơi giật mình, vốn tưởng là binh lính Nỗ tộc đuổi tới nơi, thật không ngờ kẻ tới là thủ lĩnh đám mã tặc vừa rồi.

Thủ lĩnh đám mã tặc lùi lại, ánh mắt xói về phía Quy Vãn và Lâm Nhiễm Y, thấy hai nàng có ý phòng vệ, trên mặt y hiện vẻ bất đắc dĩ; cuối cùng, do dự mãi y cũng lấy ra dải tơ bạc cất trong tay áo, hỏi: “Dải tơ bạc này của ai?”

Giờ phút này tự nhiên mang chuyện này ra hỏi không khỏi có chút kỳ quái, Lâm Nhiễm Y và Quy Vãn không biết nên đáp ra sao. Lòng Quy Vãn dậy lên một thứ cảm giác vô cùng hoang đường, thủ lĩnh đám mã tặc cười ngửa đầu theo nhưng tìm được người chỉ hỏi mỗi vấn đề như vậy, chuyện này đúng là khó tin. Trầm tư một lát, cuối cùng Quy Vãn quyết định rút trong tay áo một dải tơ giống y như đúc đưa ra: “Là của ta!”

Thủ lĩnh mã tặc vốn đang ngờ vực, vừa nhìn thấy dải tơ trong tay nàng, hai mắt sáng rỡ. Y không màng Lâm Nhiễm Y đã ra tay thủ thế, lập tức tiến sát lại, đến khi còn cách ba bước mới quỳ sụp xuống, vô cùng cung kính nói: “Tiểu nhân Lâu Thịnh đến muộn, xin phu nhân thứ tội.”

Lâu Thịnh quỳ trên mặt cỏ, chốc lát sau, cỏ xanh mượt không ngừng lay động như làn sóng mượt mà, tai không nghe thấy bất kỳ động tĩnh gì, y không nhìn được ngẩng đầu trông, thấy gương mặt Quy Vãn vừa như do dự vừa như mơ màng. Y cúi đầu, suy nghĩ một lát cuối cùng cũng hiểu ra về bản khoán của nàng, liền rút một tấm lệnh bài nhỏ đeo bên hông, hai tay dâng lên.

Quy Vãn nhận ra lệnh bài dành cho thám quân của phủ Thừa tướng, chữ “Lâu” quen thuộc ẩn hiện trên mặt tấm lệnh bài, một thứ cảm giác âm áp chậm chậm dâng lên trong lòng. Cuối cùng, nàng mỉm cười, nhẹ nhàng nói: “Không cần đa lễ, mau đứng lên đi.”

Đáp lại một tiếng ngắn gọn, Lâu Thịnh đứng lên, từ lâu đã nghe phu nhân Tướng gia dung mạo xinh đẹp tựa thiên nhân, có điều hôm nay tương

kiến lại thấy Quy Vãn trát một lớp bột phấn đen đúa dày cộp trên mặt, dáng vẻ khô sở chật vật, chỉ còn đôi mắt sâu thẳm tỏa ra cảm giác thấu triệt, rục rờ như tinh tú. Lâu Thịnh không dám mạo phạm, lập tức dời tầm mắt, chỉnh đốn lại suy nghĩ, rồi bảm báo: “Tướng gia đang gấp rút ngày đêm tới ải Ngọc Hiệp, hai ngày nữa chắc sẽ tới nơi. Mời phu nhân theo tiểu nhân về ải Ngọc Hiệp trước ạ.”

Nghe tới đây, Lâm Nhiễm Y đứng cạnh cuối cùng cũng không nhịn nổi, mở miệng lảm bảm: “Tướng gia? Cô là thê tử của Thừa tướng Lâu Triệt sao?”

Quy Vãn khẽ gật đầu thừa nhận, Lâu Thịnh bên cạnh cung kính nói: “Phu nhân, nơi này không thể ở lâu, quân lính Nỗ tộc có vẻ không muốn buông tha, sắp đuổi tới mất.”

Nhắc tới quân lính Nỗ tộc, cảm giác mũi tên xoẹt qua tay áo vừa rồi lập tức trở lại trong óc, Quy Vãn lạnh toát sống lưng, đồng ý với đề nghị của Lâu Thịnh, mà Lâm Nhiễm Y cũng không phản đối. Đợi nàng ta kiểm chế được con ngựa hóa điên khi nãy, ba người hai ngựa bọn họ lập tức phóng thẳng về phía Đông.

Lâu Thịnh có vẻ rất thông thuộc địa hình vùng này, y dẫn Lâm Nhiễm Y và Quy Vãn xuyên qua Lục Hải, chạy suốt một ngày một đêm, cuối cùng cũng chạy tới trước cửa ải Ngọc Hiệp.

Thân thể mệt mỏi cực độ, nhìn thấy ba chữ lớn đề “Ái Ngọc Hiệp”, Quy Vãn chợt nảy sinh cảm giác giống như được giải thoát. Qua gần một tháng rưỡi lưu lạc lữ thứ, cuối cùng nàng đã trở lại. Giữa lúc lòng còn đang cảm khái, chợt thấy cổng thành đã mở rộng, một đoàn binh thủ thành ào ra khỏi cửa, vừa thấy ba người họ, quân lính lập tức tản sang hai phía, xếp thành hàng ngũ chỉnh tề. Một người khôi giáp bạch vũ, xỏ giày thanh đằng, dáng vẻ cao ráo tuấn dật, gương mặt anh tuấn, băng lãnh như sương chậm rãi bước khỏi cổng thành - nào ngờ lại là Lâm Thụy Ân.

Gương mặt băng lãnh vừa thấy Lâm Nhiễm Y liền lộ ra một vẻ ôn nhu khác thường, khiến người ta có cảm giác như mây mờ bị ánh mặt trời xua tan: “Tỷ tỷ, cuối cùng người cũng trở lại rồi.”

“Thụy Ân, khiến đệ lo lắng.” Lâm Nhiễm Y tiến lại, vung vẫy ngọn roi trong tay, bật cười thét lớn: “Tỷ tỷ về rồi đây!”

Không chỉ Lâm Thụy Ân có ý mừng vui mà đám binh lính xung quanh cũng ần ức nét cười. Giữa lúc mọi người mừng rỡ, Lâm Nhiễm Y kéo Quy Vãn tới gần, giới thiệu: “Vị này chính là Thừa tướng phu nhân, bọn tỷ cùng chung hoạn nạn, chạy thoát khỏi Nỗ Đô.”

Lâm Thụy Ân đưa mắt nhìn sang Quy Vãn, giữa lúc mặt đối mặt, bốn mắt nhìn nhau, ý cười thoáng tắt, hai mày khẽ chau, gương mặt ần chứa xót xa, khó khăn lắm mới mở miệng được: “Lâu phu nhân...” Nói được tới đây, nửa câu sau cứng lại trong họng, không thốt thành lời.

Quy Vãn khẽ gật đầu, mỉm cười đáp: “Lúc nguy nan đều được Lâm Tướng quân và thân nhân giúp đỡ, Quy Vãn đúng là may mắn vô cùng.” Giữa những thời khắc hiểm nguy đều gặp được người này, bất tri bất giác, có thêm người này, có thêm một phần an tâm và tín nhiệm hiếm thấy.

Khóe miệng hiện ra ý cười nhàn nhạt, chàng thiếu niên lãnh mạc như sương lộ ra một chút ôn nhu cực kì hiếm hoi. Giữa lúc mọi người đang kinh ngạc trợn mắt, đột nhiên thấy sắc mặt Lâm Thụy Ân biến đổi hẳn, hắn tiến một bước dài về phía trước, nhẹ tay đưa tới, đỡ lấy thân thể nàng đang nghiêng về phía sau.

Quy Vãn dần dần bình tâm trở lại, chạy trốn suốt một ngày một đêm khiến thân thể nàng rã rời, tới khi tinh thần được thư thái, cơn mệt mỏi đột nhiên trỗi dậy xâm lấn toàn thân, hai mắt mờ dần đi, thần trí mơ hồ, thân mình bỗng chốc nhẹ bẫng, đổ về phía sau, thứ cuối cùng nàng thấy được là

một khoảng trời xanh thẳm trước mắt. Giữa lúc mơ mơ màng màng, nàng cảm thấy một bàn tay to lớn rất đỗi ấm áp vươn tới, đỡ lấy nàng, khiến nàng có thể bình yên chìm vào cơn mộng.

Lúc Quy Vãn đột nhiên ngất lịm đi, cả Lâu Thịnh và Lâm Nhiễm Y đều đồng thời định đưa tay tới đỡ, nhưng chưa kịp phản ứng đã thấy Lâm Thụy Ân vọt tới, ôm chặt Quy Vãn vào lòng, gương mặt tái xanh thoáng hiện vẻ hốt hoảng và đau lòng, hoàn toàn không hề chú ý tới phản ứng của những người xung quanh, bế lấy người đang nằm gọn trong lòng, gấp gáp chạy về phía nội thành, bỏ lại tất cả mọi người đang ngây ngốc đứng đó.

Binh lính kinh ngạc không ngớt, Lâm Nhiễm Y và Lâu Thịnh đứng trân tại chỗ, hai mắt hướng về phía cổng thành, một người thần nhiên, người kia âm đạm, một người kinh hãi, người kia ưu sầu.

Ánh sáng dịu dàng xuyên qua đáy mắt, Quy Vãn từ từ hé rèm mi, bắt gặp một cặp đồng tử trong suốt, nét băng lãnh thường ngày giờ đây đã biến mất không vết tích, tất cả chỉ còn là những đường nét nhu hòa, ấm áp của vị Tướng quân lãnh mạc. Quy Vãn mỉm cười dịu dàng như gió, khẽ gọi: “Lâm Tướng quân?”

Vừa muốn giơ tay lên, nàng liền phát hiện ra bàn tay mình đang nắm lấy tay đối phương, Quy Vãn xấu hổ cả kinh, lập tức buông tay.

Bàn tay trống không, Lâm Thụy Ân liền thu tay lại, khôi phục dáng vẻ lạnh lùng: “Thế nào rồi? Thân thể khá hơn chứ?”

“Vâng.” Quy Vãn khẽ lên tiếng, nhẹ nhàng cựa thân mình, cảm thấy đã khá hơn một chút, nàng nhìn Lâm Thụy Ân, lòng cảm kích vô hạn: “Nhờ có Tướng quân.”

“Đâu có, phu nhân khách khí rồi!” Không biết là thất vọng hay gì, nhưng hình như hắn không hề muốn nghe hai chữ “Cảm ơn” từ miệng nàng nói ra.

Giữa lúc hôn mê, nàng tựa như vẫn không thể an giấc, ban đầu nàng nắm chặt lấy tay áo nha hoàn tới lau rửa cho mình, khi hắn cố tách bàn tay nàng khỏi tay áo nha hoàn, nàng lập tức bắt lấy tay hắn. Rõ ràng, hắn có thể buông tay nàng ra, nhưng vẫn do dự mãi, cuối cùng đành để mặc nàng. Nàng không mạnh tay, nhưng bàn tay ấy như một chiếc vòng kim cô, tầng tầng lớp lớp vây siết lấy hắn, không thể giãy giụa, không thể kháng cự, cũng không thể nói rõ đây là cảm giác gì. Có lẽ, tất cả mọi chuyện chỉ là hắn mượn có nán lại nơi này mà thôi.

Trong phòng lặng ngắt không tiếng động, Quy Vãn có chút tò mò nghiêng ngó xung quanh, lúc ấy mới phát hiện ra mình đang ở trong quân doanh. Nàng quay đầu đi, nhận ra một cảm giác kỳ lạ đang vây bủa bốn bề, tĩnh lặng như tờ, tĩnh lặng đến gần như quỷ bí, Lâm Thụy Ân cũng mất đi vẻ uy nghiêm tuấn lãnh thường thấy, trong đôi mắt đẹp ngập ánh nhìn lạ lùng, tựa như có gì đó đang tranh đấu giằng xé.

Đối mặt với vẻ trầm tĩnh trong phòng, giữa lúc Quy Vãn đang khổ sở cân nhắc đề tài, chột bụng nàng phát ra một tràng tiếng sôi réo.

Lâm Thụy Ân thoáng sửng sốt, sau đó không nhịn được bật ra một tiếng cười nhẹ, thứ cảm giác quý dị phút trước bỗng chốc hóa thành hư không. Lâm Thụy Ân xoay người, bụng mấy món điểm tâm đã chuẩn bị cẩn thận tới trước mặt Quy Vãn.

Suốt dọc đường bên ba không màng ăn uống, Quy Vãn đã lâu lắm mới lại được thấy những món điểm tâm khéo léo này, nàng nở nụ cười vui vẻ, bắt đầu chuyên chú vào món điểm tâm.

Lâm Thụy Ân thấy nàng khoan thai ăn điểm tâm, từng miếng từng miếng nhỏ trôi vào miệng nàng, tâm tình hắn cũng từng chút từng chút vui dần lên; chỉ cần thấy được nụ cười của nàng đã có cảm giác như mọi thứ đều bình an tốt đẹp; thấy nàng khổ sở chặt vật, lòng hắn nhói đau. Dẫu biết rõ thân phận

của đối phương, hẳn vẫn không thể khống chế tâm tình mỗi lúc một phức tạp rồi ren của mình.

Ánh mặt trời rọi vào trong phòng, tựa như phủ thêm một tầng sa mỏng vàng óng, cảnh sắc bên ngoài khung cửa rục rờ động lòng nhưng không người tán thưởng, một nữ nhân tóc đen mượt như gỗ mun, tao nhã thanh tân đang ăn cơm bên giường, một thiếu niên Tướng quân thân vận giáp phục bạch vũ nâng khay bên cạnh, thiếu niên giữ mãi một tư thế nhưng dường như không biết mỏi mệt, chỉ riêng cặp mắt trong veo kia đôi khi toát ra thần thái chuyên chú.

“Tướng gia!” Vừa thấy bóng người ngựa lao vun vút từ phía xa tới, Lâu Thịnh đang canh giữa phía ngoài quân doanh lập tức quỳ xuống, cung kính nghênh đón.

“Quy Văn đâu? Đang ở trong này sao?” Gương mặt thanh nhã rất cuộc cũng không thể che giấu được dáng vẻ lo lắng, Lâu Triệt hỏi rất khẩn trương.

Biết Thừa tướng cấp tốc vượt tám trăm dặm chạy thẳng tới đây, Lâu Thịnh ban đầu muốn khuyên người nghỉ ngơi một chút nhưng nói không nên lời, cuối cùng đành chỉ về phía đại doanh ở chính giữa, đáp: “Phu nhân ở phía kia.”

Bao lâu rồi? Bao lâu rồi chưa được thấy nàng?

Không nén nổi xúc động, Lâu Triệt tiến thẳng về phía lều trung tâm.

Lâu Thịnh chưa từng thấy Thừa tướng lộ ra dáng vẻ như vậy, cảm thấy giật mình, sự nhớ ra trong tưởng còn Lâm Tướng quân, mà cảnh tượng trước công thành sáng nay cũng vô tình hiện lên trong óc, trực giác mách bảo cho y, chuyện này còn ẩn chứa nhiều điều vi diệu. Y vội vã đuổi theo Lâu Triệt, hô lên: “Tướng gia đi thong thả!”

Lâu Triệt không nghe được tiếng kêu của Lâu Thịnh, trong mắt chàng chỉ còn duy nhất hình ảnh doanh trưởng kia, chàng mãi miết bước không ngừng, tiến thẳng đến lều chủ, ngay lúc Lâu Thịnh chưa kịp cản lại, khẽ đưa tay vén tấm rèm quân trưởng nặng nề lên.

31

Tình hoặ

Rất hiếm khi thấy Quy Vãn cười tươi như vậy, nụ cười thanh khiết xuất phát từ đáy lòng mừng vui, không mang theo bất kỳ vẻ giả tạo, gượng gạo bề ngoài, dưới ánh mặt trời rực rỡ như kim phấn, nụ cười ấy càng nổi bật, lấp lánh chói lòa... Ánh mắt Lâu Triệt quét khắp trong trướng, nụ cười mừng rỡ tức thời cứng đờ trên môi, ngay khi vừa bước vào trong trướng, biểu cảm trên mặt chàng biến mất, chàng đưa tay phủi sạch bụi cát trên mình, lộ ra một thân cao nhã, thản nhiên nói: “Xem ra, lần này lại làm phiền Lâm Tướng quân rồi.”

Nghe tiếng người nói, Lâm Thụy Ân quay đầu, không hề tỏ ra ngạc nhiên, nghiêm mặt đáp: “Thừa tướng khách khí!”

“Ta lại nợ ngài một mối nhân tình rồi.” Bóng sáng trên mặt chớp hiện chớp tắt, hỉ nộ khó dò.

Lâu Triệt khoan thai bước tới bên giường, nhặt một miếng điểm tâm tinh xảo trong khay lên, đưa tới bên miệng khẽ cắn một miếng nhỏ như đang thưởng thức, rồi châm chọc: “Hóa ra điểm tâm trong quân cũng ngon lành tới vậy sao?”

Nghe vậy, sắc mặt Lâm Thụy Ân hiện vẻ thiếu tự nhiên, khó có thể mở miệng giải thích rằng những món này được chuẩn bị riêng cho Quy Vãn.

“Tướng quân chu đáo như vậy là thiệp phiền tới người.” Nhận ra vẻ câu nệ của Lâm Thụy Ân, cùng nét ôn nhu đã biến mất trên gương mặt Lâu

Triệt từ khi bước qua cửa, Quy Vãn bắt giác lên tiếng phá tan không khí nặng nề.

Không đôi co với nàng, khoe môi Lâu Triệt cong lên một đường như có như không, đôi mắt sâu thẳm chăm chú hướng về phía Quy Vãn, ánh mắt phức tạp thoáng hiện chút nhu tình. Chàng đưa tay vuốt ve gò má nàng, bàn tay như thể đã bị hút chặt vào làn da mịn màng tinh tế kia, gương mặt tràn ngập tha thiết yêu thương, chàng dịu giọng xót xa: “Gầy quá!”

Tiếc thương ri rỉ lan tỏa trong không gian, ngay cả ánh mặt trời rực rỡ cũng như vầng vạt mê say, ảm đạm đi vài phần.

Cảm thấy thân thể mình cứng đờ thiếu tự nhiên, Lâm Thụy Ân không buồn bận tâm đến niềm chua chát đang dần trỗi dậy trong lòng, hấn đứng bật dậy, động tác gãy gọn mà đầy sức mạnh: “Lâu Thừa tướng đường xa khó nhọc, ta không quấy rầy nữa!”

“Tướng quân!” Thân mình hấn sững lại bởi thanh âm trong vạt mà du dương nọ, Lâm Thụy Ân quay đầu, bắt gặp nụ cười nhàn nhạt của Quy Vãn, bên tai còn văng vẳng một lời thật thành tâm: “Cảm tạ ngài.”

Bản chất lãnh tuấn không che giấu nổi một phút buông lời cõi lòng, Lâm Thụy Ân lộ ra một ánh mắt phức tạp, chột lóe lên trong khoảnh khắc liền biến mất, gật đầu, vén rèm rời đi.

Ánh dương bên ngoài quân trướng vẫn xán lạn, thế nhưng Lâm Thụy Ân không cách nào cảm nhận nổi vẻ rực rỡ lúc ấy, vùng quay người, hấn bắt gặp Lâm Nhiễm Y đứng cách đó không xa, bèn tiến lại phía trước, gương mặt lạnh lẽo thoáng hiện một nét dịu dàng: “Tỷ tỷ.”

“Thụy Ân!” Nét mặt Lâm Nhiễm Y vô cùng nghiêm trang, thậm chí còn mang một chút nghiêm túc khó gặp, nhẹ giọng cất lời: “Tỷ muốn nói chuyện với đệ.”

Lâm Thụy Ân rời đi rồi, doanh trưởng phút chốc chìm vào thình lạng khôn cùng. Cách mặt lâu ngày, lòng Quy Vãn có trăm lời ngàn ý muôn ngổ, giờ đây mặt đối mặt nhau, lại chẳng cách nào cất nổi thành lời, chỉ biết nhếch môi, vẽ ra một đường cong tuyệt mỹ, cười nhẹ nhàng không nói năng.

Bàn tay Lâu Triệt lưu luyến không rời gò má Quy Vãn, mân mê xuống tận cấn cổ trắng mịn gần như trong suốt, cảm nhận được từng rung động mong manh của dòng máu chảy trong huyết quản. Chàng buông một tiếng thở dài, ra sức ôm lấy cổ Quy Vãn kéo nàng về phía trước, đồng thời cúi đầu, hôn lên bờ môi đỏ mọng đã vương vấn trong nỗi mong nhớ của mình bấy lâu.

Quy Vãn còn chưa kịp phản ứng lại, cấn cổ liền bị kéo tới theo, ngừng đầu đối diện với cặp mắt thăm thẳm, u ám, trầm mặc lẫn lộn đầy những nan giải kia, tựa như trong đáy mắt ấy còn dày lên tầng tầng sương mù mịt mù và lớp lớp nhu tình cuộn trào... Nhất thời kinh ngạc, một cảm giác ướt át mềm mại đã tan ra, lan tới bên môi. Răng môi kề cận, trăn trở, quấn quýt đùa bỡn, khác hẳn với vẻ ngoài tao nhã thanh cao, nụ hôn của Lâu Triệt mang theo thứ chiếm hữu bá đạo, không cho phép mảy may cự tuyệt.

Đến tận khi sắp ngạt thở mới được buông ra, Quy Vãn mở hé môi, muốn hít lấy một chút không khí trong lành, nhẹ thở ra một tiếng, Lâu Triệt lại lập tức bám riết không rời, bờ môi lại dây dưa không dứt, bá đạo đầy cường hãn đấy mà không kém phần dịu dàng ấm áp, trước sau siết sao mê đắm, nuốt trọn từng nhịp thở ra yếu ớt của Quy Vãn.

“Nàng thật đẹp...” Rất lâu rất lâu sau mới chịu buông Quy Vãn ra, tham lam ngắm nhìn gương mặt đã đỏ hồng của nàng, nhẹ buông một lời tán thưởng, tựa hồ như mới được thấy nàng lần đầu, kiên quyết không chịu để dàng bỏ qua dù chỉ một chi tiết nhỏ nhoi, những muôn đem nàng khám tận

đáy lòng. Giọng nói vẫn chưa hồi phục lại sau nụ hôn thật dài, thật sâu, thoáng chút khàn đục, càng toát ra men tình nồng đậm.

Không có rượu, thế nhưng không khí cuộn lên thứ cảm giác ngọt ngào ngây ngất khiến người ta mê say, Quy Vãn hít thật sâu, dường như tất cả hơi nóng trên cơ thể nàng đã dồn cả lên mặt, nhìn ánh mắt chăm chú của Lâu Triệt, không khỏi lộ ra chút mờ mịt, cảm nhận sâu sắc sự biến đổi trong thái độ của đối phương.

“Quy Vãn à!” Giọng nói khàn khàn khẽ rung lên trong cuống họng, ánh mắt Lâu Triệt dần khôi phục vẻ sáng trong, “Nàng xem, hình như ta yêu nàng mất rồi.”

Thân mình nhẹ chấn động, Quy Vãn nhìn chăm chăm vào mắt chàng, ước chút khó tin, hé ra một nụ cười thật nhẹ, nhuộm màu hư ảo: “Lời này ngoài dự liệu của thiếp rồi...”

Ngón tay nhẹ nâng cằm nàng lên, buộc nàng không thể quay nhìn hướng khác, chàng trầm giọng lên tiếng: “Ta biết lúc này nàng còn băn khoăn, nhưng ta có thể đợi, chúng ta còn rất nhiều thời gian... Có điều, nàng nhất định không thể yêu ai khác, biết không?” Giọng nói vì những nguyên do không xác định mà càng trở nên kiên định vững vàng.

“Ta sẽ không gặng hỏi gút mắc giữa nàng và Vương tử Nỗ tộc, cũng không truy cứu nguồn cơn chuyện này, chỉ cần nàng quên hết mọi chuyện đi, mặc ta xử trí tất cả là được.”

Hình như chàng càng ngày càng không thích kẻ khác dây dưa dù một ánh mắt lên Quy Vãn, thứ ánh mắt chuyên chú không thuộc về chàng ấy khiến chàng bất an, làm chàng chán ghét, thực sự chỉ muốn dốc sức gạt hết bằng sạch tất cả, thê tử của chàng, tuyệt không cho phép bất kì ý đồ thăm soi nào.

“Vương tử, còn đuổi theo nữa, trước mắt chính là ả Ngọc Hiệp, đã vào đất của Khai Lăng quốc rồi, chúng ta vẫn nên rút lui thì hơn.” Một binh sĩ ăn vận kiêu thám báo rảo bước tới tâu lên.

Sắc mặt âm trầm, lạnh lẽo không nói không rằng chăm chăm nhìn về phía trước, dấu cho đôi mắt ra xa xa chỉ thấy bát ngát đồng nội mênh mang, nhưng hẳn biết rõ phía trước chính là chôn được xung tưng ả Ngọc Hiệp “đất thép thành đồng”. Lòng trĩu nặng, tay siết chặt cán đao, có chút do dự.

“Vương tử... Không thể tiến thêm được nữa, nghe nói nửa tháng trước Lâm Thụy Ân đã dẫn binh từ kinh thành ra miền biên ải, hiện tại đang trấn thủ trước mặt. Lần này chúng ta không mang theo nhiều binh mã, vẫn nên lui về từ từ tính toán thì hơn.” Hết lời khuyên lon can gián vị Vương tử cố chấp này, người lính có vẻ khổ tâm, bộ dáng Vương tử khi nổi giận mấy ngày trước còn in sâu trong óc, thi thoảng nghĩ tới liền cảm thấy rùng mình hãi hùng.

Lòng vật lộn giằng xé, Gia Lịch siết tay càng lúc càng chặt, mu bàn tay hằn lên gân xanh lét. Hai ngày ròng rã cật lực đuổi riết, vẫn không sao đuổi kịp nàng, khó có thể một lời nói cho trọn nỗi niềm không cam tâm của hắn, liên tục giày vò, khiến hắn không một giây phút thoải mái. Kế hoạch ban đầu bị xáo tung lên, chuyện trao đổi cũng không thành, mà nàng... đến nàng cũng biến mất. Hung hăng cắn chặt răng, Gia Lịch quát: “Lập tức gửi tin cho phụ vương ta, báo cho người hay, chúng ta hạ trại nghỉ ngơi cách Ngọc Hiệp quan ba mươi dặm, tùy thời lĩnh mệnh!”

Binh sĩ cả kinh, đây rõ ràng là tiền đề để khai chiến, ngay đến một tên tiểu tốt như hắn còn hiểu rõ lúc này không phải thời điểm để khai chiến, lẽ gì Vương tử lại hạ lệnh ấy? Còn muốn mở miệng khuyên can, nhưng vừa nhắc thấy gương mặt xanh lét u ám tỏa ra sát khí đến độ dư sức cửa nát kẻ nào dám mon men đến gần của Gia Lịch, định lên tiếng rồi lại thôi, cuối cùng đành nín lặng, đi truyền đạt mệnh lệnh.

Chỉ thoáng chốc sau, vùng biên cảnh cách ải Ngọc Hiệp ba mươi dặm đã thành nơi hạ trại của quân sĩ Nỗ tộc, nhạc trống, thấy một vùng đồng hoang rợp bóng binh mã.

Tin chiến sự sắp xảy ra nhanh chóng truyền đến ải Ngọc Hiệp.

Quân doanh trong Ngọc Hiệp quan, khi ấy đã là giữa mùa hè, ngày nắng chói chang, nhưng nơi này vốn là phương Bắc, nắng nóng mùa hè dường như chẳng lưu lại dấu vết gì ở chốn ấy. Ngoài quân trưởng hiện bóng hai nam tử tuấn tú hiên ngang, chàng thiếu niên Tướng quân vận áo giáp bạch vũ đưa quân báo trong tay cho Lâu Triệt đang mỉm cười như gió xuân.

Liếc qua nội dung trên quân báo, Lâu Triệt dường như chẳng buồn bận tâm, một thân áo gấm thêu vân xanh, hòa cùng gương mặt tuấn tú nho nhã của chàng, thật giống một quý công tử lạc bước giữa chốn quân doanh.

“Đây là việc quân khẩn cấp đó ư?” Bật ra một nụ cười châm chọc.

Lâm Thụy Ân cầm lại tin báo việc quân, giọng điệu bình tĩnh không mấy may bắt an lo lắng: “Xem ra Nỗ tộc muốn gây chiến rồi!”

Thừa tướng trẻ tuổi bật cười, nụ cười cuồng ngạo ẩn ước hơi thở lạnh lẽo: “Nói vậy là vị Vương tử Nỗ tộc kia mất bình tĩnh rồi...”

“Lần này binh lực bọn chúng không lớn mạnh lắm, thắng bại thế nào những tướng đã rõ.” Nhớ tới chuyện Quy Văn sắp ngựa chạy thoát khỏi Nỗ tộc, mơ hồ cũng đoán ra huyền cơ trong đó.

Trầm mặc không nói không rằng, Lâu Triệt tựa như đang nhả suy ngẫm, nụ cười lịch thiệp nhã nhặn vẫn ngự trị trên khuôn dung. Gương mặt cười nói đầy mà thở ra cảm giác hung hiểm cùng sự lạnh lẽo vô tình: “Hoàn toàn không cần khai chiến với chúng. Để chúng tự biết khó mà lui đi.”

Không hiểu vì sao chàng đột nhiên thay đổi chủ định, Lâm Thụy Ân cau mày, nói: “Đây là thời cơ tốt để đánh cho chúng không còn manh giáp.”

“Ta đã có kế hay buộc chúng phải lui binh, chung quy cũng chỉ mất một ngày, rồi sẽ chấm hết.”

“Cớ gì phải đợi thời cơ nữa? Đây không phải thời cơ tốt nhất sao?” Quả là khó hiểu, Lâm Thụy Ân nhin không được phải chát vấn.

“Hiện tại mặc dù binh lực của Nỗ tộc không đủ mạnh, nhưng chúng ta vẫn đang trong thời điểm quan trọng của quá trình chinh đốn quốc lực, không nhất thiết phải dây dưa gây hấn với chúng.” Ý cười trên khóe miệng Lôu Triệt càng đậm, ngược nhìn sắc trời, nhằm tính đã đến lúc Quy Văn phải ăn cơm, liền bước thẳng về phía trại chính. Trong khoảnh khắc lướt qua Lâm Thụy Ân, chàng mở miệng nói: “Huống hồ hôm nay có ra trận, thì kẻ đánh bại hẳn là Lâm Tướng quân ngài, kẻ kia, ta muốn triệt hạ bằng chính sức mình.”

Mùa hạ năm Thiên Tái thứ hai, một công hàm gấp rút được truyền thẳng từ ả Ngọc Hiệp tới Nỗ Đô, thủ phủ Khải Lăng quốc, đương kim Thừa tướng Lôu Triệt tự tay viết thư gửi Nỗ Vương. Nỗ Vương xem xong, trầm ngâm một lúc lâu, lập tức truyền thư lệnh cho Nhị vương tử Gia Lịch rút quân về, đáng tiếc, khi ấy Vương tử Gia Lịch khur khur cố chấp, dứt khoát không chịu lui binh. Nỗ Vương đùng đùng nổi giận, đích thân đến doanh trại Nỗ tộc đóng ngoài ả Ngọc Hiệp, Nỗ Vương và Vương tử Gia Lịch tranh cãi một trận kịch liệt. Khi ấy, có người ở ngoài quân trường tận mắt chứng kiến thuật lại, sử gia chiếu theo thực tế mà chép lại như sau:

Nỗ Vương nổi cơn thịnh nộ, một chưởng giáng xuống mặt Vương tử, hét lớn: “Thiên hạ hết người đẹp rồi sao? Vì một đứa con gái mà dám dấy

động can qua, cơ nghiệp muôn đời của Nỗ tộc ta người để nơi nào?”

Vương tử Gia Lịch giật mình, cười khỏ đáp lại: “Người đẹp thiên hạ có can gì đến nhi thần? Nhi thần muốn chỉ duy nhất Nguyệt thần mà thôi. Có được người ấy, nguyện từ bỏ hết người đẹp trong thiên hạ.”

Nỗ Vương trầm ngâm một lát, nghiêm mặt nói: “Không phải bậc chí cường làm sao có được Nguyệt thần, không phải đấng chí tôn, giữ sao được Nguyệt thần? Người muốn chạm được vào Nguyệt thần, phải đoạt thiên hạ đã.”

Gia Lịch nghe vậy ngớ ngàng không biết nói gì, nửa ngày sau, lui binh về Nỗ Đô.

Nỗ binh vây ngoài ải Ngọc Hiệp đã lui cả, mới có người đem chuyện trong lều Nỗ Vương hôm ấy bẩm báo lên cho Thừa tướng Lâu Triệt, kể xong còn đùa bỡn hỏi: “Thiên hạ người đẹp vô số, có gì nhất định phải giành một người?”

Lâu Triệt cười nhạt, đáp lại: “Mỹ nhân thiên hạ nhiều như cỏ dại, Quy Vãn thê tử ta, thiên hạ chỉ có một.”

Riêng Quy Vãn,

Thiên hạ chỉ một.

Người đời sau đem câu này khắc tạc lên bia đá, mà mùa thu năm ấy, miếu Nguyệt thần linh thiêng của Nỗ tộc cũng dựng một tượng mới. Tương truyền, dáng vẻ Nguyệt thần khác xa vóc dáng người Nỗ tộc, ngũ quan tinh xảo, xinh đẹp tuyệt trần, tựa như nữ tử Khải Lăng quốc. Còn Nhị vương tử Gia Lịch từ đó chuyên tâm triều chính quốc sự, lòng không vướng bận chuyện ngoài.

Việc này được chép lại thành “Ngọc Đốc thử biến(*)”, chính là ngòi nổ chôn xuống chờ ngày bùng phát “cuộc chiến Ngọc Đốc” sau đó.

() Ngọc Đốc thử biến: Biến cố mùa hè tại Ngọc Đốc.*

Lục thụ âm nùng hạ nhật trường,

Lâu đài đảo ảnh nhập trì đường.

Thủy tinh liên động vi phong khởi,

Nhật giá tường vi mãn viện hương. ()*

() Bài thơ “Sơn đình hạ nhật” (Ngày hè ở Sơn Đình) của Cao Biền thời Đường, bản dịch của Lê Nguyễn Lưu: “Cây xanh bóng rậm, hạ ngày dài, Chiều ngược trên ao bóng gác đài. Lay nhẹ mảnh gương hơi gió thoảng, Tường vi đầy viện ngát thơm hoài.”*

Tường vi giữa mùa nở rộ, bốn bề phủ bóng cây xanh thắm, phía ngoài ải Ngọc Hiệp, ngày hè rừng rực chói chang, đoàn quân uy vũ đang chuẩn bị lên đường hồi kinh.

Lâu Triệt đã rời kinh thành hơn một tháng, trong cung vài lần truyền lệnh tới yêu cầu chàng gấp rút về triều nhưng chàng vẫn bỏ ngoài tai, cùng Quy Vãn thăm thú hết thảy cảnh nổi tiếng ở Ngọc Hiệp quan, giờ là lúc không thể không trở lại. Còn Lâm Thụy Ân vốn dĩ cũng vì tở tở một mình xông pha do thám Nỗ tộc không có tin tức báo về nên mới gấp rút tới ải Ngọc Hiệp. Đến nay, quân lính Nỗ tộc đã rút, sau khi giao hết việc trấn thủ nơi này lại cho Lâm Nhiễm Y, cũng cùng hồi kinh. Xem xét lại chuyện Quy Vãn bị bắt cóc lần trước, lần này hàng ngũ đề phòng vô cùng chặt chẽ cẩn mật, thanh thế khiếp người.

Xe ngựa đã chuyển sang dùng màn trúc mùa hạ, thông khí mát mẻ, Quy Vãn biếng nhác tựa mình vào thành xe, nhàn hạ ngắm cảnh vật dọc đường

trôi qua trước mắt, thấy Lâu Thịnh đang lơ đãng cười trên lưng ngựa, dáng vẻ trầm tư, một suy nghĩ lóe lên, nàng ngoắc tay gọi Lâu Thịnh tới bên xe ngựa.

“Phu nhân.” Lâu Thịnh ruổi ngựa tới gần, cúi đầu hành lễ, y là người phụ trách an toàn cho Quy Vãn, vì thế không được phép sơ sẩy một ly.

“Ngươi tâm sự trùng trùng, đang nhớ Nhiễm Y sao?” Quy Vãn mỉm cười hỏi. Hơn một tháng nghỉ ngơi ở ả Ngọc Hiệp, chẳng những bản thân nàng có phần ái mộ bậc nữ lưu cân quắc không thua đáng mày râu kia, mà đến cả Lâu Thịnh vốn thận trọng nghiêm túc cũng nảy sinh tình cảm với Lâm Nhiễm Y.

Mím chặt môi, Lâu Thịnh cả người cứng ngắc, thấp giọng đáp: “Phu nhân chê cười rồi. Lâm tiểu thư đường đường là hậu nhân tướng môn, tiểu nhân có thân phận gì mà dám với cao?”

Lời nói không khỏi ảm ước niềm bùi ngùi tiếc nuối, Quy Vãn nghe xong khẽ cười: “Lại thiên kiến môn đảng hộ đối sao? Chẳng ngờ được con người tiêu sái, không câu chấp như nàng ấy cũng chẳng thể may mắn tránh được...” Một tiếng cuối cùng thoát khỏi miệng, nghe như cảm thán xót xa, lại vương chút mỉa mai không thể nghe thấy.

Hơn một tháng ở gần, Lâu Thịnh đã nhận ra người trong xe suy nghĩ, hành động khác hẳn đám nữ nhân các gia đình quan lại thường thấy, vì thế cũng nảy sinh vài phần kính trọng với nàng. Hơn nữa, nàng tiêu sái, tao nhã vô song, khiến người ta tự nhiên có cảm giác vô cùng ái mộ. Nét mặt Lâu Thịnh hiện vẻ chua chát, miệng nói: “Thế sự khó có thể lường toàn, làm sao cưỡng cầu được.”

“Cưỡng cầu?” Quy Vãn nhẹ giọng, trực giác cho nàng biết Lâm Nhiễm Y cũng chẳng vô tình, có điều tình cảm này còn dây dưa nhiều nhân tố bên ngoài, nên càng gian nan, bất đắc dĩ bội phần.

Lẽ nào thực sự mưu tính ở người nhưng thành sự phải hỏi trời sao?

Giữa lúc hai người đang đàm luận, đội ngũ dần dần giảm tốc độ. Lâu Triệt và Lâm Thụy Ân xoay người, một trái một phải tới bên xe ngựa, Lâu Triệt chỉ tay về phía trước, nói: “Đằng trước có một chòi nghỉ, thời tiết nóng bức, chi bằng ta nghỉ lại đây một chút.”

Quy Văn nhìn theo phía tay chàng chỉ, quả nhiên là chỗ râm mát yên tĩnh, nàng bằng lòng gật đầu. Cả đoàn ngựa xe nhanh chóng tiến về phía chòi nghỉ, tạm dừng chân nghỉ ngơi và hồi phục.

Bước vào chòi nghỉ, người còn chưa ngồi xuống, bỗng nghe thấy một tràng âm thanh vang dội bốn phía, Quy Văn tò mò quay đầu lại xem, quân lính đang nghỉ ngơi phía ngoài đình giờ đã lao xao hỗn loạn, vây quanh một người lạ. Người bị vây ở giữa ăn mặc kỳ dị, giữa ngày hè oi bức lại mặc đồ dày cộp như mùa đông, tóc tai bù xù, rõ ràng là một người đàn bà điên, bà ta điên cuồng lao tới, miệng lảm bảm không ngớt. Binh lính của Lâm Thụy Ân quả nhiên được huấn luyện nghiêm cẩn, hàng ngũ chỉnh tề, vây thành nửa vòng không cho bà ta tiến vào nửa bước nhưng không hề làm tổn hại tới bà ta.

Quy Văn nhìn kỹ, người đàn bà điên kia bị mù, chỉ biết mãi miết đi loạn xông bừa, hoàn toàn không có chút cảm quan phương hướng. Mấy người lính đứng gần chòi nghỉ nhận ra ánh mắt Quy Văn, lập tức truyền lệnh ra ngoài: “Không mau đuổi bà điên ấy đi? Đại nhân và phu nhân cần nghỉ ngơi.”

Người đàn bà điên nghe tiếng người lính ra lệnh, bật cười ha ha, làm bầm rêu rao: “Mệnh là mệnh, vận là vận, người người đều say, riêng tâm ta tỉnh... Người nói ta điên? Lẽ nào người tỉnh táo sao? Miệng người quát gay gắt chói tai nhưng khí lực lại không đủ, rõ ràng là đồ miệng cộp gan thỏ, thùng rỗng kêu to. Yên đi ta ngấm lại, a... Nghĩ ra rồi... Người ắt là mệnh

vợ chết, không có con trai...” Người đàn bà ngắt quãng nói xong, lộ ra vẻ vô cùng thích thú, hài lòng, cứ thế cười cuồn dã, tiếng cười điên loạn không trầm không bổng lan đi trong không khí.

Nghe được những lời điên dại của bà ta, những người khác không phản ứng lại, người lính kia mặt mũi tái nhợt, hẳn tự biết rõ bản thân hiện tại chỉ có một đứa con gái, còn thê tử hẳn vừa mất năm ngoái. Lời nói xằng của cụ già điên lại chính xác như vậy khiến tên lính cứng họng, không biết nói gì.

Lâm Thụy Ân nhăn mày, phẩy tay với những người đứng ngoài chòi, nhẹ giọng quát: “Cho bà ấy ít tiền rồi kêu bà ta đi đi.”

Binh lính chưa kịp nhận lệnh, người đàn bà điên đột nhiên nín lặng, không hề xông xáo loạn xạ nữa, cúi đầu thở than vài tiếng rồi dò hỏi: “Là ai đó? Ai vừa cất tiếng nói vậy? Sao lại có đầu khí đến vậy? Lạnh lùng mà vẫn uy nghi, đầu khí bốc lên ngùn ngụt... Là kẻ nào?”

Bà ta thốt ra những câu đó khiến toàn quân chân động, người đàn bà điên nói lời rồ dại nhưng những câu nói ấy lại trúng phóc khiến họ ngây ngốc tại trận, không biết phải làm thế nào. Quy Văn không nhìn được, nàng bật cười, đưa tay bảo đám lính tản ra.

Người đàn bà điên nhận ra những người cản trở xung quanh đã biến mất, bà ta nghiêng ngả, lão đảo, tập tễnh tiến vào gần chòi nghỉ. Quy Văn thương người đàn bà hai mắt mù lòa, sai tên lính bên cạnh tới đỡ, không ngờ bà ta vừa chạm vào tay người lính tức khắc đẩy ra, cười lạnh mà rằng: “Ta không mù, chỉ có các người mới mù... Tự lo cho thân mình đi!”

Xông tới trước chòi nghỉ, người đàn bà lắc đầu, hạ giọng hỏi: “Người vừa lên tiếng, có thể cho ta xem mệnh được không? Đưa tay ra cho ta xem thử...”

Lâm Thụy Ân chinh chiến sa trường từ thuở thiếu niên, xưa nay luôn bỏ ngoài tai những chuyện quái lực loạn thần(*), nghe người đàn bà nói vậy nhưng vẫn lạnh mặt không đáp trả.

(* *Quái lực loạn thần: Chuyện quái dị, dững lực, phản loạn, quỷ thần.*)

Thế nhưng Quy Văn lại thực sự có vài phần hứng thú với người đàn bà điên này, tính trẻ con nổi lên, nàng liếc mắt ý kêu Lâu Thịnh tiến lên, đưa tay cho bà ta xem thử. Lâu Thịnh tiến lại, chìa bàn tay ra trước mặt người đàn bà nọ, người đàn bà điên tóm được tay y, không ngừng sờ nắn từ cổ tay trở xuống, hai bàn tay dơ bẩn vậy đầy dầu mỡ của bà ta bám lấy bàn tay Lâu Thịnh, y cũng chẳng hề nhăn mày.

“Không phải... Không phải, ngươi không phải người vừa nói chuyện. Ngươi đâu cũng có đầu khí nhưng kém phần quyết liệt, không phải bậc tướng tài.” Người đàn bà vừa ai thán vừa lạnh giọng phán: “Người người yêu nhất định vì ngươi mà chết... Ngươi nửa đời tôi tớ, cô độc suốt đời...”

Sắc mặt Lâu Thịnh đại biến, chuyển sang tái nhợt như tờ giấy, vội vàng rút tay lại không để bà ta kịp nói thêm gì. Mà người đàn bà điên cũng không để ý, nụ cười khanh khách vài tiếng; tiếng cười vọng tới tai người xung quanh như dao nhọn, cảm giác tê lạnh chạy dọc sống lưng.

Lâu Triệt ngồi góc trái chồi nghi, chứng kiến tất cả mọi chuyện diễn ra, khẽ phe phẩy quạt giấy trong tay, hài hước nói: “Không ngờ nơi này lại có kỳ nhân biết đoán thiên mệnh!”

Người đàn bà điên vụt quay đầu hướng về phía trái, nét mặt khiếp hãi như không thể tin nổi: “Văn khí? Văn khí thanh khiết... Làm sao mà... Sao mà văn võ khí cùng xuất hiện thế này? Đây là chôn nào?”

Quy Văn quan sát từ đầu đến cuối, thu lại tâm tình vui vẻ xem trò hay, nàng nghiêm mặt đánh giá người đàn bà điên đang đứng giữa, khẽ nói: “Bà

đã có thể đoán vận xét mệnh, sao lại không nhận ra mình đang ở đâu?”

Người đàn bà điên đột nhiên im bật, mũi hướng về phía Quy Vãn, đứng ngơ ngẩn không hề nhúc nhích.

Mặc dù bà ta mù lòa, nhưng bị bà ta nhìn chăm chăm như vậy, Quy Vãn cũng cảm thấy quý dị khó dò; Lâu Triệt nhận ra, đang tính gọi người đuổi mũi điên kia đi. Chợt, mũi điên như phát run, xộc về phía Quy Vãn, bàn tay run run vươn ra, thì thào nói: “Đưa tay cho ta, cho ta nắm thử tay người, nói đi, nói đi cho ta nghe tiếng.”

Mọi người chấn kinh, nhao nhao nhìn sắc mặt người trong chòi. Trên gương mặt ôn hòa như tắm gió xuân của Lâu Triệt thoáng hiện ra vẻ không vui; Lâm Thụy Ân vô cùng sửng sốt, nhìn sang Quy Vãn có vẻ lo lắng.

Quy Vãn hơi ngậy người, nàng nghiêng đầu suy xét, cuối cùng mím môi cười duyên dáng, đáp lại: “Được, cho bà xem thử!”

Lâu Thịnh tiến lại, cẩn trọng dò xét người đàn bà điên, sợ mũi ta vọng động; nhưng mũi điên chỉ rùng mình vươn tay ra, đặt lên bàn tay Quy Vãn. Mọi người không ai nở nhìn, bàn tay Quy Vãn trắng muốt như tuyết lúc này bị bàn tay dơ dáy kia vậy bản.

Sờ nắn một hồi lâu, người đàn bà điên bất ngờ quỳ rạp xuống, cúi lạy kính cẩn, miệng lầm bầm: “... Là nương nương, là nương nương... Phượng hoàng tắm lửa nhập chín tầng trời...”

Người có mặt ngây ngốc tại chỗ, quân lính lộ vẻ lo sợ không yên, sự việc quái gở khiến bọn họ không dám hé răng, sắc mặt Lâu Triệt hóa lạnh băng, cây quạt trong tay thu lại, gõ mạnh trên cây cột đá giữa chòi nghỉ, lạnh lùng quát: “Nói quàng xiên gì vậy, người đâu, mau đuổi mũi ta đi!”

Tiếng quát nghiêm khắc lạnh lẽo, quân lính dậm bước, chực kéo mù già điên đi, nhưng mù già điên cứ quỳ rạp trên mặt đất, miệng thì thào: “Các người không tin, không tin, thế gian sao lại có thể có thứ mệnh như vậy? Đây là mệnh gì... Nương nương, nhất định là nương nương...” Rồi mù nhất định không chịu rời đi, dây dưa lôi qua kéo lại với đám binh sĩ trong chòi nghi, miệng kêu: “Tin ta đi, người nhất định có mệnh nương nương. Người trên đời đều có số mệnh riêng, không thể nghịch ý trời...”

Quy Văn cũng nhướng mày, có vẻ không hài lòng, thấy người đàn bà điên kia không ngừng giãy giụa la hét, lòng nàng xoay chuyển, ngăn cản hành động của quân lính, khoe miệng hé ra nụ cười nhàn nhạt, nói với người đàn bà điên: “Bà xem tướng một đời, có khi nào nhầm không?”

“Không hề, ta không bao giờ nhìn nhầm vận mệnh người ta. Vận mệnh trên đời rắc rối phức tạp, thiên mệnh như vậy, sức người không thể làm trái...”

“Vậy bắt đầu từ ta đi!” Quy Văn cắt lời dông dài của mù điên, có vẻ buồn bực, dứt khoát nói: “Ta không tin lý giải của bà, số mệnh của ta, há để cho người khác tự tiện định liệu sao? Số mệnh của ta do ta định liệu, không phải do trời, hiểu chứ?”

Người đàn bà điên nghe vậy không dám nhúc nhích, bất chợt xoay người, lão đảo chạy ra phía ngoài, miệng cười điên dại, không ngừng ngâm nga: “Số mệnh ta do ta định liệu không phải do trời... Ha ha ha, thì ra vậy, thì ra vậy...”

Mãi đến khi mù điên đã chạy xa rồi, tiếng cười điên loạn của mù vẫn vang vọng mãi không ngừng, trầm trầm bồng bồng, cuồng dã tùy tiện, khiến mọi người hoảng hốt.

Lâu Triệt sa sầm mặt mũi, Lâm Thụy Ân ánh mắt phức tạp, nghỉ ngơi một chút mà xảy ra chuyện nặng nề quỷ dị. Nghỉ ngơi xong xuôi, đội ngũ

lại khởi hành. Quy Vãn bị mù điên náo loạn, lòng không vui; lúc ra khỏi chòi nghỉ, nàng không khỏi đưa mắt trông lại, nhìn lên tấm biển treo trước chòi, khẽ đọc: “Quân Mạc đình? Nơi này tên gọi đình Quân Mạc sao?”

Quân Mạc đình... Người chớ dừng, lẽ nào dừng lại đúng là sai lầm?(*)

() Chơi chữ, tên địa điểm “Quân Mạc đình” đồng âm với “Quân mạc đình”, tức là “Người không nên dừng bước”.*

PHẦN V

HOÀNG THÀNH YÊN HOA

(Sương khói hoàng thành)

Tình động

Vẻ đẹp kinh thành hiển lộ điểm lệ nhất vào những buổi chiều tà khi vầng dương ngả bóng trời tây. Ánh chiều trải muôn màu muôn vẻ, biến ảo đủ sắc độ lung linh huyền ảo khôn cùng; đem tông đỏ chói làm tâm điểm, quấy loãng như chất mực nhạt nhòa hòa trong nước khiết, tô rục nửa vòm không. U ám thâm thiết không che được vẻ lộng lẫy tráng lệ, thì ra khí phái cao quý của hoàng cung tường cao ngói đỏ là vậy: tôn hoa cực độ. Lấy Khôn Ninh cung cao vòi vọi làm tâm điểm, vươn dài thành tầng tầng lớp lớp thành trì giăng mắc như lưới dẹt vây lấy kinh thành, giữa vẻ trang nghiêm ngời lên vị xưa cũ của ngàn năm lịch sử, khí chất vương giả thâm trầm lẫn khuất trong nỗi u hoài thâm lương.

Tà dương như máu...

Chạng vạng tối, rớt cuộc đoàn người cũng đặt chân tới kinh thành. Quy Văn bước khỏi xe ngựa, liếc mắt trông ra xa một lượt, thoát nhìn vẫn là kinh thành đó thôi, tim chợt nhói lên một nhịp, ngẩng đầu nhìn ráng mây ngũ sắc cuối ngày lơ lửng giữa nền trời cùng ánh tà dương sắc đỏ trầm trầm.

Không ngờ nổi, kẻ đến Đông môn nghênh đón không ai khác chính là Doan vương. Doan vương một thân măng bào sắc tử kim, giày gấm đai ngọc, sải bước tiến lại, vừa thấy Lâu Triệt và Lâm Thụy Ân liền bày ra bộ dạng như hảo hữu lâu ngày tái ngộ. Thoáng nhìn vẻ niềm nở nhiệt tình ấy, ai có thể nhận ra bọn họ là những kẻ quyền thế ngút trời, thời thời khắc khắc canh chừng lẫn nhau.

“Lâu Thừa tướng và Lâm Tướng quân cuối cùng cũng trở lại rồi. Kinh thành vắng bóng hai vị thấy quạnh quẽ đi mấy phần.” Đoan vương bật cười sang sảng lại gần, buông tiếng cảm thán.

“Còn Đoan vương ở đây, kinh thành há lại có thể đi hieu quạnh vắng hay sao?” Câu nói tựa như tảng bốc lại như giễu nhại bật khỏi cánh môi mỏng, Lâu Triệt vẫn yên vị trên lưng ngựa, cúi nhìn xuống Đoan vương.

Đoan vương tảng lờ như không nghe thấy âm điệu trong lời nói của chàng, ý cười trên mặt không nhạt đi mảy may, lại chuyển hướng sang Lâm Thụy Ân: “Lâm Tướng quân vất vả nhiều rồi, Hoàng thượng vô cùng tán thưởng nỗ lực của ngài. Lâm Tướng quân thật không hổ tướng tài hiếm thấy của Khải Lăng quốc chúng ta.”

Vị Tướng quân băng lãnh thân nhiên gật đầu đáp lại: “Không dám.”

Biết hẳn vốn là người lạnh nhạt băng lãnh nên chẳng để tâm mấy chữ quá đời đơn giản qua quýt của hắn, Đoan vương hôm nay trò chuyện thật vui vẻ, bộ dáng như thể thân thiết gần gũi vô cùng, y quay sang bắt chuyện với Quy Vãn vừa bước xuống xe: “Lâu phu nhân phong thái vẫn như xưa, thật vinh hạnh cho bản vương.”

Quy Vãn hơi khom người hành lễ, mỉm cười đáp lại lời thăm hỏi, lễ nghi phong phạm tuyệt không thể bắt bẻ, trong lòng thoáng kinh ngạc trước thái độ nhiệt tình của Đoan vương, không khỏi âm thầm suy xét ý đồ tới đây của y. Mỉm cười liếc mắt một vòng, nàng đột nhiên bắt gặp một bóng dáng thanh tú khuất trong tầng tầng lớp lớp quan viên. Chàng thiếu niên ấy mới hai tháng không gặp hình như đã thay đổi rất nhiều, mang dáng vẻ cung kính nghiêm cẩn đứng lẫn trong một loạt những tà áo chùng đủ sắc đỏ đỏ xanh xanh, sau lưng nổi bật lên vòm trời loang lổ màu đỏ rực, gương mặt hắn tựa như mơ hồ nhạt nhòa đi, chìm khuất trong bóng chiều u tối.

Đoan vương cùng Lâu Triệt, Lâm Thụy Ân ba người cùng sóng bước tiến về phía hoàng thành, Quy Vãn đổi sang một chiếc xe ngựa đơn giản hơn rồi cũng theo sau, cuối cùng là đàn đàn lũ lũ quan viên nối gót. Lúc xe ngựa lướt qua hàng ngũ quan lại đang làm lũ theo sau, vị Trạng nguyên tuổi thiếu niên không kiềm lòng nổi, liếc mắt chăm chú trông sang, nghênh đón chiếc xe. Nụ cười tươi rói chân thành lại hé nở trên gương mặt hấn, khí chất trong veo thuần khiết lại trở về trên người, sạch sẽ tươi mát như suối xanh giữa núi biếc.

Vẫn là cậu thiếu niên trước kia, nghĩ như thế, lòng Quy Vãn chợt thấy có chút an ủi.

Chẳng biết ba người đàn ông quyền thế nhất Khai Lăng quốc kia đang đứng bên cổng thành trò chuyện những gì, chỉ thấy chốc chốc lại vang lên những tràng cười sắc bén như tiếng chim ưng thét của Đoan vương. Quy Vãn liếc trông bóng ba người đó, cảm thấy không khỏi có chút ngộ nghĩnh hoạt kê, đang thưởng thức biểu cảm của từng người, đột nhiên Đoan vương xoay gót bước tới, y lại gần xe ngựa của nàng, tươi cười nói: “Lâu phu nhân, thứ lỗi cho bọn vương thất lễ, đành cáo lui trước.”

“Đoan vương đích thân nghênh đón đã là vinh dự vô cùng rồi... Xin ngài thông thả.”

“Phu nhân khách khí rồi.” Đoan vương liếc xéo cặp mắt như chim ưng, ánh mắt chứa đầy hào hứng nhìn chăm chăm vào Quy Vãn: “Vài hôm nữa xin ở trong cung chờ phu nhân đại giá.”

Lặng đi một thoáng, Quy Vãn tròn mắt, nàng còn chưa kịp hiểu rõ câu nói sau cùng, Đoan vương đã bật cười rời gót.

Nàng đang quay đầu nhìn thì Lâu Triệt chậm rãi tới bên, dịu dàng như nước, chẳng khác gì thường ngày: “Chúng ta về nhà thôi!”

Trân châu ánh bạc lấp lánh, vòng ngọc Dương Chi trân quý, Quy Vãn đưa tay gạt nhẹ những món trang sức, nàng ngồi trước gương, để mặc cho Linh Lung tùy nghi chải chuốt bới tóc cho mình. Ánh nến trên bàn lay động, chập chờn bất định, hết như tâm trạng nàng lúc này.

Nhận được thiệp mời của Huỳnh phi, dẫu có bất ngờ vẫn không giật mình, nữ nhân mềm dẻo đến cực hạn cũng là một thứ nguy hiểm, mà Huỳnh phi là một trong những cao thủ không còn gì để nghi ngờ. Thoáng nhếch khóe môi, Quy Vãn bật cười khẽ.

Linh Lung cả kinh, lộ ra vẻ mặt khó hiểu, hỏi: “Tiểu thư, người đang cười gì vậy?” Dẫu Quy Vãn đã thành thân, Linh Lung vẫn không sao sửa nổi cách xưng hô này.

“Ta đang cười, cái bi của nữ nhân, ai của nữ nhân, đến cả cái si của nữ nhân, thật khiến người ta vừa xót xa vừa có chút bực bội...” Quy Vãn tùy tiện vuốt một lọn tóc, kể không hết tao nhã phong lưu trong một cái vuốt ve ấy.

Linh Lung càng mơ hồ không hiểu nổi, nàng không hiểu tiểu thư bi thương vì ai, nhưng nàng lại đau lòng cho tiểu thư của nàng... Nàng vẫn khắc cốt铭心 tâm phương pháp giáo dục có một không hai của phu nhân dành cho tiểu thư, đó là thứ ảnh hưởng không dễ dàng nhận ra, cứ từng chút từng chút ăn sâu bắt rễ vào lòng tiểu thư, hình thành ý thức tự bảo vệ rất đỗi mạnh mẽ, chỉ đến khi động tình mới là lúc khẽ nứt vỡ. Đây mới là sự thật bi ai đến nhường nào? Tiểu thư à tiểu thư, người hẳn cũng rõ, kẻ thực sự đáng thương không phải cái người yêu đến cuồng si kia, mà là tiểu thư chỉ có thể tỏ ra vô tình gấp bội để yêu thương chính bản thân mình.

Không thể nói cho rõ những lời đang chôn giấu trong lòng, cảm giác xót xa cuộn lên đôi mắt, nóng bỏng vô ngần, lệ châu tuôn rơi lã chã.

Quy Vãn nghi hoặc quay đầu trông, nàng đưa tay hứng lấy giọt lệ trong suốt đó, khẽ hỏi: “Linh Lung, sao thế này?”

Nước mắt Linh Lung càng tuôn ác liệt, nàng nức nở: “Tiểu thư... Tiểu thư à... Lẽ nào người không thấy cô đơn sao? Vì sao không thể cho người khác lấy một cơ hội đây? Vì sao cứ nhất quyết phải cự tuyệt hạnh phúc đây?”

Mỗi câu hỏi đi kèm một chuỗi lệ, nức nở dội vào lòng Quy Vãn, lòng như gương sáng, thông suốt rộng mở, ý cười dần đậm thêm, đến cả khóe mày cũng lộ rõ mừng vui, Quy Vãn cảm thán: “Đến tận hôm nay ta mới cảm nhận được rõ ràng niềm quan hoài chân thành tha thiết và lòng trung thành em dành cho ta.” Nàng đưa tay lau nhẹ những giọt lệ đọng trên má Linh Lung, cười u hòa: “Em nghe cho kỹ, những lời này ta chỉ nói một lần thôi.”

Bóng nến chập chờn lay động trên gương mặt Quy Vãn, làm phai nhạt dần ý thức của Linh Lung, giờ đây nàng mới nhận ra, hai tháng không gặp dường như Quy Vãn đã ít nhiều đổi khác. Đây là nụ cười chân thành và thuần khiết nhất của Quy Vãn mà nàng từng được thấy.

“Linh Lung, có lẽ ta đã tìm được nơi chốn hạnh phúc của mình rồi.”

Thời gian đột nhiên ngừng trôi, Linh Lung khóc đến càng nức nở thương tâm, rồi đột nhiên bật cười, chua xót, đắng cay, lại thoải mái, khoái trá...

Tiểu thư à tiểu thư, người cũng hiểu, nghe được những lời này của người, Linh Lung thấy hạnh phúc biết bao.

...

Rất lâu trôi qua, Quy Vãn cười đùa đọi Linh Lung sửa sang lại, khó khăn lắm Linh Lung mới chịu nín, giờ cảm thấy hơi ngượng ngùng, nàng mím

cười thật dịu dàng: “Tiểu thư, mau trang điểm đi thôi. Người còn phải vào cung nữa.”

Thấy Linh Lung mang ra một bộ cung trang dáng vẻ bình thường, phối cùng thắt lưng tơ tằm, Quy Vãn cúi đầu trầm ngâm một chút rồi thản nhiên nói: “Hôm nay không mặc đồ này.” Nói rồi nàng đứng lên, đích thân tới bên tủ quần áo, lấy ra một bộ áo bào, thuận tay chọn thêm vài món đồ trang sức, quay đầu đưa cho Linh Lung.

“Hôm nay dùng bộ này.”

Linh Lung ghen hờn nhìn trân trân vào Quy Vãn, nàng nín lặng, kinh ngạc vô cùng. Tiểu thư nhà khác luôn ráng sức ăn vận chải chuốt thật đẹp, còn tiểu thư nhà nàng, chỉ so phong tư đã hơn người một bậc, thông thường vẫn cố che giấu dung mạo điểm lệ, vì thế không hay ăn vận cầu kỳ. Có điều, hôm nay là sao đây?

Nhận ra biểu cảm kỳ lạ của Linh Lung, biết ngay nàng ta đang suy nghĩ chuyện gì, Quy Vãn thoáng cong môi cười thật duyên dáng, khẽ nói: “Hôm nay, người đang chờ ta là Huỳnh phi khuynh quốc khuynh thành, đâu thể qua loa sơ sài được, không muốn thua kém.”

Bất luận ra sao, Huỳnh phi dung mạo như thiên tiên kia cũng khơi gợi lên lòng hiếu thắng của Quy Vãn, cuộc chiến giữa mỹ nhân rớt cuộc cũng khai màn.

Linh Lung mỉm cười, cười vô cùng thoải mái, tiểu thư của nàng đã thay đổi thật rồi. Tiểu thư vân đạm phong khinh trước kia cố nhiên là xinh đẹp điểm lệ, nhưng tiểu thư lúc này đây đã thêm một phần sức sống bùng bùng, càng khiến người ta không thể rời mắt.

Ngày hạ chốn kinh thành, chạng vạng tối trời chuyển lạnh, ngự hoa viên tao nhã tinh mỹ, ngay cả không khí cũng đượm hương ngọt ngào thanh lãnh của cỏ thơm. Giờ đây lồng đèn giăng mắc cao cao, ngự hoa viên ban ngày khí khái phi phàm, giờ đây chìm trong ánh đèn lấp lánh lại ánh lên một vẻ thú vị u tĩnh. Sóng nước lăn tăn trên mặt ao trong suốt thấu đáy phản chiếu ánh đèn lồng pha thêm không khí huyền ảo lung linh cho khu vườn xinh đẹp.

Cung nữ kẻ nâng đèn, kẻ bê khay, người cung kính đứng bên tấp nập qua lại như thoi đưa, hầu hạ một nhóm nữ quý tộc trong sân. Bên đám hoa lá cây cối um tùm, bên những chiếc bàn đá vững chãi, giữa hành lang ngọc ngà đẹp đẽ, những tiếng cười nhàn nhạt, những liếc mắt chau mày, oanh thanh yến ngữ, nơi nơi chôn chôn ngập tiếng nói, tiếng cười vui vẻ của các nàng thiếu nữ.

“Lệ phi nương nương, ta xem muội cứ ngẩn ngẩn ngơ ngơ suốt thôi, đang suy nghĩ gì vậy?” Người vừa tới vóc dáng xinh đẹp, áo mỏng lộ vai, kiêu mị vô cùng, nàng ta mỉm cười nhẹ nhẹ tiến lại gần một mỹ nhân vận cung trang đang ngồi ngay ngắn bên hồ.

Lệ phi ôn thuận ngẩng đầu lên, thấy người vừa đến, nàng thong thả đứng lên, đáp lời: “Thưa vâng, Án phi tử tử, muội chỉ cảm thấy hồ nước đêm xuống đẹp khác thường, vậy là mê mẩn ngẩn ngơ.”

Án phi cười nhẹ, tỏ vẻ đã lĩnh ngộ: “Đêm xuống hồ này đúng là đẹp đẽ khác thường, có điều Lệ phi... đâu phải si mê cảnh sắc bên hồ này chứ!”

“Tỷ tử lại đùa rồi.”

“Có phải đùa bỡn hay không, lòng Lệ phi tự có cân nhắc, tâm tình của muội, có lẽ khắp trên dưới hậu cung này cũng như nhau cả thôi.” Án phi rất thẳng thắn, nghĩ sao liền nói vậy, mắt nhìn Lệ phi, khóe miệng lại hơi nhếch, hướng về phía một người khác đang ngồi trong hoa viên.

Lệ phi nương theo ánh mắt nàng ta, mắt nàng lại thoáng u sầu, gương mặt vốn dĩ ôn nhu hiền thực không khỏi có chút nhăn nhó, hận ý âm thầm bùng bùng phiêu dạt trong không khí.

Quân vương từng nói: Có được cả thiên hạ là ước vọng cả đời trăm, có được Huỳnh phi là tâm nguyện một đời trăm.

Dùng một câu ấy để khái quát sự sủng ái mà Huỳnh phi nhận được hiện tại hoàn toàn không hề quá lời. Từ sau khi Huỳnh phi tiến cung, con mắt Hoàng thượng rốt cuộc không dung nổi bất kỳ ai khác, phi tử thông thường không nhắc tới, ngay cả Hoàng hậu cũng không ngoại lệ.

“Diễm lệ như vậy, đúng là đến đất trời cũng thua thắm kém tươi nha.” Nếu không phải ao ước khát khao ắt sẽ ghen tuông đố kỵ, Ân phi lên tiếng, giọng nói không còn vẻ thoải mái ung dung nữa, thay vào đó là giọng điệu trầm trọng nặng nề.

Lệ phi không hùa theo, chỉ ngậy ngẩn trông về phía trước, Huỳnh phi đang ngồi bên một chiếc bàn đá, cùng bàn với nàng ngoài Hoàng hậu còn có gia quyến của vài vị đại quan trong triều. Giờ khắc này, ánh sáng dường như dồn tụ lại hết trên mình Huỳnh phi, thứ hào quang rực rỡ trường tồn cùng đất trời ấy khiến người cùng bàn bỗng chốc thành nhọt nhạt ảm đạm, cũng khiến tất cả nữ nhân trong hoa viên hổ thẹn vô cùng.

Hậu cung vốn là cung điện đẹp đẽ, nữ tử nơi đây không thiếu xinh đẹp, chẳng thiếu yêu kiều, một chữ đẹp này là thứ nông cạn nhất giữa chốn hậu cung. Thế nhưng Huỳnh phi đang ngồi trước mắt kia đúng là ngoại lệ, cái đẹp của nàng là vẻ đẹp khuynh thành khuynh quốc. Giờ đây Huỳnh phi vận váy lụa sắc lam nhạt, sáu cây trâm ngọc lưu ly cài trong búi tóc, nhu lệ mà đoan chính, lấn át tất cả phong hoa chốn hậu cung, diễm tuyệt khắp lục cung, siêu quần xuất chúng.

Chỉ dung mạo tuyệt đẹp ấy đã khiến biết bao kẻ phải ngưỡng mộ và hờ ghen. Huống hồ nàng còn được Hoàng đế yêu thương không gì sánh bằng.

Trái tim run rẩy xót xa, Lệ phi xoa ngực, dường như không chịu nổi những đắng cay chua xót dâng ngập trong lòng, gương mặt nàng trắng bệch, nàng quay đi không nhìn lại phía đó thêm lần nào.

“Kỳ quái!” Ân phi lầm bầm: “Hôm nay Huỳnh phi tựa hồ tận lực trang điểm, nàng ta cố ý điểm tuyệt chúng nhân sao?”

Cúi đầu nhìn sắc mặt Lệ phi, Ân phi mỉm cười, không đề cập tới nữa, nàng chuyển sang hướng khác: “Cũng may Huỳnh phi sảy thai, giờ đây Hoàng hậu mới có cơ hội Đông sơn tái khởi, nếu không chắc giờ chẳng còn ai đủ sức áp chế Huỳnh phi nữa rồi.”

Nghe đến đây Lệ phi mới có chút phản ứng, nghi hoặc hỏi: “Nghe nói là thư sinh trí sĩ khắp thiên hạ dâng thư can gián mới khiến Hoàng thượng khôi phục thực quyền cho Hoàng hậu?”

“Đúng thế đó, nghe nói trong dân gian lưu truyền một bài đồng dao gì đó, khiến cho thư sinh trí thức khắp nơi ào ào dâng thư, xem ra áp lực từ bên ngoài cũng lớn lắm.” Nghe được tin tức như vậy, không khỏi có chút vui sướng thấy người mắc họa, khắp khởi mừng rỡ trong lòng.

“Chỉ là nào có ảnh hưởng mấy may đến Huỳnh phi đâu? Ta cảm thấy nhất định có người đứng sau âm thầm chống lưng cho nàng ta.” Hết lần này đến lần khác, các thế lực bên ngoài can thiệp vào hậu cung, âm thầm không thể nắm bắt mà bảo vệ cho Huỳnh phi.

Không thấy Lệ phi nói gì, Ân phi chuyên chú nhìn chăm chăm về phía trước, nàng ta chép miệng: “Kỳ lạ thật...”

“Rốt cuộc là cái gì kỳ lạ cơ?” Thấy nàng ta luôn miệng kêu kỳ quái, Lê phi cũng nổi cơn tò mò.

“Chẳng lẽ muội không thấy hôm nay Huỳnh phi cứ bồn chồn sao đó ư? Nàng ta không ngồi yên nổi, chốc chốc lại liếc về phía cửa, như là đang chờ đợi ai vậy.”

“Phải sao...” Nhịn không được lại liếc mắt nhìn sang.

Người ngồi bên bàn cũng có cảm giác hôm nay Huỳnh phi thực sự rất lạ, dáng vẻ lơ đãng lại có chút gì đó căng thẳng hồi hộp, còn đang ngạc nhiên nghi hoặc, chợt từ cửa truyền tới tiếng hô: “Thừa tướng phu nhân tới...” Tiếng hô thường ngày vốn rất trầm tĩnh vững vàng nay cơ hồ có chút run rẩy.

Huỳnh phi đột nhiên chân động, liếc mắt ngóng sang, bàn tay nâng chén đột nhiên siết lại thật chặt. Mọi người nương theo phản ứng của nàng, cũng ngóng về phía cửa.

Đó là lần đầu tiên các vị nữ quyền này được thấy một nét phong tình sánh ngang Huỳnh phi, Quy Vãn khoan thai đi tới, áo khoác rộng tay sắc đen tuyền thêu hoa văn đỏ thẫm, hoa văn chìm trên thân áo được dệt từ tơ lấp lánh huỳnh quang, lay động biến ảo theo từng chuyển động, tựa như những hoa văn sống động trên mình. Một chuỗi trân châu lấp lánh đan cài giữ lấy mái tóc, tỏa ra quang sáng mờ ảo, những lọn tóc buông rủ đen óng ả như lụa huyền, nét phong tình cực kỳ hòa hợp với vẻ mỹ lệ, lại ngời lên chút kiều mị, dụ hoặc khôn cùng.

Sau này từng có người gắng hỏi những người có mặt ở đây về dáng vóc thanh tao của hai mỹ nhân ấy, chẳng ai có thể miêu tả, chỉ thốt lên rằng: Nét đẹp của Huỳnh phi cao hoa mà nhu lệ, thứ vẻ đẹp “ta thấy còn thương”(*) ấy thật khiến người ta rớt lệ; còn vẻ đẹp của Quy Vãn thuần khiết mà thật tà mị, ẩn chứa sức quyến rũ ma tính khiến người ta ngây ngất mê say.

() Câu thành ngữ “Ngã kiến do liên”, nghĩa là “Ta thấy còn thương” dùng để miêu tả dung mạo nữ tử xinh đẹp động lòng người.*

“Vậy là... Lâu phu nhân tới rồi.” Đứng lên, Huỳnh phi dịu dàng mở lời, ba chữ “Lâu phu nhân” thốt ra có vẻ khó khăn.

“Bái kiến các vị nương nương.” Khom người hành lễ, Quy Vãn mỉm cười mong manh như đóa hoa lan.

Giờ phút này mọi người mới có cảm giác hơi thở điều hòa trở lại, cùng nhìn qua Quy Vãn rồi lại quay mặt trông Huỳnh phi, tất cả đều nghẹn ngào cảm khái.

Lúc ấy, chính Hoàng hậu cũng mỉm cười hết sức mừng rỡ, vội vã đứng lên, kéo Quy Vãn ngồi xuống cùng. Vừa ngồi vào bàn, mọi người chung quanh lập tức ồn ã tiến lại chào hỏi, không khí lại sôi lên. Lần đầu ngồi chung bàn với Huỳnh phi nhưng Quy Vãn hoàn toàn không tỏ ra mất tự nhiên hay bị gò bó, cùng đàm đạo những chuyện mà nữ nhân thường quan tâm. Thời gian chậm rãi trôi đi.

Đến tận khi nô tài đưa tin tới báo chuẩn bị nhập tiệc, các vị nữ quyền lập tức vui vẻ trở lại, ai nấy lần lượt tới cung điện tổ chức yến tiệc, chỉ riêng bàn Huỳnh phi vẫn không hề có động tĩnh gì.

Hoàng hậu là người đầu tiên đứng lên, nhắc nhở mọi người: “Hoàng thượng và bá quan đang chờ, chúng ta cũng nên tới tiền điện đi thôi.” Có tiếng người đáp lại, mọi người bên bàn liền đứng dậy, đi ra ngoài. Quy Vãn cũng đứng lên, ý chừng muốn đi theo mọi người, đột nhiên cổ tay nàng bị ai đó nắm chặt lấy, vừa quay đầu lại liền bắt gặp cặp mắt ôn nhu dịu dàng của Huỳnh phi: “Lâu phu nhân, đi cùng bọn cung một chút được chứ.”

Hoàng hậu nghe thấy vậy hết sức ngạc nhiên ngoảnh đầu lại, thấy Quy Vãn mỉm môi hé cười, gật đầu đồng ý.

Thấy nụ cười trấn an của Quy Vãn, Hoàng hậu mới thư thái, yên tâm rời đi.

Trong hoa viên chỉ còn lại hai người, rất lâu sau Huỳnh phi mới nhẹ đứng dậy, bước ra ngoài, Quy Vãn âm thầm bắt kịp phía sau. Hai người sóng vai nhau cùng bước trên con đường dài dẫn về tiền điện, cung nữ và thái giám đi cách một đoạn phía sau. Cả đoàn người chậm rì rì tiến bước.

“Nàng đoán xem mất bao lâu mới đi hết con đường này?” Huỳnh phi trước sau vẫn trầm mặc đột nhiên lên tiếng, dịu dàng hỏi người bên cạnh.

Còn tưởng nàng không định mở miệng nữa kia, Quy Vãn liếc nhìn về phía trước, giữa bóng chiều bàng lãng, con đường xa tắp không nhìn thấy điểm cuối. Nàng lắc đầu nói: “Không đoán được.”

“Ngày nào bốn cung cũng đi trên con đường này, biết rất rõ lúc đi mất nửa tuần trà, khi về mất một tuần trà.”

Quy Vãn mỉm cười nhàn nhạt, không đáp, nàng biết rõ những lời này còn ẩn chứa điều gì đó.

“Nàng vẫn quyết bình thân không hỏi tại sao ư? Vì sao cùng một con đường ấy mà lúc đi và lúc về thời gian không giống nhau?” Huỳnh phi liếc mắt, ánh nhìn mềm mại như nước chọt lộ ra chút lạnh lẽo bi thương: “Bởi vì, lúc đi ta chỉ muốn được thấy bóng dáng chàng nên đi rất nhanh; còn khi về thì lưu luyến không rời nên mới chậm chạp vậy.”

“Nương nương tình thâm ý trọng, thật đáng quý.”

“Nàng biết rõ ta đang nói về ai, vì sao còn có thể bình tĩnh vậy?” Huỳnh phi thoáng cao giọng, tựa như không hài lòng với biểu hiện của Quy Vãn.

Quy Vãn nghiêng đầu như đang trầm ngâm suy nghĩ chuyện gì, nàng buông một câu không đầu không cuối: “Hoàng cung hoa lệ vô ngần, nương nương đã bước vào cửa cung, có gì không trân trọng những điều trước mắt, tận lực khổ khổ sở sở đuổi bắt những thứ đã qua để làm gì?”

Huỳnh phi thoáng lặng người, đột nhiên bật cười thành tiếng, tiếng cười dội lên niềm chua xót: “Nàng cho rằng những lời này có thể khiến ta lay chuyển sao? Nếu ta có thể buông bỏ quá khứ đã không phải ôm nỗi bi thương lâu đến vậy.”

“Không chịu buông tay sẽ chẳng thấy được hạnh phúc, nương nương sống cũng thật khổ sở quá.”

Huỳnh phi bỗng dừng bước, nghi hoặc ngoái đầu nhìn chằm chằm vào Quy Vãn, hỏi gọn: “Nếu vậy, nàng có nguyện ý giúp nữ tử mệnh khổ như ta một lần không?”

Hé ra một nụ cười có chút chế nhạo, Quy Vãn giấu cợt: “Thứ cho thiếp thất lễ, thần thiếp thật không nhìn ra nương nương mệnh khổ ở đâu. Mà dẫu có nhận ra, thần thiếp cũng không đủ khả năng giúp người giải quyết khó khăn.”

Sắc mặt hiện vẻ thất vọng, song Huỳnh phi lập tức chỉnh đôn khuôn dung, nói: “Nàng cũng khiêm nhường quá rồi, thủ đoạn của nàng cao siêu, người bình thường há có thể đạt được. Thư tỏ lòng thán phục trước thư sinh trí sĩ dâng lên, chẳng phải kiệt tác của nàng sao?”

Không ngờ được đối phương lại đề cập đến chuyện này, vốn biết trước muốn giấu cũng không xong, Quy Vãn nở một nụ cười, thản nhiên đón nhận bình phẩm của Huỳnh phi.

Rất khó có thể chấp nhận thái độ thản nhiên đến mức ấy của Quy Vãn, Huỳnh phi cau mày: “Ta không biết vì sao nàng muốn giúp đỡ Hoàng hậu, bất quá chỉ một lần này thôi. Sau này, Lâu Triệt cũng không để nàng làm vậy nữa đâu.”

“Vậy sao? Nếu đã vậy, nương nương cần gì phải kinh hoàng đến thế.” Mái tóc đen bị gió cuốn bay, Quy Vãn nhẹ vuốt lại mớ tóc dài, bởi Huỳnh phi từng bước áp sát khiến nàng có chút bực bội.

“Cảm tình là thứ bất đồng tùy hoàn cảnh, nhưng những thứ tình cảm đã trải qua tôi luyện của năm tháng, dù có khó khăn đến đâu, cũng vĩnh viễn không thay đổi, nàng có tin vậy không?”

Lời có điều ám chỉ.

“Thần thiếp tin.” Quy Vãn đột nhiên chỉ về phía cánh cửa lớn trước công cung điện, ánh đèn xanh biếc hắt ra tựa như đang chờ đón hai vị khách đến muộn, “Nương nương, chúng ta tới rồi.”

Ánh mắt thoáng ảm đạm, Huỳnh phi bất động tại chỗ.

“Nương nương, đường dẫu dài cũng có ngày đi hết, chúng ta vào đi thôi.”

“Ta sẽ không buông xuôi đâu...” Đối mặt với Quy Vãn, nhìn đèn đuốc sáng rực trước mắt, Huỳnh phi nói như lập thệ: “Ta đã bỏ lỡ một lần, sau này sẽ không sai thêm lần nữa.” Buông lại một câu, nàng tiến thẳng về phía trước, dứt khoát không do dự.

Thấy bóng lưng Huỳnh phi hướng về phía ánh sáng rực rỡ, Quy Vãn u sầu buông tiếng thở dài: “Si tình đến vậy, khiến người ta vừa thương vừa hận...” Rồi cũng cất bước, nàng tiến vào đại điện xôn xao tiếng nói cười.

Bão táp hậu cung

Hào quang trong đại điện hắt bóng lên hai người, thoáng chốc yển tiệc vốn náo nhiệt tung bừng đột nhiên ngưng lại, ánh mắt văn võ bá quan đều đổ dồn về phía hai bóng người kia. Thậm chí có người lập tức nhận ra Quy Vãn chính là người trong bức họa của Vương tử Nỗ tộc, giật mình kinh hoảng, ngây ngốc giữa đương trường.

Quy Vãn vừa bước qua cửa, Quán Tu Vãn tựa hồ mất hết mọi cảm giác, chưa từng nghĩ qua, vẻ đẹp của Quy Vãn phô bày trước mặt mọi người, ánh đèn huyền ảo lung linh càng tô đậm nét tà mị đủ sức câu hồn nhiếp phách kẻ ngắm nhìn. Rồi lại nhớ tới bản thân lần trước si mê ngây ngẩn khiến Đao vương phát hiện ra mà bắt được nhược điểm của mình, hấn vội vã chỉnh đốn sắc mặt, cảm thấy không yên tâm bèn liếc về phía đầu hàng bên phải, hình ảnh chiếc chén ngọc trong tay Đao vương thoáng chao đảo cùng ánh mắt mê đắm liền lọt vào tầm mắt hấn. Quán Tu Vãn cảm thấy kỳ quái, lẽ nào y cũng... Nhìn kỹ, hấn thậm mừng trong dạ, người mà Đao vương đang nhìn... rõ ràng là Huỳnh phi. Thì ra vậy, Đao vương à Đao vương, tới tận bây giờ ta mới biết, chúng ta có thể là đồng minh. Nhịn không được, hấn bật cười khe khẽ, một phần say sưa, ba phần khinh cuồng.

Vào tới trong điện, Huỳnh phi hướng về phía bậc thang dẫn lên hoàng tọa, Quy Vãn tiến về phía trái.

Lâu Triệt ngồi bên bàn tiệc khẽ nhấp một ngụm mỹ tửu trong ly, nghe nói thứ rượu mới ủ này có một cái tên, gọi “Yêu nương”. Thoạt uống vào thấy thanh thuần tinh khiết, tác dụng chậm rãi, khiến người uống rượu bất tri bất giác mà trầm luân túy lúy. Chàng chưa từng say, giờ uống liền ba

ngum, mỉm cười nhàn nhạt, chăm chú nhìn Quy Vãn đang chậm rãi tiến lại, giữa phút ngất ngây mơ hồ, ánh mắt đọng lại trên mình nàng, đồng tử dần dần chuyển sang thâm trầm sâu thẳm. Rượu nồng chậm rãi thấm sâu, rót vào tứ chi bách hài, khiến lồng ngực nóng rần rật, hơi nóng xộc lên tận đỉnh đầu, tiếng động bốn bề bỗng nhiên lặng mất tăm, chỉ còn lại một nhan sắc yêu kiều, quán tuyệt tất thảy xuân sắc trên thế gian.

Hoàng cung hoa lệ hoàn toàn cách ngăn hoàn toàn với thế giới trần tục ngoài kia. Nét hoa lệ của nơi này, thanh này, sắc này, tình này mới thật mơ màng. Tất thảy đã vượt quá chuẩn mực thông thường của cõi phàm tục, tỏa ra hương vị ngọt ngào đầy dụ hoặc tội lỗi, là lời cám dỗ khiến thế nhân sẵn sàng đập bỏ mọi giới hạn đạo đức.

Một văn sĩ ngồi lẫn trong trăm quan khế phe phẩy cây quạt lông trên tay, thoáng nhếch môi lắc đầu, nhỏ giọng than thảm: “Thật không ngờ mầm họa vong quốc không phải chỉ một mà tới tận hai.” Nói rồi liền há miệng dốc cạn một ly rượu.

“Tướng quân!” Hạ giọng gọi người bên cạnh mới phát hiện ra Lâm Thụy Ân hoàn toàn không nghe thấy gì, ánh mắt tản mát, trăm mối cảm xúc cuộn lên lẫn lộn phức tạp. Văn sĩ kia mỉm cười thâm thiết mà ngập đầy vẻ trào phúng mỉa mai: “Tướng quân à, người chớ quên, ta từng nói rồi, vẻ đẹp của nữ nhân một khi hóa thành vũ khí, ắt hẳn là chuyện cực kỳ đáng sợ, sẽ chỉ mang tới thảm kịch mà thôi.”

Thân hình trước mặt y chấn động, Lâm Thụy Ân quay đầu, hỏ thẹn thoáng ngập trên mặt, buông tiếng cười khỏ: “Lời quân sư nhắc nhở thật chẳng sai, thụ giáo.” Rồi không dám liếc trông về phía kia nữa, ánh mắt rời đi, ngồi nghiêm chỉnh.

“Hoàng thượng!” Một thanh âm du dương vang lên, mọi sự chú ý đổ dồn về phía hoàng tọa, trăm quan ngẩng đầu, nhìn về phía Hoàng hậu.

Dịu dàng cúi đầu hành lễ, Hoàng hậu dẫu không có được dung nhan khuynh quốc như Quy Vãn và Huỳnh phi, nhưng bản thân vẫn là mỹ nhân chọn một giữa ngàn vạn người, tư thế thanh tao nho nhã tuyệt không phải bình thường, hơn thế còn mang tới cảm giác ung dung, đẹp đẽ mà tôn quý. Nàng lên tiếng: “Bẩm Hoàng thượng, thần thiếp đối với phong tư của Lâu phu nhân cảm thấy thập phần mến mộ, xin cho phép nàng được ngồi chung bàn với bốn cung.”

Hoàng hậu vốn là người đứng đầu hậu cung, chuyện nữ quyền của các vị quan lại trong triều phụng bồi ở bên là điều đã có tiền lệ, vì thế Hoàng thượng cười nhã nhặn, đang muốn gật đầu đồng ý, chợt nghe thấy một âm thanh từ phía trái: “Không được.”

Nghe tiếng từ chối đồng dục, người khắp đương trường đều ồ lên, bá quan ngừng tay, ai nấy trông về phía thủ phụ đương triều.

Lâu Triệt nhìn về phía Hoàng hậu, dịu giọng nói: “Xin nhận ý tốt của Hoàng hậu nương nương, có điều Quy Vãn thân thể yếu nhược, để nàng bồi tiếp nương nương có điều bất tiện, mong người thứ tội.” Miệng xin thứ tội nhưng thái độ tuyệt không lui nửa phần.

Hoàng hậu thoáng ngạc nhiên, nhưng trên mặt không hề biểu hiện: “Là bốn cung suy nghĩ không chu toàn rồi.” Thực quyền trong tay Lâu Triệt, ngay cả đương kim Thánh thượng còn phải kiêng dè ba phần, nàng sao dám vì chút chuyện nhỏ nhặt vậy mà dám gây thù chuốc oán với người này.

Tuy rằng kết quả đã nằm trong dự đoán của mọi người, nhưng chuyện này vẫn khiến trăm quan có chút run sợ, lại cảm thấy thật khó hiểu trước hành động hôm nay của Lâu Triệt. Dẫu rằng xưa nay nắm quyền cao, nhưng Lâu Triệt không bao giờ gây bất kỳ xung đột gì với hoàng gia, càng không có chuyện dùng quyền lực mà uy hiếp, đến nay có gì chỉ vì chút chuyện nhỏ nhặt mà ra mặt chống lại Hoàng hậu giữ phượng ấn cai quản chốn hậu cung.

Chỉ riêng Lâm Thụy Ân có thể mơ hồ đoán ra tâm tư của Lâu Triệt lúc ấy, dẫu nói bày tiệc vua tôi cùng chung vui, nhưng thềm ngọc hoàng tọa kia vẫn là một đường giới hạn, trên thềm là quân, dưới thềm là thần. Lâu Triệt quyền nghiêng thiên hạ vẫn không thể bước qua bậc thềm đó được. Đây không phải chỉ là một đường giới hạn bình thường mà là khoảng cách vĩnh viễn không thể vượt qua nổi. Chuyện hôm nay, nếu xảy ra từ trước, Quy Vãn có lên ngôi cạnh Hoàng hậu cũng không phải việc gì quá nghiêm trọng, nhưng đã tận mắt chứng kiến một màn quỷ dị nơi Quân Mạc đình kia, có thể nào Lâu Triệt cũng nhất định không để Quy Vãn tiến lên thềm ngọc dẫu chỉ nửa bước.

Một tay nâng chén, tay kia nhẹ nhàng nắm tay Quy Vãn, Lâu Triệt chậm rãi điều chỉnh nhịp thở, trán tĩnh lại đầu óc có chút rối loạn, liếc ánh mắt ẩn chút giá lạnh về phía thềm ngọc cao cao, chàng nhẹ nhàng xoay chén rượu trong tay, vừa rồi bản thân sao vậy? Vừa nghĩ tới việc để Quy Vãn bước lên bậc thềm ngọc kia, chàng liền không khống chế nổi phần nộ và hoang mang, vì vậy mới dồn sức, siết thật chặt tay Quy Vãn, cảm thấy đêm nay đúng là lộn xộn quá mức, do chàng quá chén sao?

Một bữa tiệc bình thường chỉ vì chút rắc rối nửa chừng mà gợn lên sóng triều lẫn tăn, dẫu cho đã có nhạc vũ trợ hứng, lại thêm từng tràng những lời hoa lệ tuôn ra không ngừng từ miệng những người dự tiệc, nhưng tất cả đều không thể khỏa lấp được mùi của tranh đoạt chốn hậu cung trên thềm ngọc cùng mạch ngầm của một cuộc phong ba chính trị đang dậy lên dưới thềm ngọc.

“Lý công công, người về điện Cẩm Tường trước đi, ta còn vài lời muốn nói với Lâu phu nhân.” Đứng trong bóng chiều, Hoàng hậu quay đầu ra lệnh cho vị thái giám hầu cận.

Gã thái giám gương mặt mập ú bóng loáng lập tức nhướn mày, kinh ngạc lóe lên trong đáy mắt. Gã lùi một bước, cung kính bẩm: “Vâng, thưa Hoàng hậu nương nương.” Rồi cúi đầu tiến thẳng về phía trước, lát sau liền rẽ ngoặt và mất dạng sau một khúc quanh trong cung.

Quy Văn nhìn Hoàng hậu cố ý ngăn cung nữ thái giám đứng sát bên, nhẹ giọng hỏi: “Lại có chuyện gì phiền lòng ư?”

“Hoàng cung này vốn là nơi thị phi lẫn lộn, chẳng có nổi một ngày thái bình.” Sầu não tuân theo lời nói, ngay cả nụ cười trên gương mặt Hoàng hậu cũng nhuốm vài phần mỗi mệ, đáng tiếc đã bị bóng tối thâm sâu nuốt sạch, rồi cứ vậy mà mất tăm.

“Thế nên mới phải cẩn trọng đến vậy, ngay cả nói chuyện cũng cần đề phòng người khác?” Dáng vẻ Quy Văn nửa như cười cợt, nửa như mỉa mai, trong lãnh đạm thoáng hiện một chút âm nhu khó dò.

“Nàng nghĩ ta nguyện ý vậy sao?” Hoàng hậu chậm chậm tiến lại, nhìn con đường sau buổi tiệc tùng chỉ còn lại vế xác xơ cô quạnh, đột nhiên trong lòng có thứ cảm giác đìu hiu như người đi trà lạnh: “Nàng cũng biết, Lý công công vừa rồi là người phu quân nàng cài lại cạnh ta, nếu không điều hấn đi trước, e rằng chỉ sáng mai thôi những lời chúng ta nói hôm nay đều đã truyền cả đến tai Thừa tướng, thậm chí ngữ điệu cũng chẳng khác gì hiện tại. Mà trong số cung nữ hầu cận, ta cũng chẳng biết nên tin tưởng ai.”

Giống như chìm vào bóng tối muôn trùng, tĩnh lặng không một tiếng động, rất lâu sau đó, Quy Văn mới lên tiếng: “Đã nắm được phượng ấn trong tay, có gì vẫn phải gian nan đến vậy?”

“Phượng ấn là vật chết, không có thực quyền, còn có thể ra sao đây. Giữa hoàng cung này, vào luôn ra cúi, bợ đỡ nịnh hót là chuyện thường tình, mũ phượng không nắm thực quyền khác nào mào gà tầm thường cơ chứ?” Nào nề thờ dài, mẫu nghi một nước đau xót kể ra những thứ họa ngầm trong

cung. Bóng tối thăm thẳm không trông rõ biểu cảm trên mặt Quy Vãn, cũng không thấy nàng tiếp lời, Hoàng hậu bi thương mỉm cười, “Phượng ân có thể trở lại tay như vậy đã là vạn phần may mắn với ta rồi, chưa kịp cảm ơn nàng một tiếng.”

Đột nhiên dừng bước, một đôi tay mềm mại như ngọc áp tới bên má Hoàng hậu, nhẹ nhàng vuốt ve, hứng lấy một giọt lệ nóng rục, Quy Vãn cất tiếng hỏi như buông tiếng thở dài: “Sao người lại khóc?”

Cầm lấy tay Quy Vãn, Hoàng hậu không nén nổi nỗi xúc động cuộn trào, run giọng nói: “Muội muội, giữa hậu cung này, ta không có lấy một ngày ngon giấc.”

Màn đêm tĩnh lặng đến thê lương, Quy Vãn nghe được cả tiếng những ngọn nến bập bùng cháy sáng trong những chiếc đèn lồng cách mình mười mấy bước, tiếng xèo xèo như thể vật gì đang cắn nuốt. Lòng chột lạnh giá, nàng rút tay khỏi bàn tay ấm áp của Hoàng hậu, nhàn nhạt đáp: “Muốn được yên giấc, lòng phải tĩnh trước đã. Mong cầu quá xa vời chỉ khiến chính bản thân thêm âu lo bất an.”

Hoàng hậu cười khỏ, tiếng cười nhuốm vị chua chát, ai oán cất lời: “Quy Vãn, ta đây là người đã làm mẹ, nàng hãy thông cảm cho tâm tình của ta, cứ coi như ta không vì mình, cũng phải liều mạng vì con trai ta. Ai bắt con ta sinh nhằm vào nhà đế vương chứ. Hoàng thượng nhất mực sủng ái Huỳnh phi, từ đó không còn sủng hạnh bất kỳ phi tần nào nữa, cứ coi như lần này Huỳnh phi sảy thai, sau này sẽ ra sao đây? Ai có thể cam đoan chuyện này chứ?” Từng lời từng lời tuôn ra dồn dập như thể đang muốn làm cho thật rõ điều gì.

Một câu “muội muội” vừa rồi chẳng biết chứa mấy phần chân tình, Quy Vãn chỉ cười nhạt, nhưng một tiếng gọi “Quy Vãn” lúc này lại khiến nàng không thể làm ngơ, tiếng gọi ấy mới thật giống giọng mẫu thân nàng làm sao. Bóng đêm mịt mờ che khuất dung nhan và nét mặt càng khiến nàng

nảy sinh một thứ ảo giác, tiếng oán than dậy lên từ đáy lòng, tiếng gọi ấy khuấy động tới nỗi buồn đau của nàng.

“Quy Vãn à?” Cho rằng nàng không nghe thấy gì, Hoàng hậu lại khẽ gọi.

“Được rồi, hiện giờ người chỉ thiếu thực quyền trong hậu cung mà thôi.” Khoát tay xòe rộng tay áo, Quy Vãn nhịp nhàng tiến bước, dáng đi tao nhã khuất trong bóng đêm không phát ra bất kỳ âm thanh nào: “Xin cứ an lòng, cho dù người không nói, ta vẫn giúp người.”

Hoàng hậu đi theo, muốn nói một lời cảm ơn, lại thấy như vậy sẽ thật khinh nhờn Quy Vãn, chỉ biết đem hết những lời muốn nói giữ nghẹn trong lòng, lẳng đọng trong đêm đen.

Hai người đối mặt nhưng chẳng nói một lời, đi thêm một lúc đã thấy được Thiên điện, đèn đuốc sáng rực, tiếng cười nói ồn ào truyền tới bên tai, hai người dừng bước trông tới.

Nhìn hồi lâu, Quy Vãn mỉm cười, hỏi Hoàng hậu: “Hai vị phi tử kia là những ai vậy?”

“Là Lệ phi và Ân phi, nghe nói ông cha hai bên là thông gia thân thích nên vào cung thường qua lại bè bạn với nhau.” Nhớ lại trước kia, một bên kiêu my diễm lệ, bên kia thành thực chín chu khiến Hoàng thượng cực kỳ ưa thích, vậy mà nay cũng lâm vào cảnh một mình một bóng giữa điện vắng.

Quy Vãn cười hờ hững như cánh mai, tinh tế quan sát họ một hồi, đột nhiên cất lời cảm thán: “Trong cung này, ai nấy đều đặc sắc.”

“Ân phi này mau mồm mau miệng, thật sự không khiến người ta ghét bỏ, chỉ có điều tồn tại trong hậu cung này cũng không phải chuyện dễ dàng. Lệ phi kia mảnh dẻ, hiền hậu ôn hòa, chẳng gây được sóng gió gì trong cung.”

Giải thích chi li cặn kẽ cho Quy Vãn, nhưng khi Hoàng hậu quay đầu lại, thấy nàng có vẻ lơ đãng chẳng nghe lời mình nói, chỉ chăm chú nhìn về phía trước.

“Công công kia là ai vậy?” Tay ngọc thoáng chỉ, Quy Vãn hướng về phía một gã thái giám mặc áo bào tía đang chạy qua chạy lại, nghiêng đầu có vẻ như muốn thỉnh giáo.

Hoàng hậu liếc nhìn, có vẻ không nhận ra được, hẳn là một kẻ tầm thường không vai vế gì trong cung, đang định lắc đầu chột nghe cung nữ bên cạnh lên tiếng: “Bẩm Lâu phu nhân, hẳn là Đức Vũ.”

“Ồ?” Quy Vãn nhướn mày, hiện ra dáng vẻ thích thú, ý bảo cung nữ kia nói tiếp.

“Đức Vũ hình như vào cung từ năm mười bốn tuổi, hầu hạ trong điện Ngự Càn, đã sống trong cung suốt mười năm rồi. Nghe nói gia đình hẳn trước kia cũng nhà trí thức có học, chẳng qua gia cảnh quá bần cùng, hẳn rất tiết kiệm, bổng lộc có bao nhiêu thường gửi cả về nhà để nuôi các em.” Cung nữ kia nói hết những điều mình biết ra, mặc dù Đức Vũ chỉ là một tiểu thái giám, nhưng hẳn mi thanh mục tú rất ưa nhìn, hơn nữa đối nhân xử thế quan hệ với mọi người rất có trước sau, vì vậy các cung nữ đều vui lòng giúp hẳn một phen.

Quy Vãn như cười mà không phải cười, ngẩng đầu nhìn vòm trời đen thăm thẳm không một bóng sao, nàng thoáng chán nản, quay đầu nói: “Hoàng hậu nương nương xin hãy dừng bước, đoạn đường từ giờ xin cứ để tên Đức Vũ kia dẫn đường cho ta được rồi.”

Hoàng hậu gật đầu, tuy không hiểu vì sao nàng đột nhiên có hứng thú với tên tiểu thái giám kia, nhưng cũng chẳng gắng hỏi nhiều, sai cung nữ bên cạnh tới gọi Đức Vũ. Hoàng hậu quay sang nhìn Quy Vãn, hỏi: “Nàng cảm

thấy thất vọng sao? Ta cũng chỉ là kẻ vì đoạt quyền mà bất chấp mọi thủ đoạn.”

Nghe vậy, Quy Văn ngoái đầu lại, chăm chú nhìn Hoàng hậu, đột nhiên phát hiện ra Hoàng hậu thật sự rất gầy gò, liền mỉm cười cảm thông, thản nhiên nói: “Quyền thế phú quý, ai có thể hờ hững ngồi trông đây? Ta không có tư cách phê phán người. Người cứ buông lỏng tinh thần đi.”

Nghe được lời nàng, linh hồn Hoàng hậu như được cứu rỗi, cái gai bấy lâu nay âm ỉ châm chích trong lòng cũng mất đi. Hoàng hậu nức nở: “Quy Văn...” Rồi lại thấy cung nữ kia đã gọi tiểu thái giám áo tím lại gần, Hoàng hậu vội vã lấy tay áo che mặt, giấu đi sự thất thố.

Cung nữ và tiểu thái giám tên Đức Vũ đến gần, đầu tiên là hành lễ với Hoàng hậu, sau đó vấn an Quy Văn, quả nhiên dáng vẻ rất nhã nhặn.

Từ Thiên điện tới quan đạo nơi xe ngựa dừng chờ không gần cũng chẳng xa, Đức Vũ nghiêm cẩn lướt trên con đường trải đá tảng dẫn đường phía trước, lòng có chút buồn bực không hiểu vì sao vị phu nhân này lại muốn hấn dẫn đường, nhưng chẳng dám vô lễ, chỉ đành cung cúc hầu hạ.

“Vào cung bao lâu rồi?” Âm thanh du dương vang lên giữa bóng tối nặng trĩu trùng trùng mang một vẻ dị thường lại như đủ sức thấm sâu vào tận đáy lòng.

Bước chân không dừng, hấn vẫn duy trì tốc độ, mãi miết bước đi, miệng đáp: “Mười năm.”

“Trong nhà vẫn khỏe cả chứ? Các em đã đến tuổi dựng vợ gả chồng chưa?” Quy Văn mỉm cười hỏi tiếp, con đường lạnh lẽo nhờ câu hỏi ấy mà ấm áp thêm đôi phần.

Bước chân không khỏi lữ nhịp, Đức Vũ rõ ràng ngăn người, lập tức cúi đầu cung kính đáp: “Tạ phu nhân quan tâm, đều khỏe cả.”

Khẽ buông một tiếng thở dài, ánh mắt Quy Vãn lưu chuyển ngó quanh bốn bề, dường như có nỗi sầu muộn vẫn vút trong lòng. Đức Vũ ngẩng đầu vừa lúc bắt gặp cảnh ấy, một thoáng động tâm, chẳng biết vì đâu đột nhiên có cảm giác muốn lên tiếng hỏi nàng có chuyện gì khổ tâm phiền não. Nỗi xúc động ấy, hắn chỉ dám giấu kín trong đáy lòng, mồ hôi lạnh tuôn đầy trán. Trên đại điện, hắn đã sớm được chiêm ngưỡng phong tư tuyệt mỹ ẩn hàm ma tính của vị phu nhân này, giờ đây được trực tiếp đối mặt, mới thật sự hiểu ra nàng khiến người ta rung động tới đâu. Hắn vốn đã lục căn thanh tịnh, không còn phần nam tính, vậy mà vẫn bị nàng khơi dậy những thứ xúc cảm kỳ lạ đến thế.

Trực giác của kẻ lẫn lộn bao năm trong cung mách bảo hấn, chuyện này ẩn chứa điều quý dị, vì thế vội lui gót về sau, có chút vì nể mà cúi đầu.

Đưa ánh mắt tán thưởng về phía đối phương, Quy Vãn thâm nhủ, quả nhiên mình đã tìm đúng người. Vừa rồi hắn chạy đôn chạy đáo trước Thiên điện, nhưng làm việc rất đâu vào đấy, cơ động mà linh hoạt, cho thấy hắn tâm tư kín kẽ lại lạnh lợi tinh táo. Giờ đây gặp tận mặt, thấy hắn cẩn trọng từng cử chỉ lời nói, quả nhiên là người tài. Khẽ cười một tiếng, nàng uyển chuyển hỏi: “Vào cung mười năm ròng đến giờ vẫn là một tiểu thái giám, không thấy tủ thân âm ức sao?”

Rồi không đợi hấn lắc đầu, Quy Vãn tiếp: “Chỉ cần có thể có lực trong cung, nhất định sẽ giúp người nhà có thêm chỗ dựa vững chắc, lẽ nào đây không phải ước nguyện ban đầu khi ngươi tiến cung? Ví như Lý công công được phu quân ta thưởng thức, chỉ vài năm đã thăng tới tổng quản, lẽ nào ngươi không muốn một bước tới trời?”

Giọng nói này vốn mang theo vẻ khoan thai an định lòng người, vừa vọng vào tai khiến người ta cảm thấy lòng khẽ rung lên, Đức Vũ hốt hoảng,

tự nhắc nhở bản thân ngàn vạn lần chớ nên căng thẳng kích động, đấu đá khốc liệt chốn thâm cung không phải thứ người bình thường có thể dễ dàng gánh vác. Ngược mắt trông lên, thấy thân mình Quy Vãn thoáng lão đảo lắc lư, dường như không khỏe, Đúc Vũ không kiềm chế được, đưa tay đỡ lấy người đối diện, nhẹ nhàng nắm lấy cổ tay Quy Vãn. Vừa nắm được cổ tay trơn nhẵn, mềm mại ấm áp ấy, hắn liền thoáng thấy một cảm giác mát lạnh lướt qua, vật gì đó trượt khỏi bàn tay Quy Vãn, trong tay hắn lại nhiều thêm một vật. Nương theo ánh đèn lồng lung linh, hắn thấy một chuỗi vòng tay ngọc trai sáng bóng, bao năm trong cung đã luyện cặp mắt của hắn thành đôi Hỏa nhãn kim tinh, liếc qua cũng nhận ra đây là trân bảo vô giá.

“Đúc Vũ công công, ta và Hoàng hậu nương nương tình như tử muội, nàng một mình trong cung, cô đơn bất lực không nơi dựa dẫm, mong công công hãy chiếu cố nhiều hơn.” Dứt lời, Quy Vãn nhẹ nhàng hành lễ, không để hắn có cơ hội trả lại chiếc vòng tay.

Đúc Vũ gan nào dám nhận lễ vật lớn đến vậy, cảm thấy vô cùng bối rối, nội tâm tranh đấu kịch liệt, hắn gia cảnh bản hàn, chỉ vì sinh kế cho cả nhà mà chịu nhục nhã bán rẻ một đời, đến lúc này, lẽ nào lại vì châu báu tiền bạc mà bán đứng linh hồn thêm lần nữa sao? Chuỗi trân châu trong tay còn phảng phất hơi ấm từ Quy Vãn, hơi ấm truyền sang lòng bàn tay hắn, hắn nghe tim mình nóng ấm hơn một chút cũng lại thấy tim mình nhói buốt như bị kim châm, nhìn thấy cô gái dịu dàng uyển chuyển trước mắt, biết rõ ràng rành rẽ lẽ cương nhu, còn biết dùng tâm lý chiến, bèn thở dài trong lòng, tự nhủ một tiếng: Thôi đành.

Để cho linh hồn này trầm luân trong bóng đêm mịt mờ này của nỗi cô tịch.

“Lâu phu nhân, có gì cần phân phó xin người cứ lệnh xuống.” Lòng đã hạ quyết tâm, ngay cả giọng nói cũng đanh thép thêm vài phần.

Sóng mắt lưu chuyển, Quy Vãn mỉm cười duyên dáng, lộ ra vẻ tà mị dị thường, thanh diễm vô song: “Công công, nhớ rõ chuyện hôm nay tuyệt không để thêm kẻ nào biết được, sau khi công công nhẹ bước đường mây, ở trong cung xin để tâm tới Hoàng hậu nhiều hơn. Ngoài ra, cần mau chóng báo cáo ta hay trong cung xảy ra chuyện gì, đặc biệt là ...” Lời nàng thoát ngừng, rồi tiếp: “Ta nghĩ hẳn công công rõ hơn ai hết.”

Đức Vũ là kẻ thông minh, nghe vậy đủ hiểu, gật đầu ưng thuận.

“Công công, quan trọng nhất là, người phải nhớ thật kỹ, tuyệt đối không để chuyện này đến tai Lâu Thừa tướng.”

Thoáng ngáy người, Đức Vũ nhìn người trước mặt, ngẫm nghĩ một lát, hẳn siết chặt bàn tay nắm chuỗi trân châu, gật đầu dứt khoát.

Nói xong chuyện đó, hai người tiếp tục bước đi, như không hề xảy ra chuyện gì. Tâm tình phức tạp, bước chân Đức Vũ có vẻ nặng nề, Quy Vãn không nói một lời, đến tận khi ra khỏi Thiên điện, thấy xe ngựa chờ sẵn, Quy Vãn mới mỉm cười quay đầu nói: “Tạ công công đã dẫn đường tới đây, Quy Vãn vô cùng cảm kích.”

Biết lời nàng nói vô cùng cảm kích ám chỉ điều gì, Đức Vũ im lặng đón nhận, nhìn Quy Vãn đi xa dần.

“Sao lâu vậy, Hoàng hậu lại lôi kéo chuyện trò với nàng sao?” Lâu Triệt đứng cạnh xe, ánh mắt dịu dàng thoáng qua cảm giác ngà ngà chũnh choáng, sóng tình lăn tăn trong đáy mắt.

Quy Vãn bước mỗi lúc một gần, ý cười trên mặt từ từ biến mất, thay vào đó là dáng vẻ cô quạnh phẳng lặng, thấy vậy Lâu Triệt liền lo lắng, vội vã hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

Không đáp lại chàng, nàng chỉ hỏi ngược lại: “Phu quân đại nhân, hậu cung là nơi thế nào?”

“Nơi thế nào?” Cô gái này luôn có cách hành động khiến người ta không thể soi thấu nổi.

Cúi đầu nở nụ cười nhàn nhạt, Quy Văn cười nói: “Đó là chốn của nữ nhân, là nơi nam nhân không thể nhúng tay vào, là nơi mọi chuyện đều do nữ nhân tự thân giải quyết, chàng có hiểu không?”

Lâu Triệt im lặng, không biết trả lời sao. Tựa hồ có chút gì bất an.

Nụ cười nhàn nhạt dần tan biến trên môi, Quy Văn đảo mắt, nhìn về phía mình vừa đi khỏi, bày ra dáng vẻ vô tội, khẽ hỏi: “Biết rõ không nên làm mà vẫn làm, gọi là ‘Dũng’, biết rõ không thể làm mà vẫn làm thì gọi là gì, chàng biết không?”

Lâu Triệt thoáng rung động, đưa tay chạm nhẹ bờ vai Quy Văn, biết lòng nàng còn gút mắc, nhưng chưa kịp an ủi khuyên lơn, đã thấy Quy Văn ngẩng đầu lên, đồng tử trong veo như nước ánh lên vẻ âm u sâu thẳm, nhẹ giọng nói: “Gọi là ‘Tội’.”

“Hôm nay thiếp, nhất định đã phạm phải thứ tội nghiệt không thể tha thứ.”

Kẻ dụ dỗ người khác phạm tội, tội thêm một tầng.

Biết rõ không nên làm mà vẫn làm, gọi là “Dũng”, biết rõ không thể làm mà vẫn làm thì gọi là gì?

Gọi là “Tội”...

Lâu Triệt buông cây bút lông trong tay, đưa mắt nhìn những công văn, giấy tờ trên mặt bàn, tâm tư có chút trống rỗng, đầu óc không ngừng hồi tưởng lại đêm hôm đó từ trong cung trở về cùng những lời mập mờ của Quy Vãn. Buồn bực dâng lên trong chàng, “roạt” một tiếng, chàng đóng sập đồng giấy tờ trước mặt, khép mắt lại chìm vào trầm tư. Chợt nghe một tràng tiếng bước chân dồn dập trên hành lang tiến về phía mình, phút chốc tiếng bước chân dừng lại phía ngoài cửa.

“Tướng gia?” Tiếng lão quản gia pha chút hỗn hển vang lên, có chút dè dặt dò xét.

Mí mắt không hề động, thình lạng như thể không nghe thấy tiếng bẩm báo, rất lâu sau, Lâu Triệt mới chậm rãi mở mắt ra: “Chuyện gì?”

“Gia, ngoài cửa có Tần Tuân, Tần đại nhân của Ngự y điện cầu kiến.” Lão quản gia trước sau vẫn giữ giọng điệu cung kính hữu lễ, như thể đã quá quen thuộc với việc phải chờ đợi rất lâu.

Khóe miệng cong lên một nụ cười bốn cọt, tiếng cười trầm trầm bật khỏi miệng: “Muốn bẩm báo chuyện gì sao?”

“Gia, đại nhân nói ngài có chuyện cực kỳ quan trọng muốn bẩm báo.” Cảm xúc và tâm tư của chủ nhân luôn vô cùng khó đoán, nhưng căn cứ vào hơn mười năm kinh nghiệm hầu hạ trong phủ này, lão quản gia có thể chắc chắn, hôm nay tâm tình chủ nhân của lão tuyệt không tốt chút nào.

“Cực kỳ quan trọng?” Một tiếng “hừ” lạnh bật ra lẫn trong nụ cười, tới nơi này cầu kiến, kẻ nào dám nói chuyện không trọng yếu; suy xét một lát, chàng liền khôi phục chất giọng dịu dàng ôn hòa thường ngày: “Cho lão ta vào đi.”

Thoáng chốc tiếng bước chân vang lên rồi xa dần, rất nhanh sau đó, hai nhịp chân bước trầm ổn vững vàng quay lại, âm thanh già nua của một vị

lão giả vang lên: “Lão thần Tần Tuân bái kiến Thừa tướng.”

Lão quản gia tiến lên trước, mở cửa phòng, Lâu Triệt vẫn giữ nguyên tư thế nghỉ ngơi kia, gương mặt tuấn nhã ánh lên một nụ cười thoáng gió xuân, lãnh ý trong mắt không giảm nửa phần: “Tần đại nhân, mời.”

Tần Tuân gật đầu, chậm rãi tiến vào phòng, không dám bắt kính mảy may với chàng tuổi trẻ tao nhã trước mặt mình, ngồi xuống vị trí dành cho khách phía dưới, chỉ dám chiếm một nửa ghế, ngồi thật nghiêm chỉnh.

Nha hoàn dâng trà nóng lên, khói trà lay động phiêu diêu trong không khí, thoảng chốc hương trà lan tỏa bốn phương, u hương nhàn nhạt chảy tràn khắp phòng.

Lâu Triệt ung dung nhấp một ngụm trà xanh, thoáng liếc mắt nhìn xuống, Tần Tuân có vẻ bứt rứt bất an, thần thái căng thẳng hơi đáng ngờ. Chậm rãi đặt tách xuống, một tiếng thở dài khe khẽ hòa trong tiếng tách chạm đĩa sứ thu hút sự chú ý của Tần Tuân: “Hương trà thơm ngát vậy vẫn chưa vừa miệng Tần đại nhân, lẽ nào đại nhân đang có tâm sự gì?”

Nhìn quanh bốn bề, nhận ra quản gia và nha hoàn đã lui khỏi phòng, chỉ còn lại hai người là mình và Lâu Triệt, lão bất giác nuốt ngụm nước bọt, khó khăn mở miệng: “Lâu Thừa tướng, chuyện này, thực sự không biết có nên nói hay không.”

Thoáng nở nụ cười, ánh mắt càng thâm trầm, Lâu Triệt hơi rướn mình, lộ ra dáng vẻ thích thú: “Rốt cuộc là chuyện gì?”

Kéo tay áo thấm mồ hôi rịn đầy trán, Tần Tuân sợ sệt, nội tâm tranh đấu kịch liệt, dáng vẻ như đang nhớ lại mọi chuyện, cuối cùng chậm rãi bẩm tâu: “Lâu Thừa tướng, hai tháng trước, khi Huỳnh phi nương nương sảy thai, khi ấy vi thần đang trực Ngự y điện, phụ trách việc điều hòa thân thể cho nương nương đang mang thai, chiếu theo quy củ, phạm là đơn thuốc

Ngự y điện đã từng kê sau khi bốc thuốc đều phải xử trí gọn ghẽ. Hôm đó, thần đi tìm lại đơn thuốc dưỡng thai của Huỳnh phi nương nương nhưng không thấy đơn thuốc đã kê đâu, thần vô cùng lo lắng sốt ruột... Không tìm thấy đơn thuốc sao có thể bàn giao công việc được, thần chỉ đành đi tới nơi bốc thuốc, hy vọng có thể liệu theo tình hình thuốc đã bốc để kê lại đơn. Khi thần tới kho thuốc, mới phát hiện ra nơi để đồ trọng đã bị tráo thành Tạng hồng hoa(*).” Giọng nói mỗi lúc một tắt dần, cuối cùng run rẩy không ngớt.

() Tạng hồng hoa: Danh pháp quốc tế là Crocus sativus, còn được biết đến với tên gọi cây nghệ Tây, Lệ hoa hồng... là một loài thực vật thuộc họ Diên vĩ, có các màu trắng, tím vàng... Đây là loài cây bản địa của vùng Tây Nam Á, được trồng đầu tiên ở Hy Lạp. Sách “Bản thảo cương mục” xếp loài này vào phần dược liệu, là một vị thuốc quý trong Đông y, dùng cho bệnh dạ dày, sỏi, bế kinh, thai chết lưu, sưng tấy đau nhức... Bởi có tính nhiệt giúp thông huyết nên có tác dụng trục thai, do đó kiêng dùng cho phụ nữ có thai.*

Nghe đến đây chính Lâu Triệt cũng không khỏi biến sắc, u ám khó lường, hai mày cau chặt, giọng điệu lạnh băng: “Ngài chắc chắn chứ?”

Khấp người Tần Tuân run rẩy không thôi, vội vàng biện bạch: “Đương nhiên, vi thần đã giấu chuyện này trong lòng hơn một tháng nay... Đồ trọng và Tạng hồng hoa vốn là hai loại hoàn toàn khác nhau, thần làm ngự y nhiều năm, làm sao có thể nhầm lẫn hai loại này với nhau. Sau đó, thần rất lo lắng nhưng không biết tìm ai để kể chuyện này, bèn đi tìm thái giám phụ trách điều chế thuốc... Tiểu Lâm Tử để hỏi chuyện này. Hỏi ra mới biết hấn đã bị điều đi, rồi ba hôm trước, hấn đột nhiên lăn ra chết bất đắc kỳ tử, ngay cả nguyên nhân cũng chưa làm rõ, thi thể đã bị đưa đi rồi.”

Đối với chuyện kỳ bí chôn thâm cung này, lão càng nghĩ càng thấy kinh hãi, ngày ăn không ngon, đêm trằn trọc chẳng an giấc, suốt hai tháng ròng chịu đủ hành hạ giày vò, rồi ba hôm trước được tin Tiểu Lâm Tử đột nhiên chết bất đắc kỳ tử, khiến lão sợ chết khiếp. Cân nhắc nửa ngày, hôm nay lão mới gom đủ dũng khí đem chuyện này bẩm lên Lâu Thừa tướng. Bất kể ra

sao, giờ đây người có kế quản được chuyện này, ngoài đương kim Thánh thượng thì Thừa tướng Lôu Triệt là lựa chọn thứ hai. Việc này cũng không thể liều lĩnh mạo muội tẩu tránh với Hoàng thượng, ngộ nhỡ long nhan nổi trận lôi đình, chính mình cũng chịu liên lụy, cuối cùng chỉ còn cách tìm tới Lôu Triệt.

Nghe hết câu chuyện nhưng sắc mặt Lôu Triệt hoàn toàn không biến đổi gì, vẫn dửng dưng nhàn nhã như chẳng có lời nào lọt vào trong tai. Tần Tuân cảm thấy một thứ áp lực đè nặng xuống mình, bức bối hơn trước gấp mười lần, cảm giác căng thẳng nặng nề đến độ không thở nổi, sự sắc bén như băng tuyết ngưng tụ từ Lôu Triệt đang lảng lảng không nói tản ra khắp nơi.

Không chịu nổi áp lực trong lòng, Tần Tuân đành lên tiếng hỏi: “Lôu Thừa tướng...”

“Tần đại nhân!” Lôu Triệt trầm trầm lên tiếng, liếc nhìn Tần Tuân, ánh mắt sắc bén khiến lão cúi gầm mặt: “Chuyện này, trước mắt có bao nhiêu người biết?”

Mồ hôi lạnh lại nhỏ giọt trên trán, thế nhưng lão hoàn toàn không cảm thấy bất cứ điều gì, tất cả tinh thần đã dồn cả vào người đàn ông mang dáng vẻ một quý công tử đang ở trước mặt kia. Tần Tuân cẩn trọng không dám tỏ ra mảy may sơ suất, vội vã đáp: “Hiện tại chuyện này chỉ có hai chúng ta biết... Có điều, mấy hôm trước thần có đi tìm mấy tên thái giám điều chế và dâng thuốc để hỏi chuyện, còn tìm lại đơn thuốc, chỉ e có người để tâm một chút... ắt đoán ra vào phần.”

Một tiếng “hừ” lạnh bật ra, Lôu Triệt cười khe khẽ, người để tâm ư? Trong cung này nơi nơi đều có người để tâm, Tần Tuân chạy khắp nơi hỏi han như vậy, chỉ e trong cung đã có người suy đoán ra điều khúc mắc ẩn tàng trong đó rồi.

“Tần đại nhân, chuyện này, ngài đúng một nửa cũng sai một nửa. Giữ miệng cẩn thận, đừng để ai biết.”

Lâu Triệt vừa dứt lời, Tần Tuân liền biết rõ mạng mình đã giữ được, lão không khỏi mừng rỡ, khối đá lớn đè nặng trong lòng cuối cùng cũng có thể buông thoát được rồi, rốt cuộc đêm nay về cũng có thể kê cao gối ngủ một giấc thật say sưa. Vì thế, lão không ngừng gật đầu, cúi người thật sát, nịnh hót đôi câu rồi vội vã rời phủ Thừa tướng.

Đợi đến khi lão ta đi khuất, Lâu Triệt mới lộ ra vẻ khó xử, trầm ngâm thật lâu cuối cùng chàng đứng lên, tiến ra sân gọi lớn: “Quản gia.”

Lời vừa thốt lên, quản gia đã bước khỏi chỗ khuất trong sân, tiến lại gần khom lưng cung kính thưa: “Tướng gia!”

“Cho người đưa tin tới Hình bộ, mời Thượng thư bộ Hình lập tức tới đây một chuyến, sau đó lại truyền tin vào cung, báo rằng chiều tối nay ta sẽ vào cung, bảo tổng quản Nội cung Lý công công chờ lệnh.” Ngắn gọn nhưng đanh thép, dứt khoát truyền mệnh lệnh xuống, Lâu Triệt có chút tâm tình khó định.

Viên quản gia cung kính vâng mệnh, đã muốn xoay người rút xuống, đột nhiên bị Lâu Triệt gọi giật lại, lão vừa quay đầu thấy Lâu Triệt đang chăm chú nhìn hoa viên, lát sau mới hỏi: “Quy Vãn đâu?”

“Hôm nay phu nhân ra ngoài từ sớm rồi, nói là sẽ trở về trước bữa tối ạ.”

Nghe được câu trả lời, mặt Lâu Triệt thoáng chút ngờ vực, không thấy Quy Vãn chàng đột nhiên cảm thấy thật bất an, quay đầu lại, cố gạt hết tạp niệm trong đầu, chàng nói: “Làm việc đi.”

Vấn đề của chàng và Quy Vãn, cứ để sau chuyện này sẽ giải quyết thật gọn gàng, dù sao vẫn còn cả đời...

Lạt Tây Thi, bà chủ dịch trạm thành Khúc Châu, giờ phút này đang yên vị trên xe ngựa, nhưng tâm trí chẳng biết đã bay tận chốn nào, nàng ta hết lần này đến lần khác tự hỏi mình rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, từ cái lần gặp được vị “Công tử” tuyệt đại phong hoa kia hai tháng trước, tựa hồ số mệnh nàng ta cũng trở nên thật kỳ quặc.

Vị “Công tử” kia thật ra là ai đây, đột nhiên xuất hiện rồi cũng đột nhiên biến mất hết sức kỳ bí. Nàng vừa mất tích, cả thành Khúc Châu bị quan quân dò xét, canh gác nghiêm mật, vì lẽ đó, bản thân nàng ta cũng ngồi suy xét, phỏng đoán thật lâu, cuối cùng vẫn không thể đoán ra thân phận thật của vị “Công tử” đó. Rồi mấy hôm trước lại đột nhiên nhận được thiệp mời của “Công tử”, vì mới nghi vấn cùng hồ nghi không thể giải đáp vẫn giấu kín trong lòng, Lạt Tây Thi quyết định lên kinh thành gặp lại vị “Công tử” đó một chuyến.

Đột nhiên có tiếng xe ngựa dừng lại, Lạt Tây Thi không khỏi nhướn mày, chưa kịp lên tiếng, đã nghe thấy một giọng nói trong treo cất lên: “Có phải Tam Nương ở dịch trạm Khúc Châu đó không?”

Vén rèm lên, Lạt Tây Thi nhìn ra ngoài dò xét, xe ngựa đã dừng tại một góc đường vắng vẻ, một tòa nhà có hai chái đông, tây ở ngay trước mắt, bốn bề hoàn toàn tĩnh lặng âm u, hương tử đằng phảng phất trong không khí, thoạt nhìn không có vẻ gì của một hào trạch sang quý, chỉ đơn giản như nhà cửa của bậc phú thương bình thường. Trước cổng lớn sơn son có một nha hoàn mình vận áo vàng, dáng người thanh tú xinh đẹp, khí độ phi phàm đang mỉm cười chờ đón mình.

Nhảy khỏi xe, Lạt Tây Thi hỏi thẳng: “Cô nương, nơi này là...”

Chậm rãi tiến lại, Linh Lung hành lễ đơn giản: “Là Tam Nương đó sao? Mời theo ta vào nhà trước đã.” Tựa hồ biết rõ đối phương sẽ theo sau, nàng liền gật đầu rồi lễ độ đi trước dẫn đường.

Lạt Tây Thi thoáng liếc mắt đánh giá hoàn cảnh xung quanh rồi nhanh chóng bắt kịp người đi trước, vừa vào cửa, hương tử đằng xộc tới tận cánh mũi, thở ra hít vào đều là hương thơm ngọt ngào, một mảng tím ngắt ánh vào đáy mắt. Sân trước sân sau, hết các chái nhà trong viện đều trồng hoa tử đằng, bây giờ chính lúc tử đằng nở rộ, lộng lẫy chói ngời. Những cánh hoa tím biếc bị gió mùa hạ bứt lìa khỏi đài, rụng rơi tan tác trên mặt đất, bước vào nội trạch mà như đi trên những đám mây tím bồng bênh.

Lòng không tránh khỏi một tiếng tán thưởng, Lạt Tây Thi đi theo Linh Lung, vòng qua chái nhà, tiến vào tận sân giữa, nghe tiếng oanh thỏ thể vọng tới bên tai, nàng ta nương theo âm thanh mà nhìn tới, bàn chân chợt dừng lại, không sao đi tiếp được nữa.

“Tiếc nổi biệt ly, tiếc nổi biệt ly

Tình vô hạn gửi gắm tiếng đàn

Tiếng tơ dạt dào như nước chảy

Giận chàng bỏ đi chẳng trở về...()”*

(*) Nguyên văn: *“Tích biệt ly, tích biệt ly, vô hạn tình ti huyền trung ký. Huyền thanh tông tông tự lưu thủy, oán lang thử khứ vô quy kỳ.”* trích từ *“Khổng tước đông nam phi”* (Chim công bay về phía đông nam) - một bài nhạc phủ thời Hán dài 357 câu ngũ ngôn chia thành bốn đoạn, đây là bài nhạc phủ truyền tụng rộng rãi nhất, được các học giả Trung Quốc nhận công nhận là tiểu thuyết bằng thơ của họ.

Tiếng oanh uyển chuyển như nước cuốn mây trôi, cất lên trong trẻo lưu loát; giữa sân, một thiếu nữ quay lưng về phía Tam Nương và Linh Lung,

đang diễn xướng một mình.

Từng làn gió hạ mát lạnh ùa qua, cuốn những dải hoa tử đằng đang buông lơ lửng vào nhau, vài cánh hoa tím tím bị bứt lìa cành, uốn lượn trong gió rồi chậm chậm đáp xuống, lướt qua y phục sang quý mà vương lại mái đầu đen nhánh của người đang diễn xướng, trên bờ vai mảnh dẻ, trên váy lụa thướt tha của người ấy. Cánh hoa rụng rơi tựa như mang theo sinh mệnh, dường như cũng biết uốn lượn vờn quanh, biết lả lơi nhảy múa theo từng động tác của người hát kịch, ấy vậy mà người kia gần như chẳng hay biết, vẫn lay động tay áo buông rủ như làn nước mềm, một mình cất tiếng hát trong tịch liêu. Dẫu rằng chỉ thoáng thấy bóng lưng, không trông tường nét mặt, nhưng tư thái ấy, dáng vẻ thướt tha ưu mỹ như nước ấy, từng chút từng chút lan tỏa từ thân mình nàng, thanh thấu, linh động, tao nhã, dệt thành một tấm màn vô hình, giữa vô thanh vô tức trói chặt bất kỳ kẻ nào vô tình thấy qua.

Bước chân, động thân, phẩy tay áo, “*Người đi lâu vắng nỗi quạnh hiu, tình xưa tha thiết niềm thân mật...(*)*” Quy Văn vừa quay đầu, liếc thấy người mới tới liền nở nụ cười rạng rỡ, tay áo xoay một vòng cuộn lại, thân nhiên phát nhẹ, phui đi những cánh hoa tím biếc bám trên người, rồi hướng về phía hai người vừa tới mà rằng: “Tam Nương đường xa lặn lội tới đây, ta đón tiếp kém chu toàn rồi.”

() Nguyên văn: “Nhân khứ lâu không không tịch tịch, vãng nhật ân tình tình thiết thiết”, trích “Khổng tước động nam phi”.*

Tựa như còn bị khung cảnh diễm lệ vừa rồi bắt mắt hồn phách, thong thả buông tiếng thở dài, Lạt Tây Thi cũng cười: “Đến tận hôm nay ta đây mới thật sự phục... Chẳng trách ‘Công tử’ có thể một tay không chế mọi thứ ngôn luận thành Khúc Châu như vậy.” Nàng ta lao tâm khổ tứ suốt bao ngày qua mới thấu suốt được huyền cơ ẩn tàng bên trong, vì sao “Công tử” nhất quyết phải tìm đám thư sinh trí giả tới luận bình văn chương, vì sao nàng vừa mắt tích, thành Khúc Châu liền nổi lên một làn sóng rầm rộ các

bậc thư sinh, trí sĩ nhất loạt dâng tấu sớ bày tỏ tâm tư, Giờ đây nghĩ lại, tất cả hóa ra đều là kiệt tác của người trước mặt đây.

“Tam Nương là người thông minh, quả nhiên không qua mắt được nàng.” Đi tới bên, Quy Vãn vừa cởi chiếc áo diễm kịch khoác trên mình, vừa buông lời tán thưởng.

Nghe được lời thừa nhận thẳng thắn của nàng, Lạt Tây Thi đột nhiên có cảm giác nghi ngờ: “Nàng... Rốt cuộc nàng là ai?”

“Tam Nương cho ta là người thế nào đây?” Quy Vãn nghiêng đầu làm ra dáng vẻ khiêm tốn xin thỉnh giáo, ẩn một chút đùa bỡn.

Lạt Tây Thi trầm mặc một hồi, cuối cùng đành buông xuôi, thở dài nói: “Không đoán nổi, lẽ nào là người trong cung?” Nghĩ tới chuyện nàng nhắm vào cung cấm, lẽ nào thực sự là người trong cung ư?

Quy Vãn chỉ mỉm cười, chẳng bảo đúng cũng chẳng bảo sai, nàng ngồi xuống một đoạn lan can trong hành lang uốn khúc quanh co của đình viện, rồi ra hiệu cho Tam Nương ngồi xuống cùng. Lúc thấy Tam Nương đã yên vị, Quy Vãn mới nói tiếp: “Tam Nương, ta có việc muốn nhờ nàng giúp đỡ, chẳng biết vậy có được không?”

“‘Công tử’ người thân thông quảng đại, chuyện ngay cả người cũng không thể xử lý đáng lẽ nào Tam Nương này còn có thể giúp người ư?” Dầu không biết thân phận thực sự của người này, nhưng nàng ta dễ dàng nhận ra người này chẳng phải kẻ tầm thường.

“Việc này, chỉ có Tam Nương mới có thể làm nổi.” Quy Vãn thở dài, dáng chừng vô cùng bất đắc dĩ, “Tam Nương quen biết rộng rãi, ta muốn mời nàng tới ở nhà này, giúp ta đón tiếp các bậc hiền tài, thu thập tin tức, trở thành tai nghe, mắt nhìn của ta trong kinh thành này.”

Bất đắc dĩ lắm nàng mới phải mời đến Tam Nương này, mạng lưới thám báo của Tướng phủ chỉ có thể triển khai nếu có lệnh của Lâu Triệt, giờ đây chuyện nàng muốn làm đi ngược lại mục đích của Lâu Triệt, biện pháp duy nhất là tự hình thành và nuôi dưỡng thế lực cho bản thân mà thôi.

Thấy Lạt Tây Thi không lên tiếng, Quy Vãn nhàn nhạt cười: “Tam Nương nàng sợ gì đây, sợ tương lai chưa thể thấu tỏ sao?”

“Thiếp không sợ tương lai!” Lạt Tây Thi chậm rãi lên tiếng, rồi như đột nhiên nhớ ra điều gì, nàng ta hỏi: “Vừa rồi ‘thiếu gia’ hát gì vậy, thật hay quá, ‘thiếu gia’ cũng biết hát kịch ư?”

Thấy nàng ta trước sau vẫn không thay đổi cách xưng hô “Công tử”, biết nàng ta là người trọng tình cảm, nhớ thương tình bạn xưa, Quy Vãn cũng không ép uổng nàng ta, chỉ mỉm cười đáp: “Khúc ta vừa hát là ‘Khổng tước đông nam phi’. Từ nhỏ mẫu thân đã dạy ta hát kịch, người dạy rằng, đòi người tựa như vở kịch, chỉ khi có thể hát được ra tư vị trong kịch mới có thể mỉm cười mà nhìn thế cuộc, hơn nữa còn chăm chút được tư thái, động tác thêm phần uyển chuyển ưu mỹ.”

Mặt Lạt Tây Thi bừng lên dáng vẻ như đã hiểu thấu mọi chuyện, lòng tự nhủ, chẳng trách nhất cử nhất động của vị “công tử” này đều có vẻ uyển chuyển tự nhiên đến thế, hóa ra được dạy dỗ từ nhỏ rồi, mà cũng không nén nổi tò mò về thân mẫu sinh ra nàng: Mẫu thân như thế nào mới có thể dạy dỗ nên con gái đặc biệt đến vậy. Trong lòng đồng thời kích động, nảy ra thứ suy nghĩ muốn ở lại nơi này, suy nghĩ một khi đã nảy mầm lập tức đâm chồi vươn lên, không cách gì thu hồi lại được nữa.

Thấy sắc mặt nàng ta vô cùng phức tạp, chùng như cũng đoán biết được vài phần tâm tư của nàng ta, Quy Vãn tiếp lời: “Chẳng qua cũng chỉ muốn nhờ Tam Nương lôi kéo lòng người mà thôi, chẳng có gì xấu xa, Tam Nương ở mãi Khúc Châu cũng thấy chán ghét rồi, chi bằng đổi sang hoàn cảnh khác thử xem?”

Bảy phần đã bị nàng lung lạc cho xiêu lòng, Tam Nương chỉ còn chút do dự cuối cùng: “Có điều, người nhà thiếp...”

“Linh Lung.” Quy Vãn nghe qua đã hiểu được tâm ý người đối diện, bèn gọi nha hoàn bên cạnh mình. Linh Lung bước lại, lấy từ chiếc hộp bên cạnh một chồng ngân phiếu, đưa tới trước mặt Tam Nương, dịu dàng nói: “Đã cho người đi đón người nhà của Tam Nương ở Khúc Châu rồi, hai ngày nữa sẽ tới kinh thành, đây là ba vạn lượng bạc, để Tam Nương làm vốn mà mua chuộc nhân tài và tin tức ở đây.”

Đến khi hoàn toàn bình tĩnh lại, Lạt Tây Thi chợt có một cảm giác khó lường đối với Quy Vãn đang mỉm cười ngọt ngào trước mắt, tương lai mù mịt chẳng biết dẫn tới đâu, nàng ta đành cắn răng mà kiên định đưa chân, nhận lấy xấp ngân phiếu kia, nàng ta đáp: “Xin an tâm, thiếp sẽ làm tốt chuyện này.”

Thấy nàng ta đã đồng ý, Quy Vãn cũng thở phào một hơi, nhìn về phía chiếc hộp để bên, đầu óc nàng xoay chuyển, của cải mẫu thân để lại cho nàng, giờ đây cũng bắt đầu có tác dụng rồi. Có thể làm gì đó cho Hoàng hậu trong cung là hy vọng cuối cùng của mẫu thân nàng ư?

Đây cũng là cực hạn của ta rồi, có thể giúp đã giúp, có thể làm đã làm, đây cũng là giới hạn cuối cùng rồi. Quy Vãn thàn than một tiếng, nhẹ cười liếc nhìn ra sân, ánh mắt mất đi tiêu cự.

Đột nhiên, có bóng người từ cổng chạy vào, vội vàng lại gần thì thầm điều gì đó với Linh Lung rồi nhét một mảnh giấy nhỏ vào tay nàng ta. Linh Lung phát tay ra hiệu cho y ra ngoài rồi chậm chậm tới bên Quy Vãn, đưa mảnh giấy cho nàng, nhỏ giọng nói: “Đức Vũ công công trong cung đưa tin tới.”

Những ngón tay ngọc ngà, thanh thoát vuốt dài mở mảnh giấy, trầm ngâm một thoáng, nụ cười trên môi Quy Vãn thu lại, nàng giật mình thốt lên: "Tặng hồng hoa..."

"Phu nhân..." Thấy người vừa đến, Đức Vũ liền xoa xoa thắt lưng, vuốt phẳng vạt áo hơi nhăn do chờ đợi đã lâu, tiến tới nghênh đón, hấn vừa thẳng lên chức chủ quản Trường Ninh điện, áo bào tím đã đổi sang áo gấm xanh thẫm sắc da trời. Màu sắc trung tính càng tôn thêm nước da trắng muốt đến trong suốt của hấn, cùng với dáng điệu nhã nhặn, khiêm nhường, hữu lễ khiến cả người hấn tỏa ra dáng vẻ phần chân, rạng rỡ.

Quy Vãn không vương phần sấp, một thân cung trang bình thường, chỉ cài một cây trâm lưu ly đơn giản trên mái tóc kết búi phù dung, ngời lên nét thanh lệ khi đã tẩy sạch điểm trang, nở nụ cười chùng như ả ước nhàn nhạt âu lo sầu kín, qua cửa Huyền Dự, nhìn thấy bốn bề không một bóng người, lúc ấy mới chậm rãi lên tiếng: "Công công, cứ theo thư vừa gửi tới, chuyện Huỳnh Phi sảy thai có liên quan gì tới Tặng hồng hoa sao?"

Nhè nhẹ gật đầu, Đức Vũ tiến lại gần Quy Vãn, cùng sóng bước bên nàng, nhìn từ xa hoàn toàn không có gì khác lạ, hấn khom người, nói khẽ bên tai Quy Vãn: "Phu nhân, Lâu Tướng gia đã vào cung qua lối cửa Huyền Cát, hiện tại đang cùng đám người Lý công công điều tra ở Ngự y điện. Phu nhân nhập cung lúc này không tiện chút nào, có nên thay quần áo trước không ạ?"

Đức Vũ này quả nhiên tâm tư kín đáo, suy tính chu toàn, Quy Vãn thâm nghĩ, lần này nàng bí mật nhập cung, mục đích là làm rõ chuyện này trước khi Lâu Triệt điều tra ra tất cả, vì thế dĩ nhiên cần cố gắng tránh hết tai mắt người đời. Bất cười một tiếng, nàng nghiêng mặt, thoáng hiện một vẻ giảo hoạt, dẫn đo hỏi: "Thay đồ kiểu gì cho hợp đây?"

"Giả dạng cung nữ..." Đức Vũ nhìn Quy Vãn như đang cân trọng đánh giá, cuối cùng lại lắc đầu: "Không hợp lắm, hay là đóng giả công công vậy."

"...Không còn cách gì khác sao?" Chừng như vô ý, Quy Vãn mỉm cười nhẹ, hỏi tiếp.

...

Một lúc lâu sau, từ một chái Trường Ninh điện bước ra, Quy Vãn cảm thấy không quen, lấy tay kéo kéo y phục đang mặc trên người, thấy Đức Vũ chăm chú nhìn mình đến không chớp mắt, nàng không nhịn được bật cười, thở dài hỏi: "Nhìn kỳ quái lắm phải không?"

Đức Vũ quay mặt đi có vẻ thiếu tự nhiên, thối lui vài bước, hơi cúi đầu, cung kính đáp: "Không có, thưa phu nhân."

Sải bước trên các bậc thang dài, nhìn quanh bốn bề, Quy Vãn hỏi người bên cạnh: "Sau khi nhập cung Thừa tướng đã gặp những ai?"

"Vừa vào cung liền triệu kiến ngay Lý công công, sau đó tới điều tra trong Ngự y điện, kế tới phòng bốc thuốc rồi phòng sắc thuốc trong Thiên điện, có lẽ giờ đang đến cung cấm". Nhất nhất đều bẩm báo lại, không thiếu sót bất kì chi tiết nào.

Mày liễu chau lại: "Đúng là kín kẽ đến giọt nước không trôi lọt, thế này nguy mất..." Lâu Triệt cân trọng điều tra từng bước từng bước, hết khâu này đến khâu khác, không một chút sơ hở, nàng còn biết xuống tay ở đâu nữa đây.

"Phu nhân!" thấy nét mặt lúng túng của Quy Vãn, Đức Vũ liền lên tiếng nhắc nhở: "Cứ cho Lâu Tướng gia có phát hiện ra điều gì cũng không thể điều tra một mạch được. Huống hồ, chuyện này đã xảy ra từ cách đây hai

tháng, bao nhiêu manh mối đã mờ nhạt cả rồi, mọi chuyện phải cứ theo tình hình mà thương nghị.”

Tặng cho hắn một ánh nhìn tán thưởng, Quy Văn gật đầu, trầm ngâm một lát nàng mới hỏi lại: “Lúc Huỳnh phi sảy thai hai tháng trước, ngoài Tần ngự y ra, không còn ngự y nào khác cùng chẩn mạch sao?”

“Thưa còn, còn Trương ngự y. Tiếc là vài hôm sau ngài ấy đã xin cáo lão về quê rồi.”

Vấn đề vốn đã không có lời giải thích rõ ràng, giờ đây càng mơ hồ khó lòng phân định rạch ròi. Quy Văn chỉ cảm thấy trước mặt mình mịt mờ sương trắng, thoáng đắn đo cân nhắc, nàng bèn nhỏ giọng hỏi Đức Vũ bên cạnh: “Theo người, chuyện này có nhiều khả năng do Hoàng hậu gây ra không?”

Đức Vũ chìm vào trầm mặc rất lâu, không dám tùy tiện trả lời câu hỏi của nàng, nghĩ ngợi thật kỹ càng hắn mới đáp: “Khả năng không cao, lúc đó Hoàng hậu còn đang bị ảnh hưởng bởi sóng gió sau án ‘Hộ Quốc tự’ nên đang bị giam lỏng trong tẩm cung, hắn là không có đủ khả năng gây ra những chuyện như vậy.”

Tuy rằng trong lòng cũng có suy nghĩ tương tự, nhưng nghe được khẳng định từ miệng người khác vẫn có cảm giác không giống. Lòng chột thấy thoải mái hơn chút đỉnh, nhưng không tránh khỏi mối hồ nghi dấy lên, rốt cuộc trong hậu cung còn ai đủ sức làm điều xằng bậy gây ra chuyện tày trời như thế?

Hai người vừa đi vừa trao đổi, mặc dù dọc đường chạm mặt vài cung nữ và thái giám nhưng không có gì quá kinh hãi hay nguy hiểm. Vừa bước vào sân hậu cung, một tiểu thái giám liền chạy lại gần họ, ghé tai Đức Vũ thì thầm đôi câu rồi nhanh chóng rời đi. Đức Vũ quay mặt lại, có vẻ lo âu, nói”

“Hiện tại Thừa tướng đang đến Cảnh Nghi cung gặp Huỳnh phi nương nương”.

Quy Văn cười nhẹ khi nghe hấn bẩm báo, lòng thâm tán thưởng, quả nhiên nàng không tìm nhầm người, kẻ này làm việc cẩn trọng kín đáo, lại linh hoạt biết ứng biến, đợi qua một thời gian nữa, nhất định sẽ trở thành nhân tài ẩn mình trong thâm cung. Đáng tiếc tin tức đến tai không mấy lạc quan, Quy Văn trầm trầm nỉ non: “Mất đi tiên cơ rồi...”

“Phu nhân, còn một nơi chúng ta có thể tới xem xét.” Gương mặt nhã nhặn của Đức Vũ thoáng hiện nét lo lắng, hấn lên tiếng khuyên nhủ.

“Nơi nào vậy?”

“Phàm là thuốc thang dâng lên nương nương, sẽ phải có người thử trước, vì vậy thông thường sẽ sắc thêm một bát, để người đó dùng trước, nếu dùng xong không gặp vấn đề gì mới dâng lên cho nương nương.” Người thử thuốc lâu năm đã sớm hiểu rõ dược tính của từng loại thuốc, vì có gì không phát hiện ra trong thuốc có Tạng hồng hoa?

“Ý người là...”

“Người thử thuốc cho Huỳnh phi nương nương hấn đang ở thiên điện thuộc cung Ngự Càn.”

“Chúng ta mau tới đó xem.” Hề môi cười tươi như hoa nở, mừng rỡ hiện rõ trên gương mặt Quy Văn. Một khắc ấy, nàng mới thật xinh đẹp lộng lẫy, nét thanh lệ vô ngần ẩn tàng vài phần mỉ hoặc, Đức Vũ vừa trông thấy liền ngẩn ngơ, trấn tĩnh lại, Quy Văn đã đi trước một đoạn, hấn vội vãi rào bước đuổi theo.

Vừa tới hành lang trước cung Ngự Càn, Đức Vũ chột tiến lên, nhỏ giọng căng thẳng kêu lên: “Phu nhân, phía trước.”

Quy Văn chăm chú nhìn về phía trước, cách đó không xa Lôu Triệt đang tiến đến, bên cạnh chàng còn cả một đoàn người gồm vài viên quan lại và thái giám. Lòng Quy Văn thoáng lạnh, không thể ngờ được ngay cả nơi này chàng cũng không để lọt, quả thực không bỏ sót bất kỳ kẽ hở nào. Đồng thời nàng cũng hoảng hốt, mình đóng giả thái giám có thể lừa được người khác chứ sao qua mắt Lôu Triệt tâm tư thâm trầm. Cũng may nơi này hành lang quanh co, tựa hồ đối phương chưa trông tới đây.

“Phu nhân!” Đang lúc cuồng quýt, Đức Vũ đột nhiên cái khó ló cái khôn, tóm chặt tay Quy Văn, khẽ nói: “Đi theo ta, vào ‘cung Ngự Càn’ tránh tạm một chút đã.” Hai người bèn men theo hành lang, tới thẳng điện chính cung Ngự Càn, không suy nghĩ nhiều lập tức đẩy cửa bước vào.

Tiên hoàng trời sinh bản tính xa xỉ, Cung Ngự Càn do ngài kiến tạo, bình thường là nơi Hoàng thượng dùng nghỉ ngơi hoặc xử lý những chuyện lật vạt, người thường không được phép quấy rầy. Giờ đây, cung Ngự Càn tĩnh lặng âm u, không có lấy một bóng người. Điện này thiết kế thuận tiện cho việc lấy ánh sáng tự nhiên, khắp các cột kèo xà nhà đều dùng lưu ly thủy tinh, cho phép ánh sáng chiếu qua. Quy Văn đã tận mắt chứng kiến vô số kỳ trân dị bảo, nhưng vào điện này vẫn có chút cảm giác hoa mắt choáng váng, quả nhiên là nét tinh xảo khéo hơn cả trời, muôn hồng ngàn tía lấp lánh hoa lệ.

Không đợi nàng kịp thưởng thức tất cả một lượt, ngoài cửa đột nhiên truyền tới tiếng động, dường như có ai đó sắp tiến vào điện, Quy Văn vô cùng sửng sốt. Nơi này không thể tùy tiện xâm nhập, hiện tại rốt cuộc là ai đang đến? Làm thế nào giải thích chuyện mình đang ở đây? Quay đầu lại bắt gặp sắc mặt thâm trầm của Đức Vũ, hai người đưa mắt nhìn nhau, tiếng bước chân và tiếng người trò chuyện ngoài kia càng lúc càng gần.

Cửa điện Ngự Càn vang lên một tiếng “cạch” rồi bật mở.

Ba cung nữ nối đuôi nhau tiến vào, người đi đầu lên tiếng, chùng như rất ngạc nhiên: “Sao không kéo rèm trong điện xuống, các người làm ăn thế nào vậy, lần trước bị bề trên trách phạt chưa chừa sao?” Hai cung nữ theo sau không dám cãi lại, vâng vâng dạ dạ tuân theo mệnh lệnh. Chốc lát sau, lưu ly thủy tinh đột nhiên bị rèm vải che kín, đại điện lúc trước còn lấp lánh sáng bừng, giờ đây đột nhiên chìm trong tăm tối âm u khôn cùng.

Quy nấp trong khoảng trống giữa long ỷ và tường, Quy Vãn cẩn thận hít thở, nàng đảo mắt nhìn sang Đức Vũ, thấy hắn cũng có chút căng thẳng, không khỏi cảm thấy thật buồn cười. Khoé môi hé ra một nụ cười, lòng thầm thấy thật may mắn, vận khí của nàng quả không tệ lắm, cung điện nổi danh xa xỉ hoa lệ này, ngay cả khoảng cách giữa tường và ghé rồng cũng thật hào phóng, đủ chỗ nấp cho hai người. Nếu nàng là Hoàng đế, chỉ e ngày nào cũng phải kiểm tra xem có kẻ nào to gan dám núp sau ghé rồng hay không.

Điện lớn đột nhiên mịt mù như giữa nửa đêm, chìm vào bóng tối hôn ám, bước chân đám cung nữ tựa hồ dạo một vòng quanh điện, ngoài cung nữ hung hăng vừa rồi, hai người còn lại không hé răng nửa câu. Mãi rồi cũng chờ được đến lúc ba người họ rời đi, lại vang lên tiếng cánh cửa bị ai đó di chuyển, lúc đó Quy Vãn mới nhẹ nhàng thở ra, chống tay, chuẩn bị nâng gối đứng lên. Đột nhiên, ba cung nữ vừa rời ngừng tay đóng cửa, quỳ rạp xuống đất, đồng thanh hô lớn: “Tham kiến Lệ phi nương nương.”

Ebook Fun&Free – lưu hành nội bộ

Thầm than một tiếng, Quy Vãn cảm thấy không cam lòng nhưng không thể không cúi mình nấp cho kỹ, nàng lui lại vị trí ban đầu, không cách nào quan sát, thăm dò bên ngoài nữa. Do đám người Lệ phi đứng tận ngoài điện nên nàng chỉ loáng thoáng nghe được vài câu mơ hồ, không rõ nội dung. Đợi rất lâu sau, rốt cuộc cũng yên lặng lại, lần nữa truyền tới tiếng đóng cửa, rồi cửa điện thật sự khép lại.

Nửa khắc sau vẫn yên ắng, không nghe thấy máy may âm thanh gì, Đức Vũ mới dám chậm rãi thở một hơi, nhớ lại vừa rồi giữa lúc mơ mơ hồ hồ đột nhiên tìm được chỗ nấp như vậy, cũng coi như gặp nguy mà vô sự, gương mặt từ từ hiện nụ cười. Hắn mau mắn đứng lên trước, đưa tay nâng Quy Vãn đứng lên. Hai người nhìn nhau, đối với tình cảnh trước mặt chợt thấy có chút thú vị, bật lên một tiếng cười khẽ.

Ý cười nồng đậm, Quy Vãn liếc mắt nhìn, thấy Đức Vũ đang ngẩn người nhìn mình, nàng bèn thu lại nụ cười, nói với hắn: “Thừa dịp này chúng ta mau rời khỏi đây.”

Được nhắc nhở bởi câu nói khe khẽ của Quy Vãn, Đức Vũ thoáng chấn kinh trong dạ. Vừa đặt tay lên then cửa, tiếng bước chân bên ngoài lại vọng tới. Hắn nhanh chóng rút tay lại, xoay đầu nhìn Quy Vãn phía sau, thấy sắc mặt nàng vô cùng nghiêm trọng, lập tức hiểu ý, hai người chỉ còn lựa chọn duy nhất, quay lại chỗ nấp vừa rồi.

Bực bội dâng lên, Quy Vãn thở dài trong dạ, lẽ nào hôm nay bắt nàng nấp cả ngày sau long ý sao? Chuyện hậu cung thay đổi trong chớp mắt, lãng phí nửa ngày ở đây, không biết ngoài kia đã xảy ra chuyện long trời lở đất nào rồi... Giữa lúc trầm tư lo lắng, lại thấy có người bước vào điện Ngự Càn, một giọng nữ dịu dàng vắng tới bên tai: “Mọi chuyện gọn ghẽ rồi chứ?”

Quy Vãn giật mình thất kinh, giọng nói này rõ ràng là Lệ Phi, có gì nàng ta đi rồi lại trở lại?

“Nương nương, nô tì đã đưa rượu độc tới rồi. Có điều, giữa đường gặp Lâu Thừa tướng, nô tì vô cùng sợ hãi... vì thế... Nương nương tha mạng...” Kẻ trả lời tựa hồ là một cung nữ, giọng nói run rẩy lẫn tiếng khóc lóc và những lời nức nở cầu xin tha thứ.

Nghe tới đây, như mơ hồ đoán được chuyện gì, Quy Văn lập tức chú tâm lắng nghe, không ngờ sau đó tất thảy đều tĩnh lặng, chỉ còn tiếng khóc của nàng cung nữ, nhưng cũng phải kiềm nén không dám lớn tiếng. Đột nhiên, nàng cung nữ khẽ kêu một tiếng, tiếng la hét uất nghẹn trong lồng ngực nghe cực kì thê lương, thậm chí còn khiến lòng người kinh tâm động phách hơn những tiếng gào thét chói tai. Tim Quy Văn thót lên một nhịp, không biết trong điện đã xảy ra những chuyện gì, chỉ biết bên tai không ngừng vọng tới tiếng rên rỉ thê thảm đau đớn không thành lời của nàng cung nữ.

“Tiện tì, chút chuyện nho nhỏ vậy cũng làm không xong. Giữ người lại phỏng có tác dụng gì?” Giọng Lệ phi có chút biến đổi, đột nhiên hoá thành méo mó, ngày thường dịu dàng là vậy mà giờ đây trở nên sắc bén.

Tiếng rên rỉ của nàng cung nữ nhỏ dần lại, động tác giãy giụa cũng yếu đi, khi mọi thứ tưởng chừng đã chìm vào tĩnh lặng thường thấy, thỉnh thoảng vọng tới một tràng âm thanh sắc lẹm chói tai, có lẽ do móng tay của nàng cung nữ miết trên mặt đất gây ra. Tiếp theo là tiếng rít khẽ the thé như bị mèo cào của Lệ phi: “Tiện tì, to gan thật...”, rồi hàng loạt tiếng đá loạn xạ vào thân thể cung nữ. Sau đó, điện lớn mới được trả lại về an tĩnh vốn có.

Trái tim Quy Văn lạnh xuống phân nửa, dẫu rằng đêm hôm đó lần đầu tiên được thấy Lệ phi, đã nhận ra nàng ta không thật dịu dàng nhu mì như vẻ bề ngoài, nhưng thật sự không ngờ được nàng ta có thể ngoan độc đến mức ấy. Quy Văn tự vấn bản thân cũng không phải người thiện lương, bản thân cũng quen với thuật dùng tài trí ứng biến mọi tình huống, khi cần kíp vẫn có thể xem nhẹ mạng người. Nhưng lúc này đây, tận mắt chứng kiến chuyện này, lửa giận vẫn âm ỉ bùng lên trong lòng.

Lệ phi à Lệ phi, chờ ta thoát khỏi nơi này, nhất định khiến nàng phải chịu thống khổ gấp mười lần như vậy.

Đại điện trống trải không còn vẻ hoa lệ rực rỡ vừa rồi nữa, ngược lại nhuốm một sắc thâm trầm nặng nề. Tai không còn nghe thấy gì nữa, Quy

Văn quay đầu nhìn Đức Vũ, thấy mặt hắn cũng ánh lên sợ hãi kinh khiếp, chùng như không thể tin vào những việc bản thân vừa nghe thấy.

Lẽ nào nàng ta phải xử lý thi thể? Ý nghĩ đó vừa xẹt qua đầu Quy Văn, chợt tiếng Lệ phi lại vang lên, lần này nhỏ hơn rất nhiều, dường như đã hoàn toàn mất bình tĩnh, giọng nói run run, nàng ta bắt đầu ăn nói lộn xộn, tự thì thào với bản thân: “Làm sao đây? Làm sao đây... Nhất định người sẽ ép ta chết mất... Không, không thể nào... Ta không muốn chết...” Nói đến câu cuối cùng cũng không nén nổi khóc nức lên, nức nở.

Nỗi hoang mang và bất lực của nàng ta hoà lẫn trong không khí, Quy Văn cẩn trọng lắng nghe những lời lộn xộn của nàng ta, lòng cảm thấy nghi hoặc, không tưởng tượng nổi Lệ phi còn có đồng phạm. Không đúng, nói đồng phạm chi bằng nói là chủ mưu. Ngẫm kỹ, tuy Lệ phi đó kỵ Huỳnh phi, nhưng vẫn chưa đến mức phải hạ độc thủ. Nghe giọng điệu của Lệ phi, người đứng sau lưng còn đáng sợ hơn nàng ta, ý nghĩ xoay chuyển, Quy Văn tìm kiếm trong óc kẻ có điều kiện này.

Đã đạt tới quyền lực ngang trời như vậy, lại có thể tự do ra vào hậu cung? Rốt cuộc là...

“Hoá ra nàng ở trong này...” Đột nhiên, giữa đại điện vang lên một giọng nói khác, giọng nói này dịu dàng ôn nhu không lời nào kể xiết, đượm nét ung dung, nhàn nhã đầy vẻ biếng nhác cao quý, tựa như muốn đùa giỡn, bỡn cợt với người khác. Giọng điệu uể oải ấy còn ẩn chứa chút ma mị, tựa hồ những ý tứ đằng sau lời vừa thốt ra mang sự thâm trầm, lãnh khốc hoàn toàn khác hẳn với chất giọng kia.

Bốn bề không một tiếng động, vẫn tĩnh lặng một âm thanh, tim Quy Văn ngừng lại, dường như chỉ riêng việc hít thở cũng trở nên rất nặng nề, trong lúc hốt hoảng, nàng nhìn về phía Đức Vũ, thấy một giọt mồ hôi lớn bằng hạt đậu từ trán lăn dọc xuống theo gò má hắn. Lòng thất kinh, Quy Văn cảm thấy mình cũng lạnh toát cả sống lưng.

Rốt cuộc chủ nhân của giọng nói ấy đã vào đây từ khi nào? Trước khi Lê phi bước vào, giữa đại điện này chỉ có hai người là nàng và Đức Vũ, mà khi Lê phi và cung nữ kia vào rõ ràng không có người này đi cùng. Sau khi Lê phi vào trong, cửa điện đã đóng kín, trước khi giọng nói lại vang lên hoàn toàn không nghe thấy tiếng cửa mở ra lần nữa, giờ đây vì sao có thể đột nhiên xuất hiện giữa đại điện như vậy.

Huống chi, giọng nói này có vẻ rất quen thuộc, rốt cuộc đã từng nghe qua ở đâu đây? Quy Văn từ nhỏ học diễn kịch với mẹ, người có khí độ và chất giọng như vậy, một khi đã gặp qua nhất định không thể quên được, vì sao đối với giọng nói này lại có cảm giác vừa xa lạ, vừa quen thuộc đến thế? Giọng nói đặc biệt như vậy, bất kể kẻ nào từng nghe qua nhất định không quên được, nhưng vì sao nàng vắt óc suy nghĩ vẫn chưa thể nhớ ra?

Mặt đất vang lên một tiếng “bộp”, Lê phi gần như đã quỳ rạp trên mặt đất, hồn phách không biết lạc tới phương nào: “Thiếp không muốn chết... Không muốn chết đâu...” Bao nhiêu ngang ngược, hung hăng, kiêu ngạo vừa dùng với cung nữ kia đã biến đâu cả, giờ phút này trong nàng chỉ còn bi thương, thống khổ và xót xa.

Suy cho cùng cũng chẳng quan tâm tới Lê phi, lòng Quy Văn cuộn lên trăm mối ngờ vực, ngổn ngang ngàn mối tơ vò, tâm trí âm thầm đấu tranh kịch liệt, mong chờ người kia lại mở miệng thêm lần nữa.

Từng giọt từng giọt thời gian chậm rãi chảy trôi, điện lớn chìm trong tăm tối âm u, tiếng khóc nghẹn ngào uất ức cùng nhịp thở dồn dập đầy căm phẫn của Lê phi vang vọng càng làm bật lên bầu không khí tĩnh lặng cực độ, tĩnh lặng đến quỷ dị. Kiên nhẫn dần bị bào mòn trong không khí phủ ngập bi thương, nhưng người đàn ông kia vẫn chưa mở miệng.

Tâm tình Quy Vãn thoáng khản trương, hoàn toàn trái ngược với đại diện đang chìm vào yên tĩnh, lặng thinh không một tiếng động. Thần kinh nàng căng ra, gắt gao siết chặt lại như đàn đã căng dây, cảm giác như trái tim muốn nhảy bật khỏi cổ họng, đầu gối đã sớm mất hết cảm giác, cánh tay cũng tê dại như nhôi. Nàng lén lút điều chỉnh nhịp thở, làm dịu đi nhịp tim đang hỗn loạn trong lồng ngực.

“Khóc đủ chưa?” Tiếng cười nhàn nhạt lan trong không khí, tựa như lời giễu cợt của một đứa nhóc con búng bình đã chán xem diễn trò.

Lệ phi dường như không dám thốt thêm lời nào, chỉ có tiếng khóc bị đè nén xuống, biến thành tiếng nức nở tức tưởi gằn như không nghe thấy. Rất lâu sau nàng ta mới đáp: “Là con tiện tỳ này làm việc không chu toàn... Thiếp, thiếp đã... tận lực rồi...” Tiếng biện bạch run rẩy, đáng điệu hèn mọn, đáng thương tội nghiệp như vậy đủ sức khiến bất cứ ai cũng phải cảm thông xót xa.

“Tận tâm à?” Giọng nói như âm thanh của ma quỷ lại vang lên, trong veo như gió hây hây thoảng mặt hồ, “Nếu chuyện đã đến nông nỗi này, nàng nên gắng sức làm tốt nốt chuyện cuối cùng đi.”

Lời lẽ dịu dàng như vậy, vừa lọt vào tai lại khiến Quy Vãn cảm thấy dựng tóc gáy, lạnh lẽo âm trầm tới đáy lòng.

Lệ phi tựa hồ đã sợ đến ngậy người, tiếng khóc đột nhiên ngưng bật, rất lâu sau, tiếng cười dịu dàng truyền ra, một tiếng khóc mang theo bi thương vô hạn vang lên: “Thiếp đã biết... Người vẫn hướng về ả, người là kẻ không có trái tim, người là yêu ma...”

Kẻ được gọi là yêu ma không hề giận, ngược lại còn cả cười, tiếng cười nhu hoà như hành liễu biếc buông mình lả lơi ngập cả điện lớn.

“Ba năm trước... Ngày ấy ba năm trước, dưới tán anh đào, người bẻ một nhánh hoa tặng cho thiếp, nói nhân diện hơn cả hoa đào, ngày ấy thực sự quá đỗi tươi đẹp... Hoa đào mơn mớn kia... Tại sao chứ? Năm nay lại tới mùa hoa đào nở rộ, người chẳng còn quan tâm đến thiếp nữa, người không có tim sao?” Từng lời từng lời tố cáo trở nên gay gắt như đang cố giãy giụa trước khi chết.

“Ba năm trước, nàng đúng là nhân diện thặng đào hoa, có điều hiện tại, thử soi gương xem?”

Lệ phi lại trầm mặc, trong điện đột nhiên truyền tới tiếng quần áo cọ xát vào nhau cùng âm thanh vật gì rất nặng nề đổ phịch xuống sàn. Giữa lúc Quy Văn kinh ngạc chưa thôi, một tiếng tát tai đánh “bốp” vang vọng khắp đại điện.

“Đã chẳng có được ân sủng, đến cả tự tôn và thân thể cũng bị vũ nhục sao?” Giọng nói lạnh lẽo như lẫn cả băng sương, tuôn ra vô vàn lời lẽ độc địa, thế nhưng giọng điệu lại dịu dàng mềm mỏng vô hạn, như lời tình nhân nhỏ to thâm thì.

Tiếng khóc lại nổi lên, chỉ khác là, giờ đây tiếng khóc xen lẫn cả tiếng cười, nỉ non như đã hoá rồ hoá dại: “Phải rồi, người sẽ chẳng lưu luyến đâu, người là kẻ vô tâm mà... Ha ha ha ha, ngay cả con mình người còn giết, người còn có tim được sao?” Từng tràng cười chua chát xót xa không ngừng tuôn khỏi miệng Lệ phi.

“Ồ? Sao nàng chắc đó là con trâm chứ không phải nghiệt chủng của Lâu Triệt đây?”

Trước mắt một mảnh mờ mịt tăm tối, Quy Văn giật nảy mình, không tự giác đưa bàn tay đã tê dại đến cứng ngắc lên xoa ngực, cảm thấy nhịp tim run rẩy, khi ấy mới thật sự tin những điều mình vừa nghe thấy là sự thật- Người đang nói đúng là đương kim Hoàng đế: Trịnh Lưu.

Nàng có năm mơ cũng chưa từng nghĩ rằng, kẻ bỏ Tạng hồng hoa vào thuốc của Huỳnh phi lại chính là người lạnh lùng với cả hậu cung ba ngàn mỹ nhân chỉ sủng ái mình Huỳnh phi. Tại sao chứ?

Trong ấn tượng của Quy Vãn, Hoàng đế là người nhu nhược, không có khí phách và bá khí của đấng quân vương. Thế nhưng giờ đây, giọng nói bên tai kia lại cho nàng cảm giác thâm trầm khó hiểu, sâu xa khó dò. Hai năm trước, Trịnh Lưu nổi bật nhất trong số các vị Hoàng tử chính nhờ dựa vào một chữ “Nhân”, chẳng lẽ tất cả những điều đó đều là giả dối?

Nghĩ đến đây, cho dù định lực của Quy Vãn có tốt đến đâu cũng không khỏi toát mồ hôi lạnh, nàng nghiêng đầu trông sang Đức Vũ, thấy hắn cũng mặt mũi trắng bệch, môi mỏng như giấy.

Quy Vãn ảo não cười khổ, sự nhớ tới mẫu thân dạy từ nhỏ: kẻ giỏi còn có kẻ giỏi hơn, ngoài trời còn có trời lớn hơn, thuật quyền mưu mệnh mông không bến bờ. Người ở ngôi cao tất có chỗ hơn người, tuyệt không thể khinh thường.

Tay siết chặt thành nắm đấm, mãi đến khi móng tay đâm sâu vào lòng bàn tay đau nhói, cơn đau truyền tới, Quy Vãn mới dần dần thoát khỏi cảm giác sợ hãi hoang mang, trấn tĩnh lại, khẽ mím môi, lẳng lặng ẩn nấp trong bóng tối.

“Lâu Triệt quyền cao, Đoan vương ngang ngược hống hách, ta có thể ẩn nhẫn đến tận hôm nay đã là cực hạn rồi, làm sao có thể tiếp tục khoan dung việc nàng ta sinh ra thứ tạp chủng đó nữa?” Câu hỏi lại mang giọng điệu như thể tất cả những việc này đều là lẽ đương nhiên.

“Người thật không có tâm... Rõ ràng người không hề xác minh xem đứa trẻ kia của ai... Kỳ thực, người cũng thật đáng thương, vì ngai vàng kia mà sống chẳng được là chính mình, ngay cả đối mặt với người bên gối cũng

phải giả dối... Lẽ nào người khiến kẻ khác đau khổ thì bản thân có thể vui vẻ hạnh phúc được sao?” Lệ phi bật cười từng tràng, dường như đã khôi phục được dáng vẻ ôn nhu hiền thực thường thấy, có điều tất cả người có mặt trong điện đều hiểu rõ, lòng nàng ta đã nát tan cả rồi.

“Đã chắc phải chết, chớ nên nghĩ nhiều làm gì, tranh thủ tận hưởng những giây phút còn lại của bản thân đi.”

Điện lớn lại chìm trong câm lặng, Quy Vãn có cảm giác như bị một tảng đá nặng trĩu đè trên lồng ngực, thân mình lúc nóng lúc lạnh, luân phiên thay đổi thất thường, đầu óc hơi hoảng loạn, tâm tình ử dột tựa như chính mình sa vào bóng đêm thăm thẳm khôn cùng.

“Hoàng thượng...” Thanh âm trầm ấm thương đau của Lệ phi lại cất lên, dịu dàng êm ái nhưng không kém bi thương, nàng ta hỏi: “Người có yêu thiệp không?”

Khẽ thốt ra một tiếng “hừ” như thể vừa nghe được chuyện gì vô cùng hài hước: “Nếu nàng còn chút tác dụng, trẫm nghĩ hẳn mình còn có thể yêu thương nàng thêm vài ngày.”

“Vậy ngài yêu Huỳnh phi chứ?”

“Yêu, đương nhiên là trẫm yêu nàng ấy, nàng ấy chính là quân cờ tốt nhất để kiềm chế Lâu Triệt... Trước mắt, chưa nghĩ tới việc vứt bỏ.”

Lệ phi bật cười, cười đến điên cuồng, cười thật đắc ý, như thể gặp việc gì vui vẻ vô cùng, thoải mái vui vẻ không hề giống một người đang cận kề cõi chết. Tiếng cười đột nhiên nghẹn cứng lại, giọng nói chảy tràn nhu tình kia cất tiếng hỏi: “Cười gì chứ?”

Hơi thở bị cắt đứt, khó khăn lắm mới hít được một chút không khí, Lệ phi hỏn hển trút từng từ đứt đoạn: “Hoàng thượng... Ngài thật đáng

thương... Ngài rõ ràng... không... không hiểu... không hiểu tình yêu.”

Dứt lời ấy, tất cả hơi thở đều biến mất, có tiếng y phục chạm mặt đất, tiếng thân thể người chậm rãi trượt xuống, chỉ còn nỗi oán hận trước khi chết của nàng ta phảng phất mãi trong điện. Âu sầu buồn thương đọng mãi chưa thể tiêu tan, đến nỗi ngay cả kẻ vừa xuống tay cũng như ngơ ngác thất thần không cất nổi một lời, cũng không có bất cứ động tác gì nữa.

Không thể tưởng tượng nổi cuộc đời Lệ phi lại kết thúc ngay tại chốn này, Quy Vãn đối với nàng ta vừa có chút chán ghét vừa thấy thật cảm thương, dẫu sao trước khi chết nàng ta vẫn tỏ ra còn chút thiện lương, hướng hồ số mệnh nàng ta lại đáng buồn đến vậy...

EFF

“Nghe lén chán rồi chứ?” Tiếng bước chân thong thả tiến lại gần, tiếng nói cất lên, ôn nhu như gió nhẹ thoảng qua trước mặt.

Phía sau ghé rộng, tim Quy Vãn đập thành thạch đột nhiên khựng lại một giây, thân mình nàng lạnh buốt như rơi xuống hầm băng.

Trong chớp mắt, Quy Vãn bỗng nảy sinh một thứ ảo giác, kẻ đang dần dần tiến lại kia dường như không phải đương kim Thiên tử mà là một thứ quỷ quái yêu ma, cảm giác yêu dị từ giọng nói vừa nghe được cứ vang vọng mãi trong tâm trí, không cách nào xua tan được, gián tiếp gây ảnh hưởng tới khả năng suy xét phán đoán của nàng. Nếu long ý trống cả hai bên, nhất định nàng sẽ chọn hy sinh một trong hai, không hề do dự đẩy Đức Vũ ra, nhưng một bên long ý trong điện Ngự Càn đã bị vướng bởi một cột trụ lưu ly thủy tinh lớn, chỉ riêng phía của Quy Vãn là bỏ trống.

Trịnh Lưu có vẻ cố ý muốn đe dọa, giày vò những kẻ kia, bước chân thật chậm, nhịp nhàng tiến dần về phía long ý, nhẹ nhàng, thật nhẹ nhàng, tựa

như không chạm cỡi trần. Tim Quy Vãn đỏ trống dòn, lần đầu tiên cảm thấy mình cận kề cỡi chết đến thế, cho dù bị ngã ngựa rớt xuống dốc Phượng Tê, bị mũi tên của Nỗ tộc sượt qua tay áo, nàng chưa từng cảm thấy kinh hoàng đến vậy, trăm ngàn ý niệm xoẹt qua trong óc, chợt loé rồi vụt tắt, song không tìm nổi một cách thoát thân.

Bước chân đột nhiên dừng lại, cách một lần lưng ghé tựa, Quy Vãn tựa hồ có thể nghe được cả tiếng cười khe khẽ của y vang lên sát cạnh mình, lòng nàng hốt hoảng, một cánh tay vòng qua tóm được bả vai nàng, thân mình bị kéo rất mạnh, bật khỏi chỗ nấp, lão đảo một chút, chợt nghe “xoẹt” một tiếng trên cổ áo, Quy Vãn ngã sòng soài trước ghé rồng.

Lúc bị kéo, chiếc mũ thái giám trên đầu nàng đã sớm rơi mất, mái tóc đen mượt, suôn mượt như tơ óng thoát khỏi sự trói buộc của cây trâm lưu ly, xô tung như một thước lụa trái dài. Trâm lưu ly rớt xuống, gõ một tiếng “keng” khi chạm vào sàn đá cẩm thạch, thanh âm trong veo như tiếng ngọc nát. Âm thanh ấy lay tỉnh Quy Vãn đang mất hồn, nàng trấn tĩnh lại, lòng lặng như gương, mặt tĩnh như nước, ngẩng cao đầu, nhìn thẳng vào bậc Thiên tử trước mắt.

Tóc búi mũ vàng, bên trong một thân bạch y kiểu dáng nho gia, bên ngoài tùy tiện khoác thêm hoàng bào sang quý, không biết vì không để tâm hay vì vừa xô xát với Lệ phi mà vạt áo kém chỉnh tề, vài sợi tóc loà xoà, vương xuống trán, Hoàng đế thường ngày nho nhã ôn hoà giờ đây phảng phất thêm vài phần tà khí, tư thái liếc nhìn vô cùng cao ngạo, quý khí hoàng gia hiển lộ rành rành chẳng thể nghi ngờ, ánh mắt lấp lánh chút kinh ngạc, cần trọng đánh giá Quy Vãn.

Vốn tưởng chỉ là một tiểu thái giám vô tình lạc bước vào điện Ngự Càn này, thật không ngờ, kéo ra được một thứ tinh linh, phong vận thanh nhã cực độ, liếc mắt lập tức nhận ra người trước mặt chính là: “Lâu phu nhân?” Khoé miệng nhếch lên một nụ cười nhàn nhạt, tựa như phát hiện ra chuyện gì hết sức thú vị.

Tuỳ ý vung tay áo, chẳng buồn để tâm xem động tác ấy của mình tiêu sái tao nhã đến đâu, Quy Vãn chống tay, chuẩn bị đứng dậy, khi ấy mới phát hiện đai lưng đã tuột, vừa rồi bị kéo mạnh khiến y phục cọ vào long ý, rách một đường dài từ sau cổ áo kéo tận tới ngang thắt lưng, lộ ra một lỗ hồng lớn. Giờ đây, theo động tác của nàng, trang phục mở toang, lộ ra tấm lưng trần và bờ vai ngọc ngà, thế nhưng nàng chỉ khẽ cau mày, lập tức mỉm cười cho qua. Quy Vãn đứng lên, không hề để tâm tới y phục đang tuột xuống bờ vai, mỉm cười mong manh, nhìn Trịnh Lưu, trang trọng nói: “Tham kiến Hoàng thượng.”

“Tĩnh lặng như nước, tóc xanh như tơ, cười ngỡ mai khiết, trắng tựa trăng trong, đúng là mỹ nhân chỉ có thể gặp chẳng thể cầu.”

Bờ môi mỏng buông lời tán dương, ánh mắt Trịnh Lưu lưu chuyển trên thân thể Quy Vãn, điều vẫn chưa thoát nên lời, đó là nét ma mị không bút nào tả xiết cùng dáng vẻ thong dong, tự nhiên tiêu sái của nàng, khiến người ta ngắm mà tâm thần xao xuyến.

“Được Hoàng thượng tán thưởng như vậy, Quy Vãn không dám nhận.”
Lời lẽ bình tĩnh, điềm đạm như hai người vô tình chạm mặt giữa đường.

Mày thoáng nhướn, ánh mắt sắc lạnh lướt qua: “Lâu phu nhân trốn sau ghé này làm gì? Lễ nào lại có hứng thú đặc biệt với chốn khơi nguồn rồng thiêng này?”

Hôm nay mới thực sự nhận rõ đáng quân vương lợi hại ra sao, hoàn toàn khác hẳn con người yếu nhược ngày thường phải dựa vào chủ kiến của Lâu Triệt kia, nếu không phải vô tình trùng hợp, tận mắt chứng kiến, chắc chắn Quy Vãn không cách gì tin nổi. Cánh môi khẽ hé nở ra một giọng nói trong veo du dương động lòng người: “Khí chất hoàng gia cuộn cuộn mênh mang, Quy Vãn ngưỡng mộ đã lâu, hôm nay thừa dịp không có người mới

thử vào xem xét, lỡ làm hỏng nhã hứng của Hoàng thượng, là tội lớn của thần thiếp.”

Giống như vô tình đưa mắt nhìn xung quanh, thấy vài luồng sáng xuyên khắp đại điện, nấp sau long ỷ không nhận ra, tới giờ thoáng liếc qua long ỷ một lượt mới giật mình thất kinh, hoá ra là vậy.

Nàng luôn nghi ngờ, Hoàng thượng cũng là người thường, làm sao biết được có người nấp sau ghế rồng, tới giờ mới phát hiện ra, cách lấy ánh sáng trong điện Ngự Càn hoàn toàn có dụng ý, dùng những tấm lưu ly thuỷ tinh làm gương, giờ đây khi có ánh sáng từ ngoài chiếu vào vừa vặn chiếu lên những tấm gương lưu ly ấy, phản chiếu nửa bên sau ghế rồng.

Lòng thâm hoảng hốt, không dám nhìn lại phía sau long ỷ, sợ bị Trịnh Lưu để ý, phát hiện ra vẫn còn người khác, Quy Văn bèn quay về phía Hoàng đế, một lần nữa nhìn thẳng vào mắt y. Lúc này nàng chỉ còn biết cố gắng kéo dài thời gian, tạo cơ hội cho Đức Vũ công công âm thầm rời điện, có như vậy mới giữ được nửa cái mạng.

“Nhã hứng của phu nhân thú vị thật, không biết đã thấy được những gì, nghe được những gì rồi?” Trịnh Lưu liếc nhìn, khẽ cất tiếng hỏi, chứa chan nhu tình, thế nhưng đôi mắt lạnh lẽo dán chặt trên mình nàng, không rời một giây.

Rõ ràng đây là vấn đề khó trả lời nhất, lòng đã trấn định, Quy Văn chậm rãi mỉm cười: “Nghe được tất cả, không thấy gì hết.” Giọng điệu gần như đang đùa vui, thành thật trả lời.

“Phu nhân là người phẩm đức cao thượng, khiến trẫm cũng cảm thấy có chút lúng túng, con người tính cách cao khiết trong sạch như vậy, lại phải biến mất ngay trước mặt trẫm.” Ý cười như gió xuân dịu dàng, lại ẩn ước sát ý ngút trời.

Lòng rất muốn thoát lui, nhưng không thể không cắn răng tiến thêm nửa bước, Quy Vãn gom mái tóc tơ loà xoà hai bên má vén ra sau: “Hoàng thượng có gì phải căng thẳng vậy, Quy Vãn đâu phải người Hoàng thượng nhất thiết phải diệt trừ mới hả dạ, lẽ nào Hoàng thượng cho rằng những việc ngài làm hôm nay có gì sai trái sao?”

“Trẫm sai thế nào đây?” Y kiêu căng trông xuống thiên hạ mà hỏi.

“Chỉ có kẻ làm điều sai trái mới cần phải che giấu lỗi lầm mà thôi, nếu không sai, Hoàng thượng hà tất phải canh cánh trong lòng?” Hỏi lại một câu, ánh mắt Quy Vãn nhàn nhã hững hờ, không giận không hoảng, giống như đang kể lại chuyện gì rất bình thường vậy.

“Một lời của phu nhân khiến trẫm ngộ ra rất nhiều!”, đưa tay ra kéo Quy Vãn lại gần, nét mặt vừa như thưởng thức vừa ẩn chứa nhiều cảm xúc phức tạp, “Cũng khiến trẫm không đành lòng nhìn nàng phải chết.”

Bất ngờ chớp lấy cổ nàng, Trịnh Lưu hơi dùng sức, cổ Quy Vãn bị thít lại gắt gao, chốc lát sau nàng cảm thấy vô cùng khó thở, lúc ngược mắt lên, nàng thoáng thấy chút mơ màng mệnh mang nhàn nhạt trong ánh mắt Trịnh Lưu. Dẫu rằng chỉ thoáng loé lên rồi lặn mất tăm, nhưng rõ ràng là có, bất kể ra sao, đây cũng là một tia hi vọng. Quy Vãn nắm chặt cổ tay Trịnh Lưu, giống như vừa trông thấy chuyện gì bất ngờ lắm, nàng rít lên the thé: “Lệ phi nương nương...”

Cần cổ đột ngột dẫn ra, Trịnh Lưu nét mặt âu sầu, dù không quay đầu nhìn lại nhưng trong khoảnh khắc nghe thấy tiếng kêu kinh hãi, y vẫn thoáng chùng tay, lạnh lẽo nhìn Quy Vãn đang chậm rãi điều chỉnh nhịp thở.

Hít vào mấy hơi liền, hô hấp của Quy Vãn hoà hoãn lại, tuy rằng trong lòng thâm oán hận nhưng khi ngẩng đầu lên, gương mặt vẫn chan chứa ý

cười ngọt ngào như đoá hoa lan: “Đế vương chẳng phải kẻ vô tình, Lệ phi nương nương chết cũng không oan uổng.”

“Nàng cho rằng trăm không giết nàng chỉ vì nàng ta sao? Kể ra cũng buồn cười, nàng ta còn sống còn chẳng có bản lĩnh ấy, chết rồi còn có gì đáng sợ?”

“Người đã chết đương nhiên không có gì phải cố kỵ, có điều những lời đã nói lúc trước chắc chắn không cách gì xoá cho sạch, dấu cho người ngự trên long ý cao vợi vợi hẳn vẫn còn chút bất đắc dĩ.” Nàng nhìn chăm chăm vào y mà lạnh lùng buông từng chữ.

“Chỉ cần nàng chết đi, chuyện hôm nay, ai có thể biết được đây?” Tiếng cười lạnh thấu xương khiến kẻ khác phải kinh hãi, Trịnh Lưu tiên thêm nửa bước, bóng dáng càng phủ lên thân mình Quy Vãn.

Quy Vãn vẫn bất động tại chỗ, đến tận khi hơi thở của Trịnh Lưu phả tới tận mặt nàng, nàng vẫn không mảy may phản ứng, chỉ đến khi bàn tay y lại vươn tới cổ nàng, đối mặt với ánh mắt lạnh lẽo của y, nàng mới cất tiếng đầy dị hoặc: “Thần thiếp chết rồi, lẽ nào Hoàng thượng có thể quên hết những lời vừa nói sao? E là không được.” Giọng nói nhu hoà mềm mại, như thấu tận lòng người.

Động tác nhất thời cứng ngắc lại, Trịnh Lưu vẫn không buông cổ nàng, nhưng không hề dùng sức, thoáng dừng lại trong chốc lát, đột nhiên bật ra một nụ cười lạnh lẽo: “Thú vị, thú vị thật...” Rồi như vô ý, những ngón tay y buông cần cổ Quy Vãn ra, lướt xuống vờ vai lộ khỏi lần áo rách toạc của nàng, xuôi theo áo bào tiến đến bên hông, thắt lưng đã tuột từ bao giờ, Trịnh Lưu chỉ cần gỡ nhẹ, lập tức rớt xuống mặt đất, áo ngoài cũng theo đó trượt mất, chỉ còn lưu lại một lớp áo trong mỏng manh, cổ áo đã bị móc rách. Da thịt như tuyết, dáng người nhỏ nhắn yêu kiều, cộng thêm tư thái tiêu sái tự nhiên, gặp biến không đổi sắc mặt, yêu dị khôn cùng, cực kỳ mỹ hoặc.

Ánh mắt thoáng thâm trầm u ám, ánh nhìn của Thiên tử lưu luyến không rời thân thể Quy Vãn, buông tiếng thở dài: “Phu nhân trấn tĩnh như vậy khiến trẫm cực kỳ hâm mộ.”

Nhìn ra một mảnh thanh bình sâu trong đáy mắt y, Quy Vãn thất kinh, kẻ này sao khó lường đến thế, biết được lúc này sát ý trong y đã suy giảm, nàng cũng thư thái được đôi phần: “Hoàng thượng nắm cả thiên hạ trong tay, có thứ gì không phải của ngài đây, sao lại có lúc hâm mộ kẻ khác chứ?”

Khoảng cách giữa hai người lúc này gần đến cực độ, Trịnh Lưu tựa hồ không hề để bụng lời người đối diện, ngón tay y kéo một lọn tóc Quy Vãn, chậm rãi cuốn từng vòng vào ngón tay, như thể động tác này mang lại thật nhiều khoái cảm, khiến y làm mãi không buông. Tóc mây đen mượt quấn quanh hai ngón tay y, Trịnh Lưu cười nhẹ một tiếng, nắm tóc, kéo Quy Vãn vào sát trong lòng, một tay siết chặt eo nàng, tay kia vẫn vít quanh mái tóc huyền, dịu dàng vỗ về bờ vai tinh tế mềm mại của nàng, nhỏ giọng nỉ non: “Nàng thông minh như vậy, hãy đoán thử xem, rốt cuộc trẫm có giết nàng hay không?”

Hiện tại nàng đã hơi dò rõ tính cách người này, âm trầm lại tàn nhẫn hung bạo đến cực đoan, đáng sợ hơn cả là y biết giấu diếm nó thật kỹ càng sau lớp vỏ ngoài nho nhã thanh cao, khiến người ta rùng mình kinh sợ. Quy Vãn buông tiếng thở than: “Vậy sao Hoàng thượng không thử đánh cược với thần thiếp xem?”

“Nàng cho là, nàng có đủ vốn đánh cược với trẫm sao?” Trịnh Lưu buông tiếng bõn cợt, vòng tay thoáng buông lơi, ôm lấy eo Quy Vãn, để nàng dễ dàng nói chuyện.

“Thắng bại ra sao còn chưa biết, sao lại không đủ vốn?” Giọng nói êm ái du dương, trong sự tự tin của Quy Vãn còn ẩn chứa vài phần giáo hoạt.

Một tràng cười khinh cuồng vang khắp địa điện, ánh lửa bùng lên rừng rực trong đáy mắt Trịnh Lưu, y ngạo nghễ liếc nhìn Quy Vãn, nhướn mày cười lạnh lẽo, nhỏ giọng dịu dàng: “Trẫm cũng rất muốn biết, phu nhân muốn đánh cuộc gì với trẫm đây?”

Lòng Quy Vãn thoáng buông lơi, biết được lúc này y tạm thời chưa xuống tay, khoé miệng thoáng cong lên, vẽ ra một nụ cười diễm lệ.

“Lấy kỳ hạn hai năm, xem Hoàng thượng có đạt được tâm nguyện hay không.” Thuận miệng một lời, đem giang sơn ra đánh cược.

Trịnh Lưu nheo mắt, đồng tử loé lên sắc bén, càng tăng thêm vài phần tà mị mà cao nhã, nụ cười như có như không hé trên bờ môi. Ngón tay y lướt nhẹ qua mái tóc đen mượt xoã tung, đầu ngón tay chạm nhẹ trên cần cổ Quy Vãn, da thịt trắng muốt, óng ánh thuần khiết như băng giá hợp cùng những ngón tay thon dài tinh tế của y thành một khung cảnh tuyệt mỹ. Rõ ràng đang giữa lằn ranh kề cận sống chết, lại vì sự thản nhiên, tiêu sái, thanh nhã ung dung như nước khiết của nàng mà hoá thành diễm lệ đến lạ lùng.

“Phu nhân muốn dùng kế hoãn binh sao?”

Quy Vãn cất tiếng cười khẽ, nụ cười ẩn ước ý tứ đem gậy ông đập lưng ông, khoé môi cũng nhếch lên phản đòn: “Đã biết vậy, có gì Hoàng thượng chưa giết thần thiếp?”

Sự ngạo mạn của đế vương, dù biết là kế hoãn binh vẫn sẽ chấp nhận cược, hưởng hồ, đây vốn là một cuộc đấu trí đấu lực lâu dài. Mỗi đại họa trong lòng Hoàng thượng là hai thế lực lớn trong triều đình, không đâu khác ngoài Lâu Triệt và Đoan vương. Nếu muốn tập trung vương quyền, cách thứ nhất là tận diệt hai người đó, cách thứ hai là lợi dụng cả hai người, cứ chiếu theo tính cách hiện tại của Trịnh Lưu, chỉ e cách trước chiếm phần hơn.

Ngưng thần chăm chú nhìn thật sâu, ý lạnh trùng trùng trong đáy mắt Trịnh Lưu dần tan biến, bàn tay y trượt khỏi cái gáy tinh tế của Quy Vãn, xoa xoa bờ vai ngọc, rồi thoáng cúi đầu, những sợi tóc rủ bên gò má y dính sát vào dung nhan cao nhã, thanh khiết và diễm lệ kia, mắt đối mắt, mũi đối mũi, bờ môi áp lại thật gần ngỡ hầu chỉ còn cách chừng nửa tấc, thậm chí còn có thể cảm nhận rõ ràng từng hơi thở phập phồng của người đối diện. Hương thơm man mác mỏng manh dụ hoặc mấy phần lý trí, càng sát lại gần, bờ môi thoáng lướt qua gò má, khe khẽ cất tiếng bên tai Quy Vãn:

“Trò chơi này có chút thú vị... Nàng nói xem, hôm nay, mê hoặc lòng ta là ván cược thú vị này hay là... nàng đây?”

Hơi thở nóng rực âm nồng lướt qua vành tai, biết rằng sát ý của y đã tan hết, Quy Vãn cười nhẹ: “Thâm ý của Hoàng thượng, người tầm thường làm sao nhìn thấu chứ?”

Vừa dứt lời, một luồng sáng xộc vào trong điện, vang lên một tiếng động khẽ, một thái giám rón rén đẩy cửa bước vào, quỳ rạp trên mặt đất, nhỏ giọng bẩm tâu: “Hoàng thượng...” Không nghe được tiếng đáp lại, bèn ngẩng đầu trông lên, kinh ngạc mà nín lặng, Lý công công sững người.

Giữa địa điện tù mù, chỉ ánh lên vài luồng sáng leo lét, giờ đây nhờ có ánh sáng từ cửa lớn ủa vào soi tỏ hai người đang đứng trước ghế rồng, Lý công công cẩn trọng nhận thức hai người họ, tim đập rộn rã trong lồng ngực, tự nhủ, có phải bản thân đã lựa sai thời điểm tiến vào hay không. Hoàng thượng dáng vẻ cực kì ám muội ôm một nữ tử áo quần xộc xệch, mà y phục cô gái kia đã rách nát quá nửa, lộ ra làn da trắng bóc như tuyết. Cách xa nửa đại điện hẳn vẫn có thể nhận ra, cái vẻ đẹp tà mị đến dị thường này, thấy một lần đâu dễ dàng quên nổi, rõ ràng là thê tử của Lâu thừa tướng.

Vội vã cúi đầu, như chưa thể chưa từng nhìn thấy chuyện gì, Lý công công kính cẩn quỳ trước cửa điện. Cánh cửa từ từ khép lại, điện lớn thêm một người, lại sâu thêm một tầng tĩnh lặng. Trịnh Lưu thoáng buông

lời, cánh tay đang vòng qua eo Quy Vãn mò sâu xuống dưới, kéo lại manh áo rách rời, che kín lưng và làn da ngọc ngà trên bả vai Quy Vãn, rồi nhặt chiếc thắt lưng thêu hoa văn rơi dưới đất vừa rồi buộc lại cho nàng. Động tác rất gọn ghẽ rành mạch, cực kì nhẫn nại.

Thoáng kinh ngạc nhìn theo động tác của y, Quy Vãn vẫn đứng đung để y mặc sức làm theo ý mình. Quay đầu nhìn Lý công công trước sau vẫn quỳ sụp không dám nhúc nhích đằng xa, thậm thán một tiếng trong dạ, vốn tưởng đại tổng quản nội cung Lý Dụ là người Lâu Triệt xếp đặt ở cạnh Hoàng hậu, giờ đây nhìn lại, hần hẩn cũng là một trong số những kẻ nằm vùng của Hoàng đế cài vào. Lòng thán thán thật sự quá hung hiểm, trong cung này thị thị phi phi, lòng người quá đổi hiểm ác, đúng là vạn phần khó lường.

Trịnh Lưu nở nụ cười trầm trầm, chuyển ánh mắt về phía Quy Vãn, ánh mắt rực sáng, miệng lại nhả những lời ôn nhu vô hạn: “Sao nào? Giật mình thật rồi ư?”

Hơi thu liễm nét mặt, lúc nghiêng đầu chỉ thấy vài phần thờ ơ, xa cách, Quy Vãn cười như không cười: “Lòng người đa đoan khó lường, đã cho thần thiếp lĩnh hội sâu sắc...” Tựa như cảm thán, nhưng lại nói với một giọng điệu như châm chọc, bỡn cợt, khiến Trịnh Lưu bật cười dụi dàng.

Thất xong nút dây cuối cùng trên chiếc thắt lưng, Trịnh Lưu bèn ngừng tay, xoay người bước khỏi thềm ngọc, chậm rãi tiến về phía Lý công công. Gã tổng quản thái giám đang quỳ trên mặt đất có vẻ cực kỳ sợ hãi, thấy Trịnh Lưu đến gần, hần bắt giác lui về sau một chút. Đến tận khi Trịnh Lưu đã đứng trước mặt hần đành phải đứng lên, thấp giọng bẩm tấu gì đó. Nghe những lời tấu của hần, Trịnh Lưu càng lúc càng vui vẻ, gương mặt tươi cười rạng rỡ thêm mấy phần.

“Phu nhân, hiện tại có vui lòng đánh cược một chút với trẫm không?” Nụ cười ẩn chứa toan tính mưu mô, Trịnh Lưu nhìn chăm chăm vào Quy Vãn,

cẩn trọng quan sát thần thái của nàng.

Căn bản không có quyền chối từ, Quy Vãn đành mỉm cười đáp lại, nét thanh khiết như vàng trắng trong, buông tiếng thở dài khe khẽ, từ tốn trả lời: “Hoàng thượng đã có nhã hứng, thần thiếp sao dám không phụng mệnh.”

Đã định liệu được đáp án của Quy Vãn, ánh mắt Trịnh Lưu thấp thoáng ý cười, y tiến về phía bên phải đại điện, chính tại cột trụ có khảm một khối lưu ly vuông vắn ở nơi khuất sâu khó chú ý nhất. Y đưa tay ấn nhẹ vào khối lưu ly, xoay nhẹ sang trái nửa vòng, bên phải điện Ngự Càn lập tức lộ ra một cánh cửa có thể dịch chuyển được. Quy Vãn lặng thinh nhìn theo đó, lòng dần dần trấn tĩnh, nhớ lại lúc còn nấp sau long ỷ, nghe thấy tiếng Trịnh Lưu đột ngột vang lên đã khiến nàng hoảng hốt thế nào, hoá ra chỉ vì y đã dùng tới cơ quan xảo diệu như vậy. Giờ đây đã rõ ràng, khiến lòng nàng an tâm, thoải mái hơn rất nhiều.

“Hoàng thượng...”

Vội vàng gọi Hoàng đế, Lý công công cúi đầu cung kính khẽ hỏi: “Thi thể Lệ phi nương nương và cung nữ kia...” Không dám tự tiện quyết định, lại nhận ra hôm nay tâm tình Thiên tử có vẻ không tệ, hần bèn to gan lớn mật lên tiếng hỏi.

Liếc mắt nhìn Lý công công một cái, Trịnh Lưu lộ ra vẻ thiếu nhẫn nại, nhưng chưa kịp mở miệng, đã bị một giọng nói trong veo nhàn nhã cướp lời: “Lệ phi nương nương ghen ghét với Huỳnh phi nương nương, mới bỏ Tạng hồng hoa vào thuốc an thai của người, sự tình bại lộ, không còn mặt mũi nào trông thấy Thánh thượng, bèn thắt cổ tự vẫn để tạ tội. Nữ tì tuân tiết theo chủ nhân, Hoàng thượng niệm chút ân tình xưa cũ, không truy cứu thêm nữa, cho chủ tớ được toàn thân.”

Quy Văn chậm rãi từ bên long ý đạp trên thêm bước xuống, cất tiếng trong veo như nước, ánh mắt lúng liếng ý cười, tao nhã như vàng nguyệt, tà áo rách nát thuận theo động tác mà nói rộng thêm một chút, càng làm nổi bật dáng vẻ ung dung tiêu sái, thanh tao mà phong nhã. Nàng bước đến trên đại điện, giọng nói liền chuyển, nhìn sang Trịnh Lưu: “Đương kim Thiên tử lấy “Nhân” trị thiên hạ, lần này hành xử khoan dung mới có thể ban ơn mưa móc thấm nhuần bốn bề, phân bố rộng khắp thiên hạ, Hoàng thượng, người nói xem có phải không?”

Ánh mắt Trịnh Lưu trầm xuống, sâu thẳm âm u không thấy đáy, nụ cười hé lộ, phất tay một cái, Lý công công lập tức hiểu ý, khe khẽ tung hô: “Thưa phải, Hoàng thượng nhân từ.” Nói rồi, giật lùi từng bước, lui về sau, rút khỏi đại điện.

Gần như không hề để tâm tới chuyện vừa rồi Quy Văn tự ý quyết định mọi việc, Trịnh Lưu nhếch môi, cất giọng vẻ bồn chột: “Một ngày hôm nay phu nhân rút cuộc còn muốn khiến Trẫm kinh hỉ bao nhiêu lần nữa đây?” Nói rồi liền buông một tiếng thở dài nhẹ nhõm, chừng như tiếc hận vô cùng.

“Đóm lửa đom đóm, sao dám tranh sáng cùng vàng nhật nguyệt, chần chừ kinh Hoàng thượng cho thần thiếp mới khiến Quy Văn này cả đời không dám quên.” Môi đào buông lời giễu cợt ngược lại, cuối cùng không nhận được đã phải giải toả bớt ngọt ngào trong lòng.

Nghiêng người tựa mình bên cánh cửa ngâm, bày ra một vẻ khí phái biếng nhác sang quý của thiên tử, nghe được lời Quy Văn, Trịnh Lưu bật cười, liếc nhìn nàng: “Kẻ khác dám thốt ra những lời này, nhất định trẫm sẽ ghi thù, có điều hôm nay những lời này lại do chính miệng phu nhân thốt ra, khiến trẫm hận không nổi vậy.”

“Lòng dạ ‘đại lượng’ của Hoàng thượng khiến Quy Văn thật hổ thẹn.” Vừa như tán dương lại như giễu nhại châm biếm, lời nói ẩn ước ý cười của nàng bật ra.

Từ cuối cùng vừa thốt ra, Quy Vãn cũng tới bên cánh cửa ngâm, đưa mắt dò xét con đường ngâm phía trong, vốn tưởng thông đạo mù mịt âm u, thật không ngờ lại vô cùng sáng sủa. Vách tường ốp từng hàng lưu ly ngay ngắn, lợi dụng nguyên lý phản xạ ánh sáng, dẫn ánh sáng từ ngoài vào chiếu rọi khắp đường ngâm. Lòng tán thưởng đồng thời không khỏi buông lời than thở, những bí mật trong hoàng cung này đúng là nhiều vô cùng, nhất là những gì nàng được thấy hôm nay.

Đột nhiên thấy một tấm thủy tinh trong suốt lóng lánh kề ngay trước mắt, Quy Vãn không hiểu gì nhíu mày, vẻ mặt ngỡ ngàng kì quái nhìn Trịnh Lưu.

“Phu nhân quên mất màn cá cược nho nhỏ của chúng ta rồi sao?” Con đường ngâm chật chội, hai người kề sát bên nhau, Trịnh Lưu nhẹ giọng nói bên tai Quy Vãn, ý vị thâm trầm.

Không rõ ý đồ của đối phương, nhưng cũng không nhiều lời hỏi thêm, Quy Vãn nhận lấy tấm thủy tinh, tiếp tục bước dọc theo đường hầm. Chẳng biết đã đi bao lâu, cuối cùng cũng thấy trước mặt là một vách tường đen đúa, nàng thầm đoán có lẽ đã đi đến cuối đường, bật cười một tiếng, đang định quay đầu lại gọi khế, chợt Trịnh Lưu đưa tay tới che kín hai mắt Quy Vãn, kéo nàng quay mặt vào lòng y, thân thể hai người dán sát vào nhau. Quy Vãn cả kinh, theo bản năng muốn đẩy đối phương ra, nhưng nhớ tới thân phận của kẻ kia, có điều kiêng dè, chỉ đành chọn im lặng làm theo.

Vẫn là làn hương u uẩn man mác ấy vương vấn quanh chóp mũi, Trịnh Lưu bối rối cười nhạt, buông tay ra. Quy Vãn trừng mắt nhìn, vách tường đen đúa trước mặt đã mở toang, một đại điện khác trải rộng trước mắt. Nàng ngưng thần nhìn bốn bức tường trong đường hầm, thấy vách khảm vô số mảnh lưu ly lớn bé lô nhô, không biết đâu mới là cơ quan bí mật để mở cửa hầm. Hoá ra, vừa rồi Trịnh Lưu cố tình che mắt nàng vì lo nàng có thể mò mẫm phải cơ quan trong hầm ngâm. Như vậy, dấu cho nàng biết được

cửa vào đường hầm bên điện Ngự Càn cũng chẳng có tác dụng gì. Lòng thâm than một tiếng, Quy Vãn vừa lo vừa sợ, người này làm việc kín kẽ chu toàn như vậy, có thể lừa gạt tất cả chúng dân thần tử, quả nhiên thâm sâu khó lường, không dò tới đây.

Hoàng cung này đúng là chốn đất thiêng ẩn giấu người tài, ai nấy chẳng phải kẻ tầm thường. ý nghĩ này vừa xoẹt qua trong óc, Quy Vãn nhẹ nở nụ cười giễu cợt, bước chân vào điện.

Nơi đây hoàn toàn khác với điện Ngự Càn, khắp điện không nhiễm một phân xa hoa, loè loẹt, hào nhoáng thường thấy, không thấy muôn hồng ngàn tía diễm lệ huy hoàng, không có lưu ly mã não trân quý, trong ngoài chỉ toát lên không khí trầm tĩnh mực thước, cao nhã mà sáng sủa, sạch sẽ thanh khiết, không lấm bụi trần. Thật ngạc nhiên, giữa chốn thâm cung lâu son gác tía vẫn sót lại một nơi thanh tịnh đến vậy. Quy Vãn đảo mắt nhìn chung quanh, định thần đánh giá.

Trịnh Lưu thông thả đến bên bàn sách trong điện, đẩy cánh cửa sổ, tức thì hương thơm nhàn nhạt của cỏ cây hoa lá ủa tới vẫn vương bên cánh mũi, từng làn gió nhẹ hây hây lướt qua da thịt. Quy Vãn cũng theo lại, nhìn động tác của Trịnh Lưu, chờ đến khi y xoay người lại, nhàn nhã nói: “Chúng ta sẽ cựa ở đây.”

Nương theo ánh mắt y, thấy hoa viên phủ Thừa tướng ánh lên trong mắt, Quy Vãn thất kinh, trầm tư rất lâu mới nhớ ra nơi đây là hậu viện Cảnh Nghi cung của Huỳnh phi, giống với sân vườn phủ Thừa tướng như đúc. Nàng nghiêng đầu yêu kiều, tú lệ, mỉm cười hỏi: “Cựa viện này sao?”

“Tất nhiên không phải!” Trịnh Lưu giơ tám thủy tinh trong tay lên, đặt trước mặt, nhìn về phía trong viện, khẽ cười: “Cựa người trong viện kia.”

34

Do liên(*)

(*) Lấy từ câu thành ngữ: “Ngã kiến do liên” (Ta thấy còn thương), miêu tả dung mạo nữ tử xinh đẹp động lòng người.

Hoá ra miếng thủy tinh Trịnh Lưu đưa trong mật đạo được dùng như vậy, Quy Vãn đặt miếng thủy tinh trước mắt, trông ra ngoài, cảnh trí khắp hậu viện cung Cảnh Nghi hiện lên rõ mồn một, hết như đang tận mắt chứng kiến. Lòng không tránh khỏi kinh ngạc, nàng đảo mắt nhìn một vòng, dừng tại một điểm trong sân. Nụ cười hoà dịu nhã nhặn cũng nhạt phai vài phần, nàng buông miếng thủy tinh, nghiêng đầu cất tiếng: “Hoàng thượng muốn lấy thứ này đặt cược?”

“Lẽ nào không đủ để cược?” Những ngón tay thon dài tinh tế, được chăm chút tỉ mỉ như bàn tay nữ tử bám lấy lan can, Trịnh Lưu nhếch môi, làm như đang ngẫm nghĩ: “Hay là lòng phu nhân còn sợ hãi?”

Tư thái tiêu sái của Quy Vãn thu lại phần nào, ngoài đầu chăm chú nhìn trong viện thêm lần nữa, lòng thoáng do dự, đã biết rõ Trịnh Lưu muốn đả kích tâm lý nàng, vốn dĩ chẳng nên bận lòng để tâm, cứ lặng yên bình tĩnh mà ứng phó, chẳng hiểu sao vừa nhìn thấy Lâu Triệt và Huỳnh phi là tim nàng rộn lên loạn nhịp, khó đáp nên lời.

Ý cười tràn lên: “Hoá ra sợ thật sao? Thanh khiết sáng trong như vàng nguyệt, hoá ra cũng có lúc tránh không nổi âu sầu muộn phiền sao?”

Ngước mắt đối diện với con người thăm thẳm lạnh lùng sắc nhọn của y: “Quy Vãn chỉ là kẻ phạm tặc, sao sánh được tư thái thoát tục của Hoàng

thượng.”

Nụ cười như gió xuân thoảng qua, vẫn là dáng vẻ dịu dàng mềm mỏng tuyệt trần.

“Phu nhân an lòng, trăm cũng là kẻ biết thương hương tiếc ngọc... Nếu phu nhân thật sự không muốn cược, trăm cũng không ép buộc.”

“Hôm nay Hoàng thượng cao hứng vô cùng, Quy Vãn quyết chẳng dám làm mất nhã hứng của Hoàng thượng, huống hồ tiền cược vốn là đồ của người, Quy Vãn có gan lớn tày trời cũng không dám đổi đầu thiên uy.”

Coi như tránh được một lần này, liệu có thể tránh cả đời? Huống hồ tên Hoàng đế gian tà xảo quyết quỷ kế đa đoan này vẫn còn đây, một lần đặt cược không thành, tất sẽ nghĩ ra vô số âm mưu thâm độc khác, đối mặt với Trịnh Lưu rất khó lường, chi bằng cứ quan sát tình hình thực tế trong cung Cảnh Nghi còn hơn.

Trước ánh mắt chăm chăm như đang kín đáo dò xét của Trịnh Lưu, Quy Vãn một lần nữa cảm miêng thủy tinh lên quay đầu lại thu hết cảnh sắc quen thuộc như sân nhà mình vào phiến thủy tinh nho nhỏ.

...

Phiến thủy minh mỏng manh trong suốt lóng lánh ánh sáng, tuôn tràn muôn sắc màu mỹ lệ như hé mở một thế giới khác, trong tĩnh mịch bình yên ngập lên tình ý nồng đượm, vẻ đẹp tao nhã ôn nhu biến ảo khôn lường kia, sự âm áp loang loáng dịu dàng tuấn tú kia, còn cả môi dây dưa buông không được kia, đều được khúc xạ qua mảnh thủy tinh, rồi lọt thẳng vào ánh mắt đang chăm chú ngắm nhìn của Quy Vãn.

Ngón tay buông lơi, thứ ánh sáng rực rỡ sắc màu kia cũng theo đó mà rớt xuống, tiếng chạm đất giòn giã còn chưa ngân hết, đã vụn vỡ thành muôn

mảnh, hết như ngàn vạn vì tinh tú lập lờ rải rác khắp mặt đất, ánh sáng rực rỡ chưa kịp bùng lên chói loà đã tắt lịm tan biến...

Trịnh Lưu mỉm cười nhìn khung cảnh hiện ra trước mắt, vẻ lạnh lẽo bén nhọn ngập lên trong mắt, thế nhưng giọng nói lại càng ôn nhu, y cố ý buông lời trêu chọc: “Xem ra Huỳnh phi của trăm và Lâu khanh đúng là động tình khó lòng khắc chế rồi...”

Rất lâu rất lâu sau đó, vẫn chẳng có tiếng người hồi đáp, y quay đầu lại, những lời hiểm ác bội phần còn chưa kịp bật khỏi bờ môi mỏng kia, ánh mắt vừa chuyển dời, lập tức nghẹn lại trong họng.

Nét mặt vô tội ấy, còn cả nụ cười thanh khiết như mây trời, nàng nghiêng đầu một thoáng, như thể đang suy nghĩ điều gì đó, không hề mang chút dáng vẻ tổn thương, nhưng lại khiến y có cảm giác nổi bi thương to lớn đang bùng lên nhấn chìm nàng, tất cả làm kẻ khác phải thương tâm. Nụ cười của Trịnh Lưu ngập đầy khôi hài, lộ lên nét tàn khốc mà hoan hỉ vô bờ.

“Tới tận lúc này, trăm mới phát hiện ra phu nhân đúng là đẹp đến độ kẻ khác phải động tâm.”

Ngón tay không biết e dè sợ sệt môn man gương mặt trắng nõn ngọc ngà, buông lời sâu xa: “Trăm thích nhất là vẻ lộng lẫy hoa mỹ bị huỷ hoại tổn thương, tuyệt cảnh tan tác vụn vỡ mới khiến người ta không thể rời mắt.”

Địu dàng chống lại vẻ ôn nhu đầy ác ý của y, mi mắt thoáng khép lại rồi lại hé mở, lộ ra dáng vẻ mê đắm lòng người: “Ưu ái của Hoàng thượng, Quy Vãn nào dám nhận.”

“Phu nhân đã quên mình cược thua sao? Lớn mật cự tuyệt trăm như vậy, lẽ nào nàng coi thường mạng mình đến thế?”

“Quy Văn nào dám coi thường tính mạng mình đến thế!”, kẻ này ma quái âm nhu khó dò như vậy, chỉ một chút thất thố sẽ để y nắm được nhược điểm của mình, “Thứ Hoàng thượng coi khinh, với kẻ khác vẫn là trân bảo mà.”

Thực sự coi mạng người như cỏ rác, phải là vị Hoàng đế ngôi cao chín tầng đang trước mặt đây.

“Phu nhân tới nước này vẫn còn miệng lưỡi giáo hoạt đến vậy, xem ra vẫn chưa lâm vào đường cùng rồi?” Phải làm sao mới có thể đẩy nàng vào thế cùng đây? Lòng y chợt nảy ra một thứ ham muốn, muốn ra tay bẻ gãy đôi cánh của nàng, muốn xoá nhoà nụ cười lãnh đạm kia của nàng, muốn vùi dập cái tự tin cùng cao ngạo hàm ẩn của nàng.

Không kiểm nổi lòng mình, y thầm thì nỉ non: “Trẫm đây trăm chò ngàn đời, được thấy phu nhân vùng vẫy vì lâm vào tuyệt cảnh...”

“Hứng thú của Hoàng thượng thật khiến Quy Văn cảm khái, đáng tiếc cho thiếp kẻ phàm tục, khó có thể cùng Hoàng thượng chung hưởng khoái hoạt.” Thứ lạc thú nhuộm màu tàn khốc cực điểm ấy, nghe tới đã thấy run sợ vài phần, thứ lạnh lẽo ghê rợn đến cực điểm ấy, thấm vào lòng, khiến người ta “đông cứng”.

“Vậy hôm nay phu nhân thua rồi, tính sao đây?” Thay đổi phương pháp, lại gây khó xử cho đối phương, nhưng muốn thưởng thức khoảnh khắc tuyệt vọng thêm lần nữa.

Một tay xoa xoa bả vai, co kéo manh áo rách tả tơi, sắc mặt không đổi, vẫn ung dung tự nhiên trước sau như một: “Hôm nay là thiếp thua sao?” Ánh mắt khẽ chuyển, nhìn thẳng vào mắt đối phương, “Hôm nay chỉ có thể nói là không thua chẳng thắng, Hoàng thượng, nữ tử trong sân kia chính là ái phi của người, lẽ nào người quên rồi?”

Trịnh Lưu hừ nhẹ: “Thì sao đây?” Cùng lắm cũng chỉ là một con cờ quan trọng, sao có thể động tới tâm tư y.

“Thế diện hoàng gia, dẫu cho Hoàng thượng chẳng buồn để tâm, nhưng vẫn còn rất nhiều người để ý, tỷ như... Đoan vương.”

Dứt lời, Quy Văn cười nhạt nhìn vào gương mặt chột trảm xuống của đối phương, thâm cười trong dạ, tiếp: “Hoàng thượng, nếu đợi đến khi Đoan vương để ý tới thể diện Hoàng tộc, Hoàng thượng liệu có khó xử không? Dù sao trong mắt thế nhân, đây vẫn chính là nữ tử được Hoàng thượng yêu thương.”

Với cái ngạo nghễ của kẻ làm vua như Trịnh Lưu, lẽ nào lại sa vào trò cười cho thế nhân.

“Tới phút này phu nhân mới bộc lộ khả năng, xem ra vô cùng tin tưởng có thể an toàn ra khỏi nơi này.” Về nghiêm túc hiện ra, vì đối phương chẳng thần phục, lòng không vui sát ý lại lộ ra.

“Hoàng thượng, nói cho người hay một bí mật!”, giọng điệu khờ dại hết như một cô gái hồn nhiên ngây thơ, thấy Trịnh Lưu thoáng ngẩn ra, Quy Văn ghé sát lại: “Vừa rồi núp sau bệ rồng có hai người, người có tin không?”

Nét mặt đông cứng lại, Trịnh Lưu như kinh hãi lại như giận dữ, lạnh lùng nói: “Người tưởng những lời này lừa được trẫm?”

“Thế sự như cuộc cờ, Hoàng thượng, sai bước này, bước sau tất sai. Hoàng thượng anh minh như vậy, sẽ tự biết phải làm sao mới đúng.” Cuộc chiến hôm nay đã dùng hết bản lĩnh nàng có, để an toàn rời khỏi cấm cung này mà phải phung phí đến vậy, lòng không khỏi nuốm chút thê lương.

Trịnh Lưu trầm ngâm không nói năng, chăm chăm nhìn thẳng vào Quy Vãn, chừng như muốn phân định lời nàng nói là thật hay dối. Nhìn kỹ một hồi, mới lộ ra một nụ cười: “Thú vị lắm, phu nhân, hôm nay trẫm được gặp nàng trong điện Ngự Càn, đúng là được lợi rất nhiều.

Mong phu nhân nhớ cho kỹ, giữa chúng ta còn một món cược, xem phu nhân cuối cùng sẽ trả gì đây, trẫm nói cho nàng hay, hẳn nàng sẽ hối hận cả đời... Hối hận vì cái khoảng khắc nàng bước chân vào điện Ngự Càn kia, nàng đã thành kẻ thân bất do kỷ rồi.

Chuyện hôm nay, nếu trẫm nghe được nửa lời đồn đoán, hậu quả thế thảm tới đâu, không phải thứ phu nhân có thể gánh nổi. Nàng ngàn vạn lần chớ quên, cẩn trọng mồm miệng.”

Đến tận khi đã bước ra khỏi điện, những lời nói âm trầm lạnh lẽo kia vẫn lẩn khuất bên tai, Quy Vãn bất giác vòng tay ôm chặt lấy mình, đứng khoanh khắc bước chân khỏi cung điện tĩnh mịch này, bốn bề lạnh vắng không người, nụ cười còn vương khuôn mặt, nước mắt đã lem bờ mi.

Mẫu thân à, người thường nói, con hát phải mang mặt nạ, bao nhiêu nỗi buồn, niềm vui, bao nhiêu giận dữ, ai oán giữa cuộc diễn đều chỉ là diễn thôi, vậy mà vì sao, vừa rồi trong Cảnh Nghi cung, thấy hai người đó ôm ấp nhau, con lại thấy chua xót không thể kiềm nén đến vậy.

Ai có thể nói cho con hay, lệ trong cuộc diễn chỉ là diễn, vậy lệ sau tấm mặt nạ của con hát, ai là người thấy? Lấy gì đáp đối đặng?

Gió mát hây hây thổi, mang theo làn hương ngọt ngào của cỏ thơm lá biếc, gió lướt qua mặt hồ trong vắt, gợn lên từng đợt từng đợt sóng lăn tăn. Diêu Huỳnh đứng trong đình viện, dáng vẻ mình hạc xương mai yếu gầy mong manh, dịu dàng kể về chuyện trò với kẻ trước mặt.

Nhu tình mềm mỏng, hàng mi cong cong như vầng trăng non, bờ môi mấp máy hé mở rồi khép còn mượt mà mềm mại hơn cánh hoa thắm, đôi khi vụt ra một tiếng cười khúc khích như oanh vàng thánh thót lựa tiếng, tư thế tuyệt mỹ đủ làm mềm nhũn trái tim bất kỳ ai. Có sao phút giây này, lòng mình lại chẳng xuyên xao gợn sóng.

Lâu Triệt cười cười, có chút lạ lùng vì tâm tình của mình, cô gái này đã từng quyến luyến vấn vương trái tim chàng, giờ đây gằn trong gang tấc mà như xa tận chân trời. Một nụ cười đó, đã cảnh còn người mất.

Trái tim loạn nhịp, một bóng dáng kiều diễm ngã vào lòng chàng, Lâu Triệt cúi đầu nhìn dung nhan mỹ lệ vô song ấy, hơi cau mày, lạnh nhạt hỏi: “Nương nương, người đang làm gì vậy, mau buông tay.” Muốn đưa tay đẩy ra, lại phát hiện nàng đã siết mình thật chặt, nhất thời buông không được.

“Lâu Triệt... Chàng là kẻ nhẫn tâm, chàng ném thiếp một thân một mình vào chốn hang hùm miệng cọp này, chẳng màng thiếp sống chết ra sao, biết rõ có người bỏ Tạng hồng hoa vào thuốc của thiếp, thiếp muốn dựa dẫm chàng một chút không được sao?”

Tư thái người thấy còn thương, nổi lòng rung động tâm can.

Đột nhiên bàn tay dòn thêm sức, Lâu Triệt tóm lấy cánh tay nàng, đẩy ra xa một thước, ánh mắt âm áp trong suốt thoáng loé lên vẻ bén nhọn: “Nương nương, nếu đã biết đây là chốn ta lừa người gạt, cũng nên biết một vừa hai phải.”

Con người Diêu Huỳnh loang loáng như nước hồ thu, giờ đây lệ đã hoen mi, như oán như sầu ngược nhìn Lâu Triệt: “Nói vậy có ý gì?” Giọng nói mềm mỏng còn thoáng run run.

Chàng trai tuấn mỹ đứng giữa đình viện, ung dung vãn vê tay áo, xoa đi dấu vết dây dưa vừa rồi, lại lộ ra dáng vẻ cao nhã, quý phái mà hào hoa dịu dàng, liếc mắt nhìn Diêu Huỳnh một chút, như bông tiếng thờ dài.

“Huỳnh phi nương nương, vừa rồi đã tra được từ kẻ thử thuốc, người bỏ Tạng hồng hoa vào thuốc của người chính là Lệ phi.” Ngăn cản Diêu Huỳnh đang chực chen vào, giọng Lâu Triệt càng lạnh đi vài phần, “Đồng thời cũng phát hiện ra một chuyện thú vị.”

“Chuyện gì chứ?” Giọng điệu êm ái đã khôi phục được bình tĩnh, mềm mại hỏi lại.

“Người không biết sao, thế thì lạ thật!” Lâu Triệt khẽ bật cười, “À ta nói, đã từng tìm tới Huỳnh phi nương nương, báo rõ với người trong thuốc bỏ Tạng hồng hoa, nhưng người lại cho ả ta tiền, muốn ả ta ngậm miệng cho chặt, người tình nguyện uống cạn thuốc này.”

Gió vi vu đột nhiên ngừng bật, nhu tình trên gương mặt tuyệt mỹ của Huỳnh phi trước sau không đổi, nhưng nhuộm thêm vài phần âm thầm thống khổ, ý cười bùng lên, khoé miệng vẽ ra một đường cong đẹp đẽ: “Đúng vậy, ta không muốn sinh con, hại chết long tử, nên giờ chàng muốn tới đây bắt tội ta?”

Nhẹ than một tiếng, thu tất cả cảnh sắc trong đình viện vào đáy mắt, chút tình ý cuối cùng cũng tan tác theo thánng năm vô hình ấy, ánh mắt sụp xuống, giọng nói ngân vang lạnh lẽo: “Người an lòng, tỳ nữ thử thuốc kia đã không còn mở miệng nói được nữa rồi. Người vô cùng an toàn, ta cảnh cáo nương nương lần cuối, thế sự trong hậu cung thay đổi trong nháy mắt, muốn tự mình làm gì cũng nên biết xoa sạch dấu vết, tránh để kẻ khác gièm pha.”

“Sau này ta cũng không thể giúp người thêm nữa, nương nương tự mình thu xếp ổn thoả.”

Không được, ánh sáng duy nhất trong thế giới của nàng tựa hồ đang tiêu tán giữa không trung, lòng chấn động kinh hoàng, nàng thành linh xông lại, túm chặt lấy tay áo kẻ đang chuẩn bị xoay người rời đi, “Lẽ nào chàng quên những gì đã hứa hẹn với ta trước kia, sẽ chăm lo bảo vệ ta cả đời...”

“Người còn cần ta quan tâm lo lắng sao? Mỗi lần ta tới hậu viện này, tất cả cung nữ nội thị đều biến mất không bóng dáng, cũng chẳng kẻ nào dám xông vào, nương nương à!”, gỡ bàn tay đang níu chặt lấy ống tay áo mình, “Thế lực của người trong cấm cung này, đã vững vàng đến mức lộ liễu rồi, còn cần bên ngoài lo lắng cho sao?”

Mỗi dây dưa cuối cùng đã cắt đứt, ngưng thần nhìn thật sâu cô gái trước mặt, Lâu Triệt rũ mày, khoé môi nhếch lên nụ cười nhạt, vẻ lạnh lùng trong đáy mắt ngăn trở ý định muốn tiến lên níu kéo của Huỳnh phi, cuối cùng cất bước rời đi.

Lâu Triệt nhanh chân bước vài bước, muốn gấp gấp rời cung Cảnh Nghi, thấy cung nữ tiến lại mang đèn lồng soi đường cho chàng, mới hay trời đã sẩm tối, thềm than đã lưu lại dây quá lâu. Vừa quay đầu trông lại, nhìn sang phải chợt thoáng thấy kinh ngạc, ánh mắt lạnh đi vài phần, hỏi khẽ cung nữ bên cạnh: “Cung điện kia là nơi nào?” Trước kia chưa từng để ý, đối diện đình viện này lại có một toà điện tầm thường như vậy.

Cung nữ cũng ngạc nhiên nhìn theo, mỉm cười đáp lời: “Bẩm thừa tướng, đó là điện Sùng Hoa, là nơi trước kia Thái hậu thường dâng hương lễ Phật.”

“Từ điện ấy có thể thấy hết cảnh sắc trong nội viện này sao?”

“Lâu Thừa tướng lại đùa rồi!”, cung nữ ngây ngốc bật cười, “Xa như vậy làm sao thấy được cảnh trí bên này chứ? Lâu Thừa tướng lo lắng quá rồi.”

Gió lạnh nổi lên khắp bốn phương bên thềm trước Cảnh Nghi điện, nụ cười ôn hoà của Lâu Triệt che khuất ánh mắt bén nhọn, hư vô mù mịt, phất tay áo rời đi.

Ánh trăng nhàn nhạt, hương hoa thoang thoang, đóm lượn lập loè, tầng khí nặng trĩu mờ mịt bên mép hồ, như sương như khói, tụ cả lại trên lớp sóng xanh biếc nơi mặt hồ kia, nửa mơ màng nửa huyền hoặc, nhanh liểu bên hồ xoay mình lả lướt, một bóng dáng xinh đẹp nhuộm ánh tím nhạt đứng bên hồ, bàn tay vịn lấy hành cây, những lọn tóc đen tung bay, đứng đung ngấm nhìn, tâm tư trùng trùng...

Khe khẽ buông tiếng thở hỏn hển, lại chẳng dám quấy rầy người đang mơ màng suy tư bên hồ, Đức Vũ công công ôm một bộ cung trang thanh nhã dành cho nữ tử, nghiêm trang đứng xa khỏi bờ hồ.

Nắm bắt cơ hội trốn khỏi nội điện cung Ngự Càn, tưởng chừng hẳn đã chạy khắp ngõ ngách hoàng cung, không biết nàng có thoát thân được hay không, cứ coi như có thể trốn thoát, quần áo đã hư hại đến vậy biết phải làm sao? Xuôi ngược khắp nửa ngày, cuối cùng hẳn cũng tìm thấy nàng đang đứng bên hồ tại điện Sùng Hoa hẻo lánh này, lúc ấy mới thấy an tâm. Chăm chú nhìn người bên hồ tựa như đang đắm mình trong thế giới riêng của bản thân, dáng vẻ lơ đãng thờ ơ như quyện thành một khối với cảnh sắc xung quanh, tan trong ánh trăng bạc. Đức Vũ vừa hé miệng, muốn thốt ra tiếng gọi, người bên hồ đã chậm rãi quay đầu lại, buông tiếng cười: “Đến rồi sao? Đúng lúc lắm, ta đang lo, bộ dạng này làm sao xuất cung đây.”

“Phu nhân!”, hơi khom người xuống, Đức Vũ khoan thai đến gần, dừng lại cách chừng năm bước chân, nhận thấy dáng vẻ bình thản của Quy Vãn, nhìn không được cất tiếng hỏi: “Hoàng thượng...”

“Hoàng thượng?” Quy Văn vốn đang tùm tùm một nụ cười nhẹ khẽ buông lời thở than: “Thiên tử chí tôn đúng là không giống người thường, rông thét hổ gầm, không thể đối địch.”

Vốn còn muốn hỏi rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, nhưng lúc này lại chẳng cách nào cất nổi lên lời, Đức Vũ cau mày, nhìn Quy Văn có phần lo lắng.

“Người đang lo lắng cho ta sao?” Ánh mắt Quy Văn lướt qua Đức Vũ, nhận ra vẻ âu lo nhuốm trong thần thái hắn, cất tiếng trêu chọc: “An tâm, tạm thời lúc này chưa phải lo đến tính mạng.”

Giọng điệu nhẹ nhàng thản nhiên như vậy, lại chẳng thể che giấu nổi âu lo trùng trùng, Đức Vũ nghe lời này chẳng những không mừng rỡ, ngược lại càng thêm lo lắng. Quy Văn nhận ra, thu lại nụ cười nhợt nhạt, mày liễu đen nhánh thoát nhú, lộ rõ dáng vẻ trầm tư.

Hôm nay, trót gieo mầm hoạ trong hoàng cung, há có thể dùng dăm ba câu lấp liếm để đối gạt được sao? Quy Văn thoáng cười khỏ, lúc còn trong điện, vì cảnh tượng trong cung Cảnh Nghi khiến tâm tình nàng rối loạn, khi ứng đối với Trịnh Lưu mới trót buông ra giọng điệu uy hiếp, đầu nhất thời bảo toàn được an nguy, nhưng đã chôn xuống mầm tai hoạ vô cùng về sau. Sơ suất lúc toan tính mưu lược, giờ đây muốn xoay chuyển, hồi hận cũng đã muộn rồi.

Bình tĩnh mà suy xét lại, ngày mới cưới, đã rõ ràng chuyện Lâu Triệt và Huỳnh phi, vì sao vừa rồi còn dễ dàng kích động đến vậy? Hoàng thượng là kẻ thâm trầm khó dò như thế, cùng y đối mặt trong điện Ngự Càn đã khơi lên sát ý, lại càng nhân thêm vô vàn tai ương phiền phức cho Lâu Triệt. Vốn dĩ, Trịnh Lưu cùng lúc phải đối đầu với hai người Lâu Triệt và Đoan vương, cứ cho muốn trừ diệt kẻ nào cũng cần toan tính suy xét trước sau, giờ đây nàng phá vỡ vỏ bọc, làm lộ bản chất thật của y, chỉ e Hoàng thượng sẽ xuống tay với Lâu Triệt trước.

Suy cho cùng, Lâu Triệt bảo vệ nàng, chiều chuộng nàng, săn sóc nàng, đem cho nàng tất cả tuyệt phẩm thế gian, nàng lại gây cho chàng hậu hoạ khôn lường, chỉ sợ, thực sự mang nợ, vẫn là nàng nợ nhiều hơn một chút.

Quy Văn nghĩ đến đây, lòng không tránh khỏi chút chua xót, dường như có một nỗi muộn phiền chắn ngang cõi lòng nàng, không tìm được một câu hỏi u uất: “Lẽ nào thực sự phải rời bỏ Tướng phủ, xa rời thị phi sao?” Rời đi rồi, xoá bỏ được cái gai trong lòng Hoàng thượng, cũng bớt đi tai hoạ dài lâu ập xuống phủ Thừa tướng.

Đức Vũ nghe Quy Văn lầm nhảm, đột nhiên cả kinh, ngẩng đầu, đối diện với dáng vẻ hoang mang của Quy Văn, cảm thấy không đành lòng, nhẹ giọng khuyên lơn: “Phu nhân, thiên hạ dẫu rộng lớn, vẫn là đất đai của Hoàng thượng, rời xa thị phi, nói dễ hơn làm.”

Lời lọt đến tai, lòng thoáng chấn động, Quy Văn ngoảnh đầu, đánh giá Đức Vũ. Đức Vũ lui lại một bước, đột nhiên quỳ rạp xuống đất, sát xuống nền đất xanh biếc phủ ánh trăng bạc dịu dịu, lên tiếng: “Phu nhân, chuyện xảy ra ở điện Ngự Càn vừa rồi, là lo cũng là mừng ạ, Hoàng thượng muốn nhắm vào Thừa tướng và Đoan vương, lại vô tình để phu nhân nghe thấy, có điều dẫu phu nhân có đi rồi, lẽ nào Hoàng thượng chẳng đối phó với Tướng phủ hay sao? Đây chỉ là vấn đề sớm hay muộn mà thôi!”

Nghe lời khuyên lơn cũng thoáng trầm ngâm, hàng mày thoát cau của Quy Văn đã dần ra, nụ cười nhàn nhạt hững hờ: “Không thể đối đầu, chi bằng tránh đi, lẽ nào công công không hiểu đạo lý này?” Đối đầu với Hoàng thượng có nổi mấy phần thắng lợi đây?

“Phu nhân, không phải người đã cùng Hoàng thượng lập ra ước hẹn hai năm đó sao, hưởng hò, chuyện tránh được nên tránh, nhưng tránh không được chi bằng đối đầu đi.” Lời nói khẩn thiết ý tình sâu xa, lại được thốt ra từ miệng Đức Vũ, hẳn chẳng qua chỉ là một nội thị bé mọn, đã một lòng rời xa tranh đấu chốn nội cung, ngày ngày trôi qua như cái xác không hồn, rồi

đột nhiên bị Quy Văn kéo vào vòng thị phi, vốn một thân thanh sạch, lại nhuốm phải bụi trần. Giờ đây đã lại có thứ mong muốn được tiếp tục sống, còn phải làm cho cuộc đời ý nghĩa sắc màu hơn, dẫu chỉ có một phần ích lợi, hẳn vẫn muốn được trở thành một chiếc ô giữa cung cấm này, chắn đi ít nhiều gió táp mưa sa cho người trước mặt. So với kiếp sống le lói bình lặng cả đời, chi bằng huy hoàng một thoáng, lòng Đức Vũ đã dứt khoát quyết định vậy.

“Tránh không được chi bằng đối đầu?” Mím cười, ngậm nga nhắc lại câu ấy thêm lần nữa, Quy Văn đã khôi phục được tư thái nhẹ nhõm tự tại ngày thường, thấy Đức Vũ đang quỳ trước mặt, nàng cười đáp: “Công công nhắc nhở chính phải, là ta suy nghĩ quá ngây thơ. Ước hẹn hai năm, quyền mưu phân tranh, rốt cuộc ai thắng ai bại, còn chưa biết chắc...”

Lời nói có phần mặc sức, vẻ âu lo đã bay biến hoàn toàn, Đức Vũ không nhìn được ngẩng đầu trông lên, chỉ thấy Quy Văn đang mím cười đứng bên rặng liễu, ánh mắt sáng rực, quả nhiên là liễu lĩnh ngang nhiên, một vẻ tự tại hiên ngang không vương chút phạm tục thế gian, lại ẩn trong đó chút thanh tao nhã nhặn như quyền luyện niêm hoan lạc chốn hồng trần.

Gió nhẹ nổi bốn bề, gió lay động nhánh liễu, tơ liễu xô bung, tung bay theo gió, Quy Văn cười nhẹ vươn bàn tay, ngón tay nhỏ nhắn như lan, cổ tay thoáng chuyển, tơ liễu trong tay nàng như mang theo sự sống, bàn tay khẽ nắm, lòng bàn tay lật lại, lá liễu dường như tan biến ngay trên tay nàng. Đức Vũ trông theo ngẩn người, nhất thời không thể nhận ra là tay hay lá, Quy Văn mở bàn tay, một phiến lá liễu nằm gọn trong đó, nhỏ giọng nói: “Con hát muốn rèn cổ tay mềm mại thường luyện tập như vậy, ta còn học được từ động tác này một thứ đạo lý, có những khi, mắt thấy cũng không nhất định là thật, người nói xem có phải không? Đức Vũ công công.”

Đức Vũ chỉ quỳ không nói, khẽ gật đầu. Quy Văn mím môi cười, ngón tay đưa lên, phiến lá thoát khỏi bàn tay, buông mình rơi xuống, “Công công, nếu ta muốn đối đầu, còn phải nhờ tới sự giúp đỡ của công công, công công

liệu còn nguyện ý?” Dầu sao cũng là độ sức với Hoàng đế, có bao nhiêu người sẽ tình nguyện chịu mạo hiểm.

Phiến lá xoay vòng vòng chậm chậm buông xuống đung đưa trước mắt, không đành lòng để nó vương đất bụi. Đứ Võ một tay ôm cung trang, tay kia đỡ lấy phiến lá, càng cúi thấp hơn, cung kính thưa: “Phu nhân, ta nguyện hiến chút sức khuyển mã.”

Thờ dài đón nhận tấm lòng trung thành của hấn, Quy Vãn nhướng mày, cười nói: “Trong tay công công, không phải áo khoác cho ta sao?”

Đứ Võ ngẩn người, lúc ấy mới nhớ ra, trên mình Quy Vãn giờ vẫn chỉ là bộ đồ thái giám rách nát, hấn vội vã đứng dậy, nhìn thật kỹ, y phục trên mình Quy Vãn đã rách toạc từ sau gáy đến lưng, mơ hồ có thể nhìn thấy cả da thịt, lòng không khỏi áy náy, vội vã lấy áo khoác của bộ cung trang trên tay, cẩn trọng choàng lên mình nàng.

Quy Vãn cười nhẹ, chưa kịp cảm tạ, chợt sau lưng vang lên một tiếng quát nghiêm khắc: “Các người đang làm gì đó?”

Nghe tiếng không khỏi ngẩn người, Quy Vãn chuyển mắt, Lâu Triệt đứng cách nàng ngoài chục thước, gương mặt vẫn hiện nụ cười tao nhã nhưng sắc mặt giờ đây âm trầm, tròng mắt như đêm đen ẩn chứa thứ lửa giận không tên.

Lâu Triệt tiến lên trước, lúc ánh mắt sắc bén lướt qua Đứ Võ, thoáng ngừng lại, khi ấy sắc mặt mới hoà hoãn chút, vừa đưa mắt nhìn sang Quy Vãn, ánh mắt lại dịu xuống mấy phần, âm giọng hỏi: “Sao lại vào cung hôm nay?” Liếc mắt trông thấy y phục Quy Vãn khuất dưới lớp áo choàng là đồ màu tím của thái giám, mày cau lại, vương chút hồ nghi.

Đương nhiên không thể khai hết sự tình, bờ môi Quy Vãn thoáng cong lên, mỉm cười nói: “Chỉ cho quan viên thấp đèn, không cho dân chúng đốt

lửa sao? Thiếp nhất thời nổi hứng, muốn vào cung dạo chơi mà.”

Tuy cảm giác rõ ràng Quy Vãn đang lảng tránh và trả lời qua quýt lấy lệ để sự tình cứ thế trôi qua, Lâu Triệt chỉ mỉm cười, không khăng khăng truy cứu tiếp. Xưa nay cung chiều nàng, yêu thương nàng, chỉ cần nàng hứng thú, chuyện gì cũng có thể theo ý nàng. Khẽ nở nụ cười, nhìn nàng tựa mình vào góc liễu đứng trong ráng chiều, lòng chàng dậy sóng, vươn tay muốn ôm nàng vào lòng, ngón tay chưa chạm tới mình, Quy Vãn đột nhiên lặng lẽ lui gót lại sau, Lâu Triệt chết lặng, chăm chú ngắm nhìn Quy Vãn, muốn tìm hiểu vấn đề, khi khoé mắt lướt qua cần cổ nàng, bất chợt dừng tại một điểm, sải bước tiến lại, thu hẹp khoảng cách giữa hai người, nhanh như chớp nắm lấy cánh tay Quy Vãn, không cho nàng cơ hội né tránh. Tay còn lại vén tấm áo khoác đang phủ trên mình nàng, vừa nhìn xuống, sắc mặt lập tức đen lại, làn môi mỏng mím chặt.

Đức Vũ bị không khí lặng ngắt như tờ đột ngột này bóp nghẹt đến mức tưởng chừng không thở nổi, cảm thấy quanh thân vị quyền tướng đương triều này toả ra một luồng nộ khí, tựa hồ phân cách rạch ròi cả không gian.

“Rốt cuộc sao lại thế này?” Nghiến răng nhả từng chữ, Lâu Triệt nhìn thẳng vào Quy Vãn đăm đăm không chớp mắt, thật không ngờ bộ y phục thái giám khuất sau lớp áo choàng đã rách từ gáy tới lưng, cần cổ trắng ngần mảnh mai xuất hiện vết đỏ vô cùng khả nghi, bực bội không chịu nổi, lòng cuộn cuộn lửa giận ngút trời.

Đối diện khí thế bức người của Lâu Triệt, Quy Vãn cảm thấy lúng túng. Sự tình li kì xảy ra hôm nay, bị Trịnh Lưu đe dọa, nhất định không thể kể với Lâu Triệt, nhưng biết giải thích ra sao đây. Không biết mở miệng nói gì, nàng ngả người, dựa vào Lâu Triệt, vòng hai tay qua cổ Lâu Triệt, giọng điệu ai oán xót xa: “Hung dữ quá đi, thiếp mệt lắm rồi, chàng đừng ép thiếp nữa được không?”

Tim Lâu Triệt đập thình thịch trong lồng ngực. Chàng ôm lấy nàng, cố nén nổi bực bội muốn tra hỏi cho ra lẽ, trông mắt đen nhánh thoáng pha lẫn chút phức tạp, cuối cùng chỉ đành buông tiếng thở dài ôm lấy người trong lòng, mặc cho cơn giận trùng trùng tan dần thành vụn mỗi nhu tình, còn chút không cam lòng, căm hận trầm giọng nói: “Hôm nay tạm cho qua, nhưng việc này, ta nhất định phải biết.” Rốt cuộc kẻ nào dám manh động với thê tử của Lâu Triệt, ánh lạnh lùng loé trong tròng mắt, sát ý xoẹt qua.

Cả người trong lòng chàng cũng nhận ra hơi lạnh quán quanh thân, Quy Vãn hơi rụt người, nhẹ giọng đáp: “Tới thời điểm, thiếp nhất định sẽ kể chàng nghe.”

Nhận được câu trả lời ấy, Lâu Triệt chẳng vừa lòng, còn muốn hỏi thêm, thấy dáng vẻ mệt mỏi của Quy Vãn lại do dự, bèn lấy áo choàng khoác lên mình nàng, che đi làn da ngọc ngà như ẩn như hiện của nàng, lạnh lùng phân phó Đức Vũ đang cụp mắt đứng bên: “Đi chuẩn bị xe.”

Đức Vũ ngược mắt, cảm nhận rõ ràng Lâu Triệt không hề vui vẻ, chực nhìn Quy Vãn một thoáng, liền bị hơi lạnh sắc nhọn của Lâu Triệt bức lui, không dám nhiều lời, vâng mệnh nhanh chóng rời đi.

“Phu quân, đa tạ chàng khoan dung cho sự tùy tiện của thiếp.” Quy Vãn khép mắt, an tâm tránh trong vòng tay ấm áp, khẽ cười trêu chọc chàng.

Nghe được lời ấy, sắc mặt Lâu Triệt mới dịu xuống chút ít, lại lộ ra nụ cười ôn hoà thản nhiên, im lặng không nói, còn mãi miết lưu luyến sự yên lặng và ấm áp của giờ khắc này, rồi chậm rãi tiến bước trên con đường rộng lớn vắng bóng người.

“Phu quân, chàng có biết đương kim Hoàng thượng trước kia đăng cơ như thế nào không?” Như sự nhớ ra điều gì, Quy Vãn cất tiếng hỏi.

“Biết, năm đó Thái tử bệnh mà qua đời, trong số Hoàng tử còn lại, Lục hoàng tử là người nhân từ lại khiêm nhường nhất, được nhiều kỳ vọng từ dân chúng, vì thế cuối cùng có thể hiển lộ tài năng giữa chúng Hoàng tử, ngồi lên bệ rồng.” Chậm rãi ung dung kể lại chuyện tranh giành vương vị ngày đó, giọng điệu bình thản như kể chút chuyện vặt vãnh trong nhà.

Nhân từ lại khiêm nhường? Nghe những lời như vậy thật có chút khó tin, Quy Vãn thâm than, lại hỏi tiếp: “Trong mắt phu quân, đương kim Thiên tử là người như thế nào?”

Bước chân Lâu Triệt đột nhiên dừng lại, kinh ngạc đứng giữa đường, nét mặt lạnh xuống: “Sao hôm nay nàng hỏi câu nào cũng về người?” Nghĩ đến chuyện hôm nay nàng trước sau đều hỏi về kẻ khác, trong lòng cảm thấy không vui.

“Thiếp chỉ tò mò thôi mà!”, tựa đầu vào ngực Lâu Triệt, Quy Vãn lặng yên mở to đôi mắt sáng, ngược nhìn ánh trăng chảy tràn, mê hoặc lòng người, nhẹ giọng hỏi: “Phu quân à, nếu có ngày nào đó, thiếp mang đến cho chàng tai họa khôn cùng, chàng có bực bội không?”

Mặt đất mệnh mang đột nhiên trầm xuống tĩnh lặng, cung nữ thái giám khắp đường không kẻ nào dám lại gần, chỉ còn một bóng người mảnh khảnh ôm lấy một người khác đi dưới bóng trăng, gương mặt lạnh thình điếm một nụ cười hờ hững như gió xuân đùa liễu, khẽ mím bờ môi mỏng, không lên tiếng.

Chính lúc Quy Vãn cho rằng chàng sẽ không trả lời, vừa định khép chặt làn mi, giọng trầm thấp êm ái của Lâu Triệt xuyên qua màn đêm vọng đến bên tai nàng: “Mang họa ư? Đời ta chưa gặp thứ tai họa gì không giải quyết nổi. Huống hồ...” Nhỏ giọng hơn nữa, ôm lấy Quy Vãn đưa lên cao, ghé sát lại bên tai, áp vào gò má nàng, mỉm cười: “Vớی nàng, ta cam tâm tình nguyện.”

Ta không phải hoa sen, sen gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn, trơ trội trên sóng nước lăn tăn mà không lả lơi, còn ta, chẳng vấy nước bùn mà một thân đơ bản, chốn quan trường hỗn độn, há là chỗ cho sen trắng sinh tồn, ta vốn chẳng phải sen, đã nhiễm thói gian ác.

Mưa loang loáng như tơ, liên miên không dứt, nhẹ giăng rả rích khắp từng góc ngách kinh thành; căn nhà cổ kính phía Nam kinh thành đón tiếp bốn vị khách quý, chiếc ô lụa Giang Nam hiện lộ thân phận cao quý của kẻ ghé thăm. Cửa hông vừa bật mở, một lão bộc ngó đầu ra nhìn quanh, cánh cửa sơn son lập tức mở ra, lão cúi mình mời người vừa tới vào trong, sau đó cẩn thận quan sát bốn phía, không phát hiện ra điều gì bất thường mới nhẹ nhàng khép chặt cửa lại.

“Công tử, người tới rồi!” Lạt Tây Thi mơn mõi chờ đợi suốt nửa ngày mới đợi được Quy Vãn, vội vã đứng dậy nghênh đón, nâng tách trà thơm mới pha, đích thân dâng tận tay Quy Vãn.

Hơi nóng ủ ả thân thể, một tay phủi đi những giọt nước ả ướt vương trên thân mình, Quy Vãn ngoảnh đầu hỏi: “Tam nương gần đây khỏe chứ?”

“Nhờ phúc ‘Công tử’, mọi chuyện đều thuận lợi.” Lạt Tây Thi cười khúc khích, liếc thấy hai nha hoàn Như Minh, Như Tình bám sát không rời nàng, lộ vẻ kinh ngạc, từ ngày vào kinh đến giờ đây là lần đầu tiên được thấy hai người họ theo hầu Quy Vãn. Như Minh, Như Tình khẽ gật đầu, coi như chào hỏi qua loa, trước kia do họ bảo vệ không cần trọng nên mới mất dấu Quy Vãn, quay về phủ Thừa tướng, bị trừng phạt nghiêm khắc, giờ đây lại theo hầu Quy Vãn, không dám có điều gì sơ suất, như bóng theo hình, luôn luôn phòng vệ.

Phát tay ra hiệu cho tất thảy nô bộc lui xuống, lúc ấy Lạt Tây Thi mới dẫn đám người Quy Vãn lên lầu, rèm châu bình phong thanh tân nhã trí, tựa

như khuê phòng thiếu nữ. Đẻ Lâu Thịnh đứng chờ ngoài cửa, bốn người phụ nữ tiến vào phòng.

“Công tử!”, đợi Quy Văn ngồi xuống bên cửa sổ, Lạt Tây Thi mới xoay người lục tìm một hồi trên giá sách, rút ra một cuốn giống như sổ thu chi, đưa tới trước mặt Quy Văn, rồi chậm rãi báo cáo: “Hơn một tháng qua, mua được tổng cộng hai hộ thương gia tuyển từ Khúc Châu vào kinh thành, thu phục được hơn hai mươi võ sĩ, trong đó hạng nhất ba người, hiệu triệu được hơn mười văn sĩ, bốn kẻ bụng đầy kinh sách, tam giáo cửu lưu thu được hơn mười kẻ, tất cả đều tài năng. Ngoài ra còn lôi kéo quan chức, tên tuổi đều biên tại đây.” Chuyện nhỏ chuyện lớn, nhất nhất thuật lại tường tận.

Quy Văn cầm lấy cuốn sổ, lật qua vài trang xem xét, gấp sổ lại: “Chuyện Tam Nương làm, ta rất an tâm.” Dùng người chớ nghi, đạo lí này nàng hiểu rất rõ.

“Sao hôm nay ‘Công tử’ lại nhớ mà tới tận đây? Sao không đợi mưa ngừng rồi đến?” Vị ‘Công tử’ này làm việc luôn cẩn trọng, không vội vàng hoảng hốt, dường như không mấy để tâm, lần này mới có vẻ chủ động một chút, trở nên sốt sắng với chuyện nắm bắt động tĩnh trong kinh thành.

Đáp lại nàng ta chỉ là một tiếng cười trong veo, Quy Văn đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, không trả lời. Mưa tí tách rơi liên miên không dứt, lòng vương chút muộn phiền, đã hơn một tháng kể từ ngày nàng rời cung hôm ấy, nhưng hoàn toàn không có động tĩnh khác thường, ngày này qua ngày khác, tựa như phút an lặng trước cơn bão giông, chỉ đợi một ngày sấm sét giáng xuống, không lên tiếng thì thôi, một khi xuất hiện nhất định trời long đất lở. Hoàng thượng quý dị như ma đó không phải kẻ dễ ngang cơ. Lâu Triệt tựa như cũng cảm giác được chuyện gì, triệu hồi Như Minh, Như Tình bảo vệ nàng chu toàn, vẽ ra một chiếc lưới đề tên “bảo vệ” trùng trùng quanh nàng, muốn chở che bảo bọc nàng trong vòng tay mình. Lòng cảm thấy thật ám áp, Quy Văn chợt bật ra một tiếng nho nhỏ như thở than, nàng chẳng phải sen trắng, sao có thể gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.

“Công tử!”, cắt ngang vẻ nhàn nhã của Quy Văn, Lạt Tây Thi lấy lại cuốn sổ giờ đã chẳng còn người xem kia, nhẹ nhàng lên tiếng: “Chuyện người sai thiếp nghe ngóng, đã có manh mối rồi.”

Những lời này tựa hồ khiến Quy Văn vô cùng hứng thú, thu lại ánh mắt đang hướng ra ngoài, thoáng nhượng mảy, làm ra dáng vẻ chăm chú lắng nghe.

“Hiện nay trong triều phân thành hai phe, là chuyện người trong thiên hạ ai cũng hay, một phe của Đaoan Vương, một phe do Lâu thừa tướng đứng đầu, nhưng suốt một tháng nay, chúng ta dùng mọi thủ đoạn, đã tìm hiểu từ khắp lượt quan viên trong kinh thành, mới phát hiện ra thực sự triều đình không đơn giản vậy. Ngoài mặt, quả thực trong triều có hai phe cánh lớn, thực ra còn một phe ‘Bảo hoàng’ nữa, Đaoan Vương có được những quyền lực đặc biệt của hoàng tộc, Lâu Thừa tướng có quyền quyết định chuyện quân cơ, chính sự, nhưng binh quyền, tất cả nằm trong tay nhà họ Lâm. Họ Lâm là gia tộc trung trinh không hai lòng, có thể nói chính là chỗ dựa thực sự của đương kim Hoàng thượng.”

“Binh lực nhà họ Lâm đều phân tán cả ở hai ả Nam Bắc Khải Lăng quốc, Hoàng thượng muốn dùng họ để bảo vệ bản thân, chẳng phải nước xa không cứu được lửa gần ư?” Gã Hoàng đế bí hiểm kia sẽ chịu chờ chết như vậy sao?

“Đây chính là điểm trọng yếu thứ hai chúng ta dò la được.” Lạt Tây Thi cố ý giấu điếm điếm máu chốt, ra vẻ thần bí hỏi, “Người có biết, trong kinh có vài quan viên, trông có vẻ thuộc phe Lâu, Đaoan, kỳ thực chính là thần tử trung thành trước sau như một của Hoàng đế không?”

“Ý của ngươi là có vài người do Hoàng thượng cố tình sắp đặt bên cạnh Lâu, Đaoan ư?”

“Đúng vậy, càng điều tra càng thấy kinh thành đúng là chốn hang hùm miệng rắn, sâu xa không thể với.” Lạt Tây Thi lo lắng buông tiếng thở dài, đầu không biết “Công tử” đang đề phòng chuyện gì, nhưng đã mơ hồ nhận ra chuyện này liên quan không ít tới kinh thành.

Quy Văn cau mày, “Chuyện này, sao người biết được?” Nếu thực như lời Tam Nương, giữa quan trường hung hiểm, đâu là địch, đâu là ta thực sự khó phân biệt rõ.

“Thiếp tuân theo sự phân phó của người, mua chuộc hai đoàn thương buôn từ Khúc Châu vào kinh thành, hai thương đoàn này buôn bán với hoàng cung, có rất nhiều đồ dùng vật dụng trong cung đều mua bên ngoài thông qua họ, hiện tại đã bí mật chuyển sang danh nghĩa ‘Công tử’. Đã tiếp cận cung cấm được một thời gian, ít nhiều cũng dò la ra cách thức rồi.”

Thâm khen một tiếng giỏi, Quy Văn mỉm cười, triều chính đều là động tay chân chuyện to tát, còn trò chính trị của nữ nhân lại thiên về điểm lầy chút nhỏ nhặt mà tạo uy danh, đây là chỗ xảo diệu của thuật tranh quyền đoạt lợi, là cái gọi tên “Bát tiên quá hải, các hiền thần thông(*)” mà thôi.

() Bát tiên quá hải, các hiền thần thông: Mỗi người một vẻ, mỗi kẻ một khả năng, một cách thức riêng, lấy ý từ một điển trong ‘Đông Du ký’, hồi 48: Tám vị thiên tiên tới bể Đông, Lã Động Tân lên tiếng: “Mỗi người tự trở phép thần thông mà vượt biển được không?”*

Nhìn nét cười của nàng lan rộng, Lạt Tây Thi cũng bất giác vui vẻ hẳn lên, ngời xuống đối diện Quy Văn, dứt nụ cười, lo lắng lại dâng lên trong dạ, không nín được phải lên tiếng: “Công tử, vì sao người phải điều tra những chuyện này, lẽ nào...”

Một tiếng “lẽ nào” bật ra, sau đó không còn thêm lời nào, chỉ sợ thấy tận nguồn cơn mọi chuyện này, chính bản thân cũng rối rắm.

Tựa hồ hiểu được mâu thuẫn tâm lý trùng trùng của Tam Nương, khẽ nhấp ngụm trà thanh khiết, Quy Vãn đổi đề tài: “Tam nương, theo ý người, nếu Hoàng thượng muốn tự mình chấp chính, nắm giữ đại quyền, nên làm sao?”

Chấn kinh, Lạt Tây Thi nhìn Quy Vãn với vẻ mặt kinh hãi, nhận ra nàng có vẻ chỉ tò mò mà hỏi, hoàn toàn không có dụng ý chi, chẳng qua một lời ấy ý nghĩa khiếp người mới khiến nàng ta tim đập chân run, an định lại mới chậm rãi đáp: “Nếu thực vậy, chỉ có hai biện pháp là tước quyền và trừ khử.”

“Còn nếu muốn tập trung vương quyền chỉ trong thời gian cực ngắn, cần làm gì?”

Trầm ngâm không nói, lát sau Lạt Tây Thi khó khăn lắm mới cất nổi lời: “Diệt trừ, hơn nữa, còn lo danh chính ngôn thuận, nên tốt nhất là ám sát.”

Tiếng cười trong veo bật khỏi cánh môi hơi mím của Quy Vãn, nhìn thẳng vào Tam Nương, nàng nói: “Danh chính ngôn thuận ư? Ám sát xong xuôi có thể bố cáo với thiên hạ bằng dăm ba lý do như bệnh tật qua đời, vậy là giấu giếm trót lọt, còn như ám sát bất thành cũng có thể đổ vấy lên kẻ khác, đúng là biện pháp tuyệt vời, ngay cả hậu chước cũng thật hoàn mỹ.”

Lạt Tây Thi lạnh cứng người, dựng tóc gáy, chỉ cảm thấy mưa lạnh ngoài song từng giọt buốt giá trút xuống lòng mình, nàng ta bị xoay đến mức chẳng hiểu ra sao nữa, đột nhiên thấy một nỗi sợ không tên.

Hai người ngồi bên cửa sổ, thản nhiên bàn chuyện phân tranh triều chính, giữa lúc nói chuyện, còn chỉ ra thế sự biến đổi.

Cửa lại truyền tới tiếng bật mở, Lạt Tây Thi đứng lên trông xuống dưới, có chút mừng rỡ, quay đầu lại phía Quy Vãn, nói: “Suýt chút nữa quên bầm

người một chuyện, mấy hôm trước thu nạp được một kẻ tài năng đầy mình sách vở, chỉ đích danh muốn gặp người.”

Tách trà đưa tới bên môi, vì một lời này mà chưa kịp chạm miệng đã hạ xuống, Quy Văn chống tay kê má, cười nhàn nhạt: “Sao nào? Có kẻ muốn gặp ta?”

“Thưa phải, y vừa nhắc qua đã biết thiếp không phải chủ sự chân chính, nói muốn diện kiến đích danh người chủ sự, người xem, y vừa tới.” Tựa mình bên lan can cửa sổ, Lạt Tây Thi cười khẽ, lên tiếng.

Lòng thoáng lay động, Quy Văn cũng đứng lên, trông xuống, sắc mặt thoáng biến, lập tức quay đầu trở lại ngồi xuống, ý cười nhạt nhoà, lầm bầm: “Sao y tới đây?”

Nghe được tiếng lầm bầm của Quy Văn, Lạt Tây Thi xoay người, lòng thoáng buồn bực, chưa kịp hỏi gì. Quy Văn đã lộ nụ cười tao nhã như giễu như nhại: “Tam Nương, đuổi y đi, đừng để y đánh hơi ra manh mối.”

“Lẽ nào ‘Công tử’ biết y?”. Chỉ trông qua hành động của Quy Văn cũng hiểu tâm tình người đối diện, Tam Nương không khỏi tò mò.

“Không quen thân, nhưng y chính là trung thần trung trinh của Hoàng thượng...” Trút ra tiếng thở dài bi thảm, Quy Văn nhấp một ngụm trà, nhìn Tam Nương vâng mệnh xuống lầu đuổi kẻ vừa tìm tới, ánh mắt xa xăm lạc vào tầng khói mỏng từ chén trà, nhuốm vài phần tản mát, “Con mưa này, đến khi nào mới ngừng đây?”

“Hình như vẫn chưa đi!” Lạt Tây Thi liếc mắt trông xuống lầu, cảm thấy có chút hứng thú, “Công tử, kẻ này rốt cuộc thân phận ra sao?”

“Quân sư của ‘Khải Lãng chi tướng’ Lâm Tướng quân, tuy là văn sĩ nhưng nhiều năm chinh chiến chôn sa trường, nổi danh là bậc trí mưu.” Quy Văn ung dung nhắc thân phận người kia, bàn tay nhỏ xoay xoay đùa giỡn chiếc tách sứ. Khói trà xanh nghi ngút đã tan, lòng kiên nhẫn cũng hư hao trong đợi chờ, tựa như hơi ấm mỗi lúc một rời xa.

“Y còn chờ ở cửa sau, làm sao có thể ra về đây?” Lạt Tây Thi cũng cảm giác được sự tình không hề đơn giản, lòng thầm phỏng đoán mục đích chuyến viếng thăm đột ngột của vị quân sư kia. Suốt một tháng qua nơi này gây thanh thế quá lớn, lẽ nào đã thu hút sự chú ý của triều đình? Thu lại tầm mắt, thấy Quy Văn đã đứng dậy, nàng ta vô cùng kinh ngạc: “Công tử?”

Quan sát bốn bề, mỉm cười nhàn nhạt: “Nếu đã vậy, ta đi công chính, quang minh chính đại ra khỏi đây xem.”

Lạt Tây Thi hơi sững lại, rồi ý cười thoáng hiện trên gương mặt, suốt tháng nay vô số nhân sĩ tới lui qua công chính, dù ‘Công tử’ có ra ngoài cũng chẳng khiến mấy người quan tâm, huống hồ lúc này mưa phùn mờ mịt, đúng là một màn chắn tự nhiên. Vội vã đứng lên, song bước bên cạnh tiễn Quy Văn ra cửa. Đích thân mở chiếc ô lụa, trao tận tay Như Tình.

“Tam Nương, chuyện ở đây giao cả cho nàng.” Quay người cười nhẹ, Quy Văn cẩn trọng dặn dò, dáng người khuất dưới tán ô, cách một lớp mưa bụi lất phất, như sa mỏng giăng trước mặt, thoáng vẻ mơ hồ không chân thực.

Nước mưa chảy thành dòng trên mái hiên, Tam Nương cách làn mưa bụi đứng trông hồi lâu, cúi mình thật sâu, người cúi gập xuống, không đáp lời nàng. Mưa gió ướt át, vì một lần hành lễ này mà thêm ba phần ngưng trọng, rồi rất nhanh tất cả bị mưa che khuất. Đến khi Tam Nương ngẩng đầu lên, bóng người trong hoa viên đã khuất từ bao giờ, chỉ còn làn hương tử đàn ngan ngát trong không khí, quấn quanh, hoà lẫn với mưa nhuần gió lạnh đáp xuống thành từng chuỗi dài trắng tấp như tơ bông.

Quy Văn ra khỏi viện, trước mắt nàng chỉ còn khung cảnh mưa bụi lất phất như một bức tranh phong cảnh nhuốm mực. Lướt trên con đường tối thẫm như mực dẫn tới đầu hẻm, Lâu Thịnh đã đứng chờ bên xe ngựa tự bao giờ, chưa kịp nghênh đón, đột nhiên từ đầu hẻm lao ra một bóng người, khắp mình nhuốm mưa gió toai bời, xấp lại gần, Như Tình một tay giữ ô, tay kia như đao, nhăm thẳng kẻ vừa xuất hiện mà giáng xuống, Như Minh cũng lập tức phản ứng theo, bàn tay khua đi, lướt theo sát nút. Ba cánh tay cùng hướng về phía kẻ xông tới.

Dẫu rằng võ công của Như Minh, Như Tình không phải dạng cao thủ bậc nhất nhưng hơn người ở điểm cực kỳ hiểu nhau, phối hợp hết sức chặt chẽ, ăn ý khiến uy lực ra đòn càng tăng gấp bội, tuyệt không sơ hở. Vậy mà chiêu đó tựa hồ không mấy may tác dụng với kẻ vừa đến kia. Nước mưa văng tung tóe, vền vền một chớp mắt, kẻ đó đã chống trả được thế công của hai người, thậm chí còn tiến gần hơn. Như Tình cau mày, Như Minh xoay tay còn muốn tấn công tiếp, chợt nghe thấy tiếng nói trong veo lạnh lùng của Quy Văn: “Dừng tay.”

Như Minh nghe lệnh lập tức thu đòn lại, lùi về sau một bước, duyên dáng cung kính đứng hầu một bên, như thể vừa rồi chưa từng có màn khua grom múa kiếm vậy.

Kẻ kia cũng ngừng tay, mưa lướt thướt thấm đầm áo quần, thấm ướt tóc tai, ướt đầm làn mi ánh mắt, nước mưa đọng lại chảy dài thành dòng theo nét mặt lạnh lùng tuấn tú, tròng mắt trong veo đẹp tuyệt ánh lên vẻ kinh ngạc, pha lẫn bất đắc dĩ cùng sự mờ mịt vì gió mưa khuất lấp.

“Lâm Tướng quân!” Dẫu có ít nhiều bất ngờ về kẻ vừa xuất hiện, Quy Văn vẫn mỉm cười chào hỏi.

Mím chặt môi, nhưng không phát ra tiếng nào, chỉ đưa tay đón chiếc ô trong tay Như Tình, giọng không trầm không bổng: “Đề ta đi cùng phu

nhân một đoạn đường.”

Khẽ gạt đầu, Quy Vãn đồng ý, bỏ lại xe ngựa, chậm rãi tiến bước trong làn mưa loang loáng.

Đoạn đường này chừng như rất dài, lại có vẻ không dài như trong tưởng tượng, đường vắng vẻ tĩnh mịch như vậy, tựa như niềm cô lẻ trợ trợ đã lắng xuống đông đặc lại, rồi chậm chậm hoà cùng dòng nước mưa lạnh lẽo trầm tĩnh chảy vào lòng. Lòng người mênh mang một hồ nước xuân lóng lánh, nhưng không hề êm ả, sóng xanh vẫn lên, gợn ra từng đợt sóng lăn tăn không dứt trên hồ.

Hắn trước sau vẫn luôn mang thứ hơi thở trầm tĩnh, chỉ cần đứng bên cạnh hẳn tự khắc sẽ nảy sinh thứ cảm giác tin tưởng. Tầm mắt mờ mịt, không nhìn rõ bất kỳ vật gì trước mặt, Quy Vãn nghiêng đầu, nhận ra nửa thân mình hẳn phơi dưới mưa bụi, vẫn vững vàng giương cao ô che cho nàng, khoé môi cong lên một nụ cười, nàng có điều muốn nói.

“Phu nhân...” Trầm mặc hồi lâu, cuối cùng Lâm Thụy Ân lên tiếng trước, phá tan bầu không khí nặng nề, ánh mắt vẫn trông thẳng về phía trước, vững vàng tiến bước, “Vài ngày trước, hai thương đoàn từ Khúc Châu lên kinh đột nhiên đổi chủ chỉ trong một đêm, phía Nam kinh thành lại có người đứng ra chiêu mộ nhân tài, quân sư vô tình phát hiện ra, đã nhiều lần nhắc nhở ta, rõ ràng có người đang lập ra mạng lưới tai mắt khắp kinh thành, hiện tại chưa lớn mạnh, nhưng sau này tất cả trở thành một thế lực mới, nhắc nhở ta phải cẩn trọng đề phòng.”

Lời định nói còn chưa kịp thốt ra, Quy Vãn lẳng lẳng lắng nghe, sắc mặt không đổi, khuôn mặt không mấy may khác thường khiến người ta không nhận ra bất kì sơ hở nào.

“Quân sư và ta theo dõi ngoài căn nhà này suốt bốn ngày, hôm nay y nói với ta, kẻ thực sự đứng sau chuyện này nhất định đã tới. Bằng không, họ sẽ

chẳng dứt khoát xua đuổi y đi. Xưa nay ta làm việc đều tuân thủ khuôn phép, do đó, chỉ nghĩ được duy nhất một chiêu ôm cây đợi thỏ.”

“Đúng là một cách hay!” Quy Vãn mỉm cười dịu dàng tiếp lời. Trong lòng không khỏi nghĩ thầm, gã quân sư này quả thực lợi hại, hẳn y thấy thái độ của Tam Nương hôm nay mà đoán ra nàng đã tới đây, tài trí tuyệt vời. Còn biện pháp của Lâm Tương quân đầu rằng đã cũ nhưng vẫn hết sức hiệu quả.

“Vì thế, hôm nay Tướng quân mới phục sẵn ở đầu hẻm trước cổng chính, cuối cùng chỉ đợi được ta?”

Ra khỏi hẻm, một con đường lát đá xanh ánh lên trước mắt. Bước chân Lâm Thụy Ân chậm lại, từ từ dừng lại, xoay người nhìn thẳng vào Quy Vãn, cực kỳ kiên định hỏi: “Phu nhân có thể giải thích, tại sao người cũng có mặt ở đây?”

Vốn đã lường trước bị hỏi vấn đề này, nhưng phút giây nghe vậy vẫn thấy có chút thảng thốt, Quy Vãn ngẩng đầu, đập vào mắt nàng là khuôn cằm kiên nghị của Lâm Thụy Ân, kếp tới là đôi mắt dẫu trải bao chinh chiến sa trường, giết không biết bao nhiêu tử địch vẫn ánh lên vẻ trong veo sáng ngời, nàng cảm thấy trần trở, hồ hững hỏi: “Tướng quân đang nghi ngờ ta sao?”

Vẻ mặt lạnh lùng của Lâm Thụy Ân vì một tiếng u oán của nàng mà dần ra, rồi lập tức biến mất, do dự hiện rõ trên nét mặt, vốn định nói gì, cuối cùng đành nén xuống im lặng chờ lời giải thích từ Quy Vãn.

Buông tiếng thở dài nhẹ nhàng, Quy Vãn cũng cảm thấy một chút xúc động vô kể khả thi, lên tiếng: “Tướng quân hiểu lầm rồi, ngôi nhà này là di vật của thân mẫu, ngày thơ bé đã cùng ta trải qua những tháng năm đẹp đẽ, một tháng trước đã bán đi, hôm nay ta quay lại chốn này, chỉ muốn được ngắm

nhìn lại nơi chốn đông đầy thương nhớ, sẵn tiện cúng tế mẫu thân.” Lý do hết sức đường hoàng, chặt chẽ không chút sơ hở.

Nghe ra lý do ấy, Lâm Thụy Ân không mừng chẳng lo, hờ hững gật đầu, nhìn chăm chú vào Quy Vãn thật lâu.

“Nếu đã vậy, phu nhân, hôm nay ta quá lỗ mãng, đắc tội lớn rồi.”

Lắc đầu, Quy Vãn mỉm cười đáp lại, phía sau đã rộ lên tiếng xe ngựa lộc cộc, Như Minh, Như Tình cũng đã tiến lại nhìn Lâm Thụy Ân với vẻ đầy phòng bị.

“Đã quấy rầy nhiều, mưa lạnh hại người, mau lên xe đi.” Lâm Thụy Ân đưa chiếc ô trong tay cho Quy Vãn, nhẹ giọng khuyên lơn, gương mặt lạnh lùng lộ ra nét mềm mỏng hiếm thấy.

Cán ô còn vương chút hơi ẩm, thứ Quy Vãn nhận lấy dường như còn là một mảnh ẩm áp nho nhỏ, ánh mắt trong veo lộ ra chút ngạc nhiên cùng thẹn thùng, hơi khép mi, quay đầu hướng về xe ngựa, vốn tưởng rằng sẽ là một màn điều tra thâm vấn dây dưa không dứt, cuối cùng lại có thể kết thúc bằng phương cách đơn giản như vậy, rốt cuộc là may mắn hay bất hạnh đây? Lòng rộn lên cảm giác thâm trầm không tài nào đoán biết được khiến nàng không thể không ngoái đầu trông lại, nhìn theo bóng Lâm Thụy Ân đứng quay lưng về phía xe ngựa.

Chỉ một thoáng mà thôi.

Mưa phùn lâm thâm dày đặc, khắp thế gian nhuốm trong sắc xanh xám mờ mịt, có điều chiến tướng trai trẻ cô độc trong màn mưa lại ánh lên sắc thái khác biệt giữa thế gian. Đường nét lạnh lùng tuấn tú kia dần dà sắc nét hơn trong vẻ mờ mịt, Quy Vãn thậm chí còn trông rõ từng giọt nước đọng trên mái tóc hấn rung rinh theo những chuyển động của hấn. Rõ ràng là cô độc đó, mà lại toát ra vẻ kiên cường hào sảng, rồi cũng rõ ràng nhiệt tình

thế, vậy mà vẫn xa cách lạnh lẽo, rõ ràng khoan dung thế, lại như biển sâu che giấu tầng tầng.

“Tướng quân, mưa lạnh hại người.”

Cả người lạnh lẽo mặc cho làn mưa thấm ướt, đột nhiên, bao nhiêu buốt giá trên gương mặt tan biến, một tiếng cười trong veo êm tai truyền tới, câu nói sao mà quen thuộc đến vậy, Lâm Thuy Ân kinh ngạc ngoảnh đầu lại, bắt gặp nụ cười đẹp đẽ của Quy Vãn, nàng đang giương ô che đi cái ướt át miên man không dứt.

Tê dai đón lấy chiếc ô, quên cả mở miệng cảm tạ. Lâm Thuy Ân ngóng nhìn Quy Vãn bước chân lên xe. Ngựa tung vó, khuất bóng xa xôi, rất lâu sau vẫn không nói gì, cuối cùng tất cả biến mất khỏi tầm mắt, hắn mới lộ ra một nụ cười khổ khó thấy.

Không biết đứng bao lâu, phía sau xuất hiện một bóng người vội vã chạy tới, nước mưa văng tung toé minh chứng cho sự gấp gáp của người kia, “Tướng quân, có phải đã gặp kẻ giết dây đàn sau không?” Dường như rất hưng phấn, còn chứa chất vẻ đắc ý.

Lâm Thuy Ân quay người lại, mặt không đổi sắc nhìn gã văn sĩ thở hồng hển, đúng lúc vẻ nghi vấn hiện rõ rệt trên mặt văn sĩ, hắn mới lạnh lùng đáp: “Không có, không gặp.”

Rõ ràng không thể chấp nhận câu trả lời ấy, văn sĩ trở mắt cẩn thận nhìn Lâm Thuy Ân một lượt, nhưng chẳng nhận ra bất kì điều gì, vốn tự tin vô cùng vào tài trí của bản thân, không thể chấp nhận mình đã đoán nhầm, chỉ biết cau mày, lòng tính toán đã đi sai bước nào. Giữa lúc bề bộn trăm mối không biết đường giải thích, ngẩng đầu chợt thấy chiếc ô lụa xanh xanh... Ô ư?

Nghi vẫn mỗi lúc một khoét sâu trong lòng, văn sĩ vẫn không mở miệng hỏi, ánh mắt đảo qua chiếc ô vài lần, cười khoả lấp: “Nếu không phát hiện ra điều gì, thì quên đi vậy, Tướng quân, ta về phủ trước đi.” Ánh mắt của kẻ đa mưu túc trí không lộ ý cười, ngược lại còn nặng trầm tư.

Rốt cuộc Lâm Tướng quân... Quy Vãn hết lần này đến lần khác nhớ lại cảnh tượng ấy, một bóng lưng cô lẻ tĩnh mịch khiến người ta rung động xót xa, hay là nét mặt giật mình không biết nói gì lúc hấn nhận lấy chiếc ô làm nàng khó lòng xoá sạch những ký ức chìm trong màn mưa ấy. Lúc hồi tưởng lại không khỏi hoài nghi, lý do khi đó đã thực sự thuyết phục được hấn ư? Hay là...

“Quy Vãn!” Lâu Triệt bắt đắ dĩ trầm giọng gọi, tại sao tinh thần nàng uể oải thiếu tập trung vậy, vài bận phân tâm khiến chàng có phần hoảng hốt lẫn xót xa khó hiểu, suy cho cùng, điều gì khiến nàng nhớ nhung đến thế, nhưng nhớ tận trong lòng? Đáy mắt lạnh giá, chàng không cho phép bất cứ kẻ nào được ăn sâu bắt rễ vào lòng Quy Vãn.

Quy Vãn vui vẻ lộ ra nụ cười ngọt ngào, hỏi lại: “Phu quân vừa nói gì vậy?”

Thừa hiểu chàng vô lực chống đỡ trước nụ cười của nàng, chỉ biết thờ dài bắt đắ dĩ, Lâu Triệt nhắc lại chuyện vừa nói: “Huỳnh phi buồn khổ âu sầu trong cung, Hoàng thượng yêu thương nàng, quyết định đưa nàng mặc thường phục vi hành tuần du một phen, địa điểm là Phong Sơn ở ngoại ô phía Bắc, trọng thần trong triều cùng gia quyến phụng bồi, vua tôi chung vui.”

Trái cây công phẩm trong tay rơi xuống đất vọng lại một tiếng, Quy Vãn chớp mắt, thu lại nét cười, khẽ hỏi: “Phu quân nói sao? Vua tôi chung vui, cùng du ngoạn Phong Sơn ư?” Lúc Lâu Triệt thoáng ngạc nhiên gật đầu

khẳng định, mỗi dây vẫn kéo căng trong lòng Quy Vãn dứt “phựt” một tiếng, ngàn mối cảm xúc cuộn tràn trong lồng ngực, gã Hoàng đế quý quyết kia, rốt cuộc đang toan tính điều gì?

35

Ám chiến

Thấu nhân gian, vạn vật đến thu, đều rơi rụng.

Phong Sơn ở ngoại ô phía Bắc kinh thành, nổi danh bởi lá đỏ giăng giăng khắp núi. Mỗi độ thu sang, rào rào lá trút thâu rừng thẳm, nhuộm hồng một dải lưng chừng núi, thu hút không ít người tới dạo chơi du ngoạn. Năm xưa có người múa bút nên câu: *"Tha thước ngọn gió thu, Phong Sơn này cội lá đỏ trút."*

Hôm ấy Phong Sơn càng thêm náo nhiệt, trời còn tinh mơ đã có một đoàn khách sang quý đến dưới chân núi, áo quần gấm lụa, mũ vàng đai ngọc, quả thực giá trị phi phàm. Suốt dọc đường đi, đoàn khách thu hút vô số ánh nhìn chòng chọc. Đám người du ngoạn núi non tha hồ suy đoán thân phận đoàn khách lạ, ai cũng tưởng một đoàn công tử vương tôn quyền quý chốn kinh kỳ dặt theo mỹ nhân dạo Phong Sơn.

Đoàn khách dừng chân ở quán trà dưới chân núi, cùng giải khát, đàm đạo, buông lời trêu đùa, dự định nghỉ ngơi qua loa rồi cùng nhau lên núi.

"Phong Sơn này cảnh sắc quả nhiên khác hẳn chốn thường!", phe phẩy phiến quạt trong tay, Trịnh Lưu nở nụ cười hòa ái hỏi đám người xung quanh, "Các vị cảm thấy thế nào?"

Kỳ thực, quan viên theo hầu lần này quá nửa là những người quanh năm suốt tháng sống tại kinh kỳ, chẳng lạ lẫm gì phong cảnh nơi đây, nhưng đương kim Hoàng thượng đã hỏi như vậy, tất cả đều giả bộ mỉm cười sáng

khoái, tranh nhau buông tiếng ngợi ca, hòa chung với nhã hứng của Hoàng thượng.

Vị Thám hoa đồng khoa với Quán Tu Văn gần đây luôn cảm thấy đau khổ vì không cơ hội thể hiện, gã lập tức tiến lên phía trước, nghiêm chỉnh nói: "Ta cho rằng thiên hạ tam cảnh xưa nay, thiếu đi Phong Sơn, quả là điều đáng tiếc."

Chúng quan tất thấy kinh ngạc, giữa chốn quan trường, a dua nịnh hót vốn lẽ thường, nhưng tất thấy chỉ xa xôi bóng gió, tinh tế hơn cả là kẻ không lộ liễu lưu lại vết dấu. Vị tân khoa Thám hoa mở miệng khoa trương như vậy, khiến chúng quan đều cười thầm trong dạ, lạnh mắt trông nhau, chờ xem rồi đây gã sẽ mất mặt ra sao.

Thấy mọi người đều chăm chú nhìn mình, gã Thám hoa đắc ý trong lòng, không những chẳng dừng mà còn cao giọng: "Phong Sơn nhuộm đỏ mệnh mang, cảnh sắc này lộng lẫy hiếm thấy, dư sức so cùng tam cảnh lừng danh thiên hạ, vậy mà lúc suy tôn tam cảnh thiên hạ, lại có thể quên không xếp cả Phong Sơn vào, chẳng phải lạ kỳ sao? Ta đề nghị Hoàng... Công tử đề ngay một chữ tại đây, xếp Phong Sơn vào một trong tứ cảnh."

Trịnh Lưu cười nhạt không đáp, chúng quan cười nhẹ, tam cảnh danh tiếng do người trong thiên hạ tôn vinh, Phong Sơn dẫu đẹp vẫn kém rất xa, giờ đây gắng áp đặt chỉ e làm trò cười cho kẻ rành rẽ, gã Thám hoa này không hiểu vấn đề, vẫn còn dương dương tự đắc.

"Lưu công tử nói vậy thật đúng." Khóe môi mỏng nhếch lên một nụ cười, Lâu Triệt hướng ánh mắt thăm thẳm như màn đêm trông về phía gã Thám hoa, buông lời khen ngợi.

Nghe được một câu của Lâu Triệt, gã Thám hoa kia càng mừng rỡ ra mặt, được cả Thừa tướng đương triều khen ngợi, còn lo sau này không thể một tác tới trời được sao? Miệng vẫn khiêm tốn: "Đâu dám, đâu dám."

"Tam cảnh còn lại đều rất nổi danh nhờ danh sĩ đề tặng thi phú, ngài đã ngợi khen cảnh sắc nơi này đến thế, chi bằng vậy đi, ngài ở lại đây, làm một bài phú, đợi đến khi chúng ta xuống núi xong xuôi chẳng những có thể du ngoạn cảnh đẹp Phong Sơn còn có thể thưởng thức văn chương tuyệt bút của ngài, chẳng phải quá tốt sao?"

Nghe đến đây, rốt cục cũng hiểu được những ẩn ý trong câu nói của Lâu Triệt, gương mặt Thám hoa cứng đờ, thoát trắng thoát đỏ, khẽ đáp: "Có điều... Chuyện này..."

"Người đâu, chuẩn bị bút mực giấy nghiên, để Lưu công tử viết văn cho tử tế." Phân phó một tiếng, một thị vệ cải trang lập tức tiến lên. Lần này Hoàng thượng cùng quần thần mặc thường phục vi hành, đồ mang theo đều do thị vệ và gia bộc đảm trách, vâng mệnh lấy bút mực mang theo, đặt ở một bên.

Đến nước này còn ai có thể nhịn cười được nữa, cùng lăn ra cười.

Thấy sắc mặt Lưu Thám hoa tiu nghỉu như dưa héo, thực sự rất tức cười, ý cười lộ ra, Quy Văn cũng cảm thấy không nhịn được, bật cười thành tiếng.

"Lòng dễ chịu hơn rồi chứ?" Lâu Triệt nghiêng đầu nói nhỏ với Quy Văn, đôi mắt trầm tĩnh ánh lên nét dịu dàng. Nhớ lại từ sáng nay, hình như Quy Văn lo âu điều gì, âu sầu giăng kín, khiến lòng chàng thương xót khôn nguôi, muốn khiến nàng thoải mái chút, chuốc nàng cười.

Khẽ gật đầu, Quy Văn mỉm cười, Lưu Thám hoa đáng thương này không sao hiểu nổi nguyên nhân bản thân bị Lâu Tướng gia đem ra làm trò giễu cợt giữa đám đông. Tầm tầm đảo mắt, lại bắt gặp ánh mắt Huỳnh phi đang trông về phía này, như u uất như ai oán. Còn Trịnh Lưu bên cạnh vẫn cười nhạt, tất thấy chỉ là dáng vẻ tao nhã.

Ý cười trên mặt Quy Văn thu lại, làn gió lướt qua lại hòa thêm chút giá lạnh.

Y đang mưu tính chuyện gì?

Sau khi chuyện trò, trừ vị Lưu Thám hoa kia ở lại, cả đoàn người tiếp tục cất bước men theo con đường núi mà đi.

Vốn là một ngày đẹp trời, tiết thu mát mẻ, muôn dặm không mây, trời xanh ngắt trong veo, bốn bề ngập tiếng nói cười râm ran. Thời gian qua đi, Quy Văn dần cảm thấy vững dạ. Một ngày vua tôi chung vui chớp mắt đã sắp trôi qua. Mặt trời đỏ bóng về Tây, ráng chiều le lói, đã đến lúc phải xuống núi rồi.

"Hoàng... Công tử, đã đến lúc nên trở về rồi." Giọng nói lạnh lạnh của Lý công công vang lên, nhẹ nhàng nhắc nhở.

"Phải rồi ạ!", một kẻ đứng bên chen vào, "Nói không chừng dưới kia Lưu công tử đã viết xong thơ phú rồi, chúng ta xuống núi thưởng thức chút tao nhã đã." Mọi người lại thêm một phen ồn ào.

Theo đường cũ quay lại, nữ quyền ai nấy nhuộm màu mệt mỏi, bước chân chậm lại, đến lưng chừng núi, các vị quan gia ăn sung mặc sướng đã quen đều cảm thấy tay chân rã rời, đành đứng nguyên tại chỗ nghỉ ngơi.

"Kỳ quái..." Thượng thư bộ Lại Nghiêm Cương vừa bóp chân vừa trầm giọng.

Vài người quay đầu lại, một vị đại thần buồn bực hỏi: "Nghiêm lão đang nhìn gì thế?"

Nghiêm Cương nhắc tay chỉ vào mấy bóng người cách đó không xa: "Ngài xem, giờ đã sắp tối rồi, sao còn người lên núi làm gì? Hơn nữa, sao lại có nhiều người vậy?"

Mấy người đưa mắt trông ra con đường núi, quả nhiên có một nhóm người đông đảo đang tiến lại. Vị đại thần kia bóng gió, "Chắc là có người hứng chí quá, muốn thưởng thức cảnh đêm, đâu phải không được chứ!" Nhiều người khác ở bên cười rộ lên, đám quan lại này ngày thường luôn vênh vênh tự đắc, đem người khác ra làm trò đùa cũng chẳng có gì không thỏa.

Đoàn người kia càng lúc càng gần, chớp mắt đã tới sườn núi, đầu là Hoàng thượng và cận thần ngồi xa một chút cũng đã nhận ra, Lâm Thụy Ân tiến lại gần, cẩn trọng đánh giá đám người đang tới, quan sát thật kỹ, nét mặt nghiêm túc, lạnh giọng quát: "Đề phòng cẩn thận."

Thị vệ lập tức vây thành vòng, đám quan viên vừa rồi còn buông lời giễu nhại giờ đây mặt mũi trắng bệch, lui cả về sau lưng Hoàng thượng, thái độ kiêu căng đã lặn đâu mất tăm. Tiếng ồn ào tắt ngấm.

Đến tận khi đám người kia đến gần, hóa ra là một thổ hào địa phương dẫn đoàn gia đình hùng hổ xông lên núi, miệng còn lớn tiếng quát: "Bắt lấy con tiện nhân không biết xấu hổ ấy cho ta, xem ả trốn được vào đâu..." kèm theo những lời rửa xả không ngớt.

Sớm đã quen với những chuyện này, có lẽ là một thiệp thất của thổ hào địa phương trốn chồng chạy lên núi. Mọi người thở phào một hơi, không khỏi bực Lâm Thụy Ân chuyện bé xé ra to. Về căng thẳng vừa rồi lập tức buông lời, manh nha thái độ giận dữ pha lẫn vui cười.

Đám người của gã thổ hào cùng nhóm người của Hoàng thượng cùng đi trên một con đường, giữa lúc đoàn người đang rộ lên niềm hứng thú muốn

chế nhạo kẻ khác.

Kinh biến đột nhiên nảy ra.

Chỉ trong chớp mắt, gã thô hào chọt quay đầu, trong tay bắn ra một màn khói mù xám ngất hướng về đoàn người của Hoàng thượng, tấp tới mặt mấy vị quan viên đứng trước, khiến họ ngất lịm không kịp hét lên tiếng nào. Vài người phản ứng nhanh dòn dập áp sát về hướng Hoàng thượng cốt tìm nơi trốn tránh. Lý công công tựa hồ sợ đến ngậy người, buột miệng hét lên một tiếng "Thích khách! Hộ giá!"

Khung cảnh bỗng trở nên hỗn loạn, những kẻ ăn mặc giả dạng gia đình kia rút đao tuốt kiếm xông vào giữa đám người đang nghỉ ngơi. Thị vệ lập tức phản ứng lại, vây thành vòng chắn trước Hoàng thượng và quần thần, giao chiến kịch liệt với đám thích khách cải trang, tiếng gươm giáo toí bời.

Ám sát? Một luồng suy nghĩ xoẹt qua đầu óc Quy Vãn, ngẩn ra liền nghiêng đầu nhìn Lâu Triệt: "Phu quân?"

Bọn thích khách dũng mãnh phi thường, vòng bảo vệ của thị vệ ngày càng thu hẹp lại. Đôi mắt đen thẫm của Lâu Triệt không trông thấu tâm tư, đưa tay vuốt nhẹ gương mặt Quy Vãn, quay đầu quát: "Bảo vệ phu nhân." Đám người Lâu Thịnh ba kẻ vâng mệnh tiến lên, binh khí trong tay đã sẵn sàng.

Tiếng chém giết đã lọt tới bên tai, Lâu Triệt quét mắt khắp lượt hiện trường, đột nhiên thấy một vị quan viên mặt mày kinh hãi đang trốn cạnh Hoàng thượng, khước môi chàng lướt qua một nụ cười nhạt, nhìn thẳng vào vị quan kia hét lớn: "Hoàng thượng... Cẩn thận thích khách."

Lời vừa dứt, đám thích khách lập tức áp sát lại, xông thẳng về hướng kẻ đó. Viên quan đáng thương bị dọa đến phách lạc hồn bay, giò đây càng sợ

hãi hơn bao giờ hết, không kịp nói năng gì, mở to miệng chỉ phát ra được mấy tiếng ú ớ.

Thích khách hoặc đâm hoặc chém, bộ dáng và phương thức như muốn đem mạng đổi mạng. Thị vệ liên tục thất bại phải thối lui. Dù đã tạm di chuyển được mục tiêu nhưng tình hình vẫn nguy cấp vạn phần. Lâm Thụy Ân đứng cạnh Hoàng thượng, nhuyền kiếm ánh bạc siết chặt trong tay, quang ảnh lóe lên, giết tất cả những người dám lại gần. Máu me vung vãi, vị máu tanh lan tỏa.

Vốn còn đang đứng cạnh Hoàng thượng, ánh đao bóng kiếm bóng người hỗn loạn cứ vun vút lướt qua trước mặt, hoảng loạn và căng thẳng không kiềm chế được dâng lên trong lòng Diêu Huỳnh, vốn còn nắm chặt tay Hoàng thượng, chẳng hiểu bàn tay đã buông lơi từ lúc nào, ánh mắt chuyên khắp bốn bề, tìm kiếm... Chàng nơi nào?

Không phải đây... Cũng không phải kia... Không phải.

Chàng ở đâu? Phải tìm được chàng... Nhất định phải tìm ra chàng.

Đầu hơi ngó nghiêng, thì ra chàng đã cách ngoài ba bước, trấn tĩnh chỉ huy những người khác, tìm thấy rồi... Tốt quá, tìm được rồi... Lần này phải nắm được chàng, sẽ không buông tay nữa... Sẽ không buông nữa...

Tay áo đột nhiên bị dẫn mạnh xuống, Lâu Triệt kinh ngạc ngoảnh đầu: "... Huỳnh phi nương nương?"

"Huỳnh phi nương nương, lui lại sẽ an toàn hơn!" Lâu Triệt nhướng mày, để lộ cảm xúc có vẻ không kiên nhẫn, "Buông tay!"

Không được! Không thể buông tay... Trong lòng tựa hồ chỉ còn lại một niềm tin duy nhất, giống như bám víu lấy một cọng rom cuối cùng giữa con nước xiết ngược dòng, Diêu Huỳnh sổng chết túm chặt tay Lâu Triệt. Nước mắt đã phủ mờ tầm nhìn từ khi nào, giống như chỉ bàn tay ấy mới mang đến an toàn, tin cậy và ấm áp, vì thế phải giữ thật chặt...

Giữa lúc lộn xộn đâu thể để ý nhiều đến vậy, thích khách đã lao tới bên Lâu Triệt. Bóng đao chớp động, vừa giáp nhau trước mặt, tiếng kim khí lạnh lạnh vang lên. lưỡi đao chặn tới cản ngay đường đao chém xuống, Lâu Thịnh tung người chắn trước mặt Lâu Triệt: "Tướng gia, không sao chứ?"

"Người đang làm gì vậy, không phải nói người bảo vệ phu nhân sao?" Lâu Triệt cao giọng, vội vã liếc sang trái, Quy Văn đã không còn ở đó nữa. Sắc mặt thoát biến, lạnh lùng trừng mắt nhìn Lâu Thịnh.

Lâu Thịnh vừa vung đao vừa thừa dịp hỏi đáp: "Tướng gia an tâm, phu nhân đã lui tới nơi an toàn."

Lòng tạm an tâm, tình hình rối loạn, chàng không thể quay đầu lại, bên mình còn một gánh nặng trầm trọng giãy không thoát, lòng bực bội không gì kể xiết, song giữa lúc nguy cấp này không thể nóng giận, chỉ biết bình tĩnh đánh giá lại tất cả thêm lần nữa. Trong mắt thâm trầm, chuyện này... tựa hồ có chút kỳ lạ.

Vừa theo hai thị vệ Tướng phủ lui ra sau, Quy Văn vừa cẩn thận chú ý hai bên giao tranh. Thích khách hung hăng tàn ác giống như đám liều chết. Giữa tình thế nguy ngập, vừa lui vừa ngoảnh đầu trông, đột nhiên liếc thấy một bóng người, không phải Huỳnh phi đó sao? Trong lúc hốt hoảng, lại đâm sầm vào một bóng người trước mặt, ngẩng đầu nhìn lên, lại là Trịnh Lưu.

Lạnh lùng quan sát tất cả, mặt Trịnh Lưu không khỏi trầm xuống. Mắt thấy Quy Văn lại gân, nụ cười giấu cợt hiện trên mặt: "Thế nào, phu nhân cũng tới cứu giá ư?"

Mím chặt môi, Quy Văn không phản bác, chỉ thản nhiên liếc y một cái, tiếp tục ngoái đầu nhìn lại.

Tình hình khá lên nhiều, ánh kiếm sắc lẹm của Lâm Thụy Ân ngăn trở bất kỳ sự phương hại nào nhắm vào Quy Văn và Trịnh Lưu. Dẫn sao thị vệ cũng là những kẻ được huấn luyện bài bản, kinh nghiệm đầy mình. Giao chiến một lát, bên Lôu Triệt không chế tình hình đầu tiên, thân vệ của Tướng phủ xông thẳng về phía thủ lĩnh thích khách giả dạng gã thổ hào, quả nhiên phân tán được sự chú ý của đám thích khách, cũng lung lạc tinh thần bọn chúng.

Những thị vệ khác đều là tùy tùng của Lâm Thụy Ân, bao năm chinh chiến sa trường, nghị lực và tinh thần chiến đấu đều là những chiến binh hạng nhất, càng đánh lâu càng lợi hại, quá nửa thích khách bị bắt hoặc bị giết.

Thủ lĩnh đám thích khách trước sau vẫn ngoan cố, bị vây vào giữa vẫn ráng vùng vẫy đọ sức.

Lâm Thụy Ân giết sạch bất kỳ kẻ nào dám xông đến. Áo bào nho nhã nhạt sắc bị nhuộm đỏ máu tươi, loang lổ vô cùng đáng sợ. Cổ tay thoáng động, vẩy sạch máu lem trên nhuyễn kiếm. Thấy thủ lĩnh thích khách và thị vệ đang giao đấu, sát ý đột nhiên ập tới, muốn tiến lên trước, ngoảnh đầu định báo cáo Hoàng thượng, vừa liếc mắt nhắc thấy một bóng dáng quen thuộc, không khỏi giật mình, ngây ngốc tại chỗ, hàn ý trên mặt tan biến, thu lại nhuyễn kiếm.

Đúng lúc ấy, gã thủ lĩnh thích khách gầm lớn một tiếng, chém thẳng về phía viên quan bị tưởng nhầm là Hoàng đế. Mọi người thất kinh, chưa kịp

hồ hoán, Lâm Thụy Ân trở tay phóng nhuyễn kiếm trong tay đâm tới. Bị ánh sáng bạc phân tán, gã thủ lĩnh lập tức bị cản lại, đường gươm đi chệch, đâm trúng cánh tay của viên quan kia, máu tươi tuôn đầm đìa. Giữa tiếng hô kinh hoàng của mọi người, vị quan viên nọ không thốt nổi một tiếng, hôn mê bất tỉnh.

Thị vệ lập tức vây lại, bắt sống tên thủ lĩnh thích khách giả trang thô hào kia.

Màn kịch chiến chỉ vền vện trong thời gian đủ uống nửa tách trà, mà một thoáng đó như trải nửa ngày, vốn là cảnh sắc lung linh, rực rỡ của lá đỏ trùng trùng, giờ lại thêm mấy phần bóng đao ánh kiếm, trải một trận gió tanh mưa máu. Xác người la liệt khắp sườn núi, lẫn trong đó là mấy vị quan viên ngất lịm vì khói mê. Đám thị vệ nhanh chóng xử trí gọn ghẽ những kẻ bị thương, mặc dù vài vị đại thần vẫn rất điềm đạm trấn tĩnh, nhưng chẳng tránh khỏi chút hãi hùng bởi dư âm của cuộc kịch chiến, vẻ mặt đờ ra âu sầu, ủ dột, nhả húng du ngoạn núi non đã trôi tuột chín tầng mây trời, hoàn toàn không còn bóng dáng.

Quy Văn tận mắt thấy Lâm Thụy Ân tróc nã thủ lĩnh đám thích khách, lôi ra một nơi xa thăm vắn, khi ấy lòng mới trấn tĩnh lại. Thế nhưng ngó sang phía Lâu Triệt, ánh mắt vừa liếc thấy, lòng lại trầm xuống, tự nhủ không xong rồi.

Diêu Huỳnh mắt đăm lẹ nắm lấy Lâu Triệt không buông, dáng vẻ khỗ sở tựa như không còn chón nương tựa, thực làm người ta mềm lòng xót xa. Tình hình an ổn trở lại, vài quan viên kề cận là người đầu tiên nhận ra tình cảnh này, liền sau đó, càng lúc càng nhiều ánh mắt hồ nghi cùng sừng sốt hướng về phía hai người, nhưng một người là thủ phụ đương triều, người kia là Quý phi được sùng ái bậc nhất hậu cung, chẳng thể tự nhiên xông xáo bàn tán, chỉ biết âm thầm quan sát.

Bầu không khí quý dị khó lường ấy nhanh chóng lan khắp sườn núi, tiếng xì xào bàn tán bắt đầu trôi nổi trong không gian. Mọi người dường như quên bém câu chuyện ám sát kinh khủng vừa rồi, đột nhiên cảm thấy vô cùng hứng thú với cảnh tượng cổ quái đang bày ra trước mắt.

Lâu Triệt cau mày, trước ánh mắt bao người, không thể mạnh tay đẩy Diêu Huỳnh ra, nhưng nhác thấy vô vàn cái liếc nhìn công khai lẫn âm thầm lén lút cũng cảm thấy bực bội, bao nhiêu kiên nhẫn bay biến cả, bèn đánh mắt sang hai người bên cạnh. Hai thị vệ lập tức tiến lên trước, mỗi người một bên túm lấy cánh tay Huỳnh phi, kéo thật mạnh mới làm Huỳnh phi chịu buông Lâu Triệt ra. Huỳnh phi vốn đầu óc trống rỗng, trong đầu chỉ còn một suy nghĩ phải nắm chặt lấy hi vọng cuối cùng, giờ đây bị ngoại lực chấn động, lập tức tỉnh táo lại, nhìn khắp bốn bề, chết lặng giữa đương trường, không dám hé răng.

Tình cảnh lúc ấy dường như đã gượng gạo đến cực điểm, mọi người không hện mà cùng hướng mắt trông về phía Hoàng thượng, muốn tìm chút manh mối gì từ vẻ mặt của y.

Trịnh Lưu trước sau vẫn một gương mặt ôn hòa nho nhã, ôn tồn hỏi Lâu Triệt và Huỳnh phi: "Lâu khanh và ái phi không sao chứ?" Giọng điệu thân mật nhường ấy, như có thể làm ấm lòng bất kỳ ai.

Hơi lạnh chạy dọc sống lưng Quy Vãn, tận mắt chứng kiến bộ dạng giả nhân giả nghĩa đến không một sơ hở của Trịnh Lưu, lòng càng nặng trĩu, tự biết, y hỏi như vậy là tự khoác lên cho bản thân cái vỏ vô tội, đồng thời đổ vấy tất cả nguồn cơn oán giận trách móc lên mình Lâu Triệt và Huỳnh phi.

Quả nhiên, người sáng suốt chỉ thoáng qua cũng nhận ra huyền cơ trong tình cảnh ấy, thế mà lúc này Hoàng thượng còn lơ mơ hệt như người chẳng hay biết gì, ánh mắt mọi người nhìn Lâu Triệt và Huỳnh phi lại càng thêm một phần lên án và khinh bỉ, còn với Hoàng thượng ít nhiều có chút đồng

tình, thậm chí vài vị quyền thần đức cao vọng trọng còn bắt đầu nảy sinh ngờ vực, có khi nào quyền lực của Lâu Thừa tướng quá lớn hay không? Giữa cảnh mơ mơ hồ hồ lòng người nảy sinh vô vàn thứ âu lo.

Hai mày Lâu Triệt dẫn ra, chàng cúi mình đầy cung kính, dùng giọng điệu hết sức bình tĩnh đáp: "Đa tạ Hoàng thượng đã quan tâm, vừa rồi Huỳnh phi nương nương và Hoàng thượng vô tình lạc mắt nhau, túm lấy thần rồi khăng khăng phải quay lại chỗ Hoàng thượng, thật khiến thần lo lắng không yên..."

Giọng nói thông thả đầy ung dung của chàng lọt tới tai, lập tức xoa dịu bầu không khí căng thẳng nặng nề vừa rồi, có thể tạm thời giải quyết mối ngờ vực trong lòng mọi người, song một màn vừa rồi đã ăn sâu bắt rễ trong tâm trí, dầu ngoài miệng không nói ra nhưng vẫn chôn xuống trong lòng một mối tai vạ ngầm.

Giữa bầu không khí mờ mịt ngờ vực ấy, ngay trong tình cảnh rối ren khác thường ấy, Lâm Thụy Ân đã quay lại, cúi mình hành lễ: "Hoàng thượng, có muốn thăm vấn thích khách ngay không?"

Trịnh Lưu vừa nghe thấy, sắc mặt thoáng chuyển nghiêm nghị, phiến quạt giấy trong tay giơ lên, chạm nhẹ cằm, thản nhiên đáp: "Dẫn hẳn lại đây."

Thủ lĩnh thích khách bị trói gô lại nhanh chóng được giải tới, chúng quan vừa rồi đã tận mắt chứng kiến sự hung tàn của hắn, giờ đây dầu đã bị bắt nhưng vẻ hung ác còn sục sôi, ai nấy nhao nhao quay mặt đi, không dám nhìn thẳng.

"Phịch" một tiếng, hai gôi hắn đã quỳ sát đất, thị vệ đứng sát cạnh. Trịnh Lưu cẩn thận đánh giá đối phương một lượt, cất tiếng hỏi: "Ai phái người tới?"

Tới tận lúc này hắn mới hiểu ra mình đã giết nhầm người rồi, kinh ngạc xoẹt qua đáy mắt, vụt lóe lên rồi tắt ngấm, cảm lạnh không hé răng. Thị vệ bên cạnh thấy vậy lập tức tiến lên, hung hăng quất một roi vào giữa ngực tên thủ lĩnh thích khách, vết máu tươi ản hiện sau lớp y phục rách nát, tia máu rỉ rỉ, đừng nói thân nhân nữ quyến các quan lại không đành lòng chứng kiến mà không ít quan viên cũng không khỏi thương cảm.

Vậy mà tên thủ lĩnh đám thích khách thực sự là kẻ rắn rỏi, kiên quyết không hề hé nửa lời rên rỉ, trước sau vẫn một dáng vẻ phó mặc tất thảy, hời hợt chẳng buồn để tâm. Trước tình cảnh ấy, đám thị vệ chỉ biết cắn răng âm thầm rửa hận, không biết làm gì hơn.

Trịnh Lưu khép mi, nhìn chăm chăm vào tên thủ lĩnh thích khách, trước sau chưa mở miệng. Lâu Triệt vốn muốn hạ lệnh, lại nghĩ tới tình cảnh vừa diễn ra, lúc này thực sự không phải thời điểm để lên tiếng, con người trầm xuống một màu u ám, mím môi nín lặng.

"Xem ra người thật sự rất cứng cỏi, trăm chẳng nở lòng tổn thương người. Nghĩ thử xem, trong nhà người còn cha mẹ vợ con, nếu người có mệnh hệ gì, chẳng phải họ cũng đau lòng sao?" Lời lẽ thương cảm xót xa, những mong khơi gợi chút sơ hở trong lòng kẻ đang quỳ kia.

Biểu cảm trên gương mặt thích khách thoáng mềm xuống, hắn điều chỉnh tư thế, làm bầm lên tiếng: "Người không cần ngọt nhạt vờ vịt, ta sẽ không khai ra danh tính chủ nhân." Trong giọng nói dường như đã không còn sự kiên định vừa rồi.

"Người không muốn nói cũng chẳng sao, trăm sẽ không ép buộc người... Nhưng trăm thực sự không hiểu mình đã gây thù chuốc oán với người chón nào, đến mức phải lấy mạng ra đền?" Lời nói vô tội lại thêm dáng vẻ nho nhã thanh tao cùng vẻ mặt thống thiết, khiến kẻ khác như cảm thông với nỗi đau xót xa tận tâm can cùng sự vô tội của y.

"Rốt cuộc kẻ muốn hành thích trẫm là ai?"

Quy Văn thoáng thất kinh vì âm điệu cố ý kéo dài của y, quay ngoắt đầu lại nhìn, thấy rõ một nụ cười nhạt treo trên khóe môi Trịnh Lưu ẩn sau phiến quạt giấy, vô cùng ma mị.

Lý công công bên cạnh lập tức hiểu được ẩn ý trong lời ám chỉ của Hoàng thượng, nhanh chóng đỡ lời: "Hoàng thượng, không phải là... Đao vương chứ?"

Lời vừa thốt ra, bốn bề kinh hãi, chưa kịp ồn ào, thủ lĩnh thích khách kia đã chấn kinh, ánh mắt vụt bén nhọn, sừng sốt nhìn thẳng vào Hoàng thượng. Mọi người thấy hành động của hắn, kinh ngạc ngậy ra giữa đương trường. Biểu cảm của tên thủ lĩnh thích khách rõ ràng là lời khẳng định chắc nịch trước lời phỏng đoán vừa đưa ra. Sườn núi heo hút bỗng chốc rộn lên vô vàn tiếng xôn xao.

Lần du ngoạn này, quả thực Đao vương không đi cùng, lẽ nào... kẻ muốn hành thích Hoàng thượng, đúng là Đao vương?

Tim Quy Văn đột nhiên rộn lên, nàng nhìn sang phía Lâu Triệt, thấy chàng trước sau không đổi sắc mặt, dáng vẻ như thể chuyện không can hệ đến mình, dấu rằng hiểu rõ chàng nên chẳng nói năng cũng chẳng hỏi han, nhưng phút chốc kia, lòng vẫn hoảng hốt.

Phép chế triều đình từ ngàn đời nay vẫn duy trì nguyên tắc quân bằng quyền lực, trước sau không bao giờ có một thế lực một tay khuynh đảo triều chính, mà luôn luôn có đối thủ tương đương, khắc chế quyền lực lẫn nhau, có vậy mới đảm bảo sự an ổn của vương triều. Vậy mà lúc này, có kẻ cung khai ra Đao vương, rõ ràng phe Đao vương sẽ chịu liên lụy thậm chí bị triệt hạ, đối với Lâu Triệt, chuyện này có thể coi là nửa mừng nửa lo, đối với thế cục hiện tại nảy sinh biến hóa vi diệu, dấu mắt thường chẳng thấu

suốt, nhưng Quy Văn cảm thấy trong chuyện mừng lo này, chỉ sợ lo nhiều hơn mừng...

Lá đỏ rợp đất lao xao trong gió lạnh, bị nhuộm máu tươi, càn ánh lên vẻ thê thiết tiêu điều, hơn mấy chục ánh mắt hoặc kinh ngạc, hoặc giễu cợt, hoặc hào hứng đủ loại sóng ngầm lô xô chen tới, đứng cạnh Hoàng thượng, chùng đó ánh mắt lướt qua, không tránh khỏi cảm thấy hốt hoảng trong lòng. Quy Văn cẩn nhẹ môi dưới, thấy Lâm Tướng quân đang tra hỏi tên thủ lĩnh đám thích khách điều gì đó, thế nhưng tất cả lời nói đều như gió thoảng qua, tuyệt nhiên không đọng lại gì.

"Xem ra Lâu phu nhân thực sự bị kinh hãi..." Bị Trịnh Lưu chỉ mặt điểm tên, Quy Văn nhất thời thanh tỉnh, lấy lại tinh thần, thấy tất cả mọi người đang nhìn mình với vẻ cảm thông. Nhìn xuống mặt đất, gã thủ lĩnh thích khách đã mất dạng từ lúc nào, khi ấy mới nhận ra trong khoảnh khắc bản thân đã thần thờ như lạc tới chốn nào.

"Đa tạ Hoàng thượng đã quan tâm, vừa rồi đúng là hung hiểm vô cùng." Giả bộ yếu đuối nhu nhược cũng chẳng mất gì, hơn nữa còn là biện pháp tốt tránh đi tình cảnh phức tạp này.

"Khiến bao nhiêu người hoảng sợ như vậy, đúng là tội ác tày trời, trẫm quyết không dễ dàng buông tha cho kẻ đứng sau chuyện này." Trịnh Lưu đảo mắt trông khắp quần thần một lượt, cất tiếng hỏi: "Vậy chuyện này giao cho ai xử lý là hơn?"

Lại bày ra thêm một chuyện khó nhằn, đã biết rõ chuyện này có can dự tới Đao vương, mấy kẻ dám xăm xấn đứng ra lãnh trách nhiệm? Chúng quan đưa mắt nhìn nhau, không hện cùng cúi rạp đầu, tránh khỏi ánh mắt trông chờ của Thánh thượng. Một lời buông xuống, rất lâu sâu vẫn chưa thấy ai đáp lại.

Cuối cùng đành đưa mắt trông sang phía Lâu Triệt, Trịnh Lưu cười nhạt: "Xem ra vẫn phải phiền Lâu khanh rồi."

Lời vừa thốt ra, lọt vào tai Quy Vãn nghe sao có chút bồn chồn giễu nhại, lòng thấy âm ức khó chịu, như có dằm đâm, vậy mà lại thấy Lâu Triệt đáp lại không chút cảm xúc: "Thưa vâng, kính cẩn tuân hoàng mệnh."

Sự tình đến đây coi như tạm kết thúc, thị vệ vội vàng sửa soạn, quan lại lát sau cũng khôi phục được chút ít hào hứng, chỉ còn Huỳnh phi vẫn vậy, đáng vẻ yếu ớt vô cùng đáng thương, Hoàng thượng dường như không còn nhớ tới nàng ta nữa, chẳng hề mảy may để tâm, khắp lượt quan viên cũng chẳng ai dám hé răng nhắc lại chuyện vừa rồi. Quy Vãn chậm rãi trở về bên cạnh Lâu Triệt, lệnh cho Lâu Thịnh nâng Huỳnh phi lên, bấy giờ mới giải quyết xong cái tình cảnh kỳ cục vì nàng đứng kề bên Hoàng thượng trong khi Huỳnh phi lại đeo sát bên mình Lâu Triệt.

Lâu Triệt trước sau không nói một lời, chẳng giận dữ chẳng mừng vui, đáng vẻ như người ngoài cuộc. Đến tận khi bước lên xe ngựa trở về, chàng mới lộ ra chút cảm xúc, thoáng ử ử, nhẹ giọng nói với Quy Vãn: "Quy Vãn, tạm thời nàng hãy lánh khỏi kinh thành, tới nhà huynh trưởng nàng nghỉ ngơi một chút, được không?" Nói rồi đưa tay vuốt má nàng, thân mật lưu luyến.

Lòng dâng lên vô vàn dự cảm chẳng lành, Quy Vãn nhìn lại chàng, kiên quyết lắc đầu: "Không, thiếp muốn ở lại đây." Kinh thành gió giục sóng cồn đã lộ ra điềm báo đổi thay, chốn quan trường lâm vào cảnh thăng trầm, thắng bại chỉ trong khoảnh khắc, nàng há còn lạ đạo lý đó sao? Biết rõ lần này Lâu Triệt làm vậy chỉ vì để bảo vệ cho nàng, nàng không phải không chịu đón nhận tình cảm ấy, có điều lòng vẫn sợ hãi, nếu lúc này trốn tránh, tất sẽ ân hận một đời.

Sóng tình chua xót âm thầm chảy tràn, Quy Vãn nắm lấy tay Lâu Triệt, dịu dàng lên tiếng: "Họa phúc khó lường, ý thiếp tùy theo." Vành mắt

thoáng ngập cảm xúc, đầy tràn đầy nhưng lại không rót rơi, miệng nàng nở nụ cười rục rờ như hoa.

Mắt Lâu Triệt trầm xuống, thở dài, khẽ ôm nàng vào lòng, không thốt nổi một lời, đưa tay vén rèm xe, vài chiếc xe ngựa đã thông dong chạy tới gần bên, Quy Vãn đưa mắt trông sang, thấy chiếc xe lớn nhất, hoa lệ nhất cách đó không xa, ắt hẳn Hoàng thượng đang ngồi trong đó ngấm ngấm cười cợt, nghĩ tới đây, buồn bực ngập lòng, hừ nhẹ một tiếng.

"Quy Vãn, Đoan vương dấu ngang ngược, nhưng nói về khả năng toan tính phản nghịch, chẳng có nổi vài phần..." Chậm rãi rót từng lời vào tai Quy Vãn, Lâu Triệt vẫn có vẻ thật bình thản.

"Có người hãm hại ư?" Bắt đầu cảm thấy sự tình cờ đều không phải, Đoan vương có ngu ngốc đến mấy cũng không thể hành động tùy tiện như vậy.

Dẫu rằng ý nghĩ này đã trăn trở cả ngàn cả vạn lần trong lòng, nhưng giờ phút này buột miệng nói ra, vẫn cảm thấy lạnh sống lưng, vị Hoàng đế kia sẽ không vì muốn thâm tóm vương quyền mà bắt đầu ra tay trừ diệt các thế lực khác chứ?

"Đoan vương cũng chẳng phải đèn cạn dầu, chuyện này không dễ dàng vậy..." Lâu Triệt trước sau vẫn thật dịu dàng, mỉm cười phân tích, "Kinh thành lại sắp phát sinh biến hóa lớn rồi, nàng còn ở đây, lòng ta lo lắng bất an, tốt nhất nên tạm lánh đi."

Không còn khuyên lơn quanh co, Lâu Triệt nói rõ ràng ý tứ, chỉ mong có thể đưa điểm vướng mắc, điều âu lo nhất trong lòng tới nơi an toàn: "Chờ cho sóng gió qua đi, ta lại đưa nàng về."

Nghe nói vậy, Quy Vãn buông tay chàng ra, ngồi thẳng lên, có phần giận dữ trừng mắt lườm chàng một cái: "Rời khỏi kinh thành rồi có thể an toàn

tuyệt đối được sao? Thiếp không đi, riêng lần này, thiếp kiên quyết không nghe theo chàng."

Tựa hồ không còn con đường nào chu toàn, Lâu Triệt nhìn vẻ mặt kiên quyết của Quy Vãn, chẳng biết phải làm sao. Cuối cùng, hai người đành tạm gác chủ đề ấy lại, nói sang chuyện khác được một lát, xe ngựa đã dừng trước công phủ Thừa tướng.

Về đến phủ, quản gia đã chuẩn bị bữa tối tươm tất tự bao giờ, Quy Vãn thực sự đói bụng, dầu lòng không mấy vui vẻ, nhưng vẫn hăm hở ăn uống no say. Cơm vừa gác đĩa, quản gia đã bung rượu vào, đặt lên bàn, Lâu Triệt tự tay rót một chén, đưa tới tận tay Quy Vãn, thủ thi: "Hôm nay nàng vừa kinh hãi lại vừa gặp gió lạnh, uống chút rượu vào, sưởi ấm thân mình, xua tan khí lạnh."

Quy Vãn đỡ lấy ly rượu, thấy chàng cũng tự rót một chén, ngẩng đầu nhìn mình, ánh mắt chan chứa biết bao ý tình, lòng nàng dấy lên cảm giác ngọt ngào âm ỉ, rượu tới miệng, hương thơm ngọt ngào thanh khiết lan tỏa, bèn buông một tiếng ngợi khen. Lâu Triệt cười dịu dàng, hai người uống rượu tâm tình, mau chóng gác lại tất cả chuyện bực bội hôm nay. Từ khi thành thân đến giờ, đây là bữa cơm vui vẻ nhất của hai người.

Quy Vãn mỉm cười dịu dàng, vừa nói vừa cười, càng lúc càng cảm thấy đầu óc nặng nề dần, cơn buồn ngủ kéo sụp mi mắt, cảnh vật trước mặt mỗi lúc một mờ hồ, bóng người loang loáng lay động. Nàng bật ra một tiếng, như lời non nỉ rên xiết: "Trong rượu..."

Lâu Triệt đỡ lấy thân thể nàng vừa nghiêng đi, xót xa vô hạn cất lời: "Quy Vãn, ở lại Tấn Dương chờ ta đón nàng." Người trong lòng đã chìm vào mộng đẹp, chàng ôm lấy nàng, im lặng thật lâu, da diết ngắm nhìn gương mặt say ngủ của nàng, đến tận khi biết rõ không thể nào lần nữa được nữa, một đêm rờn trôi qua, trời đã tờ mờ sáng, chàng mới ôm Quy Vãn tới sân sau, Lâu Thịnh đã chờ ở đó tự khi nào.

Sớm tinh mơ, cửa sau phủ Thừa tướng bật mở, một chiếc xe ngựa lao ra, tung vó để lại bụi trần mà đi.

Cảm giác nghiêng ngả lan truyền từng đợt, từng đợt tới đỉnh đầu, Quy Văn choàng tỉnh, trước mắt chỉ là khoang xe trống trơn, chút ký ức trước khi chìm vào mê man tràn về trong tâm trí, nàng khẽ cắn răng, vén màn xe lên, Lâu Thịnh quay lưng về phía nàng, đang mải miết thúc ngựa rảo bước.

"Dừng xe." Quy Văn lớn tiếng ra lệnh, vì có chút kích động mà giọng nói mất hẳn vẻ bình tĩnh ngày thường.

Giả điếc làm ngơ mệnh lệnh, Lâu Thịnh vẫn tiếp tục đánh xe, bóng lưng y thoát nhìn thấy kiên định vô cùng: "Phu nhân, xin hãy kiên nhẫn, hai ngày nữa sẽ tới thành Tấn Dương."

Quy Văn nghe vậy cả kinh, không thể tưởng tượng nổi mình đã cách kinh thành hơn hai ngày đường, lòng càng thêm âu lo, thấy cảnh sắc hai bên đường lùi xa vun vút, vô vàn ý niệm lộn xộn trong óc, nàng vén cao màn xe, làm bộ muốn nhảy xuống.

Nhận ra hành động của người sau xe, Lâu Thịnh hốt hoảng mồ hôi đầm đìa, vội vàng ghì cương, ngựa kéo xe hí vang một tiếng thê thiết, trục xe bị hãm lại, xe ngừng. Lâu Thịnh vội vã nhảy xuống xe, thấy Quy Văn vẫn yên vị ngồi trên xe, không mảy may tổn thương mới thở phào một hơi, cung kính thưa: "Phu nhân, Tướng gia đã có lệnh truyền, có thể nào cũng phải đưa người tới Tấn Dương an toàn trước."

Nghiêm mặt ngồi trên xe, Quy Văn buông tiếng hừ nhẹ, lãnh đạm nói: "Quay lại, về kinh." Thiên hạ dẫu rộng lớn vẫn là đất đai hoàng triều, nếu lần này Lâu Triệt thất bại, nàng có chạy trốn đến đâu cũng chẳng dễ dàng tránh thoát...

Hai gói khuyu xuống, Lâu Thịnh cúi rạp mình trên đất, miệng không ngớt lời khuyên nhủ: "Phu nhân, tiểu nhân nhận ủy thác của Thừa tướng, không dám chống mệnh." Rất lâu sau không nghe thấy lời đáp, Lâu Thịnh cảm thấy thật kỳ lạ, ánh mắt cúi rạp lại thoáng thấy một đôi hài lụa tinh xảo đang đứng trước mặt mình, y kinh ngạc ngẩng đầu: "Phu nhân..."

"Bốp..." một tiếng vang lên, một cái tát sượt qua mặt Lâu Thịnh, da thịt không đau đớn, nhưng đầu óc y thoáng sững lại trong giây lát, máu huyết toàn thân như đông cứng lại.

"Chúng ta còn phí thời gian ở đây, không biết chừng kinh thành đã xảy ra chuyện long trời lở đất. Sao người có thể hồ đồ đến vậy? Tổ không còn, lẽ nào trứng được yên? Chút đạo lý ấy người còn không hiểu sao? Kẻ thực sự nắm giữ vận mệnh chúng ta không phải trời, không phải đất, cũng chẳng phải Hoàng thượng, mà là chính mình!" Quy Văn cười khổ, buông từng tiếng, thoáng cao giọng, "Mau quay xe, chúng ta về kinh." Trước sau không để đối phương có cơ hội cự tuyệt.

Bị vài lời của Quy Văn làm chấn động, trước giờ chưa từng thấy cô gái nhẹ nhàng như gió như mây này nghiêm mặt nặng lời đến thế, từng tiếng quát khẽ chẳng khác nào cây gậy quất thẳng lên đầu, Lâu Thịnh vội vã đứng dậy, đỡ Quy Văn lên xe, hạ quyết tâm, vung roi, ghì chặt dây cương chuyên hướng. Xe ngựa quay đầu, chạy ngược lại con đường vừa đi.

Tròng trành lắc lư tựa hồ không phải là xe ngựa mà là chính tâm tư của bản thân, bật ra tiếng cười khổ nhè nhẹ, Quy Văn nhắm mắt dưỡng thần, cẩn trọng suy xét lại từng chút từng chút sự kiện ám sát đã gặp trên Phong Sơn.

Lần theo đường cũ trở lại, chạy suốt hai ngày liền, xe ngựa trở lại được kinh thành cũng vừa lúc sáng sớm. Bánh xe lăn trên con đường lát đá xanh, đội lên từng chuỗi thanh âm lộc cộc, Quy Văn buồn ngủ, mơ màng trên xe,

chập chờn giữa cơn tỉnh giấc mê, nàng nghe thấy một tràng tiếng động vang dội ồn ào, choàng tỉnh khỏi giấc ngủ lơ mơ. Xe ngựa đột nhiên ngừng lại.

"Phu nhân!" Lâu Thịnh áp úng lên tiếng, "Phía trước hình như là cấm quân..."

Vén rèm xe trông ra, cấm quân bủa vây khắp mọi nẻo đường trong kinh thành, rầm rập tới lui không dứt, Quy Vãn nhìn quanh quất, đột nhiên phát hiện một bóng dáng quen thuộc, hiên ngang mạnh mẽ, tư thái oai hùng, thân cân quắc mà chẳng thua đáng mảy râu. Nàng cau mày, buột miệng: "Lâm Nhiễm Y?"

Gặp lại nàng ta, giờ đây Quy Vãn mới hiểu vì sao vừa rồi giọng điệu của Lâu Thịnh lại kỳ lạ đến thế, nàng chợt thấy có chút hồ nghi. Lâm gia tướng môn vốn phân hai ngả, một bên giữ kinh thành, một bên trấn biên ải, rất hiếm khi tụ lại một chốn như thế này, Lâm Nhiễm Y đột nhiên xuất hiện giữa kinh thành, lẽ nào do Hoàng thượng bí mật triệu về ư?

"Phu nhân, hình như bọn họ đang bao vây phủ Doan vương."

"Chúng ta đi theo xem sao." Hạ lệnh không chút nao núng, Quy Vãn cũng có phần tò mò, xa cách bốn ngày, rốt cuộc những đổi dời gì đã xảy ra giữa chốn kinh thành này.

Xe ngựa chậm rãi đuổi theo sau cấm quân, Lâu Thịnh điều khiển xe chậm lại, sợ bị Lâm Nhiễm Y nhận ra, lòng vô cùng phức tạp, cứ bám theo như vậy một đoạn đến tận cổng Doan vương phủ.

Ngày cũ ngựa xe như nước, kẻ đến người đi đông như trẩy hội, giờ đây lạnh lùng vắng vẻ, không bóng người thăm hỏi ngó ngàng. Đôi sư tử đá chạm khắc trước cổng mất đi nanh vuốt trong sắc xám mờ mịt như sương gió, lộ ra vẻ tiêu điều thê lương, cổng lớn sơn son thiếp vàng mở rộng, cấm

quân ra vào nườm nượp, tới lui tất bật. Quy Vãn ngồi trong xe, tay chống cằm, chăm chú theo dõi.

Hết rương nọ đến rương kia lần lượt được bê khỏi phủ Đoan vương, trên mặt lính cầm quân bừng lên nụ cười tựa như hỉ hả, tựa như giễu cợt. Quy Vãn thảm than, ngày thường đám quan binh đó muốn vào Vương phủ đều nom nớp lo sợ, đến nay đúng là thế sự đổi dời.

Rất lâu sau đó, từ trong Vương phủ lại áp giải ra một đám người, cả nam cả nữ, áo quần gấm lụa, tổng cộng hơn hai mươi người, đặc biệt có một đứa nhỏ chừng ba bốn tuổi, bị lính cầm vệ ép ra cửa sợ hãi khóc ré lên, tiếng khóc thê thiết, làm tê tái lòng người. Quy Vãn trông kĩ đám người một lượt, nhưng không thấy Đoan vương đâu, âm thầm kinh ngạc.

"Phu nhân..." Lâu Thịnh khẽ cất tiếng gọi, "Người xem bên kia, hình như là Trạng Nguyên gia."

Bóng dáng một thiếu niên đột nhiên rơi vào tầm mắt Quy Vãn, kẻ cuối cùng ra khỏi Vương phủ lại là hắn. Quy Vãn còn lơ mơ nhớ lần đầu tiên thấy bộ dạng của hắn. Cậu thiếu niên dịu dàng, thanh nhã núp trong bụi cây ngày ấy, thứ cảm giác trong suốt như nước khiết không vướng bụi phàm ngày ấy, tất cả đều là ảo giác thôi sao?

Lâm Nhiễm Y và Đốc vệ kinh thành cùng tiến lại, gã Đốc vệ xun xoe buông lời ton hót tâng bốc đến tột đỉnh, thế nhưng Quản Tu Văn trước sau vẫn một vẻ lãnh đạm như thường. Chẳng biết ba người họ đứng bên cửa bàn những chuyện gì, chỉ biết chốc lát sau Đốc vệ kinh thành vội vã tránh đi.

Quả thực có chút cảm giác như không thể tin nổi vào mắt mình, Quy Vãn vừa ngạc nhiên vừa ngờ vực chứng kiến tất cả mọi chuyện diễn ra trước mắt, kẻ kia thực sự là cậu thiếu niên hồn nhiên, chân phương ngậm nga "Xuân tú" ngày trước sao? Lẽ nào chỉ khoác thêm tấm quan bào cũng đủ

khiến người ta mất đi bản tính thiện lương vốn có? Quan trường như nước như vậy sao, sen trắng rồi có ngày hóa thành bùn như sao?

"Phu nhân... Cấm quân sắp lục soát xong rồi, chúng ta nên sớm rời đi thì hơn." Xe ngựa dừng ở đầu ngõ, rõ ràng không phải chuyện an toàn.

Gật đầu đồng ý, buông tay khép rèm lại, Quy Vãn dựa mình vào khoang xe, rốt cục vẫn không thể ngủ lại được, lòng bồn chồn không thôi, bốn ngày vừa qua, lẽ nào đã xảy ra biến cố long trời lở đất thật sao?

"Ngày thường Đao vương xưng hùng xưng bá, hung hăng càn quấy, bề vệ hống hách không địch thủ, chẳng ngờ được hôm nay..." Lâu Thịnh thì thầm, không khỏi có chút cảm khái.

Nghiêng đầu dựa trong khoang xe, Quy Vãn im lặng, tình cảm thâm lương vừa trải trước mắt đặc biệt cảm động lòng người, nước đầy ắt đến lúc tràn, trăng tròn tất có hao khuyết, đạo lý này nàng thuộc nằm lòng từ nhỏ, làm việc tuyệt không thể quá trớn, nhất định phải lưu lại vài phần đường lui, ấy mới đúng là lẽ sinh tồn trên đời. Đao vương có thua, cũng chính bởi một chữ "đầy" này đây. Quy Vãn tâm niệm vừa chuyển, lại chợt nhớ, tình hình của Lâu Triệt hiện giờ có thể nói cũng không khá hơn Đao vương là bao, thực sự vô cùng nguy ngập...

Lẽ nào, trên đời này, thực sự chẳng có gì là mãi mãi sao?

Nghĩ nhiều nghĩ mãi, thân thể có phần mỏi mệt, Quy Vãn nghiêng người, uể oải nằm xuống, mặc cho mái tóc dài xõa ra, nàng khép hờ mi mắt, nói vọng ra ngoài xe: "Lâu Thịnh, tới Bắc viện trước."

Không một tiếng hồi đáp, nhưng khoang xe rung lên một trận, rồi dần dần lấy lại tốc độ ban đầu. Rất lâu sau đó, xe chậm dần chậm dần, bên ngoài xôn xao tiếng bước chân, ai đó nhẹ nhàng vén rèm xe lên từ phía ngoài, giọng nói êm dịu của Lạt Tây Thi vọng tới: "'Công tử', có gì phân phó sao?"

Vẫn giữ nguyên tư thế, Quy Vãn tựa như đang say ngủ, khẽ lên tiếng hỏi: "Tam Nương, bốn hôm nay kinh thành đã xảy ra chuyện gì?"

Tiếng cười lạnh lạnh như chuông reo truyền tới, Lạt Tây Thi vui vẻ cười nói: "Đã xảy ra chuyện lớn như thế, lẽ nào 'Công tử' chẳng hay gì ư?"

Quy Vãn chậm rãi mở mắt, đồng tử đen sẫm thâm trầm tựa bóng đêm, lộ ra nụ cười như có như không: "Xin rửa tai lắng nghe."

Gió mát thoảng qua, dịu dàng mê người.

Tam Nương đứng bên ngoài xe ngựa, tường tận thuật lại những chuyện xảy ra trong kinh thành suốt bốn ngày qua, bốn cột nói: "Gã thích khách kia chết trong ngục, Đao vương khó bề biện bạch, nhưng cũng chẳng có chứng cứ gì buộc tội được y. Vốn tưởng chuyện ấy rồi cũng dở dang chẳng đi đến đâu, ai ngờ, vừa sang ngày thứ hai, đích thân tân khoa Trạng nguyên đứng ra làm chứng, nêu ra chứng cứ phạm tội, định tội Đao vương.

Mà càng thú vị là, giờ đây khắp nơi còn lan truyền lời đồn đại, vị tân khoa Trạng nguyên kia vốn là môn sinh của Lâu Thừa tướng, tất cả chuyện này không biết chừng lại là mưu kế của Lâu Thừa tướng nhằm diệt Đao vương. Hết thấy thích khách hay chứng cứ phạm tội gì đó đều do một tay Lâu Thừa tướng an bài cả mà thôi.

Hiện giờ, tân khoa Trạng nguyên đúng là một bước tới trời, vèn vèn hai ngày thăng tận ba cấp, có thể nói là ngự tiền đại hồng nhân rồi ấy..."

Giọng bốn cột dịu dàng uyển chuyển như thể đang xem tấu trò vui, trong khi ấy lòng Quy Vãn lại trầm xuống mấy phần vì những thông tin vừa nhận được. Mãi đến tận khi Tam Nương rời đi rồi, xe ngựa lại lăn bánh, lòng lặng xuống phẳng như mặt gương không gợn sóng, Quy Vãn mới lại ngả người, chìm dần vào giấc ngủ trong giai điệu lộc cộc âm vang của bánh xe.

Lúc nàng tỉnh dậy, xe ngựa đã đến trước cổng Tướng phủ. Bước xuống xe, thấy trước cửa Tướng phủ có vô số người đang thấp thỏm đợi chờ, dáng vẻ như thể đang lo lắng bất an, chốc chốc lại rầm rì thì thầm với nhau. Quy Vãn cười nhạt, nói với Lâu Thịnh đang ở cạnh, chùng như bông đùa: "Hôm nay đúng là lạ thật đấy, đến đâu cũng đông vui rộn rã thế này."

Lâu Thịnh không dám tùy tiện đáp lời, chỉ cùng Quy Vãn đi vào Tướng phủ, đồng thời cười khổ và nhún vai tỏ vẻ bất đắc dĩ trước vẻ mặt sừng sốt của quản gia.

Quản gia đang định tiến lên hỏi han, Quy Vãn đã vung tay lên, cắt ngang mọi sự đông dãi của lão: "Tướng gia đâu rồi?"

Cúi đầu, quản gia thật thà chỉ về phía hậu viện.

Hậu viện nồng nàn hương sắc mùa thu, bước vào trong viện, lá phong đỏ ối lìa cành, tan tác xoay xoay trong không trung, hồ ngọc sáng biếc, sương khói mơ màng.

Lâu Triệt ngồi bên hồ, tà áo thư sinh thanh nhã, mũ ngọc ôm lấy búi tóc, tay nắm cần câu, nhàn hạ buông câu bên hồ. Nhận ra có ai đó đang tiến lại, khoảnh khắc quay đầu trông thấy Quy Vãn, ánh mắt lóe lên chút ngạc nhiên, rồi lập tức tắt ngấm, bật cười lên tiếng: "Xem ra Lâu Thịnh càng ngày càng không được việc."

Quy Vãn lại gần, cúi mình ngồi xuống cạnh Lâu Triệt, dăm dăm nhìn mặt hồ, nói: "Ngoài cổng có rất nhiều quan viên cầu kiến, phu quân lại nhàn hạ ngồi đây buông câu, xem ra đã tính toán kỹ càng cả rồi."

Làn môi mỏng thoáng nhếch, Lâu Triệt mỉm cười, nước hồ gập gió, gợn sóng lăn tăn, cần câu trong tay chàng lại tuyệt không động tĩnh.

"Quy Vãn này, Thiên Sơn ở phương Bắc, tuyết trắng vô ngần, đất trời như quyện thành một khối; Giang Nam làng xã đông đúc, đẹp để lại thanh nhã, như mưa như sầu; nàng thích chốn nào hơn?"

"Thiếp chưa từng tới những nơi đó, không biết so sánh ra sao."

"Không bao lâu nữa, ta sẽ đưa nàng đi du ngoạn hết cảnh đẹp khắp thế gian này, có ưng không?"

Khẽ bật cười, ngắm nhìn một chiếc lá đỏ rụng xuống mặt hồ, nàng buông tiếng than nhẹ: "Phu quân à, phải lừa cả thiếp nữa sao?"

Phồn chi dung dị phân phân lạc, nộn nhị thương lượng tế tế khai. ()*

() Trích từ "Giang bạn độc bộ tâm hoa thất tuyệt cú" của Đỗ Phủ, đại ý: Hoa nở rộ trên cành ào ào rụng rơi, (không thể níu kéo lại, chờ mong tiếc nuối chỉ còn biết) thương lượng với nụ hoa còn e ấp kia hãy chậm rãi bung nở, đừng theo đó tan tác. Câu thơ là nỗi niềm tiếc nuối cảnh xuân tươi đẹp đang mỗi lúc một rời xa, những muốn được lưu giữ sắc xuân trở lại trong từng nụ hoa còn chưa khai nhụy - biểu tượng của mùa xuân.*

"Một mùa xuân nữa lại đến rồi..." Một tiếng ngâm khẽ như lời tiếc than vẳng lên bên khung cửa sổ, Quy Vãn tựa mình trên chiếc giường nhỏ trải vải nỉ, phóng mắt trông ra sân, thấy nụ hồng mai kiêu ngạo bung nở trong sắc xuân hừng hực bốn bề, vô cùng ảo não cất lời.

Thời gian trôi qua thật là nhanh, thoáng cái mà nửa năm đã qua, làm sao không khiến nàng cảm khái khôn nguôi đây. Một chớp mắt mà biến cố ở Phong Sơn lần ấy đã qua lâu như vậy sao?

Quy Vãn rút tay ra khỏi tấm áo lông trắng muốt như tuyết, gác nhẹ lên thành cửa sổ, vừa mới chạm tới đã nghe hơi lạnh giá xộc tới, bùa vây lấy

cánh tay, thân thể thoáng co lại, nàng nhìn không được hít sâu một hơi, vẫn lạnh giá như ngày nào... như cái ngày hôm ấy, kê bên hồ, nàng hỏi Lâu Triệt, lẽ nào muốn lừa cả nàng hay sao, chàng chỉ quay đầu nhìn nàng mà cười dịu dàng, nụ cười vẫn như mọi khi, tươi cười như thế lại khiến người ta cảm thấy lạnh lẽo tận cõi lòng.

Nửa năm trước, cấm quân vây hãm phủ Đoan vương nhưng không bắt được Đoan vương, y biến mất như bốc hơi khỏi kinh thành. Ít lâu sau có lời đồn thổi, Đoan vương giờ đây đang ở Nam Quận và La Lăng, nhưng cuối cùng không chứng cứ rõ ràng, chỉ đành bỏ dở. Còn Lâu Triệt, giữa lúc thiên hạ còn tưởng chàng đến thời một tay che trời khuynh đảo trong ngoài, lại thông thả biếng nhác đến không ngờ, ngược hẳn niềm ngóng đợi của tất cả mọi người, ngày ngày ngoại trừ lúc vào triều, chàng rất ít để tâm chuyện chính sự.

"Rốt cuộc đang toan tính gì đây..." Quy Văn buột miệng thốt ra mỗi góc vực trong lòng, nàng cau mày, cân nhắc mãi vấn đề đã trăn trở trong tâm trí mình bao lâu nay. Nửa năm qua, Lâu Triệt cơ hồ dành nửa thời gian của mình cho nàng, bất kể du lãm cảnh quan, chăm sóc an ủi hay chơi đùa thưởng ngoạn, chàng nhất nhất đều ở bên nàng, thậm chí cả chuyện Huỳnh phi thất sủng cũng chẳng màng tới.

Lâu Triệt chẳng màng thế sự như vậy, có thật đã nghĩ tới những tháng ngày hạc nội mây ngàn chẳng? Quy Văn thở ra một làn khói mỏng, bờ môi hé ra một nụ cười, nửa như giễu cợt nửa như thở than. Thoạt nhìn bề ngoài thấy Lâu Triệt dịu dàng như hồ nước xanh không gợn mây may sóng cuộn, dịu dàng như gió xuân gột rửa lòng người, thế nhưng hồ xanh kia, rốt cuộc là sóng to gió lớn hay nước xiết đá ngầm chỉ e người thường chẳng ai biết được.

Muốn thật sự lừa được kẻ khác, trước hết phải lừa chính bản thân mình... Những lời này, hình như Quy Văn đã được nghe ở đâu, trước đây nghe qua rồi quên, lúc này nhớ lại mới thấy có chút ý vị sâu xa.

Phía sau có tiếng gió động, chưa kịp quay đầu lại, đã nghe thấy tiếng Như Tinh vang vọng ngoài cửa: "Phu nhân, bên ngoài có người cầu kiến."

Rút lại bàn tay đã lạnh băng từ lúc nào, Quy Văn thở dài không một tiếng động, lại là hấn... Suốt nửa năm nay, mấy lần hấn tới đây, có lúc mang theo kỳ trân dị bảo, có khi chỉ đến cười nói nửa ngày, có khi vội vội vàng vàng xộc tới, không vì mục đích gì, chỉ ngồi thật nghiêm trang, uống hết một tách trà xanh, rồi lại tất tả rời đi như thể đã vô cùng thỏa mãn.

Nàng càng lúc càng không thể nhìn thấu con người hấn, trong ký ức vẫn lưu giữ hình ảnh chàng thiếu niên mảnh khảnh, thanh thuần ngày nào, song nhìn vào những chuyện hấn làm suốt nửa năm qua, tựa hồ như đã khác xa với chút ký ức mong manh kia...

Quy Văn chậm rãi bước vào phòng khách, liếc mắt trông một vòng, thấy vài gia đình đang khệ nệ chuyển mấy chiếc rương lớn vào, thoáng sừng sốt. Quản Tu Văn nhận ra người tới, quan vận hanh thông hiện rõ trên mình thiếu niên này, khiến hấn toát ra một thứ cảm giác hồ hởi phấn chấn, ý cười nồng đậm lên tiếng: "Người tới rồi."

Buông tiếng cười dịu dàng, Quy Văn lại gần, hờ hững với cách xưng hô thân thiết của hấn, lòng có chút không thoải mái. Thiếu niên này đã bất tri bất giác đổi khác không ngờ, vẫn thân thiết như cũ đó, nhưng khác hấn trước đây, chẳng thể nói cho rõ ràng khác biệt ra sao, chỉ là có cảm giác như thể cái thanh thuần ngày ấy đã thấm vào một thứ mê dược.

Thiếu niên kia lệnh cho đám gia nhân đặt rương xuống, nụ cười trên mặt mang theo chút hào hứng: "Những thứ này đều chuyển từ Giang Tây tới, ta nghĩ người nhất định sẽ thích..." Về mặt khi dâng vật quý giá thoáng ngay đại.

Nghĩ đến chuyện cũng chính đáng về ngày thơ khờ dại này khiến khắp lượt quan viên trong triều ngoài nội hốt hoảng sợ hãi, Quy Văn cũng vô cùng nghi hoặc, thiếu niên này chính là kẻ trù diệt bè cánh Đao vương, giúp Hoàng thượng phế bỏ rất nhiều nguyên lão suốt nửa năm qua ư? Lời đồn đại về kẻ tâm cơ thủ đoạn với vẻ thanh khiết trong suốt như nước trước mắt đây, đâu mới là sự thật?

Nhận ra sự trầm mặc của Quy Văn, Quán Tu Văn cũng nhăn mày, lên tiếng hỏi: "Có chuyện gì sao? Người không hài lòng chuyện gì?"

Mỉm cười lắc đầu, Quy Văn thu lại ánh mắt dò xét vừa rồi, chợt nghe có tiếng va chạm, nàng kinh ngạc ngoảnh đầu trông, mấy gã gia nhân không cẩn trọng làm một chiếc rương tuột tay rơi xuống, đồ đạc trong rương đổ ào ra đất, trân châu lưu ly xanh biếc cứ thế ùa rơi trên đất, phát ra vô số âm thanh lanh lảnh trong veo, ánh sáng rực lên, như sao trời điểm trên mặt đất.

Lại là lễ trọng như vậy sao, Quy Văn cười khỏ, thật sự không hiểu rõ ý đồ của kẻ này, cứ cho rằng nàng có ơn tái tạo với hắn đi, hắn cũng sớm trả hết rồi. Còn nếu có tâm ý khác, tại sao mỗi khi đưa lễ vật tới, chỉ cần được nghe một lời nàng nói thích món lễ ấy cũng đủ khiến hắn thỏa mãn, lẽ nào hắn làm tất cả những chuyện ấy chỉ vì một tiếng cảm tạ của nàng sao?

"Tu Văn..." Muốn khuyên giải gì đó, lại chẳng biết nên bắt đầu làm sao.

"Người thích chứ? Những thứ này đều là lưu ly thượng hạng, sáng bóng trau chuốt, chất lượng tốt nhất." Ánh mắt trong veo như nước, Quán Tu Văn hướng ánh mắt đợi chờ về phía Quy Văn, biểu cảm như thể muốn được khẳng định.

Nuốt lại những điều chực nói: "... Thích." Nếu lại cự tuyệt nữa, thiếu niên này nhất định lại cư xử như lần đầu tiên, hủy hết những thứ báu vật quý giá này đi.

Nhận được lời hỏi đáp như ý rồi, Quán Tu Văn mới an tâm, đúng như dự đoán của nàng, Quán Tu Văn ngồi yên ở ghế khách, ánh mắt theo sát từng hành động của Quy Vãn, ý cười không đổi.

"Chuyện trong triều bận rộn, lúc này ngươi là cận thần bên cạnh Hoàng thượng, sao còn thời giờ rảnh rỗi lui tới đây?" Không biết phải nói gì, chỉ đành thuận miệng hỏi vài câu.

Nhấp nhẹ một ngụm trà thơm nức, Quán Tu Văn chậm rãi đáp: "Hôm nay ta đến... có chuyện cần bàn bạc với tiên sinh."

Bàn bạc với Lâu Triệt ư? Chuyện gì đây? Hồ nghi trời dậy, Quy Vãn mỉm cười: "Lẽ nào trong triều lại xảy ra chuyện lớn gì ư?" Nửa năm qua Lâu Triệt gần như đã thoái ẩn, quan viên tìm tới cửa cũng thưa thớt dần, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì mà hiện giờ cần tìm chàng bàn bạc đây?

"Đúng là trong triều xảy ra chuyện lớn, Hoàng thượng muốn lập Trung thư viện, cơ mật hơn hẳn lục bộ, có thể chia sẻ gánh nặng với Thừa tướng đại nhân." Quán Tu Văn tuần tự kể lại từ đầu đến cuối, hoàn toàn không chút cảnh giác với Quy Vãn.

Nghe vậy nàng khẽ trề môi, hiện ra chút khinh thường, đây rõ ràng là mưu toan đoạt lại quyền lực của Trịnh Lưu, y những muốn từng bước tước dần quyền lực của Thừa tướng và lục bộ bên dưới, tập trung vương quyền của bản thân. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, đây đúng là một biện pháp hữu hiệu.

"Có điều, hôm nay tới gặp tiên sinh, chẳng phải vì chuyện như vậy..." Quán Tu Văn mỉm cười nói tiếp.

Quy Vãn hướng mắt trông về phía hắn, chỉ thấy đập vào mắt là con ngươi đen thẫm như hồ sâu không thấy đáy của Quán Tu Văn.

Thầm ngò vục, Quy Vãn chuyên đề tài, lại chọn vài chuyện ít người biết đến cùng vài lời đồn đoán để bóng gió xa gần, những mong có thể lần ra chút manh mối từ những lời của hắn. Quán Tu Vãn lại thật thà kể hết, tựa như không bận tâm bất kỳ điều gì, chỉ riêng mục đích thực sự chuyên tới tìm Lôu Triệt hôm nay thì kiên quyết không nhắc tới.

Hương trà thoang thoảng trong phòng cùng hương mai tuyết ngoài cửa đưa vào, hai người vui vẻ đàm đạo, thuận hòa ăn ý. Nhắc đến vài tin đồn thú vị trong cung cấm, Quán Tu Vãn nói: "Từ ngày Ân phi nương nương mang thai, trong cung giờ đây rất e dè nhạy cảm, đúng là thần hồn nát thần tính, chỉ sợ lại xảy ra chuyện như Huỳnh phi ngày trước." Nói xong biểu cảm có phần kém tự nhiên hẳn, cẩn trọng đánh giá sắc mặt Quy Vãn.

Nhận ra ánh mắt có vài phần thăm dò của hắn, Quy Vãn càng cảnh giác trong lòng, ngoài mặt vẫn tươi cười mà rằng: "Huỳnh phi nương nương... có khỏe không?"

"Dẫu rằng không được độc sủng như trước kia, nhưng Hoàng thượng cũng không bạc đãi nàng ta..."

Nghe giọng điệu của hắn dường như có chút không đồng tình, Quy Vãn mỉm cười, thiếu niên này rốt cục vẫn còn ngây thơ hồn nhiên lắm, hắn không duyên không có ghét bỏ Huỳnh phi như vậy, ít nhiều cũng có nguyên nhân là từ nàng.

Hai người đang tươi cười trò chuyện, ngoài phòng đột nhiên xuất hiện bóng dáng như vàng trắng bạc, thong dong tiến lại. Người chưa tới sánh, tiếng đã vọng trước: "Quy Vãn, khách quý nào viếng thăm vậy?"

Quán Tu Vãn buông tách trà trên tay xuống, đứng lên chào đón: "Tiên sinh."

"Hóa ra là Tu Văn à." Nhẹ nhàng buông một tiếng chào hỏi không hề hào hứng, Lâu Triệt vẫn giữ thái độ ôn hòa.

"Tiên sinh, hôm nay đệ tử có chuyện quan trọng muốn bàn bạc với người."

Thấy hắn thẳng thắn dứt khoát vào vấn đề như vậy, Lâu Triệt thoáng ngó ngác, nhưng lập tức nở nụ cười lạnh giá, đưa mắt nhìn Quán Tu Văn khắp lượt, tựa như lần đầu tiên gặp hắn, buông tiếng như cười khinh giễu cợt: "Mỗi lần gặp lại người, lại khiến ta có cái nhìn khác hẳn."

Quán Tu Văn ngẩng đầu, nhìn thẳng vào mắt Lâu Triệt, dùng giọng nói trong veo đáp lại: "Đa tạ tiên sinh khen ngợi, tất cả đều là ơn đào tạo của tiên sinh."

Lâu Triệt mỉm cười, nhìn về phía Quy Vãn, ánh mắt hơi tối đi, nhưng chẳng nói năng gì, quay đầu lại tiếp Quán Tu Văn. Hai người cùng đến thư phòng đàm đạo chuyện quan trọng, khách sảnh rộng lớn nhất thời trống không, vắng lặng, Quy Vãn vẫn ngồi yên tại chỗ, bung tách trà trên bàn lên. Trà đã lạnh, hương trà tan biến từ bao giờ, nhưng nàng chẳng để tâm, vẫn nhấp một ngụm nhỏ, đặt tách trà xuống, thở ra một hơi lạnh: "Rõ ràng vẫn cùng một chén trà ấy, có gì sau khi nguội lạnh hương vị liền khác lạ, cũng có vài phần tương tự với con người..."

Nghiêng đầu hỏi Như Tình vẫn yên lặng đứng sau, "Người nói xem có phải không?"

Như Tình nghe xong liền ngẩn người, rồi lập tức gật gật đầu, ríu rít vâng dạ: "Phải, thưa phu nhân." Khiến Quy Vãn bật cười khe khẽ.

Tuyết như sơ, mai ý ngạo, dương xuân bạch nhật phong tại hương.

Hương hoa mai thanh khiết len lỏi qua từng khe cửa lan vào trong phòng, quanh quất bốn bề như nổi ưu thương, Quy Vãn yên lặng ngắm nhìn cảnh sắc ngoài cửa, vẻ mặt điềm tĩnh không nhìn ra chút buồn bực. Thời gian len lén chảy trôi giữa thình lặng. Một canh giờ qua đi, ngay cả Như Tình cũng bồn chồn không chịu nổi, lòng thầm bực bội: Rốt cục Tướng gia và Quản Trạng nguyên thương nghị những chuyện gì, sao lại lâu đến vậy.

Thời gian trôi đi trong đợi chờ, tựa hồ càng chậm chạp.

Lửa, ngực như có một nhúm lửa nho nhỏ thiêu đốt, đảo loạn tất cả suy nghĩ trong đầu Quy Vãn. Tâm trí nàng bỗng chốc trở thành một khối trống không, rồi bỗng chốc lộn xộn, nàng không biết mình đang suy nghĩ điều gì, chỉ biết từng chuyện từng chuyện cứ xoay đi xoay lại trước mắt, lòng không nén nổi hoài nghi, tình hình nhân nhĩ thoải mái suốt nửa năm qua, suy cho cùng là mộng hay thực? Giờ đây trong thư phòng, hai người họ đàm luận về lợi hay về quyền đây?

Chôn kinh thành người lừa ta gạt này, nơi cắm cung lục đục tranh đấu ấy, là sự hấp dẫn của quyền thế, hay là sự mê luyến của chức vị?

Khoảnh khắc ngoảnh đầu nhìn lại, đập vào mắt nàng là gương mặt sốt ruột của Như Tình, Quy Vãn cười thầm, lòng thấy bình tĩnh lại đôi chút. Đợi, chỉ còn biết đợi chờ... Chờ đợi có lẽ không phải kết quả mà là một khởi đầu.

Cuối cùng cũng đợi được đến lúc bóng dáng Lâu Triệt và Quản Tu Văn xuất hiện, hai người thong dong lướt tới, trên mặt đậm ý cười, không phân rõ thật giả, cùng chậm rãi tiến lại.

Vừa bước vào sảnh, Lâu Triệt lại dịu dàng lên tiếng, như thể đang xin lỗi: "Quy Vãn à, hôm nay ta phải vào cung một chuyến. Xem ra, cuộc hẹn du ngoạn Tầm Uyên cùng nàng phải lùi lại rồi."

Lòng thầm thấy quái lạ, nhưng Quy Vãn vẫn gạt đầu, không đổi sắc mặt, dẫn rằng hai người họ hoàn toàn chẳng có ước hẹn tới chơi Tầm Uyên gì cả.

Quản Tu Văn ở bên nhắc nhở: "Tiên sinh, không còn nhiều thời gian, chúng ta mau vào cung đi thôi."

Lâu Triệt tiến lại, ôm nhẹ Quy Vãn vào lòng, truyền chút hơi ấm sang thân thể nàng. Đầu chàng cúi sát, kề gáy Quy Vãn, thầm thì: "Xin lỗi... Quy Vãn, chờ ta quay lại." Giọng nói thật khẽ, chỉ có hai người nghe được, vẻ mặt giấu kín, chẳng ai nhìn thấy.

Lòng thoáng lạnh, có cảm giác như bản thân bị kéo chìm xuống, giọng nói này nhẹ nhàng quá đổi lại nặng nề hơn ngàn cân, khiến Quy Vãn nhất thời không thở nổi, nàng cắn răng, nói khẽ: "Đây là lựa chọn của chàng ư?"

"Không, là lựa chọn của ông trời..." Buông người trong lòng ra, Lâu Triệt bật cười, nét ủ dột vừa rồi như một hồi mộng, trở gót quay đi. Quản Tu Văn hành lễ cáo từ, lập tức đuổi theo.

Quy Vãn lạnh lùng, chăm chú trông theo bóng lưng họ khuất dần, thấy họ như hòa vào sắc tuyết mênh mang. Lâu Triệt tuyệt nhiên không quay đầu lại, một đi không về, tầm mắt mờ nhạt dần, trước mắt chỉ còn lại bốn bề tuyết trắng lốm đốm điểm tô vô vàn bóng đỏ tươi. Lệ ngập lên trong vành mắt, lệ ấm nồng, lệ chua xót, lệ thoang thoảng bi thương. Mở to mắt, nước mắt cuối cùng vẫn không rớt xuống.

Tận khuya đêm đó, Lâu Triệt vẫn chưa trở lại, Quy Vãn càng chờ đợi càng thấy lòng lạnh run, rốt cuộc chịu không nổi, đứng bật dậy, phân phó Như Minh, Như Tình bên cạnh: "Mau đi chuẩn bị hành lý, chúng ta rời khỏi đây."

Hai nha hoàn có chút thối mác không hiểu, nhưng đều ngoan ngoãn làm theo lệnh, không nhiều lời, lập tức rời đi. Vừa ra tới sảnh, lại thấy lão quản gia đã luống cuống chạy vào. Quản gia ngày thường làm việc cẩn trọng, giờ đây có vẻ hết sức lo lắng. Quy Vãn vừa thấy cảnh ấy, sắc mặt tức thời trắng bệch. Lúc ấy, âm thanh già nua của lão quản gia đã truyền tới: "Phu... phu nhân, không hay rồi..."

36

Tù nguyệt

Hai nha hoàn cũng bị lão quản gia dọa giật mình kinh hoàng, đứng sững lại giữa sân, không biết nên tiến thoái ra sao, nhận ra ý của Quy Vãn lập tức lùi lại trong sảnh. Lão quản gia thở dốc dồn dập, mặt thoát trắng thoát hồng thắm thì với Quy Vãn: "Phu nhân, chuyện... chuyện lớn... không hay rồi... Có... có cấm quân vây quanh Tướng phủ. Nghe nói Tướng gia xảy ra chuyện trong cung rồi..."

Tất thấy nha hoàn, gia bộc trong sảnh đều đưa mắt nhìn nhau, kinh hoàng cực điểm. Phủ Thừa tướng này vốn là phủ đệ tôn quý bậc nhất chốn kinh kỳ. Tướng phủ chấn động, khắp kinh thành rung chuyển, quan viên tìm tới thường ngày đều thấp hơn ba phần, không cách gì tưởng tượng nổi hôm nay sẽ gặp phải tình cảnh này, làm sao người trong phủ Thừa tướng không thất kinh cho được?

Biết rõ hôm nay Lâu Triệt đột nhiên vào cung tất có huyền cơ, có điều hoàn toàn không thể ngờ được tai họa lại ập đến nhanh như vậy, hoàn toàn không kịp ứng biến. Quy Vãn đảo mắt một vòng, thu hết toàn bộ nét kinh hoàng của mọi người vào trong đáy mắt, dấu lòng còn âu lo, nhưng ngoài mặt vẫn giấu kín tâm tư cảm xúc, cố gắng trấn định tinh thần, chăm chú nhìn ra khoảng sân tối thăm mịt mù.

Bị nàng cuốn theo, sự hoảng loạn trong sảnh cũng dần phai pha, trong nhà ngoài sân nơi nơi đều im lặng không một tiếng động, trong bóng tối mịt mờ, ban đầu chỉ lác đác một vài, sau đó nhân lên vô số điểm sáng, giống như sóng triều ào ạt đổ xô tới. Chốc lát sau, đèn đuốc của cấm quân rùng rục chiếu sáng sân nhà, hết như ban ngày. Lâm Thụy Ân đứng giữa đoàn

người, bên cạnh là một kẻ vận thường phục khoác áo bào màu tro, dáng vẻ bất âm bất dương, không ai khác chính là Lý công công chủ quản hai mang trong cung.

Hai người đi tới khách sảnh mở rộng cửa, đập ngay vào mắt là hình ảnh Quy Vãn nhàn nhã ngồi đó, như cười như không liếc mắt nhìn cấm vệ quân tràn trong sân phủ. Lý công công tiến lên trước, cất giọng the thé khiến người ta phát chán: "Lâu phu nhân, hôm nay phụng Hoàng mệnh tới phủ Thừa tướng, Lâu Thừa tướng cùng Huỳnh phi tư tình cùng trốn khỏi cung, bây giờ chẳng hay có trong phủ không, xin mới ra ngoài nói chuyện."

Bàn tay nhỏ nhắn khẽ mơn man gò má, Quy Vãn thoáng cau mày, vừa nghe được tin tức trên thấy lòng buốt nhói như bị kim châm, đau xót cuộn lên, nỗi niềm chua chát khó có thể nén xuống, còn nhớ lời Hoàng hậu từng nói, quả nhiên Lâu Triệt vẫn không thể vứt bỏ nỗi vương bận ẩn hiện kia, còn đẩy nàng vào cảnh khốn cùng này, lòng hóa giận dữ, giận quá bật thành tiếng cười giòn tan, ôn nhu buông tiếng than: "Lý công công đúng là mạnh vì gạo, bạo vì tiền, quả thực khác xa ngày thường, không biết hiện tại công công phạm hàm ra sao?"

Lý công công thoát ngẩn người, thấy vị Lâu phu nhân này thái độ nhàn nhã như không, lòng đã thâm kỳ quái, chỉ biết đáp lời: "Ta tám tuổi tiến cung, hiện tại đã là đại chủ quản trong cấm cung, tương đương ngũ phẩm." Khẩu khí cuồng ngạo, có phần dương dương tự đắc.

Quy Vãn liếc mắt nhìn hẩn một lượt, cười nhạt nói: "Ngũ phẩm? Vậy là bậc ngũ phẩm nhỏ nhoi muốn định tội Thừa tướng đương triều sao? Lẽ nào công công không hiểu vương pháp, chỉ có bậc tam phẩm trở lên mới có thể vấn tội trọng thần ngoại triều, huống hồ người là kẻ chui rúc chốn nội cung, từ bao giờ có thể can dự chuyện triều chính?"

Bật lại trách móc vừa đúng lý vừa hợp tình, Lý công công tức thời nín lặng, không biết phản bác như thế nào. Ngày thường hẩn tác oai tác quái

trong cung, chưa bao giờ ngờ tới chuyện hôm nay bị một người đàn bà yếu nhược làm cho bẽ mặt trước biết bao người. Ánh lửa rừng rực rọi chiếu bốn bề, mặt hấn thoát trắng bệch thoát xanh lét, lòng ôm mối hận.

Lâm Thụy Ân nhận ra tình thế không ổn, đành xen lời: "Phu nhân chớ trách tội, chuyện hôm nay, Hoàng thượng chỉ muốn tìm hiểu chân tướng... Nếu có điểm nào đắc tội xin rộng lòng bỏ qua cho." Nương theo ánh lửa nhìn về phía cô gái đang tựa mình trên ghê, cuối cùng vẫn không đành lòng, giọng nói vô cùng thành khẩn.

Quy Văn nhìn thẳng vào đôi đồng tử trong suốt của Lâm Thụy Ân, lòng thoáng run rẩy, cơn giận dữ dịu bớt lại, liếc đến vẻ mặt đầy hổ thẹn của Lý công công kia, biết vừa rồi hành động của mình đã chọc giận tên hoạn quan này, tất sẽ rước họa về sau, lòng thầm tính toán, nếu có cơ hội nhất định phải dẹp bỏ hắn trước. Lửa giận đã trút, cảm xúc bình lặng ít nhiều, đánh giá ý định tìm tới của bọn họ, Lâu Triệt vào cung dắt theo Huỳnh phi bỏ trốn... Giữa hậu cung trùng trùng như vậy, làm cách nào chàng đưa được một phi tử đi trước con mắt bao người? Ngẫm đi nghĩ lại, nhớ tới các cơ quan trong điện Ngự Càn, lẽ nào Lâu Triệt cũng biết những cơ quan này sao?

Nghĩ vậy, Quy Văn nghiêm mặt nói: "Phu quân ta tiền cung mãi chưa quay lại, ta còn chưa vào cung đòi người, có gì các vị quay ngược lại đòi lục soát Tướng phủ đây?"

Đây rõ ràng là cái bẫy của Trịnh Lư, nửa năm trước, y ác ý hãm hại Đoan vương, dùng khí thế sét đánh không kịp chạy, nhanh như cắt triệt bỏ toàn bộ đường lui của Đoan vương, vốn định thừa cơ càn quét cả Lâu Triệt, thế nhưng không biết làm sao bởi Lâu Triệt hành sự cẩn trọng, kín kẽ không một sơ hở. Khi y muốn tập trung vương quyền, cứ nghĩ tới tình cảnh trong triều ngoài nội, rõ ràng Lâu Triệt chính là trở ngại, vì thế, lúc này đành phải dùng lại chính cách cũ, hãm hại Lâu Triệt. Quân cờ Huỳnh phi này đúng là đắc địa rồi...

Tâm trí cứ lẩn quất mãi vấn đề này, lồng ngực Quy Vãn cuộn lên vô vàn cảm xúc, chua xót ngập lòng, không sao kiềm chế nổi, nước mắt lẳng lẳng tuôn trào, một giọt rơi xuống, nàng liền đưa tay lau má, giấu đi giọt lệ mới vương, chớp mắt, sắc mặt đã khôi phục như thường. Tất cả người trong phòng đều thấp thỏm lo lắng, không ai chú ý tới, chỉ riêng Lâm Thụy Ân vẫn chăm chú theo dõi, lòng chấn động mạnh, mày cau lại, đứng sững như tượng.

Nhìn mọi người bên ngoài, Quy Vãn định thần lại, hôm nay Lâu Triệt không bị vây hãm trong cung, Huỳnh phi cũng biến mất, thứ tai tiếng này không bằng không có, Hoàng thượng cũng chẳng thể bỏ cáo khắp thiên hạ, càng không thể định tội. Tất cả chỉ có thể âm thầm, đây là bước ngoặt duy nhất trong chuyện này!

Căn phòng đột nhiên tĩnh lặng trở lại, ngoại trừ tiếng đuốc lép bép cháy, không kẻ nào dám lên tiếng. Lý công công mặt mũi lạnh băng, mắt thấy không khí cứng nhắc không thể phản bác, liền ngó sang Lâm Thụy Ân, đập vào mắt là ánh nhìn không chớp của Lâm Thụy Ân dán vào Lâu phu nhân, vẻ mặt thoáng lộ chút âu sầu, hẩn thẩn hừ lạnh trong lòng. Cái gì mà Tướng quân băng giá chứ, mỹ nhân bày ra trước mắt là mất nửa hồn, hắng giọng, hẩn lại lên tiếng: "Lâu phu nhân... Chuyện đột ngột xảy ra, Hoàng thượng cũng chỉ muốn tra xét rõ tình hình mà thôi, không hề có ý định tội, làm rõ chân tướng sự việc không phải là mong muốn chung của mọi người sao?"

"Lời công công nói rất đúng, có điều, nếu không định tội, cấm quân ào vào Tướng phủ là ý gì đây?"

"Đây là tuân theo phép công, chúng ta phụng Hoàng mệnh ban xuống... Muốn mời Lâu Thừa tướng vào cung giải bày sự tình, Lâu phu nhân, xin hãy rộng lòng..." Nói xong, hẩn liếc mắt sang cấm quân bên cạnh, cấm quân

tức tốc tản ra, vài kẻ xô vào phòng khách, số còn lại phân tán khắp nơi trong Tướng phủ, ra sức lục soát.

Nghe hấn liên tục nhắc Hoàng mệnh, biết rõ hấn cáo mượn oai hùm, Quy Vãn vẫn lạnh nhạt thờ ơ, nhìn bọn chúng tra xét. Quan sát một hồi, cảm thấy đây dường như không phải diễn trò, lẽ nào Lâu Triệt đã dắt theo Huỳnh phi đi thật sao? Lòng càng thêm bực bội, cấm quân nhanh chóng tụ về sân, lục soát không tìm được gì, mặt Lý công công tái đi vài phần.

Khinh miệt nhìn hấn, Quy Vãn cười nhẹ: "Lý công công, bây giờ phải chăng ta cần hỏi một tiếng, phu quân ta ở đâu chứ? Vào cung rồi ngay cả tin tức cũng không thấy, lẽ nào Hoàng cung còn có thể ăn thịt người sao?"

Lý công công không nói gì, sắc mặt càng xám xịt lại, giọng nói trang nghiêm của Lâm Thụy Ân lại truyền tới: "Phu nhân, chuyện Lâu Thừa tướng vào cung không giả, nhưng hiện giờ, ngài ấy không còn trong cung, đây cũng là thật."

Nghiêm mặt nhìn y, Quy Vãn không nói gì, lời của Lý Dụ nàng không tin quá nửa, nhưng Lâm Thụy Ân đích thân lên tiếng, nàng không thể không xem xét tính chính xác của chuyện này.

"Lâm Tướng quân, rốt cuộc ai tận mắt thấy phu quân ta và Huỳnh phi nương nương..." Lời tiếp theo nghẹn trong họng, Quy Vãn hơi buồn bực.

Chăm chú nhìn nàng bằng ánh mắt nhu hòa, Lâm Thụy Ân mỉm cười an ủi, nói: "Lâu phu nhân chớ vội, chuyện này có Quân đại nhân và hai cung nữ trong cung Cảnh Nghi thấy tận mắt... Còn thực hư ra sao, tới giờ chưa thể kết luận."

Khẽ gật đầu, Quy Vãn mỉm cười cảm kích, vị Tướng quân luôn mang mấy phần lạnh lẽo này lại mang tới cho nàng cảm giác an toàn khó nói

thành lời, dẫu đứng cách xa, lại ở thế đối lập, nàng trước sau vẫn tin tưởng hẳn.

Lý công công ném ánh mắt trách cứ về phía Lâm Thụy Ân, thầm nghĩ, có gì hẳn dám nói toẹt ra vậy, lại quay đầu nói với Quy Vãn: "Lâu phu nhân, chuyện này hiện tại chưa thể kết luận rõ ràng, nhưng chúng ta nhận hoàng mệnh, lúc này trở về cũng khó bẩm báo lại Hoàng thượng. Khi ban mệnh xuống Hoàng thượng đã nói rõ, nếu không tìm thấy Lâu Tướng gia, chúng ta sẽ ở đây chờ, Thừa tướng một ngày chưa xuất hiện, chúng ta chờ một ngày, nếu khiến phu nhân cảm thấy bất tiện..."

"Ý của Lý công công là cấm quân phải ở lại Tướng phủ để giám thị ta ư?"

Âm u cười lạnh hai tiếng, Lý công công đáp: "Phu nhân muốn nghĩ vậy cũng đành, chúng ta cũng là bất đắc dĩ thôi."

Mím chặt môi, thân mình Quy Vãn ngồi lâu đã lạnh như băng, hôm nay đã đến nước này, nàng chẳng còn đường lui, lẽ nào thực sự bị giam lỏng trong phủ, đến khi Lâu Triệt chịu xuất đầu lộ diện mới thôi ư? Trời cơ hồ mỗi lúc một lạnh, toàn thân nàng tê cứng.

Tất cả người trong Tướng phủ đều lộ vẻ âu sầu, tình thế bức người trước mắt, giờ phút này Tướng phủ không nắm binh quyền, không có bất cứ kẻ nào tương trợ đỡ đần, chỉ biết mặc người chém giết. Tình thế lại đông cứng thêm lần nữa, căng thẳng cầm cự.

Một bóng người cao gầy tiến vào sân, chạy một mạch tới ngoài phòng, thăm thì vài câu với Lâm Thụy Ân rồi tới bên Lý công công, tiếp tục rì rầm nhỏ to như vậy.

Lâm Thụy Ân đến gần khách sảnh, duy trì khoảng cách mười bước với Quy Vãn: "Phu nhân, Hoàng hậu nương nương vừa ban chỉ, mời phu nhân

nhập cung vài ngày, cùng bầu bạn với người."

Lý công công ở bên cũng góp lời: "Phu nhân đúng là hồng phúc tề thiên, đến lúc này vẫn còn được Hoàng hậu ưu ái."

Quy Văn nghe vậy, không mừng không bực, hờ hững không lộ chút gì, cẩn thận suy xét một lát, đến tận khi Lý công công đã có vẻ mệt kiên nhẫn hết sức, nàng mới chậm rãi đứng lên, thông thả ra giữa sảnh, nhẹ nhàng mỉm cười: "Nếu đã vậy, ta cũng nên vào cung vài ngày."

Lâm Thụy Ân gật đầu, cách xa ba bước, tinh tế nhận ra dáng vẻ mệt mỏi của Quy Văn, mở miệng chực nói gì, cuối cùng lại thôi, quay đầu hướng ra sân, lệnh cho cấm quân một nửa ở lại Tướng phủ, nửa kia rút về cung.

Quy Văn lẳng lặng đứng nhìn, cố tình lờ đi ánh mắt âm trầm của Lý công công, gọi Như Tình, Như Minh chuẩn bị. Giữa lúc bận rộn, nàng lẳng lặng sắp xếp lại suy nghĩ. Người trong Tướng phủ cho rằng sự tình có thể trì hoãn, nàng lại không chút mừng vui, hôm nay nàng nhận lời mời vào cung thực cũng là quyết định bất đắc dĩ. So với bị nhốt trong Tướng phủ, nửa bước khó rời, chỉ bằng cứ vào cung, chốn nguy hiểm nhất cũng là nơi an toàn nhất, hưởng hồ trong cung nàng đã xây dựng được lực lượng, suốt nửa năm nghỉ ngơi phục hồi đã có một chỗ dựa nho nhỏ. Hơn nữa, nàng rất muốn biết chân tướng sự tình, đồng thời cũng tò mò, chân tướng thực sự ở trong cung sao?

"Phu nhân!" Lâm Thụy Ân tới gần bên Quy Văn, cắt đứt những suy tư miên man của nàng, nhẹ giọng lên tiếng: "Bên ngoài đã chuẩn bị xong xe ngựa, có thể đi được rồi."

Định thần lại, Quy Văn lộ ra nụ cười ngọt ngào: "Tướng quân, cảm tạ ngài." Mi mắt khép hờ che đi những suy tư thăm thẳm khó dò, chẳng hề nhận ra Lâm Tướng quân lạnh lùng thoáng thất thần trong tích tắc.

Lý công công vừa than thở trời lạnh, vừa dẫn đầu đoàn người tiến đi. Lâm Tướng quân và Quy Vãn chậm rãi ra khỏi phòng, đặt chân trên con đường nhỏ xuyên giữa rừng mai, giữa đêm tối mịt mờ đến hoa mai cũng mất đi sắc đẹp, chỉ còn hương thơm ngan ngát thấm tận lòng người, trừ những bóng đuốc lập lòe, cả thế gian như chìm trong bóng đêm thăm thẳm. Lâm Thụy Ân đột nhiên cúi mình, Quy Vãn dừng bước, thấy hấn chậm rãi đứng lên, nhặt một mảnh gấm trên mặt đất, đưa cho nàng.

Bàn tay lách khỏi tấm áo lông trắng muốt nhận lấy, Quy Vãn cảm thấy ấm áp, vị Tướng quân lạnh lùng chính trực này, hiện tại nàng có thể nói là chẳng quyền chẳng thế, hấn vẫn có thể cúi mình nhặt một tấm khăn vì nàng; nhân tình ấm lạnh giữa cơn gió rét, đáng quý đến mức có chút không chân thực. Đêm đen và bóng đuốc lập lòe, loang loáng bóng hình di động, Quy Vãn thở dài.

"Phu nhân, người tin ta chứ?" Hương hoa mai có thể khiến người ta say sao? Vì sao có thể dễ dàng nói ra những lời thế này đây?

"Lúc này ta tin tưởng Tướng quân hơn bất kỳ ai khác." Hấn chắc chắn là người có thể tin tưởng được, hết lần này đến lần khác cứu nàng giữa chốn hiểm nguy, ôm nàng kiên cường rơi xuống vực thẳm, bóng người lạnh lẽo trong mưa gió, cúi mình nhặt khăn giúp nàng giữa bóng đêm ngập hương hoa mai, giữa lúc hiểm nguy có thể dựa vào hấn sao?

"Xin phu nhân hãy tin ở ta, ta thề, sẽ bảo vệ người bình an." Nhất định hương hoa mai có thể mê hoặc lòng người, mới khiến hấn buột miệng nói ra những lời như vậy, những đường nét kiên nghị trên gương mặt lạnh như băng trong ánh sáng nhập nhòa dường như dịu dàng hơn.

Đứng sững lại, Quy Vãn kinh ngạc quay đầu nhìn, muốn xem rõ điều gì, lại bị sắc xám chấn quá nửa, trước mắt chỉ còn một mảng mờ lung, còn định hỏi lại nhưng tiếng thúc giục của Lý công công hết kiên nhẫn cách đó không xa đã vọng lại, sắc lẹm phá tan bầu không khí u tĩnh.

Lâm Tướng quân rảo bước tiến tới, nhắc nhở: "Phu nhân, trời lạnh tối tăm, chúng ta đi mau."

Quy Văn đuổi theo sau, bước đi giữa vô vàn ánh lửa bập bùng, mờ mịt, đường đi phía trước ra sao cũng chẳng rõ ràng.

Tối nay đêm lạnh như nước, ngồi trên xe ngựa tiến vào sau bức tường cao cao phủ ngói đỏ tươi kia, vô số hư huyền cùng ảo ảnh muôn hồng ngàn tía lập tức bủa vây, phủ ngập lấy nàng.

Chậm rãi thả bước trong hoàng cung, thường có một thứ cảm giác, tựa hồ tất cả những từ ngữ hoa lệ trên thế gian đều tụ hội về nơi đây. Khoan thai, phong nhã, khí chất vương giả, từng nhánh cây ngọn cỏ đều toát lên thứ khí khái bất phàm. Vừa chậm rãi cất bước vừa khua động cỏ hoa, Quy Văn đi dạo trong ngự hoa viên, nhập cung mới ba ngày, với nàng như đã trải suốt ba năm. Bề ngoài bình tĩnh, trong lòng cũng sớm lặng xuống.

Ba ngày rong rã không chút tin tức của Lâu Triệt, mà trong cung dường như cũng phong tỏa chặt mọi nẻo tin tức, chẳng ai hay biết chuyện Huỳnh phi được Hoàng thượng sủng ái đã biến mất. Càng nực cười là, trong triều đột nhiên lan truyền lời đồn đại rằng Lâu Thừa tướng sẽ hồi hương một thời gian. Dừng bước chân, Quy Văn trông về phương xa, đập vào mắt chỉ là tường đỏ tía cao vợi vợi, hoàn toàn ngăn cách với thế giới bên ngoài. Mắt chuyển hướng khác, đột nhiên phát hiện ra, tường đỏ trùng trùng, không một kẽ hở.

"Phu nhân, người thấy thân thể không khỏe sao?" Đúc Vũ theo hầu bên cạnh, thấy Quy Văn đứng lại bất động, không khỏi lo lắng lên tiếng hỏi.

"Không phải!", nói rồi lại bước tiếp, Quy Văn rảo bước trên con đường rợp bóng cây, cất tiếng mà không hề quay đầu lại: "Vẫn chưa có tin tức gì sao?"

"... Chưa có, phu nhân xin cứ thông thả, thư thả tinh thần một chút. Giờ phút này không có tin tức coi như điềm lạnh, Thừa tướng căn cơ vững chắc, khắp nửa triều đình gần như dính dấp quyền lợi với Thừa tướng, hưởng hò Lâu Tướng gia còn có mối giao hảo với các Phiên vương, dẫu Hoàng thượng nắm thực quyền trong kinh thành cũng không chắc có thể làm gì nổi Lâu Thừa tướng." Ôn nhu khuyên lơn, nhưng đã nói đúng trọng yếu.

"Thừa tướng có mối giao hảo với các Phiên vương ư?" Quy Văn kinh ngạc, lần đầu nghe được chuyện như vậy, trầm tư một chút, thần thờ nói: "Đức Vũ công công, phiên người một chuyện, khởi cần dò tìm trong kinh nữa, phiên người báo với Tam Nương, dốc toàn lực tìm kiếm tin tức khắp vùng Nam Quận và La Lăng."

Nam Quận và La Lăng ư? Đức Vũ giật mình, đây là hai quận lớn nhất phía nam, từng có lời đồn Đoan vương cũng chạy tới đây, cũng là nơi mà thế lực Phiên vương khiến Hoàng thượng kiêng dè nhất, chưa dám manh động, lẽ nào chuyện này có quan hệ gì với Lâu Thừa tướng ư? Cần trọng suy xét, tựa hồ nghĩ tới chuyện gì, ngẩng đầu nhận ra Quy Văn đã đi xa, vội vã rảo bước bắt kịp nàng, cúi đầu nói: "Phu nhân, chuyện đó tiểu nhân sẽ đi lo liệu ngay, có điều phu nhân..."

"Ta đi dạo thêm chút nữa, người cứ đi trước đi."

Đức Vũ khẽ cúi mình, chậm rãi lui xuống, người ngoài nhìn vào chẳng thấy có điều gì kì lạ cả, không ai hay biết, vị công công Phó tổng quản đang dần chiếm được quyền lực trong cấm cung lại chính là phe cánh của Lâu phu nhân.

Bên cạnh không còn ai theo hầu, nhất thời quạnh quẽ vài phần, Quy Vãn tiếp tục rảo bước không mục đích, cũng chẳng muốn trở lại điện Hoàng hậu. Lần này Hoàng hậu tương trợ ít nhiều gì cũng mang ý vị hoàn trả ân tình, nếu giữa hai tí muội lúc này còn đem ân tình ra tính toán, thật có chút buồn tẻ. Than nhẹ một tiếng, quay đầu lại đã thấy cửa cung "Thừa Khôn" ngay trước mắt, khẽ nở một nụ cười yếu ớt, Quy Vãn bước vào trong.

Tiến vào nội cung, quả nhiên thấy vị tiểu Hoàng tử bị mấy thái giám, cung nữ bủa vây. Đứa bé vừa nhác thấy Quy Vãn liền mừng ra mặt, xòe bàn tay nhỏ xíu ra, miệng kêu vang: "Dì Vãn, dì Vãn!" Cung nữ thấy vậy vội vã lui gót.

Tiến thêm vài bước, Hoàng tử bé nhỏ đã bỏ nhào tới, túm chặt lấy áo Quy Vãn, gương mặt hồng hồng mồm mím, đôi mắt tròn xoe trong veo như nước, khiến người ta thương mến không thôi. Quy Vãn truyền cho người xung quanh lui cả đi, đến tận khi trong phòng không còn một ai mới đưa tay ôm lấy Hoàng tử, dịu dàng đặt một nụ hôn lên gương mặt nó, mỉm cười nhẹ.

Đứa trẻ này là Hoàng tử duy nhất của đương kim Hoàng thượng, là con trai do Hoàng hậu sinh hạ, theo quy định của luật pháp triều đình, Hoàng tử vừa lọt lòng nhất định phải tách khỏi mẫu thân, mỗi ngày mẹ con chỉ được gặp nhau một canh giờ. Hoàng hậu thương nhớ đứa con trai yêu dấu, đã đổ không biết bao nhiêu nước mắt. Đứa bé này hồn nhiên ngây thơ, khiến người người đều yêu quý, cũng kể như có duyên, vừa gặp Quy Vãn lần đầu đã thích thú bám riết lấy nàng. Quy Vãn cười thở than, lẽ nào huyết thống thật sự thần diệu đến vậy sao?

Cùng chơi đùa một hồi với tiểu Hoàng tử, đột nhiên nghe cậu nhóc hỏi: "Dì Vãn, người không vui sao?" Một đứa trẻ bốn tuổi lại có khả năng quan sát tinh tường đến không ngờ.

Quy Vãn liền buông cậu nhóc ra, vuốt ve mái tóc nó, cười mà rằng: "Đúng vậy, rất nhiều chuyện phiền lòng." Trước mặt người khác, nàng tuyệt đối không hé răng than một tiếng mỗi một phiền não, chỉ khi trước mặt đứa trẻ chưa từng thế sự này, bên mình không còn ai, nàng mới có thể hoàn toàn tin tưởng không cần cảnh giác điều gì.

Cái đầu bé xíu của thằng bé cất lên. gương mặt hồng phấn mồm mỉm lộ ra dáng vẻ trầm tư, chớp chớp mắt một cái, ra vẻ suy tư như người lớn khiến Quy Vãn bật cười. Thế nhưng, chính câu nói sau đó của cậu Hoàng tử nhỏ lại khiến nụ cười của nàng cứng đờ lại: "Dì Vãn đừng buồn, chờ con làm Hoàng đế rồi... sẽ khiến dì Vãn thật vui vẻ."

Khiếp sợ trước câu nói của cậu nhóc trước mặt, Quy Vãn lặng thinh, rất lâu sau mới u ám mở miệng hỏi khẽ: "... Những lời này là ai nói với con?" Rõ ràng chỉ là đứa trẻ bốn tuổi, sao có thể thốt ra những lời kinh người đến vậy? Lẽ nào hoàng cung này thực sự đáng sợ đến thế, có thể nhuộm bản cả một đứa trẻ bước đi chưa vững? Nghĩ đến cảnh đứa trẻ này rồi đây cũng dần thân vào chốn quan trường, lục đục tranh đua, lòng nàng chợt thấy từng cơn rét lạnh, bàn tay đưa ra vuốt ve mái tóc đứa bé chậm rãi thu lại.

"Mẫu hậu nói vậy... Sau này, con sẽ là Hoàng thượng..." Lời nói con trẻ, giọng điệu trẻ con, những lời ngây ngô lại hàm chứa ý đồ về tương lai.

Là Hoàng hậu ư? Chỉ e chuyện Án phi mang thai khiến người cảm thấy bị uy hiếp, nên mới nói những chuyện như vậy với con trẻ. Quy Vãn rầu rầu không nói năng, nhìn Hoàng tử nhỏ mặt mày hớn hở, tươi cười như hoa, dùng giọng điệu líu ríu chưa sôi của con trẻ nhại lại từng câu từng chữ của Hoàng hậu: "Mẫu hậu còn nói, muốn làm gì thì làm... Ha ha... Dì Vãn à?"

"Không phải vậy đâu... Ngôi vị Hoàng đế là núi đao, là biển lửa, nào có dễ dàng như vậy!" Cau mày lại, Quy Vãn nghiêm mặt khuyên lơn, thế nhưng con trẻ ngây dại, tuổi còn quá nhỏ đâu hiểu những lời này, vẫn vui cười không đổi.

Suy nghĩ vừa chuyển, Quy Vãn đưa tay nhéo một cái thật đau vào má cậu Hoàng tử nhóc, đau đến độ cậu nhóc ngoạc miệng hét to, nước mắt vòng quanh hốc mắt, kinh ngạc nhìn Quy Vãn, chực khóc: "Đau... Hu hu..."

"Làm Hoàng thượng, chính là vậy đấy, có đau cũng không thể kêu rên nửa lời, con còn muốn làm sao?" Đổi sang cách thức cậu nhóc có thể nghe hiểu, Quy Vãn từng bước, từng bước dẫn dắt, những mong có thể xóa tan những vết dấu Hoàng hậu đã trót gieo vào lòng cậu bé từ khi còn quá non trẻ.

Nhịn không được một tiếng nức nở, Hoàng tử nhóc lắc đầu quày quặt như trống bỏi: "Hu hu... Không làm đâu..." Quay đầu lại, khóc thút thít, thật đáng thương, rồi đột nhiên như nhìn ra điều gì, cậu nhóc há to miệng, tiếng khóc trên đầu môi nuốt trọn vào trong dạ, nghẹn lên tức tưởi không dám động, tựa hồ vừa trông thấy điều gì kinh hãi lắm.

Quy Vãn vụt quay đầu lại, Trịnh Lưu đã đứng bên cửa tự khi nào, nét mặt trầm tư nhìn chăm chăm vào nàng và cậu nhóc Hoàng tử, đáy mắt sâu thăm thẳm, nhìn không chạm đáy, Quy Vãn thót tim, y vô thanh vô tức xuất hiện, cũng chẳng biết đã ở đó từ khi nào, nghe được bao nhiêu rồi?

Bầu không khí thình lặng ngự trị trong nháy mắt, chính vào lúc Quy Vãn hoàn hồn, cúi người hành lễ, nàng liếc qua Trịnh Lưu, thấy gương mặt y ngậm ý cười nhàn nhạt, vô cùng nho nhã, vẻ thâm trầm trong một khoảnh khắc vừa rồi đã biến mất không tăm tích. ung dung lại gần, lướt qua bên người Quy Vãn, mắt không nhìn nghiêng, tiến thẳng tới trước mặt Hoàng tử nhỏ, bàn tay to lớn vuốt nhẹ mái đầu con trẻ, miệng ôn nhu cất tiếng: "Sao thế này, không nhận ra cả phụ hoàng ư?"

Lệ tuôn trào vì đau đớn vừa rồi còn rung rung trên mặt, khuôn miệng hồng nộn nhếch lên, cậu Hoàng tử nhóc nhỏ giọng đáp: "Phụ hoàng..." Tiếng bi bô vang lên dường như ản ước chút tủi thân mơ hồ.

"Đúng là đứa trẻ thông minh!" Trịnh Lưu nhướng mày cất lời khen ngợi, bàn tay thu về, ánh mắt quét một vòng quanh cung điện, cuối cùng thoáng dừng lại trên mình Quy Vãn, "Lâu phu nhân, lâu rồi mới gặp."

Mỗi khi nghe thấy giọng điệu nửa bông đùa nửa nghiêm trang này của y, lòng Quy Vãn đều có cảm giác hơi chổng đối, nàng mỉm cười đáp: "Đã phiền Hoàng thượng phải lo lắng."

"Đến giờ rồi còn bình tĩnh được vậy sao? Xem ra phu nhân cũng là kẻ vô tình nhỉ!" Trịnh Lưu cười khẽ, Hoàng tử nhóc đã co rụt lại phía sau, y cũng chẳng phát lòng, "Lâu Thừa tướng lưu lạc chốn nào chẳng rõ, phu nhân vẫn ung dung điềm tĩnh, rốt cuộc là không thương không nhớ hay vẫn sáng suốt giữ lấy mình đây?"

"Hoàng thượng quá lời rồi, phu quân không phải đã về thăm quê ư? Sao lại không rõ lưu lạc chốn nào?" Dem chính tấm vải thưa mà y giăng ra để trói lại chính y.

Trịnh Lưu âm thầm nhìn chòng chọc vào Quy Vãn hồi lâu, cười lạnh lạnh: "Quả là khéo ăn khéo nói..." Chính lúc còn đang nói chuyện, đám cung nữ, thái giám ngoài cửa chợt nghe thấy tiếng người trò chuyện mà trở vào phòng, vừa thấy Hoàng thượng, ai nấy đều cả kinh, rậm rập quỳ rạp trên mặt đất.

Quy Vãn thầm thở phào một hơi, thấy các cung nữ vội vã chăm lo cho Hoàng tử nhỏ, nàng thừa dịp muốn rời khỏi điện, đang chực hành lễ cáo lui, chợt nghe tiếng Trịnh Lưu cất lên: "Lâu phu nhân, khó có dịp nàng lưu lại trong cung, trăm nghĩ tới tình cảm vua tôi với Lâu Thừa tướng, chi bằng để trăm được khoản đãi phu nhân chu đáo một phen..."

"Hoàng thượng là đáng chí tôn, sao dám phiền tới Hoàng thượng..." Gã Hoàng đế yêu ma, tính tình thâm trầm, hi nộ khó dò này, chẳng hiểu y rốt

cuộc đang nhắm nhe muốn làm gì.

"Phu nhân đang muốn cự tuyệt ý tốt của trẫm sao?" Chậm rãi rời đi, Trịnh Lưu cao giọng, dường như có vẻ không vui.

Khóe mắt Quy Vãn liếc thấy vài cung nữ trong phòng đã xoay đầu trông lại, gương ánh mắt kỳ quái nhìn về phía nàng, lòng biết rõ nếu còn tiếp tục chối từ sẽ khiến người chê trách, bèn lấy lại tinh thần, nhẹ nhàng đáp lại: "Quy Vãn nào dám, đa tạ long ân của Hoàng thượng."

Đã sớm đoán được nàng sẽ trả lời như vậy, Trịnh Lưu không buồn quay đầu lại, thẳng bước ra khỏi cung điện. Quy Vãn dợm bước, tai nghe được tiếng Hoàng tử nhỏ khẽ kêu "Dì Vãn", liền cảm thấy áy náy quay đầu lại, lòng dâng lên trăm thứ cảm xúc lẫn lộn, cuối cùng chỉ biết quay đầu, rời gót theo bóng Trịnh Lưu vừa khuất.

Ngoài viện chỉ còn mình Trịnh Lưu đứng đó, bên mình không còn bất cứ ai, Quy Vãn chậm chậm tiến lại, ít nhiều có chút không cam lòng. Trịnh Lưu vẫn đứng nghiêng người tại chỗ, không buồn để tâm, tầm nhìn lạc tận chốn nào, trông về nơi xa, ánh mắt mờ mịt, nhạt nhòa, dáng vẻ như thâm trầm đăm chiêu suy xét, Quy Vãn đứng một bên, lòng thầm đánh giá, không nói năng gì.

"Phu nhân!" Trịnh Lưu đột nhiên quay đầu, vừa lúc nhìn thẳng vào đôi mắt Quy Vãn, bờ môi thoáng cong lên một chút, "Nàng đoán xem, giờ Lâu Thừa tướng ở đâu đây?"

Quy Vãn bị động tác quay đầu đột ngột của y dọa cho kinh hoảng, không kịp đề phòng, chăm chú nhìn thật sâu vào đôi mắt kia, thấy ánh mắt lấp lánh của đôi phương tựa như sóng gợn lăn tăn, vội vã liếc mắt đi, tầm mắt chuyển dời, hướng về phía cảnh sắc sau lưng Trịnh Lưu: "Hoàng thượng, thần thiếp cũng không cách nào trả lời vấn đề này."

"Lâu Khanh cũng thật ác độc đấy!", thân ảnh Trịnh Lưu chưa động, gió thoảng qua, ông tay áo đón gió phồng lên phát phơ, theo đó làm dấy lên ba phần cương quyết đang ẩn giấu trên người đối diện, "Đến thời điểm mấu chốt, ngay cả nàng cũng có thể buông bỏ, trẫm không thể không khâm phục hần."

Đã mơ hồ có chút xác định về đường hướng của Lâu Triệt, Quy Văn lòng phát rét mà miệng vẫn thản nhiên đáp: "Hoàng thượng quá lo lắng rồi."

Nheo nheo mắt đánh giá Quy Văn một phen, Trịnh Lưu không nhịn được thầm thấy lạ kỳ trong dạ, nhớ lại vừa rồi nàng néo Hoàng tử nhỏ một cái rồi hỏi "Làm Hoàng thượng, chính là vậy đấy, có đau cũng không thể kêu rên nửa lời, con còn muốn làm sao?", lòng không tránh được kinh hãi, ánh nhìn sắc lạnh thu lại, xoay người bước đi.

Không hiểu chuyện gì vừa xảy ra, Quy Văn bất đắc dĩ, chỉ biết đuôi theo, lướt đi trên con đường quanh co trải đá dăm, không khí vẫn lạnh lẽo kinh người, trong khi vội vã hít một hơi qua miệng, thấy khí lạnh như dao cắt, nàng càng kéo chặt tấm áo lông trắng, âm thầm oán giận vị Thiên tử tính tình quái gở.

Lướt vòng vòng trong vườn hoa cùng Trịnh Lưu, suốt dọc đường hai người không nói không rằng với nhau, chỉ lặng thinh đi tới. Vườn này vốn ít người qua lại, chẳng có ai quấy rầy, đi miết tới tận khi thấy một ngôi đình, Trịnh Lưu mới chịu dừng bước, Quy Văn nhìn quanh bốn phía, hóa ra chính là vườn hoa nhỏ cạnh điện Sùng Hoa, nhớ lại những chuyện từng diễn ra trong điện này, tâm tình nàng thoáng rối loạn, đến lúc Trịnh Lưu bất ngờ tiến vào trong đình, ngồi trên ghế đá, tựa mình lên một cây cột đá, nhắm mắt dưỡng thần. Im lặng kéo dài, Quy Văn bước vào đình, không biết có nên lên tiếng hay không. Lòng thầm bực bội, không biết vị Thiên tử nọ có phải đang muốn gây khó dễ cho mình hay không.

"Hoàng thượng..." Khẽ cất tiếng gọi, đôi phương chẳng may phản ứng, Quy Vãn tiến lại gần, thoáng cao giọng, "Hoàng thượng..."

Trịnh Lưu trước sau vẫn nhắm chặt mắt, lạnh lùng làm ngơ, Quy Vãn không làm gì nổi, càng cố gọi, đôi phương càng không đếm xia. Nàng chỉ đành ngồi xuống một vuông ghế đá kê cạnh bàn đá, chịu đựng hơi lạnh ngày xuân lan tràn, cũng may đúng mùa trăm hoa hé nở, từng làn gió tấp tới mặt còn mang theo chút ngòn ngọt nhạt nhòa, cứ vậy ngồi kê bên, tự mình vui thú trong khoảng thời gian đằng đẵng.

Không biết bao lâu trôi qua, xa xa thoáng hiện một bóng người đang lướt lại, tới gần trông kỹ, là Lý công công, ngày thường nhắc thấy mặt đã thấy đáng ghét vô cùng, giờ đây nhờ có hấn mà giải quyết được tình cảnh khốn quẫn của mình, Quy Vãn chợt cảm thấy mừng rỡ, cười nhẹ chờ hấn chậm rãi chạy về phía này.

Vừa thấy Quy Vãn liền ngẩn người, sắc mặt Lý công công có vẻ không hào hứng lắm, còn pha chút phức tạp: "Hoàng thượng... Hoàng thượng..."

Chậm chạp hé mắt ra, dáng vẻ Trịnh Lưu dường như rất phân chấn, cất tiếng hỏi: "Chuyện gì?"

"Hoàng thượng, các vị Thượng thư bộ Hình, bộ Lại, bộ Công đang chờ ngoài Ngự thư phòng xin được vào chầu, họ nói có việc gấp xin được bẩm tấu."

"Ồ?" Trịnh Lưu như thể có chút hứng thú, "Mấy lão cự thần đó lại muốn gì đây?"

Ngẩng đầu, ánh mắt Lý công công như đang ngẫm ý có người ngoài ở đây, không tiện trả lời, rồi lại thấy ý cười của Trịnh Lưu, như thể cho phép, liền kinh hãi, liếc mắt thật nhanh về phía Quy Vãn, lại lập tức cúi đầu: "Bọn

họ muốn phản đối chuyện Hoàng thượng lập Trung thư viện, đặc biệt dâng sớ can gián."

Đứng lên, Trịnh Lưu cẩn thận chỉnh lại xiêm y, nghiêng đầu cười hỏi: "Phu nhân, nàng nói xem trẫm có nên gặp bọn chúng hay không?"

Vốn tưởng mình có thể lợi dụng lúc hai kẻ này đàm luận tìm đường thoát thân, ai ngờ hiện tại còn bị Trịnh Lưu lôi ra hỏi chuyện, Trung thư viện này là chiêu bài để y thâm tóm vương quyền, trọng thần trong triều không đồng tình nguyện ý là chuyện hợp lý hợp tình, cân nhắc một chút, nàng đáp: "Hoàng thượng, đục tấc bất đạt."

Ánh mắt thâm trầm càng sâu, Trịnh Lưu thu lại vẻ lạnh lẽo, chăm chú nhìn Quy Vãn một hồi, hàng mày dẫn ra, mỉm cười rời đi.

Bị dày vò suốt nửa ngày trời, hai chân Quy Vãn như đã tê dại cả đi, thấy Trịnh Lưu và Lý công công đã khuất bóng phía xa xa, còn mơ hồ nghe thấy vài câu đàm bị thóc chọc bị gạo của Lý công công văng lại theo tiếng gió, Quy Vãn chẳng giận hờn, lòng chỉ nghĩ ngợi kẻ sách trừ bỏ Lý công công này. Đắn đo hồi lâu, đã tính toán kỹ càng, nàng mới đứng dậy hồi cung.

Vốn còn tưởng khúc nhạc đệm nho nhỏ này chỉ là một chút vui thú của Hoàng thượng trong cơn bốc đồng, qua rồi sẽ quên, nào biết tất cả khó khăn mới chỉ bắt đầu. Máy ngày nay, Hoàng thượng ngày ngày giá lâm điện Hoàng hậu. Không hôm nào không bắt nàng bồi tiếp, chẳng làm gì cụ thể, chỉ chuyện phiếm đàm câu, hoặc thưởng trà, đánh đàn, ngâm thơ, uống rượu, vẽ tranh, tất cả tùy hứng.

Thấy Hoàng thượng càng lúc càng tĩnh lặng, nàng càng ngày càng hoảng loạn, lòng rối bời, ứng phó với những nhã hứng bất thường của y, càng lúc càng không hiểu nổi ý đồ của y, càng dò càng thấy mênh mông không bến bờ.

"Lâu phu nhân!", một cung nữ tiến lại trong phòng, cất tiếng bẩm tấu: "Thánh giá vừa tới, mời phu nhân ra ngoài cùng ngắm hoa."

Lại tới nữa? Quy Vãn buông sách bên tay, mặt hiện vẻ giận dữ, nhẹ nhàng đứng lên, theo cung nữ kia ra ngoài, lòng thầm tự hỏi, rốt cuộc y lại muốn làm gì đây?

Cùng cung nữ bước ra ngoài điện, ngay cuối hành lang liền chạm mặt Hoàng hậu, Quy Vãn chậm bước lại, Hoàng hậu mấy ngày nay vẫn nở nụ cười nhàn nhã giờ đây mặt không biểu cảm, khoảnh khắc đối diện với Quy Vãn bèn dời ánh mắt đi, khuôn miệng thoáng mở lại khép chặt, chùng như muốn nói lại thôi, rốt cuộc chẳng thốt nổi nửa lời, ung dung mà nhanh chóng lướt qua.

Thứ buồn bực không nói nên lời này so với những chuyện nói thành tiếng càng khiến Quy Vãn nặng lòng mấy phần, thầm than một tiếng. Men theo hành lang mà đi, hành lang quanh co uốn khúc, chưa bước tới vườn đã thấy tiếng Lý công công vang lên: "Hoàng thượng, kế hoạch Trung thư viện không bệnh mà đi tong... Lâu Triệt này thực đáng giận..." Nói được nửa lời, thấy bóng dáng Quy Vãn và cung nữ nọ, liền lập tức im lặng, trang nghiêm đứng sang một bên.

Quy Vãn ngưng mắt nhìn lại, Trịnh Lưu ngồi trong vườn, hoàng bào đai gấm, tay đỡ lấy cầm, tự rót tự uống, có vẻ thích chí tự đắc. Mấy ngày nay tiếp xúc kề cận, hiểu rõ không thể đoán biết tâm trạng vui buồn của người này theo lẽ thông thường, lời Lý công công vừa nói vẫn văng vẳng bên tai, tinh thần căng lên, dần bước vào vườn, mỉm cười nhẹ nhẹ, khom mình hành lễ: "Hoàng thượng vạn tuế."

Nghiêng nhẹ bàn tay, rượu trong ly như giọt ngọc tương trào ra, Trịnh Lưu ngẩng đầu: "Phu nhân không cần đa lễ."

Nghe giọng nói tao nhã uể oải ấy, mơ hồ cảm thấy tâm tình y đang cực tẻ hại, Quy Vãn điều chỉnh nhịp thở, liếc mắt thấy Lý công công cười lạnh không dứt, dáng vẻ như thể vui sướng khi thấy người mắc họa, càng thêm khẳng định được suy đoán trong lòng. Kỳ thực, sớm nay nàng đã nhận được tin tức từ Đức Vũ, Lâu Triệt đã thật sự rời kinh thành, ý định thành lập Trung thư viện của Hoàng thượng đột nhiên bị Phiên vương dâng sớ bài bác, lòng buồn bực ra sao thiết nghĩ là rõ.

"Phu nhân, lại đây uống cùng trăm một ly." Cầm lấy chén ngọc bày sẵn trên bàn, đích thân rót một chén thật đầy, gọi Quy Vãn.

Cạnh bàn chỉ có một chỗ ngồi duy nhất, Quy Vãn không còn cách nào khác, chỉ đành ngồi xuống, nhận lấy chén rượu Thiên tử đích thân rót, không khỏi có chút hoang hồn, chén ngọc chạm môi, chất ngọc lạnh giá, rượu thanh thuần trôi tới họng. rượu ấm xuống bụng, nếm qua đã ngừng mà buông chén, khen: "Thuần mà không sộc, hương thấm đáy lòng, Phượng Tường Phủ Tây, quả nhiên danh bất hư truyền."

"Phu nhân bình rượu hay, một ngụm liền nhận ra hương rượu."

Quy Vãn thâm cười trong dạ, năm nay rượu công vào cung, Tướng phủ đều có, chính vì rượu Tây Phượng có kiểu dáng bình chứa vô cùng độc đáo, nàng mới lưu tâm ghi nhớ, vừa rồi chỉ thuận miệng nói ra.

"Năm nay Ung Châu cống lên bảy vò rượu Tây Phượng, nghe nói phượng chao Phủ Tây, rồng lượn chín tầng trời(*), quý không kể xiết... Trăm nghe xong lời ấy, thực sự cao hứng vô cùng."

() Nguyên văn: "Tây phủ phượng tường, long cao cửu thiên"; chữ "tường" mang nghĩa "chao lượn"*

Trịnh Lưu nhếch khóe miệng, hiện ra chút mừng vui, hai mắt khép hờ, con ngươi sắc lạnh nhìn thẳng vào Quy Vãn: "Hôm nay mới hay, trong bảy vò ấy, đã có hai vò vào hàm rượu Tướng phủ."

"Hoàng thượng cử ngũ chí tôn, tay nắm cả thiên hạ, để tâm chi hai vò rượu nho nhỏ đây." Quy Vãn ung dung mỉm cười đáp.

"Rượu Tây Phương bảy vò, Tướng phủ nhận hai vò, trăm năm cả thiên hạ, chẳng biết Tướng phủ có muốn nhận phần hay chẳng?" Đôi đồng tử lạnh lẽo chăm chăm xoáy sâu vào cặp mắt loang loáng nhu ý của Quy Vãn, vấn lên sự thâm trầm tàn ác vô hạn.

Rượu nuốt xuống dạ rục lên như một đóm lửa nhỏ, sưởi ấm thân mình, có điều bị ánh mắt chăm chú của Trịnh Lưu xói tới, khắp người nàng lại lạnh run từng cơn. Quy Vãn nâng bầu rượu trên bàn, từ từ rót rượu nồng vào chiếc ly rộng không của y, nhìn thứ chất lỏng sóng sánh ánh lên sắc trong suốt lung linh, nàng cười như gió mát, một tay nâng chén, một tay đỡ nhẹ, chậm rãi đưa tới trước mặt Trịnh Lưu: "Hoàng thượng, theo truyền thuyết Ung Châu chính là nơi khởi sinh phượng hoàng, phượng hoàng chao lượn chín tầng trời, muôn loài chim chóc đều thuận phục trông lên, quả là thiên tử trong giới chim muông. Chim chóc trong rừng rậm đâu nhiều hơn nữa, có thể nào cướp được phong phạm của phượng hoàng sao? Hoàng thượng lo lắng quá nhiều rồi."

Trịnh Lưu nhìn vẻ mặt Quy Vãn chăm chăm không đảo mắt, nụ cười tao nhã đã mất tăm từ khi nào, tựa như đang suy tư những lời nàng nói. Chốc lát sau, nụ cười nhàn nhạt cuối cùng cũng xuất hiện, thuần túy không pha tạp suy tư. Ý vươn tay nhận lấy ly rượu bên kia đưa tới, đúng lúc tay Quy Vãn chuẩn bị buông chén, lập tức nắm lấy những ngón tay ngọc ngà tựa búp măng của nàng, rất ôn nhu nhưng tuyệt đối không cho phép kháng cự, tay đan lấy tay, lồng vào những ngón tay nàng, gắt gao không một kẽ hở. Hai bàn tay cùng nắm chặt một ly, chén ngọc thoáng nghiêng, giọt quỳnh tương(*) sóng khỏi miệng chén, vương trên ngón tay trở của Quy Vãn, nàng

cau mày, những muốn rút tay lại nhưng Trịnh Lưu vẫn giữ chặt, kiên quyết không nhượng bộ một phân, y cúi đầu, nhấp ngụm rượu Tây Phương ngọt ngào như lụa óng chảy tràn trong ly ngọc. Ly ngọc cạn trơ đáy, y vẫn chẳng chịu buông, khẽ nâng bàn tay đang bị khóa chặt kia, liếc thấy giọt rượu vì mạnh động mà vương trên ngón tay Quy Vãn, Trịnh Lưu lại cúi đầu dán miệng lên ngón tay trắng nõn của nàng.

() Quyên hương: Rượu ngon, rượu quý.*

Động tác thật dịu dàng, bờ môi đỏ mọng hợp cùng ngón tay ngọc ngà thành một khối như tranh vẽ, diễm lệ đến quỷ dị. Tim Quy Vãn như nghẹn lại, cảm giác tê dại từ đầu ngón tay truyền tới, cảm thấy Trịnh Lưu như đang kê môi đặt nụ hôn lên vết rượu vương, lòng liền hốt hoảng, bản thân chưa kịp phản ứng, bàn tay đã dựng sức, giằng khỏi bàn tay cưỡng ép của Trịnh Lưu. Chén ngọc không buông mà rớt, chạm đất liền văng lên thanh âm vụn vỡ thanh thúy của ngọc nát. Trịnh Lưu ngẩn người, nhìn về phía Quy Vãn, thật chuyên chú, thâm trầm, không chừa đường lui.

"Thanh khiết mà chẳng nhạt nhòa, nồng nàn mà không hoa mỹ, chua chát, ngọt ngào, đắng ngắt, cay xé, thơm tho, bấy nhiêu dư vị hài hòa, thanh khiết ngọt ngào, như trăng trong, như rượu nồng."

Nói rồi thản nhiên tự rút tay về, coi chuyện vừa rồi như chưa từng xảy ra, Quy Vãn dẫu lòng bực bội cũng chẳng lộ ra, mím môi buông một tiếng phụ họa theo: "Quả là rượu ngon."

"Trẫm đâu nói rượu..." Ánh mắt thâm trầm rơi trên mình Quy Vãn, Trịnh Lưu ngâm nga tiếng thở than gọi tình, nửa đùa nửa thật.

Chợt đôi tiếng ho khan bật ra khỏi miệng Lý công công, phá vỡ tình cảnh có phần ám muội này, Lý công công vờ hắng giọng, cất tiếng gọi khẽ: "Hoàng thượng..." Lời chưa dứt, chợt nhìn thấy vẻ mặt nửa đùa nửa thật của Trịnh Lưu, liền rùng mình, cảm giác bị dọa đến đần ngốc vừa rồi lại kéo tới.

Vẻ mặt thâm liễm của Trịnh Lưu thoáng chút mất tự nhiên, nhưng lập tức khôi phục dáng vẻ thanh cao nho nhã thường thấy, trầm giọng nói: "Phu nhân còn nhớ rõ chúng ta cá cược gì không?"

"Quy Văn nào dám quên." Thứ sát ý khắc sâu trong ký ức như vậy, chỉ e cả đời cũng chẳng thể quên nổi.

"Đã như vậy, phu nhân có thể nói cho ta biết, bây giờ ai thắng ai thua không?"

"Thời hạn hai năm còn chưa hết, Hoàng thượng sao có thể dễ dàng nói chuyện thắng thua."

"Lời nói của phu nhân cũng tự tin lắm, chính nàng vừa nói trăm có cả thiên hạ, làm sao trăm thua được đây?"

Cười nhạt trước sự tự tin đến gần như tự đại của y, Quy Văn mỉm cười: "Hoàng thượng lẽ nào không biết phân nửa do người, phân nửa tại trời sao? Thắng thua ra sao, đến phút cuối ắt rõ kết quả."

"Không sai, phân nửa do người, phân nửa tại trời!" Trịnh Lưu chậm rãi đứng lên, liếc nhìn, "Chưa đến tận cùng, nào hay thắng bại, trăm cũng tò mò, lẽ nào Lâu Triệt thực sự là lòng dạ sắt đá..."

Nghe y nhắc tới Lâu Triệt, lại mơ hồ có dự cảm chẳng lành, Quy Văn ngược mắt nhìn lên Trịnh Lưu. vừa vịn bắt gặp nụ cười đầy hứng khởi của y.

"Không phải trăm vẫn còn một quân cờ quan trọng ngay đây sao?"

"Hoàng thượng lại đùa rồi, Quy Văn đâu có khả năng thành quân cờ nắm cả thiên hạ." Biết rằng giờ đây chẳng còn là lúc giả hồ đồ nữa rồi, chi bằng

nói thẳng một lời cho xong.

Nhích gần hai bước, Trịnh Lưu mờ ám đưa tay nâng cằm Quy Vãn, ngón tay nhẹ nhàng man man thứ cảm giác mượt mà trong bàn tay, con người thâm trầm xoáy sâu vào mắt Quy Vãn, rừ rừ cất tiếng: "Phu nhân quá khiêm nhường rồi... Rượu Tây Phương này đúng là danh bất hư truyền, trầm hình như hơi say rồi..." Kinh ngạc với điều bản thân vừa buộc miệng thốt ra, tay thoáng buông lơi, tay áo khẽ phất, Trịnh Lưu thối lui một bước, đôi mắt chuyển hướng, thần thái trở lại như thường, một luồng sáng kỳ dị xoẹt qua đáy mắt.

"Nếu còn tiếp tục cuộc cá cược này, trầm cũng phải dốc toàn lực rồi, phu nhân, Lâu Triệt mang phi tử của trầm đi, hiện tại Cảnh Nghi cung trống không, thời gian lâu dài, chẳng phải khiến người ta ngờ vực sao? Nếu phu nhân còn ở trong cung này, chi bằng dời tới Cảnh Nghi cung, như vậy, trầm cũng có thể báo cho Lâu Thừa tướng tìm đến dùng lại chiêu cũ, không phải sao?"

Biết y đang ám chỉ chuyện Lâu Triệt dắt Huỳnh phi đi khỏi Cảnh Nghi cung, cắn răng khinh hận, Quy Vãn vẫn không lên tiếng.

"Tư thái của phu nhân không thua kém trăng trong, vậy cứ đặt tên cho điện chính của Cảnh Nghi cung là 'Ân Nguyệt điện' đi." Giọng nói lạnh lẽo như không vương vấn chút cảm tình nào, liền phân phó cho Lý công công chủ quản trong cung.

Lý Dụ hốt hoảng ngẩng đầu, không dám lên tiếng đáp trả. Trong cấm cung này, tên điện chỉ ban cho các bậc phi tử, tình cảnh hiện tại là gì đây chứ? Cảm thấy hôm nay Hoàng thượng hành động đều vượt xa khuôn phép thông thường, không thể xét đoán, đột nhiên lại thấy ánh mắt bén nhọn của Trịnh Lưu lướt qua, lòng run rẩy không thôi, hấn vội vã gạt đầu vâng dạ, nào dám đa nghi nhiều sự.

Quy Vãn bật cười trước cảnh tượng trước mặt, vốn còn tưởng bản thân đã đào thoát được khỏi cảnh vây hãm trong Tướng phủ, giờ đây trông lại, hóa ra chỉ là đổi từ chiếc lồng này sang chiếc lồng khác mà thôi. Sắc mặt thoáng hiện, nàng ngay ngắn ngồi trong lặng thinh.

Chuyển mắt liếc nhìn Quy Vãn, những biểu cảm không rõ ý tứ ẩn hiện trên nét mặt Trịnh Lưu, y chấp tay sau lưng rời gót. Lý công công ngây ngốc một hồi, cuối cùng vội vã đuổi theo, nghiêng mình hầu một bên, những muốn mở miệng hỏi cho tường tận việc vừa rồi, chợt bắt gặp sắc mặt vô cùng khó coi và ánh mắt thâm trầm phức tạp của Trịnh Lưu, lập tức nín thinh, câm lặng bước theo.

Vị Hoàng đế tính tình cổ quái, buồn vui không thể hiện trên nét mặt này, rốt cuộc hôm nay đã làm sao? Cảm xúc dao động đến độ chính kẻ nô tài như hắn cũng có thể nhận ra.

Trong điện bày la liệt rương hòm mạ vàng, nắp rương bật mở, bên trong tầng tầng lớp lớp tơ lụa gấm vóc, trân châu mã não, dưới ánh nến lung linh tô đậm càng trở nên lộng lẫy, bóng bẩy đến ngập tràn, điểm lệ phi thường. Bàn tay cung nữ trắng muốt nuốt nà bận rộn sang sửa, cất đặt đồ vật trong rương, những món báu vật giá trị liền thành trở qua trở lại, luân chuyển giữa bàn tay các nàng cung nữ.

Quy Vãn lặng thinh ngồi một bên, mày liễu thoáng chau, cặp mắt lãnh đạm nhìn xuống, khung cảnh xa hoa lộng lẫy ấy đập vào mắt nàng, lung linh huyền ảo đến chói lòa, quầng sáng rực rỡ chiếu lên gương mặt điềm tĩnh của nàng, nhưng soi không thấu vô vàn đợt sóng ngầm đang cuộn cuộn trào dâng trong nàng, nỗi buồn bực của nàng, nỗi oán hận của nàng, mối sầu bi vô hạn của nàng.

Nàng chưa bao giờ biết hóa ra thất vọng lại có thể cắn xé giày vò con người đến mức đó, tựa như kim mảnh mắt không thấy rõ, từng chút từng chút châm chích vào cõi lòng, tâm chết lặng câm, máu không kịp đổ. Ở trong cung đã hơn hai tháng, tin tức truyền vào cung lại không yên như thế. Phái Tam Nương tới Nam Quận, La Lăng tìm hiểu, những mong gặp chút may mắn, ai ngờ làm liều gặp được thuốc hay.

Lâu Triệt dẫn Huỳnh phi trốn khỏi cung, Lâu Triệt hợp mưu với Đoan Vương, khắp mấy vùng Nam Quận, La Lăng liền dâng sớ can gián chống lại chuyện cải cách Trung thư viện trong kinh thành. Chừng đó sự kiện đã chỉ rõ tình hình triều chính gần đây, đồng thời cũng thể hiện tình cảnh khó xử hiện tại của nàng. Lâu Triệt thực sự đã buông bỏ nàng... Suy cho cùng, là nàng đánh giá quá thấp sự dứt khoát nắm chắc thế cục của chàng, hay chính là đánh giá quá cao giá trị của bản thân mình đây... Hóa ra, khoảng cách giữa hai người lại to lớn đến thế.

Không trách chàng được, không thể trách chàng...

Kinh thành vô số biến loạn, chàng rời đi là hành động sáng suốt, là điều tất nhiên trong cuộc tranh đoạt quyền lực, sự thực cũng chứng minh rõ ràng nước cờ này đi rất tuyệt diệu. Hoàng thượng cũng lâm vào thế lưỡng nan...

Không thể trách chàng ư? Ngực chột thất lại ản ước niềm đau. Quy Vãn ngã người, tựa mình trên ghế quý phi, thuận thế đem hết mọi u sầu vùi sâu trong lớp gấm lụa, tất cả hành động của chàng thật sự có thể dùng hai chữ “không trách” mà khóa lấp được sao? Đâu có được chứ... Tổn thương chàng gây ra, là niềm kiêu ngạo của nàng tích tụ từ bao cung chiêu và hoa mỹ từ nhỏ mà thành, là phong thái vân đạm phong khinh của nàng, là tâm tư u uẩn sâu kín của nàng...

Có thể nào không trách đây...

...

Mơ mơ màng màng, chợt nghe vẳng lại tiếng gọi khe khẽ, hé mở mi mắt, thấy trước mắt sáng rực, Đức Vũ đang đứng bên cạnh giường, nghiêm trang kính cẩn cúi đầu, hình như đã đứng đợi từ rất lâu rồi, nhưng hoàn toàn không có vẻ gì là mất kiên nhẫn. Quy Văn ngồi dậy, đảo mắt nhìn khắp điện rộng lớn không thấy bóng ai khác.

“Phu nhân, mặc dù sắp sang mùa hạ, nhưng về đêm trong cung vẫn lạnh lẽo, xin người cẩn trọng thân thể.” Vừa bước qua cửa điện, liền thấy nàng nằm một mình trên ghế, vừa tắm gội xong khắp mình chỉ vận áo quần mỏng manh, chần không một tấm, khiến hấn không khỏi kinh hãi.

Quy Văn âm ừ đáp lại, trông về phía hấn: “Trễ thế này, tới đây có chuyện gì sao?”

“Có việc cần bẩm tấu. Vâng theo phân phó của phu nhân, mọi sự đều đã chuẩn bị chu toàn, chỉ thiếu sự trợ giúp cuối cùng mà thôi.”

“Ừm!” Quy Văn ngồi thẳng người lên, sửa sang lại mái tóc: “Tiêu diệt hấn, với người cũng có ích lợi, chỉ cần Lý Dụ còn là chủ quản trong cung, người còn phải chịu kiềm kẹp của hấn. Huống hồ, ta muốn xuất cung cũng không tiện...”

Gã Lý công công này đã kết thành oán thù sâu nặng với nàng từ lâu, suốt hai tháng qua, hết lần này đến lần khác, nơi nơi chôn chôn gây khó dễ cho nàng. Trước kia hấn giả dạng nội ứng trong cung cho Lâu Triệt, gây xích mích với Hoàng hậu, giờ phút này tuy tình thế có nghịch chuyển ít nhiều, song hấn không thể tiếp tục cậy dựa vào Hoàng hậu nữa, vì thế đành lựa gió bỏ buồm, gió chiều nào xoay chiều ấy, quay sang bợ đỡ Ân phi hồng kiếm chốn nương tựa vững chắc cho đường hoạn lộ về sau. Kẻ này lòng dạ hẹp hòi, có thù tất báo, cung cục trung thành với Hoàng thượng, khó bề lợi dụng, huống chi sau này bản thân muốn trốn khỏi cung, Lý Dụ thân là chủ quản cấm cung, chắc chắn sẽ trở thành chướng ngại, nhất định phải tiêu trừ.

Than khẽ một tiếng, Quy Vãn trầm ngâm, hai tháng qua nàng phái Đức Vũ mua chuộc thị nữ thân cận của Ân phi. Ân phi là người thẳng thắn hào sảng nhưng lỗ tai lại mềm, dễ dàng tin lời người gièm pha, nghe được những lời thị nữ bầm tấu liền cảm thấy ít nhiều hoài nghi với sự trung thành của Lý Dụ, gần đây Hoàng thượng ít lui tới, nàng ta sẵn niềm bất mãn, liền đem tất thảy tội lỗi trút lên mình Lý Dụ, càng nghĩ ngợi lại càng nghi ngờ, coi hẵn như cây đinh trong mắt.

Vãn thiếu một chút, chỉ thiếu một cơ hội để mượn tay Ân phi trừ diệt hẵn, thiếu một trận gió đông(*)...

() Thời Tam Quốc, xảy ra trận chiến Xích Bích giữa phe Ngụy do Tào Tháo chỉ huy và liên minh Ngô - Thục. Trước thế lực hùng hậu của quân Tào, Đô đốc Ngô lúc bấy giờ là Chu Du nghĩ ra liên hoàn kế, trước loại bỏ hết tướng giỏi thủy quân của phe Tào, sau sai Hoàng Cái dùng khổ nhục kế muốn dùng hỏa công thiêu rụi hết thuyền Ngụy. Thế nhưng quân Tào ở bờ Bắc, cần có gió Đông Nam, lúc bấy giờ lại giữa mùa đông rét mướt, chỉ có gió Tây Bắc, kế sách không cách gì thành được. Chu Du lo lắng sinh bệnh, Gia Cát Lượng nghe tin tìm tới hiến một phương thuốc, vèn vèn bốn câu: “Muốn phá Tào công, cần có gió đông. Mọi sự đã xong, chỉ thiếu gió đông.” mà thấu tỏ tâm tư Chu Du. Từ đó, câu nói này thường được sử dụng với ý mọi sự chuẩn bị đầy đủ nhưng lại thiếu đi điều kiện quan trọng nhất.*

“Phu nhân, muốn diệt trừ Lý Dụ, không thể nóng vội, phải đợi cơ hội tới.” Đức Vũ khuyên can, gần đây Quy Vãn hành sự có chút nóng vội, tựa như đang bần khoản chuyện gì.

Mỉm cười nhẹ, Quy Vãn gật đầu, không phải nàng không biết, những chuyện như vậy tuyệt không thể nôn nóng, nhưng điều thúc ép nàng không thể không rút ráo lại chính đương kim Hoàng thượng. Thái độ của y ngày một kỳ quái, khiến nàng có cảm giác sợ hãi, y nửa đùa nửa thật, nắng mưa bất định. Ngày nào cũng đến Ân Nguyệt điện nghỉ ngơi, dần dần trút bỏ cái dáng vẻ giả dối trước mặt nàng. Lúc ở trong điện phê duyệt tấu sớ, có những khi nói mệt, không màng tới đám cung nữ đông đảo, kiên quyết

muốn nàng đích thân pha một ấm trà xanh, ngâm một đoạn thơ phú, hay thậm chí tìm khắp trong điện một cuốn sách cho y. Có những khi đột nhiên nổi trận lôi đình, không cho phép bất cứ ai mon men nửa bước vào điện, rồi lát sau, lại muốn nàng châm cho y một ấm trà.

Không thể tiếp tục ở trong cung thêm nữa, nàng muốn ra ngoài... Dẫu cho rời khỏi đây chẳng biết sẽ đến nơi đâu, nàng cũng nhất định phải thoát khỏi chiếc lồng vàng này.

“Phu nhân...”

“Chờ đến khi thời cơ chín muồi, người phải nắm bắt, ngày người trở thành chủ quản trong cung, chính là ngày ta có thể thoát đi.” Nhấn mạnh một câu, Quy Vãn thở dài nhưng mỉm cười, trong đầu lướt qua vô số ý niệm, đột nhiên như ngừng lại ở một bóng dáng, nàng chợt thốt lên: “Nếu ngay cả vậy vẫn không xong, còn một người có thể cứu ta.”

“Phu nhân muốn nhắc...”

“Lâm Tướng quân.” Trong khoảnh khắc, bóng mai tan tã, cảnh tượng cùng lời nói khi hấn nhặt mảnh khăn gắm như tái hiện trước mặt Quy Vãn.

Buông tiếng thở dài, ánh mắt âu lo khắc khoải của Đức Vũ hướng về Quy Vãn. Tình cảnh như vậy rồi, mấy chữ khó khăn nào có thể nói cho thâu.

Hấn vô cùng hiểu và cảm thông với tình cảnh lúc này của Quy Vãn, cũng thêm phần lúng túng, hôm nay có tin tức mới truyền về kinh thành, báo rằng Lâu Thừa tướng, Đoan Vương cùng Nam Quận Vương sắp nhập kinh, muốn giải thích cho rõ ràng chuyện ở Phong Sơn, lập thành thế sóng đôi đối trọng với Hoàng thượng, thế cục triều chính đột nhiên hoảng loạn, ai nấy đều cảm thấy bất an, vô cùng căng thẳng. Hoàng thượng nắm quyền, Lâu thừa tướng có thế, Đoan Vương có lý, rốt cuộc thế cuộc sẽ xoay vần đến

đâu... Những tin tức này hẳn đều kiên quyết giấu nhem trước mặt Quy Vãn, lúc này nàng cần cẩn trọng như bước trên băng mỏng, hẳn sao nữ hẳn tâm lửa đổ thêm dầu.

“Phu nhân vẫn nên nghỉ ngơi thêm một chút thì tốt hơn, việc trong cung, ta sẽ liệu đường xử trí.” Khe khẽ ủi an làm yên lòng nàng, Đức Vũ cầm thêm một tấm chăn loại mỏng, trải ra cạnh ghế, vừa lúc định cáo lui liền thấy ngoài cửa vang lên tiếng xôn xao.

Hai người nhìn nhau, đều cảm thấy kỳ quái, cung Cảnh Nghi này vốn nghiêm cấm người khác ra vào, nếu không phải Đức Vũ có thân phận đặc biệt làm sao có thể vào đây, vậy mà lúc này giữa đêm hôm, ai còn có thể xâm nhập vào đây gây náo động lớn đến thế?

Tiếng động càng lúc càng sát lại gần, Đức Vũ quả quyết xoay người đi, hướng thẳng về phía thiên điện, chuyện hắn và Quy Vãn liên kết với nhau là điều bí mật, nếu như để cho kẻ khác biết được, tất nảy sinh mầm họa khôn lường, phải cố mà tránh.

“Quản đại nhân, ngài không thể vào được...” Hai cung nữ ngăn người đang tới, kiên quyết không cho vào.

Quy Vãn nheo mắt trông ra, trước cửa điện lớn ba bóng người đang dây dưa không rời, Quản Tu Vãn đang hướng thẳng về phía trong mà xông tới, hai cung nữ ngăn cách mấy cũng không được, hẳn một đường phăm phăm tiến vào. Chàng thiếu niên luôn thanh thuần như nước trong ký ức giờ đây như đang giận dữ, sắc mặt âm trầm, ngũ quan vốn dịu dàng đánh lại, tỏa ra hơi thở lạnh lẽo cay nghiệt.

Giờ tay ngăn hai nàng cung nữ, Quy Vãn lạnh lùng hạ lệnh: “Chớ nhiều lời! Lui ra đi!” Nàng hiểu rất rõ đạo sinh tồn trong chốn cấm cung, hai nàng cung nữ cũng sợ phải gánh trách nhiệm, tất nhiên sẽ không dám làm ầm ĩ lên, chỉ lạng lẽ thôi lui.

Quản Tu Văn đứng trong điện, trầm mặc lặng thinh, tròng mắt nhìn chăm chăm vào Quy Vãn ánh lên vài tia cảm xúc, vừa nặng nề thâm trầm vừa câu nệ chấp nhất, lửa giận vừa rồi kiềm nén tựa hồ không nơi phát tiết, khiến sắc mặt biến đổi mấy lần. Cửa điện khép hờ, ánh trăng lọt qua khe cửa đổ vào, hắt bóng hắt đổ dài trên mặt đất, thiếu niên như nước rõ ràng trong veo thuần khiết, thế nhưng bóng dáng hắt lại tối thẫm như đêm đen, một vệt bóng đen cô độc và lẻ loi.

Đối với thiếu niên này, tâm tình Quy Vãn có chút phút tạp, hành động của hắn, nàng ít nhiều có thể cảm nhận được, từ chuyện khi Lôu Triệt vào cung, hắn động thủ không ít, nàng hắn nên hận hắn, chỉ là trước mắt nàng, hắn vĩnh viễn khoác trên mình dáng vẻ đẹp đẽ vô hại kia. Con người thật sự kỳ lạ, thường sẽ chỉ tin những thứ tận mắt chứng kiến, cho nên nàng mới không thể hận nổi hắn, hơn nữa, ngày đó chính nàng dìu dắt hắn bước chân vào chôn quan trường, thứ oán hận kia dần dần biến chất, hòa thêm vào sự áy náy, cuối cùng chỉ còn sót lại chút phiền muộn nhàn nhạt cùng nỗi âu sầu âm ỉ như nước trôi.

Quản Tu Văn chậm chậm tiến lại, khoảng cách chỉ chừng mười bước chân, thế nhưng hắn đi như thể cả nửa đời người, nét mặt mịt mù, vừa phức tạp vừa sáng rõ, bừng lên một nụ cười tươi rói rực rỡ như ánh mặt trời. Tiến tới trước mặt Quy Vãn, bóng dáng hắn đổ trùm tới bên nàng, giữa khoảng mù mờ tranh tối tranh sáng, hắn dịu dàng lên tiếng: “Người nguyện ý cùng ta rời bỏ nơi này chứ?”

Quy Vãn ngẩn người, lặng câm chăm chú nhìn hắn, vô vàn suy nghĩ quay cuồng trong óc liền ngừng bật trước những lời vừa nghe được.

Trong hồi ức, từng cảnh lại từng cảnh trong hậu viên cung Cảnh Nghi liền bày ra, cũng từng có một câu nói như thế được thốt ra, chẳng qua câu nói ấy, là nàng nói với chàng thiếu niên kia, còn hiện tại... thì ngược lại...

Số mệnh đúng là một trò đùa nực cười...

Quy Văn cười cười lắc đầu, “Tu Văn, ta không đi.” Mặc dù nàng vội vã mong ngóng được xuất cung, nhưng chẳng muốn mạo hiểm, huống hồ thiếu niên này là thù hay bạn còn chưa biết rõ.

Khoảnh khắc nhận được câu trả lời, nét mặt Quán Tu Văn hiện rõ vẻ đau đớn, tựa như không thể hít thở nổi, nặng nhọc thở dốc một hơi mới miễn cưỡng duy trì được nụ cười thanh thuần trên miệng, ánh mắt mang theo chút si ngốc nhìn đăm đăm vào Quy Văn, rất lâu sau mới thốt được thành lời: “Vì sao? Vì Lâu Triệt ư?”

Thấy hắn gọi thẳng tục danh của Lâu Triệt, Quy Văn ngẩn người, đáp: “Không phải.”

“Không phải?” Vì câu trả lời ấy mà thoáng vẻ khoái trá, rồi lại lập tức suy nghĩ một hồi, mặt Quán Tu Văn lại sầm xuống: “Vậy thì vì sao? Lễ nào... là vì Hoàng thượng?” Không chịu buông tha, cẩn trọng sẫm soi từng nét mặt Quy Văn.

Hai tháng, lòng hắn như lửa đốt, đêm đêm đều không thể ngon giấc, tất cả mọi chuyện đều đang tiến hành đúng như kế hoạch, thứ duy nhất đi chệch hướng là chuyện Quy Văn vào cung. Nhưng nhớ khắc khoải, trông ngóng chẳng thấy. Tất cả những hành động kỳ quái của Hoàng thượng gần đây hắn đều tai nghe mắt thấy, cuống quýt trong lòng. Hôm nay mới thừa dịp trong cung nghị sự tới khuya, đang đêm xông thẳng đến Cảnh Nghi cung, trong khoảnh khắc trông thấy Quy Văn, liền hạ quyết tâm nhất định phải đưa nàng rời khỏi hậu cung này.

Bồn chồn bất an chất chứa mỗi ngày một cao lên trong lòng hắn, giống như sợi tơ vô hình trói buộc tâm can, giây không đứt ngay không rời, đau đến tê tâm liệt phế, âm ỉ giày vò, hơn nửa năm nay, mỗi lần đến Tương phủ gặp được nàng, mới cảm thấy được xoa dịu ít nhiều, vừa rời Tương phủ, nỗi

đau quặn thắt cùng niềm khao khát mong ngóng ngày càng cuộn lên, còn mãnh liệt hơn trước khi tới nhiều lần. Nữ nhân yêu kiều nơi Tướng phủ, như độc như thuốc, lòng hấn nhưng nhớ khắc khoải, như bệnh tật bên bờ hấp hối, tan nát cõi lòng, thâm thấu tâm tư. Cứ như vậy, khi đau đớn khi ủi an, ngày này qua ngày khác, thậm chí ngay cả nỗi khổ sở này cũng không cảm thấy, giống như chính bản thân mình, hấn đã yêu cả nỗi đau đớn ấy.

Nàng là độc dược với hấn, cũng là phương thuốc chữa lành, chưa từng một lần đắn đo có hối hận hay không, đơn giản hấn đã sớm sa vào, đáy vực thăm thẳm khôn cùng, thứ duy nhất tồn tại là một nụ cười một cái nhăn mày của nàng, giải độc cho hấn, mê hoặc hấn.

Có điều lúc này đây nàng nói không đi, lòng đau đớn không hít thở nổi, nhưng được nghe chính nàng nói ra không phải vì Lâu Triệt, tâm đột nhiên nhẹ bẫng, chìm nổi thăng trầm, chỉ vì vài lời nói của nàng, từ khi nào, thế giới của hấn liền thay đổi hoàn toàn như vậy?

Ánh mắt Quán Tu Văn càng lúc càng kỳ dị, bày ra một niềm đau đớn và giằng xé, trên mặt rõ ràng đang tươi cười, nhưng ngay trong nụ cười rục rĩ ấy còn xen lẫn cả những ám đạm tiêu điều. Bị hấn ảnh hưởng, Quy Văn dường như không thể cất lời, chỉ cảm thấy hương vị bi thương tỏa ra không dứt từ chàng thiếu niên này, gặm nhấm xâm thực không khí và bóng đêm xung quanh.

Quán Tu Văn giơ tay ra, mang theo vẻ si mê không dứt, nhẹ nhàng vuốt ve gò má Quy Văn: “Vì... Hoàng thượng sao?”

Kinh ngạc, Quy Văn quên cả tránh bàn tay hấn, gương mặt nàng ánh lên ấm áp, ngược mắt nhìn về phía Quán Tu Văn, đột nhiên phát hiện bản thân nàng chưa bao giờ thật sự nhìn thấu con người hấn: “Tu Văn, rốt cuộc ngươi sao vậy?” Nhịn không được tránh khỏi sự đụng chạm càn rỡ của hấn, Quy Văn đột nhiên đành mặt, buột giá máu phàn.

Hai tiếng “Tu Văn” từ miệng nàng thốt ra luôn là niềm an ủi tâm hồn hẳn, thế nhưng thấy nàng không hề lộ vẻ mừng rỡ, hẳn liền cau mày, trong lòng rầu rĩ, không chút nghĩ ngợi bắt lấy cổ tay Quy Văn: “Theo ta đi... Rời khỏi nơi này.” Nói rồi liền dắt Quy Văn xuống khỏi ghế.

Chân trần chạm xuống mặt đất, lạnh lẽo thấu xương, Quy Văn kinh hoàng muốn buông ra, nhưng hẳn nắm quá chặt, muốn xoay cổ tay cũng không được, thoáng thấy bực bội, nàng lạnh lùng lên tiếng: “Tu Văn, ngươi đang làm gì đó, buông ngay!”

Quản Tu Văn nhắm mắt làm ngơ, kiên quyết kéo tay Quy Văn thẳng ra ngoài đại điện, một lôi một kéo đến giữa điện, đến tận khi nghe thấy người phía sau kêu đau một tiếng, hẳn mới như choàng tỉnh, dừng bước, lập tức xoay người lại, trong mắt ánh lên vẻ đau xót: “Đau chỗ nào? Để ta xem.” Nét mặt kia tựa như kẻ bị đau là chính bản thân hẳn, chứ không phải Quy Văn vậy.

Chân trần trên mặt đất lạnh giá, đối nghịch hoàn toàn với bàn tay nóng rực của hẳn, trong lòng Quy Văn thoáng hoảng loạn, nhớ tới đủ chuyện xảy ra trong quá khứ, cắn răng cắn hận nói: “Rốt cuộc ngươi muốn gì đây? Lễ nào hãm hại Tướng phủ còn chưa đủ thâm sao?”

Quản Tu Văn ngẩn người, mê man hỏi: “Người đang trách ta đó sao?”

“Chẳng lẽ không thể trách ngươi sao? Rốt cuộc ngươi đang làm gì, Lâu Triệt nói thế nào cũng là ân sư có công tiến cử ngươi, cũng chưa từng có điểm nào đắc tội ngươi, người hà tất giậu đồ bìm leo, lừa chàng vào cung, lễ nào quan trọng thật sự hay ho đến vậy, đáng để ngươi phải đánh đổi bằng nhân nghĩa hay sao?”

Vì sao thiếu niên này lại hóa thành như vậy, lễ nào đã sai ngay từ đầu, thương hại hẳn là sai, dìu dắt hẳn tiến nhập quan trường là sai, tất cả đều là sai lầm cả hay sao... Sai, sai, sai ư?

“Hắn chưa từng đả tội ta, nhưng không phải hắn có lỗi với người hay sao? Hắn và Huỳnh phi đầu lia ngó ý còn vương tơ lòng, hắn không đối xử tốt với người, hắn không xứng... không xứng có được người.” Bị chạm tới nỗi đau trong lòng, Quản Tu Văn không nhẫn nại được, lập tức kích động lên, “Ta chỉ chậm hơn hắn một bước, một bước mà thôi. Là do hắn, hắn quyền hành khuynh vương át dân, rước lấy mối cố kỵ của Hoàng thượng, tất cả chuyện này do hắn tự mình chuốc lấy, người cho rằng ta lừa được hắn vào cung sao? Nếu không phải bản thân hắn tình nguyện muốn vào, ai có thể buộc được hắn? Hắn đem Huỳnh phi đi là chuyện hoàn toàn có thật... Hắn rất đổi giao hoạt, cấm cung trùng trùng thiên la địa võng hắn vẫn trốn thoát, đến giờ còn liên thủ với Đao Vương...”

Thấy hắn nói chuyện có chút làm nhảm, cảm xúc cực kỳ không ổn định, Quy Vãn liền tĩnh tâm lại, nghe đến đây không kìm được bèn ngắt lời hắn: “Các người bày cạm bẫy trong cung, rồi để chàng trốn thoát sao?”

“Đúng vậy...” Quản Tu Văn đột nhiên bình tĩnh lại, tựa như lộ ra nụ cười an lòng, “Không thể ngờ được hắn thần thông quảng đại đến thế, ngay cả thâm cung cũng có thể chạy thoát được. Nhưng cũng chẳng sao... Cứ coi như hiện tại hắn và Đao Vương liên thủ đi, nhưng tội phản nghịch của Đao Vương đã định, muốn xoay chuyển tình thế, quả là chuyện vọng tưởng, trong kinh thành này Hoàng thượng đã sớm an bài binh hùng tướng mạnh, Lâu Triệt có lợi hại cũng không dám quay về lúc này.”

Vừa nghe được lời này Quy Vãn thấy lòng lạnh giá, lại nhìn Quản Tu Văn, cảm thấy việc hắn làm thực sự rất cổ quái, tâm tư lại quỷ bí: “Vì sao người phải làm đến thế? Lâu Triệt là ân sư nhập quan trưởng của người, Đao vương bao phen giúp đỡ người, người lại không phân biệt trắng đen hại bọn họ...” Nửa câu còn lại rằng “Sao người lại đáng sợ đến thế” không thoát khỏi miệng, Quy Vãn nhìn nụ cười dịu dàng của Quản Tu Văn, dưới ánh trăng lại thấy quỷ dị hãi hùng.

“Làm gì có chuyện không lý do, Đao Vương với ta, vốn chỉ lợi dụng lẫn nhau, ta chẳng qua cũng chỉ dùng tên y trong vụ ám sát Phong Sơn mà thôi. Còn Lâu Triệt, ra nông nổi ấy là do hấn tự chuốc lấy... Quy Vãn, theo ta đi, chúng ta rời khỏi chôn này... Quy Vãn, Quy Vãn... Quy Vãn...” Miệng nỉ non cái tên quân quýt trong lòng hấn, chàng thiếu niên vừa mừng rỡ vừa bi thương, gắt gao siết chặt lấy cổ tay Quy Vãn.

Tới giờ khắc này, Quy Vãn mới mơ hồ hiểu được, có lẽ sự kiện Phong Sơn là kế sách của Hoàng thượng, nhưng kẻ trực tiếp hành động hấn chính là chàng thiếu niên này, rồi tất cả những chuyện xảy ra sau đó, thiếu niên này đảm đương vai trò gì liền có thể nhận ra...

Thấy hấn lộp đi lộp lại tên nàng, Quy Vãn liền giật mình, thiếu niên này thủ đoạn ngoan độc như thế, nhưng lại khăng khăng cố chấp với mối tình sâu đậm và trong trẻo như vậy, hai thứ gần như trái ngược cùng tồn tại trên con người hấn, hòa thành một khối. Đêm nay bi thương đến thế, cảm giác tiêu điều thê lương vương trên mình hấn không sao xua tan được. Đêm lạnh lẽo thâm trầm, khiến cả vàng trắng cũng nhuốm màu bi thương, Quy Vãn không thể lên tiếng, cũng không biết làm sao mở miệng.

Ra vậy, nguồn cơn tai họa hóa ra là chính mình... Quy Vãn bật cười khổ, luống cuống không biết nói gì với Quản Tu Vãn.

Quản Tu Vãn đã sớm không màng tới mọi chuyện xung quanh, có thể được một mình bên Quy Vãn như vậy, lòng hấn say mê không dứt. Si ngốc ngây ngẩn giữa đại điện, cô độc và buồn thương vô tận.

Giữa lúc một bên không thể tiên thoái, bên kia ngây ngất si mê, chợt thấy tiếng bước chân chạy lúp xúp tiến lại, cung nữ vừa nẩy chặn đường Quản Tu Vãn la lớn: “Hoàng thượng giá lâm...” Tựa hồ sợ người trong điện không nghe được, tiếng la này bén nhọn vang dội vô cùng, truyền thẳng vào trong điện, trong khoảnh khắc phá tan bầu không khí mê đắm trong phòng.

Quản Tu Văn nghe vậy chấn kinh, phục hồi tinh thần, sắc mặt trầm xuống, như sâu khổ như không.

Còn Quy Văn nghe được tiếng la của cung nữ, ngay đến cười cũng chẳng cười nổi, Hoàng thượng chưa bao giờ đến cung Cảnh Nghi vào lúc này, hôm nay làm sao vậy? Bao nhiêu chuyện đều chen nhau kéo tới... Nàng ngẩng đầu nhìn lên vàng trăng vẫn lơ lửng trên cao, lòng thầm hỏi: Trăng ơi trăng, tối nay lẽ nào trắc trở đến thế? Đêm thăm thẳm dài đến bao giờ... Khi nào trời mới sáng đây?

Tim đập loạn nhịp, Quy Văn nhanh trí chớp lấy thời cơ, trở tay chộp lấy Quản Tu Văn, trầm giọng nói: “Còn ngây ra đó làm gì? Không mau tránh đến thiên điện đi!” Nàng suy xét, giờ này hẳn Đức Vũ công công đã rời thiên điện, để Quản Tu Văn tới đó, lánh mặt cũng được, thoát đi cũng hay, tóm lại không thể rước thêm họa vào thân nữa. Nếu để Hoàng thượng chứng kiến cảnh nửa đêm có nam nhân xuất hiện ngay giữa cấm cung, chẳng biết sẽ còn gây ra thứ tai vạ đến đâu. Vừa nghĩ tới đó, nàng bèn nhanh tay đẩy Quản Tu Văn vẫn đang ngây ngốc ở bên thềm về hướng hậu điện.

Đầu óc đã loạn lên thành một mớ hỗn độn từ bao giờ, bị đẩy một cú, mới hoàn hồn lại, Quản Tu Văn như sâu như khổ, ánh mắt định thần lại, liếc nhìn Quy Văn, dáng vẻ lưu luyến khó rời gót ra đi, tay đã buông, cuối cùng đành xoay mình, kiên định bước về phía thiên điện.

Thấy bóng dáng hẳn đã khuất vào thiên điện, bất giác buông một tiếng thở phào nhẹ nhõm, bấy giờ Quy Văn mới đưa mắt nhìn về phía cửa, vừa hay Hoàng thượng cũng bước vào trong điện, khuất bóng trăng mờ mờ, nhất thời không trông rõ vẻ mặt y. Tận đến khi ánh trăng bạc mỏng manh hắt lên gương mặt y, khi ấy mới soi tỏ khuôn dung nhuốm màu mỗi một, hiện lên dáng vẻ ử dật chưa từng thấy qua. Quy Văn cả kinh, Thiên tử kiên ngạo

chùng đó, y tựa như ngai cao chín tầng kia, cho dù có thấm nhuộm bao nhiêu máu tươi, bề ngoài vĩnh viễn rực rỡ chói lòa, thứ thể lương bị năm tháng ăn mòn kia chôn giấu tận trong sâu thẳm, phần riêng cho bản thân gặm nhấm, còn thể hiện ra ngoài mãi mãi một vẻ cao sang quý giá, để cho thể nhân trông vào. Cay đắng cũng được, ngọt ngào cũng được, tất cả những gì Hoàng thượng phô bày cho kẻ khác thấy, ít nhiều đều như đang đóng kịch, mê hoặc chúng nhân, ẩn chứa mục đích riêng, rất lâu sau này, trở thành một thứ thói quen cố hữu, cuối cùng trở thành đáng quân vương trước mắt đây, nắng mưa bất định, lúc giận dữ lúc mừng vui, rốt cuộc đâu là diễn kịch, đâu là bản tính?

Đêm nay không biết vì sao, có lẽ vì ánh trăng lạnh lẽo kia, có lẽ vì bóng người cô lẻ đó, cũng có thể vì nàng đột nhiên nổi thiện tâm, Quy Vãn lần đầu tiên để tâm nhìn Trịnh Lưu, không phải chỉ bằng mắt, nàng đột nhiên phát hiện ra trên mình vị quân vương kia một thứ nhân vị hoàn toàn khác biệt, không phải vẻ ôn hòa đối trá, cũng chẳng phải sự âm hiểm thâm trầm, mà giống như một người đàn ông hoàn toàn bình thường, chỉ một chút đó thôi, thoát nhìn giống như đã biến thành một người khác.

Chớp chớp mắt, có chút khó tin, Quy Vãn hơi kinh ngạc nhìn xoáy vào đôi mắt âm áp như dòng suối trong của Thiên tử, con người thật sâu thật trầm, ẩn ước áp lực kinh người, che giấu những thứ bản thân Quy Vãn không dám tìm hiểu sâu hơn, cũng không dám động chạm tới.

Từ xa trông lại thấy Quy Vãn một mình giữa điện, Trịnh Lưu thoáng kinh hãi, tới gần nhìn kỹ, nhận ra đúng là nàng đang chân trần đứng trên đất lạnh, áo quần mỏng manh, một mình một bóng. Điện này y đã tới biết bao phen, lần nào cũng đèn đuốc rực rỡ, Huỳnh phi toàn sắc toàn tài, đến nơi này tựa như lạc vào xứ sở âm áp ôn nhu, trong cái hoa lệ còn ẩn chứa chút đối gạt qua quýt. Điện thoát trông thấy thật nhỏ bé, nhưng hôm nay chỉ có một người lại thấy trống trải khôn cùng, nhuộm một thứ hương vị khác lạ, nàng không đẹp hơn Huỳnh phi, có gì có thể khiến y có được thứ cảm thụ ấy, khiến cho tòa cung điện này mang chút cảm giác thực. Đáy lòng như bị

thứ gì đó lay tỉnh, cựa quậy rục rịch. Lúc y còn chưa kịp phát hiện ra, thương xót liền trào lên, phá tan vỏ ngoài tựa như băng giá.

“Đêm lạnh như sương, vì sao lại đứng đây?”

Vừa bị Quán Tu Văn quấy phá, thân mình nàng đã sớm tê cứng, nghe thấy tiếng nhắc của Trịnh Lưu, tức thời có cảm giác bừng tỉnh, dưới chân truyền lên một mảng lạnh như băng sương, thân mình càng buốt giá, hít sâu một hơi khí lạnh, nàng rụt mình, trước mặt Thiên tử cũng chẳng dám tùy tiện trở lên ghé, hé ra một nụ cười, đáp khẽ: “Trời sắp sang hè rồi, không sao.”

Ngay cả Trịnh Lưu cũng không biết nét mặt mình dịu dàng đến thế nào, từ từ lại gần, thấy gương mặt nhợt nhạt của Quy Vãn rõ ràng đã mất hẳn vẻ hoàn mỹ rục rỡ thường ngày, chỉ còn thái độ ung dung tự tại kia, thoạt trông cũng đủ khiến y động lòng, vừa cúi đầu nhìn, bàn chân nàng trần trụi, chưa bao giờ ra nắng nên làn da chẳng những mềm mại mà còn hơi trong suốt như trẻ thơ, bạch ngọc không tí vết, đá quý nắm trong tay, đứng trên đất đen lạnh giá càng nổi bật vẻ mỹ hoặc. Chỉ cần vương chút bụi trần cũng như một sự vũ nhục, y liền cúi khom mình, ngồi thấp xuống.

Vua một nước đột nhiên khom mình như quỳ trước mặt, Quy Vãn thất kinh, vội lùi về sau, chân phải vừa nhắc lên liền bị Trịnh Lưu nắm được. Cảm giác nóng bỏng truyền thẳng từ bàn chân lên, Quy Vãn giật mình hoảng hốt không dám cử động.

Bàn chân ngọc ngà trong tay, Trịnh Lưu mỉm cười chẳng để tâm giá lạnh như băng, chỉ chăm chú vào bàn chân nhỏ bé nằm gọn trong lòng bàn tay, vô cùng vừa vặn. Nhìn quanh không thấy vật gì như giày lùa trong tầm tay, y khẽ thở dài, cởi bỏ nút buộc trên cổ, áo choàng tuột xuống, y kéo qua, lót dưới chân Quy Vãn, để nàng đứng lên, nhẹ giọng giảng giải: “Đêm khuya nền đất lạnh lẽo, cứ thế dễ sinh bệnh.”

Nói về kinh sợ, không thể nghi ngờ gì đây là lần thứ hai trong hôm nay rồi, Quy Vãn không biết nên phản ứng ra sao, dẫm chân lên áo choàng của Hoàng đế, chuyện như vậy nàng quả thực chưa nghe bao giờ. Mồ hôi lạnh túa ra, nhưng Trịnh Lưu kiên quyết ép nàng đứng lên mảnh áo choàng, nàng vâng mệnh làm theo, chỉ e sơ sẩy liền mang họa vào mình. Đúng lúc nàng thấp thỏm bất an, Trịnh Lưu lại ngẩng đầu nhìn lên, nụ cười dịu dàng trên khóe môi, tựa như vừa làm xong chuyện gì to tát lắm. Đây là lần đầu Quy Vãn được chứng kiến thứ biểu cảm như si như khờ của y, trong lòng kinh hãi, hôm nay rốt cuộc còn bao nhiêu lần đầu tiên nữa, còn bao nhiêu kinh hãi nữa đây? Đồng thời cũng cảm thấy có chút cảm khái, không thể ngờ được Thiên tử thâm trầm lại có những lúc như vậy, Thiên tử, suy cho cùng, vẫn chỉ là con người mà thôi... Miên man nghĩ ngợi như vậy, lòng nàng mềm xuống mấy phần, ánh mắt lướt xuống Trịnh Lưu, lướt qua sóng mũi y, lông mày, mái tóc y, rồi dừng lại một lát, im lặng.

“Sao vậy?” Trịnh Lưu hỏi, đột nhiên phát hiện Quy Vãn có vẻ không tự nhiên.

Mím cười nhè nhẹ như sóng biển, Quy Vãn khẽ cau mày nói nhỏ: “Hoàng thượng, người có tóc bạc.” Lời vừa vượt khỏi miệng, nàng liền hối hận, đêm nay rốt cuộc sao vậy, ngay chính nàng cũng trở nên bất bình thường sao? Đối phương có ra sao cũng là Thiên tử, hôm nay đâu có khác lạ, cũng không thể thay đổi tính tình, cảm thấy thật bất an, chỉ biết im lặng chờ đợi phản ứng của Trịnh Lưu.

Nghe vậy lập tức biến sắc, ánh mắt Trịnh Lưu nhuộm màu ử dột, trầm ngâm đăm chiêu, bờ môi mím chặt không hé một lời. Đôi mắt khép hờ trông về phía Quy Vãn, lúc này mới nhớ ra, nàng năm nay mới gần hai mươi, gương mặt bừng lên rạng rỡ, thực sự là niên kỉ như hoa, còn y, sang xuân này đã quá ba mươi, đâu nói rằng bước sang tuổi tráng niên, thế như thực sự hơn nàng quá mười tuổi. Tai nghe nàng nhắc mình sớm có tóc bạc, lòng đột nhiên trầm xuống, vô cùng để tâm chuyện này.

“Ý nàng là... trăm già rồi?” Trịnh Lưu ngẩng đầu lên hỏi, không khó xác định nét mặt y mang chút khó chịu, thấy thế Quy Vãn không khỏi cười thầm trong dạ, thường ngày chỉ có y mỉm cười nhìn kẻ khác thấp thỏm không yên, giờ đây cuối cùng chính y cũng phải nếm trải thứ cảm giác đó.

Trịnh Lưu nhìn chằm chằm nàng thoáng lộ chút vui vẻ, sắc mặt trầm xuống một chút, vành môi hơi nhếch lên, nở một nụ cười bất đắc dĩ, đứng thẳng lên. Y chưa từng ngờ được có một ngày, có người đủ sức khiến mình luống cuống đến thế, nhìn thì không cam lòng, mà giận cũng không đành. Chăm chăm nhìn xoáy vào nàng, dưới ánh trăng đêm, áo quần mỏng manh bị làn gió len lỏi qua cửa điện thổi tung lên, mơ hồ nhìn ra bả vai cân đối xinh xẻo, da thịt trắng nõn như trăng bạc. Khung cảnh giữa điện Ngự Càn hôm xưa đột nhiên tái hiện trước mắt, lòng rung lên, như có lửa bập bùng, ánh mắt đột nhiên tối lại, lấp lánh nhìn nàng.

Thấy ánh mắt rực lửa của y, tưởng như có thể thiêu rụi thân thể kẻ khác, Quy Vãn rụt người lại, bất giác giật lùi một bước, lên tiếng: “Hoàng thượng... Đêm đã khuya rồi, mời người về cung nghỉ ngơi thôi.”

Ánh mắt như chứa lửa nóng sục sôi quán quýt bên thân nàng, Trịnh Lưu cười, lý trí bảo cho y biết rằng cần phải dời mắt đi, thế nhưng tựa như không thể kiểm soát nổi, y không cách gì nhìn sang hướng khác được, vẫn chăm chú nhìn mãi chẳng di chuyển nửa phân, rốt cuộc bị trúng tà phép gì sao? Suốt đời y, gặp qua vô vàn mỹ nữ, y cũng tự thấy mình đã qua cái thời trẻ trung hay xúc cảm, khả năng tự chủ thượng thừa, vì sao lúc này còn vơ vẩn không thể kiểm soát...

Thấy ánh mắt càng lúc càng rùng rục như lửa nóng chực bùng lên của Trịnh Lưu, Quy Vãn hơi hoảng loạn, mình thấy lạnh giá mết mõi, đã hao tổn quá nửa tâm sức, không còn sức lực để đối phó với những tình huống đột phát. Tâm niệm vừa chuyển, đã định phải lùi về sau. Bị Trịnh Lưu nhìn chằm chằm, hành động không dám thái quá, nhẹ nhàng nhấc chân, quên băng mắt dưới gót không phải đất bằng mà là tấm áo choàng mềm mại. Giữa lúc

luống cuống, chân bị vướng, không thể đứng vững liền đổ về sau, trong lòng thét lên một tiếng kinh hoàng, nhưng chưa kịp bật lên thành lời, bên hông đã bị giữ chặt. Kinh hoàng sau nỗi khiếp sợ vẫn còn, Quy Vãn mở to mắt nhìn Trịnh Lưu trước mặt, nụ cười thoang thoáng, ánh mắt càng thâm trầm, hết như một đóm lửa đang rực lên, so với sự khốn đốn chật vật của nàng, y dường như càng tao nhã, tự đắc. Nàng buồn bực trong lòng, thân thể mất thăng bằng, chỉ biết túm chặt tay áo Trịnh Lưu, cảm giác bị đẩy xuống thế hạ phong thế này khiến nàng thấy không cam lòng, muốn đứng lên thì Trịnh Lưu lại đột nhiên buông tay xuống.

Thân thể Quy Vãn theo đó mà đổ xuống, không thấy đau đớn như trong suy nghĩ, Trịnh Lưu đã đón được nàng đặt gọn ghẽ trên tấm áo choàng trải dưới, nàng ngả mình trên mặt đất, vội vã bật dậy, vừa được một chút, hai đầu gối Trịnh Lưu đã chạm đất, cúi mình, vây nàng trong lòng ngực y.

“Hoàng thượng...” Quy Vãn thâm hận, lên tiếng nhắc nhở: “Tình ngay lý gian, Hoàng thượng lẽ nào không biết nên tránh hiểm nghi sao?”

“Tình ngay lý gian?” Trịnh Lưu nghe thấy vậy liền bật cười, giọng nói trầm xuống vài phần, pha lẫn chút khàn khàn, nồng nàn dịu dàng như mì hoặc, “Đừng dùng mấy thứ lẽ thói thế tục đó mà trói buộc trẫm...” Lời này tựa như tự nói với bản thân, y gắng sức không để tâm tới thân phận nàng, cố tình đẩy mối quan hệ giữa hai người vào mơ hồ, rốt cuộc là tại sao chứ? Y cũng rất muốn biết lý do.

Nhìn thái độ vừa cứng rắn vừa mềm dẻo của y, sâu sắc cảm nhận được tình cảnh hiện tại của mình thực sự không ổn, Quy Vãn bắt đầu bứt rứt, nụ cười cũng lạnh dần đi.

“Đang suy nghĩ gì vậy?” Hương thơm thoang thoảng trên mình Quy Vãn lướt qua, phảng phất bên cánh mũi y, tô đậm thứ dục vọng nguyên thủy nhất trong y, tim đập hơi rối loạn, “Nếu nàng nhất định phải hung nhớ, thì hãy dành ra một chút tâm tư nghĩ về trẫm đi.” Trong một khoảnh khắc, tất cả

đường như không còn quan trọng nữa, quốc gia, quyền vị, những mối quan ngại, đạo đức... Rốt cuộc không thoát khỏi sức hấp dẫn của con người này, y thật tâm tuân theo mỗi lưu luyến trong lòng, vươn tay tới, cùng lúc nàng co rút lại, siết chặt lấy eo nàng, hôn lên dáng vẻ yêu kiều vẫn khiến lòng y khắc khoải khôn nguôi.

Bị y nắm chặt không buông, Quy Vãn bồn chồn như có lửa đốt, vừa mở miệng định lên tiếng, liền bị y thuận thế chặn lời, âm thanh không thoát ra được quán quýt trong họng hóa thành một tiếng ngân khe khẽ, tránh cách mấy cũng không thoát nổi đòi hỏi của y. Tóc nàng đã sớm xõa tung, trải trên mặt đất như tơ đen óng ả, đầu lưỡi nóng bỏng của y vươn vào miệng nàng, quán quýt dây dưa, nửa thân trên chặn cứng cơ thể nàng, không cho nàng cơ hội tránh né, gay gắt bám riết bờ môi nàng chẳng một kẽ hở, như thể muốn hút cạn không khí của nàng đồng thời truyền hơi thở của mình cho nàng. Khiến nàng dẫu chẳng cam tâm tình nguyện cũng không thể chối từ nụ hôn thật sâu của y.

Không thở nổi... Mồ hôi thấm ướt cơ thể Quy Vãn, mình mẩy bị y áp chế không thể thoát ra, bàn tay vung lên muốn đẩy mặt y ra, giữa chừng liền bị Trịnh Lưu chặn cứng, nàng muốn giãy ra nhưng thua hẳn sức lực nam nhân.

Dứt một nụ hôn sâu, y mỉm cười có chút tà nịnh, môi chưa chịu rời Quy Vãn, bờ môi ướt át vẫn mơn man nhân trung nàng, kéo xuống chiếc cằm mịn màng, hơi thở quyện lẫn vào nhau.

“Nàng đã hai lần dám vung tay với trẫm... Trẫm cũng chẳng hiểu vì sao... có thể cung chiêu nàng... đến mức này, thậm chí bị nàng làm tổn thương... tự tôn... cũng có thể xem nhẹ...” Cố tình dây dưa với nàng, y vừa nói vừa hôn nàng giống như đang đùa giỡn. Bàn tay to lớn giữ chặt cổ tay nàng, kéo tận lên đỉnh đầu, tay kia mơn trớn thân thể nàng. Quần áo vì giãy giụa mà nhàu nát hỗn độn, lộ ra bờ vai nuột nà, y đưa tay xé mạnh, kéo tuột tấm áo khoác phong phanh của nàng, cởi bỏ nút buộc đai yếm trên cổ nàng. Xuân quang lồ lộ phơi bày trước mắt, ánh mắt Trịnh Lưu càng lúc càng thâm

trầm, đầu óc nóng rực không thể suy xét thêm gì, môn trớn vồ về thân thể tinh tế như ngọc khiết.

“Đừng...” Giữa lúc răng môi không ngừng quăn quýt với y, thân dưới phản kháng đục vọng nóng bỏng, nàng thậm chí không còn một cơ hội kêu cứu, âm thanh lộn xộn bật thốt khỏi miệng, vỡ òa, Quy Văn xót xa trong lòng, nước mắt trào xuống: “Lâu Triệt...” Không thể kiểm soát được, giữa thời khắc này, nàng đột nhiên nhớ tới nam nhân kia, khẽ cất tiếng gọi.

Mắt nhắm hờ, nét mặt Trịnh Lưu chột có chút ranh mãnh, giận dữ thiêu đốt khiến đục vọng càng trào lên mãnh liệt, ghen tị không thể kiểm soát khiến y càng mạnh tay, giam cầm thân thể nàng, giật thắt lưng ra, chòm người lên bao phủ lấy nàng, lớn tiếng quát: “Không được gọi hắn...” Điên cuồng hôn lên cần cổ nàng, vừa dịu dàng vừa gắt gao vồ về thân thể yếu ớt của nàng, vô vàn nụ hôn nồng nàn không dứt chuyển tới khuôn ngực nàng, bàn tay vuốt ve xuống hông, nhịp điệu khi nhanh khi chậm, hấp dẫn như có như không. Quy Văn nghẹn ngào, nước mắt đổ như mưa.

Nhận ra Quy Văn hoàn toàn không thích, Trịnh Lưu chậm rãi ngừng tay, nhìn gương mặt nàng ướt đẫm lệ, tim chột nhói đau, kiềm chế đục vọng, khẽ vuốt má nàng, hôn lên bờ mi, đầu lưỡi cuộn lấy những giọt lệ của nàng, vị mặn chát rõ mồn một, thế nhưng y hoàn toàn không nhận ra, chỉ cảm thấy ngay cả nước mắt nàng cũng đượm hương nồng nàn, dịu dàng an ủi nàng, thủ thủ rót từng lời bên tai nàng: “Đừng khóc... Nàng muốn gì? Trẫm đều ban cho nàng... Trẫm cái gì cũng có thể ban cho nàng, chỉ cần nàng thật lòng mỉm cười với trẫm...” Dịu dàng khuyên lơn an ủi, y thờ dốc ôm nàng vào lòng, da thịt kề cận, má áp mai kề, vòng tay kiên quyết không rời thắt lưng nàng.

Nếu ta muốn tự do thì sao? Quy Văn nghe vậy chột muốn lên tiếng, nhưng phải đem thân mình đổi lấy, nàng chưa tiêu sái đến mức độ đó đâu, từ từ nhắm chặt hai mắt, nàng mím môi, không nói một lời.

“Quy Vãn... Nàng thuận theo ta đi...” Mơ màng lên tiếng, Trịnh Lưu kéo nàng vào lòng, quay lưng lại hôn lên tâm lưng nàng, làn da trắng mịn ngọc ngà, y nhắm nháp lưu luyến không thôi, hơi thở nàng một đờn dập, hơi thở nóng rực phả ra thiêu đốt người khác. Thân thể trắng nõn kề cận nhau, y và nàng dây dưa triền miên không dứt. Tấm áo vàng trượt xuống đất, trong không gian chỉ còn vãn lên hơi thở gấp gáp cùng những tiếng rên rỉ nũng nịu.

“Hoàng thượng...” Âm thanh gấp gáp vang tới bên tai, tiếng Lý công công từ xa vọng lại, ngừng ngoài cửa điện, tiếng mở cửa vang lên, đột nhiên đứng khựng giữa đường, Lý Dụ trợn mắt há hốc miệng đứng chết trân ở cửa điện, không kịp phản ứng.

Bàn tay âu yếm của y vẫn không ngừng, chỉ hận không thể hòa luôn thân thể nàng vào xương thịt mình, dục vọng đột nhiên tăng vọt, không thể giải tỏa, chỉ vì đôi mắt nhắm chặt cùng bờ môi trắng bệch do cắn răng nhẫn nhục của nàng, y lần nữa không dám chiếm đoạt nàng, chỉ sợ hôm nay có đoạt được thân thể này, cũng vĩnh viễn mất đi cơ hội chạm được tới trái tim nàng.

“Hoàng... Hoàng thượng... có... có quân tình, Lâm Tương... Lâm Tương quân vội vã vào cung cầu kiến...” Miệng lưỡi mất hẳn sự linh hoạt thường thấy, Lý công công nơm nớp lo ngại đứng bên cửa điện, tiến không được, lui không xong.

Kiểm chế lửa dục vọng bùng bùng, Trịnh Lưu che chở thân mình Quy Vãn, mắt thấy lệ rung rung khóe mi, lòng y không đành, than nhẹ một tiếng, ản ản một lúc mới nhặt quần áo bừa bộn trên mặt đất phủ lên mình nàng, lên tiếng dịu dàng như xin lỗi: “Đừng khóc... Hôm nay là trẫm mạo phạm nàng, đừng khóc nữa được không? Là trẫm lỗi mắng... Cho trẫm một chút thời gian, trẫm nhất định sẽ cho nàng một danh phận... Trẫm muốn sắp xếp an ổn cho nàng...” Khẽ hôn lên mặt nàng, Trịnh Lưu vỗ vai nàng, nhẹ giọng an ủi.

Lý công công đã sớm hóa đá bên cửa điện, trơ mắt nhìn Hoàng thượng nhắc long bào choàng lên mình Quy Vãn, còn nhẹ giọng khuyên lơn an ủi, đáng vẻ đó rõ ràng đã buông bỏ hết cả tôn nghiêm của Thiên tử mất rồi, quá đỗi khiếp sợ, hần chỉ biết chết trân ngây ngốc đứng nhìn.

Không ngại phiền phức an ủi người trong lòng, Trịnh Lưu mang dáng vẻ như thể không thấy nàng ngưng lệ quyết không rời đi, Quy Vãn chỉ thầm mong y có thể gấp gấp rời gót, liền gật đầu bừa, chậm rãi mở mắt. Trước mặt nàng là đôi mắt kinh hãi và oán than của Trịnh Lưu, lúc này y mới chịu buông vòng kiềm tỏa, đỡ nàng đứng dậy, vuốt ve gương mặt nàng, kéo lại vạt áo cho nàng. Rồi nhìn nàng không thôi, tận đến khi ngón lệ đã khô, y mới xoay người, chuẩn bị đi khỏi. Lý công công vội vã sấn tới, lẻo đẻo theo gót.

“Hoàng thượng, y phục của người...” Lý công công sợ hãi, lo lắng Hoàng thượng chỉ mặc một thân áo mỏng manh như vậy mà rời cung.

“Về điện Trường Ninh thay y phục!”, tiếng Trịnh Lưu dần dần cách xa, vừa đi vừa hỏi, “Trễ thế này Lâm Tướng quân còn vào cung làm gì?”

“Thưa là Phó tổng quản Đức Vũ dẫn hần vào cung, còn nói là có chuyện hết sức quan trọng cần thương thảo với Hoàng thượng...”

Cung điện điều hui đã khôi phục vẻ yên ắng thường ngày, không còn nghe thấy tiếng gì vang vọng bên tai, lòng Quy Vãn thoáng nhói lên rồi chùng xuống, hết giận lại oán, lòng bị lửa giận thiêu đốt, chỉ cảm thấy xót xa cay đắng cùng cực, nước mắt không chảy được nữa, thân mình khẽ cuộn lại, bất động tại chỗ. Nghe những lời Lý công công nói, mới biết là Đức Vũ vừa cứu nàng, trong lòng nhói lên. Nàng nhanh chân sải bước về phía thiên điện, nhìn vào trong không thấy ai, khi ấy Quy Vãn mới thật sự an tâm, quay đầu lại nhìn quanh tòa cung điện rộng lớn vắng lặng mà lạnh lẽo này, thê lương dang trào, cảm giác mộng lung mơ hồ.

Nàng không thể oán trách gì ai, đành trút tất cả niềm uất hận này lên mình Lâu Triệt, nhớ lại ngày đó nếu không phải vì Tướng phủ bị vây, sao nàng phải chịu nỗi nhục nhã ngày hôm nay. Nàng nguy nan đến thế mà chàng chẳng xuất hiện giải cứu, càng nghĩ càng buồn bực, chỉ muốn dón tất cả lại trút lên chàng một lần. Đột nhiên nhớ lại trước khi rời đi, chàng từng nói gì đó, hẹn ở Tâm Uyên... hình như là Tâm Uyên, rốt cuộc có ý gì đây?

Ngọc nát

Nàng muốn xuất cung...

Ý nghĩ này đã xoay vần trong đầu Quy Văn biết bao lần, chỉ là cho tới giờ phút này đây, nàng vẫn như cũ giam cầm mình trong ngút ngàn ngói đỏ tường cao chón này, nhìn bốn bề cây cối sum suê xanh tốt mà nhẹ cất tiếng oán than ưu sầu. Nàng còn đang do dự điều gì? Hết lần này đến lần khác, nàng tự hỏi, tự thở than, lưu lại trong cung thêm một ngày, lại thêm mỗi dây dưa kẻ không rõ, nói không nên, chậm rãi bao bọc, vô hình chung dệt thành một tấm lưới dày đặc vẩn vít lấy thân mình, còn xói mòn tâm tư, mài rỗng cốt tủy.

“Chim trắng hỏi ta thuyền lẻ đậu bến là thân neo, hay tâm giữ? Nếu lòng neo bến này, có gì mày chau...?”(*)

() Trích trong bài từ “Mai hoa dẫn - Kinh Khê trở tuyết” làm theo điệu “Mai hoa dẫn” của từ nhân Tương Tiếp đời Tống, kể về một lần nhà thơ đi thuyền men vùng Kinh Khê (một huyện thuộc tỉnh Giang Tô xưa) gặp tuyết cản lối, trong lòng ảm khuất nhiều nỗi muộn phiền.*

Ngồi trong hậu viện Cảnh Nghi cung, cảnh vật nơi này giống trong phủ Thừa tướng như cùng tạc một khuôn mà ra, gợi lên trong lòng nàng một thứ cảm giác u sầu dằng dặc, trong cảm cung không người bầu bạn chuyện trò, nàng bật ra một tiếng ngâm khe khẽ.

Hoàng thượng đã có biến chuyển, kể từ cái đêm ma quái ấy, hơn một tháng nay, y tựa hồ thay đổi không ngừng. Chế độ quản thúc nghiêm cẩn quanh Cảnh Nghi cung dần được nói lỏng, nàng có thể tự do đi dạo trong

cung, cách xưng hô của cung nữ và thái giám cũng thay đổi, chỉ qua một đêm “Lâu phu nhân” đã hóa thành “Vãn phu nhân”. Cười khẽ một tiếng, tiếng ngâm nga của Quy Vãn lại cao thêm mấy phần, sao nàng không rõ dụng tâm của Hoàng thượng chứ, có câu danh không chính tất ngôn không thuận, ngôn bất thuận sự cũng bất thành. Hoàng thượng tận tâm tận lực tìm cách làm mờ hồ thân phận của nàng, mục đích rõ ràng là bốn chữ “Danh chính ngôn thuận”...

Quân vương đa tình tựa như vô tình...

Bên tai như có từng tràng tiếng thét gào dội qua, trước mắt nàng như thấy lại cảnh Lý công công chết mấy ngày trước. Vốn còn tưởng ra khỏi cung thì phải chờ cơ hội trừ bỏ Lý Dụ, ai ngờ vài ngày trước liền gặp ngay một cơ hội như vậy: Lý Dụ xưa nay hoành hành ngang ngược trong cung, mấy hôm trước, nhân khi đang chuyển những món báu vật cũ khỏi Cảnh Nghi cung, hấn vô tình đụng phải Án phi bụng bầu. Có lẽ Huỳnh phi thực sự là nỗi đau đớn của tất cả nữ tử chốn hậu cung, cho dù chỉ thấy vật cũ cũng giống như chạm tới vết thương chưa lành của Án phi, nàng ta giận tím mặt, lại thêm mối bất mãn từ lâu với Lý Dụ, liền thừa lúc mang long tử trong mình, khăng khăng trị tội hấn. Nàng nghe được phong thanh, tới ngự hoa viên xem xét, bắt gặp Hoàng thượng cũng vừa nghe tin tìm tới.

Y vốn muốn cứu Lý Dụ, cuối cùng không biết vì cớ gì, lại nhịn xuống, tận mắt chứng kiến tổng quản tâm phúc vong mạng dưới trận mưa roi vọt. Chính vì thế, Án phi được một phen nở mày nở mặt, bởi chỉ riêng điều đó đã chứng tỏ hiện nay nàng ta là phi tử sủng ái nhất của Hoàng thượng. Lý Dụ chết, đối với Quy Vãn mà nói chỉ có lợi không hại gì, nhưng tận mắt chứng kiến hấn mất mạng chỉ vì một cái tội nói to cũng thật to, nói nhỏ cũng thật nhỏ, nàng không tránh khỏi chút xót xa. Lúc Hoàng thượng lướt qua bên mình nàng, chột nhẹ giọng lên tiếng: “Nếu nàng muốn hấn chết, trăm thành toàn cho nàng. Chỉ cần là mong muốn của nàng, trăm sẽ cho nàng toại nguyện...” Những lời này vừa vọng tới tai liền khiến nàng ớn lạnh

toàn thân, run rẩy buốt giá, Trịnh Lưu à Trịnh Lưu, lẽ nào thật sự quý dị khó lường đến vậy, vạn sự trong tay, y rút cuộc lại nhìn ra mấy phần?

Tường đỏ dằng dặc, chón chón liền nhau, hoàng cung này vẫn giống như hang hùm nọc rắn... “*Người xưa người xưa nay chón nao? Hoa rộ trước hiên, liễu rủ bóng thuyền. Mộng hồi mộng hồi, mộng không thấy, nước buốt trôi sông...*”(*) Sống động như thật, du dương uyển chuyển, một bóng cung trang, một mình ca xướng tịch liêu vô hạn, ca xướng là diễn, ca xướng là người, ca xướng cho tình xé lòng...

(*) Trích “*Mai hoa dẫn - Kinh Khê trở tuyết*” của Trương Tiệp.

Vào cung đã bao lâu? Đông đi xuân tới, xuân qua hạ đến, chớp mắt vèo qua, đã gần năm tháng, Đức Vũ đã thăng tổng quản, nàng cũng có cơ hội rời cung, vì sao nàng vẫn chần chờ không thể đưa ra quyết định, nàng còn đợi gì đây?

Đột nhiên phát hiện, thiên hạ rộng lớn vô biên, thế nhưng mệnh mệnh mang mang nàng không chón dung thân, Tướng phủ không thể trở về, cậ nhờ ca ca cũng không phải thượng sách, đi tìm Lô Triệt... Chàng có mỉm cười rộng lòng chào đón nàng chăng?

Tự lục tìm trong ký ức, khắp thiên hạ, có ai đó đang đợi nàng không? Nhà của nàng ở chón nào? Liệu có một ngọn đèn, một manh chiếu, một tách trà, một tiếng nhu tình, ân cần thủ thi thăm hỏi nào vì nàng mà sắp đặt, dành riêng cho nàng không?

Nàng không phải thần minh, chẳng phải ma tà, chỉ là một kẻ người trần mắt thịt, không thể thoát khỏi vòng danh lợi, khó có thể kháng cự trước dụ hoặc... Chuyện tình cảm, ủ ê đau xót, nàng làm sao cất tiếng, phu quân à phu quân, có còn nhớ thiệp chăng?

Có còn nhớ thiệp chăng?

“Mùi mật mây mờ, áo lông sũng ướt. Còn nói không ai ưu sầu như ta, đêm nay tuyết đổ, có hoa mai kia, cùng ta chia mối sầu này...”

Ngày hạ mệnh mang, hoa mai đã rụng từ bao giờ, bóng dáng lơ thơ tản mát, hương thâm tan tác, vầng dương rùng rục trên cao, chỉ mình nàng cảm thấy lạnh lẽo, trước sau muốn duy trì một vẻ bình đạm không nổi bật, khó khăn như vậy sao...

Một tiếng vỗ tay giòn giã vang vọng đến bên tai, Quy Vãn quay đầu lại, Hoàng hậu vận cẩm bào tím tím, dịu dàng một bóng giữa vườn, mỉm cười liếc nhìn nàng. “Cùng ta chia mối sầu này... tiếng ca sâu sắc vô cùng.”

Đã lâu rồi chưa được thấy nét mặt tươi cười chào đón như vậy của Hoàng hậu, giờ đây chợt bắt gặp, lại thấy không được chân thật cho lắm. Dường như còn cách một lớp mạng che, nhìn không được muốn đoán thử xem đằng sau nụ cười kia rốt cuộc ẩn chứa những gì, vốn tưởng rằng giữa hai người còn vấn vương mối tình chị em, cũng xuyên không lọt được lớp mạng che mỏng manh kia.

“Hoàng hậu nương nương.” Quy Vãn thở nhẹ, tiến lại gần, lên tiếng: “Ngọn gió nào thổi nương nương tới đây?”

“Người một nhà đâu cần khách sáo như vậy!”, Hoàng hậu khí định thần nhàn, phong thái ung dung người đời hiếm có, “Hai chúng ta mà còn xa lạ như vậy sao?”

Vừa nghe ba chữ “người một nhà” từ miệng Hoàng hậu, Quy Vãn liền chau mày, chỉ biết mỉm cười nhìn Hoàng hậu, đợi người tự nói ra tâm ý. Trong cung cấm, bất luận là ai nhất cử nhất động đều hàm chứa ý tứ sâu xa, quyết không một chút thừa thãi lãng phí, mỉm cười cũng vậy, nghĩa tình cũng thế.

“Sao nào? Muội đang trách thời gian qua ta lãnh đạm với muội đó ư?” Hoàng hậu mỉm cười hỏi, “Cầm cung này giả dối tràn lan... Ai cũng phải cẩn trọng mới mong sống sót, muội chớ trách ta... Ta cũng chỉ bất đắc dĩ.”

“Muội biết.” Bất đắc dĩ, tất cả đều là bất đắc dĩ... Phàm một khi gây chuyện lầm lạc, tốt nhất là đem ba chữ đó ra làm cái cớ, Quy Vãn cười lạnh nhạt.

Ánh mắt lướt một vòng quanh mặt Quy Vãn, Hoàng hậu than nhẹ một tiếng: “Ta biết muội đang nghĩ gì... Quy Vãn, chúng ta vốn nên là những kẻ thân thiết nhất trên đời, có gì hiện tại ra nông nổi này, tất cả đều do tạo hóa oái oăm... Trước kia ta thiếu nợ muội, chưa một ngày dám quên, hôm nay ta hỏi muội một điều cuối cùng, muội có còn tin ta?”

Còn tin nàng ta không ư? Quy Vãn còn đang do dự, miệng đã lên tiếng: “Tin.”

Nét mặt bình thản của Hoàng hậu vì một chữ “tin” này mà lộ ra vẻ chân thành thiết tha: “Hôm qua Lâu Thừa tướng đã trở lại kinh thành, lát nữa sẽ vào cung, muội có muốn gặp hắn một chút không?”

Bao nhiêu ngỡ ngàng sững sờ hiện rõ trên nét mặt, Quy Vãn yên lặng nhìn Hoàng hậu tựa như muốn nhìn xem thật giả từ nét mặt ấy. Giữa chiều hạ gió cây yên lặng, nàng do dự, gặp hay không gặp, lâm vào thế lưỡng nan, nỗi niềm chua xót trào dâng trong lòng, nụ cười của nàng không còn chân phương, mà khảm vào đó bao nhiêu thứ cảm xúc pha tạp, khó khăn bội phần: “Được, muội gặp.”

“Nơi này là đâu vậy?” Lòng vòng theo Hoàng hậu khắp lối rẽ này đến đường uốn khác, tới một gian phòng chật hẹp, thoạt nhìn như thể cả chục

năm nay không ai ở, Quy Vãn không nhìn được phải lên tiếng hỏi, lòng ngập mỗi hoài nghi.

“Bên cạnh là thiên điện phía Tây của Sùng Hoa cung.” Hoàng hậu không bận tâm lắm, rút chiếc khăn gấm phủi sạch bụi bần bám trên bàn, cẩn thận lau chùi ghế ngồi, rồi tỉ mỉ giải thích: “Trước kia Thái hậu đích thân bố trí mật thất này, có thể thấy tất cả những gì xảy ra trong đại điện.”

Chú tâm tới bức tranh sơn thủy treo trên tường, không hề giăng bụi, khác hẳn khung cảnh trong phòng, Quy Vãn liền tiến lại gần, cẩn trọng đánh giá, khi ấy mới nhận ra, trên bức tranh bị đục một lỗ, vừa đủ cho mắt nhìn qua, khung cảnh đại điện từng gặp Trịnh Lưu hiện ra trước mắt, rõ mồn một. Lòng thâm rầu rĩ, cảm cung này kiến tạo tinh xảo, có nói khéo hơn cả trời cũng không quá lời.

Hoàng hậu chẳng biết lấy đâu ra một ấm trà, đặt lên bàn, rót đầy hai chén, buông một tiếng thở nhẹ, nói với Quy Vãn: “Bọn họ sẽ đến đây thôi, chúng ta cứ bình tĩnh chờ ở đây đi.”

Quy Vãn thấy dáng vẻ ung dung thản nhiên của Hoàng hậu, cũng hé nở một nụ cười bình thản, cứ nói đàn ông bày mưu tính kế nắm giữ cả thiên hạ, hiện giờ xem ra, phụ nữ động tĩnh tự biết, khuất sau rèm nhưng mưu chước ứng biến cũng chẳng hề kém cạnh. Tự nhiên ngồi xuống, nhấp một ngụm trà xanh, chống cằm an tĩnh đợi chờ.

Thời gian đợi chờ dường như kéo dài đằng đẵng, hương trà đã phai pha không biết bao nhiêu, trong điện vẫn im phăng phắc không một bóng người. Quy Vãn nhàn hạ nhìn khắp bốn phía, cẩn trọng, nét mặt bình tĩnh không gợn sóng, nhưng đáy lòng có chút dao động không nói thành lời.

“Lâu khanh còn nhớ rõ chôn này chứ?”

Âm thanh nho nhã ôn hòa từ trong điện truyền vào căn mật thất, Quy Vãn và Hoàng hậu đều chấn kinh, hai người liếc nhau, Hoàng hậu ngưng thần nhìn qua khe nhỏ, Quy Vãn vẫn tĩnh lặng, thu lại nụ cười lắng nghe.

“Tây điện cung Sùng Hoa... Hôm nay Hoàng thượng thật cao hứng.” Nghe thấy tiếng nói thanh nhuận như gió này, Quy Vãn khẽ cau mày, người đã mất tích gần năm tháng đằng đằng, cuối cùng đã trở về đó ư?

“Lâu khanh từ Nam Quận trở về, còn dưng đại lễ cho trăm, trăm có thể nào không vui? Nên mới muốn tới chôn cũ dạo một vòng, hết thấy đều nhờ phúc của khanh...”

“Thần mới hẳn phải cảm tạ Hoàng thượng, nếu không nhờ ơn Hoàng thượng, thần có thể nào tới được Nam Quận...”

Nghe hai người họ khách khí trò chuyện, bề ngoài vui vẻ thuận hòa, kỳ thực là tâm xà khẩu Phật, Quy Vãn bật cười như châm biếm, một vua một tôi này, lòng dạ thâm sâu, tâm kế nặng nề, coi như ngang tài ngang sức.

Hai kẻ trong điện lờ qua tiếng lại nói những chuyện không hề quan trọng, Quy Vãn rót nốt ngụm trà cuối cùng vào miệng, thấy Hoàng hậu lui về chỗ ngồi. Trong điện đột nhiên thấy yên tĩnh lạ thường, không một tiếng động, nặng nề bao trùm khắp không gian. Hoàng hậu nghi hoặc không dứt, đang muốn tiến lại trông cho kỹ, chợt thấy tiếng nói vọng lại.

“Lâu Triệt... Trong mắt ngươi đã sớm không còn Hoàng đế là trăm đây, sao phải làm bộ làm tịch...”

Một tiếng này đầy ôn nhu mềm mỏng vẫn chứa đựng hung hiểm, Hoàng hậu khựng người, Quy Vãn cũng buông chiếc chén trống không trên tay xuống, hai người cùng không hiểu rốt cuộc trong điện kia đã xảy ra chuyện gì mà đột nhiên thấy giận dữ ngưng trọng đến thế.

“Người hết lần này đến lần khác cản trở việc lập Trung thư viện, còn liên hợp với Đoan Vương, Nam Quận Vương, thật sự coi trong triều không còn ai sao?”

Tiếng cười tao nhã bật lên, “Nếu hôm nay Hoàng thượng nói thẳng, thần cũng muốn tặng người một lời khuyên, Hoàng thượng chỉ vì cái lợi trước mắt, chuyện đại sự giao cho oắt con vất mũi chưa sạch, gạt bỏ cựu thần trong triều, ra tay lần này đâu có lợi cho việc thu tóm quyền lực, nhưng tuyệt không phải thượng sách.”

“Hay!” Trịnh Lưu cũng cười, cực kỳ cuồng ngạo, “Hay cho một câu khuyên này, đây là lời mà Lâu Triệt người từ khi làm Thừa tướng tới nay nói đúng trọng tâm nhất.”

Liên sau đó lại một tràng tiếng khay chén khua động, tiếng cười nhạt lại truyền tới thêm lần nữa, “Trước kia Thái tử khuyên trăm phải giết người, trăm do dự, bây giờ nghĩ lại, xét về nhìn người, con mắt Thái tử hơn trăm một bậc.”

“Nhưng Thái tử thủ đoạn tàn nhẫn, không nghe lời người khác can gián, cũng không phải lựa chọn tốt nhất cho bậc đế vương...” Lâu Triệt chậm rãi tiếp lời, thái độ bình tĩnh, không hề nao núng.

“Thế nên người mới liên kết với Thái hậu hạ độc hai Thái tử, giữ vững địa vị, rồi người lại lấy danh nghĩa thanh lọc Hoàng thất, tố giác Thái hậu... Lâu Triệt, nếu luận về thủ đoạn ngoan độc, Thái tử năm đó so ra còn thua người vạn phần, từ một Thường thị nhỏ nhỏ vọt lên thành Thừa tướng ngày nay, con đường người đi xem ra cũng bước trên máu vô số kẻ.”

Trầm ngâm trong chốc lát, Lâu Triệt từ tốn lên tiếng: “Hoàng thượng nói như vậy quá lời rồi, thần đảm đương không nổi, năm đó bệnh của Thái tử quả thực không liên quan tới thần. Còn chuyện Thái hậu, vì người muốn trừ

diệt thần, thần chỉ còn cách giáng một đòn phủ đầu như vậy, chẳng qua cũng là kế sách tự bảo vệ bản thân mà thôi.”

“Khuếch trương vây cánh, quyền bá triều chính cũng là tự bảo vệ bản thân sao?” Kinh thường hừ nhẹ, Trịnh Lưu mỉm cười, buông một câu hỏi đầy châm chọc.

“Nếu không như vậy, hôm nay sao thần có thể ngồi đây cùng đối ẩm với Hoàng thượng, có lẽ đã sớm đầu lìa khỏi cổ rồi. So với Thái tử, Hoàng thượng cũng cao minh hơn rất nhiều. Chuyện Phong Sơn lần đó, chuyện cung Cảnh Nghi nữa, Hoàng thượng thật khiến thần ứng phó khổ sở.”

Hoàng hậu nghe thấy liền kinh hãi, cảm thấy kính nể vô cùng, nghiêng đầu trông sang, Quy Văn đáp trả nàng ta bằng nụ cười, nụ cười âm áp ấy thấm sâu tan chảy trong lòng Hoàng hậu, không hiểu vì lẽ gì, khiến nàng ta thấy lòng mình bình tĩnh lại.

Trong điện, vua tôi hai người tiếp tục chậm rãi đối thoại, như thể đang trò chuyện chút việc trong nhà mà lộ ra ra gió tanh mưa máu, người lừa ta gạt. Giữa tròng nói cười, hé ra phong vân biến hóa, thiên hạ, giang sơn, quyền vị tựa hồ chỉ là một bàn cờ, hai người so cao thấp trên một ván cờ, cờ dịch, cũng dịch cả thiên hạ.

“Đoan vương đã chờ ba ngày ngoài cửa Đông xin được triệu kiến, nếu Hoàng thượng nhất định không hiểu cho, chỉ e hình tượng “nhân nghĩa” của người trong dân chúng sẽ bị tổn hại...” Lâu Triệt cất lời khuyên nhủ như thế.

“Đoan vương...” Trịnh Lưu trầm ngâm gọi cái tên lâu không nghe thấy. “Đoan vương, vốn tưởng y ngang tàng ngạo ngược, thật không ngờ được... là kẻ chí tình chí nghĩa, vì một nữ nhân...”

Buông tiếng thở dài, lập tức hé ra nụ cười nhuốm chút ngông cuồng, chột ngừng, lên tiếng: “Lâu Triệt, người đưa Huỳnh phi ra khỏi cung, ta còn tưởng người thật sự là kẻ nghĩa nặng tình thâm, chưa từng nghĩ ra người có thể đưa nàng ta đến bên cạnh Đao vương, dùng đó như cơ hội kết thân. Thủ đoạn như thế, trẫm đây cảm thấy có chút hứng thú. Chơi cò vẫn là cần đối thủ, nếu như không có Lâu Triệt người, triều đình này ảm đạm đi không ít.”

Chôn cao không tránh khỏi lạnh lẽo... Nghe Trịnh Lưu nói xong, Quy Vãn đột nhiên nảy sinh chút cảm khái, hàm ý trong lời nói của y, hiện rõ ý vị ảm đạm thê lương, giữa vua tôi hai người đã thẳng thắn tuyên bố như vậy, rõ ràng là điềm báo quyết tử giao tranh, quyền lực đáng yêu đáng quý như vậy, so với mỹ nhân, càng khiến anh hùng dễ lâm vào cảnh cúi đầu khom lưng.

Cho nên, Lâu Triệt mới bỏ rơi Huỳnh phi, buông bỏ nàng...

Chậm rãi đứng dậy, Hoàng hậu kinh ngạc quay đầu trông lại, Quy Vãn đưa tay ra hiệu chớ lên tiếng, rồi chỉ cười nhạt xoay người, nhẹ nhàng mở cánh cửa lúc đến, lẳng lặng không nói một lời, một mình nhanh chóng đi khỏi. Phía sau, Hoàng hậu vẫn nghẹn lời trăn trối trông theo, dáng vẻ không sao hiểu nổi chuyện gì.

Quy Vãn đã sớm không còn nhớ nổi con đường lúc tới, chậm rãi men theo những hành lang quanh co uốn khúc, lòng không còn nhưng nhớ chi, chỉ mong mau chóng rời khỏi nơi đáng buồn kia, cõi lòng thư thái rồi, cũng trống trải rồi, phiêu hốt không thể nắm bắt. Vốn cho rằng lòng mình chất chứa vô vàn điều muốn nói, thế nhưng giờ đây lại cảm thấy chẳng thể thốt nổi một câu.

Ngực thắt lại, không thở nổi...

Đạo qua vài chón trong cấm cung, dừng bước một đôi lần, nghỉ ngơi một chút mà suy tư, thời gian bất tri bất giác hư hao quá đỗi, sắc trời đã sẫm lại, mặt trời tà tà đổ bóng về Tây. Thoáng ngược mắt, Quy Vãn rút cuộc đã tìm thấy chón quen thuộc, cảm thấy hơi mệt mỏi, nàng tiến bước qua cửa cung. Sân sau của Cảnh Nghi cung này giống Tượng phủ như tạc, nàng có làm sao cũng không thể quen nổi, lòng mơ hồ một mối bài xích, mắt liếc qua, chợt dừng lại tại một điểm, nghẹn ngào không cất lên lời.

Lâu Triệt đứng ngay trước cổng điện Cảnh Nghi cung, khuôn mặt tuấn nhã ẩn ước nỗi sốt ruột và buồn bực, thấy Quy Vãn chậm rãi tiến lại, khóe miệng nhếch lên, nhanh chân tiến lại bên nàng: “Quy Vãn...” Thiên ngôn vạn ngữ giờ đây chỉ kết lại thành một tiếng thở dài nhẹ.

Nhìn quanh bốn bề, Quy Vãn ngược mắt liếc nhìn chàng: “Phu quân đại nhân...”

Vừa tiến lại gần, Lâu Triệt nghe vậy lập tức nhăn mày, cách xưng hô của Quy Vãn mang theo ý tứ hàm súc, phu quân là thân phận, đại nhân là quyền vị, xưng hô thế ấy ẩn ước ý vị xa cách, lòng thầm giật mình, vươn tay vuốt sóng mũi Quy Vãn, lại không đành lòng mạnh tay, chỉ phẩy nhẹ một chút, dịu dàng nói: “Bất nàng chờ lâu quá rồi, chúng ta về nhà thôi.”

Tiếng nói như gió xuân ngậm cười ấy thổi thẳng tới cõi lòng, xuất cung vốn là niềm mong mỏi của nàng. Quy Vãn khẽ gật đầu, gió lạnh ùa lên thổi tung mái tóc, lòa xòa trước mặt, nàng mới nhấc tay, liền chạm phải ngón tay Lâu Triệt. Ngón tay thon dài ấy dịu dàng vén tóc nàng sang bên, kế tới liền thuận thế kéo nàng vào lòng: “Giận lắm sao? Nàng có thể tức, có thể giận, tuyệt không được cứ vậy cố ý làm ngơ... Quy Vãn à...”

Thầm than một tiếng, Lâu Triệt cũng chẳng biết phải giải thích ra sao, việc triều chính bất kể hệ trọng đến đâu chàng đều có thể phân phó rành rọt, không hề do dự một phân, chỉ là với người mà chàng sủng ái nuông chiều đến cực điểm này, chàng lại chẳng biết phải đối phó với tâm tình nàng ra

sao. Nàng vẫn luôn mỉm cười, vĩnh viễn mỉm cười, giận cũng cười, buồn cũng cười, kể cả khi không hề có chút xúc cảm nào cũng cười, có ở bên lâu mới hiểu, đó là thói quen, một thứ lãnh đạm như thấu tận xương tủy. Biết rõ giờ phút này nàng không hề vui vẻ gì, chàng đột nhiên cảm thấy có phần luống cuống, lại chần chừ, nặng trĩu e vô tình gây thương tổn tới nàng, nhẹ lại sợ lòng nàng không thấu.

Mệt mỏi, hóa ra nàng mệt mỏi quá rồi, dựa khẽ vào Lâu Triệt, nàng vốn muốn lùi lại, nhưng lòng thấy không đành. Năm tháng trời đằng đẵng chua xót cay đắng, giờ đây nhạt phai hết thảy trong vòng tay này, tiêu tan cả rồi, bên tai nghe được một câu chàng nói “Về nhà”, cảm giác xót xa dâng ngập tâm can, khiến cho lòng nàng do dự vô biên, nàng tin điều gì đây? Nên tin những điều người ta nói, hay tin những gì tận mắt chứng kiến? Trước khi nàng còn chưa lựa chọn xong, lòng đã thấy trĩu nặng mỗi mệt, cho nên hết thảy có thể đợi tới sau này tính toán tiếp, thẳm sâu trong đáy lòng nàng vọng lên tiếng nói như vậy, suốt năm tháng qua lần đầu tiên nàng cảm thấy thư thả đến thế.

Dịu dàng ôm lấy Quy Vãn, Lâu Triệt vỗ nhẹ bờ vai nàng, như đang dỗ dành một tiểu hài nhi, thấy nàng nhắm nghiền hai mắt, cũng hay lòng nàng mệt mỏi nhường nào, chàng khẽ cất lời: “Lúc ở Nam Quận có thấy một loại đèn lồng, cực kỳ tinh xảo xinh đẹp, ta mang về một chiếc, đặt trong phòng nàng được không?”

“Đèn lồng ư?” Quy Vãn khẽ cọ cọ, bờ mi như nan quạt khẽ lay động. “Đèn lồng chiếm nhiều chỗ lắm, thiếp không muốn.”

“Ta sai người làm cho nàng một chiếc nhỏ xinh, treo trong phòng, dùng lưu ly mà làm...” Không hề phật lòng với sự ngang ngạnh của Quy Vãn, ngược lại còn cảm thấy may mắn, lòng nàng không cự tuyệt chàng.

Thấy nàng không lên tiếng, biết nàng đã đồng ý rồi, Lâu Triệt khẽ cười, kể đó còn kể vài chuyện mắt thấy tai nghe ở Nam Quận, nửa dỡ nửa

khuyên, trên chọc Quy Văn, những muồn giải tỏa đôi chút rối ren kết tụ trong lòng nàng.

Mấy cung nữ ngoài điện Cảnh Nghi thấy thế đều hơi khó xử, bấy giờ một nàng cả gan lạng lẽ tiến lại gần, cất tiếng không lớn nhưng vẫn đủ rót vào tai Lâu Triệt không sót chữ nào, lời nhắc nhở dịu dàng: “Lâu... Lâu Thừa tướng, Văn phu nhân... Xe đã chuẩn bị xong rồi...”

Thân mình Lâu Triệt bỗng nhiên cứng đờ, Quy Văn có thể cảm giác rất rõ ràng, hai mắt bừng mở, thân mình chột muồn thối lui, nhưng Lâu Triệt nhanh chóng giữ chặt hông nàng, bàn tay kia của Lâu Triệt ôn nhu ve vuốt mái tóc nàng, vòng tay qua vai nàng, dịu dàng cực điểm. Ánh mắt lạnh băng hướng sang cung nữ kia, âm thanh lạnh lẽo nhả từng chữ: “Người vừa gọi thế nào?”

Cung nữ kia đã sớm bị dọa đến ngất người, không hiểu bản thân đã sai ở đâu, chỉ biết lắp bắp lắp lại: “Lâu... Lâu thừa tướng, Văn... Văn phu nhân... Xe... Xe...”

“Cần rõ!” Lâu Triệt lạnh lùng quát, “Dùng tên mà gọi chỉ dành cho nữ tử trong cung, thế tử của Lâu Triệt ta, phải xưng Lâu phu nhân, lẽ nào người không biết?”

Chân mềm nhũn, phịch một tiếng đổ sụp xuống đất, cung nữ vội vã phục lạy: “Lâu Tướng gia thứ tội, nô tì chỉ nghe bề trên phân phó...”

“Bay đâu!” Không cho nàng nửa phần phân bua, Lâu Triệt cao giọng gọi một tiếng, mây thị về phía ngoài điện tủa cả vào, sắp thành hàng nghiêm chỉ chờ lệnh, “Kéo ả ra ngoài, vả miệng năm mươi cái, đuổi khỏi cung.”

Cung nữ không ngừng dập đầu lạy, miệng chẳng ngớt tiếng xin tha, thị vệ nghe lệnh lập tức tiến lại, sổng chết kéo nàng cung nữ ra khỏi điện. Đám

cung nữ còn lại đã sớm hoảng hốt im re, một ả run rẩy tiến lại: “Lâu Thừa tướng, Lâu phu nhân... Xe đã chuẩn bị xong xuôi.”

Cảm nhận được cơn giận dữ hùng hực từ người Lâu Triệt tỏa ra, Quy Vãn nín thình không dám nói năng, trầm ngâm, Lâu Triệt cúi đầu: “Mệt mỗi lắm sao... Về về nhà.”

Nhẹ nhàng đặt một nụ hôn lên má nàng, ngay cả gió lạnh cũng tan chảy trong nhu tình, hơi ấm dịu dàng phủ ngập.

Từ thâm cung đến quan đạo còn một con đường dài, hai bên trùng trùng tường đỏ kéo đến ngút ngàn, tựa như một đường thăm thẳm khôn cùng. Xa xa vô tận, cùng sóng vai bước bên Lâu Triệt, Quy Vãn trông mãi về phía trước, không kiềm được lòng nhớ lại ngày trước đã từng cùng Huỳnh phi chậm rãi thả bước chính trên con đường này, cùng nhau bàn thảo xem rốt cuộc dài ngắn ra sao. Nàng ta nói, lúc đi thấy nhanh như tên bắn, lúc về đường dài đằng đẵng, có thể thấy được tâm tư tinh tế của Huỳnh phi trong lời nói này. Giờ đây con đường vẫn như xưa, mà người đã vắng bóng... Nữ tử dầu dung mạo khuynh thành, cuối cùng số mệnh đều chỉ vậy thôi sao?

Lòng chột lạnh giá, Quy Vãn muốn rút tay lại, co rút lại mới hay Lâu Triệt nắm chặt tay mình, kiên quyết không buông, sít sao không một kẽ hở, lực đạo thật lớn, thậm chí khiến nàng cảm thấy đau đón âm ỉ. Nghiêng mắt trông về Lâu Triệt, bờ môi mỏng mím chặt, vẽ ra một đường cong mơ hồ, dấu cười nhưng vẫn còn giận dữ. Vừa định mở miệng, Lâu Triệt đột nhiên giảm tốc độ, nhìn chằm chằm về phía trước, nụ cười tràn ra, ánh mắt u ám càng lúc càng thâm trầm.

“Hoàng hậu nương nương.”

Từ một cửa ngách nối thâm cung với con đường, Hoàng hậu chậm rãi đi tới, tư thế đẹp đẽ sang quý trước sau không đổi, mỉm cười nói: “Nghe nói Quy Vãn sắp xuất cung, ta tới tiễn người... Lâu Thừa tướng, có thể để ta và tôn phu nhân nói vài lời thân mật được chăng?”

Lâu Triệt sầm mặt, mỉm cười, buông bàn tay đang nắm tay Quy Vãn, nhã nhặn lùi về phía sau vài bước: “Thần thay mặt Quy Vãn cảm tạ ơn tình sâu nặng của Hoàng hậu nương nương.” Nhẹ nhàng cung kính, tiêu sái cất bước tránh sang bên, cách hẳn Hoàng hậu và Quy Vãn một khoảng xa, lùi tận về sau.

Quy Vãn xoay xoay cổ tay bị nắm đến căng cứng, Hoàng hậu lại gần, ân cần nắm tay nàng, vuốt ve xoa bóp, hai người thong thả cất bước.

“Vừa rồi có gì lại bỏ đi như vậy?” Hoàng hậu nhẹ giọng lên tiếng, “Vi nghe phải những lời khiến người ta không thoải mái sao?”

“Hoàng hậu nương nương bận tâm nhiều quá rồi, không khí vẫn đục, ta chỉ muốn hít thở một chút mà thôi.” Quy Vãn cười.

Nắm lấy bàn tay trắng muốt như ngọc ngà của Quy Vãn, Hoàng hậu nhẹ than: “Rất cuộc người vẫn chẳng tin ta... Quy Vãn, làm phận đàn bà đã khó, làm một người đàn bà trong thâm cung hậu viện, giữa hầu môn đại trạch càng khó khăn hơn... Ý tứ này, ta nghĩ người cũng hiểu rõ, phải không?”

Lời này đánh động cảm tình, một câu chát chứa sức nặng ngàn cân, Quy Vãn thoáng động lòng, mỉm cười dịu dàng nhìn Hoàng hậu, có bảy phần giống như mẫu thân, toàn thân ấm áp, Quy Vãn nhẹ nắm bàn tay Hoàng hậu.

“Trái tim đàn ông đặt trên thiên hạ, thiên hạ của đàn bà lại nằm ngay trong lòng đàn ông. Đây là chỗ khó của phận đàn bà, ta vào cung bao nhiêu năm như vậy, cuối cùng cũng ngộ ra một thứ đạo lý...” Ánh mắt Hoàng hậu

mông lung, tựa như đang nhớ lại điều gì, giọng điệu cũng hóa mơ hồ xa xăm, “Tranh đoạt tình cảm, chẳng bằng tranh đoạt quyền vị, hư vinh của đàn bà xây dựng trên quyền thế của đàn ông.”

“Hoàng hậu...” Quy Văn nín lặng, suy đoán về thâm ý đằng sau lời Hoàng hậu nói.

“Quy Văn... Hôm nay tìm tới ngươi, đưa ngươi đến cung Sùng Hoa, kỳ thực muốn nói với ngươi một điều... Chỉ cần ngươi nguyện ý... Ta nguyện cùng ngươi nắm phượng ấn, phân trị hậu cung...” Hoàng hậu đột nhiên ngừng một thoáng, rồi bật ra một lời như sấm dậy đất bằng.

Lòng thềm kinh hãi, Quy Văn buông tay ra, mãi miết trông về sau, dáng vẻ Lâu Triệt như thể không để tâm, lúc đó mới quay lại nhìn chăm chăm vào Hoàng hậu: “Hoàng hậu nương nương, người hồ đồ rồi sao? Sao có thể nói ra những lời như vậy...”

Hoàng hậu trấn định, mỉm cười rộng lượng, nói không hết khoan dung và dịu dàng: “Ngươi là trái tim thất khiếu linh lung(*), sao không biết lời này của ta đều từ đáy lòng, ta chỉ hỏi ngươi một câu, ngươi nguyện ý chứ?”

() Thất khiếu linh lung tâm - trái tim có bảy lỗ: Trích từ truyện “Phong thần”, ý chỉ nhân vật Tỳ Can - một người trung nghĩa, chính trực, đồng thời cũng là Hoàng thúc của Trụ Vương nhà Ân; ông nhiều lần can gián vua không nên ngang ngược bạo tàn. Sau này, Đát Kỷ muốn hại ông, liền giả bệnh, nói cần phải ăn một trái tim Thất khiếu linh lung mới lành, Trụ vương mê muội ép Tỳ Can giao trái tim ra. Tỳ Can nhờ có pháp thuật bảo hộ, sau khi moi tim ra vẫn không chết. Nhưng trên đường trở về, Tỳ Can gặp một người đàn bà rao bán cái vô tâm, ông hỏi: “Nếu người vô tâm thì sao?” Người đàn bà đáp: “Người vô tâm sẽ chết.” Kết quả Tỳ Can chỉ kịp hô một tiếng, máu chảy đầm đìa, rồi chết. Sau này, cụm từ “Thất khiếu linh lung tâm” được dùng để chỉ người rất thông minh tài ba, thấu hiểu lòng người.*

Quy Văn ngơ ngẩn nhìn Hoàng hậu, mắt đối mắt, thu thủy loang loáng, sáng bừng rực rỡ, lộ ra quang hoa khôn cùng.

Kiên định lắc đầu, Quy Vãn nở nụ cười như vầng trăng non cong cong: “Ta không phải phượng hoàng, lấy cái gì vào nhà Đế vương, cảm tạ ý tốt của nương nương, ta nhận không nổi.”

Im lặng một thoáng, Hoàng hậu bật cười thành tiếng, tiếng cười cất vang vọng, tựa như vui vẻ lại như muộn sầu, tiếng cười lạnh lạnh từng tràng, ngay cả Lâu Triệt đứng cách xa vẫn nhìn không đặng hướng ánh mắt nghi ngại trông lại. Khó khăn lắm mới ngừng cười, Hoàng hậu nghiêm túc nhìn Quy Vãn: “Được... Được lắm, quả là lạnh lẽo hơn người, chỉ riêng tư thái hào sảng, thế gian này mấy người sánh kịp... Là ta lấy dạ tiểu nhân đo lòng quân tử rồi...”

Người đàn bà ngồi trên ngôi quốc mẫu cao vời vợi vừa dứt lời, nước mắt lưng tròng, cặp mắt vẫn đỏ, Quy Vãn thấy vậy, lòng không khỏi xót xa, dịu dàng khuyên nhủ: “Nương nương chớ nghĩ ngợi nhiều, đường đã tới cùng, không thể đưa tiễn thêm nữa, mau hồi cung đi thôi.”

Thấy xe ngựa tướng phủ đã chờ ở cuối đường từ bao giờ, còn có thị vệ hộ tống một bên, Hoàng hậu ngơ ngác gật đầu, mở miệng như còn muốn nói gì đó, cuối cùng đành mím môi nín lặng. Lâu Triệt tiến lên trước, kinh ngạc nhìn Hoàng hậu, nắm lấy tay Quy Vãn, buông lại một câu “Hoàng hậu nương nương, xin cáo từ!”, rồi lập tức bước thẳng. Hoàng hậu còn ngơ ngác đứng đó bỗng nhiên choàng tỉnh, rảo bước tiến lại, giữ chặt lấy Quy Vãn, khẽ sát tai nàng, thì thầm: “Đi theo lối cổng Huyền Dục, ngàn vạn lần không được đi qua cổng Huyền Cát, nhớ kỹ.”

Quy Vãn kinh ngạc nhìn Hoàng hậu, ánh mắt đen láy đảo qua, dường như đã đoán được chút ít huyền cơ ẩn trong lời nói, nỗi ám áp dâng lên, trăm mối cảm xúc quay cuồng trong lồng ngực.

“Cảm ơn người... Tỷ tỷ...”

Hoàng hậu gật gật đầu, rồi lại lắc, nước mắt trong suốt thánh thót giọt ngắn giọt dài, vẫn đứng nguyên chỗ cũ, nhìn Quy Vãn và Lâu Triệt lên xe ngựa, roi ngựa vung lên, bánh xe gõ nhịp lộc cộc, nàng ta mới hồi phục thần trí, xoay người lại, những muốn hồi cung, lại bị trùng trùng tường đồ cao vờ vọi dọa hoảng hồn, sững sốt ngược mắt ngắm nhìn, ánh mắt không giấu nổi muộn phiền, chậm rãi tiến bước về phía thâm cung, chôn mình trong bao nhiêu xa hoa hư huyễn.

“Sao vậy? Không thoải mái ư?” Lâu Triệt đặt tay lên trán Quy Vãn, ngón tay dịu dàng miết trên hàng mày cau cau của nàng, dịu dàng nhìn sâu vào đáy mắt, những mong kiếm tìm được chút manh mối gì đó.

Vén một góc rèm xe, thấy trước mặt là đường dẫn tới cổng Huyền Dục, lòng trấn tĩnh lại, Quy Vãn quay đầu nhìn gương mặt như mỹ ngọc của Lâu Triệt, khí độ cao quý thanh khiết, quan tâm chân thành, một người đàn ông phong nhã dịu dàng như thế, rốt cuộc trong lòng ẩn chứa những gì? Lòng thoáng vùng vẫy tranh đấu, nàng hít sâu một hơi, hỏi: “Chàng đưa Huỳnh phi đi đâu vậy?”

Lâu Triệt sững sờ kinh ngạc, không ngờ được Quy Vãn đột nhiên nhắc tới vấn đề này, mới cười nói: “Chuyện của Diêu Huỳnh và ta đã là việc xưa khó nhắc lại rồi... đừng bận lòng nghĩ ngợi.” Giữa lời nói vang lên một tiếng cười khẽ, dường như đang vui vẻ.

“Phu quân, người dẫn nàng ấy đi đâu vậy? Là... tới chỗ Đoan Vương ư?” Ngờ vực uơm mầm nảy lộc trong lòng, không nói ra nhất định bức bối không thoải mái, Quy Vãn hỏi tiếp, dấu cho sự thật khiến người ta khó chấp nhận đến mấy, nàng cũng muốn chính ta nghe chàng nói ra một lần.

Thu lại nụ cười, màu sắc dị thường xoẹt qua đáy mắt Lâu Triệt.

“Là kẻ nào buông lời đơm đặt với nàng?”

Cảm nhận rõ ràng chàng không hề vui vẻ, Quy Vãn thở dài, yếu ớt mỉm cười: “Nói vậy, là thật sao?”

Nét mặt sa sầm, Lâu Triệt hơi nhếch khóe môi, cặp mắt sâu thẳm lạnh giá nhìn Quy Vãn, thấy thái độ ung dung nhàn nhã của nàng, mềm mại như ngọn gió, chàng không nhịn được, buông tiếng thở dài, nhu ý chảy tràn: “Ta tình nguyện giải thích, nàng có thể nguyện ý lắng nghe không?”

Nghi hoặc nhìn Lâu Triệt, Quy Vãn gật đầu. Lâu Triệt thấy vậy, nhàn nhạt mỉm cười, trầm giọng lên tiếng: “Hôm đó, ta vào cung...”

“Tướng gia...” Một tiếng hô rung trời truyền đến, cắt đứt câu chuyện của hai người trong xe, đồng tử lạnh giá của Lâu Triệt thoáng dao động, nét mặt bình tĩnh có chút ngạc nhiên, Quy Vãn nhận ra âm thanh của Lâu Thịnh, thất kinh, xưa nay Lâu Thịnh là người trầm ổn điềm tĩnh, là cột trụ trong số thị vệ, chuyện gì có thể khiến y kích động đến mức đó?

“Tướng gia... Cửa Huyền Dục có mai phục...” Giữa tiếng gào thét điên cuồng, vó ngựa thị vệ kế bên có chút hỗn loạn.

Lâu Triệt lập tức đưa tay lật rèm xe, nhìn ra ngoài.

Rèm xe vén lên, ánh sáng bên ngoài lập tức hắt vào trong, trước mắt một mảng đỏ sẫm. Trong khoảng khắc, tim Quy Vãn thót lại, kính thành giữa ánh chiều chạng vạng, ánh sáng rực rỡ vẫn chưa hoàn toàn tiêu tan, nắng chiều phủ thêm một lớp sương mờ mông lung, mịt mù giống như đá nhuộm sắc hồng, chiếm lấy một nửa vòm không. Tướng sĩ dưới cửa Huyền Dục lộ ra trước cảnh sắc như tranh vẽ này, nghiêm túc xếp thành một hàng chắn ngang đường ra. Tướng chỉ huy dáng hình xinh đẹp, gương mặt bừng bừng khí khái anh hùng mà lại mỹ lệ, thân là nữ tử nhưng phong độ không thua nam nhi.

“Lâu Tướng gia... Hoàng thượng có chỉ, mời phu nhân lưu lại, ở trong cung thêm vài ngày.” Cao cao trên ngựa, Lâm Nhiễm Y lớn tiếng tuyên bố lý do đến đây, một thân chiến bào đen tuyền, lại thêm phong phạm anh hùng của nàng, thoát nhìn như nữ chiến thần.

Buồn bực và ngạc nhiên đồng thời bủa vây Quy Văn, bàn tay siết chặt lấy miếng đệm trên xe, bình tĩnh trông ra khung cảnh tựa như xa lạ phía ngoài rèm.

Vẻ kinh nghi chột ánh lên trong mắt, Lâu Triệt tựa mình bên cửa xe, lạnh lẽo lẫn khuất trong nụ cười nhàn nhạt, giấu cợt: “Dàn trận như vậy, là đạo đãi khách đó sao? Lâm gia biết bao đời nay phô trương chính nghĩa trường tồn không cậy lớn hiếp nhỏ, không làm nhục kẻ thiện lương, đến nay hành động như vậy, Lâu mỗ đây cũng coi như được trải nghiệm, thật sự thất kính rồi, Lâm đại tiểu thư.” Lời nói cay nghiệt thốt ra khỏi miệng, chàng vẫn tươi cười, hoàn toàn không có chút nào kích động.

Trầm mặc một thoáng, sắc mặt Lâm Nhiễm Y thoát trắng thoát hồng, sau đó giương đao về phía trước, lên tiếng rất nghiêm trang: “Lâu Thừa tướng chớ trách cứ, ta cũng chỉ phụng theo hoàng mệnh mà làm, xin phu nhân hãy xuống xe.”

Đón lõng tại cổng thành là quân sĩ của Lâm gia, quân dung tề chỉnh, phía trước một hàng tám tấp tay nắm mạch đao(*), phía sau đội cung tiễn đã lên sẵn dây, dẫu rằng hoàn toàn bất động nhưng khí thế hùng hực chảy tràn khắp chốn, gió Tây nổi lên, mang theo hơi thở nặng nề.

(MẠCH ĐAO: Một loại đao cán dài của Trung Quốc. Phần lưỡi mạch đao thông thường hẹp ngang, hơi cong, có ảnh hưởng lớn tới binh khí Nhật Bản, khá giống binh khí Nhật Bản thời Chiến quốc. Đây là thứ vũ khí có lực sát thương lớn, vừa có thể chém như đao lại có thể đâm như kiếm, gây thương tích cho cả người và ngựa.*

Quy Văn cẩn thận quan sát nét mặt của Lâu Triệt, chỉ sợ bỏ qua biến hóa rất nhỏ nào đó, chỉ là vẻ âm trầm u ám ấy không thể nhận ra dấu vết, giấu giếm kín kẽ. Bàn tay chợt thấy ấm áp, phát hiện bàn tay lớn của Lâu Triệt đã bao trọn lấy tay nàng, kiên định không chút nào hoài nghi hay do dự. Đồng thời, cũng lớn tiếng xuống lệnh cho Lâu Thịnh phía ngoài xe: “Tiến lên.”

Ngoài xe không có tiếng đáp lại, Lâu Thịnh hơi thất thần nhìn bóng dáng xinh đẹp phía trước, gương mặt ánh lên những cảm xúc lạ lẫm, vậy nên bao nhiêu tiếng quát gào đều như gió thoảng bên tai không thể nghe thấy, lòng chìm xuống, trăm thứ dư vị hỗn tạp, cũng chẳng rõ là cảm giác gì, tận đến khi Lâu Triệt quát gọn một tiếng “Lâu Thịnh”, y mới hoàn hồn, mệnh lệnh tiến lên lập tức lọt vào trong tai.

Tiến lên? Kiên quyết xông lên ư? Ngẩng đầu nhìn về phía trước, y dùng nét mặt phức tạp nhiều cảm xúc đan xen nhìn thẳng về phía Lâm Nhiễm Y, bỗng nhiên phát hiện nét mặt đối phương tựa hồ cũng như đang tranh đấu vùng vẫy.

Lòng đau xót nhưng chẳng còn thời gian ngẫm nghĩ nữa, tay đã theo quán tính nắm lấy chuôi đao, tiếng kim loại va vào nhau sắc lạnh, ngân quang lóe lên. Y vung đao, chỉ thẳng phía trước, lớn tiếng hô: “Bảo vệ Tướng gia và phu nhân, lên!” Chân thúc bụng ngựa, lao như tên bắn mà lên. Đám thị vệ tuân mệnh rút binh khí, cũng đồng thời xông về phía trước.

Bị khí thế khiếp người ấy làm chấn động, Quy Văn nhìn thấy thị vệ bên xe dừng mãnh tiến lên, xúc động chưa dâng, đột nhiên bánh xe ngựa đã ngừng lại đột nhiên chuyển động, rung lắc kịch liệt lao thẳng về phía trước. Nàng vội bám lấy thành xe, ngồi cho vững, sau lưng hình như có chỗ dựa, đao động cũng không lớn lắm, nàng nghiêng đầu, bắt gặp một nét mặt thoáng ẩn thoáng trầm. Lâu Triệt đang vòng tay ôm chặt lấy thân thể nàng, để nàng dựa sát vào lồng ngực mình, tâm thoáng trấn tĩnh lại, tinh thần lại chuyển qua phía ngoài xe, một mảng giao tranh hỗn độn, quân lính giao

đấu, ngoan cường chém giết, cơ hồ khiến người ta không thể tin nổi nơi này chính là hoàng cung.

Hoàng thượng tựa như kiên quyết phải lưu người lại, có lẽ còn muốn giữ cả Lâu Triệt lại luôn. Quân lính của Lâm gia đều là quân đồn trú dũng mãnh thiện chiến, hành động có bài bản, khí thế như cầu vồng, còn thị vệ thân cận trong phủ Thừa tướng đều là những cao thủ Lâu Triệt tỉ mỉ lựa chọn, hai phe giao chiến, nhất thời khó có thể phân biệt cao thấp. Một bên miệt mài xông lên, bên kia kiên cường phòng thủ, thấy xe ngựa dần tiến gần tới cổng Huyền Dục, cuộc tranh đấu vốn dĩ còn chưa đường lui đã trở nên tàn khốc, sát khí lan tràn trong không khí, dường như thấm ngấm vào lòng người. Quân sĩ Lâm gia chinh chiến sa trường đã lâu, lệ khí như hổ; thị vệ Tướng phủ có được một cơ hội thắng tay quyết đấu, mạnh mẽ như báo; hổ báo tranh nhau kịch liệt, tiếng kêu rên, tiếng nộ sát vang trời, càng nghe càng thấy vang dội.

Quy Văn thấy xót xa, quay đầu nhìn, chứng kiến Lâm Nhiễm Y và Lâu Thịnh đang giao đấu. Hai người chém giết điên cuồng, từng đao từng đao chém xuống đều hung hiểm, từng chiêu từng chiêu xuất ra đều tàn nhẫn, tựa như liều mạng giao tranh. Có điều, lần trong đó còn có điều gì khác ảnh hưởng đến họ, thế nên đến phút nguy ngập sống chết, lưỡi đao đều nghiêng đi, không tổn hại đến đối phương. Hai người cứ đánh mãi như vậy, có lẽ trong tình huống mà chính họ cũng chẳng ý thức được, buông bỏ cơ hội gây thương tổn đến đối phương.

Thu tất cả những chuyện đó vào trong mắt, Quy Văn âm thầm lo lắng nhướn mày, nòng vào cung biết bao lâu, Lâu Thịnh ở lại trong Tướng phủ, mà canh gác Tướng phủ khi ấy chỉ e chính là Lâm Nhiễm Y, không biết giữa hai người rốt cuộc xảy ra chuyện gì, nhưng tình ý tỏa ra từ họ hoàn toàn không thể lừa gạt được ai. Ôn thù, ái tình dây dưa, đến giờ đều được hóa giải trong một cuộc giao đấu, trong bóng đao ánh kiếm, xóa nhòa hết mọi cảm tình và ân oán, thế nên mới mờ mịt đến vậy...

Mắt thấy đã sắp đến cổng Huyền Dục, thanh đao của Lâm Nhiễm Y vung lên, ánh mắt lóe lên sáng rực, bức lui Lôu Thịnh, kéo ngựa trở lại, đồng thời rút về sau, vừa thấy tình thế bất lợi liền cắn răng hô lớn: “Bắt tên...”

Một hàng cung tiễn thủ phía sau chưa từng nhúc nhích lập tức theo lệnh, kéo cung, nhắm tên; bởi sớm đã có lệnh tuyệt đối không làm thương tổn đến người trong xe, nên bao nhiêu mũi tên lao đi vun vút như sao băng đều nhằm cả về phía đám thị vệ Tướng phủ, tránh xa vị trí xe ngựa. Tên trút như mưa, âm thanh vun vút xé gió trùng trùng lao về phía đám thị vệ. Mũi tên vừa nhọn vừa mảnh, cực khó phòng bị, đám thị vệ dẫu cho thân thủ cao cường vẫn chật vật đối phó, đội ngũ rời rạc, tản mát, nhịp chân rối loạn, xe ngựa khó có thể tiến thêm.

Trong xe Lôu Triệt sa sầm mặt mày, dăm dăm nhìn ra bên ngoài, đảo mắt trông khắp đương trường, quát lớn: “Giết hết mà đi, bắt Lâm Nhiễm Y trước, bắt luận sống chết.”

Một lời truyền ra, thị vệ lập tức cao giọng tuân mệnh, Quy Vãn thất kinh, ý lạnh dâng ngập toàn thân, Lâm Nhiễm Y đâu phải kẻ xa lạ, chính là người bạn cùng cười cùng nói, cùng trải qua sóng gió trên thảo nguyên của nàng, là ân nhân từng sẻ chia hoạn nạn, sao có thể đối xử như vậy với nàng ta, một câu “bắt luận sống chết”, thâm ý rõ ràng nếu cần hạ thủ tuyệt tình, nhất định cũng chẳng cần tiếc thương. Lòng thoáng run rẩy, nàng hét lớn: “Không được, không được làm nàng ấy bị thương!” Toàn thân căng cứng, bị Lôu Triệt ôm chặt, vòng tay cứng rắn như thép siết lại.

Đám thị vệ không phải không nghe được lời nàng nói, nhưng người bọn họ trung thành tuân theo thì chỉ có một, là Lôu Thừa tướng. Lời người khác, ngay cả phu nhân cũng vậy, Hoàng thượng cũng thế, đều không cần để tâm tới, vẫn một mực lao về phía Lâm Nhiễm Y.

Lôu Thịnh là kẻ mù mờ nhất trong cuộc chiến này, không còn âm thanh gì lọt được tới bên tai, chỉ còn tiếng gió Tây lạnh thấu xương ào ào thổi, đao

kiếm chạm nhau, tiếng thét tiếng gào chói tai, dường như bị ngăn cách hoàn toàn chỉ truyền được tới màng nhĩ, không thể lên tới óc, chẳng rõ rốt cuộc là có ý gì. Vô số nhân mã đột nhiên vọt lên, đập nát khoảng mơ hồ trong y, khoảnh khắc sắc máu trào lên trước mắt, nhìn về phía trước, bóng dáng xinh đẹp trên ngựa kia, giáp đen chiến bào, tư thế oai phong lẫm liệt. Thúc ngựa tới gần, nhất thời, y không biết phải tuân theo mệnh lệnh bắt nàng ta hay bảo vệ nàng ta không để kẻ khác gây tổn thương, đột nhiên một luồng sáng xoẹt đến trước mắt, y đưa tay gạt qua, luồng sáng chọt nghiêng, lướt sát qua má trái của y.

Cảm giác âm áp chảy dài trên gương mặt, y mới hay vừa rồi một mũi tên sượt qua má, hoàn toàn không cảm thấy chút gì đau đớn. Y tiếp tục ruổi ngựa chạy thẳng về phía Lâm Nhiễm Y. Dòng chất lỏng trên mặt không ngừng tuôn trào, y cũng không sao rảnh để lo lắng chuyện đó, từng chút từng chút... sắp bắt kịp rồi...

“Đừng...” Tiếng phụ nữ thét lên chói tai vọng tới.

Đột nhiên, vô số luồng sáng xé gió lao đến đập thẳng vào mắt y, không kịp phản ứng, chỉ thấy mắt hoa lên, bóng đen đổ nhào qua, y đưa tay đón lấy, thân thể chạm vào nhau, xung lực thật mạnh, một tiếng vang lên thật lớn, Lâu Thịnh ôm lấy thân thể âm áp, cùng rút khỏi ngựa. Trong khoảnh khắc khi rơi xuống đất, y giật mình sững sờ, linh hồn run rẩy của y cũng theo đó mà nát vụn.

Đừng... Tiếng thét lớn nghẹn lại trong miệng Quy Vãn, ai đó đã lên tiếng trước, tiếng la hoảng hốt của nữ nhân chấn động toàn trường. Chẳng ai biết chuyện gì vừa xảy ra, chỉ trong chớp mắt, cung thủ của Lâm gia đều ngơ ngác, vì Lâu Thịnh áp sát tới, bọn họ còn tưởng y muốn làm hại Lâm Nhiễm Y, thế nên vô số mũi tên mới nhằm thẳng vào y. Mắt thấy y sắp bỏ mạng dưới làn mưa tên, đột nhiên Lâm Nhiễm Y lại lao ra, chắn ngay trước mặt, quân sĩ Lâm gia lúc ấy muốn thu tên cũng bất lực.

Địch ta... trong khoảnh khắc khó có thể phân rõ...

Vì sao nàng phải cứu y chứ? Người có mặt ai nấy đều giật mình, tất cả đều bần thần.

Lâu Thịnh run rẩy ôm lấy thân thể Lâm Nhiễm Y, khuôn mặt méo mó biến dạng không còn nhận ra biểu cảm gì nữa, vết thương trên mặt không ngừng chảy máu, cặp mắt trợn trừng trống rỗng, chỉ còn một trời kinh hoàng và hối hận. Bàn tay vuốt ve tấm lưng Lâm Nhiễm Y, trên đó còn găm chặt ba mũi tên xuyên tim, xé nát con người y, tâm can y, muốn đưa tay nắm lấy đuôi tên, chợt phát hiện tay run rẩy đến mức mất hết kiểm soát.

Người trong lòng y lại gắng gượng vươn tay lên, máu đỏ đã thấm đẫm áo giáp đen, sức tàn lực kiệt mới vươn được tay tới mặt Lâu Thịnh, khó khăn lắm mới nở được một nụ cười: “Mệt rồi?”

Tất cả đều tan trong một lời này...

Kỳ thực nàng còn rất nhiều chuyện muốn nói, nói y sau này phải nhớ mặc áo giáp bên trong áo vải, giao tranh nguy hiểm, nhất định phải biết bảo vệ bản thân, anh chàng lỗ mãng đầu óc giản đơn này làm sao có thể chú tâm những chuyện đó. Còn muốn nói y hãy bỏ qua những mặc cảm dòng dõi đi, bởi vì nàng chẳng màng chuyện đó... Muốn nói y đừng luyện võ mỗi buổi sáng sớm nữa, đêm khuya sương dày, hàn khí dễ phương hại thân thể... Còn muốn... Muốn y làm thật nhiều chuyện cho nàng... Có điều, chẳng còn cơ hội...

Lâm Nhiễm Y từ từ nhắm mắt, chẳng nói thêm lời nào, mỉm cười, dần dần cắt đứt mọi mối liên hệ với thế giới này, sợi dây sinh mệnh đến đây đứt đoạn, không còn dấu tích...

Tất cả người có mặt chỉ biết chết lặng đứng nhìn, không hé nửa lời.

Nước mắt sớm nhòe khắp mặt, Quy Vãn xúc động nghẹn ngào không cất nên lời, lòng tựa như bị xuyên một nhát sâu hoắm, trống rỗng không gì khóa lấp, lết tới bên thành xe, trước mắt lúc rõ lúc mờ, con rồng trên vách đá kia đang giương nanh múa vuốt, rực rỡ uy phong hết như muốn lao thẳng lên trời, có điều nét mặt Lâu Thịnh lại mờ mịt, một sắc đỏ rục, phủ lấp tất cả, một mảnh huyết sắc, càng lan càng rộng, chảy tràn trên mặt đất, mây đỏ nửa khoảng trời tựa như tụ lại một chỗ với mặt đất, ngoài đỏ vẫn là đỏ, ngoài máu vẫn là máu...

Sắc máu ngợp trời...

“Mau mở cổng, xuất cung.” Suốt cả đoạn đường, chỉ còn âm thanh này lạnh lùng, bình tĩnh nắm lấy thời cơ, sáng suốt chỉ huy.

Bánh xe lại lộ cộc vòng xoay, lắc lư nhằm thẳng về phía cổng thành, Quy Vãn nhìn chăm chăm về phía sau, Lâu Thịnh vẫn ôm Lâm Nhiễm Y không nhúc nhích, bi thương ấy, khiến đất trời nín lặng, vạn vật nghiêm trang.

Gió Tây lại cuộn lên.

Bất chợt, một tiếng gào khóc như kinh hãi như đau buồn rộ lên: “A...” Lâu Thịnh ngửa mặt lên trời khóc than, chỉ mong trời nghe thấy, mong đất nghe thấy... mong... nàng nghe thấy...

Thấu tận cao xanh...

Ai nói anh hùng vô lệ, ai nói anh hùng bất hồi, xem không thấu...

Tình này đã sớm thành hồi ức, chỉ là lúc đó lòng ngẩn ngơ...()*

(*) Nguyên văn: “*Thử tình khả đãi thành truy ức. Chỉ thị đương thời dĩ vông nhiên.*” - hai câu kết trong bài “*Cảm sắt*” của Lý Thương Ẩn - tự Nghĩa Sơn, hiệu Ngọc Khê sinh, nhà thơ lớn đời

Đường nổi danh với những văn thơ trữ tình phóng túng, lãng mạn. Dịch nghĩa: Tình này đã sớm trở thành niềm nhớ nhung về dĩ vãng, đến giờ chỉ còn lại nỗi đau thương, bản dịch thơ trên của Phi Hoa Phi Vũ.

Kinh thành, Lâm phủ.

Từ sáng sớm, dòng người miên man không dứt ủa về phía trong phủ, trong dòng người đông đúc ấy, có cả quan viên trong kinh thành, có những binh lính bao năm liền trấn giữ miền biên cương, còn có vô số tiểu thương kinh doanh khắp đầu đường cuối phố, tất thảy không trừ một ai đều kéo về Lâm phủ, đốt một nén nhang thơm viếng trưởng nữ họ Lâm - Lâm Nhiễm Y, tiễn đưa nàng nốt đoạn đường cuối. Chốc chốc lại có người che mặt, thảm nấc lên một tiếng, nhỏ giọng than thở tiếc thương.

Hạ nhân trong Lâm phủ hộc mắt đỏ hoe, chạy hét trong nhà ngoài sân, ngoài phủ một chiếc xe ngựa nhẹ nhàng đỗ lại. Mọi người đều bị hấp dẫn về phía đó, thực tình chiếc xe này hoàn toàn không có vẻ gì đặc biệt đẹp đẽ quý giá, chỉ là người đánh xe kia dáng vẻ khôi ngô, trên má trái, kéo dài từ mắt đến cằm, một vết thương sâu hoắm, không hề băng bó, chỉ rắc nhẹ một lớp thuốc bột. Vết thương chưa lành hẳn, vẫn còn nhìn rõ máu thịt đỏ ối lộ ra, vô cùng đáng sợ.

Vừa mới xuống xe ngựa liền chứng kiến cảnh tượng trước mắt, chốc chốc mọi người lại dùng ánh mắt kì dị dò xét Lâu Thịnh, Quy Văn nhìn quanh, vừa định gọi Lâu Thịnh, đã thấy gò má mang thương tích khê run lên, như đang gắng gượng đè nén điều gì, hoàn toàn không hề để ý tới phản ứng của người xung quanh.

“Hà tất...” Bất giác, Quy Văn nhẹ buông tiếng hỏi, lời nói nhuốm vẻ xót xa.

Hà tất... Biết rõ đến đây chẳng khác nào xát muối vào vết thương chưa liền miệng, vì sao vẫn nhất định phải đến? Còn nhớ rõ đêm đó từ trong cung đi ra, vàng bán nguyệt cong cong lơ lửng, sương đêm ướt đầm vai áo, Lâu Thịnh thất hồn lạc phách trở về phủ, miệng thì thào gì đó, tận đến khi nhìn thấy Lâu Triệt mới quỳ rạp xuống đất, quần áo đầm máu như dính sơn, khắp mặt đầy những vết thương, bèn nương theo thế quỳ, ẩn mình trong bóng cây thưa thớt loang lổ hắt xuống. Ngay cả Lâu Triệt bất động thanh sắc cũng lộ ra chút bi thương.

Rồi sau đó, Lâu Thịnh một mình đứng trong sân, Lâu Triệt cô độc nhốt mình trong thư phòng, im lặng trải qua một đêm. Sang hôm sau, chủ vẫn là chủ, tớ vẫn là tớ.

“Lâu Thịnh...” Gọi tinh thần của y trở lại, Quy Văn bước qua cánh cổng Lâm phủ, phát hiện ra y trước sau vẫn ngậy ngốc đứng ngoài, mặc cho vô số kẻ xung quanh bàn ra tán vào. Hàng mày đen nhánh khẽ nhếch, chột nhận ra vẻ đau xót ngập trong mắt y, hốc mắt khô cạn một mảng trống không.

Vốn không nên đem y theo... Là Lâu Triệt nói, để y tiễn nàng ấy một đoạn cuối cùng, bằng không sẽ hối hận suốt nửa đời sau. Một câu không hối hận, đổi lấy hai bận đau thương...

Lòng thoáng xót xa, Quy Văn theo người hầu của Lâm gia đi vào nội đường. Lọt vào tầm mắt đều là một màu trắng tang tóc, lạnh lẽo quá mức.

Lâm Nhiễm Y chết, đổi lấy ba ngày bình an, giống như gột rửa hết thảy...

Lúc xuất cung, Lâm Thụy Ân trấn thủ cổng Huyền Cát, Lâm Nhiễm Y thủ cổng Huyền Dục, nghe hoàng hậu nói, tránh được Lâm Thụy Ân, với Lâu Triệt là điều may mắn, với Lâu Thịnh là nỗi đau ghi xương tạc dạ... Trong hai người, ai quan trọng hơn?

Nàng càng lúc càng u mê, thế sự vô toàn, vô thường, vô lý... Chuyện tai nghe mắt thấy cũng chưa chắc đã hoàn toàn là sự thật, đúng như lời Lâu Triệt giải thích ba hôm trước, lúc chàng bị vây trong cung, tính toán tìm cách thoát khỏi hoàng cung qua đường ngầm, tình hình lúc ấy chàng sao có thể bỏ lại Huỳnh phi. Bỏ lại nàng ta, mũi dùi của Hoàng thượng sẽ lập tức hướng về nàng ta. Chàng với nàng ta chẳng còn tình yêu thương, nhưng vẫn còn tín nghĩa, đã hứa sẽ bảo vệ bình an cho nàng ta, cũng chẳng thể đứng lúc nguy nan buông tay bỏ rơi. Dắt theo Huỳnh phi trốn khỏi cung, lập tức cho người đưa tới Tướng phủ, chưa thấy động tĩnh gì, đã nghe tin Tướng phủ bị bao vây. Chàng chờ ở Tả Viên suốt ba canh giờ, mắt thấy kinh thành bế quan siết chặt soát xét, mới cực chẳng đã rời khỏi kinh thành...

Những lời này đánh tan mọi mối ngờ vực suốt nửa năm qua của nàng, bết tắc trong lòng đều tan biến, lại tăng thêm một phần thê lương đau xót, hiện tại tất cả chuyện này đều dùng một mạng của Nhiễm Y mà đổi lấy, lời giải thích này nhuộm tràn máu đỏ người nữ anh hùng...

Im lặng suy nghĩ, vòng qua nội viện, người trong đại sảnh cúi đầu khóc lóc, quan tài màu đen trang trọng đặt chính giữa, nắp trên quan tài khắc một chữ “Phúc” lạnh lẽo nặng nề, lướt qua biết bao bóng người, Quy Văn ngạc nhiên nhìn về phía người bên cạnh áo quan.

Lâm Thụy Ân tĩnh lặng đứng một bên linh đường, nét mặt lạnh hơn thường ngày vài phần. Nội đường mịt mù tăm tối, ngọn nến leo lét cạnh tấm bài vị chớp động, hắt ánh lên đôi đồng tử phẳng lặng của hắn, ngoại trừ thỉnh lặng, chỉ có thờ ơ.

Quy Văn lướt qua vài người, tiến thẳng vào trong nội đường, cảm một nén nhang thơm ngát, nhìn sợi khói mỏng manh uốn khúc, trước mắt hóa thành một mảnh trắng xóa như tuyết, che phủ mờ ảo. Giữa khung cảnh trắng toát, chênh chếch khảm lên một mảng vàng óng ánh, hóa ra giữa chính đường bày một chiếc hộp dài, là thánh chỉ Hoàng thượng vừa hạ xuống, rằng trưởng nữ họ Lâm đột tử vì bạo bệnh, truy phong cho Lâm

Nhiễm Y là “Hộ quốc công chúa”. Sự thực... rớt cuộc bị vùi lấp trong chiếc hộp dài này, không người mở ra.

“Nhiễm Y...” Châm chậm buông cánh tay dâng hương, Quy Vãn ngẩng mặt nhìn bài vị, “Phù hộ cho y...”

Anh chàng lỗ mãng chẳng biết rơi lệ kia vì nàng mà khóc, nàng có nghe thấy chẳng? Nhiễm Y...

“Phu nhân...” Lâm Thụy Ân tiến lại vài bước, đồ tang trắng muốt khiến hấn mang dáng vẻ tiên nhân giáng trần, nhìn Quy Vãn: “Có thể mời phu nhân dời bước tới hậu viện nói chuyện chẳng?”

Thần thái cực kỳ kiên nghị của hấn bảo cho nàng hay rằng nàng không thể chối từ, Quy Vãn không nói một lời, im lặng theo hấn rời linh đường. Gió nhẹ không thấu vị u sầu, thổi qua tựa như mang theo mấy phần ngọt ngào. Dừng bước trong hậu viện, hoa cúc nở đầy sân, hoa nở rộ mà cuống chưa tàn, cánh hoa nhảy múa trong gió, rục rờ mà thanh nhã.

“Tỷ tỷ yêu nhất hoa cúc, nói hoa cúc cao thượng, tựa như con người có khí khái, bất khuất không nhẫn nhục luôn cúi nịnh bợ.”

Nhìn thẳng vào đôi mắt thoáng nồng nàn thoáng lạnh giá của hấn, Quy Vãn tìm được thứ cảm giác thực mang tên “đau xót”: “Tướng quân...” Rồi tựa như với Lâu Thịnh, nàng không biết nên mở lời an ủi ra sao.

“Gia phụ rất thích binh pháp, suốt đời rong ruổi cuộc sống trên yên ngựa, cũng ngóng trông con cháu đời sau kế thừa ý chí của mình, chỉ là sinh ra đứa con đầu lòng lại là nữ nhi, vì thế, gia phụ suốt nửa năm chưa từng một lần bước chân về nhà. Sau này ra ngoài sinh được ta mới đưa về nhà, từ nhỏ, tỷ tỷ chưa từng được gia phụ yêu thương, thế nhưng tỷ tỷ thật mạnh mẽ, mọi chuyện đều tranh phần trước, nữ công gia chánh đều bỏ hết một bên, rõ ràng một thân nữ nhi, lại học theo ý chí nam nhi.” Lâm Thụy Ân

thong thả lại gần khóm trúc trước mặt, đưa tay ve vuốt một đóa hoa cúc hé nở như pháo bông, “Tỷ tỷ vâng theo gia huấn họ Lâm, cả đời vì quốc gia, chinh chiến sa trường, chống kẻ thù bên ngoài, bảo vệ vương quyền...”

Máu Lâm gia, nên chảy lúc trên sa trường kháng địch, chảy vì những khi bảo vệ xã tắc, thân thể máu thịt này đều vì quân vương mà tồn tại, vì dân chúng mà tồn tại, vì non sông mà tồn tại...

Thoáng rầu rĩ, Quy Vãn bối rối hồi lâu, cúi đầu nhìn cúc vàng nở đầy sân, như ngộ ra điều gì: “Tướng quân có chuyện gì chớ ngại nói thẳng...”

Im lặng liếc nhìn Quy Vãn, Lâm Thụy Ân đầy vẻ nghiêm túc: “Trong triều vua tôi bất hòa, tất quyền lực bị phân tán, trên dưới không thể một lòng, bị coi như đại kỵ quốc gia. Nỗ tộc ở Cực Bắc luôn giương cao mắt hổ miệng diều, biên cương không thể một ngày buông lơ, Phiên vương khư khư giữ quân cát cứ, triều đình rất khó quản chế, trong triều lục bộ nha môn đều phải xem sắc mặt Lâu Thừa tướng, còn cận thần mới được cất nhắc chỉ vâng mệnh Hoàng thượng. Muốn cải cách thể chế, cục diện bế tắc như vậy, cứ kéo dài mãi, với xã tắc hoàn toàn bất lợi, phu nhân... sau này phải làm sao đây?”

Nghe thấy điều đó, Quy Vãn đỏ mồm hôi lạnh, cục diện này nàng đã từng tự phác ra trong lòng, thế nhưng chưa bao giờ thật rõ ràng như thời khắc này, Lâm Thụy Ân nói đúng vào điều bấy lâu nay nàng vẫn luôn tìm cách trốn tránh, ván cò này, đi đến nước này, phải tiếp tục đi sao đây. Chuyện triều chính một thua hai được, không có hòa hoãn, cuối cùng chỉ phân thắng bại, ai là kẻ thua cuộc đây? Ai là người thắng cuộc?

Nhìn vị Tướng quân lãnh tuấn trước mặt, nàng đột nhiên phát hiện hấn chính là lão hồ trâm tĩnh, ánh mắt lạnh lùng của hấn nhìn thấu tất cả, không chút động tĩnh, nắm trong tay ba quân, lòng tĩnh như nước, hấn không phải không biết thuật quyền mưu, mà là không muốn quyền mưu. Tâm của Trịnh Lưu và Lâu Triệt đặt ở triều đình, còn tâm của hấn, chỉ e đã lưu ở bầu trời

cao vời vợi kia, kiếm trong tay, chẳng phải vì bản thân, chẳng vì quyền thế, chỉ vì dân, vì nước mà thôi. Đây là niềm kiêu hãnh của kẻ tòng quân, công lao của hấn, vĩ đại của hấn, đều từ một đao một kiếm giữa trận chém giết mà có...

Hoa cúc đầy sân này tựa như tượng trưng cho họ Lâm, kiên cường bất khuất, cao khiết mà ngạo nghễ.

“Ý của Tướng quân... là trung với Hoàng thượng, quyết không hai lòng sao?” Ung dung lên tiếng, đồng tử Quy Văn ánh lên một thân trắng muốt của hấn.

“Đúng thế...” Không may mắn đến đâu, Lâm Thụy Ân lên tiếng, “Phu nhân, ta biết người có chỗ khó của mình, nhưng, người với Thừa tướng... và Hoàng thượng có ảnh hưởng nhất định, hy vọng phu nhân vì quan viên lớn nhỏ trong kinh thành, vì bá tính chốn biên cương mà lo lắng thêm mấy phần... Hòa hoãn tranh đấu, Lâm mỗ cũng không mong, cuối cùng đến một ngày phải hươ kiếm nhắm vào Lâu Thừa tướng, vào phu nhân...”

Những lời này, vốn cả đời sẽ chẳng nói ra, thế nhưng khi Nhiễm Y chết, lại thấu tỏ tương lai của triều đình, huyết sắc mịt mờ. Nhìn cảnh sắc đầu thu, hấn không khỏi bồi ngùi cảm khái, có thể trung thành với minh chủ là chí một đời, từ niên thiếu đã trấn thủ biên thù, nảy sinh tình cảm sâu sắc với bá tính nơi đó, đối với mảnh đất quê hương, hấn cảm thấy vừa có mỗi vinh nhục vừa có sứ mệnh, mắt thấy triều đình phân tranh mỗi lúc một gay gắt, hấn cũng buộc phải lựa chọn, đương kim Hoàng thượng dẫu chẳng phải bậc minh quân, nhưng hai chữ “trung nghĩa” tuyệt không thể vứt bỏ, đây là cốt tủy của Lâm thị tướng môn.

Sĩ không thể vô lễ, tướng không thể vô nghĩa.

Trùng mắt nhìn Lâm Thụy Ân, Quy Văn cảm thấy nhất thời ngạt thở, lời này ẩn ý rõ ràng muốn nhờ nàng khuyên giải Lâu Triệt buông bỏ quyền lực.

Môi hé nụ cười khỏ, ý Lâm Triệt đã quyết, ai có thể lay động nửa phân? Quyền lực đã nắm trong tay, há có thể dễ dàng nói bỏ là bỏ? Rốt cuộc ta phải làm sao?

Vàng dương xán lạn rực rỡ, Lâm Thụy Ân đắm mình trong đó, quang ảnh mở rộng đến khôn cùng, Quy Văn hơi nheo mắt, tránh ánh hào quang, lát sau mở mắt, ánh sáng lấp lánh.

“Tướng quân, xin cho ta thời gian một năm, nếu ta không thể hóa giải thế giằng co này, vậy một năm sau ta sẽ tránh đi tha hương, rời bỏ chốn thị phi này.”

Chừng như không thể đoán nổi nàng có thể nói ra những lời chí khí như vậy, Lâm Thụy Ân ngạc nhiên thấy rõ, sắc mặt dịu xuống, nhưng lại mang theo ít nhiều âu lo.

Dứt lời, Quy Văn cúi đầu, chào một tiếng, rời khỏi khoảnh sân hoa cúc, hướng thẳng ra ngoài.

“Phu nhân...” Tiếng gọi trầm trầm giữ khựng nàng lại, âm điệu này so với vừa rời dịu dàng không ít, nhất thời nàng không biết có nên quay lại hay không.

“Nếu phu nhân có gì khó khăn... Lâm mỗ vẫn là kẻ nhật khấn cho người.”

Bóng mai lơ thơ, hương hoa trôi nổi, hấn nguyện ý cúi mình nhật khấn cho nàng... Cảnh tượng ấy, chưa phút nào quên...

Quy Văn bước vào sân Tướng phủ, trên người tựa hồ còn phảng phất mùi đàn hương từ linh đường, nhàn nhạt vẫn vít thân thể, khiến lòng nàng nói lên không yên, không ngừng nghĩ tới đoạn đối thoại vừa rồi tại Lâm

phủ, vừa ngẩng đầu lên, liền phát hiện một tiểu tì áo lụa trắng tinh đứng trước thư phòng, tay nâng chiếc khay bên trong có một bát sứ men xanh vẽ hoa văn cánh sen, mặt lộ rõ vẻ đần đo lường lự.

“Phu nhân, Tướng gia người...” Tì nữ vừa thấy Quy Vãn tiến lại, thở phào một hơi nhẹ nhõm, Lâu Tướng gia vốn không thích bị kẻ khác quấy rầy, nàng ta đứng bên cửa gọi liền ba tiếng nho nhỏ, thấy trong phòng hoàn toàn không có phản ứng gì, cũng không dám mạo muội tiến vào, càng chẳng dám tùy tiện bỏ đi, đúng là tiến thoái lưỡng nan.

“Biết rồi.” Nhìn thấu nguyên do, Quy Vãn nhẹ nhàng xua tay, ý bảo tì nữ lui xuống, đón lấy chiếc khay trên tay nàng ta, nhẹ tay đẩy cánh cửa thư phòng đang khép hờ, hé nở nụ cười, vừa định lên tiếng gọi, thấy an tĩnh phủ ngập căn phòng.

Lâu Triệt nằm sấp trên bàn, tựa hồ đang say trong giấc mộng đẹp ngọt ngào, cửa sổ hé mở, bên ngoài trời xanh thăm thẳm không một gợn mây, trên bàn sách hé mở, mỗi khi một làn gió nhẹ ùa qua, trang giấy lật nhẹ, người bên bàn vẫn không hề nhận ra.

Quy Vãn nhẹ chân chậm rãi đi đến bên bàn, quả nhiên Lâu Triệt đã ngủ, tuấn dật cao quý, nét mặt như ngọc mang vẻ thanh đạm. Nàng khẽ đặt chiếc khay trong tay xuống, thuận tay cầm đồ chặn giấy bằng bạch ngọc lên, chặn lên trang giấy, phỉ đi bụi vương trên sách. Ánh mắt vừa chuyển, liếc thấy hàng mày nhíu chặt dẫu đang chìm trong mộng của chàng, xúc động âm thầm trào lên, nàng lướt khẽ qua gương mặt chàng, ngón tay mềm mại mơn man cặp mày, ráng sức xoá tan vẻ âu lo lộ rõ môn một của chàng.

Chàng rớt cuộc quá mệt mỏi rồi...

Hồi phủ được ba ngày, nguyên một đêm đầu tiên thức trắng không nghỉ ngơi cùng Lâu Thịnh, hai ngày sau liên tục bàn luận công việc với Nam Quận vương và Đoan vương, thường ngày chỉ thấy chàng mỉm cười như gió

xuân, ai biết đằng sau làn gió ấm áp ấy, thật ra như tiễn sắc đả thương người. Nàng thường cảm thán, Lâu Triệt và mình cùng một loại người, bề ngoài kín kẽ không một sơ hở, bát diện linh lung, luôn luôn khôn khéo linh hoạt, đến giờ mới hay, đối với nàng, điều đó chỉ như một bản tính, còn với chàng, có lẽ là bản năng sinh tồn...

Ngón tay vuốt ve bờ mi chau của chàng, nhân tiện vén những sợi tóc đen huyền lơ thơ một bên, nhìn xuống cặp mắt thâm quầng vì mỗi mệt của chàng, tim Quy Văn chột nhói lên, sống mũi thoáng cay cay, quay mặt đi, nàng tìm thấy một tấm áo lông phía sau ghế, vươn tay trái cầm lấy, choàng lên vai Lâu Triệt, cẩn thận dếm lại thật gọn, không chừa một khe hở. Nàng thu tay về, vừa động khê, con người đang say ngủ trong lớp áo ấm áp kia đột nhiên vươn tay tới, mắt hé mở, đồng tử đen thẫm hấp háy nhìn nàng, ánh mắt long lanh... tình ý thâm trầm...

“Quy Văn...” Tiếng gọi này không giống ngày thường, là làn gió nhẹ lướt qua làm xao động mặt nước xuân, thổi tới lòng người còn vương theo ba phần cảm giác khiến người ngất ngây. Tiếng gọi mơ màng tựa như mang theo rất nhiều cảm giác thoải mái, vẫn vương như triền miên.

Thất thần nhìn chàng, Quy Văn như nghẹn cứng họng không đáp lại nổi nửa chữ, nửa mơ màng nửa ngây ngất. Lòng nàng chấn động, bao nhiêu suy tư vờ vẩn đều ngừng bật, trống không.

“Lại nhìn ta như vậy nữa, ta sẽ không nhìn được đâu.” Than nhẹ một tiếng, Lâu Triệt ngời thẳng người, cất tấm áo chực rút khỏi vai về chỗ cũ, thấy Quy Văn vẫn ngơ ngẩn như lạc tận chốn xa xăm nào, chàng vòng tay qua eo nàng, kéo vào lòng, thân mật ôm nàng, đặt lên đùi mình.

“Phu quân.” Tựa vào ngực chàng, nàng vùi mặt mình vào lồng ngực chàng, giọng điệu ngọt ngào như đang nũng nịu.

“Ừm?”

“Vừa rồi chàng mơ gì lúc ngủ?” Tại sao lại cau mày?

Lâu Triệt vòng tay ôm lấy vai nàng, hít hà hương thơm nhàn nhạt, chợt thấy quái lạ vì lời nàng, mơ ư? Chàng đã bao lâu không nằm mơ rồi? Vừa rồi vì mệt mỏi quá đổi mới chớp mắt một chút, lúc nàng bước vào phòng chàng đã tỉnh giấc rồi, chẳng qua không muốn trở dậy, vẫn tham luyến chút nhu tình nàng bộc lộ ra ngoài. Chàng không nằm mơ, nhưng nàng, nàng đã trở thành giấc mộng của chàng.

“Mơ thấy nàng.”

“...Mơ thấy thiệp? Vì sao còn cau mày?” Bất mãn oán hận, Quy Vãn đưa tay nhéo nhẹ tai chàng, bật cười: “Nghe nói, phụ nữ trong dân gian thường cảnh cáo phu quân thế này.”

Cảm giác âm áp nhàn nhạt truyền đến, Lâu Triệt bình thần nhìn dáng vẻ giận dữ của nàng, như cười như không: “Nếu cảnh cáo như thế, thật cũng chẳng tệ.” Lời còn chưa dứt, Quy Vãn lập tức mạnh tay, Lâu Triệt kêu vang khe khẽ, khiến nàng bật cười giòn tan.

“Phu quân!” tiếng cười chưa dứt, nàng tựa như lơ đãng mà rằng, “Nếu... nếu chúng ta thực sự chỉ là một cặp vợ chồng thường dân thì tốt rồi.”

Quốc gia, triều chính, tất cả đều tan trong một nụ cười, phải trái công bằng, ân tình thù hận, tất cả bỏ lại sau lưng. Xử sự bình thản, mặc sức tùy thích.

“Xuân đến nghe trăm ngọn suối nổi róc rách reo mừng, vạn núi non trở sắc xanh non mơn mớn; ngày hè cùng thưởng thức cảnh sương phủ trên cao, mây sát bên chân; sang thu du ngoạn ngắm lá đỏ rụng rơi, nhìn hoa rời cành tro đài; đông về giá rét ngắm nhìn tuyết băng múa lượn, nặng trĩu cành

ngọc.” Ngón tay mơn man cổ áo Lâu Triệt, Quy Văn dần dần dụ hoặc, “Cuộc sống như vậy, chẳng phải rất thú vị sao?”

Mỉm cười nhàn nhạt, Lâu Triệt nhắm hờ mắt, dốc thêm sức lực, siết chặt người trong lòng: “Nếu nàng thực sự thích vậy, sau này nhàn rồi ta sẽ đưa nàng đi du ngoạn.”

Quy Văn nhẹ ngẩng đầu, ánh mắt bắt gặp đường nét tinh tế trên gương mặt chàng, liền ngược cao hơn, nhưng không trông rõ thần sắc ẩn trong đôi mắt chàng, nén không được, lòng nàng vẫn lên ít nhiều thất vọng: “Phu quân khi nào mới có thể rảnh rỗi đây?”

Không ngờ nàng sẽ thốt ra một lời mang nhiều u uẩn đến thế, nghĩ ngợi một chút, Lâu Triệt bật cười, cúi đầu đặt một nụ hôn lên trán Quy Văn: “Đợi một thời gian nữa, thế cục bình ổn trở lại, có được không?” Lúc cúi đầu xuống, thấy Quy Văn trề môi, dáng vẻ không vui lắm, mị hoặc ẩn trong dung nhan kiều diễm, lòng chàng nhói lên, ánh mắt tối lại, nhìn đăm đăm vào nàng, cơ hồ không được tập trung.

Từ khi nào nhận ra nàng có những cử chỉ nhỏ nhặt? Ngày thường luôn nhàn nhạt mỉm cười, chỉ những khi buông lời cảm xúc mới thấy nàng khe cong môi lúc bất mãn, trầm ngâm khi không an lòng, còn tức giận thì nụ cười sẽ càng ngọt ngào... Chừng đó biểu hiện thoáng qua rồi lập tức tan biến không dấu vết, chàng đã nhận ra từ khi nào? Có lẽ chính Quy Văn cũng chẳng hề hay biết, những cử chỉ nhỏ nhỏ ấy nàng chỉ lộ ra mỗi khi ở cạnh chàng, biết bao lần, chàng chỉ vì một hành động nhỏ của nàng mà thâm tình tuôn như suối trào, lạc mất hồn phách.

Bàn tay nâng nhẹ lọn tóc tron mượt, kề sát bên môi, hương thơm dìu dịu, thâm tận đáy lòng, tim chàng chùng xuống, lỡ nhịp.

“Phu quân, lẽ nào chưa từng nghĩ tới...” Quy Văn tựa vào ngực chàng, “từ quan buông bỏ, ngày ngày nhàn vân đã hạc sao?”

Cau mày thu lại nụ cười, nét mặt Lâu Triệt đanh lại, đã đoán ra ý định sâu trong lời nói Quy Vãn, cực kỳ không thoải mái, mắt trầm xuống, nín lặng không đáp.

Nhận ra điểm khác lạ của chàng, Quy Vãn thầm thở dài, đợi rồi cứ đợi mãi rồi cuộc vẫn không thấy chàng nói năng, quay đầu lại, kéo lọn tóc vượt khỏi tay chàng, định đứng lên. Tim Lâu Triệt nhói mạnh một nhịp, rồi loạn, bàn tay mới đó đã trống không, tro lại buồn bã và mất mát. Vươn tay tóm chặt lấy nàng, cánh tay thu chặt lại, ngang ngạnh kiềm chế hành động của nàng.

Thật sự càng lúc càng vô ích... Lâu Triệt bắt đấm dĩ cười, cảm xúc đều bị từng cử động của nàng kiềm chế. Theo dòng chảy thời gian, sức chống cự của chàng càng lúc càng yếu ớt, suốt năm tháng biệt ngụ ở Nam Quận, cảm giác bồn chồn sốt ruột ngày ngày thiêu đốt tâm can, vò xé chàng không cách nào sống như bình thường. Một đôi lần cảm xúc trào lên, những muốn lao đầu trở lại kinh thành, nếu không phải vì Nam Quận vương và Đoan vương hết lời ngăn cản, chàng đã sớm phạm phải sai lầm chính trị to lớn, giờ phút này nàng đang trong lòng, sao có thể để nàng ra đi... Nỗi nhưng nhớ khắc cốt minh tâm ấy, chàng không muốn ném trái thêm lần nữa, kiên quyết không buông, không thể buông tay...

Ý chí vốn kiên định rồi loạn theo hành động của nàng, cán cân lý trí không khỏi nghiêng về phía tình cảm, chàng lên tiếng: “Quy Vãn, đừng động, nghe ta nói.” Hít một hơi thở mang đầy hương thơm dịu dịu, Lâu Triệt nghiêng đầu khẽ tựa vào cổ Quy Vãn, khoé mắt còn liếc thấy cần cổ nhỏ nhỏ của nàng.

“Lẽ nào nàng không muốn biết một chút về thân thể của ta?”

Ánh mắt đột nhiên biến đổi, lại không thể nhận ra, Quy Vãn yên lặng bất động, khẽ đáp lại một tiếng mơ hồ.

“... Ta là cô nhi, tiên phụ trước kia vốn làm một chức nhỏ phụ tá Thái tử, lúc ta còn nhỏ người sớm tạ thế, không lâu sau mẫu thân cũng đi theo. Ta đợi chờ mười năm đằng đẵng trong phủ Thái tử, cuối cùng mới đợi đến ngày đậu Trạng nguyên, vinh danh bằng vàng.”

Quy Văn sững sốt rất lâu, giọng nói bên tai vẫn bình thản, tựa như nói chuyện gì đó chẳng liên quan đến bản thân, có gì khiến nàng thấy xót xa nhói lòng đến vậy? Vốn tưởng chàng xuất thân cao quý vinh hiển, giờ đây mới biết, mình đã sai lầm to. Mười năm trời thoáng qua một câu chàng nói, nàng lại có thể mừng tưng ra cuộc sống của một đứa bé con chơ vơ không nơi nương tựa, giữa vòng vây minh tranh ám đấu trong phủ Thái tử ra sao. Mười năm, giằng co giữa nghịch cảnh, lại thêm mười năm nữa, chìm nổi giữa quan trường... Hai mươi năm rông đời lấy quyền thế hôm nay, không cam chịu như vậy, không nở rời như thế...

Cho nên, quyền thế, địa vị, phú quý, nâng lên rồi, khó lòng buông xuống...

Nhàn nhạt bình thản, mấy lời đơn giản kể trọn thân thế, như gió thoảng mây trôi, Lâu Triệt mỉm cười nhìn nàng, gần từng chữ: “Ta từng có lời thề, nhất định phải đứng trên vạn người, cho dù có đứng dưới một người, cũng không cho phép hắn có thể làm gì ta, hiểu không?”

Lời giải thích nhẹ nhàng ấy không làm Quy Văn trút được gánh nặng, ngược lại còn khiến nàng chấn kinh, thật sự không dám tin, ánh mắt xoáy sâu lấy người kia, thanh tao ôn hoà, nho nhã dịu dàng, trượng phu của nàng một thân áo xanh man mát, tuấn tú phi phàm, rõ ràng một bậc công tử hào hoa, có điều trông mắt thâm trầm u ám không thấy đáy kia, quay cuồng nóng rực lên một thứ tên gọi “dã tâm”, vì thế mới khiến chàng hô mưa gọi gió, âm thầm cùng Hoàng đế tranh phong giữa triều đường, đùa bốn quyền mưu, dần dần ngậy ngát mê say sức hấp dẫn của quyền thế.

Cuộc đời chàng, đi liền với một chữ - “Quyền”.

Lòng mỗi lúc một nhói đau, Quy Văn cau mày, xót xa phủ ngập toàn thân, trầm ngâm một lát, nhỏ tiếng hỏi, giọng nói pha lẫn run rẩy: “Còn Huỳnh phi thì sao?” Đây vốn là cây gai bị vùi sâu trong lòng nàng, nàng lờ nó đi, nhưng chỉ cần không chú tâm tới nó sẽ đâm vào tâm can, chưa bao giờ mộng lung đến thế, cô gái kia bất luận về phương diện nào đều ngang tài ngang sức với nàng, khiến nàng lần đầu tiên trong đời cảm thấy luống cuống đối mặt. Hôm nay còn không nhìn được, muốn hỏi đến cùng, lòng của nàng, loạn rồi sao?

Lâu Triệt trước tiên im lặng, sau đó mỉm cười, càng cười càng thoải mái, cười vẻ mặt không tự nhiên của Quy Văn, nhưng chàng hình như rất thưởng thức chuyện đó, không chịu bỏ qua bất kỳ thần thái gì dù là nhỏ nhất của nàng.

Hỏi rồi, cuối cùng nàng cũng chịu mở miệng... Nàng bắt đầu chịu quan tâm rồi ư?

Nghĩ vậy, Lâu Triệt cảm thấy một niềm an tâm và kiên định nơi đáy lòng, nhớ lại hai năm trước, vừa bắt đầu quen nàng, thành thân, nàng lại phóng túng tiêu sái, cơ hồ khiến chàng lầm tưởng nàng là tiên tử trong xác phàm trần, chàng bao lần nghi hoặc rồi ngạc nhiên, âm thầm chằm rãi quan sát nàng, rồi đến lúc chính chàng cũng không hề nhận ra, mình bắt đầu chuyển hết mọi quan tâm đến nàng, biết nàng thích ăn gì nhất, thích trang sức kiểu gì, thường hay làm gì, từng chút từng chút, âm thầm ngắm vào tâm trí chàng, chàng dâng tặng tất cả những gì nàng yêu thích nhất, ban đầu vốn chỉ muốn bồi thường cho nàng, sau đó dần dần đổi khác...

Nhận ra mình yêu nàng, còn nàng, vẫn mãi do dự, thậm chí còn bài xích, chàng đã hoảng hốt biết bao nhiêu, cho nên chàng lấy lòng nàng, cung chiều nàng, bảo vệ chở che nàng như báu vật.

Chàng hao tâm tổn sức, quỵến rũ nàng yêu mình, đem cho nàng những thứ tốt đẹp nhất trên đời, dụ nàng sa vào một thói quen có chàng, không thể thoát ra.

Chàng muốn dụ hoặc nàng cùng sa chân...

Tiếng cười dần dứt, ánh mắt chàng thăm thẳm như mê say, mị hoặc trầm giọng hỏi: “Quy Vãn, nàng đang ghen đấy ư?”

Nàng ghen ư?

Vấn đề này, sâu thẳm trong lòng nàng, đã từng phân vân, từng cười cợt, từng thở than, nhưng chưa một lần đưa ra đáp án, trong khoảnh khắc này, nàng có chút hối hận, vừa rồi lại buột miệng nói ra những lời như vậy, tựa như xé toạc lớp màng chở che, nổi lòng phơi bày, không nơi trốn tránh.

Nắm lấy bờ vai Quy Vãn, nhận ra thần sắc đầy phức tạp của nàng, Lâu Triệt cười tao nhã, đưa tay vòng quanh cổ nàng, dịu dàng chạm tới cánh môi như đoá hoa anh đào, hương thơm dịu dịu quấn đảo lý trí chàng. Khoảnh khắc khi hai bờ môi chạm nhau, cảm giác tê dại như điện chạy xẹt qua, lại ngây ngất mê say như rượu khiết, mê mẩn si dại, triền miên gắn bó, khiến chàng say đắm trong làn hương ủ trong tóc nàng, chìm ngập trong đó, thoả ước nguyện mong.

Thấy chàng cận kề, nàng chớp chớp mắt, nhưng tuyệt không có bất kỳ phản ứng nào, lạc lối giữa những đòi hỏi chùng như ôn nhu mà rất bá đạo của chàng, hơi thở dần dà suy yếu, chút không khí mỏng manh đều bị chàng cướp đoạt, nhắm hờ mắt, lại cảm thấy sự quỵến rũ tuyệt diệu trong hơi thở dồn dập của chàng pha lẫn trong những dẫn vật ngọt ngào. Cuối cùng, chính vào lúc nàng không thể không chế hơi thở được nữa, chàng nhẹ buông nàng, mơn man trên môi mọng đỏ của nàng, kề sát bờ môi ấy lúc gần gũi khi tưởng như xa vời, nửa mê say nửa hưởng thụ.

“... Dẫu rằng không được nghe chính miệng nàng nói một lời ghen tuông, ta cũng tha mãi rồi.” Giọng của Lâu Triệt trầm xuống vài phần, trong giọng nói khàn khàn mang theo chút đê nén, sóng tình âm thầm cuộn trào.

Nghe vậy, Quy Văn cười nhẹ nhàng như gió Nam ấm áp, chủ động nghiêng người, chính vào lúc ánh mắt Lâu Triệt nhìn xuống, bờ môi đón lấy, nàng nhẹ nghiêng đầu, khi môi chàng lướt qua, hơi thở hoà lẫn nhau, mang theo chút ám muội tình, nhưng lại không cho phép chàng chạm tới, gương mặt vui vẻ tươi cười, thúc giục: “Phu quân còn chưa trả lời thiếp?”

Ánh mắt lấp loáng, dừng lại trước làn thu ba long lanh mịn hoặc của nàng, trước dung nhan tú lệ như hoa yêu kiều của nàng, bàn tay vọng động, chiếm lấy thân thể nàng, hung hăng phủ lên bờ môi nàng, mang theo niềm say sưa ngây ngất, mặc ý quân quýt một phen, chàng mới tha mãi buông nàng ra, ánh mắt nhìn nàng càng thêm chuyên chú, càng thêm sâu thẳm, gần như muốn khiến người ta chìm đắm trong cái nhìn mịn hoặc không đáy ấy.

Điều chỉnh lại hơi thở gấp gáp, chàng mới lên tiếng lần nữa.

“... Gặp Diêu Huỳnh lần đầu trong phủ Thái tử, khi ấy ta vừa mới đậu Trạng nguyên...” Lần đầu tiên thẳng thắn kể cho Quy Văn nghe, không hề giấu giếm, trong lòng thậm chí có chút cảm giác như được giải thoát, người phụ nữ này là thê tử của chàng, vốn nên là người cùng sẻ chia hết thảy, cùng lúc thuật lại quá khứ đã xa, chàng đột nhiên cảm thấy xúc động, muốn hỏi nàng, người vợ kết tóc, có thể nắm tay nhau cùng bước tới già?

Như mộng...

Như say...

Chuyện nửa đời người, một lời khái quát, lời mỏng ý sâu, nàng có thấu cho lòng ta?

...

“Hoàng thượng hạ thánh chỉ sau ngày hai người tới chùa Hồng Phúc bái Phật sao?” Nghe đến đây, Quy Vãn nhin không được ngắt lời, giọng điệu vô cùng quái lạ, Trịnh Lưu giáo hoạt như vậy, thừa lúc bọn họ rời đi, ban thánh chỉ triệu cáo thiên hạ, lời vua nói nào phải trò đùa, lập tức có thể thay đổi tương lai số phận của biết bao người. Còn nhớ mãi tình cảnh lần đầu tiên gặp lại chùa Hồng Phúc năm ấy, lẽ nào chính là vận mệnh đưa đây?

Lòng dấy lên một nỗi bất an vô cớ, Quy Vãn nhìn đăm đăm vào vào mắt Lâu Triệt: “Phu quân, ngày đó, Huỳnh phi nương nương rút phải quẻ gì?”

Thoáng nhường mảy, Lâu Triệt suy nghĩ một chút, đáp: “Đế Vương Yên.”

Cơ hồ sắp kinh hô một tiếng, Quy Vãn cố nén nhịp tim cứ rộn lên, đầu cho vậy, sắc mặt của nàng vẫn bất giác biến đổi, mồ hôi lạnh đổ ròng ròng.

“Quy Vãn?” Cảm thấy người trong lòng mình có điều bất an, Lâu Triệt xót xa ôm chặt lấy nàng, chậm rãi vỗ nhẹ trên lưng nàng, “Sao vậy?”

Không có tiếng trả lời, Quy Vãn vòng tay ôm chặt lấy cổ Lâu Triệt, thân mật kề sát vào chàng, mặc cho thời gian chảy trôi, lát sau mới lên tiếng: “Phu quân, nếu kể từ lúc này, chàng giúp Hoàng thượng xúc tiến cải cách Trung thư viện, khuyên được Đoan vương và Nam Quận vương, từng chút từng chút chậm rãi buông bỏ quyền lực, cho dù Hoàng thượng đố kỵ chàng đến đâu, dăm ba năm sau chúng ta chuyển tới La Lăng, nơi đó gần sát Nam Quận, có Nam Quận vương chiếu cố nhưng không thuộc phạm vi của Nam Quận, cứ vào niềm kiêu hãnh của Hoàng thượng, cũng không thể tùy tiện hạ

thủ. Dùng cách đó mà suy tính, mười năm sau, hết thầy sẽ bình an như ban đầu. Phu quân, chàng nói xem?”

Lâu Triệt không tiếp lời, vòng tay vẫn dịu dàng như vậy, nhưng không khí thật lặng yên, không ấm không lạnh. Quy Văn thâm than, dịu dàng uyển chuyển, nhàn nhạt hỏi: “Phu quân có biết, thành thân hơn hai năm qua, thiếp hận nhất điều gì không?”

Thoáng chấn kinh, Lâu Triệt cúi đầu, má kè má, cảm giác mềm mại truyền tới, vành tai mái tóc sát cạnh nhau, ngây ngất: “Là chuyện gì?”

“Thiếp hận nhất chàng lưu lại cho thiếp một bóng hình!” Quy Văn cười nhẹ, “Lần nào cũng vậy, đều là chàng bỏ thiếp mà đi trước...”

Không cho Lâu Triệt cơ hội bài bác: “Cho nên, sau này thiếp sẽ không đợi trông đến lúc chàng quay lưng lại nữa, trước lúc ấy, thiếp sẽ quên chàng...” Nàng cười, mày cười, mắt cười, môi cũng cười, chỉ riêng cõi lòng, lại trống không, chẳng mảy may chút xúc cảm.

Ánh mắt sắc nhọn của Lâu Triệt xoẹt qua, chọt trầm xuống nhìn nàng, giận dữ cực điểm, vốn không đành lòng mà lại thấy ngợp trời ngờ vực, không rõ vì sao hôm nay trước sau nàng đều chỉ xoay quanh mấy chữ “tù bỏ quyền lực”, hơn nữa sau khi nghe thấy “Đế Vương Yên” còn gần như có ý ép chàng buộc phải chọn lựa.

Chàng không thể chọn lựa, cũng không muốn lựa chọn, đây là đường chàng đi, giữa quan trường hô phong hoán vũ, nắm đại quyền át thiên hạ, là thần tử đệ nhất thiên hạ.

Quyền thế trân quý, trước khi chưa từng biết tới, sẽ không thể tưởng nổi thứ hương vị của nó, nhưng một khi đã biết qua, thứ tôn quý có thể nhìn thiên hạ bằng nửa con mắt, thứ ngạo nghễ chứng kiến kẻ khác cúi đầu dưới chân, muốn buông bỏ đi, mới thật gian nan làm sao...

Không thể buông...

“Không được!”, chàng cắn răng gằn từng tiếng một, “Không thể buông, nàng cũng không, thiên hạ cũng không...”

Đều không thể buông bỏ.

Thoáng kinh ngạc, Quy Vãn trầm tĩnh lại, vẫn thân mật dựa sát vào lòng Lâu Triệt, tựa như chòng ghẹo mà rằng: “Phu quân này, ngày đó, chàng có biết thiếp rút trứng quẻ gì ở chùa Hồng Phúc không?” Cảm thấy Lâu Triệt không có chút khác thường nào, thậm chí cảm khái cho sự bình thản của chàng. Nàng cười nhàn nhạt tựa như cay đắng lại như ngọt ngào, người đàn ông này rốt cuộc vẫn có chút căng thẳng... Vì đã đoán được sao?

Là số mệnh? Hay vẫn là cùng nắm tay nhau bước trọn tới già?

“Là Đế Vương Yến đó, phu quân.”

“Hoàng thượng...” Đức Vũ cung kính và lễ độ hướng nhìn bóng dáng đang lưỡng lự kia, thấp giọng lên tiếng.

Không chút bận tâm quay lại liếc nhìn tên hoạn quan trẻ tuổi, Trịnh Lưu hé ra một nụ cười không thể nhận biết, bước vào cung Cảnh Nghi. Trong cung, vài cung nữ thái giám biếng nhác chậm rãi quét tước sân vườn, thấy người đang tiến tới, mới thấy thật quái lạ, vội vàng quỳ sụp xuống, không dám mảy may bất kính.

Không nhìn ra chút biểu cảm của bậc cửu ngũ chí tôn, nhưng tất thấy đều thấy nghi hoặc, nghe nói lúc này Ân phi nương nương được nhất mực sủng ái đang lâm bồn, Hoàng thượng còn không thèm chờ đợi trong cung Vãn

Tân, lại chạy tới Cảnh Nghi cung lâu nay quanh quẽ làm gì, lẽ nào chuyện Hoàng thượng vẫn chưa dứt tình với vị Huỳnh phi biệt tẩm biệt tích kia là sự thực sao? Hay là như một lời đồn khác, Hoàng thượng từng giấu trong cung này một vị tuyệt sắc giai nhân? Lời đồn đoán ấy lan truyền trong cung, ba thật bảy ảo, mọi người ai nấy chỉ dám âm thầm nghe lời đồn tiếng, lặng lẽ suy đoán nguyên do để xua tan đi chút tịch liêu nhuốm phủ trong hoàng cung, giờ đây chứng kiến Hoàng thượng ở nơi này, càng làm mỗi ngò vục trong lòng đám cung nhân nhân lên mỗi lúc một lớn hơn.

Trịnh Lưu tùy tiện phát tay: “Lui hết đi.” Chẳng buồn liếc mắt trông tới đám cung nhân đang phủ phục dưới chân, y tiến thẳng vào cung, đi qua cửa chính điện, ngẩng đầu nhìn lên tấm hoành phi vuông vắn khắc hai chữ “Ân Nguyệt” đẹp đẽ, tựa như trầm ngâm, cau mày không nói.

Đức Vũ nhất mực bước theo sau, giữ nguyên khoảng cách ba thước, thấy vẻ mặt Trịnh Lưu, không khỏi rung mình trong dạ, lại lên tiếng: “Hoàng thượng, bên phía Ân phi nương nương đã qua giục giã mấy lần, nói là nương nương sinh khó... Hoàng thượng, người nên...”

Dường như hoàn toàn không để những lời nói của Đức Vũ vào tai, Trịnh Lưu chẳng buồn quay đầu lại, hỏi: “Người thấy điện Ân Nguyệt này có phải quá trống trải hay không?”

“Vâng...” Bị hỏi bất ngờ, Đức Vũ ngớ ra, bật lên một tiếng trả lời, lập tức nín lặng, cũng ngược mắt nhìn tấm hoành phi, lòng chột dạ sóng cồn, dăm chiêu quan sát bóng lưng Trịnh Lưu, Hoàng thượng rốt cuộc đang suy tính chuyện gì? Ân Nguyệt? Lẽ nào...

Mày vừa cau, thậm nghĩ không nên để Hoàng thượng đứng lâu ở nơi này, bèn đem chuyện đại sự ra nhắc thêm lần nữa, nhưng Trịnh Lưu vẫn chỉ bày ra một dáng vẻ không quan tâm, Đức Vũ không còn cách nào khác, lòng như lửa đốt. Hắn từng thấy qua bộ mặt âm trầm lạnh lùng của Hoàng thượng, tim đập rộn rã, lẫn lộn trong cung cấm bao nhiêu năm như vậy, ưu

điểm duy nhất chính là “nhìn người”, dẫu rằng chẳng thể tỏ tường mười phân, nhưng hẳn mơ hồ nhận ra được, bậc chí tôn dường như có chút cảm tình khác thường với Lâu phu nhân... Lòng đành lại, hẳn những muốn lên tiếng cắt đứt mối tương tư của Trịnh Lưu, đột nhiên một tràng tiếng chân chạy hỗn độn mà háo hức xộc thẳng vào cung Cảnh Nghi.

“Hoàng thượng... Ân... Ân phi nương nương... sinh hạ long tử...” Vừa chạy vừa hét tin tức khiến lòng người phẩn chấn ấy, tên tiểu thái giám chạy thẳng một mạch tới trước mặt Hoàng thượng và Đức Vũ, đến khi ấy mới dừng chân, y ngẩng đầu, thấy Hoàng thượng nở nụ cười nho nhã, nhưng tuyệt nhiên không thấy chút gì mừng rỡ khác lạ, tựa như tin tốt lành qua tai đã trở thành sự tầm thường. Tiểu thái giám nuốt nước bọt, do dự không biết có nên lặp lại tin tức ấy thêm lần nữa không, liền liếc mắt trông qua Tổng quản Đức Vũ đang đứng bên, ai dè chính hắn cũng đang bồn chồn, còn bận suy tư gì đó.

“Trịnh Lịch”.

Đức Vũ và tên tiểu thái giám đồng thời nhìn nhau đầy nghi hoặc, không hiểu chuyện gì. Trịnh Lưu bèn bổ sung thêm: “Hoàng tử lấy tên ‘Lịch’.”

Kịch liệt chấn động, Đức Vũ nhìn sang Hoàng thượng, “Nguyệt” và “Lịch”(*), hy vọng không phải hắn quá đa nghi, vì sao vừa nghe đến cái tên này, tim hắn liền nhói lên, lập tức liên tưởng tới đến cô gái từng bị giam lỏng tại nơi này.

()Trong tiếng Trung, “Nguyệt” và “Lịch” có âm đọc giống nhau.*

Tiểu thái giám lập tức quỳ sụp xuống đất, luôn miệng xưng tụng Hoàng thượng anh minh, điềm báo may mắn an lành, phù hộ cho Khải Lăng quốc chúng ta vân vân, Trịnh Lưu trước sau chỉ một nụ cười nhàn nhạt, không bình không xét, Đức Vũ lẳng lẳng đứng bên, trăm thứ tư vị quấy đảo, nổi lòng thâm trầm sâu kín.

Ca xong một bản dài đặc những lời có cánh, tên tiểu thái giám cuối cùng cũng có chút mệt nhọc đứng lên, thu hồi bộ dạng tươi cười hớn hở, trầm tĩnh lui sang một bên, không lên tiếng. Lúc này Trịnh Lưu mới quay đầu lại, ánh mắt xoáy trên mình Đức Vũ và tên tiểu thái giám, nói: “Tới phủ Tướng quân, hạ chỉ cho Lâm tướng quân, trời xanh phù hộ Khải Lăng quốc, long tử giáng thế, điều tất thấy binh lính đồn trú Bắc phương về kinh đô chúc mừng, tin mừng ban bố khắp chốn.”

Nghe vậy, tiểu thái giám lập tức dạ ran, lao đi như chớp, thậm chí còn nhanh hơn lúc tới mấy phần.

Nhìn theo bóng y chạy mỗi lúc một xa, cảm giác về chuyện chẳng lành càng trĩu nặng trong lòng Đức Vũ, vì sao thứ mệnh lệnh vừa truyền đến tai kia lại giống như Hoàng thượng có ý điều động binh mã, càng nghĩ càng thấy lạnh, lòng khẩn trương không ít.

“Nơi này quả nhiên lạnh lẽo!”, dường như đang lảm bảm một mình, Trịnh Lưu quay đầu lại, như cố ý lại như vô tình liếc nhìn Đức Vũ, “Quả nhiên vẫn thiếu một nữ chủ nhân, người nói xem có phải không?”

Bị ánh mắt lạnh giá của y xẹt qua, Đức Vũ vội vã cúi đầu, không dám đáp lại, mặc cho y lưỡng lự bên ngoài điện Ân Nguyệt, còn chốc chốc thốt ra rất nhiều nghi vấn kì quặc, rốt cuộc đa phần vẫn là tự hỏi tự trả lời.

“Tướng quân!”, văn sĩ đứng bên khuôn cửa bán nguyệt, nhìn nam tử múa kiếm trong sân, “Vừa rồi đã có lệnh truyền xuống, không bao lâu nữa, Vũ Lâm quân phương Bắc có thể về đến kinh thành, lại cộng thêm cấm quân vốn chịu trách nhiệm bảo vệ kinh thành, Hoàng thượng có thể tránh được mối lo về sau.”

Trong sân không một tiếng đáp lời, chỉ còn tiếng gió ào ào kéo qua, ánh sáng xanh loé lên bốn phương, một bóng dáng như du long vọt lên, kiếm bén trong tay bổ ngang chém xéo, hơi lạnh như sao, cắt giữa thình không, mang theo khí thế của thiên binh vạn mã, thạch phá thiên kinh, đột nhiên cổ tay khẽ chuyển, kiếm khí uốn lượn, tinh diệu không một kẽ hở, lúc như kim câu treo ngược, khi lại như hồng nhạn dang cánh chao lượn. Kiếm tùy ý mà lướt đi, tiêu sái tự nhiên, hội đủ cương nhu, kiếm quang ánh lên sáng quắc.

Chợt ánh sáng bạc lướt nhẹ, tiếng rít xé gió càng gấp lên, gió cắt qua mặt đau rát, văn sĩ chớp mắt, không ngờ được mũi kiếm nhọn hoắt kia đang nhắm thẳng về phía mình, lòng hoảng hốt, chưa kịp lên tiếng, mũi kiếm đã kề sát yết hầu.

“Tướng quân?” Mũi kiếm lạnh toát chỉ cách yết hầu y chừng nửa tấc, y ngược mắt, bất gặp ánh mắt còn lạnh lẽo hơn kiếm bén của Lâm Thụy Ân, trong khoảnh khắc có cảm giác vừa ngã xuống hầm băng giá lạnh muôn trùng, văn sĩ thốt lên một tiếng “Tướng quân”, giọng nói run rẩy.

Cực nhanh đảo qua mặt văn sĩ, gương mặt Lâm Thụy Ân không mấy may đổi khác, cổ tay nhẹ chuyển, kiếm quang nhạt đi, văn sĩ thấy hoa mắt, hàn khí hư hao, không kịp nhìn rõ động tác, đã thấy kiếm nằm gọn trong vỏ, trái tim vọt lên giờ đây được buông xuống, thở phào một hơi.

“Lệnh truyền tới lúc nào?” Giọng nói lạnh nhạt, từng chữ từng chữ không chút hơi ấm thoát khỏi miệng Lâm Thụy Ân.

Văn sĩ ngẩn người, lập tức nhớ lại sự việc vừa bấp báo, nhìn vào mắt Lâm Thụy Ân, tựa hồ nhận ra hấn đang phần nộ.

“Sáng nay, không lâu sau khi Ân phi sinh hạ long tử...”

“Ta hỏi ngươi khi nào thì truyền lệnh tới Vũ Lâm quân?” Lớn tiếng ngắt lời văn sĩ, Lâm Thụy Ân lộ ra cơn giận dữ không thể kiềm chế pha lẫn trong

sự thiếu kiên nhẫn.

Văn sĩ không hề lên tiếng, sáng nay nhận được mật lệnh trong cung truyền tới, lập tức truyền tin cho Vũ Lâm quân, là y một mình thực hiện, lẽ nào Tướng quân muốn truy cứu chuyện này? Miệng thoáng nhếch lên, tựa như cười lại như không, y không kiềm chế được một tiếng thở dài. Trước kia những chuyện như vậy không phải chưa từng xảy ra, truyền lệnh thay cho Tướng quân không thể ra lệnh, sau đó cũng chẳng có gì không thoả đáng, mà đây tựa hồ là lần đầu tiên Tướng quân tỏ rõ bất mãn đến vậy.

Vì cái gì? Trong đầu đột nhiên thoáng hiện một khuôn dung như hoa thắm, vì nàng ta ư, vì Lô phu nhân như vàng nguyệt thanh nhã mỹ lệ. Chỉ nguyên nhân ấy mới có thể lý giải được những hành động kì lạ của Tướng quân... Tình thế trong kinh hiện tại vô cùng rõ ràng, phe phái Hoàng thượng cùng phe phái Lô Triệt, Đoan vương, Nam Quận vương đối đầu, mỗi bên đều chấp nhất không khoan nhượng, quan lại trong triều đều tỏ rõ lập trường, đôi bên giằng co không dứt, Hoàng thượng mượn cơ long tử giáng thế, điều binh về kinh, chỉ nhằm giải toả cục diện bế tắc trước mắt, bức lui đám người Lô Triệt, mà thâm ý sâu trong đó, ít nhiều gì cũng liên quan tới nữ nhân kia...

Thực đúng là mầm hoạ... Ngay từ phút đầu gặp mặt, đã cho y cảm giác về điềm xấu, nhìn vị thiếu niên Tướng quân từ nhỏ một tay y dạy dỗ, từng chút từng chút nảy sinh cảm tình, để cán cân lệch về phía tình cảm, thậm chí còn ảnh hưởng đến quyết định lý trí của mình. Lòng văn sĩ hét lên một tiếng không được. Lâm Thuy Ân là đệ tử đích thân y chăm chút bồi dưỡng, là hiền tài y hao phí nửa đời người dạy dỗ, sao có thể bị huỷ trong tay một ả đàn bà. Y đã dạy ra, hẳn là hổ tướng oai phong một cõi, ngày sau còn lưu danh sử xanh đời đời, tuyệt không phải thứ nữ tình trường, anh hùng khí đoản như giờ.

“Tướng quân, hoàng mệnh không thể trái, thuộc hạ cũng chỉ vâng mệnh làm theo mà thôi.”

Con người băng lãnh xói vào y, Lâm Thuy Ân nắm chặt kiếm trong tay, môi mím chặt thành một đường thẳng, ánh mắt càng lạnh lẽo âm trầm, do dự phức tạp cuộn bên trong đáy mắt, rất lâu sâu đó mới có thể bình thản lại, rút thanh kiếm nằm yên trong vỏ ra, kiếm quang chói ngời, rồi lại cất vào vỏ, tất thấy biểu cảm biến mất không tăm tích, chỉ còn lại hờ hững: “Nếu đã như vậy, thì tuân mệnh làm việc thôi.”

“Tướng quân!”, cất tiếng gọi với theo bóng hình Lâm Thuy Ân đang phăm phăm rời đi, văn sĩ cũng có phần bức bối, “Tướng quân có biết như thế nào là công, thế nào là tư không?”

Lâm Thuy Ân dừng bước, nhưng không quay lại, một mình đứng lặng trong sân.

“Nếu Tướng quân chỉ vì một chút tư tình mà buông bỏ đại nghĩa, tất bị hậu thế cười chê, mê luyện những gì không thuộc về mình, kết quả cũng chỉ là ngấm hoa trong gương, vớt trăng đáy nước, uổng công đã tròng mà thôi. Mong rằng Tướng quân biết kiềm cương bên vực thăm.”

Không hề quay đầu lại, Lâm Thuy Ân nhíu mày, từ nhỏ đã quen nghe lời chỉ dạy, giờ phút này chỉ như kim đâm rát lòng, ngấm hoa trong gương, vớt trăng đáy nước, từng chữ từng chữ xoáy sâu vào lòng. Bước chân không hề ngừng lại, lập tức tiến thẳng, bỏ lại văn sĩ phía sau, thứ cảm giác này chẳng cần nói cũng hiểu, chỉ có y biết, thứ tình cảm vừa là thầy vừa là bạn giữa hai người, chính vào lúc này đây, đã vô thanh vô tức mà phai nhạt...

Đêm sâu, phủ Thừa tướng.

Trăng vàng vạc sao nhạt nhoà, đêm sâu lạnh lẽo như nước.

Trong trường phù dung, cảnh xuân vô hạn, có khi vang vọng tiếng thờ hồn hên, có khi là tiếng ngâm nga rên rỉ kiêu mị, lúc tỏ lúc mờ, vẻ kiêu diễm khiến ánh trăng trong cũng ảm đạm mấy phần, chìm trong bóng tối.

“Quy Vãn...” Hơi thở nồng nàn quyện trong lời nói mơ hồ.

Nhẹ nhàng xoay người, quần áo trôi dọc theo thân, da thịt nõn nà tuyệt hờn sương ghen lộ ra giữa đêm ma quái giống như hào quang ngọc quý, xói thẳng vào mắt Lâu Triệt, tất nhiên khó có thể kháng cự sức mị hoặc, lập tức ụa lên, hôn tới tấm lưng, bàn tay thăm dò len qua làn áo mỏng, vồ về đùa bỡn thân thể mềm mại của nàng.

“A...” Rên rỉ thành tiếng, mi mắt Quy Vãn nhắm chặt rồi mở ra mê man, đậy mắt ngất ngây mê say lộ ra chút gì bất đắc dĩ, chìa cánh tay ngọc, giữ chặt lấy bàn tay không chịu an phận của Lâu Triệt, xoay người, tựa mình vào ngực chàng, thủ thi: “Phu quân...”

Giọng điệu ngọt ngào mang theo mấy phần nũng nịu, Lâu Triệt ngây ngất, mơn man mái tóc nàng, nhìn nàng khép hờ đôi mắt, biết rõ nàng mệt mỏi. Đêm khuya cảm tình mãnh liệt như vậy, vẻ kiêu mị của nàng cắn xé tâm can kẻ khác, khiến chàng sa mãi vào, tới lúc này biết nàng không thể ráng sức được nữa, chàng bật cười, kéo nàng vào lòng, lựa một tư thế thoải mái, cùng nàng say giấc nồng.

Thê tử của chàng suốt hai tháng nay hao tâm tổn sức chỉ mong làm lu mờ dã tâm của chàng, luôn như gần như xa dụ hoặc chàng, khiến chàng không lúc rảnh rỗi, chỉ có thể ngày ngày ở trong phủ bầu bạn nàng. Trước kia chàng thường cười nhạo kẻ khác sa chân vùi đầu vào sắc đẹp, đến nay mới bắt đầu hiểu ra “Mỹ nhân kế” lợi hại đến mức nào, khiến bản thân cam tâm tình nguyện đắm chìm không buông.

Ôm chặt Quy Vãn, chàng vô cùng thoả mãn, vồ về an ủi nỗi bất an trước sau vẫn quần quanh trong lòng. Nhớ lại ngày ấy, mấy chữ “Đế Vương Yên”

bật khỏi miệng Quy Vãn, giống như cái gai đâm vào tim chàng. Từ tám bé, chàng chưa một lần tin mấy chữ “vận mệnh an bài”, nhưng chuyện có liên quan tới Quy Vãn, chàng vẫn phải đắn đo suy nghĩ.

Đế Vương Yên cùng lời tiên tri của cụ già điên, mơ hồ gọi lên điều gì...

“Vận mệnh...” Tiếng cười bật ra như trào phúng, thấy dung nhan say ngủ của Quy Vãn, chàng cúi đầu hôn nhẹ lên môi nàng, cố gắng không làm nàng tỉnh giấc, chỉ đành lướt qua nhẹ nhẹ, “Không được... Nàng là vợ ta, dẫu cho đó là số mệnh của nàng, ta cũng huỷ nó.”

Đêm sâu thăm thẳm, thuy chung không có tiếng ai trả lời, chỉ còn tiếng chàng khẽ vang vọng.

“Không tin vào số mệnh, thế gian này chẳng có vận mệnh... Nếu có, ta cũng biến nó thành không, Quy Vãn, nếu như có kẻ dám đoạt nàng, ta sẽ huỷ diệt hết.”

Giữa bóng đêm trùng trùng, không hề có báo trước, đột nhiên vang lên một giọng nói già nua: “Bẩm Tướng gia, Đao vương, Nam Quận vương đang đợi trong sảnh, nói có việc cần thương lượng.” Gắng sức kiềm chế âm thanh, tránh vọng động đến người trong phòng.

Đến rồi ư? Bờ môi gợn lên nụ cười toan tính, Lâu Triệt nhẹ nhàng rút tay, cẩn thận ôm lấy người trong lòng, dịu dàng kéo chăn cho nàng, thuận tay vén gọn mái tóc loà xoà của nàng, đứng dậy bước khỏi giường, ánh mắt lưu luyến mãi không rời được bóng dáng mềm mại yếu ớt trên giường. Chàng mặc áo quần, nhẹ bước tiến ra, khe khẽ mở cửa, thong thả bước ra ngoài.

Lão quản gia tận trung vẫn cung kính đứng bên ngoài, thấy Lâu Triệt đi ra, lão liền tiến lên trước, đang định mở miệng, liền bị ánh mắt sáng quắc

của Lâu Triệt doạ im, chỉ đến khi hai người đã đi thật xa, Lâu Triệt mới ra hiệu cho lão lên tiếng.

“Đoan vương và Nam Quận vương vừa tới, tiểu nhân nói Tướng gia đã đi nghỉ, nhưng bọn họ nói có chuyện gấp, nên...”

Lâu Triệt xua tay ý bảo lão không cần nói thêm, ý cười thâm trầm trên môi, xem ra bọn họ đã nhận được tin tức, Hoàng thượng nhịn không được bắt đầu muốn ra tay... Lòng rần rật niềm hưng phấn, chàng ngẩng đầu nhìn trời.

Ánh trăng tuyệt đẹp, bóng sao nhạt nhoà.

Lững lờ nước lặng trôi xuôi(*)

(*) Nguyên văn: “*Dương chi thủy*” - nước trôi lững lờ, lấy ý từ chương “*Dương chi thủy*” thuộc Hùng trong “*Kinh Thi*” – Khổng Tử.

Rèm mi như rẻ quạt nhẹ nhàng rung động, chậm chậm mở ra, lấp lánh trong bóng đêm, Quy Vãn đứng dậy, nhấc lấy quần áo vắt bên giường, chậm rãi mặc đồ, vén rèm trướng lên, bước khỏi giường. “Cạch” một tiếng đẩy cửa sổ, trăng chênh chếch rót bóng, quầng sáng chói loà xuyên thẳng vào phòng, nương theo bóng trăng sáng bạc, nàng soi gương trang điểm, một tay nhấc dải tơ lụa, tùy tiện vấn thành một búi tóc nam nhi, dùng tơ lụa cố định búi tóc, sửa sang một chút, rồi đẩy cửa tiếng ra.

Ý thu mỗi lúc một sâu, cảm giác lạnh lẽo hoà cùng bóng trăng thấm vào tận đáy lòng, nàng men theo con đường mòn trong hoa viên mà bước, ánh mắt mãi miết hướng về ngọn đèn lập loè trong phòng nghị sự phía trước, nổi bật giữa bóng đêm trùng trùng, lòng thấy rầu rĩ, càng không dừng bước tiến thẳng vào trước sân. Vừa bước vào, lập tức thấy tám thị vệ nghiêm trang canh giữ trước viện, dáng đứng uy nghi, mặt mày không đổi sắc. Đối phương cũng đồng thời thấy Quy Vãn, hai người đứng đầu thoáng ngạc nhiên, không biết phản ứng sao cho phải. Quy Vãn lạnh lùng liếc mắt quét qua bọn họ vài lần, đáy mắt lạnh lẽo như nước sông, mấy người này vốn là thị vệ Tướng phủ, lập tức nín lặng không dám ho he lên tiếng, để mặc Quy Vãn một mình đi thẳng vào trọng địa Tướng phủ.

Phòng nghị sự dẫu rằng đèn đuốc sáng rực, nhưng giờ phút này lại vắng lặng tịch mịch không một tiếng động, ánh sáng từ trong sảnh hắt ra con đường nho nhỏ âm u phía sân bên ngoài, nhuốm thêm vài phần quỷ dị.

Miên man nghĩ ngợi, Quy Vãn đã vòng qua con đường nhỏ, đến trước cửa phòng nghị sự, tâm tư cuộn giấu vài phần đần đờ bất định, nàng đẩy nhẹ cửa, không ngờ cửa động khẽ rồi bật mở, lộ ra một khe hở. Quy Vãn kinh ngạc, không thể tin được nơi bàn bạc cơ yếu lại canh phòng sơ sài đến thế, nhưng nghĩ đi rồi nghĩ lại, nhớ ra nội viện này chẳng biết ẩn giấu bao nhiêu thị vệ, nguyên một việc đóng cửa cũng thật vô vị, cửa khép hờ như thế còn có vẻ rất quang minh chính đại, không mảy may chút ý đồ tăm tối.

Khe khẽ tiến vào trong sảnh, phòng ngoài không một bóng người, đèn đuốc sáng rực gay gắt rọi thẳng vào mắt, đối với một người vừa mới bước ra khỏi con đường âm u như Quy Vãn mà nói, quả thực có mấy phần chói loá. Nàng ngoảnh mặt nhìn bốn bề, chậm rãi tiến đến cửa dẫn vào nội sảnh, tận đến khi tiến sát cửa, mới mơ hồ nghe được tiếng trò chuyện. Giọng nói nhẹ nhàng trong trẻo là của Lâu Triệt, âm thanh không nén được cuồng ngạo kia hẳn là Đoan vương, còn một chất giọng trầm trầm kiên định rắn rỏi... Lẽ nào là Nam Quận vương?

Ba người bàn bạc, tựa như đang nghị luận về những chuyện đại sự diễn ra trong triều mấy ngày gần đây, rất nhiều quan viên bị điều chuyển, rất nhiều đường lối cải chế được thực thi... Ba người chân thành luận bàn, tựa như hảo hữu bao năm trời mới gặp lại, Quy Vãn rõ ràng nhất, chỉ một năm trước thôi, Lâu Triệt và Đoan vương vẫn còn là đối thủ, giờ phút này đã có thể ngồi chung một phòng cùng nhau đàm đạo, một phần vì tình cảnh bất buộc, phần nữa vì liên kết lợi ích. Xem ra giữa chốn quan trường này không có bạn bè vĩnh viễn, cũng chẳng có kẻ thù muôn thuở, những lời này thật không sai khác lắm.

Bờ môi chậm chậm treo ra một nụ cười, chợt nghe thấy một tràng cười sang sảng của Đoan vương, cách cả một cánh cửa vẫn có thể tưởng tượng ra tư thái cuồng ngạo của y. Tai nghe không sót một lời của y: “Lâu tướng gia, môn sinh đặc ý của ngài đúng là có được mấy phần chân truyền đấy, thủ đoạn tác phong cũng chẳng thua kém ngài bao nhiêu. Hiện tại đúng là con

chó trung thành của Hoàng thượng, chẳng những gian xảo cắn ta một miếng, đến giờ còn tính cắn cả ân sư là ngài nữa.”

Sự kiện Phong Sơn một năm trước kia, chính Quản Tu Văn đứng ra tố cáo Doan vương vốn có thể thoát tội, hại y mất tước vị, xét cửa nhà; khi ấy chỉ có thể nín nhịn nuốt một bụng lửa hận, không ngờ được bao nhiêu năm ngang dọc giữa quan trường lại có thể bại trong tay một tên nhãi ranh vặt mũi chưa sạch. Còn sau sự kiện ấy, Quản Tu Văn trở thành cận thần bên phe Hoàng đế, lại thêm hấn tâm ngoan thủ lạt, không nể tình, thủ đoạn nào cũng có thể dùng tới, khắp trong ngoài triều không ai dám động đến, chẳng ai tin nổi cậu thiếu niên Trạng nguyên thanh thuần năm ấy lại có thể trở nên đáng sợ như vậy.

Quan viên trong triều thường xuyên so sánh hấn với Lâu Triệt, thủ đoạn của Lâu Triệt cũng xem như tàn nhẫn, nhưng thường đem sức mình nắn người; còn Quản Tu Văn thì ngược lại, phàm là có kẻ chặn đường hấn, nhất định đều bị huỷ diệt, không phân biệt địch hay bạn, thậm chí có thể coi là đê tiện. Trong triều nhất thời khó có thể phân biệt được quan hệ giữa hai kẻ có danh phận thầy trò này, đều ngần ngại không dám nhiều lời, càng khiến Quản Tu Văn xuống tay lạnh lùng không e sợ.

“Doan vương quá khiêm nhường rồi, nên nhớ trước kia chính ngài là người nhiệt tình tiến cử hấn, mới dẫn đến kết cục ngày nay.” Lâu Triệt miệng tươi cười, nhưng lời lại có chút mỉa mai.

Quy Văn đứng ngoài cửa, nghe vậy lòng liền nhói lên, cứ theo giọng điệu hai người, Lâu Triệt và Doan vương vốn là đồng minh, nhưng vẫn lời qua tiếng lại, hàm ý châm chọc mỉa mai lẫn nhau, thực sự có chút kì quái. Nhưng đầu óc nàng linh mẫn đến cực điểm, lập tức suy tính cặn kẽ, nhanh chóng nhận ra huyền cơ ẩn giấu trong đó. Mỗi ràng buộc lớn nhất giữa Doan vương và Lâu Triệt lúc ấy không gì khác chính là Diêu Huỳnh. Cái gọi là thành cũng bởi nàng, bại cũng vì nàng chính là như thế. Lúc này đây hai người đàn ông cùng chung một chiếc thuyền, cùng chia một chiến

tuyến, nhưng Đoan vương tất nhiên vẫn lần cán chuyện trái tim Diêu Huỳnh gửi về chôn nào, thế nên mới lâu lâu kiếm cách đôi chọi gay gắt với Lâu Triệt.

Cũng may hôm nay còn có Nam Quận vương, thỉnh thoảng buông lời xen ngang mới cắt được một màn đông dài ấy, ba người lại tập trung nghị sự chuyện triều chính, nhắc đến chuyện Hoàng thượng âm thầm sai Lâm Thụy Ân điều binh tiến xuống kinh thành, đằng sau nhất định có ý đồ. Tất cả đều ngừng đùa bỡn, nghiêm túc đối diện, không khí trong phòng tức thời trở nên căng thẳng nặng nề.

Quy Văn đứng bên cửa cảm nhận được thời gian quá đổi chậm chạp, một thoáng ngưng nghỉ cũng mang tới cảm giác áp bức đến ngạt thở. Nghe ba người luận bàn, mới hay Hoàng thượng đã có ý phái binh về triều, lòng lo lắng không yên, Hoàng thượng và phe cánh Lâu Triệt rốt cuộc còn muốn tranh đấu đến lúc nào? Lâu Triệt trước sau không chịu buông bỏ chấp niệm, Hoàng thượng không cam chịu cô độc, hai người tranh đoạt, lẽ nào muốn đến tận khi phân rõ thắng bại ư?

Cảm giác mộng lung mơ hồ dâng ngập cõi lòng, Quy Văn ngẩn ra giữa đương trường, nhớ tới ván cược giang sơn với Hoàng thượng, nhớ tới cuộc trò chuyện trong Lâm phủ, lại nhớ đến những ngày gần đây ở bên Lâu Triệt... Nhất thời ngáy ngốc, nàng chẳng phải kẻ để lộ tình cảm ra ngoài, vô vàn mỗi thâm tình chất chứa sâu trong đáy lòng. Dầu có lòng hận trời thương dân nhưng cũng không thể phó mặc hành động, chỉ riêng chuyện tranh quyền đoạt thế này đã dần thành mối tâm bệnh của nàng. Lâm Thụy Ân giảng giải đạo lý an định thiên hạ, nàng hiểu, thân thể Lâu Triệt, nàng cũng hiểu. Quả “Đế Vương Yên” trước khi thành thân cùng vô vàn mỗi tương ngộ sau này đều trở thành mối gút mắc trong lòng nàng, nhắc đến vương quyền luôn cảm thấy có phần kiêng dè... Nàng có tư thái tiêu sái vân đạm phong khinh, nhưng cũng vương vấn niềm hạnh phúc xúc cảm của kẻ phạm tục, trong một chữ tình, nàng rất khó tránh khỏi mù quáng. Tất cả

những điều đó dây dưa trong lòng nàng, thực một chữ “loạn” không thể nói hết muôn vàn mối vương bận này.

Những muốn đem nhu tình mài mòn dã tâm hùng hực của Lâu Triệt, hiệu quả chẳng đáng là bao. Mắt thấy tranh đấu trong triều ngày càng kịch liệt, lòng nàng nhói mãi lên không sao buông xuống được. Nàng hiểu rất rõ, tranh giành với vương quyền, kết quả cuối cùng nhất định vô cùng bi thảm. Lâu Triệt, Nam Quận vương, Đoan vương liên minh rốt cuộc có thể kéo dài được bao lâu chưa biết, chỉ biết tiếp tục như vậy không phải kế lâu dài. Rốt cuộc có thể đấu đá triền miên được bao lâu? Một năm? Năm năm? Mười năm? Hay là lâu hơn?

Nàng không phải vì nước, cũng chẳng vì dân, chỉ đau lòng mà thôi, sợ Lâu Triệt phen này hao tâm tổn kế cuối cùng vẫn chỉ là bóng trắng ánh nước, lấp loáng lung linh qua rồi, kết cục như vậy, khiến người ta khó lòng chấp nhận... Phu quân à phu quân, tất cả chuyện này... rốt cuộc làm sao mới kết thúc đây?

Lòng như sóng triều, mấp mô không nguôi, thoáng giật mình, nghe thấy ba người trong phòng bắt đầu thương lượng đối sách, bàn tới bàn lui, tựa hồ đang tính toán điều quân đội Nam Quận về kinh, để không đánh động Hoàng thượng, còn muốn xé lẻ quân đội thành nhóm nhỏ. Trong kinh kì điều động binh mã chút ít là chuyện bình thường, nếu phân tán Nam quân âm thầm rời đi, thứ nhất có thể tránh được tai mắt người đời, thứ hai cũng tránh được cảnh đánh rã động cỏ.

Nghe ba người họ bàn tính kĩ lưỡng, lập ra kế sách hoàn mỹ không nước cờ nào thiếu hậu chước, công thủ đủ đầy, Quy Văn thầm cảm thấy bội phục, chợt cảm thấy phía sau có một âm thanh kì lạ. Nàng cả kinh, quay lại trông, chỉ thấy một nha hoàn tay bưng khay, trên đó còn ba chén sứ thanh hoa hoa diễm, có lẽ là một loại canh tắm bổ nào đó. Nha hoàng có lẽ cũng không ngờ nơi đây vẫn còn có người, há hốc miệng, giật mình khi nhận ra Quy Văn.

Quy Vãn áp chế nổi kích động trào lên trong lòng, đặt ngón tay ngang miệng, nha hoàn này cũng nhanh nhẹn thông minh, lập tức hiểu ý nín lặng, đứng sát bên cạnh nàng. Lúc này trong phòng chìm trong lặng yên, tựa hồ đang thảo luận tới cục diện bế tắc, một mảng lặng câm mang theo loang loáng đao quang kiếm ảnh, sát khí trùng trùng.

“Lòng vòng như vậy, rốt cuộc định đến khi nào, chi bằng kéo hết Nam quân về kinh thành cho xong, chiếm được kinh thành rồi, lo gì y không tuân theo... Đến lúc đó, có danh có phận, đoạt lấy...”

Lời ấy truyền đến bên tai, tựa như sấm sét giáng giữa đất bằng, Quy Vãn đổ mồ hôi lạnh, không nghĩ ngợi thêm nữa, ráng sức đẩy mạnh cửa, “cạch” một tiếng, cắt đứt những lời đàm đạo đại nghịch bất đạo trong kia. Ba người trong phòng đều kinh ngạc, sát khí ngùn ngụt quay nhìn cửa chính, nhưng vừa nhìn rõ bóng người đứng đó, một cả kinh, một nghi hoặc, một ngạc nhiên.

Cuối thu sương dày, hơi lạnh ngấm thân, từng đợt lạnh giá theo cánh cửa mở toang ủa vào phòng nghị sự, ba người cao sang quyền quý không hẹn cùng nhìn ra ngoài, Quy Vãn đã đón lấy khay từ tay nha hoàn, bước vào sảnh, dịu dàng mỉm cười, ánh mắt loang loáng, cẩn trọng đánh giá tất cả một lượt.

Đã từng có duyên gặp qua Đoan vương, còn người đàn ông ngồi bên trái Đoan vương, tuổi chừng tứ tuần, dáng vẻ đường bệ, hàng ria đen mượt ngay ngắn trên môi, mang tới cho y một thứ mị lực của tuổi trưởng thành, dáng vóc cường tráng vạm vỡ, mắt sắc như mắt ưng, vẻ trầm ổn pha lẫn khí khái anh hùng, dầu không nói một lời vẫn mang khí thế của kẻ thủ lĩnh.

“Đêm nay cũng thật náo nhiệt, sao Lâu phu nhân vẫn chưa đi nghỉ vậy?” Đoan vương liếc theo Quy Vãn vừa bước qua cửa.

Lần lượt đặt từng chén canh bỏ tới bên Nam Quận vương, Đoan vương và Lâu Triệt, Quy Vãn quay lại, liếc mắt nhìn Đoan vương: “Vương gia vất vả như vậy, Quy Vãn tận tâm một chút, dâng đồ ăn đêm.”

Tiếng cười sang sảng bật khỏi miệng Nam Quận vương: “Lâu phu nhân quả là bậc hiền thực...” Một câu này cũng chẳng rõ đang ngợi khen hay đang mỉa mai, Quy Vãn mỉm cười hành lễ cảm tạ.

Từ lúc qua khỏi cửa, Nam Quận vương liền nhìn nàng chăm chăm, thấy nàng phiêu diêu tự tại, má lúm đồng tiền chúm chím như đoá anh đào đương xuân, hết như lời đồn đại, đúng là tuyệt thế giai nhân vạn người có một, càng hiếm có là ở nàng mang một dáng vẻ tôn quý tự nhiên khó nói thành lời. Y cứ mãi miết nhìn theo nàng, đến tận khi thoáng thấy thái độ không vui vẻ, vàng trán tỏ rõ sự giận dữ của Lâu Triệt. Thầm nghẹn ngào, y lại liếc nhìn Quy Vãn thật kỹ thêm lần nữa, quả nhiên sắc mặt Lâu Triệt càng trầm xuống, Nam Quận vương vội vã dời mắt, cúi đầu nhấp một ngụm canh còn ấm trong chén, lòng cười thầm. Ai mà ngờ được Lâu Triệt lại thể hiện cảm xúc lộ liễu đến vậy, kỳ thực tuổi y cũng gấp đôi Lâu phu nhân, huống chi trong nhà đã có ái thiê.

Lâu Triệt vươn tay nắm lấy tay Quy Vãn, cảm thấy bàn tay hơi lạnh, nửa trách cứ nửa lại xót xa mà nhìn nàng, Quy Vãn mỉm cười an ủi: “Nhân lúc canh còn nóng mau uống đi.”

Căn phòng vốn ngập tràn những âm mưu ám muội, thế nhưng một tô canh toả hơi ấm nồng nàn, một cái nhăn mày liếc mắt ân cần, tất cả đều tiêu tan. Ngay cả Đoan vương vốn trùng trùng sát khí cũng cúi đầu, nhấp ngụm canh nóng hổi, ánh mắt chốc chốc lại xoay chuyển giữa Quy Vãn và Lâu Triệt.

Căn phòng chìm trong lặng câm, Quy Vãn nhìn ba người đang chú tâm vào chén canh, từng cuộn khói mơ màng vươn lên trong không khí, lại như

ai nấy đều mang tâm tư. Đôi mắt đẹp dễ liếc qua, lên tiếng: “Nhân lúc nhàn hạ, thiếp kể cho mọi người nghe một câu chuyện giải khuây.”

Lâu Triệt hơi lấy làm lạ lòng, Nam Quận vương và Đoan vương lại có vẻ hào hứng. Nữ nhi trong tiệc nghị luận vốn là điều không hợp quy củ, trừ một số nữ nhân đặc biệt tôn quý, nhưng những cô gái này một khi lên tiếng đều hết sức cẩn trọng. Thế nhưng lúc này đây, Quy Văn thản nhiên chuyện trò, thái độ hết sức thoải mái, khiến ba người đều im lặng, chờ đợi nàng nói tiếp.

“Trang Tử() một đời nghèo khó chán nản, Sở vương ngưỡng mộ tài năng đức độ của ông, mới phái sứ thần đem bạc vàng mời ông tới ban cho tước vị. Thế nhưng Trang Tử từ chối, chỉ cười với Sở sứ mà rằng: ‘Ta chỉ chơi đùa trong nơi ngòi vũng để tự vui, không để cho kẻ có quyền thế trời buộc, trọn đời không làm quan để thoả chí ta tự do vẫy vùng(**).’*

() Trang Tử (365-290 trước Công Nguyên) là một triết gia và tác gia Đạo giáo. Tên thật là Trang Chu (Châu), còn có các tên khác như Mông Lại, Mông Trang hay Mông Tâu. Ông sống vào thời Chiến Quốc, thời kỳ đỉnh cao của các tư tưởng triết học Trung Hoa với Bách Gia Chư Tử. Tác phẩm lớn và có giá trị nhất của ông còn lại là Nam Hoa kinh – giàu giá trị triết học và nghệ thuật, được Kim Thánh Thán liệt vào hạng nhất trong lục tài tử thư của Trung Quốc.*

*(**) Mượn ý từ trích đoạn viết về Trang Tử trong “Sử ký” của Tư Mã Thiên.*

Trang Tử có một người bằng hữu rất tốt là Huệ Thi, người này không chống được sức hấp dẫn của phú quý, trở thành Tế tướng nước Ngụy. Một lần Trang Tử nhớ bạn, muốn tới thăm, có người đem đặt với Huệ Thi rằng: ‘Trang Tử muốn đến tranh chức Tế tướng của ngài.’ Huệ Thi vô cùng hốt hoảng, cho người lục soát khắp ba ngày ba đêm tìm cho được Trang Tử. Trang Tử biết chuyện, mới nói với Huệ Thi: ‘Phương Nam có một giống chim tên gọi Phượng hoàng, Phượng hoàng bay từ Nam hải đến Bắc hải, không gặp cây ngô đồng không đậu, không gặp cây trúc xanh không ăn, không phải suối nước ngọt lạnh không uống. Chim cú đang rĩa xác một con

chuột chết, thấy Phụng hoàng bay qua, tưởng nó muốn tranh với mình, liền kêu lớn một tiếng những muốn dọa nó().’.*”

() Mượn ý từ chương “Thu Thủy” – một chương trong phần Ngoại thiên thuộc “Nam Hoa kinh” tương truyền là của Trang Tử.*

Thanh âm du dương uyển chuyển như tiếng ngọc lạnh canh, chuyện xưa vốn đã quen thuộc giờ đây nghe lại thấy một thứ tư vị khác biệt. Quy Vãn mỉm cười nhìn ba người, thâm ám chỉ, thứ quyền thế các người trăm phương ngàn kế tranh đoạt, rốt cuộc là vàng? Là bạc? Là trân bảo? Có lẽ trong mắt kẻ khác, chẳng qua chỉ là xác một con chuột chết mà thôi...

Nghe xong câu chuyện, sắc mặt Đoan vương trầm xuống, mắt nhìn chằm chằm vào Quy Vãn, Nam Quận vương cũng sa vào trầm tư, mọi người trong phòng đều nhận ra hàm ý trong lời nói của nàng, nhất thời trầm ngâm, tựa như xúc động, lại tựa như bị người khác nói toạc tâm tình chôn giấu trong lòng.

“Phu nhân cũng thật tiêu sái, lấy con chuột chết để đánh đồng với quyền thế...” Đoan vương gượng cười, trầm giọng nói.

Quy Vãn không lạm bàn, đến lượt Nam Quận vương tươi cười lên tiếng: “Trang Tử cố nhiên thoát tục hơn người, phu nhân tích xưa kể lại càng sâu sắc động lòng người, bôn vương thụ giáo.”

Thấy thái độ chân thành của y, rõ ràng là ngấm nghĩ kỹ càng mới lên tiếng, Quy Vãn chau mày, không ngờ được so với Đoan vương, Nam Quận vương này càng là một nhân vật đáng nể. Nàng “phì” một tiếng, bật ra nụ cười thanh lệ: “Chẳng qua là chút tích xưa mà thôi, làm gì có thật chứ.”

Bầu không khí lặng câm tan biến nhờ tiếng cười của nàng, Đoan vương và Nam Quận vương cũng bật cười theo, lòng họ thoáng lạnh giá, mơ hồ đoán ra Quy Vãn đã nghe được toàn bộ câu chuyện của mình, song nàng

nói cười thật tự nhiên, lời nói đầu tỏ vẻ như vô tình nhưng ngấm ngấm ảnh hưởng tới không khí xung quanh.

Tâm tư ai nấy đều lay chuyển, Lâu Triệt trước sau không nói một lời, nắm tay Quy Vãn thật chặt quyết không buông lời. Quy Vãn đứng lên, nhìn quanh một lượt: “Quy Vãn không quấy rầy chư vị nữa, thứ lỗi không thể bồi tiếp thêm.” Nàng quay đầu lại liếc mắt nhìn Lâu Triệt chờ chàng buông tay mình ra, nàng mỉm cười nhàn nhạt, dời gót sen, rời khỏi phòng nghị sự.

Mới ra đến cửa, hơi lạnh tràn đến tấp thẳng vào mặt, hoàn toàn không còn vương vấn chút ấm áp trong phòng, Quy Vãn ngẩng đầu nhìn vầng trăng trong trơ trọi lơ lửng giữa thiên không. Rất lâu sau vẫn không động tĩnh, chỉ thấy sau lưng vang lên tiếng bước chân, nàng quay đầu, thấy Lâu Triệt đã gần ngay trước mặt.

Tay lại bị chàng nắm chặt lần nữa, trắng sáng vằng vặc nhưng mắt chàng còn sáng hơn trăng: “Quy Vãn, không thể...”

“Không thể?”

Lâu Triệt vòng tay ôm lấy eo thon của nàng, chặt chẽ không một kẽ hở, chẳng nén được kích động: “Không thể quên ta, với nàng, ta sẽ không bao giờ buông tay, nàng biết không?” Chuyện xưa kể lại, là Quy Vãn nói chàng, sao chàng không hiểu thâm ý trong đó, nhớ lại nàng nói lúc trước, chàng lại thấy chút hoảng hốt pha lẫn buồn bực.

Quy Vãn dựa vào lòng chàng, túm lấy vạt áo, nhẹ giọng nói: “Dân gian có câu cách ngôn.”

“Sao?”

“Thuyền theo lái, gái theo chồng.”

“Ồ?”

Quy Vãn khẽ mỉm cười nằm trong lòng chàng, về trách nhiệm, nàng đã hết lời khuyên nhủ, biết rõ chàng sẽ chẳng bao giờ thay đổi chủ ý, nàng cũng chẳng biết làm sao. Về tình cảm, nàng chỉ biết có phúc cùng hưởng có hoạ cùng chia, không rời không bỏ. Từ nay về sau, dầu cho phong ba bão táp, thế cục thiên hạ có ra sao, nàng đã làm hết sức có thể rồi, rớt cuộc không còn gì đè nặng trong lòng nữa.

“Quy Vãn...”

“Sao vậy?”

“... Nàng xem kia, trăng sáng lắm...”

Quy Vãn ngẩng đầu kinh ngạc, phát hiện ánh mắt Lâu Triệt sáng rực, dáng vẻ thật cao hứng, dường như có chút ngại ngùng, nhìn không được, nàng bật cười thành tiếng...

Người đàn ông quyền thế át vua vượt dân thẳng hoặc lộ ra về thanh thuần này... Là phu quân của nàng...

Nửa năm sau.

Tướng phủ náo nhiệt phi thường, ngựa xe như nước, người chen chúc nhau đông đúc như nêm, dòng người tấp nập đổ xô vào, rước lấy bao nhiêu cái nhìn tò mò của dân chúng kinh thành, từng chậu từng chậu hoa cỏ tươi tốt chuyển vào trong phủ. Khi ấy đang lúc cuối xuân đầu hè, anh đào sắp hết mùa, vườn hoa bắt đầu thưa thớt bóng đua chen, chỉ còn duy nhất thực được đơm bông rực rỡ, bây giờ hoa khắp nơi nô nức chuyển đến trước sau chỉ có một loài, thực được(*). Đúng là tung bừng nở rộ, tươi đẹp yêu kiều,

hoa liền hoa, lá liền lá, có hoa như chiếc mũ, có hoa như cái bát, có hoa như tú cầu, một loài hoa mà muôn hình vạn trạng đủ mùi hương.

(Ở đây ý chỉ loài thực được Trung Quốc, hay còn gọi là hoa tiên(danh pháp khoa học: Paeonia lactiflora) là một loài thực vật trong chi Mẫu đơn Trung Quốc(danh pháp Paeonia). Đây là loài thân thảo, sống lâu năm, cao khoảng 60-100cm, hoa nụ tròn, bung nở thành bông lớn, có màu trắng, hồng hoặc đỏ sẫm, thường hay bị nhầm với hoa mẫu đơn, nhưng lá xanh sẫm và bóng hơn. Loài này phân bố khắp miền Đông Tây Tạng, phía bắc Trung Quốc và miền Đông Siberia, được dùng trong đông y như một loài thảo dược với tên gọi “thực dược”, hoàn toàn khác với giống Cúc thực dược (danh pháp Dahlia), nguồn gốc Mexico.*

Quy Vãn đi giữa vườn hoa, thấy muôn hồng ngàn tía rợp tầm mắt, thắm than cảnh sắc tươi đẹp, đúng là tiên cảnh, ánh mắt liếc qua, thấy trước cổng chuyên vào một chậu hoa đang nở rộ, nhìn kỹ, đúng là mẫu đơn(*). Nàng ngậy người, tiến lại phía ấy, thợ trồng hoa liền ngừng tay, bẽn lẽn nhìn Quy Vãn.

() Mẫu đơn Trung Quốc (danh pháp: Paeoniaceae), nguồn gốc ở châu Á, miền Nam châu Âu và miền Tây Bắc Mỹ, có hoa lớn, hương thơm, màu đỏ, trắng hồng hoặc vàng, thường nở hoa vào cuối mùa xuân hay đầu hè. Đây là một loài hoa được sử dụng lâu đời bậc nhất trong các họa tiết trang trí Trung Hoa cổ và là một trong các biểu trưng quốc gia của đất nước này. Suốt dọc bề dày lịch sử Trung Hoa, mẫu đơn luôn được coi là “Vua của các loài hoa”, xưa kia các đô thị cổ Trung Hoa thường mở các cuộc triển lãm hoa mẫu đơn thu hút hàng ngàn chậu hoa rực rỡ, mà nổi danh nhất trong đó là mẫu đơn thành Lạc Dương.*

Nhìn đi nhìn lại, càng chắc chắn đích thị là một chậu mẫu đơn, Quy Vãn trầm ngâm không nói. Thực dược và mẫu đơn cùng được xưng tụng là “tuyệt sắc trong giới hoa”, người xưa nói: “Mẫu đơn là hoa vương, thực dược là hoa tướng”. Năm nay quan viên nơi nơi đều dâng tặng thực dược, rõ ràng có nịnh hót Lâu Triệt “dưới một người trên vạn người”. Mà lúc này đây, lại có người tặng một chậu mẫu đơn vua của các loài hoa, ý định thật khả nghi, nàng hỏi: “Ai tặng cây này vậy?”

Thợ làm vườn đã sớm hoảng hốt, vội đáp: “Là một lão gia đi xe ngựa tặng.” Gã lắp bắp, vâng vâng dạ dạ mà lòng kinh hãi vô cùng, cúi lom khom, chỉ sợ đã phạm phải sai lầm nào đó rước họa vào thân.

“Người tặng hoa giò ở đâu?”

Thợ làm vườn ngẩng đầu, nét mặt sợ sệt, chỉ phía bên phải cổng lớn: “Chiếc xe ngựa rẽ vào con đường nhỏ bên cạnh.”

“Dẫn đường, ta muốn xem gấp.” Quy Văn ôn nhu nói, đưa mắt nhìn quanh, thấy cả ba nha hoàn Linh Lung, Như Minh, Như Tình ở trong sân sắp xếp mọi thứ đâu vào đó, lòng bình tĩnh lại ít nhiều, siết chặt tay áo, theo gã làm vườn đi ra ngoài.

Cổng chính bị người chen chặt như nêm, đám gia nhân thấy phu nhân đang đến liền đặc biệt mở cổng phụ bên phải, để hai người đi qua. Gã làm vườn vòng qua phía bên phải, bóng người thừa thốt, tiếng xôn xao voi bót mấy phần, Quy Văn ngưng trọng nhìn kỹ con đường nhỏ, giật mình phát hiện đây chính là nơi nàng lần đầu tiên gặp tên Vương tử Nỗ tộc Gia Lịch. Chốn này nằm ngay trung tâm kinh thành, lại gần rất nhiều phủ đệ của các vị quan lại quyền quý, vì thế đặc biệt yên tĩnh. Vừa bước vào con đường ấy, liền thoáng thấy một cỗ xe ngựa màu đen đứng sát lề đường, giản dị vô cùng, nhưng tuấn mã kéo xe lông trắng như tuyết, thân mình cao lớn vạm vỡ, đúng là bảo mã hiếm thấy.

Lòng đột nhiên dấy lên một cảm giác bất an, Quy Văn dừng bước, đứng ở đầu hẻm, nói với gã làm vườn đi trước mấy bước: “Được rồi, về thôi.” Lời vừa mới dứt, nàng liền xoay người, đột nhiên thấy hoa mắt, gã làm vườn đã đứng chắn trước mặt.

Vừa rồi còn run rẩy như cây sậy, gã làm vườn bộ dạng hèn mọn giờ đây sắc mặt đã như thường, còn lộ ra mấy phần nghiêm nghị, mở miệng: “Phu

nhân, mời lại gần xem thử chút đi.” Giọng nói cứng rắn, đâu còn dáng vẻ lấp bắp vừa rồi.

Thầm giận trong lòng, nghi vấn đột nhiên trỗi dậy, Quy Văn quát khê: “Càn rỡ!” Hạ nhân trong Tướng phủ nào dám to gan lớn mật như vậy, ngày thường việc sắp xếp trong phủ đều giao cả cho Linh Lung xử lý gọn ghẽ, trừ kẻ hầu người hạ bên mình, nàng không biết rõ lắm đám nô tài trong nhà, hôm nay người ra vào tấp nập, lẽ nào gã đột nhập vào phủ? Đang bận nghĩ ngợi, Quy Văn liếc về phía đầu đường, phát hiện ra bóng đen mờ mờ, đầu đường tựa hồ có người canh gác. Quả nhiên bản thân sơ suất, những muốn truy tìm thân phận kẻ tặng hoa, lại quên không xem xét hạ nhân trong Tướng phủ, cứ theo hoàn cảnh này, kẻ ngồi trên xe ngựa kia hẳn thân phận tôn quý vô cùng. Lòng không kìm được, lại liên tưởng tới một người, có điều người đó giờ hẳn phải cao cao trong điện Ngự Càn, chứ không chui rúc trong con hẻm nhỏ phía sau Tướng phủ...

“Phu nhân, chủ nhân muốn mời người qua một chuyến, xin phu nhân chớ gây khó dễ cho tiểu nhân.” Gã làm vờ cúi đầu, lại ra dáng tiểu nhân cung kính khiêm nhường.

Tình thế trước mắt không cho phép nàng cự tuyệt. Công Tướng phủ người ra vào tấp nập, đâu có cao giọng lớn tiếng hô hoán cũng chẳng tác dụng, mà nếu người trong xe ngựa đứng như dự đoán của nàng, khó tránh khỏi một trận đất bằng sinh sóng gió, thực sự là chuyện lớn. Cân nhắc như vậy, Quy Văn vuốt hai lọn tóc mai, một lần nữa tiến về phía xe ngựa.

Còn cách xe hai bước, hoàn toàn không thấy chút động tĩnh nào, Quy Văn thấy hơi do dự, quay đầu nhìn lại, gã làm vờ đã biến mất từ bao giờ, trong hẻm nhỏ vắng vẻ chỉ còn mình nàng và chiếc xe ngựa. Gió không ngừng lùa qua con hẻm nhỏ, giữa tháng Năm, ánh dương rực rỡ, không gian đượm hương hoa thoang thoang, thế nhưng trong cảnh sắc tĩnh lặng ấy lại ẩn chứa biến cố không thể lường trước, nàng suy tư mãi không dứt, tiến thêm nửa bước, đưa tay định vén rèm.

Tay còn cách rèm chưa tới một tấc, rèm đen tuyền thoảng lay động rồi mở ra, bị ai đó vén lên từ phía trong, Quy Vãn kì quái nhìn vào trong xe.

Trong xe đột nhiên sáng bừng lên, Trịnh Lưu một thân thường phục, áo bào dài màu đen thêu hoa văn, mũ ngọc tóc búi, tay cầm quạt giấy, trên dưới đều là dáng cách ăn mặc của nho sĩ. Khoé miệng y nhếch lên thành một vòng cung, ánh mắt tăm tối như hồ sâu mang theo ý cười, nhìn qua Quy Vãn một chút, bờ môi mỏng mới mở: “Thế nào? Phu nhân không quen trẫm ư?”

Sự thực ứng với suy đoán trước đó, trong khoảnh khắc ánh mắt chạm nhau, lòng vẫn thấy hơi ngạc nhiên, nghĩ cho kĩ, nơi này vốn thuộc phạm vi Tướng phủ, hoàn toàn không phải nội viện trong hoàng cung, đâu có là Hoàng đế cũng không thể không kiên nể gì. Quy Vãn lại hé ra nụ cười điềm đạm, nghiêng mình hành lễ: “Tham kiến Hoàng thượng.”

“Không cần đa lễ.” Người trong xe đã tranh trước một bước, cây quạt trên tay đưa ra, cản Quy Vãn lại trước khi nàng kịp khom lưng hành lễ.

Quạt chạm vào cổ tay, liền theo đó là hơi lạnh giá, Quy Vãn rút tay về, mỉm cười tao nhã như cúc, hơi ngẩng đầu, ánh mắt chệnh chéch liếc về phía Trịnh Lưu, bắt gặp ngay con người âm trầm khó hiểu của y, vội vàng chuyển tầm mắt.

“Trẫm đối với phu nhân nhớ nhung như nước triều, vậy mà phu nhân lại tránh trẫm cho an thân, thật khiến trẫm vô cùng sầu não!” Trịnh Lưu uể oải tựa mình vào thành xe, nhẹ xoè quạt giấy, phe phẩy cây quạt, phong thái nho nhã ôn hoà vẫn ngày ngày lộ ra với các đại thần mặt mũi không rõ, chỉ còn lại đó thái độ ngang ngược mặc sức.

Ngắm bực thái độ nửa đùa nửa thật, du hí dân gian của y, nhưng lại có vài phần e ngại với tính tình nắng mưa bất định của y, Quy Văn khinh đạm đáp lại: “Hoàng thượng lại đùa rồi.”

“Nói đùa?” Trịnh Lưu nhếch phiến môi mỏng, cười nói: “Thiên hạ này, lời quân vô hí ngôn của trẫm là đáng giá nhất, phu nhân lại không tin sao?”

“Không dám.” Nét mặt tươi cười trước sau không thay đổi, Quy Văn đứng cách xe ngựa ba bước, mặc cho vẻ dịu dàng kèm sắc nhọn như gió tháng Hai mang theo dao bén của Trịnh Lưu, nàng vẫn đối phó bằng một nụ cười, không nhu không cương, không thiên không lệch.

“Không dám ư? Hay là không muốn?” Ánh mắt lưu luyến trên thân thể nàng, chú tâm tới từng thần thái của nàng, lẳng lẳng nhìn ánh sáng vẫn vương trên mình nàng, còn cả dáng vẻ nhẹ nhàng linh hoạt giữa gió ào ào của nàng, từng hành động từng cử chỉ nhất nhất đều rơi thẳng vào mắt y. Cổ tay khẽ chuyển, phiến quạt chỉ tới một chỗ, ý bảo nàng ngồi xuống: “Đứng mãi chẳng phải mệt mỏi lắm sao? Ngồi xuống cùng trẫm nói chuyện đi!”

Nhìn vào chỗ Trịnh Lưu chỉ, là phần tiếp giáp giữa càng xe và thân xe, vừa đủ một người ngồi, nếu ngồi lên đó, sẽ sóng vai với Hoàng thượng: “Tạ ơn Hoàng thượng nhưng lễ vua tôi không thể bỏ qua.”

“Lễ tiết vua tôi!”, hừ lạnh một tiếng, môi Trịnh Lưu cong lên, mỉm cười nhưng miệng nhả ra những lời lạnh giá, “Trẫm đã nói rồi, chớ dùng những thứ lễ nghi phiền phức đó hòng trói buộc trẫm.”

Trong lời nói ấy đã chứa ít nhiều giận dữ, nhưng trong đáy mắt thăm thẳm như hồ sâu lại hàm ẩn sự dịu dàng: “Phu nhân, tháng năm như thoi đưa, hai năm đã sắp qua rồi.” Cô ý đề cập tới vấn đề nhạy cảm ấy, vừa lòng nhìn nụ cười trên mặt Quy Văn thu lại, thế nhưng vừa thấy nàng cau mày, lòng y bất chợt lại dấy lên một nỗi sợ hãi, lăn tăn trong lòng, dâng lên một

thứ cảm giác vừa quen thuộc vừa xa lạ, lẽ nào chính là... không đành lòng ư?

Quy Văn tính nhanh trong đầu, không thể ngờ được từ ngày bữa bãi tuyên bố cái kì hạn hai năm đến giờ đã chỉ còn nửa năm...

“Không ngờ Hoàng thượng vẫn còn nhớ lời nói đùa ấy.” Bật cười tựa như vô tội, nàng hạ quyết tâm rũ sạch trơn, chuyện này chỉ có trời biết, đất biết, Hoàng thượng biết và nàng biết, chẳng có kẻ thứ ba làm chứng, nàng coi như đó là trò đùa vui, y có thể làm gì được nàng?

“Nói đùa ư?” Chợt cao giọng lên, con ngươi lạnh lẽo của Trịnh Lưu loé lên một tia rét lạnh, ngay cả y cũng giật mình kinh hãi, vào khoảnh khắc thấy nàng nóng lòng muốn phủ sạch trơn quan hệ giữa hai người, lý trí đột nhiên đứt đoạn như dây đàn, lửa giận bùng bùng trong lồng ngực, sắc mặt âm lãnh: “Phu nhân coi đây chỉ như trò đùa thôi sao?”

Ban đầu bản thân y cũng chỉ thuận miệng đánh cược để chuyện phiếm tiêu khiển một chút, ai ngờ ngay khi y vừa ném hết những việc ấy sang một bên, lại đột nhiên gặp nàng trong cung. Thấy nàng cùng hấn một mình ngồi trong gió lạnh mà lòng tự thấy vui vui, rõ ràng lòng còn thâm hận, cái nụ cười tươi rói trên môi kia, hoàn toàn khác hẳn sâu thẳm trong lòng, khiến y thấy quen thuộc nhường nào, tựa hồ thấy được chính bản thân mình trong gương. Rồi đột nhiên, y phát hiện ra nàng tiêu sái cao ngạo, tung cánh chao liệng giữa vòm trời, hoà vào thế tục mà cũng xa rời thế tục.

Trăm ngàn linh khí cùng tụ lại đó, khiến y sinh lòng ngưỡng mộ, sinh ham muốn chiếm hữu.

Cảm nhận được cơn giận dữ của y ủa theo từng làn gió lay động không ngừng phát tán, Quy Văn không để tâm nghiêng đầu nhìn, ánh mắt đảo qua phiến quạt trên tay y, quang mang sắc mực loang loáng theo gió, thầm nghĩ

cách đối phó với cơn thịnh nộ của y. Đột nhiên liếc tới vành môi y, không ngờ chỉ thấy ngôn lên một nụ cười... một nụ cười hết sức cuồng ngạo.

“Quy Vãn... Nàng cho rằng cá cược do nàng khơi ra thì kết cục cũng do nàng định đoạt sao?” Âm thanh mỉ mỉ của y bật khỏi bờ môi, Trịnh Lưu vui vẻ cười đùa nhìn chăm chăm vào nàng, cán quạt chống lên càng xe, “Trẫm chưa nói dừng, ván cược này vẫn phải tiếp tục.”

Bị y gọi đích danh, Quy Vãn hít một hơi thật sâu, cảm thấy y phải cực kì giận dữ mới cười như thế, trước nụ cười và ánh mắt ấy, nàng thấy thân mình cứng ngắc: “Hoàng thượng là bậc cửu ngũ chí tôn, có gì phải tính toán chi li đến thế với một ả đàn bà bé nhỏ như thiếp...” Nếu có tính toán, chẳng phải làm tổn hại tới tôn nghiêm bậc Thiên tử hay sao.

“Dùng lời lẽ này khích trẫm... Nàng cho rằng có thể dùng phương cách này với trẫm đến lần thứ hai hay sao?”

Khẽ nhún vai, Quy Vãn bày ra dáng vẻ chẳng thể làm gì khác: “Nếu Hoàng thượng thật muốn nghĩ như vậy, Quy Vãn cũng chẳng thể làm gì khác, Hoàng thượng lấy nhân nghĩa để trị thiên hạ, mọi việc đều nên suy tính cân trọng mới đúng.”

Nghe vậy, Trịnh Lưu hơi ngẩn người, lúc ấy mới cảm nhận được cô gái này thật đáng giận biết bao, nụ cười tươi tắn ẩn giấu đao thương, hết lần này đến lần khác bị uy hiếp, thế nhưng nàng vẫn mãi treo một nụ cười không hề giả tạo, lung linh như vàng dương rực rỡ, khiến lòng y thấy áy náy, nhất thời im lặng.

Nhận ra biểu cảm của Trịnh Lưu hơi chùng xuống, Quy Vãn thoáng kinh ngạc. Cái ý niệm hoang đường rằng có lẽ hôm nay kẻ chiếm thế thượng phong là chính mình chứ không phải Hoàng thượng xoẹt qua trong óc, rồi lập tức bị nàng cười cợt gạt sang bên.

Lần này không chiếm ưu thế, do y bị nàng mê hoặc sao? Chổng cầm lên cán quạt, Trịnh Lưu im lặng rất lâu, cuối cùng dần thu liễm cơn giận, ánh mắt xa xăm: “Đã vậy thì coi như ván cược kia bỏ qua đi.”

“Vâng...” Quy Vãn nhàn nhạt lên tiếng. Dẫu rằng đây là kết quả nàng mong ngóng, nhưng thành công tới quá nhanh, cơ hồ không chút khó nhọc, khiến nàng sinh chút nghi hoặc, thậm chí có phần bất an. Có cảm giác mục đích của đối phương không chỉ có vậy.

Khoảnh khắc ấy, trong con hẻm nhỏ tĩnh lặng như tờ, yên ắng đến độ bực bội. Chỉ cách một bức tường bên kia Tướng phủ ồn ào tấp nập, đủ những lời ngợi khen, tán tụng, những tiếng kêu gào la hét chốc chốc truyền đến bên tai, một bên tĩnh một bên động, hoàn toàn tương phản, tựa như hai thế giới hoàn toàn khác biệt. Lúc Trịnh Lưu trầm mặc, cũng là lúc Quy Vãn lo lắng không yên, một tiếng hô sắc lẹm vang lên: “Tuần phủ Hà Nam, một châu Tiên cửu trọng”, tiếng hô xé toạc không khí vọng tới.

“Tuần phủ Hà Nam?” Bật lên một tiếng cười mỉa mai, Trịnh Lưu tùy tiện gác chân lên càng xe, nghiêng người nhẹ giọng thăm thẳm, “Nghe nói hôm nay chúc mừng Tướng phủ, rầm rộ như vậy, trăm đến cũng không uổng công...”

Nghe qua như đang khen ngợi, kì thực đang giễu nhại, Quy Vãn ngược mắt, thấy y mỉm cười như gió Nam ấm áp, cũng chẳng có vẻ không hài lòng, nhất thời không thể đoán ra tâm ý, chỉ biết thờ ơ đối lại.

Lắng nghe tiếng hô báo từng người từng người tới, Trịnh Lưu nhếch môi hé một nụ cười: “Trăm rớt cuộc đã đánh giá quá thấp Lâu Thừa tướng, chẳng những có thể kiềm chế lực bộ công khanh, còn một tay nắm trọn quan lại địa phương... Phu nhân, người thử nói trăm hay, với triều đình này Lâu Thừa tướng rớt cuộc là lợi hay hại?”

Vấn đề khó khăn liền bị y dùng vài ba lời liền dồn về nàng, hay cho Hoàng thượng xảo quyết như cáo già.

“Hoàng thượng, hỏi làm rồi!”

“Làm rồi ư?” Nhưống mày lên, Trịnh Lưu khép hờ mắt, mỉm cười hỏi tiếp: “Hỏi sai chỗ nào?”

“Đầu tiên là hỏi nhầm người, câu hỏi này vốn phải dành cho các bậc Tam công, Cửu khanh, phải hỏi các đại thần trong triều, không nên hỏi một người đàn bà như thiếp đây. Kế nữa, Hoàng thượng vốn là bậc cửu ngũ chí tôn, có thứ khí phách của bậc đế vương, sao lại không có một chút độ lượng dùng người thì không nghi ngờ chứ?”

Trịnh Lưu thoáng giật mình, lát sau bật cười thật lớn.

“Hay, hay...” Lại lấy nhu mà thắng cương, cô gái này trước mặt y thoát nhìn thấy nhu nhược yếu đuối, nhưng từng lời từng chữ đều như ngọc như châu, lí lẽ sắc bén, khiến y hận đến thấu xương, dấy lên thứ cảm giác không đành lòng vô cớ, “Hay cho miệng ngọc nhả lời châu, Quy Vãn, nàng sắc sảo bức nhân đến thế, không sợ trăm hạ quyết tâm phải huỷ nàng sao? Nàng thực cho rằng trăm sẽ nhất mực dung túng cho nàng ư?”

Nghe lời y lạnh lùng, giận dữ tràn ra, Quy Vãn thềm hải hùng, gật đầu nói: “Là Hoàng thượng muốn thiếp trả lời câu hỏi, lẽ nào bình thần nói thẳng ra cũng là sai sao?” Giọng điệu như thể bị uất ức, một bước cũng không nhường. Hôm nay đã chiếm được ưu thế “địa lợi”, nàng không tin Hoàng thượng có thể gây khó dễ ngay tại đây.

Biểu hiện uỷ khuất của nàng đa phần là giả, nhưng lời lẽ du dương uyển chuyển khiến lòng người mềm xuống, có giận đến mấy cũng không thể phát tác, cứ thế tiêu tan quá nửa, nửa còn lại ngây ngất trong lòng ngực. Trịnh Lưu sa sầm nét mặt, thấy rõ nàng với y bày phần là giả dối, càng lúc càng

không thích thứ cảm giác ấy, vẫn chỉ như ngắm hoa trong sương, chẳng thể thấy được chân ảnh. Lẽ nào chỉ muốn được thấy chút chân thành cũng khó khăn đến thế?

“Nếu muốn bình thản mà nói thẳng, chi bằng hôm nay chúng ta hãy thẳng thắn nói cả ra đi!”, sắc mặt dịu xuống, Trịnh Lưu gõ nhẹ cán quạt xuống càng xe, “Không thấy mỗi sao? Ngồi lại đây bên trẫm một chút đi.” Một lời cuối cùng, nhu tình dạt dào.

Vốn không hề có cảm giác, đến khi bị y nhắc nhở, Quy Vãn đã nhận ra hai chân đã tê cứng từ bao giờ, đáng tiếc, chiếc xe này ngàn vạn lần không thể ngồi lên, mà chung quanh hoàn toàn chẳng còn nơi nào khả dĩ nghỉ chân. Nàng khẽ lắc đầu, nét mặt vui vẻ: “Không sao, đa tạ ý tốt của Hoàng thượng.”

“Cùng một chuyện, nàng cự tuyệt trẫm hai lần, lẽ nào chút ý tốt của trẫm, nàng cũng khinh rẻ đến thế?” Ân huệ của y, người trong thiên hạ đập đầu chờ mong, chỉ riêng có nàng, ngoài miệng dẫu vẫn nói cười, kì thực cự tuyệt ngoài ngàn dặm.

Ngạc nhiên nhìn thẳng vào mắt Trịnh Lưu, lại thấy dáng vẻ như thể bị tổn thương, loé lên rồi tan biến. Nàng cau mày, lắng sang chuyện khác: “Hoàng thượng, muốn nói thẳng chuyện gì, Quy Vãn đứng mà nghe, vậy mới hợp quy củ.”

Hừ lạnh một tiếng, Trịnh Lưu miễn bình luận, liếc nhìn Quy Vãn, ngừng một chút lại lên tiếng: “Nàng cho là... Hôm nay còn ở trong phạm vi Tướng phủ, trẫm đây không thể vọng động, do đó chuyện gì cũng đều bị kiểm chế?”

Suy nghĩ trong lòng bị y nói toạc ra, Quy Vãn thản nhiên mỉm cười, không phủ nhận cũng chẳng thừa nhận.

“Kinh thành này nằm gọn trong tay trăm, phong quang hôm nay của Tướng phủ có thể kéo dài đến bao lâu? Hai tháng trước Nam Quận vương đã về đất phong của mình, Đao vương dẫu rằng án sai đã sửa, nhưng chỉ là quan nhệ phạm, thua xa trước kia. Lẽ nào nàng cho rằng Lâu Triệt liên hợp với hai kẻ ấy, có thể thắng?”

Trong vòng nửa năm qua, quân phương Bắc xuôi về kinh, sau đó Nam quân cũng tiến về phương Bắc, thế lực hai bên tương đương giằng co giữa kinh thành, cuối cùng vẫn chẳng giải quyết được gì. Nhưng nhờ có cục diện bế tắc này, Hoàng thượng bất đắc dĩ phải xoá đi mọi oan khiên của Đao vương, tẩy đi mọi hiềm nghi sau “sự kiện Phong Sơn”. Ngoài mặt xem ra phe Lâu Triệt chiếm thế thượng phong, trước khiến quân phương Bắc không đánh mà lui, sau còn khiến Hoàng thượng xuống nước nhượng bộ. Nhưng cần trọng tính toán, rõ ràng phe Lâu Triệt không hề chiếm được chút tiện nghi nào. Những muốn không chế quân đội do Hoàng thượng điều động mà phải điều quân từ Nam Quận, chi dùng cho quân phương Bắc đều do ngân khố lo liệu, còn chi viện cho quân Nam Quận nhất mực đều do Nam Quận gánh vác, thế lực một quận nào có thể sánh cùng một quốc gia? Còn Đao vương dẫu cho rũ sạch oan khiên, lấy lại danh tiếng, nhưng vẫn chỉ hữu danh vô thực. Bởi vậy, suốt nửa năm qua nhìn bề ngoài thấy huy hoàng rực rỡ, thực chất hung hiểm khôn lường, suy tính không cần trọng lập tức vạn kiếp bất phục.

Từng chút từng chút một, lòng Quy Văn tất nhiên thấu tỏ, nàng ung dung lên tiếng: “Hoàng thượng đã nắm chắc phần thắng sao? Cứ coi như thắng, ắt phải trả một cái giá không nhỏ, giang sơn là của Hoàng thượng, nếu có tổn thất, xót xa nhất, hẳn chính là người.”

“Ung nhọt mọc trên tay, trước tiên vẫn nên cắt bỏ, không thể chờ đến khi toàn thân thối rữa. Trăm sẽ không vì tiếc nuôi một bàn tay mà huỷ cả thân thể đâu.”

“Đáng tiếc lúc này không có ung nhọt, muốn chặt tay, lẽ nào là sáng suốt?”

Tranh đoạt với Lâu Triệt, nguy hại đến triều đình, trải qua một trận can qua, hai phe đều tổn thất nặng nề. Kết quả như vậy, cho dù là Thiên tử cũng chẳng thể thoải mái chấp nhận được.

“Không có cánh tay này, trăm đây có thể tìm một cánh tay khác thay thế, thiên hạ này, lẽ nào không ai thay thế được Lâu Triệt hay sao?” Tựa như châm chọc cho sự khờ dại của Quy Vãn, Trịnh Lưu nhẹ nhàng giảng giải, lời lẽ ẩn giấu lạnh lùng.

Nghe tiếng đàn thấu tình ý ẩn giấu, Quy Vãn lập tức nghĩ tới chàng thiếu niên thanh thuần như nước kia, được Hoàng thượng trọng dụng, giữa triều đường hiển lộ tài năng, dần dần nắm được vị trí nhất định, dẫn rằng chưa đến mức gây nguy hại tới Lâu Triệt, nhưng nhớ tới nguyên nhân khiến hắn tiến nhập quan trường, nàng vẫn khó có thể thoải mái. Trầm tư một lát, quên bẵng trả lời câu hỏi của Hoàng thượng.

Đến tận khi Trịnh Lưu đăm đăm nhìn nàng, hỏi: “Không ai có thể thay thế được Lâu Triệt ư? Tất cả những gì hắn có thể cho, trăm đều có thể...”

“Phu nhân... phu nhân!” Tiếng gọi già nua xen lẫn âu lo của lão quản gia vượt tường vọng tới, thấp thoáng lúc xa lúc gần, lọt đến tai Quy Vãn, tựa như tiếng vọng trời cao, giải quyết được tình thế bức bách trước mắt của nàng. Ngoài hẻm thấp thoáng bóng thị vệ, tất thấy hướng cả về phía xe ngựa.

Mắt thấy thị vệ đang xông tới, Quy Vãn thâm nghĩ, lúc này đúng là cơ hội tốt để thoát thân, những muốn xoay người rời gót, nhưng chân vừa nhúc nhích cảm giác tê dại xộc lên, nhắc chân khó nhọc. Giữa lúc trì hoãn ấy,

Trịnh Lưu thu lại tư thế nhàn nhã, buông mình nhảy vọt khỏi xe, uyển chuyển như rồng uốn mình, gấp gáp tiến lại, mạnh tay nắm lấy tay nàng, Quy Văn không hề phòng bị, lập tức bị y kéo sát tới bên người, kinh ngạc nhìn vào ánh mắt bén nhọn sáng quắc của y.

“Hắn có thể, lẽ nào trẫm thì không?” Liếc thấy dáng vẻ nàng chùng như muốn bỏ đi, y chán nản thất vọng, bất chấp thời gian địa điểm hết thảy đều không phù hợp, bất chấp thị vệ kề cận nhận ra điểm khác thường, đều khựng lại, sững người giữa đường trường, tay chân luống cuống, y trước sau chỉ đắm đắm nhìn nàng, như thể muốn tìm ra chút vết dấu trên gương mặt ấy, cái nhìn chăm chú không màng tất cả, cuồng dại si mê.

“Không thể, bởi vì người không phải Lâu Triệt!” Cổ tay bị y siết chặt, cảm giác như điện chích nhói lên từ cổ tay rồi lan khắp cơ thể, đau âm ỉ, nàng nín nhịn, lời lẽ không mấy may yếu thế, lộ ra ngạo khí.

Soi thấy đáy mắt trong veo của nàng chính là nét mặt cuồng nộ của bản thân, Trịnh Lưu càng thấy lòng rùng rục như lửa đốt, so với câu trả lời vừa nhận được, chẳng bằng cùng nàng úp úp mở mở, cũng sẽ không giống như lúc này, buông không được, lại không thể không buông. Đôi mắt thăm thẳm u tối khép hờ, dừng dung lãnh đạm nhưng càng kéo dài tình cảnh ấy càng thấy dây dưa thống khổ, ngay cả nụ cười nho nhã tự tại của y cũng nhuốm màu khổ sở.

Một tay tóm lấy cằm nàng, liếc thấy mấy sợi tóc tơ bị gió cuốn qua mạn man trên môi nàng, y khẽ thở dài, ánh mắt càng tối thẫm, cúi đầu chực hôn lên dung nhan ấy.

Tim Quy Văn nhói lên loạn nhịp, vội vàng ngửa mặt ra sau cố gắng né tránh dự vọng của y, cánh tay không bị nắm giữ tì lên ngực y, muốn đẩy ngược ra. Không ngờ, y trước sau vẫn không nhúc nhích, tránh mặt không được, y đã gấn trong gang tấc, hơi thở nóng bỏng hoá thành nồng nàn.

“Hoàng... Hoàng công tử.” Bên cạnh không biết kẻ nào lên tiếng, chen ngang vào con hẻm nhỏ, Trịnh Lưu bỗng choàng tỉnh, môi chếch qua, khẽ hôn lên má Quy Vãn. Rồi lại cúi đầu nhìn xuống, trông mặt nàng thoáng chút xót xa, bèn buông tay.

Thoát được ra ngoài, Quy Vãn vội vã lùi lại một bước thật dài, bọn thị vệ đã vây thành vòng quanh xe ngựa, gã thủ lĩnh ái ngại nhìn Trịnh Lưu, há miệng rồi không biết nên nói gì. Tiếng động bên phía cổng Tướng phủ đã vui bớt, lâu rồi chưa thấy tiếng người báo tên hoa, người vây quanh tò mò xem xét đã dần tản đi, chốc lát nữa thôi sẽ có người rẽ qua con hẻm nhỏ này, tình cảnh như vậy, phải làm sao đây?

Ý thức rõ ràng chẳng thể lưu lại lâu nữa, Trịnh Lưu thu lại thái độ tà nịnh, ý tình nồng nàn giấu trong con người tối thẫm, nhìn về phía Quy Vãn, vành môi mỏng mím chặt, khẽ gọi lên một vòng cung, mắt sáng rực, ả hàm lạnh giá.

“Xem ra sự dung túng trăm dành cho nàng... đã vượt xa cả dự liệu của trăm rồi.” Trịnh Lưu cười đùa hết như tự giễu, “Nhưng cái giá cho chuyện này, nàng chưa chắc gánh nổi, Quy Vãn...” Những lời cuối cùng dịu dàng như ma chú rời miệng, y vung tay áo, không buồn quay đầu lại một lần, bước thẳng lên xe, tấm rèm đen tuyền lại rủ xuống, chặn toàn bộ ánh mắt nhìn vào.

Đầu kia con hẻm, ngựa đã sớm được dắt ra, thị vệ nhanh chóng nhảy vọt lên ngựa, xà ích giương roi, xe ngựa vòng đi, tiếng bánh xe lộc cộc hoà cùng tiếng vó ngựa rộn vang, càng lúc càng khuất xa.

Quy Vãn quay lưng lại, hướng về phía đầu hẻm, cổ tay vẫn đau chưa dứt, vén tay áo lên, lộ ra một mảng cổ tay trắng ngần hẳn hẳn vết tay đỏ ửng, bên rìa còn chút tím tái. Khẽ vuốt nhẹ nhẹ, Quy Vãn thở dài, tính tình Hoàng thượng vốn thâm trầm khó đoán, hôm nay càng ngông cuồng liều lĩnh, thoát giận thoát buồn, dao động không ngừng...

“Phu nhân...” Nhanh chân tiến lại, lão quản gia lộ ra dáng vẻ mừng rỡ, “Phu nhân, người vừa đi đâu sao? Tìm suốt nửa ngày không thấy, lão còn tưởng... Phì, phì, người xem cái miệng lão, toàn nói những lời không ra sao.” Lãi nhải một hồi, lão lại gằn, phát hiện sắc mặt Quy Văn tái nhợt, liền thất kinh.

“Phu nhân? Làm sao vậy? Người gặp chuyện gì ư?”

“Không có gì, trong phủ ồn ào quá, ta ra ngoài đi dạo giải sầu.” Khẽ cười che giấu.

Gật đầu hùa theo, lão quản gia chôn hết thảy mọi nghi vấn trong lòng, phu nhân là báu vật trong tay Tướng gia, hạ nhân như lão chỉ biết chuyên tâm hầu hạ, không dám nhiều lời can thiệp.

“Tướng gia đâu?” Theo quản gia trở lại phủ, thấy bốn bề đều là hạ nhân trong Tướng phủ bận rộn tíu tít, người chen hoa, hoa tôn thêm người, nơi nơi chôn chôn đều phủ ngập hoa như gấm dệt, thế nhưng trước sau lại chẳng thấy bóng dáng chủ nhân Tướng phủ.

“Tướng gia còn bận nghị sự với mấy vị quan viên tới thăm trong thư phòng.” Vẫy tay khe khẽ, kêu hạ nhân đem ghế tới, đặt xuống một chỗ kín đáo trong vườn hoa, để Quy Văn ngồi xuống, vừa có thể nghỉ ngơi vừa có thể ngắm hoa tiêu sầu.

“Thư phòng có những ai?” Thờ ơ lên tiếng hỏi, Quy Văn tựa mình vào ghế, một tay chống bên má, thu hết cảnh sắc tuyệt đẹp trong sân vào mắt.

“Thưa có mấy vị đại nhân trong các bộ ở kinh thành, còn có các vị Tuần phủ Hạ Tương, Hà Nam, Thanh Châu, ngoài ra...” Cung kính kể hết từ đầu chí cuối, riêng đến người cuối cùng lại có vẻ ấp úng.

“Còn có ai?” Quy Vãn nhướng mày.

Lại gật gật thêm vài cái, lão quản gia dáng vẻ bất đắc dĩ phân trần: “Hôm nay còn có một kẻ rất kỳ quái, tặng hoa không ngót, còn tự xưng là anh tài kinh bang tế thế, Tướng gia còn triệu kiến hẳn, mời thẳng đến thư phòng nghị sự...” Có lẽ chưa từng gặp qua sự tình kì dị ấy, trong lời lão quản gia cũng ẩn chứa vô số tò mò.

Khẽ “ừ” một tiếng, Quy Vãn không lên tiếng bình luận, yên lặng ngồi đợi trong vườn, đợi mãi đợi mãi, đến tận khi mặt trời gác bóng, đèn đuốc sáng rực lên. Có lẽ không chịu nổi nặng nề, cửa thư phòng cuối cùng cũng bật mở. Nói đuôi nhau túa ra một đàn quan viên hoặc trẻ hoặc già đai ngọc áo gấm, ai nấy nét mặt nghiêm trang cung kính, ra đến cửa còn nhỏ to thì thăm gì đó với nhau. Vài người liếc mắt thấy trong sân có bóng người, bèn tò mò trông lại, thấy Quy Vãn ngồi giữa muôn hoa, đều kinh ngạc vô cùng, rồi như lập tức nhớ ra điều gì đó, mặt mày biến sắc, quay đầu lại, cắm cúi bước đi, thẳng ra cửa viện.

Ra sau cùng là một gã trai vận áo vải, người này vốn dĩ chẳng có gì bất thường, có điều theo gót một đám quan viên phục sức hoa lệ, lại thấy có chút kì lạ. Quy Vãn lập tức nhận ra gã chính là kẻ kì quặc mà lão quản gia nhắc tới, chỉ thấy hẳn trông thấy mình, không lộ biểu cảm gì, tựa như không thấy, rồi cũng theo những kẻ khác, nói gót rời đi.

Chờ đến khi quan viên đã đi cả, Quy Vãn mới đứng lên, thông thả tiến về phía thư phòng, chưa bước lên thêm, cửa thư phòng đã hé mở, Lâu Triệt bước ra.

“Quy Vãn?” Góí trọn hương thơm cả vườn thược dược, Lâu Triệt mỉm cười nhìn nàng.

Bước lên bậc thềm, Quy Vãn điềm nhiên mỉm cười: “Phu quân bận rộn quá rồi...” tựa như oán than.

“Chờ lâu lắm không?” Năm lấy tay nàng, chậm rãi hướng thẳng về phía phòng khách, “Cứ ăn cơm đi không cần chờ ta, cần trọng thân thể, đừng để bản thân bị đói.”

Khẽ tựa vào chàng, lòng thật kiên định, Quy Vãn mỉm cười không đáp.

Phòng khách đã sáng đèn rực rỡ, Linh Lung đứng cạnh bàn, vừa thấy hai người tiến tới vội vã phân phó hạ nhân dâng cơm lên. Một bàn nóng hổi toàn đồ ăn ngon lành, chỉ ngửi hương cũng thấy thèm thuồng mấy phần.

Ly tách leng keng, thấy Lâu Triệt uống cạn hai chén rượu, Quy Vãn thầm thấy quái lạ, buông bát ngọc, hỏi: “Phu quân, hôm nay tâm tình tốt vậy, gặp chuyện gì vui sao?”

“Một người!”, nhìn làn nước trong veo sóng sánh trong ly, Lâu Triệt lên tiếng: “Hôm nay gặp được một người rất có ích cho ta.”

Chính là gã trai vận áo vải đó ư? Lại có thể khiến Lâu Triệt tán thưởng đến vậy: “Ồ! Theo lời phu quân nói, tài năng hơn cả Quản Tu Văn sao?”

Nghe đến cái tên đó, chén rượu trên tay Lâu Triệt buông xuống bàn, thoáng hiện vẻ chán ghét. Ngay từ giây phút đầu Quản Tu Văn xuất hiện trong phủ, chàng đã cảm thấy giữa bản thân và hắn có một khoảng cách không gì xoá được, quả nhiên hiện tại mình chứng tiên liệu của chàng. Kẻ ấy, thủ đoạn tàn nhẫn, hành động quyết đoán, nghiêm nhiên là nhân tài mới xuất hiện trong triều, hiện tại thành tựu chưa đủ, chờ qua một thời gian nữa, tất thành mối hoạ lớn. Đối với hắn, Lâu Triệt cực kì chán ghét, không phải vì thế lực của hắn càng lúc càng mạnh lên, mà là ánh mắt hắn, trong veo như nước lại mang theo chút khờ khạo si mê.

Thứ si mê kia tựa hồ là vì Quy Vãn... Lòng càng thấy buồn bực, đột nhiên lại nghe Quy Vãn hỏi như vậy, có vẻ thản nhiên, Lâu Triệt thư thái,

đáp lời: “Người này không có tài Trạng nguyên, khác hoàn toàn với Quán Tu Văn.”

Khẽ trẻ môi, Quy Văn bật cười thành tiếng: “Lẽ nào hấn là tướng tài?” Nhìn dáng vẻ của gã trai áo vải, có vẻ không giống tướng tài, so với Lâm Thụy Ân, rõ ràng còn thiếu chút gì đó...

“Hấn dẫn rằng võ công cao cường, nhưng không có tài điều binh khiển tướng!”, thấy thái độ thoáng chút hờn giận của Quy Văn, Lâu Triệt thoáng giật mình, chẳng ai ngờ được đã thành thân hơn ba năm rồi, mỗi lần thấy nàng uyển chuyển mỉm cười như vậy, tim chàng vẫn nhói lên rộn rã, tựa hồ có được như vậy đã thoả mãn lắm rồi, “Tài năng của hấn ở chỗ có thể lật đổ bất kỳ kẻ nào trong triều.”

Thấy Quy Văn vừa nghe xong liền cau mày, Lâu Triệt giải thích: “Có được hấn cũng coi như có được một gia tộc. Nàng có nghe qua họ Thư ở phương Nam chưa?”

Tựa hồ từng đọc qua trong những bản ghi chép ngắn gọn của Tam Nương, loáng thoáng nhớ Tam Nương bình luận rằng gia tộc này xuất thân võ lâm, nhưng lại có tài kinh doanh, của cải vô số. Quy Văn nhìn Lâu Triệt: “Họ Thư ra sao?”

“Gia tộc này người tài vô số, làm việc kín kẽ, chỉ vài năm nay thi triển tài năng khắp phương Nam, tiền đồ xán lạn.”

Có được một người liền có cả gia tộc, hoá ra là ý này, ngậm canh cuối cùng trôi xuống họng, Quy Văn ngẩng đầu nhìn Lâu Triệt, vốn muốn kể hết cho chàng những chuyện đã xảy ra hôm nay, thế nhưng, tình cảnh trước mắt xem ra không phải lúc, lòng thở dài một tiếng, thôi, thôi đi. Mâu thuẫn trong triều đã kịch liệt lắm rồi, tội gì lửa đổ thêm dầu, mâu thuẫn giữa chàng và Hoàng thượng càng sâu sắc, chỉ e những ngày tháng bình yên đã hết rồi...

Thấy dáng vẻ lo lắng nhuốm trên ân đường nàng, Lâu Triệt dịu dàng hỏi: “Nàng thấy không khoẻ sao?”

Lắc đầu, Quy Vãn mỉm cười: “Ngồi lâu trong hoa viên, hương hoa làm đầu thiếp ong ong rồi.”

Nhìn vẻ mệt mỏi lộ trên mình nàng, Lâu Triệt xót xa không thôi, đứng dậy, nắm lấy tay nàng: “Nếu mệt mỏi quá thì đừng gắng gượng, mau về phòng nghỉ ngơi.” Đưa tay vuốt ve mái tóc nàng, thoáng ngừng lại trên mái tóc, thấy nàng đứng lên, bèn vòng tay ôm lấy vòng eo thon.

Dẫu biết Quy Vãn chẳng hề yếu đuối, chàng vẫn bất tri bất giác muốn áp ủ chở che nàng trong vòng tay mình.

Hiện giờ thế cục không an ổn, chỉ còn một toà Tướng phủ này, như chiếc thuyền cô độc giữa sóng cồn, mặc cho ngoài kia tranh giành câu xé đến đâu, nơi này vĩnh viễn chim hót hoa nở.

Khả năng trở tay mà hô phong hoán vũ của chàng, đổi lấy, có chăng chỉ là một mảnh an nhàn, nắng mai vừa hé, được thấy Quy Vãn soi gương trang điểm, nội viện ngoại viện, được thấy Quy Vãn râm ran nói cười...

Một đời ngây ngất mê say quyền vị, chỉ mình chàng biết, có được quyền thế tuyệt không dễ dàng, nhưng mất đi chỉ trong khoảnh khắc.

“Phu quân đang nghĩ ngợi chuyện gì?” Vòng qua hành lang, thẳng đến cửa phòng, Quy Vãn nghiêng đầu nhìn Lâu Triệt.

Lâu Triệt vuốt nhẹ gương mặt nàng, thì thầm: “Yên chi điểm ngọc(*).” Đẩy cửa bước vào, thấp nền lên, bên trong lập tức sáng bừng, rèm tơ chặn gấm, đèn lồng lưu ly đung đưa, bàn trang điểm gỗ lim tinh xảo.

() Yên chi điểm ngọc: Một trong số các giống thược dược Trung Quốc, ngoài ra còn rất nhiều loại khác như Ngân kim tú hồng bào, Tuyết nguyên hồng hoa, Tuyết ánh đào hoa...*

Cởi bỏ dần từng món trang sức, suối tóc đen huyền chảy tràn xuống vai, ánh mắt Quy Vãn long lanh: “Xem ra phu quân thật sự yêu thích thược dược.” Yên chi điểm ngọc này vốn là một giống thược dược, hôm nay trong phủ nhận được không ít.

Nụ cười của nàng đúng như vén mây thấy trăng, kẻ không hết lời phong lưu tao nhã, Lâu Triệt lặng thinh, yên ắng nhìn nàng tẩy hết son phấn, chì kẻ trên mặt, mái tóc dài phiêu diêu, cực kỳ thoải mái.

Ôm lấy nàng, đặt xuống giường, kéo chăn phủ kín người, thấy nàng khép chặt rèm mi, đến tận khi hơi thở đều đều, dáng vẻ đã rõ đang say ngủ, chàng mới bình tâm lại, nhẹ hôn lên má nàng, cười khẽ mà thì thầm: “Yên chi điểm ngọc kia đâu phải để nói thược dược.” Lưu luyện trông mãi không rời, rồi mới đứng dậy, ra khỏi phòng.

Ở trong phòng có cảm giác mới chỉ nửa khắc trôi qua, ra đến cửa mới hay, trăng đã treo đầu nhành liễu.

Vị quản gia già nua và Lâu Thịnh đang đứng ở cửa viện, thấy Lâu Triệt ra khỏi nội viện, hai người đều cung kính cúi đầu.

“Nghe nói hôm nay có người gửi tặng một chậu mẫu đơn?” Trầm giọng hỏi, trong nụ cười nhàn nhạt của Lâu Triệt chứa vài phần lãnh khốc.

“Thưa vâng.” Quản gia theo phía sau chàng, cùng hướng về phòng nghị sự, “Nghe nói do một vị lão gia ngồi chiếc xe ngựa qua đường dâng tặng.”

“Hôm nay phu nhân đã gặp những ai?” Quy Vãn có vẻ bất an, mặc dù chàng bất động thanh sắc, vẫn ghi khắc trong lòng.

“Cái này...” Trán lấm tẩm mồ hôi, lão quản gia úp mở đáp, “Phu nhân có ra ngoài một lát, có lẽ ra công ngắm hoa...”

Hừ lạnh một tiếng cắt lời lão, Lâu Triệt ngoảnh đầu sang bên trái: “Lâu Thịnh!”

Lâu Thịnh lặng lẽ tiến thêm hai bước, sát tới đằng sau.

“Điều tra được gì rồi?”

“May mắn không làm nhục mệnh.” Tiếng đáp lời rần rôi vang vọng.

Thư phòng yên tĩnh có thể nghe được cả tiếng kim rớt trên mặt đất, Lâu Triệt ngồi bên bàn thật lâu, lát sau mới phát ra tiếng thở dài trầm trầm: “Nói vậy, trước sau không có mảy may động tĩnh gì sao?”

“Thưa vâng, Lâm Tướng quân đóng quân biên ải, suốt một tháng qua ngoại trừ mấy lần điều động vài nhóm binh phòng nhỏ, ngoài ra tất cả đều bình thường.” Lâu Thịnh đứng thẳng người, cẩn trọng trả lời, vết sẹo đáng sợ trùm một bên mặt khuất trong bóng đêm.

“Đóng ở biên giới? Lẽ nào sắp có chiến sự?” Lâu Triệt nghi hoặc, “Hai tháng trước Nỗ vương băng hà, Nỗ tộc giờ đây đang bận tranh đoạt nội bộ, Lâm Thụy Ân hoàn toàn không cần tự mình trấn thủ biên ải...”

“Thưa đúng vậy, căn cứ theo những gì điều tra được, Nỗ tộc quả thực không có dấu hiệu khai chiến.”

Cửa sổ hé mở, hương hoa ngan ngát đưa vào, như vị quả ngọt, Lâu Triệt nheo mắt, dáng vẻ trầm tư, mỉm cười: “Hai tháng nay, người lẫn lộn ở biên ải, cứ theo những gì người thấy, Lâm Thụy Ân là người thế nào?”

Kinh ngạc trước vấn đề này, Lâu Thịnh ngửa mặt lên, không lập tức trả lời như hai câu hỏi trước, giờ đây có chút chần chừ, do dự mãi cuối cùng mới lên tiếng: “Là một trang hảo hán.” Cùng làm cùng nghỉ với binh sĩ, không kiêu ngạo không nóng nảy, cử chỉ chừng mực, chỉ huy tài ba, đích xác là phong phạm danh tướng.

Biết một câu “hảo hán” của y bao hàm nhiều ý tứ khác, Lâu Triệt mỉm cười, ánh mắt như đêm đen liếc qua y: “Lâm gia bao thế hệ đều trung thực thẳng thắn, được Hoàng thượng vô cùng tín nhiệm, hiện tại, không có dấu hiệu sắp nổ ra chiến sự, lại để hấn ra canh giữ biên ải, chuyện này tất có ý tứ...”

Hay cho Trịnh Lưu, lúc này lấy công tâm làm đầu sao?

Hay là dĩ bất biến ứng vạn biến?

Tới tận lúc này, chàng vẫn trước sau phòng bị nhất cử nhất động của Lâm Thụy Ân. Người Trịnh Lưu có thể dựa dẫm, ngoại trừ một số cận thần trong kinh thành, chính là trụ cột trong quân này, lần này, không hề triệu Lâm Thụy Ân về kinh, bởi vì còn toan tính khác, hay là muốn đánh lừa tai mắt người đời?

“Tướng gia.” Lâu Thịnh trầm giọng gọi một tiếng, thấy Lâu Triệt thờ ơ mở mắt, “Vừa rồi, ta thấy Thư Dự Thiên quanh quẩn bên ngoài Tướng phủ.”

“Thư Dự Thiên?” Khẽ nhắc một tiếng, lúc ấy mới nhớ ra kẻ đó chính là đương gia của họ Thư ở phương Nam, Lâu Triệt nhướng mày, rất lâu sau mới nói: “Tiếp tục phái người giám sát nhất cử nhất động của Lâm Thụy Ân, ngoài ra, điều tra một chút về gia tộc họ Thư ở phía Nam.”

Lâu Thịnh đáp một tiếng “vâng” đơn giản, tư thế cung kính cúi đầu không hề thay đổi.

Bên trong phòng vẫn an tĩnh như lúc đầu, hơi đượm nỗi buồn bực, hương hoa ngập tràn bốn phía, ẩn ước hương vị ngọt ngào thanh thuần.

Lâu Triệt uể oải dựa lưng vào ghế, mắt nhắm hờ, như thể đang lim dim ngủ, Lâu Thịnh không hề cử động, im lặng chờ một bên.

“Lâu Thịnh.”

“Có.”

“Sai quản gia chọn vài mỹ nữ, lựa thêm mấy món đồ quý, tặng cho Thu Dự Thiên.” Mở mắt ra, Lâu Triệt tay tựa má, ngời lên một dáng vẻ cao quý hơn người.

Lâu Thịnh sững sốt không dám tiếp lời, mặc dù tặng bạc vàng mỹ nữ luôn là phương pháp lung lạc tốt nhất, nhưng Tướng gia rất ít khi dùng tới, lần này vì sao lại phân phó như vậy? Vừa rồi còn ra lệnh điều tra thân thế tình hình họ Thu... Đối với họ Thu, là tin hay không tin đây?

“Tướng gia, nếu như hần không nhận?”

“Không nhận, chứng tỏ hần còn có toan tính khác.” Nếu không nhận, liền chứng minh, thứ họ Thu muốn, còn vượt xa cả tiền tài địa vị thông thường.

“Họ Thu vốn giàu có sung túc, không nhận, có lẽ còn vì không cần...” Biết Tướng gia trước mắt đang cần dùng người, Lâu Thịnh lên tiếng, phân bua cho họ Thu.

Lâu Triệt nghe vậy cười nhẹ, nhưng ý cười không nhuốm đầy mắt: “Kẻ tham tiền không chê tiền nhiều, kẻ háo sắc không chê người đẹp lắm... Nếu hần thật sự không nhận, vậy chứng minh rõ ràng dã tâm của hần không chỉ đơn giản thế. Loại người như vậy, để lâu tất loạn về sau.”

Nặng nề gập đầu, cáo lui, Lâu Thịnh rời khỏi thư phòng.

Chậm rãi đứng lên, Lâu Triệt thông thả tiến về bên cửa sổ, trong bóng tối, dưới ánh trăng nhợt nhạt, thấy thược dược đung đưa lay động, lả lướt khắp vườn, khiến người mê luyến.

“Mẫu đơn...” Thầm than một tiếng, người ngoài không thể nghe thấy, mắt chàng trầm xuống.

Khắp thiên hạ chỉ có một người dám gửi tặng Hoa trung chi vương hôm nay... Hay cho một chiêu đánh phủ đầu, đã muốn làm dao động niềm tin của chàng, còn muốn mượn hoa cảnh cáo chàng, thược dược có trân quý đến đâu, vẫn xếp dưới mẫu đơn.

Không dùng tới Lâm Thuy Ân, lẽ nào Hoàng thượng còn có chốn khác cậy dựa? Là ti đề độc kinh thành ư? Hay là phe cánh đang dần mạnh lên của Quán Tu Văn?

Trường kì vật lộn sinh tồn trong vòng tranh đấu, Lâu Triệt đã sớm quen với từng vị sắc của âm mưu toan tính, ngay lúc này đây rõ ràng không có điềm gì báo trước, thế nhưng chàng vẫn có thể cảm nhận được mùi vị hung hiểm...

Nhất định phải thật thận trọng, mới có thể bảo vệ hết thảy.

Dịch cờ, dịch cả thiên hạ.

Rảo bước tiến vào nội viện, hương thược dược xộc thẳng tới cánh mũi, thấm vào lòng thấy thật thư thái, Lâu Thịnh chậm bước lại, đột nhiên nghe được một tràng cười véo von truyền từ nội viện ra. Ý ngung thần nhìn vào,

trong vườn hoa cạnh nội viện, Lâu Tướng gia và phu nhân đang chơi cờ, hai nha hoàn Như Minh, Như Tình đứng hầu ở bên, ngay cả lão quản gia cũng có mặt, chăm chú quan sát.

Im lặng dừng bước, Lâu Thịnh đứng tận phía xa, nắm chặt cuốn sổ ghi chép nho nhỏ trong tay, nhất thời không biết nên tiến hay lui.

Trời chuyển sang hạ, nhuộm cả kinh thành trong sắc xanh biêng biếc, nếu năm ngoái, gió Đông Nam thổi về khiến kinh thành rùng rục sức sống, thì năm nay, giữa sắc biếc rờn ngồn ngộn còn pha trộn không ít màu sắc rực rỡ khác, lòng thấy một thứ tư vị khác hẳn.

Thế cục triều đình đã như tên căng trên dây, càng kéo càng chặt cứng. Trước mắt cuộc tranh đoạt giữa các phe phái triều đình là điều muốn tránh cũng chẳng thể tránh choặng, quan lại trong kinh thành đã phân phe cánh rõ ràng, giống như đem tất cả ra đánh cược, hai bên chọn một, kẻ thắng tiếp tục thăng tiến chốn quan trường, kẻ bại hai bàn tay trắng.

Lâu phủ hiển nhiên là đứng mũi chịu sào, đỉnh sóng đôi chọi, thế nhưng những ngày này khi sóng ngầm bắt đầu dậy lên, lâm vào tranh giành cầu xé lẫn nhau mà nội viện này lúc nào cũng thoang thoảng hương đưa, hoa tươi tốt như gấm dệt.

Khoảnh khắc tiếng cười vọng tới, là chút an tĩnh bình lặng giấu che đi tất cả minh tranh ám đấu cung đình, hay là chút phồn hoa hư ảo?

“Lâu Thịnh, làm gì mà đứng ngẩn tận xa thế?” Đang hạ cờ, Lâu Triệt chợt nghiêng đầu thấy người đang đứng trân trong góc sân, gọi với tới.

Lâu Thịnh gật đầu, tiến lại gần, đứng bên trái bàn cờ, cuốn sổ nhỏ trong tay giấu sau lưng, chỉ có nơi này mới được thấy Tướng gia vui vẻ cười đùa như vậy, sao dám đường đột quấy quả.

Lâu Triệt dụng quân trắng, Quy Vãn nắm quân đen, trên bàn cờ sát phạt không biết nương tay. Kỳ thực kĩ nghệ của Quy Vãn thua xa Lâu Triệt, nhưng nhờ sự khéo léo vẫn có thể giằng co với Lâu Triệt bao phen, Lâu Triệt cũng hạ thủ lưu tình, hai người đánh cờ làm vui, chẳng vì thắng thua.

Quân trắng thắng thế, quân đen bị dồn, liếc mắt cũng biết thắng thua đến đâu, Như Tình, Như Minh che miệng cười, Quy Vãn nhếch miệng, xoè mười ngón tay, quơ trên bàn cờ, lẩm bẩm: “Lại thua rồi, không chơi nữa!” Hai quân trắng đen lẫn vào nhau, ngổn ngang trên bàn cờ, thế cục hoàn toàn đổi khác.

Vị quân gia già nua không nhịn được bật cười, Lâu Triệt chỉ biết bắt đắc dĩ lắc đầu mỉm cười, chỉ có những lúc như vậy mới thấy được dáng vẻ nũng nịu tùy hứng của nàng, chàng sao nữ nhẫn tâm làm trái, chỉ biết cười trừ, bất luận thắng thua.

Quy Vãn ngẩng đầu thấy Lâu Thịnh đứng một bên, mặc dù miệng cười đầy, nhưng tay giấu đằng sau nắm thật chặt, lòng lại hiểu rõ y tất có chuyện quan trọng cần bẩm báo, thu lại nụ cười tươi tắn, đứng lên, miệng than thở chơi cờ hao tâm tổn sức rồi dắt theo hai ả nha hoàn rời đi.

Tiếng cười khanh khách du dương cao nhã nhạt dần nhạt dần.

“Tướng gia!” Lâu Thịnh đưa cuốn sổ ghi chép nhỏ ra trước mặt, chuyển tới bên bàn cờ, “Đây là tất cả thông tin điều tra được về Thư gia ở phương Nam và tình hình kinh thành mấy ngày qua.”

Tay trái nắm một quân cờ đen, tùy tiện thả rơi xuống bàn cờ, tiếng rơi vang vọng trong không gian, Lâu Triệt nhận lấy cuốn sổ nhỏ, lật qua mấy trang, đột nhiên dừng tay, ánh mắt chần chừ mãi trên trang giấy.

“Đồ đưa đi sao rồi?”

Ánh mắt Lâu Thịnh cũng dừng ngay trên trang sách mà Lâu Triệt đang chăm chú xem kia, chỉ là một lời giới thiệu đơn giản, báo cáo sơ bộ về phân cấp trong gia tộc họ Thư, cảm thấy hơi kì lạ, miệng đáp: “Đã đem đồ dâng tặng, Thư Dự Thiên nhận hết, còn vui mừng ra mặt.”

Tỉ mỉ xem xét trang giấy một lượt, Lâu Triệt gập lại: “Họ Thư này đúng là một vấn đề nan giải.”

“Tướng gia, không phải đã nói, nếu nhận tặng vật, là có thể dùng được họ Thư sao?” Lâu Thịnh lòng đầy nghi hoặc lên tiếng.

“Người nói hẳn nhận mỹ nữ và trân bảo liền mừng rỡ ra mặt!” Lâu Triệt gạt gạt mấy quân cờ rải rác trên bàn, tựa như đang suy tính chuyện gì, chợt cười, “Theo người, phu nhân có đẹp không?”

Giật mình ngây ngốc giữa đương trường, chẳng những Lâu Thịnh há hốc miệng mà ngay cả lão quản gia cũng lộ ra biểu cảm không thể ngờ tới. Nghẹn họng nhìn trân trối một hồi, Lâu Thịnh lấy lại tinh thần, rõ ràng Tướng gia vẫn đang đợi câu trả lời của mình, y nghiêm túc ngẫm nghĩ, trong lòng y tất nhiên không có nữ nhân nào có thể đẹp hơn, tốt hơn Nhiễm Y. Nhưng y cũng chẳng phải kẻ ngu dốt, tất nhiên y hiểu vẻ đẹp của phu nhân, thế gian khó tìm, nhưng trả lời thẳng như vậy, liệu có quá đường đột hay không? Thế nhưng y trời sinh tính không dối trá, nhất là trước mặt Lâu Triệt, bèn nói thẳng: “Phu nhân xinh đẹp tuyệt trần.”

“Nghe quản gia nói, lúc Thư Dự Thiên ra khỏi thư phòng, đã từng trông thấy Quy Vãn, nhưng lại lơ đi coi như không thấy. Một kẻ như vậy, ngay cả Quy Vãn kiều diễm còn chẳng khiến hắn mấy may rung động, có thể nào chỉ vì mấy mỹ nhân kia mà mừng rỡ, chỉ e cái mừng rỡ ấy cũng chỉ là giả tạo... Kẻ này tâm kế còn thâm trầm hơn chúng ta tưởng rất nhiều.”

Bao năm lẫn lộn chìm nổi chốn quan trường, chàng đã sớm thấu tỏ thế thái nhân tình, lúc chưa đến hai mươi tuổi đã đỡ Trạng nguyên, khi hiến kế

cho Thái tử, rồi sau này trải qua sự vụ Thái hậu độc quyền triều chính, tất cả đều do bản thân, chùng đó việc, không phải chỉ nhờ may mắn mà có.

“Theo ý của Tướng gia, thì bỏ mặc không dùng họ Thư nữa sao?”

“Nhân tài như vậy có gì không dùng!” Lâu Triệt đứng lên, đưa mắt liếc nhìn một vòng nhìn quanh vườn hoa ngập sắc biêng biếc, “Có thể dùng thì vẫn dùng, họ Thư người tài vô số, để cho kẻ khác dùng chỉ bằng thu lấy chính mình dùng, nhưng nhất định phải phòng bị cẩn trọng.” Việc cần kíp trước mắt là lập tức củng cố quyền thế, chàng và Trịnh Lưu tranh đoạt, đến giờ phút này lập trường của quan lại trong kinh thành đã khó lay chuyển lắm rồi, lúc này có thêm trợ lực thêm một phần chắc thắng, dẫu cho trợ lực kia có ngày trở thành mối uy hiếp cũng vẫn nên gác lại đó chờ qua cuộc tranh đoạt với Trịnh Lưu rồi tính tiếp.

Lâu Thịnh hoàn toàn bái phục, cúi đầu: “Thưa vâng, tiểu nhân đi an bài chuyện của họ Thư.”

Một tháng sau đó, họ Thư hành động dưới quyền của Tướng phủ, quả đúng như dự liệu của Lâu Triệt, Thư gia mang lại lợi ích vô số kể, hành động trong kinh thành, lôi kéo quan lại, truyền tin tức vân vân, việc gì cũng chu đáo kín kẽ, xử sự hết sức cẩn trọng. Bất luận nhân lực, tài lực hay vật lực, họ Thư đều dồi dào, đem đến hiệu quả to lớn.

Thế cục giằng co trong kinh thành vẫn chưa lắng xuống, cải cách “Trung thư viện” mà Hoàng thượng đề xướng vẫn chưa có tiến triển, trong khi đó Lục bộ mà phe cánh Lâu Triệt lấy làm cơ sở mỗi lúc một tích cực hơn, ngoài việc gia tăng thêm sức ảnh hưởng trong kinh thành, Lâu Triệt còn bắt tay xây dựng mối liên kết với quan lại địa phương, củng cố quyền lực đang có trong tay.

Thượng triều thái bình thịnh thế, hạ triều tranh giành cấu xé lẫn nhau.

Mùa hè sắp sửa tới gần, tháng Bảy nóng như lửa nung, Thượng thư bộ Lại đứng đầu Lục bộ đột nhiên lâm bệnh chết bất đắc kì tử. Tin người chết truyền ra chưa đến ba ngày, nguyên Thị lang bộ Lại nhậm chức kế nhiệm vị trí Thượng thư, Trịnh Lưu lại đồng thời tuyên bố đưa Quán Tu Văn lên làm Thị lang bộ Lại. Nguyên Thị lang bộ Lại là một kẻ hèn nhát nhu nhược, vốn lung lay bất định trước các phe phái, đến lúc tình thế đổi đầu gay gắt như hiện tại, đối với chuyện của bộ Lại không dám nhiều lời, liền lấy có dưỡng bệnh mà tránh né, nhường cho Thị lang mới nhậm chức Quán Tu Văn chấp chương thực quyền tại bộ Lại.

Trung tuần tháng Bảy, Tương phủ.

Nắng hè chói chang, người nhọc ve sầu, lá sen san sát, đua nhau vươn lên giữa sóng xanh hoa hồng, một làn gió nhẹ thoảng qua, lăn tăn sóng gợn, chuồn chuồn nô giỡn, đóm đỏ tươi bùng lên giữa sắc xanh biêng biếc, rập rờn lay động.

“Hay cho một chiêu kỳ binh đột khởi...” Ngắm nhìn cảnh sắc tươi đẹp trong nội viện, Lâu Triệt cảm thán thành lời, “Mất công như vậy, nắm vững được bộ Lại trong tay, Hoàng thượng đã dụng tâm tính toán vất vả rồi.”

“Tướng gia, cái chết của Thượng thư bộ Lại quá đổi trùng hợp, có khi nào trong đó...” Lâu Thịnh thấp giọng nói, đưa tay gạt mồ hôi bên má. Thư phòng vốn u tĩnh nhưng giữa ngày hè chói chang như vậy, hơi nóng hầm hập không ngừng ùa vào phòng, khiến người ta muốn hoa mắt chóng mặt.

“Vậy thì sao chứ, kết quả đã như vậy rồi, dẫu cho giờ đây có tra ra nguyên nhân cái chết của hắn, cũng chẳng có tác dụng gì.” Trong giọng nói ám áp chất chứa chút giận dữ mà ngay bản thân chàng cũng không phát hiện, Lâu Triệt nâng tách trà trên bàn uống cạn một hơi, phiến quạt trên tay lay động, đưa mắt trông ra ao sen và vòm không xanh biếc ngoài cửa sổ.

Đối với một chiêu này của Trịnh Lưu không thể không lên tiếng ngợi khen, thủ đoạn như vậy, vượt ngoài dự liệu của mọi người, còn có tác dụng rung cây dọa khỉ.

Lâu Thịnh nín lặng đứng bên, thư phòng nhất thời không tiếng người.

“Tướng gia!”, lão quản gia đứng bên cửa thư phòng, cẩn trọng bẩm báo: “Thư Dự Thiên xin cầu kiến.”

“Ồ?” Hứng thú dấy lên, Lâu Triệt ngòai thẳng người, “Mời vào!” Lúc này tìm đến, hẳn là muốn hiến kế sách, chàng muốn xem xem, họ Thư rốt cuộc có khả năng gì đặc biệt.

Quản gia vâng mệnh rời đi, bên ngoài yên tĩnh không một tiếng động, lát sau, cửa từ từ bị đẩy ra, một gã trai vận áo vải bước vào phòng. Kẻ này ngũ quan thanh tú, nhưng hợp chung với nhau lại chỉ có thể dùng hai chữ bình phàm mà miêu tả, đặc sắc nhất có lẽ chính là một đôi mắt xếch, nhìn chung có vẻ tao nhã. Vừa bước qua cửa, liền khom lưng hành lễ: “Khấu kiến Tướng gia!”

“Không cần đa lễ, mời ngồi!” Lâu Triệt cười nhẹ, thân mật vẫy tay, ý bảo hẳn ngồi xuống ghế dành cho khách.

Nha hoàn đi theo lão quản gia bên ngoài dâng trà lên, Lâu Triệt và hẳn hàn huyên mấy câu, Thư Dự Thiên rất đúng mực, ứng đối khéo léo, trò chuyện đưa đẩy gãy gọn mà rất cẩn trọng dè dặt.

“Tướng gia vì chuyện của bộ Lại mà thấy phiền não sao?” Trong phòng chỉ còn ba người, Thư Dự Thiên liếc mắt trông ra cửa, đoán một hồi, mãi mới lên tiếng.

Thẳng thắn đi thẳng vào vấn đề, cũng bớt được suy đoán đoán đoán, Lâu Triệt thản nhiên nói: “Đúng vậy!”

“Tướng gia vốn nắm trọn Lục bộ trong tay, nắm vững huyết mạch triều đình, dẫu cho không hoà hợp với Hoàng thượng, Hoàng thượng có phiền lòng cũng chẳng thể làm gì, đây là ưu thế xưa nay của Tướng gia. Thế nhưng Thượng thư bộ Lại vừa chết, tình hình biến chuyển khó lường, Thượng thư hiện tại là kẻ không màng chuyện khác, chân chính nắm thực quyền là Quán đại nhân. Quán đại nhân trên danh nghĩa là môn sinh của Tướng gia, nhưng lòng chỉ một mực hướng về Hoàng thượng.” Thoáng ngừng một chút, xem xét sắc mặt Lâu Triệt, thấy dường như không hề tức giận, Thư Dự Thiên mới an tâm, thao thao bất tuyệt phân tích tiếp: “Lục bộ vì thế không thể quy về một mối như xưa, quyền lực của Tướng gia đột nhiên xuất hiện chỗ trống. Bộ Lại đối với kẻ khác mà nói là chuyện thông thường, nhưng đối với Tướng gia mà nói là cực kì quan trọng, không phải sao?”

Ánh sáng xoẹt qua đồng tử đen sẫm, Lâu Triệt nhếch môi, mỉm cười nhìn Thư Dự Thiên: “Mắt nhìn của người cũng thật thấu đáo.”

“Tướng gia quá khen, họ Thư chúng ta độc lòng độc sức vì Tướng gia, đương nhiên phải xem trọng hoạn lộ của Tướng gia.” Thư Dự Thiên ngồi nghiêm chỉnh, dáng vẻ vô cùng thành thật, “Trong số Lục bộ, bộ Lại nắm quyền điều động thăng giáng quan chức, nhất thời chưa nhận ra tác dụng trọng yếu của nó, nhưng thời gian lâu dài, tất sẽ gây ảnh hưởng tới Tướng gia. Một chiêu này của đương kim Hoàng thượng có thể coi là rút củi đậy nôi, vô cùng lợi hại.”

Quả nhiên là nhân tài, có thể phân tích tỉ mỉ tình hình hiện tại, Lâu Triệt thần nhiên phe phẩy quạt, thờ ơ nói: “Có kể gì hay, người cứ nói thẳng không cần ngại.”

Rõ ràng có chút kinh ngạc trước thái độ thẳng thắn của Lâu Triệt, Thư Dự Thiên thoáng ngẩng ra, sau đó bật cười: “Tướng gia, nếu Hoàng thượng gây rối phe ta, chúng ta cũng có thể làm tương tự.”

Gậy ông đập lưng ông, quả thực là kẻ hay. Lâu Triệt trầm ngâm không nói, đầu điem qua một lượt những người có thể chọn, nhưng không tìm ra nổi kẻ nào có thể phái sang phe Hoàng thượng, còn có thể quấy rối đối phương. Hoàng cung cấm viện nằm gọn trong tay Trịnh Lưu, không chỗ nào để ra tay, còn quan chức cũng khó mà không chế lôi kéo...

“Hoàng thượng bản tính thâm trầm, khó có thể đánh giá, riêng mặt này rất khó ra tay.” Khẽ xoa tay, nhẹ nhàng phủ định mưu kế này, Lâu Triệt đắm đắm nhìn Thư Dự Thiên không chớp mắt.

“Kẻ khác không thể thực thi được kế sách này, nhưng với Tướng gia mà nói, không phải không thể thực hiện.” Thư Dự Thiên khí định thần nhàn, tựa như đã có tính toán kỹ càng, “Mong Tướng gia nghe ta kể trước hai thiên điển cổ có được chăng?”

“Rửa tai lắng nghe!”

“Thứ nhất, là câu chuyện Câu Tiễn ném mật nằm gai, đem mỹ nhân dâng cho Ngô vương Phù Sai mà giành lại nước mắt; thứ hai là chuyện Lã Bất Vi thời Tần, đem ca cơ gả cho Tần vương Dị Nhân, quyền bá triều cương.”

Hai câu chuyện này đã sớm nghe mòn tai, ngay một đứa trẻ con biết qua vài chữ cũng có thể biết đến, Lâu Triệt cau mày, trong ý cười mang theo âm lãnh, ánh mắt sắc lạnh: “Mỹ nhân kế vô ích với Hoàng thượng.” Lấy chuyện của Huỳnh phi ra mà xét, Trịnh Lưu căn bản rất giỏi diễn kịch, sẽ không bao giờ lung lạc vì sắc đẹp.

“Tướng gia có lẽ không biết, ta đã hỏi qua trong cung, Hoàng thượng đã đặt tên chính điện cung Cảnh Nghi là điện Ân Nguyệt, từng có một cô gái sống trong điện ấy gần nửa năm, thái độ của Hoàng thượng có thể nói vô cùng đặc biệt.” Thư Dự Thiên đột nhiên đứng bật dậy, quỳ rạp xuống đất, “Người này không ai khác, chính là phu nhân Tướng gia.”

Sau những lời ấy, căn phòng đột nhiên chìm vào lặng yên, ngoài cửa kia ve vãn rả rích khúc u sầu, từng tiếng từng tiếng như cửa vào tâm tư, ngoài trời kia hơi nóng hầm hập, thế nhưng vào đến phòng này thấy lạnh băng, Lâu Thịnh nhìn kẻ đang nằm rạp trên mặt đất, sắc mặt thoát trắng bệch, thoát đỏ gay, mồ hôi đổ ròng ròng, mang theo vẻ thâm trầm cực kỳ quỷ dị. Nghiêng đầu một chút, nhìn về phía Lâu Triệt, mặt mũi tối sầm, bàn tay siết chặt cán quạt, các ngón tay căng cứng trắng bệch.

“NGƯỜI-MUỐN-CHẾT-SAO?” Lâu Triệt cắn răng, gằn từng tiếng, bàn tay vô tình dòn sức, khắc chế lửa giận bùng bùng.

“Tướng gia!”, dấu cho đã bị dồn tới bước đường cùng, giọng Thư Dự Thiên vẫn bình tĩnh như cũ, ngẩng đầu lên nhìn Lâu Triệt, “Nếu so bì sự bền chí và nhẫn nại, Hoàng thượng chắc chắn vượt xa người, thời gian trôi đi, thế của Tướng gia tất loạn. Tướng gia, phu nhân đối với người mà nói là uy hiếp trí mạng, nếu đã như vậy, chi bằng biến thứ uy hiếp ngài thành mối uy hiếp Hoàng thượng. Mất đi yếu điểm ấy, với ngài không phải rất tốt sao... Một người đàn bà, đòi lấy đại cục thiên hạ, lẽ nào không đáng sao?”

Một lời thốt ra, thư phòng tức thời lặng ngắt như tờ, mạnh dạn rõ ràng đề ra thứ mưu to gan lớn mật như vậy, khiến người trong phòng giật mình kinh hãi.

Bàn tay chậm chậm vươn ra nắm lấy chuôi đao dắt bên sườn, Lâu Thịnh nét mặt nghiêm nghị trừng mắt nhìn Thư Dự Thiên, chỉ đợi Lâu Triệt hạ lệnh một tiếng, tức khắc động thủ, năm bước trước mặt nhất định đầm đìa máu tươi.

Thư Dự Thiên cũng nhận ra sát khí trùng trùng của y, vẫn quỳ nguyên trên sàn không hề nhúc nhích, gương ánh mắt lạnh lùng liếc sang Lâu

Thịnh, rồi đăm đăm nhìn về phía trước, thần thái bình thản, tựa như nắm chắc mười phần.

Không gian mang theo áp lực dị thường, hơi thở dồn dập nóng hôi lưu động, thời gian chậm chậm trôi, mỗi giây mỗi phút đều kéo ra đằng đằng, bàn tay nắm chuôi đao của Lâu Thịnh đã lấm tẩm mồ hôi, nhưng vẫn chưa nghe thấy bất kì mệnh lệnh nào từ Lâu Triệt. Y rùng mình, quay đầu nhìn người đang ngồi ngay ngắn bên bàn đọc sách.

Chưa từng thấy qua dáng vẻ của Lâu Triệt lúc này, tinh thần chán chường hẳn rõ trên nét mặt, hàng mày đẹp đẽ nhướng lên, nét mặt xanh xao, ngay cả nụ cười nho nhã thường thấy cũng biến mất không tăm tích. Lâu Thịnh thất kinh, giữa lúc y còn chưa xua được mọi hoài nghi. Lâu Triệt nhắm nghiền hai mắt, ánh mắt áp ủ niềm đau khổ triền miên, giống như đang trầm tư tựa mình vào ghế.

Bàn tay nắm chuôi đao của Lâu Thịnh bất giác buông lỏng, trời chiều oi bức vô cùng, ve sầu rí rả khóc than không ngớt bên tai, mà hết thảy tựa như một màn giả dối, đằng sau dáng vẻ bình tĩnh kia là giằng co đấu đá, là mưu toan sách lược, những thứ đó càng thêm nóng rực cháy bỏng dưới trời hạ rừng rực, khiến người ta gần như nghộp thở.

Tướng gia nhắm chặt hai mắt rốt cuộc đang suy nghĩ gì đây?

Đầu óc Lâu Thịnh phút chốc trở nên trống rỗng, đột nhiên nhớ lại rất nhiều thứ xưa cũ tưởng chừng đã quên từ lâu, những chuyện đã chôn giấu trong tận cùng ký ức.

Y là người đầu tiên đi theo Lâu Triệt.

Trong trí nhớ của y, lúc còn trong phủ Thái tử, Lâu Triệt vẫn là một đứa nhóc không lớn chẳng nhỏ, trông anh tuấn tú mỹ, ánh mắt trong veo như nước khiết, lần đầu bắt gặp còn tưởng chàng là một công tử cao quý trong

phủ Thái Tử, sau này mới hay, chàng bắt quá chỉ là một thực khách địa vị thấp hèn.

Nhưng chính một thiếu niên yếu ớt như vậy lại ngày ngày cần mẫn nghiên ngẫm sách sử, bày ra thứ nghị lực quyết tâm mà kẻ học võ như y còn thua xa... Từ ngày đó, y nhận ra, cậu thiếu niên tuấn tú này có tiềm chất để thành công.

Mười lăm tuổi thi đậu trạng nguyên, khi ấy cả kinh thành cơ hồ đều chấn động xôn xao.

Dáng vẽ đôi mươi, áo gấm mũ ngọc, thoát vọt lên ngựa, phong lưu tuấn nhã.

Rồi đến khi dòng người đổ xô tới xem đập cửa phá rào là lúc y nhận ra cậu thiếu niên kia bắt đầu đổi khác, nụ cười bắt đầu treo bên khóe miệng, nụ cười như gió xuân, mà ánh mắt trong veo kia cũng dần dần mất đi, thế vào đó là màu thâm trầm như hồ sâu thăm thẳm.

Trở thành phụ tá tin cẩn bên cạnh Thái tử là điều tất lẽ dĩ ngẫu, còn chính y, trở thành cận vệ của chàng, chứng kiến chàng từng bước từng bước đến gần trung tâm quyền lực, chứng kiến chàng ban đầu còn hồi hộp căng thẳng, sau này mỗi lúc một lão luyện.

Tham vọng, khi đến gần quyền lực rồi sẽ giống trái cầu tuyết, càng lăn càng lớn. Khiến cho Thái tử phải kiêng dè, thậm chí động sát tâm, mà cậu thiếu niên kia sau hai năm lăn lộn quan trường cũng nhận ra hiểm nguy, chộp lấy thời cơ, quay sang phò tá Thái hậu, bày mưu hiến kế cho người, khi Thái tử bệnh mà chết, Thái hậu chuyên quyền, chàng thiếu niên kia đã từ một con chim non yếu nhược vươn cánh bật lên thành một hùng ưng dũng mãnh.

Năng lực quan sát mẫn tuệ hơn người, sáng suốt không sợ hãi không e dè, thủ đoạn cao minh miệng nói cười đầy mà lập tức bức người vào chốn tử địa, bày mưu tính kế tầng tầng lớp lớp... Cơ hồ tất cả những tố chất để thành công, chàng đều có.

Giữa tranh đoạt gió giục mây vần, chàng nhanh tay hơn Thái hậu gian xảo lão luyện một bước, lung lạc tất cả đại thần, bày ra tội danh, dẫn cấm quân tới, bức tử Thái hậu ngay trên điện Sùng Hoa.

Một màn thâm lương thâm thiết khi ấy còn rõ mồn một trước mắt, Thái hậu uống cạn ly rượu độc, thất khiếu đổ máu rùng rùng vật ra giữa đại điện. Lâu Triệt từng bước xuống điện, áo bào nhuộm xanh, mắt sáng rực như sao, dáng dấp tao nhã như quý tộc trời sinh, bên môi thoáng nở nụ cười không rõ ý tứ, cao ngạo liếc nhìn chúng quan, kinh tài tuyệt diệu.

Đến khi y tỉnh táo lại, mới nhận ra bản thân đã bất giác quỳ rạp trên điện từ bao giờ, cũng chính từ khoảnh khắc ấy, y trung thành và tận tâm hộ vệ cho vị chủ nhân ấy, một mực đứng sau lưng chàng, nhìn chàng từng bước từng bước thăng quan tiến chức, bước tận trời xanh.

Quyền thế càng lớn càng chẳng thể thấy lại chàng thiếu niên thanh thuần như trước kia nữa, đàng đẵng bấy nhiêu năm như vậy, rốt cuộc mới gặp được phu nhân, để rồi tận sâu trong hoa viên này, nở một nụ cười chân tình. Lẽ nào... giờ đây cũng muốn ném cả trong đã tâm quyền lực sao?

Quan trường như biển, không bến không bờ, chủ tử của y rốt cuộc muốn đi về đâu?

Ký ức như nước triều cuộn cuộn tuôn trào, đầu óc quay cuồng, Lâu Thịnh xúc động quá đổi, đột nhiên thở dài một tiếng, yên lặng chờ đợi quyết định cuối cùng của Lâu Triệt.

Lâu Triệt lặng cầm tựa mình vào ghế, nhắm mắt dưỡng thần, xa rời hết mọi phiền loạn quấy nhiễu bên ngoài. Từng câu từng chữ của Thư Dự Thiên như đao búa nện vào tim chàng, quần quanh không dứt.

Thiên hạ...

Hai chữ ấy có sức hấp dẫn khôn cùng. Quyền thế một tay che trời, năng lực nắm giữ vận mệnh, đó là những thứ chàng mò mịt đợi chờ, gần mười năm thăng trầm chốn quan trường, vượt qua bao phen sinh tử, tranh đấu quan trường không thấy bóng gương ánh kiếm, nhưng còn hung hiểm gấp bao lần trực tiếp chém giết trên chiến trường.

Từ thuở thiếu thời, đã thấu hiểu bằng cách nào để bảo vệ chính mình, phải làm sao để tiêu diệt kẻ thù, giữa mưu toan sinh tồn đã tôi luyện ra xiết bao âm mưu, thủ đoạn, trở thành bản năng của chàng.

Đến giờ mọi thứ có được đều do chàng tự mình đoạt lấy, chẳng hề được bất kỳ kẻ nào trợ giúp, cho dù kẻ khác có mỉa mai sau lưng rằng chàng “xảo quyệt như cáo, thâm độc như rắn”, chàng vẫn có thể nhắm mắt làm ngơ, trả giá hết thảy, đổi lại cũng chỉ một tư thái ngạo thị coi khinh thiên hạ như thế mà thôi.

Mà lúc này đây, tất cả có thể tan thành bọt nước chỉ trong một đêm...

Trịnh Lưu, thật không ngờ y có thể ân tàng thâm sâu đến thế, lúc chàng dốc toàn lực đối phó với Thái tử, chắc hẳn y đã đứng một bên mà nhìn, thâm trầm không thấu, khiến Lâu Triệt bội phục từ tận đáy lòng.

Vương quyền, vốn tưởng đã bị chàng hóa thành bù nhìn, đến giờ lại ngang tài ngang sức muốn cùng chàng giao tranh, mà kẻ nắm vương quyền kia, tựa hồ còn say đắm Quy Vãn...

Nụ cười vô cùng...

Chàng đã quen với mưu toan kế sách, nhưng chưa từng nghĩ rằng sẽ có một ngày đem mưu toan quàng lên mình Quy Vãn, còn buộc phải lựa chọn...

Đầu óc không ngừng cuồn quay, năm xưa trong phủ Thái tử, chàng không màng đêm ngày nhọc công bèn chí đọc sách thánh hiền, trong ngoại viện có một cái ao đã nhuộm xanh sắc mực chàng rửa nghiên bút, ngày ngày đánh bạn với sách vở, trong tịch tịch cô liêu học lấy thuật tranh đoạt quyền mưu.

Ngoài triều, một đoạn quan đạo thật dài, chàng từ từ bước qua, thấy bá quan kính cẩn cúi đầu, nhất cử nhất động, quyết định sách lược triều đình.

Phấn đấu nỗ lực bao nhiêu năm như vậy, ngoại trừ quyền thế, chàng còn có gì?

Mở choàng mắt, Lâu Triệt nhìn ra ngoài cửa sổ, Lâu Thịnh và Thư Dự Thiên đều kinh ngạc, cùng thuận theo ánh mắt chàng trông ra ngoài xa. Vòm trời xanh thẳm không gợn bóng mây, hoa viên sắc xanh biêng biếc rập rờn, ngập tràn trời hạ là hơi ẩm rùng rục...

Kẻ khác không ai nhận thấy điều gì khác thường, chỉ mình Lâu Triệt mỉm cười thật bình thản, chỉ mình chàng, tựa hồ nghe thấy một tiếng cười trong veo thanh thúy.

“Không được.” Dáng vẻ dẫn co đầy đau khổ trên mặt Lâu Triệt đã bay biến không thấy dấu vết, chàng cúi đầu nhìn Thư Dự Thiên, đã khôi phục lại thái độ tuấn nhã vốn có, giọng nói ôn nhu như gió xuân mang theo lời cự tuyệt rất kiên định.

Thư Dự Thiên giật mình, hoàn toàn không ngờ sẽ nhận được kết quả như vậy: “Tướng gia, người suy tính kĩ...” Khó khăn lắm mới có được một cơ hội tốt đến thế, chiếu theo tính cách Lâu Triệt chắc chắn không cự tuyệt lời đề nghị ấy mới phải, vì sao...

Khoát tay ngăn lại những điều hấn định nói: “Đủ rồi, người nghe kĩ cho ta, còn để ta nghe được những lời như vậy nữa, người đừng mong sống sót rời khỏi đây.”

Chấn động, Thư Dự Thiên hiểu rõ chàng là người nói được làm được, lòng không cam, còn định nói tiếp nhưng Lâu Thịnh đã tiến thêm hai bước, chặn tất cả cơ hội lên tiếng của hấn. Trầm mặc hồi lâu, hấn dẫn đo đôi ba lần, cuối cùng thở dài một tiếng, đành buông bỏ.

Căn phòng tĩnh lặng, Lâu Triệt nhìn Lâu Thịnh uy hiếp để “tiễn khách” khỏi cửa, để lại chàng một mình trong phòng.

Có chút bực bội, đến chính bản thân cũng không hiểu nổi, vì sao vừa rồi lại quả quyết cự tuyệt đề nghị của Thư Dự Thiên như vậy, chỉ là vừa nhắc tới đã thấy trực giác bài xích. Nghĩ đến việc không thể giữ Quy Văn lại trong Tướng phủ, chàng liền không kiềm được, tim nhói lên đau đớn; rồi lại nghĩ tới việc đưa nàng tới chôn ngôi đỏ tường cao ấy, lòng đau như dao cứa...

Cô gái chàng nhất mực cung chiêu sủng ái, sao có thể để nàng phải chịu nửa phen uất ức...

Bỏ đi, bỏ đi...

“Nghị sự xong rồi còn ngồi đây làm gì chứ?” Cửa thư phòng bật mở, quầng sáng nóng hổi theo đó ủa vào, Lâu Triệt mở mắt, thấy Quy Văn bước ra từ quầng sáng, giọng nói trong trẻo của nàng khiến chàng bình tâm lại.

Chàng nhượng mảy, chưa kịp lên tiếng, đã thấy Quy Vãn đi vào phòng, mang theo một nụ cười tao nhã yêu kiều, tim đập thành thạch, lời đến miệng lại không thốt được nên câu.

Lòng như gương sáng, đột nhiên hiểu thấu rồi.

Quyền thế ngút trời, hô phong hoán vũ... đổi lấy, chỉ là...

một nụ cười khẽ...

của nàng...

Ra khỏi viện, mặt Thu Dự Thiên nhuộm màu buồn bực lại không cam lòng, quay đầu nhìn lại tám hoành phi của Tướng phủ, ánh mắt phức tạp. Chiếc xe ngựa đỗ bên góc đường gần Tướng phủ chậm rãi chạy lại, hắn nhảy lên xe, vừa ngồi vững, chưa kịp bật lên một tiếng xót xa, trong xe còn một người khác, ngồi xếp bằng, tư thế cổ quái, mỉm cười nhìn hắn: “Sao rồi? Nhìn mặt người, tựa hồ đang tiếc nuối...”

“Lâu Triệt vốn là kẻ có tài quyền mưu, ai ngờ hắn cũng cứng nhắc cố chấp đến thế.” Thu Dự Thiên liếc nhìn đối phương, không thấy gì kì quái, tiếp thêm: “Đáng tiếc... Thật đáng tiếc...”

“Đáng tiếc ư? Tiếc cái gì?”

“Tiếc cho hắn đã bại rành rành, xem ra phía ta đây cũng thua rồi...”

Người trên xe không nhịn được bật cười thành tiếng, nửa ngày mới nín cười nổi: “Không cần gấp gáp, Dự Hải bên kia cũng chẳng thuận lợi lắm, thắng hay thua vẫn chưa định luận được... Hơn nữa, cá nhân các người

thắng thua ra sao cũng chẳng quan hệ, rốt cuộc được lợi vẫn là toàn gia tộc.”

Sắc mặt Thư Dự Thiên thoáng trầm xuống, nhớ lại chuyện vừa xảy ra trong Tương phủ, than khẽ, không nhắc tới nữa.

Xe ngựa hướng về phía Tây, dần dần khuất bóng trong vầng hào quang rực rỡ của buổi chiều tà...

Năm Thiên Tái thứ tư, vừa mới sang thu, sóng gió trong triều không ngừng ập tới, mặc dù không có sự kiện lớn lao nào ảnh hưởng đến thế cục nhưng chuyện nhỏ liên miên không dứt, đảng phái tranh đấu ngày một kịch liệt, ngay cả dân chúng kinh thành cũng bắt đầu cảm nhận được chút gì không ổn.

Gió thu chưa về. cuối tháng Tám, một viên Hàn Lâm tiểu lại vô danh trong kinh thành đột nhiên dâng sớ buộc tội Thượng thư bộ Hộ. Tấu chương kể vanh vách Thượng thư bộ Hộ làm quan nhiều năm, nhận hối lộ làm việc trái pháp luật, ý quyền cậy thế, thậm chí ngay cả những khoản mục Thượng thư bộ Hộ nhận ra sao cũng bị hẩn liệt kê, chi tiết, rõ ràng rành mạch, tựa như đích thân chứng kiến, thậm chí còn ai oán khóc than loại quan chức như vậy nếu không diệt trừ sao có thể xoa dịu cơn giận trong lòng dân chúng, khó có thể chấn chỉnh triều cương. Tấu chương viết ra hành văn mạch lạc, tình cảm chứa chan. Ngay hôm sau, Hoàng thượng dù chưa lên tiếng, vẫn có ý thăm tra. Đương triều thủ phụ Lâu Triệt im lặng không bàn tới.

Ngày hôm sau, lại có một quan viên bộ Công buộc tội tên Hàn Lâm tiểu lại kia, tố cáo hẩn trong thời gian ở viện Hàn Lâm biên soạn sách sử về tiên hoàng có ý đồ bất lương, dụng ý hiểm ác khinh nhờn tiên hoàng. Lập tức,

viên Hàn Lâm tiêu lại từ nguyên cáo trở thành bị cáo. Trong triều, hai phe phái tranh luận không dứt.

Sự kiện này đã mở màn cho cuộc tranh đoạt giữa các bè phái vào năm Thiên Tái thứ tư, sách sử đời sau gọi đó là sự kiện “Hàn Lâm dâng tấu”. Có vị học giả đời sau chỉ ra rằng, sự kiện ấy chẳng qua chỉ kéo hết những cuộc tranh giành phe phái nhỏ nhỏ suốt mấy năm qua lên một võ đài lớn hơn, đồng thời, cũng đánh dấu lần đầu tiên Hoàng thượng và Lâu Triệt trực tiếp đối đầu, cả hai đều có ý thăm dò đối phương. Còn tên tiêu lại Hàn lâm viện cùng quan viên bộ Công kia chỉ là kẻ tiên phong mở đường cho cuộc tranh phong này mà thôi.

Tướng phủ vẫn như trước, phong độ rập rờn.

Từ sau cuộc mật đàm kia, Lâu Triệt đề phòng Thư Dự Thiên thêm vài phần, nhưng chưa có bất kỳ động thái gì rõ ràng, nguyên nhân rất đơn giản, giờ phút này phân chia tinh lực và sức người ra để đối phó Thư Dự Thiên là điều cực kì không sáng suốt, sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến thực lực của Tướng phủ. Hơn nữa, đối phó với Thư Dự Thiên không khó, nhưng diệt trừ được gốc gác ở phương Nam của họ Thư lại không đơn giản.

Đồng thời, chàng cũng nảy sinh mỗi ngày vực lớn với họ Thư, chuyện hậu viện hoàng cung, từ khi Trịnh Lưu đích thân chấp chương đều rất khó dò ra, thế nhưng chỉ cứ vào việc Thư Dự Thiên nhắc tới trong thư phòng cũng đủ biết hấn nắm rõ chuyện trong cung như lòng bàn tay. Lẽ nào hấn còn có nội ứng trong cung ư?

Yên lặng tiếp tục lợi dụng họ Thư, Lâu Triệt phải vạn phần cẩn trọng, âm thầm cảnh giác tất cả mọi động tĩnh, tiến hành từng bước từng bước toan tính, chờ phong ba triều đình ập tới.

Tình thế triều đình như vậy, chỉ còn chờ giông tố trút xuống, ngoại viện Lâu phủ quan viên tới tập ra vào nghị sự, căng thẳng bận rộn, thế nhưng trong nội viện vẫn râm ran nói cười không dứt.

Trong nội viện, nha hoàn, gia nô vẫn tươi cười hoan hỉ, không biết tới mấy may khó nhọc, bọn họ tin chắc, chỉ cần còn Lâu Triệt ở đó, Tướng phủ nhất định vẫn vững vàng.

39

Ngọc Đốc

Khẽ tì lên má, Quy Vãn một tay cầm sách, vô cùng chán nản nhìn ra cửa, cửa phòng vang lên một tiếng “cạch” nho nhỏ, nàng ngẩng đầu, thấy Linh Lung đẩy cửa bước vào, dáng vẻ có chút gấp gáp, đi thẳng tới bên bàn, cúi mình thì thâm vào tai Quy Vãn.

“Đức Vũ công công?” Thầm than một tiếng quái lạ, Quy Vãn đặt sách sang một bên, nhìn ra cửa trầm ngâm. Tổng quản trong cung lúc này đang cầu kiến ngoài sân ư?

Gật đầu với Linh Lung, thấy nàng ta háp tấp tiến ra cửa, Quy Vãn khôi phục lại tinh thần, đứng lên, nhìn ra cửa sổ. Mấy ngày nay, nội viện Tương phủ vẫn an tĩnh như thường, chỉ có điều hạ nhân trong nội viện mừng vui hoan hỉ là thật, còn nàng là nửa giả nửa thật, thấu tỏ quấy lẩn trong mơ hồ, có như vậy mới có thể mỉm cười vui vẻ giữa sóng dập gió dồn, ngày này qua đi, ngày khác lại đến.

Đức Vũ đến lúc này, là vì có gì đây?

“Phu nhân!” Giọng nói nhã nhặn lịch sự trước sau như một.

Tâm trí đã lạc chốn nào xa lắm, Quy Vãn xoay người, thấy một bóng người đứng bên cửa, vóc dáng cao lớn, trường bào xanh ngọc, mang theo thoang thoang ý thu, thật giống như một vị công tử xuất thân thư hương nhiều đời, làm sao có thể trông ra hẳn giờ là một nhân vật trọng yếu trong cung cấm.

Nhìn thật tỉ mỉ, thấy hấn dù mỉm cười đứng đó, nhưng mặt mày vẫn tái nhợt, u sâu giăng mắc trên mi.

“Công công...” Quy Văn ngồi xuống bên án thư, Linh Lung nhu thuận sớm đem tới một chiếc ghế dựa, đợi Đức Vũ ngồi xuống, còn chưa yên vị, một tách trà Bích Loa Xuân thoang thoang hương đưa đã đặt tới bên cạnh Đức Vũ.

Đức Vũ nâng tách trà nóng, nhưng không nhấp môi, chuyển qua tay rồi đặt xuống bàn, hơi cúi đầu, muốn lên tiếng nhưng lại khó nhọc mở miệng. Rất lâu sau đó, cuối cùng không chịu được khung cảnh tĩnh mịch ấy, hấn mới cất lời, giọng nói trầm trầm pha chút nghèn nghẹn: “Phu nhân, người có biết họ Thu không?”

Lại là “họ Thu” ... “Công công có gì đột nhiên có hứng thú với danh gia vọng tộc phương Nam vậy?” Không đáp mà hỏi lại, thăm dò Đức Vũ.

Lắc đầu, nâng tách trà lên, một hơi uống cạn tro đáy, nhuận giọng, Đức Vũ mới lên tiếng: “Phu nhân có lẽ không biết, gia tộc họ Thu thực sự rất lợi hại.” Nói đến đây, có lẽ không nghĩ được cách miêu tả xác đáng, hấn dừng một chút, nhận lấy ánh mắt nghi hoặc của Quy Văn, sắp xếp lại đầu mối, nói tiếp: “Hoàng thượng từng xuất cung một ngày, chính là ngày Tướng phủ tổ chức hội hoa thực dục, đến lúc mặt trời khuất bóng mới trở về cung. Lúc về, người còn đem theo một kẻ khác. Hoàng thượng cho vờ hấn đến đàm đạo một ngày trời, từ sau hôm ấy, người này thăm bày đủ mưu kế cho Hoàng thượng, tất cả những chuyện Hoàng thượng không tiện ra tay đều giao cho hấn. Hấn hành tung bất định, được Hoàng thượng đối xử đặt biệt, ta mất rất nhiều thời gian mới có thể tra ra, hấn là con cháu họ Thu, nghe nói tên Thu Dự Hải.”

Nghe đến tên ấy, Quy Văn bỗng rùng mình, mày chau lại: “Thu Dự Hải?”

Con cháu họ Thư, một kẻ tìm đến tướng phủ, một kẻ kiếm cách vào được Hoàng cung, hành sự kì bí, tâm tư đằng sau khó dò, rõ ràng là dã tâm bưng bưng, có chuẩn bị mà đến. Lâu Triệt nhất định có thể nhìn ra điều đó, mà Hoàng thượng cũng chẳng hề ngờ, có điều trong chuyện này quan hệ lợi hại đến đâu không rõ, bọn họ đều muốn lợi dụng họ Thư. Thân ở địa vị cao, có rất nhiều chuyện không tự mình ra tay, có họ Thư này, những chuyện không muốn để người khác biết đều có thể giao cho.

Sức lực một người có hạn, nhưng lực lượng của gia tộc khôn cùng.

“Hôm nay công công đến đây vì chuyện của họ Thư sao?”

Đức Vũ ngược mắt lên, đột nhiên đứng bật khỏi ghế, bịch một tiếng, quỳ sụp xuống trước mặt Quy Vãn. Còn cách chiếc bàn, Quy Vãn ngạc nhiên, vội vã đứng dậy muốn nâng hắn lên, nhưng bắt gặp ánh mắt nặng nề của hắn, đành nén nhịn trở về. Mặt mày Đức Vũ thâm trầm, nhìn gần tựa như cự thạch rớt từ trên cao xuống, nặng trĩu ngàn cân.

“Phu nhân, tất cả do ta không tốt, không bịt miệng được đám tiểu thái giám, một kẻ không giữ được miệng đã kể chuyện của người cho Thư Dự Thiên. Họ Thư là phường dối trá, một lòng chỉ vì quyền mưu, e rằng bọn chúng sẽ cố tình nhắm vào người. Ta suy đi nghĩ lại, cảm thấy không ổn chút nào, hôm nay đặc biệt tới đây xin được trị tội.” Lời vừa dứt, đầu cúi xuống, hắn quỳ rạp trước thư án, không nói không rằng. Thế nhưng họ Thư ra tay còn nhanh hơn tưởng tượng của hắn, Thư Dự Thiên đưa chuyện này đến Lâu Triệt đã là chuyện mấy ngày hôm trước, riêng điểm này, Đức Vũ tất nhiên không thể biết được.

Quy Vãn vốn cảm thấy quái lạ, sau đó mỉm cười khê: “Công công chớ nên như vậy, thiên hạ miệng lưỡi vô số, muốn quản cũng chẳng thể quản hết, tiểu thái giám làm sai không phải do lỗi của công công.” Liếc mắt nhìn sang Linh Lung, Linh Lung lập tức hiểu ý, tiến lại nâng Đức Vũ dậy.

Ai ngờ Đức Vũ vẫn nhất mực quỳ yên tại chỗ, cười khỏ lác đầu. Hắn một mình cô đơn trong thâm cung, không biết lấy gì giải sầu, một đêm say sưa mới nói lộ ra chút chuyện của Hoàng thượng và Quy Vãn, để một tiểu thái giám nghe được, vừa khéo báo lại cho Thư Dự Hải. Sau chuyện này, hắn hối hận vô cùng, tuy rằng đã âm thầm chĩnh chết tên tiểu thái giám làm lộ chuyện cơ mật, nhưng có thể nào cũng chẳng thể vẫn hồi sự đã rồi. Có điều, những lời này hắn giấu kín trong lòng, nào dám nói lộ ra với Quy Vãn.

Thấy hắn quỳ mãi không chịu đứng lên, Quy Vãn cũng thấy thật khó xử, một tay nàng kéo Đức Vũ vào vòng xoáy phiền phức này, hại hắn lâm vào kiếp thân bất do kỷ, quăng mình ra giữa thăng trầm, hiện giờ hắn còn vì an nguy lợi ích của nàng mà đến đây xin được trị tội, sao không khiến nàng chấn động, nhất thời không biết nói gì mới phải. Lát sau, Quy Vãn đứng trước mặt Đức Vũ, cúi mình nâng hắn lên: “Công công, rốt cuộc là ta nợ người nhiều hay người nợ ta nhiều đây, người cứ quỳ mãi như vậy, là muốn tính toán rõ ràng với ta sao?”

Đức Vũ ngây ngốc, lúc bấy giờ mới chịu đứng lên, tảng đá lớn đè nặng trong lòng giờ đây buông xuống, âu lo vui bớt, lùi về sau mấy bước, cẩn thận nhìn Quy Vãn thật lâu. Lát sau, thời gian đủ khiến trà cũng nguội, hắn mới lên tiếng: “Phu nhân, xin người đề phòng cẩn thận với họ Thư, ta không thể lưu lại lâu, xin cáo từ.”

Biết thân phận đặc biệt của hắn, quả thực không thể ở lại đây lâu, Quy Vãn gật đầu, nhìn hắn cung kính hành lễ, đến khi thấy hắn xoay người rời đi, mới nhịn không được lên tiếng: “Đức Vũ công công.”

“Phu nhân còn gì cần phân phó?”

“Hôm nay công công một mình xuất cung sao?”

Nghe câu hỏi ấy, Đức Vũ giật mình, thấy một dòng nước ấm áp róc rách chảy qua lòng mình, biết rõ những lời này của Quy Vãn là quan tâm tới an

nguy của hắn, lo hắn phải chịu liên lụy vì một mình xuất cung. Xoay lưng về phía Quy Vãn, nhưng hắn vẫn có thể mừng tượng ra, giờ đây nàng đang mỉm cười như vàng trắng non cong cong trên nền trời, đồng tử đen thẫm như trời đêm, ẩn chứa ánh sáng thanh thuần, rực rỡ như sao.

“Xin phu nhân an tâm, hôm nay xuất cung vì việc công, không sợ lộ.” Không hề quay đầu lại, hắn buông tiếng nói, cứ như vậy mà đi, hết như lúc hắn đến, lướt đi giữa trời chiều, Linh Lung vội vã bám theo. Lúc ấy, chẳng ai hay biết rằng, cuộc viếng thăm âm thầm ấy của Đức Vũ cũng là lần cuối cùng hắn được thấy Quy Vãn, một mực không ngoảnh đầu như vậy, đến sau này, cũng thành một niềm tiếc nuối.

Bóng người hoàn toàn mất hút, Quy Vãn thu ánh mắt lại, ngồi nguyên vị trí, lòng thoáng một nỗi bất an. Nàng đứng lên, thong thả bước vòng quanh phòng, nỗi bất an ấy càng giữ càng lớn lên. Cẩn trọng suy trước tính sau, nàng nhẹ buông một tiếng than, đem giấy bút ra, viết hai phong thư.

Phong thư thứ nhất, gửi cho Tam Nương, trong thư dặn dò cẩn thận phải tiếp cận họ Thư ở phía Nam, nếu họ Thư có bất kì hành động gì nhắm vào Tướng phủ, nhờ Tam Nương dồn toàn sức đối phó với Thư gia.

Phong thư thứ hai, gửi cho huynh trưởng Dư Ngôn Hòa, Tấn Dương quá gần với căn cơ của họ Thư, trong thư Quy Vãn thỉnh cầu huynh trưởng, giữa lúc họ Thư quyền thế quá lớn, chớ nên để tâm quá, đợi đến khi có thể xông thẳng vào sào huyệt, nhất định phải triệt hạ hoàn toàn Thư gia.

Lúc ấy, Quy Vãn đã nhận ra thủ đoạn giáo trá của Thư gia, những muốn lợi dụng lúc Lâu Triệt và Hoàng thượng đấu đá lẫn nhau, thừa nước đục thả câu, nâng cao địa vị gia tộc.

Chuyện Hoàng thượng và Lâu Triệt tranh đoạt, nàng thấu hiểu nhưng tỏ vẻ như hồ đồ, bởi đây là lãnh địa của nam nhân, trận chiến ấy không cho phép kẻ khác nhúng tay vào. Nàng chỉ có thể một mực lặng yên ở bên Lâu

Triệt, những lúc chàng nhàn rỗi, một bàn cờ, một chén trà, bầu bạn mỉm cười.

Bề ngoài bình lặng, nhưng nàng không cho phép bất kỳ kẻ nào lấn trong bóng tối âm thầm cản trở hay làm tổn hại tới lợi ích Tướng phủ, dầu cho chỉ thấy một chút điềm báo không lành, nàng vẫn muốn ra tay trước bóp chết từ trong trứng nước.

Thư chưa ráo mực, nàng đã nhẹ gấp lại, bỏ vào trong phong thư, nghiêng ngọn nến lại bên, nhìn từng giọt, từng giọt sáp nến niêm kín phong thư, bao nhiêu bất an của nàng, muộn phiền của nàng, tựa hồ cũng niêm phong theo những giọt sáp nến nóng rục.

Dầu cho Quy Vãn thông tuệ đến vậy, cũng chẳng ngờ được, hai phong thư của nàng vẫn chậm một bước.

Guồng quay lịch sử một khi đã chuyển động sẽ không bao giờ ngưng lại, dầu cho có tính toán tường tận tới từng điểm máu chốt, nhưng thiếu thiên thời, địa lợi sự vẫn khó thành. Một dịch chuyển khe khẽ của lịch sử cũng mang theo vô vàn chua xót và bất đắc dĩ, đồng thời với đó là biết bao biến chuyển mà mắt thường chẳng thể nhận ra âm thầm trôi dạt, là sự tận tâm trong cuộc viếng thăm lặng lẽ của Đức Vũ, là phong thư mang nặng tâm kế của Quy Vãn hay là những mưu kế bố phòng kín kẽ của Lâu Triệt...

Năm Thiên Tái thứ tư, đúng dịp Trung Thu, vầng trăng vằng vặc giữa vòm không, rải rắc hào quang huy hoàng xuống mặt đất, đúng lúc hai phong thư của Quy Vãn rời khỏi Tướng phủ, ở đâu đó cũng xảy ra một sự kiện lớn thay đổi cục diện của cuộc tranh đoạt trong triều đình.

Mùa thu năm Thiên Tái thứ tư, dưới công thành Hạ Tương.

Màn đêm buông xuống, đêm đen mịt mùng không một tia sáng, gió rít gào cuốn qua, lạnh giá cuộn cuộn bốc lên, một người đàn ông vận áo gấm dày cộm đứng ở cổng thành, run rẩy đi qua đi lại, hai bàn tay không ngừng xoa vào nhau, thỉnh thoảng lại đưa mắt trông về hướng con đường lớn, hít ra thở vào toàn một làn sương trắng mờ mờ.

“Su gia, đến rồi, đến rồi!” Quàng sáng lù mù yếu ớt gập gáp tiến lại gần, một gã quan binh thủ thành dậm bước đi tới, đèn lồng trong tay lúc mờ lúc tỏ, trong đêm đen trùng trùng ánh lên vẻ hư ảo không chân thực.

Nghe tiếng gọi của gã tiểu binh, tinh thần sư gia phấn chấn, đứng thẳng mình lên, mắt chăm chăm hướng về phía trước. Quả nhiên, chỉ chốc lát sau, tiếng xe ngựa lộc cộc truyền lại mỗi lúc một gần, tới cổng thành liền dừng lại. Sư gia vội vã bước lên nghênh đón, kính cẩn nghiêng mình: “Đại nhân, đường xá xa xôi vất vả rồi!”

“Trương sư gia, lúc ta không ở đây, trong thành vẫn ổn chứ?” Rèm xe vén lên, một bóng người đầy đà được binh sĩ đỡ xuống xe, mình quán áo lông cáo, dáng vẻ mệt mỏi, tay phải xoa xoa cổ, tay trái còn ôm khư khư một chiếc hộp gỗ lê.

“Đại nhân, mọi chuyện đều ổn cả.”

“Ừ.” Thân là Thái thú Hạ Tương, câu đầu tiên hỏi tới nhất định là chuyện quan lại, Hạ Tương là vùng trù phú ở phương Nam, dân chúng sống yên ổn an vui, có lẽ cũng chẳng thể phát sinh chuyện gì to tát trọng đại, lão âm ừ qua loa vài tiếng, xuống xe, tức thời cảm thấy khí lạnh khiếp người, thở than: “Năm nay khí trời thật khác thường, bây giờ mà đã lạnh như vậy.”

Binh lính thủ thành đi dàn xếp xe ngựa cho ổn thỏa, còn mình sư gia theo sát Thái thú, nhẹ giọng hỏi: “Lần này đại nhân vào kinh bái kiến Lâu Thừa tướng, chắc hẳn có thu hoạch lớn.”

“Ừm, sự tình căng thẳng, gần đây tình hình trong kinh thành rất khẩn trương, phía Tướng gia thúc giục rất gấp.” Trước mặt sư gia tâm phúc của mình, Thái thú nhìn bốn phía thấy vắng lặng không bóng người, mới lên tiếng: “Tướng gia muốn phía Nam gắn kết thành một khối, chỉ cần tất cả nhất trí phản đối, kế hoạch Trung thư viện không thể thành công. Nếu để Hoàng thượng tiến hành kế hoạch xây dựng Trung thư viện, sau này chỉ dùng các cận thần, thì chúng ta còn cái gì tốt đẹp mà hưởng nữa đây. Người xem, đây là mật thư do đích thân Tướng gia hạ bút, sáng sớm mai ta sẽ đưa cho cả mấy vị đại nhân khác cùng xem.” Bàn tay mập mạp vỗ nhẹ lên chiếc hộp gỗ bên mình, Thái thú có phần đắc ý.

Lão là một trong số quan lại phía Nam được Lâu Triệt coi trọng, ở miền Nam được Nam Quận vương bảo vệ, trong kinh lại có Lâu Triệt quan tâm, vài năm gần đây đã giúp Lâu Triệt không ít trong việc củng cố thế lực ở phía Nam. Hoạn lộ của lão giờ đây rộng mở thênh thang, quan trường hanh thông, tất nhiên thân thể đầy đà, vừa cười, da thịt trên mặt cũng rung rung theo.

“Đại nhân sáng suốt, đợi đến khi Lâu Thừa tướng nắm giữ đại quyền rồi, cũng là lúc đại nhân thăng quan tiếng chức, đến khi ấy mong ngài dìu dắt tiểu nhân thêm nữa nhé.” Ngoài miệng không ngớt tung hô, sư gia và Thái thú đều ngầm hiểu trong lòng không nói ra, chỉ nhìn nhau cười.

Hai người hướng về phía cổng thành, Thái thú còn kẻ lẻ dồng dài mãi về những chuyện tai nghe mắt thấy trong kinh thành: “Nhắc tới kinh thành thì cái gì cũng hơn xa Hạ Tương chúng ta, chỉ riêng có mỹ nhân kinh thành thì thiếu hẳn ôn nhu, không thể nào sánh được với vẻ yếu điệu tình tứ của nữ tử Hạ Tương.” Ngừng lại một chút, thấy sư gia lắng nghe vô cùng hào hứng, lão lại tiếp, “Nhưng nói đi cũng phải nói lại, vẫn còn một ngoại lệ... Phu nhân của Lâu Thừa tướng, không hề tầm thường chút nào... tuyệt thế giai nhân, chỉ có giai nhân như vậy mới xứng đôi với Thừa tướng mà thôi.” Ngày ấy chỉ thoáng qua trong viện, còn đứng cách xa, ngay cả dáng vẻ phu nhân ra sao lão cũng chẳng thấy rõ, nhưng vẻ tao nhã như phù dung hé nụ,

dấu cho đang ở giữa vườn hoa, vẫn khiến người ta hoa mày chóng mặt, khó có thể quên.

Hai người cười cười nói nói, đi qua cổng thành, sư gia quay đầu đang muốn kêu đám quân lính thủ thành đóng cổng lại, đột nhiên nghe thấy một tràng vó ngựa rầm rập dồn tới. Quan binh dừng tay, sư gia và Thái thú quay đầu lại, mắt thấy khói bụi mịt mù, một con khoái mã chạy vọt đến cổng thành, trong bóng đêm thăm thẳm, đèn lồng mịt mờ không trông rõ mặt người ngồi trên ngựa.

“Vị nào là Thái thú thành Hạ Tương, Lâu thừa tướng có thư truyền tới.” Người trên ngựa hô lớn.

Thái thú sừng sốt, lão vừa mới về đến đây, sau lưng đã có người của Tướng gia chạy theo, lẽ nào có chỉ thị mới? Không dám thờ ơ, lão tiến lên một bước: “Tướng gia có chỉ thị gì?” Thấy người trên ngựa vẫy tay, hiểu ý hẳn là có mật thư, không thể truyền cho người ngoài biết, lão mỉm cười tiến lại, người trên ngựa xoay người bước xuống, kề sát tới bên lão. Thái thú vừa định mở miệng, ngựa đầu thấy rõ mặt đối phương, sắc mặt kinh hãi biến sắc: “Người...”

Sư gia chờ bên cạnh cổng thành, thấy Thái thú chậm rãi tiến lại, dáng vẻ như đang cùng người kia truyền mật thư gì đó, thân mình còn run lên, tựa hồ như đang cười lớn, y lui lại, kiên nhẫn chờ đợi. Có điều, mãi sau đó vẫn thấy Thái thú giữ nguyên một tư thế ấy, y rùng mình, bất an dâng lên, đang chực kêu cứu, đột nhiên thấy thân mình Thái thú từ từ đổ sụp xuống, kẻ mang tin đến ngồi xồm xuống bên cạnh lão, gỡ lấy cái hộp bằng gỗ lê trong tay Thái thú. Sư gia hốt hoảng nhảy dựng lên, giữa đêm đen mịt mù, y tựa hồ nghe được tiếng trái tim mình nhảy nhót trong lồng ngực, chỉ tay về phía Thái thú, hét lớn: “Thích khách, thích khách...”

Hai vệ binh thủ thành nghe được tiếng gào lớn, rút đao bên hông ra, nhưng đáng tiếc đã quá muộn, kẻ mang tin đến lao nhanh như điện xẹt,

quan binh thậm chí không trông rõ mặt hắn, đã vong mạng dưới lưỡi chủy thủ. Sư gia chứng kiến hết thấy, cổ họng khản đặc, không phát nổi thành tiếng, chân tay mềm oặt, quỳ trước cổng thành, rồi trước mắt y bỗng sáng rực...

Ngày thứ hai, án “thảm sát Thái thú Hạ Tương” gây rúng động khắp sáu tỉnh phía Nam được khoái mã cấp báo về kinh thành, từ Thái thú cho đến mã phu tổng cộng bảy người đều mất mạng, không một ai may mắn sống sót. Mà vụ ám sát này chẳng qua là vụ án thảm sát quan lại phương Nam có số người chết ít nhất mà thôi. Cùng lúc ấy, quan lại các vùng Tầm Châu, Hồng Đồng cũng lần lượt bị sát hại. Bị hại nhiều nhất là Thái thú Tầm Châu, một nhà ba mươi tư nhân mạng, trong một đêm đều về châu tổ tiên.

Mà ba quan chức ấy lại chính là những trợ thủ đắc lực nhất giúp Lâu Triệt chế ngự cả phương Nam. Những vụ ám sát kinh sợ ấy, suốt hai mươi năm sau vẫn chưa phá được, dân chúng nhắc tới những vụ án này trong lòng vẫn còn kinh hãi.

Mây xám xuống thấp, bầu trời mênh mang, sắc trời ảm đạm tối, gió bắc ùa lên, tạt vào mặt đau rát.

Lâu Triệt ra khỏi thư phòng, trường bào cổ đen thẫm phối với áo lông chồn đen, hài quan xanh đen vân da rắn bước trên nền gạch xanh hoa trắng, phát ra tiếng sột soạt, đi trên con đường cắt qua một khung cửa bán nguyệt, xa xa thấy Lâu Thịnh và lão quản gia đang bàn soạn chuyện gì, lại gần, Lâu Thịnh liền quay đầu lại, sắc mặt còn ảm đạm hơn cả nền trời, cúi đầu nói: “Tướng gia.” Quản gia cũng cung kính cúi mình theo.

Lâu Triệt nhìn hai gương mặt có vẻ căng thẳng, đã đoán ra vừa rồi họ luận bàn chuyện gì, nhưng chỉ làm như không biết: “Những gì phân phó mấy ngày trước đã chuẩn bị xong cả chưa?”

Quản gia không lên tiếng, chỉ có Lâu Thịnh gật đầu: “Thưa đã chuẩn bị xong, có điều thưa Tướng gia, làm vậy...”

“Đủ rồi.” Cắt ngang lời y, Lâu Triệt có vẻ mặt kiên nhẫn, sức không chế ở phương Nam đã không còn mạnh được như trước, ba Thái thú bị giết làm tan tành nỗ lực suốt mấy năm ròng của chàng, đến giờ tình thế đã thành như vậy, không cho phép chàng do dự thêm nữa. Sóng mũi đột nhiên lành lạnh, chàng ngửa đầu, bầu trời tối đen phấp phới những hạt tuyết li ti, chầm chậm tung bay giữa không trung, bao nhiêu đình gác lan can tinh xảo trong Tướng phủ giờ đây nhuốm cả một màu tuyết trắng, lung linh, cảnh đẹp như vậy khiến người động lòng.

“Tướng gia!”, thừa dịp chàng thoáng phân tâm, Lâu Thịnh tiến lên mấy bước, hai tay dâng lên một vật gì đó: “Đây là đồ hôm kia Lâm phủ đưa tới, nói là giao cho Tướng gia hoặc phu nhân, hôm qua thấy Tướng gia còn bận lòng, cho nên...”

Nhận lấy thứ Lâu Thịnh đưa lên, là một phong thư cùng một khối ngọc trắng hơn tuyết. Lâu Triệt thoáng trầm ngâm, mở phong thư ra. Bên trong không có thư, chỉ thấy một mẩu giấy nhẵn, mở ra nhìn vắn vắn hai chữ “Một năm”. Lật đi lật lại mẩu giấy cũng chỉ thấy hai chữ này, Lâu Triệt cau mày không đoán nổi hàm ý ẩn sau đó, lại nhìn khối ngọc kia, khắc hoa văn như ý, ở giữa khắc một chữ “Lâm”, rõ ràng là lệnh bài của Lâm phủ.

Nghĩ thật kỹ, Lâu Triệt mặt không đổi sắc, cắt tấm lệnh bài vào trong tay áo. Quản gia ở bên một mực khuyên nhủ, tuyết lớn, chớ đứng lâu hại đến thân thể.

Không màng tới lời khuyên của quản gia và Lâu Thịnh, vẫn đứng lặng trong sân, đến tận khi khắp sân phủ một tầng trắng bạc lấp lánh, chàng mới thản nhiên lên tiếng: “Quy Vãn nhất định sẽ thích cảnh này lắm!” Rồi không đợi Lâu Thịnh và lão quản gia kịp phản ứng, chàng đi thẳng về phía

phòng ngủ trong nội viện, nhanh như sao băng. “Bây giờ ta đi chuẩn bị, một canh giờ nữa xuất phát.” Mặt quản gia tái nhợt, Lâu Thịnh cúi đầu nín lặng không nói.

Mỗi cảnh mỗi vật trong Tương phủ đều đã thấy qua rất lâu, hôm nay vừa nhìn lại, mới thấy thân thiết gần gũi nhường nào. Lâu Triệt đi thẳng một mạch, nhẹ nhàng đẩy cửa phòng, cửa trong khép hờ, Quy Vãn đang nằm trên ghế quý phi, trong phòng ấm áp vô cùng, chính giữa phòng bày một chậu than đỏ lửa, tiếng nổ lép bép vang vọng. Nhẹ bước tiến vào phòng, khói hương lượn lờ, mùi hương thoang thoảng như hoa lan quấn quanh bên cánh mũi, chàng đóng cửa lại, ngồi xuống đằng sau ghế quý phi, lặng lẽ ngắm Quy Vãn đang ngủ say.

Cổ nhân thường nói, mỹ nhân say ngủ như đóa hải đường, mà Quy Vãn của chàng xem ra còn mỹ lệ hơn hải đường mấy phần. Trong phòng ấm áp, da nàng lộ ra vẻ trong suốt như da trẻ nhỏ, ửng lên hồng hào, khuôn mặt lúc ngủ bình yên điềm tĩnh, hết như nét mặt Quan Âm.

Cho dù một đời ngắm nhìn nàng ngủ say như vậy cũng không thấy chán ghét, quyến luyến nhìn ngắm, thời gian như đông cứng lại không trôi, hơi ấm nhất thời lan tỏa bốn bề, Lâu Triệt khẽ vuốt ve nàng, bàn tay truyền tới cảm giác ấm áp mềm mại, xúc động trong lòng. Đột nhiên chậu than nổ tách một tiếng, vang vọng giữa không gian yên tĩnh, giục chàng choàng tỉnh, tô đậm quyết tâm của chàng, chàng nhẹ lay bờ vai Quy Vãn, nhìn nàng chậm rãi tỉnh khỏi cơn mơ, mở mắt, ánh mắt mơ màng vì say ngủ, nhìn thấy Lâu Triệt liền mỉm cười: “Phu quân.”

Khẽ nhéo má nàng đầy sủng ái, Lâu Triệt mỉm cười đùa bỡn: “Xem nàng này, chẳng có chút dáng vẻ nào của phu nhân Thừa tướng hết.”

Thuận tay chỉnh trang lại áo quần, vén gọn mái tóc ra sau gáy, Quy Vãn cười thanh nhã như cúc: “Phu quân cũng đâu có dáng vẻ thừa tướng chứ?”

Mới nhớ ra bản thân mình trước mặt nàng quả thực không có lấy một chút uy nghiêm, Lâu Triệt nhất thời thật không còn gì để nói, thấy nàng chưa điểm son phấn, trắng như trăng trong, tóc dài phiêu diêu, cuộn lên bóng mượt, chàng ôm nàng vào lòng, bàn tay vuốt ve mái tóc, suôn mượt không gì sánh bằng, so với gấm vóc Giang Nam cũng chẳng thua kém. Lòng vừa động, chàng dặt lấy tay nàng, đến trước bàn trang điểm.

Quy Vãn thấy chàng cầm cây lược ngà, kinh ngạc hỏi: “Phu quân?”

“Để ta chải cho nàng một kiểu tóc thật đẹp.” Bàn tay chàng có thể vẽ tranh sơn núi, cá tôm, côn trùng, có thể viết chữ chân, thảo, lệ, triện... một búi tóc nho nhỏ há có thể làm khó được chàng sao.

Nghe chàng nói cũng có vẻ thú vị, Quy Vãn để mặc chàng làm, những ngón tay thon dài trắng mịn của Lâu Triệt quả thực là đẹp hiếm thấy so với đa số đàn ông. Giờ đây cây lược trong tay chàng, tựa như đang làm ảo thuật, chỉ trong chớp mắt đã búi thành một kiểu tóc, đơn giản mà tao nhã lịch sự. Chàng nhìn quanh, cầm mấy chiếc trâm cài lên, đặt bên mái tóc để ước thử, cảm thấy thật tầm thường, cuối cùng chỉ chọn một cây ngân trâm, cài vào tóc, phối cùng với mi mục như tranh vẽ của Quy Vãn, bổ sung cho nhau trở nên hoàn hảo.

Chăm chú nhìn Quy Vãn, Lâu Triệt giật mình thất thần, Quy Vãn của chàng luôn nhẹ nhàng mỉm cười, những khi vui vẻ hai má sẽ thoáng hiện lúm đồng tiền tròn xoe, giống như nắng mai mới rạng, lại như vén mây thấy trăng; màu mắt nhàn nhạt của nàng, thoáng nhìn thấy trong veo, trông kỹ lại mới hay thăm thẳm khôn cùng, ánh lên tia sáng lạ thường...

Quy Vãn của chàng...

“Phu quân à?” Giật mình thấy chàng đột nhiên đứng sững như vậy, nét mặt khó hiểu, Quy Vãn ngẩng đầu, nhìn thẳng vào tròng mắt sâu thẳm của chàng, “Sao vậy?”

Nhu tình dịu dàng từ chôn mềm yếu nhất trong đáy lòng trào dâng, Lâu Triệt nắm tay nàng: “Quy Vãn, nàng rời kinh thành trước, lên phía Bắc đi.”

Nghe chàng nói vậy, lòng nàng thoáng lạnh giá, Quy Vãn kinh ngạc nhìn chàng, dĩ nhiên hiểu được ý tứ sâu xa trong những lời chàng nói, tình hình đã cấp bách đến mức đó rồi sao?

“Không!”, nàng kiên quyết cự tuyệt, “Thiếp không rời chỗ này.”

“Quy Vãn, nghe này, nàng tạm thời rời nơi này, bất kể sự có thành hay không, ta vẫn sẽ đến đón nàng. Nghe nói phía Bắc có một nơi, vốn là chốn giao thương giữa Khải Lăng và Nỗ tộc, nơi đó yên ổn bình lặng, là chốn ẩn cư tuyệt vời. Nàng ở đó chờ ta ba tháng, ngày sau chúng ta sớm chiều bầu bạn, đó chẳng phải cuộc sống nàng vẫn hằng mong mỏi hay sao?” Hết lời an ủi lại tận tình khuyên lơn, giọng Lâu Triệt mang theo sức mạnh khiến người ta cảm thấy tin tưởng.

Thế nhưng Quy Vãn vẫn một mực lắc đầu, nửa điếm không hề lay chuyển: “Không, thiếp phải ở lại đây.” Ngày trước đã từng nói, phúc họa cùng chia...

“Quy Vãn!”, lớn tiếng quát lên, chính Lâu Triệt cũng ngẩn người, lời nói nét mặt của chàng với nàng chưa bao giờ nghiêm nghị đến thế, “Nàng còn ở lại đây, ta tất bại. Nàng rời khỏi chốn thị phi này, ta mới có thể an lòng.” Nếu ngày sau tranh đấu, tướng phủ chẳng may bị vây khốn, chàng không thể tưởng tượng ra kết quả sẽ như thế nào, mỗi bận tâm duy nhất của chàng chính là Quy Vãn, bảo vệ nàng rời, chàng có thể buông tay đánh cuộc tất cả một lần.

Nhìn đăm đăm vào đáy mắt chàng, ngoại trừ tình ý chảy tràn, không còn gì khác, mũi Quy Vãn cay cay, lòng đau đau trăm mối tơ vò, chỉ cảm thấy lòng mình rối bời, lại như bị sâu trùng cắn xé, tim nhói lên, lệ vòng quanh,

àng ặng vành mắt, nhưng gắng gượng không để rơi xuống. Cấn chặt môi đến trắng bệch, chột thoáng hiện sắc máu, khóe môi bị nàng cắn rỉ máu, không tô mà đỏ, Lâu Triệt trông thấy kinh hãi.

“Đừng khóc, ta sẽ có cách bảo toàn bản thân để trở ra. Bí đạo trong hoàng cung, ta được đích thân Thái hậu truyền dạy, ngay cả đương kim hoàng thượng cũng không thể rành rẽ bằng ta, ba tháng thôi, cho ta ba tháng...”

Cửa sổ trong phòng khép chặt, Quy Văn nhìn chăm chăm vào Lâu Triệt đến xuất thần, trăm ngàn ý niệm xoẹt qua, xoay vần trong lòng nàng, thế nhưng đầu óc hoàn toàn trống rỗng, lòng đau như cắt, chưa từng ngờ được sẽ có ngày phải đối mặt với tình cảnh này. Giờ đây trực tiếp đối mặt, cũng chẳng biết là hối hay hận...

“Tướng gia, phu nhân, tất cả đã chuẩn bị xong rồi.” Tiếng Lâu Thịnh từ bên ngoài truyền tới, hai người trong phòng đều âu sầu.

Siết chặt bàn tay, Quy Văn bị Lâu Triệt kéo đi, nàng hoảng hốt, muốn mở miệng, Lâu Triệt mặt mũi xanh xao cầm lấy tấm áo lông chồn vùng địa cực đang vắt bên giường, quấn chặt lên mình Quy Văn, ánh mắt nghiêm nghị không cho phép cự tuyệt.

Hai người cùng ra khỏi phòng, tuyết bay đầy trời, nhuộm trắng khắp chốn, đất trời một mảnh trắng xóa. Lâu Thịnh, quản gia, Linh Lung, Như Minh, Như Tình đã đứng chờ trong sân từ lúc nào, vì chờ quá lâu, ai nấy mình phủ một tầng sương trắng.

Bông tuyết đậu xuống gương mặt, tan chảy, rớt xuống đất không biết là tuyết hay lệ, Quy Văn bị Lâu Triệt lôi thẳng ra sân, người đàn ông ngày thường vốn răm rắp nghe theo ý nàng, hôm nay đột nhiên quả quyết khác thường, mình mẩy đã sớm không còn nhận ra cảm giác gì nữa, hơi lạnh

ngập lòng, còn lạnh hơn cả tuyết băng ngoài kia, tầm mắt mông lung mờ hồ, không biết bị thứ gì lọt vào.

Năm nay tuyết rơi sớm đến thế...

Giữa lúc mọi người túm tụm không nói không rằng tiến thẳng đến cổng Tướng phủ, ba chiếc xe ngựa đã đợi sẵn ở đầu đường. Quy Vãn trông thấy, thân mình co rụt lại, không chịu nhúc nhích thêm nửa bước. Lâu Triệt quay sang nhìn nàng, giữa trời tuyết bay lả tả, ánh trăng mờ mờ soi tỏ nét mặt đau đớn của chàng. Một tay siết mạnh eo Quy Vãn, mạnh mẽ kéo thẳng nàng ra ngoài, cố tình không nhìn tới sắc mặt thương tâm của nàng.

“Phu quân à...” Trước xe ngựa, Quy Vãn nắm lấy tay Lâu Triệt, kiên quyết không chịu buông ra, biết rõ mình rời đi lúc này là giải quyết được nỗi lo ngày sau cho chàng, có điều tay vẫn tận lực với về phía cảm tình. Buồn rầu khẽ gọi một tiếng, bao nhiêu xót xa trong lòng đều cuộn lên, không nhìn nổi nữa, nước mắt rùng rùng tuôn, nghẹn ngào không nói nên câu.

Ôm lấy Quy Vãn đẩy lên chiếc xe ở chính giữa, mười đầu ngón tay vẫn còn dây dưa không buông, sít sao không một kẽ hở, Lâu Triệt từng chút từng chút tách bàn tay Quy Vãn ra, thấy khuôn dung dằm lệ của Quy Vãn, gương mặt cứng đờ thoáng chùng xuống, đau đớn vuốt ve gương mặt nàng, chỉ cảm thấy lạnh giá như băng, hòa với nước mắt bỏng rát, đốt cháy tay chàng.

“Quy Vãn, đừng sợ, ba tháng thôi, ta nhất định sẽ tới đón nàng.” Chàng sao nỡ để nàng phải rơi lệ, giờ khắc này, thấy nàng không nén nổi thương tâm, với chàng chẳng khác nào sự trừng phạt, “Đừng khóc.” Lệ trên tay mỗi lúc một nhiều, chàng hốt hoảng.

Miễn cưỡng kiềm chế tinh thần, ánh mắt Quy Vãn khóa trên mình chàng: “Đừng phụ thiếp...” Đừng phụ lời thề, ba tháng ngắn ngủi qua đi trong

chớp mắt, nhưng cuộc đời này, sinh tử của nàng cũng theo đó mà đi.

Mim môi, lộ ra một nụ cười tuần tú, Lâu Triệt vô cùng kiên định gặt đầu, tuyết bay trắng trời, lúc xoay lúc chuyển, đậu trên vai, trên tay, trên tóc, Lâu Triệt lấy trong tay áo ra một khối lệnh bài bằng ngọc, nhét vào tay Quy Vãn, dặn dò: “Thứ này có thể dùng trên đường.” Phương Bắc là địa bàn của quân lính Lâm gia, so với lệnh bài của Tướng phủ, thứ này hữu dụng hơn.

Gió tuyết càng dữ, trước mắt Quy Vãn bắt đầu thấy mờ lung, muốn bắt lấy tay Lâu Triệt nhưng chàng đã rút tay về, quay đầu lại, lệnh cho người dưới bắt đầu hành động.

“Phu quân...”

Cố tình lờ đi tiếng gọi của Quy Vãn, chỉ sợ một khắc mềm lòng, rồi cuộc không thể đi nổi. Lệnh cho mọi người lên xe, Như Minh, Như Tình một xe, Linh Lung một xe, ba chiếc xe ngựa chỉ có một chiếc chở Quy Vãn chạy thẳng về phía Bắc, hai chiếc còn lại chỉ để tung hỏa mù đánh lạc hướng kẻ địch.

Lâu Thịnh tiến lên trước, Lâu Triệt không cần phải phân phó, chỉ bình thần nhìn y, giữa tuyết lớn trùng trùng, vết sẹo kia cũng mờ đi không còn thấy rõ nữa, Lâu Thịnh cũng không nói, trình trọng gặt đầu. Chủ tớ hơn mười năm, y tất nhiên biết Lâu Triệt vừa phó thác điều gì cho mình, y im lặng gặt đầu, không nói cũng đủ để Lâu Triệt hiểu, y sẽ dùng cả tính mạng mình bảo vệ cho phu nhân.

Ngửa đầu nhìn bầu trời, vòm không mênh mang, tuyết trắng phiêu diêu, Lâu Triệt không hề trông lại, chỉ một mình đơn độc đứng đó, nghe tiếng bánh xe lộc cộc vang vọng, trước mắt là một mảng trắng xóa. Nghe tiếng xe đã đi thật xa, chàng mới quay đầu, trên nền đất trắng xóa còn lưu lại những vết liền lạc kéo dài mãi về phương xa.

Chàng lẳng lẳng đứng ở cổng phủ Thừa tướng, chỉ còn hai chữ “Tướng phủ” sơn đỏ thẫm trên bức hoành phi là không hề biến đổi, đỏ sẫm trang trọng mà nặng trĩu.

Đầu đông năm Thiên Tái thứ tư, thê tử của Lâu Triệt rời kinh, ngày ấy rời xa, kinh thành đột nhiên đổ một trận tuyết lớn...

Mơ mơ hồ hồ nghe thấy một tràng tiếng động vang dội, Quy Văn mở mắt ra, khung giường đen tuyền, rèm lụa xanh xanh, căn phòng có vẻ xa lạ nhưng ngăn nắp, tinh tươm. Ký ức như nước, từng chút từng chút chảy tràn vào trong óc, nàng xót xa than một tiếng, ngòi dậy, mái hiên ngoài cửa sổ treo một chuỗi lưu ly hình chuông gió, gió Nam ấm áp thổi tới, tiếng kêu leng keng trong trẻo, cách một lần cửa sổ nghe thấy, thật êm ái du dương.

Mặc quần áo xong xuôi, thong thả dạo bước đến bên cửa sổ, đẩy cửa ra, lạnh giá từng cơn ủa tới trước mặt, nàng thoáng rùng mình.

Ngoài cửa có tiếng gì xôn xao lắm, kèm theo đó là những âm thanh léo nhéo của tiếng Nỗ mà nàng không hiểu, những thứ đó ngày đêm nhắc nhở nàng, nơi này là một thành nhỏ ở tận phương Bắc xa xôi – Đốc Thành, không còn là chốn kinh kì phồn hoa đô hội nữa rồi.

Nơi này là biên ải vạn dặm xa cách kinh thành...

“Phu nhân...” Lâu Thịnh đứng cách một cánh cửa, cung kính lễ phép gọi khẽ một tiếng, sau đó là một tràng tiếng gõ cửa rất có tiết tấu.

“Vào đi.”

Cánh cửa mở ra, một phu nhân luống tuổi đi vào, nét mặt hiền hòa, tay bung một chậu nước nóng hôi, vừa vào đến nơi liền đon đả: “Phu nhân, người dậy rồi đó à, trời đất lạnh giá, mở cửa sổ sẽ bị lạnh...”

Nghe bà ta cảm rằm một hồi như vậy, Quy Vãn mỉm cười âm thầm, nhìn ra cửa, quả nhiên thấy Lâu Thịnh trang nghiêm đứng bên ngoài, nét mặt không hề thay đổi. Phụ nhân kia nhanh chân lẹ tay giúp Quy Vãn trang điểm, miệng còn không khỏi lầm bầm, con người xinh đẹp như vậy mà cả ngày toàn mặc nam trang. Búi lên một mái tóc nam nhi đơn giản, phụ nhân nhìn Quy Vãn cứ tấm tắc mãi, rồi quay ra dọn dẹp phòng ốc. Tay làm không ngừng, miệng cũng không khép, lầm bầm đủ chuyện trong nhà ngoài ngõ, miệng nói vừa nhanh vừa nhiều, không ngừng lầm bầm, đã vậy đôi khi còn bật cười khanh khách.

Vất vả lắm mới thoát khỏi tay bà ta, Quy Vãn vội vã lao ra khỏi phòng, bỏ lại phụ nhân kia một mình sửa soạn trong phòng, vẫn thấy tiếng lải nhải không ngớt vọng tới bên tai, nàng không khỏi thán một tiếng với Lâu Thịnh: “Còn lợi hại hơn cả Linh Lung...”

Lâu Thịnh sững sốt, bật ra một ý cười.

Theo sát Quy Vãn cùng ra ngoài, vừa ra khỏi sân, đã thấy hàng xóm quanh hẻm nhao nhao tới nhiệt tình chào hỏi, kia là Lý thẩm nhà kế bên, Trương Tam bán hoa quả, còn có cả Vương tiểu ca cả ngày quen thói khoác lác... Thấy Quy Vãn mỉm cười đáp lại từng người từng người một, Lâu Thịnh lặng lẽ không lên tiếng, nếu không vì thời cuộc bức bách, phụ nhân đường đường là thê tử của Thừa tướng, đám tiểu dân đầu đường xó chợ sao có thể quấy rầy như vậy... Chỉ là, mỗi khi thấy Quy Vãn mỉm cười tươi rói như mặt trời sớm mai, y lại có cảm giác như bị mê hoặc, trực giác mách bảo với y rằng biến hóa như vậy cũng không hẳn quá tệ, chỉ là vấn đề rốt cuộc ở đâu, loại người thô kệch lỗ mãng như y không cách gì đáp được.

Lúc rời kinh thành hơn nửa tháng trước, giữa đường bị Quân Tu văn bố trí mai phục chặn lại, may mắn xe ngựa Tướng phủ phân thành ba ngã, đánh lạc hướng mai phục, bọn họ đi suốt ngày đêm, ngựa không dừng vó, cuối

cùng cũng đến được thị trấn xa xôi nơi biên cương phía Bắc này, chút an bình trước mắt phải đổi lấy bằng xa cách vật vờ, mới thấy quý giá đến thế...

“Lâu Thịnh, đừng có lúc nào cũng đau đầu sầu khổ như thế, người xem trẻ con xung quanh bị người dọa chết khiếp rồi kìa.” Quy Vãn mỉm cười nhìn quanh, nhẹ giọng nhắc nhở.

Giật mình một cái, phục hồi lại tinh thần, Lâu Thịnh cúi xuống, đúng là có một đứa trẻ con, nó giương cặp mắt tò mò và dò xét dõi theo y, nhưng trước sau không dám lại gần. Y đành học theo Quy Vãn, bày ra một nụ cười tươi tắn hòa nhã nhất có thể để cười với nó. Đứa bé vừa trông thấy, mặt mũi trắng bệch, co giò chạy thẳng, núp sau lưng Lý thẩm.

...

“Lâu Thịnh, người vẫn nên giữ vẻ mặt sầu khổ đi.” Đầy vẻ an ủi liếc qua Lâu Thịnh cứng đờ, chột trôn ở đó, Quy Vãn lên tiếng.

Hai người ứng phó xong xuôi với đám dân địa phương nhiệt tình hiếu khách, tiến thẳng ra đường, đi về phía Túy Hương cư.

Túy Hương cư là quán cơm lớn nhất Đốc Thành, còn Đốc Thành là chốn giao giới giữa Nỗ tộc và Khải Lăng quốc, buôn bán giao thương tấp nập, thành này dung hòa những nét đặc sắc nhất của hai nền văn hóa, từ ẩm thực tới trang phục, phong tục tập quán vân vân đều là sự pha trộn giữa hai phong cách, hài hòa đến kinh ngạc. Đường phố tấp nập các nhân sĩ Khải Lăng mang đậm phong cách Nho gia, còn có vô số thương nhân Nỗ tộc cởi mở nhiệt tình và hiếu khách, đâu đâu cũng vang lên tiếng người hai nước trò chuyện, trao đổi, vui vẻ mà thuận hòa. Lúc mới tới đây hai người đều ngỡ ngàng không thể tin nổi, mà cuộc rằng tất cả các nhân sĩ kinh thành cũng chẳng ai có thể tin được, rằng giữa hai dân tộc đã chinh chiến suốt trăm năm qua lại tồn tại một nơi có thể dung hòa đôi bên như vậy.

Đi theo con nước đổ, ngồi ngắm áng mây xa()*, có lẽ chính là nhắc tới thứ cảm giác này đây, Quy Vãn thâm nghĩ. Bước chân vào giữa chợ lớn ồn ào tiếng cười nói, nàng lại cảm thấy bình tĩnh đến khó tin, thoát khỏi một vòng phú quý quyền thế, nàng bắt quả chỉ là một kẻ phạm phu tục tử, bị vây giữa vòng thế tục như vậy là lẽ dĩ nhiên. Lắm khi không khỏi nghĩ tới, ba tháng nữa, có thể cùng chàng trọn đời chung hưởng cuộc sống tầm thường này, sẽ có tư vị ra sao.

() Nguyên văn: “Hành đẩu thủy cùng xír, tọa khán vân khởi thì”, dịch nghĩa: Đi đến tận cùng chỗ hết nước, Ngồi nhìn lúc mây bắt đầu hiện ra, trích từ bài thơ “Chung Nam biệt nghiệp” (Nhà riêng trên núi Chung Nam) của Vương Duy (699-759), tự Ma Cật, nhà thơ nổi tiếng thời Thịnh Đường Trung Quốc. Vương Duy là nhà thơ tài hoa, sành âm nhạc, giỏi thư pháp và hội họa, ông là người mở đầu cho lối họa Nam Tông, được tôn vinh là Thi Phật.*

Độc Thành vị trí cực kỳ hẻo lánh, ngoại trừ thư từ việc quân, các tin tức khác đều tắc nghẽn, rời kinh thành hơn nửa tháng, không hề hay biết trong kinh đã xảy ra biến hóa long trời lở đất nào, nắm tay siết chặt thành quyền, nàng gắng nhìn vị chua chát lại cuộn lên trong lòng, gạt bỏ những suy tư buồn bã.

Chàng nói ba tháng nữa chàng sẽ tới, nàng tin chắc chắn như vậy...

“Phu nhân!”, nhận ra nụ cười trên môi Quy Vãn cứng đờ, Lâu Thịnh lên tiếng cắt ngang dòng suy tư của nàng, “Nghe nói Lâm Tướng quân đang luyện binh phía ngoài Độc Thành, đã vào thành trước chúng ta một tháng.”

“Luyện binh ư?” Nỗ tộc và Khải Lăng giao chiến đều về phía ải Ngọc Hiệp, Độc Thành mặc dù có tiếp giáp với Nỗ tộc nhưng thực sự không phải trọng địa quân sự, tại sao Lâm Thụy Ân lại chọn luyện binh ở đây? Lập tức tưởng tượng, chuyện này lẽ nào có liên quan đến bản thân nàng, Quy Vãn cười nhẹ lắc đầu, Lâu Thịnh cũng tương tự, đối với vị tướng quân lãnh mạc kia vẫn thường bất tri bất giác có thêm mấy phần quan tâm không rõ nguyên do.

“Đến rồi.” Thoáng nhìn phía trước, còn cách Túy Hương cư không xa, bụng réo vang kêu đói, Quy Văn rảo bước đi trước tiên tới.

Khách khứa ngồi đầy trong Túy Hương cư, cực kỳ ồn ào náo nhiệt.

“Không còn chỗ ngồi sao?” Lâu Thịnh nghiêm sắc mặt hỏi lại để xác thực, tiểu nhị nhìn thấy vẻ mặt hung ác của y, run rẩy gật đầu, bắn một ánh mắt cầu cứu sang vị công tử tuấn mỹ còn lại, chỉ thấy gã nhìn quanh thật nhàn nhã, rõ ràng không hề có ý định ngăn cản gã hung hăng kia.

Giảng co hồi lâu, thấy có hai vị khách ngồi bên cửa sổ trả tiền đứng lên, tiểu nhị cơ hồ mừng đến rớt lệ: “Khách quan, có chỗ, có chỗ rồi.” Bộ dạng cao hứng kia, khiến khách khứa trong tiệm tưởng chừng thứ hấn tìm thấy không phải chỗ ngồi mà là mẹ ruột thất lạc nhiều năm qua.

Quy Văn nhìn về phía chỗ ngồi gần cửa sổ, hai người vừa đứng dậy rời đi, vóc người cao ngất, trông dáng vẻ có lẽ là người Nỗ tộc, nhất là người đi phía trước kia, tư thái như rồng cuộn hổ vờ, khoảnh khắc khi hấn xoay mình lại, một cảm giác quen thuộc dậy lên trong Quy Văn. Thứ uy nghiêm ấy chỉ xuất hiện ở những người địa vị cao quý, nàng đã gặp qua rất nhiều, cũng không quá lạ lẫm. Chỉ là, không biết vì có gì, tư thái và khí chất của người đó gợi nàng nhớ về một kẻ đã từng quen...

“Phu... công tử.” Luông cuông sửa lại cách xưng hô, Lâu Thịnh đỡ Quy Văn ngồi xuống bên cửa sổ, tiểu nhị như trút được gánh nặng, vội vã đi kêu đồ ăn, Quy Văn vẫn còn nghĩ mãi về kẻ gợi nàng nhớ về một bóng người đã khắc sâu trong ký ức.

Bát cháo tỏa hương thơm nức được bung lên, Quy Văn buông bỏ mối ngờ vực trong lòng, thìa vừa buông xuống, một tia chớp xoẹt qua trong óc, nàng hô lên khe khẽ: “Là hấn...”

“Vương...” Cận trọng gọi khẽ một tiếng, lại gặp ngay ánh mắt sắc lẹm của đối phương, Khả Trạ̣m vội vã sửa lại: “Công tử.”

Thấy đối phương chỉ cắm cúi ăn uống không nói không rằng, gã chỉ có thể kiên trì không ngừng không nghỉ: “Công tử, bỏ nhà đi như vậy, có lẽ không hay lắm đâu. Vạn nhất trong nhà xảy ra chuyện gì...” Giọng nói càng lúc càng nhỏ, bởi gã biết rõ đối phương không muốn nhắc nhiều đến chuyện này. Lòng chỉ biết khóc than, gã đường đường là đội trưởng đội cận vệ quân Nỗ, chỉ khi đối mặt với vị Vương mới đấng cơ này mới phải chịu uất ức như thế.

Gia Lịch ăn đến miếng cuối cùng, mới phát hiện đội trưởng đội cận vệ của mình vẫn chưa hề động đũa, sắc mặt vô cùng khó coi, biết rằng gã lo lắng vì an nguy của chuyến đi này, mới an ủi: “Lần này ta phải tự mình tới, có Mạc Na cải trang rồi, ngươi lo gì chứ.”

“Có điều, Vương, đại vị của người vừa mới hình thành, Đại vương tử nhất định vẫn chưa cam tâm, hiện giờ ngài lại không thủ ở Vương Đình, có khi nào...” Nhỏ giọng kể một mạch hết nỗi âu lo của mình, mới phát hiện sắc mặt Gia Lịch đã tối sầm xuống, Khả Trạ̣m lập tức nín thính, gã lại nhắc tới điều cấm kị lần nữa.

Nửa năm trước Nỗ vương băng hà, trước khi qua đời vẫn chưa để lại di chiếu ai sẽ kế ngôi, tình cảm thân thiết của hai vị Vương tử cũng theo đó mà tan nát. Nhị vương tử Gia Lịch tài ba xuất chúng luôn được dân chúng Nỗ tộc ủng hộ, lại được các trưởng lão một lòng dốc sức giúp đỡ, Đại vương tử chỉ còn biết buông tay, chẳng ngờ hấn không cam lòng, tụ tập nhân mã muốn đối đầu với Vương tử Gia Lịch, cuối cùng thảm bại, phải chạy tới tận Mạc Hà phía Bắc. Chuyện này, đối với vương thất Nỗ tộc mà nói là điều có ky.

Dùng ánh mắt căm căn đối phương tự làm lộ thân phận, Gia Lịch kêu tiểu nhị lại tính tiền, giữa chôn đông người hỗn tạp như thế, hắn không dám đông dài cùng gã đội trưởng căm vệ có dũng không có mưu, chẳng biết sẽ gây ra hậu họa gì, hắn bèn quả quyết rời khỏi tiệm này rồi tiếp tục bàn bạc.

Khả Trạm mặt xám như đồ chì đứng dậy theo Gia Lịch, cùng nhau ra ngoài, trong tiệm ăn ồn ào ấy, gã cũng chẳng thể nói thêm gì. Gia Lịch đi phía trước đột nhiên ngăn người, chân chậm bước, ánh mắt lóe lên thứ quang mang kỳ lạ: “Là nàng ư? Sao có thể...”

Khả Trạm tò mò nhìn theo ánh mắt hắn, xuyên qua thân mình gã tiểu nhị, nhưng hoàn toàn không thấy gì đặc biệt.

Gia Lịch cũng nhìn lại, thấy người đứng đó đã biến đâu mất, lẽ nào một giây vừa rồi là ảo giác sao? Cũng đúng, sao nàng có thể xuất hiện ở chôn này... Mặt thoáng nụ cười khô, hắn giật mình cảm thấy mát mát. Lờ đi ánh mắt đầy ngờ vực của Khả Trạm, hắn đi thẳng ra ngoài.

Suốt dọc đường đi càng lúc càng trầm mặc, đội trưởng quân căm vệ Khả Trạm cũng không dám tùy tiện lên tiếng, từ khi ra khỏi tiệm ăn nét mặt Gia Lịch có gì đó cổ quái, gã không khỏi nghĩ ngợi, vừa rồi Vương rốt cuộc đã thấy điều gì?

“... Công tử, lần này chúng ta mạo hiểm như vậy, rốt cuộc là tới gặp ai đây?” Cuối cùng vẫn nhịn không được phải lên tiếng hỏi.

Giọng trầm ổn vững vàng, gạt bỏ tất cả chấn động, thất thần vừa rồi ra khỏi não, Gia Lịch ngắn gọn đáp: “Một kẻ có thể đánh bại Lâm Thụy Ân.”

Khả Trạm há hốc miệng, khiếp sợ tột cùng, ba chữ Lâm Thụy Ân kia với Nỗ tộc mà nói, là một trái núi, cao vợi vợi không thể chống đỡ, cũng không thể vượt qua. Cờ của Lâm gia một khi đã giương lên, dẫn cho là dũng sĩ Nỗ tộc cũng không tránh khỏi một khắc do dự bất an. Nỗ tộc từng cho rằng,

Lâm Thụy Ân chính là tường thành kiên cố của Khải Lăng quốc, không phá được hẳn, sẽ chẳng thể động tới Khải Lăng. Hiện tại có một người có thể hạ gục được Lâm Thụy Ân sao?

“Rốt cuộc là ai? Danh tướng phương nào?” Phấn chấn mà hỏi, tới tận lúc này, Khả Trạm mới thấy lần này mạo hiểm cũng thật đáng giá.

Gia Lịch bật ra một nụ cười cổ quái: “Danh tướng? Hẳn thậm chí còn chả tính là tướng, chỉ là một tên tiểu nhân thủ đoạn xảo quyệt mà thôi.”

“Tiểu nhân? Thật sự có thể đánh bại Lâm Thụy Ân sao?”

“Rất nhiều danh tướng chẳng chết trên chiến trường, mà chết vì âm mưu... chẳng có gì kỳ lạ hết.” Biết rõ Khả Trạm đầu óc đơn giản sẽ chẳng thể hiểu nổi, Gia Lịch vẫn tắt trong một câu ngắn gọn như vậy.

Trong đầu Khả Trạm lại lóe lên một suy nghĩ: “Vương, ý của người là, chúng ta sẽ lập tức khai chiến với Khải Lăng sao?”

Ném một ánh mắt tán thưởng cho Khả Trạm: “Cứ theo cách nói của người Khải Lăng, chúng ta chỉ thiếu một trận gió đông mà thôi.” Cho nên lần này mới chẳng màng nguy hiểm tìm tới đây, vì một ngọn gió đông cuối cùng này.

“Đến rồi!”

Lâm Thụy Ân thay thường phục, đi ra khỏi phòng, khí lạnh ủa tới, với hẳn tựa hồ không mấy may hề hấn gì. Áo mùa đông nhuộm màu lam biếc, đơn giản, sạch sẽ, càng tô đậm thêm vẻ lạnh lùng của vị thiếu niên Tướng quân. Quân sư đã tới, nhìn hẳn đánh giá một phen, tò mò hỏi: “Tướng quân định đi đâu sao?”

“Đạo trong thành một chút thôi.”

“Vừa lúc trong quân cần mua sắm thêm ít vật dụng, ta đi cùng Tướng quân vậy.” Quân sư cười cười ôn nhã, chẳng ai đoán nổi sau nụ cười ấy còn ẩn giấu điều gì. Lâm Thụy Ân lẳng lặng không ừ hử gì, thờ ơ gấp bội.

Hai người cưỡi ngựa chạy băng băng từ ngoại ô về tới Đốc Thành, giao ngựa cho binh sĩ thủ thành, sau đó hòa lẫn vào dòng người nô nức tiến vào trong thành.

Đến mấy cửa hàng cung cấp quân dụng cần thiết, quân sư nhanh chóng giao dịch đâu vào đó, Lâm Thụy Ân ngược lại tựa như chỉ là kẻ đi cùng mà thôi.

Ra khỏi cửa hàng, quân sư liếc nhìn Lâm Thụy Ân có vẻ thờ ơ hờ hững: “Tướng quân, mấy hôm trước có người báo lên, trong thành gần đây xuất hiện một gã đàn ông mặt có sẹo lớn, nét mặt hung thần ác sát, hơn nữa còn một nữ tử vận nam trang, dung mạo cực kỳ tuấn mỹ. Việc này, không biết Tướng quân đã từng nghe qua chưa?”

Giật mình choàng tỉnh, Lâm Thụy Ân có cảm giác bản thân bị nhìn thấu, cau mày, lạnh nhạt nói: “Có nghe qua rồi.”

“Thường ngày ở trong quân huấn luyện tân binh, có chút thì giờ rảnh rỗi Tướng quân sẽ đọc binh thư, hôm nay đột nhiên có thái độ khác thường, còn muốn vào thành đi dạo một chút, hóa ra cũng vì nghe được tin này.” Quân sư bình thản tự biên tự diễn, mỗi câu mỗi chữ tựa mũi châm nhọn sắc lẹm.

“Quân sư có chuyện gì chớ ngại nói thẳng.”

“Tướng quân, người nghĩ bây giờ là lúc nào chứ? Quốc thái dân an? Mưa thuận gió hòa? Tướng quân, người phải biết, lúc này là thời khắc nguy nan của Khải Lăng chúng ta.” Giận tái mặt, quân sư nghiêm nghị nói, “Trong triều rối loạn bất an, ngoài triều hồ đĩ nhăm nhe. Lúc này trong triều tranh đoạt không thấy hồi kết, Lâu Thừa tướng và Hoàng thượng giằng co, nghe nói còn dính dáng cả một vọng tộc phía Nam, thế cục đến giờ vẫn chưa phân định, người trong triều ai nấy nơm nớp lo sợ, hoang mang bất an. Mà mối lo bên ngoài càng sâu, ai nấy đều cho rằng Nỗ vương vừa mất, sắp tới sẽ không xuất binh, nhưng Tướng quân, người và ta đều biết Nỗ vương mới kế vị Gia Lịch là kẻ hùng tâm tráng chí, hơn nữa lúc này tân vương vừa mới đăng cơ, thổi vào lòng quân một luồng sinh khí mới, tựa như mãnh hổ vừa tỉnh giấc sâu, bất kì lúc nào cũng có thể giương nanh chìa vuốt về phía Khải Lăng chúng ta...”

“Ta biết...” Lâm Thụy Ân lạnh mặt, ngay cả giọng nói cũng lạnh băng.

“Nếu Tướng quân đã rõ, thì ta đây nhiều lời rồi!”, đột nhiên ngừng bật, quân sư chỉ vào ngõ nhỏ trước mặt “Tướng quân có thể tự mình lựa chọn đi.”

Biết rõ con hẻm trước mặt chính là nơi Quy Văn đang ngụ do quân sĩ báo lên, Lâm Thụy Ân đứng ở đầu hẻm, mặt mày mông lung, do dự khó quyết, tại sao hấn lại đến đây? Tình thế hiện nay, dù cho đi vào rồi sẽ ra sao? Do dự hồi lâu, nhẹ tiếng thở dài, xoay người, trở lại đường vừa tới.

Quân sư thấy vậy gương mặt ánh lên chút mừng rỡ, vai trò vừa là thầy vừa là bạn của y có bao nhiêu nỗi khó khăn, chỉ mình y biết rõ nhất. Chính mắt y chứng kiến Lâm Thụy Ân trưởng thành từng ngày, hấn với y như con cái đứt ruột sinh ra. Chỉ hy vọng hấn sẽ chẳng làm đường lạc lối... Vì nỗi khổ tâm này, dẫu cho có phải đóng vai phản diện xấu xa, y cũng tình nguyện nhận lấy.

Hai người bước trở về trên con đường đông đúc bậc nhất Đốc Thành, ngựa xe tấp nập, người người chen chúc, Lâm Thụy Ân ngơ ngác, đặng phải một tráng hán lướt vội qua, hấn sừng sốt, vươn tay ra, muốn đỡ đối phương. Kẻ kia bị hấn đặng phải, chân tay loạng quạng, lão đảo mấy bước cuối cùng mới đứng vững lại được. Hai bên đều giật mình nhìn đăm đăm về phía đối phương.

Lâm Thụy Ân đến giờ mới nhận ra đối phương có hai người, kẻ va vào mình là một người đàn ông mắt to mày rậm, ánh mắt thẳng thắn, dáng vẻ chính trực, thật thà phúc hậu. Còn kẻ đi cạnh gã, ánh mắt thâm trầm không lường được, giận dữ pha lẫn uy nghi không nói nên lời. Cả hai dáng vẻ khôi ngô vạm vỡ, xem bộ dáng rõ ràng không phải nhân sĩ Khai Lăng. Ôm quyền, Lâm Thụy Ân xin lỗi: “Vừa rồi đã đắc tội.”

“Không, là chúng ta đắc tội.” Đối phương nói tiếng Hán vô cùng lưu loát, có điều khẩu âm có chút kỳ quái, vội vàng liếc mắt nhìn Lâm Thụy Ân một cái, dáng vẻ dò xét, không đợi hấn kịp hoàn lễ, hai người lập tức rời gót bỏ đi.

Quân sư nhìn chằm chằm vào hai người đang mỗi lúc một xa, kinh ngạc nói: “Hai người kia không giống người thường.”

Lâm Thụy Ân gật đầu đồng tình, người thường vô tình bị hấn đặng phải tất ngã nhào, nhưng người kia chỉ loạng choạng mất mấy bước, rõ ràng là thân thủ bất phàm.

Lúc bấy giờ, chẳng ai hay biết, lần gặp gỡ ấy là điểm bắt đầu của số mệnh...

Tháng Giêng năm Thiên Tái thứ năm.

Quân doanh Nỗ tộc, giữa lúc tia nắng ban mai đầu tiên trong ngày chiếu xuống mặt đất.

“Vương!”, đội trưởng đội thị vệ bước nhanh vào trại, sắc mặt đỏ gay, có vẻ cực kỳ phấn khích, “Đã điều tra rõ ràng tình hình trong Đốc Thành, không khác lời người nói bao nhiêu.”

Gia Lịch nghe vậy ngẩng đầu, lướt qua đội trưởng, nhìn ra ngoài thấy đất trời một mảng trắng xóa tuyết phủ, lấp lánh tinh khôi, vàng dương buổi sớm vừa hé rạng, giống như cướp hết đi mọi sắc màu trên thế gian, nhuộm tất cả trong một sắc đỏ tươi như máu.

“Khả Trạ, gọi các vị Tướng quân đến đây.”

Đáp lại hắn là một tiếng vang sang sảng vang dội, thị vệ trưởng lập tức rảo bước rời lều trại. Gia Lịch cảm cuộn da dê trong tay, tỉ mỉ vuốt ve biểu tượng những đường ngang ngõ tắt rõ ràng trên mảnh da nọ, không kiềm chế được niềm kích động trong lòng, ngón tay hơi run run. Bỏ phòng chi tiết của quân đồn trú biên giới Khải Lăng đang mở rộng trước mắt, đầu ngón tay chạm tới, thấy bùng lên cảm giác nóng rực. Giác mộng trăm năm qua của Nỗ tộc, tựa hồ nằm gọn trên một mảnh da dê này đây.

Siết chặt cuộn da dê trong tay, Gia Lịch chậm rãi nhắm mắt lại, thiên binh vạn mã, trống giục sấm rền, đều lượn quanh trước mặt. Hắn và huynh trưởng tranh đoạt suốt nửa năm, đăng cơ lên ngôi, chẳng phải chỉ để chờ đợi một ngày như hôm nay thôi sao?

Hơn mười vị Tướng quân Nỗ tộc theo thứ tự lục tục kéo vào lều chủ soái, thấy Vương của mình đang lim dim nhắm mắt dưỡng thần, không ai dám lên tiếng. Tư thái kia của Gia Lịch giống như một con sư tử đang say ngủ, ngửa mặt giữa trời xanh, im lìm không nói nhưng vẫn khiến người ta cảm thấy uy nghiêm khó lường. Một tháng trước, Gia Lịch từ Đốc Thành trở về, liền tuyên cáo cho toàn quân chuẩn bị chiến tranh, hôm nay hơn

chục vị tướng lĩnh cao cấp trong quân Nỗ tộc nhận được thông báo đến nghị sự, có lẽ nội dung nghị sự cũng không ngoài việc đó. Mấy vị tướng lĩnh trẻ tuổi hùng hực phấn chấn, kẻ già cả nửa mừng nửa lo, hai bên đều im lặng ngồi trong doanh trướng, cẩn trọng đánh giá tình hình hiện thời.

“Chư vị, hôm nay là ngày vui, vì sao tâm sự trùng trùng như vậy?” Mở mắt ra, nhìn tướng lĩnh ngồi cả bên dưới, Gia Lịch cười hỏi.

Bị con mắt sắc lẹm như chim ưng của hắn lướt qua, các tướng lĩnh đều chấn kinh, viên tướng lớn tuổi nhất lên tiếng: “Vương, nghe nói người muốn tấn công Khải Lăng quốc phải không?”

“Đúng vậy.” Gia Lịch ngắn gọn thẳng thắn thừa nhận toan tính trong lòng.

“Vương, làm vậy vô cùng liều lĩnh rồi. Khải Lăng là mãnh hổ trên mặt đất, còn Nỗ tộc chúng ta là hùng ưng trên bầu trời, mặc dù hai bên thường xuyên giao tranh, nhưng chúng ta chẳng thể chiếm được nửa phân lãnh thổ của bọn chúng. Một khi xảy ra chiến tranh tổng lực, đối với Nỗ tộc ta là bất lợi lớn...”

Vung tay lên, chặn đứng lời nói của viên tướng già, Gia Lịch ném cuộn da dê đang cầm trong tay về phía các tướng lĩnh: “Đây là bố phòng quân đội biên giới của Khải Lăng, các người xem xem.”

“Vương, thứ này, làm sao người có được?” Mấy viên tướng trẻ tuổi là kẻ đầu tiên nhận cuộn da dê, lật giở cùng xem, ai nấy đều hào hứng phấn chấn. Có thứ này, với bọn họ mà nói như thêm một ngọn đèn sáng. Binh pháp có câu “Biết người biết ta”, chính là thứ đạo lý này.

Ánh mắt Gia Lịch sáng bừng hào quang, nói: “Suốt trăm năm qua, Khải Lăng luôn tự cho mình là Thiên triều, chiếm tất cả đất đai màu mỡ phì nhiêu, tận dụng những nguồn tài nguyên tốt nhất, để cho Nỗ tộc chúng ta

vật vả nơi cực Bắc này, chịu thiên tai khổ sở. Dân chúng Khải Lãng uống rượu ngon, đàn bà con gái Khải Lãng mặc thứ tơ lụa tốt nhất, còn dân chúng ta ăn ngô khoai, nữ nhân của chúng ta mặc áo quần tự may tự dệt, tất cả những chuyện ấy là công bằng sao? Mà lúc này đây, cơ hội của chúng ta đã tới, Hoàng đế và Thừa tướng Khải Lãng đang tranh giành sống chết trong kinh thành, thừa dịp bọn chúng tranh giành lẫn nhau, đúng là cơ hội tốt cho chúng ta cướp lấy một rẻo phương Bắc.”

Gia Lịch nói một hồi như vậy, khiến các tướng lĩnh đang ngồi dưới cũng hùng hực dậy sóng trong lòng, chốc lát sau, một vị Tướng quân lên tiếng: “Vương, Lâm Thụy Ân của Khải Lãng đang trú ở Đốc Thành, lúc này chúng ta tấn công ải Ngọc Hiệp, nhưng ải Ngọc Hiệp phòng thủ chắc chắn, hơn nữa còn nằm trong thế dễ thủ khó công, chờ bọn chúng điều binh trở lại, chẳng phải chúng ta...”

“Ai nói chúng ta sẽ tấn công Ngọc Hiệp, chúng ta sẽ đánh thẳng vào Đốc Thành.” Gia Lịch mỉm cười, nhìn tướng lĩnh bên dưới xôn xao bàn tán, hẳn nói chắc như chém đinh chặt sắt: “Quân trấn thủ Đốc Thành chỉ có ba vạn, trong đó có tám ngàn tân binh Lâm Thụy Ân đang huấn luyện, so với đi đánh vào ải Ngọc Hiệp, chi bằng đối đầu với Lâm Thụy Ân, cướp lấy Đốc Thành.”

Hắn giơ tay lên, thị vệ trưởng đứng bên cạnh đã mở bản đồ treo trên tường, tất cả cùng xúm lại, lấy làm kinh chân vì phương kế kì lạ này. Từ xưa tới nay, Đốc Thành là chốn liên kè giữa Khải Lãng và Nỗ tộc, nhưng vì là nơi hẻo lánh đến cực điểm nên thường được coi là chốn giao thương buôn bán, không phải nơi động binh đao. Không phải chưa từng có ai nghĩ đến chuyện đánh Khải Lãng qua đường này, nhưng từ Đốc Thành mà đi, nhất định phải vòng một đường rất xa, hướng hồ hiện tại Lâm Thụy Ân đang ở Đốc Thành, những chuyện khác không tính đến, ai nấy đều rõ ràng quân đội tinh nhuệ nhất của Khải Lãng quốc chính là Lâm gia quân. Hủy được Lâm Thụy Ân, cuộc chiến này có ý nghĩa hơn hẳn việc đoạt được

một thành trì. Hơn nữa, lúc này Khải Lãng đang mâu thuẫn nội bộ kịch liệt, đúng là cơ hội cực tốt trời giáng cho Nỗ tộc.

Gia Lịch chỉ trở trên bản đồ, giảng giải tất cả chiến lược trong cuộc chiến lần này, các tướng lĩnh vây xung quanh đều gật đầu tín phục, mấy viên tướng già ban đầu còn chút do dự, giờ phút này nghe xong kế hoạch đều không hện mà mỉm cười, đúng như lời Gia Lịch nói, lần này đích thực là cơ hội ngàn năm có một ông Trời ban cho.

“Lâm Thụy Ân hiện đang luyện binh, cách Đốc Thành hơn nửa canh giờ cười ngựa, chúng ta vây hãm giết hấn trước, đồng thời bao vây Đốc Thành. Đốc Thành là chốn hẻo lánh, vây hãm rồi sẽ chặt đứt tất cả mọi liên lạc với Khải Lãng, lấy đây làm cơ sở, chúng ta mưu sự Nam tiến. Một tháng trước ta đã bí mật ra lệnh chuẩn bị tuyên chiến, một tháng nay đã dần dần cảm thương nhân Nỗ tộc vào Đốc Thành.”

Nghe hấn an bài chi tiết cẩn mật như vậy, các tướng lĩnh đều vui vẻ phục tùng, ai nấy sục sôi ý chí chiến đấu, Gia Lịch phân công nhiệm vụ cho từng người, tất cả đều phân chân rời lều chỉ huy, chuẩn bị tác chiến. Chỉ riêng một vị tướng già vẫn chưa chịu rời trướng, đây là lão tướng trung thành nhất của Nỗ vương lúc sinh thời, nổi danh hành sự cẩn trọng. Lão nhìn Gia Lịch hồi lâu mới hỏi: “Vương, lần này chuẩn bị đều nhắm vào tình hình của Khải Lãng. Nắm rõ được tình hình như vậy, không biết Vương lấy được tin tức từ đâu?”

Thâm khen cho người trước mắt hành sự cẩn trọng, Gia Lịch biết lão là cự thần đức cao vọng trọng, không dám giấu giếm: “Là tin tức do một vọng tộc của Khải Lãng cung cấp cho.”

“Vì sao bọn chúng phải bán đứng đất nước mình, quay sang giúp đỡ chúng ta chứ?” Vị tướng già vẫn chưa hết hồ nghi.

“Bọn chúng không hề muốn giúp đỡ chúng ta!” Gia Lịch mỉm cười giải thích, “Chẳng qua chỉ muốn đoạt lấy quyền cao của Khải Lăng mà thôi, nhưng Khải Lăng kia vẫn có thừa tướng Lâu Triệt, võ có tướng quân Lâm Thụy Ân, bọn chúng cần phải gạt bỏ hết những kẻ đó mới mong đạt được mục đích. Lúc này có tiết lộ quân tình cho chúng ta cũng chỉ vì muốn mượn tay ta triệt hạ Lâm Thụy Ân mà thôi, sau đó bọn chúng sẽ xua quân tới đánh đuổi chúng ta, như vậy, Hoàng đế Khải Lăng sẽ không thể không nể vì chúng mấy phần.”

Vị tướng già nghe vậy, cảm thán không nguôi: “Tâm tư người Khải Lăng đúng là thâm trầm đáng sợ... Có điều, Vương đã biết rõ mưu toan của chúng, còn muốn tình nguyện trở thành công cụ cho chúng mượn dao giết người nữa sao?”

“Chỉ cần chúng ta tiến được vào trong quan, sự tình đã không còn nằm trong tầm khống chế của chúng nữa rồi. Hơn nữa, giờ đây không có sự giúp đỡ của chúng, chúng ta sẽ chẳng khinh địch mà nhập quan, chỉ cần chúng ta bao vây Đốc Thành, không cần chặn đường truyền tin, gia tộc kia cũng ắt phải giữ tin tức không lộ ra ngoài. Bọn chúng lợi dụng chúng ta, ta cũng có thể lợi dụng ngược lại chúng, ngài nói có phải không? Ba Đan Tướng quân...”

Tới giây phút ấy mới thực sự cảm thấy bội phục kẻ văn bối này từ tận đáy lòng, lão tướng Ba Đan đứng dậy, quỳ rạp xuống đất, tay phải đặt lên ngực: “Nỗ vương vĩ đại của ta, có Trời cao phù hộ, Đại Nỗ tộc ta tất sẽ đánh đâu thắng đó, vạn điều thuận lợi.”

Tiến lại nâng lão dậy, Gia Lịch vén rèm, hai người cùng bước qua cửa, vàng dương buổi sớm đỏ ối đã treo cao trên bầu trời, hắt ánh sáng rực rỡ xuống nền tuyết trơn bóng, gió bắt rít gào, bụi tuyết tung bay, Gia Lịch nhìn quân đội đang gấp gấp điều động phía ngoài trại, lòng khoáng đạt khoan khoái, chỉ về phía trước mặt, nói với lão tướng đứng cạnh: “Tuyết dày như

vậy, cũng vừa hay giấu được tiếng vó ngựa, chúng ta một đường kéo xuống phía Nam, ba ngày sau, nhất định phá được Lâm Thụy Ân.”

Giọng hẳn sang sảng, trước quân doanh im bật như tờ, quân lính đã được các tướng lĩnh phổ biến kế hoạch hành động lần này, giờ đây nghe được tiếng hô sang sảng của Gia Lịch, đều giương cao trường mâu trong tay, hét vang: “Nỗ tặc tất thắng, tất thắng!”

Khắp núi non rền vang tiếng thét gào, từng đợt từng đợt, vọng thẳng tới trời cao.

Lúc mặt trời đứng bóng cũng là lúc Nỗ quân bắt đầu hành động, kỵ binh đi trước dẫn đường, trang bị áo giáp trường mâu chậm chậm lướt qua một dải bình nguyên. Hàng ngũ sắp xếp chỉnh tề, dòng người nhất nhất nối đuôi nhau tiến bước thành một đoàn dài đặc đen đúa vắt ngang thế giới ngút ngàn sắc trắng, hướng thẳng về phía Đốc Thành.

Cuộc tiến quân ấy vén màn cho “Cuộc chiến Ngọc Đốc” thảm khốc, mà dân chúng tại Đốc Thành vẫn không hề hay biết. Đang độ tháng Giêng, còn mãi đốt pháo, tặng nhau những lời chúc tụng tốt lành, nở nụ cười tươi rói động lòng người giữa mộng đẹp rượu nồng.

Trong ánh trăng mờ, mảnh hào quang cuối cùng bị bóng đêm thăm thẳm nuốt trọn, dần dần siết chặt dần dần lại gần, như sương như khói, ùn ùn kéo tới, mang theo tiếng rít gào ghê rợn, tuôn thẳng vào mặt...

Mở choàng mắt ra, Quy Văn thở hỗn hển, hơi thở dồn dập, hóa ra chỉ là một giấc mơ, lại khiến người run rẩy hãi hùng, lưu lại sau cùng chỉ là nỗi run sợ, cuốn sách trên tay rớt xuống nền đất, phát ra một tiếng nho nhỏ. Nàng cúi mình, nhặt sách lên, thấy cánh tay mỏi nhừ, chẳng thể ngờ được chỉ đọc sách cũng khiến bản thân chìm vào mộng寐 được. Đứng lên, hoạt

động chân tay một chút, mở cửa, ngoài hiên vang lên một tiếng pháo nổ “đoàng” vang dội, đột nhiên khiến nàng thoáng giật mình.

Tiếng nhà nhà vui vẻ chào đón Tết sang truyền lại, nàng lắng nghe, môi hé ra một nụ cười nhàn nhạt. Đây là cái Tết đầu tiên nàng xa rời kinh thành, nàng còn nhớ rõ trong Tương phủ, những ngày Tết nhất này, Lâu Triệt sẽ vô cùng bận rộn, ngày ngày đều phải tiếp đãi vô số quan viên đến chúc mừng. Chiều đến, chàng sẽ mang thật nhiều trân bảo đến cho nàng xem, vật quý giá bày ra trước mắt để nàng lựa chọn, uống một ngụm Mai hoa tửu hương thơm mê người, cả hai sẽ cùng chuyện trò tán gẫu, nói hết sự trên trời dưới đất. Mệt mỏi, nàng sẽ tựa mình nằm xuống một chiếc ghế lớn, đến khi tỉnh lại, câu đầu tiên của chàng hẳn là: “Xem nàng kìa, có tí dáng vẻ nào của Thừa tướng phu nhân không?”

Chuyện xưa như mới hôm qua, đến giờ, đã là cảnh còn người mất...

Ngàn dặm quan ải xa xăm, chàng có được bình an hay chẳng? Tương phủ hoa mai vẫn nở rộ, vẫn ngát hương như trước chứ?

Ở nơi này, mỗi ngày trôi qua đều không có gì khác biệt, sáng thức dậy lúc mặt trời hé rạng, tôi đi ngủ khi mặt trăng ló mình, nhìn mây trôi rục rịch, chỉ không biết chàng đang ở kinh thành, có đang ngẩng đầu ngưỡng vọng thiên không cùng thiếp hay chẳng...

...

“Ca ca...”

Chéo áo bị ai đó kéo kéo, Quy Vãn buông lơ tâm tư xa xăm, cúi đầu nhìn xuống, là đứa nhóc con của Lý thẩm nhà bên, bụ bẫm kháu khỉnh, thông minh nhu thuận, đôi mắt tròn xoe trong veo, cứ theo quần áo mặc trên người, liền gọi Quy Vãn là “Ca ca...”

“Ca ca à, ra ngoài chơi đi...” Kéo được Quy Vãn ra ngoài, thẳng nhóc vui mừng ra mặt, hai người một lôi một kéo thẳng ra đường lớn, khắp nơi rạng lên những gương mặt mừng vui, sắc đỏ ngập tràn khắp chốn. Quy Vãn ngơ ngáo nhìn ngang ngó dọc khắp cảnh tượng náo nhiệt trên đường, hơi tò mò, liếc mắt nhìn, thấy Lô Thịnh âm thầm theo phía sau, biết rằng đang được bảo vệ cẩn thận, nàng mới an tâm nhìn quanh

“Phu nhân, đông người lắm. Chúng ta đứng xa một chút.” Thấy đưa bé buông tay Quy Vãn ra, chạy tới chơi đùa cùng đám bạn của nó, Lô Thịnh tiến lại nhắc nhở.

“Ừ.” Quy Vãn gật đầu cười, nhìn dòng người qua lại trên đường, đang định xoay mình trở về, đột nhiên nói: “Kỳ lạ, người có nhận ra không, sao hôm nay người Nỗ qua lại ít hẳn?”

Lô Thịnh nghe nàng nói vậy liền quan sát đường lớn một lúc lâu mới đồng tình: “Quả vậy, so với lúc chúng ta đến đây đã ít đi rất nhiều.” Những lời này nói ra vô cùng hàm súc, lúc hai người đến đây, có thể bắt gặp thương nhân Nỗ tộc khắp nơi trên phố, có điều hiện tại, cơ hồ đã tìm không thấy một bóng thương nhân Nỗ tộc nào nữa.

“Phu nhân lo rằng hôm đó kẻ mà người thấy thực sự là Nỗ vương Gia Lịch sao?” Hôm ấy lúc quay về, Quy Vãn đem việc đã thấy kể lại cho y hay, y cũng lẩn cấn mãi không sao giải thích nổi, xét theo thân phận hiện tại của Gia Lịch, hoàn toàn không thể xuất hiện ở nơi này. Lúc ấy có lẽ chỉ là phu nhân hoa mắt mà thôi, thế nhưng giờ đây nỗi lo âu trong lòng càng lúc càng thấy có cơ sở.

Đốc Thành là đường giao thương buôn bán, không thể trở thành chốn giao tranh binh lửa, huống hồ Nỗ vương mới đăng cơ chưa lâu, có thể dụng binh ngay lúc này được hay sao?

Lâu Thịnh thầm cân nhắc các khả năng, càng nghĩ sâu, càng cảm thấy không thể giải thích được, nhìn về phía Quy Vãn, thấy nàng cũng cau mày, tựa hồ đang do dự khó quyết.

“Phu nhân...” Lâu Thịnh gọi khẽ.

“Ta biết rồi, ta còn muốn xem xét thêm chút nữa.” Ngắt lời y, Quy Vãn mỉm cười, nàng biết rõ ý của Lâu Thịnh, muốn mau chóng báo lại chuyện này cho Lâm Thụy Ân. Y đối với Lâm Thụy Ân cũng bởi Lâm Nhiễm Y, đúng là yêu ai yêu cả đường đi, cho nên mới vô cùng coi trọng chuyện này. Nhưng cứ theo tình cảnh trước mắt, nàng chẳng có nửa phân bằng cứ, hướng hồ bản thân chỉ là một người đàn bà tầm thường, lấy thân phận gì mà nhắc nhở Đại tướng quân.

Ba ngày sau, quân doanh ngoại ô Đốc Thành.

“Công tử, quân sư chúng ta hiện đang bận việc, xin các vị ngồi đây chờ một lát.”

Trong một quân tướng bình thường, gã lính tuôn xong một tràng báo cáo như đã học thuộc sẵn, đưa mắt lên lút nhìn Quy Vãn vài lần, phát hiện mặt nàng không hề biến sắc mới ngượng ngùng lui ra.

Nâng tách trà lên, uống một ngụm nhỏ, phát hiện trà đã nguội lạnh, vài ba lá trà vàng vọt lơ lửng trong tách, Quy Vãn thầm bực bội trong lòng, sao nàng không nhận ra chứ, đây rõ ràng là quân sư kia cố tình khiến nàng thấy khó chịu. Bản thân suy trước tính sau nghĩ mãi không ra, cuối cùng đành quyết định, thôi thì hiểu lầm cũng được, buồn lo vô cớ cũng được, vẫn muốn báo lại những điều ngờ vực cho Lâm Thụy Ân, thế mà giờ đây lại bị đối xử như vậy.

Bực bội, định phất tay áo bỏ đi, trong tay áo chợt rớt ra một miếng ngọc màu trắng, nàng cầm lên, ngắm nghía giây lát, lại nhẫn nại ngồi xuống.

Trên đời này, thêm hoa trên gấm thì nhiều mà trong tuyết tặng than cực ít, Lâm Thụy Ân đã mấy phen giúp đỡ, nàng hà tất vì chuyện nhỏ nhặt mà làm lỡ việc chính yếu.

Thấy nàng ngồi xuống, Lâu Thịnh thâm thở phào.

Rất lâu sau đó, rèm trướng mới lần nữa được vén lên, quân sư nho nhã lịch thiệp chậm rãi tiến vào, thấy Lâu Thịnh và Quy Vãn ở đó, lập tức lộ ra dáng vẻ kinh ngạc, kể đó liền mỉm cười vui vẻ tiến lại: “Ta còn tưởng là ai, quý khách hiếm thấy, hóa ra là Lâu phu nhân... đại giá quang lâm!”

Biết rõ những lời ấy phần nhiều là hư tình giả ý, Quy Vãn vẫn mỉm cười dịu dàng như lan: “Khách sáo quá, quân sư mới là đại quý nhân, muốn gặp mặt một chút quả thực không dễ dàng gì.”

Cười ha ha mấy tiếng, quân sư miệng than khách sáo, làm hư không hiểu được lời châm chọc của Quy Vãn: “Không biết phu nhân đến đây có điều gì chỉ giáo?” Người đàn bà này quả thực không đơn giản, phu nhân nhà quan lại bình thường, làm sao chịu được thứ câu giận vô cớ như vậy, thân phận nàng ta cao quý vô cùng, nhưng vẫn có thể nhẫn nhịn đến vậy, âu cũng hiếm thấy trong số nữ nhân.

Không hề vòng vo, Quy Vãn kể lại chi tiết tất cả những điều mình chứng kiến và vẫn ngờ vực suốt một tháng trước, suy nghĩ khúc chiết, lại thêm miệng lưỡi linh hoạt, quân sư là kẻ thông minh, lập tức nhận ra hàm ý trong đó.

Nghe xong, quân sư cau mày, có vẻ như không dám tin, rất lâu sau mới nảy ra một câu hỏi: “Thật vậy chứ?”

Quy Vãn đương nhiên không trả lời câu hỏi ngu xuẩn của y, có ai đem chuyện quốc gia đại sự như vậy ra để đùa giỡn được chứ. Quân sư đứng lên, sắc mặt lạnh băng, bước luẩn quẩn mấy bước, thỉnh thoảng lại quay sang dò

xét Quy Vãn và Lâu Thịnh, chỉ thấy bọn họ thái độ vô cùng tự nhiên bình thản, đành nhẹ giọng than một tiếng: “Lâu phu nhân, xem ra, trước mắt cần mời phu nhân tạm lưu lại quân doanh một đêm rồi.”

Sự tình lần này vô cùng trọng đại, quân sư cũng sợ phải gánh vác trách nhiệm, giữ nàng lại trong quân, vạn nhất việc này có sai lạc gì đó, y đại khái có thể đem Quy Vãn ra, đổ cho Thừa tướng phu nhân tung tin sai lạc. Lão hồ ly này quả thực xảo quyệt, nghĩ như vậy, Quy Vãn thẳng thắn, gật đầu nhận lời.

Người ở ven sông, sao tránh khỏi ướt giày, đến giờ một mảnh hảo tâm, lại rước lấy một phần hôi tanh, xem ra, muốn làm người tốt cũng chẳng được. Nụ cười trộn lẫn ít nhiều niềm cảm khái, đêm đó Quy Vãn lưu lại trong quân doanh. Quân sư gọi nàng là quý nhân trong kinh thành, quân sĩ không ai dám mạo phạm tới, đêm ấy trôi qua bình yên vô sự.

Đến ngày thứ hai, một tên lính quèn vội vã chạy tới, nói cho nàng hay, rằng quân sư có lời mời.

Bất an chợt dấy lên trong lòng, Quy Vãn dắt theo Lâu Thịnh vào lều chỉ huy, quân sư đang ngay ngắn ngồi đó, vừa thấy nàng, liền ngẩng đầu, Quy Vãn thâm kinh hãi, trông mắt y vẫn lêm đầy tia máu đỏ rực, tóc tai rối bù, rõ ràng suốt đêm không ngủ, gân xanh nổi cuộn cuộn bên trán, giấu không được vẻ bi phẫn. Vừa mở miệng, giọng khàn khàn: “Phu nhân... Độc Thành nguy rồi!”

Tay siết thành quyền, Quy Vãn mở trừng mắt, tinh quang lóe lên, cố gắng trấn tĩnh, hỏi: “Quân sư nói vậy là có ý gì?”

Ba tháng... chỉ còn một tháng nữa, lòng sợ hãi không nguôi, Quy Vãn găt gao xói mắt vào từng nét mặt quân sư, kiếm chế nỗi kinh hãi cứ nhân mãi lên theo thời gian, lẽ nào, người đợi không được ba tháng, không phải là Lâu Triệt mà là nàng ư?

“Hôm qua ta bố trí mười người một đội, phải năm đội đi thông báo tin tức cho Lâm tướng quân, phải hai đội khác Nam tiến báo lên triều đình, có điều đến tận lúc này, vẫn không có mảy may tin tức... Xem ra tình hình vạn phần không ổn.” Quân sư im lặng nghĩ ngợi một lát, bình tĩnh lại không ít, mới kể lại tường tận.

Kiểm chế nổi bất an đang cuộn trào trong lòng, Quy Văn ngồi xuống, liếc nhìn quân sư: “Lâm Tướng quân cách đây có xa lắm không, đem theo bao nhiêu quân sĩ?”

“Lâm Tướng quân cách Đốc Thành chừng hơn ba mươi dặm đường, cưỡi ngựa không đến nửa ngày là tới, lần này đi thao luyện binh mã chỉ mang theo tám ngàn quân hạng hai.” Gương gạo nhếch miệng, quân sư đáp ngắn gọn. Tình hình chưa bao giờ tệ hại như lúc này, chủ tướng không có mặt trong quân doanh, tin tức truyền đi không thông, tình hình quân địch không rõ ràng. Dựa vào kinh nghiệm bao năm của y, lúc này là điềm báo cực kỳ nguy cấp rồi.

“Tám ngàn quân đều là tân binh sao?” Quy Văn kinh ngạc cao giọng, hàng mày đen cau lại.

Quân sư cười khỏ, không ngờ được cô gái khuê các này lại nhanh nhạy đến thế, chớp ngay lấy một lời của y, còn có thể phân tích cặn kẽ như vậy. Bất đắc dĩ, chỉ biết gật đầu: “Không sai, cả tám ngàn đều là tân binh, trong Đốc Thành này hiện có hơn hai vạn binh lực, nhưng quân bản địa chiếm đa số, chỉ có không đến năm ngàn người là quân Lâm gia.”

Trời đất băng giá, trong doanh tướng bày chậu than nóng hổi, tỏa ra hơi ấm rùng rục, đôi lúc kèm thêm vài vụn than như sao, người trong trướng chẳng ai quan tâm, ai nấy mặt mày tối sầm, chân tay lạnh như băng.

“Phu nhân, tình hình hiện tại như vậy, theo ý người, nên làm sao đây?” Quân sư lần đầu tiên lộ ra tư thế thấp hèn như vậy, dùng giọng điệu như đang bàn bạc lên tiếng hỏi.

Nhướng mày liếc quân sư một lượt, Quy Vãn ánh lên một nụ cười nhạt như có như không: “Quân sư nói gì vậy, chuyện quân tình quốc gia đại sự, ta chỉ là một nữ tử bé nhỏ, sao có cách nào được chứ?” Hay cho lão cáo già này, vừa rồi kể ra bao nhiêu chuyện quân tình như vậy, rõ ràng là muốn kéo nàng chết chìm theo. Xem bộ dáng y, rõ ràng là đã nghĩ ra cách rồi, cần mình hỗ trợ, lại còn bày ra cái dáng cách bàn bạc kiêu đó.

Cẩn trọng nhìn Quy Vãn đăm đăm, tựa hồ đã nhận ra chuyện gì đó kì lạ, quân sư chua chát thở dài một tiếng: “Phu nhân quả là người thông minh, người sáng không nói lời ám muội, phu nhân, tình hình hiện tại thật sự không thể tiếp tục úp úp mở mở nữa rồi. Chúng ta nhất định phải liên lạc được với Lâm Tướng quân, ta không thể rời nơi này mà đi được, năm nhóm quân được cử đi từ hôm qua đến giờ vẫn chưa có tin tức gì về, vì thế...”

“Vì thế, lúc này hẳn quân sư phải tìm cho được tướng tài đưa tin cho Lâm Tướng quân.” Một lời cắt ngang chuyện dông dài của quân sư, cặp mắt sáng quắc của Quy Vãn nheo lại.

Lời thỉnh cầu còn đang nghẹn trong họng lại bị Quy Vãn gạt qua, quân sư chau mày, không biết phải mở miệng thế nào. Y cũng có nỗi khổ riêng, tới đây mới hơn ba tháng, lòng quân bản địa không đồng nhất, cũng chẳng dễ chỉ huy điều động như quân của Lâm gia, giờ phút này thế cục chưa đầu vào đâu, y không dám hoảng loạn mà tung tin thất thiệt ra ngoài, ngộ nhờ nảy sinh chuyện rối ren, hậu quả khó lường. Nghĩ tới nghĩ lui, y liền nghĩ tới Quy Vãn, biết rõ ý định này hoang đường cỡ nào, nàng chỉ là một nữ tử yếu nhược, hơn nữa còn mang thân phận đặc biệt... Có điều, lúc này là thời khắc cần kíp, không còn ai để dùng, không có người đáng tin cậy, y cảm thấy cô gái này so với đám Tướng quân bản địa không chịu nghe lời dạy dỗ kia còn đáng tin cậy gấp mấy lần.

Mặt khác, nàng quen biết với Nỗ tộc vương, cho dù nửa đường truyền tin chẳng may bị quân Nỗ tộc bắt được, với thân phận của nàng, Nỗ tộc cũng chẳng dám vọng động làm những chuyện ngu xuẩn như giết hại nàng... Suy đi nghĩ lại, những lúc thế này, nàng rõ ràng là lựa chọn tốt nhất.

Trong doanh trướng yên lặng như tờ, chú ý luân chuyển trong đầu quân sư, gian nan không nói thành lời.

Thăm nghĩ nơi này chẳng thể ở lâu, Quy Vãn làm bộ chuẩn bị đứng lên cáo từ, tay áo bị kéo lại, nàng quay đầu, kinh ngạc bắt gặp gương mặt u ám đầy phức tạp của Lâu Thịnh.

Căng thẳng đến mức liều lĩnh kéo áo Quy Vãn, Lâu Thịnh lập tức lui lại mấy bước, nín lặng, bịch một tiếng quỳ sụp xuống đất, đầu kê sát đất, nhẹ giọng van vỉ: “Phu nhân...”

Quân sư ở trong trướng, chứng kiến hành động của Lâu Thịnh, cảm thấy vô cùng kì lạ, lại xét đến sắc mặt trước sau không lay chuyển của Quy Vãn, y quyết định phải xem đến tận cùng, trực giác mách bảo y rằng, chuyện Lâu Thịnh quỳ cũng có chút quan hệ với Lâm Tướng quân.

“Phu nhân...” Thấy Quy Vãn vẫn không bị lay động, Lâu Thịnh lo lắng trong lòng, dập đầu lia lịa: “Mong phu nhân nể chút tình mọn của Nhiễm Y...”

Quy Vãn nghe tiếng cầu xin của Lâu Thịnh, mảnh ngọc trong suốt trong tay áo tựa như nóng rực lên, rút ngọc bài ra, nàng nhìn đến thất thần, Lâm Nhiễm Y, Lâm Thụy Ân... Hai con người ấy mấy phen giải cứu nàng khỏi cảnh hung hiểm, một đường từ Nỗ tộc xa xôi về đến ái Ngọc Hiệp có Nhiễm Y cười nói giải khuây, Lâm Thụy Ân xả thân bảo vệ nàng nơi dốc Phượng Tê, rồi giữa lúc Tướng phủ bị vây khốn, cũng chính hấn cúi người nhặt khăn giúp nàng...

Từng chút từng chút ấy đều là ân tình, Quy Vãn à Quy Vãn, người sao có thể ích kỷ đến thế.

Trăm thứ cảm xúc cuộn lên phức tạp, nhất thời nàng ngơ ngẩn nhìn miếng ngọc bài trong tay, nhìn Lô Thịnh quỳ rạp trên mặt đất thỉnh cầu, thấy lòng dạ sục sôi, quay đầu nhìn về phía quân sư, than nhẹ mà rằng: “Quân sư, xin cho ta mượn một trăm lính.”

Quân sư mừng vui quá đỗi, không buồn tìm hiểu vì đâu mà nàng thay đổi chủ ý, lập tức đáp ứng, ra ngoài bố trí binh mã.

Lô Thịnh ngẩng đầu lên, mặt không biết là cảm kích hay còn những gì khác, lẩm bẩm nói: “Cảm ơn phu nhân...”

Chưa đầy nửa nén nhang, một trăm quân sĩ đã tập hợp bên ngoài doanh trại, tác phong chỉnh tề gọn ghẽ, lưng đeo cung tiễn, thấy quân sư dật một thiếu niên công tử nhanh nhẹn mà tuấn mỹ vô cùng tiến ra, ai nấy đưa mắt nhìn nhau, không hiểu chuyện gì. Rồi được lệnh theo vị công tử này xuất quan thì càng giật mình gấp bội. Bọn họ đều là quân lính của Lâm gia, vâng mệnh làm đầu, chẳng nhiều lời, chuẩn bị lên đường.

Quy Vãn một mình cưỡi ngựa trong quân ngũ, Lô Thịnh theo sát một bên, lúc thấy Quy Vãn tự nhảy lên ngựa, y không khỏi kinh hãi, ngay cả y cũng chẳng biết, hóa ra phu nhân của mình cưỡi ngựa cũng tài như vậy.

Rời khỏi Đốc Thành, một dải trời xanh thăm thẳm, chợt có áng mây trôi qua, đồng cỏ mênh mông bát ngát, buông lơi ngựa đi giữa bình nguyên mênh mông sắc tuyết, ai nấy tinh thần phấn chấn.

Đất trời trong veo như thể không nhiễm bụi trần hấp dẫn Quy Vãn, lúc rời khỏi thành bất an trong lòng cũng dần buông lơi, mắt thấy binh sĩ ai nấy đều rạng rỡ vui vẻ, cũng đoán được quân sư không hề tiết lộ ý đồ thực sự

của chuyến đi này cho họ, Quy Vãn chỉ biết cười khổ. Ra khỏi thành rồi, nàng mới nghĩ ra, quân sư nhất định muốn nàng đưa tin còn có thâm ý khác, cho dù bị Nỗ tộc bắt giữa đường, bằng vào thân phận đặc biệt của nàng, vẫn có lợi thế đàm phán...

Lão cáo già xảo quyết lắm, thâm nguyên rủa một tiếng, Quy Vãn bày ra dáng vẻ như không có chuyện gì. Nếu đã đến nước này rồi, chỉ đành tiếp tục đâm lao theo lao mà thôi.

Đội ngũ trăm người đều là kị binh trang bị nhẹ, dọc đường không hề gặp chút hiểm nguy nào, nhanh chóng lướt qua bình nguyên rộng lớn, gần đó có một dãy núi, thế núi thấp mà bằng phẳng, liên miên không dứt. Nghe theo đề xuất của một viên lính, bọn họ lần theo con đường nhỏ quanh co trong núi, vì sao phải chọn con đường nhỏ cách xa đường chính như vậy, trong lòng Quy Vãn hiểu rõ, nhiệm vụ lần này là bằng mọi giá liên lạc được với Lâm Thụy Ân, ưu tiên hàng đầu, đương nhiên là bảo toàn tính mạng.

Cưỡi ngựa hơn một canh giờ, không ai hé răng nửa lời, chẳng ai hay vị công tử xinh đẹp đi đầu kia đang suy nghĩ điều gì. Cũng may hôm nay gió tuyết không lớn, cảnh sắc dọc đường vẫn còn thấy rõ.

Dọc đường đi, ban đầu còn nhẹ, càng ngược lên phía Bắc. âm thanh ấy càng vang vọng... giống như tiếng rít gào, lại như tiếng tuyết lở ầm ầm, sóng biển cuộn trào tràn tới bên tai. Quân lính xì xào bàn tán, đội ngũ ngay hàng thẳng lối giờ đây có chút hỗn loạn.

Quy Vãn cũng nghe được âm thanh ấy, cảm thấy vô vùng kì quái, về mặt này nàng không rành rẽ, chỉ biết hỏi tên lính bên cạnh.

Một binh sĩ do dự hồi lâu, lát sau mới lên tiếng: “Công tử, phía trước hình như có giao tranh.”

Thoáng sừng sốt, Quy Văn ghì chặt dây cương, đội ngũ lập tức dừng lại. Thấy thần sắc khác lạ của mọi người, lòng nàng dần vật tranh đầu, lát sau bèn kể tất cả tình thế trước mắt cùng mục đích thật sự của chuyến đi lần này cho các tướng sĩ. Nghe xong lời nàng nói, binh lính đều vô cùng khiếp hãi, trầm mặc hồi lâu, người lính dẫn đầu cả đoàn tiến lại, sang sảng lên tiếng: “Công tử, chúng tôi đều là quân sĩ của Lâm gia, vì Lâm Tướng quân, chúng tôi không ngại hy sinh, xin người cứ tiếp tục lên đường.”

Không giấu nổi một tiếng khen giỏi, không hổ là quân sĩ Lâm gia, Quy Văn dẫn theo đội ngũ tiến lên. Cao cao trên ngựa, bàn tay siết chặt dây cương run lên nhẹ nhẹ, dấu răng nét mặt vẫn thật bình thản, nhưng chỉ mình nàng mới hay, không thể kiềm chế được nỗi sợ hãi đang cuộn trào, lưng đẫm mồ hôi lạnh.

Vượt qua đỉnh núi này, phía trước rốt cuộc còn gì đang chờ đón nàng đây...

Vượt qua con đường nhỏ, tiếng kêu giết rung trời, người ào ào lên như nước triều, phủ ngập cánh đồng trước mặt, Quy Văn tròn mắt há miệng nhìn về phía trước, mặt mày tái nhợt. Đi suốt nửa ngày đường đến giờ lại gặp cảnh này, nàng đã không còn chịu nổi nữa. Tiếng thét vang của từng đợt sóng người lay tỉnh lý trí nàng, lập tức hạ lệnh dừng bước, ẩn mình vào rừng cây trong núi, tránh để quân trước mặt phát hiện ra.

May mà chỉ dẫn theo ngót trăm người, nhanh chóng giấu ngựa đi, Quy Văn, Lâu Thịnh và mấy người lính khác đứng bên sườn núi trông về phía xa.

Khung cảnh kinh tâm động phách đập thẳng vào mắt...

Tất cả cây cối trên dãy núi thấp trước mặt đều đã bị phát quang, những ngọn núi trống trơn trước mặt nhấp nhô vô số bóng người, một mảnh đồng nghịt, át cả sắc tuyết trắng mênh mang, vô số đội binh mã chen chúc nhau,

sít sao không một kẽ hở. Nhân mã tập hợp lại, kéo dài típ tấp vây trọn một đỉnh núi, dốc núi này rõ ràng khác hẳn những dãy núi khác, chỉ mình dãy núi này còn bóng dáng cây cối.

Nhìn vào vô vàn binh mã nguy nga dàn trận trước mặt, sát khí trùng trùng, mơ hồ đè bẹp cả một dãy núi, lòng Quy Vãn lạnh xuống, chỉ còn cách một đỉnh núi, nàng cảm thấy uy hiếp bội phần.

“Là quân Nỗ tộc...” Binh sĩ đứng gần nhất run rẩy lên tiếng, giọng hần không vang, nhưng cơ hồ tất cả đều nghe rõ, “Tướng quân... Lâm Tướng quân bị vây trên đỉnh núi đó.”

Đã sớm đoán ra đỉnh núi duy nhất không có cây bị chặt kia chính là chỗ Lâm Tướng quân, Quy Vãn vẫn bất giác run lên, gió lạnh thấu xương ủa tới ngập lòng, nhưng nàng mắt hần cảm giác lạnh giá. Lâm Tướng quân bị vây trong đại quân Nỗ tộc, vậy nàng phải làm sao? Nghĩ sâu hơn điều đáng sợ là, sau khi vây hãm Lâm Tướng quân, Nỗ tộc sẽ làm gì? Vây hãm Đốc Thành ư? Không... Không phải, nhất định Đốc Thành đã sớm bị vây khốn rồi, chẳng qua hiện tại vòng vây vẫn còn rất rộng nên dân chúng trong thành chưa nhận ra mà thôi.

Thấy quân Nỗ hùng hực sĩ khí chưa từng có, tim Quy Vãn đập thình thịch trong lồng ngực, cảm thấy rõ ràng nét mặt hung hăng dữ tợn của đám quân lính trước mặt, sóng người mênh mông, lạnh lẽo đáng sợ.

“Trước mắt ước chừng có bao nhiêu người?” Bản lĩnh học diễn kịch từ nhỏ đã giúp nàng, dấu cho lòng sợ hãi đến đâu, bề ngoài vẫn là tư thái vân đạm phong khinh.

Thấy vị công tử dẫn đầu trấn tĩnh tự nhiên như vậy, binh lính cũng dần thoát khỏi cảm giác khủng hoảng, vài người lính kinh nghiệm phong phú trong đám nhìn chăm chăm vào đám quân Nỗ tộc ùn ùn kéo tới như mây đen, nhằm tính một chút, mặt mũi xám xịt như đồ chì: “Ước chừng có

khoảng sáu vạn vây quanh, còn bất động đằng trước khoảng... không thể đoán được... chỉ e có đến mười vạn...”

Rét buốt xộc thẳng vào da, Quy Văn bình tĩnh quan sát phía trước. Hơn mười vạn hùng binh cản lối, Lâm Tướng quân chỉ có tám ngàn quân binh, thật sự là vô kế khả thi, lúc này nàng có lui về Đốc Thành cũng có tác dụng gì, Đốc Thành không có Lâm Thụy Ân, sao chịu nổi một đợt tấn công... phải làm sao mới được đây?

Vẫy tay gọi mấy người lính, Quy Văn lệnh cho họ lập tức men theo lối cũ về thành, bẩm báo tình hình hiện tại cho quân sư, phát binh tìm cách cứu viện Lâm Tướng quân, chỉ cần cứu được Lâm Tướng quân, nhất định còn có đường sống...

Mười con ngựa phi như bay về theo lối cũ, thấy bọn họ mang tin chạy về, Lâu Thịnh lo lắng nhìn Quy Văn, muốn nói lại thôi. Quy Văn thấy vậy, thản nhiên buông một câu, da đã chẳng còn, lông mọc vào đâu. Binh sĩ nghe được lời này, đều nghiêm túc lại, giữ vững tin thần, trú trên sườn núi quan sát động tĩnh.

Quân Nỗ tộc chóc chóc lại gào lên thật lớn, tiếng vang rền như núi lở, vọng lên trời cao, vây dày đặc quanh núi, nhưng không có hành động gì.

“Bọn chúng muốn bóp vụn sĩ khí của Lâm Tướng quân.” Lâu Thịnh đứng bên, trầm giọng nói.

Quy Văn quay đầu nhìn mọi người, đối mặt với thứ sĩ khí vô cùng khiếp người như vậy, không ít binh sĩ hốt hoảng, chỉ đứng ngoài nhìn vào đã thấy áp lực như vậy, Lâm Tướng quân trực tiếp trong trận đối địch, không biết tâm tình ra sao. Đợi suốt một canh giờ, Nỗ tộc lại gào lên từng tràng rung chuyển đất trời, giữa lúc Quy Văn còn tưởng chúng chỉ hư trương thanh thế, không ngờ Nỗ quân bắt đầu hành động.

Một đội cung thủ tiến lên, kéo dây lắp tên, bắn, vạn mũi tên nhất tề xé gió, bầu trời như trút một trận mưa tên xuống, bóng đen quả thực đã phủ ngập trời xanh, tất thảy hướng về phía triền núi kia. Tên lao đi, tiếng rít gào át cả gió bắc gầm thét, tựa như vạn người đang cùng réo gọi, ủa tới.

Lòng Quy Vãn nhất thời thất lại, đầu nàng không tin vào quỷ thần, lúc này đây vẫn nhịn không được hướng lên trời cao nguyện cầu, ngàn vạn lần xin ông Trời phù hộ cho Lâm Tướng quân.

Một trận mưa tên qua đi, sườn núi kia hoàn toàn không chút động tĩnh, Nỗ quân lại đổi một lượt cung thủ, hết đợt này đến đợt khác, tên liên miên không dứt lao về phía triền núi nọ, đỉnh núi phủ ngập bóng tên bắn ra, cảnh sắc tiêu điều tang tóc trước mặt, hết như mệnh lệnh của Gia Lịch, đầu cho một con bọ cũng không thể sống mà vượt khỏi núi ấy.

Trước sự tấn công hết đợt này đến đợt khác, trên sườn núi vẫn không có động tĩnh gì, quân đội của Lâm Tướng quân tỏ ra bình tĩnh khác thường, cũng chẳng rõ tử thương ra sao. Quy Vãn thăm sát ruột, thời gian trôi đi, lòng nàng cứ chùng mãi xuống. Tấn công suốt hai canh giờ, quân Nỗ tộc dường như cũng không nhả nãi nổi trước sự công kích đơn phương này. Không ít binh sĩ hò hét xông lên, múa may trường mâu đại đao trong tay.

Quân Nỗ tộc xưa nay nổi danh dũng mãnh, người khỏe ngựa béo, đặc biệt sở trường kỵ chiến, nhưng giữa dãy núi nhỏ này lại không thể phát huy tối đa, ngựa hoàn toàn không thích hợp leo dốc, do đó chúng đã áp dụng lối tấn công bằng xạ tiễn. Nhưng hiện tại, quân đội của Lâm Thụy Ân một bóng người cũng không thấy xuất hiện, lấy tinh chế động, lòng tự tôn của người Nỗ tộc không chịu nổi, binh sĩ kích động muốn xông lên núi.

Gia Lịch lập tức hạ lệnh tạm thời bất động, vẫn dùng tên tấn công ở cự ly vừa.

Nhìn thấy trong quân Nỗ có một đội ngũ ăn vận khác với binh lính thông thường, mà lính truyền lệnh chạy tới chạy lui hầu như đều tụ tập ở đó, Quy Vãn đoán rằng lều trại ấy chính là vương doanh của Gia Lịch. Quân Nỗ tấn công cách quãng, trước tình huống Lâm Thụy Ân không hề phản kích, cảm xúc bất an của chúng cũng dần dần lan rộng. Nhưng chênh lệch thực lực của hai quân hết sức rõ ràng, do đó quân Nỗ vẫn không hoang mang, chỉ nghe mệnh lệnh tấn công hết đợt này đến đợt khác.

Sắc trời dần tối, âm u, gió bắc mạnh lên, bụi tuyết tung trời, quân Nỗ ngừng thế công lại, dựng lều, thắp đuốc, những đóm lửa như tinh tú, nhìn từ nơi cao, tựa như sao dày dày trời rơi xuống nhân gian, một dải Ngân hà vây thành một vòng, trùng điệp bao vây đỉnh núi.

Nhìn bức tranh Ngân hà hình thành bởi đèn đuốc của quân Nỗ, Quy Vãn lặng thinh không nói, vì sợ quân Nỗ phát hiện hành tung, họ không dám đốt đuốc, lúc này đối diện với đèn đuốc sáng rực trong sơn dã, chẳng ai mở miệng, các binh sĩ gặm lương khô, Quy Vãn lòng đầy âu lo, không màng ăn uống, ngây người dăm dăm nhìn sơn dã, đầu óc xoay chuyển.

Có tiếng vó ngựa vang lên rồi đến gần, các binh sĩ đều đứng dậy, Quy Vãn cũng quay đầu lại, thì ra người đưa tin đã trở về. Mọi người xúm tới, mồm nấp miệng mũi hỏi han. Thống lĩnh đội đưa tin ừ ừ cúi đầu, không đáp tiếng nào.

“Rốt cuộc thế nào rồi?” Gạt mọi người ra, Quy Vãn đi đến trước mặt hắn, trong giọng nói toát lên chút căng thẳng.

Nghe vậy mũi mấy binh sĩ quỳ rạp xuống đất, người cầm đầu nhìn Quy Vãn, mắt rơm rớm lệ, khàn giọng khẽ đáp: “Quân sư không chịu phái binh tới.”

“Cái gì?” Không kịp được kinh hô một tiếng, Quy Văn lửa giận bốc lên, tiến tới mấy bước, mắt như trắng lạnh, nhìn chăm chăm binh sĩ đó, “Vì sao?”

Những đợt công kích vừa rồi đã để lại ấn tượng mãnh liệt trong lòng nàng, nếu không nhờ lòng tin có quân chi viện chống đỡ, nàng cũng chẳng thể gắng gượng đến lúc này, chính tai nghe thấy tin tức như vậy, vừa chấn động vừa phẫn nộ. Gã quân sư này, rốt cuộc đang làm gì thế...

Bị khí thế mãnh liệt của nàng làm cho giật mình, binh sĩ khóc òa: “Quân sư nói, hoàn toàn không thể liên lạc về triều, Đốc Thành đã bị vây hãm, trong thành chỉ còn hơn hai vạn quân, không kịp tới ứng cứu, cũng không cứu nổi...”

“Nhưng không có Lâm Tướng quân, hai vạn quân kia làm sao giữ được Đốc Thành.” Quy Văn cao giọng, không nén được giận dữ.

Vị thống lĩnh quý đầu tiên gánh chịu tất cả nỗi giận dữ của Quy Văn, nhớ lại cảnh vừa rồi bị quân sư cự tuyệt trong thành, lại nghĩ tới Lâm Thụy Ân chỉ đem theo tám ngàn quân một thân một mình bị vây trong quân Nỗ, nước mắt ào xuống như mưa: “Công tử, quân sư nói, nếu giờ điều binh, Đốc Thành sẽ rơi vào tay quân Nỗ... Lúc này quân Nỗ còn chưa biết phong thanh hư thực trong Đốc Thành ra sao, không xuất binh chi viện, còn có một tia hi vọng, xuất binh, thì chết chắc không thể nghi ngờ...”

Môi mím chặt thành một đường, Quy Văn buồn bã quay đầu, nhìn một dải lửa đỏ trập trùng như biển ngoài đồng nội, mắt nhạt sắc, giận cũng được, buồn thương cũng được, tất cả đều chìm sâu trong bóng đêm, không lưu lại vết dấu gì nữa.

“Quân sư còn nói...” Binh lính thấy Quy Văn xoay người, vội vàng nghẹn ngào lên tiếng.

“Còn nói gì?” Nói gì cũng quá muộn rồi...

“Quân sư nói, ngài là người muốn cứu Tướng quân nhất, nhưng... nhưng Đốc Thành còn có ngàn vạn dân chúng, ai chiếu cố tới bọn họ? Hôm nay xuất binh đi cứu Lâm Tướng quân, bỏ lại đại cục đằng sau, giờ này Lâm Tướng quân cho dù tử trận, như vậy tuy bại vẫn vinh, còn nếu xuất binh, dẫu rằng cứu được Lâm Tướng quân, người có sống vẫn như đã chết... So với chết còn khó chịu hơn...”

Lính truyền tin gào khóc đau đớn, quân sĩ còn lại rồi rít che mặt, những người chiến sĩ dày dạn sa trường trận mạc đều hiểu được hàm ý trong những câu nói ấy. Cái gọi là quân nhân, chiến đấu vì nhà, chiến đấu vì nước, chiến đấu vì dân, chỉ là không thể chiến đấu vì bản thân mình...

Lâu Thịnh tiến lên trước, chậm rãi đến cạnh Quy Vãn, đột nhiên phát hiện nàng đau đầu nhìn về phía trước, nước mắt một đường, mơ hồ bất giác rơi xuống.

Đúng lúc này, khắp sơn cốc truyền ra một tiếng động ào ào rung chuyển, những đốm lửa ngay hàng thẳng lối chập chờn lay động trên sườn núi xa xa đột nhiên rối loạn, từ sườn núi đổ tràn ra, cả bức tranh Ngân hà được tạo thành bởi bóng đèn đuốc tan tác, phát ra tiếng kêu rầm trời.

“Động rồi, hành động rồi...” Lâu Thịnh trầm giọng hô một tiếng, mọi người kinh ngạc không thôi, vội vàng ủa tới. Quy Vãn gạt lệ bên má, ngưng thần nhìn thẳng vào sơn dã.

Trăng đã trốn vào tầng mây, gió bắc vẫn rít gào không dứt, bóng đêm trong núi đen kịt, chỉ có ánh lửa lay động chỉ đường dẫn lối. Ánh lửa trên sườn núi kia tản ra, như có một mũi dao bén đâm tới, ban đầu chỉ hõn độn nhỏ, lát sau lan rộng mãi ra. Đột nhiên khói xám mịt mù nổi lên, ánh lửa hóa thành lớn, trên sườn núi Lâm Tướng quân đồn trú đột nhiên bùng ánh

lửa hồng, át đi tất cả những đóm lửa nhỏ, tiếng thét gào kinh tâm động phách dần vươn lên cao, vòng vây hãm của Nỗ quân cũng thu nhỏ lại.

“Là Lâm Tướng quân... Lâm Tướng quân sắp phá vây rồi...” Tiếng hô không rõ bật khỏi miệng ai, mọi người đều phấn chấn vì tiếng hô ấy, tim nhảy lên, nhìn không chớp mắt hướng về chiến trường phương xa.

Nỗ quân mấy lần công kích, Lâm Thụy Ân không mảy may động tĩnh, trước sau quyết nhẫn nhịn đến tận lúc này, khi bóng đêm phủ ngập bốn bề mới thừa dịp phá vây, lửa thiêu núi rừng, chặn hết đường rút quân, vì phải cố tìm đường sống trong chỗ chết, khích lệ dũng khí muốn sống ngút trời của binh lính... Cho dù không hiểu binh pháp, Quy Văn vẫn nhận ra lý do và mục đích của hành động ấy, lòng không khỏi thâm tán thưởng, không hổ là Lâm Tướng quân chiến công hiển hách...

Chỉ là thực lực chênh lệch quá xa, trận này sinh tử ra sao cơ hồ đều đã ngã ngũ, lẽ nào cứ nhìn vậy, chờ vận mệnh giáng xuống hay sao? Ánh lửa rực sáng trước mặt nàng, ánh mắt sáng quắc khẽ chuyển, nàng chưa bao giờ cảm nhận rõ hơn phút giây này, sinh mệnh con người là một điều tuyệt vời đến thế...

Tuy rằng sức mọn chẳng thể thắng trời, nàng vẫn muốn được một phen dốc sức...

“Người đâu...”

Trống trận như sấm rền, kèn lệnh thúc dồn.

Tiếng gào thét cuồng nộ đình tai nhức óc kéo ùa tới, Lâm Thụy Ân thẳng người, vững vàng như núi đứng sát bên triền dốc, sau khi đã nhìn rõ quân tình địch, mày kiếm nhíu chặt, môi mím như đao. Sau lưng vang lên tiếng

loạt soạt, hấn xoay người, thấy quân sĩ đang nghe theo mệnh lệnh dùng những phiến gỗ dày gia cố lại chuồng ngựa, chân tay lóng ngóng khác hẳn vẻ linh hoạt, gọn ghẽ ngày thường, sĩ khí xuống thấp, gần như kinh hoàng.

Lâm Thụy Ân tiến lên phía trước, gỡ áo giáp trên mình xuống, vén tay áo lên, thuận tay nhắc một phiến gỗ trên mặt đất.

“Tướng quân, những chuyện như vậy để các anh em bên dưới làm được rồi.” Phó tướng đã theo Lâm Thụy Ân nhiều năm thoáng kinh hoàng tiến lại khuyên nhủ.

Lâm Thụy Ân một tay cố định tấm ván gỗ lên chỗ bị đâm thủng trên vách chuồng ngựa, tay kia chẳng nhàn rỗi lập tức cầm búa nện mạnh lên thân đinh, không quay lại, đáp: “Thời gian cấp bách, tất cả tập trung sửa chữa chuồng ngựa đi.”

Phó tướng ngậy ra một lát, sau đó lập tức phát lệnh xuống. Binh sĩ được huấn luyện hơn hai tháng, đối mặt với trùng trùng quân địch vây quanh như vậy, lòng kinh hoàng cùng cực, thấy Lâm Thụy Ân đốc sức tập trung tinh thần sửa sang, gia cố chuồng ngựa như vậy, tuy không hiểu được nguyên do, vẫn cảm thấy an tâm phần nào, nhanh chóng học theo hấn, lờ đi những tiếng thét gào vang vọng khắp núi, vội vã xắn tay áo bắt đầu làm việc.

“Tập trung tất cả mọi người về đây, hành động mau.” Thấy quân sĩ đã hoàn thành công việc, chuồng ngựa đã gia cố thêm hai lớp, Lâm Thụy Ân mặc áo giáp, vừa cao giọng ra lệnh, bên dưới lại vọng lên tiếng gào thét rung trời, đợt sau cao hơn đợt trước.

Hơn tám ngàn quân nhanh nhẹn dàn thành trận vuông, tay mang khiên dày, vẻ mặt căng thẳng. Ánh mắt Lâm Thụy Ân chậm rãi lướt qua bọn họ, trong đó có cả những cậu bé mười mấy tuổi có thể gọi là quân trẻ con, giáp trụ sáng quắc, đứng giữa đoàn quân. Gió bắc ào ào như đao bén cuốn bụi tuyết cửa toạc mặt mũi họ, chóp mũi cứng đờ, đỏ ửng vì lạnh lẽo. Tất cả im

lặng đứng nhìn, ánh mắt trong suốt ngời lên niềm kiên định vững chắc, nghị lực của đoàn quân chậm chậm lan tỏa trong gió rét buốt giá.

Trên sườn núi, vẻ nghiêm trang khiến người ta kinh hãi, chỉ có tiếng thét gào dồn dập như sấm còn văng vẳng bên tai.

Tiếng vũ khí giáp trụ chậm chậm di chuyển nổi lên như nước triều dâng, Lâm Thụy Ân đến bên sườn núi, thấy binh lính Nỗ tộc bên dưới đang dịch chuyển, khí lạnh trào dâng, chàng trở lại đội hình của mình, cầm lấy tấm khiên sắt, tay giơ cao, tư thế như đao mang theo kinh phong: “Dùng lá chắn.”

Những tấm lá chắn thật dày ánh lên hào quang rực rỡ hòa cùng sắc đen tuyền lung linh, tám ngàn binh sĩ nhất tề nâng lá chắn cao ngang đầu, tuân theo ám hiệu của Lâm Thụy Ân, tất cả ngời sụp xuống, lá chắn như bức tường đen bóng cực lớn trang nghiêm bên vách núi.

Nhật nguyệt vô quang, thiên địa ảm đạm, tên bay dày hơn mưa rào ầm ầm trút xuống, giáng trên những tấm khiên dày, tiếng kim loại chạm nhau chói tai, bén nhọn, gấp gáp tựa như ma quỷ đang múa lượn.

Binh sĩ trốn sau khiên chắn cất tiếng thở dài ai oán, nhưng chẳng ai nghe thấy, từng đợt tấn công đổ ụp xuống như giông bão, ai nấy chỉ cầu mong sống sót. Tên xuyên qua từng kẽ hở, quân sĩ trúng tên ngã xuống, huyết hoa văng khắp chốn, người bên cạnh lập tức thay thế vị trí, bổ sung vào chỗ trống, tiếng mưa tên nhấn chìm hết thảy.

Thời gian trôi không hơn cả tuyết trắng, từng đợt từng đợt mưa tên giáng xuống, che khuất vầng dương, quân lính cắn răng, đỡ khiên sắt nặng trĩu trong tay, chốc chốc lại đổi tay, đáng sợ hơn việc thân thể đau nhức vô cùng là chuyện đồng bạn vừa mới sát vai kề vai đột nhiên ngã xuống, máu tươi văng tung tóe, không kịp lau rửa vết thương, chỉ biết đợi chờ đợt công kích tiếp theo ủa tới, nghe bóng ma chết chóc chậm chậm dày vò.

Đến lúc này chúng tướng mới hiểu dụng ý trong mệnh lệnh sửa sang gia cố chuồng ngựa vừa rồi của Lâm Tướng quân, bảo vệ ngựa, có thể họ mới có cơ sở để liều chết quật khởi một phen. Chuồng ngựa giờ đây chi chít tên, không chỗ nào còn nguyên vẹn, cơ hồ sắp không còn chỗ để tên ghim vào nữa.

“Tướng quân, chúng ta còn bị vây khốn ở đây bao lâu nữa? Đốc Thành có phái binh tới không?” Qua một đợt tấn công, binh sĩ ngồi sụp xuống, lồi thi thể đồng bạn ra gom lại ở chỗ trống, nhin không được cất tiếng hỏi, giọng nói đầy run rẩy.

Biết rằng đợt công kích sau sắp đổ xuống, Lâm Thụy Ân đang muốn buông lời trách mắng, nhưng vừa quay đầu lại, phát hiện binh lính đang nhìn về phía mình với ánh mắt chân thành, có những người chân tay ghim đầy tên, ghì chặt tay giữ, trong nỗi đau đớn thống khổ còn mang theo niềm tha thiết đợi mong được sống, miệng vết thương không ngừng rỉ máu đỏ ối.

“Sẽ đến, sớm tối nay viện quân Đốc Thành sẽ đến...” Giọng nói lạnh như băng kiên định vang lên. Lâm Thụy Ân phẩy tay để quân lính tập trung chuẩn bị phòng thủ. Nâng khiên sắt, vài người lính lộ ra nụ cười, tựa như điểm sáng duy nhất có thể trông rõ giữa màn đêm tối đen.

Mặt không đổi sắc, Lâm Thụy Ân xoay lưng lại, hiện ra vẻ thống khổ. Lúc này đây tâm lý và thân thể chịu hai tầng tra tấn ý chí của quân sĩ đã kéo căng đến cực điểm... Thông tin rằng Đốc Thành căn bản sẽ không phái binh cứu viện đến không cách nào thoát khỏi miệng. Lính thủ Đốc Thành chỉ có hơn hai vạn, quân sư sẽ không mạo hiểm phái viện binh tới, hiện giờ bọn họ chỉ có thể tự mình chống đỡ tất cả mà thôi.

Đợi, chỉ có thể đợi. Nỗ quân dốc toàn lực, nhuệ khí hùng hực không thể chống đỡ, chỉ có thể chờ chúng tấn công mãi, tấn công đến sức cùng lực kiệt mới là thời cơ tốt nhất để bọn họ đột phá vòng vây. Nhưng trước hết,

nhất định phải bảo toàn binh lực, không để quân lính chẳng đánh mà tan trước vòng vây công kích của Nỗ quân.

Cánh tay giữ lá chắn đã ê ẩm đau nhức, Lâm Thụy Ân xem nhẹ chút cảm giác khác thường này, yên lặng đón nhận động tĩnh từ phía trước truyền đến, lòng bàn tay lấm tấm mồ hôi, hấn hoàn toàn trấn tĩnh, chuẩn bị ứng phó tất cả các tình huống phát sinh.

Trận chiến này, hẳn là thời khắc hiểm ác nhất trong đời người.

Bên tai chợt nghe thấy tiếng khóc, chẳng cần quay đầu lại cũng biết là nhóm quân sĩ thiếu niên lần đầu đối mặt với tình thế hung hiểm như vậy, nức nở nổi hải hùng phải đối diện với chết chóc. Lòng run lên, hấn siết chặt cán đao, cắn chặt răng, thần thái càng thêm phần lãnh tuấn.

Chờ đợi...

Màn đêm buông xuống, vạn vật u tịch, Nỗ quân đốt đuốc dò trời, Lâm Thụy Ân nhìn xuống đồng nội, thu vào tầm mắt ngút ngàn đóm lửa đỏ lấp lánh như một con mãng xà to lớn siết quanh núi, tấn công liền hơn ba canh giờ, Nỗ quân cũng phải tạm nghỉ.

Cuối cùng, thời cơ đã tới.

Tám ngàn binh sĩ lặng lẽ hành động trong bóng đêm, dẫn ngựa ra khỏi chuồng, sửa sang lại binh khí phòng thân, thậm chí còn tiện tay vơ một ít tên bắn lên bỏ vào bao, giờ khắc này với họ mà nói, tên là thứ quân bị dồi dào nhất. Hết thấy chuẩn bị đầu vào đó, dầu cho đang chìm trong bóng đêm thăm thẳm, cũng không mảy may rối loạn.

Lâm Thụy Ân lẳng lẳng nhìn mọi người hành động giữa màn đêm dày đặc không nhìn rõ bàn tay mình, chàng lẳng ngắm những gương mặt người, thấy những gương mặt lúc buổi trưa còn có phần thơ ngây non trẻ của họ giờ đây phủ ngập tang thương, trải qua sinh tử đã tôi luyện họ thành quân nhân chân chính, thê lương chảy tràn thành dòng trong bóng đêm tiêu điều, phủ ngập sườn núi.

“Tướng quân.” Phó tướng chạy đến bên Lâm Thụy Ân, đưa cho chàng một cây cung dài, một mũi tên lớn, lấy mồi lửa bên hông ra, “xoẹt” một tiếng, trong bóng đêm nhiều thêm một đốm lửa mong manh, đốt cháy đầu mũi tên.

Nương theo ánh sáng ấy, Lâm Thụy Ân nhìn rõ tám ngàn lính của mình đang đứng bên triền núi, bọn họ đã mệt mỏi lắm, chỉ là sĩ khí vẫn hùng hục không giảm sút, mặt đất còn la liệt xác các anh em vong mạng, có thi thể còn chưa khô máu, thậm chí còn ngửi thấy mùi máu tươi nhàn nhạt lan trong không khí. Không ai cúi đầu nhìn, dường như chính bọn họ đã cùng nhau vượt qua lần ranh sinh tử, cúi đầu là yếu đuối, là thứ không được phép tồn tại trong màn đêm mịt mù này.

Giá lạnh ngập trời, gió như đao quát. Tất cả đều bình tĩnh nhìn lên vị Tướng quân của mình, ánh mắt như đuốc, sáng rực có thần.

Thứ ánh mắt đó chính là sự tàn nhẫn của loài ác lang...Nghĩ vậy, khoe miệng Lâm Thụy Ân nhếch lên một nụ cười, được nụ cười tự tin ấy cổ vũ, quân sĩ cảm thấy niềm hưng phấn chưa từng có chảy tràn trong huyết quản, lúc trước Lâm Thụy Ân liệu địch như thần, chuẩn bị bố phòng cẩn mật, khiến bọn họ ngưỡng mộ như thần thánh. Giờ đây càng nhận rõ, hóa ra vị tướng tài lạnh lùng ấy cũng có thể mỉm cười đẹp đẽ đến vậy.

“Độc Thành kia còn có cha già sức yếu, có mẹ hiền tảo tần của các người, có vợ con mà các người một lòng một dạ nhớ nhung...Muốn gặp lại bọn họ chứ?” Chậm rãi lên tiếng, Lâm Thụy Ân giương cung, dây cung

cong thành một vầng trăng tròn vành vạnh, thấy ánh mắt binh sĩ càng sáng quắc lên, bén ngót, “Vây hãy sống cho ta... Sống để trở về Đốc Thành!”

Gió lạnh ào ào, giữa bầu trời tối thẫm như mực lóe lên một tia sáng rực, cắt ngang cái lạnh thình của núi rừng, giống như một vì sao lạc rớt khỏi thiên không. Rớt xuống chuồng ngựa, bén vào rơm rạ dễ cháy đã xếp sẵn, trong khoảng khắc, ánh đỏ dậy lên bốn bề, sáng rực như ban ngày.

Tất cả đều hiểu, giờ đây đã không còn đường lui, tám ngàn quân lập tức dàn trận ngay hàng thẳng lối, lập thành trận thế mũi nhọn như dao, những người ở hàng phía trước siết chặt lá chắn trong tay, giơ cao ngang người trên ngựa, bộ binh theo sát phía sau, sắp thành một hàng ngay ngắn, mạch đao nắm chắc trong tay, sát ý trùng trùng rực lên trong đêm đen. Đội ngũ cực kỳ chặt chẽ, nhanh chân hướng thẳng xuống núi. Phải thừa dịp quân địch chưa kịp phòng bị, một đao đâm thẳng vào chỗ hiểm của chúng, chặt đứt vòng vây lửa trùng trùng này, bọn họ mới có cơ hội chạy xuống phía Nam.

Đến khi quân Nỗ tộc phát hiện ra tình hình hiện tại thì quân của Lâm Thụy Ân đã vọt tới trước mặt, Nỗ quân thấp đuốc, mục tiêu hết sức rõ ràng, trong khi tám ngàn quân tướng của Lâm Thụy Ân chỉ như dã lang lẫn khuấy trong đêm đen, vô tung vô tích, tùy thời nhào tới ngoạm một miếng, lấy tối đánh sáng, nhanh như chớp không kịp đề phòng.

Tiếng rên rỉ vang vọng trong đồng nội.

Đây là một trận lấy ít địch nhiều, bất chấp thủ đoạn, bất kể sinh tử, quân sĩ ở hàng phía trước cuời ngựa lao vào giữa quân Nỗ chưa kịp phòng bị, gặp người chém người, cổ, đầu, da thịt xương cốt đứt đoạn văng tung tóe, tiếng kêu gào thê thiết ai oán như dã thú gầm rống lập tức vang vọng khắp đồng nội, khiến người nghe được mà tim đập chân run.

Ấy là báo thù, là cuộc phân tranh chỉ có thể hóa giải bằng máu, muốn tránh cũng không được, ai nấy chỉ biết dốc toàn lực vào giết chóc, trong bóng đêm mịt mờ không có quân kỳ, chỉ có địch ta.

Tám ngàn quân lao tới thật nhanh, Lâm Thụy Ân cười ngựa đi đầu, vung tay chém xuống, mạch đao sáng quắc lóe lên, vung một tia máu, chảy tràn trên đất, một bóng người lao tới, bị hấn một đao chém trúng cổ, đầu lăn tròn trên đất, thân thể vẫn một thế xông lên. Quân địch dẫm lên xác đồng bạn mà nhào lên, hấn lại vung đao, một cánh tay đứt lìa, tiếng la thảm thiết vang vọng bên tai không dứt, tất cả đều là dẫm đạp lên máu xương mà tiến.

Sát khí cuộn trào bùng bùng, chiến trường quấy lẩn với chốn âm ti địa ngục, máu vung vãi, máu nhuộm đỏ áo, nhuộm đỏ mắt người, mọi người say trong hơi máu như mất hẳn lý trí. Vô thức khua động vũ khí giết người, chỉ cần là quân địch đều giết. Tiếng rên rĩ và gào thét cũng là một thứ kích thích thính giác, khơi dậy tất cả bản năng thô bạo hoang dã trong họ.

Giết chóc trở thành chuyện bình thường, trở thành tất yếu, trở thành tham lam...

Nếu kẻ địch không chết, thế thì bản thân nhất định phải chết, không ai có thể dừng lại giữa chốn này được nữa, một khi dừng tay, sẽ vĩnh viễn vùi thân mãi nơi này...

Hắn là đồ tể, nơi đây là địa ngục...

Chém xuống kẻ bên cạnh, lòng Lâm Thụy Ân cuộn lửa, tiến lên phía trước, máu tươi văng trên mặt mũi, đã không còn cảm giác ấm nóng ban đầu, tri giác tê liệt hóa thành tàn nhẫn. Người phía sau đã dần ít đi, đồng bạn từng người một bị nhấn chìm trong địa ngục tàn nhẫn vô tình này, thân xác chẳng còn, những binh sĩ ấy đã trở thành gạch lót đường cho kẻ khác dẫm đạp.

Thây chát khắp đồng... vừa chém giết điên cuồng, vừa theo sát tình hình cuộc chiến, Lâm Thụy Ân biết mình sắp thua, cho dù chiến lược lần này gần như hoàn mỹ, cho dù hẳn có tung hết mọi thủ đoạn, tất cả binh sĩ có dốc toàn lực cũng không thể thay đổi kết quả cuộc chiến, thực lực khác xa nhau quá nhiều...

Nhìn phía trước, thấy những đóm lửa san sát chỉ còn rất ít, nếu tiếp tục băng qua sơn cốc, có thể trốn theo đường mòn trên núi, chạy thẳng tới Đốc Thành, thế nhưng giờ đây khoảng cách ngắn ngủi ấy đã trở thành rãnh sâu chẳng thể vượt qua. Nơi cuối đường kia có lẽ cũng chính là đoạn kết của một trang anh hùng.

“A...” Lâm Thụy Ân đột nhiên bật lên một tiếng hú bi thương, mạch đao trong tay vung cao, chém xuống kẻ địch trước mặt, máu phun lên áo giáp hẳn, hẳn cuỡi ngựa đạp lên xác người chết mà đi.

Tới lúc ấy, hẳn mới hay, hóa ra bản thân không muốn thua, biết rõ chiến trường không có chiến thắng vĩnh hằng, cười lớn mà xông lên, một đường giết chóc. Người theo sau hẳn mỗi lúc một ít, Nỗ quân lại như sóng triều cuộn cuộn không ngừng tuôn tới...

Được, được, được, hôm nay đây hãy giết cho thống khoái đi, đến chết mới thôi.

Chính vào lúc những đóm lửa nhỏ hỗn loạn vô cùng, hẳn đột nhiên thấy lửa từ trời cao rót xuống, dồn dập từ mấy đỉnh núi gần đó, sáng rực một góc trời. Không chỉ có Lâm Thụy Ân mà tất cả đều thấy cảnh tượng ấy. Nỗ quân còn rối loạn nhiều hơn, lửa lớn bùng bùng từ trên trời cao trút xuống mà tất thảy đều nhắm vào một lều trại ở chính giữa Nỗ quân, Nỗ binh nhìn thấy đều sững sờ, líu lười kinh ngạc quá đỗi, hơn thế nữa là hoảng hốt, chúng hét lớn chạy nhào về phía lều trại ấy.

“Tướng quân...” Phó tướng gào lên một tiếng động trời, “Là viện quân, là viện quân...”

Thoáng giật mình bởi tiếng hét chói tai, bên hông nhói lên cơn đau như bị kim đâm, Lâm Thụy Ân quay đầu nhìn một tên lính Nỗ tộc nhe răng cười nhìn hắn, ánh mắt như cười cợt lại như mĩa mai. Mạch đao trên tay hắn vừa chuyển, sắc lẹm lướt qua cổ tên lính kia, chỉ một sát na. Nỗ binh kia thậm chí chẳng kịp ngạc nhiên, chỉ biết nắm chặt lấy lưỡi đao vương máu, đổ vật xuống.

Bên hông phát ra hơi nóng rát, Lâm Thụy Ân mỉm cười nhìn phía trước, thu vào tầm mắt vô số thứ hào quang sáng chói, hắn nhanh chóng đảo mắt trông khắp chốn, lập tức nhận ra số lượng viện quân không nhiều, cuộc tập kích bất ngờ của những đốm lửa từ trên trời rơi xuống kia chỉ có tác dụng khơi lên chút nghi hoặc trong lòng Nỗ binh, song hắn chẳng kịp nghĩ kỹ tại sao Nỗ binh lại khản trương vì những chỗ thiên hỏa trút xuống. Hỗn loạn mà thiên hỏa kia gây ra chỉ như phù dung sớm nở tối tàn tuyệt không kéo dài mãi, thế nhưng họ có thêm một cơ hội sống sót, chỉ có thể dựa vào cơ hội này mới có hi vọng vượt khỏi vòng vây trùng trùng.

“Giết...lao ra.”

Nghe hiệu lệnh như vậy, không mảy may chần chừ, binh lính nhanh chóng tụ lại, thúc ngựa, nhảy chồm về phía trước.

Những đợt thiên hỏa đột ngột trút xuống gây rối loạn quân lính Nỗ tộc, cho Lâm Thụy Ân một cơ hội tuyệt vời. Mạch đao đâm thẳng vào lồng ngực đám quân Nỗ cản đường, máu trào lên như hoa bung nở, hắn anh dũng xông lên mở đường.

Binh lính nhận được sự cổ vũ lớn lao, ngay chốn này đây giữa màn đêm đen tối trùng trùng, chỉ có vàng sáng rùng rục của hàng vạn cây đuốc của Nỗ tộc đang vây quanh, ánh sáng kia còn đáng sợ hơn cả bóng tối thăm

thăm, làm nhạt nhòa tầm mắt, thẳng tay đập vào niềm tin tưởng của mọi người. Giữa cảnh chém giết không có điểm tận cùng này, bọn họ không thấy hy vọng, bàn tay đau nhức lại giờ lên, hết đao này đến đao khác, chém vào quân địch tận đến khi máu tươi nhuộm đỏ mặt đất.

Kẻ địch từng đám từng đám ngã xuống, đồng đội bên cạnh cũng từng người từng người ngã quy. Quân sĩ giương đao lên như máy móc, máu tươi theo đao nhỏ xuống ròng ròng rồi tan biến rất nhanh vào đêm đen. Thống khổ cùng niềm bi ai mệnh mông không bèn bờ cuộn trào trong không khí giữa chiến trường như địa ngục này, bọn họ không có cả thời gian cảm nhận niềm đau đớn, tất cả chỉ biết theo Lâm Thụy Ân, liều chết xông lên. Bóng lưng của người chỉ huy kia là hy vọng duy nhất của bọn họ, cho dù đang vùi thân giữa chốn hỗn loạn, vẫn có thể thấy thân ảnh đơn độc ấy vung đao mở đường máu, người đó vững vàng như núi kiên định không lay chuyển, bên người máu văng tung tóe, đao quang kiếm ảnh trùng trùng, chẳng khiến người đó nửa phân lay động. Chứng kiến cảnh tượng ấy, đám binh sĩ đang say cơn chém giết đột nhiên hiểu thấu một sự thật, vị thiếu niên lạnh lẽo như băng ấy, trên chiến trường chính là như vậy, một đao một kiếm, lần qua sống chết, lạnh lẽo hơn băng, cứng rắn hơn sắt, kẻ thừa huyết thống họ Lâm, hộ vệ nửa cõi giang sơn.

Gió lạnh cuộn lên, kéo theo từng trận tanh tươi.

Từng hồi chém giết điên cuồng lại trời dậy, trái tim dần tê dại, âm thanh âm âm không ngừng, không phân biệt nổi là tiếng kẻ địch hay tiếng trái tim réo vang trong lồng ngực. Lâm Thụy Ân đã nhìn thấy con đường nhỏ cách đó không xa giữa đồng nội, chỉ cần vượt qua vòng vây cuối cùng này, có thể thoát được vây khốn, nương theo bóng đêm thoát khỏi hiểm cảnh...

Chỉ còn một khoảng khắc ngăn ngủ nữa thôi...

Tiếng xé không bèn ngót từ phía sau đổ sụp tới như sấm sét, Lâm Thụy Ân vô cùng nhanh nhẹn nghiêng mình sang bên trái, rạp xuống ngựa, một

mũi giáo sắc lẹm sượt qua đầu hắn, thứ chất lỏng ấm áp chậm rãi chảy xuôi theo gò má, hắn chợt thấy mồ hôi lạnh túa khắp mình, quay đầu nhìn lại, thấy Phó tướng phía sau đang hét lớn gì đó, thân mình kịch chấn, Lâm Thụy Ân nhìn thấy thân thể nhuốm đầy máu tươi của mình trong con người phóng lớn của y, cứ như vậy, thân thể y vươn thẳng, ngã nhào khỏi ngựa.

Thi thể vừa chạm mặt đất, nhanh chóng bị chiến kỵ phía sau đạp nát.

Mười vạn đại quân Nỗ tộc lại có thể để hơn tám ngàn quân thoát khỏi vòng vây, bọn chúng vừa phẫn nộ vừa hoang mang, mắt thấy Lâm Thụy Ân sắp thoát khỏi vòng vây, nghe theo mệnh lệnh trưởng quan lập tức ném thẳng trường mâu trong tay về phía những kẻ đang ra sức phá vây, chẳng quan tâm trong đêm tối liệu có ngộ thương đồng bạn.

Mắt Lâm Thụy Ân mơ hồ, đau nhức bên hông cuộn lên khắp mình, mọi thứ trước mặt đột nhiên quý dị, binh sĩ sau lưng từng người từng người liên tiếp ngã xuống, nhanh chóng biến mất trong địa ngục giết chóc. Hắn nhắc đao, khua thành một tấm lưới dẹt bởi những đường đao.

Trước mắt chỉ còn một đoạn đường ngắn ngủi vậy thôi, hắn sao có thể cam lòng...

Phía trước một trận mưa tên lại ập đến, Lâm Thụy Ân những muốn giương đao che chắn, tiếng kêu bạt không gian, mưa tiễn xuyên qua quân của Lâm Thụy Ân, bắn tới quân Nỗ tộc đang truy sát phía sau.

Lâm Thụy Ân sửng sốt, khó nhọc ngẩng đầu, nhìn về phía con đường nhỏ sơn dã đằng trước.

Quy Vãn

Con đường nhỏ phía gần sơn dã ánh lên vài ngọn đuốc, một đội năm mươi người xếp hàng đón lõng, tản ra theo hình vầng trăng lưỡi liềm, tên trong tay không ngừng bắn ra, cản bước truy binh sau lưng Lâm Thụy Ân. Sau đội quân ấy là một bóng người sắc nhạt cao cao trên ngựa, dưới bóng đuốc lay động, mái tóc dài búi kiểu nam nhi, dung mạo như sứ trắng, nhã quý phi phàm.

Trong khoảnh khắc ấy, Lâm Thụy Ân cơ hồ hoài nghi mình vừa sinh ảo giác, cảm thấy cây đao trong tay sao mà nặng nề, cơn đau nơi eo lan tràn khắp mình mẩy, bên tai thì thoảng còn thấy văng vẳng tiếng người la hét, tiếng ngựa rống rít, tựa hồ đã cách hẳn rất xa.

Mơ hồ hấn như lơ mơ thấy cảnh sơn cốc dưới dốc Phượng Tê, thấy sắc xanh biêng biếc, sắc lục trùng trùng, thấy hoa nở trên gấm dệt, thấy tiếng suối chảy róc rách...Hết thấy như hiện ra trước mắt, chiến trường như địa ngục này là mộng? Hay người trước mắt kia mới là mộng?

‘Tướng quân...’ Giữa binh mã hỗn loạn, hấn vẫn còn nghe rõ đến cực điểm thứ âm thanh thanh thúy ấy, trước mắt là dáng vẻ nàng vẫy tay lo lắng, tim như bị dao cứa, kinh hãi ứa lên ngập đáy lòng.

Chiến trường binh mã hoảng loạn, tiếng khóc than rầm trời dậy đất, vô số gương mặt vụt qua trước mặt hấn, có địch, có ta, lúc hiện hữu trong tâm trí cũng chính là lúc hóa thành mơ hồ, rồi tan vào hư không biến mất không tăm tích, chỉ còn bóng dáng đợi chờ nơi con đường nhỏ kia là vẫn rõ ràng như vậy, choán hết tầm mắt hấn.

Khát khao được sống đột nhiên rộng mở đến vô hạn, đáy lòng cuộn lên một dòng nước âm áp, hấn kẹp chặt bụng ngựa, lao đi như bay, tay phải cầm đao, tay vung xuống, tất thấy máu chảy, khí thế lẫm liệt, một đường hùng dũng xông tới.

Sắc máu ngợp trời...

Một người trấn giữ, vạn kẻ chớ mong qua...

Ngay lúc vừa thấy Lâm Thụy Ân, Quy Văn đột nhiên thấu tỏ những lời ấy. Chàng thiếu niên tướng quân xưa nay lãnh đạm cực điểm giờ đây tóc tai bù xù, mặt mũi, khôi giáp, áo quần loang lổ máu, giống như cả thân thể đều nhúng trong bể máu, không sót chỗ nào. Mặt mày nghiêm túc, lạnh lẽo đáng sợ, điên cuồng vung đao chém giết, khiến cho ba thước quanh hấn không một kẻ đứng vững, binh lính quanh mình đều lộ vẻ hoảng hốt, ngay cả binh lính Nỗ tộc nổi danh kiên dũng cũng bất động đứng im, nhìn Lâm Thụy Ân như thấy quý, tránh né cái điên cuồng mà tàn khốc khiến người ta kinh hãi của hấn. Bọn chúng đâu từng trải sa trường, đâu thân kinh bách chiến, nhưng chưa từng thấy qua thứ khí thế gập Thần giết Thần, gập Phạt sát Phạt như vậy. Sắc máu đỏ tươi, biểu cảm hung dữ, đao pháp sắc bén không địch thủ...một cảnh ấy vĩnh viễn khắc sâu trong những cơn ác mộng của Nỗ quân.

Dẫu rằng giữa bóng đêm trùng trùng, vẫn có thể thấy rõ mạch đao sáng lòa, nghe rõ tiếng binh khí chạm nhau rít róng, tiếng trống đổ dồn, tiếng người la hét dội vào màng nhĩ...Đây là chiến tranh sao?

Dạ dày cuộn lên không thôi, Quy Văn cố nén thứ cảm giác kích động muốn nôn mửa, giữ vững bình tĩnh, mồ hôi rịn đầy trán, khớp hàm run rẩy, lại thấy một tiếng thét tê tâm liệt phế xộc thẳng tới bên tai, trực giác mách bảo nàng hãy che tai lại, thế nhưng bàn tay tê dại ngâm ngấm đau nhức, run lên không chịu nghe theo mệnh lệnh của nàng. Nàng muốn nhắm mắt lại,

song con mắt như ma xui quỷ khiến vẫn nhắm thẳng phía trước, ghi lại toàn cảnh gió tanh mưa máu ấy.

Một chiến trường sặc mùi giết chóc như thế.

Nắm chắc dây cương, Quy Vãn cố nén cảm giác khó chịu, thấy Lâm Thụy Ân lao khỏi vòng vây cuối cùng, sau lưng còn vô số Nỗ binh truy sát, lập tức hét lên: "Bắn tên!" Tiếng nàng khàn khàn, khẽ run lên.

Tên không ngừng trút xuống tập kích đám truy binh của Nỗ tộc, nhờ sự yểm trợ đó mà Lâm quân thoát được vòng vây cuối cùng, thúc ngựa lao như chớp về phía Quy Vãn. Tiền thủ lập thành thế Yển nguyệt lập tức tản ra nhường lại một đường phía sau, Lâm Thụy Ân hơi chậm lại, quay đầu, thấy quân sĩ lại tập hợp thành trận Yển nguyệt lần nữa, rút đao đeo bên thân, dáng vẻ chùng như muốn liêu mạng, trong lòng thất kinh.

Quy Vãn đã giục ngựa tới kê bên hấn, mặt tái nhợt như giấy, miễn cưỡng nhếch miệng: "Tướng quân, bọn họ tự nguyện, nếu không đi là phụ ý tốt của bọn họ." Vì muốn cứu viện lần này, nàng phải dùng năm mươi người để mị hoặc quân địch, đốn củi đốt lửa, đến hai đỉnh núi còn lại ném xuống lều trại của Gia Lịch, lúc này còn năm mươi người ở lại cản phía sau lưng. Lần này những người dẫn theo đều bỏ mạng tại đây, nàng cảm thấy đau đớn cuộn cuộn trong lòng, dâng lên một nỗi thê lương xót mình xót người.

Ý vị xót xa trong lời nàng chẳng cần nói cũng biết, Lâm Thụy Ân không chần chừ, cũng chẳng có thời gian cho hấn phí hoài, quả quyết vung roi, cùng Quy Vãn và những binh sĩ còn lại lao như bay trên con đường nhỏ hướng về Đốc Thành.

Mùng Một tháng Hai năm Thiên Tái thứ năm, cuộc chiến Ngọc Đốc chính thức nổ ra, Lâm Thụy Ân dùng binh lực tám ngàn người xông ra khỏi vòng vây của quân Nỗ. Thế nhân thuở sau còn say sưa kể mãi về cuộc chiến hung hiểm nhất, thần kì nhất trong đời ấy. Thế nhưng lúc chạy thoát ra, tám

ngàn người lính anh hùng ấy chỉ còn sót lại hơn ba chục người, qua đó có thể thấy được cái thê thảm của trận chiến ấy.

Trong “Truyện Lâm thị” còn ghi lại: *Thiên Tai năm thứ năm, tháng Hai, Nỗ vương điều mười vạn binh, Nam tiến xâm nhập Đốc Thành, vây khốn Ân giữa một dải sơn cốc, tám ngàn quân Lâm kinh hãi. Nỗ quân dùng tên công phá, Ân nhân nhục phòng thủ. Nhằm lúc Nỗ quân trở nài phòng bị, đột khởi gây rối loạn. Ân dẫn quân tiến lên, dùng lời lẽ khích lệ binh sĩ, trước tiên tự cắt đứt đường lui, nâng cao sĩ khí, sau đó hành động bất ngờ, tấn công Nỗ quân đang vây hãm. Lâm quân không sợ hãi, lách ít địch nhiều. Trận ấy xôn xao, trống trận rung trời, máu huyết vung vãi, Ân một đao mở đường, gió quét cỏ rạp, đấu với Nỗ quân, Nỗ quân kinh hoảng, người người run sợ, trong vòng ba hiệp không có tướng nào địch nổi, trong vòng ba bước không thấy quân lính ngăn cản.*

Giữa vòng vây hùng binh, chém hơn ngàn thủ cấp của bọn sài lang, gan hổ mật rồng, cũng chỉ thế này, chí khí anh hùng, đương thế vô song.

Đúng vào lúc Lâm Thụy Ân phá vây, Nỗ vương Gia Lịch đứng ngoài trướng nhìn binh lính lui cui dập lửa, nghe được tiếng lính truyền tin bẩm báo, lòng giận bưng bưng, Nỗ quân binh hùng tướng mạnh vây hãm trùng trùng lại để cho hấn dất tám ngàn binh vọt khỏi vòng vây, Nỗ quân thiệt hại tổng cộng hơn hai vạn. “Bịch”, một quyền nặng nề giáng xuống cây cột gỗ phía ngoài doanh trướng, hấn sắc mặt thâm trầm, suy tính một lát, quyết đoán: “Mau chuẩn bị ngựa, quân thị vệ lập tức theo ta truy sát.”

Tướng lĩnh cùng nhau vây lại, tranh nhau khuyên nhủ: “Vương, vậy không ổn đâu, giặc cùng chó đười, dù sao cũng đã vây Đốc Thành rồi, chỉ vài ngày nữa...”

Vọt lên con tuần mã binh lính vừa dất đến, Gia Lịch cả giận nhìn đám người bên dưới, quất một roi vào không khí, kinh chấn tất cả các tướng lĩnh

đang vây quanh, quát lớn: “Nhất định phải tận diệt Lâm Thụy Ân trước khi trời sáng, quyết không cho hắn chạy thoát về Đốc Thành.”

Thân binh Nỗ vương - Quân thị vệ do Khả Trạ thống lĩnh lập tức theo Nỗ vương, Gia Lịch gấp rút chỉ đạo toàn bộ quân lính bao vây Đốc Thành, rồi dặt hơn một ngàn lính nhanh chóng đuổi theo Lâm Thụy Ân, theo lối đường nhỏ, thẳng tới Đốc Thành.

Lá rụng hoa tàn, vốn là sắc đông đìu hiu, nắng mai còn nhàn nhạt e ấp, sương mỏng ngập bốn bề, vạn vật nhuốm sương mù, như quàng một tấm sa mỏng, Quy Văn phóng ngựa lướt qua, cảnh sắc ven đường, không gì lọt vào mắt nàng, mình ngựa tròn tránh xóc nảy, nàng chỉ ngưng mắt nhìn chằm chằm vào Lâm Thụy Ân, ấn đường càng lúc càng nhăn chặt, khuôn mặt mệt mỏi không khuấy lấp được nỗi kinh hoàng kia.

Lúc Lâm Thụy Ân thoát ra, nàng đã phát hiện thấy trên người hắn có vô số thứ sắc màu, vai trái, cánh tay, đùi tổng cộng mấy chục vết thương lớn nhỏ, tất cả đều không phải vết thương trí mạng, vì sao hắn vẫn như đang ản nhẫn nỗi đau đớn gì đó, vài lần suýt chút nữa ngã ngựa, lẽ nào...

Không dám nghĩ tới, lòng Quy Văn dâng ngập nỗi xót xa, trăm thứ tư vị cuộn lên trong lòng. Ba tháng, vốn tưởng chỉ trong nháy mắt, ai ngờ thế sự trên người, gặp phải tình cảnh hung hiểm như vậy. Bất giác, nàng nhớ đến kinh thành phủ ngập tuyết lớn bay bay, chàng nhẫn tâm tách từng ngón tay nàng, dư âm ấm áp kia chảy tràn trong tim, vừa chạm tới lòng đầy ưu thương...Thầm cắn răng, đau cũng được, buồn cũng được, bất kể gian nan đến đâu, nàng cũng sẽ đợi theo lời chàng nói.

“Tướng quân...” Thấy thân thể Lâm Thụy Ân lão đảo, Quy Văn hô nhỏ, Lâu Thịnh giành phần cười ngựa vượt lên, thấy ánh mắt Lâm Thụy Ân tản mát, mặt xám như đồ chì, hốt hoảng, ngo ngẩn không cách gì lên tiếng.

“Không sao.” Vô cùng khó nhọc thốt ra mấy tiếng ấy, Lâm Thụy Ân cơ hồ đã dùng hết toàn bộ sức lực, cơn đau bên hông đã ăn mòn hết thần trí sáng suốt của hắn, giờ phút ấy, trước mắt nhòa đi, chỉ còn một mảnh mờ lung, hắn có cảm giác không chống chịu nổi nữa.

Phát hiện tình thế không ổn, tim Quy Vãn đập dồn, lập tức ra lệnh chạy chậm lại, nhảy xuống ngựa, Lưu Thịnh đã sớm chặn Lâm Thụy Ân lại. Đám binh sĩ tìm được đường sống trong chỗ chết đều cảm thấy mấy phần bất an, ào ào xuống ngựa.

Nhấc bước vô cùng nặng nề, Quy Vãn từng bước từng bước tiến gần ngựa Lâm Thụy Ân, hắn vẫn ngồi thẳng trên ngựa, nàg hít sâu một hơi, dịu dàng gọi: “Tướng quân...”

Âm thanh trong veo ấy như suối mát len lõi giữa núi sâu, gọi lại thần trí mơ hồ của hắn, quay đầu nhìn xuống Quy Vãn đang đứng bên ngựa, hộc mắt đo đỏ, ần ướt dòng lệ, vì hắn sao?

Bất giác vươn tay tới, thấy những sợi tóc hỗn độn trên má nàng, hắn vén sang một bên, lại thấy Quy Vãn không hề tránh, hắn thậm chí có chút cao hứng, chạm mặt nàng, dấu máu đỏ tươi lem trên gương mặt, hắn hốt hoảng, muốn lấy tay lau sạch dấu máu, lại thấy vết máu càng lúc càng loang rộng, bấy giờ mới hay tay mình nhuốm đầy máu tươi... Lòng ảm đạm, bàn tay hắn cứng đờ, đột nhiên phát hiện cảm giác ấm áp, một giọt nước nhỏ xuống bàn tay, hắn kinh ngạc thấy môi Quy Vãn hé mở, tựa như đang nói gì đó, nhưng hắn lại chẳng nghe rõ âm thanh, vì sao...

“Tướng quân, xin người ráng cầm cự, sắp đến Đốc Thành rồi, người xem, chúng ta đã thấy được tường thành...” Quy Vãn nhe răng quát tiếng, muốn gọi thần trí đã tản mát nơi xa của Lâm Thụy Ân quay lại, nhưng không có bất kỳ phản ứng nào, lòng nàng đau quặn, ngẩng đầu nhìn thẳng vào mắt hắn. Ánh sáng chói lòa ngời lên trong đáy mắt đã nhạt dần, nét tuấn lãng băng giá cũng tiêu tan, tất thấy chỉ còn nhu tình... Tình ý ngập tràn

từng thấy trong mắt Lâu Triệt giờ đây đột nhiên hiện hữu nơi Lâm Thụy Ân, Quy Vãn ngây ngốc. Gió bắc cuộn lên ào ào, nàng cứng đờ không còn cảm giác, nhưng bàn tay hấn lại ấm áp, xót xa cuộn trào, nàng không nhìn được lệ tràn qua hốc mắt.

Tại sao lại khóc? Ngón tay Lâm Thụy Ân đỡ lấy từng giọt lệ lã chã như châu trút, chính hắn cũng không hiểu vì sao, tại sao thân thể dần lạnh như băng mà lòng ấm áp đến thế. Từng giọt rơi thẳng xuống bàn tay rồi truyền thẳng đến tim, cuộn lên nỗi đau đớn khôn tả, rồi là niềm hạnh phúc mong manh rỉ lên.

Nàng không nên khóc... Không phải hắn đã xông ra khỏi trùng vây sao? Hắn còn phải bảo vệ Đốc Thành, phải bảo vệ cả nàng và nửa cõi giang sơn này... Giữa chốn hùng binh vây hãm, thứ khao khát muốn vượt khỏi hiểm cảnh mãnh liệt như khao khát của bao binh lính khác muốn được về nhà. Biết rõ tử tử đã không còn, trong Lâm phủ không còn ai ân cần hỏi han hắn nữa, nhưng hắn vẫn khắc khoải mong về nhà...

Hắn sai rồi... Từ đầu đến cuối, đều là hắn sai... Không nên mềm lòng trả tiền giúp nàng lần đầu tiên gặp mặt, không nên cẩn trọng hộ vệ nàng lúc ở đốc Phụng Tê, cũng không nên chẳng đành lòng thấy nàng thương cảm mà cúi mình nhật khấn cho nàng... Hắn đã sai đã sai quá rồi, hắn đã tham lam mà yêu nàng, yêu một người con gái căn bản không bao giờ thuộc về hắn.

Tại sao hắn lại ngu dốt đến vậy, mê muội đến thế, đến tận lúc này đây, biết rõ là mình đã sai, lại kiên quyết trước sau không hề hối hận, thấy được lệ nàng, cũng đáng lắm...

Dẫu có sai, cũng đáng lắm...

Lệ nóng hổi, ngón tay lướt qua mắt Quy Vãn, Lâm Thụy Ân mỉm cười dịu dàng, hắn đột nhiên nhớ tới một chuyện, ngày ấy, lúc đi nhận thi thể tử tử về, gương mặt tử ấy ẩn ước một nụ cười nhàn nhạt. Mắt hắn dần u ám,

một mảnh tằm tối phủ ngập bốn bề, thiên địa dần mất đi ánh sáng, dầu cho hắn có cố gắng mở mắt đến bao nhiêu, vẫn không đủ sức.

Mệt mỏi, hắn mệt mỏi quá rồi... nên nghỉ ngơi.

Một đời hắn, đã hao mòn tất cả trên lưng ngựa, giết vô số địch, lập bao chiến công hiển hách, hắn ngồi trên ngựa ngạo nghễ nhìn thiên hạ, lấy máu thịt thân thể bảo vệ hơn nửa cõi giang san, bảo vệ cửa nhà, bảo vệ non nước, bảo vệ thiên hạ. Hắn không hiểu, hắn bảo vệ vô số gia đình, lại chỉ riêng mình hắn không có nhà, hắn không vợ không con, trên đời không người thân thuộc. Hắn một đao một kiếm, máu nhuộm chiến bào, tất cả đổi lấy gì đây?

Hắn đột nhiên có cảm giác muốn được sống lại từ đầu một lần, nếu có cơ hội ấy, hắn sẽ không chọn kiếp sống rong ruổi trên mình ngựa, hắn muốn chính tay mình trồng một khóm hoa, những khi nhìn hạ ngắm một mảnh trời xanh thăm thẳm, nếu lại được một lần nữa được gặp lại nàng, hắn còn muốn làm gì đó cho nàng, muốn được chắn gió che mưa cho nàng, muốn mở một tán ô, chậm rãi đưa nàng qua con ngõ nhỏ, nghe tiếng nàng cười nói dịu dàng.

Máu nóng hồi rỉ khỏi vết thương nơi hông, mắt không chống lại được dần dần khép lại, thế giới dần chìm vào bóng đêm...

Bên tai nghe thấy tiếng vó ngựa rầm rập, ước khoảng ngàn người, hắn rất muốn mở mắt thật to, chính miệng nhắc nhở nàng. Lệ nóng, bật khỏi khóe mắt, hắn muốn trừng mắt lên, nhưng chẳng còn sức lực.

Hắn đột nhiên cảm thấy không cam lòng, vốn tưởng đời này chẳng còn gì vướng bận, giờ đây mới nhận ra, nơi này còn rất nhiều thứ quyến luyến hắn.

Rất không cam lòng...

“Tướng quân...” Tiếng thét thê lương òa lên, Quy Văn muốn đưa tay đỡ lấy thân mình lão đảo của hắn, lại vô ích, chỉ biết trơ mắt đứng nhìn Lâm Thụy Ân đổ ụp xuống, nặng nề gục xuống lớp tuyết dày. Hắn mỉm cười thật thản nhiên, khóe mắt còn rỉ lệ, tim nhói lên đau nghẹn, Quy Văn khóc không thành tiếng.

Khôi giáp của hắn đã sớm nhuộm đỏ máu hóa thành màu đen ẩm ướt, máu tươi rỉ khỏi thắt lưng bên trái, thấm trong tuyết, sắc đỏ tươi đáng sợ.

Vị Tướng quân lạnh lẽo như băng như sương ấy, cứ như vậy mà từ bỏ cõi trần thế này, Quy Văn cảm thấy không thể chấp nhận nổi.

Kết cục này là sao chứ? Nàng không thể chấp nhận, hắn mấy phen cứu nàng khỏi cảnh gian nan, nàng còn thiếu hắn bao nhiêu nhân tình chưa trả, thế mà hắn thậm chí chẳng cho nàng lấy một cơ hội...

Tiếng khóc thương ai oán dậy lên bốn bề, binh lính vây quanh không nhin được òa lên, con người ấy dắt họ ra khỏi chốn địa ngục chém giết, giờ đây lại nhắm nghiền hai mắt. Hy vọng của họ, hy vọng của Đốc Thành, tức thì vỡ tan.

Gió bắc chẳng biết niềm bi ai, trầm trầm gào rít lùa qua, gió tuyết lạnh thấu xương, cào qua mắt nàng đau đớn, quỳ xuống, nàng liềm mạng muốn đỡ hắn lên. Hắn là danh tướng không gì cản nổi, làm sao có thể gục ngã giữa chốn này một cách bi thương như thế, hắn là anh hùng, là người được vạn dân chúng ủng hộ tin cậy, nàng không thể để hắn phơi thây giữa chốn hoang sơ thế này, không thể.

Lâu Thịnh im lặng tiến đến hỗ trợ, mới tiến thêm một bước, gió đột nhiên mang theo tiếng kinh phong, chớp lóe lên, y đưa tay đỡ trước mặt Quy Văn, đồng thời hét lớn: “Cẩn thận.”

Tiếng rền rĩ xé rách da thịt vang lên rõ mồn một bên tai, Quy Vãn mò mịt nhìn sang Lâm Thịnh, trên cánh tay y cầm một mũi tên, máu nhỏ rờn rờn, nhỏ xuống chiến bào của Lâm Thụy Ân, nhìn hướng tên bay, hình như muốn nhắm vào Lâm Thụy Ân. Quy Vãn phần nộ run rẩy, ngực đau thắt, trừng mắt về phía kẻ bắn tên.

Mấy trăm con chiến mã bất ngờ tập kích tới, đúng lúc mọi người bị thương lại có gió bắc che chở, đến tận lúc này mới bị phát hiện. Hai hàng cung tên sẵn sàng, lên dây chỉ chờ mệnh lệnh. Giữa vô số binh lính có một kẻ phục sức khác hẳn, tay nắm cung cứng, cách Quy Vãn và Lâm Thụy Ân khá xa, qua màn tuyết mịt mờ như khói, mặt hiện lên vẻ kinh ngạc khi thấy Quy Vãn.

Là nàng!

Là nàng bằng xương bằng thịt!

Tại sao lại ngay chốn này? Gương mặt trắng muốt nõn nà nhuốm đầy vết máu, máu nhuốm sắc áo xanh nhạt như mai mỡ, chỉ là trong con mắt vốn luôn ẩn chứa nụ cười nhàn nhạt, giờ đây vì sao băng lạnh đến thế, trong tròng mắt u uất ấy rục lên lửa hận bắn thẳng về phía hắn...

Là sát ý! Gia Lịch chấn động nhìn sát ý rục lên không hề che giấu trong mắt nàng, hắn trọn mắt há hốc miệng nhìn thẳng, nhận ra cái kẻ đáng người khô ngô ấy, một hán tử mặt có vết sẹo chắn trước người Quy Vãn và Lâm Thụy Ân. Nhìn kỹ dáng vẻ kẻ nằm trên đất kia liền đoán được mấy phần nguyên do, bất ngờ gặp cảnh tượng trước mắt, hắn nhất thời không biết phải lựa chọn ra sao.

Người thương nhớ ngay trước mắt, mà nàng lại dùng một loại ánh mắt lạnh lẽo như đối diện kẻ thù mà nhìn hắn, khiến hắn không dám nhúc nhích, từng mơ tưởng vô số lần trùng phùng thế nhưng chưa từng ngờ sẽ có nỗi kinh chân ngay trước mắt này. Khoảnh khắc nhận ra mình đang giương

cung nhắm thẳng về phía nàng, hấn chậm rãi buông tay, Nỗ binh phía sau cũng làm theo.

Gia Lịch mở miệng, chùng như muốn nói gì, hai năm qua nhớ nhung vô vàn, tình yêu khắc cốt minh tâm, thiên ngôn vạn ngữ trước kia muốn tỏ bày, giờ đây đông cứng trước ánh mắt sắc bén của nàng, khó có thể lên tiếng. Hấn muốn tiến thêm một bước, cũng thấy vạn phần khó khăn.

Lúc ấy hấn mới nhận ra, khoảng cách giữa hấn và cô gái ấy không phải chỉ là hơn mười thước kia, mà là một rãnh sâu, là vô số những thứ ranh giới quốc gia, một bước ấy mà như ngàn dặm quan san.

Không buồn để tâm đến đám người Gia Lịch, Quy Văn và Lâu Thịnh hợp sức, đưa thi thể Lâm Thụy Ân lên ngựa, xoay lưng ra lệnh cho mọi người lên ngựa. Trước ngàn kẻ vây quanh, ai nấy nhìn chòng chọc, bọn họ thản nhiên rời đi, không quan tâm tới ánh mắt của Nỗ quân.

“Vương...” Khả Trạm thét lớn, kì quái nhìn Gia Lịch, không thể hiểu nổi vì sao cơ hội tốt đến thế lại đột nhiên tha cho bọn họ, phải hiểu rằng, đầu chỉ là xác Lâm Thụy Ân, thì mang được về cũng có giá trị vô cùng.

Xua tay bảo đám lính câm miệng, Gia Lịch đứng lặng trong gió tuyết nhìn đám người Quy Văn rời đi. Hấn biết, hấn và nàng, đời này chẳng còn hi vọng gì nữa, ánh mắt đoạn tuyệt vừa rời của nàng đã nhắc nhở hấn rõ ràng điếm ấy.

Hấn và nàng, cách trở vô cùng, là sự khác biệt giữa hai tộc người, là máu tươi hai bên đổ xuống, là cái chết của Lâm Thụy Ân... Tất cả đã chia họ thành hai đường, người dung xa lạ.

Chỉ là hấn, vẫn không cam.

Không đành lòng hướng mũi tên về phía nàng...

“Vương...” Khả Trạm tiến lên phía trước, thấy vị Vương vốn anh minh uy phong của mình giờ đây hồn xiêu phách lạc, hai mắt vô thần, như thể lưu luyến lại như hồi hận.

Buông tiếng thở dài nã nê, Gia Lịch xoay người, hoa tuyết đổ xuống, vừa chạm tới mặt liền tan thành nước, nước ấy lạnh băng không vương vấn mảy may tình cảm, hấn cứng nhắc truyền lệnh: “Lệnh cho quân chủ lực vây hãm Đốc Thành, trong vòng ba ngày ép chúng đầu hàng, kẻ nào không chịu theo, giết!”

Ebook được thực hiện bởi các thành viên EFF

Tầng không sương tỏa tưởng chừng chẳng bay.

Gió đêm thổi lạnh hơn, xia vào thân thể lạnh thấu xương, tuyết trút đàng chân trời như rèm đỏ, ào ào trong không khí như bông liễu dập dờn. Quy Văn siết chặt vạt áo, sải bước nhanh hơn, bóng tối đổ sụp xuống, lúc này quân sư mời nàng tới, ắt thế cục đã nguy cấp quá đổi mất rồi. Đang lặng nghĩ, lại thấy cảm giác mát lạnh ri ri trên mặt, nàng đưa tay vuốt nhẹ, vết nước còn lưu trên ấy, ngược mắt nhìn vòm không, tuyết trắng tựa hoa lê, trăm đóa ngàn đóa bung nở giữa đêm đen, lòng nàng rộn lên niềm đau xót, sắc đỏ chói mắt giữa nền tuyết kia lại hiện lên rõ mồn một trước mắt, hơi thở lập tức nghẹn lại, nàng vội thu tầm mắt, không dám nhìn tuyết nữa.

Một ngôi nhà lớn gần ngay cửa thành trở thành lều chỉ huy lâm thời của quân đội, tất cả dân chúng quanh cổng thành chỉ nội trong một ngày đã được sơ tán vào trong, đường phố vốn vắng lặng tiêu điều giờ đây chỉ còn thấy bóng binh sĩ. Sắc trời tối đen, đại viện phủ ngập một tầng trắng xóa, luồng sáng bạc vây lấy mái ngói, đá xanh lộng lẫy màu trắng tinh khôi.

Ngày đông xơ xác tiêu điều, chẳng thấy hơi xuân.

Lâm Tướng quân rời chón hồng trần ngang dọc, ngay cả mùa xuân cũng theo cùng sao?

Tơ lòng trăm mối bời bời, xót xa dâng trào sóng mũi, Quy Vãn gắng gượng bình tĩnh lại, bước vào trong sân. Trong ấy, một người lính cao gầy đã đứng đợi từ bao giờ, y cung kính nói: “Quân sư đã có lệnh, mời công tử theo tôi.” Chẳng nói đến lời thứ hai, đột ngột xoay người, dẫn đường đi trước.

Hai người đến sảnh chính, lúc này đã trở thành chón nghị luận việc quân. Suốt dọc đường đi, chẳng thấy mây may cò trắng, binh sĩ cũng chẳng nhuộm màu thương đau, Quy Vãn ngờ vực, người lính kia dừng bước, đứng lạng bên cửa phòng trước sau không lên tiếng, Quy Vãn hiểu ý, gõ nhẹ cửa.

“Là Lâu phu nhân đó sao? Mời vào.” Giọng run nhè nhẹ.

Đẩy cửa ra, thấy bên trong hơi ẩm rùng rục, giữa phòng đặt một chậu than lửa đỏ bốc lên như sao, nàng vòng qua chậu than, nhìn vào gian trong, thấy căn phòng trống trải chỉ bày duy nhất một cỗ quan tài, bên cạnh đó, một lư hương bằng bạc chạm khắc đang tỏa ra những cuộn khói lững lờ. Mờ mịt nhìn quanh, thấy quân sư đang cúi mình ngồi trên ghế, mắt mở trừng trừng như chuông đồng, ngo ngẩn nhìn quan tài.

“Quân sư?” Bước chân dừng lại, Quy Vãn đứng cách y chừng ba bước chân.

Quay đầu như người vừa sức tỉnh khỏi cơn mơ, quân sư chậm rãi hướng mắt nhìn qua: “Lâu phu nhân...Người đã đến rồi.” Buông một tiếng thở dài nặng nề, y đứng lên, bước ra khỏi nội sảnh trang nghiêm tĩnh lặng.

Ánh sáng chiếu hắt lên gương mặt y, Quy Vãn kinh ngạc, rất lâu sau mới lên tiếng: “Quân sư vất vả quá rồi.” Một đêm bi ai, nổi thê lương trên

gương mặt y, dùng một chữ tiêu tụy chẳng đủ để miêu tả. Tất cả tự tin nho nhã trước kia đã biến mất không vết tích.

“Phu nhân có vẻ rất ngạc nhiên?” Quân sư nhận ra ánh mắt Quy Văn, nói như tự giễu: “Người đang ngờ vực, hôm qua ta kiên quyết không phái binh cứu viện, đến giờ lại bày ra dáng vẻ bi thương như mèo khóc chuột, thực sự là nực cười vô cùng, có phải không...” Nói đến nửa, y lập tức cười đến điên cuồng, lệ bất giác rỉ qua khóe mắt.

“Quân sư nghĩ ngợi nhiều rồi, suy nghĩ chu toàn, Tướng quân hiểu rõ nặng nhẹ, làm sao không biết...”

Tiếng cười cuồng ngạo đột nhiên ngừng bật, quân sư quay lại, thẳng thắn lắc đầu: “Giờ phút này, ta bí mật không phát tang, dưới suối vàng chẳng biết hẳn có đang trách ta chăng?”

Bí mật không phát tang? Quy Văn thầm nhắc lại, sớm hôm nay vừa tới Đốc Thành, xuống khỏi ngựa, nàng kiệt sức liền té xỉu, ngủ suốt một ngày, lẽ nào trong một ngày qua quân sư vẫn chưa phát tin Lâm tướng quân đã tử trận hay sao?

“Quân sư sợ nhiều loạn lòng quân, ảnh hưởng đến sĩ khí sao?”

Vừa nghe vậy thân mình liền kịch chấn, quân sư xúc động nhẹ than: “Đây chỉ là một lý do, mà lý do chính vẫn là, Lâm tướng quân mới chỉ tới đây hơn ba tháng, tướng lĩnh địa phương vốn không phải người thuộc Lâm gia, rất khó uốn nắn. Lúc Tướng quân tại thế còn ổn, nếu lúc này công bố tin tử trận, chỉ e Đốc Thành lập tức sinh loạn.”

Quy Văn gật đầu, lông mày dãn ra: “Thời điểm phi thường, phải dùng phương pháp khác thường, cũng là bất đắc dĩ.”

Thời điểm phi thường, phải dùng phương pháp khác thường, quân sư lẩm nhẩm nhắc lại mấy lần, như thể vén mây thấy trăng, lòng nhẹ nhõm phần nào, nhớ tới ánh mắt oán hận vừa rồi của những binh sĩ biết được tình thế, y bất đắc dĩ cười khổ, cô gái trước mặt đây còn hiểu thấu thời thế hơn cả bọn họ, nhắc một phong thư trên bàn, đưa tới trước mặt Quy Vãn: “Phu nhân có thể xem qua một chút.”

Đề nài xem quân văn quan trọng? Nhớ tới lời bản thân vừa nói ra, Quy Vãn mở phong thư, là thư tuyên chiến của Nỗ quân, trong thư viết cho Đốc Thành ba ngày suy nghĩ, không đầu hàng, giết!

Ngạc nhiên nhìn về phía quân sư, lại thấy y khó nhọc nén nỗi bi thương nhìn cỗ quan tài yên vị trong phòng, Quy Vãn đặt phong thư xuống bàn, hỏi: “Quân sư tính toán ra sao?”

“Chưa đầy ba vạn quân đối đầu với hơn mười vạn quân Nỗ tộc dốc toàn lực, phu nhân cho rằng còn có kế hay sao?”

Quy Vãn chẳng nói nên lời, lửa than trong chậu đột nhiên lóe lên, bật ra tiếng lách tách, chấn động lòng người.

Quân sư suy sụp ngồi xuống ghé hỏi: “Phu nhân đến Đốc Thành đã hơn một tháng. Lẽ nào Lâu Thừa tướng không nhớ mong gì sao?”

Đuôi mày khẽ nhướn lên, Quy Vãn kinh nghi tại sao giờ phút này rồi y lại nhắc đến chuyện không liên quan như vậy, nghĩ sâu xa ra, mới sực tỉnh ngộ, đáp: “Còn hơn một tháng nữa.”

Biểu cảm quân sư xem ra có chút nghiêm trọng: “Một tháng có lẽ hơi dài, nhưng hiện tại, cũng không thể không làm.” Phía sau Đốc Thành là vạn dặm núi non, nơi chốn hẻo lánh thừa thốt, giờ phút này bị vây hãm, tin tức đều bị phong tỏa, mặc dù y cũng cảm thấy sự tình thật kỳ quái nhưng không cách nào tìm hiểu sâu hơn, chợt nhớ ra lúc này Quy Vãn vẫn ở trong thành,

Lâu Thừa tướng nhất định sẽ không làm ngơ không hỏi không biết, viện quân kéo đến nhất định còn có đường sống, nhưng giờ đây nghe được kỳ hạn một tháng nữa... Tình cảnh Đốc Thành có thể nói là hung hiểm vạn phần.

“Phu nhân, người có biết điều kiện tiên quyết để thủ thành?” Quân sư bình tĩnh lại, chân thành nói: “Thủ thành quan trọng nhất là trên dưới một lòng, thấy chết không sờn. Kế đó mới tính tới việc tổ chức bố phòng hợp lý, tận dụng tối đa các nguồn lực; thứ ba cần lương thực dồi dào, nguồn cung sung túc; thứ tư cần phòng ngự đầy đủ, cần mật không kẽ hở.”

Quy Văn lần đầu được nghe giảng về các nguyên lý quân sự, có chút thụ giáo, im lặng lắng nghe. Quân sư tiếp tục phân tích: “Đốc Thành là chốn giao thương nhiều đời, tường thành vững chắc, đáy thành hơn hai mươi thước, phòng bị có thể coi là hoàn hảo. Ở đây giao thương phát đạt, vật tư cũng coi như sung túc đầy đủ, nhưng lúc này quân không tướng, quân dân nháo nhác như cát lờ, đây mới là mấu chốt của vấn đề.”

“Nghe quân sư nói, lẽ nào đã có giải pháp?” Quy Văn nhìn quân sư với ánh mắt đề phòng, nói chuyện với y, tuyệt đối không thể lơ là.

Quân sư đột nhiên đứng dậy, tới thẳng trước mặt Quy Văn, hai tay ôm quyền, khom lưng lên tiếng: “Chuyện này, xin nhờ phu nhân hỗ trợ.”

Gió lạnh vi vu, tuyết ào ào réo đập cửa lớn.

Mới sáng sớm, mấy vị Tướng quân ở Đốc Thành đã vội vàng kéo tới đại viện đang được dùng như chỗ nghị sự việc quân. Giày họ lồm đồm trắng xóa, bước trên mặt tuyết phát ra tiếng sột soạt, vang vang mà nặng nề. Gặp mặt nhau giữa đại viện, những tiếng hỏi thăm hàn huyên thường ngày giờ đây biến mất, chỉ đơn giản trao nhau một cái gật đầu, cũng như chào hỏi.

“Hàn Phó đô thống, Lâm Tướng quân rút cuộc sao rồi?” Thủ úy Đốc Thành dung mạo chất phác, đôi mắt sáng ngời có thần lạng lẽ giữ chặt Hàn Tắc Minh, trầm giọng hỏi han.

“Không biết nữa, nghe nói Lâm Tướng quân bị thương, đến giờ thành đã bị vây chặt như nêm cối, hơn một ngày trôi qua Tướng quân vẫn chưa ra mặt, e là thương thế kia cũng chẳng nhẹ.” Thủ úy Đốc Thành gạt đầu đồng tình, sắc mặt càng tối trầm xuống.

Mấy người lạng lẽ tiến vào trong viện, vừa đặt chân vào nội viện, chợt nghe một tiếng du dương mơ hồ theo gió truyền đến, bọn họ chậm bước chân, cẩn trọng lắng tai nghe, hình như trong phòng có người đang hát kịch. Triệu Hân xanh mét mặt mày, hừ lạnh một tiếng: “Chúng ông nhọc nhằn vất vả vì quốc gia, suốt đêm không ngủ, ở đây còn có người mời con hát đến vui vầy!” Hân có làn da ngăm đen, râu hùm hàm én, bản chất uy mãnh hơn người, giờ đây còn thêm chút giận dữ, càng thấy uy phong凛冽.

Các Tướng quân khác đều nhíu mày bất mãn, rảo bước nhanh hơn tiến vào trong phòng.

Tiếng hát lẫn trong tiếng gió mỗi lúc một rõ ràng hơn. “*Trăm hận ngàn hận, núi non trập trùng. Người nói kiêu rợ, nào hay chàng khuất, ngóng trông chẳng thấy...*”(*) Du dương uyển chuyển, như chim hoàng oanh líu lo, lúc lớn lúc nhỏ, giục lòng người thấp thỏm không yên. Máy vị Tướng quân bất giác chậm bước, không muốn thừa nhận, nhưng ai nấy đều bị âm thanh ai oán ấy gọi mất mấy phần hồn phách. Bọn họ đều là nam nhi chí tại bốn phương, ngày thường chỉ biết khua đao múa kiếm, làm sao biết tới những làn điệu du dương uyển lệ như vậy. Vừa nghe qua, liền giống như bước lạc giữa làn mưa bụi mông lung của Giang Nam, tựa như thấy thấp thoáng đâu đó bóng nữ tử tựa mình bên cầu rử rĩ kẻ nổi sầu lo, nhói lòng nhói dạ, thấu tận xương cốt, từng giọt từng giọt rớt xuống hồ xuân, gợn sóng lăn tăn, kéo người nhuốm vào.

() Trích từ bài từ làm theo điệu “Nam ca tử” của từ gia đời Tống là Tấn Khí Tật (1140-1207) tự Ấn An, hiệu Giá Hiên. Những bài từ của ông thường mang âm điệu hào phóng mà bi tráng, thơ văn lưu lại đến nay còn mười hai quyển “Giá Hiên trường đoản cú”.*

Như nhạc như không, tiếng véo von như hát như không ngân lên một tiếng dài rồi hoàn toàn biến mất, mấy vị Tướng quân như thể vừa được nhấp một ngụm rượu ngon, còn chưa tàn vị đã thấy rượu vung vãi trên nền đất, dư vị còn cào cào mãi trong tim. Mọi người đưa mắt nhìn nhau, ngạc nhiên quá đỗi. Tiếng ca khe khẽ lại vang lên, đất bằng dậy sóng vỡ toang, mới vừa rồi còn là âm điệu ai oán du dương, tức thì biến thành giao long xuất hải, khí thế rợp bốn bề.

“Trước ngày Trùng Cửu lúc thu sang, Cúc ta nở rộ trăm hoa tàn, Trường An trời thấu hương bát ngát, Thành quách vừa thay áo giáp vàng!”()*

() Nguyên văn vốn là bài “Bất đệ hậu phú cúc” của Hoàng Sào (?-884), người Sơn Đông, là một lãnh tụ nông dân nổi tiếng thời cổ đại Trung Quốc, đã dẫn dắt dân chúng nổi dậy khởi nghĩa năm Đường Hy Tông thứ hai (875). Ông là người văn võ toàn tài, tuy nhiên tác phẩm văn thơ lưu lại đến nay chỉ còn ba bài tuyệt cú chép trong “Toàn Đường thi” bao gồm: “Đế cúc hoa”, “Bất đệ hậu phú cúc” và “Tự đề tượng”.*

Bóng kiếm chột lóe, như từ dưới đất mọc lên, cuồng phong loạn vũ, phát cao như điều gặp gió, dâng ngập chín tầng.

“Hay!” Một tiếng hét lớn vọt khỏi miệng, Triệu Hân, hẳn vốn là kẻ thô kệch, văn không thông viết chẳng thạo, câu chữ trong bài ca vừa rồi quá nửa hẳn nghe mà chẳng hiểu, thế nhưng từng câu từng chữ trong lời hát rục lên ngào khí tựa như chim bằng giương cao đôi cánh, thâm sâu như bảo kiếm giấu trong nhà tranh, khơi gợi lên khí khái hào hùng của kẻ theo nghiệp binh đao như hắn. Đến khi nghe được một câu “*Rồng thiêng choàng tỉnh giấc chiêm bao, một tiếng gầm van dậy ngàn non*”, lại thấy lòng ngực hùng hực khí thế như thể muôn cùng cất cao giọng, hòa vào lời ca ngào

nghe ấy, khí phách cuội mây đập gió một đời những muốn được ở chính chỗ này đây triển hết, lộ hết...

Cánh cửa đột nhiên bật mở, giữa lúc tất cả còn đang ngây ngất chưa hoàn hồn, đập vào mắt họ lại chính là một “công tử” thanh thuần phiêu nhiên vừa bước khỏi sương phòng. Con người đó, tuấn mỹ như ngọc, gương mặt hơi tái, nhưng đôi con ngươi đen thẳm lóng lánh như đêm đen, tay áo rộng thùng thình thoát mở lại thoát khép giấu giếm thứ gì đó, hai mắt đảo qua vô cùng dị mị, phong thái cao ngạo khác người, vừa bước từng bước vừa đảo mắt một vòng, thân nhiên nói: “Các vị theo ta.” Rồi không nhanh không chậm, hướng thẳng về phía căn phòng trống kè bên.

Chúng tướng lũ lượt theo vào, mấy vị thống lĩnh quân đội đều thoáng kinh nghi, bọn họ thường ngày cũng là nhân vật oai phong lẫm liệt trên chiến trường, đến nay mới biết trên đời này có những người trời sinh bản chất cao quý, khiến người ta không khỏi nể phục.

Chờ chúng tướng vào cả trong phòng, lần lượt ngồi xuống xong xuôi, Quy Văn không hề khách khí tiến thẳng tới vị trí chủ tọa, thân nhiên ngồi xuống. Mấy vị Tướng quân như Hàn Tắc Minh, Triệu Hân bất mãn ra mặt, nhưng chẳng dám mạo muội lên tiếng.

Giữa lúc ngờ vực, tò mò, băn khoăn thay nhau cuộn trào trong lòng, đột nhiên “soạt” một tiếng, Quy Văn ném mạnh hai khối lệnh bài trên mặt đất. Chúng tướng cúi đầu trông, một vàng một trắng, một Lâu một Lâm.

“Ta là thê tử của Lâu Thừa tướng, Lâm Tướng quân bị thương nặng, không nên hoạt động nhiều, mọi việc sau này do ngài lập kế trong trướng, ta thay mặt thi lệnh.” Không đợi chúng tướng kịp đặt câu hỏi, Quy Văn lớn tiếng phủ đầu, khí định thần nhàn, rất có phong thái một vị thống soái. Nàng và quân sư bàn bạc suốt một đêm, quyết định sẽ giấu chuyện Lâm Tướng quân tử trận, mà quân sư phẩm hàm thấp kém, Lâm Tướng quân vừa qua đời, quân sư liền mất hẳn tư cách thuyết giảng kẻ khác, bởi vậy mới đề

nàng điều khiển thay. Quân sư định mưu sau rềm, còn nàng nhận nhiệm vụ ổn định các vị tướng lĩnh.

Thế nên hôm nay đành dùng trọn cả vốn liếng, trước nhu sau cương, vận dụng chiến thuật tâm lý thu phục nhân tâm kẻ khác, nhất định phải thu phục lòng quân trên dưới để tất cả đồng lòng kháng địch, chỉ cần cố gắng chống chịu thêm một tháng nữa, tin chắc sẽ có người từ kinh thành tới cứu. Thứ hi vọng này, dầu có xa vời nhưng vẫn phải dốc toàn lực liều chết.

“Sao cơ?” Kẻ nhảy dựng lên đầu tiên không ai khác chính là Thủ úy Đốc Thành, y lộ vẻ mặt không thể tin nổi: “Người chỉ là một ả đàn bà, còn dám ra lệnh thay Lâm Tướng quân, nực cười thật, người nghĩ đây là chuyện dễ dàng như ngồi xổ nhà may vá thêu thùa sao?”

Mọi người nghe vậy đều cười rộ lên, Thủ úy Đốc Thành vươn thẳng người, nghênh ngang giữa phòng, dương dương tự đắc.

Lạnh lùng liếc trông y, Quy Văn không giận không cười, đến tận khi vị Thủ úy Đốc Thành kinh hãi, lạnh sống lưng, nàng mới chậm chậm lên tiếng: “Giang Thủ úy, việc ta thay mặt ra lệnh do Lâm Tướng quân quyết định, không phải do người, nơi này ai làm chủ? Lẽ nào người không hiểu tôn ti cao thấp sao?”

Chúng tướng đều ớn lạnh, không ai dám hé răng, cũng chỉ vì cái lạnh như sông băng phoi dưới bóng trăng đang cuộn trào tựa tên bắn tới, người trước mắt kia rõ ràng mi thanh mục tú như tranh vẽ, nhẹ nhàng thanh thoát, vậy mà vừa như sóng mây liền lạnh băng, lấn át tất thấy một phòng anh hùng.

“Nếu Lâu phu nhân đã nói đây là mệnh lệnh của Lâm Tướng quân, vậy mời Lâm Tướng quân ra trực tiếp nói thẳng ở đây đi.” Hàn Tác Minh chậm rãi lên tiếng, sắc sảo nêu lên mối hồ nghi.

Quả đúng như dự liệu của quân sư, Hàn Tắc Minh là kẻ khó đối phó nhất, may mà chuyện này vẫn trong dự tính, Quy Văn quay sang, ung dung hỏi: “Hàn Phó thống lĩnh, lẽ nào người cho rằng ta giả truyền quân lệnh, tới đây để bôn cọt các người chăng?”

Câu hỏi ngược vô cùng sắc sảo, cứ vào thân phận vượt xa lẽ thường của nàng, dẫu cho đám người kia trong lòng còn hồ nghi đến mấy, cũng không dám lên tiếng mạo phạm.

“Nếu các vị đều đã hiểu rõ tình thế hiện tại thì đừng để lãng phí thời gian thêm nữa.” Giữa lúc chúng tướng còn đang hoang mang, Quy Văn lập tức thừa cơ, cong ngón tay gõ xuống mặt bàn. Quân sĩ bên ngoài đã chuẩn bị xong xuôi, vừa nghe thấy lệnh lập tức đẩy cửa tiến vào, một bộ địa đồ quân sự chi tiết nhanh chóng bày ra trước mắt mọi người.

Chúng tướng đều là kẻ hiểu nặng nhẹ, lập tức buông bỏ ý định gây khó dễ cho Quy Văn, xôn xao đưa mắt nhìn lên tấm địa đồ, nhớ tới hơn mười vạn thiết kỵ của Nỗ quân đang vây ngoài thành, sắc mặt càng tối sầm xuống.

Quy Văn rời ghế chủ tọa, chậm rãi bước đến giữa phòng, dừng lại bên tấm bản đồ, lặng yên quan sát một hồi, nhận ra không ai lên tiếng mới lạnh lùng thốt: “Nếu các vị không phản đối, bây giờ ta sẽ phổ biến kế hoạch của Lâm Tướng quân.” Vuốt nhẹ tay áo, phát tay đầy tiêu sái, phát hiện chúng tướng đều lặng thinh hưởng ứng, nàng mới hé một nụ cười nhạt, chậm rãi giảng giải.

Đây vốn là mưu kế của quân sư, nàng nghe suốt một đêm, luyện tập gần một canh giờ mới có được cảm giác nhẹ nhàng tiêu sái như ra vào chỗ không người lúc này. Kế hoạch của quân sư chia việc thủ thành thành bốn vấn đề trọng yếu, lương thực không thành vấn đề, tường thành cơ bản vững vàng chắc chắn, chỉ cần tu bổ gia cố thêm một chút, tuyệt không phải vấn đề gì lớn lao. Kế hoạch “đánh úp” lần này của Nỗ quân quả thực hiệu quả rất tốt, nhưng ngược lại, cũng vì muốn “đánh nhanh đánh bất ngờ” nên

không thể trang bị được vũ khí công thành hạng nặng, riêng điểm ấy đã bị quân sư bắt chặt lấy. Đốc Thành này kiên quyết tử thủ không ra, đem sở trường của mình đối phó với sở đoản của địch, quả thực cao minh cực điểm. Mà tất cả những điểm nhỏ nhặt trong kế hoạch như phân phối tài lực, vật lực, điều động nhân lực đều được quân sư tận dụng an bài gọn ghẽ, vô cùng hợp lý. Tất cả kế hoạch có thể coi như chu đáo, kín kẽ không một kẽ hở.

Chúng tướng tập trung lắng nghe, giọng Quy Văn trong trẻo khúc chiết, giữa lúc kiên quyết nhán nhá từng từ vẫn mang theo chút êm dịu riêng có của chốn kinh kì, hơn nữa, nàng miệng lưỡi linh hoạt, nói năng mạch lạc rõ ràng không hề ngắc ngứ hàm hồ, dễ nghe dễ động lòng người, vì thế không ai dám lên tiếng ngắt lời nàng. Tận đến khi trình bày xong tất cả kế hoạch, chúng tướng đều giật mình, như thể gạt hết mây mờ, trông thấy trời xanh lồng lộng, hy vọng đột nhiên bung mở trước mắt.

Tiếng xì xào bàn luận vang lên, mấy vị Tướng quân chốc chốc lại gật gù, đang khi nhỏ to bàn bạc, Hàn Tắc Minh vẫn không khỏi chau mày, trước sau không hề thả lỏng, cao giọng hỏi: “Kế hoạch của Lâm Tướng quân đích xác rất chu toàn, nhưng lần này Nỗ tộc kéo quân tới đây, hẳn nhiên là đã toan tính từ lâu, lại đương giữa lúc sĩ khí trong quân lên cao ngàn ngụt, cuộc công thành hai ngày nữa ắt hẳn là một trận long trời lở đất, thực lực hai phe khác nhau quá xa, nếu bọn chúng vừa tấn công đã trúng đích, toàn bộ kế hoạch này không phải đều đổ sông đổ bể sao?”

Câu hỏi sắc sảo, lại một lần nữa vạch ra vấn đề máu chột. Chúng tướng bên cạnh nghe vậy cũng thấy có lý, nhất tề hướng mắt về phía Quy Văn, đợi một câu trả lời thuyết phục.

Quy Văn vẫn thản nhiên nở một nụ cười như thể tất cả đều nằm trong toan tính của ta, nhưng lòng thì không ngừng than khổ. Hôm qua nàng cũng từng đề cập đến vấn đề tương tự, kế hoạch của quân sư là kế hoạch dài hơi, nhằm phòng ngự kéo dài suốt một tháng, nếu Nỗ quân sĩ khí đại thịnh ủa lên công phá, không cản được đợt công kích đầu tiên, hậu quả sẽ thê thảm

đến mức nào. Quân sư nghĩ ngợi, bất đắc dĩ buông một câu: “Vây đành phó mặc cho số phận!”

Mặc cho số phận... Nàng làm sao có thể ném thẳng bốn chữ này vào mặt mọi người ở đây.

“Chư tướng có phương kế nào hay để ngăn địch?” Ung dung quay lại vấn đề, Quy Vãn vòng lại, ngồi trên ghế chủ sự, liếc mắt nhìn phản ứng của chúng tướng.

Không khí vừa mới có chút khởi sắc giờ đây lại trầm xuống lạnh lẽo, trong màn tĩnh lặng ấy, còn mơ hồ nghe thấy tiếng bụi tuyết lẫn trong gió rét đập vào cửa, róc rách lộ bộp từng chút thấm vào lòng người.

Hàn Tắc Minh không lên tiếng, vị tướng dũng mãnh quả cảm bậc nhất như Triệu Hân cũng không khỏi xoa tay chẳng biết vì rét lạnh hay vì hoang mang. Thu tất cả thần sắc và thái độ của chùng ấy con người vào trong đáy mắt, Quy Vãn nhẹ mím môi, giữa tĩnh lặng vô cùng, chậm rãi sắp xếp lại từng suy nghĩ.

Binh lực Đốc Thành chỉ vẹn vẹn hơn hai vạn, mà Nỗ quân đông quá mười vạn, thực lực chênh lệch xa nhau khiến cả những vị mãnh tướng bách chiến chốn sa trường cũng phải kiêng dè. Nếu hôm nay thủ Đốc Thành có hơn mười vạn, chúng tướng ắt hẳn có thể nghĩ ra nhiều phương cách đối phó, còn hiện tại, dầu cho tướng tài mây nổi chẳng có bột sao gột nên hồ.

Bàn tay siết chặt, Quy Vãn ngơ ngơ ngẩn ngẩn nhìn tám địa đồ trong phòng đến xuất thần. Tám địa đồ ấy đầy tràn những vết dọc ngang, đường đường nét nét kết tụ lại ngay một chỗ, hơn nữa còn bày ra rất nhiều ký hiệu kì lạ... Lẽ nào đây là biên cương ư? Là chốn nàng cần trấn thủ trước mắt ư? Thứ mà Lâm Tướng quân thề chết bảo vệ đến cùng... tất cả phơi bày trên một tám địa đồ bé nhỏ tầm thường này sao?

Kết thành từ máu xương của vô số tử sĩ vùi mình giữa sa trường, chẳng phải kiếm, chẳng phải đao, mà chính là một tấm địa đồ tầm thường như vậy, thậm chí chỉ một đường nét mong manh trên địa đồ, trong gang tấc mà như ngàn quan san, hóa ra chính là chia cách như thế.

“Giang Thủ úy, hiện tại trong Đốc Thành này còn bao nhiêu dân Nỗ tộc?” Ánh mắt thờ ơ, Quy Văn thuận miệng hỏi.

Nghe thấy nhắc đến tên, Thủ úy Đốc Thành bật dậy, thấy chúng tướng tất cả đều hướng ánh mắt kinh ngạc về phía mình, mới nhận ra mình đã hành động thật bốc đồng, tưởng nhầm Quy Văn thành Tướng quân, gương mặt già cõi của y đỏ bừng lên, vâng dạ lên tiếng: “Các đoàn buôn của Nỗ tộc đã ít dần đi suốt một tháng qua, đến nay dân Nỗ tộc còn trong Đốc Thành chỉ khoảng trên dưới bốn trăm.” Chúng tướng xôn xao lắc đầu, ai nấy ném cho y một ánh mắt ý bảo “Nếu từ lâu đã xảy ra tình trạng người Nỗ tộc đột nhiên giảm bớt, tại sao không báo cáo sớm”, khiến Giang Thủ úy chết trân tại chỗ.

Thời gian những tướng đã ngừng trôi, phòng không có than sưởi, gió lạnh từng cơn, đưa mắt trông qua cửa sổ, tuyết mịn mù, cây cối tiêu điều, Quy Văn không khỏi thở dài, tiếng thở dài khe khẽ mà ẩn chứa vô vàn nỗi muộn phiền.

“Phái người bắt hết dân Nỗ tộc lại, không phân biệt người già trẻ nhỏ!”

“Sao cơ?” Kẻ đầu tiên nhảy dựng lên không ai khác chính là Triệu Hân mình cao tám thước, đầu báo mắt ốc nhồi, hấn trừng mắt giận dữ: “Đều là dân thường, có gì bắt họ?”

Căn phòng nhất thời như vỡ òa. Các tướng lĩnh vốn đã có vẻ thần phục giờ đây đều hiện sắc giận. Hàn Tắc Minh xua tay ra hiệu cho mọi người yên lặng, y nghiêm nghị nhìn chằm chằm vào Quy Văn: “Lẽ nào muốn dùng dân Nỗ tộc để đối phó Nỗ quân? Làm như vậy thật quá hèn hạ!” Bọn họ là

quân nhân, đôi bên giao chiến, ngay đến tù binh bắt được cũng không thể dễ dàng sát hại, hiện tại còn muốn đem dân chúng Nỗ tộc bình phạm ra uy hiếp Nỗ quân, kẻ sách như vậy rõ ràng đã vũ nhục đến đại quốc Khải Lăng.

“Nỗ quân sĩ khí đại thịnh, nhuệ khí hào hùng, không thể chống đỡ, nếu không biết đường tránh mũi nhọn ấy, tất sẽ mang thương tích vào mình, chi bằng trước mắt lợi dụng dân chúng Nỗ tộc làm xao nhãng lòng quân, ấy cũng là một biện pháp hay.” Quy Vãn bình thản giảng giải phân tích sự tình.

Căn phòng bắt đầu lắng xuống, chúng tướng lộ ra nét mặt ngẫm ngợi sâu xa, cân đo lợi hại. Hàn Tắc Minh nghiêm mặt hỏi: “Đây cũng là mệnh lệnh của Lâm Tướng quân ư?”

Chút xót xa không thể nhận rõ bất chợt vương trên nét mặt phẳng lặng, thoáng hiện rồi lặn mất tăm không vết tích. Quy Vãn nhấc tay, cầm lấy cây bút trên mặt bàn, múa bút viết nhanh vào phiến giấy trắng trước mặt, đảo mắt chữ đã lấp đầy trang giấy, chúng tướng hết thấy đều hồ nghi về hành động của nàng. Viết xong, nàng ngơ ngẩn nhìn trang giấy, mơ hồ, đau đớn, giằng xé... thay nhau cuộn trào trong đáy mắt. Siết chặt tờ giấy, ném thẳng ra giữa phòng: “Đây không phải lệnh của Lâm Tướng quân, là lệnh của ta!”

Tội kỹ thư - Tướng lĩnh tinh mắt trông thấy mấy chữ lớn uy nghi trên mặt giấy.

Đây không phải mệnh lệnh của Lâm Tướng quân, là của nàng! Đem tính mạng thường dân uy hiếp kẻ địch, những chuyện tổn âm đức như vậy đều do một tay Dur Quy Vãn nàng. Nỗ quân muốn đánh thành, tất phải dẫm đạp lên máu thịt người đồng tộc, hơn bốn trăm mạng người, có già có trẻ, dầu cho có tâm thường như rơm rác vẫn là đồng bào, nàng thật muốn xem Nỗ quân sẽ đối phó ra sao...

Đối địch chón sa trường, kiếm sắc đao bén, nàng không có, nàng cũng chẳng có uy phong đánh đâu thắng đó như Lâm Tướng quân, không có kẻ

xa ngàn dặm như quân sư trong trướng, thứ nàng có chỉ là chút thủ đoạn để ứng biến tâm lý. Đến giờ còn đem vận dụng trên chiến trường.

Hậu thế sau này có nguyên rửa, thóa mạ, tất cả đều gánh trên lưng nàng...

Nàng không biết sử sách đời sau sẽ luận bình thế nào về quyết định tàn nhẫn hôm nay của nàng, nhưng hôm nay, nàng buộc phải làm.

Chúng tướng lấy làm kinh ngạc nhìn phiến giấy mỏng manh còn chưa ráo mực chậm rãi buông mình rớt xuống đất, nói không hết nặng nề trong lòng, thấy dung nhan lộ vẻ mệt mỏi của Quy Vãn, bao nhiêu lời chính nghĩa nghiêm cần đều cứng lại trong họng. Nhất thời bọn họ chẳng thể phân rõ thiện ác, cũng chẳng cách gì phân cho rõ, làm như vậy sẽ sai trái đến đâu, chỉ biết, một cặp mắt sâu thẳm u buồn như đầm nước xanh, kiên định như núi, ngạo nghễ như mai.

Chẳng cần nhiều lời thêm nữa, các tướng lũ lượt nhận lệnh rời đi.

Thấy bọn họ nối đuôi nhau ra khỏi, Quy Vãn thềm thở dài, chậm rãi đứng dậy, ánh mắt trống rỗng đảo qua bốn phía, nén nỗi xót xa trong dạ, nàng rời phòng.

Quân sư đang đứng đợi bên cửa, thân mình phủ một lớp tuyết mỏng, dường như đã đợi rất lâu, ánh mắt phức tạp khó dò.

Đoán rằng y đã nghe được phương cách của nàng, nàng mở miệng toan giải thích, quân sư lại xoay người, thờ ơ cất bước đi khuất, không buồn quay đầu, chỉ buông một câu: “Thời điểm phi thường, phải dùng phương pháp khác thường.”

Quy Vãn gượng cười khe khẽ, vô số lời giải thích của nàng vì một lời ấy mà nghẹn cứng trong họng, không chôn thi triển. Ngoài kia tiếng điều động

binh lính vang lên, nàng như có thể tưởng tượng ra cảnh tượng gì sẽ diễn ra trên những đường phố Đốc Thành.

Chớp mắt, đã tới đến trước ngày trong tời hậu thư của Nỗ quân, vầng trăng đêm cong như lưỡi liềm, ánh bạc dát khắp mặt đất, tuyết trắng vô ngần, động lòng người.

Tâm tình căng thẳng, không thể an giấc, Quy Văn bước ra sân, nghe thấy những âm thanh ồn ào từ bên ngoài vọng tới, lẫn trong đó là những tiếng gào khóc, tiếng hét chói tai sắc nhọn như kim dọi vào màng nhĩ. Rồi chỉ chốc lát sau, liền nghe thấy tiếng người cất tiếng ca, tiếng hát vốn mỏng manh, phiêu diêu nhưng lan truyền thật nhanh, như thể có rất nhiều người cùng hợp sức ngân nga. Giai điệu ấy quá đỗi quen thuộc, khiến Quy Văn vừa trở gót định về phòng liền ngừng chân. Care thận lắng tai nghe, giai điệu dặt dìu khoan thai ấy, đúng là “*Sách Cách Tháp*” của Nỗ tộc.

Dư âm lẫn khuất, bi thương không dứt...

Chính nhờ thứ âm thanh ai oán nào nề ấy, nên Nỗ quân không dám vọng động suốt ba ngày ba đêm, nhuệ khí sụt giảm, mà cũng trở thành luận điệu cho sử gia đời sau hoặc gièm pha hoặc phê phán mỗi khi nhắc tới “*Hồng nhan loạn*”.

Đương thời có người đã bình như thế này về cái thời kì đau thương ấy: “*Vây hãm Đốc Thành và ‘Lâu thị yến’ trong kinh thành chính là hai sự kiện trọng đại nhất xảy ra trong năm Thiên Tái thứ năm, mà hai sự kiện ấy cũng gián tiếp thay đổi tương lai của vương triều Khải Lăng. Ngay khi ấy vẫn giả chẳng ai có thể dùng câu chữ ghi lại tất thấy những chuyện này, chỉ biết im lặng cảm thán, những nhân vật như Lâu Thừa tướng và phu nhân, cũng chẳng biết rồi đây sử sách sẽ miêu tả ra sao.*”

Nguyên Tiêu yến

Cuối năm Thiên Tái thứ tư, khắp kinh thành tuyết bay như hoa rụng, trắng xóa ngợp trời, kinh thành lộng lẫy phồn hoa bạc trắng chỉ qua một đêm.

Ngự y Tần Tuần cúi đầu đi vào phủ Thừa tướng, gió lạnh ngày đông buốt giá vô cùng, lướt qua mặt mũi lạnh thấu xương, chân lão lão đảo, thân mình xiêu vẹo, nhưng không hề phát giác ra, bản thân vẫn phăm phăm tiến về phía trước. Tới trước phòng nghị sự trong phủ Thừa tướng, sắc mặt lão thoáng hoan hỉ, đẩy cửa tiến vào, thấy trong phòng không chỉ có Thượng thư tam bộ Công, Hộ, Binh mà còn cả Đề đốc kinh thành Hà Bồi cùng ở đó.

Bốn vị đại quan kinh thành, kẻ đứng người ngồi trong phòng nghị sự, sắc mặt không chút đổi khác, lúc Tần Tuần tiến vào sảnh, ném ra một ánh mắt dò xét, rồi gật đầu chào đón. Đề đốc kinh thành Hà Bồi đang dạo quanh trong sảnh, trán cau lại vết hằn in thật sâu, thấy Tần Tuần tới, thoáng kinh ngạc, đáng ba bước chỉ tiến hai: “Tần đại nhân, ngài cũng tới.”

Tần Tuần hành lễ, vòng tay vái chào. Còn chưa đợi lão trả lời, Hà Bồi hấp tấp lên tiếng: “Chẳng lẽ Tướng gia thật sự bệnh nặng?”

Tần Tuần sững sốt, không biết nói sao. Nửa tháng trước Lâu Thừa tướng cáo bệnh, suốt nhiều ngày qua không màng tới chuyện trong triều, là bệnh thực hay giả ốm? Lão vốn tưởng hôm nay Thừa tướng mời mình tới xem bệnh, thật không ngờ được hạ nhân dắt thẳng tới phòng nghị sự, còn thấy mấy vị đại thần đang ở trong sảnh nữa, trực giác mách bảo lão chuyện này thực sự không liên quan đến việc Thừa tướng cáo ốm.

Thấy dáng vẻ Tần Tuần, cũng biết lão chẳng biết gì khác hơn, Hà Bồi thở dài, quay lại chỗ cũ, nâng bát sứ vẽ hoa văn mẫu đơn đỏ trên bàn, uống một ngụm canh nóng hổi, rồi ngồi xuống sau Thượng thư bộ Hộ. Ba vị đại thần còn lại đều nghe thấy lời vừa rồi, ánh mắt lóe lên khó hiểu rồi trầm xuống, bình tĩnh chờ đợi trong sảnh. Tần Tuần tiến lại gần, chọn vị trí thấp nhất trong phòng mà ngồi xuống. Trong phòng nghị sự này, luận về thứ bậc, lão là thấp nhất, hưởng hồ bản thân chỉ là một ngụ y không nắm thực quyền.

Đợi suốt nửa canh giờ, cho dù là Thượng thư bộ Binh nổi tiếng điềm đạm trầm ổn cũng lộ vẻ âu lo, thời gian chậm chậm chảy trôi trong phòng nghị sự. Hà Bồi lòng vòng rảo bước trong sảnh, liếc tới một chông tấu chương dày cộp trên bàn chủ sự, thật không thể chịu nổi không khí nặng nề trong phòng, xông lên phía trước, đưa tay lật giở. Mấy vị quan viên còn lại cảm thấy thực không ổn, chưa kịp can ngăn, đột nhiên thấy Hà Bồi xem nội dung trên giấy xong liền kinh hô, nhướng mày, vô cùng kinh hoàng.

Hành động đó khơi dậy tính tò mò của các vị đại thần còn lại, tất cả nhón nháo tiến lại, cẩn thận xem tấu chương trên bàn. Trong tấu chương ghi chép lại các sự kiện triều chính trong mấy năm niên hiệu Thiên Tái, sự kiện nào, xử lý ra sao, tên quan chức là gì, mà những điều được ghi chép lại đều là những chuyện triều chính xử lý không thỏa đáng, có điều sơ sẩy. Thậm chí, ngay cả nội dung các thánh chỉ Hoàng thượng đã ban cũng được trích dẫn rõ ràng, chỉ rõ những sai lầm trong thánh chỉ của Hoàng thượng, không chút dè dặt. Nơi đề lục khoản có tên của rất nhiều quan lại địa phương, còn vô số triều thần trong kinh, rất mực chi tiết.

Lật xem tấu chương, sắc mặt các vị đại thần càng thêm ngưng trọng, sầu não không nói nên lời, ánh mắt đảo qua cùng liếc nhìn nhau, ai nấy đều thấy sợ hãi ánh lên rõ ràng trong đáy mắt đối phương. Trời đông lạnh giá vô ngần, nhưng bọn họ đều thấy mồ hôi lạnh đổ ròng ròng, lòng như treo đá tảng ngàn cân, vừa nặng trĩu vừa bất an.

“Để chư vị phải chờ lâu rồi.” Giọng nói dịu dàng ôn hòa từ cửa truyên tới, chúng quan vội vã buông bỏ tấu chương trong tay, quay người lại. Lâu Triệt bước vào phòng nghị sự, khoác áo bông sắc tím nhạt, thắt lưng gấm đen thêu hoa văn vàng, giày xanh âm áp, cửa mở tung, sau lưng chàng một mảng hoa mai lấp lánh, mùi hương thoang thoang ùa vào theo gió, bông tuyết tứ tán khắp bốn phương, hương đưa từng đợt, lạnh giá từng cơn.

Khóe miệng thoáng nhếch lên, rục rờ như bóng trăng xanh biếc, hư ảo. Tiến vào sảnh, Lâu Triệt khoát tay, ý bảo tất cả cùng ngồi xuống: “Sao vậy? Các vị đại thần ai nấy đều mặt mũi tái nhợt như vậy, thân thể không khỏe sao?”

Nghe tiếng chàng ân cần hỏi han, lòng ai nấy run lên, cả năm vị quan viên trong sảnh đều chẳng hện mà lắc đầu, Thượng thư bộ Hộ lên tiếng: “Cảm tạ Thừa tướng quan tâm, chẳng qua do tháng Chạp lạnh giá quá đổi mà thôi.”

“Ừm!” Lâu Triệt mỉm cười gật đầu, vẻ như bằng lòng với lý do ấy, ánh mắt liếc về Tần Tuần khép nép sau cùng: “Vất vả cho Tần đại nhân rồi, nghe nói đại nhân cũng sắp xin cáo quan về quê rồi ư?”

Bị gọi đến tên, Tần Tuần đứng lên, cúi chào Lâu Triệt đang ngồi trên ghế chủ sự: “Hạ quan cảm thấy mình đã tuổi già sức yếu, sợ rằng sẽ chẩn bệnh nhầm, hại người hại mình, bởi vậy muốn nhanh chóng được từ quan trở lại quê quán.” Từ sau chuyện Huỳnh phi sẩy thai, lão đã lĩnh ngộ sâu sắc rằng nội viện hoàng cung hung hiểm vô cùng, ý định từ quan đã nảy ra từ lâu.

“Tần đại nhân không tham quyền cố vị, thật khiến người ta kính nể.” Lâu Triệt gật đầu khen ngợi, mặt cười như nước, thế nhưng mắt tuyệt không gợn sóng, hờ hững không nhìn ra vui buồn, nhìn xuống mấy vị đại thần đang ngồi dưới, chàng chậm rãi lên tiếng: “Nửa tháng qua, ta nhiễm chút bệnh nhẹ, không quan tâm tới việc triều chính, nghe nói Hoàng thượng đã có ý muốn thực hiện cải cách Trung thư viện?”

Rốt cuộc cũng đề cập tới vấn đề chính, Thượng thư tam bộ Công, Binh, Hộ nhất thời đưa mắt nhìn nhau, bộ Binh lên tiếng trước nhất: “Hoàng thượng có ý đầu năm mới sẽ chính thức thành lập Trung thư viện.”

“Hoàng thượng nóng vội quá rồi!”, trên mặt hiện lên chút tiếc nuối rất tự nhiên, Lâu Triệt cảm lấy cuộn tấu chương trên bàn, lật qua lật lại, tựa như nhàn rỗi đến cực điểm, “Nói vậy, các vị đại thần ở đây nghĩ sao?”

Mấy vị quan viên nghe vậy, cũng hiểu rõ, đã đến lúc phải thể hiện thái độ rõ ràng, chỉ do dự trong chốc lát, cuối cùng bộ Công đứng lên, khom lưng nói thẳng ra thái độ của bản thân: “Lâu thừa tướng minh xét, một khi lập ra Trung thư viện, như vậy Lục bộ đều mất đi thực quyền, tất cả chỉ còn là hữu danh vô thực. Sử sách ngàn đời đã chứng minh, phân quyền tất thắng, tập quyền tất suy, kết hoạch lập Trung thư viện quyết không thể thực hiện được, về lâu dài đối với Khải Lăng quốc ta là điều bất lợi.”

Lâu Triệt nhìn lão có vẻ khen ngợi, quả nhiên gừng càng già càng cay, chỉ mỉm cười không nói năng, chờ những người khác lần lượt lên tiếng.

“Đúng vậy, đúng vậy, kế hoạch lập Trung thư viện thực sự không nên tiến hành, như vậy chẳng phải Lục bộ sẽ không có tác dụng gì sao?” Bộ Hộ lập tức lên tiếng hòa theo.

“Sang năm mới, mong Thừa tướng một lần nữa lên triều, dâng lời khuyên can Hoàng thượng, hiện tại trong triều, cận thần hồ đồ đến cực điểm, hơn nữa vị Quán đại nhân kia tuổi trẻ lỗ mãng, ta sợ rằng chủ ý của họ sẽ ảnh hưởng đến quyết sách của Hoàng thượng.”

Thấy thái độ của mọi người như vậy, Lâu Triệt hài lòng buông cuộn tấu chương trong tay: “Cứ theo lời chư vị, quả thực sẽ khó khăn cho Khải Lăng quốc chúng ta, nếu mọi người đã có lòng như vậy, hôm nay hãy cùng lập thư làm biểu, chờ sang năm mới, cùng nhau yết kiến Hoàng thượng, chân

thành can gián người.” Tay nâng lên chỉ vào gian trong, mấy vị đại thần quay lại, đã thấy bút mực sẵn sàng, ai nấy thở dài trong lòng, hóa ra hôm nay tụ họp ở Tướng phủ là có ý đồ sẵn rồi.

Mấy người họ đều thuộc phe Lâu Triệt, biết rõ kế hoạch Trung thư viện của Hoàng thượng, là nhằm vào thế lực của Lâu Triệt trong triều. Sự đã đến nước này, đâm lao đành phải theo lao, sang năm tranh đấu là điều không thể tránh khỏi, cũng chỉ biết kiên trì, một mực đi theo Lâu Triệt, có phúc cùng hưởng, có họa cùng chia.

Trông mấy vị đại thần lục đục kéo nhau vào nội thất, soạn thảo tấu chương, đấy mắt Lâu Triệt còn động lại một chút bén nhọn, quay đầu nhìn Tần Tuân còn một mình trơ lại giữa sảnh: “Tần đại nhân.”

“Có hạ quan.” Cuồng quýt đáp lời, Tần Tuân thấp thỏm không yên quan sát Lâu Triệt, muốn xem thử rốt cuộc đằng sau dáng vẻ ung dung tao nhã của chàng còn che giấu điều gì, mới phát hiện ra ngoài một nụ cười không thể nhìn thấu, lão chẳng thấy được gì khác.

“Ngày trước, chính Tần đại nhân là người đầu tiên phát hiện ra huyền cơ đằng sau chuyện sảy thai của Huỳnh phi nương nương, cũng chính Tần đại nhân cùng ta tra ra nguyên do...”

Chỉ biết hôm nay vào Tướng phủ thì dễ, mà ra được mới thật khó khăn, Tần Tuân nhăn nhăn gương mặt già nua, im lặng lắng nghe âm thanh dịu dàng như ngọc của Lâu Triệt.

“Huỳnh phi nương nương sảy thai, Lệ phi nương nương đột nhiên thất cổ, nghĩ chắc Tần đại nhân đã hiểu ít nhiều nguyên do đằng sau rồi, kẻ thực sự đứng sau chỉ đạo là ai, hẳn Tần đại nhân cũng là người rõ ràng nhất. Hôm nay nhờ Tần đại nhân tới, bất quá là muốn nhờ ngài viết rõ hết những chuyện đó ra, coi như là trước khi Tần đại nhân cáo lão về quê dốc nốt sức lực góp phần cho triều đình thôi.”

Trong phòng vốn âm áp, vừa nghe được một lời này, Tần Tuần thấy toàn thân lạnh lẽo phát run, cái chết của Lệ phi trước kia quả thực rất kỳ lạ, lão từng suy đi tính lại, cũng nghĩ đến khả năng có người giết dây, có điều hôm nay Lâu Triệt lại bắt lão trực tiếp viết ra, viết ra để làm bằng chứng, lão làm gì có gan ấy, tố cáo đương kim...

Bờ vai chợt thấy âm áp, lão kinh ngạc nhìn Lâu Triệt đến gần mình, nhẹ vỗ vai, ánh mắt Lâu Triệt cho dù đã thu lại hết sự bén nhọn vẫn khiến người ta cảm thấy âm trầm lạnh lẽo từ sâu trong đáy mắt, lão bất giác cúi đầu.

“Tần đại nhân cứ nghĩ cho kỹ, dẫu sao cũng sắp cáo lão về quê, đại nhân hẳn cũng chẳng mong phải lưu lại chút tiếc nuối chôn quan trường.” Lâu Triệt liếc xéo lão, nụ cười trên môi càng lạnh lẽo, quay đầu hướng về phía mọi người trong sảnh lên tiếng: “Hôm nay Tướng phủ đã chuẩn bị chút rượu và đồ nhắm, coi như ta mở tiệc mừng năm mới với các vị trước.”

Dứt lời, Lâu Triệt ôn nhã chậm rãi đẩy cửa bước ra, hết như lúc chàng tiến vào, mai tuyết hòa nhau bên cửa, hương đưa theo gió, Tần Tuần chết lặng trong phòng, sắc mặt đông cứng như hóa đá, miệng đáp: “Vâng.”

“Tiếp đón các vị đại nhân thật chu đáo!” Ra khỏi phòng nghị sự, Lâu Triệt bình thân phân phó quản gia, gió lớn ào ào thổi khiến mí mắt chàng nheo lại, lơ đãng ngắm hoa mai thoang thoang đưa hương khắp sân vườn.

“Vâng, thưa Tướng gia!” Giọng nói tuy già nua nhưng rất trầm ổn của người quản gia vang lên, lão quản gia đứng thẳng người.

“Lập tức chuẩn bị xe, ta muốn tới Đoan vương phủ.”

Kinh ngạc mở trừng mắt, lão quản gia trông theo bóng lưng Lâu Triệt không chớp mắt, rất lâu sau mới kịp phản ứng, vội vã sai hạ nhân chuẩn bị

xe ngựa đơn giản, đến khi xe đã rời xa phủ rồi, lão vẫn chưa hoàn hồn.

Chạng vạng tối, khói bếp lượn lờ, Lâu Triệt đi qua cửa nhỏ vào phủ Đao vương, thấy hạ nhân cuống cuống nghênh đón, chàng bật cười nhẹ, xem ra khắp thiên hạ đều cho rằng chàng và Đao vương nước lửa không thể hòa hợp, chỉ có thể là kẻ thù.

“Ngọn gió nào thổi Lâu Tướng gia đến đây thế này?” Hiên ngang sải bước tiến lại, âm thanh sang sảng của Đao vương truyền tới, “Không phải Lâu Tướng gia bệnh nặng ở riết trong phủ sao? Hôm nay có gì lại hứng thú đến thế?”

“Vương gia và ta đều coi như mấy kẻ nhàn rỗi, nhàn hạ thăm viếng lẫn nhau, còn cần lý do gì đặc biệt sao?” Ôn hòa không đỗi, Lâu Triệt cố tình phớt lờ ý mỉa mai trong lời Đao vương, tròng mắt đen thẫm, tựa như màn đêm, mỉm cười liếc nhìn Đao vương.

Đao vương thôi cười, chăm chú đánh giá Lâu Triệt, khí độ ôn nhuận như ngọc, không mềm không rắn, cùng chàng tranh phong giữa triều đường bảy năm có dư, thế nhưng đến tận hôm nay bản thân chưa một lần chiếm được thế thượng phong. Hôm nay y mới hiểu ra, nam nhân này đã phát huy tới cực hạn vẻ ôn nhã tuấn dật của mình, để giấu che hết thảy bản chất thật sự bên trong, đó là kiếm khí ngàn ngạt bọc trong vẻ thư sinh nho nhã, không hề phô trương nhưng có thể vô thanh vô tức đã thương kẻ khác.

“Nếu Lâu Tướng gia đã có nhã hứng ấy, bản vương tất nhiên phụng bồi.”

Đợi tới khi hai người đã yên vị ngồi trong khách sảnh của mái hiên tây, gia bộc liền lui gót, lư hương hình chim hạc nhen lên một cuộn khói trắng, bàn gỗ hồng bày hai bình rượu lớn, hương thơm thoang thoang cháy tràn trong không khí.

Thấy Đao vương có chút câu nệ không được tự nhiên, Lâu Triệt nâng bình rượu lên trước, rót đầy một ly rồi thuận tay trút đầy một chén chất lỏng trong như ngọc cho Đao vương. Tay nâng chén, nhấp nhẹ một ngụm, vị ngọt ngào nồng nàn trôi xuống đáy họng, tựa như một đốm lửa ấm.

“Rượu ngon!”

Đao vương cau mày, đến giờ vẫn chưa nhìn ra vì sao Lâu Triệt lại đến đây, cân nhắc chốc lát, y mới lên tiếng: “Hôm nay... ngài đến thăm Huỳnh nhi?”

Nếu không phải vì biểu cảm cực kỳ nghiêm túc của Đao vương, Lâu Triệt suýt bật cười thành tiếng, mắt nheo lại, chàng lười nhác đáp: “Cũng là một nguyên nhân.”

“... Vậy tới vì chuyện Trung thư viện sao?” Đao vương nâng chén rượu, một hơi cạn sạch, lia đôi mắt sắc lạnh về phía Lâu Triệt, phát hiện chàng không hề nhúc nhích, như thế này, còn thâm trầm hơn trước mấy phần, “Hoàng thượng chuẩn bị ra tay với ngài, ngài không mau đi chuẩn bị, còn chạy tới chỗ ta làm gì?”

”Hoàng thượng nóng lòng quá rồi!” Lâu Triệt nhấp thêm một ngụm, tinh tế cảm nhận hương vị rượu ngon, “Chúng ta thân làm thần tử, không thể tro mắt đứng nhìn Hoàng thượng bước sai đường được...”

Đao vương hừ lạnh không buồn nể mặt: “Thôi đừng làm bộ làm tịch nữa, nói thẳng ra đi!”

Lâu Triệt cười nhẹ, mang theo mấy phần mừng rỡ: “Đao vương vẫn là Đao vương, ta nghe nói, Phó đô thống phụ trách cấm quân kinh thành Triệu Minh và vương gia giao tình không tệ.”

Đâu chỉ không tệ, đó là quân cờ y bao năm tỉ mỉ an bài, nhìn dáng vẻ khẳng định của Lô Triệt, tựa hồ đã rõ tất cả huyền cơ trong đó, khiến Đao vương kinh nghi, mặt mũi tối sầm.

“Sao ngươi biết được?”

“Án Phong Sơn năm đó, Vương gia phản ứng rất nhanh, Hoàng thượng đã có chuẩn bị rất cẩn trọng, vậy mà ngài vẫn chạy thoát khỏi kinh thành. Nếu không có nội ứng, sao có thể làm được như vậy. Sau đó ta đã tra xét tất cả cấm quân, phát hiện ra điểm cao minh này của Vương gia.”

Đặt chén rượu xuống bàn, Đao vương không nén được than khẽ: “Ngài muốn mượn người này?”

“Ta phải mượn người này!”, mày thoát nhướn, Lô Triệt nói, giọng điệu ý nghĩa vô cùng kiên định.

Sắc mặt Đao vương ử dột mấy phần, ánh mắt lưỡng lự như đang cân nhắc, nhìn chăm chăm vào Lô Triệt đang cười nói trước mặt. Lòng thầm toan tính thật lâu, vẫn không thể lựa chọn nổi. Y vụt đứng lên, chén rượu rung mạnh, vài giọt chất lỏng trong suốt vương lên tay áo, nhưng y cũng chẳng nhận ra. Dạo một vòng quang phòng, y lại quay đầu nhìn Lô Triệt lần nữa, nhưng vẫn là dáng vẻ bình thản thờ ơ kia, nhàn tản như thể chuyện chẳng liên quan đến mình, thế nhưng tất cả mượn phiền đều mình chàng gánh lấy.

“Nếu đã như vậy, người này để ngài mượn đi!” Đao vương cắn răng đáp ứng, mặt mày vẫn chưa dần ra, ngược lại còn sầm xuống, “Nhân tình của ngài... đến đây coi như thanh toán xong xuôi rồi.”

Nhẹ than một tiếng thật khẽ đến chẳng thể nghe thấy, khóe môi Lô Triệt lập tức cong lên, như cười như không nhìn Đao vương, lạnh lẽo xoẹt qua đáy mắt rồi lặn mất tăm: “Như vậy đa tạ Vương gia!”

Vẫn bị chàng nhìn thấu! Nhìn chăm chăm vào ánh mắt trong suốt của Lâu Triệt, Đoan vương đột nhiên cảm thấy uể oải chán nản. Y còn đang do dự chọn lựa giữa Hoàng thượng và Lâu Triệt, dẫu đưa người cho chàng, nhưng vẫn kiên quyết không đứng về phe chàng... Một chút kẻ sách như vậy thoáng qua con mắt sáng rực như ánh trăng của Lâu Triệt liền sáng tỏ tất cả.

Đoan vương nuốt một ngụm rượu lớn, nâng ống tay áo, che đi ánh mắt sắc nhọn như mũi dao lưỡi kiếm của Lâu Triệt, đồng thời cũng giấu đi phút kinh hoàng thất thổ của chính mình. Lúc buông chén xuống, Lâu Triệt lại lộ ra nụ cười nhàn nhã ung dung, tựa như chớp mắt vừa rồi chỉ là chút ảo giác.

Hai người không nói không rằng, cùng uống cạn mấy chén rượu, vẻ mặt Lâu Triệt vẫn tĩnh lặng như phút đầu, rất lâu sau, đột nhiên, như nhớ ra chuyện gì, hỏi: “Huỳnh vương phi có khỏe không?”

“Nàng khỏe lắm, có điều ốm nghén nặng quá thôi.” Mặt Đoan vương dẫn ra.

Lâu Triệt gật đầu, gánh nặng bao lâu nay treo trong lòng như giảm bớt đi: “Thanh toán xong rồi...” Dứt lời, phất tay áo đứng lên.

“Hôm nay quấy rầy đã lâu, ta xin cáo biệt.”

Đoan vương hơi ngẩng đầu, rõ ràng còn vương vấn chút hồ nghi. Y vốn còn tưởng sẽ cùng chàng tranh đấu một hồi, bao nhiêu năm rờn rã đối đầu Lâu Triệt trên triều đường, y đâu xa lạ gì tính cách Lâu Triệt, nếu còn có thể lợi dụng được ai sẽ lợi dụng đến cùng, không bao giờ dễ dàng buông tha.

“Lâu Thừa tướng tựa hồ đã đổi khác nhiều.” Thở dài một tiếng, không biết là cảm khái hay tiếc nuối.

“Đổi khác?” Lâu Triệt xoa trán cười khẽ, đôi đồng tử như ngọc đen huyền tỏa sáng rực rỡ, lạnh lẽo như hồ nước thăm, ánh mắt xa xăm: “Trên đời này không có ai không thay đổi, chẳng qua chúng ta đứng nơi đầu sóng ngọn gió, thay đổi nhiều hơn một chút mà thôi.”

Cảm giác như một lời này nói ra, là thật tâm chân thành, Đao vương sững sờ, trực giác mách bảo y rằng, bao nhiêu năm qua, đây là lời thật lòng nhất y từng được nghe từ miệng chàng.

Đao vương nghe thấy tiếng cáo biệt vọng đến bên tai, Lâu Triệt xoay người rời đi, tóc đen huyền dưới mũ ngọc bị gió cuốn tung lên, gương mặt anh tuấn đẹp đẽ như ngọc, bình thản như nước, đáy mắt thăm thẳm như màn đêm muôn trùng không thấy đáy.

“Lâu Thừa tướng!” Ngay cả Đao vương cũng không hiểu vì sao mình thốt ra tiếng níu giữ, cảm giác như hôm nay Lâu Triệt còn gì đó chưa nói xong.

Liếc mắt một cái, lập tức nhận ra mỗi nghi hoặc của Đao vương, Lâu Triệt nở một nụ cười bình thản, đôi mắt nhìn xuyên qua khung cửa sổ, đậu lại trên những ngọn đèn rực rỡ treo cao cao trong vương phủ, thờ ơ nói: “Vương gia, ngài chưa từng nghĩ muốn làm vua sao?” Đây chính là mục đích thứ ba hôm nay chàng tới đây hôm nay.

Mắt mở to không chớp, Đao vương lắc đầu, cất cao giọng cười thoải mái: “Ngồi trên long ỷ cao cao, rồi tất cả để mặc người an bài? Nếu không muốn bị an bài, sẽ như Hoàng thượng hôm nay?”

Lâu Triệt cũng cười, khoảnh khắc bật cười đó, ý lạnh như băng trong mắt tan biến không vết tích, “Vương gia mới là người thật sự thay đổi.” Những lời như vậy, nếu là Đao vương trước kia sẽ không bao giờ nói ra.

Thu lại nụ cười, chàng ung dung cất bước rời đi, hết như lúc đến, đi qua cửa ngạch không làm kinh động bất kỳ ai, chẳng ai hay biết, đêm ấy, Đoan vương và Lâu Thừa tướng vốn là địch thủ đã ngầm kí kết một thứ giao ước.

Chính trường, không có bạn hữu muôn đời, không có kẻ thù vĩnh viễn.

“Tướng gia...” Tiếng bước chân hồi hả của quân gia đội từ ngoài vào thư phòng, thân hình già nua ấy lại mạnh khỏe đến bất ngờ, bước chân vững vàng rất có lực.

“Chuyện gì?” Vừa nghe giọng điệu liền hiểu ngay sự chẳng tầm thường, nhưng Lâu Triệt chỉ hỏi lại một câu đơn giản, không buồn ngẩng đầu, một mực chuyên chú vào án thư.

“Vừa rồi có tin đưa tới, nói Hoàng thượng thiết yến Nguyên tiêu, mời Tướng gia tham dự lần này.”

Ngồi bút rung nhẹ, nghiêng một đường quét xuống trang giấy, phiến giấy Tuyên trắng muốt hiện lên vài nét mực tươi mới, Lâu Triệt thoáng chau mày kiếm, tiện tay gác bút xuống nghiên mực trên án, nhìn vị quân gia già nua thở hỏn hển mà đáp mấy lời vân đạm phong khinh: “Cũng nên đến thôi!”

Sự kiên nhẫn của Hoàng thượng đến giờ đã cạn rồi, mà sự kiên nhẫn của chính chàng đây cũng chẳng còn bao nhiêu nữa. Tịch vô hảo tịch, yến vô hảo yến, một cuộc Hồng môn yến(*) này, cũng coi như chọn đúng lúc.

(*) **“Hồng môn yến”** là một điển tích có nguồn gốc từ thời Chiến quốc. Năm 221 TCN, triều đại phong kiến thống nhất đầu tiên trong lịch sử Trung Quốc nhà Tần thành lập, nhưng không cho nhân dân được cuộc sống an ổn, do đó các cuộc khởi nghĩa nông dân không ngừng bùng nổ, lớn mạnh nhất là hai thế lực do Hạng Vũ và Lưu Bang lãnh đạo. Năm 206 TCN, sau khi Lưu Bang chiếm được thành Hàm Dương (**kinh đô nước Tần bấy giờ**) và kiếm có thoái thác dâng cho Hạng Vũ, Hạng Vũ dẫn 400 ngàn quân đóng tại Hồng Môn (**ngoại thành Hàm Dương**), mở tiệc mừng công gọi là

“Hồng Môn Yến” với ý định giết Lưu Bang. Lưu Bang với sự giúp đỡ của Trương Lương, trải qua mấy phen nguy hiểm nhưng cuối cùng đã an toàn thoát hiểm. Từ đó, “Hồng Môn Yến” được sử dụng với ý ám chỉ bữa tiệc mở ra để mượn có hại người!

Thấy Lâu Triệt bình tĩnh đến hững hờ như vậy, vị quản gia già nua không khỏi an lòng thật nhiều. Nửa năm nay trong triều tranh đấu, lão vẫn luôn thấp thỏm không yên, đến giờ thấy Tướng gia trước mặt vẫn vững vàng tâm định như núi, tính toán định liệu mọi chuyện cặn kẽ tỏ tường, lão vẫn thu thả ít nhiều. Đã có Tướng gia ngàn tính vạn toán kín kẽ chu toàn như vậy, còn chuyện gì không thể dễ dàng giải quyết hay sao? Vị quản gia già điều tiết lại hơi thở, liếc nhìn Tướng gia trước sau không rời mắt khỏi án thư, cảm thấy thực tò mò, nghiêng đầu quan sát tờ giấy Tuyên trải trên mặt bàn.

Họa lên đó... là ai? Nghi hoặc chớp mắt mấy lần, lão quản gia nhìn đắm đắm vào bức họa mà mãi chưa nhận ra người trong tranh, cuối cùng nhìn tới mặt mũi mới nhận ra người ấy vô cùng giống Quy Vãn... Có điều, đây là phu nhân sao?

Lâu Triệt cũng nhận ra có điều kì lạ trong ánh mắt vị quản gia già, chợt thấy chút xấu hổ, liến cuốn tranh lại. Không chỉ mình lão quản gia cảm thấy thắc mắc, mà chính chàng cũng chẳng hiểu nổi. Chàng vốn tinh thông thư họa, cá tôm, côn trùng, núi non sông nước nhất mực đều chẳng thể làm khó chàng. Quy Vãn rời đi gần hai tháng, không dò nổi mảy may tin tức, lòng chàng thấp thỏm như có gai đâm, thực không biết lấy gì giải sầu, hôm nay nhất thời nổi hứng, muốn họa một bức tranh. Thế nhưng nâng bút rồi, mới hay căn bản không biết hạ bút làm sao.

Nụ cười của Quy Vãn, nét yêu kiều của Quy Vãn, ngàn vạn tư thái của nàng, lúc chau mày, khi hé cười, khi giận dữ, lúc thở than, một cây bút một nét vẽ, há có thể họa thành tất cả được sao?

“Khụ...Ừm...” Ho khẽ một tiếng tựa như không ỏn, Lâu Triệt hỏi: “Còn chuyện gì sao?”

Quản gia già vôi vĩa thu tâm nhìn, nụ cười lại ánh trên mặt: “Không còn chuyện gì nữa, không có... Tướng gia cứ tiếp tục vẽ tranh phu nhân đi.”

Ngày Mười lăm tháng Giêng năm Thiên Tái thứ năm, lấy danh nghĩa mừng tết Nguyên Tiêu, Hoàng cung mở tiệc thiết trăm quan.

Quan truyền lệnh vừa hô lớn tên Lâu Triệt, trước cổng cung đột nhiên nín lặng trong khoảng khắc. Tấm rèm dày nặng vừa được vén lên, Lâu Triệt liền ung dung xuống khỏi xe ngựa, mặt thoáng hiện một nụ cười như có như không, đảo mắt nhìn khắp lượt quan lại lơ thơ trên quan đạo.

Các quan lại ùa lên chào hỏi đón tiếp rõ ràng đều là người phe mình, bên kia mấy vị quan viên nọ đứng một chỗ mà kính cẩn thi lễ, thái độ tựa hồ đang đánh giá cân nhắc, không hề bộc lộ điều gì, có điều trong ánh mắt đánh giá ấy chứa đựng cả núi mĩa mai chế giễu, e rằng chính là những vị cận thần theo phe Hoàng thượng gần đây. Thu tất cả phản ứng của bá quan vào trong tầm mắt, vẻ mặt của Lâu Triệt thật trầm tĩnh, chậm rãi bước trên quan đạo.

Đêm hội Nguyên Tiêu, đèn đuốc lộng lẫy, quan đạo giữa đêm tối mà rực rỡ như ban ngày. Trong cung đàn sáo réo rắt, từng đợt vọng ra, kèn trống mênh mang. Muôn hồng ngàn tia đập vào mắt, tiếng nhạc thanh thúy, nơi đây cảnh sắc thoát nhìn thật bình yên tự tại, thế nhưng chàng lại cảm thấy thấp thoáng sát khí ngút ngàn, đao kiếm ri ri sắc máu.

“Tướng gia!”, một binh sĩ trẻ tuổi thuộc Cẩm quân lướt nhanh qua bên mình Lâu Triệt, thấp giọng nói: “Triệu Đô thống sai tiểu nhân báo cho Tướng gia hay trong điện có mai phục, mong người cẩn thận!”

Mượn được Triệu Minh từ Đoan vương quả đúng là chọn được một người hữu dụng, Lâu Triệt lộ ra nụ cười nhẹ nhàng, khẽ hỏi: “Người bên này đã an bài chu toàn rồi chứ?”

“Tướng gia an tâm, Đô thống đã sắp xếp xong xuôi rồi.” Vừa dứt lời, binh sĩ trẻ lập tức lảng ra xa, không để ai nhận ra.

Gió lớn tấp vào mặt mũi, bóng sáng lay động như sóng xô, quang mang lập lòe lúc sáng lúc tối, gương mặt Lâu Triệt mơ hồ không trông rõ, chỉ là nụ cười khinh mạn hé nở trên môi.

Quan viên ghé lại chuyện trò cùng chàng mỗi lúc một nhiều hơn, quan đạo dằng dặc trước mặt giờ đây cũng sắp tới cuối. Cách đó không xa, một bóng người vận áo màu lam xuất hiện trên thềm ngọc trước đại điện, người ấy chậm rãi bước xuống, làn da trắng muốt mượt mà như con gái, ngũ quan thanh tú, vẻ mỹ lệ như thể trải qua tôi luyện rèn giũa mà ra, trong veo thanh thuần như nước khiết. Vị thiếu niên tuấn mỹ kia, đứng lẫn trong bá quan văn võ mà vẫn nổi bật thật đặc biệt, vừa thấy Lâu Triệt đến gần, hắn lập tức mỉm cười tiến lại, vái chào thật cung kính: “Tiên sinh, đệ tử chờ người đã lâu.”

Nhìn hắn một lượt từ đầu đến chân, Lâu Triệt cũng mỉm cười: “Đã phiền Quản đại nhân rồi!”

“Tiên sinh dưỡng bệnh ở nhà, Hoàng thượng vô cùng nhớ mong, yến tiệc hôm nay tổ chức cũng vì người, tiên sinh nhất định phải tận hứng!” Vừa cung kính thưa, Quản Tu Văn vừa mau mắn bước lên thềm ngọc, dẫn đường.

Trong điện đã sớm mai phục trùng trùng, Quản Tu Văn kia lại cười cười nói nói từng bước từng bước dẫn chàng vào trong, thiếu niên này từ lâu đã

không còn dáng vẻ của chàng trai trẻ chàng bắt gặp lần đầu nữa rồi. Lâu Triệt bình thản nhìn hấn, đồng tử mỗi lúc mỗi trằm xuống, thật sâu: “Hôm nay người tận hứng phải là Hoàng thượng và Quản đại nhân kia!”

Nhướng mày có chút ngờ vực, liền đó nụ cười nhàn nhạt lại nở, Quản Tu Văn lên tiếng, giọng nói dịu dàng ôn hòa pha lẫn chút bóng gió mỉa mai: “Tiên sinh đúng là thấu triệt mọi chuyện. Biết khó khăn vẫn không ngại đón nhận, thứ dũng khí bậc này, tiêu bồi như ta thật không theo kịp.”

“Việc gì phải nhìn xuống như vậy, tuổi tác chừng ấy, có thể đạt được những thứ ngày nay, so với đồng bạn Quản đại nhân đã là nhân tài kiệt xuất rồi.” Lâu Triệt nhếch cánh môi mỏng, lạnh lùng nhìn hấn, hòa nhã nở một nụ cười nhàn nhạt: “Chỉ tiếc, làm việc cạm tào ráo máng không chừa lấy một đường lui, đến lúc nào đó thành tựu đạt được so ra chẳng là gì so với tự đánh mất đi.”

Đột nhiên xoay người trông lại, mắt Quản Tu Văn xói thẳng vào Lâu Triệt, nụ cười biến mất: “Ta từ chỗ chẳng có gì mà được như hôm nay, mất đi ở đâu...” Bất chợt tự nhận ra sự thất thố của bản thân, hấn lại lập tức bật cười, giọng điệu cũng khôi phục vẻ bình thản thường ngày.

“Tiên sinh, trong điện đã chuẩn bị xong xuôi. Chúng ta mau vào đi thôi.”

Quan lại đứng bên thấy thầy trò hai người họ cười cười nói nói cùng nhau tiến tới, ai nấy đều sững sốt không thôi, chẳng hiểu nổi hư tình thực ý bên trong, chỉ đành im lặng đứng bên xem xét đánh giá tình hình, đồng thời len lén quan sát thần sắc hai người kia. Lúc sắp đi hết thềm ngọc, một viên lính Cẩm quân vội vã vượt lên, tiến tới trước mặt Lâu Triệt và Quản Tu Văn.

“Tướng gia, quản gia quý phủ đang chờ ở công cung, báo có chuyện khẩn cấp xin cầu kiến.”

Lâu Triệt lộ ra dáng vẻ chừng như không ngờ nổi, chỉ do dự trong thoáng chốc, lập tức cho truyền vào. So với Lâu Triệt, Quản Tu Văn càng bất ngờ gấp bội, lính Cẩm vệ trong hoàng cung đã sớm đổi hết, tất cả đều là người của Hoàng thượng, đến giờ xem ra, Lâu Triệt càng sâu xa khó hiểu gấp nhiều lần tưởng tượng, hắn chỉ đành đứng im một bên, yên lặng theo dõi biến chuyển.

“Gia, gia...” Quản gia phóng thẳng đến trước mặt họ bằng một tốc độ không hợp với tuổi tác và vẻ già nua của lão, giọng run rẩy không thành tiếng: “Ngọc... Đốc thành bị vây rồi, phu nhân... không liên lạc được với phu nhân...”

Tất cả quan viên đi cạnh đó đều nghe thấy những lời nói quản gia vừa thốt ra, ai nấy nghẹn họng, trân mắt đứng nhìn, tim đập loạn chân run rẩy chết trân tại chỗ, năm chữ “Đốc Thành bị vây rồi” thoát nghe như sấm động trời quang, đất long trời lở, đám người ồ cả lên. Từ sau ngày đàm phán giảng hòa với Nỗ tộc ấy, biên ải đã an ổn ít nhiều, Đốc Thành bị vây là ý gì đây, chẳng nói cũng biết.

“Cái gì?” Tiếng đầu tiên vọt khỏi miệng Quản Tu Văn, hắn trừng mắt, sắc mặt thoát trắng bệch thoát xanh lét, gắt gao xoáy vào vị quản gia già, xông tới một bước, như thể muốn chộp lấy vạt áo lão, tay co lại muốn chộp tới, lại vô thức dừng giữa không trung, chỉ bắt lấy khoảng trống hụt hẫng: “Người nói gì, nói lại lần nữa xem.”

“Gia, đám Linh Lung từ phía Nam chạy ngược lên phương Bắc, những muốn đoàn tụ với phu nhân ở Đốc Thành, tới nơi mới hay, Đốc Thành đã bị vây chặt cứng rồi, nghe nói mấy trăm dân Nỗ tộc bị treo trên tường thành, Nỗ quân bị cầm chân ba ngày, sắp sửa công thành rồi.” Trút một hơi dài báo cáo tất cả tin tức, lão quản gia nói vừa nhanh vừa gấp gáp, thế nhưng vẫn đủ để quan lại ba bề bốn bên nghe rõ đầu đuôi.

Chúng quan sững sốt nhất tề hướng thẳng về phía Lôu Triệt, chỉ thấy con người vốn được ngợi ca thâm trầm cơ trí hơn người ấy đang cau chặt mày, đáy mắt u ám kinh hoàng, biểu hiện rõ ràng nỗi khiếp sợ và bất an khôn cùng, gương mặt căng thẳng không che dấu nổi, thậm chí còn pha mấy phần luống cuống cùng bối rối.

Độc Thành bị vây? Nỗ dân bị trói?

Mồ xẻ lần lượt từng câu từng chữ trong những lời quản gia báo, cân nhắc đắn đo kỹ lưỡng, thứ thủ đoạn hèn hạ như đem thường dân ra cản bước hùng binh này tuyệt không phải chuyện Lâm Thụy Ân có thể làm ra, Lâm Thụy Ân rõ ràng đã gặp chuyện chẳng lành, tình thế Quy Vãn lúc này vô cùng nguy hiểm.

Hơi thở Lôu Triệt như đông cứng lại, trong khoảng khắc đầu óc trống rỗng, hoàng cung hoa lệ lộng lẫy trước mắt đột nhiên tăm tối thảm đạm, mắt hẩn hào quang rực rỡ. Nhìn khắp bốn bề thấy bá quan tề tụ mà không khỏi chán nản, phát tay cho tất cả thối lui, chàng cần nhanh chóng hít thở lấy hơi, chậm rãi, xoa dịu cơn đau tê tâm liệt phế, rât thịt mòn xương đang từng trện từng trện cuộn xé trong lòng.

“Quy Vãn... Quy Vãn ở Độc Thành!”, tất cả quan viên lui về sau vài bước, chỉ riêng Quản Tu Vãn vẫn phăm phăm tiến thẳng tới, đồng tử trong veo như hồ phách tràn nổi căng thẳng hốt hoảng: “Giờ Nỗ quân vây khốn Độc Thành, Quy Vãn phải làm sao bây giờ?”

Hắn hét lên, giọng chói tai, trước cửa đại điện liền trầm hẳn xuống, chìm trong bầu không khí quỷ dị. Chưa ai từng thấy cậu thiếu niên thanh lệ kia có dáng vẻ cuồng loạn đến thế, nét mặt kia chứa đựng biết bao ưu thương, căng cứng như dây đàn, có nguy cơ đứt tung bất cứ lúc nào.

Lôu Triệt trừng mắt mơ màng trông thẳng về phía trước, nét mặt ấy, có phần nộ, có không cam chịu, thế nhưng tiếng thét gào cuồng loạn của Quản

Tu Văn hoàn toàn không vọng được tới tai chàng, đôi mắt tăm tối bén ngót xé tan nét mặt ôn hòa giả tạo của chàng, ánh mắt lạnh lẽo lướt qua Quán Tu Văn: “Câm mồm!”

Bị thứ cảm giác bén nhọn chẳng khác đao sắc bén quét qua như vậy, bá quan nhất tề nín lặng, không ai dám ho he nửa lời, Lâu Triệt đột nhiên xoay mình, lướt nhanh về phía đại điện hết như lưu tinh xẹt qua, bỏ lại Quán Tu Văn ngây ngẩn giữ đương trường.

Thấy Lâu Triệt phăng phăng tiến vào nội điện, tim Quán Tu Văn đập như sấm dồn, ánh mắt trầm xuống tối đen, cắn răng, hấn băng lên, giữ chặt lấy Lâu Triệt: “Không cứu Quy Văn sao? Không nên vào điện.”

Lâu Triệt chuyển cổ tay, hất văng Quán Tu Văn ra, vô cùng mạnh tay, khiến Quán Tu Văn lão đảo, suýt ngã: “Đồ ngu, không có hủ phù điều động quân đội làm sao cứu người.”

Quán Tu Văn ngây người, thần sắc thoáng bình phục lại, thấy bóng Lâu Triệt khuất vào nội điện, hấn im lặng đứng bất động, rất nhiều rất nhiều bóng người lướt qua bên thân hấn, rồi ren chằng chịt, chát chồng.... Thật lâu sau đó, buông một tiếng thở dài nã nê, hấn mới nói gót mấy viên quan khác vào điện.

Thế nhưng cảnh trong điện khiến hấn còn khiếp sợ hơn nhiều, đại điện vốn nên véo von đàn sáo rộn rã ca múa, giờ đây im bật không một tiếng động, không khí nặng nề. Cơ hồ tất cả bá quan văn võ đều chau mày, kinh ngạc, nghi hoặc nhìn xuống Lâu Triệt đang quỳ giữa đại điện.

Chàng quỳ ngay đó... Vừa liếc mắt qua, Quán Tu Văn liền đột nhiên muốn nói gì đó, môi mấp máy nhưng tuyệt không thành tiếng.

Kẻ kia chính là Lâu Triệt cao cao tại thượng, khí thế hùng hực đó ư?

Là vị quyền tướng thoát nhìn dịu dàng như nước kì thực tâm lạnh như băng đó sao?

Trong khoảng khắc, hấn không cách gì chấp nhận được sự thật đang bày ra trước mắt, cái kẻ luôn khiến hấn phải ngưỡng vọng trông lên kia, cái bóng hình hấn từng giây từng phút mong mỗi được vượt qua kia, đang cô đơn quỳ giữa đại điện, lẽ ra lúc này hấn phải cười, cười thật lớn, cười để thấy lòng khoan khoái khôn cùng, thế mà hấn lại chỉ có thể nhếch môi, dăm dăm nhìn Lâu Triệt ở giữa điện. Bởi vì vào thời khắc này, hấn ý thức được, hiểu được, người đàn ông ấy, cả đời này hấn không sao vượt qua nổi.

Thứ cảm giác này đây, là phiền muộn hay là tiếc nuối...

“Hoàng thượng, Đốc Thành báo tin nguy khôn, Lâm Tướng quân có lẽ đã gặp sự bất trắc, xin người lập tức hạ lệnh điều quân kỵ Bắc phương tiến sang trợ giúp!” Lâu Triệt tận lực nén giọng xuống thật nhẹ nhàng, nhưng không cách nào che giấu nỗi khẩn trương rần rật trong từng lời nói.

Hoàng thượng ngự chót vót trên điện cao, khoảng cách quá xa, đèn đuốc lập lòe trong điện chẳng cách nào soi tỏ nét mặt y, Quản Tu Văn trầm mặt, cũng theo đó quỳ rạp trên điện, cách Lâu Triệt hai bước: “Hoàng thượng, Đốc Thành bị vây hãm, đó là cửa ngõ của Khải Lăng ta, nếu để Nỗ quân đánh thẳng từ đó, hậu quả khó lường.”

“Phải, đúng, đúng rồi, Nỗ quân hung mãnh như vậy nếu để bọn chúng nhập quan, Khải Lăng chúng ta nguy to mất!” Nghiêm Cương nguyên lão tam triều tóc mai bạc trắng như sương gặt đầu đồng tình.

“Hoàng thượng hấn nên nhanh chóng hạ chỉ, Đốc Thành không thể chần chờ thêm nữa...”

“Nỗ tộc này đúng là bày lòng lang dạ sói, rõ ràng đã đàm phán giảng hòa ngừng chiến với chúng ta, giờ lại ngang nhiên lật lọng, triều đình nhất định

phải phải tinh binh, cho bọn chúng biết tốt xấu một phen!”

“Đánh phủ đầu cho chúng một trận, bọn chúng quá càn rỡ rồi... lũ man tộc ấy...”

Bóng người vận áo vàng kim trên điện cao trước sau không hề nhúc nhích, y xua tay ngăn lại bá quan đang mồm năm miệng mười: “Độc Thành gặp cảnh nguy khốn, có gì đến giờ mới hay? Bộ Binh các người đang làm gì?”

Không đợi cho Thượng thư Bộ binh kịp mở miệng giải thích, Lâu Triệt lập tức cướp lời: “Hoàng thượng, hiện tại tình thế nguy cấp, việc truy cứu trách nhiệm có thể để lại sau, xin người hạ lệnh điều binh trước.”

“Lâu Thừa tướng xem ra còn gấp gấp hơn cả trăm, tin tức Độc Thành bị vây khốn là Thừa tướng hay trước chăng?”

“Phải!” Lâu Triệt ngẩng đầu, trông thẳng vào chính điện, “Thê tử đang ở Độc Thành, vì thế lòng nóng như lửa đốt. Một khi Độc Thành thất thủ, Nỗ quân tất nhiên sẽ bỏ qua ả Ngọc Hiệp, tiến thẳng vào phương Bắc, ngoại trừ Ngọc Hiệp trọng trấn, phương bắc cơ bản không còn thành nào đủ binh lực ngăn bước Nỗ quân.”

Chúng quan ai nấy đều thấu tỏ điểm này, nghe được một lời của Lâu Triệt như vén mây thấy trăng, trong lòng ớn lạnh, cũng nhận ra hàm ý trong lời của Lâu Triệt, phu nhân của Lâu Thừa tướng lại có thể bơ vơ ngay giữa Độc Thành xa ngoài vạn dặm quan san.

“Nàng... ở Độc Thành?”

Trịnh Lưu nhẹ buông một tiếng thở dài, thanh âm pha lẫn nụ cười khổ. Có lẽ đã nhận ra tâm tư âu lo đầy phức tạp của vị Hoàng đế đang ngự trên

ngôi cao chín tầng kia, chúng quan đều nín thở chờ đợi, đại điện càng lúc càng thỉnh lặng.

“Bộ Binh còn đứng sờ sờ ra đó làm gì, hạ chỉ, gom đồn lương thảo, lập tức điều binh mã các châu phương Bắc sang, giải vây cho Đốc Thành.”

“Bẩm vâng!” Thượng thư Bộ binh lập tức đứng bật dậy khỏi bàn tiệc, quỳ gối dập đầu giữa điện, “Quân không thể không tướng, Hoàng thượng, chẳng hay lần này phái ai làm tướng lãnh binh?”

Vừa nghe vậy, Lâu Triệt thẳng người: “Hoàng thượng, Chương Châu Bạch Ngụy là một tướng tài, am hiểu binh pháp, hành sự trầm ổn, có thể lãnh trách nhiệm cao cả.”

Tất thảy bá quan đều cho rằng Hoàng thượng sẽ lập tức bác bỏ đề nghị của Lâu Triệt, cuộc giằng co phân tranh ngấm ngấm giữa hai người họ chẳng ai trong triều không biết. Nhưng ngoài dự liệu của tất cả, Trịnh Lưu gật đầu, không chút chần chừ ra lệnh: “Chương Châu Bạch Ngụy, nhậm chức Đại soái Bắc chinh.”

Tất cả mọi chuyện từ lương thảo, quân bị, hành quân... đều nhanh chóng được an bài thỏa đáng, Lâu Triệt trước sau vẫn quỳ một bên, tuyệt không nhúc nhích, thân mình tựa như đã cứng thành đá trên nền điện, mà Trịnh Lưu cũng chẳng một lời cho chàng đứng dậy.

“Các khanh còn chuyện gì không?” Lời Trịnh Lưu ần khuất chút mỗi mệ.

“Hoàng thượng, thần xin được làm giám quân Bắc chinh.” Lâu Triệt đang quỳ lặng lẽ trên điện đột nhiên lên tiếng.

“Lâu Thừa tướng...” Cựu thần Nghiêm Cương quay đầu lại, vốn muốn cất lời khuyên can, nhưng vừa bắt gặp ánh mắt kiên định như núi của Lâu

Triệt, lời liền nghẹn lại trong họng. Điện lớn lại chìm vào thỉnh lặng.

Trịnh Lưu hiển nhiên cũng có phần kinh ngạc, bàn tay giấu gọn trong tay áo đặt trên long ý gắt gao siết chặt thành quyền, ánh mắt đen sẫm như mực theo sát nhất cử nhất động của Lâu Triệt, lóe lên như muốn trông thấu lòng người.

Mặt đối mặt thật lâu, Lâu Triệt vói tay vào tay áo, lấy ra một vật gì đó, dài rộng vừa bằng ngón tay, trên khắc hoa văn như ý, vân kim lỗ, xoay quanh một con hổ dáng điệu giương nanh múa vuốt vô cùng oai mãnh, đèn lồng chảy tràn sắc màu lung linh, chiếu rọi trên bàn tay Lâu Triệt, tỏa ra hào quang rực rỡ, phảng phất như vàng dương rực rỡ mới hé rạng.

“Thần tự thấy nhậm chức Thừa tướng suốt bao nhiêu năm, không hề có chút công tích gì với triều đình, kính mong Hoàng thượng thu hồi lại chức Thừa tướng.”

Nhìn kim ấn giờ cao quá đầu trong tay Lâu Triệt, Trịnh Lưu càng nín lặng, nhìn không chớp mắt xuống điện, trông rõ dáng vẻ kiên quyết đoạn tuyệt của Lâu Triệt, mày chau lại, mặt mũi tối sẫm.

Đợi chờ lâu đến vậy, lẽ nào đến giờ phút này rồi mới chịu buông tay?

Bao nhiêu năm trời giấu giếm tài năng, chỉ chờ đến ngày hôm nay, tiệc Nguyên Tiêu này chính là cơ hội tốt nhất có thể loại bỏ Lâu Triệt. Hai mé đại điện đã phục sẵn đao phủ tinh nhuệ, chỉ lệnh một tiếng, liền có thể diệt trừ toàn bộ phe cánh Lâu Triệt.

Còn do dự gì đây, lẽ nào chỉ vì Lâu Triệt đột nhiên chủ động từ bỏ hết quyền lực hay sao?

Giết? Hay không giết?

“Hoàng thượng!” một người dáng vẻ như thái giám chậm rãi ghé sát bên rèm, Trịnh Lưu nghiêng đầu, hóa ra là Đức Vũ công công, tổng quản Hoàng cung. Hắn vô cùng cẩn trọng tiến lên mấy bước, thì thầm gì đó bên tai Trịnh Lưu.

Trịnh Lưu nhướng mày, nét mặt lạnh lẽo: “Thật chứ?”

Đức Vũ nghiêm túc gật đầu.

Quay mặt trông lại, nhìn xuống chúng quan phía dưới, Trịnh Lưu nở nụ cười thật ôn hòa: “Lâu khanh vốn là thiếu niên anh tài hiếm thấy của triều ta, hiện tại biên cương đang nguy ngập, nếu Lâu khanh đã chủ động xin được ra trận diệt địch, thì trăm chuẩn y tấu sớ của khanh. Thân vượt ngàn dặm biên ải xa xăm, chức Thừa tướng đành tạm gác lại, đợi đến ngày Lâu khanh ca khúc khải hoàn, trăm sẽ có thưởng.”

“Đa tạ Hoàng thượng!” Giao kim ẩn trong tay cho vị thái giám đứng kề bên, môi Lâu Triệt hé ra một nụ cười thanh nhã vô cùng, trông vẻ ghé rông chót vót trên cao, thoáng hiện chút bốn cột, lướt qua thật nhanh.

Chống tay xuống, nâng cao thân mình đã tê dại từ bao giờ, Lâu Triệt cúi mình vái lạy: “Thần xin được cáo lui trước.” Dứt lời liền lập tức xoay mình, không buồn để tâm triều đình lúc ấy hỗn loạn nhường nào, nhanh chóng lướt đi. Trong điện hào quang rực rỡ, ngoài điện sương đêm giăng tầng tầng, gió lạnh phân phật, thư thái thoải mái.

Lâu Triệt đi rồi, bữa tiệc huy hoàng hóa thành ảm đạm vô sắc. Hoàng thượng cạn hứng, bá quan hoảng loạn vì nỗi âu lo chiến sự.

Nhạc tàn người tan, Trịnh Lưu dáng vẻ mỏi mệt, nằm trên ghế, liếc mắt trông sang Đức Vũ đứng lặng một bên, lạnh lùng nói: “Vừa rồi người nói có thật chứ? Có phục binh ngay điện Ngự Càn?”

“Thưa vâng, Lâu Thừa tướng có thể ung dung đến vậy vì ngài ấy đã chuẩn bị đường lui cẩn thận rồi.”

Ánh mắt tối sầm, hơi nóng hừng hực trong lòng Trịnh Lưu bốc lên, rất lâu sau y mới chậm rãi thở dài: “Thật đáng tiếc, trăm thật sự muốn biết, giữa hắn và ta, ai là kẻ có thể chiến thắng...”

Khổ đau chiến tranh

Vẻ xuân đến muện nhuốm tràn cây cỏ, sắc xanh biêng biếc bủa vây từng con đường góc phố khắp Đốc Thành, gió xuân chảy tràn bốn phương, đem lại cảm giác ấm áp cho tòa thành rực rỡ sắc màu này.

Nỗ quân dàn trận hình quạt vây quanh Đốc Thành, cũng bởi áp dụng chiến lược đánh úp lấy mau chế địch, xuất kì bất ý nên chúng không thể mang theo công cụ công thành hạng nặng, những tướng có thể nhanh chóng chiếm được Đốc Thành, nhưng sự thực trước mắt đã chứng minh rõ ràng cho nhận thức sai lầm của chúng. Đô thành vốn chỉ nổi danh bởi giao thương buôn bán này lại có thể đứng vững như bàn thạch trước sự công phá của mười lăm vạn tinh binh vây hãm, tròn hai mươi ba ngày.

“Chúng ta đã làm trọn nhiệm vụ rồi.” Trời còn chưa sáng, quân sư mặt tái nhợt bước vào chôn nghị sự việc quân, nói với các tướng lĩnh trấn thủ Đốc Thành đang ngồi đó như vậy.

Phản ứng của chúng tướng hoàn toàn khác nhau, Hàn Tắc Minh chỉ khẽ gật đầu, Giang Thủ úy đối nhân xử thế khôn khéo lại buông tiếng thở dài nã nê. Triệu Hân lừng danh dũng mãnh trọn tròn mắt, dáng vẻ căm giận, chờ đợi mọi người xung quanh lên tiếng phản ứng, rốt cuộc hấn chẳng nói nổi điều gì. Quân sư liếc mắt nhìn mọi người, tuyệt không bỏ sót một ai, rồi lại quay sang trông Quy Vãn, khi ấy mới phát hiện ra giữa lúc trầm tư ấy, nàng lại có thể duyên dáng cong môi, nở một nụ cười nhàn nhạt.

Đó là một nụ cười rất thuần túy.

Đến tận khi mọi người đã rời đi cả rồi, quân sư mới vuốt cằm, dịu dàng nói: “Mấy ngày qua đã khổ cực nhiều rồi.”

“Vất vả, là tướng sĩ thủ thành kia.”

Chưa từng trải qua chiến trận, không thể hiểu nỗi nỗi tàn khốc trong đó.

Máu thịt binh sĩ, nước mắt bách tính.

Ngày đầu tiên mới thủ thành, nàng hạ lệnh bắt bốn trăm người dân Nỗ tộc, trói trên công thành, suốt một ngày một đêm, nghe tiếng bọn họ than khóc lẫn trong những lời ca tiếng hát thiết tha bi tráng. Những con người ấy, có lão phụ tóc bạc phơ phơ, có trẻ thơ ngây ngô chưa hiểu lẽ đời, chỉ vì chiến tranh giữa các dân tộc mà bọn họ bị lôi ra đây, bị coi như tâm khiên thép, chắn trước nanh vuốt hùm sói của binh đoàn xâm lăng. Đến tận hôm nay, những tiếng ca như xé gan xé ruột kia vẫn như còn vang vọng bên tai.

“Đây là nỗi khổ hạnh trong chiến tranh, chẳng thể tránh được!” Liếc mắt trông qua tựa như nhận ra tâm tình muôn mối xoay vần phức tạp của Quy Văn, quân sư chậm rãi lên tiếng.

Ngẩng đầu trông lên thấy quân sư đang đứng bên cửa sổ, chồi non xanh biếc trên cành, nét xuân chảy tràn, chỉ là bóng người trước cửa sổ kia, mình hao thân gầy, tóc mai trắng như sương nhuộm, đôi mắt từng khiến nàng vừa trông qua đã phải thừa nhận đã mưu tức trí giở đây mệnh mang, thâm trầm như ngút ngàn nước cuộn. Hơn hai mươi ngày thủ thành, với y mỗi ngày dài tựa một năm, già đi thấy rõ.

Quy Văn vẫn nhớ mang máng lần đầu gặp y, khi ấy y phe phẩy quạt lông trên tay, vui vẻ kể khắp chuyện gần chuyện xa quanh kinh thành, vậy mà lúc này đây vẫn cây quạt lông ấy, chỉ đạo nàng yếu quyết thủ thành, điều phối quân bị lương thảo.

Thành bị vây đến ngày thứ ba, Gia Lịch liền toan tính không để tâm đến tính mạng dân chúng Nỗ tộc nữa, dốc sức công phá Đốc Thành, nài lâm vào cảnh tiến thoái lưỡng nan, không biết có nên giết sạch bốn trăm dân Nỗ này để cảnh cáo hay không. Nhưng cũng chính quân sư nhắc nhở nàng, giết người Nỗ, sẽ càng kích động hận thù và tức giận trong lòng quân Nỗ, chỉ bằng vừa lúc công thành liền thả người đi.

Sự việc xảy ra hết như định liệu của quân sư, sĩ khí Nỗ quân theo đó mà chùng xuống rất nhiều. Một hồi trống giục sĩ khí Nỗ binh lên cao, hồi thứ hai theo đó mà suy, đến hồi thứ ba đã cạn kiệt. Nhờ có thế, Đốc Thành mới có thể gắng gượng đứng vững suốt hơn hai mươi ngày qua.

“Trời rạng sáng, Nỗ quân sẽ lại công thành tiếp.”

Mạch suy nghĩ bị cắt đứt, Quy Vãn nhìn ra cửa sổ, ấn đường trau lại:”Suốt hai ngày qua Nỗ quân công phá quy mô nhỏ, vì muốn chuẩn bị tấn công mạnh sao?”

“Nỗ vương đã mất hết kiên nhẫn, lần này nhất định muốn đốc toàn lực tổng tấn công một đợt.” Quân sư xoay người nhìn ra ngoài cửa sổ, ánh sáng nhàn nhạt mịt mờ vấn vít quanh thân, như khắc như tạc.

Đốc Thành còn trụ nổi không?

Lòng đã rõ đáp án, nhưng vẫn không nhịn được muốn cất tiếng hỏi. Day day thái dương, Quy Vãn hé một nụ cười khổ lờ đến miệng, lại nuốt ngược trở về.

“Không trụ nổi một tháng, người có tiếc nuôi không?” Quân sư chẳng hề quay đầu lại, thấp giọng hỏi.

“Có lẽ.” Sừng sốt trước câu hỏi của y, Quy Vãn thành thật trả lời.

Quân sư chậm rãi quay đầu lại, gương mặt trắng bệch nhuộm màu mỗi một bật lên một nụ cười bình thản, lúc cười gương mặt nhăn nheo như cúc, lần đầu tiên khiến Quy Văn có cảm giác bậc trưởng giả cơ trí lão luyện này hết như một vị trưởng bối.

“Lòng còn điều quyến luyến, mới sinh nuôi tiếc, cuộc đời còn tiếc nuôi, mới có thể viên mãn.”

Ánh sáng mỗi lúc một sáng tỏ xuyên qua khung cửa sổ nhỏ, Quy Văn nheo mắt trông lên, thu vào tầm mắt là vòm không chói lòa sắc trắng ngút ngàn. Giữa cơn sững sốt đột nhiên thấy trước mắt ào ào phơ phất, vô số đóm tuyết bay bay, tuyết lướt qua gò má, lạnh lẽo rần rần trên gương mặt tựa như ngày xa xưa li biệt kinh thành.

Như tuyết, lại như mai, phảng phất vấn vương một mùi hương nhàn nhạt thanh thanh.

Đôi bàn tay nàng từng nắm chặt không buông ấy, lạnh như băng giá, nhưng lại cho nàng cảm giác nguồn hơi ấm duy nhất trên đời.

Nuôi tiếc của nàng, vương bận của nàng, trôi mất theo từng kẽ tay tan vào tuyết trắng mênh mang ấy, vĩnh viễn đóng băng vào hôm ấy.

“Rầm...” Tiếng động vang dội từ ngoài truyền đến.

Thân mình chấn động khê, Quy Văn mở choàng mắt, kinh ngạc nhìn ra cửa sổ, quân sư vẫn đứng thẳng bên cửa, ánh mắt kiên định trông về phương xa, nét mỗi một vừa rồi nhanh chóng tan biến, ánh sáng lại tung bừng lên rùng rục trong đáy mắt thâm trầm như biển mực thẳm, trầm ổn mà mạnh mẽ nhấn từng chữ:

“Trời sáng rồi!”

“Trời sắp sáng rồi!” Trông tia nắng mai cuối chân trời vừa lộ khỏi tầng tầng mây xám, quay đầu lại, Khả Trạm cất tiếng không trầm không bổng, vừa đủ rót vào tai Gia Lịch.

“Chuẩn bị xong xuôi chưa?”

“Thưa đã sẵn sàng, Vương!” Khả Trạm khẽ cúi mình, “Hai cánh quân bên trái và bên phải đã chinh tề, trời vừa sáng liền có thể công thành.”

Rời mắt trông về phương Nam, Gia Lịch trước sau không hề quay người, màn đêm sâu thẳm bát ngát sắc màu tăm tối, tựa hồ còn thấy được vài ngôi sao lấp lánh yếu ớt, mong manh đến độ tưởng như sắp tan biến, mà Đốc Thành kia vẫn sừng sững vờ vờ giữa trùng trùng u ám. Bờ thành chằng chịt loang lổ không ra hình dạng, lạnh lẽo, tịch liêu pha lẫn cô độc.

Chính tòa thành cô độc này trở thành chướng ngại trên con đường Nam chinh của hắn, hơn hai mươi ngày qua, hết lần này đến lần khác hắn bị ngăn trở bên ngoài thành, trên những con đường thảo nguyên mê mông, thiết kỵ của hắn oai phong dũng mãnh băng băng thổi bay mọi vật cản trên đường, có gì đến được nơi này rồi lại bị chặn lối bởi một tòa thành tan hoang điêu tàn?

Bực bội dâng ngập trong lòng, hắn siết chặt thanh mạch đao đeo bên hông, hơi lạnh giá rần rần chạy dọc theo bàn tay, lan tới tận trái tim, đầu óc tức thời tỉnh như nước, mắt sáng quắc như sao, thân mình căng cứng

Nỗ quân là chim ưng hùng mạnh, nhất định có thể giương cánh chao lượn giữa trời cao.

Quyết không thể đình trệ mãi chôn này, Đốc Thành à Đốc Thành, khiên chắn trên con đường Nam chinh, Nỗ ta tất phá sập.

“Sáng rồi...”

Một tiếng thét đột nhiên truyền thẳng tới tai, không nhận ra là vui sướng hay đốn đau. Gia Lịch ngẩng đầu, chân trời ngút ngàn một dải xa xăm, vầng dương buổi sớm đỏ chói như đồng hun từ từ nhô lên, mây đỏ rợp trời, rần rật kéo tới, từng đợt từng đợt như nở tràn trước mắt. Vòm không đột nhiên chia thành hai nửa: một nửa đỏ thẫm, nửa kia đen kịt như mực đổ.

Đến lúc rồi!

Xoay mình, Gia Lịch nhìn về phía quân doanh, đại quân đã ngay hàng thẳng lối từ bao giờ, ánh mắt quân sĩ ngời lên như sao sáng, mạch đao trong tay sáng choang dưới ánh dương đỏ nhạt, tỏa hào quang lung linh.

“Vi vinh quang tối cao cho Đại Nỗ chúng ta, chiếm lấy Đốc Thành!”
Vung tay trở về phía xa, Gia Lịch hướng thẳng về phía thành trì phía trước, sắc mặt vô cùng trang nghiêm.

Trong quân lặng ngắt như tờ, như thể có thể nghe thấy cả tiếng cây kim rớt trên mặt đất, ngay cả binh lính cũng dè nén nhịp thở.

“Công thành!”

43

Hy vọng

Trống trận dồn vang như sấm rền.

Thế công thành mãnh liệt đổ ập tới, Quy Văn theo quân sư lên công thành, đứng trong chòi canh phía nam, từ cao trông xuống chiến cuộc.

Hai chữ “thảm thiết” thật không đủ để miêu tả cảnh tượng trước mắt.

Nỗ quân tấn công có chuẩn bị trước tất nhiên sẽ hung mãnh hơn trước kia nhiều lần. Vô số thang vượt bắt lên tường thành, quân tiên phong đông nghịt lũ lượt nhào tới, dùng cả chân cả tay bám chặt lấy thang leo thẳng lên trên. Dáng vẻ dữ tợn, không màng cả chuyện sông chết, khí thế liều chết xông lên không hề chùn bước của chúng hỗ trợ rất lớn cho việc công thành.

Dưới sự điều động của quân sư, từng tốp binh sĩ nắm chắc cung tên dài đứng trên công thành bắn thẳng xuống đám quân lính chỉ chực xông lên đang chen chúc không một kẽ hở dưới chân thành. Tiếng tên xé gió lao đi vun vút từng đợt từng đợt, vô số tiếng thét gào đau đớn vọng tới, người trước xông pha rồi rớt xuống khỏi thang, người phía sau lại kiên cường lao đến, dũng mãnh tiến lên không buồn bỏ một khoảng khắc liếc trông đồng bạn vừa ngã xuống.

Cũng có những người trốn được khỏi nguy hiểm trùng trùng, bò lên được tới tường thành, liền bị lính thủ Đốc Thành tới tập đánh xuống, mạch đao thi nhau găm vào thân thể đối phương, cả hai rớt xuống khỏi thành.

Máu tươi đầm đìa chảy tràn, bất cứ chỗ nào cũng có thể nhìn thấy chân tay đứt lìa. Trong vòng quay điên đảo của chiến tranh, không thể nhìn thấy một cá nhân bé nhỏ nào đó, tất cả những gì có thể trông thấy chỉ đơn giản là một phe mạnh mẽ, một phe yếu nhược. Mà hiển nhiên phe yếu thế chỉ còn một đường chết. Có lẽ tất cả binh lính sĩ tốt ở đây đều ý thức rõ ràng được điều đó, vì vậy, họ chém giết đến điên cuồng, đao vung lên, gắng hết sức giáng xuống kẻ địch.

Quy Văn đứng trên cổng thành nham nhở, mảnh đất tiếp nối giữa Khải Lăng và Nỗ tộc vốn trống trải và rộng lớn đến vậy, mà giờ đây, quân lính chen chúc đầy đất, từng đám từng đám binh sĩ cường tráng, lăm lăm vũ khí, liều chết xông vào Đốc Thành.

Công phá liên tiếp không ngừng không nghỉ, đợt này vừa đi qua, đợt khác lại lập tức đổ ập xuống, không biết mỏi mệt, không biết sợ hãi.

Số lượng cung tên không còn bao nhiêu, quân sư lập tức thay đổi chiến thuật, tính toán cho một đám binh sĩ chặn ngay trước cổng thành, ngăn bót thế công của Nỗ binh. Suốt hai mươi ngày thủ thành qua, chưa từng dùng tới chiến thuật này, thế nhưng lúc này đã cận kề lần ranh sống chết, quân sư hiển nhiên phải liều chết mà làm. Vì bá tính an lành trong thành, ra khỏi thành là sẵn sàng hy sinh, một đi chẳng trở về, bọn họ bất luận sống hay chết đều không có đường quay lại, chỉ một đường dốc sức chiến đấu đến giọt máu cuối cùng.

Thừa dịp Nỗ quân chùng xuống để chinh đón lại quân tình, quân sư mới đưa ra đề nghị ấy, cổng thành đột nhiên lặng ngắt như tờ, ba vị đại tướng đứng ngay trên cổng thành, mắt trông về phương xa, kiên nghị ngập tràn đáy mắt, ánh mắt ngời lên thứ cảm xúc không muốn để ai biết.

Triệu Hân nhanh chóng bước ra, quỳ một gối xuống, cao giọng nói: “Mặt tướng xin lệnh mệnh tiến quân nghênh địch!”

“Không được!” Cao giọng lên tiếng, không ai khác chính là Hàn Tác Minh vẫn thường hay mắng mỏ hẳn là phường hữu dũng vô mưu, “Nhà ngươi mấy đời con một, ngươi lại chưa cưới vợ sinh con, ngươi không đi được!”

Tiếng thét của y sang sảng, tất cả sĩ tốt đứng trên thành đều nghe rõ mồn một. Quy Văn giật mình, quân sư mím môi không nói năng.

“Cũng vì lão tử đây không vợ không con, nên mới bảo lão tử đi, một mạng này cũng là cả nhà. Lẽ nào cho người đi chắc, lão bà nhà ngươi mới năm ngoài sinh cho người một thằng cu trắng trẻo béo tốt, ngươi đi rồi lẽ nào bỏ lại bọn họ mẹ góa con cô hay sao? Còn nữa, lão Giang kia, lão nương nhà ngươi nay ốm mai đau, ngươi đi rồi, bà ấy còn sống nổi chắc? Thế nên mới bảo, lão tử đi là tốt nhất, nhà ta chỉ có mình ta!” Triệu Hân cũng quát lại, giọng không thua kém Hàn Tác Minh, phản bác từng câu từng câu, đã vậy còn rạng lên nụ cười đắc ý, tựa như mình chiếm được thế thượng phong.

Sống mũi cay xót, Quy Văn nén lệ tuôn trào, tươi cười: “Vậy trọng trách này cứ giao cho Triệu Thống lĩnh đi!”

Triệu Hân lập tức nhảy dựng lên, đỉnh đạ há miệng cười, liếc nhìn Hàn, Giang hai người như thể muốn cho họ biết, lão tử đây mới là kẻ chiến thắng. Quay đầu, hẳn lớn tiếng hét: “Các anh em, ai muốn theo lão tử đi giết bọn chó Nỗ nào?”

Tiếng thét của hẳn ồ ồ sang sảng, mãnh liệt mà nhiệt tình, vang vọng khắp từng ngõ ngách, truyền đến tai từng binh sĩ. Khắp lượt quân lính ngẩng đầu, ngược mắt trông lên cổng thành. Ban đầu vốn chỉ có một, liền sau đó là hai, ba cánh tay giống như đóm lửa nhỏ lay lắt, rồi bùng lên như lửa cháy lan đồng hoang, vô số bàn tay giơ cao mãi lên, ánh mắt quân lính sáng bùng lên dững khí ngút trời. Trong số ấy có rất nhiều lão binh tuổi quá

tứ tuần, cũng có những cậu nhóc chưa tới đôi mươi, người trước người sau lũ lượt giơ tay.

“Thông lĩnh, cho tôi đi với, tôi đây cũng một thân một mình!”

“Tôi cũng muốn đi, đao pháp của tôi rất tốt, từng giết được chín tên Nỗ tộc...”

Tiếng hò tiếng hét ngập quanh công thành, vang vang không dứt, không chỉ có mình Quy Văn mà cả quân sư, cả mấy vị tướng lĩnh đứng đó đều ngây người. Những người sĩ tốt kia bản thủ nhem nhuốc, đầu bù tóc rối vì bệnh tật, vì thương tích, vì chết chóc, so với đám quân Nỗ tộc tráng kiện, những con người này còn chẳng đáng gọi là quân sĩ. Rất nhiều binh lính thương tích đầy mình, chỉ được băng bó qua loa vài mảnh băng tẩm gạc, còn những người những người lính tay trái bị thương, tay phải cầm đao; tay phải bị thương, tay trái vác mâu. Khấp lượt nhìn xuống đều là thương tích, khiến người ta chần động.

Trước tình cảnh như vậy, Quy Văn chỉ có thể lén quay lưng, gạt sạch dòng lệ chảy tràn nơi khóe mắt, quay người lại, hé ra một nụ cười tươi rói: “Dũng mãnh không biết sợ sệt, các vị chính là anh hùng của Khải Lăng!”

“Anh hùng”, tiền triều, hậu thế luôn có vô số người dùng ngọn bút miêu tả mấy chữ này, họ hoặc là những vị tiên phong khai sáng ra một thời đại mới, hoặc là những hiệp khách cứu khốn phò nguy, hay là những chính khách lãnh đạo các cuộc cải cách thể chế vĩ đại.

Nhưng khoảnh khắc này đây, anh hùng, đơn giản chỉ để miêu tả những binh sĩ đang giơ cao cánh tay dưới kia. Mỗi một giọt máu của họ chảy ra cuối cùng sẽ tụ lại thành dòng chảy lớn dài mãi, xuôi qua cổng Đốc Thành, tưới ướt mảnh đất mêh mông này.

Trống trận lại vang lên, Nỗ binh lại nhanh chóng tổ chức đợt công thành mới.

Triệu Hân dắt theo một vạn thủ binh, lao ra khỏi cổng thành. Ngoài cổng Đốc Thành, bọn họ lần đầu tiên đối địch với quân sĩ Nỗ tộc.

Để miêu tả chiến dịch này, chỉ có thể dùng hai chữ “bi tráng”, mà có lẽ hai từ này chẳng thể diễn tả hết một phần vạn của chiến tranh.

Nỗ quân dốc toàn lực tấn công, Triệu Hân dẫn binh nghênh đón, quân hô vang vang, tư thế hào hùng. Giữa vô số tiếng quân lính hét gào, tiếng ngựa hí vang, tiếng binh khí va nhau chói tai, cuộc chiến kinh hồn giữa hai phe chênh lệch lực lượng quá xa chậm chậm mở ra.

Khí thế dũng mãnh của Nỗ quân cũng hiếm thấy ngay cả trong lịch sử chiến tranh, bọn chúng mạnh mẽ xông đến như sói dữ như hổ ác, thấy quân địch chắn đường liền vung đao chém. Quân chúng đông đúc, ủa lên đen đặc như nước sông tràn, chốc lát sau đã vây tầng tầng lớp lớp trước cổng thành. Trong khi đó, một vạn quân trấn thủ do Triệu Hân dẫn đầu không thể miêu tả chỉ bằng hai chữ sĩ khí hay khí thế, bọn họ điên cuồng, hét như hùng sư vừa thoát khỏi lồng giam, thở hổn hển, quơ mạnh mạch dao trong tay, vừa thấy quân địch đen đúa ủa lên liền vung tay chém giết không ngừng, trong lòng chỉ tâm niệm chỉ một điều duy nhất, ngọc nát đá cũng nát, khiến cho Nỗ quân được một phen chấn kinh.

Quân thủ Đốc Thành tựa như lưỡi đao bén chọc thẳng vào Nỗ quân, tuy rằng lực lượng khác biệt, nhưng bọn họ tả xung hữu đột, trái đâm phải chém, lần nào cũng làm quân Nỗ tổn thất nghiêm trọng, máu chảy thành sông.

Đồng đội phía trước vừa mới ngã xuống, bọn họ liền vùng đạp lên thi thể ấy mà tiến lên, thân mình đầy thương tích, vẫn dũng mãnh nhào lên, kiên quyết phải ghì lấy quân địch đồng quy vu tận. Chiến thuật giết chóc điên

cuồng như vậy, bốn bề dậy lên mùi máu tươi tanh nồng, bên tai văng vẳng những tiếng kêu thét thảm thiết cùng tiếng gầm gào phẫn nộ. Những đợt công kích mãnh liệt của nỗ quân cứ đổ ụp xuống liền bị quân trấn thủ Đốc Thành đập tan, thi thể càng lúc càng nhiều, dần chất thành từng đống trước cổng Đốc Thành.

“Vương, rốt cuộc vậy là sao?” Khả Trạ đứng lẫn trong đội ngũ đằng sau trọn mắt nhìn, mặt bầy ra một thứ biểu cảm bất ngờ đến không tưởng nổi, chằm chằm nhìn lên phía trước, lo lắng cất tiếng hỏi.

Vẫn nghe quân đội Khải Lăng nức tiếng gần xa vì kỉ luật nghiêm minh chứ không phải vì dũng mãnh hơn người, tại sao những người lính Khải Lăng gã nhìn thấy hôm nay lại đáng sợ đến vậy? Không, có lẽ không thể gọi những người này là binh sĩ nữa, thực sự là dã thú mới phải.

Gia Lịch cũng nghiêm mặt, sắc mặt trầm trọng nhìn núi thây bên máu rợn ngợp trước mắt, cuối cùng không khỏi kính nể mà rằng: “Đây là một dân tộc kiên cường.”

Xóc thẳng mình trên ngựa, vọt lên giữa toàn quân, Gia Lịch chinh đôn đội ngũ thêm lần nữa, chiếm lợi thế về quân số vẫn tiếp tục dùng chiến lược bao vây tầng tầng lớp lớp, lấy thực đánh hư, đem hư đánh thực, tiêu hao thực lực của thủ binh Đốc Thành, tiêu diệt từng chút từng chút một.

Chiến thuật này hiển nhiên đem lại công hiệu phi thường, một vạn thủ binh Đốc Thành chém giết suốt một canh giờ, nhân số mỗi lúc một hư hao. Nhưng số lượng chẳng mấy may ảnh hưởng đến cách đánh thấy chết không chùn của họ. Bọn họ trước sau vẫn dũng mãnh như vậy, quên mình xông vào giữa trận giết địch, không hề quan tâm xung quanh mình còn lại những ai. Bởi vì trong lòng họ đã sắt son một niềm tin mãnh liệt, phía sau lưng kia, là cửa nhà ruộng vườn của họ, nơi ấy còn có mẹ già tóc bạc, còn vợ trẻ thảo hiền, còn con thơ ngây dại. Nếu bọn họ lùi một bước, nhà có còn ra nhà, nước có còn ra nước nữa chẳng?

Chỉ có thể xông lên, không thể chùn chân lùi bước, chiến đấu đến người cuối cùng!

Lúc Gia Lịch trông thấy một vị tướng quân râu hùm hàm én, hai mắt đỏ rực vọt thẳng vào giữa quân Nỗ tộc, trên người còn găm bốn năm mũi tên chì chít nhưng vẫn kiên quyết lao tới, không hề biết sợ hãi, mục tiêu nhắm thẳng vào mình, tim hắn đột nhiên nhói lên, muốn há miệng hét lên nhưng chẳng biết phải hét cái gì. Thị vệ bên cạnh hối hả rút tên bắn, chỉ trong khoảnh khắc, vị tướng Đốc Thành hung mãnh kia đã bị xuyên rỗng thành tổ ong, thế nhưng đến tận khi đổ vật xuống đất, hai con mắt màu đỏ au như châu máu vẫn trợn trừng không thôi.

“Thăm dò tên tuổi của hắn, mai táng!” Gia Lịch ngắn gọn ra lệnh, Khả Trạ vội vàng sai người đem thi thể vị tướng ấy đi, trước mệnh lệnh của Gia Lịch, không một binh sĩ người Nỗ nào may mắn ngờ vực. Nỗ tộc vốn sùng bái anh hùng.

Anh hùng, cho dù đã chết, vẫn còn cái tên.

“Đồ ngu xuẩn kia!” Đứng trên tường thành, Hàn Tắc Minh thấy Triệu Hân đơn phương độc mã xộc thẳng vào hàng ngũ quân Nỗ liền bật ra một tiếng gào tựa như tiếng khóc than ai điếu.

Quơ quân lệnh kỳ trong tay, Quy Văn quay đầu lại, tinh tế nhận ra một dòng chất lỏng trong veo chảy tràn từ khóe mắt Hàn Tắc Minh, bi thương trĩu nặng trong lòng nàng. Quay đầu lại nhìn chiến cuộc bên dưới, một vạn binh sĩ thủ thành đều bỏ mạng trên sa trường. Dưới tường thành kia, thi thể chất chồng, máu tươi bung nở nơi nơi, tựa như một cả vùng đất đều nhuốm sắc máu đơn tiên diễm.

“Độc Thành không giữ được rồi!” Quân sư bình tĩnh lên tiếng.

Lính thủ thành chỉ còn chưa tới một vạn, còn Nỗ quân vừa rồi đột kích chết rất nhiều, nhưng nhân số vẫn gấp tám lần quân lính Độc Thành. Độc Thành bị phá chỉ còn là vấn đề thời gian.

“Không hay rồi!” Giang Thủ úy khàn giọng hô, “Nỗ vương điên rồi, hấn không cho binh sĩ nghỉ ngơi một giây phút nào, lại định tiếp tục công phá.”

Nghe vậy, tất cả mọi người cùng trông về phía trước. Nỗ quân vốn dĩ nên rút binh nghỉ ngơi chỉnh đốn lại quân đội nhưng giờ đây đang lũ lượt xếp hàng chuẩn bị công phá lần nữa. Có lẽ vừa rồi bị đánh úp bất ngờ, hiện tại Nỗ vương không còn ý định cho Độc Thành cơ hội nghỉ ngơi lấy sức nữa.

Ngay cả quân sư cũng cảm thấy kinh ngạc, y sững sờ đứng trên cổng thành trân mắt nhìn. Không ai tin nổi trải qua một trận thương vong nặng như thế, Nỗ binh không cần nghỉ ngơi chỉnh đốn quân ngũ, trong khoảnh khắc, không ai biết nên phản ứng ra sao.

Án đường cau chặt, Quy Văn tiến về phía trước, gương cao quân lệnh kỳ trong tay, vung nhẹ, lính dưới thành thấy tín hiệu lập tức sắp thành hàng ngũ, phân bố từng tốp trong tường thành theo từng chức trách, chuẩn bị ứng chiến.

Hàn Tắc Minh kinh hãi trước hành động của nàng, liếc mắt trông về phía xa xăm tước mặt, cắn chặt răng, hét lớn: “Các huynh đệ, thủ thành!”

Dưới kia truyền lại một tiếng hô vang hòa theo, âm thanh rung chuyển đất trời.

Quân sư lặng lẽ tới sau Quy Văn, nhẹ giọng chỉ điểm cho nàng phải truyền lệnh ra sao. Đến tận khi trong thành đã chuẩn bị nghênh đón xong

xuôi, y mới nghi hoặc hỏi: “Đến lúc này, người vẫn còn tin có thể bảo vệ Đốc Thành sao?”

“Không biết nữa!”, ngược nhìn lên cao, vòm trời trĩu xuống thật thấp, mây tầng tầng phiêu lãng, nàng nhìn không ra.

“Con người luôn phải có hi vọng, bằng không sao có thể đối mặt với những chuyện xấu sau này đây?”

Trầm ngâm nghe Quy Văn nói, quân sư lộ ra ánh mắt chứa chất nhiều suy tư, lòng dâng ngập trầm mỗi cảm xúc, rất lâu sau mới bình tĩnh mở miệng: “Người điều động sai rồi, hẳn phải chủ phòng tường phía Bắc, nơi đó nền móng yếu ớt.”

Lúc ấy, Nỗ quân đã vọt tới công thành như một đợt nước đen ùn ùn đổ ập xuống, hiển nhiên lần này đã dốc toàn lực công phá, đội ngũ đông đảo như vậy nhưng không một ai lên tiếng, chỉ còn lan tràn tiếng đao kiếm va nhau chát chúa. Chém giết liền một ngày, thân thể quân Nỗ dính đầy máu đen, đao đã chẳng còn ánh sáng ngời nữa, thay vào đó là một lớp đỏ sẫm, bọn chúng vững vàng, chậm chậm tới gần cổng Đốc Thành, vọt qua chông thi thể cao ngất, mà trong đó quá nửa là thân xác đồng bạn của chính mình.

Thời gian tựa hồ ngưng đọng lại, kéo dài ra lâu rất lâu, tất cả mọi ánh mắt đều hướng về phía tường thành bên dưới, lính thủ Đốc Thành bất giác siết chặt chuôi mạch đao trong tay, nghiến răng, gắt gao nhìn thẳng về phía trước.

Giờ khắc này, nàng hoảng loạn, có điều, nàng đang đứng giữa tường cao chát ngất, không thể lùi một phân. Nàng phải trấn tĩnh, kiên định hơn bất kỳ ai, ổn định lòng quân đó mới chính là việc nàng cần và phải làm. Nhưng, chính mình phải đối mặt với hùm ác sói dữ đang dồn dập kéo tới kia, nàng rùng mình...

Bóng ma chết chóc kéo tới, phủ kín đất trời.

“Nghe kìa, có tiếng gì đấy?” Một người lính đứng trên tường thành đột nhiên hét vang. Ban đầu vốn chẳng ai để tâm đến điều đó, nhưng tiếng rầm rầm như sấm rền sét dội kia mỗi lúc một rõ ràng, vang vọng mãi đến khi chẳng còn ai có thể làm ngơ được nữa.

“Đây là tiếng hành quân...” Quân sư xanh mặt, nhìn chăm chăm về phương xa, trước sau không rời một giây. Y lo lắng, Nỗ quân phải thêm viện binh tới. Các tướng lĩnh khác cũng không khỏi âu lo, bởi vậy tất thấy đều nín lặng. Chút hy vọng vừa cháy lên, giờ đây chập chờn lay lắt theo tiếng vó ngựa rầm rập.

Con đường xa phía chân trời hiện ra trùng trùng bóng người, đoàn người kéo lại ngày một gần, một dọc chân trời khi ấy chậm rãi ộp lên một sắc thiên thanh, tựa như ngàn cụm mây bung nở từ lòng đất, như vẩy cuộn sóng xanh chảy tràn từ cõi thiên thai. Khoảnh khắc ấy đến đột ngột như vậy, tường thành cao đột nhiên nín lặng, rồi vỡ òa trong tiếng hoan hô vang dội.

“Màu thiên thanh, là quân Khải Lăng ta!”

Tất cả binh lính thủ thành đều hô vang, mừng rỡ như điên, cơ hồ đã quên cả chiến trường còn lồ lộ trước mắt. Tiếng gào tiếng hét át từng hồi trống trận thúc dòn, âm thanh long trời lở đất vẩn vút vọng lên mãi tận vòm không trên cao tít tắp của Đốc Thành.

Trăm mối cảm xúc bùng dậy trong lòng, Quy Văn quay đầu, thấy quân sư kích động chộp lấy tường thành, biểu hiện như kinh như hỉ.

Đột nhiên có cảm giác bỏng rát chảy rờng trên mặt, Quy Văn nghẹn ngào, ngay chính nàng cũng không phân biệt nổi ấy là nước mắt hay là mừng vui. Ngẩng đầu, thấy rất nhiều rất nhiều chấm mát lạnh đậu trên mặt,

nàng mịt mờ trông lên thiên không vời vợi, tuyết trắng tung bay như lông ngỗng giữa trời, phát phơ, từ từ rơi rụng, nhuộm trắng đất trời.

“Tuyết rơi?”

“Đúng vậy, tuyết mùa xuân! Năm mới lại sang, mùa xuân lại đến rồi!”
Chẳng biết tiếng ai giải thích vọng bên tai nàng.

Nước mắt mơ hồ dâng lên mờ mịt, nàng nhìn chung quanh, tuyết trắng ngàn rớt xuống mặt đất, trông về phương xa, nàng đột nhiên nhận ra, giữa vô vàn bóng cờ sắc thiên thanh trùng trùng, phiêu diêu một lá cờ mang chữ “Lâu”...

Là mơ ư? Hay là ảo giác? Dụi mắt thêm lần nữa, nàng rút cuộc vẫn trông thấy, một lá cờ xanh biếc như nước hồ, phấp phật múa lượn.

“Chàng đến rồi! Chàng đến thật rồi!”

Ngân mang

(Bóng sáng trắng)

“Vương...” Không nén được nỗi kinh hoàng, Khả Trạ̣m siết cương kéo ngựa chạy tới, nhìn thẳng vào đôi mắt sắc như đao bén của Gia Lịch, “Viện binh của Khải Lãng đến rồi, chúng ta phải nhân lúc này lui binh thôi!”

“Công thành!” Không mấy may để tâm tới lời đề nghị của Khả Trạ̣m, thanh mạch đao trong tay Gia Lịch giương lên, chỉ thẳng về phía trước. Trên bức tường thành nham nhở kia, đám thủ binh vốn đã mệt mỏi sức cùng lực kiệt đến nay thấy được chút hy vọng mà đột nhiên bùng phát, tinh thần phấn chấn. Còn Nỗ binh, trước kia anh dũng hiên ngang, thành linh thấy viện binh Đốc Thành mà sĩ khí tiêu hao, lâm vào hoảng loạn mê man. Mắt thấy tình cảnh trước mặt, Gia Lịch chợt cảm thấy phần nộ, hơn hai mươi ngày qua, thứ thoái chí nản lòng của việc công thành không tiến chỉ lùi, bỗng trong khoảnh khắc đổ tràn vào lòng hấn, nghẹn giữa ngực hấn. Hấn thấy mỗi mệt ngập trong nét mặt binh sĩ của mình, thấy máu tươi chảy tràn khắp ngoại ô Đốc Thành, thấy hai con mắt thâm quầng vì âu lo quá độ của Khả Trạ̣m... Tất cả đều lọt vào mắt hấn, thổi bùng lên ngọn lửa trong lòng hấn, bùng cháy...

Không cam lòng!

Hơn mười vạn thiết kỵ của hấn, vậy mà bị cản lại ngoài bức tường này!

“Vương à, xem quân kỳ, là Chương Châu Bạch Ngụy, hấn là lão tướng, binh pháp trăm ỏn lão luyện... Chi bằng chúng ta nên thoái binh trước, quay về Nỗ Đô chân chính binh mã, rồi lại kéo tới.” Khả Trạ̣m đỏ mắt, ngăn

trước mặt Gia Lịch. Nỗ vương cơ trí tuổi trẻ tài cao của họ, giờ phút này cau chặt đôi mày, đôi mắt sáng quắc lộ hàn quang, còn lạnh hơn cả gió bắc tạt qua mặt.

Gia Lịch nhìn chăm chăm vào Khả Trạ trung thành nhất mực của hă, nghe những lời gĩa can gián, trước mắt nổi lên một cụm mơ hồ như cách một lớp sương mù, xuyên qua Khả Trạ trước mặt, có thể trông rõ từng chi tiết cảnh tượng phương xa. Kia là bóng dáng tuy nhếch nhác nhưng kiên nghị của những thủ binh Đốc Thành, họ đứng lạng phía trước đó, như dung hòa thành một khối với tường thành cao vời vợi.

Siết chặt bụng ngựa, lao về phía trước, Khả Trạ dẫu muốn ngăn cũng không nổi, chỉ biết thúc ngựa chạy theo. Gia Lịch một đường xông thẳng lên trước toàn quân, Nỗ binh thấy chủ soái vừa đến, sĩ khí tức thời được đẩy lên cao. Tất cả binh lính Nỗ tộc đang bủa vây tầng tầng trước Đốc Thành tự động tránh sang bên, chừa ra một lối để Gia Lịch đi qua.

Lao thẳng về phía tường thành không hề gặp bất kỳ trở ngại nào, Gia Lịch thu tất cả mọi thứ vào trong tầm mắt. Thủ binh trong Đốc Thành đã quyết tâm liều chết thủ thành, thứ khí thế thấy chết không sờn ấy, suốt bao nhiêu năm hă chinh chiến trận mạc sa trường, tựa hồ là lần đầu tiên chứng kiến. Quả thực đúng như lời Khả Trạ nói, lúc này vẫn còn cơ hội thoái binh, thừa dịp quân chi viện của Khải Lăng vẫn còn cách xa phía sau, bây giờ rút quân, sẽ tránh được nỗi lo gặp địch. Chỉ cần quay về nghiêm túc chỉnh đốn lại binh sĩ Nỗ tộc, cơ hội vực dậy để trở lại không phải chuyện bất khả thi. Bàn tay siết chặt cán mạch đao lạnh như băng, lạnh đến dị thường, hă ngẩng đầu, trên mặt đột nhiên cảm thấy lạnh giá, trước mặt chói lòa một sắc trắng rợn trời.

“Tuyệt rồi rồi!”

Bầu trời vốn chìm trong sắc thâm trầm u ám thả ra vô vàn hoa tuyết, phiêu diêu như cánh bướm, lạng lẽ nhuộm trắng chiến trường tan hoang,

tuyết đậu trên mảnh chiến y đen thẫm của Nỗ quân, chói lòa. Gia Lịch lặng thinh nhìn cảnh ấy, mặt không đổi sắc. Cùng lúc ấy, tất cả Nỗ binh cũng ngưng thần ngược trông lên đấng quân vương của mình, đợi chờ mệnh lệnh tiếp theo. Cách đó không xa, tiếng vó ngựa dồn dập của viện binh Khải Lãng càng lúc càng gần.

Khả Trạh thấy Gia Lịch chậm rãi giơ tay trái lên, biết đây chính là tín hiệu cho thoái binh, lòng như trút được tảng đá ngàn cân trĩu nặng, không khỏi hé ra một nụ cười khổ. Giữa lúc hấn đang muốn truyền lệnh xuống, đột nhiên thấy động tác của Gia Lịch dừng khựng lại giữa chừng. Nỗ binh vây quanh đó đều kinh hoảng. Đức vua của họ còn sững sốt trông mãi về công lâu phía Nam, rất lâu sau đó vẫn chưa bình tĩnh lại.

Đám quân Nỗ tộc không hện mà cùng ngẩng đầu ngược mắt trông lên, hướng về góc cổng thành kia. Rất nhiều năm sau, những binh sĩ ấy vẫn còn nhớ như in cảnh tượng lúc ấy. Cảnh tượng ấy, khắc sâu ghi tạc trong lòng, khiến người ta không thể nào quên. Trên góc thành, một người con gái, đứng thẳng tắp giữa muôn vàn tuyết trắng tung bay, khi đó chẳng ai có thể ngờ được người phát quân kỳ điều động tất cả thủ binh Đốc Thành lại là một người con gái như vậy. Quân sĩ nhất tề bi phẫn, đến khi trông rõ cô gái ấy, tất cả niềm bi phẫn liền đột nhiên lặn mất không tăm tích. Nàng có một mái tóc dài, đen tuyền, đen thẫm thẫm như sắc trời đêm của miền thảo nguyên, gió thổi qua mái tóc nàng, trong tuyết trắng mịt mùng vẫn có thể trông rõ từng sợi tóc mảnh, những sợi tóc óng ả như gấm lụa Khải Lãng. Khi ấy trời sắp tối, tuyết trắng khúc xạ ánh sáng tỏa ra hào quang sắc bạc lung linh, hắt ánh trên mình cô gái nọ, trong khoảnh khắc, gọi tất cả nhớ tới tượng Nguyệt thần trong miếu thờ linh thiêng.

Cũng giật mình kinh ngạc như tất cả binh sĩ Nỗ tộc, Khả Trạh khó khăn lắm mới thu lại ánh mắt, phát hiện Gia Lịch rất mực chăm chú ngắm nhìn cô gái đứng trên cổng thành. Về mặt hấn, tựa như đã quên hết thảy chiến trường trước mặt, quên luôn viện binh Khải Lãng đang kéo tới sau lưng, ánh mắt ấy chỉ còn cuộn lên một mối thâm tình, bùng lên chảy tràn, cảm

giận, ái mộ, thậm chí còn cả si mê, tất cả hòa vào nhau dâng ngập trong ánh mắt Gia Lịch. Khả Trạh kinh hoảng vạn phần, trong ấn tượng của gã, chưa khi nào thấy Nỗ Vương có thứ vẻ mặt như vậy.

Tuyệt diệu trên mặt mũi, rất nhiều điem lạnh giá, qua bóng tuyết trắng mịn màng, Gia Lịch liếc mắt trông liền thấy nàng.

Tựa như bốn năm trước, nàng cũng đứng lặng như vậy ngay trước mặt hấn. Hấn còn nhớ như in cái ngày bị bắt giải vào kinh, rồi trốn thoát vào một con hẻm nhỏ trong kinh thành, đêm hôm ấy cũng tĩnh lặng thế này, con hẻm lát đá xanh, ánh sáng nhá nhem, hấn bắt gặp khoảnh khắc nàng quay mình lại.

Rồi cũng một đêm đen như thế này, nàng đưa hấn rời thành, bắt đắh dĩ phải uống máu tươi của hấn, cảm giác ấh áp còn vương trên cổ tay, lan vào tận xương tủy, giờ đây nhớ lại, những rung động xa xấh ấy lại cuộn lên trong đắh lòng.

Cô gái ấy, dây dưa vương vấn trong lòng hấn như bóng với hình suốt bốn năm qua, hấn vẫn mãi giữ niềm hi vọng với nàng, dấu cho ngày đó ở ngoài Đốc Thành, nàng đã ôm mối hận thù mà nhìn hấn...

Cứ như thế ngắh nhìn nàng, hấn cơ hồ quên mất mọi sự trên thế gian...

Hấn đột nhiên rất tò mò, giữa lúc hấn còn đang ở đây, ngây ngấh si đại ngược lên nàng, vì sao nàng chẳng buồn liếc mắt trông tới trùng trùng binh lính Nỗ tộc đang vây dưới chân thành, mà ánh mắt chỉ hướng về phương xa, ánh mắt kiên định quyết không lay chuyển. Hấn vụt quay đầu, thuận thế trông về phía xa.

Quân kỳ một sắc thiên thanh ngút ngàn đã kéo đến gần lắm rồi, mà ngay vị trí chủ soái, tung bay một lá cờ in chữ “Lâu”. Gia Lịch lập tức nhướng mày, tinh tường nhận ra, một người đàn ông tuấn tú, cao nhấh như ngọc, gió

lướt qua ống tay áo, phiêu diêu trong gió. Đột nhiên gợi hấn nhớ tới một người, một người mà bản thân hấn cũng chưa từng thấy mặt, nhưng đã được nghe vô số người nhắc tới, Thừa tướng Khải Lãng. Mà chính kẻ đó, cũng trước sau như một ngược mắt nhìn về phía cổng thành, nét mặt an tâm pha lẫn vui sướng ấy hung hăng cứa nát trái tim Gia Lịch.

Hấn quay đầu đi, thấy hai con người đó ngược mắt nhìn nhau giữa trùng trùng thiên binh vạn mã, tựa như đã lãng quên hết thảy thế sự hồng trần.

Chậm buông cánh tay đang giơ cao ra lệnh lui binh, Gia Lịch dăm dăm nhìn bóng người thanh lệ trên cổng thành kia, áp lực suốt nhiều ngày rờn rã, giấu kín trong lòng tựa như vô số đóm lửa, nóng hầm hập thiêu đốt lồng ngực hấn. Hấn còn nhớ rõ, trước ngày hành quân xuất trận, tấm địa đồ da dê treo trên doanh trướng chủ soái, trên đó vạch lên trùng trùng điệp điệp núi non sông hồ, ấy là ước vọng từ tấm bé của hấn, là dã tâm đã ngủ quên suốt trăm năm của Nỗ tộc.

Hấn đem theo tất cả dũng sĩ tinh nhuệ của Nỗ tộc muốn lướt vèo qua cửa ải hiểm trở ấy, mở ra một cõi đất trời mới, thế nhưng chính ngay chôn này đây, hấn bị một người đàn bà, một đôi tay ngọc thon thon, chặn ngay ngoài Đốc Thành. Người đàn bà ấy từng khiến hấn sinh lòng khao khát vô hạn với Khải Lãng, cũng chính người đàn bà ấy, giờ đây chỉ cách hấn một bức tường, mà như một dải chân trời mịt mù. Còn nàng, trước sau, chưa một lần cúi xuống nhìn đến hấn.

Nàng khiến hấn ôm ấp một thứ hy vọng đẹp đẽ vô song, rồi cũng chính nàng, suốt hai mươi ba ngày qua từng chút từng chút đập tan giấc mộng từ tấm bé của hấn.

Lửa trong lòng càng rực lên thiêu đốt, khơi bùng lên khát khao giết chóc, một luồng sáng kỳ lạ xoẹt qua đáy mắt, Gia Lịch trở tay, đoạt lấy cây cung cứng trong tay người thị vệ gần đó, giương cung lấp tên, mũi tên nhắm thành về phía cổng thành.

Ngay cả bản thân hắn cũng chẳng hiểu nổi, hắn đang chờ đợi điều gì, có lẽ...

Có lẽ, đang đợi nàng một lần nữa ngoái đầu trông lại...

“Vương...” Phát hiện hành động bốc đồng của Gia Lịch, Khả Trạ kinh hô, rồi ngay lúc gã ngoảnh đầu lại, đập vào mắt là nét mặt bi thương của Gia Lịch, một bông tuyết buông xuống, vương trên mi mắt, trong khoảnh khắc liền hóa thành dòng lệ, trượt dài trên gò má như đao tạc. Bao nhiêu lời muốn nói, trong khoảnh khắc ấy đều tắc lại, nghẹn ngào trong cổ họng.

Dây cung chậm chậm căng lên, cánh cung kéo chặt uốn thành hình một vòng trăng tròn, Gia Lịch nhìn chăm chăm vào người duy nhất có thể thu hút ánh mắt hắn dưới vòm trời phù thế chìm nổi kia, đột nhiên thấy nàng nở nụ cười thật tươi trông về phía xa. Trong những mảnh ký ức hắn trân quý vô vàn, chưa từng thấy qua một lần nàng tươi cười hân hoan như vậy, tựa như ngập tràn hạnh phúc, thanh nhã như cúc, ngời sáng tựa trăng.

Lòng như dây cung, căng cứng khiến hắn đón đau, bàn tay siết chặt cung tên trắng bệch, hắn cắn răng nhìn, cứ gắt gao khóa chặt phía trước mặt, đó là tuyệt vọng không cam lòng...

Mũi tên hơi run rẩy, hắn kéo dây, thật mạnh rồi buông tay, mũi tên vọt đi như sao băng vọt qua.

Bóng sáng phá tan không gian.

PHẦN NGOẠI TRUYỆN

Ngoại truyện 1

Lâm Tướng quân ngoại truyện

Thác duyên (Duyên nhằm)

Muôn vàn cây xanh rợp trời, cổng chùa rộng mở.

Tiếng tụng Phật rầm rầm rì rì đổ dồn vào tai, lẫn trong đó là tiếng người ồn ào huyên náo, ngược lại có phần tĩnh lặng đến xa xôi.

“Thụy Ân, đừng có bày mãi ra cái bộ mặt như vậy nữa, có tuần tú đến mấy cũng vô ích thôi!” Tà áo vàng lay động chập chờn, gương mặt thoáng chút giận dữ của Lâm Nhiễm Y trở đi trở lại trước mặt hắn, “Mấy ngày nữa đệ phải trở về Ngọc Hiệp quan rồi, hôm nay lên chùa cầu phúc, mặt mũi đệ lạnh te như cục băng thế này là sao chứ, định dọa cả Phật tổ chắc!”

Âm ừ vài tiếng trầm trầm, Lâm Thụy Ân đành nhếch môi nở nụ cười nhàn nhạt, có phần bất đắc dĩ. Lâm Nhiễm Y có vẻ vừa lòng, mím môi cười, rồi thật nhanh chen chân vào giữa dòng người đang cuộn cuộn kéo tới trong nội điện.

Chùa Hồng Phúc luôn nghi ngút nhang khói, hôm nay cơ hồ có thể dùng một từ náo nhiệt để miêu tả, Lâm Thụy Ân khoan thai bước từng bước, vòng một lượt qua La Hán đường, Đông Nhạc điện(*), Quan Âm điện, Nhiên Đăng điện(**), lướt qua xem xét tất cả, mắt thấy nơi nơi đều là người, từ những vị quan lớn vinh hiển quyền quý đến thương nhân, bá tính tầm thường, hôm nay lại có nhiều người như vậy đến chốn này cầu Phật. Tinh mắt trông theo một bóng người áo màu vàng nhạt đi thẳng vào Đại hùng bảo điện(***), bước chân chột ngưng. Ngẩng đầu trông lên, tượng Di Đà tam tôn(****) uy đức trang nghiêm đập thẳng vào mắt, đầu óc hắn

choáng váng, bên tai còn văng vẳng tiếng người niệm Phật rì rầm, tựa như cõi Sa Bà(*****) lăm mỗi phen nào đang bày ra trước mắt.

(*) Nơi thờ Đông Nhạc Đại Đế phong là “Đông Nhạc Thái Sơn Thiên Trai Nhân Thánh Đại Đế” cai quản bảy mươi hai tầng Địa phủ (Đông Nhạc Cung – một trong ba cung lớn giúp cai quản khắp cõi đất trời) theo giáo lý Đạo giáo.

(**) Nơi thờ Nhiên Đăng Cổ Phật (**Dipankara hay Đỉnh Quang Phật**), vị Phật thứ tư trong danh sách hai mươi tám vị Phật. Trong Đại Trí Độ Luận viết khi đức Nhiên Đăng Cổ Phật đản sinh, chung quanh thân sáng như đèn, cho nên gọi là Nhiên Đăng Thái Tử (**Nhiên Đăng có nghĩa là đốt đèn**), sau này thành Phật cũng dùng chữ ấy mà gọi.

(***) Điện báu thờ đấng Đại Hùng (tức đức Phật có đại hùng, đại lực, đại từ bi), là cách gọi thành kính, tôn nghiêm của “chính điện” – nơi tôn trí, thờ phụng hình tượng Phật, Bồ Tát thường được xây ở gian giữa của các ngôi chùa.

(****) Di Đà tam tôn hay Tây Phương Tam Thánh là ba vị Thánh được coi là những đấng tiếp dẫn chúng sinh ở mười phương Phật, cùng được tôn thờ, bằng tranh hay tượng tại nhà hoặc các chùa chiền theo hàng ngang, bao gồm Phật A Di Đà ở giữa và hai vị Quan Thế Âm, Đại thế chí ở hai bên.

(*****) Hay còn gọi là “đại nhẫn, kham nhẫn”. Cõi Sa Bà là cõi được Phật Thích Ca giáo hóa, là nơi có người ở, có nhiều điều khổ sở, phiền muộn, đòi hỏi chúng sinh ở đó phải chịu đựng nhiều, phải nhẫn nhục lớn.

“Đại hùng bảo điện, đại bao hàm vạn hữu; hùng nhiếp phục quần ma.”
Thấy Lâm Thụy Ân sừng sốt ngậy người, Lâm Nhiễm Y tươi cười giải thích.

Nhiếp phục quần ma ư?

Bất giác trong đầu hiện lên quang cảnh huyết chiến chôn sa trường, Lâm Thụy Ân nhếch môi nở một nụ cười hiếm thấy, ngồi trên cao vời vợi như

vậy, có thể nhiếp phục quần ma được ư ? Phật tổ à Phật tổ, rốt cuộc là người khờ dại hay là thế nhân ngây ngô đây ?

Bất gặp nụ cười của Lâm Thụy Ân, Nhiễm y ghé sát lại gần, hé miệng cười hi hi: “Đệ cũng nghe nói rồi phải không ?”

“Nghe nói gì cơ?” Lâm Thụy Ân nghi hoặc hỏi lại.

“Hai đại mỹ nhân nức danh kinh thành đến đây dâng hương ấy!”, ra vẻ biết tỏng, Lâm Nhiễm Y có vẻ vô cùng hưng phấn, “Nghe danh kinh kỳ ‘Xuân Huỳnh Văn Nguyệt’ từ lâu, thật cũng muốn được mở rộng tầm mắt.”

Nếu là người khác nói mấy lời như vậy, hắn đã sớm quay lưng bỏ đi thẳng, có điều trước mặt chính là chị gái ruột, hắn ngoại trừ bất đắc dĩ ra, chỉ còn bất đắc dĩ. Nhìn cái vẻ không đồng tình của em trai, Nhiễm Y bĩu môi: “Đệ cũng quá hai mươi rồi, cũng đến tuổi phải kiếm lấy một cô vợ là vừa, khuê tú kinh thành nhiều vô số kể, chẳng biết ai mới vừa nổi mắt đệ, đệ cứ dây dưa mãi như vậy, hương hỏa Lâm gia sau này tính sao đây? Chi bằng hôm nay đi xem mắt hai vị đại mỹ nhân này đi, mỹ nhân vạn người có một, nếu đệ vẫn còn thấy không hợp nhãn, xem ra đời này chỉ còn nước cạo đầu làm sư mà thôi.” Nói rồi liền kéo tay Lâm Thụy Ân hướng thẳng vào trong.

Lâm Thụy Ân cau mày, chỉ đành lẻo đẹo theo vào nội điện phía sau. Lâm Nhiễm Y lôi lôi kéo kéo mấy vị tăng nhân, hỏi thăm một loạt, cuối cùng còn đem cả thân phận thật ra đe dọa mới biết tin, hai vị mỹ nhân kia ghé chùa từ cửa sau. Nàng nuôi tiếc thờ dài, bỏ lỡ mất cơ hội. Nhưng rồi lại nghe rằng hai người đẹp vẫn chưa rời đi, liền mừng thầm trong dạ.

“Tỷ tỷ, đó là rình trộm.” Cảm nhận rõ ý đồ của Lâm Nhiễm Y, Lâm Thụy Ân lạnh giọng nhắc nhở.

“Ta chỉ ngắm hoa thôi.” Trông tráo đốp lại, Lâm Nhiễm Y đi vòng đến Quảng Lục điện, quay ngoắt lại ném cho Lâm Thụy Ân một cái nhìn với hàm ý rõ ràng “đứng đây chờ ta”, rồi hướng thẳng về phía chính điện.

Thâm thở dài một tiếng, đứng chờ một hồi, thấy một đàn tiểu sa di chạy tới, sợ bọn họ hỏi han phiền nhiễu, sẽ gặp thêm rắc rối, hắn bèn chậm rãi đi quanh, tiến bước mà vô mục đích. Đi qua thiên điện, liền nghe được tiếng nữ nhân rất dịu dàng truyền tới: “Tiểu thư, nghe kể tích xưa như vậy, thế này là điềm xấu quá đỗi, hay là ném đi đi.”

Ánh ngọc trắng xoẹt qua trước mắt, thanh thúy chạm đất, rơi xuống ngay trước chân hắn, Lâm Thụy Ân cúi đầu thấy một thẻ xăm bằng ngọc nằm yên trên đất. Cúi người nhặt lên, trên thẻ xăm khắc rành rành hai chữ sắc nét “Đế Vương Yên”

“Linh Lung, muốn ném cũng đâu thẻ ném ở đây chứ, mau đi nhặt quẻ lại đây chớ để kẻ khác chê cười.” Tiếng ngân nga như gió thoảng, ý cười hòa nhã ấm áp, giọng nói ấy êm ái đến cực điểm, ngọt ngào cảm động, rót vào tai khiến Lâm Thụy Ân thất thần giây lát. Có tiếng người chầm chầm chạy lại, bóng một tiểu tỳ áo xanh vọt ra khỏi điện, ngược sáng, khó mà trông rõ dung mạo của nàng. Nha hoàn tên gọi Linh Lung kia tựa hồ không ngờ ngoài điện còn có người khác, ngây ngốc sững người, cúi chào, nhận lấy thẻ bài, nói lời cảm ơn, rồi lại rảo bước chạy vào trong điện.

Gió lạnh ùa qua thân mình, trong điện đã vắng tiếng người, nghĩ tới chuyện nơi đây là chốn thâm nghiêm tĩnh mịch, trong điện vẫn còn nhiều nữ quyến, hắn không dám lưu lại lâu, liền xoay người rời đi, trước khi đi còn mơ hồ thoáng thấy, la y vụ sa, y phục phiêu diêu.

Quay lại Quảng Lục chính điện, Lâm Nhiễm Y uể oải đón hắn: “Cả hai đi mất tiêu rồi.” Bất cười một tiếng an ủi, Lâm Thụy Ân nói: “Đã vô duyên thì cần gì phải cưỡng cầu?”

Ba ngày sau, Lâm phủ nhận được thư từ bộ Binh, Nỗ quân cậy mạnh liên tiếp xâm lấn các thành trấn biên cảnh quanh ải Ngọc Hiệp, Lâm Thụy Ân lập tức rời kinh, tiến thẳng tới ải Ngọc Hiệp. Mà thống soái Nỗ quân khi đó, là con trai thứ hai được Nỗ vương vô cùng yêu thương, Gia Lịch.

Gió chiều nổi lên, gầm rú cuồng nộ, mây cuối chân trời tan tác như tờ, bầu trời như quỵện thành một khối với bình nguyên rậm rạp, phân không rõ đâu là trời, đâu là đất.

“Tướng quân!”

Lâm Thụy Ân quay đầu lại, sườn gương mặt sắc như đao cắt, góc cạnh rõ ràng, đường nét tinh tế, không hề nhuốm chút xù xì thô ráp nào của máu lửa chinh chiến sa trường. Người vừa đến thoáng giật mình, rồi bật cười sang sảng, đưa tới một chén canh, tỏa ra hương thơm ngào ngạt quyên rũ.

“Đây là canh thịt đầu bếp nấu, tôi nay Tướng quân còn chưa ăn gì đúng không?”

Đưa tay nhận lấy chén canh, hơi nóng hằm hập có phần bỏng rát tay, hấn thoáng chớp mắt vài cái không ai nhận ra, đưa canh lên miệng, nóng rực như cụm lửa tràn vào cuống họng, cứ thế xộc thẳng vào ngực. Bao nhiêu hơi lạnh lẽo hòa lẫn trong gió theo hơi nóng đang cuộn trong lòng mà tiêu tan.

“Cám ơn!”

“Ấy... a?” Người vừa tới kia mở trừng mắt, hệt như bị kinh hãi vì câu nói vừa rồi, khoát khoát tay rất không tự nhiên, “Tướng quân à... Sao Tướng quân lại khách khí đến thế chứ... Đây là đầu bếp đưa cho tôi... Tôi, tôi là Lý Dũng, trong quân còn gọi tôi là Đại Dũng...” Đột nhiên phát hiện

ra không biết mình đang lắp bắp luyện thuyên những gì, mặt hấn chột đỏ lựng lên, đưa tay gãi đầu. Rất lâu sau vẫn không thấy tiếng đáp lại, hấn mới len lén ngược mắt, liếc trộm Lâm Thụy Ân một cái, trên gương mặt lạnh lùng kia, bờ môi nhếch lên cong cong như vàng trắng non, tựa như mỉm cười.

Hóa ra vị Tướng quân này cũng chẳng lãnh mạc lạnh lùng như vẻ ngoài, rốt cuộc vẫn chỉ là một thiếu niên mà thôi! Đại Dũng vừa nghĩ vậy, liền mạnh dạn lên gấp mấy lần, khẽ nói: “Tướng quân, chôn này đến cây cỏ cũng chẳng mấy thứ mọc nổi, người nhìn mãi suốt ba ngày nay, rốt cuộc đang nhìn gì vậy?”

Lâm Thụy Ân quay đầu trông về chân trời xa mịt mờ gió cát, nói: “Ta đang xem xét gió bụi nơi này.”

“Gió bụi?”

“Nơi này lạnh lẽo khủng khiếp, gió bụi cũng như bão cuộn, thế nhưng Nỗ quân lại có thể tôi luyện trên mảnh đất như vậy nên ý chí và sức chiến đấu mới càng kiên định hơn chúng ta rất nhiều...” Lâm Thụy Ân không hề quay đầu lại, nhẹ giọng thở dài, như thể đang tự nói với chính mình.

Đại Dũng lặng thinh không lên tiếng, nghe được những lời ấy, hấn chột có cảm giác bản thân như một dây cung bị khơi lên, nhưng không cách gì tả lại được. Ngẫm ngợi nửa ngày, hấn mới mở miệng: “Nỗ quân quả thực rất mạnh mẽ, giao tranh triền miên suốt ba tháng ở đây với chúng ta, có điều... có điều, nơi này rất lớn, thuận lợi cho ngựa chiến rong ruổi, ở đây có thể bất lợi cho chúng ta, nếu mà có thể chuyển sang chôn khác...”

Lâm Thụy Ân vụt quay đầu, có phần bất ngờ liếc mắt nhìn đối phương.

Trong lòng Đại Dũng phát run, chạm phải ánh mắt của vị thiếu niên Tướng quân này, trong lạnh lẽo có kiên định, giống như bảo kiếm vừa rút ra

khỏi vò. Hấn từng gặp vô số người chón sa trường, nhưng chưa từng thấy ánh mắt không hề giấu giếm mà lại rất mực đẹp đẽ như thế. Ánh mắt trong trẻo lạnh lùng ấy đảo một vòng trên người hấn, hấn bất giác căng thẳng lên tiếng: “Tướng, Tướng quân, tôi nói sai gì hay sao?”

“Không phải!” Lâm Thụy Ân đáp, “Cách nghĩ của ngươi không hện mà hợp với ý ta.”

Đại Dũng tròn mắt lú lười nhìn Lâm Thụy Ân, cũng không để ý đến thân phận khác biệt nữa: “Ý Tướng quân là vừa rồi tôi đã nói đúng ư?”

Lâm Thụy Ân gật đầu: “Nơi này đất đai rộng lớn, rất thích hợp kỵ binh tác chiến, vòng quanh, bọc đánh đều có được yểm hộ rất lớn về địa lý. Kỵ binh quân ta không bằng Nỗ quân, mà ưu thế của bộ binh lại không phát huy được, tuy binh lực trội hơn, nhưng trên chiến trường luôn rơi vào thế hạ phong. Nếu dụ Nỗ quân đến dãy núi nhỏ quanh co, kỵ binh bị hạn chế, Nỗ quân tất bại.”

Đại Dũng liên tục gật đầu đồng tình. Phía sau lại vang thêm một giọng nói dịu dàng: “Theo Tướng quân thấy, nên dùng cách gì để kéo Nỗ quân về phía dãy núi ấy đây?” Nghe tiếng ấy, Đại Dũng cơ hồ nhảy dựng lên. Ngoảnh đầu trông lại, quả nhiên là một văn sĩ trung niên áo vải, diện mạo trông tao nhã. Trong quân đội này, y thậm chí còn đáng sợ hơn cả Tướng quân. Chấp pháp nghiêm minh không hề chùn tay khoan nhượng, hơn nữa còn cơ trí giảo hoạt, sau lưng người ta gọi y là “hồ ly quân sư”.

Lâm Thụy Ân không hề có vẻ gì là ngạc nhiên, chỉ bình thản hỏi: “Quân sư chuyên này đi thuận lợi chứ?”

Quân sư mỉm cười ôn hòa: “Lần này đi thực rất thuận lợi, hơn nữa hết thảy đều như dự liệu của Tướng quân!” Y nhìn nhìn Đại Dũng đang căng thẳng gằn bên, lại hỏi, “Vừa rồi Tướng quân nói, cần phải dẫn dụ được Nỗ

binh đến dãy núi, có phải có liên quan với nhiệm vụ phái ta đi lần này không?”

“Đúng thế.” Lâm Thụy Ân thản nhiên thừa nhận, “Quân sư lần này đi xác định đường sá, chính là điếm mấu chốt để dẫn dụ Nỗ binh vào tròng.” Hắn đặt chiếc bát không trên tay xuống, lấy trong tay áo ra một tấm da dê rất mỏng, bày trên mặt đất, dùng bát chặn một góc, ngón tay chỉ vào những đường dọc ngang đan chéo trên mảnh địa đồ: “Đường quân sư đi lần này, tổng cộng qua mấy thị trấn?”

“Năm.”

“Thông soái Nỗ ninh hiện giờ là ai?”

“Nhị vương tử Nỗ tộc, Gia Lịch.”

Quân sư và Đại Dũng thay nhau trả lời, một trước một sau. Lâm Thụy Ân thoáng trầm ngâm, nói: “Thời cơ đến rồi! Ngày mai khởi binh chia hai lộ, một lộ tiếp tục dây dưa với Nỗ binh, đồng thời dẫn dụ chúng sang phía tây...”

Đại Dũng kinh hô: “Nhưng dãy núi ở sườn Bắc, sao lại dẫn dụ chúng về phía Tây chứ?”

Quân sư lãnh đạm liếc mắt nhìn hắn một cái, hắn lập tức thấy luống cuống, những lời sau đó lập tức nghẹn lại trong họng.

Lâm Thụy Ân ngược lại không hề phật ý, nói: “Một lộ khác tiến thẳng đến dải núi kia mai phục tại đó. Lộ thứ nhất dẫn dụ quân Nỗ xuôi về phía Tây, băng qua liền năm thị trấn, dọc đường chỉ được phép bại không được phép thắng. Dựa vào ba tháng hành quân đánh trận vừa qua của Nỗ binh, có thể thấy Gia Lịch tuyệt không phải loại vô năng, một đường xuôi về phía Tây, liên tiếp thắng liền năm trận, hắn há có thể không sinh lòng nghi ngờ

sao. Đến lúc ấy gieo rắc lời đồn trong quân, nói mục đích thực sự của quân ta lần này là đánh thẳng Đốc Thành, hẳn vốn đã có lòng ngờ vực chuyện bại liền năm trận ấy chỉ là trò tung hỏa mù che mắt thiên hạ, đến khi đó tất sẽ mắc mưu. Đến lúc ấy, hẳn chỉ còn cách ra roi thúc ngựa, dẫn quân ngược về Đốc Thành, trên đường Bắc thượng, ngay trên đường vào núi đã có phục binh. Còn một lộ binh khác, có thể đuổi sau chừng ba mươi dặm đường, chặn sau quân đội của Gia Lịch. Như vậy, khi đến dãy núi kia, nơi đó núi non trùng trùng, ưu thế của kỵ binh hoàn toàn không còn, hơn nữa Nỗ binh bốn ba suốt dọc đường, tất nhiên mệt mỏi không chịu nổi, lúc này quân ta hai mặt trước sau giáp kích, thắng bại ngay trước mắt.”

Nghe xong tất cả những lời ấy, rất lâu sau quân sư vẫn không nói một lời, tiếng gió ào ào vẫn rít gào lướt qua. Đại Dũng há hốc miệng, mãi vẫn không ngâm lại được.

“Ngài thành tài rồi!” Quân sư thở dài, “Lần này dẫu ta biết ngài có lòng muốn dẫn dụ Nỗ quân vào núi, nhưng ta nghĩ tới nghĩ lui, thật không nghĩ ra biện pháp gì chu toàn đến thế, kế sách này của ngài, lấy tâm lý chiến làm đầu, hơn nữa còn dĩ dật đãi lao, dùng sở trường của ta đánh vào sở đoản của địch. Cao minh hơn ta rất nhiều!” Nói đến câu cuối cùng, quân sư dường như có chút âu sầu. Ánh mắt âm áp hiền hậu chăm chú nhìn Lâm Thụy Ân, thầm nhớ lại năm xưa khi hắn còn nhỏ dại, chính y từng câu từng chữ tay bắt tay nắm nót dạy cho hắn binh thư kế sách, vậy mà mới chớp mắt đó, hắn đã có thể tự mình bày kế sách, phân định thắng bại từ ngoài ngàn dặm.

Thời gian thấm thoát thoi đưa, suy cho cùng cũng chỉ như một nháy mắt mà thôi. Chuyện trên thế gian này, nói dài, chẳng qua cũng chỉ vài chục năm, kỳ thực, không phải chỉ là một chớp mắt hay sao?

Lâm Thụy Ân nhìn quân sư, cảm thấy thật nhiều thật nhiều xúc cảm trong ánh mắt của con người giống như vị cha hiền kia, nét dịu dàng ôn hòa thoáng qua gương mặt lạnh lẽo và kính cẩn. Ngược lại, thấy sắc mặt Đại Dũng vừa mừng vừa lo pha lẫn kính sợ. Sau lưng hắn, một tòa thành sáng

choang đèn đuốc... Thuở nhỏ học binh pháp, sư trưởng gửi gắm biết bao kỳ vọng, không gì khác là bảo vệ núi sông này, nghĩ đến đây, lòng ngực không khỏi nóng rực lên, vươn vai đứng thẳng tắp, trông về phía chân trời xa.

Trên ngọn Yên Sơn, trăng non như lưỡi câu.

Ba ngày sau, tất cả đều theo đúng kế hoạch của Lâm Thụy Ân. Do Du ký tướng quân dẫn binh giao chiến với Nỗ quân cách ngoài ải Ngọc Hiệp chừng năm mươi dặm. Trận chiến kéo dài nửa ngày, quân Khải Lăng bại trận, rút quân về Đàm Thành ở phía Tây, Nỗ tộc quyết đuổi dồn sang Tây. Xế chiều hôm sau, quân hai phe lại giao chiến ngoài thành, quân đội Khải Lăng tiếp tục bại, lùi tiếp ba mươi dặm, liền như vậy suốt tám ngày, quân Khải Lăng thua mất năm thành, Nỗ quân đại thắng.

Trận này thống soái Nỗ binh là Gia Lịch, Nhị vương tử của Nỗ vương, kẻ này trời sinh tính cuồng ngạo, từ nhỏ đã thông minh hơn người, được Nỗ vương cưng chiều, mấy ngày liền giao chiến với quân đội Khải Lăng, lòng phẫn chấn vô cùng. Thế nhưng, dẫu cho cao ngạo đến mấy, hắn vẫn là người cẩn trọng. Lòng không khỏi nảy sinh nghi hoặc. Ngưng chiến hai ngày, dần dần có lời đồn gieo giắc trong lòng quân, còn cả tin trình thám báo về, nói quân Khải Lăng chạy về phía Tây chỉ là đòn giương đông kích tây, thực chất quân chủ lực đã ngược lên phương Bắc đánh chiếm Đốc Thành. Gia Lịch vốn đã ngờ vực trong lòng, đến nay thấy quân Khải Lăng cố tình trì hoãn không giao chiến, không tránh khỏi nghi ngờ với tình hình hiện tại. Đêm vừa buông xuống, lập tức truyền cho quân lính nhổ trại, ruổi ngựa hết tốc lực, chạy ngược về phía Bắc. Chạy suốt một ngày một đêm, đến được vùng núi non. Lâm Thụy Ân thúc quân mai phục trong núi đánh ra. Phía sau lưng, quân binh của Du ký Tướng quân cũng bèn gót tìm tới, hai mặt giáp công Nỗ quân giữa vùng núi non hiểm trở.

Trận chiến ấy sau này đi vào sách sử với tên gọi “cuộc chiến tiểu quần sơn”. Nỗ quân chinh chiến liền mấy ngày, lại thêm dặm trường bôn ba suốt một ngày một đêm, quân sĩ vốn đã mệt mỏi, hơn nữa vùng núi non này

trùng điệp quanh co, ưu thế của kỵ binh không thể phát huy, Gia Lịch dũng mãnh vô song, dẫn đầu binh lính xông lên đánh phá ác liệt, khổ chiến suốt một đêm ròng, máu chảy thành sông, Nỗ binh thiệt hại quá nửa, Gia Lịch bị thương, bị bắt dưới chân núi. Lúc bị bắt giữ, phần lớn tướng lĩnh kè cận của Gia Lịch đã chết trong cuộc loạn chiến. Gia Lịch vô cùng hối hận, đồng thời lại kinh ngạc trước kế dụ địch của Khải Lăng, đã dò la tên thống soái của đối phương. Hay tin Lâm Thụy Ân kia tuổi mới hai mươi hai, thậm chí còn trẻ hơn mình hai tuổi, lòng vừa kinh hãi vừa u sầu, trầm mặc thật lâu mới ngửa mặt lên trời, buông tiếng thở dài, mà rằng: “Ta tự cho mình anh hùng xuất thiếu niên, hôm nay đại bại, mới hay thiên hạ rộng lớn nhường ấy, anh hùng há đâu chỉ mình ta.” Qua cơn cảm thán, lại tiếp: “Rồi sẽ có một ngày, kẻ tên Lâm Thụy Ân phải bại trong tay ta.”

Quân sư nghe tướng lĩnh bẩm lại những lời ấy, chỉ cười trừ, không rảnh bận tâm tới.

Đại quân chấn chỉnh một chút, Lâm Thụy Ân dẫn bộ hạ đem quân về kinh thành. Đi đường hết một tháng trời, lúc tới được kinh thành vừa hay chính giữa mùa thu, rừng phong nhuốm đỏ tầng tầng lớp lớp, bóng chiều rớt xuống lòng sông lăn tăn ánh lên hào quang vàng óng.

Một đêm trước lúc vào kinh, quân sư bước vào phòng Lâm Thụy Ân, mặt mày hớn hờ.

“Tướng quân, lần này đối đầu với Nỗ quân thắng lợi lớn, ngài có công lớn nhất, Hoàng thượng vừa xuống chiếu, phong ngài làm Phụ quốc Đại tướng quân, từ nay về sau, ngài và Lâu Thừa tướng bên văn bên võ ngang hàng nhau rồi.”

Lâm Thụy Ân ngồi bên cửa sổ, gió thu hiu hiu, cuốn theo một làn hương dịu dịu đưa vào phòng, hấn buông cuốn sách trong tay, gật nhẹ đầu, nét mặt thờ ơ, cũng chẳng có vẻ gì là vui mừng, miệng hỏi: “Giải Nỗ Vương tử đến bộ Hình thế nào rồi?”

“Mã đại nhân đã đưa người đi rồi, còn nhờ ta gửi lời chúc mừng tới Tướng quân, nói sau này sẽ đích thân tới tận nơi chúc mừng.” Quân sư khe khẽ đáp, ngồi xuống ghế, lát sau vẫn không thấy Lâm Thụy Ân phản ứng gì, mới tiếp: “Lần này chúng ta vào kinh, trước hết cần chuẩn bị một phần hậu lễ tặng cho Lâu Thừa tướng.”

Lâu Thụy Ân lúc ấy mới ngạc nhiên trông về phía quân sư: “Hậu lễ?”

“Lâu Thừa tướng thành thân đã hơn nửa tháng, Tướng quân ngài xuất chinh không có trong kinh, bây giờ trở lại rồi, tất nhiên phải tặng bù một phần lễ vật. Có điều chẳng biết phải tặng gì đây...”

Hắn vừa nghe vậy liền nhướn mày, với những chuyện lễ tiết chốn quan trường như vậy không chút hứng thú, ném cuốn sách trên tay xuống bàn, bàn tay bất giác dụng lực: “Tùy tiện tặng món gì đó là được rồi.”

Quân sư thu lại nụ cười, nhỏ tiếng, trầm giọng xuống: “Tướng quân chớ coi những việc như vậy là không quan trọng. Trong kinh thành, Lâu Thừa tướng tuyệt không thể đắc tội. Sau này ngài và y đứng ngang hàng trên triều, ngàn vạn lần chớ nên khinh thường. Y chỉ là một ngoại thần, không hề có quan hệ thân thích với hoàng thất, bản thân không có gia thế hiển hách, mà có thể vững vàng ngồi vào vị trí đứng đầu văn quan, nắm giữ triều cương, người này không hề đơn giản đâu.”

“Chuyện đó cũng chẳng mấy quan hệ tới ta.” Lâm Thụy Ân rất không đồng tình.

“Quan hệ vô cùng lớn.” Quân sư kiên định nói, nhưng không giải thích rõ, chỉ ngược mắt nhìn sang vị thiếu niên Tướng quân, ánh mắt âm thầm ủ dột.

“Quyền thế lớn quá ư...” Lâm Thụy Ân khẽ than một tiếng.

“Quyền lực có lớn đến đâu, cũng chẳng vượt quá trời, ngàn dặm non sông này trước sau vẫn là của Thiên tử!” Thế lực của Lâu Triệt trong triều thật sự quá lớn mạnh, cỏ dại có mọc thành rừng vẫn có lúc bị gió quạt bật rễ. Đương kim Thánh thượng thật sự yếm thế vô năng, không hề có chính kiến như vẻ ngoài thật ư? Thế thì tại sao có thể một mặt thả cho Đao Vương mặc sức hoành hành ngang ngược trong kinh, mặt khác để cho con cháu Lâm gia nhiều đời trung thành lập được đại công, chiếm lấy binh quyền? Những động thái ấy, chỉ là vô tình trùng hợp, hay là cố ý sắp đặt? Đối với nhất cử nhất động trong triều vẫn nên thận trọng đối phó, quân sư vẫn âm thầm để tâm từng chút, đôi mắt hẹp dài hé ra một luồng tinh quang sáng quắc, nói ra nửa câu, còn lại lưu trong lòng.

Cũng chẳng biết có nghe ra được điều quân sư đang ám chỉ hay không, Lâm Thụy Ân lại cảm sách lên, mở sách ra, ánh nến bập bùng lay động trong gió, lò mờ hắt xuống những dòng chữ trên sách, những con chữ kia dần trở nên mờ lung, tụ thành một hàng, như thể sắp bốc hơi bay mất. Hắn cố sức đọc từng chữ từng câu, miệng khẽ thở hắt ra, thản nhiên nói: “Tặng cho Lâu phủ một phần hậu lễ, đích thân quân sư thay ta đưa tới, chúc mừng hôn lễ.”

Quân sư gật gật đầu: “Phải đề phòng tất cả người xung quanh, nhưng cũng phải để chúng không đề phòng mình, có thế mới là quan trường... Không, ấy chính là đạo sinh tồn trên thế gian này!”

Hắn siết chặt cuốn sách trong tay, trang sách lạnh băng nhuộm hơi ẩm từ bàn tay hắn, ẩm áp, hắn thuận thế lật giở, “soạt” một tiếng, một trang sách phát qua, lời quân sư nói vừa dứt, gió lớn bùng lên, cửa sổ vọng tiếng cọt kẹt.

Quân sư trông ra cửa sổ, trầm ngâm một hồi, đột nhiên một ý tưởng xoẹt qua trong óc: “Lâu Thừa tướng cũng thành thân rồi, ngài tuổi cũng chẳng

còn nhỏ nữa, lần này vào kinh, cũng nên lo lắng chuyện thành thân đi. Sư phụ cũng chưa từng hỏi ngài, thích kiêu con gái thế nào?”

Lâm Thụy Ân ngậy người, tựa như vẫn chưa định thần lại được, gió lạnh bên ngoài ùa vào phòng từng trận từng trận, mon man qua khuôn dung hấn. Lòng tựa hồ trống không một mảnh, rồi chẳng rõ vì sao lại trống rỗng. Ánh nến nhoáng lên bập bùng, hắt bóng hấn đổ dài trên đất, hấn ngậy ngốc trông xuống, một lời “thành thân” của quân sư đâm thẳng vào lồng ngực hấn, tựa hồ khơi lên trong hấn một thứ gì đó mềm mại, thứ mềm mại vốn không được phép tồn tại trên sa trường...

Ngón tay buông lơi, trang sách kia bị gió thu lạnh lẽo thổi lật thật nhanh, từng trang từng trang quẹt qua ngực hấn, bên tai chỉ còn tiếng gió rít ào ào, ngọn đèn đong đưa trong gió chớp sáng chớp tối.

Hấn lạnh lùng nhìn về ngọn đèn duy nhất mang chút ánh sáng nọ, thấp giọng nói: “Ta cũng không biết.”

Xe ngựa của Thị lang bộ Hình Tiêu Khiêm dừng trước cổng phủ Phụ quốc Tướng quân. Lão vừa xuống xe bèn ngẩng đầu trông, nét mặt có chút gì kì quái. Xe ngựa chạy từ đầu hẻm tới, tai nghe văng vẳng vô số tiếng mời chào, tiếng người bán tạp hóa, tiếng người bán dầu, bán phân sơn... trăm thứ ngôn ngữ pha tạp lẫn nhau, vẽ ra một vẻ phồn hoa đô hội chốn kinh kì. Thế nhưng ngay đầu con hẻm này lại chính là phủ Phụ quốc Tướng quân uy nghi bề thế, hai con sư tử bằng đá lặng lẽ canh bên cổng, đã khá nhiều năm trôi qua, cánh cổng lớn sơn son thiếp vàng vốn rực rỡ sắc đỏ thắm giờ đây u ám sẫm màu. Con hẻm dài thật dài này hết như một cuộn tranh, lướt qua chốn phồn hoa náo nhiệt ngoài kia lạc bước tới nơi này, tựa như gột rửa hết phân sơn, bày ra dáng vẻ chân thật. Sông thu với trời xa một màu như vậy, mộc mạc động lòng người, vẻ quanh quẽ thâm lương lại ngời lên một nét đẹp khác thường.

Phủ đệ như vậy, thật sự là nhà của “Khải Lãng chi tướng” Lâm tướng quân được sao? Nghi hoặc thoáng qua trong dạ, nhưng chẳng còn thời gian để dây dưa nghĩ ngợi nhiều, Tiêu Khiêm tiến thêm hai bước, xà ích đã sớm gõ cửa, một người tiểu bộc vận áo xám giản dị lộ mặt trông ra. Tiêu Khiêm âu lo nói: “Tiểu ca, nhờ người báo với Lâm Tướng quân, Tiêu Khiêm Thị Lang bộ Hình cầu kiến.”

Gã tiểu bộc kia giương ánh mắt trong veo đánh giá người đứng trước một lượt, thấy Tiêu Khiêm sắc mặt dầu trầm tĩnh nhưng ánh mắt chất chứa âu lo, không hề giống với đám người vẫn chen chúc nhau tới cổng tặng quà dâng lễ mấy ngày nay. Bèn mở rộng cửa, gã tiểu bộc cúi đầu sụp mắt: “Tiêu đại nhân xin chờ, tiểu nhân vào trong bẩm báo.”

Tiêu Khiêm chẳng đợi kịp, lập tức sai một chân qua cửa, gấp gáp nói: “Tiểu ca, ta có việc rất gấp, cần nhanh chóng gặp Tướng quân, xin hãy châm chước.” Người tiểu bộc giật mình, nhìn sắc mặt Tiêu Khiêm không hề giống đang giả trá, hướng hồ lão chức cao quyền trọng như vậy, việc gì phải giả dối, bèn lập tức gật đầu, dẫn đường đưa người vào trong phủ.

Đình, gác trong Lâm phủ hệt như thường thấy trong phủ các vị quan khác, chôn cần đình xây đình, nơi cần gác dựng gác, nơi nơi đều hết sức bình thường, không có gì đặc biệt. Trong sân trồng toàn hoa cúc, rục rờ bung nở thành tràng, sắc vàng tươi khẽ rung rinh hoan hỉ.

Tiêu Khiêm nhanh chóng trông thấy Lâm Thụy Ân đang cúi mình trồng hoa.

Hắn cúi mình, xếp đặt khóm cây, không màng tới sự xung quanh. Người tiểu bộc nép bên bụi hoa, đánh bạo nói lớn: “Tướng quân, Tiêu đại nhân Thị Lang bộ Hình cầu kiến.”

Hắn ngừng tay, buông xẻng trên tay xuống, đứng thẳng lên, lẻ loi giữa ngút ngàn hoa cỏ, đẹp đẽ như ngọc, phong tư trong sáng. Tiêu Khiêm thờ

dài trong dạ, cúi đầu, chấp tay vái chào, lòng lo lắng như kiến bò trên chảo dầu, thấy người thiếu niên Tướng quân ấy, chỉ cảm thấy hơi lạnh bức người, lòng bình thản trở lại.

“Tướng quân, Nỗ Vương tử Gia Lịch trốn thoát mất rồi!”

Lâm Thụy Ân nhướn mày, không trông rõ lạnh lẽo trên mặt, Tiêu Khiêm chộn rộn trong lòng, trực giác mách cho lão rằng người thiếu niên trước mặt đang cực kì tức giận, khí lạnh băng băng giữa hàng lông mày kia lộ lộ không hề giấu giếm.

“Là thuộc hạ hành sự bất lực, Gia Lịch đau đớn không chịu nổi, ta cứ ngỡ nếu hắn có mệnh hệ gì, sẽ khó ăn khó nói với Hoàng thượng, vì thế mới đổi phòng giam cho hắn, ai ngờ...”

“Hiện giờ đã trốn tới đâu rồi?” Lâm Thụy Ân lướt vèo qua bụi hoa như sao xẹt qua bầu trời, cành lá đổ ụp xuống tán loạn theo chân hắn.

“Chỉ biết hắn trốn về phía chợ Bách Hoa!” Tiêu Khiêm dáng vẻ ủ rũ sụp mắt xuống, tránh đường, “Tướng quân! Bộ Binh đã điều binh mã, công thành cũng cho người canh gác nghiêm ngặt, chỉ cần giới nghiêm toàn thành...”

“Không cần phiền hà dân chúng!” Lâm Thụy Ân ấn đường nhíu chặt, quát khế, “Chiến sự vừa mới qua đi, chớ nên vọng động quấy nhiễu lòng dân.”

“Vâng!” Thị lang bộ Hình gật đầu như bỏ củi, “Ý của Tướng quân là?”

“Cho quân lính âm thầm điều tra nghe ngóng, về ngoài cửa người Nỗ tộc có nét đặc trưng rõ rệt, kinh thành và các vùng lân cận khó có thể lẫn tránh, tất nhiên không thể trốn xa được.” Mệnh lệnh của hắn giống như con người hắn, lạnh lùng như gió bắc thổi vào mặt, Tiêu Khiêm lên tiếng thưa vâng.

Chỉ lát sau, thủ binh vùng ngoại ô đã nhận được lệnh vào thành ngầm ngầm điều tra. Ngày hôm ấy, vốn là ngày Lâm Thụy Ân dẫn quân thẳng trận về thành, dân chúng kinh đô và các vùng lân cận đều mừng rỡ vì chiến thắng miền biên ải, hớn hờ tuôn về phía đường Bách Hoa, chỉ trong chốc lát, đầu đường cuối phố người san sát người, áo quần như nước, nhưng chẳng ai ngờ được vị Tướng quân trẻ tuổi kia đã im hơi lặng tiếng nhập kinh từ hai hôm trước.

Lâm Thụy Ân rời phủ đệ, đập vào mắt là cảnh sắc phồn hoa nhường ấy, dòng người rộn rã đổ xô về phía đường cái. Đi thẳng ra đầu ngõ, đèn đuốc sáng bừng lên, hàng ngàn hàng vạn ngọn đèn lung linh dọc con phố tựa như những chuỗi minh châu, mái hiên thêm nhà san sát nhau, mái nhà cong cong, kéo dài mãi về phía Hoàng cung, nóc nhà nhấp nhô cao thấp, hệt như một dòng chảy tụ lại chính nơi này, mà cũng như một mạng lưới dọc ngang bung rộng, vương mắc vào kinh thành.

Còn Gia Lịch, đang nằm giữa tấm lưới ấy.

Hắn định thần lại, hướng thẳng về phía phố Bách Hoa, bước chân vững vàng mà mạnh mẽ, không hề bối rối vì tên tội phạm đào tẩu, ánh mắt ngưng định, thu hết cảnh tượng phố xá tấp nập vào trong tầm mắt.

Cuối phố, dòng người tấp nập, dân chúng hớn hờ nụ cười tươi rói trên môi chen nhau lướt tới, bóng người thấp thoáng lướt qua trước mắt hắn. Hắn đứng cuối phố, chau mày, con người hắn vốn không hợp với những nơi ồn ào náo nhiệt như vậy, lúc này đây, đứng lẫn trong dòng người, càng nổi bật cái cao ngạo của người thiếu niên.

“Lão bá à, hôm nay kinh thành náo nức quá nhỉ, có chuyện gì sao?” Kề bên, cách đó không xa có tiếng ai khe khẽ hỏi như thế, giọng điệu thật êm ái, thật thư thả.

Hóa ra giữa chốn phồn hoa đô hội này, vẫn còn có người giống như hấn, lầm đường lạc bước. Hấn quay đầu, liếc thấy chủ nhân của giọng nói kia, vóc người thật nhỏ bé, áo bào thêu chỉ bạc, đứng lặng bên góc đường, một nét mờ nhạt giữa bức họa sặc sỡ náo nhiệt chốn này. Hấn vốn tưởng người đó là một cô gái, tới giờ trông rõ dáng hình, mới hay đó là một công tử nhà quan.

Nghe được câu hỏi của thiếu niên kia, ông lão dáng chừng không kiên nhẫn nổi, chỉ bảo: “Chàng trai trẻ này, chắc bình thường chỉ biết rong chơi vui đùa không màng chuyện quốc gia đại sự phải không? Hôm nay là ngày Lâm Tướng quân đại thắng dẫn binh trở về, lát nữa quân khải hoàn sẽ đi qua phố Bách Hoa này.”

Vốn đã rời mắt đi, thế nhưng vừa nghe được lời ông lão đáp, Lâm Thụy Ân quay đầu trông lại, đập vào mắt là mái tóc bạc quá nửa của ông lão đang cúi đầu chuyện đông dài, có điều vừa nhắc tới Lâm Tướng quân, lại có vẻ đắc ý không thể che giấu nổi. Trong lòng Lâm Thụy Ân kịch chấn, chân đã muốn bước cuối cùng lại dừng.

Hấn vốn không hề hay biết, khắp chốn kinh kì này, sẽ có những người như ông lão tóc bạc kia, bày biện một sạp nhỏ cuối phố kiếm ăn qua ngày, nói cười không ngọt, nhắc đến tên hấn bằng giọng điệu như vậy. Ấy là một thứ chờ mong, ấy là một niềm kiêu hãnh, thứ mà bạc vàng châu báu triều đình ban tặng, đủ lời khen tặng ngợi ca của đồng liêu trong triều há có thể so sánh...

Một tiếng “Lâm Tướng quân” gói gọn bao nhiêu ý nghĩa kia nặng nề biết mấy, hấn nghĩ thầm, tự hỏi, so với máu tươi sĩ tốt trút xuống chiến trường, sức nặng ngang nhau không?

Thật sự ngang nhau không?

Lòng đột nhiên trĩu nặng, nghĩ tới Gia Lịch còn đang lẩn trốn, hắn thu lại những mối suy tư vụn vặt, xoay người rời đi, không một lần ngoảnh đầu lại.

Ông lão kia giờ đây đã ngẩng đầu lên, nhắc thấy dung nhan người thiếu niên hỏi đường, ghen họng trên trời, thấp giọng thì thào: “Đám trẻ tuổi thời nay... trông đều đẹp đẽ vậy sao?”

Ngoại truyện 2

Trịnh Lưu ngoại truyện

Lạc loài đến chốn tầm thường dân gia(*)

() Nguyên văn “Phi nhập tầm thường bách tính gia”, lấy ý từ bài thơ “Kim Lăng ngũ đề - Ô Y Hạng” của nhà thơ thời Trung Đường Lưu Vũ Tích, (772-842) tự Mộng Đắc, người Bành Thành, đỗ tiến sĩ năm Trinh Nguyên thứ 9 (793), làm quan Giám sát ngự sử. Lưu Vũ Tích là người có hoài bão lớn, nhưng phải trải qua nhiều năm phiêu bạt, nảy sinh cảm phẫn với xã hội bất công. Vì vậy, ông làm khá nhiều bài thơ bộc lộ nỗi phẫn uất trong lòng, hoặc lấy cớ vịnh sử để tỏ chí bất khuất, hoặc lấy cớ vịnh vật để chỉ trích nền chính trị lúc bấy giờ, tuy nhiên thơ ca của Lưu Vũ Tích lại thường trong trẻo, hùng hồn, tiết tấu khá hài hòa. Đương thời, ông được sánh ngang với Bạch Cư Dị (người đời gọi chung là Lưu – Bạch), còn Bạch Cư Dị thì gọi ông là bậc “thi hào”.*

Mùa xuân năm Thiên Tái thứ năm, lão tướng Chương Châu Bạch Ngụy lãnh mười bảy vạn tinh binh tiến thẳng về phương bắc, giải vây cho Đốc Thành, Nỗ vương Gia Lịch buộc phải lui binh. Giăng co ở biên ải hơn hai tháng ròng, cuối cùng Nỗ tộc và Khải Lăng quốc giảng hòa. Nhưng ngay trong thời gian giảng hòa, Gia Lịch một lần nữa chấn chỉnh quân tướng, Nam chinh lần thứ hai, Bạch Ngụy đại bại, tổn thất hơn tám vạn quân phía ngoài Đốc Thành, lui về cố thủ ở Đông Thú, Nỗ Vương uy vũ, kiên quyết đuổi riết không rời, trước sau hạ một mạch ba thành, Bạch Ngụy một đêm bạc trắng đầu, tự vẫn tại Tây Châu.

Trịnh Lưu cực kì phẫn nộ. Thư gia nhằm đúng lúc đó tự mình tiến cử. Rơi vào đường cùng, Trịnh Lưu lệnh cho Thư Dự Tài làm đại tướng, lãnh binh ở Tây Châu, cản bước đường nam chinh của Nỗ vương Gia Lịch. Thư Dự Tài trẻ tuổi tài cao, trên thông thiên văn dưới tường địa lý, rành rẽ cả việc quân cơ binh pháp. Kẻ này ra tay tàn nhẫn, trên chiến trường không từ bất kì thủ đoạn nào, ngay cả Nỗ vương cũng chẳng thể qua mặt, hai bên

giăng co tại Tây Châu suốt năm năm ròng, lớn nhỏ gần trăm trận, khiến dân chúng miền biên cương khổ sở không bút mực nào tả xiết. Mùa thu năm Thiên Tái thứ mười, Nỗ vương Gia Lịch cảm thấy thân thể không khỏe, lui binh. Cũng mùa đông năm ấy, hai nước hòa đàm, ba thành Đồng Thú, Đồ Luân, Đốc Thành phía ngoài Tây Châu cắt nhường cho Nỗ tộc, hai bên ngừng chiến.

Cuộc chiến Ngọc Đốc kéo dài suốt năm năm, Hoàng đế Khải Lăng quốc Trịnh Lưu lo âu quá độ, bệnh nặng quán thân, bệnh tình lúc tốt lúc xấu, thái y bó tay trợ mắt nhìn. Giữa lúc vạn vật hồi xuân, trăm hoa bùng nở, hai nước ngừng chiến, dân chúng nghỉ ngơi, Trịnh Lưu lại bệnh nặng nguy kịch, thuốc men chạy chữa đều vô dụng.

“Nương nương, nương nương...” Cung nữ rảo bước chạy tới trong điện, Hoàng hậu đang lim dim trong trạng, giật mình bởi tiếng la lớn, mở choàng mắt, không giấu nổi luống cuống: “Hoàng thượng người...”

“Bẩm nương nương, Hoàng thượng cho đòi, Thái y... Thái y nói mời nương nương mau lại, chậm thêm chút nữa e rằng muộn mất!”

Hoàng hậu cau mày, quán gọn mái tóc, giữa lúc vấn tóc, mắt nàng ánh lên niềm bi thương, nhưng lập tức tan biến, đứng lên, nàng truyền lệnh: “Mau truyền Thống lĩnh Vũ Lâm quân đến ngoài cung chờ chỉ!” Cung nữ bên cạnh vội vã chạy đi, Hoàng hậu thở dài, đem theo một đám cung nữ, thị vệ vội vàng đi thẳng về điện Ngự Càn.

Ngoài điện Ngự Càn cỏ thụ rợp trời, ánh mặt trời ấm áp ngày xuân chiếu thẳng qua cành cây, xanh biếc như sắc phỉ thúy, có điều vừa lại gần, mùi thuốc Đông y nồng đậm xộc thẳng tới cánh mũi, lan tỏa trong bóng tối mịt mờ. Hoàng hậu bước vào điện, chăm chú nhìn, trong điện dùng lưu ly để lấy ánh sáng, ánh sáng rải rắc từng chùm từng chùm, tựa như mái tóc thiếu nữ buông rủ không ngừng tuôn xuống, phong tình vạn chủng.

Ra vào điện này không biết bao nhiêu lần, thế nhưng lần này, với nàng giống như lần đầu tiên tới, vô cùng bất an, tựa như có thứ gì lách cách lên tiếng trong tâm, tim đập thành thịch như muốn vọt khỏi lồng ngực. Điện lớn trống trải lạnh lẽo, không mấy may tiếng động, biết Hoàng thượng chỉ truyền gọi riêng mình nàng, liền cho hai bên tả hữu lui cả xuống, nàng chậm rãi tiến vào nội điện.

“Là Hoàng hậu đó sao?” Từ sau trướng rủ, một tiếng gọi khẽ vang lên, giọng trầm trầm, phảng phất như tiếng nhạc gõ trên ống trúc.

“Hoàng thượng, là thần thiếp!”

Trong trướng thoáng một tiếng như thở dài, lại như không, Hoàng hậu cup mắt, sàn nhà trơn bóng như gương, nàng lướt qua, lưu lại một bóng dáng mờ nhạt.

“Đỡ ta ngồi lên!” Trịnh Lưu nói. Hoàng hậu tiến lên trước, vén trướng phủ lên, ngồi cạnh bên giường, đưa tay nâng Trịnh Lưu dậy, chèn một chiếc gối thêu ra sau lưng y. Trong trướng phủ ngập mùi Long diên hương, xộc vào cánh mũi, nàng váng vất, đến khi thấy rõ mọi thứ trong trướng, kinh ngạc, sống mũi chột cay cay, nàng chực rớt lệ, miệng không kìm được một tiếng gọi khẽ: “Hoàng thượng...”

Trịnh Lưu mỉm cười, từ khi lâm trọng bệnh đến nay, tựa hồ đây là lần đầu tiên y mỉm cười: “Trẫm vừa nằm mộng, mộng thấy Mẫu hậu, người nói trẫm nằm lâu quá rồi, nếu còn nằm mãi như vậy, giang sơn này của họ Trịnh dễ lọt vào tay kẻ khác...”

“Hoàng thượng...” Hoàng hậu lẩm bẫm, nước mắt bất giác rớt xuống, “Hoàng thượng lấy long thể làm trọng, đại sự trong triều đã có, đã có...” Lòng nàng âu lo, nhất thời không rõ trong triều còn ai có thể cậy dựa mà nhắc tới.

Trịnh Lưu nhắm mắt, bình thản nói: “Trẫm chỉ bệnh thôi, còn chưa già, triều đình lúc này ra sao trẫm còn không biết ư? Hoàng hậu, mấy ngày trước trẫm đã hạ một chiếu thư, để trên bàn, nàng hãy mang tới đây cho trẫm.”

Hoàng hậu gạt đầu, gạt nước mắt đứng lên, tiến lại gần bàn đọc sách, trên bàn gỗ màu đỏ sẫm đặt một phiến giấy Tuyên trong suốt có viết vài hàng chữ, thánh chỉ còn mở, nàng liếc mắt trông thấy hai chữ “trưởng nam”, tim đập thình thịch như sấm dòn, bàn tay run lên không chịu nghe theo sự điều khiển, cuộn thánh chỉ lại, không dám xem thêm. Trong đời nàng, đã tiếp nhận vô số thánh chỉ, riêng lần này có lẽ nặng nề nhất, nặng trĩu ngàn cân.

Trịnh Lưu không buồn nhìn tới mảnh giấy trong tay Hoàng hậu, chỉ nói: “Nàng xem đi!” Hoàng hậu run rẩy làm theo, không nén nổi âu lo trong lòng, kinh hoàng hòa lẫn luống cuống không rõ nguyên nhân, chậm rãi mở rộng phiến giấy, chỉ mấy hàng chữ, nàng xem suốt nửa tuần trà, nhướn mày hỏi: “Hoàng thượng, phải điều động Nam quân diệt trừ Đao vương sao? Nhưng, nhưng làm như vậy, không phải là buộc y làm phản sao? Hơn nữa Thư gia, lập công lớn trong cuộc chiến Ngọc Đốc, Hoàng thượng... Hoàng thượng cũng muốn...”

“Hoàng hậu!” Trịnh Lưu ngắt lời Hoàng hậu, sắc mặt trắng bệch hơn giấy, tay phải đưa lên, “Trẫm biết, Du Ngôn Hòa ở Tấn Dương là trợ lực của nàng, nàng đang có sự phù trợ rất tốt, sau này nhất định sẽ thành trụ cột trong triều của nàng. Nguyên lão tam triều, Nghiêm Cương, một lòng một dạ tận trung với họ Trịnh ta, sau này Tuyên nhi đăng cơ còn phải cậy dựa vào cự thần như hắn. Nàng phải nhớ kỹ, một phòng những kẻ công cao, hai phòng bề tôi mạnh, ba phòng hoàng thất... Phe cánh Đao vương ngày một lớn mạnh, sớm có lòng bất tuân, thừa dịp y chưa kịp phòng bị phải diệt trừ ngay. Nếu bỏ lỡ cơ hội này, một khi trẫm không còn nữa, cô nhi quả mẫu hai người làm sao đối phó nổi với hắn...” Y nói một hơi thật dài, tựa hồ đã thấm mệt, mi mắt sụp xuống.

Hoàng hậu vừa định lên tiếng, liền bị ánh mắt y ngăn lại, thở chậm một hơi, Trịnh Lưu lại nói: “Họ Thư là mối họa ngầm, nhưng lúc này chưa cần để ý tới, nếu cùng lúc đối phó cả họ Thư và Đao vương sẽ khiến chúng liên thủ với nhau, giang sơn họ Trịnh ta khó mà giữ nổi. Hai bên cùng hại, phải chọn lấy bên nhẹ... Hoàng hậu, Tuyên nhi còn quá nhỏ, ta truyền ngôi cho nó, không biết có bao nhiêu lang sói rục rịch đã tâm, sau này Hoàng hậu khanh phải tránh vọng động, chỉ có thể bình tĩnh tính toán, trước diệt Đao vương, sau trừ Thư phiệt!”

Hoàng hậu thấy y trừng mắt, trong mắt lấp lánh ánh lên tia sáng kì dị, lòng vô cùng bối rối, bèn an ủi: “Hoàng thượng nói vậy thần thiếp hiểu, thần thiếp hiểu hết... Hoàng thượng, người bảo trọng long thể, chuyện đại sự như vậy, chờ Hoàng thượng khỏe lại bàn cũng chưa muộn...”

Trịnh Lưu lại như không hề nghe thấy lời nàng, thần thái an tường tựa như đang say ngủ, đột nhiên khua hai tay, bàn tay phải quơ về phía trước, nhưng chẳng bắt được gì. Nét mặt bình thản của y thoáng lộ vẻ bi thương, tâm trí tựa như đã mê man, miệng lầm bầm: “Hoàng hậu... Hoàng hậu...”

“Thần thiếp ở đây.” Vươn tay, nắm lấy bàn tay Trịnh Lưu đang hươ giữa không trung, lòng bàn tay lạnh băng.

“Khanh nói trầm nghe, nàng ấy ở đâu? Rốt cuộc nàng ấy đang ở đâu?”

Nàng ấy? Ai là nàng ấy?

Hoàng hậu hé miệng, xót xa chua chát, không nói nên lời, nước mắt tuôn như châu, nhuốm ướt một mảng trước ngực.

Trịnh Lưu mở trừng mắt, nhìn thẳng vào rèm tường, lời đồn tuôn như thác cho thấy thần trí y đã hoảng loạn: “Mũi tên kia trúng vào nàng ấy sao? Trúng vào nàng ấy sao... Ai nói trầm hay, bắn trúng nàng ấy rồi sao?”

Hoàng hậu đỡ dẫn mặc y nắm lấy tay, bàn tay Trịnh Lưu càng siết chặt, thân sắc cuồn loạn, tựa hồ muốn liều mạng bắt lấy thứ gì đó, nhưng cuối cùng chẳng còn gì.

Tay nhói đau, mà lòng, còn đau gấp vạn phần, tựa hồ có thứ gì muốn rít gào bật ra, nhưng khi nàng vừa mở miệng, tiếng rít gào ấy chỉ còn một lời dịu dàng: “Hoàng thượng, đã qua rồi, đã qua cả rồi... Đã năm năm rồi...”

Trịnh Lưu rùng mình, vàng trán cau chặt thoáng giãn ra, bi thương chất chồng: “Năm năm, đã năm năm rồi sao? Sao trẫm có cảm giác chỉ một chớp mắt thôi, hằng đêm trẫm vẫn mộng thấy nàng ấy, thấy nàng ấy cười, nụ cười mới ngọt ngào làm sao, trẫm chưa từng thấy nàng ấy mỉm cười như vậy... Có gì nàng ấy không cười với trẫm? Gia Lịch bắn tên trúng vào nàng ấy, trẫm nghe tin mà rụng rời muốn điên, hận không thể lập tức giết chết Gia Lịch, trẫm phái bao nhiêu người đi dò xét, vẫn chẳng có chút tin tức nào của nàng ấy... Rốt cuộc nàng ấy còn sống hay đã chết? Trẫm vẫn chờ hấn về đây, về rồi cùng trẫm sống mái một phen, vì sao cả hấn cũng chẳng trở lại... Nàng ấy và hấn, rốt cuộc nơi chốn nào rồi? Các người nói cho trẫm hay... bọn họ đã đâu cả rồi?”

Y bật ra một tiếng gào lớn, mái tóc như nhuộm màu phong sương rồi tung dính bết vào má, ánh mắt tản mát rời rạc. Hoàng hậu quỳ gối bên giường, ngả vào lòng Trịnh Lưu, ngăn y giãy giụa không ngừng, nước mắt như suối, gục đầu vào lòng Trịnh Lưu, nghe rõ tim y đập thành thạch từng nhịp. Kề sát nhau đến vậy, cuối cùng nàng cũng chẳng thể phân biệt nổi, rốt cuộc là tiếng tim ai đang đập.

“Hoàng thượng... Hoàng thượng... Xin người đừng dẫn vật thêm nữa, đã qua cả rồi, đã qua lâu lắm rồi...” Hoàng hậu nức nở, “Hoàng thượng, Lâu Thừa tướng sẽ không trở về, mũi tên kia đã kết thúc tất cả, Lâu Thừa tướng không nở rời bỏ quyền lực, nhưng vì Quy Vãn, hấn có thể từ bỏ tất cả... Hoàng thượng, xin đừng dẫn vật mãi vì họ nữa, họ sẽ không trở về, không trở về nữa đâu !”

Điện lớn đột nhiên im bật, trừ tiếng nức nở của Hoàng hậu, không tiếng động nào khác, bao nhiêu gào thét giã giụa vừa rồi đều tan biến như ảo giác. Hoàng hậu ngẩng đầu, nước mắt ướt nhoèn, phủ mờ cả hai mắt. Trịnh Lưu nằm yên, bàn tay hoàng hậu chạm vào thứ gì ẩm ướt, nhìn kỹ, thấy trên mặt Trịnh Lưu còn vương dấu ươn ướt.

“Lâu Triệt nguyện bỏ tất cả vì nàng ấy, trăm biết, nếu không năm năm trước hẳn sẽ chẳng quỳ gối trước mặt trăm, là vì thế sao? Trăm có thể dâng tất cả châu báu thế gian dưới chân nàng ấy, nhưng Lâu Triệt có thể vì nàng ấy mà buông hết trần bảo... Khác biệt đó sao? Ha ha ha...” Y bật cười thàng tiếng điên cuồng, không thờ nổi, “Trăm sai rồi, trăm đã bỏ lỡ... Trước kia trăm từng điều tra thân thế nàng ấy, nàng ấy cũng từng bóc phải quẻ Đế Vương Yên, trăm nên lưu nàng ấy lại... Trăm sai... sai lầm rồi...”

“Hoàng thượng!” Hoàng hậu buông bàn tay đang ghì chặt tay Trịnh Lưu, “Năm đó thần thiếp đã thử nàng ấy, nàng ấy nói vốn không phải phượng hoàng không thể vào cửa đế vương, là nàng ấy buông bỏ tất cả, không phải lỗi của Hoàng thượng...”

Chẳng biết Trịnh Lưu có nghe được những lời nàng nói hay không, đôi mắt trước kia sáng rực rỡ giờ đã thu lại ánh sáng, chỉ còn lưu lại bóng đen trùng trùng, sâu thẳm khôn cùng: “Nàng ấy không cần... những gì trăm cho, nàng ấy không cần!”

Y nói thật nhẹ, tựa như chỉ nói cho bản thân mình nghe. Hoàng hậu nghe thấy, không khỏi bi thương. Rất lâu sau, Trịnh Lưu mới lấy lại được bình tĩnh, mỉm cười bình thản, tựa như trước đây.

“Hoàng hậu, khanh nói với Tuyên nhi, trăm không phải người cha tốt. Trăm bỏ lại hai mẹ con nàng tiếp tục tranh đấu trên ngôi cao Hoàng đế. Có điều, trăm có một câu phải lưu lại cho Tuyên nhi, nói cho nó hay, ngôi vị đế vương là mật ngọt phủ trên đao thương, chỉ cần mê luyện thứ hương vị ngọt

ngào ấy, nhất định sẽ phải nhuộm máu đầm đìa, mà người bên cạnh đều xa lánh, hương vị ấy quá đối tịch mịch...”

Lòng tựa như bị xuyên một lỗ, trống trơn, đau đến nao lòng, Hoàng hậu miễn cưỡng mỉm cười gật đầu: “Vâng, thần thiếp sẽ chuyển lời.”

Trịnh Lưu không nói gì thêm, Hoàng hậu nhấc tấm chăn gấm bên giường, nhẹ nhàng đắp lên mình y. Ánh sáng trong điện rực rỡ, soi tỏ tất cả trong rèm, người trên giường mặt mày xanh xao hốc hác, cằm nhọn hoắt, gân xanh nổi đầy. Nàng thấy mặt y, ngực nhói lên tựa như bị trống dồn, nặng nề không tiếng động, vội quay mặt đi, vén tay áo lau đi vết lệ ngấn trên gò má.

Điện lớn lặng ngắt như tờ, lặng câm đến cực điểm, vừa rồi Trịnh Lưu nói một hồi, giờ đây cũng mội mịt vô cùng, nhắm mắt say ngủ. Đại diện im phăng phắc chỉ còn tiếng y thở khó nhọc, hít vào thở ra, lúc sâu lúc nông. Nàng nín lặng lắng nghe, đôi mắt lướt quanh điện, bên ngoài trướng vô số chùm sáng rực rỡ, hắt qua lưu ly tràn xuống còn mang thêm chút sắc màu, hoặc vàng hoặc đỏ đỏ ào xuống nền gạch sáng như gương. Ánh sáng lấp lánh sống động, chảy tràn không gian.

Bao lâu rồi nàng chưa từng tĩnh lặng được như vậy? Lâu quá đến chính bản thân nàng cũng quên mất. Mấy năm nay, nàng có được khắc nào giống như hôm nay?

Từ sau cuộc chiến Ngọc Đốc, lão tướng Bạch Ngụy bại trận, tự vẫn ở Tây Châu, Hoàng thượng cũng theo đó mà lao lực quá độ, bệnh tật quán thân, trong triều một mặt tiến hành cải cách, đập hết xây lại từ đầu, quét sạch phe cánh họ Lâu, bên kia Đoan vương cũng không an ổn... Nàng đã chịu đựng bên ngoài điện này bao nhiêu năm tháng rồi?

Từng sự kiện từng sự kiện, có việc nào chẳng khiến người ta ăn không ngon ngủ không yên, trái phải đều khó khăn?

Nàng cúi đầu, nhìn xuống bàn tay mình, mịn màng nuột nà, trắng như bạch ngọc, hết như của thiếu nữ đôi mươi, không nhìn ra mảy may vết dấu thời gian. Nhưng trong lòng thì quá rõ, bản thân đã già cả rồi, cứ cho dung nhan còn như trước đây, thì lòng, đã già rồi.

Suốt năm năm nàng đờ đẫn trong điện này, nhìn Trịnh Lưu mỗi ngày một suy nhược, mỗi khắc một già nua, thấy cuộc sống như vậy mỗi mòn xiết bao, vô biên vô hạn... cứ như vậy giữa mòn tâm can, hóa già cõi.

Nghĩ tới đây lòng không khỏi xót xa, nàng thở dài không thành tiếng, xoay người, thấy tay áo vàng nhạt của Trịnh Lưu lọt ra khỏi chăn, vươn tay dịu dàng nhắc tay đưa vào trong chăn. Giữa lúc nàng còn ngẩn ngơ, bàn tay trong chăn bắt gọn được tay nàng, tim đập thành thịch thật lớn, khiến nàng hốt hoảng sợ hãi.

“Quy Vãn?” Trịnh Lưu xoay người, thốt ra một tiếng nặng nề, hơi thở khó nhọc, như đang mê man.

Tinh thần nàng mới rồi còn bối rối, tâm tư hoảng loạn, nghe tiếng gọi ấy, cảm thấy toàn thân lạnh run từng đợt, choàng tỉnh, sắc mặt biến đổi lúc đỏ bừng lúc tái nhợt, tấm chăn găm vàng rực trước mắt, sáng đến chói lóa. Nàng rút tay, dồn sức thật mạnh.

Trịnh Lưu choàng tỉnh, mở mắt: “Ồ?”

Hoàng hậu sợ hãi, đến khi ấy mới nhận thức ra mình vừa làm gì, vội nói: “Thần thiếp thất lễ.”

Trịnh Lưu hỏi lại: “Là Hoàng hậu đó ư?” Hoàng hậu thưa vâng.

“Nàng vẫn một mực ở bên ta sao?” Tinh thần Trịnh Lưu tựa hồ khá hơn một chút: “Nàng cũng mệt mỏi rồi, đi nghỉ đi, thánh chỉ trăm giao cho, nhớ

giữ cẩn thận.”

Hoàng hậu thoáng giật mình, chỉ nói: “Hoàng thượng, hay là thần thiếp cứ ở đây với người đi!”

Trịnh Lưu không ngờ rằng nàng sẽ nói như vậy, ngẩng đầu nhìn kỹ một lượt, choàng tỉnh. Ngực dần nghẹn lại, hơi thở không đều, cảm thấy mỗi hơi hít vào thở ra đều thật khó nhọc, không biết lấy sức lực từ đâu, buồn bực xua tay: “Lui đi, lui đi... Trẫm không cần người hầu hạ.”

Từ ngày lâm bệnh, tính khí Trịnh Lưu luôn rất tệ, Hoàng hậu bất đắc dĩ phải rời gót đi, quỳ xuống mà rằng: “Thần thiếp cáo lui.” Trong rèm yên lặng không tiếng đáp lại, nàng chậm rãi đứng lên, cầm lấy thánh chỉ đặt ở bên, tay run rẩy, cất gọn vào tay áo. Chân chĩnh lại tinh thần, nàng xoay người đi, dọc đường bước trên nền gạch bóng lộn phản chiếu ánh sáng rọi qua kính lưu ly, rời khỏi nội điện hoàn toàn trống trải.

“Hòa Sở...”

Nghe tiếng gọi khe khẽ ấy, nàng chấn động, chân lập tức ngừng bước. Kích động quay đầu lại, trừng mắt không thể tin nổi mà nhìn rèm tơ, gió nhẹ hây hây, giống như sóng gợn lăn tăn trên mặt hồ, kim quang lấp lánh.

Tựa như lúc nàng vừa nhập cung làm Tín Vương phi, người cũng từng đứng ngoài trướng gấm, khẽ vén rèm, nhướn mày mỉm cười, nụ cười thật ôn nhu, cất tiếng gọi nàng: “Hòa Sở, Hòa Sở...”

Thế mà một tiếng gọi ấy, nàng phải đợi những mười năm.

“Hoàng thượng?” Nàng lên tiếng, giọng run run, nói không nên lời.

“Trẫm biết, nàng và bọn họ lừa gạt trẫm, không muốn để trẫm biết...”
Trong trướng mơ hồ, giọng nói nhàn nhạt tuôn ra

Hoàng hậu run rẩy, khẽ nhếch môi, thoáng qua đáy mắt vô số sắc màu, đầu quay cuồng muốn vỡ tung, lòng thăm thẳm: Người biết, người cũng biết, người cũng biết...

“Trẫm không trách nàng, nàng vì muốn tốt cho trẫm, thế nhưng trẫm muốn biết, nàng ấy... nàng ấy rốt cuộc...” Tiếng thở hổn hển gấp gáp cắt ngang lời y, Hoàng hậu lẳng lẳng lắng nghe, thân mình mềm nhũn, quỳ gục trên nền đất lạnh băng. Đại điện rộng lớn nhường ấy chỉ mình nàng một bóng bé nhỏ đơn côi, lạnh lẽo khôn cùng.

“Thôi, thôi... Nàng lui ra đi, trẫm chẳng muốn biết.” Người trong trường thở dốc lên tiếng, chỉ riêng việc thở đã rút cạn sức lực của y, giọng nói khàn khàn, rất lâu sau đó, y mới khó nhọc thốt được một câu:

“Mấy năm nay, vất vả cho nàng rồi!”

Hoàng hậu đâu còn kìm nổi nữa, nước mắt tuôn như suối, nàng che mặt, đứng lên, lao đảo bước nhanh khỏi nội điện.

Ngoài điện nắng bùng lên rực rỡ, quả nhiên cảnh xuân như lụa là, khí trời ấm áp tươi vui. Cung nhân trong sân đã bị đuổi đi cả, trước mắt nàng chỉ còn một mảnh sân trống trải, gào lên khóc lớn.

Nước mắt một đời người, tựa như dùng trọn trong một khắc này.

Khóc một tràng ấy, suốt một canh giờ, đến khi đầu óc nàng thanh tỉnh lại, trời đã ngả về chiều, chạng vạng tối. Lệ trong mắt chảy cạn, đầu chỉ còn tro lại một khoảng trống rỗng. Suy xét hết một lượt những chuyện diễn ra trong điện Ngự Càn hôm nay, lòng như gương sáng, đoán biết ra ý nhiều manh

mỏi. Tay vươn vào tay áo, siết chặt tấm giấy lụa mỏng manh trong đó, chậm rãi bước ra sân điện.

Ra đến cửa chính, một đám cung nữ thái giám đã chờ ở đó từ lâu, vừa thấy bóng người, tất cả rôi rít quỳ sụp xuống. Hoàng hậu mỗi một cùng cực, khoát tay nói: “Hồi cung.”

Tất thấy thở phào một hơi, vài cung nữ tiến lại, thấy rõ dáng điệu của Hoàng hậu, vô cùng kinh hãi, không dám nhiều lời, cẩn trọng hầu hạ một bên. Những kẻ còn lại tùy theo chức trách, lưu lại ngoài điện Ngự Càn. Hoàng hậu yếu đuối vô lực, phải đợi cung nữ đỡ ở bên, bước được vài bước quay đầu lại, thấy cổng điện sơn son thiếp vàng âm u còn đâu vẻ rực rỡ huy hoàng của những ngày xưa cũ, tựa như bị phủ mờ bởi mây mù tăm tối mà lạnh lẽo. Sắc trời chiều u ám như sơn ấy, khơi lên ý lạnh trong lòng nàng, lòng như nước cuộn chiều dâng, nhưng không hiểu nổi vì sao.

Trở lại cung Phượng Nghi, đèn đã sớm sáng tỏ từ bao giờ, vô số đốm sáng lấp lánh như mình châu rải rắc trong sân. Cho tất cả người bên cạnh lui đi, còn mình Hoàng hậu đắm chiêu trong điện, nhìn ánh nến chớp động lập lòe giữa sáng tối, chiếu vào tường cung hắt lên ánh sáng bạc rực rỡ, lặng im suy nghĩ.

Lúc bấy giờ, một ả cung nữ lại tiến vào, Hoàng hậu bực bội trong lòng, lạnh lùng quát: “Không phải đã cho tất cả các người lui rồi sao?” Cung nữ quỳ sụp xuống, lúng túng thưa lên: “Đức Tổng quản đang ở trước điện cầu kiến đã lâu.”

Ánh mắt Hoàng hậu chuyển tới, nhìn ánh đèn lấp lánh trước cửa cung, nói: “Cho hẳn vào!” Cung nữ vâng mệnh trở ra, lát sau, Đức Vũ mặc y phục công công đỏ tươi chậm rãi tiến vào, không hề ngẩng đầu, cung kính hành lễ.

“Đức công công có chuyện gì sao?” Suốt mắt năm qua, hấn là cung nhân duy nhất có thể nói được gì đó bên mình Trịnh Lưu, vì thế, Hoàng hậu với hấn ít nhiều có chút khách khí.

“Nương nương, Tào Thống lĩnh của Vũ Lâm quân lĩnh chỉ của nương nương, chờ ngoài cung đã nửa ngày rồi.” Đức vũ nói.

Hoàng hậu nhướn mày, lúc này mới nhớ ra ý định đề phòng bất trắc, nói: “Cho hấn lui đi!” Đức Vũ đầu nghe được lệnh chỉ vẫn chưa nhúc nhích, đứng yên trước điện. Hoàng hậu thấy hấn không phản ứng gì, không nén được giận dữ, ánh mắt lạnh giá bắn tới: “Ý chỉ của bản cung ngươi không nghe thấy sao?”

“Người khôn ngoan sẽ cho rằng Hoàng hậu nên đề Thống lĩnh Vũ lâm quân chờ ngoài cung tùy lúc tuân mệnh ấy mới là thượng sách.” Giọng Đức Vũ trung tính, không the thé cũng không trầm nặng mà thanh thúy như tiếng ngọc, không nhanh không chậm, khiến người nghe cảm thấy an tâm.

Hoàng hậu bực bội, vốn định phát tác, nghe Đức Vũ nói vậy, cẩn trọng suy tính, quả thật có mấy phần đạo lý, mới nén giận, Hoàng hậu hỏi: “Thế nào mới là thượng sách?”

Đức Vũ ngẩng đầu, làn da trắng trẻo hồng hào, nét mặt đoan chính, thấp giọng nói: “Hiện tại Đao Vương đang đóng ở Khúc Châu, cách kinh thành chỉ hai ngày đường, Hoàng hậu nhân lúc này nắm trọn binh quyền kinh thành trong tay, Đao Vương mới không dám vọng động...”

Hoàng hậu cả kinh, thốt lên: “Hoàng thượng, hoàng thượng còn đang... Ngươi...”

Đồng tử đen nhánh của Đức Vũ nhìn chăm chăm vào ánh mắt kinh hoàng của Hoàng hậu, nghiêm nghị nói: “Lẽ nào thái y không bẩm báo với

nương nương, mấy ngày nay Hoàng thượng yếu không dậy nổi nữa, hôm nay đột nhiên tinh thần tốt lên, chỉ e...”

Hắn nuốt lại nửa câu sau vào lòng, tinh tế quan sát Hoàng hậu, thấy nàng tựa như lo lắng, nhưng thực ra không hề giận dữ, mới nói tiếp: “Hoàng hậu cần đề phòng cẩn thận, phòng bị trước khi xảy ra, ấy mới thật là thượng sách. Không chế được vệ binh trong kinh thành mới không ngại những kẻ dã tâm lang sói, dẫu dự tính đến tình huống tệ hơn, tại kinh thành vẫn có thể giằng co được với chúng, trong tay có thêm lợi thế tranh đấu, mà quan trọng hơn, có thể tranh thủ được thêm thời gian cầu cứu viện các nơi.”

Hoàng hậu không nói không rằng, nhìn Đức Vũ một lượt từ trên xuống dưới, không khỏi nghi hoặc, hắn không phải người kẻ cận bên nàng, cũng chưa từng được nàng ưu ái chuyện gì, vì sao hết lần này đến lần khác giúp đỡ nàng? Những lời nói gần nói xa ấy, đều suy tính cho nàng...

“Năm năm qua, Hoàng thượng lâm bệnh nặng, tính tình hay cáu bẳn, bản cung có chuyện muốn bẩm báo đều nhờ qua công công, biết bao lần trước mặt Hoàng thượng nói lời hay, hôm nay công công lại tới tận đây dộc lòng hiến kế vì bản cung. Việc công công làm, thật khiến bản cung thấy khó hiểu.”

Đức Vũ cười ảm đạm, Hoàng hậu nhìn thẳng vào hắn, hơi cúi đầu, trên châu bên tay chóp lên lấp lánh, dưới ánh đèn sáng lên hào quang sắc bạc, những đường nét trên gương mặt, cực giống một người quen trong trí nhớ, cũng như cúi đầu mỉm cười như vậy, cũng lấp lánh hào quang như thế. Đức Vũ thoáng mất tập trung, không rõ vừa nhớ đến điều gì mà tim đập loạn nhịp, miệng bất giác thốt lên: “Do có người nhờ cậy.”

Hoàng hậu nhướng mày: “Ai?”

Điện trống trải, vang vọng mãi tiếng hỏi “ai” của nàng, Đức Vũ đứng lặng không nói, ánh mắt Hoàng hậu như dao bén rơi trên người hắn. Lòng

càng không ngừng suy xét, gió xuân thổi trong đêm vẫn còn đem theo hơi lạnh bất ngờ, vù vù ủa qua điện, lay động đèn đuốc trong cung, khiến cả cung điện chập chờn sáng tối. Ngàn vạn ý niệm cùng xoẹt qua trong óc, Hoàng hậu càng thêm rối loạn, chỉ cảm thấy thiếu thiếu gì đó, đột nhiên, một ánh chớp xoẹt qua, trong khoảnh khắc rục lên trong óc.

“Là nàng ấy!” Nàng hô khẽ.

Trăm ngàn rỗi ren trong lòng nàng đến nay đã thấu tỏ, gắt gao nhìn chăm chăm vào Đức Vũ còn đang đứng dưới điện, lòng nàng như bị kéo sắc lia qua, cửa thủng một lỗ, rất nhiều thứ từng chút từng chút rơi xuống, rớt xuống, tinh thần linh mẫn ra, đồng thời cũng nhẹ bẫng, nhẹ đến không chịu nổi một phiến lông vũ.

“Hóa ra là người, hóa ra là người, chỉ một mình ta, sao đủ khả năng giấu giếm hết tin tức trước mặt Hoàng thượng, hóa ra còn có người âm thầm giúp ta.” Hoàng hậu cười khổ, “Khó trách Hoàng thượng không thể biết được, mà trong cung này cũng chỉ mình người có thể...”

Đức Vũ thấy ánh mắt nàng đột nhiên phiêu tán, rồi đột nhiên ngưng trọng, đôi mắt sắc lẹm ánh lên điều gì chẳng rõ, ẩn chứa vô số thứ, khiến người ta thấy nặng nề, không dám nhìn gần, chỉ kêu lên: “Hoàng hậu nương nương.”

Hoàng hậu không màng tới, xoa trán than nhẹ, bất động hồi lâu, rất lâu sau đó mới như sực nhớ ra điều gì, đột nhiên ngẩng đầu: “Lúc trước Hoàng thượng cũng từng điều tra về nàng ấy sao? Nàng ấy quả thực có rút phải que đó?” Tiếng nói bật thẳng từ trong lồng ngực, vừa gấp lại vừa vội, nàng căng thẳng thở gấp không ngừng.

“Bẩm vâng. Lâu Thừa tướng đã điều tra trước, sau đó Hoàng thượng lại phái thêm người dò la, nghe trinh thám hồi báo, ngày ấy khách hành hương nô nức viếng thăm cửa chùa, tiêu sa di trong lúc rỗi ren đã mắc lỗi, làm đổ

hai ống thẻ, khiến thẻ hai bên lẫn vào nhau, mới khiến hai người cùng bắt được quẻ này từ một ống.”

“Hai người? Còn một người nữa là ai?”

“Diêu Huỳnh.”

Hoàng hậu siết chặt tay áo mình, sắc mặt căng thẳng, nhắc tới cái tên này, lòng xót xa không thôi. Tựa hồ như một vết đâm rất lâu trước đã ghim sâu chôn chặt trong đáy lòng, dẫu cho cảnh cũ đã xa, thế nhưng chạm tới lại nhói đau. Ánh mắt nhìn xa xăm, xuyên qua tầng tầng sân vườn lớn nhỏ, tựa hồ bay về một nơi rất xa, tới tận đại diện rực rỡ sắc vàng kia, tới bậc đế vương bệnh nặng vô phương cứu chữa đang suy kiệt kia.

Nàng không khỏi chua chát nghĩ tới, bậc đế vương ấy lúc sinh thời, giả say đắm Diêu Huỳnh, mà thực mê muội dành cả cho Quy Vãn, chỉ mình nàng, thật hay giả đều không có được.

Tháng năm tuổi trẻ rực rỡ như gắm lụa lại chảy trôi như nước, một đời nàng, chỉ còn sót lại hoàng cung chìm trong sắc trời chiều như vậy, thêm một đạo thánh chỉ nhẹ bằng giấy trong tay áo.

“Hoàng hậu nương nương!” Đức Vũ thấy nàng mặt mũi tái nhợt, vội vã nói: “Hoàng hậu nên dự tính cho mai sau, Thái tử còn cần người bảo hộ.”

Hoàng hậu nghe hai chữ “Thái tử” liền giật mình, choàng tỉnh, ngồi ngay ngắn thẳng người, cắn răng, lạnh giọng hỏi: “Vậy kết quả điều tra ra sao đây? Quẻ Đế Vương Yên có điều gì thần kì sao?”

Đức Vũ mỉm cười, lắc đầu: “Hoàng hậu nương nương trong lòng đã rõ, còn cần phải hỏi lại sao. Ngày trước tất cả hồi báo của trinh thám đều chỉ có một dạng, đều bị ta giấu nhem, không trình báo lên Hoàng thượng.” Hắn rút từ bên hông ra một chiếc túi gấm, màu hồng cánh sen, thêu hoa văn như ý,

trên mặt còn buông những tua rua bằng tơ vàng, nhẹ nhàng đung đưa trong gió, xem dáng điệu rõ ràng là thứ hắc đặc biệt giữ gìn bên mình, trong đó hé ra một mảnh giấy lụa sáng trong lấp lánh như tuyết, gấp thành tư. Hắc tiến thêm hai bước, đưa tới trước mặt Hoàng hậu: “Đây là lời giải cho quẻ Đê Vương Yến.”

Hắc đưa tới chỉ cách tay chừng gang tấc, nàng mím môi, trên mặt thoáng nét do dự, có chút sợ hãi không dám đón nhận, đó là một nỗi e ngại, e ngại thứ vận mệnh từng khiến nàng cực kỳ ngưỡng mộ giờ đây chỉ trong phút chốc phơi bày ngay trước mặt nàng.

Giữa lúc nàng còn đang do dự, ngoài cung chợt vang lên tiếng chuông sắc lẹm chói tai, tiếng ấy dồn dập mà thiếu trầm ổn, trong khoảnh khắc lan truyền khắp hoàng cung, xé toạc màn đêm tĩnh lặng. Trong cung có người hô hoán, khóc than, âm thanh vang vọng như có như không. Hoàng hậu kịch chấn, miệng khô khốc, bên tai như có tiếng gì vun vút lướt qua, nhưng nàng lại như không nghe thấy. Đức Vũ nhẹ thở dài, vốn định thu lại lời chú cho quẻ trong tay. Thế nhưng không kịp, mảnh giấy lụa đã trượt khỏi tay hắc, rơi nhẹ phiêu diêu trên mặt đất, hắc cũng chẳng nhặt, sừng sốt ngay giữa đương trường.

Một cung nữ thở gấp gấp chạy thẳng vào nội điện, nước mắt như mưa, khóc lớn: “Hoàng... Hoàng thượng... Băng hà rồi!”

Hoàng hậu há miệng, nhưng không cất nổi nên lời. Miệng hít vào toàn khí lạnh băng băng, lạnh tới từng chân tóc, lạnh thấu đến cõi lòng. Nàng ôm siết lấy ngực, chỉ sợ trái tim sẽ nghẹn lại không đập nổi, tay chạm ngực cũng thấy một mảng lạnh giá, thân mình lạnh run.

Nàng vừa cảm thấy tựa như cõi lòng bị chôn sâu ấy đã bị khoét một mảng, đau đến tê liệt, mất hết cảm giác, chẳng kịp thốt lên một tiếng đau đón. Hốc mắt đã khô cạn lệ giờ đây lại thấy chua xót đau đón.

Trong lòng người, nàng vốn thật là giả, chẳng có lấy nửa phân trọng lượng, chỉ có danh phận mà thôi. Thế nhưng hôm nay người đi rồi, nàng mới hay, người đắt giá hơn thế. Không còn người ở đây, chút gắng gượng cuối cùng của nàng cũng chẳng còn, trước mắt một khoảng rối loạn, sau lưng mịt mù, trước sau đều trống không.

“Nương nương, nương nương...” Cung nữ thét lên hoảng hốt nhìn Hoàng hậu mở trừng hai mắt, lạnh giá đáng sợ. Đức Vũ tiến lên trước, vỗ vỗ lưng Hoàng hậu, trầm giọng khuyên lơn: “Nương nương, bảo trọng, người còn phải lo lắng cho Thái tử.” Hoàng hậu chậm thở ra một hơi, không nói nên lời, siết chặt tay Đức Vũ, móng tay thật dài ghim vào tay hắn rỉ ra máu đỏ tươi.

“Công công giúp ta!”

Đức Vũ đọc được từ khẩu hình của nàng những lời ấy, ngưng trọng, gật đầu.

Nước mắt rỉ khỏi khóe mắt chậm rãi chảy xuống, nàng còn tưởng nước mắt đã cạn chẳng thể khóc thêm được nữa, hóa ra thứ nước mắt này vô cùng vô tận, dùng chẳng kiệt, đèn lồng treo trên xà cung lay động theo gió, hắt ra quầng sáng ảm đạm chiếu xuống mặt người, quầng sáng chậm chậm đung đưa, mang theo vẻ thê lương. Rất lâu sau đó, nàng mới trấn tĩnh lại, tay tìm lại lực, vụt đứng lên. Đức Vũ ở bên đỡ lấy nàng.

Nàng không còn thời gian than khóc, cũng chẳng có thời gian bi thương, chính giờ khắc này, kinh thành trên dưới còn biết bao ánh mắt hau háu trông vào, biết bao trái tim đang thành thạch réo vang dồn dập. Nếu nàng còn phí thời gian khóc lóc ở đây, ngôi vị đế vương của chồng nàng, số mệnh của con trai nàng... tất cả sẽ chấm hết.

Nàng không thể chần chừ.

“Người đâu, bãi giá.” Nàng lên tiếng, giọng nói khàn khàn, kìm nén nhưng vạm phần kiên định.

Đức Vũ diu nàng, từng bước từng bước xuống thềm điện.

Lời giải cho tấm quẻ Đế Vương Yên trắng trắng bị nàng lướt qua, không mảy may để tâm tới, ánh mắt nhìn thẳng phía trước, mỗi bước một vững vàng hơn, mỗi bước một mạnh mẽ hơn, mỗi bước một ung dung hơn.

Cổng cung Phượng Nghi chậm chậm khép lại sau lưng nàng, tiếng kẽo kẹt vang vọng trong không gian.

Tất cả đèn trong điện đều tắt ngấm, không một tiếng người nói, gió vi vu thổi qua như tiếng khóc than, bầu trời tối thăm nặng nề phù ngập trong điện, chỉ còn lời giải cho quẻ Đế Vương Yên trắng tinh còn chơ vơ lại đó, mỏng như cánh ve. Gió nổi lên, nó phát phờ, cuộn lên những hoa văn chạm trổ trên vách tường cung Phượng Nghi rồi từ từ rớt xuống.

Trên đó chỉ vền vện hai câu:

Én xưa nhà Tạ nhà Vương,

Lạc loài đến chốn tầm thường dân gia. ()*

(*) Nguyên văn: “*Cựu thời Vương Tạ đường tiền yến, Phi nhập tầm thường bách tính gia*”, trích từ bài thơ “*Kim lãng ngũ đề - Ô Y Hạng*”, của Lưu Vũ Tích. Dịch nghĩa: Chim én xưa ngụ trong lầu đài họ Tạ, họ Vương (ý chỉ dòng dõi Vương Đạo – người sáng lập vương triều Đông Tấn và Tạ An – chỉ huy quân đội đánh thắng nhà Tấn là những danh gia vọng tộc ngụ trong ngõ Ô Y – ngõ áo đen, gần miếu Phu Tử, phía nam sông Tân Hoài) giờ đây bay cả tới những nhà chúng dân tầm thường. Bản dịch thơ trên của Tân Đà.

-----HẾT-----

